

Truyện được đăng tải tại Vọng Nguyệt Lâu

# Bộ Chiến Ca

Hoàng Anh

—Tú Vũ edit—



# **Bộ Thiên Ca**

Tác giả: Hoàng Anh

*Ebook tạo bởi: EbookTruyen.VN*

## **Giới thiệu:**

Thể loại: Cung đấu, ngược

Editor: Tứ Vũ

Bìa: Tứ Vũ

Văn án:

Đoan phi Tô Uyển Tranh và Hoàng hậu Tô Uyển Vành vốn là chị em ruột, nhưng mỗi bên vì con trai chĩa kiếm vào nhau. Đoan phi bị thua bị đuổi nằm gai nếm mật, dùng thời gian tám năm dày công bày bố, rốt cục một lần hành động đánh bại Hoàng hậu, đưa con trai Thâm Hoảng đỡ lên ngai vàng. Hai mươi năm sau, đế vương Thâm Hoảng phế truất hoàng hậu, mẹ đẻ của thái tử, để tránh bị kích phi tần đấu đá, hoàng tử tranh trừ tái diễn, hấn có ý lập người yêu của thái tử – thiếu nữ mềm yếu Tô Doanh – làm hoàng hậu tân nhiệm. Tô Doanh quả nhiên không muốn sinh hoàng tử nữa nhưng tạo hóa trêu người mang thai ngoài ý muốn, một chén canh ngó sen độc tàn nhẫn đoạt đi quyền làm mẹ của nàng, người hạ độc cũng là... Đế vương bị bệnh, sóng ngầm trong cung đình bắt đầu trào dâng, thái tử, tể tướng, phiên vương, công chúa, ngoại thích, cung nhân mỗi bên vì lợi ích mà tranh giành cấu xé lẫn nhau, âm mưu liên hoàn không ngừng diễn ra, lòng người muôn vẻ từng bước lộ ra. Tô Doanh thân chìm trong vòng xoáy quyền đấu, hoàng hậu không có con nối dõi để dựa vào trở thành quân cờ yếu nhất trong cuộc... Ở trong sự cạnh tranh sinh tồn tàn khốc nhất, cuối cùng, ai sẽ thắng, bước lên đỉnh cao quyền lực đây?

Edit dựa trên truyện xuất bản năm 2009 nên khác nhiều so với bản trên Tấn Giang.

## **Mục lục:**

**Phần 1: Tiền duyên – Ghi chép về cuộc tranh ngôi báu**

**Chương 1: Cung Ly**

**Chương 2: Đình sương dưới trăng**  
**Chương 3: Trầm Mộng – sao rơi[1]**  
**Chương 4: Tiếc thay[1]**  
**Chương 5: Bậc đế vương**  
**Chương 6: Hoàng quyền huyết thù**  
**Chương 7: Con ta**  
**Chương 8: Lời thề chảy trôi theo năm tháng**  
**Phần 2: Chính thiên: Bài ca bước lên trời**  
**Chương 1: Bầy con thú**  
**Chương 2: Bước lên trời**  
**Chương 3: Hoàng thân**  
**Chương 4: Về triều**  
**Chương 5: Ung vương**  
**Chương 6: Đối lập**  
**Chương 7: Không ngủ**  
**Chương 8: Cung nữ**  
**Chương 9: Hai cung**  
**Chương 10: Hiểu lầm[1]**  
**Chương 11: Bắn lén[1]**  
**Chương 12: Quyết tâm**  
**Chương 13: Đếm ‘cửu’**  
**Chương 14: Sao chổi**  
**Chương 15: Gió bắc**  
**Chương 16: Sinh oán**  
**Chương 17: Giờ Thân**  
**Chương 18: Năm đó**  
**Chương 19: Câu Trần[1]**  
**Chương 20: Cõi lòng**  
**Chương 21: Giới hạn**

**Chương 22: Hai lòng**  
**Chương 23: Trầm mộng**  
**Chương 24: Lòng dạ**  
**Chương 25: Tâm tình**  
**Chương 26: Kết thúc**  
**Chương 27: Kết thúcII**  
**Chương 28: Tiếng phượng**  
**Chương 29: Trẻ mồ côi**  
**Chương 30: Dùng tình**  
**Chương 31: Hoa mai**  
**Chương 32: Sát khí**  
**Chương 33: Giao phó**  
**Chương 34**  
**Chương 35: Thi vấn đáp[1]**  
**Chương 36: Mây nước**  
**Chương 37: Lập trường**  
**Chương 38: Trầm luân**  
**Chương 39: Lật đổ tể tướng**  
**Chương 40: Âm sát**  
**Chương 41: Thái Bình**  
**Chương 42: Nguyên rửa**  
**Chương 43: Phế hậu**  
**Chương 44: Kết tóc**  
**Chương 45: Cướp nước**  
**Phần 3: Lời cuối sách: Ghi chép về việc thua trời**  
**Chương 1: Hoa hòe**  
**Chương 2: Con gái**  
**Chương 3: Hấn, nàng**  
**Chương 4: Bên vua**

**Chương 5: Nàng, hấn**

**Chương 6: Người nhà**

**Chương 7: Âm thanh ban đầu**

**Chương 8: Suy vi**

**Chương 9: Thua trời**

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Phần 1: Tiền duyên – Ghi chép về cuộc tranh ngôi báu**

“Mẫu hậu...” Tiếng nói của Thâm Hoảng hòa hoãn nhẹ nhàng: “Người tin trên đời này có quỷ thần không?”

Hoảng thái hậu khinh thường hừ một tiếng, từ chối cho ý kiến.

“Con từng cầu một tâm nguyện ở trước mặt quỷ thần.” Thâm Hoảng cười lặng lẽ, nụ cười trong sáng giống như một đứa bé chứ không phải một vị vua trẻ tuổi. “Khi đó con mười hai tuổi. Khi đó, người sắp sẽ phải chết.”

Mặt hoàng thái hậu khẽ động đậy nhưng nhanh chóng khôi phục lại sự bình tĩnh.

“Con cầu xin hấn, dùng mười năm yêu và mười năm được yêu đổi lấy một năm thực hiện tâm nguyện.” Thâm Hoảng mang vẻ mặt ôn hòa, dùng âm thanh chỉ có mẹ con họ mới có thể nghe được mà nói: “Con hy vọng trong một năm này, người có thể trở thành chủ nhân của cung Đan Xuyên, vậy thì người sẽ có được hết thảy tốt đẹp chưa từng đạt được, sống theo ý mình. Vậy thì người có thể có cơ hội phát hiện ra mình muốn cái gì, cái gì có thể làm cho người vui sướng. Chỉ cần người cảm thấy có thể bù đắp cho những đau khổ đã qua ấy là tốt rồi. Cho dù trên đời có quả báo thì cứ để cho con gánh lấy.”

Hoảng thái hậu mang theo nét mặt kinh hãi nhìn Thâm Hoảng, cho dù là người phụ nữ như bà, giờ này khắc này cũng không biết nên nói cái gì.

“Mẫu hậu, một năm nay, người sống có tốt không?”

Hoảng thái hậu không trả lời, mặt mày hiện lên vẻ dụi dàng. “Ngốc quá...” Bà nói: “Sao không cầu một nguyện vọng khó thực hiện hơn?”

“Trên đời còn có chuyện gì khó hơn so với việc làm cho người phụ nữ như người cảm thấy vui sướng ư?”

“Có.” Hoàng thái hậu khoan thai trả lời: “Tỉ dụ như, khiến bản thân con không buồn không lo sống trọn một năm.”

Thâm Hoằng muốn cười gượng, kết quả chỉ lộ ra nỗi buồn làm lòng người thương xót. “Chúng ta đều biết, không phải là không có khả năng, mà là không thể được. Trong sử cũng từng có hoàng đế đặt tên hiệu là “Thiên Tử Vô Sầu”. Nhưng mà thiên tử không buồn thì thiên hạ phải ưu sầu rồi.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 1: Cung Ly

“Người... có nguyện vọng ư? Người luôn tự nói với mình, nguyện vọng không thể thực hiện ư? Luôn lo lắng sau khi thất bại, tình hình sẽ càng hỏng bét hơn ư?” Mặt chàng trai áo xanh lộ ra nét thương tiếc, hắn nói tiếp: “Tôi tới giúp người thực hiện nguyện vọng, thế nào?”

Thâm Hoằng bị lời nói của chàng trai áo xanh hấp dẫn, không tự chủ ghé sát vào hắn. Quần áo bị hồ nước làm ướt nhẹ nhưng Thâm Hoằng không để ý, điều cậu để ý là: trên mặt nước vốn nên là cái bóng của hắn, vì sao lại chiếu ra một khuôn mặt xa lạ?

Chàng trai áo xanh nói tiếp: “Nhưng tôi muốn cầu một cái giá.”

“Cái giá gì?” Trong tiếng nói non nớt của Thâm Hoằng xen lẫn sự khẩn trương.

“Mười năm yêu và mười năm được yêu.” Hình như chàng trai áo xanh khẽ mỉm cười: “Mười năm trước khi thực hiện được nguyện vọng, người không được yêu thật lòng. Mười năm sau khi thực hiện nguyện vọng, không ai thật lòng yêu người.”

Vẻ mặt mong đợi của Thâm Hoằng được thay thế bởi vẻ khinh thường.

“Cái giá này quá rẻ, tôi không tin.” Cậu đưa tay khuấy bóng dưới làn sóng nước lấp lánh, không thềm nghĩ thiếu niên này là thần rồng dưới đáy hồ hay là ma nước nghìn năm nữa.

Năm bảy tuổi đó, Lương vương Thâm Hoằng nhận được đất phong của cậu – thành Tuyên cũ nát. Từ nay về sau, cung điện lâu năm và đồng không mông quạnh mênh mông vô bờ xung quanh là chỗ ở của cậu và mẹ ruột.

Lúc chuyển chỗ ở đến thành Tuyên, Thâm Hoằng ngồi trên xe ngựa trông tránh, nghe được hai chữ “đi đày” từ trong miệng của mẹ.

“Chúng ta bị đày tới nơi hoang vu này đây!” Nàng cười khổ nói như vậy.

Lần đầu tiên bước vào cung Ly, Thâm Hoằng nghe thấy bước chân phát ra tiếng vọng trở lại ở trong cung điện trống trải thì cảm thấy giật mình, đồng thời cũng thấy hiếu kỳ. Người mẹ kiên cường của cậu siết chặt nắm tay, thế không bị tiếng thở dài đến từ thần vận mệnh đánh sụp. Còn về cung nữ bên cạnh mẹ, lúc này có mấy người đang rơi lệ vang lên tiếng tiêu tán.

“Đừng khóc.” Mẹ của cậu là Đoan phi mỉm cười với họ. Nụ cười ấy ung dung cao quý hết như lúc nàng ở trong hoàng cung tràn ngập hạnh phúc:

“Các người còn trẻ, mặt hoa chóng nên để nước mắt làm suy sút.”

Nàng hiên ngang đi vào sâu bên trong cung Ly âm đạm, bóng lưng thẳng tắp nói rằng sẽ vĩnh viễn không khuất phục.

Từ đó về sau, quả nhiên Đoan phi không rơi lấy một giọt nước mắt. Ở trong

cuộc sống thanh tịch, nàng giao tâm linh cho Phật giáo do tộc khác truyền

tới. Tiếng mõ quanh quẩn trong cung Ly u ám không nhanh không chậm.

Khi nàng tụng kinh xong luôn là lúc đêm khuya sương nặng cơn trùng kêu

vang. Đôi khi Thâm Hoằng có thể thấy nàng lẻ loi trong đêm từ giữa khe hở

của cửa phòng, ánh trăng lơ mờ miễn cưỡng có thể phác họa dáng người

thuốt tha, sao sáng khắp trời nhưng không ngôi nào có thể sánh với dung

nhân của nàng. Nhưng mà nàng lại trầm mặc như thế.

Có một lần, Thâm Hoằng không nhìn được kéo cửa phòng ra, đi tới bên

cạnh nàng hỏi: “Nương nương, vì sao chúng ta bị đày đi?”

Nàng cúi đầu trông cậu, vẻ mặt tiêu điều trả lời: “Điện hạ, vì thiếp bại bởi muội muội thiếp, hoàng hậu nương nương.”

Thâm Hoằng lại hỏi: “Lúc nào chúng ta có thể trở về?”

Đoan phi cúi người xoa khuôn mặt của con trai, mỉm cười trả lời: “Khi điện hạ không thua bởi huynh đệ của người.”

Thế giới của nàng bị lấp kín bởi thắng và thua, quá khứ và tương lai đều dùng thành bại để so sánh.

“Thê... là lúc nào?” Thâm Hoằng có bốn người anh em, cậu muốn biết trận đấu không thể tránh khi nào thì bắt đầu mà không nghĩ rằng trong bảy năm từ lúc chào đời tới nay thân đã sớm bị vây hãm trong đó.

Đoan Phi vừa vuốt tóc cậu vừa ân cần cười nói: “Không cần phải gấp, chúng ta chờ xem hoàng hậu nương nương biểu diễn.”

Thâm Hoằng nghe không hiểu.

Đoan phi ngồi xôm người xuống, ghé vào lỗ tai cậu nói: “Điện hạ, người biết không? Muốn hiểu Tố thị không khó. Chỉ cần tính xem người có mấy đứa con gái, lại xem mẹ họ là ai thì sẽ tương đối hiểu những người phụ nữ bên cạnh người là nhân vật dạng nào. Phụ hoàng của người nhìn thấu thiếp,

nhưng ngài ấy không nhìn thấu hoàng hậu nương nương, chúng ta cứ chờ đi.”

Chờ cái gì đây? Thâm Hoảng mơ hồ cảm thấy không phải là chuyện tốt. Quả nhiên, trong vòng một năm, cậu nhận được tin hai vị huynh đệ đã chết, trong đó có thái tử do Ý phi sinh ra. Hai anh trai của cậu một chết vì kiệt lực, một chết vì ngã ngựa. Thâm Hoảng cảm thấy buồn thay cho họ, nhưng cậu cũng phát hiện mình trở thành hoàng tử nhiều tuổi nhất, em trai sau cậu là Tú vương do hoàng hậu sinh và Ung vương do Tương phi sinh.

Tú vương mới ba tuổi, Thâm Hoảng nghĩ đến người em trai này liền cảm thấy dường như mình cũng không thể sống được quá lâu.

“Nương nương...” Cậu ngồi xổm trước mặt Đao phi, hai hàng lông mày nhíu chặt, hoàn toàn không có vẻ khờ khạo của trẻ con.

Không đợi cậu nói gì, Đao phi đang cung kính chép kinh thư thả bút trong tay xuống, tự nhiên cười nói: “Điện hạ yên tâm, trong vòng một năm nếu có ba vị hoàng tử tạ thế thì quá khác thường. Điện hạ sẽ không có việc gì đâu.”

“Nương nương, con không hiểu.” Thâm Hoảng giống như tất cả đứa trẻ khác thích đặt ra câu hỏi.

Đao phi nghĩ, con trai của nàng thiếu kiên thức cơ bản về chôn cung đình, nàng nhất định phải làm gương. Vì vậy nàng nghiêm mặt trả lời: “Nếu như điện hạ cũng chết một cách kỳ lạ trong cùng một năm, kế thừa ngài vàng sẽ đến phiên con trai hoàng hậu. Bất cứ ai cũng hiểu được trong đó có ẩn tình khác. Sẽ có người đưa ra chất vấn đối với phẩm hạnh của nàng ta, Tương phi cũng sẽ không bỏ lỡ cơ hội tốt để gièm pha nàng ta, ngược lại thì cơ hội Ung vương được lập sẽ trở nên lớn hơn.” Nàng mỉm cười, nói: “Hoàng hậu sẽ không hành động thiếu suy nghĩ, Tương phi cũng sẽ không ngồi chờ chết. Chúng ta ở thành Tuyên thì cứ lẳng lẳng chờ là được rồi.”

“Là do hoàng hậu nương nương gây ra?” Thâm Hoảng không tin lắm. Khi người phụ nữ ấy còn chưa phải là hoàng hậu thường hay qua lại với Đao phi. Hai người là chị em, dáng vẻ cũng hao hao, đều là người ôn hòa nhã nhặn. Nàng ta đối đãi với Thâm Hoảng tựa như một người mẹ khác. Đao phi đối với con trai Tú vương của nàng ta cũng giống như với một đứa con trai khác vậy.

“Không có thủ đoạn thì làm sao nàng ta có thể lên làm hoàng hậu?” Đao phi lãnh đạm nói xong lại vùi đầu vào quyển kinh: “Điện hạ, không thể nhìn ra bộ mặt thật của ả đàn bà họ Tô từ trên mặt, cũng không thể nghe hiểu được từ trong giọng nói. Nhưng người nhìn chuyện xảy ra xung quanh nàng ta là có thể rõ ràng.”

Họ Tô... cùng hoàng thất họ Duệ mở ra bờ cõi gia tộc, là đối tượng thông hôn duy nhất của hoàng thất suốt mấy trăm năm qua. Từ nhỏ, con gái bảy nhà họ Tô Thái An, họ Tô Võ Uy, họ Tô Thanh Hà, họ Tô Đông Bình, họ Tô Tây Lăng, họ Tô Nam An, họ Tô Bắc Cố đã được giáo dục đặc biệt,



mục tiêu khi trưởng thành chính là vào cung Đan Xuyên do hoàng hậu làm chủ, mang đến cho gia đình của mình địa vị cao quý và quyền bính hiển hách. Thâm Hoảng nhìn mẹ. Nàng ở Thái An, là người nổi bật nhất trong số con gái họ Tô mà còn thất bại trong gang tấc trên con đường tranh đoạt cung Đan Xuyên. Thật sự có người có thể nhìn thấu bộ mặt thật của người phụ nữ họ Tô sao?

Bây giờ, một cô gái họ Tô có thủ đoạn chiếm cứ ngôi hậu... con trai của nàng ta là con vợ cả của hoàng đế, theo lẽ đương nhiên sẽ là người thừa kế cho ngai vàng. Nhưng ngôi hậu của nàng ta có thể đảm bảo ngôi được bao lâu? Con trai của nàng có thể đảm bảo vững vàng địa vị con vợ cả đến khi nào? Làm sao nàng ta có thể để một hoàng tử lớn tuổi hơn Tú vương sống sót mà không mảy may chú ý đến chứ?

Nơi này nhất định có tai mắt của hoàng hậu.

Mỗi khi nghĩ tới việc này, Thâm Hoảng luôn cảm thấy trong cung Ly ẩn giấu một đôi mắt u ám. Cậu muốn trốn tránh, trong lúc vô ý đã đi vào sâu trong đồng cỏ dài bao la, chính ở chỗ này, cậu phát hiện một hồ nước sâu thẳm, nghe được đề nghị của chàng trai áo xanh.

Từ đó về sau, mỗi một lần tránh né cung Ly trong sợ hãi và cô độc, cậu luôn không tự chủ chạy trốn tới bên hồ.

“Tôi sẽ thực hiện nguyện vọng của người nhưng muốn một cái giá ít ỏi.

Mười năm yêu, mười năm được yêu đổi lấy một năm nguyện vọng của người trở thành sự thật, thế nào?” Mỗi một lần chàng trai áo xanh đều sẽ nói như vậy.

Lần nào khóe miệng của Thâm Hoảng cũng hiện ra châm biếm: ‘Yêu’ và ‘được yêu’ là cái gì chứ? Có lẽ trọn đời cậu cũng sẽ không có được. Dùng những thứ vô dụng này là có thể đổi lấy việc thực hiện nguyện vọng mà cậu khó có thể đạt được?

Mỗi một lần cậu đều lắc đầu, sau đó khuấy sóng nước.

Một ngày, cậu rời khỏi hồ nước trở lại cung Ly, không nghe thấy tiếng mõ trong cung Ly nữa. Một loại âm thanh đặc biệt, có tiết tấu, hết tiếng này lại đến tiếng khác, hình như có mùi máu tanh trào ra phấp phới theo gió. Cậu men theo tiếng hét vang sắc bén đi tới trước cửa viện của Đoan phi. Bụi cỏ hoang mọc trong đình viện, có hai người cúi mặt đang bị trói ở trên băng ghế dài. Cung nữ thô lỗ khỏe mạnh nhất bên cạnh Đoan phi đang luân phiên quật roi da lên tám lưng gầy yếu của cậu thiếu niên.

Thâm Hoảng chưa từng thấy máu văng khắp nơi, cũng chưa từng gặp cậu thiếu niên nhỏ bé bị đánh và người phụ nữ trên cái băng ghế dài. Về mặt của người phụ nữ kia làm cho cậu bất an: nàng cắn chặt môi ngóng nhìn thiếu niên da tróc thịt bong, từ khóe miệng, đuôi mày, ánh mắt đến hơi thở không có bất kỳ chỗ nào để lộ ra sự khuất phục.

Thâm Hoảng đứng ở dưới cửa đình viện, thất thanh: “Nương nương!”

Đoan Phi tú lệ nên nã đang thưởng thức cốc đại mặc sức nở rộ trong đình viện, sau khi nghe thấy con trai hét lên sợ hãi thì ngoái đầu lại nhìn rồi mỉm cười, như thể không hề hay biết khổ hình sau lưng.

“Nương nương, đây là ai thế? Là tên tặc tới ăn trộm sao?” Thâm Hoảng hỏi. Ngón tay của Đoan Phi đặt ở bên môi, khẽ gạt đầu một cái trách cứ: “Điện hạ, hỏi tức là hỏi, không cần nói ra suy đoán của người. Không được để người ta biết, người dễ dàng tin loại giải thích nào hơn.” Tiếng roi không ngừng lại, nha hoàn thô lỗ ấy bị điếc nhiều năm, chỉ có ký hiệu tay của Đoan phi mới có thể chỉ huy hành động của cô ta.

Ánh mắt của Thâm Hoảng tránh né cảnh máu me đầm đìa, trợn to hai mắt nhìn mẹ: “Bọn họ là ai?”

Đoan phi nắm tay của con trai, nói: “Ả đàn bà này là a hoàn mà ông ngoại người đưa vào trong cung bầu bạn với thiếp sau khi thiếp được phong là Đoan phi. Có một lần thiếp để ả thay thiếp đi thăm ông ngoại bị bệnh của người, ả liền không xuất hiện nữa. Bây giờ ông ngoại người bắt được ả, đưa ả đến nơi này của thiếp, tùy thiếp xử trí... Nô tỳ chạy trốn bị bắt thì nên bị đánh chết.”

Nhưng nàng lại không đánh người đàn bà ấy.

Đoan Phi hiểu ý con trai, ừ ám nói: “Thiếp đang đánh ả, rất nhanh thôi, trái tim của ả sẽ không chịu nổi đau đớn, nát thành rất nhiều mảnh nhỏ.”

Thâm Hoảng thương hại trông người phụ nữ ấy, nàng ta chưa phải là già, e rằng tuổi tác chẳng chênh lệch là bao so với Đoan phi. Lúc cậu đang quan sát nàng ta thì hình như nàng ta cũng cảm nhận được, nhẹ nhàng gạt đầu với cậu. Thâm Hoảng giãy khỏi tay mẹ, đi tới trước mặt người phụ nữ.

“Điện hạ, thấy máu[1] là thủ đoạn thấp kém.” Người phụ nữ ấy nói: “Hy vọng sau này điện hạ không giống như Đoan phi nương nương. Tôi đã rời khỏi người bảy năm nhưng người vẫn chẳng hề thay đổi.”

[1] Ngạn ngữ Trung Quốc có câu: “Sát nhân bất kiến huyết, kiến huyết phi anh hùng”. Nghĩa là, giết người phải không thấy máu, thấy máu thì không phải anh hùng. Không thấy máu chẳng qua là không có mặt ở đó để mà thấy máu chảy trên tay của kẻ khác mà thôi.

Thâm Hoảng vô cùng kinh ngạc, không có cách nào dùng ngôn ngữ để biểu đạt: người phụ nữ này hoàn toàn không sợ, hai mắt của nàng ta đã nhìn thấu tương lai. Người thông suốt thì không sợ hãi.

Đoan phi ra hiệu, cung nữ bên cạnh đi tới bên kẻ hành hình kéo ống tay áo của cô ta. Cung nữ thô lỗ nhìn về phía Đoan phi, dừng roi trong tay lại.

Đoan phi tao nhã đi tới bên cạnh người phụ nữ.

“Ký Ly à...” Đoan phi chậm rãi nói: “Cô của em dạy bảo em giống như người dạy dỗ ta vậy. Cho nên em phải hiệu: ta có thể dung thứ cho bất kỳ cung nữ nào phản bội nhưng ta không thể tha thứ cho người tình như chị

em.” Nàng ngời xôm cúi mình xuống, thấp giọng hỏi bên tai Thôi Ký Ly: “Cha của đứa bé là ai?”

“Cha của nó là Cư Dũng Cương, là một binh lính.”

Đoan Phi không hề hài lòng với đáp án, lắc đầu nói: “Mắt của con gái họ Thôi cao hơn đầu, sẽ không gả cho quân tốt thô bỉ.”

Họ Thôi? Thâm Hoằng lấy làm kinh hãi. Cậu biết con gái họ Thôi, tất cả họ đều có hình tượng tao nhã thanh lịch cao quý. Bọn họ nhiều đời đều dấn thân vào một loại nghề – trở thành thầy của con gái họ Tô, dạy họ làm thế nào để trở thành người phụ nữ mà hoàng đế cần, từng bước đi đến đỉnh cao. Bất kể ai trong Tô thị làm chủ cung Đan Xuyên thì toàn dòng họ Thôi cũng có thể được lợi từ đó. Bọn họ và họ Tô dây mơ rễ má, cũng là gia tộc lớn khó lường trong nước. Từ trước tới nay Thâm Hoằng chưa từng gặp một người con gái họ Thôi nào lưu lạc tới nông nổi thảm hại như vậy. Có điều dưới nỗi sợ đau đớn vẫn giữ vẻ mặt không loạn, quả thực giống Thôi thị.

“Tôi nói cái gì nương nương cũng không tin, vậy vì sao còn phải hỏi tôi?”

Ánh mắt Thôi Ký Ly lạnh lẽo, không hề lay động.

Đoan phi gật đầu: “Cái này có vẻ là thật.” Nàng đứng lên, bỏ đi không hề quay đầu lại.

Thâm Hoằng thấy các cung nữ khiêng băng ghê dài đang trói Thôi Ký Ly ra ngoài, từ đó không nghe được từ miệng bất cứ ai đề cập tới người phụ nữ ấy nữa. Trong đình viện trống rỗng, cậu nhìn thẳng vào cậu thiếu niên máu thịt nhầy nhụa, đôi phương vẫn không nhúc nhích, không biết đã chết hay chưa. Thâm Hoằng đi tới chỗ cách hẳn một đoạn, không dám tới gần.

Thiếu niên hơi há miệng, từ bên trong rơi ra một viên gì đó, do dính máu nên nhìn không rõ, nhưng rơi xuống đất có tiếng. Trong lòng Thâm Hoằng hơi động, nén sự chán ghét đối với vết máu, lượm vào tay. Thì ra là một miếng ngọc bội màu đen đẹp đẽ, chắc cũng không ít tiền, chất ngọc vô cùng tốt. Đứa bé kia vẫn ngậm nó trong miệng mà không bị người ta phát hiện.

Thâm Hoằng nghe thấy tiếng bước chân, cuống quýt giấu vào trong tay áo. Các cung nữ vội vã hành lễ với cậu, khiêng băng ghê dài vết máu loang lổ và thiếu niên lên, lại muốn đến nơi mà Thâm Hoằng không biết để xử lý bí mật này.

“Buông cậu ta xuống.” Thâm Hoằng bỗng nhiên cao giọng nói.

Các cung nữ xoay người lại nhìn cậu, khân khoản nói: “Điện hạ, bọn nô tỳ chỉ làm theo ý chỉ của Đoan phi nương nương.”

Tuy mẹ của cậu bị giam cầm, nhưng ở giữa những kẻ trung thành đến chết này thì nàng vẫn có quyền uy chí cao vô thượng. Thân hình nhỏ nhỏ của Thâm Hoằng thẳng tắp, hiên ngang nói: “Đoan phi chỉ là phi tần trong hậu cung, một trong những người phụ nữ của hoàng đế. Còn ta, ta là Lương vương, con trai của hoàng đế!”

Giọng nói của cậu chưa bao giờ trấn định uy nghiêm như thế, tiếng vọng lại vang dội như thể từ đình viện nhỏ này bức lên tận trời, khiến các cung nữ lớn hơn cậu cũng vì thế mà ngây người. Đứa bé trên băng ghế dài dường như cũng nghe thấy tiếng cậu, yếu ớt ho khan một tiếng, phun ra một ngụm máu. Dũng khí của Thâm Hoảng được hồi đáp, dưới hành lang truyền đến tiếng vỗ tay điềm tĩnh. Đoan phi xuất hiện ở nơi đó, mỉm cười đi về phía con trai của nàng. “Vậy thì để nó làm đầy tớ của người đi.” Đoan phi nói: “Con của nô tỳ, đương nhiên vẫn làm nô làm tỳ.”

Ban đầu Thâm Hoảng không hề tính toán như vậy, cậu chỉ muốn cho thiếu niên này một con đường sống. Cậu gật đầu, lần đầu tiên dùng uy quyền của Lương vương để có được người hỗ trợ đầu tiên.

Sau khi thiếu niên tỉnh lại dứng trước mặt Thâm Hoảng tạ ơn đã là chuyện của mười ngày sau.

“Tiểu nhân Cư Thâm Ngung, khấu tạ ơn cứu mạng của Lương vương điện hạ.” Tiếng nói của thiếu niên nghe không ra vui buồn yêu giận.

Tên của hắn phạm vào húy kỵ của hoàng tử, nhưng Thâm Hoảng đã được Đoan phi làm sáng tỏ duyên cớ trong đó. “Người là nô bộc, mà nô bộc không thể có tên của mình.” Thâm Hoảng trang nghiêm nói.

Thiếu niên phục trên mặt đất không nói tiếng nào. Hắn chắc chắn không cam lòng. Tên là món quà thứ hai mà cha mẹ ban cho hắn sau sinh mệnh. Thâm Hoảng rất hiểu, nhưng cậu vẫn nghiêm mặt như cũ, lấy từ trong tay áo ra ngọc bội đã làm sạch, nói tiếp: “Nô bộc cũng không thể có đồ đặc của mình. Tất cả những thứ này đều thuộc về ta, tùy ta xử trí. Hơn nữa, người tuyệt đối không được để Đoan phi nương nung biết người đã từng có vật như vậy.”

Thiếu niên vẫn không nói tiếng nào. Đây là kỷ niệm duy nhất mà quá khứ giữ lại cho hắn, nhất định hắn sẽ không thờ ơ, chẳng qua là giấu nỗi khổ sâu trong lòng. Thâm Hoảng hiểu nhưng cậu vẫn dùng nghiến sắt trên bàn đập nát bảy miếng ngọc bội kia. Với sức lực của cậu, nghiến mực đập liên tiếp mấy lần thì ngọc bội mới nát tan, không nhìn ra hình dáng ban đầu nữa. Rất nhiều năm sau, thỉnh thoảng hoàng đế Thâm Hoảng nhắc lại sự kiện này, tể tướng Cư Hàm Huyền tiếp lời nói: “Là tám lần.” Sau khi Thâm Hoảng nghe được, cảm thấy thất vọng mất mát vô cớ, quyết định không đề cập tới nữa.

Còn tể tướng Cư Hàm Huyền lập tức nói tiếp: “Bệ hạ cứu mạng thần... vào lúc đó.” Câu này hình như ám chỉ gì đó, nhưng Thâm Hoảng không thể xác định có phải tể tướng đã biết hay không: mỗi người con của tiên hoàng đều có một miếng ngọc bội như vậy, trên mặt có khắc ngày sinh tháng đẻ.

Thôi Ký Ly từng hầu hạ trong cung. Nếu như Đoan phi phát hiện con trai của nàng ta cũng có ngọc bội như vậy thì sẽ không khoan hồng độ lượng giữ lại tính mệnh của đứa nhỏ này rồi.

Khi đó, hai bé trai trông mấy mẩu đá trên bàn, hồi lâu không nói.  
“Ta ban cho người một cái tên, Hàm Huyền.” Người có đá đen[2]. Lương vương trẻ tuổi nói.

[2] Hàm: hàm chứa, huyền: màu đen.

Rất nhiều năm sau, mặc dù Hàm Huyền đã không còn làm nô nữa nhưng hắn vẫn dùng cái tên này. Hắn lấy cho mình tên tự từ cái tên mẹ đặt cho hắn, hoặc có lẽ là những người khác đặt cho hắn. Bớt đi chữ “Thâm”, chỉ dùng một chữ “Ngung”, tránh được húy kỵ của hoàng gia.

Hàm Huyền là một thiếu niên trầm mặc, nhưng Thâm Hoảng nhanh chóng phát hiện ra ánh mắt của hắn rất linh hoạt. Cậu bé không thích nói chuyện này có thể phát hiện ra đối phương muốn gì ngay cả khi chưa mở lời. Bản năng nhạy bén này có lẽ là tài hoa, khiến hắn sống trong cung Ly quanh quẩn cũng không đến nỗi nào.

Các cung nữ trẻ không dám trêu chọc hắn. Lũ chuột chuẩn bị trú đông cắn hỏng quần áo mùa đông của họ, khiến bọn họ nổi giận nói ra lời khó nghe. Ổ chuột đó nhanh chóng trốn đi. Các cung nữ là một đám người thông minh, biết trong cung Ly con chuột nào dám làm loạn thì Hàm Huyền sẽ dùng chạc làm một cây ná, bắn phát nào trúng phát nấy. Có lúc hắn sẽ có lòng đuổi đám động vật nhỏ xấu xí này đến chỗ không có ai rồi đánh chết, để tránh các cung nữ nhìn thấy mà mặt hoa biến sắc.

Thâm Hoảng rất tò mò nhìn Hàm Huyền dùng cục đá đánh cho đám động vật nhỏ này châu trời. Khi Hàm Huyền cũng nhìn thấy cậu bèn phủ phục trên mặt đất hành lễ với cậu, Thâm Hoảng khôi phục sự trang nghiêm của chủ nhân, hờ hững nói: “Người biết bắn ná?”

“Tiểu nhân là con trai của binh lính.” Hàm Huyền trả lời rõ ràng.

Ba vị nữ quan có tuổi cũng không dám trách mắng Hàm Huyền. Lúc én xuân trở về, họ từng than phiền về mấy con chim tước ở dưới mái hiên chỗ điện các của Đao phi, quấy nhiễu người thanh tịnh. Không lâu sau, ổ chim này chẳng biết đi đâu. Đám nữ quan thông minh giỏi đoán chuyện nên có thể đoán ra được là ai làm chuyện tốt.

Còn Thâm Hoảng thì đã tận mắt thấy hắn đưa ổ chim đặt lên cây to phía xa. Cậu còn chứng kiến Hàm Huyền đứng dưới tàng cây, dùng cung tên tự chế đơn sơ vô cùng, giúp đám chim non mới đổi chỗ đuôi lũ quạ đen đến quấy rầy.

“Người còn có thể bắn tên?” Thâm Hoảng đứng ở sau lưng hắn, ung dung thản nhiên nói.

Hàm Huyền lập tức quỳ xuống trước cậu, phủ phục trên mặt đất trả lời: “Tiểu nhân là con trai của binh sĩ.”

Hàm Huyền dần dần trở thành một phần trong cung Ly. Không ai nhắc lại thân thế của hắn và mẹ hắn nữa.

Cung nữ trẻ biết hẳn trầm mặc ít nói, có lúc sẽ cố ý dụ hẳn nói chuyện. Hoa xuân trái thu, ve hạ tuyết đông, mỗi một sự vật gợi lên suy tư trong họ, mỗi một lời của bọn họ đều mang đề tài về cung đình.

Hàm Huyền là kẻ rất biết lắng nghe, ánh mắt của hẳn nghiêm túc chăm chú, cũng không ngắt lời tự thuật của người khác. Hẳn luôn mỉm cười xấu hổ với họ, ánh mắt chân thành như đang cố vũ họ mang tất cả tâm sự nói ra. Khi các cung nữ chế nhạo cử chỉ của hẳn không được dạy dỗ với ý tốt, hẳn sẽ ngượng ngùng đồng ý, sau đó sửa đổi dưới sự chỉ dạy vui vẻ của họ. Hẳn học nhanh như vậy, trong cung đình không có nội thị lạnh lợi nào thông minh nhạy bén hơn hẳn. Vì nguyên nhân này, có một số cung nữ thích hẳn, giống như thích em trai của mình.

Chỉ có một cung nữ khác bọn họ, nàng không nói chuyện với thiếu niên này. Có một lần Thâm Hoảng hỏi nàng, có phải Hàm Huyền có chỗ nào đắc tội với nàng hay không. Nàng rất thận trọng trả lời: “Chẳng qua là nô tỳ cảm thấy tùy tùng của điện hạ không giống người thường. Chuyện trò với hẳn có thể thả lỏng một khác, nhưng chia sẻ bí mật với hẳn... thì chỉ sợ là sẽ hoảng loạn về lâu về dài.”

Không biết tại sao những lời này lại bị Đao phi biết, cung nữ tên Phương Loan đó nhờ thế mà được Đao phi coi trọng. Nhưng Đao phi cũng không hề tức giận đối với những kẻ thân với Hàm Huyền.

“Họ đều là cung nữ do thiếp chọn lựa.” Vào ngày lạnh nhất mùa đông nọ, Đao phi cùng con trai ngồi yên ở trong điện bốn cửa đóng kín.

“Lý do thiếp chọn bọn họ là bởi vì họ làm việc thận trọng, miệng kín như bưng.” Về mặt Đao phi bình tĩnh, nàng nói với giọng điệu thản nhiên:

“Nhưng họ đã bị nổi ‘tịch mạch’ đánh bại. Chỉ có Phương Loan còn nhớ rõ bản phận của cung nữ.”

Thâm Hoảng ngóng nhìn mẹ mình, hình như nàng là pháo đài kiên cố nhất trên đời, không có bất kỳ sức mạnh nào có thể phá hủy nàng. Vận mệnh bị trục xuất làm người ta thốn thức, nàng lại bình chân như vại. Cố giả bộ như không có việc ấy thì rất nhiều người cũng có thể làm được. Nhưng nàng thực sự không khuất phục, khiến tất cả mọi người trong cung Ly cảm thấy kính nể. E rằng ngày trước các cung nữ chỉ sợ nàng, bây giờ thì cảm thấy kính phục đối với sự ngoan cường làm người ta sùng sột của nàng.

Thâm Hoảng muốn hỏi nàng, là kỳ vọng nào khiến nàng sùng sùng bất động. Lẽ nào nàng đang mong ngóng cha cậu suy nghĩ lại? Cậu còn chưa đặt câu hỏi, Đao phi đã mở miệng trước: “Điện hạ, người phải nhớ kỹ, người bị tịch mạch đánh bại thì được thông cảm chứ không được tôn kính. Người có thể làm nên nghiệp lớn luôn là người có thể chịu được nổi tịch mạch.”

Thâm Hoảng hiểu rồi. Sự nhẫn nại của nàng là vì để đạt được nghiệp lớn.

“Nhưng mà chịu được nổi tịch mạch thì có thể khiến nương nương đạt được

sự yêu mến của thiên tử lần nữa ư?”

Đoan phi nghe thấy lời của con thì cười thần bí. Tay nàng lạnh như băng tay nắm lấy cổ tay mảnh khảnh của Thâm Hoằng, kéo cậu đến bên cạnh mình mấy tấc, nghiêng người nói với cậu: “Điện hạ, để thiếp nói nhỏ cho người một bí mật nhé, đạt được sự yêu mến của thiên tử chưa bao giờ là “nghịệp lớn” trong mắt Tố thị. Tương lai người cũng phải cưới con gái họ Tô làm vợ, biết đâu còn có thể làm chủ thiên hạ. Cho nên thiếp phải nhắc nhở điện hạ: có lẽ người sẽ chứng kiến những cô gái kia chà đạp lẫn nhau, đấu đá anh chết tôi sống. Nhưng người cũng phải biết rằng: thứ bọn họ tranh giành không phải người, trước nay không phải là người. Thứ bọn họ tranh giành là tòa cung điện kia, cung Đan Xuyên!”

Hai mắt của nàng lóe sáng, hệt như vì sao trong đêm lạnh. Ánh mắt của nàng cũng khiến Thâm Hoằng cảm thấy mình tan vào bầu trời đêm, lạnh đến không thể thở nổi: nàng không ngại bất cứ kẻ nào, mục tiêu của nàng không phải lấy được trái tim của đàn ông.

“Cướp được thân thể của người, không tính là người thắng. Tình yêu đáng thương đó của người thì tính làm gì? Cho dù không chiếm được trái tim người, nhưng vẫn chiếm được cung Đan Xuyên, người phụ nữ như vậy mới thật sự là Tố thị.” Đoan phi buông tay của con trai ra, giống như đột nhiên cảm thấy lạnh, đưa lưng về phía con trai tới gần lò lửa vài phân.

Thâm Hoằng thoáng cảm thấy, mẹ ruột của cậu không phải đang nói chuyện với cậu. Sự phát tiết trong chớp nhoáng này là bởi vì trong mắt nàng có một người khác. Cậu nhìn chăm chú vào bóng lưng của nàng, hỏi: “Hoàng hậu nương nương chiếm được cung Đan Xuyên... thì bà ta là Tố thị thực thụ sao?”

“Không. Nàng ta chỉ dùng một ít thủ đoạn để tạm thời có được phụ hoàng người. Còn phụ hoàng của người tạm thời giao cung Đan Xuyên cho nàng.”

Nhắc tới em gái, Đoan phi như thể nói đến một người bình thường nhất, không có oán hận, không có đố kỵ: “Cô em gái của thiếp rất biết diễn trò, nhưng phụ hoàng người cũng đâu phải kẻ khờ. Ngài sẽ dần dần phát hiện, Tố Uyên Vành không phải người yêu mà ngài tưởng tượng.”

Nàng quay đầu lại như đang cười với Thâm Hoằng: “Có một ngày, người cũng sẽ phát hiện: chủ nhân mà cung Đan Xuyên chờ đợi không phải người mà người yêu, mà là người người cần.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 2: Đình sương dưới trăng**

*\*Chương có nội dung hình ảnh*

Chỉ chớp mắt, mùa đông thứ năm Thâm Hoảng ở thành Tuyên đã tới. Nghe nói, mùa thu năm nay Tú vương theo hoàng đế đi săn thú, bắn chết một con gấu. Sau khi Thâm Hoảng biết thì cảm thấy kinh ngạc. Trước đây thằng nhóc này vừa mới bắt đầu biết chữ, vậy mà nay đã biến thành dũng sĩ. Còn thời gian của cậu lại giống như ngưng trệ, sự tiến bộ năm năm qua chỉ là đọc hết tất cả sách trong cung Ly dưới sự đích thân dạy dỗ của Đao phi. Một ngày hừng đông, Thâm Hoảng đột nhiên thức giấc trong giá lạnh, phát hiện lò lửa trong tầm điện đã tắt. Cậu khoác áo đứng dậy, vừa định gọi người đến nhóm lửa đã nghe thấy trong đình viện có âm thanh vù vù. Thâm Hoảng kéo cửa ra để hở một cái khe nhỏ, gió lạnh bên ngoài lập tức chộp lấy cơ hội mà ùa vào. Sau khi run rẩy, cậu thấy trong đình bao trùm sương lạnh có một bóng dáng di chuyển thoăn thoắt.

Ánh trăng chưa biến mất vẫn giăng đầy đình viện, sương trắng trên mặt đất tỏa sáng lấp lánh. Cậu thiếu niên giống như đạp trên mây mỏng mênh mang, tư thế như đang múa. Sương hoa tựa vô số ngôi sao rực rỡ sống động ở dưới chân hắn, reo hò cho mỗi một lần xoay người và nhảy lên của hắn. Trong tay hắn, hai ánh sáng bạc chảy xuôi, khi thì phiêu diêu như mình sinh cánh hạc, lúc thì lượn vòng như vòng điện quanh thân...

Khó có thể tưởng tượng, người nhanh nhẹn này đã từng bị trói trên băng ghế dài không thể động đậy, bị đánh đến mức máu thịt nhầy nhụa, sinh mệnh héo hon. Thâm Hoảng ghen họng nhìn trân trân, mãi đến khi toàn thân run rẩy hắt hơi một cái. Hàm Huyền lập tức phát hiện ra cậu, hai trụ băng đang cầm trong tay quăng ra xa, quỳ xuống trước cậu.

Thâm Hoảng hỏi: “Người ở đây múa đao hay là múa kiếm?”

Ngậm Huyền thấp giọng trả lời: “Bấm điện hạ, là kiếm.”

“Lấy băng làm kiếm?” Thâm Hoảng mỉm cười.

Hàm Huyền vẫn cúi đầu nói: “Cành cây quá nhẹ ạ.”

Thâm Hoảng đi ra khỏi cửa phòng, nhặt kiếm băng bị ném thành vụn lên xem tường tận. Đó là trụ băng lớn nhất mà Hàm Huyền tìm thấy dưới mái hiên Cung Ly, chỗ tay cầm dùng vải quấn hai vòng. “Là ai dạy người?”

Ngậm Huyền vẫn quỳ trả lời: “Cha của tiểu nhân ạ. Ông là một binh sĩ.”

Thâm Hoảng cảm thấy lòng bàn tay lạnh buốt, vội vàng vứt mảnh băng vỡ này xuống, lại hỏi: “Tay người không có à?”

“Cha tiểu nhân từng nói, chuôi kiếm của chiến sĩ biên cương vào mùa đông còn lạnh hơn cả băng.”

Một đám mây bay qua không trung, che phủ ánh trăng của hai thiếu niên lúc sáng lúc tối. Thâm Hoảng thấy trên người hắn tản ra khí trắng mờ mờ,



bay ra giữa ánh trăng thê lương. “Cha người đôi tốt với người không?”  
Thâm Hoằng hỏi: “Ông ấy luôn để người luyện tập kiếm thuật trong thời tiết giá rét thế này à?”

Hàm Huyền thành thật trả lời: “Cha tiêu nhân rất tốt với tiêu nhân.”

Trong câu trả lời của hắn không có lấy mấy may do dự, vì thế trong giây phút ấy Thâm Hoằng hơi ngượng mồm.

“Đứng lên mà nói đi. Ngoại trừ ná, cung tên và kiếm thuật, ông ấy còn dạy người cái gì?”

“Cưỡi ngựa, trèo cây, bơi lội, thổi sáo, giã cỏ, băng bó vết thương, còn có làm nghề nguội[1].” Hàm Huyền thông thả đứng lên cười: “Cha tiêu nhân là con trai thợ rèn. Nhưng khi đó tôi quá nhỏ, không thể học được tay nghề của ông ấy. Những điều trước đây học được cũng đã quên mất rất nhiều.”

[1] Nguội là một phương pháp gia công cơ khí cắt gọt bằng tay, dùng sức người, sử dụng dụng cụ là dụng cụ nguội và vật liệu cần gia công không được gia nhiệt.

“À.” Lúc này Thâm Hoằng mới phát hiện ra khi Hàm Huyền không quỳ xuống, vóc người còn cao hơn mình nữa. Trong lúc lơ đãng Hàm Huyền đã cao lớn như vậy, ngay cả chủ nhân cũng không phát hiện ra. Rất nhiều đêm hắn luyện tập kiếm thuật học được khi còn bé mà không có ai biết.

Thâm Hoằng lặng lẽ bỏ đi, trở về tấm điện của cậu đóng cửa lại, cả ngày cũng chưa ra.

Ngày hôm sau lúc trăng chiếu vào đình, Hàm Huyền lại mang theo hai trụ băng xuất hiện, kinh ngạc phát hiện chủ nhân của hắn tay cầm một cành cây dài, đứng nghiêm chỉnh.

“Điện hạ?” Hắn muốn hành lễ đàng hoàng với người thiếu niên chững chạc đàng hoàng, nhưng bị Thâm Hoằng ngăn lại.

Thâm Hoằng lãnh đạm nói: “Kiếm thuật của người là từ nhà danh giá, chắc chắn không phải binh sĩ dạy.”

Hàm Huyền cúi đầu thật thấp, không dám trả lời.

“Ta không quan tâm người học được từ đâu, nhưng ta muốn người dạy cho ta. Người có thể làm được hay không?”

Đầu của Hàm Huyền cúi thấp, Thâm Hoằng không nhìn thấy vẻ mặt của hắn, nhưng cậu có thể cảm giác được nô bộc của mình đang khó chịu. Thâm Hoằng đột nhiên nghĩ: vì học tập bộ kiếm pháp này, không biết Hàm Huyền phải trả cái giá lớn đến đâu. Nhưng cậu chỉ dùng một câu nói, Hàm Huyền phải truyền cho... Đây có thể là từ chối yêu cầu của chủ nhân. Đây là khác biệt do thân thế mang lại.

“Ta sẽ không để người làm không công.” Thâm Hoằng cao giọng nói: “Tất cả những người đôi xử tốt với ta, ta sẽ báo đáp họ.”

“Không cầu báo đáp là bổn phận của đầy tớ.” Hàm Huyền khom mình tới đất: “Tiêu nhân không thể nào từ chối yêu cầu của điện hạ. Xin thứ cho tiêu

nhân thất lễ.” Hàm Huyền nói rồi thực sự bắt đầu kiên trì giảng giải và làm mẫu.

Ngày thứ tư, Hàm Huyền vót một thanh kiếm gỗ đưa cho Thâm Hoảng, nói khi hắn học kiếm lúc còn bé, cha hắn cũng từng gọt một thanh như vậy. Ngày thứ bảy, lúc hai thiếu niên khoác ánh trăng tập kiếm, Thâm Hoảng thốt nhiên cảm thấy có người đang nhìn mình. Cậu lập tức dừng lại, nhìn về phía bóng tối dưới hành lang. Người trong bóng tối thấy cậu nhìn mình thì chậm rãi đi tới.

Là mẹ của cậu, Đao phi.

Hàm Huyền lập tức quỳ trên mặt đất, không dám dùng ánh mắt khinh nhờn dung nhan của Đao phi. Còn Thâm Hoảng không hề sợ hãi trông nàng, phát hiện ánh mắt của nàng đầy sự bất đắc dĩ và thương cảm.

“Theo học con trai của nô tỳ...” Giọng Đao phi xót xa, dùng tay áo che khuôn mặt, không đành lòng nhìn tiếp.

Nàng chỉ nói một câu nói như vậy rồi xoay người đi, để lại một mùi hương lạnh như băng. Thâm Hoảng hít thật sâu, đó là hương liệu cao quý nàng rất thích sử dụng lúc ở trong cung, ở chỗ này nàng vẫn giữ nguyên sở thích ấy, khiến mây hương quanh người không khác lúc nàng ở trong hoàng cung là bao.

Cho dù ở nơi trời băng đất tuyết hẻo lánh này, nàng cũng chưa bao giờ làm chuyện mất thân phận.

Thâm Hoảng xoay người đưa lưng về phía ánh trăng, nói với người hầu của mình: “Đứng lên, tiếp tục.”

Hàm Huyền không dám nói năng tùy tiện, vừa dạy cậu thức kiếm, vừa cẩn thận phỏng đoán sắc mặt của cậu. Mỗi đến khi trăng non lên đến ngọn cây, thời gian học tập của Thâm Hoảng kết thúc vẫn không có chuyện gì đặc biệt xảy ra. Hàm Huyền khom người xin cáo lui, định đến phòng củi làm việc thường ngày của hắn: giúp kiếm củi cắt cỏ, thổi lửa. Đúng lúc này, hắn nghe Thâm Hoảng hỏi: “Nhất định ngươi còn nhớ tướng mạo của cha ngươi chứ. Ông ấy như thế nào?”

Hàm Huyền cung kính trả lời: “Tuy ông ấy là một binh lính nhưng không hề thô bạo. Ông ấy đối tốt với mẹ tôi, cũng đối tốt với tôi, rất hay cười.”

“Có người nói, ta đã từng gặp phụ hoàng ta một lần vào ngày thứ hai sau khi ta chào đời.” Thâm Hoảng dùng kiếm gỗ của mình rẽ sương trắng trên mặt đất: “Cung nữ đã từng nói cho ta biết: hôm đó ông ấy đến xem ta, còn ta mở mắt, mỉm cười với ông ấy.”

Hàm Huyền nhìn hoàng tử trẻ tuổi dưới ánh trăng. Thâm Hoảng không cao, ánh trăng kéo bóng của cậu dài hơn thực tế, nhưng Hàm Huyền không cảm thấy hứng thú. Hắn không nhìn thấy mặt của chủ nhân, song lại trông thấy được nỗi bi thương từ chiếc bóng.

“Không nhớ được tướng mạo của ông ấy...” Thâm Hoằng dường như đang lẩm bầm: “Sau này chưa từng gặp lại ông ấy nữa.”

Hàm Huyền hoàn toàn không có cách nào xen miệng vào chuyện trong nhà của hoàng gia, cũng không dám thất lễ đi ra, chỉ có thể ngơ ngác đứng thẳng bất động tại chỗ.

“Mẹ của người dạy người cái gì?” Thâm Hoằng lại hỏi.

Hàm Huyền biết hẳn không thấy rõ mặt mình nên thản nhiên mỉm cười một cách phức tạp: “Thứ mẹ tôi dạy còn nhiều hơn cha tôi.”

Thâm Hoằng nghịch kiểng gối của mình dưới ánh trăng, một lát sau mới nói: “Ta cũng vậy.”

Mùng sáu mỗi tháng sẽ có xe ngựa từ kinh thành đến cung Ly. Người ngồi xe đến là tôi tớ do vương phi Thái An phái tới, bọn họ đưa tới lượng lớn hàng tươi hoặc đồ tiếp tế cho Đao phi. Đối với vương phi Thái An mà nói, con gái nhỏ trở thành hoàng hậu khiến bà cảm thấy vui vẻ tận đáy lòng, bất hạnh của con gái lớn cũng khiến bà đau lòng nhức óc.

Cung Ly ở thành Tuyên hoang vu suy sút nhưng Đao phi lại thông dong yên lặng như thêm năm năm qua mỗi một lần xuất hiện đều hoàn toàn không có cảm giác suy sụp, khiến bọn nô bộc nhà mẹ lại thấy khổ thay nàng. Phiền phức duy nhất là lão vương phi không tin lời bảm báo của bọn họ. Bà không thể tin đúng là cô con gái không chịu thua kém có thể bình yên sống qua ngày ở trong chỗ cung phế như vậy.

Lần này người đi ra từ trong xe ngựa là em trai của Đao phi. Hắn vâng lệnh của mẹ tới tìm hiểu tình hình thật sự của chị cả. Mẹ của hắn đã bắt đầu hoài nghi mỗi lần bọn hạ nhân đều dùng lời nói dối qua loa tặc trách, thật ra Đao phi đã sớm bị hại bỏ mình.

Chứng kiến Đao phi đoan trang đi tới từ sâu trong cung điện u ám, quận vương Vĩnh Ninh trẻ tuổi thở phào nhẹ nhõm: “Nương nương, vương phi Thái An nhớ đến cảnh ngộ của người, sai thân hỏi thăm. Gần đây có việc không hài lòng không? Muốn có thứ gì, muốn gặp người nào hay chẳng?” Đao phi ngồi nghiêm chỉnh ở trước mặt em trai, chờ đợi nghe hắn hàn huyên một lúc, bỗng nhiên nói: “Ta muốn mời một vị học trò của họ Lý ở Phồn Dương tới nơi này dạy Lương vương điện hạ tập kiếm.”

Quận vương Vĩnh Ninh giật mình, thở dài nói: “Đây không giống với lời của nương nương... Nếu không có lời đồng ý ngầm trong cung, sao vương phủ có thể phái người đến thăm mỗi tháng được? Hoàng hậu đã mở ra một con đường cho nương nương, lúc này nương nương lại có lòng bồi dưỡng tài năng cho Lương vương, chẳng phải là khiến người vô cớ sinh ra kiêng kỵ ư? Chỉ sợ sau này gặp lại người nhà cũng khó.”

Thấy Đao phi không nói gì, quận vương Vĩnh Ninh lại nói: “Hơn nữa để người ta đến đây mà bị kẻ bụng dạ khó lường hay được, không biết sẽ sinh ra tin đồn gì nữa. Nương nương cần gì tự tìm phiền phức cho mình?”

“Uyển Tuấn...” Đoan phi chổng cằm nói: “Lương vương là con trai của hoàng đế nhưng lại không thể không xin con trai của binh tốt chỉ bảo kiếm thuật.”

Quận vương Vĩnh Ninh cảm thấy áy náy rũ mắt xuống, chậm rãi trả lời: “Chị Uyển Tranh, chị phải biết rằng xưa đâu bằng nay. Trong thành Tuyên, trừ thị vệ ngoài thành có thể đeo đao xách kiếm ra, chớ nói đến thầy dạy kiếm thuật, cho dù là một thanh kiếm, một cây thương cũng không thể cất giấu. Ai biết nếu tìm ra mấy thứ này, người bên ngoài sẽ nói ra sao?”

Đoan phi cười lạnh một tiếng: “Nhu nhược. Uyển Vành bố thí cho em một chút lợi lộc thì ngay cả dũng khí em cũng đưa cả cho nó giẫm đạp.”

“Ôi! Chị ơi...” Một câu của quận vương Vĩnh Ninh mắc kẹt ở cổ họng chưa nói ra, Đoan phi đã đứng lên bỏ hẳn lại mà đi.

Hôm đó Đoan phi giao đồ trong nhà mang tới cho các nơi sử dụng đâu vào đấy, cũng ban thưởng vài thứ lặt vặt cho các cung nữ chuẩn bị ăn Tết.

Lương vương nhận được một cái mang câu vàng[2], có thể treo kiếm lên bên hông. Đoan phi tự tay thắt mang câu trên vạt áo của Thâm Hoằng, không nói một chữ. Nhưng Thâm Hoằng nhìn ra nàng đang hạ quyết tâm muốn làm một việc. Khi nàng quyết định, ánh mắt luôn trong suốt lạnh lẽo hơn bình thường.

[Xem ảnh 1](#)

[Xem ảnh 2](#) [2] phần móc trên đai lưng của văn nhân, võ sĩ thời xưa.

Đó là một loại báo hiệu: chuyện nàng muốn làm nhất định sẽ thành công. Hàm Huyền dạy xong tất cả lộ chiêu thức thì Thâm Hoằng bắt đầu luyện tập một mình.

Hình như Đoan phi biết được việc học tập kiếm thuật của cậu đã kết thúc, nửa đêm hôm đó, Thâm Hoằng bất ngờ phát hiện mẹ đứng trong đình dưới ánh trăng mờ mờ. Cậu lấy làm kinh hãi: quần áo của Đoan phi không giống bình thường mà là một bộ trang phục thợ săn linh hoạt nhanh nhẹn. Nàng vẫy tay với Thâm Hoằng, Thâm Hoằng khó hiểu đi tới bên cạnh nàng.

Đoan phi kéo căng một cây cung. Thâm Hoằng chưa từng thấy người mẹ ung dung trang nhã giương cung lắp tên, bây giờ như đang trông thấy một người khác ở trong giấc mộng huyền ảo.

Tên của nàng chỉ là một nhánh gỗ vót nhọn đầu, chỗ đuôi đơn giản gắn lông vũ sơ sài, đầu trước không có mũi tên mà buộc một quả cầu vải. Cầu chằm một ít bột ở trong hộp dưới chân nàng. Mắt Đoan phi không chớp lấy một cái nhắm vào bia cỏ phía xa, sau đó nhẹ nhàng buông dây trong tay.

Thâm Hoằng không nhịn được đuổi theo tiếng gió chạy về phía bia cỏ. Mũi tên không thể xuyên qua, “cách” một tiếng rơi xuống đất, nhưng chính giữa hồng tâm có thêm một miếng phấn trắng. “Nương nương!” Thâm Hoằng không giấu nổi kinh ngạc. Trong thời tiết như vậy cậu gần như không thấy

được hồng tâm mà mẹ của cậu lại điềm nhiên như không nhắm thẳng mục tiêu.

“Điện hạ, cái cung này là “Liệt Quỷ”, tên tuy đáng sợ nhưng chả phải cung mạnh. Ta tặng nó cho người.” Đao phi đưa cung cho con trai, nói: “Từ hôm nay trở đi, mỗi ngày giương cung một trăm lần.”

Từ đó về sau cứ mỗi đêm lạnh thấu xương khó mà ngủ được, Thâm Hoàng đều múa kiếm gỗ của cậu hoặc là giương “Liệt Quỷ” hết lần này đến lần khác. Cậu dần yêu thích hai thứ đồ này hơn chỗ sách mà cậu vượt phẳng cả trăm ngàn.

Đáng tiếc cuộc sống như thế không kéo dài được lâu, mới ra tháng giêng, trong cung đã có người tới. Trên dưới cung Ly tức khắc kinh hồn bạt vía. Các cung nữ đã không còn dám vọng tưởng có thể trở lại kinh thành, chỉ mong không có tai họa ngập đầu. Chuyện này cũng không phải là lo bò trắng răng. Hoàng đế rất lâu không lập thái tử, mà Lương vương nhiều tuổi nhất trong số chư vương dần dần lớn lên. Mặc dù Tú vương do hoàng hậu sinh ra được người ta yêu thích nhưng Lương vương dẫu ở chân trời góc biển cũng sẽ trở thành ác mộng xa xôi của hoàng hậu.

Có điều Đao phi đã có dự tính trong lòng, bình tĩnh ở trong điện chính tiếp đãi sứ giả đến từ cung Đan Xuyên. Tên hoạn quan trung niên này hành lễ với Đao phi và Lương vương xong thì dâng một chiếc hộp chạm trổ, nói: “Hoàng hậu nương nương nghe nói gần đây người muốn có bảo kiếm, đặc biệt ban cho người chuôi “Băng Tiên” này. Kiếm là hung khí, dẫu sao cũng là vật chẳng lành, có thể giấu đê thương thức, vung lên thì sẽ thấy thương tổn. Hoàng hậu nương nương tha thiết hy vọng người lòng sáng không có dục vọng, tự giải quyết cho tốt.”

Mặt Đao phi không đổi sắc nhận lấy hộp kiếm, tạ ơn ban thưởng của em gái nàng rồi cười nói với hoạn quan: “Sắc mặt Phan công công không tệ, chắc hẳn hoàng hậu nương nương không xử bạc với ông.”

Hoạn quan họ Phan cười theo trả lời: “Hoàng hậu nương nương nhân hậu, đối xử với mọi người đều rất tốt.”

“Vậy sao?” Đao phi lạnh lùng hừ một tiếng: “Sao ta nghe nói, người bên trong cung của ta trừ ông từng bước thăng chức ra thì những người còn lại đều tứ tán bảy rơi tám rụng nhỉ?”

Phan công công ngượng ngùng cười gượng hai tiếng, không nói thêm nữa, vội vàng cáo từ.

Thâm Hoàng hiểu rõ ý của việc ban kiếm, cúi đầu nói: “Hoàng hậu nương nương dùng chuyện này uy hiếp người, không cho phép người hành động thiếu suy nghĩ ư? Nguyên nhân là bởi vì con sao?” Tinh thần cậu ủ rũ, cảm thấy về sau sợ rằng không thể tùy theo ý mình làm chuyện cậu thích thế nên khó nén thất vọng.

Đoan phi đặt tay lên vai con trai, vẫn mỉm cười đẹp đẽ: “Chuyện này không thể coi là uy hiếp. Bởi vì ta hoàn toàn không cảm thấy sợ.” Nàng mở cái hộp, rút bảo kiếm ra đưa cho Thâm Hoằng, nói: “Tên của nó là Băng Tiễn, là một thanh kiếm tốt. Điện hạ phải thật trân trọng.”

Băng Tiễn danh xứng với thực, giống như lầy băng lạnh vạn năm để chế tạo, giống như tơ lụa trơn mịn, như đĩa đèn lay động trong điện, ánh sáng phản chiếu ở trên người nó cũng chói mắt như sao băng vậy. Thâm Hoằng thích nó đến nỗi không nỡ buông tay, sau này duy chỉ có một lần đưa nó cho người khác là mẹ của cậu. Sau khi Đoan phi nhận kiếm, dùng nó chém đầu một cô gái, chính là kẻ sai người ban kiếm cho nàng, sau này được gọi là hoàng hậu Hoài Mẫn, em gái Tố Uyên Vành của nàng.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 3: Trầm Mộng – sao rơi[1]**

[1] Vợ của Thâm Hoằng tên Tố Nhược Tinh, mà tinh nghĩa là ngôi sao. Rất có thể có người cảm thấy, để Đoan phi sống thêm năm năm là đã hết lòng với nàng. Một đêm của mùa xuân năm sau, Đoan phi đi ngủ như thường lệ, ngày hôm sau không thấy tỉnh lại. Không chỉ các cung nữ luống cuống tay chân mà ngay cả Thâm Hoằng cũng đột nhiên cảm thấy không biết làm sao. Thành Tuyên chỉ có một thầy thuốc cấp cứu già hoa mắt ù tai nhưng lão cũng bó tay chịu trói đối với tình trạng của Đoan phi.

Bất kể người xung quanh mình đi đi lại lại rồi ren thế nào, Thâm Hoằng vẫn đứng ở màn ngoài chiếc giường của Đoan phi. Một chiếc màn giường tách ra hai thế giới. Đoan phi bên trong yên lặng như thế, tựa như hôn phách đang khoan thai tiến về một nơi yên tĩnh khác ở phía trước, một nơi càng trống trải tịch mịch hơn cung Ly. Gió xuân ấm áp thổi vào song cửa sổ, Thâm Hoằng chỉ cảm thấy lạnh lẽo. Hơi thở quen thuộc trong gió làm cho tinh thần cậu chấn động, chợt nhớ tới điều gì, hành lễ cáo từ một cách trang trọng với Đoan phi trong màn che.

Cả đường Thâm Hoằng chạy băng băng, đi tới bên hồ ngoài cung Ly, ở chỗ này, cậu từng gặp một chàng trai áo xanh thần bí, muốn cho phép một năm nguyện vọng của cậu trở thành sự thật.

“Này.” Thâm Hoằng đứng ở bờ nước, quan sát cái bóng trong ánh sóng lăn tăn: “Thật sự có thể thực hiện sao?”

Chàng trai áo xanh mỉm cười trong sóng gợn: “Chỉ cần người bằng lòng trả giá thật lớn thì không có gì không thể thực hiện.”

“Sao tôi phải tin anh?” Thâm Hoảng không an lòng: “Nếu như không thể thực hiện nguyện vọng của tôi, tôi phải đi đâu để đòi anh trả lại hai mươi năm đây?”

Chàng trai áo xanh cười ha ha: “Có câu ‘làm việc nghĩa không được chùn bước’. Khi người cầu nguyện phải hạ quyết tâm, hai mươi năm chính là đồ tế, tuyệt đối không thể lấy lại được. Chỉ có như thế, người mới xứng đáng đạt được thứ mình chờ mong.”

Thâm Hoảng ngơ ngẩn đứng ngây người trong khoảnh khắc, gật đầu một cái nói: “Tôi đã quyết rồi.”

“Vậy thì từ hôm nay.” Gợn nước khẽ lay động, hình bóng tan biến.

Mắt Thâm Hoảng hoa lên, chăm chú nhìn lại, chỉ thấy một mảng rêu tối tăm sâu trong nước mà không tìm thấy chàng trai nào. Lòng cậu đâm lo lắng thấp thỏm, không biết đây có phải giấc mộng Nam Kha[2] hay không. Đang ngẩn ngơ chợt nghe có người gọi mình: “Điện hạ! Điện hạ!”

[2] Giấc mộng Nam Kha: giấc mơ hảo huyền, dựa theo tích: chàng trai họ Thuần nằm ngủ dưới gốc cây hoè, mơ thấy mình được lấy công chúa và được bổ làm thái thú ở quận Nam Kha, mừng quá bưng tỉnh dậy thì mới biết đó chỉ là giấc mơ.

Phương Loan chạy tới với khuôn mặt mừng rỡ, rõ là đang vui sướng nói: “Đoan phi nương nương tỉnh lại rồi ạ!”

Thâm Hoảng lặng lẽ gật đầu. Gió gợn hồ nước cách đó mấy bước, tiếng róc rách giống như đang thay một người núp nơi đáy nước người cười to mãn nguyện. Còn cậu bất kể thế nào cũng không cười nổi: cậu chờ mong Đoan phi tỉnh lại, nhưng cũng hiểu nàng vừa tỉnh lại thì nhất định sẽ có một người khác vĩnh viễn ngủ say...

Sau khi Đoan phi tỉnh lại, nhanh chóng đoán ra cung nữ thừa dịp ban đêm nhỏ độc trên gối của nàng, sau đó cung nữ ấy liền mất dạng. Thâm Hoảng không hỏi cũng biết: ả đã đến nơi Đoan phi vốn nên đến.

Cho dù là lúc Đoan phi yếu ớt nằm trên giường, trên mặt vẫn treo nụ cười ung dung. Khi nàng ngày càng khỏe lại thì nụ cười càng tràn ngập ánh sáng thẳng lợi. Có một hôm nàng vẫy tay với Thâm Hoảng, gọi cậu tới bên cạnh, lấy ống trúc xanh nhỏ từ trong tay áo ra.

“Điện hạ mời xem. Đây chính là thuốc độc thiếu chút nữa khiến thiếp mất mạng, nó tên Trâm Mộng.” Đoan phi mở ống trúc dài ba tấc ra, nhanh chóng chấm một cái lên trên bàn, lưu lại một giọt nước tròn trong suốt, “Dính vài giọt ở bên trên gối vải thì không bao lâu sẽ biến thành chất độc mờ mờ, mãi không tan. Người sau khi hít vào, chẳng mấy chốc sẽ bị chết. Nếu như khi đó đang trong giấc mộng thì sẽ chết không hề hay biết.”

Thâm Hoằng nhìn chăm chăm giọt nước khúc xạ ra ánh nắng bảy sắc, thấy nó linh động đáng yêu như có sinh mệnh. Một trận gió thổi tới, phút chốc nó liền biến mất, chỉ giữ lại một vết tích đậm màu trên bàn.

“Đây là giọt cuối cùng, không mấy nguy hại.” Đoan phi phất ống tay áo, xua hết mùi còn lại của Trầm Mộng: “Cả ông đây lúc trước đều đã dùng trên gôi của thiếp rồi.”

Thâm Hoằng đã biết nhưng vẫn đặt câu hỏi: “Đã là như thế, sao nương nương có thể tỉnh lại?”

Đoan phi cũng không chắc chắn, chần chừ nói: “Có lẽ là bởi vì... trước đây thiếp đã từng ngửi mùi này mấy lần, quá quen thuộc với nó rồi, nó không làm tổn hại thiếp được nữa.”

Nàng không nói vì nguyên do gì mà đã từng ngửi. Nhưng Thâm Hoằng đoán được: nếu nàng còn êm đẹp ở đây, vậy mấy lần ấy nhất định là có người bên cạnh không thể tỉnh lại.

Nàng nghiêng đầu cười xinh đẹp với Thâm Hoằng: “Điện hạ đã nhớ mùi này chưa?”

“Đã nhớ.” Thâm Hoằng thu sắc mặt lại, trịnh trọng trả lời.

Đoan phi nhẹ nhàng vuốt cằm nói: “Về sau dù là trong mộng có mùi thơm này cũng phải lập tức tỉnh lại... Chỉ mong điện hạ trọn đời không ngửi thấy nữa.”

Thâm Hoằng cúi đầu xuống, thấp giọng hỏi: “Nương nương, người tin nhân quả trong kinh Phật nói không? Tất cả hành động lời nói ắt phải trả giá đắt.”

Đoan phi lặng lẽ nhìn con trai chăm chú, vẻ mặt lạnh lùng nghiêm nghị.

“Con sẽ còn ngửi thấy... Đó là những người không tỉnh lại đòi nợ nương nương đấy.” Thâm Hoằng nói.

Đoan phi hơi kinh ngạc nhìn con mình, bỗng che miệng cười lộ lên: “Điện hạ, nếu như bị ý nghĩ ngu xuẩn trong đầu ấy ràng buộc thì chiến sĩ không còn cách nào cầm lấy kiếm chứ chưa nói đến vùng vẫy về phía kẻ địch. Người phải đối mặt với cảnh tàn sát vô tình nhất trên đời, thứ người nên kiêng kỵ không phải những người đã chết mà là kẻ còn chưa chết kia.”

Thâm Hoằng không tranh cãi với nàng.

Trên thực tế, sau khi cậu thắng lợi trong cuộc tàn sát, Đoan phi mang ống trúc xanh về cung đình, từ đó về sau mùi thơm của Trầm Mộng ở trong cung đình của Thâm Hoằng bỗng bèn không tan. Nhưng cậu vẫn còn sống, chỉ liên tục mất đi trong mùi hương ấy, mất đi những đứa con của cậu và mất đi những thiếu nữ có mang cốt nhục của cậu.

Nhiều năm về sau khi Thâm Hoằng ngồi yên trên ngai vàng, thỉnh thoảng sẽ cảm thấy vô vị. Hắn không còn trẻ nữa, cái cung đình này cũng đã trải qua biết bao gian khổ. “Phương Loan...” Giọng của hắn khản đặc: “Quả nhiên là như vậy sao?”



Phương Loan đã có tuổi, thái độ càng trầm ổn hơn lúc trẻ. “Thái hậu Khang Dự đã từng dạy nô tỳ làm thế nào để phân biệt tàn tích của Trâm Mộng.”

“Khang Dự” là thụy hiệu[3] của Đao phi.

[3] Tên sau khi mất của vua quan.

“Sau khi thiếp dùng nước ngâm qua quần áo của tài viện nương nương, thấy cổ áo lưu lại mảng lớn vết tích.” Phương Loan nói.

“Có chuyện như vậy...” Thâm Hoằng thở nói, trước mắt dường như thấy Văn tài viện xinh đẹp khóc lớn kêu oan trước mặt hắn. “Bệ hạ, thiếp không phải gián điệp! Thiếp không hề ngầm thông đồng với nước Nam.” Nàng la xọng thì ngật không dậy nổi, mắt không mở nữa. Tài viện họ Văn lanh lợi ấy vốn là nữ quan dâng hương trong cung của hoàng hậu Tố Nhược Tinh, là một kẻ nô bộc chuyên hương cho hoàng hậu thôi mà lại mượn cơ hội gần gũi Thâm Hoằng, trong một đêm được phong làm Văn tài viện. Chắc là hoàng hậu sẽ không cho phép người bên cạnh lấy nàng làm hòn đá kê chân đâu.

Phương Loan nói: “Hai vị cung chính của Cung Chính Ty phụ trách thẩm tra chuyện này là người của hoàng hậu nương nương, chỉ sợ sẽ vô trách nhiệm.”

Thâm Hoằng trầm mặc rất lâu mới trả lời lơ đãng: “Trước đây tài viện phản bội nàng... Đây là cái giá nàng phải trả.”

“Bệ hạ có biết Văn tài viện đã mang thai không ạ?” Phương Loan trầm giọng hỏi. Thâm Hoằng nháy mắt giật mình, không nói gì thêm. Ngày đó bước chân hắn đi trong cung đình nặng nề hơn nhiều, nhưng vẫn bất giác đi tới cung Đan Xuyên.

Người con gái bên trong vẫn mỹ lệ như trước, tựa như vì sao giữa ban ngày dám tranh với vầng thái dương. Trong lúc trăm sao quỳ lể với hắn, nàng là ngôi sao duy nhất thản nhiên toả ra hào quang của chính mình. Thâm Hoằng đưa mắt nhìn người phụ nữ này, nàng cũng không nói mà nhìn lại hắn. Rất lâu sau đó, Thâm Hoằng bảo: “Hương là thứ dùng để kính Phật, tuyệt đối không thể để trong cung đình của ta xuất hiện mùi hương ác độc.” Mắt Hoàng hậu Tố Nhược Tinh thoáng tối sầm, không trả lời.

Đáng tiếc hắn tỏ rõ thái độ cũng không thể ngăn cản Trâm Mộng, nó vẫn giống như cơn ác mộng bùng bành ở chốn thâm cung.

Vì vậy hắn lại khoanh tay đứng nhìn một cô gái trẻ tuổi chết đi trong mùi hương vãn vít.

“Phương Loan...” Lần này đây, hi vọng trong lòng Thâm Hoằng còn dư lại không nhiều.

Tiếng Phương Loan vẫn bình ổn như trước: “Trên cổ áo thuần viện nương nương...”

“Diễn lại trò cũ?” Thâm Hoằng lắc đầu: “Hoàng hậu không phải kiểu người như thế.”

Phương Loan nhìn thoáng qua vị vua của mình, nói: “Nhưng trong hậu cung chỉ có họ Tô của Thái An biết cách điều chế Trâm Mộng.” Còn hoàng hậu Tô Nhược Tinh chính là Tô thị của Thái An, cháu gái ruột của thái hậu Khang Dự.

“Vậy ư?” Thâm Hoàng nhíu mày. Phương Loan thấy thế, thông dong nói: “Mấy năm trước tể tướng đại nhân từng được hoàng hậu phó thác làm một lần, quả thực ngài ấy cũng biết cách điều chế nhưng ngài ấy không hề rơi vào việc này.”

Ai có thể khẳng định tể tướng không nguyện vì hoàng hậu làm đến bước kia chứ? Hẳn gần như có thể vì Tô Nhược Tinh làm bất cứ chuyện không thể nào. Thâm Hoàng nhắm mắt lại suy nghĩ, phát tay nói: “... Ta biết rồi.” Phương Loan quỳ lạy hành đại lễ xong, lặng yên không một tiếng động lui ra bên ngoài căn phòng bí mật.

“Bà Cu.” Thâm Hoàng gọi một tiếng: “Đến nay ta vẫn không thể xác định người có hay hận nàng ấy hay không.”

“Nàng ấy?” Phương Loan xoay người lại, cười dịu dàng: “Bệ hạ cho rằng thiếp sẽ vì tể tướng mà hận hoàng hậu ư? Tể tướng và thiếp tuy có tiếng là vợ chồng, ở cùng một nhà nhưng ngài ấy chỉ là hàng xóm của thiếp, sống cùng một chỗ lại không thấy được tường mà thôi.” Bà dứt lời thì hạ thấp người cáo lui.

Thâm Hoàng ngồi xuất thần một lát rồi lại đi tới cung Đan Xuyên. Đường như đã mấy ngày chưa tới, ngay cả mặt của hoàng hậu ở trong mắt cũng như xa lạ.

“Rất lâu rồi bệ hạ chưa tới.” Tô Nhược Tinh cười nói: “Nhưng thiếp thà rằng ngày hôm nay không có phần vinh hạnh này.”

Thâm Hoàng mỉm cười trông người vợ đã bầu bạn hai mươi năm.

“Bệ hạ tới là vì hoài nghi chứ không phải để rửa sạch hiềm nghi cho thiếp.”

Nàng cười khô, đẩy một cái hộp nhỏ trong tay tới trước mặt hắn: “Cái khóa đồng tâm này một khi khóa lại, phải hai chìa khoá cùng sử dụng mới có thể mở ra.” Nàng nói rồi gỡ chìa khoá bạc từ trên cổ xuống tra vào một lỗ khoá:

“Bệ hạ, của người đâu?”

Thâm Hoàng lặng lẽ cởi chìa vàng trên cổ xuống.

Khóa đáp tiếng mở ra, trong khe hở nối giữa nắp và thân hộp có vết bụi nhỏ, xác nhận đã lâu không mở ra. Trong hộp có nhánh trúc xanh, còn có một xấp giấy đã xếp gọn, Thâm Hoàng thấy liền cảm thấy buồn bã.

“Đều ở chỗ này...” Nàng nói: “Nếu người lựa chọn không tin, thiếp cũng đành chịu.”

Không tin ư? Thâm Hoàng nhìn người phụ nữ mỹ lệ đa cảm này, mỉm cười an ủi nàng. “Là ta không tốt...” Hắn không đầu không đuôi nói.

Có lẽ nàng hiểu sai ý, liếc mắt nặng tình cảm kích nhìn hắn.

Nhưng hẳn không hề nói mình không nên hoài nghi nàng... Hẳn không tốt ở ý nghĩ quyết tâm không muốn vô dụng hai mươi năm trước, sau này lại để nàng và hẳn tin tưởng lẫn nhau, bạc tình thì khó, đa tình lại nhiều. Vậy nên ánh mắt trong sáng như bóng trăng dưới suối mới trở nên hùng hồ dọa người như thế.

Khi xưa hẳn tin tưởng thiếu nữ có một đôi mắt mỹ lệ ấy, bây giờ không thể tin người phụ nữ do hẳn lập nên này.

“Nhuộc Tinh.” Hẳn nói khẽ: “Nàng từng nói chuyện thú vị duy nhất trên đời chính là trở thành chủ nhân của cung Đan Xuyên. Bây giờ còn cảm thấy thú vị không?”

Ánh mắt Hoàng hậu Tố Nhuộc Tinh lập tức lấp lánh, chột ngựa đầu cười đáp: “Chỉ có những chuyện chưa làm được mới thú vị.”

Lòng Thâm Hoằng chùng xuống. Lời nói giống nhau như đúc, khi nàng ở nơi thảo nguyên gió nổi bốn phía cười nói ra lời ngây thơ mà tràn đầy lý tưởng. Lần đầu tiên nghe được khiến hẳn cảm thấy trong lòng rung động, bây giờ chỉ làm hẳn thấy đáng sợ.

Lần đầu tiên Tố Nhuộc Tinh lộ diện ở thành Tuyên, đột nhiên lại đặc biệt thế nào, trọn đời Thâm Hoằng không thể nào quên.

Hôm ấy là ngày mừng sáu nào đó của mùa hè. Nhớ mang máng là ngày mùa hè mát mẻ sau một trận mưa to, Thâm Hoằng không nhớ rõ lắm, hình như hôm ấy, tất cả ngoại trừ nàng đều mờ nhạt, chỉ có nàng là rõ nét.

Mờ nhạt thì mờ nhạt, song khó có thể hoàn toàn quên đi. Thâm Hoằng nhớ, một người trung niên nhảy xuống từ xe ngựa của vương phủ Thái An, sau đó một cậu chàng thanh tú cũng theo xuống. Người trung tuổi có thân hình khô ngô cao lớn, phong thái bất phàm, còn thiếu niên kia không cao lắm, lanh lợi tuấn tú. Lúc Thâm Hoằng thấy bọn họ quỳ xuống trước mặt Đoàn phi thì nghĩ thầm: đúng là tổ hợp kỳ diệu.

Đoan phi vừa thấy người đàn ông trung niên thì vui mừng từ tận đáy lòng.

Ngay cả Thâm Hoằng cũng nhận thấy rõ ràng nàng thật lòng vui sướng.

“Tích Kim!” Nàng nhiệt tình gọi tên của đối phương khiến Thâm Hoằng ở bên cạnh hết sức kinh ngạc.

“Tiểu nhân Lý Tích Kim bái kiến Lương vương điện hạ, Đoàn phi nương nương.” Lúc người trung niên ngẩng đầu lên, hai mắt lộ ra ánh sáng ôn hòa kiên định. Thâm Hoằng vừa thấy cặp mắt kia đã cảm thấy không thể chán ghét ông.

“Đây là người có năng lực trong đời thứ sáu của họ Lý ở Phồn Dương.” Lúc Đoàn phi giới thiệu với Thâm Hoằng, trong giọng nói để lộ ý khác. Thâm Hoằng liếc nhìn Lý Tích Kim. Họ Lý dòng dõi ở Phồn Dương lấy kiếm thuật để vang danh, một người như vậy xuất hiện ở đây dĩ nhiên không phải tới uống trà ôn chuyện. Cậu sẽ trở thành học trò của người này.

“Tiểu nhân nhận sự gửi gắm của quận vương Vĩnh Ninh, đến thăm Lương vương điện hạ và nương nương.” Cách dùng từ của Lý Tích Kim ngắn gọn mà cẩn thận.

Đoan phi gật đầu, không nói thêm gì mà chỉ hỏi: “Bây giờ có quá muộn không?” Cặp mắt của Lý Tích Kim quan sát tỉ mỉ trên người Thâm Hoảng một hồi, cười trả lời: “Đối với Lương vương điện hạ mà nói, vậy là đủ rồi.” Thâm Hoảng vì vậy mà thở phào nhẹ nhõm. Một năm mười ba tuổi này của cậu, tuy là học được từ chỗ Hàm Huyền một chút da lông nhưng ngay cả chính mình cũng không có lòng tin có thể học kỹ thuật dùng kiếm cho tốt. Có điều người thầy này lại có lòng tin với cậu, cho là cậu có thể học được nhiều thứ hơn, đối với một học trò là vương gia mà nói cũng đủ dùng. Điều càng khiến Thâm Hoảng cảm thấy nhẹ nhõm hơn là: bản thân có thể không tốn chút sức nào đọc hiểu cuộc đời của bọn họ, mặc dù cuộc đời của những người lớn này đã cẩn thận bóng gió.

Cùng lúc đó cậu cũng phát hiện: đứa nhỏ bên cạnh Lý Tích Kim cũng có thể nghe hiểu được chuyện mà những người lớn đang nói, hẳn đang mỉm cười với Thâm Hoảng như là chúc mừng, còn mang theo vui sướng xuất phát từ lợi ích riêng. Tim Thâm Hoảng chợt đánh thót một cái, cảm thấy đứa nhỏ này có một khuôn mặt tươi cười, sáng sủa hơn tất cả bốn bề. Cậu không biết đây là ai, Đoan phi cũng không biết. Nàng hỏi: “Tích Kim, đứa bé này là?”

“Là học trò hiện tại của tiểu nhân.” Lý Tích Kim cung kính trả lời, vẫn tiếc chữ như vàng: “Nó không có nơi nào để đi nên tiểu nhân đi tới đâu đều mang theo nó.” Đoan phi “à” một tiếng, không hỏi thêm nữa.

Ngày đó trong cung Ly cử hành lễ bái sư thường dùng cho các hoàng tử. Điều khiến Thâm Hoảng cảm thấy không yên là ánh mắt của Đoan phi hiện ra ánh sáng lấp lánh khi họ nhìn theo người đàn ông từ xa tới này. Thâm Hoảng không muốn ngay ngày đầu tiên Lý Tích Kim xuất hiện đã nghi ngờ mẹ mình nhưng trong lòng đã nảy mầm nỗi lo lắng khó mà kìm nén.

Đoan phi nhìn ra mối lo ngại của cậu, bình thản nói: “Ông ấy từng làm giáo viên ở nhà thiếp. Chỉ là khi đó thiếp không học kiếm hay học thuật bắn.

Cho nên, thật ra ông ấy là một người thầy của hoàng hậu nương nương.”

“Vì sao người không học chứ?” Thâm Hoảng hỏi như vậy ngay trước mặt của Lý Tích Kim. Đoan phi cũng không e dè, lẳng lẽ trả lời: “Thiếp không dám. Học kiếm cùng Uyển Vành thì có lẽ nó sẽ gò ép thiếp cùng luyện tập, thiếp không chắc chắn...” chắc chắn sẽ không bị thương dưới kiếm của nàng ta, “Nhất là không dám dùng gương mặt mạo hiểm ngay trước khi vào cung.”

Thâm Hoảng nhìn lên phản ứng của Lý Tích Kim, phát hiện ông ta đang làm thỉnh.

“Chuôi “Băng Tiên” này vốn là thầy Lý tặng cho hoàng hậu nương nương.”  
Đoan phi cười nói với Thâm Hoằng: “Bọn họ đều đến bên cạnh điện hạ rồi, điện hạ phải biết trân trọng.” Nàng dứt lời, dắt Lương vương rồi tự mình đưa Lý Tích Kim đến chỗ ở tạm ông ta.

Nhưng Lý Tích Kim lại nói: “Tiểu nhân không thể ở lại chỗ này. Sau khi mặt trời lặn, tiểu nhân sẽ đến xe ngựa ngoài thành nghỉ ngơi.”

Đoan phi giật mình, chậm rãi gật đầu nói: “Vây cũng được.”

Thâm Hoằng lập tức tiếp lời nói: “Vây tôi sẽ sai người chuyển cho thầy tất cả vật có ích.”

Lý Tích Kim lại lễ độ cung kính nói: “Xe ngựa nhỏ hẹp, xin điện hạ và nương nương giữ học trog của tiểu nhân lại.”

Thế là chuyện này giải quyết tốt đẹp, từ ngày hôm ấy Lý Tích Kim bắt đầu dạy Thâm Hoằng một ít kỹ xảo cơ bản, khi màn đêm giăng xuống thì chạy đến xe ngựa ngoài thành.

Thâm Hoằng tự mình cân nhắc những gì ông ta dạy, cảm thấy hình như không quá thâm thúy khó hiểu. Sau khi luyện tập một hồi, cậu thấy Hàm Huyền lặng lẽ đi ngang qua từ trong góc.

“Người đi đâu vậy?” Cậu hỏi.

Hàm Huyền ung dung trả lời: “Cung nữ không tiện đi khắp nơi cho nên Đoan phi nương nương sai tiểu nhân đi đưa cho thầy Lý một ít chần mền, rượu và thức ăn.”

Thâm Hoằng không để ý, tiếp tục luyện tập. Lại qua một lát, học trò nhỏ của Lý Tích Kim lén lút xem chừng trong bóng tối. Thâm Hoằng cảm nhận được ánh mắt của hắn, bèn dừng lại hỏi: “Người theo thầy Lý bao lâu rồi?” Đứa nhóc ấy cười ngọt ngào với cậu, nói: “Bảy năm.”

Thâm Hoằng giật nảy mình: “Vây người chẳng phải là cao thủ ư?”

“Kém xa lắm!” Đứa nhóc cười rộ lên ha hả, tiếng nói nhẹ nhàng thoải mái lưu loát: “Tôi rất không nên thân.”

Thâm Hoằng thích thái độ thẳng thắn như vậy của hắn, dịu dàng hỏi:

“Người tên là gì?”

“Tĩnh Nhi.” Hắn đảo đôi mắt đen láy, giảo hoạt trả lời: “Tôi tên Tĩnh Nhi.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 4: Tiệc thay[1]**

[1] Đồng thời cũng là Tích Kim – tên thầy dạy kiếm cho Thâm Hoằng. Lý Tích Kim là một thầy dạy kiếm giỏi, cho dù đối mặt với hoàng tử, ông ta vẫn cẩn thận tỉ mỉ, không hề trễ nải. Khi người khôi ngô này nắm chuôi kiếm, cả người lập tức bao phủ một loại khí thế khác hẳn. Khí thế trang nghiêm nọ giống như sóng gợn dập dềnh hướng ra bên ngoài, làm người chung quanh sợ hãi, không dám coi khinh. Lúc ông ta rút kiếm ra khỏi vỏ, ánh mắt chăm chú, không đợi âm thanh dao động tuyệt vời của mũi kiếm tán đi, ông ta đã vung ra một cơn gió mát. Kiếm của ông tên là Hoán Văn, lúc múa ánh kiếm xán lạn tựa như một tia điện bảo hộ quanh mình chủ nhân, ánh sáng đẹp đẽ như ánh ban mai vậy...

Băng Tiễn cũng là một thanh kiếm tốt, nhưng ánh kiếm giống như suối băng trôi chảy. Thâm Hoằng không muốn đê người đàn ông này coi thường mình, dùng Băng Tiễn thi triển tất cả những gì cậu học được, nhưng mỗi một kiếm đều khiến người ta rét lạnh, không có loại này ánh sáng lung linh khiến người khác hướng tới.

Lý Tích Kim không bình luận về chiêu thức của cậu, chỉ bảo Thâm Hoằng không ngừng điều chỉnh tư thế và sức lực. Khi một ngày kết thúc, ông ta hài lòng gật đầu với hoàng tử, không nói một chữ.

Giữa trưa ba ngày sau, Thâm Hoằng đang cùng thầy mới của mình tạm nghỉ thì đình viện vốn luôn yên tĩnh bỗng nhiên huyên náo. Thâm Hoằng ngẩng đầu xem thử thì thấy một đám người tràn vào, cầm đầu là cậu của mình – quận vương Vĩnh Ninh – và Đao phi.

Sắc mặt Tô Uyên Tuấn tái nhợt gió bụi mịt mội, không hành lễ với Thâm Hoằng mà đi nhanh thẳng đến trước mặt của Lý Tích Kim, run giọng quát hỏi: “Nó ở đâu?”

Lý Tích Kim vừa thấy quận vương Vĩnh Ninh bèn quỳ xuống, cúi thấp đầu. Thâm Hoằng không vừa mắt với hành động của ông ta, khinh miệt quét mắt nhìn ông một cái, lại trợn mắt về phía cậu. Lúc này quận vương Vĩnh Ninh mới làm lễ với Thâm Hoằng, nhưng lúc ngẩng đầu lên lại tỏ vẻ mặt căm giận. Thâm Hoằng nhìn theo ánh mắt hắn, thấy Tinh Nhi từ cửa viện bên cạnh đi tới, cười nhạt với những người lớn này rồi quỳ xuống: “Bái kiến Lương vương điện hạ, Đao phi nương nương.” Dứt lời lại đứng lên khom người với Vĩnh Ninh quận vương: “Con gái tham kiến cha.”

“Nhược Tinh...” Khóe miệng Đao phi khẽ cong lên, Thâm Hoằng cũng rất khó mà nói đó là ý gì. “Con là Nhược Tinh.” Đao phi chưa từng thấy cô cháu gái này nhưng sẽ không lầm. Dưới gôi Tô Uyên Tuấn có rất nhiều con trai, nhưng chỉ có một đứa con gái Tô Nhược Tinh.

“Tinh nhi!” Tô Uyên Tuấn trợn mắt nhìn con gái của mình, cắn răng nghiêng lợi nói: “Còn ra thể thống gì nữa! Lập tức theo cha về ngay.”

Thâm Hoằng tò mò quan sát cô em họ này của mình. Tô Nhược Tinh hé miệng cười, lúc ngẩng đầu lên, trên mặt đã không còn sự ngây thơ hồn

nhiên về trẻ con nữa.

“Con gái đã ngủ lại ở cung Ly trong thành Tuyên ba đêm.” Tô Nhược Tinh ngang nhiên nói: “Tối hôm qua còn ngủ cùng phòng với Lương vương điện hạ, kê cả cha muốn cho con gái vào cung, sợ là tin đồn cũng sẽ không cho con gái thuận lợi đi vào đâu.”

Thâm Hoảng thấy mọi người đều nhìn về mình, chỉ cảm thấy vừa nực cười vừa đáng giận. Cô em họ này cả ngày cả đêm mặc quần áo nam, còn nói là học trò nhiều năm của Lý Tích Kim làm cậu chưa bao giờ đề phòng. Ai ngờ một lần không suy nghĩ liền đề cho nàng chui vào kẽ hở. Tối hôm qua nàng quả thực nói nơi ở có con chuột quấy nhiễu sự yên tĩnh, khẩn cầu được nghỉ tạm phòng ngoài tầm điện của Lương vương một đêm. Thâm Hoảng chỉ coi hấn là một thằng nhóc, vả lại còn muốn hỏi thăm nàng về nguồn gốc của Lý Tích Kim nên giữ nàng một đêm. Nàng chỉ nói chuyện một hồi rồi lên giường phòng ngoài bình yên đi vào giấc ngủ, còn có khoảnh khắc ngăn ngủ Thâm Hoảng cảm thấy nàng không hề tâm cơ, không ngờ nàng có bộ mặt như thế.

Mọi người thấy Lương vương chỉ mỉm cười mà không giải thích, bỗng chốc trở nên lúng túng. Đao phi bình tĩnh như thường đứng ở bên cạnh, chờ xem cảnh này sẽ phát triển ra làm sao. Sắc mặt Tô Uyên Tuấn xám xanh, đưa tay kéo con gái, nói: “Tin đồn tự có cha ứng phó, sau này con cứ ở nhà đàng hoàng là được!”

Tô Nhược Tinh hắt cha ra, cười hì hì nói: “Cho dù người bên ngoài không nói này nói nọ thì hoàng hậu nương nương sẽ nghĩ thế nào chứ?” Nàng nói lời này, bên cạnh lập tức lặng như tờ. Thâm Hoảng biết nàng chọc trúng chỗ đau của quận vương Vĩnh Ninh. Đao phi và hoàng hậu cùng có năm người em trai, mà trước nay Tô Uyên Tuấn khá gần gũi với Đao phi, hoàng hậu vẫn ngờ hấn muốn giúp Đao phi trở lại ngày xưa. Hấn đưa một người thầy dạy kiếm tới đã khá mạo hiểm rồi, vậy mà con gái của hấn cũng nghìn dặm xa xôi chạy đến thành Tuyên, đến điện của Lương vương tự dâng chiếu...

Đao phi xem cảnh cứng ngắc này thì cho tất cả những người không liên quan lui ra, nửa nghiêm túc nửa trêu ghẹo nói với em trai: “Uyên Tuấn, em sinh được cô con gái tốt đấy. Làm sao cho phải đây?” Lời tuy nói với quận vương Vĩnh Ninh nhưng ánh mắt lại nhìn Tô Nhược Tinh đầy hứng thú.

Tô Nhược Tinh khom mình với Đao phi nói: “Cháu gái nguyện từ nay về sau hầu hạ cô và Lương vương điện hạ.” Đao phi “ồ” nhẹ một tiếng, không tỏ thái độ gì.

Tô Uyên Tuấn thở dài, nghiêng người nói với Đao phi: “Những người từng gặp nó đều nói tính tình của nó giống hệt chị khi còn bé...”

Đao phi không đáp lời, lại hỏi Tô Nhược Tinh: “Trong số chị em họ của con dung mạo ai đẹp hơn con? Làm việc nhanh nhẹn hơn con?”

Thế hệ này của nhà họ Tô của Thái An ngoại trừ Nhược Tinh ra, còn có ba cô con gái sinh cùng năm. Nhược Tinh suy nghĩ một lát rồi mới trả lời: “Các chị em mỗi người một vẻ.”

Đoan phi giễu cợt nói: “Phải biết rằng, ta miệt thị những kẻ sau khi thấy ưu điểm của người khác thì không dám cạnh tranh với họ nữa. Nếu như con tự nhận vào cung không sánh bằng chúng, tới chỗ của ta tìm đường lui thì khuyên con chớ ở trước mặt ta tự làm mất mặt. Lương vương chỉ xứng với người tốt nhất.”

Nhược Tinh thản nhiên trả lời: “Cháu gái không phải nhát gan, chỉ là thứ mong muốn tình cờ không giống với họ mà thôi.” Lúc nàng nói ra những lời này, trên mặt nở nụ cười làm cho Thâm Hoằng thấy rất kinh ngạc.

Hoàng gia chọn con gái bảy năm một lần, chỉ có thiếu nữ họ Tô sinh ra gặp được số bảy này mới có cơ hội vào cung, nếu như nàng là người con gái nhà họ Tô định bụng cho vào cung, vậy năm nay chắc là mười hai tuổi, thế mà phút chốc hoàn toàn giống như phụ nữ trưởng thành.

Đoan phi dạo một vòng quanh Nhược Tinh, hừ một tiếng: “Nếu Lương vương coi trọng con.” Nàng gạt đầu một cái với em trai rồi nói với Thâm Hoằng: “Điện hạ, thiếp sẽ dâng tấu xin kết thân với con gái họ Tô của Thái An là Tô Nhược Tinh cho người, thế nào?”

Còn gì mà “thế nào” với “không thế nào” chứ? Thâm Hoằng nghĩ thầm: Cả đời này cho đến bây giờ, ngoài những cung nữ nhỏ bé ra, hẳn cũng chỉ gặp một bé gái tuổi tác xấp xỉ là Nhược Tinh mà thôi.

Hôm đó còn xảy ra một chuyện khác: quận vương Vĩnh Ninh khăng khăng muốn xử phạt Lý Tích Kim thật nghiêm khắc. Đoan phi cảm thấy ông ta đã là thầy của Lương vương, không thể lại đối đãi như khi xưa làm môn khách trong phủ.

Thâm Hoằng đưa mắt ra hiệu cho Nhược Tinh, ở trong khe hở thảo luận của bọn họ nhìn ra được: thầy của hai người bọn họ chịu nhục trước mặt mọi người thì mặt mũi của họ cũng không còn.

Nhưng có người đã đi trước họ một bước. Thâm Hoằng và Nhược Tinh thấy Hàm Huyền phi như bay trước mặt, lúc chạy tới gần xe ngựa của Lý Tích Kim, hẳn gọi một tiếng lớn: “Thầy ơi!”

Sau giờ ngộ gió thổi qua đồng bằng yên tĩnh, lướt trên ngọn cỏ tạo nên tiếng xào xạc. Lúc gió mát đưa tiếng gọi của Hàm Huyền đập vào mặt, Thâm Hoằng bỗng nhiên tỉnh ngộ: sự chỉ bảo của Lý Tích Kim không khiến cậu cảm thấy khó tiếp thu, không phải vì thầy dạy giỏi, tùy theo tài năng tới đâu mà dạy, mà là bởi vì cậu vẫn luôn học đúng thứ.

Ngay khi người đàn ông này ở nhà họ Tô dạy kiếm thuật, trong phủ ngoại trừ Đoan phi và hoàng hậu sau này, còn có cô gái trong khuê phòng có tuổi tác xấp xỉ của nhà họ Thôi là Thôi Ký Ly – mẹ Hàm Huyền. Lý Tích Kim



không phải chỉ có một người bạn là Đoan phi, cũng không phải chỉ có một đứa bé mà bạn bè nhờ cậy ông dạy dỗ.

Lý Tích Kim xoay người bên cạnh xe ngựa thấy Thâm Hoảng và Nhược Tinh, nở nụ cười bất đắc dĩ. Hàm Huyền cũng quay đầu thấy bọn họ, sau khi sững sốt thì khôi phục sự khiêm tốn bình tĩnh.

“Ông là thầy của hắn?” Thâm Hoảng tiến lên trước hỏi.

Lý Tích Kim cũng không có ý phủ nhận, bình thản nói: “Bắt đầu từ khi nó bốn tuổi. Song chỉ có hai năm ngắn ngủi.”

Nhược Tinh thở dài: “Thì ra mấy năm trước, cứ mỗi đôi tháng thầy lại phải ra ngoài hai mươi ngày, là dùng thời gian của nhà ta đi dạy người khác.”

Lý Tích Kim không nói gì. Thâm Hoảng cũng không nói gì, xoay người muốn bỏ đi.

“Điện hạ không định trách cứ tiểu nhân sao?” Lý Tích Kim hỏi.

Thâm Hoảng liếc mắt nhìn hắn. “Nhận đồ đệ nào là chuyện của ông. Có quan hệ gì với tôi đâu?” Cậu cười: “Kẻ không tự lượng sức không đáng để ta trách cứ. Ai cũng biết nhà họ Tô bắt được Thôi Ký Ly thì sẽ không dễ dàng bỏ qua, ông dạy học ở nhà họ Tô mà lại đến chỗ Thôi Ký Ly sáu lần mỗi năm. Nêu như tôi đoán không sai, có lẽ người bên ấy đã theo chân ông tìm được bà ta? Người nhà họ Tô làm sao có thể yên tâm để một kẻ ở nhà mình tự do tự tại đi khắp nơi chứ?”

Khóe miệng Lý Tích Kim co rúm lại, vẻ mặt áy náy nhìn Hàm Huyền.

Thâm Hoảng cảm thấy ở đây đã không còn chuyện cậu cần làm, thông dong trở về. Nhược Tinh có vẻ cũng không biết Thôi Ký Ly là ai, chỉ cảm thấy trong đó không giống có chuyện tốt, vì vậy chỉ Hàm Huyền rồi nói với Lý Tích Kim: “Thưa thầy, nếu thầy không muốn để hắn chịu tội thì chuyện đã từng dạy hắn không nên nhắc lại nữa.”

“Thưa cô...” Lúc Lý Tích Kim đối mặt với Nhược Tinh, thần thái tự nhiên hơn nhiều.

Nhược Tinh lắc đầu nói: “Thầy thích nhận học trò thế nào, người ngoài không thể trách được. Nhưng Đoan phi nương nương thương yêu Lương vương, thầy cho rằng bà ấy có thể khoan nhượng để Lương vương và một người làm chung một thầy ư? Bà ấy niệm chút tình xưa với thầy, không làm khó dễ thầy, nhưng bà ấy và mẹ người này có thể không có tình cảm gì, nhất định sẽ bắt hắn trút giận.”

Lý Tích Kim gật đầu, lại cau mày nói: “Nhưng mà Lương vương điện hạ nhắc tới việc này với người khác thì nên làm sao?” Nhược Tinh chớp chớp đôi mắt to nói: “Lương vương điện hạ kiệm lời ít nói, người khác nói ngủ cùng phòng với người mà người còn chẳng thèm biện bạch, sao lại nói nhiều về chuyện không quan trọng này được?”

Mỗi lần lúc cô học trog nói rõ ràng hợp lý, Lý Tích Kim lại không nhìn được vắn hỏi suy đoán của nàng, giống như người trưởng thành thích trêu

chọc đùa nhỏ thông minh. “Nhưng người chỉ là một đứa trẻ, khó tránh khỏi sẽ buột miệng...”

“Lương vương điện hạ không phải là đứa trẻ.” Về mặt Hàm Huyền nghiêm túc, lạnh nhạt nói: “Người là vị vương mười ba tuổi.”

Nhược Tinh không nhìn thẳng Hàm Huyền, cười nhạt với Lý Tích Kim: “Thầy chớ lấy những đứa trẻ múa đao múa kiếm mà người đã gặp để so sánh với hoàng tử.”

Một người là đồ đệ đầu tiên mà ông ta yêu quý, một người khác là cô học trò nói chuyện hợp với ông ta, Lý Tích Kim không hề dè chừng bọn họ, còn hơi hiếu kỳ nên cười hỏi thẳng: “Thế “hoàng tử” là đứa trẻ thế nào?”

Hàm Huyền nghiêm trang trả lời: “Có một ngày, người sẽ vang danh thiên hạ.”

“Người sinh ra không phải để chơi đùa náo nhiệt, người sinh ra là vì một chuyện khác.” Cô nương nhỏ mỉm cười nói: “Cho nên thầy không thể đối đãi với người như với cô con gái trong khuê phòng nhà họ Tố từng dạy trước đây này.”

Thấy bọn họ mỉm cười, Lý Tích Kim bỗng nhiên sinh ra một loại ảo giác: ở trước mặt hai đứa bé này, những năm qua ông ta đã sống uổng rồi.

Việc Lương vương nạp phi đã trì hoãn một khoảng thời gian. Nghe nói có vài người cảm thấy tuổi Lương vương còn quá nhỏ, không cần vội vã thành hôn. Nhưng sau này không biết tại sao, chuyện lại thay đổi thuận lợi. Thâm Hoảng thường cảm thấy việc đang ở vùng đất hoang, không thể kịp thời biết người nắm giữ vận mệnh của cậu ở phương xa đang suy nghĩ gì là một chuyện phiền phức. Vì vậy cậu càng thêm bội phục sự trấn tĩnh quanh năm suốt tháng của Đao phi.

Mùa xuân năm thứ hai, Nhược Tinh đến thành Tuyên. Thâm Hoảng nghênh đón ở trên cửa thành của thành Tuyên, phóng mắt thấy một đoàn người ngựa quần áo gọn gàng hoa lệ trên đồng bằng tựa như một đám mây cầu vồng chậm chậm di động. Cậu cười nói với Hàm Huyền bên cạnh: “Sự phô trương của đoàn đưa dâu rất khí thế.”

“Đó là để xứng đôi với người.” Hàm Huyền rất cơ trí trả lời.

Cầu vồng này dừng dưới thành rồi từ đó tách ra, Nhược Tinh chậm rãi đi tới. Ngay cả các cung nữ đã gặp qua rất nhiều người đẹp cung đình cũng ca tụng dung mạo và dáng điệu của nàng. Cô gái này cho dù đặt ở trong cung đình cũng sẽ rạng ngời rực rỡ, bọn họ không rõ nàng cần gì vội vã gả cho hoàng tử bị đày tới chốn hoang dã. Còn Nhược Tinh lại lộ ra nụ cười kiên định trong môi ngờ vực của họ, bước chân cũng đầy tự tin. Nàng mới mười ba tuổi đã trở thành Lương vương phi, trở thành người duy nhất trong số các cô gái sinh cùng năm sớm lập gia đình, cũng là người phụ nữ duy nhất chính thức vào làm chủ cung Đan Xuyên sau này.

## Chương 5: Bậc đế vương

Năm thứ hai sau khi thành hôn, Thâm Hoằng và Nhược Tinh còn trẻ đã làm cha làm mẹ, có đứa con gái đầu lòng của họ.

Lúc Nhược Tinh sinh tuổi còn nhỏ quá, khí hậu thành Tuyên lại lạnh lẽo quá chừng, mọi thứ đều khiến quá trình sinh nở của phụ nữ thêm rất nhiều nguy cơ. Đứa bé khi chào đời là một đứa trẻ sơ sinh nhỏ bé yếu ớt biết bao, Thâm Hoằng và Nhược Tinh thường hay lo lắng hô hấp như tơ nhện của nó có thể gián đoạn bất cứ khi nào. Sinh mạng thường xuyên lơ lửng không cố định ở ranh giới âm dương này lại khiến ba hoàng tộc của thành Tuyên chộp được một chút hy vọng. Quả nhiên, bởi vì bé gái nhỏ nhỏ này là đứa cháu đầu tiên của hoàng đế thế nên hoàng đế đã phong nàng làm quận chúa Phụng Diệp, chuẩn tâu cho Thâm Hoằng dẫn vợ con đến cuộc đi săn của hoàng gia năm đó.

Đoan phi lấy lý do Nhược Tinh tuổi quá trẻ, không đủ để chăm sóc đứa con yếu ớt nên cũng theo Thâm Hoằng cùng đi đến khu vực săn bắn. Bà không có tư cách theo xa giá đi săn nên không mặc trang phục săn mà chọn một bộ quần áo có ống tay rộng vạt áo dài, giấu đi toàn bộ sự biến đổi của vóc người do năm tháng.

Gió trên đường thổi qua thảo nguyên đến nơi đóng quân, mặt trời mới mọc vương từng sợi vàng trên người Đoan phi, Thâm Hoằng không cảm được mỉm cười với mẹ. Ống tay áo nàng phấp phới, dáng người yếu điệu. So với hoàng hậu Uyển Vãn bên chỗ đóng quân, bà càng xứng với vị vua tư thế hiên ngang trên lưng ngựa kia hơn.

Lúc Thâm Hoằng nhìn về phía hoàng đế, hoàng đế cũng nhìn cậu nhưng ánh mắt chuyển đi rất nhanh, rơi lên người Đoan phi. Ban đầu Đoan phi đang nghiêng người về phía ông, sau một lát như là phát hiện ông đang nhìn nên chậm rãi xoay người hành lễ. Động tác của bà uyển chuyển mềm mại, giống như vẫn là cô gái xuân xanh tuổi tròn đôi mươi, vẻ mặt chẳng hề thân thiết, cũng không hiện ra sự cảm khái sâu nặng đối với lần gặp lại sau nhiều năm. Thâm Hoằng cẩn thận chú ý phản ứng của cha nhưng chỉ thấy ông làm như không có chuyện gì, tùy ý quay đầu ngựa, dường như vừa rời chỉ là

ngẫu nhiên bốn mắt nhìn nhau cùng một kẻ xa lạ giống người quen cũ mà thôi.

Trong nháy mắt ông giục ngựa xoay mình, ánh mắt Thâm Hoằng cũng lạnh đi.

“Đi theo sau ngài ấy, đến vị trí con nên ở đi.” Đao phi không để bụng phản ứng của chồng, kéo dây cương của Thâm Hoằng, không nhanh không chậm dặn: “Sau đó, con phải bảo đảm với mẹ: bất kể là ai cũng không thể khiến con rời khỏi vị trí ấy.”

Làm đứa con trai lớn nhất, Thâm Hoằng nên đến vị trí cách đế vương thật gần, thật thân mật. Trong lòng cậu không được tự nhiên, lãnh đạm nói:

“Con cùng với ngài ấy đã xa cách tám năm... Không, cha con con đã mười lăm năm chưa gặp mặt.”

“Cũng như vậy, mẹ đã đợi giờ khắc này mười lăm năm rồi.” Đao phi mỉm cười kiên định với con trai: “Đừng để mẹ thất vọng, đừng để mẹ phải chờ lâu hơn nữa.”

Thâm Hoằng ở trên lưng ngựa nhìn xuống khuôn mặt tươi cười của mẹ, chậm rãi mỉm cười một cái đáp lễ bà.

Ngay cùng một ngày, Thâm Hoằng gặp và biết cậu em Tú vương Thâm Lâm. Tú vương mười một tuổi rất giống Thâm Hoằng, trong số thành viên thừa kế trong dòng họ, bọn họ giống anh em ruột nhất. Thâm Hoằng kinh ngạc thấy Tú vương ở bên cạnh đế vương lại tự tại vui chơi cười đùa như vậy, còn kinh ngạc thuật cưỡi ngựa cùng tài bắn cung của em trai lại cao siêu như thế.

Lúc hoàng hậu nhìn về phía con trai mình thì mang theo niềm tự hào của một người mẹ. Nhiều năm không gặp, bà ta vẫn nhã nhặn như trước, đuôi mắt hơi rủ xuống, thêm vài phần hiền lành, quần áo sấn trên người khó giấu vẻ dịu dàng. Khi đôi mắt hiền lành của bà ta chuyển hướng sang Thâm Hoằng lại mang sự cao ngạo của kẻ thắng cuộc. So với Thâm Hoằng trầm mặc ít nói thì Tú vương là tiêu điểm của mọi người, với tư cách là mẹ và hoàng hậu, bà ta hy vọng Thâm Hoằng hiểu rõ con trai của mình có đủ sự chỏi lợi mà người khác không cách nào sánh được. E rằng bà ta cũng đồng thời hy vọng, Thâm Hoằng giống như mẹ con Tương phi và Ung vương, lặng lẽ ở nơi xó xỉnh không ai chú ý tới.

Thâm Hoằng lấy một nụ cười bình tĩnh nhàn nhã đáp lại tất cả. Nụ cười của cậu không thể gọi là âm áp nhưng ung dung đúng mực. Các đại thần đi theo hộ tống cảm thấy vị Lương vương bỗng nhiên giáng lâm này thần bí khó dò, tuổi tác của cậu tuy nhỏ nhưng thái độ thành thực thâm trầm, cử chỉ chín chắn. Thế là trong lòng không ít người nảy sinh một ý tưởng kỳ diệu: so với đứa trẻ vui cười kia thì vị này dường như còn có phong độ của bậc đế vương hơn.

Thái độ của hoàng đế đối với Thâm Hoảng rất xa cách, cả đường không nói được mấy câu. Thâm Hoảng cũng không có ý định vội vã gây sự chú ý với ông, bèn dùng cơ hội này lảng lạng quan sát phụ hoàng của mình. Ông thoạt nhìn còn rất trẻ, có lẽ năm tháng đã thiên vị ông, để lại dấu vết nhỏ bé như thế cho ông, nhỏ hơn sự tưởng tượng của Thâm Hoảng nhiều. Về anh tuấn của ông cũng vượt qua tưởng tượng của Thâm Hoảng. Thâm Hoảng vẫn cho là nét đẹp trong mặt mày của mình đều đến từ mẹ, hôm nay mới phát hiện còn giống ông nhiều hơn. Cậu cứ yên lặng mà nhìn, mà nghe, từ trong mỗi cái ám hiệu hoàng đế truyền ra xung quanh, phỏng đoán ông là người như thế nào. Thâm thoát, bọn họ đã đi tới đài Bán Túy giữa sườn núi. Sau yến tiệc, hoàng đế đầy phấn khởi muốn đến đỉnh núi phía trước. Thấy con thơ chơi đùa hơn nửa ngày đã mỏi mệt, ông nói: “Thời gian không còn sớm, lập tức xuất phát, đi sớm về sớm.” Hoàng hậu cười dịu dàng kéo Tú vương, dự định nghỉ ngơi ở chỗ này cho tốt. Mọi khi cũng như vậy cả, bà ta và con trai ở đây chờ hoàng đế dẫn thị vệ bên cạnh đi loanh quanh trên đỉnh núi.

Thâm Hoảng vừa đứng lên, vừa nghĩ: vậy mà hoàng đế lại là một người cha biết quan tâm. Nghĩ xong, cậu đã đứng ở bên cạnh hoàng đế. Cậu đã đồng ý với mẹ, tuyệt đối không rời hoàng đế, dấu hoàng đế đi tới chỗ nào cậu cũng phải đi theo.

Hoàng hậu thấy thế thì khẽ cau mày, âm thầm căm hận Thâm Hoảng không biết điều, không muốn cha con họ bỏ lại Tú vương dù chỉ chốc lát. “Hoảng Nhi không mệt sao?” Tiếng bà ta âm áp mềm mại, gọi thật thân thiết.

Thâm Hoảng cười nhạt hỏi lại: “Lẫm Nhi đã mệt rồi sao?” Tiếng cậu trong suốt, tuy lời khiến người ta khó chịu nhưng giọng điệu lại lọt tai không hề có khí thế bức người, giống như anh lớn chăm sóc đứa em còn tấm bé.

Tú vương mở to mắt nhìn vị hoàng huynh xa lạ này. Từ trong ánh mắt của cậu bé, Thâm Hoảng có thể nhìn ra đứa bé này thật sự là một đứa con nít, hình như không hiểu trong màn đối thoại giữa anh trai và mẹ có gì thú vị.

Ánh mắt của cậu bé đảo liên hồi, hỏi anh: “Trên đỉnh núi có gì vui?”

Trên mặt Thâm Hoảng vẫn là vẻ cười mỉm, tiếng nói nhỏ nhẹ trả lời: “Theo hầu thánh giá đương nhiên phải bảo vệ trước sau, há có thể lấy yêu ghét cực nhọc mà rời khỏi bên cạnh? Tú vương nên cùng đi mới phải.” Nói xong lời này, xung quanh có mấy người quan hầu khá đồng thuận. Tú vương im lặng không nói nữa. Thâm Hoảng nhìn ra được, từ khắc ấy em trai bắt đầu không thích mình.

Hành động của Thâm Hoảng được hoàng đế nhìn thấy, ông vẫn luôn lạnh lùng nhìn mà không nói một từ, lúc này bỗng nhiên nói: “Dẫu muốn bảo vệ ở bên cạnh trăm cũng phải có năng lực. Phan công công, lấy một cây cung tới đây.”

Bên cạnh có một kẻ hầu gần đó cười ha ha đi tới trước. Thâm Hoằng liếc mắt nhìn thấy thái độ bình tĩnh của lão, lại thấy vẻ mặt hoàng hậu thả lỏng, biết người này nhất định đều được sủng ái ở trước mặt thánh giá và trung cung[1]. Nhìn kỹ lại thì nhận ra là Phan công công đã từng đến thành Tuyên ban kiêm. Nhìn cách ăn mặc của lão ta thì ra lại lẫn lộn đến trước mặt vua. [1] thánh giá ở đây chỉ vua, trung cung chỉ hoàng hậu.

Phan công công dâng một cây cung toàn thân đen nhánh lên. Hoàng đế ôn hoà nói với hai đứa con trai: “Ai kéo được cái cung này, bắn hạ ngọn hoa trắng kia thì người đó đi cùng ta.”

Tú vương vốn không sao cả, lúc này cũng không muốn rơi vào hạ phong trước mặt hoàng huynh, liếc mắt nhìn Thâm Hoằng liền giành lấy cung tên trước nhưng kéo bốn năm lần vẫn không kéo nổi. Từ nhỏ cậu bé đã đi săn với cha, chưa bao giờ gặp phải sự xấu hổ thế này, mặt không khỏi đỏ lên. Hoàng đế nhìn thể trạng của Thâm Hoằng, lắc đầu nói: “Cây này hình như quá mạnh rồi. Đổi lấy cây khác đi.”

“Một lời của quân tử tựa như vàng ngọc.” Thâm Hoằng nói rồi bỏ Liệt Quỷ của mình sang một bên, cầm lấy cánh cung ấy, quyết chí dốc hết sức thử một lần.

Săn bắn không phải sở trường của cậu, thuật bắn cũng chỉ biết những điều Doan phi tự mình truyền cho. Còn cung thì... cậu và cây Liệt Quỷ làm bạn nhiều năm, không có kinh nghiệm độ lực với cung mạnh. Nhưng một mũi tên bắn ra, ngọn cây phía xa run lên. Lúc hoa trắng rơi lả tả, Thâm Hoằng bỗng nhiên tỉnh ngộ: mẹ đã lừa cậu.

Bà nói tên của Liệt Quỷ đáng sợ nhưng không phải cung mạnh.

Bà đã nói dối.

Lần đi săn ấy lại trở thành sự kết thúc cho một thời đại và sự mở đầu của một thời đại khác.

Hoàng đế rơi xuống nước dầm lạnh trên đỉnh núi, Thâm Hoằng trầm mặc nhìn theo phụ hoàng sắc mặt xanh xao được bảy người vây quanh đưa đi xa. Cậu trầm mặc trở lại thành Tuyên, giống như chẳng hề lay động đối với các loại tin đồn trong kinh.

Tổ tướng quân cùng đi săn ngày đó rất coi trọng Thâm Hoằng, muốn gửi gắm hai đứa con gái chưa xuất giá cho cậu. Hai cô chiêu họ Tô này sinh sớm hai năm, tuổi tác không thuộc hàng tuyển chọn bảy năm một lần của hoàng gia, và còn lớn tuổi hơn Thâm Hoằng. Lúc Thâm Hoằng rầu rĩ không lên tiếng, Doan phi đã vui vẻ mà bằng lòng.

Người đề nghị kết thông gia rời đi, Thâm Hoằng thấy Nhược Tĩnh yên tĩnh ở phía sau bình phong, trong chốc lát không biết nên nói gì để xoa tan sự lúng túng. Nhược Tĩnh lại nói trước: “Hai cô Tô Quân Niệm, Tô Quân Tích tài giỏi thanh cao, rất nổi danh ở kinh thành, đủ để có thể sánh đôi với điện hạ. Tổ tướng quân nắm đội binh quan trọng, bảo vệ kinh kỳ trong tay, đúng

là cánh tay hiểm có. Cơ hội tốt khó gặp, điện hạ không cần do dự vì thiếp. Nếu như Tô tướng quân chịu giúp điện hạ một tay, thiếp nguyện nhường vị trí Lương vương phi lại cho con gái tướng quân.”

“Nàng không cần như vậy.” Thâm Hoằng không chấp nhận sự nhượng bộ của nàng. Nàng lùi bước này quá hiên ngang lắm liệt khiến cho cậu không dám nhận ơn tình, vả lại cậu hoàn toàn không thể chấp nhận. Cho dù mẹ của cậu – cô của nàng – không thích Nhược Tinh cũng sẽ không đồng ý chấp tay tặng chiếc ghế vịn vợ cả cho Tô thị khác. Sự tạm nhân nhượng vì lợi ích toàn cục giả tạo của Nhược Tinh cũng không cần tìm hiểu đến cùng. Không lâu sau cung Ly của thành Tuyên đã có thêm Quân Niệm và Quân Tích, Thâm Hoằng nhanh chóng thông qua Tô tướng quân mua chuộc đồng minh. Mỗi lần người của vương phủ Thái An đến rồi lại đi, Đoan phi liền thất vọng hồi lâu, có lúc cả ngày không lên tiếng. Thâm Hoằng có thể dựa vào nét mặt của bà đoán được: sau khi hoàng đế nhiệm lạnh thì bệnh tình ngày càng sa sút.

Cậu nhất định phải nhanh hơn, nhanh hơn mới được, đạt được nhiều sự ủng hộ hơn, hội tụ nhiều lực lượng hơn nữa. Thời khắc mấu chốt này tương tự như lúc cậu bắn rơi hoa trắng trên cây, phải quyết định thật nhanh, một kích tất trúng.

Kết quả, cậu quả thực lại một lần nữa đứng nhất.

Hoàng đế nhiệm phong hàn mà băng hà, một tờ chiếu thư đưa đến thành Tuyên. Một hoàng tử trăm mặc như Thâm Hoằng được người cha đã lìa đời gửi gắm mong chờ, giao trọn đế quốc vào trong tay cậu. Ba vị quý tộc sa sút của thành Tuyên một bước nhảy lên đỉnh cao của thiên hạ.

Đoan phi, Thâm Hoằng và Nhược Tinh đều biết gian khổ vẫn chưa kết thúc. Không, là mới chính thức bắt đầu.

Tú Vương trốn khỏi kinh thành, chiếm giữ phía bắc phản loạn. Khi Thâm Hoằng và Nhược Tinh mang theo đại quân bao vây tiêu diệt, ba người em trai của tiên hoàng lại ở kinh mưu phản, dẫn binh đánh tới ngoài tường cung. Lúc đó trong kinh thành chỉ còn lại Đoan phi đã trở thành hoàng thái hậu. Bà tự mình dẫn binh chống lại, khí thế bất phàm, song ba vị thân vương vẫn xem thường người phụ nữ này. Một vị thân vương trong đó làm nhục danh dự hoàng thái hậu trước tường cung, đề cập đến thầy dạy kiếm Lý Tích Kim từng sống ở thành Tuyên, y vẫn chưa nói hết đã chết dưới tên của hoàng thái hậu. Sau đó, Hàm Huyền mang theo một đội người ngựa số lượng không nhiều về kinh cứu hộ, ba thân vương tan tác dưới thế đánh gọng kìm trước sau, người nhà của bọn họ bị giết sạch, trong đó có chị em họ của Nhược Tinh. Bọn họ từng bước vào cung nhưng hoàng đế lại băng hà nên số con gái được chọn bị gả ra khỏi cung. Bọn họ bất hạnh phân tán vào trong phủ của ba vị thân vương mưu phản. Thâm Hoằng muốn khoan thứ cho ba chị em của Nhược Tinh, đi đày thay cái chết. Nhưng mẹ của cậu

cười nhạt: “Bệ hạ còn chưa tiến bộ sao? Nếu như lúc đầu ban chết cho Tú vương thì lấy đâu ra loạn quận bắc? Kinh nghiệm của mẹ con ta đủ để chứng minh: để rơi hạt giống cỏ dại ở thành hoang thì chúng nó vẫn sẽ sống trở lại kinh thành, trở thành cây lớn che trời. Thứ cỏ như vậy chỉ cần hai cây như chúng ta là đủ rồi.”

Thâm Hoằng nhìn bà, không thể phản bác lý lẽ của bà. Bà là một người có thể giết người ruột thịt cùng một mẹ. Ngày đầu tiên bà trở lại kinh thành liền chém một kiếm xuống đầu của hoàng hậu Hoài Mẫn ngay trước áo quan của tiên hoàng. Khi đó bà cũng đã nói lời giống vậy: “Em gái à, em cầm cái gì trong tay thế? Là chiếu thư hấn để lại sao?... Em ơi, hấn đã chết rồi, một trang giấy có thể giữ được em sao? Bây giờ người có thể quyết định sự sống chết của em là chị, nhưng hai ta đều biết, chị sẽ không bỏ qua cho em. Đây là điều em dạy cho chị: cho dù trực xuất em giống như xưa kia em đối với chị thì cũng có thể em sẽ trở về.”

Hoàng hậu Hoài Mẫn mím môi không nói được một lời. Đến chết bà ta cũng không phát ra một tiếng cầu xin, chỉ là lúc nhìn về phía Thâm Hoằng thì trong mắt ẩn hiện sự cầu xin thương xót. Đó không phải là vì chính bà ta, mà là vì đứa con trai trong lòng mình. Thâm Hoằng động lòng trắc ẩn. Đương khi Đoan phi vẩy vệt máu trên thân kiếm đi, giao Băng Tiễn cho Thâm Hoằng, cậu thu kiếm vào vỏ chứ không đâm thẳng vào lòng ngực Tú vương giống như Đoan phi mong đợi. “Con tha cho nó không chết, đến chùa Hoàng Cực tu hành.” Giọng điệu của Thâm Hoằng chắc nịch.

Quyết định này để lại cho Tú vương một con đường sống, nhưng lại khiến gã biến mất trong một đêm nọ, mau chóng dẫn theo bè cánh phản loạn không biết tụ tập thế nào mà chiếm cứ mấy quận phía bắc. Một suy nghĩ nhân từ của Thâm Hoằng lần đầu chiến thắng đôi lấy là dây dưa dằng dãi không ngừng.

Hôm nay đề cập đến Tú vương, hoàng thái hậu lại chê cười Thâm Hoằng: “Con thả anh em của mình, đánh phải giết chết nhiều anh em của người khác hơn, cuối cùng không thể không giết chết người con thả kia. Cần gì phải hao phí những rắc rối này chứ?”

Thâm Hoằng yên lòng nói: “Mặc dù như thế, khi đó con vẫn muốn tha cho nó. Nó có phản loạn hay không cũng còn chưa biết. Nhưng chuyện nó là em trai con là điều chính xác không thể nghi ngờ.”

“Vậy thì ta không chỉ đánh giá cao trái tim lương thiện của bệ hạ mà còn đánh giá cao mắt nhìn của bệ hạ.” Hoàng thái hậu nói một cách lạnh lùng: “‘Cũng còn chưa biết’? Gần như tất cả mọi người đều biết chuyện nó sẽ làm phản!”

“Cho dù như vậy, trong cung đình của con tuyệt đối không thể tha thứ cho việc huyết nhục tương tàn.” Thâm Hoằng nói: “Miễn tội chết cho chị em họ của hoàng hậu, đây đến thành Tiều.”



Nhược Tinh lập tức quỳ xuống tạ ơn ân điển của cậu. Còn hoàng thái hậu lại cười lạnh một tiếng: “Bệ hạ thật là một vị vua nhân từ, đối đãi với kẻ có tội còn tốt hơn nhiều so với kẻ khác đối với chúng ta!” Thành Tuyên là kết cục kém nhất, còn thành Tiều tương đối dễ dàng yên thân.

Thâm Hoằng chậm rãi nói: “Hình như thái hậu đã quên, bọn họ cũng là cháu gái của người.”

“Ta chưa quên, cháu gái của ta đều là đám người đáng sợ.” Hoàng thái hậu đáp lại cậu mà mặt không đổi sắc, hoàn toàn không để ý cô cháu gái Nhược Tinh quỳ ở một bên.

Sau khi Nhược Tinh nghe xong những lời hiểm có này, trên mặt hoàn toàn bộ không có chút khó chịu nào, ngược lại càng nín lặng trầm ngâm, cung kính nghe hoàng thái hậu dạy.

Thâm Hoằng mang theo chờ mong liếc nhìn mẹ mình. Cậu không hy vọng vào lúc này chứng kiến ba người đã từng cùng nhau trải qua những năm tháng lạnh lẽo ở thành Tuyên lại mỗi người lẻ loi trên một góc băng cao ngất, nhìn chằm chằm nhau như hổ đói. Hoàng thái hậu hiểu nỗi lòng của cậu, cười lạnh một tiếng, cho hoàng hậu lui.

“Con có biết sự thay đổi của con người đáng sợ hơn bất kỳ biến hóa nào không?” Hoàng thái hậu nói với con trai của nàng: “Chúng ta đã không còn là Đao phi, Lương vương và Lương vương phi, không còn là ba người vì cùng một mục đích mà cùng nhau nỗ lực muốn về lại đây nữa. Chí nguyện to lớn làm cho ba người chúng ta liên hệ với nhau đã thực hiện được rồi, cuối cùng con cũng làm chủ thiên hạ. Sau khi thực hiện được nguyện vọng, mọi người sẽ có nhiều nguyện vọng hơn. Hiện tại, ba người chúng ta đều phải sống vì nguyện vọng của chính mình rồi.”

Bà hòa nhã nhìn vị vua trẻ tuổi, mỉm cười: “Cha của con chỉ có một điều khiến mẹ bội phục từ tận đáy lòng. Ông ấy chưa bao giờ coi con gái họ Tố là tri kỷ, thà rằng chịu đựng nỗi cô độc trong lòng cũng không chọn lựa yêu Tố thị.”

“Con cũng chẳng thích nàng ấy.” Thâm Hoằng chậm rãi nói: “Con chưa bao giờ hiểu loại tình cảm đó.”

Hoàng thái hậu nhìn cậu thật kỹ, ánh mắt không biết là yên lòng hay là tiếc nuối, cuối cùng chỉ gật đầu một cái nói: “Tốt. Vẫn là câu châm ngôn kia, bạc tình ít khó, đa tình nhiều nạn...”

Thâm Hoằng rời khỏi bà, nhìn thấy hoàng hậu trẻ tuổi của cậu ở đường mòn vườn hoa. Dung nhan của Nhược Tinh rực rỡ hơn người, ánh mắt dịu dàng trang nhã, ngay cả lúm đồng tiền nhạt mỗi khi cười đều mang đầy thông cảm. Bất cứ lúc nào thấy nàng, Thâm Hoằng đều tự nói với mình: Đây thật là một hoàng hậu không thể bắt bẻ.

Sau khi người chung quanh lui hết, nàng tiến lên khoác lấy cánh tay cậu, khẽ nói: “Vườn hoa đẹp quá!”

“So với thứ nàng vẫn nghĩ, giống nhau mấy phần?” Thâm Hoằng dịu dàng hỏi.

Nàng ngửa đầu, trong đôi mắt sáng như sao lóe ra sự tinh ranh: “Đến mùa xuân sang năm sẽ giống nhau như đúc.”

Đương nhiên, nàng là chủ nhân nơi này rồi, bất kỳ vật gì đều sẽ theo tâm nguyện của nàng.

Thâm Hoằng đổi đề tài: “Gần đây tâm trạng thái hậu không tốt.”

“Vì người hầu họ Lý kia.” Nhược Tinh nói: “Bởi vì ông ta theo Tú vương chạy đến quận bắc.” Mấy ngày trước tin tức này đã được chứng thực, từ khắc ấy, Nhược Tinh không hề thừa nhận Lý Tích Kim đã từng là thầy dạy kiếm thuật của nàng. “Thật lắm kẻ kỳ lạ! Ban đầu ông ta giúp chúng ta mà.”

Thâm Hoằng bất giác thương tiếc, than thở nói: “Ông ấy luôn là người xem trọng lời hứa. Có lẽ giữa ông ấy với mẹ của Thâm Lâm cũng có lời hứa.”

Cậu nhìn vợ rồi nói tiếp: “Thế nên thái hậu giận lây sang người bên cạnh, nàng phải nhường nhịn.”

“Thiếp biết người không bất mãn với thiếp mà.” Vẻ mặt Nhược Tinh thản nhiên: “Mọi người đều nói thiếp và thái hậu lúc còn trẻ rất giống nhau, có lẽ người cũng cảm thấy như vậy. Bất kể oán giận con gái họ Tô ra sao, hay là chán ghét thiếp thế nào thì nhiều nhất chỉ là căm ghét bản thân bị cuộc sống tạo thành như vậy.”

Thâm Hoằng ít khi thấy nàng lộ ra thần thái lạnh lẽo như vậy, nhỏ giọng hỏi: “Vậy còn nàng thì sao? Có từng oán giận chưa?”

“Thiếp chưa từng.” Nhược Tinh tựa đầu lên vai cậu: “Thiếp chưa hề biết cuộc sống trừ điều đó ra sẽ như thế nào, cho nên không có ước ao, không có tiếc nuối. Chỉ là...”

“Chỉ là làm sao?”

Nhược Tinh nở nụ cười vô cùng nhẹ nhàng: “Nếu có một ngày, cháu gái của thiếp vào chốn cung đình này, thiếp muốn đối với nó thật tốt, thật tốt.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 6: Hoàng quyền huyết thù**

Tú vương phản loạn mãi không thể dẹp, gần như có xu thế thiên hạ đại loạn. Mặc dù Thâm Hoằng nhiều lần đánh tan phản quân của Tú vương, nhưng lần nào Tú vương cũng có thể dắt theo số kỵ binh chạy trốn được

một cách thần kỳ. Sau mỗi lần thất bại, Tú vương đều nhanh chóng triệu tập người ngựa ở địa phương khác, tiếp tục khí thế tạo phản. Trong vòng sáu năm, gã chiếm cứ phía bắc, không xung vương lập nước chỉ vì hấn hướng tới ngôi vị hoàng đế hoàn chỉnh hơn. Quận bắc lưu truyền một truyền thuyết: trước khi hoàng hậu Hoài Mẫn lâm bồn đã mơ thấy một vị thiên thần, chín tầng mây ngũ sắc lượn lờ bên cạnh gã, hoa thơm mùi màu nở rộ dưới chân gã. Ở dưới sự bảo vệ của mười hai loại thú may mắn, gã dần thân vào cõi trần hóa thân thành Tú vương, đã được định trước trở thành thiên tử thực sự. Sau khi hoàng thái hậu nghe câu chuyện này thì khinh miệt cười to, nói với Thâm Hoảng: “Đi thôi! Ngày mai con có thể tung một câu chuyện vào thiên hạ. Lúc ta đang thai nghén hoàng đế bệ hạ mơ thấy trăm vạn thần phật trải rộng khắp trời. Bọn họ bảo vệ một vị đại thần cao quý đủ khiến bất cứ lời lẽ nào cũng không thể miêu tả được vào trong bụng ta. Chỉ có điều, phải đợi người ngồi vững vàng trên ngai vàng, lúc này mới có thể xưng là ‘thần tích’, nếu không thì chỉ là truyện cười đê lòi thiên hạ mà thôi, tựa như việc Tú vương ngu xuẩn kia đang làm. Ta nghĩ, bệ hạ có thể tăng thêm một bậc ‘tà thuyết mê hoặc lòng người’ vào tội danh của nó.”

Thâm Hoảng không để ý đến sự giễu cợt của mẹ, cúi đầu hỏi Hàm Huyền ngồi bên cạnh: “Tuống quân, khanh thấy thế nào?”

Hàm Huyền nghiêm mặt nói: “Một trận ở quận Hòa đã thấy rõ chênh lệch thực lực, bệ hạ không cần phải lo ngại.”

Mặc dù có ba hoàng thúc phản loạn nhưng phía sau Thâm Hoảng vẫn có một nhóm hậu duệ hoàng tộc. Trừ điều đó ra, bảy nhà họ Tô có sáu nhà đứng về phía Thâm Hoảng, nơi duy nhất không tỏ thái độ là nhà mẹ đẻ của Doan phi, ở trong hoàn cảnh như vậy, cũng không có ai trông chờ bọn họ đưa ra lời tuyên bố nào. Người Tú vương tụ họp là một nhóm thanh niên muôn hình muôn vẻ, trong đó không hiếm tinh hoa của quốc gia. Bọn họ tin tưởng người mình ủng hộ là chính nghĩa, đạo trời cần lực lượng của bọn họ tới mở rộng. Đáng tiếc, trong những rắc rối phức tạp như vậy của nước nhà, muốn lấy hai chữ chính nghĩa xông pha một mảnh trời đất thì kém xa so với việc dựa vào quý tộc đáng tin.

“Vậy thì để lần này trở thành trận chiến cuối cùng đi.” Thâm Hoảng nói:

“Hãy dẫn nó đến trước mặt của ta.”

Hàm Huyền khom người thật thấp xin cáo lui. Giống như thường ngày, trầm mặc là lời cam đoan có sức mạnh nhất của hấn.

Hoàng thái hậu nhìn theo bóng dáng hấn khoác áo giáp trầm tĩnh đi ra ngoài điện như có điều suy nghĩ, nói: “Mỗi lần hấn xuất hiện, Nhược Tinh đều sẽ may mắn không gặp phải sự cố...” Thâm Hoảng cảm thấy khó chịu vì ngữ điệu của bà: “Người đang lo lắng điều gì?”

“Hắn nhỏ hơn con một tuổi, cũng nên lập gia đình rồi.” Giọng điệu của hoàng thái hậu chắc nịch: “Ta muốn ban thưởng Phương Loan cho hắn.” Thâm Hoảng thoáng nhú mày: “Phương Loan đã hai mươi tư tuổi...” Nàng lớn hơn Hàm Huyền ba tuổi, đã bỏ lỡ thời động lòng người nhất, hừng hờ tính cách của nàng lại kiệm lời ít nói, tế nhị vô vị như vậy, khiến nàng thoát nhìn không thể chỉ hai mươi tư tuổi.

“Có liên quan gì chứ?” Hoàng thái hậu cười nhạt: “Chỉ ít Phương Loan trung thành thận trọng. Loại người như Cư Hàm Huyền không có họ hàng ở trong triều, sau này nhất định kết bè kết cánh. Khi đó con muốn hiểu rõ chiều hướng của hắn bằng cách nào?”

Môi Thâm Hoảng mấp máy, còn chưa nói gì, thái hậu đã nói tiếp: “Bây giờ con phá lệ khai ân, phê chuẩn cho hắn mang kiếm lên điện, mặc giáp trên người. Điều này cũng có thể sẽ khiến hắn thân thiết với con hơn, cảm kích hơn, nhưng mà khiến hắn bắt đầu tự nhận là tâm phúc của con. Dần dần hắn sẽ cho rằng ý kiến của mình có thể chi phối con... Khi ấy, con muốn dễ dàng bắt lấy mạch máu của hắn bằng cách nào? Ai tới giúp con chứ?”

Thâm Hoảng nhắm mắt lại, nghe thầy mẹ nói: “Chẳng lẽ con thật sự cho rằng trong triều đình sẽ có cái gọi là bạn bè ư?”

Chúng kiến môi Thâm Hoảng mấp máy trầm mặc thật lâu, hoàng thái hậu bốt buồn mà nở nụ cười: “Vậy thì quyết định thế nhé.”

Một lần nọ lúc Hàm Huyền chiến thắng trở về, hắn đã đưa Tú vương và Lý Tích Kim đến.

Trước khi gặp em trai, Thâm Hoảng tới thăm thầy dạy kiếm thuật ngày xưa trước. Khuôn mặt Lý Tích Kim vẫn ôn hòa, lúc nhìn thấy Thâm Hoảng thì hơi bất đắc dĩ. Thâm Hoảng không hỏi ông ta vì sao đến nương tựa Tú vương mà nói thẳng: “Ông biết cách làm người của thái hậu rồi đấy... Sau khi người ép kẻ địch đến thất bại thảm hại thì sẽ bỏ qua cho bọn họ. Nhưng người sẽ không khoan dung cho kẻ bạn bè phản bội.” Hắn nhìn Lý Tích Kim, bắt đầu thông cảm cho người đàn ông này: “Người đòi ông với ta rồi.” Lý Tích Kim vẫn không nói gì. Thâm Hoảng biết giữa bọn họ không có lời nào để nói bèn hỏi: “Ông còn muốn gì nữa không?”

“Bệ hạ có thể cho tôi gặp Thâm Ngung không?” Lý Tích Kim vẫn luôn gọi Hàm Huyền là Thâm Ngung.

Thâm Hoảng gật đầu đồng ý, sau khi đợi Hàm Huyền tới, hắn bèn tránh đi. Nhưng hắn vẫn có vài cách để biết được nội dung nói chuyện của bọn họ.

Lý Tích Kim cũng không nói quá nhiều, uyển chuyển bảo với Hàm Huyền: “Lúc ta còn trẻ, bởi vì có duyên do nên đã vào một chôn nhà cao cửa rộng khác biệt trời vực với ta. Con biết không, ta đến làm một nô bộc đặc biệt, dạy các cô chiêu ở nơi đó học tập kiếm thuật. Trước khi đi, thầy và cha đã nhắc nhở ta, tuyệt đối không thể sinh ra ý đồ không an phận.”

Ông xấu hổ cười cười, còn nói: “Ta cẩn thận tuân theo sự khuyên răn của họ. Có điều, cho dù bọn họ không nói, ta cũng sẽ không có ý đồ không an phận gì cả. Các cô chiêu quý tộc nơi đó là người không cùng một thế giới với chúng ta, bảo ta yêu say đắm họ tựa như bảo phàm phu tục tử đi vào truyền thuyết để yêu say đắm tiên nữ trong thần thoại vậy, không thực tế. Nhưng mà khi đó ta còn trẻ, vẫn không thể nào chạy thoát khỏi ý nghĩ kiêu diễm... Thiếu nữ làm ta sinh lòng yêu mến cũng không thuộc về dòng họ kia, bà ấy là cháu gái của giáo viên nữ họ Thôi. Ta nghĩ chắc đây không phải là cầm ky, cho nên không cố gắng vứt bỏ loại tình cảm đó.”

Hàm Huyền lẳng lẳng nghe, không lên tiếng.

“Nhưng mà bà ấy cũng có ảo tưởng.” Lý Tích Kim không trông chờ vị tướng quân trẻ tuổi hiên hách trước mặt này đáp lại, vẫn nói: “Bà ấy còn ngốc hơn ta. Ta biết thế giới kia là thần thoại đối với người như chúng ta, thế nên ta dừng bước không tiến lên. Bà ấy lại không giống vậy. Rõ ràng nói cho bà ấy biết đó là một truyện thần thoại, bà ấy chỉ là một người phàm, nhưng bà ấy lại nhất định phải thử xem liệu mình có thể biến thành truyền kỳ hay không.”

Ông thở dài: “Nghe nói mấy đời trước, có vị cô nương họ Điền lưu danh ở hậu cung... Vì duyên cớ này, bà ấy cũng muốn thử. Bà ấy cho rằng, chỉ cần có người có thể làm được thì bà ấy cũng có thể làm được. Bà ấy cho rằng, tuy là họ Thôi nhưng rõ ràng bà ấy được giáo dục giống như Tô thị, cùng trẻ tuổi đẹp đẽ... Bà ấy cũng có thể ở trong hậu cung của Tô thị chiếm giữ một chỗ nhỏ nhoi.”

Hàm Huyền mím chặt môi.

“Ta nhìn ra được bà ấy có dã tâm.” Lý Tích Kim lại nói: “Khi ta hỏi bà ấy có thể đi cùng ta hay không, bà ấy đã dùng một loại ánh mắt kiên định nhìn ta, nói, ‘Không thể ở bên người. Không phải là vì tôi khinh thường xuất thân của người, mà là bởi vì tôi nhất định phải đến nơi cao hơn.’ Sau này, bà ấy đã thực sự thành công.”

Hồi ức năm xưa làm cho người đàn ông ngày càng già yếu này trở nên dụi dàu điềm tĩm. “Khi đó ta nói, không đi theo ta cũng không sao, thật ra không thể không sao. Thứ ta muốn không còn là bà ấy nữa, mà là muốn nhìn bà ấy thành công thế nào, nhìn bà ấy dùng một đôi cánh yếu ớt bay đến nơi bất ngờ như vậy bằng cách nào. Vẫn thích bà ấy ư? Không. Đã không phải là loại tình cảm này nữa nhưng vẫn không buông bỏ được...”

Hàm Huyền không nói được một lời, xoay người làm bộ rời đi.

“Thâm Ngưng!” Lý Tích Kim gọi hẳn lại: “Con xem, ta và mẹ của con đều không phải là tấm gương tốt gì. Chỉ mong con... không giống như ta vậy, trọn đời mê luyện một người con gái dã tâm bùng bùng, cũng đừng ảo tưởng giống như mẹ con.”

Bước chân của Hàm Huyền càng đi càng xa ổn định giống như thường ngày, từ đầu đến cuối hẳn cũng không nói một chữ nào.

Hoàng thái hậu suy tính hai ngày, cuối cùng cũng nghĩ xong hình phạt đối với Lý Tích Kim. Bà sai người trói hai tay của người đàn ông này ra sau lưng, đặt trên lưng một thớt ngựa khó thuận phục, mặc cho con ngựa kia chạy băng băng về phía chân trời xa xôi.

Lòng Thâm Hoảng lạnh lẽo nhìn mẹ kéo cung thành hình trăng tròn. Bà chắc chắn sẽ không bắn lệch, bà là một thần tiễn thủ giỏi vậy mà.

Song khi thớt ngựa khó thuận vác Lý Tích Kim lưng lay sắp ngã, một mũi tên sắp sửa phóng ra, hoàng thái hậu vẫn không bắn cung. Thâm Hoảng đương nhiên không dám thúc giục bà, tất cả mọi người cùng nhau đứng lặng ở cửa thành, không có một ai dám phát ra mảy may tiếng động.

Bỗng nhiên, hoàng thái hậu bắn ra mũi tên kia mà không hề báo trước. Tên mang theo tiếng rít như quỷ rú bay về phía người đàn ông phương xa. Ông ta lắc lư ở trên lưng ngựa, lại ngồi vững vàng, lắc lư thành một điem đen phía chân trời rồi rớt cục biển mất.

“Bắn lệch rồi...” Thâm Hoảng khó tin lắm bầm.

Hoàng thái hậu lại giống như trút được gánh nặng trong lòng, thản nhiên vút cung tên sang một bên, nói với con trai của bà: “Đúng vậy, bắn lệch rồi. Không bắn mũi tên này, ta không cam lòng. Nhưng bắn chết ông ta thì ta sẽ khổ sở.” Thâm Hoảng vô cùng kinh ngạc với sự thẳng thắn của bà, lại thấy mẹ mở miệng cười dưới ánh mặt trời.

“À, đây là nguyện vọng gần đây của ta: không nên vì giữ gìn tác phong trước sau như một mà làm chuyện khiến mình hối hận.” Bà thoải mái nói: “Nếu như nghiêm phạt ông ta, có thể sẽ khiến ta càng khó chịu hơn so với sự phản bội của ông ta, vậy thì ta bỏ qua cho ông ấy.”

Thâm Hoảng kinh ngạc nhìn người phụ nữ này, không biết có phải người mẹ khắp thiên hạ ở trong mắt con cái luôn thân kỳ như vậy hay không. Hoàng thái hậu không nán lại thêm ở lâu trên tường thành, cũng không liếc nhìn thêm về phía chân trời, mang theo một đoàn người theo hầu rời đi. Từ nay về sau người đàn ông kia không còn thuộc về của thế giới của bà nữa, tất cả giữa bọn họ đã ngừng lại trong tiếng mũi tên như quỷ rú, bà không nên canh cánh trong lòng vì ông ta, thời kì dây dưa của ông ta với họ Tố cũng theo đó mà kết thúc.

Thâm Hoảng đứng ở lâu trên tường thành cao giọng cười với trời, không biết một ngày kia, hẳn có thể nghĩ thoáng giống như mẹ hẳn hay chăng.

Thiên hạ đang chờ đợi phán quyết của hoàng đế đối với Tú vương.

Tú vương bị nhốt ở một chỗ sạch sẽ chính tề trong lao ngục, là cung Tuyên Huệ mà hẳn lớn lên từ nhỏ. Đã từng là chỗ vui chơi khoái trá trưởng thành, hôm nay là lồng giam không thấy gông xiềng, Thâm Hoảng cũng không nói rõ được đây là nhân từ hẳn cho em trai hay là tàn nhẫn.

Tú vương không còn là thiếu niên ngựa mặt nhìn anh trai nữa, bây giờ gã cũng cao tầm Thâm Hoằng. Lúc thị vệ quát gã vì sao không quỳ, gã cũng cười, nhưng nụ cười nhạt này tuyệt nhiên không giống với Thâm Hoằng. “Quỳ trời chứ không quỳ nghịch tặc giết vua giết cha!” Tú vương thu nụ cười lại, vành mắt gân như rách ra, phát ra tiếng hét lớn long trời lở đất, làm cho vẻ mặt mọi người xung quanh chấn động. Duy chỉ có Thâm Hoằng thờ ơ. Cái có này của em trai sớm đã nằm trong dự liệu của hắn.

Tú vương nhận định anh trai giết cha, trong quân đội mà gã tụ tập, gã cũng dùng lí do này để cổ động sĩ tốt. Tài ăn nói của gã và tư thế oai hùng dường như trời sinh đã khiến người ta tin phục, huống chi tiên hoàng đứng là sau khi cùng Thâm Hoằng xuống núi thì không bao lâu thốt nhiên ốm đau, không ai hay chuyện bên trong đó. Tất cả điều này đều có thể khiến Thâm Hoằng bị kẻ địch của mình coi là một tên phản nghịch không hơn không kém. Mặc dù lúc đầu người theo hầu tiên hoàng muôn miệng một lời, nói tiên hoàng trượt chân rơi xuống hồ lạnh trên đỉnh núi, nước hồ kia suốt năm lạnh thấu xương, tiên hoàng vì lạnh mà nhiễm bệnh cũng không có chỗ nào khả nghi. Nhưng người duy nhất không hòa theo lời giải thích này chính là bản thân Thâm Hoằng.

Tú vương không tin phụ hoàng sẽ đối xử với mình như thế. Lấy thứ tự lớn bé mà nói, Thâm Hoằng lên ngôi không gì đáng trách. Nhưng Tú vương là con trai do vợ cả sinh, nghĩ là mình đã trở thành vật hi sinh cho một âm mưu, gã muốn tiến quân thần tốc đoạt lại ngai vàng của mình. Thế nên ở mỗi nơi có người chịu lắng nghe thì hắn đều sẽ truyền chân tướng đáng sợ ấy: Thâm Hoằng hại chết tiên hoàng, Đao phi tự tay dùng kiếm chặt đầu hoàng hậu.

Thâm Hoằng rất ít khi đáp lại, bởi vì hắn chẳng hề cảm thấy mình nợ Tú vương lời giải thích gì. Tranh chấp miệng lưỡi không có ý nghĩa, thực lực mới là nhân tố quyết định thành bại duy nhất. Hôm nay tất cả đã rõ ràng, cuối cùng Thâm Hoằng cũng đã quyết định sẽ nói gì với em trai. “Trẫm không phải...”

“Đừng dùng chữ tự xưng kia ở trước mặt ta.” Tú vương ngang nhiên ngắt lời hắn: “Người không xứng.”

Thâm Hoằng nhìn thái độ kiêu ngạo thà chết chứ không chịu khuất phục trên mặt của em trai, lại không khỏi mỉm cười, đôi lấy ánh mắt căm hận của Tú vương.

“Tiên hoàng nhiễm bệnh, nguyên nhân gây ra đúng là ngoài ý muốn rơi xuống nước ở đầm lạnh trên đỉnh núi chứ không phải điều khác.” Thâm Hoằng bình thản nói: “Trước khi hòn đá dưới chân người long ra sụt xuống, người quả thực không thích tôi. Thậm chí, người cũng căm ghét nụ cười của tôi giống như em.”

Tuy là em trai có vẻ không thèm nghe nhưng Thâm Hoằng không hề thay đổi ngữ điệu nói chuyện. “Song khi người xuống núi, đã chẳng còn xa cách tôi nữa. Lúc người rơi xuống nước, tôi là người đầu tiên nhảy vào đầm lạnh nhanh hơn so với bất kỳ một thị vệ nào. Bởi vì tôi đứng ở nơi cách người gần nhất. Thâm Lãm, em nên tự trách mình đã bỏ lỡ cơ hội này.”

Sắc mặt Tú vương đột nhiên thay đổi, một giây sau đó lại khôi phục vẻ không tin. “Hòn đá sứt xuống? Người nghĩ ta sẽ tin chuyện ma quỷ như vậy sao?”

“À...” Thâm Hoằng mỉm cười gật đầu: “Phải. Tầng đá kia quả thật từng bị kẻ khác gỡ trừ. Tiên hoàng bị dân tới đó cũng là kế hoạch hay trước đó. Nếu như lúc ấy kẻ ở bên cạnh người là em, em cũng nhất định sẽ cố gắng quên mình đi cứu phụ hoàng của em, tiếc thay em không kéo nổi cây cung ấy.”

Trông vẻ mặt rắc rối phức tạp của em trai, Thâm Hoằng tiếc hận thở dài: “Thực ra cây cung cũng đã chuẩn bị xong từ trước rồi. Kẻ chọn cung biết rõ lực cánh tay của hai ta, cố ý lấy ra một cây cung mạnh mà tôi có thể kéo được, còn em không đủ sức. Thâm Lãm, trước khi kéo cung, em đã thua rồi.”

“Tiểu nhân gian nịnh!” Tú vương mang sắc mặt tái nhợt mà chửi rủa một câu.

Trong ánh mắt phẫn nộ của gã, Thâm Hoằng lẳng lặng đứng im không hề động đậy, dáng người cao ngất giống như tượng thần khoan thai mà tôn kính.

Trước khi một loạt sự kiện đó xảy ra, hẳn cũng không biết. Cho đến giây phút cha rơi xuống nước, trong đầu hẳn thoáng chốc vang lên lời của Đao phi: “Đến phía sau hẳn. Mẹ đợi giờ khắc này đã mười lăm năm rồi!” Hẳn lập tức hiểu ra Đao phi muốn hẳn không rời khỏi bên cạnh phụ hoàng để chờ thời khắc chớp nhoáng này. Để tạo ra bước đầu tiên cho sự cha hiền con hiếu giữa đôi cha con xa cách mười lăm năm thì còn có điều gì có hiệu quả hơn so với cùng trải qua một lần nguy hiểm chứ? Có điều mãi đến khi bước vào hoàng thành, Đao phi biến thành hoàng thái hậu nắm hậu cung trong tay mà không làm khó Phan công công, Thâm Hoằng mới chợt bừng tỉnh: “Lão ta chưa từng phản bội người mà chỉ thay đổi một phương thức thuận phục khác.” Hoàng thái hậu cười giảo hoạt, nói: “Bằng không tại sao lão ta lại cố ý lấy ra một cây cung khiến kỹ thuật của người kinh động đến mọi người, làm Tú vương phải hô thẹn?”

“Tiểu nhân gian nịnh!” Tú vương cắn răng nghiêng lợi mắng một lần nữa, “Là âm mưu của người hại chết phụ hoàng ta, là ả độc phụ kia hại chết mẫu hậu ta!”

Thâm Hoằng đột nhiên biến sắc, tuy thân thể không nhúc nhích nhưng thần thái làm cho Thâm Lãm nhìn thấy mà sợ hãi trong chớp mắt.



“Chắc em đã hiểu độc phụ thực sự là ai, chỉ là không muốn nghĩ tới thôi.”  
Thâm Hoảng cười khẩy nói: “Để gần gũi tiên hoàng, tôi đã hại người nhiễm phong hàn. Bà ta lại mượn cơ hội lấy mạng của tiên hoàng, để trước khi người hạ quyết tâm chọn tôi thì đưa em ngồi lên ngôi vị hoàng đế.”

“Câm miệng!”

“Nếu như tôi không thể làm lung lay hai họ Duệ Tố ở trong thời gian ngắn như vậy thì chắc bây giờ tâm nguyện của mẹ em đã đạt được rồi, hơn nữa còn đổ toàn bộ tội danh mưu hại tiên hoàng lên người ta. Hết như điều em đang làm vậy.” Thâm Hoảng thở một hơi thật dài: “Thực ra em biết người thoát nhìn điếm đạm đáng yêu đó bị chết không oan.”

“Câm miệng!” Tú vương lại một lần nữa tức giận rống to hơn. Vậy nên Thâm Hoảng ngậm miệng không đề cập tới việc xấu của hoàng hậu Hoài Mẫn nữa, mặc dù anh em hai người đều biết lời hấn nói là sự thực. Không có người phụ nữ họ Tố nào không nhiễm một hạt bụi. Đồi lại là bản thân Thâm Hoảng cũng không thể chịu được người khác dùng sự thực xấu xa để vạch trần mẹ của mình.

Tú vương thở phào, hỏi: “Người muốn xử trí ta như thế nào?”

Thâm Hoảng mỉm cười lần nữa, xoay người đi ra phía ngoài. Hấn đi thẳng lên trên cửa thành của cung thành, đi tới bên hoàng thái hậu và hoàng hậu đã đợi được một lúc. Tú vương bị đẩy tới dưới cửa thành, không hiểu nhìn lên anh cả.

Hoàng thái hậu lạnh lùng nhìn đôi anh em này. Dường như ngờ được Thâm Hoảng vẫn sẽ không xử tử em trai của hấn trước mặt mọi người, bà dùng chất giọng cực kỳ lãnh đạm hỏi: “Làm việc thiện đối với kẻ không tin người thì có ý nghĩa gì chứ?”

Thâm Hoảng kính cẩn trả lời: “Con nghe nói, có loại đế vương là vị vua nhân đức, bọn họ lấy nhân ái trị quốc.”

“À, ra là như vậy.” Hoàng thái hậu dùng chất giọng trầm nói khẽ: “Người cũng có thể trở thành loại đế vương này. Có điều loại đế vương này chỉ cần nhân từ đối với người đời là được rồi. Chỉ cần tốt với người đời một chút thì người có giết bao nhiêu tên khốn như Tú vương đi chăng nữa, người đời cũng sẽ không để ý, vẫn sẽ tôn sùng người là vị vua nhân đức.”

Thâm Hoảng không tiếp lời bà, quan sát mọi người dưới thành, cất cao giọng nói: “Trẫm và Tú vương cùng chung dòng máu, cần gì phải nhân tâm tương tàn. Ngày trước Tú vương nhận được sự yêu mến của tiên hoàng, sao trẫm nhân tâm làm người đau lòng? Nay xá cho Tú vương vô tội, ban phủ đệ trong kinh.” Thâm Hoảng vung tay lên, dưới thành có người dâng một tấm cung đen như mực và một mũi tên. Tuy tên không phải tên của núi Sùng, nhưng cung lại là cây cung ngày đó. “Hoàng đế, trẫm ban thưởng cho em nơi mũi tên cắm xuống để khởi công xây dựng vương phủ. Đông tây nam bắc, bất kể em muốn nơi nào thì cứ bắn không sao cả.”

Cây cung ấy đối với Tú vương của trước kia mà nói thì không quá dễ dàng, nhưng mà xưa đâu bằng nay. Ai cũng có thể nhìn ra đây là hoàng đế hết lòng hậu đãi em trai. Hãn buông tha Tú vương như thế, khiến người ta khó có thể đoán được rốt cuộc hãn đang nghĩ cái gì. Trước kia hãn ép buộc Tú vương xuất gia ở chùa Hoàng Cực, khi đó Tú vương chưa mưu phản. Bây giờ hãn lại chuẩn cho Tú vương xây dựng phủ đệ ở kinh thành bên ngoài cung, quả thực làm người ta khó hiểu. Chẳng lẽ muốn giam lỏng Tú vương cả đời trong đó?

Tiếng Thâm Hoàng vừa dứt, trong trăm quan có người nêu ý kiến: “Bệ hạ nhân từ hữu ái, ơn trạch bốn biển. Nhưng tội mưu phản của Tú vương đứng đầu trong mười điều ác, tội không cho xá...”

“Ha ha ha.” Người nọ còn chưa nói hết, Tú vương liền cười ha hả, khinh miệt nhặt cung tên lên, ngửa mặt hướng về phía Thâm Hoàng trên công thành cười nói: “Quả nhiên là bệ hạ hiền từ nhân hậu! Yêu quý anh em xiết bao, đường đường chính chính nhường nào! Ngay cả ta cũng tin người thực sự sẽ bỏ qua chuyện cũ.” Về mặt hãn cười cợt, ngắm nhìn bốn phía, “Vương phủ của ta, xây ở đâu thì tốt đây? Ôi, bất kể là ở đâu thì cũng là chỗ có thể lọt vào tầm mắt của người. Bất kể ta ở nơi nào đều phải lo lắng một ngày nào đó người thay đổi, lại tới lấy tính mạng của ta. Chỉ cần người còn sống thì thiên hạ không có chỗ cho ta yên tâm dung thân.”

Bỗng nhiên hãn xoay người một cái, kéo cung lấp tên hướng về phía Thâm Hoàng. Dường như đã dự liệu trước hãn sẽ làm xằng, Hàm Huyền canh phòng dưới thành ném cây giáo trong tay về phía hãn gần như trong cùng nháy mắt đó.

Dây cung “teng” một tiếng bị chặt đứt, mưa tên mỗi một rơi ở trong bụi trần. Cây giáo màu bạc xuyên qua lồng ngực của Tú vương, máu tươi nhanh chóng uồn lượn thành bức tranh kỳ dị thấy mà giật mình.

Trong chớp mắt ấy, mọi người không thể hoàn hồn. Sau sự yên ắng ngắn ngủi, dưới thành loạn âm cả lên, chư thần đều thất sắc, duy chỉ có hoàng thái hậu trên thành cười phì ra tiếng. “Con trai của Uyển Vành, sao lại như vậy chứ?” Bà dùng tay áo che miệng, khiến người ta nhìn không ra là cười nhạt hay là khinh thường, “Thật là một đứa trẻ khiến người ta thất vọng!” Mặt Thâm Hoàng chẳng thay đổi một mảy may, trông đứa em đã tắt thở nằm trong vũng máu, thông thả nói: “Ngây thơ sáng tỏ, ngay thẳng kiêu ngạo, mang theo lòng quyết tâm và dũng khí liêu lĩnh. Đây là đứa trẻ người khinh thường, cũng là đứa trẻ tiên hoàng mong muốn, cho nên nó mới bị nuôi dưỡng thành như vậy.”

Hoàng thái hậu hơi nghiêng đầu, liếc nhìn Thâm Hoàng rồi gật đầu nói: “Không sai.” Bà nhìn đám người rối ren dưới thành, than thở, “Lần này khiến người ta không còn gì để nói. Người hết lòng quan tâm giúp đỡ nó, nó lại lấy oán trả ơn. Thực là chết chưa hết tội.” Bà vừa nói vừa quay đầu

nhìn Thâm Hoằng chăm chăm rồi nói tiếp, “Song vẫn còn khuyết điểm nhỏ nhỏ. Nếu không phải Cư tướng quân cứu giá đúng lúc, bệ hạ chẳng đã bị nó bắt bị thương rồi ư? Tính mệnh của thiên tử sao có thể lấy làm trò đùa?”

“Người đã sai khiến kẻ khác lén đổi dây cung, kéo ra thì đứt ngay, không phải sao?” Thâm Hoằng nói như không có chuyện gì xảy ra.

Hoàng thái hậu mở miệng, muốn nói lại thôi, cuối cùng nở nụ cười xinh đẹp: “Ngay cả ta cũng không thể không khen ngợi người.” Dứt lời, bà bỏ đi trong đám người tùm tùm. Thâm Hoằng cười với Nhược Tinh: “Đi thôi.”

Nhược Tinh tay nắm tay với hắn trở lại cung mới lãnh đạm hỏi: “Bệ hạ đã biết rồi ư?”

“Ừ.” Thâm Hoằng rất tùy ý mà trả lời, “Nếu như chuyện nàng nói là trước đó nàng đã căn dặn Hàm Huyền, bảo hắn vừa thấy Tú vương làm xằng cứ giết luôn thì ta đã biết rồi.”

Vẻ mặt Nhược Tinh dường như hơi thay đổi, nàng nhanh chóng che giấu đi và bảo: “Nói như vậy, ngày hôm nay Tú vương lại thua từ trước khi giương cung.”

Thâm Hoằng thấy nàng hơi khinh thường hành động của Tú vương bèn hỏi: “Nếu như nàng bày mưu tính kế cho nó thì nên dạy nó bảo toàn mạng sống thế nào?” “Đương nhiên là đừng đụng vào cây cung ấy, không nói hai lời quỳ xuống đất tạ tội.”

“Đúng vậy...” Thâm Hoằng gật đầu, “Nếu đổi là ta cũng sẽ làm vậy. Nhưng nó là Tú vương, sinh ra đã được đôi vợ chồng cao quý nhất thế gian thương yêu, từ nhỏ nhìn thiên hạ bằng nửa con mắt. Nó sẽ không quỳ trước mặt mọi người, cũng sẽ không cảm thấy mình có tội. Nếu như nó biết nhẫn nhục sống tạm bợ thì trước đây đã không chạy trốn khỏi chùa Hoằng Cực rồi. Nó là người ở bất cứ lúc nào đều lựa chọn đánh cược tính mệnh.”

Nhược Tinh chóng cảm nhìn phía chồng của nàng. Hắn vẫn còn trẻ như vậy nhưng Nhược Tinh cảm thấy dường như hắn bỗng trở nên thâm sâu không lường được. Hắn không ra tay nhưng những kẻ địch của hắn đã định trước phải chết. Cái chết của bọn họ lại trở thành thánh danh của hắn, chứ không thể bôi nhọ hắn, không thể khiến hắn biến thành một bạo chúa máu lạnh trong mắt người khác.

Nhược Tinh suy ngẫm rồi cười rộ lên.

“Cười gì thế?” Thâm Hoằng hỏi.

“Ôi, hoàng đế của thiếp!” Nhược Tinh than một tiếng, cười dựa vào trong ngực hắn, không nói gì nữa.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 7: Con ta

Sau khi Tú vương đền tội, phản quân bị quét sạch thì bốn biển trong vắt, thiên hạ quy phục. Khi nhóm người hiền quý nhắc tới hoàng gia mới thì luôn nghĩ đến Thâm Hoằng thông minh nhạy bén, việc triều đình thường chỉ hơi suy nghĩ thêm đã có thể quyết định. Hoàng thái hậu uy nghiêm công bằng, chủ trì hậu cung nên nếp rõ ràng.

Không sai, ở trong lòng của bọn họ, chủ nhân của hậu cung là hoàng thái hậu Tô Uyên Tranh ở cung Đan Xuyên, can gián vua chúa, đứng ngoài quan sát việc triều chính. Còn như hoàng hậu Tô Nhược Tinh thì mọi người chỉ nhớ nàng có vẻ đẹp lạ thường, còn nhớ nàng sinh ra và nuôi dưỡng đại công chúa Phượng Diệp người yếu nhiều bệnh, sau lại sinh hoàng tử trưởng tử vẫn chưa được lập thành thái tử đã chết bệnh trong tã. Về sau, nàng lại sinh ra một hoàng tử khỏe mạnh và một vị công chúa, ngũ hoàng tử sinh năm ngoái cũng bầm sinh đã yếu ớt, vừa mới đầy tháng đã chết non. Thật là một người phụ nữ xinh đẹp mắn đẻ mà không biết nuôi con. Trừ cái đó ra, mọi người cũng không có ấn tượng đặc biệt nào với hoàng hậu.

Hoàng thái hậu chưa nhường lại cung Đan Xuyên nên hoàng hậu vẫn đành phải ở cung Túc Ninh, điều này đã đi ngược lại quy củ của triều đình. Có người đề nghị mời thái hậu chuyển chỗ ở đến cung Trường Ninh, thế nhưng hoàng đế không cho phép.

“Để hoàng thái hậu ở đó thêm một khoảng thời gian đi.” Lúc Thâm Hoằng và Nhược Tinh tay nắm tay dạo vườn, hẳn cảm thấy áy náy với nàng nhưng vẫn giữ vững ý nghĩ ấy, “Người đã chờ đợi tòa cung điện kia rất lâu rồi.” Nhược Tinh nhìn hoa và cây cối trong vườn, ánh mắt thờ ơ. “Bệ hạ đã từng hỏi thiếp, vườn hoa này có giống với tường tượng của thiếp không.” Nàng mỉm cười nói, “Thiếp cho rằng mùa xuân đã tới, vườn hoa cũng sẽ rực rỡ hẳn lên. Quả nhiên không sai, nó đã biến thành dáng vẻ mà hoàng thái hậu yêu thích rồi.”

Thâm Hoằng nhận thấy được sự hờn giận của nàng, mơ hồ cảm thấy chẳng lành, dùng ánh mắt nghiêm nghị trách cứ sự bất kính của nàng. Nhược Tinh rũ mắt xuống, cười một tiếng hết cách.

Hoàng thái hậu cũng không thèm để ý mọi người nhìn bà thế nào, mỗi ngày bà đều sống trôi chảy mặc sức. Nhưng Thâm Hoằng đã bắt đầu lặng lẽ tính toán, hẳn nhớ tới giao dịch của mình và vị chàng trai áo xanh, từ một đêm xuân mà bà suýt chết đến nay, thoáng cái đã qua mười năm, một năm của sau mười năm cũng sắp kết thúc rồi. Hẳn không biết kết quả mình đang tính toán là cái gì, mỗi khi ngày đó gần hơn một chút, hẳn cũng càng thêm thấp

thôm. Người trong cung cho rằng hấn đang phiền não vì hoàng thái hậu, do gần đây bà nói bà mơ tới tiên hoàng nên sau khi trai giới thì tự giam mình ở thái miếu.

Liên tiếp mấy ngày mấy đêm Thâm Hoằng trần trọc khó ngủ, định cũng tắm rửa rồi đến thái miếu dâng hương.

Mẹ của hấn đứng trang nghiêm ở trước ảnh thêu của tiên hoàng, đưa lưng về phía Thâm Hoằng không nói một lời. Thâm Hoằng lẳng lẳng đợi, hồi lâu mới đợi được đến khi bà xoay người đối mặt với hấn. Thâm Hoằng mỉm cười với bà, hoàng thái hậu nhẹ nhàng phát tay với sắc mặt trắng nhợt, nói: “Đừng mỉm cười trước mặt hấn. Hấn rất ghét nụ cười mỉm của con, bởi vì con cười lên giống ta như đúc.”

Thâm Hoằng im lặng, sau một lát mới hỏi: “Người và tiên hoàng nói gì đó?”

Hoàng thái hậu ngạc nhiên nói: “Ta và hấn thì có gì hay để nói sao? Chắc là lời nói với bậc vua chúa thôi, ta đã từng nói với hấn rồi song dần dà hấn không muốn nghe ta nói nữa, càng ngày càng chán ghét ta. Cho nên ta nói tất cả những lời ấy cho con, bây giờ đã không còn nhiều nữa. Còn lời nói với phu quân... chờ kiếp sau rồi hãy nói.”

“Kiếp sau?”

“Ừ, kiếp sau.” Ánh mắt hoàng thái hậu xuyên qua chân song, trong mắt phản chiếu ra ánh sáng nhạt của bầu trời, “Đời này hấn đối đãi với ta như vậy, ta không cam không phục. Kiếp sau trừ hấn ra, ta còn biết quán lấy ai đây?”

Thâm Hoằng cảm thấy, thời điểm bà nói ra lời này, trong giọng nói có sự chờ mong kỳ diệu. Hấn cúi đầu, nói thật nhỏ: “Con còn tưởng rằng, sau này có lẽ phải bỏ trí lẳng tâm khác cho người. Nếu người không muốn chôn cùng một chỗ với ông ấy, nếu như người nói sống không chung chần chết không cùng huyết với ông ấy, con sẽ vì người mà làm vậy. Nhưng... mẫu hậu, thực ra người mà người gả cho chính là người mà người muốn!”

Hoàng thái hậu đi tới trước mặt con trai, nói như đang cười: “Ta từng làm chuyện bản thân không muốn làm chưa?”

“Giữa hai người, sao phải biến thành như vậy...”

Thái hậu rất muốn duy trì nụ cười nhẹ đẹp để ấy nhưng dường như bỗng nhiên không có sức lực, chỉ lộ ra vẻ mặt bất đắc dĩ và thê lương: “Phải biết rằng lẽ thói lâu nay thứ không viên mãn lớn nhất chính là không thể dừng lại ở lúc viên mãn. Giữa ta và hấn, chính là như thế. Ta cũng có thể trở thành một hoàng thái hậu thật tốt, bởi vì hoàng thái hậu không cần làm hoàng đế vui vẻ. Nhưng ta không làm hoàng hậu tốt được. Ban đầu phu quân của ta cảm thấy ta thông minh nhạy bén, lời nói điềm đạm sắc bén nhưng rất nhanh đã cảm thấy ta nói chuyện nặng nề, khiến người khác

phiền lòng, không cảm xúc không thú vị. Ngoại trừ biến thành như vậy, ta cũng chẳng nghĩ ra kết cục khác.”

Thâm Hoằng bỗng nhiên nói: “Mẫu hậu, dầu không viên mãn cũng xin người phải sống sót, chớ nên vì để rời đi lúc viên mãn mà bỏ con lại.”

“Bệ hạ, người cảm thấy cô độc ư?” Hoằng thái hậu ôn hòa nhìn con trai rồi nói, “Giả như cảm thấy cô độc thì hãy nghĩ tới lời ta ở thành Tuyên khi trước: chỉ có người có thể chịu được tịch mịch mới có thể đạt được sự nghiệp. Người là vua, trên đời này không có bất kỳ sự mềm yếu nào có thể chiếm giữ thế giới của người.”

Thâm Hoằng hô thẹn mà gục đầu xuống, lui khỏi tầm mắt của người phụ nữ vô cùng kiên định này.

Hắn đi ra chưa được mấy bước, bỗng nhiên xoay người, vì hắn cảm thấy mẹ đang nhìn mình chăm chú. Trong nháy mắt hắn quay đầu lại, vừa hay thấy bà đang mỉm cười với hắn... Quả nhiên là nụ cười mỉm giống nhau như đúc. Thâm Hoằng cũng nở nụ cười với bà, cảm thấy lại có dũng khí.

Hoằng thái hậu chợt ngắt đi, chuyện này xảy ra vào sáng sớm hôm sau. Có người nói lúc bà hồi cung từ thái miếu bị lạnh lúc đêm, cứ nói đau đầu mãi. Sáng sớm hôm sau sau khi bà dậy vẫn cảm thấy mê man, rửa mặt chải đầu chưa xong đã ngã nhào xuống đất mà không có dấu hiệu báo trước.

Thâm Hoằng bỏ buổi chầu sớm, vội vã chạy tới cung Đan Xuyên, không thèm nhìn những người quỳ dưới đất, bước nhanh vọt tới bên giường hoàng thái hậu gọi: “Mẫu hậu!”

Bà nhắm chặt hai mắt không trả lời. Thâm Hoằng chợt run rẩy, không còn sức lực quỳ rạp xuống bên cạnh bà.

Giờ khắc này giống như lúc thiếu niên hắn ở thành Tuyên vậy, bà lại biến thành sự tồn tại bên ngoài ở dương gian và âm ty. Thâm Hoằng cảm thấy nỗi sợ hãi nhiều năm chưa từng có lần nữa kéo tới, hắn sợ bà sẽ không tỉnh lại nữa.

“Bệ hạ.” Nhược Tinh đi tới bên cạnh hắn quỳ xuống, lặng lẽ cầm tay hắn.

Thâm Hoằng vẫn làm thính, im lặng, ngơ ngẩn nhìn chòng chọc mẹ của mình.

Không biết qua bao lâu, trong mũi hoàng thái hậu phát ra một tiếng hừ nhẹ, Thâm Hoằng thấy được hy vọng, thẳng người dậy. Quả nhiên bà yếu ớt tỉnh lại, lúc nhận ra Thâm Hoằng thì bình tĩnh mà cười.

Thâm Hoằng cựa ra khỏi cái nắm tay của Nhược Tinh, tùy ý huơ một cái: “Nàng ra ngoài đi.”

Nược Tinh sững sốt một chốc, nhanh nhẹn dẫn theo nội quan và đám cung nữ rời khỏi. Trong cung chỉ còn lại có hai ba vị cung nữ già thân tín của hoàng thái hậu, bầu không khí bỗng nhiên bị thương.

Hoằng thái hậu thở một hơi thật dài, tinh thần khá phấn chấn. “Lần này, suýt chút là hỏng việc rồi... Đường như ta thực sự thấy người thuộc về thế

giới kia tới kéo ta đi.” Bà tự giễu, “Cung Đan Xuyên cũng đến lúc nên nhường lại cho Nhược Tinh rồi.”

“Mẫu hậu...” Tiếng nói của Thâm Hoảng hòa hoãn nhẹ nhàng: “Người tin trên đời này có quỷ thần không?”

Hoảng thái hậu khinh thường hừ một tiếng, từ chối cho ý kiến.

“Con từng cầu một tâm nguyện ở trước mặt quỷ thần.” Thâm Hoảng cười lặng lẽ, nụ cười trong sáng giống như một đứa bé chứ không phải một vị vua trẻ tuổi. “Khi đó con mười hai tuổi. Khi đó, người sắp sẽ phải chết.” Mặt hoảng thái hậu khẽ động đậy nhưng nhanh chóng khôi phục lại sự bình tĩnh.

“Con cầu xin hấn, dùng mười năm yêu và mười năm được yêu đổi lấy một năm thực hiện tâm nguyện.” Thâm Hoảng mang vẻ mặt ôn hòa, dùng âm thanh chỉ có mẹ con họ mới có thể nghe được mà nói: “Con hy vọng trong một năm này, người có thể trở thành chủ nhân của cung Đan Xuyên, vậy thì người sẽ có được hết thảy tốt đẹp chưa từng đạt được, sống theo ý mình. Vậy thì người có thể có cơ hội phát hiện ra mình muốn cái gì, cái gì có thể làm cho người vui sướng. Chỉ cần người cảm thấy có thể bù đắp cho những đau khổ đã qua ấy là tốt rồi. Cho dù trên đời có quả báo thì cứ để cho con gánh lấy.”

Hoảng thái hậu mang theo nét mặt kinh hãi nhìn Thâm Hoảng, cho dù là người phụ nữ như bà, giờ này khắc này cũng không biết nên nói cái gì.

“Mẫu hậu, một năm nay, người sống có tốt không?”

Hoảng thái hậu không trả lời, mặt mày hiện lên vẻ dụi dàng. “Ngốc quá...”

Bà nói: “Sao không cầu một nguyện vọng khó thực hiện hơn?”

“Trên đời còn có chuyện gì khó hơn so với việc làm cho người phụ nữ như người cảm thấy vui sướng ư?”

“Có.” Hoảng thái hậu khoan thai trả lời: “Tỉ dụ như, khiến bản thân con không buồn không lo sống trọn một năm.”

Thâm Hoảng muôn cười gượng, kết quả chỉ lộ ra nỗi buồn làm lòng người thương xót. “Chúng ta đều biết, không phải là không có khả năng, mà là không thể được. Trong sử cũng từng có hoàng đế đặt tên hiệu là “Thiên Tử Vô Sâu”. Nhưng mà thiên tử không buồn thì thiên hạ phải ưu sầu rồi.”

Hấn hít sâu một hơi, lại nói, “So ra, con thà rằng cầu xin không cần gọi người là “nuơng nuơng” nữa, dường như người và những phi tần không sinh ra con chẳng có gì khác biệt cả. Con muốn gọi người phụ nữ đã sinh ra và nuôi dưỡng mình là “mẫu hậu”. Chỉ có đứng trên đỉnh của vương triều mới có thể thực hiện được, vậy thì con phải để nó được thực hiện, đầu rằng chỉ có một năm.”

“Ôi... Ôi...” Hoảng thái hậu không nói nên lời, than liền hai tiếng, giơ tay lên, lấy mu bàn tay xoa nhẹ gương mặt của Thâm Hoảng, “Một năm nay rất tốt, tốt nhất chính là giờ khắc này. Ta đạt được điều ta muốn rồi, đừng lại ở

lúc viên mãn nhất.” Bà nói, nở nụ cười tao nhã rồi vui mừng thở dài, “Ôi, con ta!”

Khoảnh khắc tay bà rũ xuống, Thâm Hoằng cũng cúi đầu, dường như đuối theo sự âm áp sau cuối của bà.

Chưa có ai từng thấy biểu cảm của vị hoàng đế trẻ, cung nữ gần hẳn nhất phỏng đoán: hoàng thái hậu đã lau nước mắt trên mặt hoàng đế đi. Nhưng không ai nói rõ được sự suy đoán này có phải là thật hay không.

Chưa có ai từng thấy nước mắt của hoàng đế, cho dù là sau khi mẹ hắn chết. Nhưng không ai nghi ngờ lòng hiếu thảo của hắn. Hắn đau buồn vô cùng như vậy làm tất cả mọi người đều hiểu rõ: nỗi bi thương thật sự đã không cần nước mắt tới điểm tuyết nữa.

Thời gian để tang hoàng thái hậu qua đi, hôm Nhược Tinh trở thành chủ nhân mới của cung Đan Xuyên, nâng cầm lấy tay của phu quân mình, trịnh trọng nói: “Bệ hạ, xin nén bi thương, còn có thiếp ở đây.”

Thâm Hoằng nở nụ cười nhạt. Nếu như nàng cho là mình có thể hoàn toàn thay thế được vị chủ nhân trước thì có nghĩa nàng không rõ thái hậu Khang Dự có ý nghĩa thế nào đối với Thâm Hoằng.

Bà là người thân gần gũi nhất, là người thầy làm người ta tôn kính nhất, là mưu sĩ khôn khéo nhất và đồng minh kiên cường nhất.

“Phải. Còn có nàng nữa.” Thâm Hoằng ôm chủ nhân mới của cung Đan Xuyên. Mặc dù trong lòng của hắn đã lặng lẽ nảy mầm một điểm ngờ vực. Không, không phải đột nhiên nảy nở vào lúc này. Rất lâu về trước hắn từng ngăn cản hoàng thái hậu truyền cách điều chế Trầm Mộng cho Nhược Tinh. Sao chủ nhân của cung Đan Xuyên có thể giao độc dược cho người chờ đợi tòa cung điện này chứ? Nhưng hoàng thái hậu dùng giọng đứng ngoài cuộc nói: “Đây là chuyện sớm hay muộn thôi.” Có phải bà cũng tiên đoán được gì đó rồi? Thái y nói cái chết của bà là do chất độc còn lại tích tụ trong cơ thể đã nhiều năm đột phát. Lời giải thích này nghe rất đáng tin, Thâm Hoằng không có lý lẽ để hoài nghi ai cả.

Cùng một ngày, Thâm Hoằng còn gặp được Phương Loan. Tuy nàng là Cư phu nhân nhưng vẫn luôn là tâm phúc của thái hậu. Hôm nay nàng tới bái kiến hoàng hậu, như thể tình cờ gặp Thâm Hoằng, lại còn nói lời như vậy: “Nếu bệ hạ có sai khiến thì có thiếp ở Cư phủ.” Ý là nhận Thâm Hoằng làm chủ mới.

Thâm Hoằng “à” một tiếng, sinh ra một loại cảm giác mông lung.

Sau một lát, Phan công công cũng tới nói những lời tương tự.

Cảm giác của Thâm Hoằng càng ngày càng mãnh liệt. Ngày thứ hai lúc vào chầu, hắn trầm mặc quan sát văn võ bá quan. Khi nhìn thấy mỗi một người, trong đầu hắn liền nhớ lại sự đánh giá của mẹ mình đối với người ấy. Ánh mắt bà sắc bén, nhìn người vô cùng chuẩn. Bà để cho toàn bộ thân tín của hắn ở hàng đầu, những người mà bà lo không thể sống chết thản phục



hắn chẳng biết đã biến mất khỏi triều đình từ lúc nào... Thâm Hoảng không tìm được nở nụ cười lạnh lẽ. Mẹ hắn để lại cho hắn một thế giới có ngăn có nắp. Bà tìm cho Thâm Hoảng thầy tốt bạn hiền, mưu sĩ và đồng minh có thể thay thế bà.

Thâm Hoảng nghĩ tới đây, suýt nữa rơi nước mắt ở trước mặt bọn họ, cũng may kịp dừng lại đúng lúc.

Người duy nhất mà bà không tìm được kẻ thay thế chính là người thân gần gũi nhất của hắn.

Bà tìm được Nhược Tinh – người phụ nữ mà có kẻ bảo rất giống bà lúc còn trẻ – cho Thâm Hoảng. Nhưng Thâm Hoảng hiểu rõ, cung Đan Xuyên không thể có chủ nhân như bà nữa.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 8: Lời thề chảy trôi theo năm tháng**

Năm Từ Minh thứ sáu, bất kể nhìn thế nào đều không phải là một mùa màng tốt.

Năm này vừa đúng là Bính Ngọ, cách lúc thái hậu Khang Dự mất ngót hai mươi năm. Dân gian có lời đồn đại nói là gặp năm Bính Ngọ, Đinh Mùi thì thiên hạ tất có loạn.

Quả nhiên, tháng hai, tam công chúa Thịnh Nhạc đã xuất giá mấy năm đưa cấp báo tới: Trong một lần xuất chiến ở biên giới phía tây, phò mã của nàng ấy là tướng quân Chinh Lỗ bị nước phía Tây giết chết nên nàng ấy chọn ngày đưa linh cữu về triều. Trong triều bỗng chốc rối loạn mất mấy ngày vì tướng quân Chinh Lỗ tung hoành sa trường mười năm, chiến công hiển hách, đóng ở biên giới phía Tây bốn năm chưa bao giờ có sơ xuất, không ngờ một buổi sáng đã mất mạng.

Việc nước đang sút đầu mẻ trán, hậu cung lại xảy ra ngoài ý muốn: Nước giếng trong cung bị bẩn, phi tần, tú nữ, người trong cung bỗng nhiên phát bệnh, ngay cả hoàng hậu cũng không thể may mắn tránh khỏi. Các thái y bị chứng lại này làm cho trở tay không kịp, mặc dù dốc hết sức ra cứu chữa nhưng vẫn có hơn hai mươi người chết bất đắc kỳ tử. Cơ thể hoàng hậu hơi khởi sắc lên, thấy hậu cung phủ mây sầm khói thảm thì góp ý kiến với Thâm Hoảng, khẩn cầu thả những cung nữ lớn tuổi kia xuất cung chọn người kết

duyên, cũng chuẩn cho một loạt đám tú nữ muốn xuất cung nghỉ ngơi điều dưỡng.

Phen giầy vò này làm hậu cung bỗng chốc tiêu điều ảm đạm. Nhưng kiếp nạn của năm Bính Ngọ còn lâu mới kết thúc, mà lúc tháng tư mới dâng tới đỉnh điểm. Nữ đào kép trong cung tổ giác hoàng hậu Tô Nhược Tinh tư thông với một tên nhạc công, dấy lên sóng to gió lớn giữa triều đình và dân gian. Tể tướng luôn luôn che chở cho hoàng hậu trong những lần bàn luận mà lần này lại khởi xướng lời trái ngược, chủ trương phế hậu. Người trung thành với hấn tất nhiên cũng phụ họa theo đuôi, thanh thế của bọn họ hùng hổ dọa người. Thâm Hoằng bèn đưa ra quyết định: Phế truất hoàng hậu Tô thị, trục xuất ra thành Man.

Đêm cuối cùng của tháng sáu, mưa to liên miên mấy ngày cuối cùng cũng dừng, trăng tròn lại hiện ra trên bầu trời đêm, ánh sáng rải khắp cõi trần. Thâm Hoằng xuyên qua ánh trăng như nước nhìn về cung Đan Xuyên phía xa. Nhược Tinh... Cô bé mang theo tinh thần mạo hiểm xông đến thành Tuyên trước kia, bất kể thế nào cũng sẽ không ngờ được kết cục là bị phế nhỉ? Ngoại trừ công chúa Thịnh Nhạc thì năm vị hậu duệ còn lại của vương triều đều là của con của nàng. Nàng là người mẹ sinh ra hoàng tử duy nhất may mắn còn sống sót của hoàng gia. Tương lai nàng chắc sẽ trở thành hoàng thái hậu, thái hoàng thái hậu một cách hợp lẽ trong lòng hấn, trông coi các con của nàng sinh con dưỡng cái, từ nay về sau an hưởng thái bình nhỉ?

Thâm Hoằng chưa từng tin tưởng lời tổ giác kia. Nhược Tinh sẽ không dùng hành vi xấu xa làm vấy bẩn cung Đan Xuyên mà nàng vất vả lắm mới tới được. Nhưng tất cả chứng cứ thật đúng lúc, tể tướng Cư Hàm Huyền cũng tin tất cả là thật. Đây chẳng lẽ không phải là một cơ hội tốt sao? Tất cả nhiệt tình của nàng về việc làm hoàng hậu và vợ đều đã hao hết. Con trai của nàng đã lớn lên, điều đó mới làm cho nàng nhìn thấy nhiều kỳ vọng, nhiều tương lai hơn.

Nếu nàng không hề thoả mãn với việc làm hoàng hậu của hấn vậy thì không cần làm tiếp nữa! Khóe miệng của Thâm Hoằng nhếch lên một nụ cười khô ròi lập tức thu lại. “Ánh trăng sáng quá!” Hấn tựa như thuận miệng nói một câu: “Không biết biểu thị điều gì.”

“Giữa tháng mà thổ và mặt trăng bỗng không thấy đâu là nguyên nhân do thiếu trung cung, cần phải tức tốc lập hoàng hậu.” Phương Loan quỳ ở cách đó không xa đỡ đỡ tiếp lời: “Ngày mai bệ hạ sẽ nghe được quan coi tinh tượng nói như vậy.”

Thâm Hoằng cười xòa một tiếng, tự tay đóng cửa sổ.

Cung Đan Xuyên là một sân khấu vĩnh viễn không bao giờ vắng vẻ. Nếu như nơi đó không có một vị Tổ hoàng hậu trấn thủ thì bảy nhà họ Tô đều sẽ nảy sinh nghi hoặc với hấn, tiện đà nảy sinh nghi kỵ và ngăn cách. Nhưng

hắn sớm đã thâm hạ quyết tâm, cung Đan Xuyên không phải phần thưởng, không phải thứ dùng để thưởng cho người phụ nữ giáo hoạt nhất, khát vọng nhất tạo thành biểu hiện giả dối trong mắt hắn ở hậu cung. “Vậy thì nói thử những cô gái con nhà danh giá mà người biết đi.”

Dường như Phương Loan đã sớm biết hắn sẽ không chọn người ở hậu cung, nói đầu vào đây: “Trong bảy nhà họ Tô thì ba nhà có con gái đã đến tuổi kết hôn nhưng chưa xuất giá là lục tiểu thư nhà quận vương Đông Bình, thập nhất tiểu thư của nhà quận vương Nam An, nhị tiểu thư nhà tướng quân Uy Vũ.”

“Là hạng người thế nào?”

Phương Loan hơi trầm ngâm, nói: “Thập nhất tiểu thư nhà quận vương Nam An vốn cũng là sinh vào ngày bảy[1] nhưng mấy năm trước đã đính hôn, vì vậy không ở trong nhóm tú nữ. Tiếc thay còn chưa xuất giá, đôi phương đã chết trận ở biên giới phía Tây, vì vậy đến nay nàng ấy vẫn ở trong khuê phòng. Vị tiểu thư này rất mực tài hoa, về mặt tính cách thì nghe nói tương đối nghiêm khắc, không chỉ tự hạn chế mình cực nghiêm mà đối với mọi người cũng yêu cầu rất cao.”

[1] cứ 7 năm triều đình lại tuyển tú nữ, những cô gái họ Tô 12 tuổi vào năm đó sẽ được vào cung.

“Hai vị khác thì sao?”

Phương Loan hơi do dự, nói: “Nhị tiểu thư nhà tướng quân Uy Vũ... đã từng đến phủ tướng đi lại mấy lần khiến thiếp ấn tượng khá sâu.”

Thâm Hoảng ngồi bên cửa sổ nhấm nháp một chén nước ấm, đợi nàng nói tiếp.

“Năm nàng sinh ra không hợp, không thể vào cung nhưng lại thông minh ham học hỏi, không chịu thua kém, vì vậy dây dưa đến nay vẫn chưa lấy chồng.” Phương Loan thở dài thật sâu: “Lời nói cử chỉ, suy nghĩ ánh mắt, tính cách thái độ... bất kể nhìn thế nào cũng tưởng chừng như là thái hậu Khang Dụ tái sinh.”

Tay của Thâm Hoảng nâng chén ngọc ngừng trên không trung bất động một lát mới hỏi: “Vị nhà quận vương Đông Bình kia thì sao? Nghe nói nàng ấy là con gái nuôi của người, chắc sẽ không tệ nhỉ?”

Phương Loan cười trả lời: “Tổ Doanh nhà quận vương Đông Bình cũng do sinh hơi sớm. Tướng mạo tất nhiên là không cần bàn, tính tình cũng tạm tạm, từ trước đến nay thậm trọng từ lời nói đến việc làm, đúng quy củ. Bệ hạ đã từng gặp con bé. Hai năm trước lúc trong cung thịnh hành chế hương, con bé từng cùng Văn tài viện hầu hạ mấy ngày ở cung Đan Xuyên.”

“À?” Đường như là có một cô gái như vậy. Thâm Hoảng cẩn thận suy nghĩ một lúc, chỉ nghĩ ra một hình dáng phủ phục trên mặt đất: “Có phải nàng ấy có một người anh trai theo hầu ở Đông cung từ nhỏ không?”

“Bệ hạ nhớ không sai. Anh trai con bé chính là Tô Táp – hữu vệ suất của Đông cung[2]. Bởi vì Tô Táp nên lúc con bé ở trong cung có tình cảm qua lại không tệ với Đông cung.” Phương Loan hé miệng cười nói.

[2] chức quan nắm binh của Đông cung có từ thời Tây Tấn (269). Đông cung: chỉ cung của thái tử cũng có lúc dùng để chỉ thái tử.

Thâm Hoảng nhíu mày, nhớ tới từng có một lần thấy con trai Duệ Tuân và một cô gái nhỏ bé yếu ớt điều chế hương liệu ở trong một cái đình. Mặc dù không nhớ rõ mặt mày của cô gái ấy song thái độ nhu nhược kia còn nhớ rõ một hai phần. “Hình như là một người ưu sầu.”

Phương Loan nhạy cảm nhận ra hẳn rất để ý đến vị tiểu thư này, vì vậy cảm thán thay Tô Doanh: “Thuở thiếu thời, quận vương Đông Bình rất mực phong lưu, trong nhà ngoại trừ vợ cả Duệ Thị xuất thân từ hoàng tộc ra thì còn có mười một bà vợ lẽ đủ loại. Mẹ đẻ của Tô Doanh là vị thứ chín, mười mấy năm trước đã mất rồi. Một cô bé không sinh đúng năm không thể vào cung, lại không có mẹ đẻ che chở, từ nhỏ sông không như ý, khó tránh khỏi tính tình nhát gan đa nghi, tự xót tự buồn. Có điều đứa bé này không chịu thua kém khiến người ta bất ngờ. Bái tể tướng và thiếp làm cha mẹ nuôi, cũng có ý đồ tìm cơ hội vào cung làm nữ quan. Sau này nghiêm túc học chế hương, tay nghề khéo léo, không phụ cái danh nữ quan dâng hương. Có thể nhìn ra nó là một đứa bé muốn dựa vào sự cố gắng của mình để làm việc. Đáng tiếc hoàng hậu so đo nó là con nuôi của tể tướng, không muốn giữ nó ở lại lâu, tùy tiện tìm lý do đuổi ra ngoài.”

“Con gái vào cung lại bị đuổi, có thể tưởng tượng được tình cảnh nó ở nhà họ Tô gian nan nhường nào. Không lâu sau đó, Bình vương muốn đuổi nó đi lấy chồng. Người đính hôn là phó vệ úy Bạch Tín Mặc của cung Đan Xuyên. Nhưng ại ngờ...” Phương Loan dừng một lát, giọng điệu trở nên thận trọng: “Chắc bệ hạ còn nhớ, chính công chúa Vinh An đã đoạt vị hôn phu của nó làm phò mã.”

“À!” Thâm Hoảng nhớ ra việc này. Trước đây nghe nói em gái của hữu vệ suất Tô Táp ở Đông cung và phó vệ úy Bạch Tín Mặc của cung Đan Xuyên đính hôn, hẳn nghĩ như vậy liệu có thích hợp hay không. Thuở nhỏ Tô Táp và Bạch Tín Mặc cùng nhau lớn lên với Đông cung, có thể nói là tâm phúc của Đông cung. Bọn họ do hẳn chọn lựa ra để trở thành cánh tay đắc lực trẻ tuổi cho con trai. Mỗi quan hệ thông gia của họ liệu có lợi đối với Đông cung có tính cách hiền hòa nho nhã hay không? Đáp án đương nhiên là không. Giả dụ bọn họ trở thành thông gia, cùng hội cùng thuyền, nhất định có thể đủ để chi phối lời nói và việc làm của Đông cung.

Vừa hay nhị công chúa Vinh An thì phải lấy Bạch Tín Mặc. Hoàng hậu Tô Nhược Tinh dung túng con gái, dốc hết sức giúp hoàn thành. Hẳn suy nghĩ trên lập trường của mình, cảm thấy cứ như vậy thì toàn bộ vấn đề đều được giải quyết rồi. Vì chuyện này mà từ đó về sau nhà họ Bạch và họ Tô ở

Đông Bình trở mặt thành thù. Còn có người can gián hấn chớ nên quá cung chiều con gái mà làm hỏng hôn ước của người ta.

Quả thực cho tới bây giờ hấn chưa từng suy nghĩ đến cô bé trong hôn ước ấy...

“Tể tướng thiên vị Vinh An nên Tô Doanh không thể đi lại nữa. Sau này Đông cung chọn trắc phi, Tô Doanh tham gia tuyển chọn dưới sự sắp xếp của cha anh. Lấy tình nghĩa của nó và Đông cung mà xem thì ngay cả phế hậu và thái tử phi Tô Ly đều cho rằng nó sẽ được chọn, ai ngờ Đông cung lại bỏ qua nó mà chọn người khác.”

“Sau này nàng ra sao?”

“Có thể ra sao được nữa ạ?” Phương Loan cười tùy ý, nói: “Tính tình của con bé là bất kể gặp phải chuyện gì cũng muốn nhẫn nhịn mà sống.”

Một nơi nào đó trong trái tim của Thâm Hoằng hơi xúc động. Rốt cuộc chỗ nào đã đá động đến hấn, hấn cũng chẳng nói rõ được.

“Thân thích trong nhà nàng ấy có tiếng xấu gì không?” Hấn hỏi.

Phương Loan lấy làm kinh hãi. Câu hỏi này không khác nào chỉ rõ chủ của cung Đan Xuyên trong lòng hấn về cơ bản đã được xác định rồi.

“Con bé...” Lúc Phương Loan mở miệng trả lời, giọng nói hơi run rẩy, ngay lập tức lại khôi phục sự ổn định rõ ràng: “Tuy quận vương Đông Bình phong lưu phóng khoáng không thành tài được, song con cái lại xuất chúng. Ngoại trừ Tô Táp vừa rồi nhắc tới thì quận vương Đông Bình còn có năm vị công tử. Con trưởng Tô Trầm là phò mã của đại công chúa Phượng Diệp, bề hạ biết đây, đây quả thực là cậu thanh niên không thể bắt bẻ được gì. Nhị công tử Tô Chấn do bà tư nuôi, xuất thân từ Tạ thị ở Trì Dương, bởi vì bản tính ngay thẳng nên từ nhỏ không hòa thuận với quận vương Đông Bình, lúc thiếu niên rời nhà tông quân, có nhiều chiến công, đã thăng tới tướng quân Tương Vũ. Vì tất cả đàn ông trong họ chết trận nên thằng bé đã nhận tô quy tông, đổi lại họ Tạ. Theo như thiếp thấy, cũng là một thanh niên chân thành biết vươn lên.”

Phương Loan lén nhìn sắc mặt Thâm Hoằng, cẩn thận đắn đo nói: “Nghe nói thuở nhỏ Tạ Chấn quan hệ lạnh nhạt với trên dưới Tô phủ, chỉ thân thiết với mỗi bà tư và Tô Doanh... Anh em khác họ tình sâu nghĩa nặng, khó tránh khỏi có vài lời đồn kỳ quái.”

“Ồ?”

“Nhưng thiếp không nhìn ra gì lạ. Có lẽ chỉ là vết bõ thương kẻ ăn đong mà thôi.” Phương Loan nhẹ nhàng bảo một câu, còn nói: “Ba công tử còn lại tuổi tác còn nhỏ, không nhìn ra điểm đặc biệt nào.”

Nét mặt Thâm Hoằng trầm tĩnh như nước, không nhìn ra biểu cảm gì.

Nghe xong thì dường như là cô gái khá thông minh nhưng chẳng có sức lực đấu tranh. Thâm Hoằng chậm rãi nói: “Thế người mà Cư tể tướng sắp sửa giới thiệu chắc là vị này rồi.”

Phương Loan không lên tiếng, xem như là ngầm thừa nhận. “Thiếp xin phép nói thẳng. Từ nhỏ Tố Doanh chưa được cung đình giáo dục, cũng không có tài làm hoàng hậu. Nếu như bệ hạ có người khác, thiếp không ngại nói bóng nói gió ở bên phía tể tướng...”

“Không cần. Vị này nghe có vẻ không tệ đâu.” Thâm Hoảng thờ ơ nở nụ cười: “Nên chọn người nhu nhược nhất.” Hắn chú ý đến vẻ mặt của Phương Loan, chớp mắt ý bảo nàng có lời thì cứ nói.

“Bệ hạ... thay đổi rồi.” Nàng cho rằng hắn sẽ hướng về người giống mẹ hắn.

Mặt Thâm Hoảng không hề đổi sắc. Đúng vậy, thay đổi rồi. Ai mà không thay đổi cơ chứ?

Hắn từng cho rằng chỉ có người phụ nữ giống như mẹ mình mới có thể trở thành là hoàng hậu hoàn mỹ có một không hai từ trước đến nay. Bây giờ hắn vẫn hoàn toàn sùng bái mẹ nhưng đã hiểu được một đạo lý: Họ Tố quá đặc biệt, nữ giới của gia tộc này một khi trở thành hoàng hậu thì sẽ có năng lực can thiệp triều chính, mây mưa thất thường. Bất luận hoàng đế kiêu gì cũng tuyệt không thể chịu đựng hoàng hậu của mình lộng hành trong chính trị. Phụ hoàng của hắn không phải người đàn ông trở mặt vô tình, chỉ là một vị đế vương bình thường, cho nên hoàng hậu Hoài Mẫn ra vẻ dịu dàng có thể ngồi trên vị trí hoàng hậu, còn thái hậu Khang Dự không làm hoàng hậu được chỉ có thể làm hoàng thái hậu.

Hắn cũng chỉ là một vị đế vương như thế. Hắn có thể cho phép một người phụ nữ chia sẻ vinh quang chí tôn nhưng không muốn nhìn một người đàn bà hồng chạm đến quyền bính của hắn nữa. Tể tướng cũng sẽ không tiến cử cô gái có dã tâm tranh đoạt vương quyền, người phụ nữ như vậy sẽ không chịu sự thao túng của hắn ta.

Thâm Hoảng nghĩ như vậy, có phần thông cảm với thiếu nữ tên là Tố Doanh. Cảm giác này làm cho hắn thoáng kinh ngạc. Hắn còn tưởng rằng mình đã quên mất sự thông cảm dành cho một người phụ nữ xuất thân từ họ Tố từ lâu. Dù sao, nữ giới trong gia tộc này chỉ cần từng bước tiến lên chứ không cần thông cảm, trừ phi sự thông cảm của người khác có lợi đối với họ.

Thâm Hoảng nhanh chóng nghe thấy tể tướng đề cử với mình về cô con gái thứ sáu Tố Doanh của quận vương Đông Bình. Hắn cũng nghe được rất nhiều sự tranh luận về thiếu nữ này: Nếu như những gì mà bọn người phản đối kia nói đều là thật thì nàng là một kẻ điên. Thầy thuốc đã chữa bệnh cho nàng nói nàng có thể nhìn thấy người phụ nữ áo trắng không có thật, không ngừng nói với nàng.

Ồ... Thâm Hoảng đột nhiên cảm thấy kinh hãi một chập, chợt mỉm cười. Nếu như hắn không phải hoàng đế, nếu như hắn kể chuyện chàng trai áo xanh thuở thiếu thời ra chắc cũng bị coi như người điên nhỉ?

Hàm Huyền dường như có sự kỳ vọng rất lớn đối với cô bé này, dốc hết sức mình thuyết phục thay nàng. Hẳn ta hiểu sự chùng mịch và kỹ xảo khi nói chuyện cùng hoàng đế, nhưng hẳn ta cũng không nghĩ ra rốt cuộc vì sao Thâm Hoằng lại hiểu kỳ với cô bé này.

Đêm trước Tết Trung Nguyên, dưới sự sắp xếp của tể tướng, Thâm Hoằng gặp được Tố Doanh. Quả nhiên là một thiếu nữ nhạy cảm cần thận. Nàng nhặt lấy một đóa hoa, đối mặt với ánh trăng... Cổ tay mảnh khảnh và ánh mắt cô lập không nơi nương tựa... Thâm Hoằng nhìn rồi lặng lẽ đưa ra quyết định.

Nên chọn người nhu nhược nhất.

Khi đó hẳn tuyệt đối không ngờ được rằng phán đoán của hắn đối với cô gái này gần như sai hoàn toàn.

Nàng quả thực có một khía cạnh nhất gan, nhường đường là cách giải quyết vấn đề khó khăn của nàng. Song khi nàng đứng vững gót chân không lui về sau thì không còn dễ dàng bị đánh bại như vậy nữa.

Đây không phải là một con rối tùy ý điều khiển. Nếu nàng đã có suy nghĩ của mình thì nhất định cũng có ham muốn của mình. Rốt cuộc nàng muốn cái gì đây? Nếu như có thể hiểu nàng muốn gì thì hẳn sẽ biết làm thế nào để khống chế nàng, dù cho hẳn chỉ là để vương nằm trên giường bệnh khó đi nổi nửa bước...

Mùi thuốc lượn lờ, Thâm Hoằng tỉnh lại từ trong mộng. Hắn thấy hoàng hậu Tố Doanh ngồi bên án thư cách đó không xa, trên bàn là các loại tấu chương. Nàng đã biết rõ tiếng động khi hắn tỉnh lại từ lâu nên lúc hắn nhìn về phía nàng thì mỉm cười đáp lại không sai một ly, tự tay bưng nước trong đi tới bên cạnh hắn.

Uống nước xong, hắn hoảng hốt hỏi Tố Doanh: “Trong tấu chương nói cái gì thế?”

Tố Doanh ngần ra, dịu dàng trả lời: “Thiếp không biết.”

Thâm Hoằng chế nhạo nàng: “Thà rằng ngồi bên cạnh đến đực người ra cũng không xem vài lần để giết thời gian sao?”

Tố Doanh dùng tấm lụa lau đi nước đọng bên quai hàm của hắn, bình thản nói: “Lúc bệ hạ cần thiếp biết tự nhiên sẽ để cho thiếp biết.”

Thâm Hoằng chăm chú nhìn nàng, lại ngửa mặt nằm xuống, giọng nói như mây trôi: “Nàng như vậy... rất tốt.” Mới nói xong, hắn liền mơ màng chìm vào một giấc mơ khác.

Hắn ở trong mộng ngồi trên triều đình, người phụ nữ đứng bên cạnh hình như là mẹ. Dáng người khi đứng của bà cao hơn so với hắn đang ngồi ở trên ngai vàng, che khuất ánh mặt trời, khiến hắn hoàn toàn bị trùm vào trong bóng tối. Thâm Hoằng không bằng lòng, cố gắng nhìn gương mặt bà, thấy trên mặt bà là nụ cười mà hắn quen thuộc nhất.

“Đó là lý do ta nói kết cục viên mãn nhất chính là dừng lại ở lúc viên mãn.” Bà nói: “Con sẽ mãi mãi sùng kính ta bởi vì ta buông tay chết đi ở thời điểm thích hợp.”

Thâm Hoằng đang muốn mở miệng nói cái gì đó thì bà dần dần ngồi xổm người xuống, quỳ ở bên cạnh hắn. Ánh mặt trời lúc này mới có thể chiếu lên trên mặt bà, Thâm Hoằng thấy rõ, không phải là mẫu thân mà là Nhược Tinh. Nàng vuốt ve ngai vàng của hắn, lầm bầm nói: “Nếu như thiếp vẫn sống rồi chia sẻ quốc gia của người, người sẽ đối xử với thiếp thế nào?” Thâm Hoằng sờ mặt nàng, lấy tay nâng khuôn mặt lạnh như băng của nàng lên nhìn cho kỹ, thì ra là Tố Doanh. Hắn cười nói: “Nàng dám làm như vậy, ta sẽ đối xử với nàng giống như đối đãi Nhược Tinh.” Dứt lời, bỗng nhiên không biết mình đang mơ hay đang tỉnh, nói mơ hay là thật sự đối mặt với nàng.

Tố Doanh nở nụ cười xán lạn với hắn. Thâm Hoằng cúi giật bản thân mình không phân rõ lúc này là trong mộng hay là hiện thực. Nếu Tố Doanh đã cười giống như cảnh trong mơ thì hắn cũng đơn giản coi đây là cuộc đối thoại trong ảo mộng. Nàng hờn dỗi: “Người nói muốn khiến thiếp giống thế nào hả?”

Hắn cười bình thản ung dung: “Nếu không sợ thì nàng cứ việc thử xem!” Thâm Hoằng có một bí mật: Ở trong hoàng cung nguy nga có một chàng trai áo xanh đập dờn ở trong gợn nước. Lúc Thâm Hoằng chơi thuyền trên hồ Thái Bình hoặc là lúc ngồi trước một chén rượu, chàng trai áo xanh ấy sẽ xuất hiện ở trong cái bóng ngược[3]. Thậm chí trong cái chén nước trong mà Tố Doanh vừa dâng cũng có khuôn mặt của hắn.

[3] cái bóng của Thâm Hoằng khi soi vào nước ấy.

“Người có nguyện vọng ư?” Hắn vẫn xót thương mà nhìn Thâm Hoằng, hỏi: “Vẫn lo lắng sau khi thất bại, tình hình sẽ càng hỏng bét hơn ư? Cho tôi một cái giá đắt, tôi giúp người thực hiện nguyện vọng, thế nào?”

“Không cần.” Thâm Hoằng lặng lẽ mỉm cười với hắn, lòng thầm nói: “Đã không còn lo lắng nữa.”

Hơn hai mươi năm về trước, ngày đầu tiên ngồi trên ngôi vị hoàng đế thì hắn đã biết con đường tranh ngôi báu còn xa mới tới đích.

Nhưng mà hắn cũng biết bất kể đối thủ là ai, hắn sẽ không dễ dàng thua trận.

-----oOo-----

Nguồn: EbookTruyen.VN

## **Phần 2: Chính thiên: Bài ca bước lên trời**



“Lúc ở thành Tuyên, có một người Hồ xung phong nhận việc xem tướng cho ta. Mẹ ta dùng tiếng Hồ hỏi gã rằng: ‘Trong cuộc đời con ta thì chuyện khẩn yếu nhất là gì?’” Hấn nói hai câu rồi dừng. Rõ ràng Tố Doanh không hề tỉnh lại.

Thâm Hoằng nói tiếp: “Đương nhiên, điều bà muốn hỏi là ta có thể leo lên ngôi vị hoàng đế hay không. Nhưng người Hồ rõ ràng đã hiểu sai ý, trả lời rằng: Bé trai này sẽ vì một đóa hoa mà thích một người phụ nữ. Mẹ ta cảm thấy bị lừa gạt, đánh gã năm mươi bản.”

Hấn cười, biểu cảm kia dường như là cảm thấy chuyện này rất khôi hài từ tận đáy lòng.

“Lúc Tuân sinh ra đời, người Hồ lại tìm đến ta. Ta sợ gã hiểu sai ý, dùng tất cả lời nói chúng ta có thể khai thông để hỏi gã, trong cuộc đời chuyện trọng đại nhất là cái gì. Gã nhìn đứa bé trong tã, nói: Chắc tôi vẫn phải chịu đòn. Nhưng mà bé trai này sẽ vì một đóa hoa mà thích một người phụ nữ. Thật tức cười làm sao, vợ vẫn làm sao! Cùng là lời tiên đoán ấy, ở trên người ta chỉ là lời nói vô căn cứ.”

Thâm Hoằng ngừng thật lâu không nói gì, dường như quên sạch chuyện phía sau.

“Sau đó thì sao?” Không biết Tố Doanh tỉnh lại từ lúc nào, dịu dàng hỏi.

Thế là Thâm Hoằng tiếp tục nói: “Sau khi Hâm nhi chào đời, ta chợt nhớ tới gã, phái người đi tìm khắp nơi, cuối cùng cũng tìm được gã. Ta hiếu kỳ gã còn có thể nói cái gì nữa. Nàng có biết, gã nói như thế nào không?”

“Bé trai này sẽ vì một đóa hoa mà thích một người phụ nữ?” Tố Doanh chỉ đùa nhưng Thâm Hoằng lại gật đầu.

“Gã còn chưa mở lời đã phục trên mặt đất, nói: ‘Thì ra tìm tôi tới là muốn đánh tôi. Vậy thì xin mời! Bởi vì... bé trai này vẫn sẽ vì một đóa hoa mà thích một người phụ nữ.’”

Tố Doanh và Thâm Hoằng cùng mỉm cười.

“Ta không đánh gã bởi vì gã là một kẻ điên không đáng đánh. Nhưng ta đã dạy dỗ gã: Tên ngốc nhà ngươi cho rằng kẻ làm chủ thiên hạ là cô bé con miệng toàn những chàng tình tôi ái hay sao?” Người Hồ đứng lên, quật cường trả lời: “Thông minh như bệ hạ, sao lại không phát hiện ra chứ? Ái tình không phải là bộ phận nổi bật nhất trong cung đình. Nhưng khi người mệt mỏi không chịu nổi thì sẽ phát hiện, nó không phải thứ nguy hiểm vô dụng mà là thứ duy nhất có thể khiến người cảm thấy ám áp trong cung điện lạnh như băng, khiến cho người mỉm cười. Đây không phải là chuyện quan trọng nhất sao?”

-----oOo-----

## Chương 1: Bảy con thú

Bảy quân cờ hồng ngọc mạ bạc, bảy quân cờ bạc mạ vàng, tạc thành bảy tượng trông giống hệt dã thú, sừng sững đứng lặng trên bàn cờ, mắt lom lom nhìn con thỏ vàng ở trung tâm.

Hoàng đế cầm từng quân trong số chúng lên xem tường tận, thờ dài nói: “Quá xa hoa rồi.” Ngay cả hãn cũng nói ra những lời ấy thì bộ cờ bảy con thú này có thể nói là có một không hai.

“Ngay cả bàn cờ cũng là ngọc trắng và ngọc xanh ghép lại để điều khác. Quà sinh nhật tặng cho Chân Ninh phải tôn kém như thế sao?” Hãn đảo mắt nhìn hoàng hậu Tô Doanh đối diện, chậm rãi nói: “Sinh nhật của nàng, nó chỉ hát có một khúc.”

Tô Doanh nhặt một quân hồ vương bạc để ở lòng bàn tay, dùng ánh mắt khen ngợi thưởng thức lông bờm mạ vàng chế tác tinh xảo. Đúng vậy, công chúa nhỏ Chân Ninh mười ba tuổi chỉ hát một bài ca ngắn gọn. Nhưng trong mắt hãn, Chân Ninh có thể hát một bài vì nàng đã khá lắm rồi. Nếu nàng chuẩn bị quà tặng được thì ngay lập tức sẽ thành mẹ kế lạnh nhạt. Sao có thể không chọn món quà bất ngờ được chứ?

Tô Doanh thân mật mỉm cười với Chân Ninh ở bên cạnh. Mà rõ ràng Chân Ninh không màng đến món quà. Trong đầu cô bé có một hộp quân cờ gỗ sồi sài khác mà hôm lên chuồn khỏi cung mua được ở chợ bên ngoài. Cô bé yêu thích vật kỷ niệm cho việc xông xáo bên ngoài này không gì sánh bằng, nhưng mà ngày hôm sau đã bị phụ hoàng tịch thu, cầm đi đánh cờ với hoàng hậu. Vì vậy Chân Ninh đưa tay ném cờ bảy con thú mà hoàng hậu trả lại vào trong hồ.

“Công chúa, đâu một ván nhé?” Tô Doanh đề nghị.

Chân Ninh liếc mắt nhìn Tô Doanh: Chẳng qua nàng chỉ lớn hơn vài tuổi thế mà giọng điệu y hệt như một người bề trên, tuy ngữ điệu hỏi ý kiến nhưng thái độ lại không thể từ chối. Chỉ có người quen kẻ khác làm theo lệnh mới có loại thái độ này, mẫu hậu bị phế trước đây cũng đã nói như vậy. Mà lúc mới vào cung Tô Doanh chẳng qua chỉ là một nữ quan dâng hương hèn mọn, ở trước mặt mẫu hậu ngay cả ngẩng đầu cũng không dám. Bây giờ nàng đã dùng loại giọng điệu rồi.

Mỗi lần Chân Ninh nghe Tô Doanh nói, bất kể nội dung nàng nói là gì thì đều lập tức muốn làm trái lại. Nhưng hôm nay phụ hoàng đau ốm ở bên mím cười nhìn chăm chú, Chân Ninh không thể ương ngạnh từ chối Tô Doanh, miễn cưỡng lựa chọn quân cờ màu đỏ và trận địa màu trắng có thể đi trước. Mỗi chiêu cô bé đều phải giành trước.

Trên bàn cờ hình vuông, núi, rừng, sông, thảo nguyên bốn loại địa hình mỗi bên hai khối, tổng cộng tám khối, phân ra hai màu lam, trắng. Hai vị kỳ thủ đều có bảy loại dã thú ác diệu: Hồ, báo, sói, cáo, ngựa, linh dương, chim ưng, một nhóm màu đỏ, một nhóm màu trắng. Ngoài ra còn có một con thỏ vàng giấu ở trong bàn cờ. Các kỳ thủ muốn lợi dụng ưu thế của bảy con thú ở trong khu vực khác nhau nghĩ cách bắt được thỏ vàng, đồng thời phải đề phòng và công kích mãnh thú của đối phương.

Chỗ nguy hiểm nhất của loại trò chơi này là quân cờ không có vị trí cố định. Kỳ thủ tự mình sắp xếp điểm bắt đầu của chúng, bắt đầu từ bố cục trở đi đã là cạnh tranh sống chết. Hơn nữa không giống cờ vây có thể từng quân nói nhau thông dong vào trận, nó chỉ có bảy con cờ.

Lúc bày trận thế, Chân Ninh không hề nghĩ ngợi đã đặt linh dương ở vị trí không quan trọng gì nhất. Bắt đầu từ con thú yếu nhất và địa hình yếu nhất, đây là bước đầu thường gặp, dự định coi thường. Linh dương là quân cờ trước khi bắt đầu đã chuẩn bị sẵn sàng hy sinh, không ai quan tâm đến nó cả.

Tô Doanh cầm lấy linh dương của bản thân, tự dung cười khổ một cái: Nàng chỉ từng thấy một người coi linh dương quan trọng như hổ vương, bảo vệ chúng thật tốt ở vị trí trung tâm. “Ở trong cục diện này linh dương không thể dựa vào bất kỳ mãnh thú nào, là con thú duy nhất thực sự không muốn hổ vương chết đi.” Lúc hoàng đế chơi cờ đã nói như vậy.

Lời tuy như vậy nhưng giữ lại linh dương cũng chỉ vì coi trọng nó có thể ngăn cản công kích của kẻ địch thay cho hổ vương mà thôi. Ngăn cản công kích cũng như bị vứt bỏ. Tựa như hắn nói: “Hoàng hậu mà ta muốn chọn, thật ra là một kẻ hi sinh... Khi ta đi về chốn cực lạc phía Tây, nàng hãy chọn một ngôi chùa miếu, tụng kinh cho ta, tốt nhất là rời xa kinh thành.” Khi đó hắn nằm trên giường bệnh, dường như biết trước cái chết của mình. Linh dương phải rời đi cùng với hắn, không thể cho người thừa kế của hắn thêm phiền phức được.

“Trương lai của Tô hoàng hậu chỉ có hai loại: Trở thành Tô thái hậu hoặc là chết một cách thần bí, chỉ để lại năm sinh năm mất còn nguyên nhân cái chết bị sơ lược đi. Giờ ta cho nàng lựa chọn thứ ba.” Hắn nói như vậy. Dường như hắn chưa hề biết, “lựa chọn” không phải người khác cho mà là do mình tạo ra. Là ngồi chờ chết hay là ra sức đánh một trận? Linh dương yếu nhất cũng có cú nhảy vọt cướp đoạt thỏ vàng!

Chân Ninh thấy hoàng hậu nắm chặt một quân linh dương, không biết nàng có dự định kỳ quái gì. Bỗng nhiên thấy nàng giang tay ra rồi nở nụ cười tao nhã, đặt nó ở một vị trí hiểm thấy. Hoàng đế khẽ nhíu mày: “Hoàng hậu luôn khiến người ta cả kinh. Linh dương để ở chỗ này, nếu không thể một lần hành động cướp đoạt thỏ vàng thì phải biến mất trong chớp mắt rồi.” “Phải.” Tô Doanh thần nhiên nhếch miệng.

Chân Ninh chưa từng thấy bố cục như của Tô Doanh, không khỏi trở nên nghiêm túc. Bảy loại dã thú có vị trí mà bản thân dễ dàng phát huy ưu thế nhất, cũng có vị trí bị hạn chế nhất.

Ngựa hoang để ở nơi đâu tốt nhất? Nó rất dễ sử dụng nhưng nếu muốn tiếp cận thỏ vàng thì chỉ có thể đặt sau lưng linh dương. Chân Ninh khinh thường nghĩ: Nó giống như họ ngoại, thoạt nhìn rất oai vệ nhưng phải thông qua một người phụ nữ mới có thể chạm đến quyền lực chí cao.

“Nương nương, nghe nói là người xúi anh trai của mình ra chiến trường. Vì sao thế?” Chân Ninh giả vờ ngây thơ: “Y là anh trai ruột của hoàng hậu, cho dù không có nhiều chiến công thì cũng đã là quận vương Lan Lăng, tướng quân Long Tương. Còn muốn tìm gì nữa?”

“Nước nhà gặp nạn, dân thường còn có trách nhiệm, huống gì người là anh cả của ta.” Ngữ điệu Tô Doanh nhẹ nhàng, ứng phó một câu rồi khẽ đặt ngựa hoang của mình ở bên cạnh linh dương.

Nàng cũng chẳng muốn Tô Táp đi. Lần trước ra chiến trường, hấn mang về danh hiệu tướng quân Long Tương và tâm hồn thiếu nữ của nữ tướng quân công chúa Thịnh Nhạc, cũng mang về những vết sẹo khắp người. Nhưng Tô Táp nói: “Nếu tôi không đi, sau này nương nương ngồi trên điện Kim Loan cũng phải nhìn sắc mặt của người khác giống như hôm nay vậy.” Không có chiến công thì khó có thể có được sức thuyết phục cùng với thực quyền. Hấn sẽ hết sức nỗ lực để vị trí hoàng hậu của nàng được vững chắc.

Là linh dương đang che chở ngựa hoang, cũng là ngựa hoang đang làm hậu thuẫn cho linh dương. Không chỉ hấn mà mọi người trong nhà hoàng hậu đều đã biến thành ngựa hoang. Em gái Tô Lan của nàng đã chuẩn bị đầy đủ để đặt chân vào cung từ lúc còn nhỏ, kết quả lại bỏ lỡ cơ duyên, gả cho con thứ của tể tướng. Vốn tưởng rằng có thể ảnh hưởng đến tương lai quốc gia, kết quả cả thầy đều thành bọt nước. “Ông trời không tác thành cho em, em chỉ có thể trông chờ chị tác thành.” Sau khi Tô Lan tỏ thái độ như vậy thì dộc lòng dộc sức bày mưu tính kế vì Tô Doanh. Nàng ấy muốn vượt qua lưng con linh dương này, lưu lại dấu chân ở đỉnh cao của quốc gia.

“Đáng tiếc thời gian bất lợi! Không giải cứu được nguy cơ của biên giới phía Tây, lại muốn Tuân ca ca nắm giữ ấn soái đi giải cứu y.” Chân Ninh lẩm bẩm một tiếng, hung hăng đặt quân báo của mình lên trên bàn cờ.

Đông cung Tuân... Tô Doanh cầm lấy quân báo bạc của mình, lập tức không biết nên để ở nơi đâu. Nếu là một năm trước, nàng sẽ yên tâm để con

báo và linh dương ở cùng nhau. Khi nàng trở thành hoàng hậu ngoài dự đoán của mọi người thì chỉ có y chân thành nói: “Nàng phải cẩn thận.” Cẩn thận người mẹ bị phế truất của y góc đầu trở lại.

Khi đó nàng cho rằng, Đông cung từng thật lòng thích nàng, nàng từng thật tình ngưỡng mộ y, bọn họ có thể lặng lẽ bên nhau. Để vị trí trữ quân của Tuân không bị uy hiếp, thậm chí nàng đã lén lút làm trái sự kỳ vọng của mọi người, không muốn mang thai hoàng tử nữa. Nhưng mà cũng chẳng cần nàng làm điều thừa... Sau khi thật sự có thai, chính y đã tặng một chén canh củ sen ngọt bỏ thuốc.

Cuối cùng vẫn là một con báo! Tô Doanh hồi hận thâm thở dài, đặt báo bạc ở trên thảo nguyên thích hợp với nó, rời xa rừng rậm của linh dương và ngựa hoang.

Sói phải ở nơi đâu mới có lợi nhất? Đó là một quân cờ máu chốt, không thể không chế nó thật tốt thì phần thắng sẽ bị mất một nửa. Chân Ninh chậm chạp không quyết, dứt khoát đặt cáo lên trên bàn cờ trước. Có thể thao túng cáo tốt thì không thua gì con sói hung ác.

Nhưng Tô Doanh đã định liệu trước vị trí của sói là núi. Địa bàn của nó không giống với linh dương và báo, nó là vị vua không ngại trên khối địa bàn ấy. Về phần cáo... vị đại thần này ấy à, trung với hổ vương, giúp đỡ báo, đối với sói thì như Thiên Lô sai đâu đánh đó. Trên bàn cờ cáo là quân linh hoạt nhất, để ở nơi đâu đều có ích cả. Tô Doanh đặt cáo ở trước linh dương, chỉ cần dùng tài tình thì cáo có thể ngăn chặn được rất nhiều phiền phức cho linh dương.

“Dùng cáo chăm nom linh dương?” Chân Ninh cảm thấy kỳ quặc: “Không ngờ bàn cờ của nương nương lại lấy linh dương làm trung tâm.”

“Tại sao lại không chứ?” Tô Doanh nhẹ nhàng nở nụ cười: “Mỗi người đều mạnh mẽ hơn nó, không cố gắng bảo vệ thật tốt thì sẽ chết một cách vô nghĩa. Ta chỉ có bảy con cờ thôi.”

Chân Ninh cắn môi suy ngẫm rồi hừ lạnh một tiếng: “Cho dù bảo vệ tốt thì có thể làm gì chứ? Nó không giống với báo. Dù hổ vương chết rồi, báo đoạt thỏ vẫn coi như là thắng. Hổ vương mà chết thì dẫu linh dương có cướp được thỏ vàng thì vẫn thua thôi.”

Chỗ khiến người ta tràn đầy lòng tin nhất của bàn cờ này là nó sẽ không tan cuộc vì hổ vương chết đi. Con báo có thể lên ngôi làm vương, nó tự tay đoạt được thỏ vàng thì vẫn xem như là người thắng. Tô Doanh nói tựa như đang đùa giỡn: “Công chúa không nên kết luận quá sớm.”

Kế tiếp là chim ưng. Nó tùy ý bay lượn giữa núi, rừng và thảo nguyên nhưng nhất định phải nhờ cậy sau lưng một loại đồng bạn bất kỳ mới có thể vượt sông lấy thỏ.

Chân Ninh cười nói với Tô Doanh: “Chắc nương nương muốn sắp xếp ở phía sau linh dương nhỉ? Chim ưng của người nhất định phải thông qua linh

duy mới có thể có chút thu hoạch.”

“Không sai.” Tô Doãn khẽ mỉm cười, đặt chim ưng xong xuôi. Lúc ngẩng đầu lên, nàng nhìn thấy bình nghi[1] Thôi Lạc Hoa của cung Đan Xuyên và phó giám Bạch Tín Tắc. Một người là thầy của nàng trước khi vào cung, một kẻ là hoạn quan mà nàng trọng dụng sau khi vào cung. Hai người này cũng giống như những người trong cung khác, có thể nương nhờ bất cứ ai, không nhất định phải thuận phục nàng. Trừ phi nàng có thể cho bọn họ cơ hội mà người khác không thể nào cung cấp được.

[1] quan nữ coi phép tắc.

Nàng đã giữ được tính mạng của Thôi Lạc Hoa. Khi đó Tô Doãn còn chưa phải là hoàng hậu, tước vị của cha nàng còn chưa được tấn làm Bình vương mà là quận vương Đông Bình. Để Thôi Lạc Hoa không dạy dỗ ra một thiếu nữ giống như Tô Doãn, ở đêm trước khi Tô Doãn lập hậu, quận vương Đông Bình cảm thấy cần phải diệt trừ Thôi Lạc Hoa. Tô Doãn dẫn bà vào cung, trở thành nữ quan tâm phúc, lập tức từ cái đình trong mắt của quận vương Đông Bình biến thành đồng minh. Thôi Lạc Hoa không hề phụ nàng, vẫn luôn là cánh tay đắc lực của nàng.

Về phần Bạch Tín Tắc... nàng cần phải cẩn thận mà suy nghĩ. Em trai của y là Bạch Tín Mặc, người sau khi hủy bỏ hôn ước cùng Tô Doãn thì đi cưới công chúa Vinh An. Từ đó chữ “Bạch” là cái gai trong thịt của nhà mẹ hoàng hậu. Bạch Tín Tắc là một người có năng lực, dùng y thế nào vẫn là một vấn đề mà Tô Doãn ngẫm ngợi rất cẩn thận. Dù sao y cũng là một hoạn quan từng tham dự vào việc Tú vương mưu phản, trở thành nô lệ trong cung, lại lớn mật đòi chức vụ vệ úy cung Đan Xuyên. Vệ úy cung Đan Xuyên là chức võ quan trong nội cung lĩnh năm nghìn binh, quan tứ phẩm. Nội tâm của y rất kiêu ngạo. Tác thành cho y, biết đâu sẽ có được một trợ thủ đắc lực thành thạo.

Lúc Tô Doãn trầm ngâm, Chân Ninh đã đặt hồ vương xong, bày mưu tính kế cho vòng tiến công đầu tiên.

Tô Doãn đặt hồ vương ở vị trí trung tâm vùng núi. Đây là nước cờ học được từ trên bàn cờ của hoàng đế. Hẳn đặt hồ vương xong thì không động vào nữa, thông thường chỉ cần sai khiến sáu quân cờ khác là có thể giành được thắng lợi. Trước đây Tô Doãn chưa từng thử loại bố cục này nhưng nó đáng để thử một lần.

Chỗ tốt nhất của nó là không cần di chuyển.

“Việc này là không thể nào đâu!” Hoàng đế bỗng nhiên cười ha hả chen vào một câu, tưởng chừng như đang đáp lại tiếng lòng của Tô Doãn. Tô Doãn không biết hẳn nói việc gì không thể, bình tĩnh chơi với Chân Ninh. Con báo của nàng rơi vào thế cô, còn hồ vương lại quá xa. Mà Chân Ninh thiên về dùng chim ưng và cáo, sau một hồi đấu kịch liệt cuối cùng tiêu diệt hết sói và báo của Tô Doãn, về đắc ý bọc lộ hết ra ngoài.

Tổ Doanh vẫn tỉnh rụi, thao túng linh dương nhảy nhót trái phải. Sói của đôi thủ cản trở nàng, báo uy hiếp nàng, cáo thì lúc gần lúc xa mê hoặc nàng. Nàng chỉ điềm tĩnh nhảy và nhảy. Ngay cả hoàng đế cũng nhìn đến mê mẩn: Vôn tưởng rằng linh dương của nàng sẽ chết rất nhanh, không ngờ có một đám đồng minh tiếp tế, lại tạo ra lối riêng.

Chân Ninh dần dần thiếu kiên nhẫn: Chưa từng thấy có người chỉ dùng linh dương là có thể độ sức cùng một đám mãnh thú của đôi thủ bao giờ. Cô bé quyết tâm ra sức trong một nước cờ, đẩy linh dương đáng ghét vào cảnh vây khốn cùng. Bước này quả nhiên rất thành công, cô bé nhìn thấy được sự lúng túng trên gương mặt của Tổ Doanh.

“Thực sự là trò chơi càng ngày càng thú vị.” Hoàng đế nổi hứng, ôn hòa vỗ vai Tổ Doanh nói: “Bố cục của nàng có phần thiên vị, mà Chân Ninh lại mạnh tấn công thủ kém. Coi thường hồ vương là điều không thể được!”

“Phụ hoàng!” Chân Ninh bất mãn bĩu môi, oán giận cha đã nhúng tay vào. Tổ Doanh then đỏ mặt nói: “Bệ hạ quả nhiên liệu sự như thần.”

Hồ vương của nàng vừa di chuyển, lập tức càn khôn đảo lộn. Chân Ninh bị bất ngờ không kịp chuẩn bị, lúc hao tâm đi bảo vệ hồ vương của mình thì linh dương của Tổ Doanh nhảy đến, đoạt được thỏ vàng.

Chân Ninh buồn bực trong lòng song trên mặt lại treo nụ cười nói: “Thấy nương nương bố trí đặc biệt, tôi đã biết là nhất định phải vất vả một phen. Có thể lấy được sói và báo của nương nương, tôi đã đủ hài lòng rồi. Hai quân cờ này, nương nương vứt bỏ thật thoải mái nhỉ.”

Tổ Doanh nắm thỏ vàng, dịu dàng mỉm cười nói: “Ta đã có kết quả mình mong muốn rồi.” Nói đến đây thì bị tiếng con nít khóc lóc ngắt lời. Tổ Doanh vội vã đến xem đứa bé trong lòng cung nữ rồi nói với hoàng đế:

“Hoàng tôn nên ăn cơm rồi, thiếp xin phép cáo lui.”

Hoàng đế gật đầu tỏ ý khen ngợi nói: “Mấy ngày này vợ chồng Đông cung lĩnh binh xuất chinh, phải phiên nàng chăm nom nó rồi.”

Tổ Doanh khiêm tốn cười, ôm lấy hoàng tôn ra khỏi cung Ngọc Tiết. Đang đi, nàng bỗng nhiên dừng lại ngóng nhìn nơi xa.

“Nương nương đang nhìn gì vậy ạ?” Một cô gái phía sau Tổ Doanh thấp giọng hỏi: “Hương đốt trong cung Ngọc Tiết khiến nương nương lại thấy ảo ảnh màu trắng ạ?” Nàng ấy không mặc trang phục của nữ quan hay cung nữ, nói chuyện lại lớn mật. Nàng ấy là Vương Thu Oánh, nữ y duy nhất khiến Tổ Doanh tạm thời rời khỏi ảo giác.

Tổ Doanh quét mắt liếc nàng ấy, mỉm cười nói: “Thu Oánh, ta tìm cô vào cung là xin cô cứu giúp thánh thượng. Cô chỉ cần chuyên chú quan sát người là đủ rồi.”

Lúc mùa hạ hoàng đế ngắt xiêu, thái y nói là bị cảm nắng. Vì thái y chữa bệnh cho hoàng đế luôn giấu giếm hoàng hậu, sợ sau khi nàng biết tình hình thật sự thì sẽ hành động thiếu suy nghĩ. Nhưng hẳn bị bệnh hơn một tháng

vẫn không thể rời giường, dùng hai chữ “cảm nắng” để lừa gạt người ta thực sự không đủ sức nặng. Ngày đầu tiên Tô Doanh tìm Vương Thu Oánh từ ngoài cung đến xem bệnh cho hoàng đế, nàng ấy đã thẳng thắn nói: “Là trúng độc.”

Khi đó Tô Doanh có phần vui mừng vì lúc không thể cầu xin giúp đỡ từ đâu, nàng vẫn còn một vị thần linh để khẩn cầu. “Nếu như cho người thời gian một năm quyền khuynh thiên hạ nhưng phải lấy sự nhẫn nhục mười năm làm tiền đề, lấy sự đau khổ quanh quẩn trong mười năm làm kết quả, người có muốn hay không?” Cô gái áo trắng trong ảo giác luôn nói như vậy. “Cô thật sự có thể cho tôi thiên hạ ư?”

“Đương nhiên. Tôi giúp người dùng bất kỳ phương thức nào mà người thích đề thao túng thiên hạ! Chỉ cần người tình nguyện dùng hai mươi năm làm cái giá.”

“Tôi muốn chồng tôi được sống.” Tô Doanh trả lời nàng ấy như vậy: “Có lúc người đàn ông đứng ở chỗ cao cần phải đối mặt với lựa chọn giang sơn và người đẹp. Còn người phụ nữ họ Tô đứng ở chỗ cao thì không cần nghĩ nhiều như thế bởi chàng chính là thiên hạ của tôi. Nếu như cô có thể làm được thì hãy đổi lời hứa hẹn cho tôi thiên hạ đổi lấy tuổi thọ của chàng.” Mặc dù Vương Thu Oánh nói mình dốc hết sức lực có thể kéo dài một năm cho hoàng đế. Mặc dù trong một năm này, hẳn không thể mạnh khỏe như trước được, hơn nữa còn có thể thường xuyên rất đau khổ. Nhưng...

“Đây là một năm mà người đổi lấy vì ngài ấy.” Cô gái áo trắng trong ảo giác của Tô Doanh nhảy múa trong gió: “Nếu như người không muốn hi sinh thì chỉ có thể đặt người khác lên đàn tề không ngừng. Dâng đồ tế lên, nỗ lực nhảy đi, thỏ vàng đang ở trước mắt của người.”

Hương của cung Ngọc Tiết quả thực lại đưa tới ảo giác này. Tô Doanh khẽ khàng phát tay áo, xua tan ảo ảnh được nàng đặt tên là “U Phúc”. Ban đêm, trăng non đã treo trên ngọn cây. Nàng giả bộ đang thưởng thức đề che giấu động tác kỳ lạ của mình, thờ dài nói: “Không có nỗi một vì sao. Đứng là mặt trăng cô độc.”

...

Duệ Tuân nhìn bầu trời dần dần nhuộm sắc đêm, bất tri bất giác thất thần. Trăng lưỡi liềm ở biên giới phía Tây so với trăng sáng kinh thành trong ấn tượng của y càng thêm mỏng manh thiếu sức sống, tựa như một mũi tên bắn tới thì nó sẽ nát vụn ở trong bầu trời màu lam vậy.

Thái tử phi Tô Ly mặc áo giáp đi tới bên cạnh y, không rõ y đang nhìn cái gì, lại đang do dự cái gì. “Chàng có nghe thấy âm thanh kia không?” Nàng ấy hỏi. Trong sự yên ả truyền đến tiếng quân ca của nước khác. Kẻ địch tựa như mãi mãi không biết nổi giận, mãi mãi đang thách thức niềm tin chiến thắng của y. “Ngày mai nhất định lại là một trận huyết chiến.” Tô Ly chậm rãi nói: “Ngày mai của ngày mai... mãi mãi là huyết chiến. Phụ hoàng



chàng bây giờ triều miên trên giường bệnh, vận mệnh khó lường. Chúng ta lại bị hoàng hậu và tể tướng ngăn cản ở chỗ này.”

“Không.” Duệ Tuân bình tĩnh phản bác. Có lẽ tể tướng nghĩ như vậy.

Không biết từ khi nào Duệ Tuân và tể tướng Cur Hàm Huyền biến thành một núi hai hồ, sớm muộn phải có một phe lấy cái chết để kết thúc cuộc đọ sức. Nếu y đã mấy lần ra tay đều không thể cướp đoạt tính mạng của tể tướng thì không thể không phòng một kích trí mạng đến từ hần ta. Y đi tới nơi này chỉ là để nắm giữ binh quyền, lôi kéo võ tướng, thuận tiện sau này diệt trừ tận gốc kẻ đối lập.

Nhưng y mới xuất chinh, phụ hoàng liền đột nhiên bị bệnh.

Sự an khang của hoàng đế có ý nghĩa như thế nào, y và tể tướng đều biết cả. Khi y chém giết ở trận tiền, phe đảng của tể tướng đương nhiên phải ở trong kinh thành tìm sách lược vẹn toàn. Kết quả vị trữ quân như y bị gạt ra ngoài, chậm chạp không còn cách nào trở về.

Nhưng hoàng hậu... Tô Doanh cũng nghĩ như vậy sao?

“Không?” Tô Ly có thể đoán được y đang mâu thuẫn điều gì, cười lạnh nói: “Hãy nghĩ đến mẹ chàng đã chết như thế nào. Tô Doanh không phải thánh nữ, nàng ta cũng biết hạ sát thủ!”

Sau khi mẹ bị phế đã nhiều lần thử trở lại cung Đan Xuyên. Tô Doanh mất kiên nhẫn với việc bà giãy giụa hết lần này đến lần khác, rốt cuộc ép bà chết cùng với tể tướng. Sau khi thị nữ bên cạnh mẹ trở lại kinh thành nói ra tất cả đầu đuôi ngọn ngành. “Lời trăng trối của nương nương ạ?” Thị nữ Mê Nhạn sững sốt một lúc, cúi đầu nói: “Nương nương bảo tể tướng: ‘Chăm sóc Vinh An’. Nô tỳ cũng phải thận trọng theo sự sắp xếp của người, đến phủ của công chúa Vinh An.”

Vinh An là người may mắn, mẹ đến chết vẫn thiên vị nàng ấy. Thái tử một nước thì tất phải dựa vào bản thân. Nhưng mà trăng non e lệ như vậy, thật sự cung tên của y có thể bắn rơi xuống được ư? Duệ Tuân cúi đầu, thấy một đôi dao găm trong tay Tô Ly. Có lẽ nàng... nàng ấy mới là kẻ có năng lực chém sạch chông gai hơn trong vợ chồng hai người.

Duệ Tuân cầm lấy một con dao găm, Tô Ly liền mỉm cười, không hề do dự rút một con khác ra, rạch ra một vết thương máu me đầm đìa ở giữa bàn tay mình. Lúc mới chung chẵn chung gối, bọn họ chưa từng thề non hẹn biển mãi đồng lòng. Giờ này khắc này lại cùng nhau nói ra lời hứa của bản thân. “Giết hết gian mị, củng cố vị trí trữ quân.” Tô Ly nói thật khế: “Mọi thứ của họ Tô ở Thái An đều sẽ trở thành sức mạnh của chàng.”

“Cùng giữ thiên hạ, mãi tỏ ơn của gia quyến.” Duệ Tuân nói: “Nàng sẽ trở thành hoàng hậu giống như cô nàng – mẹ của ta. Bất luận người bên ngoài ly gián mưu hại thế nào, ta cũng sẽ không để nàng rơi vào kết cục bị phế như bà ấy. Con trai Duệ Hâm của chúng ta sẽ chọn con gái họ Tô ở Thái An làm vợ. Sau khi ta chết, chúng nó sẽ lại là một đời hoàng đế và hoàng hậu.”

“Nếu trái lời thề này, ngày không được yên, đêm không thể ngủ.” Hai người dứt lời đồng thanh, đập tay ba lần.

“Điện hạ, chiến trường chỉ là bước đầu tiên chuẩn bị lực lượng của chàng, sẽ không vây khốn được chàng. Ở kinh thành, toàn bộ cung đình đang chờ chàng và thiếp, chúng ta nhất định phải chiến thắng trở về.” Giọng của Tố Ly kiên định lạc quan: “Trước tiên phải xử trí tướng quân Long Tương. Kế tiếp là Tạ Chân, Tố Doanh, tể tướng và hai đứa con trai của hắn – những kẻ đã đến cung Ly ở thành Man ép cô chết – phải chịu đến nghiêm phạt!”

Nàng ấy nói như chém đinh chặt sắt: “Oan khuất của cô phải được rửa sạch, người phải là một hoàng hậu hào quang rực rỡ. Bằng không, thân làm con của hoàng hậu phạm tội bị phế, chàng sẽ chịu rất nhiều chỉ trích!”

Duệ Tuân nhìn Tố Ly, ánh mắt lạnh đi. Ngoại trừ cung Đan Xuyên, nàng ấy chưa từng động lòng với thứ khác, gương kiếm về phía ai cũng không hề chần chừ. Còn y...

Duệ Tuân nhìn vết thương nơi lòng bàn tay, siết chặt quyền. Y không nên do dự.

Y lấy ba mũi tên, nhúng mũi tên vào trong chiếc chén hứng máu tươi của hai người. Gương cung thật căng, lúc buông tay, trên dây cung nhuộm máu, gò má của y cũng lấm tẩm đỏ. Tên bay thẳng tắp về phía trắng non.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 2: Bước lên trời**

Tiết thu phân vừa qua, gió heo may dần dần mang cơn lạnh tới. Bởi vì đế vương ốm đau mà cung đình rộn ràng đã im ắng lại. Các nơi vẫn làm theo trình tự, chưa từng thấy khác biệt gì nhiều so với trước đây.

Cung Đan Xuyên vẫn náo nhiệt. Hoạn quan áo đỏ, cung nữ áo xanh không biết chuyển cây lựu từ chỗ nào tới để trang hoàng đình viện. Bình vương vào cung gặp mặt vừa hay đi qua bên cạnh, thấy giữa hoa lá đã kết thành quả, không khỏi bận lòng, nghĩ đến Tố Doanh lập hậu đến nay vẫn không con thì thật vọng thở dài.

Tết Trùng dương (9/9) đang đến gần, ông dâng y phục bằng vải la mặc ngày lễ lên cho hoàng hậu nên cô ý dậy sớm. Không ngờ có người còn sớm hơn cả ông. Trong cung Đan Xuyên, một cô gái xinh đẹp chừng hai mươi tuổi đang nói yết hậu ngữ[1], chính là cô con gái nhỏ Tô Lan của ông. Nàng ấy

là em gái của hoàng hậu, người bên cạnh không ai không mỉm cười tâng bốc. Duy chỉ có hoàng hậu Tô Doanh tuổi tác xấp xỉ nàng ấy là có vẻ mặt nghiêm túc, không biết đang có tâm sự gì.

[1] Yết hậu ngữ: một lối nói dí dỏm trong Hán Ngữ gồm hai vế, vế trước là một ẩn ngữ (như một câu đố), với những hình tượng dí dỏm, vế sau là một câu giải, nói rõ ý chính ẩn náu trong vế trước. Người ta thường chỉ nói vế trước, lược bỏ vế sau để người khác tự đoán lấy.

Thấy cha vào cung, Tô Lan vội vàng đứng dậy làm lễ, nhân cơ hội nháy mắt. Bình vương liền biết đến không đúng lúc, cẩn thận nói vài lời khách sáo với hoàng hậu, phát hiện ra thái độ nàng đối với mình lãnh đạm hơn thường ngày rất nhiều. Ông kiên trì lấy y phục bằng vải la đặt mua bằng số tiền lớn, Tô Doanh chỉ lạnh nhạt nói một câu nhận lấy. Ông lại dâng một đồ vật hiếm có khác, thoáng lấy lại sức mạnh: “Cái này vốn là phải coi như bảo vật gia truyền nhưng nghe nói trong cung cần gắm lam nên thần mượn cơ hội này bày tỏ tấm lòng. Món đồ cổ ấy hẳn càng có thể trừ tà hơn.”

Khoảng hơn mười ngày trước, hoàng đế tin lời của một sư thầy, chỗ sinh hoạt thường ngày của hoàng đế cần dùng màn trướng màu lam, đọc gần giống với “lan (ngăn chặn)” mới có thể xua tan ma ôm. Vì phương pháp trị bệnh nửa thật nửa giả này mà trong cung treo gắm lam khắp nơi, thậm chí trên rất nhiều cây và đá cũng quấn đồ dệt màu lam. Bông chốc màu nhuộm lam trở thành hàng bán chạy trong kinh thành, chỉ trong một tháng mà giá đã tăng gấp tám lần.

Trước giờ Tô Doanh đều biết tính cha mình thích khoe khoang nên không để ánh mắt đầy đắc ý của ông ở trong lòng, cũng không cảm thấy một mảnh gắm bạc màu ở góc thì có gì hiếm lạ. Mặt gắm rộng ba thước vừa trải ra, nàng liền cảm thấy xấu hổ vì con mắt vụng về của mình: Mặt trên có vô số đóa hoa vàng rực rỡ, trong nháy mắt đều nở rộ ra, đẹp đến mức hút hồn. Chỉ có lác đác vài loại hoa nhưng tư thế khác nhau, vụng vụng ngang dọc, dày đặc mà không loạn. Tuy rằng đã cũ nhưng có thể nhìn ra tay nghề tinh xảo.

Không khó để tưởng tượng, đây là một bức kiệt tác làm người khác chú ý cỡ nào vào năm đó.

Bình nghi Thôi Lạc Hoa nhận ra món hàng, nói với Tô Doanh: “Đây là thứ ở thời hoàng đế Minh Nguyên do đám đàn bà may vá trong cung phụng chỉ chế tạo ra. Sau này qua tay nhiều người rồi rơi vào trong tay bà nội người là đại trưởng công chúa Huệ Hòa.” Nàng ấy dừng một lát rồi lại cười nói: “Có thể chúng kiến được toàn bộ cung đình lúc bấy giờ từ mặt trên đây!” Nàng ấy nói đến điểm huyền diệu, Tô Doanh nghiêm túc nhìn kỹ, sau một lát thì thâm giật mình: Tuy là đóa hoa uyển chuyển đứng đưa nhưng vị trí sắp xếp lại giống như đã từng gặp qua.

“Thì ra là bản đồ trong cung.” Tô Doanh vừa nói, vừa chỉ đóa hoa hồng duy nhất ở trung tâm gắm xanh. “Nơi này không phải cung Đan Xuyên sao? Ba

đóa hoa hồng, hoa trắng hơi nhỏ ở phía Tây là cung Ngung Phương, cung Ngung Hoa, cung Đam Thúy. Những đóa hoa nhỏ hơn là các cung các viện.” Nói đến đây, nàng chợt dừng lại, bỗng nhiên nghĩ: Vì sao màu sắc của tâm cung phi tần lại khác biệt?

Thôi Lạc Hoa thấy nàng cứng đờ, nhỏ giọng nhắc nhở: “Thứ nương nương thấy không phải “cung đình”, chỉ là “cung điện” mà thôi.” Một câu nói làm cho Tô Doanh không biết đáp lời ra sao, “à” một tiếng: “Thứ kỳ quặc thế này đáng để tỉ mỉ thưởng thức đấy.”

Tất nhiên Bình vương biết sự ảo diệu trong đó, ở bên lặng lẽ mỉm cười. Tô Lan nghe nói vật ấy hiếm có, cũng tiến lại gần xem cho tường tận. Tô Doanh đưa tay vuốt ve những đường thêu vàng bạc đan xen này, hoạ chạm đến ngón tay lần lượt lấp lánh. Nàng thán phục tay nghề hoàn mỹ, đầu ngón tay di chuyển theo đường thêu, đột nhiên có cảm giác: “Quả thực không phải cung viện mà là chủ nhân của cung viện. Thì ra trong hậu cung của vua Minh Nguyên cũng hoa nở đỏ trắng, phe phái rõ ràng như thế này.”

Thôi Lạc Hoa nói: “Vị hoàng hậu đầu tiên của vua Minh Nguyên còn trẻ đã qua đời vì bệnh. Khi chọn vị hoàng hậu thứ hai, ban đầu hoàng đế hướng về Nguyên phi của cung Ngung Phương cho nên ở trên bản vẽ này, ngài ấy là một đóa hoa hồng khác.”

Nàng ấy vốn luôn bình thản với mọi việc mà giờ trong giọng nói đầy sự sùng bái, Tô Doanh không khỏi càng thêm đề tâm đối với câu chuyện nàng ấy kể.

“Nhưng từ khi hoàng hậu mất, cung Ngung Phương không ngừng xảy ra chuyện. Phần nhiều là việc nhỏ nhặt không đáng kể: Mấy chục ngọn đèn trong cung lần lượt nổ hoa đèn, dọa không ít người; đồng hồ nước tự dung tràn nước; sách vở vốn đang yên lành, lúc xoay người nhìn lại trở thành giấy trắng không chữ không nét vẽ; hương trong lư hương được thêm theo quy củ, không khác gì so với những cung viện khác nhưng đến cung Ngung Phương lại sinh ra mùi hắc và âm thanh đáng sợ; ban đêm cởi quần áo màu xanh ra, sáng sớm ngày hôm sau lại biến thành sắc rêu rất khó coi. Xúc cảm của vật liệu may mặc vẫn như hôm qua, hoa văn, đường cắt rõ ràng là bộ trước kia, ngay cả chỗ đường may rất nhỏ cũng giống nhau như đúc, chỉ có màu sắc là thay đổi hoàn toàn... Bất luận trách phạt người trong cung thế nào, chuyện lạ vẫn liên tiếp xuất hiện. Nguyên phi vô tội, không có một việc nào có thể đổ tội cho, nhưng vua Minh Nguyên mê tín, cho rằng là điềm xấu. Dần dà lại có lời đồn đãi nói là hoàng hậu trước quấy phá, mọi người bắt đầu hoài nghi Nguyên phi có liên quan đến cái chết của hoàng hậu trước. Có điều việc lên án này không còn cách nào kiểm chứng, không giải quyết được gì. Trì hoãn hai ba tháng, cuối cùng người được sắc lập làm hậu không phải Nguyên phi mà là Quý phi.”

Thôi Lạc Hoa chỉ vào đóa hoa nhỏ màu đỏ mỏng manh yếu ớt thêu trên tấm mảnh lụa trung cho Nguyên phi, nói: “Khiến hoa đèn trong cung của ngài ấy nở, dòng hồ nước tràn nước, sách tranh mất tích, hương xông biến chất, quần áo mất màu... càng khó hơn so với hạ độc ngài ấy, nguyên rủa ngài ấy, hãm hại ngài ấy. Việc này ắt được phân phó đến tay của nhiều cung ty khác nhau, nhưng Quý phi có thể để cho bọn họ cùng nhau làm việc. Bà không chỉ là một đóa hoa trắng xinh đẹp mà còn là trung tâm của tất cả dây leo cuốn thêu màu bạc.”

Đường thêu màu bạc trắng đã không thể chói mắt giống như năm xưa nhưng theo sự nhẹ nhàng tiếp xúc của nàng, mỗi một dây leo màu trắng ở trong góc đều sống động, cả mảnh gấm xanh vẫn bị chúng nắm giữ vững vàng... Tô Doanh thở dài một hơi: “Nếu đã có loại thủ đoạn này, hà tất bỏ để câu khó?”

“Vua Minh Nguyên mất mẹ từ nhỏ nên càng căm hận phi tần hậu cung tranh chấp. Giả sử Nguyên phi thân là người được chọn hậu đột nhiên chết đi lúc còn tại ngôi hậu, có thể sẽ làm cho ngài coi tất cả phụ nữ trong hậu cung là hung thủ, vứt bỏ họ mà tìm hoàng hậu khác.” Thôi Lạc Hoa không hề hoang mang mà trả lời: “Vua Minh Nguyên thường xuyên nhấn mạnh ngài hận nhất là việc trong hậu cung có người chết oan chết uổng. Quý phi phong hậu, ba mươi hai năm hậu cung thái bình. Việc này ở hậu cung của Tô thị có thể so với kỳ tích. Phu quân và bà kính nhau cả đời, sau bà chết, lúc chúng thần bàn về tên thụy cũng được thêm sự tôn sùng: Dịu dàng thánh thiện, lời hay cung kính.”

“Ra là hoàng hậu Ý Tĩnh.” Tô Doanh cười lạnh một tiếng: “Những người phụ nữ kia không chỉ không thể giành được cung Đan Xuyên từ trong tay bà mà còn không dám cầu kết dưới ánh mắt nhìn chăm chăm của bà nên chỉ có thể ngậy đại sống đến tóc bạc da mồi.”

Không có đối tượng mong muốn, đương nhiên sẽ không có cái chết vô nghĩa.

Thôi Lạc Hoa sờ bức gấm xanh kia, nói: “Thứ trong tay nương nương chính là di vật của người phụ nữ ấy – hoàng hậu Ý Tĩnh, bà nội của đương kim thánh thượng, Tô Như Thận của họ Tô ở Thái An.” Thôi Lạc Hoa cuộn gấm xanh lại, mặt trái có ba chữ mực. Chữ không lớn nhưng ngòi bút tung bay, kết cấu không tầm thường: “Vào cung tám năm đã có thành tựu này, chắc hoàng hậu Ý Tĩnh cũng rất tự phụ.”

“Bài ca bước lên trời?” Tô Doanh lẳng lẳng đọc thành tiếng.

“Cung đình trong mắt bà không phải từng tòa cung điện nghiêm ngặt theo cấp bậc mà là chỗ ở đỉnh, ở lẫn ranh của cõi người giao thoa với chín tầng trời. Đại đa số người ở đây chỉ có thể nhìn được một tầng chỗ mình ở chứ hoàn toàn không biết chuyện kế tiếp, càng không cách nào lý giải trọn vẹn chuyện gì đang xảy ra ở tầng trên. Người leo lên từ phía dưới, đạp lên thang

lâu dựng từ hoa thường đi không vững. Nhưng bà đã làm được, không chỉ đi lên đỉnh cao còn thông suốt nhìn xuống chín tầng trời.” Thôi Lạc Hoa ngừng một lát rồi lại nói: “Ngay cả như vậy, bà vẫn không quên kiểm chế bản thân. Bà vốn định làm một bài hát ở mặt sau nhưng chỉ viết ba chữ đã dừng bút. Nói cho cùng, đây chỉ là cầu thang xây trên tơ lụa, đi lạng lẽ thì sẽ không sai.”

Thôi Lạc Hoa xoay mặt về phía Tô Doanh mà cười: “Thói quen cũ của thân vẫn không sửa được, lại lẩm miệng ngay trước mặt nương nương...”

Nàng ấy từng là thầy dạy của chị em Tô Doanh, Tô Lan khi chưa xuất giá, Tô Doanh luôn luôn kính nàng ấy, cất tiếng “Không ngại” rồi lại xoay mặt nói với Bình vương: “Đưa một đồ vật như vậy vào cung là có ý gì?”

Bình vương chỉ nhân cơ hội dâng vật quý, trừ điều đó ra chưa từng suy nghĩ nhiều. Thấy con gái lại giận tái mặt, ông giật mình không rõ vì sao nàng lại không vui. Tô Doanh lạnh mặt hỏi: “Cha không biết bây giờ là cục diện gì hay sao?”

Bình vương trả lời theo bản năng: “Biết.”

Hoàng đế ốm đau, Đông cung lĩnh binh ngăn cản kẻ địch mạnh ở biên giới phía Tây. Dựa theo truyền thống của đế quốc, cung đình lúc bấy giờ do hoàng hậu làm chủ bên trong, tể tướng làm chủ bên ngoài. Đế quốc này còn có một truyền thống khác ẩn bên trong – người nắm giữ nhiều hơn phải chuẩn bị chịu nhiều công kích hơn. Quốc gia có trữ quân thành niên, đa số bề tôi không muốn thấy hoàng hậu thừa dịp phu quân có bệnh mà từ phía sau màn đi ra trước đài. Tô Doanh biết đối chọi với triều thần không có lợi lộc gì, vì vậy ở thời cơ nắm quyền tốt nhất này, nàng lại bày ra vẻ nhu nhược thuận theo tự nhiên của mình trước mặt họ.

“Cả đời hoàng hậu Ý Tĩnh vô cùng mạnh mẽ, ba chữ “bộ thiên ca” sắc bén dọa người. Cha muốn tôi cầm thứ này đến trước mặt thánh thượng, thị uy với đế vương đang ốm đau sao?” Tô Doanh vung tay lên làm rơi mảnh gốm xanh mỹ lệ xuống đất, dọa Bình vương run cầm cập. Ông nhận tội lia lịa, lòng cũng thầm trách mình nhiều chuyện, đang êm đẹp lại tới trêu chọc đứa con gái cả nghĩ.

Tô Doanh đứng lên đi ra ngoài cửa, đứng ở trước bậc nhìn ngắm bốn bề: Đóa hoa đỏ như lửa rực rỡ nở đầy sân. Nàng chỉ tùy tiện nói một câu mùa thu ở cung Đan Xuyên quá lạnh lẽo buồn tẻ, thêm ít hoa diễm lệ mới tốt. Rất nhanh, sắc màu ấm đã có thể thấy khắp nơi trong ngày thu đang chín. Bình vương thấy nàng nhìn chăm chăm cây lựu, cho là nàng cũng nghĩ đến điều giống mình. Ông lại thở dài, liếc mắt nhắm thấy hoàng tôn đẹp để hoạt bát trong lòng cung nữ thì lòng vừa đố kị vừa lo lắng. “Nương nương, thánh thượng có trời cao phù hộ, long thể khôi phục là chuyện sớm muộn. Nương nương còn trẻ, dù sao vẫn còn có cơ hội...”

“Không cần Bình vương râu rĩ.” Giọng nói của Tô Doanh lạnh lạnh lưu loát, ngữ điệu cũng không ôn hòa quá mức. Trong bụi cây lựu chột có một nhóm hoạn quan áo đỏ bước vào, mỗi người khiêng một bó gậy dài sơn đỏ. Bọn họ khom người đặt gậy gộc ở dưới bậc rồi nhanh chóng rút đi. Tô Doanh không để cho phụ thân có nhiều thời gian suy đoán. “Nghe nói gần đây tổng quản Tô Bình của quý phủ đã mua một chỗ đất đẹp ở ngoại ô, xây nhà cưới bà lẽ thứ tư. Việc này không phải là giả chứ?”

Bình vương giật mình, gật đầu nói: “Quả thực là vậy.”

Tô Doanh cười nhạt một tiếng: “Người có biết đất của y từ đâu ra không? Và ả đàn bà kia đến từ chỗ nào?” Thấy vẻ mặt Bình vương hoang mang, nàng lại nói: “Trước giờ cha cai quản không nghiêm, tiểu thư không như ý là bọn đầy tớ trong phủ cũng không coi ra gì ngay. Bây giờ bọn họ làm gà chó ở nhà mẹ đẻ của hoàng hậu, chỉ sợ càng thêm đắc ý, làm chuyện xấu thành quen, cho rằng trên đời không có mấy người có thể quản được bọn họ rồi nhỉ?”

Bình vương nghe giọng điệu của con gái, đã chột dạ vài phần, lúng ta lúng túng nói: “Là thần không biết quản giáo...”

Tô Doanh hừ một tiếng, chỉ vào chỗ gậy gộc ấy nghiêm nghị bảo: “Đây là đồ thưởng cho phủ Bình vương. Sau này quý phủ có người tranh chấp với dân thường thì bất kể đúng sai, chẳng phân chủ tớ, cứ đánh ba mươi trượng trước. Đầy tớ mà dám cả gan ý thế hiếp người, làm xằng làm bậy thì đánh bảy mươi trượng rồi giao cho quan phủ!”

“Nương nương...”

Tô Doanh đi xuống bậc thêm, khom lưng rút từ một bó gậy dài ra một cây, giao vào tay Bình vương, nói tiếp: “Cây này để lại cho tổng quản Tô Bình của quý phủ. Dùng như thế nào trong lòng người chắc đã rõ ràng.”

Bình vương nhận cây gậy sơn đỏ, sắc mặt trắng bệch. Tô Doanh phát tay áo đi về cung, bỏ lại một mình ông lúng túng hành lễ, lĩnh xong một trăm cây gậy thì tức giận rời cung.

Tô Lan đi theo sau lưng Tô Doanh, cười xòa nói: “Chị vì việc nước quên tình nhà, làm cho người bên ngoài xem rồi thôi, cần gì làm cho cha không còn mặt mũi ngay trước mặt chúng người trong cung như vậy chứ?”

Tô Doanh quét mắt liếc nàng ấy, ánh mắt như băng như tuyết. “Từ nhỏ trong nhà đã bồi dưỡng cô xem xét thời thế, sao cô lại nói ra lời thế này? Vì sao vị chủ nhân đầu tiên của cung Đan Xuyên – Tô thái hậu tổ tiên của chúng ta – lại mất đi tòa cung điện này? Không phải vì người nhà của cụ làm mưa làm gió, dân oán quan chê, lỗ miệng để người ta đàm tiếu à? Tôi không trông mong cha thay da đổi thịt, chỉ cần một năm này ông an phận đừng làm loạn thêm thì tôi đã bớt lo rồi.”

Tô Lan hé miệng cười cười: “Trước nay em biết nương nương cẩn thận, nhưng vẫn không nhìn được quan tâm nương nương mù quáng.” Nàng ấy

nhìn chị mình, hỏi tựa như đang đùa: “Gần đây nương nương làm sao vậy? Trái “một năm”, phải “một năm”, em ngờ ngờ đã nghe qua nhiều lần thì phải.”

Tổ Doanh né tránh, bình thản nói một câu với nàng ấy: “Tôi không thể gặp cha nhiều, cô còn phải khuyên ông ấy thêm.”

Tổ Lan biết hỏi nữa cũng không có kết quả bèn cười nói: “Nhìn sắc mặt vừa rồi của Bình vương, em đã biết là phải tiện đường về nhà mẹ đẻ một chuyến rồi.”

Nàng ấy đi rồi, cung Đan Xuyên bỗng nhiên quạnh quẽ. Cả người Tổ Doanh giống như bị rút hết sức lực, chậm rãi thở dài. Khoảnh khắc uể oải trôi qua rất nhanh, nàng nhạt gắm xanh trên đất lên, nói với Thôi Lạc Hoa: “Hoàng hậu Ý Tĩnh là một nhân vật, câu chuyện nhất định không chỉ như thế.”

Thôi Lạc Hoa chỉ vào người trong cung trông cây lựu ngoài cửa sổ, hỏi:

“Ngày sau nương nương có thể nhận ra được mấy ai trong số đó?”

Tổ Doanh nhìn trong đám hoạn quan cung nữ bận rộn không có ai quá thân thiết, chậm rãi lắc đầu. Thôi Lạc Hoa cười nói: “Hoàng hậu Ý Tĩnh có thể nhớ kỹ mỗi người mà chỉ gặp mặt một lần, từ tên, sinh nhật, quê quán đến chức vị không sai một mảy may, làm người ta được yêu mến mà lo sợ.”

“Chà!” Tổ Doanh thán phục một tiếng, chột điệu dàng cười nói: “Đầy tớ có suy nghĩ tự cầu phúc của đầy tớ, chưa chắc thích bị người có địa vị cao nhớ kỹ. Cần gì sinh ra một chuyện, để cho bọn họ cả ngày nơm nớp lo sợ?”

Thôi Lạc Hoa cũng biết không nên lỡ lời so sánh hai vị hoàng hậu, rũ mắt xuống, hạ thấp giọng nói tiếp: “Nương nương nói phải. Mỗi người hoàng hậu đều có thủ đoạn của mình. Quan trọng nhất là họ đều biết làm sao để trở thành hoàng hậu mà phu quân cần. Không làm như vậy... thì họ sẽ rơi từ trên đỉnh trời xuống.”

Tim Tổ Doanh run lên, bỗng cảm thấy tê lương, chột âm thầm giễu cợt chính mình: Thứ vô dụng nhất giờ này khắc này chính là sa sút tinh thần. Nàng không thể lãng phí thời gian trong chuyện đa sầu đa cảm. Đặt gắm xanh ở bên cạnh, nàng không nhanh không chậm đôi đề tài: “Thôi bình nghị, tôi nhớ thầy có giao tình không tầm thường với Vương Thu Oánh, không gì là không nói. Vì sao gần đây lại có vẻ hờ hững? Xảy ra chuyện gì thế? Có cần tôi hoà giải không?”

Thôi Lạc Hoa nghe xong lời này không thể không sinh ra cảnh giác, bèn vội vàng nói: “Thần và cô ấy không hề hờ hững.”

“Không có là tốt rồi.” Tổ Doanh cười một tiếng, còn nói: “Thầy tìm cô ấy đến đây đi. Chúng ta đến cung Ngọc Tiết một chuyến.”

Cung Ngọc Tiết là tâm cung của mẹ đẻ hoàng đế lúc làm phi, nhiều năm qua vẫn để không. Hoàng đế muốn thanh tịnh nên dứt khoát vào trong đó dưỡng bệnh. Nhất cử nhất động của hắn từ trước đến nay đều bị người khác



phỏng đoán, vào ở cung Ngọc Tiết mà không phải cung Đan Xuyên lại khiến hậu cung có thêm rất nhiều suy đoán. Lúc Khâm phi – cô của Tổ Doanh – bái kiến đã đề cập đến mấy lần, bóng gió bảo Tổ Doanh khuyên hoàng đế chuyển chỗ ở đến cung Đan Xuyên. Nhưng Tổ Doanh lại cho rằng công việc của cung Đan Xuyên đột nhiên tăng lên, không phải nơi để dưỡng bệnh, không hề đề cập tới việc di giá trước mặt hoàng đế. Mỗi ngày nàng đi lại giữa hai cung, ân cần phụng dưỡng, dần dần mọi người cũng tập mãi thành quen.

Thôi Lạc Hoa biết Tổ Doanh muốn đi thăm bệnh, nhỏ giọng nhắc nhở: “Sáng sớm công chúa Chân Ninh đã cầm nhiều đèn hoa cúc đến xin thánh thượng vẽ lên. Lúc này sợ rằng vẫn còn nấn ná ở cung Ngọc Tiết đấy.”

Tổ Doanh đang ôm hoàng tôn Duệ Hâm từ trong lòng cung nữ, không để lời này ở trong lòng, vừa chọc Duệ Hâm cười, vừa chớp chớp mắt với Thôi Lạc Hoa: “Thầy ơi, thầy biết khi còn bé chữ đầu tiên tôi biết nói là gì không?” Không đợi Thôi Lạc Hoa trả lời, Tổ Doanh đã nói: “Là “cha”. Có lẽ mẹ tôi vì muốn ông ấy vui nên chỉ dạy tôi một chữ ấy.” Nàng lại hỏi: “Thầy đoán xem lúc A Thọ mở miệng nói chuyện sẽ nói cái gì? Là “nuơng nuơng” hay là “nuơng” đây?” Nàng cười giảo hoạt.

Thôi Lạc Hoa tính vốn hay lo, vừa nghe thấy thế không khỏi lại sinh ngờ vực, cuống quýt xin cáo lui đi tìm Vương Thu Oánh. Trên đường vừa lúc gặp phải, nàng ấy vội vàng kéo đến chỗ yên tĩnh nói chuyện, hỏi thẳng không vòng vo: “Bệnh của thánh thượng còn có thể kéo dài bao lâu?”

Nhưng Vương Thu Oánh không trả lời, thản nhiên hỏi lại: “Là nuơng nuơng muốn hỏi hay là người bên ngoài muốn hỏi?”

“Là tôi hỏi.” Thôi Lạc Hoa nói rồi thở dài một hơi: “Hôm nay nuơng nuơng nói bóng nói gió, trách cứ tôi không thể lấy được tin tức mà người mong muốn từ chỗ cô. Đó là thứ tôi nên biết. Nếu không, tôi sẽ vô dụng với người.”

Nói đến nước này, Vương Thu Oánh im lặng, rũ mắt xuống rồi mới chậm rãi bảo: “Bệnh của thánh thượng là điều cấm kỵ không thể nói. Tôi không thể nói với cô được.” Thôi Lạc Hoa nhìn nàng ấy không chớp mắt lấy một cái, Vương Thu Oánh chỉ đành lắc đầu nói: “Là khâm mệnh của thánh thượng. Thánh ý khó trái.” Nàng ấy không giỏi giấu giếm, tuy chỉ có mười chữ nhưng đã làm cho Thôi Lạc Hoa nhạy bén nghĩ ra manh mối, thoải mái nói: “Thu Oánh, tính cách cố chấp của cô vẫn không thay đổi.”

Vương Thu Oánh cười thoải mái. Thôi Lạc Hoa không lạc quan giống như nàng ấy, lắc đầu nói: “Điều tôi lo lắng chính là sự “không thay đổi” của cô. Nếu cô có thể thay đổi, chuyển ánh mắt của mình từ trên đám thảo được khô héo về phía khuôn mặt hay thay đổi của mọi người thì tốt rồi.”

“Tôi chẳng qua chỉ là một vị khách qua đường, sẽ không ở mãi chỗ này. Nạn mình thành hình dạng của cung đình, ra khỏi cửa cung thì phải làm thế

nào?” Vương Thu Oánh khẽ cười một tiếng, hai người cùng nhau đi về phía cung Đan Xuyên. Đi được mấy bước, Vương Thu Oánh chợt nhớ tới một chuyện, lấy ra từ trong tay áo một chiếc hộp tròn màu bạc đưa cho Thôi Lạc Hoa: “Tôi thấy rất nhiều cung nữ trao đổi cái này nên cũng làm một ít cho cô.”

“Đường phèn hạt sen?” Thôi Lạc Hoa vừa mở ra xem, cười rộ lên: “Sắp qua Trùng dương, lại đến thời gian đám cung nữ kết bái rồi. Cô không tính ở chỗ này sống hết đời thì cần gì chuẩn bị món quà tiêu khiển cho đỡ tịch mịch này?”

“Tôi nghe nói giữa các cung nữ rất thân thiết, cùng nhau chia đường phèn hạt sen ăn thì chính là chị em hạt sen, thề đồng cam cộng khổ, sau này sẽ giống như người nhà.” Vương Thu Oánh ngó mắt nhìn nàng ấy, thấp giọng nói: “Lạc Hoa, cô sợ tôi không hiểu khuôn mặt người khác, tôi lại lo lắng về sau cô càng ngày càng khó khăn. Thứ nương nương muốn biết càng ngày càng nhiều. Cô muốn biết trước tất cả mọi chuyện sẽ phải khiến mình bận bịu lắm.”

Thôi Lạc Hoa im lặng đi tiếp, buồn bã nói: “Lúc người mười hai tuổi, tôi đã cảm thấy người rất đặc biệt nhưng chẳng bao giờ nghĩ tới người thật sự có thể trèo lên ngôi hậu. Càng không ngờ tới, khi người hai mươi tuổi sẽ có cảnh tượng như vậy. Họ Thôi vẫn làm thầy của họ Tổ nhưng biểu hiện của Tổ thị luôn có thể khiến chúng tôi kinh hãi.”

“Cho nên vị trí hoàng hậu chẳng bao giờ rơi khỏi tay của Tổ thị. Nương nương của chúng ta cũng chảy dòng máu họ Tổ.” Không biết Vương Thu Oánh nhớ tới điều gì mà vẻ mặt âm trầm đi: “Chỉ mong nương nương có thể muốn gì được nấy.”

“Hả?” Thôi Lạc Hoa kinh ngạc nhìn nàng ấy một cái, không biết lời như vậy sao lại được nói ra từ trong miệng nàng ấy.

“Cô không nhìn thấy đêm hôm thánh thượng hôn mê tỉnh lại, vẻ mặt của nương nương dường như đã biến thành một người khác sao?” Nàng ấy thở hắt ra thật dài, tựa như nhắc tới lại khó hiểu: “Cho tới bây giờ tôi vẫn không ngờ người cẩn thận nhu nhược như người cũng sẽ có ánh mắt kiên quyết như thế. Giống như là... người sắp chết là người vậy. Trong những tháng ngày không nhiều còn lại, người sẽ không nê tình đá văng kẻ ngăn cản chuyện của mình đâu.”

Họ cùng rẽ vào một góc, cung Đan Xuyên đã đường hoàng ở trước mắt. Trước khi vào cung, Thôi Lạc Hoa là thầy của hoàng hậu, sau khi vào cung, nàng ấy là nữ quan của hoàng hậu. Dường như nàng ấy là người trong cung ở cùng hoàng hậu lâu nhất. Song nàng ấy cũng bắt đầu cảm thấy, không có ai có thể ỷ vào lai lịch mà nói mình hiểu rõ kẻ đứng đầu hậu cung.

Cung Đan Xuyên am hiểu cách đáp nện nên một hoàng hậu hơn so với bất cứ kẻ nào.

## Chương 3: Hoàng thân

Lúc xe ngựa của Tố Lan xuyên qua phố xá sầm uất thì dừng ngựa thứ gì đó, gây nên một trận huyên náo. Tố Lan vẫn phỏng đoán biểu hiện hôm nay của chị gái ở trong lòng nên không để ý việc khác. Qua một lúc lâu, nàng ấy mới chợt phát hiện xe ngựa không dừng lấy một khắc nào nên lên tiếng với phu xe: “Không phải là vừa rồi mới làm người ta bị thương hay sao? Sao lại cứ đi như vậy?”

Tùy tòng ngồi bên cạnh phu xe tùy tiện trả lời: “Ai cũng đều nhận ra xe ngựa của phủ tướng, nếu như bọn họ bị thương tự nhiên sẽ tìm tới cửa. Không có động tĩnh thì là không có việc gì đâu. Chuyện nhỏ này, thiếu phu nhân không cần phải quan tâm.” Đang nói đến đây, phu xe thét to ghìm ngựa, xe vung vàng đứng ở bên ngoài cửa Tây của phủ Bình vương. Tố Lan xuống xe, liếc mắt thoáng nhìn mấy tội tớ xách vôi trắng quét tường. Không biết đứa bé búồng bình từ đâu tới viết một hàng chữ ở trên tường ngoài vương phủ, nét bút vụng về hỗn loạn, có vẻ là mấy đứa bé cùng làm trò đùa quái đản này. Vôi trắng đã được quét mấy lượt nhưng Tố Lan vẫn nhìn ra đó là lời tiên tri lưu truyền nhiều năm về trước: “Họ Tố ở Đông Bình giết chị em, họ Tố ở Thanh Hà sinh phản tặc, chính cung (hoàng hậu) khó có con...” Phía sau chắc còn có một câu, bị trát không còn lại gì. Tố Lan nhớ mang máng khi còn bé mình cũng từng nghe qua nhưng lúc này không nhớ ra được.

Sau khi đương kim thánh thượng lên ngôi, ba vị thân vương mưu phản bị giết đều là do Tố thị ở Thanh Hà sinh ra khiến bài thơ tiên tri này lưu hành một khoảng thời gian. Có điều khi đó truyền là “Họ Tố ở Thái An giết chị em”, ám chỉ xuất thân thái hậu Khang Dự xuất thân từ Thái An giết em gái ruột là hoàng hậu Hoài Mẫn. Hôm nay không biết kẻ nào có ý đồ khác, lại đem những từ tục tũ lập lờ đánh lộn con đen lên trên người Tố thị Đông Bình.

Tố Lan trợn mắt lên cả giận nói: “Kẻ nào xui khiến trẻ con làm chuyện này? Hôm nay ức hiếp đến đâu phủ Bình vương thì chẳng lẽ ngày mai muốn tạo phản?” Đoạn lớn tiếng nói với những tội tớ kia: “Ban ngày ban mặt vậy mà

để cho mấy đứa bé tô vẽ bậy bạ ở trên tường. Ngay cả một đám nhóc ranh con cũng không phòng được thì cần các người có ích lợi gì?”

Kẻ đứng bên chỉ huy người làm chính là đứa con Tố Uy của tổng quản Tố Bình. Thấy vị tiểu thư đã gả đi này lại về nhà mẹ đẻ thị uy, hắn ta cười hì hì đi lên phía trước nói: “Cư phu nhân có chỗ không biết, một đám con nít chừng hai mươi đứa đến. Nhiều thằng quý sứ như vậy cùng nhau tiến lên, mỗi đứa chỉ viết một chữ, người gác cổng vẫn chưa hoàn hồn thì chúng nó đã viết xong rồi chạy mất. Nhưng vẫn bắt được mấy đứa, cha tôi đang tìm cha mẹ của chúng cùng dạy dỗ rồi ạ. Việc này chúng tôi xử lý là được, sao dám làm phiền Cư phu nhân tức giận?”

Hắn ta mở miệng gọi một tiếng “Cư phu nhân” thật xa lạ, Tố Lan như cười như không nhìn hắn ta hỏi: “Hôm nay cha anh còn khỏe chứ?” Tố Uy đáp một tiếng “Khỏe ạ”, Tố Lan lại cười lạnh một tiếng: “Chỉ sợ một lát nữa thì không dễ nói đâu.” Dứt lời từ cửa Tây vào phủ.

Nàng ấy chưa đi được mấy bước, a hoàn vốn hầu hạ bên cạnh mẹ ruột nàng ấy đã tiến lên đón, vui vẻ kêu lên: “Cô bầy!” Bước chân của Tố Lan vẫn không ngừng, vừa đi vừa hỏi: “Uyển Khởi, gần đây trong phủ có xảy ra chuyện gì không?”

Uyển Khởi nhỏ giọng nói: “Cơ thể bà lớn không tốt. Mời rất nhiều ông lang đến xem, đều nói kéo dài một ngày là trộm một ngày từ trong tay Diêm vương, sợ rằng không gắng gượng được đến mùa xuân.”

“Bệnh thật không phải lúc.” Tố Lan lầu bầu một câu, lại hỏi mấy cái khác. Hai người đi tới ngoài phòng khách của vương phủ, Uyển Khởi không dám vào, Tố Lan cũng không để ý đến cô ấy, tự mình rảo bước tiến lên cửa.

Trong sảnh lặng ngắt như tờ, Bình vương cùng các bà vợ lẽ đang ngồi, duy chỉ không có Bình vương phi Duệ thị. Đám đàn bà ai nấy lúng túng quan sát sắc mặt của Bình vương, không dám tùy tiện gọi chuyện. Thấy Tố Lan vào thì mọi người thở phào nhẹ nhõm, nhao nhao bắt chuyện. Tố Lan hành lễ trước mặt cha, mỉm cười nói: “Cha vẫn còn đang khó chịu đấy à?”

Bà tư bên cạnh vội tiếp lời: “Cả nhà vui vẻ chờ vương gia về mở tiệc, nào ngờ ông ấy vừa vào cửa liền đen mặt lại không để ý ai sát, rõ ràng là muốn dọa chết bọn ta mà.”

“Mở tiệc gì nữa?” Bình vương bạnh quai hàm rống lớn một câu, giận không chỗ phát tiết, “Không thấy gậy mà nương nương thương à? Lĩnh một trăm cây gậy cũng đáng để nâng chén chúc mừng chắc?”

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, càng không dám lăm miệng nữa. Miệng Bình vương mở ra thì phải phát tiết một chặp: “Ói giờ ời, cuối cùng thì tôi cũng tỏ tường cả rồi! Trước đây còn trông cậy vào nó nắm quyền lớn, giờ thì coi như hệt! Nếu thật để cho nó nắm quyền thì chỉ sợ ngay cả cái kẻ làm cha như tôi cũng phải ăn gậy!”

Người khác không biết ông nói việc gì nhưng Tô Lan lại quá rõ ràng nên cười hì hì kể cho họ nghe. Sau khi nghe xong, bà bảy Bạch Tiêu Tiêu hừ lạnh một tiếng: “Trước đây nương nương làm việc chính là như thế, thà rằng làm mình uất ức chứ cũng không để cho người ta đàm tiếu. Vương gia có cô con gái này cũng chẳng phải ngày một ngày hai, làm sao đã quên rồi?”

Bình vương thở dài nói: “Chính là vì đến bây giờ nó vẫn còn mang bộ dạng này nên tôi mới giận. Máy bà đã từng gặp người nào làm việc lớn mà nhìn trước ngó sau, sợ đầu sợ đuôi như nó hay chưa?”

Tô Lan cười ha ha, nói: “Từ trước cha chỉ tùy tiện nuôi chị chưa từng để tâm đào tạo, lúc này lại trách chị không có khí phách, chẳng phải oan cho chị ấy sao? Tất nhiên chị có suy nghĩ của mình, chỉ là cha con ta không biết đây thôi.”

Bình vương bị nàng ấy đẩy cho một câu không mềm không cứng như vậy thì chớp chớp con mắt, nói: “Nó thì có việc lớn gì phải tốn sức? Nó cho rằng đây là thời cuộc thế nào? Cần nó dẫn binh đánh trận hay là mở mang bờ cõi? Hoặc là cần nó chinh đốn triều cương, gột rửa bốn biển? Dầu thật sự có sự nghiệp to lớn này, dựa vào nó á?”

Mọi người nghe thấy đề tài không đúng, càng dậm ra không dám nhận trả. Bình vương nói đến hăng say, lại bảo: “Một kẻ tổng quản nhà mẹ đẻ cưới vợ bé thôi mà nó cũng làm loạn cả lên. Trong mắt chỉ thấy những việc nhỏ nhặt không đáng kể này, dầu phí cả đời xử lý cho sạch sẽ thì đã làm sao? Chuyện đúng đắn lại không thấy nó bỏ công sức ra...” Ông thở dài một hơi, “Chuyện lớn nhất mà nó có thể làm chính là thừa dịp long thể của thánh thượng chuyên biến tốt đẹp, mau chóng sinh ra một hoàng tử. Không dám nghĩ đến việc kế ngôi vua, chỉ cần ngày sau phong vương cũng đã có lợi rất lớn đối với nhà ta rồi.”

Lý do này của ông có hơn nửa không hợp với suy nghĩ của Tô Lan. Đợi lúc ông dừng lại uống trà, Tô Lan lạnh mặt nói: “Suy nghĩ trong đầu cha xoay chuyển thật nhanh. Trước đó mấy ngày còn muốn chị nắm chắc thời cơ, giúp nhà ta dần thân vào triều chính. Theo như tôi nghĩ, cho dù chị thật sự không rành chính sự thì đã sao? Thiên tử chỉ có một vị hoàng hậu như chị, lúc thiên tử mệt mỏi nên để chị giúp đỡ bên cạnh. Thiên hạ chỉ có chúng ta là nhà mẹ đẻ của hoàng hậu, chị không có chính kiến thì chúng ta giúp chị. Chuyện chị không biết, cha hiểu, anh hiểu, tôi cũng hiểu, chẳng lẽ người một nhà còn không giúp được một vị hoàng hậu? Để chị giống như những nàng dâu của gia đình bình thường, cả ngày chỉ suy nghĩ đến chuyện sinh con, không cảm thấy đáng tiếc hay sao?”

Bình vương hung hăng tặc lưỡi: “A Lan, con là dâu nhà tể tướng, lo chuyện của nhà con cho ổn thỏa là tốt lắm rồi. Việc trong cung, con làm âm theo cái gì?”

Tố Lan nhìn cha rồi cười lạnh một tiếng: “Cũng phải. Ở trong mắt cha, loại con gái không vào được cung như tôi đây thì cả đời cũng cứ như vậy thôi.” Chư vị nữ quyến thấy bầu không khí giữa hai cha con bẽ tắc, vội vã ra giảng hòa, thu xếp mở tiệc chiêu đãi Tố Lan. Bình vương đứng lên, phát tay áo thị uy: “Chuyện tôi nhức đầu còn chưa xong xuôi đâu! Đi gọi Tố Bình tới đây.”

Tổng quản Tố Bình vội vã dừng việc trong tay chạy tới, đã thấy một nhà già trẻ mắt lớn trừng mắt nhỏ, không ai có sắc mặt tốt. Bình vương nắm trong tay một cây gậy lớn màu son, không ngừng đánh trên mặt đất, thấy Tố Bình thì thở dài bảo: “Trong sách thánh hiền cũng viết có sính lễ thì là vợ, cướp đoạt thì là lẽ. Bà tư kia của anh vốn chẳng phải là chuyện gì to tát mà lại khiến vị hoàng hậu nương nương hay chuyện bé xé ra to của chúng ta biết được, nhất định muốn phạt anh chịu đòn.”

Tố Bình lấy làm kinh hãi, quỳ bụp xuống cầu xin lia lịa. Bình vương ném gậy to cho gia đình bên cạnh, nói với Tố Bình: “Thôi, thôi, Tố Bình, anh cứ chịu ba mươi gậy đi, coi như là để kẻ viết sử sau này thêm một câu chuyện chính trực cho nương nương.”

Tố Bình thấy việc không thể thương lượng, ủ rũ cúi đầu xin cáo lui. Tố Lan thờ ơ lạnh nhạt, nói với giọng mỉa mai: “Nương nương dặn dò bảy mươi gậy, cha lại bớt hơn một nửa. Cha thật là nhân từ với Tố Bình!”

“Chị con không hiểu chuyện, con cũng không hiểu sao?” Bình vương nghiêm khắc trợn mắt nói với con gái, “Lúc Tố Bình sẵn sàng góp sức cho cha, chị em con còn chưa sinh ra đâu. Ngay cả anh ta cũng bị đánh cho tàn phế thì từ rày còn có ai bằng lòng tận trung nữa? Người khác theo cha, chẳng qua chỉ mưu cầu hai chữ “lợi ích”. Nếu cha thật sự nghe lời của chị con, không cho lợi ích chỉ cho ăn gậy thì có ai lại lon ton chạy đến cửa muốn ăn đòn chứ?” Ông phát tiết sự bực bội nửa ngày trời ra, vẻ mặt rất đỗi uể oải, phát tay một cái nói, “Không ăn nữa! Tôi tìm một nơi yên tĩnh nghỉ ngơi đây.”

Tố Lan thấy cha nghe không vào lời của người khác, cũng không làm ông kích động nữa. Nàng ấy dùng cơm xong phải trở về phủ tướng, trước khi đi thì đến thư phòng của cha mình cáo từ, chỉ thấy Bình vương dờn một cái ghé đến trước bức tường, ngơ ngác xuất thần với một bức họa. Tố Lan đến gần nhìn, thì ra là mười hai bà vợ của Bình vương do danh gia vẽ.

Nàng ấy cảm thấy người mà cha mình ngắm nhìn nhất định là người phụ nữ có khí chất khác xa những kẻ khác trong bức vẽ. Người nọ mặt mày cực kỳ thanh tú, tùy ý ngồi bên một gốc cây, cách các cô gái khác không xa cũng chẳng gần, vẻ mặt không thân thiết cũng chẳng xa lánh. Rõ ràng đang ở trong đoàn người, lại giống như ngoảnh mặt làm ngơ đối với chung quanh. “Đây là bà chín, mẹ ruột của chị?” Nàng ấy hỏi.

Bình vương “Ôi” một tiếng với người con gái ấy: “Nàng ấy đúng là đã sinh ra hai đứa con ngoan!”

Tổ Lan nghe ông nhắc tới một đứa con khác của bà chín, lập tức nói:

“Trong kinh đang xôn xao nói về chuyện của anh ba. Gần đây những quan lớn lui tới phủ tướng, cũng đang thăm dò ý của tướng gia. Nghe nói tháng này sẽ đưa anh ba về.”

Bởi vì dẫn quân không tốt nên tướng quân Long Tương Tô Táp bị Đông cung Duệ Tuân mới thống lĩnh cách chức quân, trói về kinh định tội. Tàu chương thái tử tự viết đã đến tay tể tướng, Tô Lan không dò la được nội dung trong đó nhưng nghe nói ngôn từ sắc bén, liệt kê vài tội nặng.

Hoàng hậu Tô Doanh vốn sợ Duệ Tuân đến tiền tuyến, mượn cơ hội diệt trừ anh của nàng là Tô Táp. Nàng tốn công sức đưa hoàng tôn vào tay, lấy làm con tin. Nhưng Duệ Tuân cũng không phải kẻ tầm thường, ném thẳng củ khoai nóng bỏng tay này lại. Tướng bại trận thì quốc gia thường có hình phạt. Hoàng hậu cầu xin chính là vì tình riêng mà làm cong phép nước, còn xử theo lẽ công thì lại rất bất lợi cho Tô Táp.

Bình vương nghĩ đến chỗ ấy, ngón tay không ngừng gõ nhẹ trên ghế, do dự nói: “Bất kể thế nào, anh trai ruột của hoàng hậu đã ở trong bát nghị[1], chưa đến mức phải chịu tội lớn.”

[1] Bát nghị: tám nhân vật phạm tội đặc biệt không thể áp dụng theo trình tự giải quyết bình thường mà phải dân tấu để hoàng đế quyết định, căn cứ theo thân phận mà miễn giảm chế độ hình phạt. Tám nhân vật: hoàng thân quốc thích (nghị thân), bạn của hoàng đế (nghị cố), người có đức hạnh (nghị hiền), người có tài năng trác tuyệt (nghị năng), người có công lớn (nghị công), người có tước vị nhất phẩm và quan viên tam phẩm trở lên (nghị quý), người chăm chỉ (nghị cần), hậu duệ của triều trước đã hàng phục (nghị tân).

“Chỉ sợ có người còn muốn mượn cơ hội này kéo chị xuống nước đây.” Tô Lan nhỏ giọng nói.

Bình vương cúi đầu không nói, Tô Lan nói tiếp: “May mà Tạ Chấn và công chúa Thịnh Nhạc về cùng anh. Hai người ấy chắc chắn sẽ nói lời hay giúp anh.” Nàng ấy dừng lại một lát rồi mới nói với cha mình: “Bệnh của bà cả nhất định phải kéo dài. Tỉ dụ ngày nào đó bỗng nhiên mất thì anh phải để tang, hôn sự với công chúa Thịnh Nhạc sẽ phải gác lại.”

“Việc này còn cần con dặn dò sao?” Bình vương nhìn cô con gái này, vẻ mặt hòa hoãn lại, than thở không ngừng, “Nếu như con và chị con có thể đổi cho nhau thì không biết cha có thể bớt lo nghĩ bao nhiêu.”

Vẻ mặt Tô Lan hậm hực: “Cha nói những thứ này không đâu này làm gì?”

Bình vương lo lắng nói: “Bà nội con là đại trưởng công chúa Huệ Hòa – cô con gái mà hoàng hậu Ý Tĩnh sủng ái nhất, cô ruột của đương kim thánh thượng. Lúc bà còn sống, cuộc sống của cha rất tốt. Nhưng cha cứ luôn cảm

thấy thiếu gì đó, vương tử vương tôn chẳng coi cha ra gì, ngày sau cũng không có ai viết sách lập đạo cho con của công chúa. Bây giờ mới biết, cách hoàng đế hoàng hậu càng xa càng tốt. Gặp phải dạng hoàng hậu như chị con, cha mới bắt đầu lo lắng một cái đầu không đủ dùng, ném đi cũng không đủ đâu.”

Ông nhìn con gái, cười chua xót: “A Doanh là hoàng hậu, con là dâu của tể tướng. Trầm Nhi cưới trưởng nữ của hoàng đế, Táp Nhi sắp chuẩn bị cưới một cô công chúa khác. Vinh quang của nhà ta trước nay chưa từng được như thế. Cha cũng chưa từng phí sức như thế.”

“Muốn đạt được nghiệp lớn, sao có thể không trả giá đắt?” Tô Lan cười từ biệt cha.

Nàng ấy vừa ra khỏi cửa đã gặp anh cả Tô Trầm, vội vàng kéo anh cả đi ra xa, nói: “Lúc này cha đang râu rĩ không vui, anh cả đợi lát hãy vào.”

“Tiếng Tô Bình bị đánh truyền đến cả chỗ anh rồi.” Tô Trầm cau mày hỏi, “Sớm nay rõ ràng là cha rất vui vẻ ra ngoài, sao sau khi về lại vừa đánh người vừa tức giận thế? Trong cung xảy ra chuyện gì ư?”

Tô Lan thuận miệng trả lời một câu “Việc nhỏ thôi”, có ý kết thúc đề tài câu chuyện: “Em vốn định đi gặp công chúa Phượng Diệp nhưng nghe nói gần đây cơ thể chị ấy không khỏe, không dám tùy tiện đến làm phiền.” Nàng ấy nghe Uyên Khởi nói, bận trước chị dâu cả là công chúa Phượng Diệp cho rằng lại có thai, ai ngờ lại mất công vui vẻ một hồi, dưới sự nản lòng cộng ồm yếu nên không muốn gặp ai.

Tô Trầm lặng lẽ đi mấy bước, buồn bã thở dài nói: “Nhiều năm như vậy đều vì chuyện này mà buồn rầu, không phải uống thuốc điều trị thì là nghĩ cách giữ thai. Ông trời hết lần này tới lần khác không cho như ý, vừa đau lòng lại hại thân... Mấy năm nay nàng chịu đủ khổ cực. Anh không đành lòng nhìn nàng tiếp tục như vậy nữa. Nếu như số mệnh an bài vợ chồng anh không con thì chi bằng đến đây thôi, giữ gìn cơ thể nàng khỏe mạnh, anh đã thấy đủ rồi.”

Tô Lan cũng thở dài một hơi, con mắt đưa đảo mỉm cười nói: “Anh cả không cần khó xử. Tuy em vô dụng nhưng đã có bốn đứa con. Nếu anh cả có lòng, em sẽ tìm cách cho một đứa làm con nuôi của công chúa.”

Tô Trầm bật cười khanh khách: “Nói mê sáng gì đấy! Bọn anh muốn công tử nhỏ nhà tể tướng nhưng tướng gia không cho phép đâu.”

“Không phải còn có Vong Cơ ư?” Tô Lan cười hì hì nói.

Ánh mắt Tô Trầm có ý sâu xa đảo qua mặt Tô Lan, hắn ta trầm mặc khoảnh khắc rồi cười nhạt bảo: “Con gái em cho anh rồi thì phải đổi họ “Tô”. Em muốn sau này cho nó vào cung?”

Hắn ta nói trúng tim đen, Tô Lan không khỏi xấu hổ: “Em nào dám mơ mộng hão huyền! Vong Cơ không sinh ngày bảy, chưa chắc có cơ duyên như chị Doanh.”



Tô Trâm hừ một tiếng, thờ ơ nói: “Em có lòng này mà còn lo con gái mình không có cơ duyên sao?”

Tô Lan liền vội vàng khoát tay nói: “Anh cả càng nói càng xa rồi. Em không tới để pha trò cho anh.”

Tô Trâm cũng không làm khó nàng ấy nữa, nói: “Lần sau em vào cung gặp nương nương thì thay anh nói vài lời động viên.” Hắn ta vừa đi thông thả vừa nói, “Cha luôn nói thế cục trong cung biến động, thành bại quyết định bởi “cơ hội đầu tiên” và “chi tiết”. Lúc rồi ren nhất, ai tóm được cơ hội trước thì người đó phải được lợi lớn. Càng gần thánh thượng, càng có cơ hội đi đầu. Đây là thứ mà biến cố thời đại, thành công thời đại của cha làm mẫu dạy cho cha. Nhưng cha không nghĩ ra: Mọi người đều biết đạo lý này. Người gần thánh thượng nhất luôn là cái đinh trong mắt người khác... Thời đại đã thay đổi rồi. Cũng may nương nương biết nhẫn nhịn.”

Hắn ta không nói thẳng ra nhưng Tô Lan cũng hiểu rõ trong lòng. Lúc bệnh tình của hoàng đế khó đoán nhất, hoàng hậu Tô Doanh xử sự im tiếng đoan chính khiến thần kinh căng thẳng của nhiều người tạm thời thả lỏng, song có vài người vẫn cảnh giác với nàng.

Tô Trâm còn muốn nhắc vài câu nữa thì đã thấy bên môi Tô Lan lộ ra nụ cười, không khỏi kinh ngạc hỏi: “Em vui mừng điều gì vậy?”

Tô Lan nháy mắt một cái: “Anh cả có cảm thấy người có thể sinh ra ở nhà chúng ta thì đã định trước cả đời này đưa thân vào trong biển ảo mà người thường không thể đạt được, vào trải nghiệm hiểm có suốt mấy đời không?” “Em...” Ánh sáng trong mắt nàng làm cho Tô Trâm cười khổ liên tục.

Trong họ Tô, quả thật có lúc sẽ sinh ra cô gái như vậy, không coi vào cung là con đường nguy hiểm mà coi gió mây biển ảo nơi đỉnh cao đế quốc như vinh quang trọn đời. Nàng ấy chính là cô gái như vậy, từ nhỏ chuẩn bị đầy đủ vì cuộc sống hậu cung lại trời xui đất khiến không vào được cửa cung. Trước đây Tô Trâm từng nghĩ, nếu như được nàng ấy bày mưu tính kế thì hoàng hậu trong cung sẽ có thể bớt không ít sầu não. Nhưng mà càng dung túng nàng ấy thì càng thêm lo lắng lúc nghĩ ngợi sâu xa. “Anh thà lo lắng hải hùng vì Tô Doanh rầu rĩ vẫn không lên tiếng kia cũng không muốn bận tâm đến em.” Tô Trâm thở dài.

Tô Doanh đến cung Ngọc Tiết một chuyến thì chạm mặt Ngô thái y. Tô Doanh mỉm cười nhận lễ bái của thái y. Nhưng lúc Ngô thái y nhìn thấy Vương Thu Oánh lại lộ ra vẻ kiêu căng rất rõ ràng. Tô Doanh luôn biết thái y viện chỉ trích y nữ mà mình tìm đến, vì chuyện này Ngô thái y đã cố ý liên hợp với ngoại thần một lần.

Tô Doanh ôn hoà hỏi: “Hôm nay tinh thần thánh thượng có tốt không? Đã dùng thuốc gì? Có dùng đúng lúc chăng?”

Ngô thái y đi lại trong cung nhiều năm, ứng phó với câu hỏi của người bên cạnh vô cùng lão luyện, uyên chuyên trả lời: “Phần lớn tâm trạng của người

bệnh đều nên an nhàn không nên buồn bực. Hôm nay có công chúa Chân Ninh hầu bệnh ở bên, hơn thuốc và kim châm cứu gấp trăm lần.” Trước nay thiên tử bệnh nặng đều tị hiềm trung cung và Đông cung, ông ta không nói chữ nào, rõ ràng không muốn Tô Doanh và Vương Thu Oánh biết.

Một nữ quan lanh lợi phía sau Tô Doanh lập tức giễu cợt: “Lời dễ nghe như vậy, lão thái y nên nói thêm vài lần ở trước mặt tiêu công chúa. Đáp câu hỏi của nương nương không thể đáp thế.” Trong ngữ điệu cô ý nhấn mạnh hai chữ lão tiêu, chê cười Ngô thái y nịnh bợ một cô bé con. Ngô thái y ngượng ngùng cười, vẫn không thấu ân ý, vâng vâng dạ dạ xin cáo lui.

Khi ông ta đi ra xa mấy bước, Tô Doanh dùng giọng nói không cao không thấp dạy dỗ nữ quan kia một câu: “Không được bắt kính!” Đi tới cửa cung Ngọc Tiết, nhìn thấy Phan công công canh giữ ở cạnh cửa, nàng mới mỉm cười, nhỏ giọng hỏi: “Bây giờ thánh thượng đang làm cái gì đây? Sao ngay cả công công cũng bị đuổi ra ngoài?”

Phan công công đã hầu hạ hai đời đế vương ở trong cung, dưới lông mày trắng là một đôi mắt luôn lấp lánh có thần. Thấy hoàng hậu đặt câu hỏi, lão ta vội vàng khom người trả lời: “Vừa mới vẽ đèn lồng xong, lúc này đang trò chuyện với công chúa ạ.”

“Là Chân Ninh đuổi công công ra ngoài nhỉ?” Tô Doanh cười tủm tủm nói, “Ta lại muốn nghe con bé nói những chuyện không phải gì ở trước mặt thánh thượng. Công công tạm thời đừng thông báo.”

Phan công công mỉm cười cúi đầu né người, Tô Doanh liền nhẹ tay nhẹ chân rảo bước tiến vào cung Ngọc Tiết.

Lụa gấm màu lam treo yên tĩnh làm cung điện thêm vài phần màu sắc trang nhã khiến người ta như rơi vào hồ băng, thể xác và tinh thần đều run rẩy. Tô Doanh đi về phía trước hai bước, đứng lặng không tiếng động ở phía sau một cánh bình phong gỗ.

Trên bình phong khắc mười sáu chữ: “Ngao bất khả trường, dục bất khả tòng, chí bất khả mãn, lạc bất khả cực” (Rong chơi không thể dài lâu, mong muốn không thể theo đuổi, chí hướng không thể thỏa mãn, vui vẻ không thể vô cùng). Lần đầu tiên xem, nàng cảm thấy sùng bái. Lần thứ hai xem, nàng cảm thấy bi ai: Một người bị tước đoạt thất tình lục dục phải không có sức sống đến cỡ nào. Mỗi lần trở về sau kể từ lần thứ ba, dần dần thành thói quen, không hề cảm thán ngược lại phát hiện một ít nội dung khác: Từ chữ “khả” thứ ba nhìn sang vừa hay có thể thấy đầu giường của hoàng đế mà lại không dễ bị hấn thấy được. Khi ấy nàng luôn thả chậm bước chân ở đây, liếc mắt thật nhanh: Nếu như hấn ngủ thì nàng sẽ nhẹ nhàng dừng chân; nếu như hấn nửa nằm đọc sách thì nàng sẽ mỉm cười mà vào; nếu như hấn đang kiểm tra tấu chương thì nàng sẽ nhìn thẳng chờ ở một bên.

Hôm nay hấn vẫn đang xem kinh thư, không ngờ công chúa Chân Ninh ngồi ở mép chân giường của hấn lại đang lật tới lật lui tấu chương. Vài

ngọn đèn lồng vẽ hoa cúc ném ở một bên, một hộp cờ rơi vải đầy đất, con rối buộc dây đỏ lăn ở bên chân của Chân Ninh, trên giường, dưới đất khắp nơi đều là tấu chương lật loạn. Tô Doanh nhứ chặt chân mày, để tâm nghe xem cô bé nói cái gì đó.

“Tất cả đều là thứ tể tướng từng xem.” Chân Ninh tùy tiện ném tấu chương trong tay đi, lại cầm lấy một quyển từ bên cạnh. Phụ hoàng của cô bé chẳng liếc lấy một cái, vẫn đọc kinh.

Tô Doanh thầm nghĩ: Toàn bộ tấu chương do tể tướng kiểm duyệt, sàng lọc xong thì giao cho hoàng đế sắc chỉ, mọi người đều biết quy định từ tổ tông này, không biết tiêu công chúa có ý nhắc tới muốn ngụ ý điều gì.

Chân Ninh đẩy tấu chương sang một bên, ghé vào bên cạnh phụ hoàng cô bé nói: “Mọi chuyện đều để tể tướng làm hết, còn phụ hoàng làm gì đây?”

Hoàng đế không trả lời, nhẹ nhàng xoa đầu của nàng, lại cúi đầu đọc sách.

Chân Ninh cười khanh khách cướp sách của cha rồi giấu ra sau lưng, hỏi tiếp: “Hoàng đế bệ hạ làm chủ thiên hạ chỉ có thể nhìn thứ mà tể tướng muốn cho người xem, nghe thứ hần muốn cho người nghe. Vậy có gì vui?”

Tô Doanh lấy làm kinh hãi, nín hơi nghe xem cô bé còn muốn nói xằng nói bậy thế nào. Hoàng đế cười dịu dàng: “Chân Ninh, tể tướng là trụ cột của quốc gia, không thể hỗn xược với hần.”

Chân Ninh bất mãn lắm bậm hai câu, cầm lấy con rối của mình, nói: “Phụ hoàng, người xem cái con rối này thú vị lắm sao? Con giật dây nó, nó lại giật hai con rối nhỏ. Nếu chơi như thế một trăm năm, có lẽ nó sẽ cho mình mới là kẻ chi phối người khác, quên mất có con ở đây.”

Tô Doanh nghe thấy thì càng sửng sốt, lặng lẽ lui ra ngoài cửa, trầm giọng nói với Phan công công: “Làm phiền công công.” Phan công công cất cao giọng ho một tiếng, đi vào thông báo. Tô Doanh nghiêng người hỏi Thôi Lạc Hoa: “Gần đây công chúa còn lên chạy ra khỏi cung không?”

“Thỉnh thoảng ạ.”

Lúc Tô Doanh mang theo các nữ quan đi vào lần nữa, trong lòng đã có dự định.

Thấy hoàng hậu giá lâm, Chân Ninh lãnh đạm hành lễ xong lại vùi đầu lật tấu chương. Tô Doanh giả vờ kinh ngạc nhìn hoàng đế một cái, lại thấy hần chỉ khẽ mỉm cười, từ tốn nói một câu: “Chân Ninh, không được càn quấy nữa.”

“Con muốn xem tấu anh Tuân viết. Không biết gần đây anh có khỏe hay không.” Chân Ninh nói lạnh lạnh, Tô Doanh đương nhiên biết cô bé muốn mượn đề tài để nói chuyện của mình, quả nhiên nghe cô bé lại hô to: “Ồ chỗ này! Anh Tuân luôn đánh thẳng trận, chắc sắp trở lại rồi đấy!”

Vẻ mặt hoàng đế hơi giận, Chân Ninh không dám lơ mãng. Nhưng Tô Doanh lại nhìn ra được, ánh mắt ôn hoà ấy của hần dường như đang nói: Cô bé con mà thôi, mặc nó đi, có thể làm gì chứ?

Tổ Doanh cười dài ôm Duệ Hâm đi lên trước, giao vào lòng hoàng đế để hẳn nhìn thấy đứa cháu bình an vô sự. Có một khắc nàng đã từng cho rằng, cách một ngày hẳn muốn gặp cháu một lần là bởi vì trong lúc ốm đau thì buồn chán. Sau này mới biết, hẳn chỉ lo lắng lúc Đông cung chinh chiến phía Tây lại giao an nguy của hoàng tôn vào tay nàng.

Chân Ninh thấy tâm tư của cha đều đặt ở trên người Duệ Hâm, nhanh trí ôm lấy con rồi và đèn lồng xin cáo lui, lúc đi tới bên Tổ Doanh, chớp đôi mắt to hỏi: “Nương nương, gần đây anh trai người sắp trở về rồi. Nhưng tôi không rõ “bắt đưa về kinh” là có ý gì thế?” Tổ Doanh ngạc nhiên, cô bé lại cười hì hì đi mất.

Hoàng đế thấy thế an ủi bảo: “Đứa nhỏ mười mấy tuổi luôn như vậy, đám công chúa lại càng không biết điều như các hoàng tử.” Tổ Doanh đành phải lại cúi người cáo lỗi: “Là thiếp không biết dạy dỗ.” Nàng dừng một lúc, nhẹ nhàng cười, “Thiếp không tin bệ hạ năm đó cũng như thế này.”

“Lúc nhỏ hơn Chân Ninh, ta cũng thất kính với mẹ, cho rằng mình có dòng máu thiên tử, còn bà chỉ là một người phụ nữ của hoàng đế.” Trên mặt hoàng đế lộ ra sự âm áp nhưng cũng không nói nhiều về chuyện cũ, bảo, “Bên cạnh Chân Ninh vẫn thiếu một người quản nó.”

Tổ Doanh đang chờ cơ hội này, giả bộ suy nghĩ một hồi, ngẩng đầu cười nói: “Khi còn bé thiếp được Thôi bình nghi dạy dỗ, được ích lợi không nhỏ. Chắc nàng cũng rất có ích với công chúa.”

Hoàng đế liếc mắt nhìn Thôi Lạc Hoa, gật đầu bảo: “Vậy hãy để Thôi thị đi đi.”

Tổ Doanh vừa sai người sửa sang tấu chương xong rồi đặt sang một bên, vừa chậm rãi tùy tiện chuyện phiếm vài câu với hẳn. Thấy hoàng đế bị Chân Ninh quấy rầy cả buổi đã rất mệt mỏi, nàng không đành lòng khiến hẳn hao tâm tốn sức nữa. Nàng tự mình hầu hoàng đế uống thuốc xong liền đứng dậy xin cáo lui.

Đám nữ quan phát hiện hoàng hậu tâm sự nặng nề, nhao nhao chậm bước chân cố gắng rút lại phía sau. Duy chỉ có Thôi Lạc Hoa và Vương Thu Oánh theo sát ở bên. Tổ Doanh thấp giọng hỏi Thu Oánh: “Cô thấy khí sắc thánh thượng thế nào?” Thấy Thu Oánh lắc đầu, nàng hết cách thở dài, giận tái mặt lại nói: “Ngày mai Thôi bình nghi phải đến chỗ công chúa, nhất định phải biết rõ rốt cuộc con bé ra khỏi cung đã kết giao với kẻ nào. Thật to gan! Giờ dám xúi giục con bé bàn luận đúng sai của tể tướng trước mặt thánh thượng, sau này không biết còn xảy ra chuyện gì nữa.” Thôi Lạc Hoa vâng dạ trả lời, Tổ Doanh lại nói: “Con bé cũng sắp mười bốn tuổi. Chắc cũng nên lựa chọn một vị phò mã cẩn thận đáng tin rồi.”

Thôi Lạc Hoa nhớ ra từng nghe vài cung nữ nói riêng với nhau rằng sau khi lên ra khỏi cung, khi trở về công chúa Chân Ninh đã nhắc tới một người

đàn ông. Ánh mắt nàng mập mờ bị Tô Doanh phát giác, Tô Doanh lạnh lùng bảo: “Có lời gì thì nói ra.”

Thôi Lạc Hoa vội vàng đáp: “Chuyện hang trống gió lại mà thôi, không dám làm xáo trộn điều nương nương tai nghe mắt thấy. Đợi có kết luận, mới bẩm báo với nương nương.”

Tô Doanh nhìn nàng ấy một cái, lại yên lặng đi về phía trước mấy bước, bỗng nhiên dừng chân ngóng trông bầu trời cao. Cứ nhìn một lúc lâu, nàng mới nói với vẻ mặt trống vắng: “Thôi Bình Nghi, người có thể bước lên trời, thật sự có thể cất cao giọng hát ở đỉnh của chín tầng mây sao?” Thôi Lạc Hoa vẫn chưa lên tiếng, Tô Doanh lại nói: “Ta không tin. Chỉ có mấy chữ “Bài ca bước lên trời” là bởi vì trong lòng người đề bút cũng không hát ra bài hát vui mừng thật sự đâu...”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 4: Về triều**

Mặc dù Tô Doanh không để sự khiêu khích trẻ con của Chân Ninh ở trong lòng, nhưng bốn chữ “bắt đưa về kinh” hãy còn khiến nàng hậm hực trong lòng liên mấy ngày.

Tô Doanh nhớ lần trước hoàng đế tự mình xét xử chuyện giặc cỏ trong kinh đã là chuyện của hơn 20 năm trước. Lần đó kẻ bị trói trở lại kinh thành là Tú vương mưu phản – em trai hoàng đế. Tú vương phạm tội rất nặng, để hoàng đế tự mình cân nhắc quyết định thì không thể dị nghị. Nhưng tướng quân Long Tương Tố Táp liên tiếp thua trận đã bị trói đưa về, khó tránh khỏi chuyện bé xé ra to.

Khóe miệng Tô Doanh cong lên trên. Ở chỗ này, bất kể xem thường ai thì đều là sai lầm. Những người sống ở đây quả thật đều có nguyên do để có thể sống được.

Nàng nói với cung nữ chải đầu: “Hôm nay không cần nhiều vàng ngọc như thế. Đi bẻ mấy cành hoa quế độc đáo tới đây.” Đám cung nữ thấy nàng có hứng thú khác người, âm thầm thở phào một cái.

Trong vườn ngự có hai cây quế giống rất tốt, lúc này đang ở thời kỳ nở hoa, rất nhanh đã có hoạn quan bưng một khay cành quế hoa lá đủ cả tiên vào.

Cung nữ cài hoa quế vào búi tóc của nàng, Tô Doanh nhìn gương mặt cười, bỗng nhiên thở dài: “Mới đảo mắt, người người đều không còn như năm đó

nữa...” Một tiếng thở dài lại khiến người chung quanh buồn bã, hai mặt nhìn nhau, không dám tùy tiện lên tiếng.

Tổ Doanh nghiêm túc nhìn kỹ bản thân mình một hồi rồi dẫn đám nữ quan cung nữ hàng hàng lớp lớp quá bộ đến điện Diển Khánh. Trong điện đã đặt ghế ngự của đế hậu hai người, Tổ Doanh thi lễ nhiều lần với ngai vàng bỏ không, ngồi xuống chỗ ngồi phía sau, gật đầu nói: “Tuyên.”

Một bóng người chặn ánh mặt trời ở cửa, Tổ Doanh vừa thấy hình dáng ấy, trong lòng đã dậy sóng. Người nọ bước đi hơi rề rà, dường như cơ thể không khỏe. Lúc hấn bái yết trước ghế ngự, hơi thở âm điệu đều bình tĩnh vững vàng hết như trước đây: “Vi thần Tạ Chấn bái kiến hoàng đế Thiên Hựu Chí Thánh Chí Minh[1], chỉ nguyện vua tôi phúc thọ bằng trời. Bái kiến hoàng hậu Nhân Cung Chí Từ Chí Thiện, chỉ nguyện nương nung thánh cung vạn phúc.”

[1] Hình tượng nguyên mẫu của Thâm Hoàng là Liễu Đạo Tông – hoàng đế Hiếu Văn, không hiểu tại sao ở đây lại gọi là hoàng đế Thiên Hựu (vốn là thụy hiệu của Liễu Đức Tông). Chí thánh chí minh: thần thánh nhất sáng suốt nhất.

Tổ Doanh mỉm cười, cao giọng nói: “Tướng quân bôn ba vất vả, bình thân ban ghế.”

Lúc Tạ Chấn đứng lên, hành động rõ ràng bất tiện. Tổ Doanh từ từ nói: “Dường như tướng quân bị thương trên người.”

“Vi thần lễ thiếu chu toàn, mong nương nung thứ tội.” Tạ Chấn không nói cho nàng biết lúc hấn cướp trại địch đi cứu Tô Táp bị một cây giáo dài đâm xuyên qua chân.

Tổ Doanh hơi hối hận vì đã lỡ lời: Không nên bỏ chiến cuộc và Đông cung sang một bên chẳng quan tâm mà lại hỏi thương thế của hấn trước. Nàng vội vã hỏi tiếp: “Không biết trận tiền có nguy hiểm đáng sợ hay không? Đên giờ Đông cung có khỏe chẳng?”

Tim Tạ Chấn đập mạnh và loạn nhịp, ấn đường không tự chủ được nhíu chặt lại. Không cần hấn tường thuật, Tổ Doanh đã đoán được chiến sự gian nan. Ai ngờ Tạ Chấn lại nói: “Đông cung điện hạ lĩnh quân, mọi việc đều thuận lợi.” Điều hấn nói dường như là tình hình thực tế nhưng giọng điệu lại xen lẫn chút ít không dám chắc.

Trong lòng Tổ Doanh biết ở nơi phô trương này, muốn nói chuyện thì không thể, vì vậy cười xinh đẹp nói: “Gần đây thánh thượng chợt nhiễm bệnh nhẹ, không tiện triệu kiến tướng quân, người đã dặn dò ban thưởng tiệc rượu tẩy trần cho tướng quân ở trong điện.”

Rượu qua ba tuần, Tổ Doanh mượn cớ rời khỏi điện, cứ đi dạo xa xa ở đường bên hồ nước. Tâm trạng nàng thoáng yên lặng thì nghe thấy Thôi Lạc Hoa khẽ đằng hắng một tiếng. Tạ Chấn đi theo sau Thôi Lạc Hoa đang tiến tới. Tổ Doanh thấy Thôi Lạc Hoa quả nhiên hiểu được ý của mình nên

mỉm cười khen ngợi nàng ấy. Thôi Lạc Hoa khom người, không tới gần, nhìn chăm chú vào con đường duy nhất thông tới nơi này.

Tạ Chấn đi tới gần còn định thi lễ thì bị Tổ Doanh kéo lại. Hai người trầm mặc trong nháy mắt, Tạ Chấn ho nhẹ một tiếng, nói: “Tướng quân Long Trương đã được đưa đến ngục của kinh thành, tấu chương của vi thần và công chúa Thịnh Nhạc cũng đã trình lên. Thắng bại vô thường, đoán rằng thánh thượng có thể thông cảm.”

Tổ Doanh dịu dàng nói: “Việc này không khó khăn, không cần quan tâm. May có anh vẫn luôn chăm sóc, vất vả rồi.” Nàng nhanh chóng làm rõ nghi hoặc trong lòng, hỏi liền một mạch: “Tôi tự nghĩ kinh nghiệm dẫn binh của Đông cung không phong phú, vì sao y có thể đắc thắng cả đường? Là Đông cung phi có túi khôn hay là Đông cung trị quân mở một con đường khác? Hoặc là, thế cục bên trong nước phía Tây thay đổi, có cơ hội để lợi dụng được?”

“Nương nương!” Tạ Chấn nhỏ giọng cắt đứt nghi vấn của nàng, nghiêm mặt đáp, “Tình hình trong đó phức tạp, vi thần ngu dốt, không thể sáng tỏ. Đầu đuôi mọi chuyện đã tấu lên thánh thượng...”

Tổ Doanh sững sờ một lúc: “Trước đó có thể cùng người khác thương lượng không?”

“Sự việc liên quan cơ mật, không tiện tiết lộ ra ngoài.”

Tổ Doanh giậm chân nói: “Tại sao anh liêu lĩnh như vậy? Tấu chương đến tay người, đã chuyển qua mấy chỗ, nào còn có cơ mật đáng nói. Giả sử qua thực có bí mật trọng đại cũng nên tìm cách khác diện kiến thánh thượng. Bây giờ cho người ngoài thấy, anh không sợ kẻ khác quay lại đối phó anh sao?”

Tạ Chấn thấy nàng không truy hỏi nội dung lại vì an nguy của mình thì bình thản bảo: “Đây là mật tấu, vi thần nhờ người có thể tin được chuyển giao, đoán chắc sẽ không có sai lầm.”

Tổ Doanh nghĩ thầm: Vậy cũng phải xem chuyện tấu lên là gì. Dù thật chỉ cho một mình hoàng đế xem, phản ứng của hắn càng khó liệu, không biết sẽ nghĩ ra mách lới nhân tâm gì. E rằng còn không bằng cho mọi người biết hết, trối tay chân của hắn ngược lại còn tốt hơn.

Tạ Chấn quan sát vẻ mặt nàng cũng có thể nhìn ra lòng tin của nàng đối với hoàng đế không lớn, không nhìn được bảo: “Người bên ngoài không đủ tin, vi thần chỉ tin quân vương của mình. Nếu như ngay cả quân vương cũng không tin, sao có thể làm bề tôi?”

Tổ Doanh đã quyết định, muốn nghĩ cách biết rõ rốt cuộc trận tiền đã xảy ra chuyện gì nên lúc này không tiếp tục tranh chấp với Tạ Chấn nữa. Nàng dừng một lát, sờ sờ tóc mai, hỏi: “Hoa quế... so với nhà ta thì sao?”

Mũi Tạ Chấn đã có mùi thơm thoang thoảng lưng lờ, lúc này liếc mắt nhìn thẩm thiết, dịu dàng trả lời: “Đẹp hơn nhiều.”

Tố Doanh cười nhạt, ý bảo hần đi trước. Nhìn theo bóng dáng của hần biến mất ở giữa hoa cỏ sum suê, nàng nhẹ nhàng thở dài một hơi.

Hôm đó trước khi đến cung Ngọc Tiết, Tố Doanh đã đôi trang sức trên đầu, quy củ giống như thường ngày. Nhưng hoàng đế lại rơi vào giấc ngủ sâu.

Tố Doanh quỳ bên gối của hần một cách cẩn thận đoan trang: Bên giường rơi một quyển tấu chương. Một tay hần để ở trước ngực, tay kia rũ xuống bên giường, tư thế ngủ an ổn, mặt mày bình tĩnh, không đau khổ giống lúc đầu ốm đau.

Hần thực sự không sống quá một năm sao?

Nàng dịu dàng từ tốn đặt cánh tay hần lên giường, sau đó vẫy vẫy tay về phía sau mình. Vương Thu Oánh lặng yên không một tiếng động đi tới bên người nàng, nhẹ nhàng để ngón tay lên trên cổ tay của hoàng đế. Mặc dù Tố Doanh nhìn Vương Thu Oánh không chớp mắt nhưng vị y nữ này có vẻ đang chăm chú lắng nghe tin tức truyền tới từ cơ thể người bệnh, vừa giống như ở cố gắng tránh né sự thăm dò, cúi thấp đầu không giao tiếp ánh mắt với Tố Doanh. Một lát sau, mí mắt của nàng ấy khẽ giật, ngẩng đầu liếc mắt nhìn Tố Doanh, vẻ mặt hơi né tránh.

Tố Doanh và nàng ấy lặng lẽ đi ra bên ngoài bình phong, dùng giọng thấp như thì thầm nói chuyện với nhau: “Tình hình của thánh thượng như thế nào?” Vương Thu Oánh vâng dạ cúi đầu nói: “Như thường.”

Đay không biết là lần thứ mấy nghe được Vương Thu Oánh trả lời câu này. Tố Doanh không khỏi bắt đầu hoài nghi: “Thật không? Ta thấy khí sắc thánh thượng khá hơn mọi khi rất nhiều.”

Vương Thu Oánh bình tĩnh trả lời: “Tình trạng thánh thượng không giống bình thường, không phải khí sắc trước khi phát bệnh còn tốt hơn bây giờ sao? Việc này không thể suy đoán theo lẽ thường. Chỉ sợ về sau vẫn sẽ phát tác một cách im hơi lặng tiếng.”

Tố Doanh còn muốn truy hỏi, chợt nghe chần mản trên giường ngự sột soạt, hoàng đế hỏi với giọng trầm thấp: “Ai đó?”

Tố Doanh vội vàng bảo Vương Thu Oánh lui ra ngoài, còn mình vòng qua bình phong điêu khắc, cười xán lạn với hần. Hoàng đế vừa mới tỉnh lại, ánh mắt còn có vẻ mơ màng, hơi hơi há miệng giống như là muốn gọi một cái tên, lại nhin tiếng xuống, dần dần tỉnh táo lại. Trong lúc rảnh rỗi này Tố Doanh bưng cho hần một chén nước trong, quỳ hầu hạ hần uống hết.

“Bệ hạ mệt mỏi thì cứ ngủ thêm một lát nữa đi.” Nàng dịu dàng nói, lau vết nước bên môi hần. Hoàng đế cười, đưa tay nhặt tấu chương rơi dưới giường, vừa nhìn vừa nói: “Là phải dưỡng thần thôi. Nàng xem, Ung vương dâng biểu, xin về kinh diện thánh. Ta đã cho phép rồi.”

Chợt nghe thấy người hiêm có này, Tố Doanh sững sốt một lát, cũng khẽ mỉm cười. Nàng vẫn chưa từng thấy em trai nhỏ nhất của hoàng đế. Lúc sắc phong hoàng hậu, Ung vương cáo bệnh, chỉ có một mình Ung vương phi



vào kinh chúc mừng. Từ đó về sau, Ung vương ở trong phiên (thuộc địa) không có tiếng gì, giống như hai mươi năm trước. Tô Doanh tin rằng, trong hoàng cung, không chỉ có mình nàng quên mất sự tồn tại của nhân vật này. Hoàng đế ôm đầu, rớt cuộc gã không ngồi yên được nữa, muốn đến tìm tòi hư thực rồi sao? Tô Doanh trộm liếc hoàng đế, lại bị hấn phát hiện. Nàng vội vàng cúi đầu, buồn bã nói: “Nói đến “về kinh”... Bệ hạ chưa mặt mũi cho thiếp mới không nói ra đúng không? Hôm nay là ngày tướng quân Long Tương về kinh.”

Hoàng đế đê đầu chương trong tay sang một bên, điềm nhiên như không hỏi: “Nàng muốn xin tha cho hấn?”

“Thiếp không phải thánh, không thể quên tình. Huống chi lần này là anh cả ruột thịt cùng một mẹ, nếu nói có thể chẳng quan tâm thì khó tránh khỏi giả dối.”

Hoàng đế nở nụ cười, chỉ vào bình phong điêu khắc nói: “Nàng biết đó là ý gì không? Đó là ý nói ta mãi mãi không thể dung túng ham muốn cá nhân ở đây.” Hấn nói xa xôi, “Nàng cũng như vậy.”

“Thiếp không dám lấy việc riêng của bản thân khiến bệ hạ anh minh trở nên thiếu sót.” Tô Doanh trang nghiêm dứt lời, năn nỉ, “Cho dù người chịu tội cũng là anh cả thiếp. Không biết mấy tháng nay anh tận trung vì bệ hạ thế nào mà sao rơi vào bước đường như thế. Lần này làm nước nhà nhục nhã, thiếp cũng muốn tự mình trách cứ anh...”

Hoàng đế nghe thế, nhắm mắt lại. Tô Doanh cho là hấn mất kiên nhẫn rồi, không khỏi hơi thất vọng. Hấn lại chậm rãi nói: “Nói cho cùng cũng là máu mủ tình sâu... Nếu như nàng không để ý người bên ngoài nói thế nào, nghĩ thế nào, bất kể ra sao cũng muốn gặp hấn thì được thôi.” Tuy là hấn đồng ý song trong lời nói lại ám chỉ: Lúc người bên cạnh trăm phương ngàn kế lợi dụng bước ngoặt này gây tổn hại nhà hoàng hậu, suy cho cùng hết lòng mà tùy hứng không phải phương thức xử sự ôn hòa. Trừ cái đó ra, hấn không nói nhiều hơn.

Có một lời hứa từ miệng vàng của hấn, tất nhiên Tô Doanh biết sắp xếp thế nào. Nàng tạ ơn xong, không định bụng tiếp tục quấy rối hấn nữa. Hấn lại vươn tay, nhặt lấy một thứ ở trên vai nàng, thì ra là một đóa hoa quế nhỏ nhỏ. Trong lòng Tô Doanh run lên, thật lạ là ánh mắt của hấn không xấu như nàng nghĩ.

“Thích hoa quế à?” Đột nhiên hấn hỏi.

Tô Doanh ngẫm nghĩ, nghiêm túc trả lời: “Chắc là vậy ạ.”

“Dường như không chắc lắm.”

Trong lòng Tô Doanh xuất hiện sự ám áp, nụ cười cũng thoải mái nở ra.

“Trong phủ Bình vương cũng có một gốc.” Nàng nói, “Khi còn bé, có một lần thiếp không màng gì cả mà mạo hiểm, mới túm đến một cành đã ngã từ

trên cây xuống. Đáng tiếc chỉ có một giây, nó đã nát vụn. Có lẽ là vì duyên có này, mới nhìn nó bằng con mắt khác xưa.”

Hắn nghe xong câu chuyện khờ khạo này thì cười rộ lên, lại hỏi: “Giờ thì sao? Sợ sẽ ngã từ chỗ cao xuống ư?”

Tố Doanh nhìn đóa hoa bé như hạt gạo ở đầu ngón tay hắn, trả lời như say mê: “Có người sẽ đón được thiếp.” Một lời vừa ra, nàng lập tức phát hiện buột miệng, then thùng cúi đầu.

Dường như hắn không để ý, nhỏ giọng cho phép nàng cáo lui. Lại như vừa chợt nhớ ra điều gì, dùng âm điệu điềm nhiên như không hỏi: “Chỉ là muốn gặp mặt Tố Táp một lần thôi à?”

Tố Doanh âm thầm cả kinh, suy nghĩ xem biểu hiện của mình có thái quá hay không mà để hắn dấy lòng nghi ngờ. Nàng dùng nụ cười nhạt làm câu trả lời lập lờ nước đôi, cúi người cáo lui ra ngoài.

Hắn nhìn bóng lưng của nàng mà cười, nhẹ nhàng bắn đóa hoa quế bé nhỏ không đáng kể ra, nó lập tức biến mất trước mắt hắn, không biết đã rơi vào chỗ cát bụi nào rồi.

Phán tội tướng quân Long Tương thế nào là đề tài sốt dẻo nhất kinh thành gần đây.

Tố Doanh biết người cha Bình vương thuyết phục khắp nơi giúp Tố Táp, nhưng nàng nghe nói có vài quan viên cương trực công chính chủ trương gắng sức thực hiện phán tội theo luật. Luật hình của triều đại quá nghiêm, tội thua trận, theo phép thì phải chết.

Ngày thứ năm sau khi tướng quân Long Tương Tố Táp về kinh, một đạo thánh dụ đưa hắn vào trong cung.

Tố Táp biết lần này gặp vua nhất định là kết quả tranh chấp của em gái, nhưng hắn lại không ngờ rằng sau khi vào cung bị dẫn thẳng vào cung Đan Xuyên. Tố Doanh đã chờ từ sáng sớm, thấy dáng vẻ anh vẫn như trước, hiển nhiên không chịu âm ức ở trong ngục. Hai anh em nhìn nhau cười, Tố Doanh cầm tay anh lên, nói: “Vừa rồi thánh thượng lại khó chịu, không thể triệu kiến anh được.”

Tố Doanh nhẹ nhàng thở dài một hơi, cười nói: “Em còn nhớ rõ, mấy năm trước, anh đã từng tức giận miêu tả họ hàng thân thuộc của phế hậu với em, nói bọn họ ngồi không ăn bám, sớm nên bị người khác thay thế.” Bình tĩnh mà xem xét, Tố Doanh không cho là cha anh của phế hậu không đúng chút nào. Bọn họ chiếm được vị trí “nhà của hoàng hậu” bắt mắt như vậy, cuối cùng người khác đều cho là công lao của bọn họ quá ít, vì vậy bọn họ sai lầm một lần đã bị cho rằng tội đáng chết vạn lần.

“Nhà của hoàng hậu có thay đổi, từ họ Tố ở Thái An biến thành họ Tố ở Đông Bình nhưng thái độ tệ nhị mọi người đối đãi với nhà của hoàng hậu sẽ không thay đổi, bây giờ đến phiên tôi bị người ta chỉ trích.” Tố Táp nói, lắc

đầu hết cách, “Vi thần liên lụy nương nương lo lắng, tội đáng chết vạn lần...”

Tổ Doanh mỉm cười lắc đầu, nói tiếp: “Ngày đó Tạ Chấn nhắc tới tiền tuyến dường như có ân tình khác. Anh có muốn em chuyển lời đến thánh thượng không?”

Tổ Táp thấy trong cung không có người ngoài nên thấp giọng nói: “Trong quân có kẻ cầu kết với giặc.”

Tổ Doanh ngơ ngẩn, “A” một tiếng, lập tức suy nghĩ lời cầu kết với giặc có thể tin hay không. Rõ ràng là cùng một nhánh quân đội, thậm chí còn phối hợp với Tổ Táp ăn ý hơn nhưng lại không thể giành được thắng lợi dưới sự dẫn dắt của hắn. Đông cung chỉ huy cùng đội ngũ lại liên tục báo tin thắng lợi. Chuyện này xảy ra trên người bất kỳ gã đàn ông kiêu ngạo nào đều đủ để làm tôn thương. Thương tôn thường thường sẽ ảnh hưởng đến sức phán đoán của bọn họ.

Tổ Doanh yên lặng nhìn chăm chú vào anh trai mình, Tổ Táp bình thản ung dung, ánh mắt sắc lạnh bình tĩnh như trước. Hắn không phải một kẻ sẽ mất lý trí vì bị thất bại.

Tổ Doanh từ tốn nói: “Thực sự có chuyện này? Sau khi Đông cung nắm giữ ấn soái, chắc là anh đã báo cáo với y.”

Khóe miệng Tổ Táp lạnh lùng cong lên, “Tôi và Tạ Chấn đều đã từng đề cập với y. Nếu không sao bọn ta lại rời khỏi chiến trường trở lại kinh thành như thế?” Lòng Tổ Doanh bỗng nhiên chùng xuống: “Anh muốn nói Đông cung có ý định bao che việc này?”

Tổ Táp nói với vẻ mặt lạnh lùng: “Thuộc hạ của tôi có năm người đặc lực. Một người trong đó có quan hệ vô cùng nồng hậu với Đông cung, tôi vẫn không dám trọng dụng quá. Hai quân giao chiến liên tục thất bại, bị thua quá kỳ quặc. Tôi đã từng hoài nghi có nội gián nhưng không có lòng nghi ngờ y. Mãi đến sau khi được Tạ Chấn tập kích doanh trại địch cứu giúp, nhớ tới các đầu mối, tôi mới nghi ngờ người đó chính là gian tế.”

“Vì sao không lập tức diệt trừ?”

“Tôi vẫn chưa tìm được vật chứng thiết thực, Đông cung đã đến chiến trường.” Tổ Táp nói, “Tôi từng đề cập đến việc này với y nhưng cho tới nay người ấy vẫn không mất một cọng lông.”

Hắn dừng một lát, lại nói: “Đông cung dùng binh cực kỳ tàn nhẫn. Bốn tướng quân hết sức trung thành với tôi bị y tùy tiện sắp xếp, trong trận chiến nguy cấp không phải tiên phong thì là chặn hậu, đều trước sau chết trận. Nay công chúa Thịnh Nhạc và Tạ Chấn bị điều về kinh thành, trận tiền đã không còn bạn cũ thân thiết phe ta. Quân tinh nhuệ dưới trướng tướng quân Long Tương giao cho y sai khiến, bị diệt hết cũng chỉ là chuyện sớm muộn.”

Tô Doanh muốn an ủi, Tô Táp lại căn rắng nói: “Vì đầu đá với nhà hậu mà bao che gian tế, giày xéo quân tốt... Không thể nhịn được. Nương nương nên biết che giấu gian tế cùng tội với cấu kết giặc. Trữ quân như thế có khác nào tên bán nước? Nghĩ tới nước nhà sắp bị giao vào tay người này, thực sự là làm người sợ hãi.”

“Anh!” Tô Doanh vội vã lên tiếng ngắt lời hắn, “Cho dù có tự tin mười phần cũng không thể dễ dàng lên án Đông cung trước mặt thánh thượng được, huống gì việc này chứng cứ mờ mịt.” Nói đến đây, tim nàng đập thình thịch vài cái, thầm nghĩ: Chẳng lẽ Tạ Chấn đã tùy tiện tố giác Đông cung trong mật tấu?

Nàng ổn định tâm thần, thông thả nói: “Không xử lí ổn thỏa thì rất dễ bị y chiếu ngược lại. Tội vu cáo hãm hại trữ quân phạm tội thông đồng với địch rất nặng. Ai có thể gánh nổi tội danh như vậy chứ?” Nàng thấy Tô Táp cảm hận khó khăn, lại nói, “Lúc này chuyện lớn hàng đầu vẫn là giải vây cho anh thế nào.”

Tô Táp ngán ngẩm nói: “Đến công đường chờ xét xử thôi, tôi không quá khó xử đâu. Giả như ơn vua mệnh mông cuồn cuộn giữ tôi lại sống cho qua ngày đoạn tháng thì ngày sau đối mặt với gia quyến của bốn vị tướng quân gia chỉ có làm người ta hổ thẹn thêm.”

Tô Doanh còn muốn an ủi thêm vài câu, bỗng nhiên một gã hoạn quan tới nói là hoàng đế mới tỉnh lại, bây giờ cho đòi tướng quân Long Tương. Lúc sắp đi Tô Táp lấy đại lễ bái biệt, Tô Doanh vội vàng đỡ dậy. Lúc nàng đỡ, Tô Táp dùng giọng nói rất nhỏ bảo: “Kẻ tôi vừa mới nói tên là Bạch Tín Đoan – em trai của Bạch Tín Mặc...”

Tô Doanh “A” một tiếng ngân ở tại chỗ, hàng nghìn hàng vạn suy nghĩ chuyền loạn trong đầu. Chợt nhớ ra mình cũng đã từng gặp kẻ này, chính gã đã tuyên bố nhà họ Bạch hủy hôn với nàng, muốn nàng giao phỉ thúy đính ước mà Tín Mặc tặng nàng. Đó cũng chẳng phải là chuyện vui vẻ gì. Lấy ngọn nguồn của nhà họ Bạch và Đông cung mà xem, nàng cũng hiểu Bạch Tín Đoan chắc chắn là người mà Đông cung cài vào bên cạnh Tô Táp. Nhưng mặc dù nhà họ Bạch vô lại nhưng đã hiển quý như hoàng thân quốc thích, nói nhà bọn họ có gian tế, dù ai nghe được cũng cảm thấy không thể tin chắc. Nàng vội vã căn dặn ở bên tai anh, bảo hắn để ý ẩn ý của hoàng đế cẩn thận, tuyệt đối không được dễ dàng nhắc tới chuyện của Đông cung nữa.

Nàng sai một cung nữ cơ trí nhất trong cung đến cung Ngọc Tiết quan sát động tĩnh, mời Phan công công có thời gian rảnh thì tới cung Đan Xuyên ngồi chơi. Chỉ chốc lát sau, cung nữ kia trở lại nói đã triệu kiến xong, Long Tương tướng quân đã bị trả về ngục trong kinh. Còn nói Phan công công không đi được, vẫn an hoàng hậu nương nương, xin hoàng hậu nương nương lượng thứ.

Tổ Doanh cảm thấy triệu kiến ngăn ngủi như thế, có lẽ hoàng đế chỉ trò chuyện tỏ ý, không có gì cần lo lắng.

Ngày hôm sau, hoàng đế lấy nguyên do Tết Trùng dương sắp tới, hạ chiếu đại xá cho phạm nhân tội chết trở xuống trong ngục, thả bọn họ trở về nhà đoàn tụ. Sau đó, hần lại quyết định hôm sau mang bệnh ở điện Hồng Đức tự mình lục tù[2] hơn mười người tội nặng là tướng quân mang binh đánh giặc và kẻ bức vua thoái vị trong ngục kinh thành, trong đó cũng có tướng quân Long Tương Tổ Táp.

[2] Chú thích của tác giả: Lục tù: hoàng đế và quan lại các cấp định kỳ hoặc không định kỳ tuần tra ngục giam, tiến hành thăm tra ghi chép để tránh bị oan hoặc vượt ngục. Xá của Trung Quốc cổ đại có thể phân làm sáu loại đại xá, đặc xá, giảm hình phạt, khúc xá, biệt xá, xá đồ. Đại xá và đặc xá giống nhau là chỉ chuyện miễn xá trọng đại cho cả nước. Loại miễn xá này có xá tội chết và các tội khác dưới tội chết. Giảm hình phạt là ở miễn giảm một phần hình phạt ban đầu. Khúc xá là xá một phần tội, phần được xá thì rất tùy ý. Quy tắc biệt xá thường được đặt riêng cho người, chuyên xá người nào đó hoặc hình loại nào đó. Mức độ miễn xá cũng tùy thời tùy người, hoặc vì yêu cầu thực tế ngay lúc đó mà định. Quy tắc xá đồ chỉ chuyên xá cho tù giam, tù khô sai. (Theo luận văn Thử phân tích xá của Trung Quốc cổ đại của tiên sinh Thâm Hậu Đạc). Có đôi khi Tiều Hoàng (tác giả tự xưng) thấy ở trong phim, hoàng đế vung bàn tay lên: “Đại xá thiên hạ” — giống như trừ đại xá thiên hạ ra thì hoàng đế sẽ không xá cái khác vậy. Thật đơn điệu... Chú hoàng đế của chúng ta đến góp vui rồi.

Triều đình và dân gian bàn luận âm ỉ về chuyện lần này nhưng mà thiên tử hoàn toàn chẳng động thanh sắc.

Có người thông minh mà gió chiều nào che chiều ấy. Có người lại tức giận cho rằng từ khi lên ngôi tới nay hoàng đế chưa từng nhúng tay vào việc phán tội, hành vi lần này hoàn toàn không giống với tác phong vững vàng của hần, đoán chắc là do vị hoàng hậu trẻ tuổi làm khó dễ.

Tổ Doanh cũng cảm thấy hơi bất ngờ với quyết định của hoàng đế, nàng không đoán được vì sao hoàng đế lại ưu ái tướng quân Long Tương như thế.

Quả nhiên Tổ Táp được xử nhẹ, vẹn vẹn chỉ bị tước chức tướng quân nhưng vẫn giữ sắc phong quận vương Lan Lăng. Không ít người không ngờ được rằng hoàng hậu bình thường lặng yên không tiếng động vậy mà lại có thể xúi giục hoàng đế dấy động vì anh nàng, vì vậy mà ngược lại sinh ra bất mãn với hoàng hậu Tổ Doanh.

Tổ Doanh không khỏi lọt vào sự chê trách của số đông, bản thân cũng cảm thấy buồn rầu không vui. Nàng lại nghĩ đến anh bị đoạt mất chức vụ thực, còn lại một cái danh hão, nói ra thì dường như là hoàng đế hậu đãi nàng rồi nhưng thật ra là đoạt thực quyền của nhà hậu, không khỏi liên tục cười khổ.

Chỉ có Bình vương cho rằng gần đây chiến sự nguy hiểm, chức tướng quân này không làm cũng được, cả nhà bèn khấu tạ ơn thánh.

Hôm nay, vì vụ án của quận vương Lan Lăng đã kết thúc nên Tố Lan muốn vào cung một chuyến, do đó đã dậy rửa mặt chải đầu từ sớm. Mới búi tóc lên, a hoàn đã tới mời, nói là tướng gia muốn gặp. Tố Lan vội vàng thay quần áo xong, trước khi đi lại nói với người chồng trên giường chưa chịu dậy: “Còn không mau dậy đi? Không phải hôm nay đã hẹn đi chơi với mấy hầu gia à?”

Vân Thùy duỗi tay nắm chặt cổ tay của nàng ấy, hỏi: “Bao giờ thì về? Không phải lại muốn ở trong cung đấy chứ?”

“Khó nói lắm. Phải xem tâm trạng của nương nương đã.” Tố Lan cười giã ra, lại căn dặn a hoàn không được để mặc cho y ngủ nướng nữa.

Không khí mát lạnh của buổi sớm vô cùng khoan khoái, xung quanh hồ sen càng đẹp và tĩnh mịch hơn nơi khác. Trong hồ nuôi không ít cá chép ngũ sắc, Cư Hàm Huyền thường cầm mỗi đứng ở nơi đó, dường như có điều suy nghĩ, không tập trung thuận tay ném mồi. Có lẽ hẳn không thèm để ý cá chép đói hay no mà chỉ là thích một đám vật sống cho hẳn ta yên lặng suy nghĩ lại thêm chút sức sống.

Tố Lan thấy bên cạnh hẳn ta là mẹ chồng Tố thị của mình thì hơi kinh ngạc, không biết sao hai người này lại có nhã hứng cùng đến đây.

Mắt Cư Hàm Huyền rời khỏi mặt nước, nhẹ nhàng liếc con dâu một cái, hỏi: “Gần đây dường như giữa con và nương nương rất thân mật. Hòa thuận rồi?”

Tố Lan cười đáp: “Hai chị em giận dỗi, nào có thể cãi nhau được bao lâu đâu ạ?”

Cư Hàm Huyền nắm một ít thức ăn cho cá từ trong bát đá, vừa nhìn về phía ao vừa nói: “Chị gái con ấy à... Ôi!”

Tố Lan thấy vẻ mặt hẳn ta coi thường thì cười hì hì tiếp lời: “Lẽ nào nương nương không phải người tốt tiếng lành đồn xa sao ạ?”

“Người tốt?” Cư Hàm Huyền trông các chép giành ăn, lạnh lùng hừ một tiếng, “Con cho rằng nó chịu làm người tốt, bị kẻ khác chi phối bắt nạt? Trước đây chỉ là nó không có bản lĩnh làm chuyện xấu. Lần này không phải đã càn quấy rồi à? Con thay ta chuyển lời cho nó: Nó vẫn nên như trước là tốt nhất, trò chơi này không vui đâu, kẻ gặp họa cũng không chỉ có một mình nó thôi.”

Một câu nói đã làm cho Tố Lan sững sốt, cười cứng ngắc nói: “Lời này của cha nghiêm trọng rồi.”

“Có nghiêm trọng hay không, ngày sau đếm xem nó đã trừng trị bao nhiêu tên cho rằng nó tốt mà trêu chọc vào thì mới biết được. Con đừng cho mình là em nó thì đặc ý vênh váo.” Cư Hàm Huyền nói, hất cả bát thức ăn cho cá vào hồ nước.

Cả cái hồ sôi trào, hơn mười con cá nhón nháo tranh đoạt, đảo loạn một hồ nước thu. Tố Lan chứng kiến cảnh tượng bụng cá quay cuồng, bọt mép văng khắp nơi, không khỏi sinh lòng chán ghét. Cư Hàm Huyền lại cười lạnh liên tục, vỗ vỗ tay rồi xoay người đi mất.

Tố Phương Loan – vợ của hắn ta – đến giờ vẫn không nói lời nào, mãi đến khi hắn ta đi xa rồi, ánh mắt của bà mới dời khỏi mấy cành sen tàn dao động, gật đầu mỉm cười với Tố Lan: “Tướng gia thích xem trò hề của chúng nó lộ ra vì giành ăn.” Bà dừng một lúc rồi bảo Tố Lan, “Chị con là con gái nuôi của ta, ta cũng cậy già lên mặt khuyên nó một câu: Nó vốn là đứa yếu ớt, nếu như bắt đầu trở uy phong, có lẽ sẽ không nhận được sự ưa thích của người khác. Cẩn thận kéo bị người ta dễ dàng chiếu tướng.” Bà suy nghĩ một lát, muốn nói lại thôi, chân thành cười bảo, “Con hãy giúp ta uyển chuyển nói lại với nó.”

Tuy bà là vợ tể tướng, song cho tới nay chưa từng đàm luận chuyện cung đình, cục diện chính trị, chiến tranh ở nhà, dường như đời này chỉ định khoanh tay đứng nhìn. Lúc này lại nói ra một câu như vậy, Tố Lan không biết bà xuất phát từ ý nghĩ gì nhưng trong lòng lại không nghiêm túc xem xét: Tuy bà Cư này cũng mang họ Tố song không xuất thân từ Tố thị. Lúc thái dự Khang Dự chỉ hôn cho bà là niệm tình bà hầu hạ nhiều năm nên ban cho họ Tố để vinh hiển hơn mà thôi. Con gái họ Tố đã được dạy đạo lý xung quanh cung đình từ nhỏ, còn bà chưa từng học gì cả. Thường ngày bà không để lộ mình, xử sự cũng chưa thấy cao minh, vừa gặp phải việc nhà nhưc đầu đã muốn chuyển cho Tố Lan chĩnh đốn. Bất luận nhìn thế nào, bà cũng chỉ là người phụ nữ ăn chay niệm phật sâu trong viện.

Tố Lan vẫn luôn thầm khinh thường người mẹ chồng này, cảm thấy chẳng qua bà chỉ là người phụ nữ chủ trong nhà, kiến thức còn chẳng bằng chị gái Tố Doanh. Tố Lan cũng coi lời bà nói là cái nhìn của đàn bà nên không để tâm lắm.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 5: Ung vương**

Tinh mơ, cửa cung đã có người của cung Đan Xuyên đứng đợi, vừa thấy xe ngựa của Tố Lan đến liền nói với người của Tịch cảm ty: “Trung cung dẫn

ngoại mệnh phụ quận chúa Đức Xương vào cung.” sau đó lĩnh giấy dẫn vào, làm một động tác mời với Tô Lan.

Tô Lan vào cung bái kiến đã quen từ lâu, duy chỉ có những lời này nghe mấy lần đều cảm thấy không lọt vào tai. Gả vào phủ tướng cũng đủ vinh quang, đáng tiếc Vân Thùy không ôm chí lớn, cha y nói gì nghe nấy. Ngày đầu tiên Cư Hàm Huyền làm lễ phong tể tướng đã tuyên bố: Thế hệ con cháu trong nhà không được làm quan. Tô Lan cũng hiểu được ít nhiều suy nghĩ của hắn: Hắn thân làm tể tướng, tự có vô số người làm trâu làm chó, con cháu tham gia vào quan trường chẳng có ích lợi gì với hắn. Một khi chọc giận mặt rồng thì ngược lại cả nhà bị tai ương, liên lụy càng rộng.

Từ nhỏ Vân Thùy quả thật đã chặt đứt suy nghĩ ra làm quan, đến nay không có lấy một quan nửa chức chứ đừng nhắc tới vợ được ban tước hiệu con được nối nghiệp làm quan. Lúc Tô Lan muốn yết kiến không thể không dùng danh hiệu quận chúa Đức Xương ra – thứ mà lúc chưa xuất giá cha nhờ cô trong cung xin cho nàng ấy. Nhưng Đức Xương không phải là phong ấp đáng khoe gì, vì vậy nàng ấy luôn cảm thấy bức bối trong lòng khó đỡ. Tô Doanh lên làm hoàng hậu, chỉ tùy tiện nói mấy câu, chồng chị tư đã làm ngự sử hầu trong điện. Tô Lan nghĩ, ngày sau chỉ cần có cơ hội, nàng ấy cũng phải tính toán vì Vân Thùy một phen. Bằng không dầu sắc phong của mình có tốt hơn thì nhắc tới chồng vẫn làm người ta lấy làm tiếc.

Nàng ấy vừa nghĩ vừa đi tới cung Đan Xuyên, thấy cung nữ của cung Lưu Tuyên đứng bên ngoài, biết cô mình là Khâm phi cũng ở bên trong. Khâm phi vẫn luôn rất lãnh đạm đối với Tô Lan, Tô Lan không phải người ngu dốt, nhìn ra được bà và mình không hợp nhau. Khâm phi tuy là cô cô, nhưng Tô Lan tự cao là con dâu phủ tướng, không có việc gì phải cầu cạnh bà, không có việc cần bà, tội gì phải xem sắc mặt bà. Thành thử mỗi lần Tô Lan ở gần Khâm phi đều cảm thấy buồn tẻ vô vị.

Tô Lan không muốn lạnh nhạt ở trước mặt hoàng hậu, chớp mắt đã nghĩ ra một hai đề tài mà tất cả mọi người có thể đàm luận, lại nghe trong cung truyền đến tiếng nói cười. Từ khi hoàng đế đau ốm, cung Đan Xuyên ít khi huyền nào như vậy, Tô Lan ngẩn ra, thấy ở cửa còn có hai mệnh phụ lạ mặt, nhìn trang phục không giống các bà trong kinh cho lắm.

Đội trong cung truyền cho nàng ấy đi vào, Tô Lan mới thấy trong cung Đan Xuyên có một cậu nhóc nho nhỏ.

Đứa bé trai kia chỉ tám chín tuổi, bề ngoài trắng nõn thanh tú, vẻ mặt cũng hết sức đáng đản, khuôn phép ngồi bên cạnh hoàng hậu Tô Doanh. Thấy Tô Lan tiến vào, cậu bé lập tức muốn đứng lên. Tô Doanh duỗi tay giữ cậu bé, cười nói: “Thế tử có thể không cần đa lễ với vị này.” Rồi nàng nói với em: “Đây là thế tử của Ung vương.”

Tô Lan bước lên phía trước chậm rãi hành lễ, bây giờ mới biết vị Ung vương ít ngày trước xin về kinh hôm nay đã vào cung rồi. Thế tử tuy nhỏ



tuổi song thái độ rất trang nghiêm, được người lớn tuổi hơn hành lễ đã không ngưng ngừng tránh né, cũng chẳng cố làm ra vẻ. Điều này khiến Tố Lan nhìn với cặp mắt khác, khen từ đáy lòng: “Không hổ là dòng máu hoàng gia, thật khác với trẻ con bình thường.”

Khâm phi có lòng đùa đùa bé này, hỏi: “Vị phu nhân này có đẹp không? Mọi người đều nói nàng ấy là người đẹp nhất kinh thành, thế tử thấy mắt nhìn của người kinh thành bọn ta thế nào?”

Cậu thiếu niên nhỏ liếc nhìn Tố Lan, nhỏ giọng nói: “Không dám trả lời câu hỏi của nương nương. Người còn nhỏ không nên tùy tiện đánh giá người nhiều tuổi hơn. Nếu người kinh thành đã nói như vậy, chắc tự có đạo lý của bọn họ.” Giọng nói của cậu bé chưa hết non nớt nhưng nói ra đạo lý như thế, người chung quanh đều khen ngợi không ngớt.

Tố Doanh lại hỏi cậu bé mấy câu, cậu đều có thể trả lời một cách nhanh nhẹn đúng mực hết tất cả, Tố Doanh đánh giá rất cao, thuận tay cầm hoa quả và điêm tâm cho cậu. Thế tử nhận ở trong tay không ăn, nói: “Ăn uống ở trước mặt hoàng hậu, bất nhã bất kính.” Tố Doanh nghe xong càng thêm thích, sai người gói lại cho cậu, bảo cậu mang ra ngoài ăn. Duy chỉ có Khâm phi ở bên bỗng nhiên thương cảm: “Nêu như bát hoàng tử vẫn còn thì cũng sắp đến cái tuổi này rồi...”

Tố Lan nghe bà nhắc tới đứa con mất sớm, không muốn để bà làm mất hứng của mọi người, vừa định ngắt lời đã có người thông báo rằng Ung vương từ cung Ngọc Tiết qua đây bái kiến. Tố Doanh kéo tay thế tử cười bảo: “Ta đang muốn nhìn xem người cha thế nào mà nuôi dạy được một cậu con trai tốt như vậy đây.”

Khâm phi và Tố Lan không tiện gặp, lần lượt tránh ở phía sau bình phong. Tố Lan mới đi đến cạnh bình phong, Ung vương đã vào rồi. Nàng ấy đột nhiên nảy sinh một suy nghĩ trong đầu, muốn biết em trai hoàng đế là hạng người gì. Vừa có ý đó, nàng ấy đã dừng một bước, quay đầu liếc nhìn thật nhanh, Ung vương vừa lúc đối mặt với nàng ấy, liếc mắt thấy nàng ấy lại giả bộ như không nhìn thấy, hành lễ với hoàng hậu.

Khâm Phi phát hiện hành động của Tố Lan, kéo nàng ấy ra phía sau bình phong, nghiêm nghị nhìn chằm chằm. Tố Lan cũng xấu hổ đỏ bừng khuôn mặt, nàng ấy vốn không phải kẻ lỗ mãng, lần này ngay cả bản thân cũng không ngờ lại có thể can rờ đến thế. Một lần ngoảnh lại vội vã đã khiến nàng ấy mở rộng tầm mắt: Ung Vương tuyệt nhiên khác hẳn với hoàng đế hờ hững thâm trầm và tế tướng giao hoạt sắc bén, mà lại là chàng trai đẹp khí chất dịu dàng. Thần thái tướng mạo ấy làm người ta nhìn thấy như tâm gió đồng xuân, cả người khoan khoái.

Tố Doanh cũng nhìn thấy Ung vương lần đầu tiên. Nàng sớm biết em út của hoàng đế sẽ không thua kém nhưng mà tận mắt thấy vị thân vương này không thanh tú bằng Tố Táp, không anh tài sáng sủa bằng Tạ Chân, không

tuần dật bằng Đông cung, cũng chẳng thuận thực vững vàng bằng hoàng đế, nàng vẫn chưa cảm thấy gã quá xuất chúng. Chỉ là thân thái Ung vương hòa nhã, ăn nói cũng ôn tồn lễ độ khiến người ta rất dễ dàng yên lòng, Tô Doanh dần thêm vài phần thiện cảm. Hàn huyên xong, Tô Doanh liền hỏi tới nguyên do Ung vương về kinh.

Ung vương như là đã đoán sẽ không tránh được câu hỏi như vậy, chậm rãi đáp: “Thần vốn tưởng rằng thánh thượng có nhiều phúc, nhất định có thể gặp dữ hóa lành. Không lâu về trước lại nghe nói thánh thượng trần trọc trên giường bệnh, thật là làm thần ăn ngủ không yên. Trong phiên của thần trồng được nhiều thảo dược, cố ý chọn mua hàng tốt nhất vào dâng ngự.”

Nói đến đây gã khom người nói với Tô Doanh: “Biết được nương nương hầu khẩn lược bên cạnh từ đầu đến cuối, mấy ngày trước thánh thượng đã có thể tự mình lục tù, chứng tỏ nhân đức của hai vị bệ hạ cảm động trời đất. Một hai ngày nữa là thánh thượng có thể lên triều nghe việc chính, quả thật là phúc của trăm họ.”

Tô Doanh đã nghe qua những lời nói khách sáo lặp đi lặp lại này nhiều lần từ miệng của kẻ khác, cười khách sáo ứng phó đôi câu. Nàng lại thuận miệng hỏi sinh hoạt hàng ngày của Ung vương ở trong phiên. Ung vương lại đáp rất cẩn thận: “Nhờ phúc của thánh thượng, những năm gần đây không có chuyện quá buồn phiền. Thường ngày hay ở trong phiên thưởng phong cảnh bốn mùa, thỉnh thoảng săn bắn hoặc là cùng người nhà dã ngoại uống rượu. Năm trước nhận được đội nhạc mà thánh thượng khâm thưởng, thỉnh thoảng cũng ca nhạc âm ỉ.”

Tô Doanh nói với vẻ thích thú và ngưỡng mộ: “Ngày tháng thật phóng khoáng... Người không tiêu sái như bọn ta so ra kém rất nhiều.”

Ung vương lại mỉm cười thành khẩn nói: “Thần có thể có ngày tháng phóng khoáng chính là bởi vì có người không được tiêu sái như thánh thượng và hoàng hậu nương nương ở đây. Người trong thiên hạ có thể không câu nệ không ràng buộc chính là nhờ hai vị bệ hạ hi sinh ước thúc bản thân, vì muôn dân giữ lòng kiềm chế dục vọng, không để cho phóng túng, không dễ dàng mê muội. Nay mới là điều may mắn của thiên hạ!”

Tô Doanh cảm thấy trong lời của gã có hàm ý khác, hình như là ám chỉ nàng không nên lấy tư bỏ công. Nhưng lời này dù không lý giải sâu đã đủ khiến nàng khổ đau. Nàng cố gắng thay đổi đề tài câu chuyện: “Tuổi tác thế tử tuy nhỏ nhưng rất hiểu đạo lý. Thường ngày nuôi dạy như thế nào thế?”

Ung vương khiêm tốn đáp: “Thường ngày cũng không để tâm dạy dỗ, để nó học mấy thứ đều là để không làm nhục vương gia. May mà nó không ngu dốt.” Tô Doanh lại hỏi ngoại trừ đọc sách ra có dạy cưỡi ngựa bắn cung không. Ung vương cười nói: “Lần này lên kinh, nó cưỡi ngựa cả đường. Sau khi vào kinh, vật cưỡi nhiễm bệnh, không dám mang súc sinh bị bệnh vào kinh thành nên mới đổi thành ngò xe.”

Nhắc tới ngựa nhiễm bệnh, thế tử hơi có vẻ không vui, Tô Doanh nắm tay cậu dìu dàng cười nói: “Hai năm trước con ngựa Đạp Tuyết của ta ở phủ Bình vương sinh ngựa con. Bình vương vẫn luôn hết lòng chăm sóc con ngựa ấy, nghe nói dáng dấp tương đối khá, hiện giờ chắc đã có thể sai khiến rồi. Nếu thế tử vừa lúc thiếu một vật cưới thì ta sẽ làm chủ tặng nó cho thế tử.”

Thế tử vội vã quỳ xuống đất tạ ơn. Tô Doanh nói tiếp: “Ngoại ô kinh thành có khu vực săn bắn mà thánh thượng ban cho Bình vương, nếu thế tử muốn thử thót ngựa thì cứ việc đến đó.”

Ung vương thấy hoàng hậu đái con mình như thế thì vội vã cùng nhau tạ ơn, lại bảo: “Lần này thần vẫn chưa dự định ở kinh thành lâu, trong vòng bốn năm ngày sẽ quay về. Ý tốt của nương nương chỉ có thể xin lĩnh trong lòng.”

“Vội gì chứ?” Tô Doanh làm bộ vô cùng kinh ngạc, nói, “Hiếm lắm mới về kinh một chuyến cũng nên thăm viếng bạn bè người thân nhiều năm không gặp một bận, ngại gì không ở lại thêm mấy ngày?” Nàng thăm hiếu kỳ vị phi tần này có kết giao trong kinh thành hay không, có ý quan sát mấy ngày. Nhưng Ung vương lại tỉnh bơ, uyển chuyển nhận lời mấy câu, dẫn thế tử cáo lui.

Đôi cha con này trầm mặc cả đường mà ra khỏi cửa cung, lúc ngồi lên xe ngựa Ung vương mới trở vào bọc giấy trong tay con trai hỏi: “Cái gì đấy?” Thế tử nâng lên cho cha xem, miệng đáp: “Là bánh và hoa quả mà hoàng hậu ban cho. Phụ vương từng nói, không thể tùy tiện ăn đồ trong cung.” Ung vương vuốt đầu của cậu mà cười, đợi xe ngựa xoay tới một góc tối không người, gã ném thẳng luôn gói điểm tâm kia ra ngoài.

Hai cha con trở lại phủ Ung vương trong kinh, trong phủ đã thu dọn ổn thỏa từ sớm. Ung vương và thế tử bước vào sân trước, thấy quy mô tiêu viện vẫn được nhưng còn lâu mới bằng phủ tể tướng vừa rồi đi ngang qua, thậm chí so với phủ Bình vương cũng kém xa. Hai dinh thự hiển quý không chỉ có công và sân đường hoàng mà ngay cả sắc mây giữa không trung dường như cũng phản chiếu sự rực rỡ của bọn họ, có khí thế không ai bì nổi. So ra chỗ phủ đệ của em trai hoàng đế ngược lại không chênh lệch với dinh thự của công khanh bình thường nhất là bao. Ung vương cũng không thèm để ý, cúi đầu nhìn phản ứng của con trai: Điều hiếm có là thế tử tuy nhỏ tuổi nhưng cũng không có lòng háo thắng tranh đua, không khen không chê cái dinh thự bình thường này.

“Dinh thự của cha không xa hoa.” Ung vương cười, nói với con trai, “Nhưng so với một nắm đất vàng như Tú vương vẫn tốt hơn trăm lần.”

Trong chính sảnh một người phụ nữ lớn tuổi ra đón, hành lễ với Ung vương và thế tử. Trước mặt người khác Ung vương không nói chuyện với bà ta, đi vào trong buồng mới nói: “Hôm nay đã gặp người phụ nữ ấy rồi. Đặt ở

trong đám người không cảm thấy quá chói mắt. Đặt ở bên trong Tô thị lại có vẻ rất hiếm. Vậy mà An tần, Cảnh tần trong cung lại để cho một hoàng hậu như vậy ngồi vững vàng. Là bọn họ đời tính hay là hoàng hậu giấu tài, ngay cả ta cũng bị lừa?”

“Người trong cung của Cảnh tần, An tần đã bị Tô thứ dân thu dọn, khiến vị hoàng hậu bây giờ được lợi. Huống chi vẫn luôn có tin nhảm rằng bọn họ không thoát được liên can đến cái chết của bát hoàng tử của Khâm phi làm Khâm phi nhìn chăm chăm họ cả ngày, chờ bọn họ mắc sai lầm đấy.” Khi người đàn bà kia chau mày cúi đầu đã có vẻ già nua, giọng nói cũng hơi kéo dài, “Lão nô cả gan hỏi điện hạ, cảm thấy hoàng hậu so với Tô thứ dân thì thế nào?”

Ung vương cười nói: “Tô Nhược Tinh là nhân vật nào? Đó là người có thể cùng hoàng đế mở bờ cõi xây dựng sự nghiệp. Vị hoàng hậu hiện tại quá thuận hậu nhưng có lẽ là lựa chọn tốt để chăm sóc trước lúc lâm chung. Hoàng huynh của ta luôn rất biết chọn người.”

“Mắt nhìn người của điện hạ cũng chuẩn như vậy. Có lẽ Tô Doanh vẫn như cũ. Vậy thì lão nô không biết nàng ta học được thủ đoạn gì mà mê hoặc lòng vua, có thể khiến cho thánh thượng mang bệnh phán tội cho anh của nàng, trong kinh cũng đang sôi nổi bàn tán việc này.”

Ung Vương cười lạnh bảo: “Bọn họ đều tính toán cả. Hoàng hậu không ngừng nhắc đến cha nàng, dường như muốn để tôi nhận tình của nhà mẹ nàng ta. Còn về người hoàng huynh kia của tôi... Ôi, có lẽ hẳn không muốn nàng chăm sóc trước lúc lâm chung nữa, nếu không đã chẳng tự mình là một ông vua đã mang bệnh mà vẫn tự mình lục tù, khiến nàng trở thành hồng nhan họa thủy trong mắt mọi người.”

Thê tử ở bên lắng lắng nghe hồi lâu, lúc này nói: “Phụ vương, lẽ nào long ân của thánh thượng cũng sẽ có đối gạt sao?”

Ung vương nhún nhún vai: “Vị anh cả này của cha ấy mà... lúc đối tốt với người khác mới nên đề phòng đấy! Hẳn nhân từ với Tú vương, Tú vương chết. Hẳn chân thành nặng tình với Tô Nhược Tinh, Tô Nhược Tinh cũng chết rồi. Cha thà rằng hẳn cứ đối xử tệ với cha.” Gã thở dài, chợt nhớ tới điều gì lại bảo người phụ nữ, “Hôm nay không thấy em bà, không biết có phải là đã xảy ra chuyện gì không.”

Người đàn bà hạ khom người trả lời: “Đa tạ điện hạ quan tâm. Gần đây Lạc Hoa phụ trách dạy dỗ công chúa Chân Ninh, thường xuyên không ở cung Đan Xuyên.”

Ung vương nhíu mày: “Giữa các người vẫn rất nhạy. Sao bà không hỏi nàng ta xem gần đây hoàng hậu đang tính toán điều gì?”

Người đàn bà khiêm tốn nở nụ cười: “Cách thức làm việc của Thôi thị chúng tôi không giống hoàng gia. Có mấy lời chúng tôi nói với nhau, có

mấy lời lại không nói.” Dứt lời bà xoay mặt nói với thế tử: “Thư phòng đã dọn dẹp sạch sẽ, mời thế tử nghỉ ngơi sau đó ôn bài.”

Ung vương thở dài: “Thầy Lạc Hà, Thôi thị chưa bao giờ để cho học sinh nghỉ ngơi sao?”

Thôi Lạc Hà nở nụ cười thản nhiên: “Học sinh của Lạc Hoa thường rảnh rỗi. Còn trong số học sinh của lão nô, chỉ có một mình Tố Nhược Tinh nghỉ ngơi thôi. Những người khác đều không dám nghỉ ngơi.”

Ngày hôm Ung vương yết kiến, Thôi Lạc Hoa không hề rảnh rỗi.

Sáng sớm, một cung nữ đã vào báo cáo: “Công chúa Chân Ninh thừa dịp hôm nay nhiều chuyện, không ai trông người nên đã lén chuồn khỏi tẩm cung.” Thôi Lạc Hoa cười, đứng dậy. Đề hiểu rõ tại sao Chân Ninh liên tục rời khỏi cung, nàng ấy đã đợi mấy ngày rồi.

Công chúa Chân Ninh thay một bộ quần áo bình thường, cầm con dấu của cung nữ để ghi chép ở Tịch cấm ty, sau đó vui mừng ra cửa cung.

Đợi cô bé đi ra hơn mười bước, Thôi Lạc Hoa mới thản nhiên đèn ghi tên ở Tịch cấm ty, thấy phía trên phần ghi chép của mình là “Cung nữ Phong Lệnh Nhu của cung Đan Xuyên được trung cung cho rời cung từ giờ Mão đến giờ Ngọ”, cột ra vào ghi “Giờ Mão canh ba ra”.

Cả đường Chân Ninh đi rất nhẹ nhàng, hiển nhiên sớm đã quen đường cũ. Hai mắt Thôi Lạc Hoa nhìn chăm chăm Chân Ninh, theo sát cô bé từ xa đi tới tường ngoài của một viện u tĩnh.

Chân Ninh không hề chậm trễ tìm được cửa hông, gõ một cái, cười hì hì chào hỏi với người coi việc đóng mở cửa rồi đi vào. Thôi Lạc Hoa chờ một chốc không thấy cô bé đi ra, dứt khoát lượn dọc theo tường vây đến mặt trước thăm dò.

Đi tới trước cổng lớn, nàng ấy ngửa đầu nhìn, trên cổng to lớn treo cao tấm biển, đề bốn chữ “thư viện Minh Đức”, nơi này là một ngôi trường do triều đình thành lập. Thôi Lạc Hoa nhíu mày thật chặt, không biết công chúa Chân Ninh đến trường học làm cái gì. Nàng ấy vòng quanh thư viện một vòng, đi về cửa ngách trong nghi hoặc, yên lặng chờ đợi ở phía sau một gốc cây dương già.

Đợi suốt gần hai canh giờ, cánh cửa ngách lại mở ra đánh “két” một tiếng, một người phụ nữ có chồng còn trẻ tiễn Chân Ninh đi ra. Thôi Lạc Hoa vội vàng núp phía sau cây, lén nhìn người phụ nữ ấy: Nàng ấy cũng lắm là mười tám mười chín, mặt mày lộ ra vẻ hiểu biết nhưng trang phục lại rất bình thường.

Chỉ nghe người phụ nữ rất ân cần hỏi Chân Ninh: “Hết lần này đến lần khác chạy đến đây, sớm muộn cũng bị người trong nhà cô biết. Bị mẹ kế của cô phát hiện sẽ không làm khó cô sao?”

Chân Ninh cười hì hì trả lời: “Không phải đã nói rồi ư? Trước đây nhà tôi có một chị gái ngang ngược, ai cũng kính trọng nhưng không thể gần gũi

với chị. Giờ tôi chỉ cần làm ra vẻ giống chị ấy thì tất cả mọi người đều cho là tôi giống hết chị lúc bé, thấy tôi thì chạy còn không kịp nữa là. Người mà mẹ kể không thích nhất chính là người chị ấy của tôi, giờ thấy tôi cũng như vậy, bình thường không muốn để ý nhiều đến tôi nên ngày tháng bây giờ của tôi rất yên tĩnh.” Cô bé dừng một lát rồi nói tiếp, “Vớ cả, để nghe thầy Hoài Anh dạy học, dù bị nàng ta mắng đôi câu thì đã làm sao?”

Thôi Lạc Hoa nghe giọng điệu của công chúa tràn ngập chờ mong, trong lòng càng thêm hiếu kỳ. Lại nghe công chúa nói tiếp: “Đến nay chỉ nghe tiếng, không thấy người đã làm tôi tin phục lắm rồi. Như một ngày kia có thể kể gỏi nói chuyện thì có chết cũng không tiếc!” Chân Ninh nói xong bỗng nhiên phát hiện ra lỗ lòi, kéo tay của người phụ nữ cười nói: “Tiểu nữ không biết nông sâu, vậy mà lại bàn luận tôn phu như vậy trước mặt phu nhân, phu nhân chớ lấy làm phiền lòng.”

Phu nhân trẻ tuổi không may mắn giận dữ, chỉ căn dặn Chân Ninh trên đường về nhà thì cẩn thận. Chân Ninh nói cảm ơn, nhìn thời gian không còn sớm, vội vã lần theo đường cũ đi về.

Giới hạn thời gian của lệnh bài mà Thôi Lạc Hoa cầm còn sớm, có ý ở lại chỗ này thêm một lúc. Vừa hay thấy một người đàn ông còn trẻ đi tới bên cạnh người phụ nữ, đứng nghiêng người hỏi: “Đi rồi à?”

Giọng nói này êm dịu dễ nghe, Thôi Lạc Hoa không khỏi lơ đãu ra nhìn thử, thấy bóng lưng y thẳng tắp, lại thấy dáng vẻ thân mật của người phụ nữ trẻ và y, ngẫm nghĩ đây chính là “thầy Hoài Anh” mà Chân Ninh nói.

Chẳng ngờ kẻ khiến Chân Ninh tâm phục không không gì sánh được lại chính là một người vừa mới nhược quán[1] trẻ tuổi, thực sự là ngoài dự liệu của Thôi Lạc Hoa.

[1] chỉ chàng trai hai mươi tuổi, lúc này bắt đầu đội mũ, cơ thể còn chưa trở mã hết nên dùng chữ “nhược”.

“Để cô bé nghe trộm giảng bài ở sân sau, có phải không ỏn không?” Ngữ khí của y có vẻ không chắc chắn.

Vợ y cười nói: “Có gì không ỏn đâu? Nếu như trước đây tôi không học trộm thì sao quen được chàng? Tôi thấy cô Thụy Nhi thông minh hiểu biết, khiêm tốn hiếu học lại có gia giáo, nếu có thể tìm được người xứng đôi ở trong thư viện của chúng ta thì cũng coi như một đoạn giai thoại.”

“Đây chính là lo lắng của tôi.” Thầy Hoài Anh thở dài, “Vị tiểu thư này quả thực phong thái bất phàm như nàng nói, nhất định là con cháu nhà tiếng tăm. Cách nhìn về dòng dõi của triều ta rất sâu, con em trong trường học bình thường sao có thể xứng đôi với nhà tiếng tăm? Cô bé hiếu học như thế, tôi không đành lòng chặn ngoài cửa, chỉ là... cô bé tuyệt đối không được càn rỡ mẹ để càn rỡ non, làm loạn quy củ của thư viện.”

Đôi vợ chồng họ vừa nói một vừa khép cửa đi vào. Thôi Lạc Hoa nghe xong những lời này, đi ra từ chỗ núp cười lạnh một tiếng. Ai ngờ người phụ

nữ có chồng kia vẫn chưa đi, nghe thấy động tĩnh lại mở cửa nhìn ra ngoài, liếc mắt một cái đã thấy Thôi Lạc Hoa. Thôi Lạc Hoa bị nàng ấy phát hiện, dứt khoát trang nhã gật đầu làm lễ.

Người phụ nữ trẻ nghi ngờ hỏi: “Xin hỏi vị phu nhân này có việc gì thế?”

Thôi Lạc Hoa khiêm tốn cười: “Đến vì công tử nhỏ nhà tôi.” Người phụ nữ

trẻ bảo: “Nếu như tìm người thì có thể đến cửa Tây thông báo tìm kiếm.”

Thái độ nàng ấy ôn hòa, Thôi Lạc Hoa cũng tỏ biểu cảm dịu đi, lắc đầu nói: “Công tử nhỏ nhà tôi một lòng muốn vào thư viện đọc sách nên tôi thay phu nhân nhà tôi đến đây xem thực hư.”

Người phụ nữ trẻ quan sát Thôi Lạc Hoa tỉ mỉ, thấy khí chất của nàng ấy cao quý, trong lòng không sao đề phòng được, mở cửa ra nói: “Nếu bà không chê, mời vào cho phép ngu phụ dâng một chén trà xanh.” Lời này chính hợp ý của Thôi Lạc Hoa, hơi từ chối rồi theo nàng ấy đi vào.

Bên trong cửa nhỏ là sân sau của thư viện, nơi ấy vô cùng rộng rãi sạch sẽ, còn trồng nhiều hoa và cây cảnh, hương thơm trong không khí làm người ta vui vẻ thoải mái. Thôi Lạc Hoa thầm khen ngợi, sau khi cùng người phụ nữ trẻ vào nhà ngồi thì khen vài câu. Người phụ nữ trẻ vô cùng dễ chịu, nhanh chóng dâng trà thơm chân thành nói rằng: “Nhà tôi chính là thư viện tư thực, nếu bà có nghi hoặc, không ngại để chàng tới giải thích cho bà nhé.”

Thôi Lạc Hoa đang có ý gặp Lý Hoài Anh một lần, vội nói cảm ơn.

Ngăn cách giữa nam nữ ở nước phía Bắc vốn không nghiêm, nhưng sau khi vào phòng Lý Hoài Anh tỏ thái độ hết sức cẩn thận, con mắt không tùy tiện liếc bừa một khắc nào, nói năng cũng có chừng mực. Thôi Lạc Hoa thấy người trẻ tuổi này chẳng qua chừng hai mươi, tướng mạo chỉ có thể nói là đoạn chính thanh tú, nhưng lại trầm ổn làm lòng người sinh tôn kính như thế, bởi vậy cũng không khó giải thích vì sao Chân Ninh lại thán phục y đến thế.

Lúc tùy tiện bắt chuyện, nàng ấy biết được Lý Hoài Anh vốn là người xuất sắc trong trường thái học (cấp học cao nhất thời phong kiến). Từ hơn trăm năm trước nước nhà đã cho phép tài tử các nơi vào trường thái học, kết quả đến đời tiên đế, thái học sinh đã đạt hơn hai nghìn, con em trường thái học cũng khó mà làm quan hết được. Lý Hoài Anh không có xuất thân cao quý, năm ngoài bèn rời trường thái học thành thân, không lâu sau lại đến thư viện Minh Đức dạy học.

Mặc dù chỉ nói chuyện phiếm trong khoảnh khắc, Thôi Lạc Hoa đã lấy được manh mối nguy hiểm từ trong miệng Lý Hoài Anh. Nàng ấy đặt chén trà xuống, mặt lộ vẻ buồn rầu: “Thực ra phủ chúng tôi đã mời thầy riêng cho công tử nhỏ. Đó là một người thầy trong gia đình có truyền thống bác học uyên thâm. Thế nhưng chẳng biết tại sao, công tử nhỏ không thích cặm cụi ở nhà, nhất định phải tới trường chung học. Thầy Lý cảm thấy trường chung hay gia đình có truyền thống học, cái nào tốt hơn, cái nào kém hơn?”

Lý Hoài Anh nghiêm túc trả lời: “Gia đình có tiếng học giỏi thường cần dựa vào sự nỗ lực của mấy đời thậm chí mười mấy đời người mới có thể làm nên trò trống. Riêng sự “kiên trì bền bỉ” này thôi đã khiến người ta khâm phục. Bất luận thời cuộc như thế nào, gia đình có tiếng học giỏi có thể thừa kế nghiệp cha, truyền tiếp học vấn. Đây là công hiến đối với nước nhà, cũng làm người ta kính trọng. Văn nhân các nơi đều hướng tới danh sĩ phong lưu, đua nhau tìm đến cậy nhờ, học vấn có thể thúc đẩy giúp nhau. Đủ ba điều ấy có thể làm được công tích lớn.”

Thôi Lạc Hoa cũng xuất thân từ nhà nòi, nghe xong lời của y thì rất vừa lòng, gật đầu lia lịa.

Lý Hoài Anh lại thẳng thắn nói: “Nhưng trường chung cũng có chỗ hay khác. Mạch suy nghĩ bên trong gia đình có tiếng học giỏi hữu hạn, tôn ti rõ ràng, vì đó thường xem trọng lời xưa mà thiếu đi ý mới, không khỏi đơn điệu. Học sinh trường chung đến từ năm hồ bốn biển, tuần tài tập hợp, tầm mắt và ý tưởng càng rộng rãi, thái độ xử sự cũng có sức sống hơn.”

Thôi Lạc Hoa vừa nghe vừa quan sát, trong lòng cười thầm suy cho cùng y vẫn trẻ tuổi ngây thơ, nhẹ nhàng nói: “Người trẻ tuổi có lòng tin thế là rất tốt. Nếu như nói tầm mắt gia đình có tiếng học giỏi không bằng được con em trong trường chung, vậy tại sao trên triều đình lại nhiều con em gia đình làm quan, ít con em trong trường chung thế?”

Lý Hoài Anh cười nói: “Trong triều đình ai nhiều ai ít, chỉ có thể nói triều đình dùng người có thiên vị, sao có thể chứng tỏ được sự cao thấp của học vấn đây?”

“Ý của thầy là con em nhà làm quan đều là cậy thế mà vào, ngồi không ăn bám, chỉ có học sinh trường công mới là nhận chức nhờ tài, tuy ít nhưng tinh?”

Lý Hoài Anh đổi sắc mặt, vợ y bước lên phía trước giảng hòa: “Đâu có nghiêm trọng như vậy đâu. Hoài Anh, không còn sớm nữa, có phải chàng nên ra đằng trước coi chừng không?”

Thôi Lạc Hoa không có nhiều lời muốn hỏi nữa, cũng vội vã nói lời cảm tạ rồi cáo từ, trong lòng lại bắt đầu cảnh giác đối với lần hội ngộ này.

Tố Doanh biết được công chúa Chân Ninh ra khỏi cung để đến trường chung, sau khi kinh ngạc thì lại không lo lắng giống như Thôi Lạc Hoa. Nàng hỏi như có điều băn khoăn: “Thầy riêng ấy, theo bà, có phải Chân Ninh đối với y...”

“Việc này thì không có.” Thôi Lạc Hoa vội vàng nói, “Dường như công chúa chỉ nghe y dạy học, ngay cả mặt mũi cũng chưa từng thấy. Đây chính là điều thần lo lắng nhất.”

Tố Doanh cầm trong tay một cây trâm cài tóc, gõ nhẹ không ngừng trên mu bàn tay mình, lòng thầm nghĩ: Chân Ninh chỉ đi nghe trộm, đã học được cách bàn luận đúng sai của tể tướng ở trước mặt thánh thượng... Vậy thì



thường ngày học sinh trong trường đều học những gì? Phỉ báng triều chính sao?

Thôi Lạc Hoa cau mày, trầm giọng nói: “Con em trường chung mơ mộng làm lung lay nhà làm quan cũng không phải chuyện một sớm một chiều. Chẳng qua bọn họ thế đơn lực bạc, chưa từng có được cơ hội như ý. Công chúa quý vì dòng máu hoàng gia, bị bọn họ xúi giục thì trước sau không phải là chuyện tốt...”

“Không có gì đáng lo. Thôi bình nghi nghi xa như vậy thực sự là lo lắng hão rồi.” Tô Doanh khẽ đảo mắt qua trên mặt Thôi Lạc Hoa, cảm trâm vàng vào trong tóc, thong thả nói: “Vài tên học trò có thể có năng lực lớn đến đâu chứ?”

Thôi Lạc Hoa không tiện nhiều lời, cẩn thận hỏi: “Vậy, cung nữ tên Phong Lệnh Nhu nên xử trí thế nào ạ?”

Tô Doanh cười dịu dàng: “Tạm thời làm như chuyện hôm nay chưa từng xảy ra đi. Lần tiếp theo công chúa Chân Ninh xuất cung, nếu như vẫn đến thư viện thì thầy lập tức báo tôi biết.” Nàng dời bước đến trước hoa lựu, tỉ mỉ thưởng thức sau đó cắt mấy cành cánh hoa nguyên vẹn xuống, kết những có quả lựu to nhỏ, chăm chú buộc thành một bó sai người đưa đến cung Ngọc Tiết.

“Hôm nay tôi đã gặp được thế tử của Ung vương.” Nàng nói, “Có một đứa con khiến người ta ước ao như vậy, ắt hẳn dù Ung vương rời xa kinh thành phồn hoa cũng sẽ không cảm thấy lạnh lẽo.”

Thôi Lạc Hoa biết trong cung còn rất nhiều chuyện cần Tô Doanh quan tâm, không dám dùng chuyện của con em trường chung làm phiền nàng nữa.

“Nói về động tĩnh của Đông cung đi. Gần đây y sắp trở về rồi, người trong Đông cung đều đã chuẩn bị nghênh đón xong chưa?” Nàng quay người lại, bóng lưng nhuộm sắc thu.

Thôi Lạc Hoa vội vàng đi theo, thấp giọng nói: “Nương nương yên tâm.”

Nghe được câu này, trên mặt của Tô Doanh mới lộ ra nụ cười. “Chuyện có nặng nhẹ, việc trong Đông cung quan trọng hơn, tuyệt đối không được xảy ra chuyện bất trắc. Còn về Chân Ninh, đường đường là công chúa lại lên rời cung đình, dù sao cũng không thể ngoảnh mặt làm ngơ. Việc này còn cần Thôi bình nghi để ý nữa.”

Trong lòng Thôi Lạc Hoa và Tô Doanh đều mơ hồ cảm thấy Chân Ninh gần gũi con em trường chung dường như là điềm báo nguy hiểm, nhưng họ chẳng tài nào ngờ được, trong một năm sắp tới, kẻ thù sinh mà họ khinh thường lại sắp làm đến thân vương, nhà hậu – dòng họ quý tộc quyền uy nhất – cũng không dám hành động thiếu suy nghĩ.

## **Chương 6: Đồi lập**

Sáng hôm đó, Ung Vương dắt con đi săn thú, sau cả đêm mưa phùn kéo dài đáng vẻ ưu buồn cũng biên mất. Thế tử rất phấn khởi, hôm trước cậu đã được con ngựa con mà hoàng hậu ban thưởng và nguyên một bộ yên do Bình vương tặng, không kiềm được tính ham cái mới lạ của trẻ con, dậy từ tinh mơ tự mình cài hàm thiếc và dây cương treo bộ yên ngựa.

Ung Vương vốn không tính làm chuyện nổi bật ở kinh thành nhưng người con của Bình vương là Tố Trâm nhiệt tình mời mọc, gã cũng không tiện từ chối nhưng từ đầu chí cuối không muốn quá phô trương, tùy tiện báo vãi kẻ người làm trong nhà có thân thủ đi cùng mình, đồ dùng tùy thân cũng hết sức giản lược, một lòng muốn đi sớm về sớm.

Lúc Tố Trâm đến cửa thấy bên cạnh Ung vương chỉ có mười hai mươi ba người thì lặng lẽ đưa mắt ra hiệu với người dẫn đầu. Kẻ dẫn đầu thừa dịp mấy người chủ hàn huyên lui ra ngoài. Đợi lúc cả đội của Ung vương xuất phát, gã phát hiện nhóm của Tố Trâm cũng chỉ có mười người, cười nói: “Quận vương quý vì là con cháu của dòng họ đứng đầu cả nước, đi chơi cũng giản dị như vậy, thực là hiếm có.”

Lúc Tố Trâm tới mang theo hai mươi, ba mươi người, đoán hành động sai hơn một nửa tùy tùng về của mình không thể gạt được gã, bèn bình tĩnh như không mà trả lời: “Điện hạ dẫn đầu, tại hạ sao dám vượt qua?” Lời này đối người khác nói thì khó tránh có vẻ cố ý. Nhưng giọng nói thái độ của Tố Trâm luôn thành thật, lời từ trong miệng hẳn ta cũng tựa như phát ra từ đáy lòng. Ung vương nghe xong thì mỉm cười, căn dặn mọi người đồng hành yên lặng đi về phía trước không được nhiễu dân, mãi cho đến khi ra khỏi cửa thành mới mặc sức giục ngựa chạy như bay.

Mặc dù vườn săn của Bình vương không thể so với của hoàng gia nhưng đã to lớn hiếm thấy ở vùng ngoại ô kinh thành. Lúc Ung vương lên kinh đã từng đi ngang qua, sớm biết rừng rậm suốt ngọt trong đó có thể so với danh thắng, đương nhiên hôm nay phải khen lớn một hồi. Tố Trâm cũng sớm nghe qua, biết tính tình Ung vương không màng danh lợi không thích săn bắn, thế tử còn bé tuy có hào hùng nhưng lực cô tay lực cánh tay đều có giới hạn, vẫn chưa từng săn được con vật lớn. Vì vậy Bình vương sai người vợ vét rất nhiều gà rừng thỏ rừng các loại con mồi nhỏ, rải ở bên trong vườn săn, còn dọn dẹp một cái đình nhỏ yên ả thật sạch sẽ. Tố Trâm cùng

cha con Ung vương truy đuổi thỏa thích nửa ngày, lúc trưa thì cùng họ nghỉ một lúc ở trong đình.

Lúc này, sương mỏng giữa rừng lãng đãng dưới ánh mặt trời dần dần sáng tỏ, chung quanh bao phủ mùi thơm của đất của lá lượn lờ từ bên đình ra xa, nước chảy róc rách, chim hót líu lo. Ung vương chợt cảm thấy thể xác và tinh thần khoan khoái, sai người rót rượu uống cùng Tố Trâm.

Bọn họ mới nghỉ ngơi chưa đầy một khắc, bỗng nhiên nghe một hồi huyền não phía xa càng ngày càng gần. Đám tùy tùng của Ung vương lập tức dàn tư thế sẵn sàng đón địch, Tô Trâm cũng chẳng rõ vì sao lại rất đổi xấu hổ. Chỉ chốc lát sau, một con hươu chạy về phía bọn họ, một đội người ngựa đuổi theo nó như gió lốc cuốn trước mắt. Tố Trâm vừa thấy những cậu chàng quý tộc mặc quần áo hoa lệ này đã không ngừng nhú mày. Còn những thiếu niên kia lại coi như không thấy bọn họ, gào thét lướt qua đình, đuổi theo con hươu.

Con hươu đã hốt hoảng lo sợ, chỉ chốc lát sau lại lật đật vòng trở về, thấy nơi này có đám Ung vương nhiều người ngựa, lại quay đầu chạy loạn. Thế tử vẫn tò mò nhìn xung quanh, lúc này bỗng nắm cây cung trong tay lên, nấp hai mũi tên lên dây rồi buông tay, mỗi bên trong hai chân sau của con hươu liền trúng một mũi tên. Cậu bộc lộ tài năng trong chớp mắt như vậy, ngay cả các thợ săn lão luyện bên cạnh Tố Trâm cũng nhất tề hò reo khen ngợi, tiến lên bắt sống con hươu kia cho cậu.

Những cậu chàng quý tộc ấy đang giương cung lại bị một đứa bé con bắn được, không khỏi kinh ngạc nhao nhao ghìm ngựa.

Ung vương thấy con trai không tỏ vẻ mặt vô cùng đắc ý thì gật đầu khen ngợi cậu, lại đảo mắt quan sát những cậu chàng kia. Một công tử anh tuấn trẻ tuổi trong đó sau khi thấy Tố Trâm thì “Yi” một tiếng, vội vã nhảy xuống hành lễ: “Sao hôm nay anh cả lại có hứng thú đi săn thế?”

Ung vương thấy công tử này tướng mạo xuất chúng, bèn ôn hòa hỏi Tố Trâm: “Lẽ nào vị này chính là quận vương Lan Lăng?”

Tố Trâm vội vàng trả lời: “Quận vương Lan Lăng đến nay vẫn nghiên ngẫm lỗi lầm trong phủ. Đây là Vân Thùy, em rể của tạ hạ, công tử thứ hai của tể tướng. Nơi đây gần với vườn săn mà thánh thượng ban cho tể tướng. Lúc săn thú đuổi bắt con mồi vượt qua ranh giới là chuyện thường xảy ra, chỉ là giữa thông gia với nhau chưa bao giờ tính toán những thứ này. Không ngờ hôm nay lại vì vậy mà quấy rầy nhã hứng của điện hạ, xin điện hạ thứ tội.”

Ung vương nghe ý trong lời nói của Tố Trâm vô cùng thân mật với phủ tướng. Gã vốn đã không có ý truy cứu, lại thấy mỗi kẻ trong đám thiếu niên dường như đều có xuất thân không tầm thường nên cười hòa thuận, mời bọn họ cùng nhau uống rượu nghỉ ngơi.

Những người tuổi trẻ kia không chối từ, cùng nhau xuống ngựa cảm ơn người mời khách. Duy chỉ có Vân Thùy thấy đình nhỏ hẹp, ra sức mời Ung

vương đến chỗ đình trong rừng của phủ tướng. Ung vương không muốn có liên quan gì với nhà y nên uyển chuyển từ chối. Vân Thùy cũng không miễn cưỡng, sai người rải chăn nỉ ra ngồi xuống đất. Một đám người phân cao thấp chủ khách, Vân Thùy nghĩ mình không quan không chức, ở chỗ này lại là khách, bèn ngồi xuống phía sau. Có mấy người đồng hành kính y là con thứ của tể tướng, em rể của Tô Trầm nên bảo y ra phía trước, nhưng Vân Thùy luôn không để ý, tùy tiện ngồi ở hạng chót cũng tự lấy làm vui vẻ. Ung vương quan sát tỉ mỉ một lần, than thở nói: “Rời kinh nhiều năm, đều lạ mặt cả.” Rồi chợt hỏi tên họ lai lịch của mọi người. Hỏi ra mới biết phần lớn người ngồi phía trước là họ Tô, có quan viên ở kinh, cũng có con em của dòng họ hoàng hậu. Một vị trong đó ăn mặc cực kỳ hoa lệ, là em trai ruột của Cung tần và Cảnh tần, người hầu cận bên cạnh và vật dụng còn phong phú hơn Tô Trầm rất nhiều. Còn có một kẻ kiệm lời ít nói chính là em họ bà con xa của Cảnh tần, cũng có quan hệ họ hàng với Ung vương phi, Ung vương vội vã bảo thế tử chào hỏi người cậu này. Hỏi đến phía sau đã không còn chức quan hiển hách, nhưng từ đầu đến cuối trên mặt Ung vương không hề mảy may có vẻ khinh thường. Vân Thùy ngồi cuối cùng, thấy vậy thì thâm gật đầu không ngừng, càng thêm tôn kính Ung vương vài phần.

Mọi người báo gia tộc xong, Ung vương mới khó xử cười nói: “Phép nước vốn không cho phép phiên vương kết giao với quan trong kinh. Bản vương cũng không ngờ chư vị lại có lai lịch lớn như thế, thực sự không tiện nán ná lại thêm, chi bằng cáo từ tại đây.” Nói rồi gã đứng dậy muốn đi.

Tô Trầm vội vàng giữ lại, những người tuổi trẻ kia cũng có vẻ không bận tâm cười nói: “Điện hạ nói vậy có phần không hợp với đạo cư xử. Chúng tôi hiếm khi được gặp điện hạ, vừa mới sinh lòng ngưỡng mộ, điện hạ nói dăm ba câu đã muốn đuổi đi, thực là làm tổn thương lòng người. Dù là phép nước, cũng không phải không thể thay đổi theo tình hình.”

Ung vương luôn biết họ Tô trong kinh có hành vi không đứng đắn, mắt thấy bọn họ bạ đâu nói đấy như thế, càng cảm thấy Tô Trầm thân là anh cả của hoàng hậu nhưng đáng quý. Gã cũng có ý gằn gữ với Tô Trầm, bèn nói lúc Tô Trầm giữ lại lần nữa: “Cung kính không bằng tuân mệnh.”

Bọn họ vừa uống rượu vừa nói chuyện trời đất, dần dần trò chuyện đến hăng say. Thế tử không thể cùng uống, được cha cậu cho phép bèn một mình vào trong rừng chơi. Cậu đi không bao xa thì phát hiện một con thỏ hoang, vừa đuổi vừa nhớ đường, nhưng trong rừng đi tới đi lui đều là cây cối không khác gì nhau, vòng hai ba lần thì lạc mất phương hướng, càng chạy càng xa.

Ung vương đợi một hồi không thấy thế tử trở về thì hơi gấp, sai người tản ra bốn phía đi tìm. Gã rất lo lắng cho người con trai độc nhất này, bản thân cũng cười ngửa đi tìm, đi thẳng đến chỗ ranh giới giữa vườn săn của hai

nhà Bình vương và tể tướng vẫn không thấy bóng dáng của con trai. Gã đang muốn quay về, lại nghe thấy cách đó không xa có tiếng dã thú gầm gừ hăm dọa người. Trực giác của Ung vương cảm thấy là con trai gặp nạn, vội vàng theo tiếng đi sang, quả nhiên thấy một con chó hoang lớn hung hãn cách mấy bước đang nhìn lom lom thế tử. Thế tử nắm đoản đao trong tay nhưng không nhúc nhích. Một người một chó không dám dễ dàng công kích đối phương.

Ung vương vội vàng lấy cung tên ra, một mũi tên còn chưa bắn ra, bên cạnh đã có một mũi tên bạc bắn “vù” xuyên qua cổ con chó hoang. Ung vương bước nhanh về phía trước kéo con trai, thấy thế tử không bị thương gì mới yên lòng tìm người bắn tên.

Một người phụ nữ mặc quần áo sẫm màu tím dắt một thót ngựa trắng đi ra từ trong bụi rậm. Ung vương vừa thấy liền sửng sốt: Người phụ nữ kia mặt mày như tranh vẽ, đôi mắt sáng ngời giống như tia chớp vậy. Bộ quần áo sẫm màu tím đó cũng không quá lịch sự tao nhã nhưng mặc trên người nàng ấy lại đẹp lạ thường, càng nổi bật lên làn da trắng như tuyết.

Nàng ấy nhìn thấy Ung vương thì cũng sửng sốt, không đi về phía trước nữa mà đứng tại chỗ nên nã hành lễ. Thế tử nhận ra đây là quận chúa Đức Xương đã gặp ở cung Đan Xuyên, vội vàng nói cảm ơn.

Tổ Lan không ngờ ngẫu nhiên chạy đi cười ngựa lại gặp phải tình cảnh như vậy. Thấy tay thế tử cầm đoản đao sáng loáng, nàng ấy cười hỏi từ xa: “Thế tử giữ lưỡi dao sắc bén, vì sao không tấn công thế?”

Thế tử thu đoản đao lại, trả lời rõ từng chữ: “Nhưng tôi không nắm chắc có thể giết chết nó. Khiến một con dã thú không thể giết được nổi giận không phải hành động sáng suốt.” Lòng Tổ Lan thoáng qua một loại cảm giác quen thuộc, nhớ Thôi Lạc Hoa cũng đã dạy nàng ấy lời giống vậy. Nàng ấy mỉm cười nói với Ung vương: “Điện hạ đi từ đây về phía nam chưa đầy mấy bước là có thể trở lại vườn săn của Bình vương rồi.” Dứt lời hai người bốn mắt đối nhau đứng thẳng bất động khoảnh khắc.

Tổ Lan khom mình hành lễ, dắt ngựa xoay người rời khỏi, vừa đi vừa nghĩ: Hai mắt Ung vương giờ che đây, mới giây trước sắc bén dòn ép, giương cung muốn bắn. Quả nhiên là anh em của hoàng đế, không chỉ vô cùng đẹp đẽ mà bản lĩnh giàu tài cũng khá. Đáng tiếc gã chỉ là khách qua đường trong kinh, nếu không... kết giao với gã cũng có cái thú. Nghĩ đến đây thì quay đầu nhìn một cái, vừa hay thấy Ung vương cũng quay đầu nhìn nàng ấy. Cái ngoái đầu nhìn lại này khiến Ung vương nhớ lại lần gặp thoáng qua trong cung Đan Xuyên, thì ra chính là nàng ấy. Gã không tiện thỉnh giáo lai lịch của nữ quyến nhà người ta, hỏi con trai lại chỉ biết là quận chúa Đức Xương nhưng không nói được gia đình xuất thân của quận chúa Đức Xương. Trong lòng gã mang một nỗi băn khoăn lớn hội họp với đám Tô Trâm, nhắc tới lần sợ bóng sợ gió này, mọi người mới cười nói: “Thì ra là

em gái của quận vương, vợ hiền của anh Cư. Giết con chó hoang đòi với vị phu nhân ấy chẳng qua là dùng dao mổ trâu cắt tiết gà, lúc đi săn thực sự thì chỉ huy điều khiển người ngựa, đánh hổ giết gấu săn hươu đều không thành vấn đề. Uy phong cơ trí, khiến đám nam nhi chúng tôi đều vô cùng xấu hổ.” Vân Thùy nghe xong trong lòng không dễ chịu lắm, chỉ khẽ mỉm cười một cái. Ung vương khiêm tốn lễ độ khen một câu: “Phúc của Cư công tử thật khiến cho người ta ước ao. Nói như thế thì tôn phu nhân được coi là một vị nữ kiệt, nếu như sinh ra là con trai, thật khiến người ta có lòng kết giao.” Vân Thùy từ tốn lên tiếng: “Phụ nữ như vậy ở họ Tô cũng không hiếm, và lại vợ tôi vốn được nhà mẹ đẻ có ý định bồi dưỡng. Trời xui đất khiến gả vào nhà tôi, thật tiếc cho nàng.” Người bên ngoài không tiện nói gì, Tô Trâm đi ra xoa dịu: “Mùa thu ngày ngắn, sắc trời không còn sớm nữa. Điện hạ và thế tử lại từng trải qua một trận kinh hãi, chi bằng sớm trở về thành thôi.” Mọi người đồng ý không ngớt lời, kết bè về nhà.

Lúc đi chỉ chừng hai mươi người, lúc trở về lại thành một đội người ngựa trùng điệp, bọn họ đi trên đường không khỏi làm người khác chú ý. Trước nay Ung vương không thích bị người khác quan tâm, cảm thấy vô cùng mất tự nhiên, nhưng các cậu chàng họ Tô kiêu căng quen rồi, chó sủa gà bay náo nhiệt vô cùng. Đám người bọn họ đi ở trên đường cái, trước mặt bỗng nhiên có một đội nghi trượng, hai bên giăng co không ai chịu nhúc nhích. Hai người phụ trách dẹp đường trong đội nghi trượng biết đoàn kia đều là con dòng cháu giống nên không muốn đắc tội. Ngược lại Ung vương vốn không cần né tránh nhưng vì không muốn trong kinh thành nhiều chuyện nên lặng lẽ kéo dây cương né người sang một bên. Đến lúc này lại bị những cậu chàng quý tộc kia khinh thường vài phần, cảm thấy vị thân vương này thật không có uy nghi. Chỉ có hai người Tô Trâm và Vân Thùy cảm thấy phong thái không câu nệ tiểu tiết của gã làm người ta bội phục.

Các cậu chàng quý tộc âm thầm cân nhắc, trong đội nghi vệ trừ hai kẻ dẹp đường ra thì có sáu nữ quan áo xanh, phía sau có quạt lệch, quạt tròn, quạt vuông mỗi bên mười sáu cái. Trong lòng mỗi người bọn họ lầy lăm lăm, lại nhìn phía sau có ba cái màn đi đường, hai cái che chỗ ngồi là xe có lông trĩ (loại xe chỉ dành cho hậu phi), hai bên có mười sáu nữ tì. Cảnh thận đếm người đánh xe, phát hiện là tám người, thế mới biết là nghi trượng của một vị ngoại mệnh phụ không tầm thường.

Ung vương và Tô Trâm thấy trên xe bao bọc bởi trang sức hoa văn chế từ đồng trắng, càng kinh ngạc hơn những người khác: Chủ của nghi trượng không phải Vương phi thì là công chúa. Vương phi trong kinh thành chỉ có Bình vương phi mà thôi, Ung vương nghĩ vậy không nhìn được mà quay đầu nhìn Tô Trâm.

Tô Trâm thấy đội ngũ dường như muốn đến phủ Bình vương nhưng cơ thể mẹ mình là Bình vương phi không tốt, thường ngày không bước chân ra

khỏi nhà. Lại đoán có phải trong cung đã xảy ra chuyện nên muốn đến nghênh đón vợ là công chúa Phượng Diệp vào cung. Tố Trâm nghi ngờ trong lòng, vừa định cáo từ về nhà, lại thấy nghi trượng rẽ đi sang hướng bên kia.

Những người trẻ tuổi kia hiếu kỳ trong lòng, muốn theo sau thăm dò, Ung vương mượn đứng cơ hội đó chia tay với bọn họ. Tố Trâm nghĩ nếu đến Bạch phủ đón công chúa Vinh An cũng không đi hướng này, không biết còn có vương phi công chúa ở đâu, dứt khoát xen vào trong đám công tử giàu có kia.

Bọn họ còn cảm thấy loại bố trí nghi trượng này kỳ quặc, dân chúng tầm thường lại càng hiếu kỳ hơn, một dòng người ồn ào theo đuôi phía sau, cảnh tượng có vẻ đồ sộ.

Chẳng ngờ đội nghi trượng thần bí này lại dừng ở phía trước một tòa thư viện yên tĩnh trang nghiêm. Mọi người đang tâm tắc lấy làm lạ, cổng lớn của thư viện mở rộng, một cô gái trẻ đi tới, sĩ tử trong viện đã quỳ hết từ lâu. Mọi người thấy một cô gái đi ra từ bên trong thư viện đã thấy hết sức kỳ diệu, lại thấy nghi trượng quỳ gối với cô nương nhỏ ấy thì càng thêm kinh ngạc. Cô gái áo xanh trong đội nghi vệ quát với bốn phía: “Công chúa uy nghi, vạn dân bái lạy!” Nàng ta hô liền ba lần, đoàn người lục tục quỳ lạy, không dám lấy ánh mắt khinh nhờn.

Tố Trâm biết bé gái này là công chúa út Chân Ninh, cũng giật mình không ít. Chỉ thấy mặt Chân Ninh đầy xấu hổ và giận dữ, gần như tức giận đến phát khóc. Hẳn ta cũng sớm biết nhiều lần Chân Ninh đã lên chuôn khỏi cung, Tố Doanh luôn không quản được. Ất hẳn hôm nay điều đội nghi trượng đến nghênh đón công chúa Chân Ninh chính là đòn ra oai phủ đầu của Tố Doanh. Nhưng khiến một công chúa nhỏ chưa xuất giá hổ thẹn như vậy, Tố Trâm cũng thấy có vẻ hơi quá đáng.

Thấy hẳn ta chỉ xuống ngựa đứng ở bên, nghi lệnh tiến lên muốn lấy gậy dài nện. Tùy tùng bên cạnh Tố Trâm nhảy lên, lấy mình ngăn nàng ta lại cao giọng nói: “Quận vương Đông Lạc ở đây.” Nghi lệnh nghe nói là anh cả của hoàng hậu thì vội vàng rút gậy dài về.

Công chúa Chân Ninh nghe thấy rõ ràng, lạnh lùng nói: “Ngoài công chúa, thân vương, hoàng tử trở xuống đều phải hành lễ với ta. Người này vô lễ đối với nghi trượng của công chúa, vì sao không đánh?” Hành tung của cô bé bị Tố Doanh vạch trần, lại khiến cô bé mất hết mặt mũi trước mặt người khác, lúc này không khỏi nói lời cay nghiệt, vẻ mặt lộ ra sự hung ác. Tố Trâm không khỏi nhíu mày chăm chú nhìn cô công chúa nhỏ phách lối này. Chân Ninh vừa va phải ánh mắt của hẳn ta thì không kiềm được run rẩy, bỗng nhớ tới ngày Tố Doanh làm lễ phong hậu cũng dùng ánh mắt như vậy nhìn mình, trong lòng liền mang nỗi căm hận Tố Trâm sâu đậm, ngẩng đầu lên dữ tợn nhìn hẳn ta chằm chằm.

Tùy tòng kia lại cậy lá gan nói: “Trên đời há lại có anh rể quỳ lạy em vợ, cậu quỳ lạy...”

Gã còn chưa nói hết, Chân Ninh đã cười rộ lên: “Hắn là cậu ai cơ? Ta lại muốn gặp cháu ngoại của hắn một lần đấy! Đáng tiếc còn chưa ra đời nhỉ?”

Cô bé cười xong thì hừ lạnh một tiếng: “Nể mặt chị cả, thứ cho người vô tội.” Đoạn vào xe gắn lông trĩ nghênh ngang đi mất.

Tố Trâm nhìn bụi bay trên đường lắc đầu không ngừng. Những cậu chàng quý tộc này đứng lên cũng tặc lưỡi nhưng thấy Tố Trâm vốn tốt tính cũng xám xịt mặt mày, bọn họ không dám nói nhiều, ngược lại tò mò dáo dác nhìn quanh thư viện, nói thầm cái thư viện Minh Đức này có trò gì, sao lừa được công chúa hạ cố đến chơi.

Đám học sinh của thư viện Minh Đức thấy ngoài cửa có một bầy quý tộc dính bụi nhuộm máu hô ửng gọi chó thì trên mặt mỗi kẻ đều lộ ra sự chán ghét không hề che giấu. Các cậu chàng quý tộc cũng chẳng phải kẻ thộn, tất nhiên cảm nhận được thái độ thù địch của bọn họ, ai nấy đều trợn mắt lạnh lùng nhìn nhau, vẻ mặt khinh thường. Hai bên nhìn nhau không thuận mắt, các quý tộc hò hét nhao nhao lên ngựa rời đi, đám học sinh cũng tới tấp xoay người đi vào.

Một thầy tư đang định đóng cổng lớn lại, Tố Trâm dùng roi ngựa giữ lại, hai người liếc nhau cách tâm cửa. Suy cho cùng Tố Trâm cũng lớn tuổi hơn, thành khẩn xin lỗi: “Vết máu của con môi làm dơ quý địa, tự có tôi tớ nhà tôi giải quyết tốt hậu quả, mong thầy thứ lỗi.”

Thầy tư trẻ tuổi cười nói: “Quận vương không cần quan tâm, chỉ là mấy khối đá xanh, con em của thư viện đủ để có thể ứng phó.” Không cho Tố Trâm mở miệng nữa, thầy tư đưa tay ngăn lại, chậm rãi nói tiếp: “Bằng không lấy gì quét sạch thiên hạ.”

Họ Tố chính là dòng họ tiếng tăm hàng đầu trong nước, quý tộc khác hoàn toàn không thể lọt vào mắt của bọn họ, khiêm tốn với một kẻ dân thường áo vải như vậy đủ có thể khiến người bình thường mặt mày nở hoa. Nhưng lúc thầy tư này nói ra mấy chữ “quét sạch thiên hạ” dường như y cho là thật sự có ngày vượt lên họ Tố. Tố Trâm chưa từng thấy kẻ đọc sách nào có khí thế như y, lòng sinh ra thiện cảm, có lòng kết giao với y: “Tôn tính đại danh của thầy là?”

“Lý Hoài Anh.” Thầy tư mỉm cười đóng cửa lại.

Thần thái khi y báo tên họ ra dường như cả thế giới đều phải nhận ra y, nhớ được y.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*



## Chương 7: Không ngủ

*\*Chương có nội dung hình ảnh*

Sau khi công chúa Chân Ninh nghi trọng về cung thì tự giam mình ở trong tâm cung không gặp ai cả. Hành động rời cung về cung lần này của cô bé quá lớn, ngay cả cung Ngọc Tiết cũng bị kinh động.

Lúc Tô Doanh đến cung Ngọc Tiết dâng bữa tối, thuận thực tự nhiên liếc nhìn phía sau chữ “khả” thứ ba, phát hiện hoàng đế lại đứng phía trước cửa sổ. Bước chân nàng bất giác nhanh hơn, hai ba bước đã đến bên cạnh hắn. Về mặt mừng khôn kể xiết của nàng vừa thấy đã hiểu ngay, hoàng đế mỉm cười một tay vịn chân song, một tay duỗi ra kéo nàng. Nhưng lần này hắn lại đứng không vững, Tô Doanh vội vàng dùng cơ thể đỡ hắn, đám cung nữ ba chân bốn cẳng nâng hoàng đế trở về giường. Nụ cười mỉm trên mặt hắn biến thành xấu hổ nhưng rất nhanh lại khôi phục khuôn mặt cười.

“Còn tưởng rằng cuối cùng cũng hơi khởi sắc...” Hoàng đế khẽ thở dài một tiếng.

Tô Doanh vừa ngồi ở bên cạnh đút cho hắn ăn, vừa an ủi: “Trừ bệnh như kéo tơ, bệ hạ không cần gấp gáp nhất thời.”

Hoàng đế ăn được một ít lại thấy ăn không vào, lại nói đến chuyện Chân Ninh từ chối dùng bữa tối, trong giọng nói có chút trách cứ Tô Doanh: “Sử dụng cả bộ nghi trọng làm công chúa Chân Ninh chưa thành thân để lộ ở trước mặt trăm họ, làm nhục nó như vậy là nàng quá đáng rồi.”

Tô Doanh biết hoàng đế thiên vị công chúa nhưng vẫn bướng bỉnh nói:

“Người khiến con bé hồ thẹn chính là bản thân nó. Nếu như con bé còn nhớ mình là cô gái chưa thành thân thì không nên chạy đến nơi tụ tập đàn ông trẻ tuổi ấy.”

Ánh mắt hoàng đế sáng quắc, Tô Doanh bị hắn nhìn thì chột dạ, hơi nghiêng người. Nhưng trong lòng lại nghĩ: Chân Ninh cũng lấy cớ không đâu cố tình gây sự với Tô Trâm. Vừa nghĩ như thế đã cảm thấy đối với con nhóc như cô bé này, dạy dỗ thế không có gì sai cả. Hoàng đế lại không cho là đúng, nói: “Cô bé chừng mười tuổi cả ngày bị vây khốn ở trong cung, có hiếu kỳ với bên ngoài cũng không phải chuyện lạ lùng gì. Và lại nó đi mở rộng tâm mắt cũng không tính là làm xằng làm bậy.”

“Bệ hạ vẫn luôn biết?” Tô Doanh còn hơi không phục trong lòng, “Bệ hạ biết con bé học những thứ vớ bẫm gì ở trong thư viện đó không?”

“Ồ trước mặt ta nói ra lời mà Tô thị và Thôi thị tuyệt đối sẽ không dạy nó thì tất nhiên là do thư viện ảnh hưởng. Nhưng thỉnh thoảng lại cảm thấy ý

tướng của nó cũng rất thú vị.” Hoàng đế nắm tay Tô Doanh mỉm cười, “Tuy tính tình nó không tốt nhưng sẽ trở thành một người có chủ kiến, hoàn toàn khác với anh chị của nó. Kể làm cha còn có thể cầu mong quá đáng gì với một đứa con gái đây?”

Tô Doanh thấy hấn thiên vị như thế, đành im miệng.

“Nàng đang ghen tỵ với nó. Thân phận của nó, sự can đảm của nó, sự liêu lĩnh của nó...” Hoàng đế nói không nhanh không chậm, “Hiện tại, nó đã không thể đến thư viện đó nữa, bọn chúng cũng không dám tiếp đãi công chúa một mình rời cung nữa. Thậm chí nó không thể rời khỏi cung đình nữa vì bên ngoài sẽ có người nhận ra nó, còn có thể làm tổn thương nó.” Hấn thở dài, “Nhưng nàng giam con bé cùng một chỗ với mình, có thể quản được nó sao?”

Tô Doanh xoay người, giọng điệu bình thản: “Chẳng lẽ bệ hạ không cảm thấy thời điểm chọn phò mã cho công chúa Chân Ninh đã tới rồi sao?”

Hoàng đế lẳng lẳng nhìn nàng, mỉm cười: “Phải rồi.” Hấn đồng ý sáng khoái như vậy nhưng Tô Doanh không cách nào vui vẻ được. Gần đây thực sự quá thuận lợi, bất kể nàng có nguyện vọng gì, hấn đều thực hiện cho nàng. Nàng lo lắng cho Tô Táp, còn không cần mở miệng, hấn đã xử nhẹ. Nàng lo lắng về Chân Ninh, nhắc sơ qua, hấn cũng đồng ý gả công chúa đi... Hấn nghĩ như thế nào vậy?

Tô Doanh dừng mắt nhìn hấn, ánh mắt dần dần lững lờ, để đầu khẽ tựa vào vai hấn. Là do nguyện vọng mà nàng phải trả giá rất lớn đang được thực hiện sao? Nàng quyết tâm thử một lần nữa.

“Đêm nay để thiếp ở lại đi...”

Hấn hoàn toàn không có bất kỳ phản ứng nào. Tô Doanh nghĩ, sự bao dung của hấn vẫn không khiến hấn buông được sự cố chấp. Ngày mai, ngày mai sẽ nhổ hết những cây lựu đó đi.

Nhưng lúc này hấn lại nói: “Ở lại đi.”

Tô Doanh thẳng người dậy nhìn hấn, ánh mắt của hấn trong suốt bình tĩnh, lúc đối diện với nàng không mảy may dao động, đây mới là ánh mắt của hấn. Trong giây phút này Tô Doanh chứng thực rõ ràng mỗi nghi ngờ của mình: Trong lòng hấn nhất định có một niềm tin khác đủ khiến hấn có thể không ngừng thỏa hiệp với nàng ở ngoài mặt.

Nàng cười thoải mái, lắc đầu nói: “Thiếp tùy hứng trong chốc lát, giờ đã hối hận rồi. Cơ thể bệ hạ vừa mới có dấu hiệu hồi phục, thiếp không dám cản trở bệ hạ tĩnh dưỡng.” Dứt lời nàng đứng lên, sắp xếp cho hoàng đế nghỉ ngơi một cách gọn gàng ngăn nắp giống như thường ngày.

Hôm ấy không phải là ngày lành tháng tốt để kết hôn gì nhưng mà có rất nhiều người trắng đêm không ngủ.

Chân Ninh ở trong tâm cung của mình vừa đói vừa hận không có cách nào ngủ say, âm thầm thề quyết không bị hù dọa Tô Doanh, có cơ hội nhất định

phải đi tiếp, làm Tô Doanh không còn kể gì nữa. Nhưng cô bé không biết thầy Hoài Anh và Phùng thị trải qua phen âm ỉ này, có cảm tưởng gì về mình, còn có thể hoan nghênh cô bé xuất hiện một nữa không... Không đâu, bọn họ nhất định sẽ không sợ hãi. Bọn họ là người hiểu được rất nhiều đạo lý. Cô bé còn rất nhiều nghi vấn muốn thỉnh giáo thầy Hoài Anh mà! Nếu như có thể hiểu hết học vấn của thầy Hoài Anh thì nhất định cô bé có thể biến thành một công chúa không giống như các chị mình!

Nhớ tới hai cô chị, Chân Ninh lại nghĩ tới gần đây bọn cung nữ lên nói cho cô bé biết thiên tử và hoàng hậu sắp chọn rê cho cô bé rồi. Nghĩ tới đây Chân Ninh đã cảm thấy chán ghét. Như chị Vinh An chọn tới chọn lui như thế, reo hò rộn rã lập gia đình, chẳng qua là gả cho một tên Bạch Tín Mặc mà thôi. Vinh An bị ngốc mới không phát giác ra kẻ mình gửi gắm không phải của mình. Giờ lại muốn để một tên đàn ông bụng dạ khó lường khác lợi dụng cô bé trèo cao với dòng máu hoàng gia? Tuyệt đối không được! Con đường cô bé muốn đi là một loại đường khác!

Trong nhà sau của thư viện Minh Đức, vợ Lý Hoài Anh là Phùng thị vẫn ta thán: “Không ngờ cô nương Thụy Nhi đó lại là... Ôi!”

Lý Hoài Anh ngửa mặt nằm ở trên giường, đôi tay để ở trước ngực, mười ngón tay giống như đang đánh đàn vậy, nhàn nhã nhẹ nhàng vuốt phẳng chăn. Hồi lâu y mới nói: “Cô nương Thụy Nhi bình thường nói chuyện nhà mình thế nào? Hình như đã nghe nàng nói cô bé nhắc đến trong nhà cha ốm đau, mẹ kế trời sinh tính nhu nhược nhưng lại muốn chiếm lấy gia sản, còn có một quản gia âm hiểm ở bên ngấp nghé?” Mặt y nở một nụ cười mỉm không hề phát hiện ra: “Ôi! Cô bé còn từng nói gì nhi?”

Phùng thị không ngủ được, kể lại những lời mà Chân Ninh đã nói mấy bận tới đây cho chồng biết từ đầu đến cuối. Lý Hoài Anh yên lặng nghe, thỉnh thoảng gật đầu. Sau cùng Phùng thị tiếc hận bảo: “Một vị tiểu thư vô cùng tốt vậy mà lại là công chúa... Chỉ sợ về sau không gặp được nữa.”

Lý Hoài Anh lại cười nói: “Cứ chờ đi! Cô bé còn tới nữa đấy.”

Trong phủ Ung vương cũng có một ngọn đèn cô độc lần lữa không tắt. Ung vương nhàn nhã lật xem sách ở bên cạnh đèn, thỉnh thoảng cầm điển cổ trong sách thỉnh giáo Thôi Lạc Hà vài câu. Thế tử quỳ trước án thư, hai người bọn họ lại làm như không thấy. Thế tử bình tĩnh nghe bọn họ nói chuyện trời đất, rõ ràng đã quỳ rất lâu nhưng không hề mảy may oán giận. Ung Vương xem xong một quyển sách rồi hỏi con trai: “Biết vì sao phạt con không?”

Thế tử cung kính trả lời: “Bởi vì con nhiều lời ở trước mặt quận chúa.”

“Lúc con đối mặt với chó hoang biết không thể hành động thiếu suy nghĩ. Nhưng lúc đối mặt với người khác lại quên phải cẩn thận, khoe khoang khả năng phán đoán của mình trước mặt nàng.” Ung vương ôn hòa nói, “Nhìn thì nàng không hung tàn như chó hoang nhưng nàng là Tô thị. Khi con còn

chưa xuất hiện trên đời thì thứ nàng học được đã phức tạp tròn trịa hơn con rồi.”

Vẻ mặt Thôi Lạc Hà nghiêm trọng, cũng nói: “Thế tử có biết, ước chừng chính là lúc này của ba năm trước, người phụ nữ ấy đã giết chết cô em gái đang mang thai của mình ở trong cung? Không lâu sau, đã hãm hại hoàng hậu Tố Nhược Tinh khi ấy. Lúc bấy nàng ta chẳng qua chỉ là một cô gái trẻ tuổi chưa từng vào cửa cung.” Thế tử và Ung vương đều lấy làm kinh hãi, Thôi Lạc Hà lại nói tiếp: “Em gái của quận chúa Đức Xương đã đầu độc hại quận chúa trước khi vào cung dự tuyển, hại nàng ta bỏ lỡ cơ hội tốt để vào cung. Cô em gái vào cung của nàng ta cũng rất có mảnh lối, chỉ mấy tháng đã được thánh thượng vượt qua quy định mà lâm hạnh, tiến tới sắc phong làm thuần viện rồi có bầu. Quận vương Đông Bình cũng chính là Bình vương hôm nay đầy hy vọng vào cô con gái nhỏ này nên không nói một chữ về chuyện quận chúa bị hại. Quận chúa gả cho con thứ của tể tướng, vẫn ản nhĩ không phát ra, nhưng vừa ra tay đã đòi mạng của em gái, khiến nguyện vọng của cha tan vỡ, còn khiến chúng cứ phạm tội mơ hồ chỉ về phía hoàng hậu lúc ấy.”

Bà ta nhớ tới chuyện cũ, không khỏi cảm khái: “Lúc đầu lão nô còn ở trong cung Đan Xuyên, có lẽ trước khi Tinh hậu bị phế đã biết đầu đuôi câu chuyện nhưng nói với kẻ khác là người chết do cô chị ngoài cung gây nên thì dù là ai cũng sẽ cảm thấy suy nghĩ của người kỳ lạ. Hơn nữa quận chúa lại là con dâu phủ tướng, ngoài tầm tay với của Tinh hậu, thêm nữa hoàn cảnh lúc bấy phức tạp, hoàn toàn không thể bắt hòa với phủ tướng, miễn cưỡng ngậm bồ hòn, qua loa tìm người chịu tội thay là nhu viện, chị gái ruột cùng một mẹ của quận chúa Đức Xương. Ý ban đầu là trả thù người một nhà này, không ngờ quận chúa càng lớn mật, thắng hiểm một lần vẫn không dừng tay, lại bày mưu tính kế cho lệ viện – một người chị khác trong cung, đổ tội Tinh hậu hãm hại.”

Bà ta lắc đầu than thở: “Người phụ nữ ấy giống như dây mây dại không chỗ phát huy, đã tâm cực lớn! Cho nàng ta một khe hở thì nàng sẽ phá vách tường ra, không kiêng kỵ nề hà gì cả mà lan tràn, không vì thực hiện kế hoạch to lớn gì mà chỉ là để chứng minh nàng ta có năng lực làm được.”

Ung vương ngồi ngay ngắn lắng nghe, sau cùng nói với vẻ mặt nghiêm túc trầm ngâm: “Nói như thế thì người này ở trong họ Tố cũng là một nhân vật kỳ lạ...”

“Nếu điện hạ muốn giấu tài thì tốt nhất không nên có liên quan đến người này.” Thôi Lạc Hà từ từ nói, “Ai có thể không chế mây dại mọc chứ?”

Thế tử nghiêm túc nghe lời của bà ta rồi gật đầu, chỉ thấy thần sắc của cha không giống bình thường. Trước khi hai cha con trở về phòng của mình đi ngủ, thế tử không nhịn được mà ngửa đầu hỏi cha: “Phụ nữ họ Tố thật sự ác

độc như vậy sao? Nhưng mẫu phi không phải như vậy. Mẹ của phụ vương cũng không phải vậy đúng không ạ?”

Ung vương cầm đèn đi chậm rồi dừng chân lại, thân hình cứng ngắc vẫn không nhúc nhích như bị một đôi tay vô hình tóm chặt lấy bả vai. Lúc gã xoay người ngồi xổm xuống bên con trai, sắc mặt dưới ánh trăng lộ vẻ tái nhợt, dường như nhớ tới chuyện gì đáng sợ. “Mẫu phi của con và thái phi Thành Tương – mẹ cha – quả thực không đáng gì đến “thủ đoạn độc ác”, ngay cả bảo vệ đứa con thơ họ cũng rất khó làm được.”

Giọng nói của gã nhẹ bằng giọng như đang tự thuật lại hồi ức đau khổ không liên quan: “Rất nhiều năm trước, ngày hôm Tú vương chết, cha đã tận mắt nhìn thấy cây giáo dài đâm thủng lồng ngực của anh... Cha nghĩ, có lẽ là mộng, dường cha trải qua cảnh trong mơ vậy, anh Thâm Lãm được phụ hoàng hết mực sủng ái chết rồi. Thế nhưng nơi đây rất đau.” Gã dùng tay vỗ vỗ vai của mình, nói, “Đau đón nhắc nhở cha không phải là cảnh trong mơ. Mẹ cha – Tương phi nương nương lúc bấy giờ – đứng ở đằng sau cha, nhìn chăm chăm thi thể của Tú vương, hai tay dùng sức siết lấy bả vai của cha, móng tay gần như cắm vào trong thịt của cha. Sau đó bà hỏi cha, ‘Con có thể làm được không? Giết chết anh em của mình, còn danh chính ngôn thuận được người khác kính trọng.’ Cha nói không thể. Bà bèn bảo, ‘Người ngồi trên ngai vàng đó có thể làm được. Con rời khỏi kinh thành đi, càng xa càng tốt. Mẹ không muốn con trở thành hòn đá kê chân bị chết oan tiếp theo.’ Bà chỉ có thể dùng cách này để đảm bảo tính mạng của cha. Khi đó cha mười hai tuổi, mang theo rất ít tùy tùng, đất đất phiêu giống như bị lưu đày.”

Lông mi mềm mại của thế tử hơi giật giật. Ung vương lại nói: “Có cách nào nữa đâu? Thân làm người có dòng máu gần với hoàng đế như vậy, đến khi người khác vu chúng ta mưu phản mới biện bạch cho mình thì mọi thứ đều đã muộn. Mỗi một ngày chúng ta còn sống đều phải chứng minh lòng trung thành của mình với người ngồi trên ngai vàng, chứng minh chúng ta tuyệt đối không có ý mơ tưởng ngôi vị hoàng đế trong đầu. Cha chưa từng có lần nào gọi hắn là “anh”, cho dù là ở trong lòng. Bởi vì thực sự quá sợ hãi. Sợ hãi nhớ ra cha là em trai của hắn. Hắn là một kẻ có thể nhìn em trai chết.”

Gã lắc đầu chẳng biết làm sao: “Cha nghe nói thái tử cũng có thể lạnh lùng giết chết ruột thịt còn chưa chào đời của mình. Vị hoàng hậu hiện tại này từng mang bầu, chính là bị y bỏ thuốc dẫn đến sảy thai. Nếu như phi tần hậu cung không hề sinh hoàng tử thì khi y lên ngôi, con chính là hoàng tộc duy nhất cùng thế hệ với y. Đây là nguyên nhân cha mời Thôi thị tới: Không phải cho con có đầy đủ tài học để khoe khoang mà là muốn con đủ giao hoạt, cũng đủ để mê hoặc y, khiến y yên tâm về con.”

Thế tử gật đầu: “Con nhất định sẽ nhớ kỹ sự chỉ bảo của phụ vương.” Cậu suy nghĩ một lát rồi nói tiếp, “Về sau con có cơ hội gặp phải quận chúa Đức

Xương cũng sẽ không đụng chạm tới nàng ta nữa.”

“Vì sao? Bởi vì nàng hung ác đáng sợ à?” Ung vương nắm tay của con trai vừa đi vừa nói, “Việc này nhất định sẽ không tốt ư? Thái hậu Khang Dự hung ác hơn mẹ của cha, bà ta đưa con trai lên vương vị, bây giờ chúng ta đều phải nhìn sắc mặt của hắn, dựa vào phỏng đoán suy nghĩ của hắn để sống qua ngày. Nếu như mẹ của cha là bà ta, có lẽ cũng không cần sống quá cẩn thận dè dặt như thế.”

Vừa nói vậy, thế tử lại mơ hồ, nghĩ một lúc mới nói: “Con hiểu rồi. Người như vậy làm kẻ địch tuy đáng sợ, nhưng nếu có thể làm việc cho ta thì sẽ có được thành tựu mà người thường không thể sánh bằng. Lần sau gặp được nàng ta, con sẽ càng cung kính với nàng hơn.”

Ung vương xoa đầu con trai, mỉm cười nói: “Nếu như từ nhỏ con đã là một đứa nhỏ ngây ngô thì tuy cha đau lòng nhưng cũng biết được tính mệnh của con vô lo. Nhưng con trai trời sinh thông minh thì cha mẹ khó tránh phải tốn nhiều tâm tư để tính toán cho tương lai. Nếu mẹ con có thể giống như vị quận chúa kia, có lẽ cha sẽ bớt lo nhiều.”

...

Một đám mây đen bao lấy ánh trăng, một ngọn đèn lụa đỏ trên lầu âm u trở nên hết sức chói mắt. Một gã thị vệ trong cung thấy ngọn đèn có chao bằng vải lụa này từ xa, đang muốn tiến lên tra hỏi thì ánh đỏ lại phát ra một tiếng động kỳ lạ rồi chợt biến mất. Gã đi tới chỗ đèn lồng biến mất, ánh trăng vừa lúc thông thả lộ dạng từ sau mây, chiếu sáng ba mặt tường cung, là một con đường nhỏ, đầu tường lộ ra một góc mái hiên của cung Ngọc Tiết.

Cung đình cổ xưa lưu truyền rất nhiều lời đồn đại thần bí, một trong số đó nói là mỗi khi hoàng đế ngủ lại ở cung Ngọc Tiết nhớ đến mẹ của mình thì sẽ có âm hồn của người phụ nữ men theo con đường cũ này đi đến cung Ngọc Tiết. Có người nói đó là âm hồn của hoàng hậu Hoài Mẫn cho rằng thái hậu Khang Dự chị mình lại về thăm cung ngày xưa nên đi vào lấy mạng. Để ngăn cản đường đi của bà nên đã lập lên một mặt tường trên con đường này. Bà luôn không tìm được hướng của con đường thông đến cung Ngọc Tiết, tức giận khẽ quát một tiếng ở đó rồi mới rời khỏi.

Thị vệ run rẩy, ngỡ mình hoa mắt nên lắc đầu bỏ đi.

Bên kia tường, cung Ngọc Tiết hoàn toàn yên tĩnh, người trực đêm đã bị điều đi. Phan công công xách đèn lồng đỏ, đẩy cửa cung ra rồi đi vào bên trong, khẽ nói: “Bệ hạ, nàng tới rồi.”

Thâm Hoàng khoác áo ngồi bên cửa sổ, mắt nhìn thẳng trông về nơi xa trên bầu trời đêm ngoài cửa sổ. Gió đêm tràn vào từ trong khe hở mà dường như hắn không hề hay biết. Sao sáng đầy trời chiếu rọi trong đôi mắt hắn, làm cho cặp mắt ấy lại lấp lánh.

Người phụ nữ vừa vào cửa liền thấy một luồng hơi nóng phả vào mặt, không ngờ trong cung Ngọc Tiết đã đốt lò lửa. Bà đi lên phía trước, nhẹ

nhàng khép cửa sổ lại nói: “Bệ hạ cần thận một lạnh một nóng khiến ngự thể không khỏe.”

“Phương Loan.” Thâm Hoằng cười với bà, “Đã lâu không gặp.”

Người phụ nữ quỳ lạy hẳn, chân thành nói: “Thần sắc bệ hạ đã tốt lên, thật là khiến người ta vui mừng thanh thản.”

Trong cung đình rộng lớn như vậy, chỉ có ba người biết: Kẻ đi về phía cung Ngọc Tiết không phải âm hồn của hoàng hậu Hoài Mẫn mà là bà Cư gặp hoàng đế ở chỗ này.

“Đồ bảo người mang tới đâu?”

Phương Loan lấy từ trong ngực ra một cái túi thêu nho nhỏ, lưỡng lự một lát mới giao cho Thâm Hoằng. “Bệ hạ phải biết rằng thứ này vô cùng tai hại đối với sự khỏe mạnh trước mắt của bệ hạ.”

Thâm Hoằng cầm cái túi thêu kia không có biểu cảm gì, hỏi tiếp: “Bên ngoài có chuyện gì đặc biệt không? Người thấy cái gì, nghe được cái gì?” Hẳn có ý định chuyên đề tài, Phương Loan lo lắng liếc hẳn một cái, không hề nói tới chuyện túi thêu nữa mà trả lời: “Chuyện lớn gần đây chỉ có quận vương Lan Lăng và Ung vương về kinh. Từ nhỏ Ung vương diện hạ đã xử sự lão luyện, lần này mọi cử động ở kinh thành không thể chỉ trích. Còn về quận vương Lan Lăng, nghe nói hoàng hậu nương nương đã yêu cầu hẳn nghiên ngâm lỗi lầm ở trong phủ, cũng không có hành động gì lớn.”

Phương Loan nhìn sắc mặt của Thâm Hoằng, nhỏ giọng nói: “Mấy ngày liền quân thần trách móc hoàng hậu nương nương nhưng nương nương bụng dạ rộng rãi, khoan dung đối với tất cả lời bàn, làm bọn họ dần dần im tiếng. Ngày nay quả thực hiem mà gặp được cô gái trẻ họ Tô có thể như hoàng hậu nương nương.”

Thâm Hoằng nhếch miệng nhưng nụ cười không giống như khen ngợi.

Phương Loan nhận thấy được sự tế nhị trong đó, bèn hỏi: “Bệ hạ có cần thiếp đề ý hành động của nhà hậu hơn không?”

“Người xem vẫn chưa đủ tỉ mỉ.” Thâm Hoằng nói xa xôi, “Ánh mắt của Tô Doanh... trước đây nàng sẽ không nhìn ta như vậy. Từ hôm mùa hè ta ốm đau trở đi, dường như nàng đã có sự thay đổi ở đâu đó khiến ta hơi lo lắng.”

Ánh mắt của hẳn làm Phương Loan ngẩn ra, thành thử ăn nói cũng trở nên lấp lửng: “Bệ, bệ hạ đối với hoàng hậu nương nương...” Ánh mắt của Thâm Hoằng lạnh lùng dừng trên mặt bà, Phương Loan miễn cưỡng nuốt lại nửa câu sau, đổi chủ đề: “Gần đây trong phủ tướng cũng không ít người lui tới. Thiếp nghe được một vài lời bàn bất kính.” Bà hít một hơi rồi nói tiếp: “Có người đang đoán, lần này sau khi thái tử về kinh, liệu bệ hạ sẽ nhường ngôi cho ngài ấy hay không.”

Bà vừa nói xong, biểu cảm và động tác của Thâm Hoằng đều cứng lại, bầu không khí chợt rơi vào tĩnh mịch. Phương Loan cũng không dám thở mạnh,

cho dù bí mật bàn luận với hấn đã có hơn mười năm kinh nghiệm nhưng chưa từng nhớ khi nào nghiêm trọng như giờ khắc này.

“Có những ai nói lời này?” Ngử điệu Thâm Hoằng kéo dài không bình thường, Phương Loan không dám dỗi gạt, kê mấy người ra cho hấn nghe. Thâm Hoằng không nói gì nữa, phát tay ý bảo bà có thể rời đi.

Phương Loan hành lễ cáo lui, Phan công công ở cửa vẫn xách ngọn đèn lồng đỏ tiễn bà.

Thâm Hoằng vịn tường đứng lên, hít sâu mấy lần, bước chân xê dịch về phía giường. Khó khăn chống bên thành giường, hấn nghiêng người sang một bên nằm xuống giường, cố gắng ôm gói ngọc, lại lấy túi thêu mà Phương Loan dâng lên từ trong ngực. Gói ngọc của hấn cũng là một cái hộp, sau khi mở ra có thể để vài thứ đồ nhỏ vào. Thâm Hoằng đổ hết đồ trong túi thêu ra: Từng quả tròn tròn bóng như trân châu và vài phiến lá xanh tươi mới rơi ra ngoài.

Đông san hô[1]... tốt nhất không nên dùng đến. Nhưng việc đòi khó liệu, lo trước khỏi hoạ.

[Xem ảnh 1](#) [1] Loài cây thuộc họ cà, cả cây có độc, lá độc hơn quả, lấy rễ làm thuốc để giảm đau lưng.

Thâm Hoằng khẽ thở dài một tiếng, khép gói ngọc lại, ném túi thêu vào trong lò lửa đốt đi, lúc này mới ngửa mặt nằm trên giường, nhẹ nhàng khép con mắt lại.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 8: Cung nữ

*\*Chương có nội dung hình ảnh*

Tô Doanh lẳng lẳng mà ngồi đến đêm vẫn chưa đi ngủ. Nàng ngẫm nghĩ hành vi lời nói của hoàng đế đến nay vẫn đau ốm từ đầu tới cuối một lượt, bỗng nhiên kinh ngạc phát hiện: Đã qua hai tháng kể từ lúc anh về kinh rồi. Chắc Đông cung cũng sắp về triều, nàng còn rất nhiều chuyện phải làm. Hôm nay tinh thần của nàng không tệ, lại vừa lúc có lý do rất tốt, vì vậy sai người gọi Bạch Tín Tắc tới bảo: “Anh đi tìm hai người đến đây cho ta.” Tín Tắc nghe ý của nàng hơi lạ, cẩn thận hỏi: “Là hai người nào ạ?” “Dương Phương của cung chính ty và cả Phong Lệnh Nhu – một cung nữ ở nơi này của chúng ta.” Tô Doanh vừa nói vừa mở nắp ấm trà trong tay, nói,



“Phải khách sáo với nàng ta rằng ta mời nàng tới uống trà ôn chuyện.”

Tín Tắc đi trên đường cung không bao lâu đã thấy cung nữ Lệnh Nhu đeo một chuỗi chuông đồng men theo đường đi tuần mà đến.

Người đeo chuông ban đêm là một trong những kẻ khổ cực nhất tổng cung, cứ đi được vài bước lại phải lắc chuông lúc lên lúc xuống, dọa yêu nghiệt âm hồn trong cung. Đi như vậy đến khi ánh mai lại lên thì họ mới có thể nghỉ ngơi. Kẻ bị phái đi làm chuyện mệt nhọc nhất lại còn chẳng lành này luôn là người phạm vào điều cấm trong cung, bị trách phạt nặng đảm nhiệm. Trước kia Tín Tắc cũng từng đề ý đến cung nữ được Tô Doanh đặc biệt triệu về cung Đan Xuyên giống mình này nhưng Lệnh Nhu trước giờ im hơi lặng tiếng, dường như Tô Doanh cũng đã quên mất nàng ta. Mãi đến tối hôm đó, Tín Tắc mới thấy rõ mặt Phong Lệnh Nhu chẳng khác nào âm hồn yên lặng, không chỉ khuôn mặt có sự gầy yếu như bị bệnh mà ánh mắt cũng hư vô, không biết rốt cuộc là nhẹ nhàng rơi ở chốn nào.

Biết được trung cung gấp gáp cho đòi, chuông trong tay nàng ta vang lên leng keng.

Bảo nàng ta đeo chuông không phải do hoàng hậu tự mình chỉ thị, chỉ là người bợ đỡ trong cung đoán được nàng ta đã đắc tội hoàng hậu, cố ý bắt nạt nàng ta. Nhưng từ đầu đến cuối không ai có thể nói ra rốt cuộc vì sao nàng ta lại gặp xui xẻo. Tín Tắc biết, mấy năm trước lúc Tô Doanh nhậm chức nữ quan dâng hương ở cung Đan Xuyên, Phong Lệnh Nhu chính là một trong hai cung nữ lo liệu ăn uống ngủ nghỉ của nàng, chắc hai người đã có tình cảm chủ tớ ngán ngùi. Nhất định là khi đó có biên cố lớn, bằng không Tô Doanh sẽ không khất khe với người cũ đến thế. “Cô đang sợ cái gì?” Tín Tắc hỏi.

Lệnh Nhu thở hắt ra, treo chuông lên trên một khóm hoa gần đó, u buồn nói: “Đại nhân có tự tin, còn nô tỳ thì không.”

Đêm đã khuya, đèn đuốc trong cung Đan Xuyên tắt hơn một nửa, cái bóng trong ánh sáng còn lại rất cao lớn. Lệnh Nhu thấp thỏm không yên đến gần con quái vật to lớn tối om ấy, lúc bước vào cửa cung cả người run lên, dường như cảm thấy mình rõ ràng đang bị nó nuốt chửng.

Rèm châu trong cung rủ xuống đất, hạt châu lóe sáng khúc xạ ánh sáng nhạt lấp lánh ra khắp phòng. Hoàng hậu Tô Doanh bình thản ngồi bên ngọn đèn sáng lật xem một quyển ghi chép. Lệnh Nhu quỳ lạy đại lễ, lẳng lặng nghe nàng xử lý.

“Cung nữ Phong Lệnh Nhu của cung Đan Xuyên được trung cung cho rời cung từ giờ Mão đến giờ Ngọ.” Tô Doanh cầm quyển ghi chép trong tay để sang một bên, “Tịch cầm ty một mực chắc chắn không đối chiếu sai, tờ điều cho phép có chứa dấu của hoàng hậu quả thực xuất từ trung cung. Nhưng ta không nhớ đã cho cô ân điển như vậy bao giờ. Lệnh Nhu, hôm nay gọi cô

tới chỉ là muốn hỏi về vị hoàng hậu ban cho cô tờ điều cho phép cô rời cung thôi.”

Lệnh Nhu cắn răng, không nói được một lời. Tổ Doanh nhẹ nhàng đẩy rèm châu ra đi tới bên nàng ta, đặt tay ở trên vai nàng ta an ủi: “Nếu như công chúa ép buộc, sửa chữa làm giả thì về tình có thể tha thứ, ta sẽ không làm khó cô. Dù sao cô cũng là người thầy rất quan trọng của ta lúc mới vào cung đình.”

Lúc rèm châu đóng đưa, cả phòng trở nên óng ánh, điểm sáng lay động khiến Lệnh Nhu lòng dạ rối bời, cơ thể cũng bắt đầu run rẩy dưới tay của Tổ Doanh. “Thầy ư?”

Tổ Doanh mỉm cười nói: “Đương nhiên xưng là “thầy” rồi. Ban ngày là cung nữ lanh lợi khôn khéo, lo nghĩ mọi chuyện cho ta, dạy ta làm thế nào để làm phu nhân bề trên vui vẻ, dạy ta làm thế nào để giao thiệp với bọn họ, dạy ta lúc nào nên câm miệng, lúc nào nên ăn may... Nhờ có cô và Uyển Vi, con bé ngốc không được họ Tổ chăm sóc dạy bảo như ta đây mới biết người và việc trong cung đình quả thực là cách biệt trời vực với nhà mẹ đẻ của ta. Ở nhà, bề trên không thích trẻ con hiền như khúc gỗ, nhưng ở đây mọi người đều không thích kẻ quá cơ trí.”

Nàng cười khúc khích, chậm rãi vòng quanh Lệnh Nhu vừa đi vừa nói: “Điều càng khiến người ta phải học hỏi là đến buổi tối, cô cung nữ giỏi đoán lòng người, tri kỷ thân thiết như thế lại biến thành đồ tể, động tay động chân trong trà của ta... Lệnh Nhu, nhờ có ở chung ngày đêm với cô, ta mới lần đầu tiên biết rõ ràng chính xác cung đình là nơi lật mặt nhanh đến dường nào. Vì thế, ta nên kính cô một ly.”

Nàng gật đầu về phía góc phòng, một cái bóng u ám di chuyển từ trong bóng tối ra, dâng một chén nước trong suốt sáng long lanh đến trước mặt Lệnh Nhu. Lệnh Nhu thấy người nọ là Dương Phương của cung chính ty thì hết sức kinh hãi. Trong cung ai cũng biết Dương Phương đáng sợ, bản lãnh của y là bất kể mọi hậu quả, đào được sự thật từ trong miệng người bị hỏi. Rơi vào tay y thì muốn chết cũng không dễ dàng nữa. Lệnh Nhu bưng chén trà không dám nhúc nhích nhưng Tổ Doanh từ trên cao trông xuống nàng ta nên nàng ta đành nhắm mắt ngửa cổ uống cạn.

“Trà ngâm lạc đà bông[1], ngon không?” Tổ Doanh nhẹ nhàng nói, “Ngẫu nhiên dùng một lần với liều ít thì không đáng lo, hơi nhiều sẽ làm người ta sinh ra ảo giác, nói mê, nhiều hơn nữa thì sẽ nghẹt thở rồi ngất đi, vượt qua liều lượng nhất định thì thậm chí sẽ chết. Nhờ cô ban tặng, ta đã thử hết tất cả triệu chứng ấy một lần, may mà chưa bỏ mạng. Mà sau khi ta vạch trần trước mặt, Uyển Vi – người chị em tốt của cô – chỉ tùy tiện cười nói, thứ ấy thường dùng trong cung, không có gì hại... Cô đoán xem, trong chén này bỏ thêm bao nhiêu lạc đà bông đây?”

Xem ảnh 1 [1] một loại thảo dược có độc, có tác dụng chữa ho suyễn, trừ phong thấp, tiêu sưng độc.

Lệnh Nhu run rẩy cả người, rơi nước mắt nhưng vẫn cắn chặt răng không nói một lời. Tô Doanh thở dài: “Quạt cường thì có ích lợi gì chứ? Một lát nữa thần trí cô mơ hồ, ta hỏi cái gì cô đều sẽ trả lời thôi.” Đôi mắt lấp lánh có thần của nàng nhìn chăm chăm Lệnh Nhu, nói với vẻ u ám: “Năm đó chẳng phải cô và Uyển Vi cũng chờ lúc ta nói mê để vạch trần cõi lòng mỗi đêm như vậy sao?”

“Xoảng” một tiếng, cái chén trong tay Lệnh Nhu rơi trên mặt đất, “Xin nương nương ban chết cho nô tỳ.”

“Ta để cô sống đến bây giờ không phải để nói rõ những lời này rồi khiến cô chết.” Tô Doanh hừ lạnh một tiếng, “Ta nghe nói cô cũng đến từ Thái An, trong nhà vẫn được họ Tô ở Thái An quan tâm, từ nhỏ đã vào cung hầu Tô thứ dân. Xem ra, Tô thứ dân chết rồi, cô lại biến thành người hầu trung thành của công chúa Chân Ninh.”

Lệnh Nhu phủ phục trên mặt đất, giấu mặt đi. Nhưng Tô Doanh lại kéo nàng ta lên, mặt đối mặt lớn tiếng nói: “Lệnh Nhu! Cô là một người thông minh, lẽ nào còn chưa phát hiện? Cô tận trung với bọn họ chỉ là đang hại người, đang mạo hiểm trái với cung quy! Chuyện họ bảo cô làm chẳng qua là mắc thêm lỗi lầm nữa. Lẽ nào lòng trung của cô đã đến mức không phân phải trái? Lẽ nào lúc cô một thân một mình không sợ hãi vì tội nghiệt của mình?”

Lệnh Nhu há miệng, bỗng nhiên nhận ra đầu lưỡi bắt đầu tê dại không nghe theo sai khiến. Trước mắt nàng ta trở nên tối tăm, gương mặt của Tô Doanh cũng hóa thành một bóng hình mơ hồ.

“Ván cờ đã đổi chủ, oán trách quân cờ mà người xưa đã từng dùng cũng không có ý nghĩa.” Tô Doanh thở phào, trịnh trọng nói, “Ta tha thứ cho cô. Nhưng ta rất muốn biết, quân cờ này muốn dốc sức cho ta, chuộc tội với ta hay vẫn khăng khăng một mực muốn đi theo người đã rời khỏi ván cờ.”

“Nương nương...” Lệnh Nhu run rẩy nở nụ cười, “Quân cờ vô tâm, người có lòng.”

Tô Doanh đổi sắc mặt, bỗng nhiên đứng lên, mặt lạnh lùng nói: “Tội làm giả tờ điều cho phép của trung cung, cô đã chuẩn bị xong rồi?”

“Đó không phải giả tạo.” Lệnh Nhu mơ màng cãi chày cãi cối, “Mười tờ điều cho phép ấy là Tinh hậu phá lệ khai ân ban thưởng cho tôi. Bởi vì chưa dùng nên giao cho công chúa làm kỷ niệm tưởng nhớ đến Tinh hậu.” Thần trí nàng ta dần dần mơ hồ, quên phải tự xưng nô tỳ, lại gọi phé hậu Tô Nhược Tinh là Tinh hậu.

Tô Doanh cũng không trách, cười lạnh bảo: “Bà ta đối tốt với cô như vậy ư? Ban thưởng cho cô nhiều tờ điều cho phép như vậy làm cái gì?”

Lúc này, Dương Phương đứng bên cạnh như một bóng ma bỗng nhiên lên tiếng: “Xin nương nương thứ cho tiểu nhân lảm miêng nói thẳng. Nương nương không rành đạo này, chỉ e hỏi đến hừng đông vẫn phức tạp không vào điểm chính. Xin giao kẻ này cho tiểu nhân, chắc chắn tiểu nhân sẽ không phụ sự kỳ vọng của nương nương.”

Người Lệnh Nhu run rẩy mãnh liệt, uể oải trên mặt đất. Tổ Doanh thấy thế cười nói: “Không cần. Cũng đã uống trà rồi, để nàng ta trở về đi, đêm mai lại tới ôn chuyện.”

Lúc Tín Tắc đỡ Lệnh Nhu thất tha thất thểu trở về thì kinh ngạc với khía cạnh máu lạnh như vậy của Tổ Doanh. Nàng lạnh lùng căn dặn Tín Tắc nom kỹ Lệnh Nhu, không được để lúc ở bên ngoài nhân cơ hội tự sát, Tín Tắc không ngờ Lệnh Nhu lại nguy hiểm nhường ấy. Nhưng lúc này, y gần như tin rằng: Cung nữ này bất cứ lúc nào cũng sẽ ngã xuống đất mà chết. Chân Lệnh Nhu đi không ra hòn, bị Tín Tắc dắt cả đường, cuối cùng ngã sấp xuống ở bên bụi hoa mà nàng ta bỏ chuông lại, trong lúc vô ý đã xé đứt hoa lụa bên hông Tín Tắc, lại buông tay ném vào trong khóm hoa. Tín Tắc đang muốn đi tìm, đã thấy vài cung nữ từ xa đi tới, thì ra đám cung nữ mãi không nghe thấy tiếng chuông nên tới tìm người đeo chuông.

Họ hành lễ với Tín Tắc, khó hiểu nhìn y lại nhìn Lệnh Nhu. Tín Tắc nói với vẻ mặt hồ hững: “Không ngờ người đeo chuông này lại say ở trên đường, lo là nhiệm vụ còn ra thế thống gì. Cứ đưa ả về trước, trông coi thật kỹ, ngày mai phạt sau. Không được buông lỏng, để tránh ả sợ tội tự sát, hại mọi người cùng chịu trách nhiệm.”

Bọn cung nữ cuống quýt ba chân bốn cẳng nâng Lệnh Nhu lên cáo từ. Tín Tắc lại đi tìm hoa lụa, tiếc rằng bóng đêm tối mịt, không sao tìm được nên đành phải rời đi.

Lệnh Nhu hôn mê đến tận giữa trưa ngày hôm sau mới tỉnh lại, vừa mở mắt đã thấy cô chị kết nghĩa Tông Chi Huệ canh giữ ở trước giường. Chi Huệ hỏi nguồn cơn sự việc với vẻ lo lắng, Lệnh Nhu nghĩ tới nghĩ lui vẫn không nói cho cô ấy biết. Nàng ta không nhớ rõ chuyện xảy ra sau đó vào đêm qua, trong lòng tuy sợ nhưng ngoài mặt lại giả vờ như không có gì đặc biệt. Vì lúc đeo chuông nàng ta say rượu nên bị phạt nửa năm lương bổng. Lệnh Nhu cảm thấy việc này cũng không hề gì, nếu như hoàng hậu phạt lỗi nhỏ để ngày sau không phạm lỗi lớn ngay lúc ấy thì ngược lại chính là phúc của nàng ta. Tối hôm sau Lệnh Nhu được nghỉ, Tổ Doanh lại tìm nàng ta uống trà. Trái tim Lệnh Nhu bỗng rơi vào vực sâu không đáy, miễn cưỡng đến cung Đan Xuyên. Ngày thứ ba, ngày thứ tư... Sau bảy ngày, Lệnh Nhu bỗng nhiên thấy Uyên Vi đã chết đi tới trước mặt ngay giữa ban ngày.

“Nào có ai ngờ, nữ quan dâng hương nho nhỏ trước đây lại biến thành hoàng hậu. Hoàng hậu khi xưa lại trở thành oan hồn không danh phận.”  
Uyển Vi nói, “Đáng tiếc chúng ta đều là người trần mắt thịt, không tài nào

dự kiến được sự chuyển bại thành thắng này. Bằng không ban đầu trong cung chỉ có hai ta gần gũi nàng nhất, nay đáng ra đã thớm lây. Hà tất làm theo lời dặn của Tĩnh hậu mà đưa lạc đà bông cho nàng uống... Tôi đi trước một bước, ngược lại là may mắn.”

Lệnh Nhu cả kinh ôm ngực, máu huyết sôi trào, chột ngất đi.

Lần này Chi Huệ tới thăm, cuối cùng cũng hiểu trong đó nhất định có nguyên do to lớn. “Lệnh Nhu! Rốt cuộc em làm sao vậy?” Cô ấy nhẹ nhàng lay Lệnh Nhu đang hôn mê bất tỉnh.

Bị nàng kinh động, Lệnh Nhu bỗng nhiên bắt đầu nói mớ: “Cô Tố dâng hương... chúng tôi dùng lạc đà bông rất cẩn thận, chưa từng muốn tổn thương tính mạng người dâng hương.” Nàng ta nói rất lưu loát, dường như những lời này tích tụ ở trong lồng ngực đã lâu, cuối cùng cũng có thể nói ra một mạch.

Trong sử sách, người được xưng là “Cô Tố dâng hương” chỉ có một, bây giờ được người ta gọi là hoàng hậu nương nương. Chi Huệ giật mình, thờ dài phát hiện điều mà cô em kết nghĩa giấu giếm là một câu chuyện cũ đòi mạng.

Chi Huệ suy đi nghĩ lại, nhanh chóng quyết định, muốn đến cung Đan Xuyên một chuyến.

Tố Doanh đang ôm hoàng tôn vui đùa ở bên cây lựu, lúc biết Tống Chi Huệ của phòng châm công cầu kiến thì không nhớ ra người đó là ai, cũng chẳng nghĩ ra cô ấy có chuyện gì. Mãi đến khi Chi Huệ quỳ gối bên cây lựu, Tố Doanh nhìn cung nữ này một lúc, lại nhìn cảnh tượng quen thuộc mới bừng tỉnh: “Là cô! Lúc cung Đan Xuyên dời cây lựu, cô từng tới.”

Chi Huệ thấy đây là một khởi đầu tốt đẹp, thông minh tiếp lời: “Cây lựu chính do nô tỳ trồng. Có thể được nương nương khen ngợi là vinh hạnh của nô tỳ.”

“Thì ra cô tên là Tống Chi Huệ.” Tố Doanh gật đầu, “Vì sao hôm nay lại cầu kiến?”

Chi Huệ cúi thấp đầu, trả lời thật rõ ràng: “Vì Phong Lệnh Nhu ạ.”

Nụ cười của Tố Doanh biến mất, giao hoàng tôn trong lòng cho nữ quan bên cạnh rồi cảnh giác trông cung nữ này, nghe thấy cô ấy nói tiếp: “Nô tỳ không biết Lệnh Nhu đã phạm tội gì, cả gan cầu xin cho cô ấy.”

Tố Doanh cảm thấy buồn cười: “Cô không biết nàng ta đã làm gì thì sao cầu xin đây? Và lại, cô? Cô có tư cách gì muốn ta tha cho nàng ta?”

“Nương nương được tôn là ‘Nhân Cung’, nhân từ thánh thiện, rộng lượng với mọi người. Mọi người trong cung luôn ôm lòng kính phục nương nương không gì sánh bằng. Ở trong mắt đám nô tỳ, nương nương chính là tấm gương thuần hậu, vì duyên cớ này nên nô tỳ mới dám cả gan cầu xin.” Chi Huệ liên tục dập đầu, lại nói, “Nô tỳ và Lệnh Nhu là chị em hạt sen, đã thề

sẽ chia ngọt xẻ bùi. Bây giờ tính mạng Lệnh Nhu ngàn cân treo sợi tóc, dù nô tỳ phải rơi đầu cũng không nợ cô ấy một lời cầu xin.”

“Ngàn cân treo sợi tóc?” Tô Doanh sững sốt một chốc, thế mới biết đã dùng lạc đà bồng quá liều lượng. Nàng đâm ra hồi hận. Lại nghĩ mấy ngày liền Lệnh Nhu quật cường không nói, cũng không nhắc tới chuyện trúng độc rất nặng lấy một lần, Tô Doanh không biết mình giận hay là bội phục nàng ta, trong lòng ngổn ngang, nói không ra lời.

“Cứ tiếp tục như vậy, Phong Lệnh Nhu khó bảo toàn tánh mạng. Khẩn cầu nương nương cho phép nô tỳ chịu phạt thay Lệnh Nhu, để cô ấy sống tạm bợ qua ngày, hết sức vì hoàng gia.” Chi Huệ dứt lời lại đập đầu lia lịa.

Tô Doanh nghe cô ấy nói nghiêm trọng thì cười gượng: “Cung nữ kết làm chị em hạt sen có nghĩa khí bực này thực sự còn mạnh hơn cả chị em ruột. Lệnh Nhu thật là có phúc.” Nàng ho một tiếng rồi nói: “Cô không có lỗi lầm, ta phạt cô làm gì? Dù là Lệnh Nhu, ta cũng không muốn phạt nặng nàng ta. Xin nàng ta công hiến sức lực còn không xin được kìa.”

Chi Huệ nghe giọng điệu nàng hòa hoãn thì thâm thở phào nhẹ nhõm, đột nhiên có ánh sáng lóe lên trong đầu, phát hiện cơ hội đang ở trước mắt, vì vậy lại nói: “Nô tỳ và Lệnh Nhu cùng vào cung, cùng trải qua mưa gió nhiều năm. Nô tỳ tự nghĩ, ở trong cung đình này, không có chuyện gì Lệnh Nhu có thể làm được mà nô tỳ không làm được... Nếu như nô tỳ nguyện thay Lệnh Nhu công hiến sức lực, nương nương có thể tha cho Lệnh Nhu không ạ?”

Tô Doanh nhìn cô ấy, hỏi: “Cô là người nơi nào?”

“Nô tỳ nguyên quán Thái An.”

Tô Doanh khẽ nhíu mày, cười nói: “Tống Chi Huệ, trước nay cô nói chuyện đều thẳng thắn như vậy sao?”

“Nương nương là chính nhân quân tử, nô tỳ há có thể giữ lòng tiểu nhân?”

Tô Doanh đi mấy bước trước gốc cây, bẻ một cành hoa lựu, nhẹ nhàng cài ở búi tóc của Chi Huệ, nói: “Lựu cô trông nở hoa rất đẹp. Những mặt khác có thể làm tốt như vậy hay không thì sau này để ta nhìn kỹ rồi hãy nói.”

Chi Huệ vui vẻ trong lòng, bái một cái thật sâu: “Tạ nương nương khen ngợi.”

Từ hôm đó trở đi, Tô Doanh không gọi Lệnh Nhu đến uống trà nữa. Lệnh Nhu thâm đoán rất nhiều khả năng nhưng không có cơ hội chứng thực.

Nàng ta không thích chia sẻ tâm sự với người khác thế nên không nói chữ nào với người chị em kết nghĩa của mình – Tống Chi Huệ.

Không lâu sau, trước khi Đông cung về kinh, Chi Huệ bỗng nhiên được điều từ phòng châm công đến Đông cung. Sau khi Lệnh Nhu biết được thì như vén màn sương mù, lúc chúc mừng đã thử hỏi dò: “Phòng châm công cách Đông cung không chỉ một tầng, chị làm thế nào mà được điều đi thế?”

Chi Huệ cười nói: “Trong Đông cung có vị nữ quan tuổi tác đã cao nhiệm bệnh nên bị phái đi, hoàng hậu nương nương tiên cử mấy người thay thế bà, nhưng đám nữ quan của Đông cung chẳng hề hài lòng. Chị nghĩ đây là một cơ hội, bèn Mao Toại tự đề cử mình[2]. Quan bố trí của Đông cung biết chị là đồng hương của Tô thứ dân, ở trong cung nhiều năm, vì vậy có ý dè dặt.”

[2] Dựa theo tích: Khi quân đội nước Tần bao vây nước Triệu, Bình Nguyên Quân nước Triệu phải đi cầu cứu nước Sở. Môn đệ Mao Toại của ông tự đề xuất được đi cùng. Ở đó, may nhờ tài năng của Mao Toại mà Bình Nguyên Quân mới thu được thành công như ý muốn.

“Thì ra là nhờ phúc của Tinh hậu. Chị chớ quên điều tốt của Tinh hậu.”

Lệnh Nhu rử rử nói, “Họ Tô ở Thái An đối đãi mấy nhà chúng ta thật là ân tình sâu nặng. Năm đó nếu không nhờ hoàng hậu Ý Tinh giúp đỡ, mấy nhà chúng ta lấy gì mà sống? Trong cung tuy đã thay đổi triều đại nhưng hoàng hậu Hoài Mẫn, thái hậu Khang Dự và Tinh hậu không ai không hết lòng quan tâm mấy nhà chúng ta. Trước đây mấy chị em ta vào cung, chẳng phải là vì báo đáp ơn lớn của họ Tô Thái An, cam nguyện trở thành tai mắt bên ngoài đó sao?”

Chi Huệ thấy nàng nói đến lộ vẻ xúc động, cũng dịu dàng bảo: “Nhưng sau khi vào cung mới hiểu được một đạo lý, chúng ta là nô tỳ của hoàng gia, không phải nô tỳ của riêng ai. Tinh hậu đã đi rồi, chúng ta vẫn còn ở đây, nên làm chuyện thuộc bổn phận của mình.”

Lệnh Nhu đột nhiên biến sắc, cất cao giọng nói: “Chị chớ nên nói lời như vậy! Quê nhà của chị đã không có người nhà được người khác chăm sóc, bèn quên sạch hết những lợi ích có được khi xưa? Còn nhớ nương nương ban thưởng mười tờ điều cho phép không? Lúc bị người khác vu cáo hãm hại khó giữ nổi mình, người vẫn nhớ đến chúng ta, muốn mười người chúng ta xem tình thế mà làm việc, dựa vào tờ điều cho phép mà thoát khỏi nơi đây. Tinh hậu quý vì là hoàng hậu, song tại vạ đến nơi vẫn không quên chúng ta, chúng ta chỉ là tiện tỳ sao có thể vong ơn bội nghĩa?”

Chi Huệ thầm thở dài trong lòng: Có lẽ lúc đó Tô thứ dân e sợ mấy người họ bị người ta tóm được lại khai ra điều bất lợi nên mới rộng rãi như thế. Nhưng Lệnh Nhu lại là kẻ mắt toét, mười tờ điều cho phép vào tay nàng ta, nàng ta lại hiên ngang lắm liệt muốn thiêu hủy, thế cùng sông cùng chết với Tinh hậu, làm chín người khác tiến thoái lưỡng nan, đành ở lại cùng nàng ta.

Cô ấy không muốn hai chị em làm căng, ôn hòa nhã nhặn nói: “Lời tuy như vậy nhưng phải báo đáp làm sao? Tinh hậu là do thánh thượng phế, chẳng lẽ muốn chúng ta làm chuyện nghịch ý trời?”

Lòng Lệnh Nhu đã có chủ ý từ lâu, không hề hoang mang nói: “Theo cách nhìn của em, đợi cho Đông cung lên ngôi thì tự nhiên sẽ giải sạch nỗi oan

cho Tinh hậu. Việc mà đám cung nữ như chúng ta có thể làm cũng chỉ có hết lòng vì Đông cung, Đông cung phi mà ra sức mọn, chờ ngày mây tan để không uổng sự hậu đãi của họ Tô Thái An với chúng ta.” Nàng ta nhìn Chi Huệ, thành khẩn nói: “Chị có cơ hội vào Đông cung thì nên tỏ rõ thân phận của mười người chúng ta cho Đông cung phi. Nhìn tình thế trước mắt, Đông cung lên ngôi, Đông cung phi vào làm chủ cung Đan Xuyên chỉ là chuyện sớm hay muộn. Nếu không nói rõ với người, sợ rằng đến lúc dọn sạch cung lại liên lụy hai ta.”

Chi Huệ cười, không tiếp tục nói chuyện với nàng ta nữa.

Thôi Lạc Hoa biết người được chọn để bù vào chỗ nữ quan khuyết của Đông cung không phải bất kỳ kẻ nào mà nàng ấy giới thiệu. Nàng ấy biết Tô Doanh luôn cố gắng sắp xếp tai mắt ở trong Đông cung nhưng Đông cung đề phòng trung cung vô cùng nghiêm ngặt, tất cả những người hơi có dính líu đến Tô Doanh hoặc họ Tô Đông Bình đều không có cơ hội. Lần này nàng ấy chăm chỉ sàng lọc mấy người nhưng vẫn thất bại. Lúc nàng ấy nhin nổi khó chịu trong lòng bầm báo với Tô Doanh, xin được trị tội vì mình làm việc không xong, Tô Doanh lại hỏi hợt chỉ nói một lời về việc này.

Thôi Lạc Hoa thấy Khâm phi cũng ở bên thương thức danh họa với Tô Doanh, không tiện nói quá nhiều về chuyện ấy. Thừa dịp Khâm phi đi lấy tranh cuốn, Thôi Lạc Hoa làm bộ như đang chuyện phiếm, hỏi: “Không biết Tổng Chi Huệ này là ai? Vậy mà lại từ phòng châm công một bước lên trời.”

“Vôn liếng của cô ấy rất khá.” Tô Doanh thương thức một bức tranh cuốn, không yên lòng nói, “Tổ tiên mấy đời nhà cô ấy đều được họ Tô của Thái An che chở, vào cung từ nhỏ, vẫn được Tô thứ dân quan tâm.”

Thấy hoàng hậu hiểu rõ người này như lòng bàn tay, Thôi Lạc Hoa bưng tỉnh trong lòng. Nhưng nàng ấy chưa từng nhìn tận mắt người này nên trước sau không quá yên tâm, “Có vôn liếng như vậy thì còn có thể tận trung với nương nương chăng?”

“Người có xuất thân trung hậu trong mắt tôi vừa hay là kẻ cực kỳ đáng nghi trong mắt Đông cung, sao có thể dùng được? Và, Tín Tắc so với cô ấy thì thế nào?” Tô Doanh khẽ xì một tiếng, “Anh của Bạch Tín Mặc... Người ngoài thấy tôi và y nên không đội trời chung. Nhưng những người muốn vững bước chân ở trong cung này đã quên mất nhà của mình rồi. Chúng ta cần gì phải nhớ mãi không quên chứ?”

“Nương nương dùng cô ta, trước sau vẫn là chiêu hiểm trong dùng binh.”

“Có thể thắng mà không hề hoi gì thì chính là chiến thần. Tôi không phải.”

Tô Doanh cuộn cuốn tranh lại, lãnh đạm nói, “Cho đến nay, tôi mạo hiểm còn ít sao? Lần này vì Đông cung, đáng lắm.”



Duệ Hâm ở trên giường ngủ trưa bấy giờ bỗng nhiên tỉnh lại, vô duyên vô cố òa khóc to. Tô Doanh chạy tới mấy bước ôm cậu bé vào trong ngực, dịu dàng dỗ dành. “Muốn gặp thánh thượng rồi ư? Nương nương dẫn con đi ngay đây.”

Khâm phi nâng bức họa trên tay đi tới chăm chú nhìn, bị Tô Doanh liếc xéo. Bà vội vàng nở nụ cười nói: “Nói đùa bé này không phải do nương nương sinh ra thì dù ai nghe xong cũng phải cả kinh. Nương nương, thánh thượng và hoàng tôn ở cùng nhau, quả thực giống như hai vợ chồng và đứa con ruột, gia đình vui vẻ làm người ta ước ao trong bức tranh. Ngày khác nhất định phải mời họa sĩ vẽ cho thật đẹp.” Trong lời nói có dụng ý khác, Tô Doanh cũng không tiếp lời nữa.

Khâm Phi hình như đang lẩm bẩm: “Chuyện này phải nhanh mới được. Vài ngày nữa... trong bức tranh lại thêm một đôi vợ chồng trẻ thì không đẹp nữa rồi nhỉ?”

Tô Doanh lạnh lùng quay người lại, ôm Duệ Hâm ra ngoài phơi nắng, cánh tay lại bất giác dùng lực, ôm thật chặt đứa bé con khiến cậu bé bị đè nén mà ngo ngoay.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 9: Hai cung**

Ngày Đông cung chiến thắng trở về, Tô Doanh đã được thông báo từ sớm: Tinh thần của hoàng đế không tốt, không thể chủ trì lễ mừng, mời hoàng hậu dẫn trăm quan đi nghênh đón. Tô Doanh tự mình ôm hoàng tôn đến cung Ngọc Tiết hỏi tỉ mỉ bệnh tình của chồng, biết hẳn chỉ là do mê man mệt nhọc bình thường lại phát tác, không đáng lo ngại, thế mới yên tâm dẫn quan lại lên cửa thành chờ Đông cung.

Ánh bình minh đỏ như màu máu chiếu lên trang phục lộng lẫy màu xanh của Tô Doanh, lúc người dưới thành lên nhìn lên thì vô cùng kinh ngạc về hoàng hậu trẻ đoan trang an nhàn như thế. Thái độ khiêm nhường của người chung quanh làm bật lên cử chỉ nhã nhặn tự nhiên của nàng, thỉnh thoảng nàng chau mày thăm thì với người bên cạnh, thần thái ung dung uyển chuyển càng làm người ta cảm khái.

“Lần trước theo xa giá đi săn, may mắn thoáng thấy thánh dung, thấy chẳng qua là một cô gái u buồn an tĩnh. Không ngờ thêm chút thời gian, người đã

trở thành hoàng hậu có phong thái xuất chúng. Quả nhiên vẫn là con gái họ Tô sinh ra đã mẫn tuệ.” Trong đám kỵ sĩ sắp thành hàng dưới thành, có người lên bàn luận. “Nàng ôm hoàng tôn trong lòng đây phỏng? Trong cung đồn rằng hoàng hậu thương yêu hoàng tôn như con mình sinh ra, đúng là thật này.” Bọn họ lên trông về phía trên cổng thành mà nói. Hoàng hậu đang chăm chú nhìn ra xa, đột nhiên dường như nhận thấy có người nhìn mình, cúi đầu xuống nhìn thẳng đến, dọa hai tên kỵ sĩ cuống quýt quay đầu, ngồi ngay ngắn trên lưng ngựa không dám động đây.

Tô Doanh đợi rồi lại đợi, mãi vẫn không thấy bóng dáng của đại quân. Nàng ngả về phía sau, tể tướng Cur Hàm Huyền thây thê nói: “Mưa to mấy ngày liền nên trên đường lầy lội. Đại quân cần chinh đồn sơ qua tác phong mới có thể đến trước mặt thánh giá.” Tô Doanh không để ý tới hắn ta, con mắt bỗng nhiên sáng ngời: Ngoài thành tạo nên một đường bụi bặm, mơ hồ nghe tiếng chân như sóng ngầm cuộn cuộn, rõ ràng là thiên quân vạn mã dần dần đến gần.

Quả nhiên, trên đường chân trời một điểm, hai điểm... vô số điểm sáng vàng bạc nhảy ra, chiến sĩ mũ vàng giáp sáng và ánh sắc lẹm của đao giáo kích sáo hoà lẫn vào nhau. Trải qua hơn ngày bốn ba trong mưa, nhánh đại quân này không hề giảm uy phong chút nào, nhịp bước vững vàng khí thế dâng trào. Đoàn người từ xa đến gần bắt đầu hoan hô.

Y đã trở về... Tô Doanh nhìn chăm chăm chàng trai mà mọi người đều hướng về trong đội ngũ trước mặt. Không thấy rõ mặt của y nhưng có thể nhìn ra dáng vẻ ngạo nghễ của y khác hẳn với sự sa sút tinh thần khi xuất chinh. Đợi y đến gần, Tô Doanh đếm người đứng bên cạnh y, phát hiện con số tướng lĩnh phó quan nhiều hơn lúc xuất chinh, rõ ràng là y đã cất nhắc một nhóm thân tín. Lại nhìn những gương mặt trẻ tuổi gần nhất này rất chênh lệch với quân tướng lúc xuất chinh trong ấn tượng, sự bí ẩn bên trong không nói cũng hiểu.

Tô Doanh bị mũ giáp của bọn họ làm chói mắt, nhẹ nhàng nheo mắt lại, sự thay đổi biểu cảm nhỏ này khiến nàng bỗng nhiên trở nên lạnh nhạt. Tể tướng thỉnh thoảng liếc nàng một cái, đến lúc này, trong mắt mới có vẻ cười. Công chúa Chân Ninh ở phía sau bọn họ tuy không thấy biểu cảm của Tô Doanh nhưng vẫn quan sát phản ứng của mọi người chung quanh, thấy bọn họ mỗi người mang ý riêng, giữa hai lông mày của cô bé khẽ giật giật, dường như đang cười nhạt – việc ấy cũng bị Thôi Lạc Hoa trong góc trông thấy hết.

Tiếng người dưới thành hoan hô như sấm động, mỗi kẻ trên thành dáng vẻ trang nghiêm không nói gì, người bên ngoài chỉ nói hoàng gia uy nghi tất nhiên khác dân đen.

Không lên trên thành thì cả đời cũng không hiểu bọn họ đang suy nghĩ gì.

Đây là lần đầu tiên Tô Doanh chủ trì nghi thức đón quân, nhưng sau khi đã quen rất nhiều lễ nghi thì dù là lần đầu thực tiễn song mỗi một cử chỉ của nàng đều không thể xoi mói. Nàng thay hoàng đế khao thưởng ba quân, còn hạ lệnh ban yến cho thống soái trong cung, dung mạo cử chỉ tự nhiên cả trong lúc giờ tay nhấn chân. Lúc thông soái Duệ Tuân của quân đội ở dưới thành tiếp chỉ tạ ơn, Tô Doanh nhìn gân mặt y, suy nghĩ hơi rối loạn: Vị trử quân trắng nõn nho nhã mấy tháng trước không cánh mà bay. Người trẻ tuổi trước mắt có làn da bị phơi ngăm đen, khuôn mặt lộ ra vẻ kiên nghị, thần thái càng làm người ta thêm khó nắm bắt được... Dường như y hoàn toàn không chú ý Tô Doanh đang ôm con trai độc nhất của mình trong lòng. Từ trên người y, Tô Doanh không tìm được Đông cung mà nàng quen biết. Đông cung thái tử lúc nhìn thấy cung đình, nhìn thấy nàng thì toát ra thương cảm và tiếc hận, trong ánh mắt mơ hồ cất giấu lòng nghi ngờ và rầu rĩ đã đi đâu mất rồi?

Lòng nàng có băn khoăn, ánh mắt không khỏi lơ đãng, tìm kiếm trong thiên quân vạn mã, lần này nhìn kỹ mới thật sự lấy làm kinh hãi: Vừa nãy không nhận ra một vị nữ tướng quân trên ngựa, lúc bấy giờ mới phát hiện chính là Đông cung phi Tô Ly. Biểu cảm và khí chất so với Đông cung phi trong ấn tượng của Tô Doanh tưởng như hai người. Nàng ấy cầm giáo cưỡi ngựa ở trước đại quân, ánh mắt sáng quắc nhìn chằm chằm Tô Doanh như ôm lấy khí thế của thiên quân vạn mã ép thẳng lên lầu thành, lại làm cho Tô Doanh vừa thấy đã sinh rét buốt trong lòng.

“Nương nương, đến lúc di giá về cung rồi.” Cư Hàm Huyền mang theo nụ cười nhắc nhở bên cạnh, lúc này Tô Doanh mới nhận ra tay mình ôm hoàng tôn đã bị gió trên thành thổi cho lạnh đi.

Lúc gặp lại Đông cung, Tô Doanh đã cởi bỏ quần áo xanh, đổi thành trang phục lên triều bầm báo nghi thức đã làm với đế vương trên giường. Duệ Tuân được tuyên triệu, nhẹ tay nhẹ chân đi tới, dâng lên thư hàng của nước phía Tây và ghi chép công lao Tây chinh cho hoàng đế.

Hoàng đế không xem ngay mà vẫy tay gọi y đến trước giường, mỉm cười vừa quan sát vừa nói: “Rám đen rồi, giống người chiến sĩ rồi.” Tô Doanh thấy hẳn mừng rỡ có tinh thần, cũng ở bên cùng vui vẻ. Nàng ngồi quỳ ở trên mép chân giường, Duệ Tuân bèn quỳ gối trước mặt nàng cách hơn một thước (1/3 mét). Tô Doanh lại nhìn Đông cung vài lần, vẫn cảm thấy không chỉ là bề ngoài của y mà ngay cả lời nói cử chỉ đều như đổi thành một người khác vậy.

Tô Doanh không thích thay đổi, càng không thích thay đổi ngoài dự liệu, mắt thấy Đông cung như vậy, trong lòng nàng bỗng nhiên sinh ra dự cảm khó tả khiến nàng lo sợ bất an.

Hoàng đế ôn hoà hỏi Đông cung tình hình của mấy tháng qua, sắp trở lại chuyện chính nói tới tình hình chinh chiến. Tô Doanh không thể tham dự

vào cuộc bàn luận, bèn cáo lui ra ngoài. Ngoài cung Ngọc Tiết đã có cung nữ chờ từ lâu, nhỏ giọng bẩm báo với nàng: “Đông cung phi đến chào nương nương, đang chờ ở cung Đan Xuyên.”

Tổ Doanh sớm biết việc này không thể tránh được, nhưng Tổ Ly lại không nghĩ lấy một khắc đã tới đời con trai, suy cho cùng là tình mẹ con không thể so với thứ tầm thường. Nàng vừa thâm thốn thức vừa trở lại cung Đan Xuyên, thấy Đông cung phi Tổ Ly và một đám vú nuôi, cung nữ đã đứng lặng hồi lâu ở bên ngoài cửa cung. Tổ Doanh mỉm cười với nàng, trước tiên dẫn cung nữ đi vào trong cung ngồi vào chỗ, gật đầu truyền cho nàng ấy vào, bấy giờ Tổ Ly mới nín hơi nghiêm mặt vào cung bái kiến.

Hai người theo lễ thường hàn huyên mấy bận, Tổ Doanh mỉm cười khen: “Quả là người đã trải qua chiến trường, từng thấy việc lớn, thái độ cử chỉ đều không giống trước nữa.”

Đông cung Phi cười hàm súc cúi đầu nói cảm ơn: “Nói đến chuyện này, thiếp nhất định phải cáo tội với nương nương. Trước đây thiếp không hiểu nỗi khổ tâm của thánh thượng và nương nương, đã từng âm thầm nảy sinh bất mãn. Lần này tự mình ra chiến trường, thấy được rất nhiều người và chuyện không giống trong cung, ngộ ra rất nhiều. Nếu không phải thánh thượng và nương nương tác thành, e cả đời thiếp cũng không học được những thứ bên ngoài cung đình ấy.” Nàng ấy ngẩng đầu lên, Tổ Doanh liền chạm phải cặp mắt đen nhánh như hòn than sáng trong, nhìn thì cứng như tảng đá cứng đầu lù lù bất động nhưng lại hàm chứa một điểm năng lượng nhen nhóm đốt sạch vạn vật.

Tổ Doanh khẽ nhíu mày, trong đầu hiện lên một cô thiếu nữ mặc váy đỏ như son, trên váy thêu đầy hoa mạn đỏ sắc ban mai, nàng ấy thông minh nói chen vào giữa hoàng đế và Đông cung, khiến lời lẽ giữa bọn họ trở nên sôi nổi. Mỗi khi nàng ấy khẽ cười, những bông hoa ấy sẽ vui mừng theo. Nàng ấy luôn biết tiếp đề tài của người khác, bất kể là khen ngợi hay xem thường, nàng ấy đều có thể nói tới sâu cay dí dỏm...

Là dáng vẻ đã từng của người trước mắt này sao? Tổ Doanh thầm than nàng ấy trầm ổn hơn trước rất nhiều, bật thốt lên: “Chiến trường rốt cuộc là nơi ra sao?” Tổ Ly nháy mắt một cái, thản nhiên cười nói: “Nơi này cần thấy tận mắt mới biết được.”

Lúc này cung nữ ôm hoàng tôn, Tổ Doanh mỉm cười bảo: “Châu về hợp Phố[1].”

[1] Thời Chiến quốc nước Triệu có viên ngọc họ Hoà của nước Sở, Tần Triệu Vương dùng 15 ngôi thành để đổi viên ngọc này. Triệu Vương phái Lạn Tương Như mang ngọc đi đổi thành, Tương Như đến nước Tần dâng ngọc, nhìn thấy Tần Vương không có thành ý, không muốn giao thành, bèn nghĩ cách mang ngọc trở về, phái người trả lại cho nước Triệu. Ví với vật còn nguyên vẹn quý trả về cho chủ cũ.

Đông cung phi vẫn luôn tươi cười, lúc này thấy con trai mới lộ ra chân tình, nhận Duệ Hâm từ trong vòng tay của cung nữ, mắt trực rơi lệ, khuôn mặt xúc động gọi một tiếng: “A Thọ!” Duệ Hâm nghe thấy tên mẹ của mình, lập tức xoay đôi mắt to sang xem Tố Ly, lại thấy bông hoa trên búi tóc của nàng ấy hay ho, đưa tay ra lấy. Đông cung phi cười mà lệ rung rung, đành ra một tay tháo hoa trên đầu xuống, dịu dàng nói: “Thích thì cầm đi!” Duệ Hâm bỗng nhiên được rất nhiều đồ chơi thì chăm chú hí hoáy.

“Hôm trước hoàng tôn đã nói chữ đầu tiên. Khi đó trời mưa, ta đang ôm nó chơi ở hành lang, nó trông bầu trời đầy mây đen, bỗng nhiên nói ra.” Tố Doanh nói liên miên, “Thật là đứa bé hiếm có, chữ đầu tiên nói ra không phải cha mẹ mà là ‘trời’. Về sau thánh thượng biết được thì cực kỳ vui mừng, khen nó ‘Quả là hậu duệ của thiên hoàng, không giống người thường’.” Dứt lời nàng lại than thở, “Xem ra A Thọ nên học nói chuyện rồi, người trong Đông cung phải dạy nó đùa nó cẩn thận, có tin vui gì thì bẩm báo cho thánh thượng.”

Tố Ly nghe những chuyện bị nàng ấy bỏ lỡ, không lên tiếng mà chỉ ôm chặt con trai vào trong lòng, nói tạ ơn công chăm nom với Tố Doanh rồi bái biệt. Tố Doanh nhìn hoàng tôn chơi đùa ở trong lòng Đông cung phi, trên mặt đã biến thành vẻ cười khổ từ lâu, lúc này thấy nàng ấy xoay người ôm Duệ Hâm muốn đi, gắng gượng ngồi ở chỗ của mình không hề nhúc nhích.

Duệ Hâm vẫn luôn lớn gan không sợ người lạ, thường ngày cũng được rất nhiều cung nữ ôm đi di chuyển khắp nơi, đã quen từ lâu. Nhưng hôm nay người phụ nữ này ôm mình đi rất nhanh, tường đỏ ngói vàng quen thuộc ở vai nàng biến mất rất nhanh. Duệ Hâm không nhịn được sợ hãi, buông tay ném hoa vàng xuống đất, vịn vai nàng ấy ngoái đầu nhìn cung Đan Xuyên, rốt cuộc phát hiện cậu bé cách chỗ này càng ngày càng xa, vì vậy “oa” một tiếng khóc thật to.

Tố Ly thấy cậu bé chìa hai cánh tay ra níu tòa cung điện sau lưng đó thì ôm cậu bé càng thêm chặt. Lần này chọc giận Duệ Hâm, cậu bé khóc càng hăng, vừa đá vừa đánh ở trong lòng mẹ. Tố Ly suýt nữa không ôm được cậu, rơi lệ gọi luôn miệng: “A Thọ, đừng khóc, đừng khóc!” Mặc cho nàng ấy dỗ thế nào Duệ Hâm cứ gào khóc. Tố Ly gần như bó tay hết cách, nghe thấy có người sau lưng gọi một tiếng: “A Thọ!” Nàng nhìn lại, là Tố Doanh đuổi tới từ cung Đan Xuyên.

Hai chữ này nói từ trong miệng Tố Doanh hệt như thần chú, Duệ Hâm lập tức ngừng tiếng khóc càn quấy lại, chìa hai tay về phía nàng. Tố Doanh đang muốn ôm cậu bé, Tố Ly lại xoay người mau chóng tránh ra.

“Sao lại để đứa nhỏ khóc như thế?” Tố Doanh giấu đi sự quan tâm trong mắt, bình tĩnh nói, “Đột nhiên ôm nó đi, khó tránh khỏi khiến nó sợ. Chi bằng chờ nó ngủ say hãy dẫn nó đi.”

Tổ Ly cười gượng nói: “Đợi sau khi nó tỉnh lại thì có khác gì bây giờ? Học được chia lìa cũng tốt. Trẻ con không khóc không làm loạn là chưa trưởng thành.”

Tổ Doanh thấy thái độ nàng ấy kiên quyết, mắt kiên nhẫn như thế thì kinh ngạc nhìn nàng ấy ôm Duệ Hâm bỏ đi không hề do dự. Duệ Hâm lại bắt đầu khóc, nhưng mẹ của cậu bé lại không quan tâm, càng đi càng nhanh.

Thâm Hoảng chậm rãi lật xem ghi chép công lao, nụ cười trên mặt không biết là vui mừng do mới gặp lại con trai hay là lại có phát hiện mới. Hắn nhìn Đông cung ngồi ở bên, đứng đĩnh hỏi: “Bạch Tín Đoan có công lao hàng đầu trong ghi chép là em trai của chồng Vinh An?”

Đông cung bình tĩnh trả lời: “Đúng ạ.”

Thâm Hoảng khép bản ghi chép công lao lại, nhìn con trai rồi nói: “Về người này, con thấy thế nào?”

“Công lao hiển hách đủ có thể phong tước.”

“Ồ?”

Đông cung nghe giọng điệu cha có ý khác, hỏi: “Có phải phụ hoàng đã nghe được lời đồn bất lợi, có thành kiến ấn tượng ban đầu làm chủ với người này chăng?” Thâm Hoảng khẽ cười: “Đó là chuyện của ta. Con chỉ cần nói cách nhìn của con.”

Đông cung suy nghĩ một lúc, nghiêm nghị nói: “Nhi thần biết trước đó vài ngày phụ hoàng đã tự xét hỏi quận vương Lan Lăng. Phụ hoàng anh minh, đương nhiên biết quận vương Lan Lăng có thành kiến sâu đậm với nhà họ Bạch, nếu không có chứng cứ thực tế thì thực sự không thể tin sự chỉ trích của hắn đối với nhà họ Bạch hoàn toàn được.” Y thấy cha im lặng thì nói tiếp, “Quận vương Lan Lăng từng tố cáo Bạch tướng quân có tội ở trước mặt nhi thần nhưng không chứng cứ để tố cáo phó tướng. Sau đó nhi thần mắt nhìn tai nghe, Bạch tướng quân không hề sai lầm. Hắn xông pha chiến đấu dũng cảm giết địch, thực sự có thể đảm nhiệm công đầu. Nhi thần cho rằng quận vương Lan Lăng thăm bại có ý đồ đùn đẩy trách nhiệm, lấy Bạch tướng quân làm kẻ gánh tội thay mới là chân tướng của sự việc.”

“Nhị lang, dường như con đã quên, người trong thiên hạ ai ai cũng biết con cũng có thành kiến với quận vương Lan Lăng.” Thâm Hoảng cười nhìn con trai, xem y ứng đối ra sao.

Duệ Tuân né tránh đề tài này, vẫn cố chấp nói: “Nếu như phụ hoàng biết sự tích của Bạch tướng quân ở trận tiền...”

“Mỗi người đều có chuyện cũ của mình. Việc đế vương phải làm không phải là nghe chuyện cũ, sau đó khen thưởng cho kẻ mình thích mà là phán đoán câu chuyện của ai có giá trị hơn, đáng để tin hơn.” Thâm Hoảng vỗ vai của con trai, bảo, “Câu chuyện của Bạch Tín Đoan vẫn chưa đáng có một tước vị. Nếu con đã cảm thấy chuyện xưa của hắn có thể được liệt vào

hàng công lao đứng đầu thì ta cũng không thể không xem quan điểm của thống soái, thưởng hấn vàng bạc là được.”

“Phụ hoàng...” Duệ Tuân còn muốn tranh luận giúp thân tín, đã thấy cha đột nhiên giữ ngực, mặt lộ vẻ đau đớn. “Phụ hoàng!” Y hoảng sợ gọi một tiếng, muốn gọi thái y ngay lại bị cha ngăn cản.

“Không sao, chỉ khó chịu một lát thôi, đừng làm kinh động.” Thâm Hoảng nặng nề thở hắt hắt mấy cái, vịn bả vai con trai chống người lên, khăn khăn nói, “Nhị lang, trong lòng con cảm thấy cha thiên vị nhà hậu, đã mê muội đầu óc rồi đúng không?” Hấn không cho con trai phản bác, khoát tay áo nói: “Nhưng dù sao vẫn phải giao thiên hạ này cho con, để tâm mắt phóng ra xa, quên những ân oán nhỏ không đáng so đo này đi. Chuyện triều đại này của ta, tự có ta giải quyết.”

Duệ Tuân âu sầu nói: “Nhi thần không có tài cán gì, không thể làm được gì để giúp phụ hoàng chinh đốn triều cương.”

“Việc làm?” Thâm Hoảng ngửa mặt nhìn trời hừ một tiếng, “Ông cố của cha cho rằng, mở mang bờ cõi là việc làm của bậc vua chúa. Vì thế ba trăm nghìn đàn ông trong nước chiến đấu kịch liệt ở cõi Nam, đoạt được một nơi lớn cỡ bàn tay, lại có một trăm nghìn binh sĩ người trước ngã xuống, người sau kế tục để thủ chỗ ấy song cuối cùng vẫn bị nước phía Nam đoạt về. Người và hoàng đế nước phía Nam nhờ những thứ chiến tranh này đã đủ để danh chấn sách sử, người cũng thường lấy đó làm tự mãn, cảm thấy không uổng một đời.”

Việc này Duệ Tuân nghe nhiều nên thuộc, không biết lúc này cha nói đến có ý gì, chăm chú cung kính nghe.

Thâm Hoảng lại nói: “Ông nội cha coi chinh đốn tác phong và uy tín của quan lại, hình phạt rõ ràng giúp đỡ giáo dục là việc làm của vua, đáng tiếc thời hưng thịnh chỉ vồn vện trong một đời của người. Người kế thừa ngôi đế chẳng những không thể kéo dài sự thịnh vượng, còn khiến cung đình rối tinh rối mù, phi tần đầu đá, hoàng tử gặp hại. Người đó là cha của cha. Lúc còn trẻ cha đã hạ quyết tâm, nhất định phải chọn người thật đúng, giao gánh nặng này cho nó... Đó chính là việc làm lớn nhất đời cha. Tuyệt đối đừng khiến cha nhìn thấy người mà cha chọn lựa chỉ là một kẻ coi tranh giành quyền lực trở thành hành vi!”

Lời hấn nói đã tỏ rõ ngôi vị hoàng đế ngày sau thuộc về ai, nói đến đây lại thở hắt hắt. Duệ Tuân nghe thấy thì tâm trạng kích động, thấy vẻ mặt hấn đau đớn, không nhìn được rơi nước mắt: “Phụ hoàng, nhi thần gọi thái y ngay đây.”

Thâm Hoảng lắc đầu, lại tiếp tục nói: “Cha đã đưa võ tướng trong triều có thể giúp con về dưới trướng con rồi. Ở giữa văn thân có ba người không hài hòa với tể tướng từ lâu. Tể tướng không xem bọn họ ra gì, chẳng qua là thấy cha không trọng dụng bọn họ. Năng lực tài hoa của bọn họ không bằng

tể tướng nhưng cũng thuộc hàng hiếm có. Cha để lại cơ hội này cho con, con đãi bọn họ thật hậu, tất nhiên bọn họ sẽ hết sức chân thành báo ơn tri ngộ, ngày sau sẽ giúp ích lớn cho con.”

Duệ Tuân vội vàng thật lòng thật dạ nói: “Ngự thể của phụ hoàng như vậy, nhi thần chỉ nguyện hầu hạ thuộc thang, không có lòng lý đến cái khác. Phụ hoàng sớm ngày khôi phục mới là phúc của nước nhà.”

Thâm Hoảng nhìn con trai mỉm cười, cầm tay y nói: “Nhị lang, trước giờ cha chưa nói cho con biết, giữa cha và ông nội con vô cùng lạnh nhạt. Ông không thích cha, cũng không hiểu cha. Có một ngày, mật sứ của ông đưa tới đi chiếu truyền ngôi cho cha. Mãi đến lúc đó cha vẫn không mò ra suy nghĩ của ông, hơn nữa cũng chẳng có cơ hội hiểu ra ông là hạng người gì. Cha vẫn luôn tránh giữa mình và con trai biến thành như ông với cha.”

“Phụ hoàng vẫn luôn suy nghĩ cho nhi thần, nhi thần hiểu cả.”

“Nhưng từ sau sự việc đó, cha con chúng ta không nói chuyện nhiều như vậy nữa.”

Duệ Tuân biết cha nói đến việc phế mẫu hậu làm thứ dân, trong lòng lại trở dậy một nỗi buồn, vội vàng dùng một nụ cười lúng túng để che giấu. Thâm Hoảng đã thấy rõ y vẫn canh cánh việc đối với Tô Nhược Tinh trong lòng, vì vậy thở dài, phát tay nói: “Bây giờ, đi gọi thái y tới đi.”

Duệ Tuân đứng dậy muốn đi, Thâm Hoảng lại nhớ ra cái gì đó, bỗng nhiên nói: “Nhị lang, nếu người đã trở về cung đình thì suy nghĩ cũng nên trở về rồi. Ở trên chiến trường, đại khái có thể mạnh tay chém giết, chính tay đâm kẻ địch. Nhưng ở đây, chúng ta không cần phương thức giết địch ấy.” Về mặt nghiêm nghị của Thâm Hoảng lộ ra vẻ tươi cười, nói tiếp: “Ở đây, thứ có thể giết ai đó thì chỉ có sai lầm của chính bọn họ. Chờ đợi không phải đơn giản hơn sao? Dĩ nhiên chúng ta cũng phải nhớ kỹ để bản thân chớ phạm sai lầm.”

Ánh mắt của hắn bình tĩnh như vậy, Duệ Tuân không nhịn được mà run rẩy một cái, trong lòng bỗng nhiên có giọng nói gào thét: “Cha đã biết! Cha biết sự việc kia! Nếu không thì vì sao lại bảo quên đi? Vì sao nhắc tới mẹ? Vì sao nhắc tới giết người? Vì sao nhắc tới chuyện phạm sai lầm?” Ánh mắt của y lập tức trở nên phức tạp, người cha vừa rồi thoát nhìn không chịu nổi một kích, lúc này lại trở nên sâu không lường được trong mắt y. May mà cha đã khép mắt dưỡng thần, y vừa vội vã chạy đi ngoài cung, vừa gọi “Thái y”, che giấu nỗi lòng rối như tơ vò.

Ở phía sau y, Thâm Hoảng mở mắt lắc đầu, nói với chính mình: “Không phải nó. Nhưng nó biết là ai làm.” Đứa con không có năng lực rời khỏi cha tự lập sẽ hy vọng cha đừng rời khỏi mình. Thái tử chính là người như thế, đã có quá nhiều người đánh giá cao năng lực của thái tử.

Thâm Hoảng khe khẽ hừ một tiếng.



Người mơ mộng muốn tranh ngôi báu với y, hẳn sẽ từng bước từng bước tìm ra. Việc làm của một triều đại này do hẳn đến giải quyết.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 10: Hiểu lầm[1]**

[1] Chữ hiểu lầm ở đây còn có một nghĩa nữa là cuộc gặp gỡ sai lầm. Ở đây dùng cả hai nghĩa.

Đông cung thái tử vinh quang trở về, trong nội cung và ngoại triều có vài người cho rằng cơ hội bỏ cái cũ đón cái mới gần ngay trước mắt. Ai ngờ lòng vua khó dò. Hoàng đế đã bệnh đến mức nửa bước khó rời cung Ngọc Tiết, rõ ràng không có sức xem việc chính vậy mà không hề có ý giao quyền. Hẳn chẳng những không tỏ ý để thái tử trông coi việc nước mà mọi người hằng mong đợi, thậm chí ngay cả lễ tế mười lăm tháng mười âm lịch thà bỏ trống ngai vàng cũng không giao cho Đông cung giải quyết thay. Cục diện tiến vào giai đoạn giằng co.

Trong thư viện Minh Đức, Lý Hoài Anh đang cùng Phùng thị nói chuyện phiếm.

Lý Hoài Anh cười: “Đông cung không có khả năng độc lập, tể tướng không phải chỗ dựa trụ cột, hoàng hậu có lòng sinh trừ quân. Biên số trong này còn quá lớn.”

Phùng thị vừa thêu hoa, vừa cười nói chuyện phiếm: “Tôi không hiểu cách nói này của chàng. Đông cung thái tử đoạn chính ở đó, dù hoàng hậu sinh thêm một hoàng tử nữa, cũng không có lý nào lại vớt một chàng trai cao lớn sang một bên để lập một đứa con nít.”

“Đám đàn bà các nàng khó tránh nghĩ như vậy.” Lý Hoài Anh lắc đầu liên tục, “Thử hỏi đối với tể tướng mà nói, đứa trẻ còn nằm trong tử và một chàng trai cao lớn, thoát nhìn ai nghe lời hơn đây?”

Phùng thị lấy kim gãi đầu, hơi mỉm cười nói: “Tôi là góc nhìn của đàn bà, chàng là kiến thức của đại trượng phu. Nhưng chàng bàn luận viên vông những thứ này cũng chỉ có thể lên mặt trước ả đàn bà như tôi thôi.” Nói xong nàng thở dài bảo: “Ngày ấy biết được thân phận của công chúa, chàng còn nói cô bé nhất định sẽ trở lại, đến nay cũng chưa gặp lại. Vốn tưởng rằng công chúa ngưỡng mộ học vấn của chàng như vậy, lần này cuối cùng cũng gặp được quý nhân. Xem ra là tôi mơ mộng hão huyền rồi.” Nàng ấy

tập trung thêu mấy kim, lại lửng lơ nói: “Cô bé đã từng hình dung tể tướng và hoàng hậu như vậy, không biết cả ngày lượn vòng ở giữa bọn họ, sống những ngày tháng thế nào.”

“Đàn bà như nàng, sao phiền nàng lo lắng cho công chúa?” Lý Hoài Anh uống nước chè xanh xong, mở sách ra đọc. Phùng thị bị bẽ mặt, hừ một tiếng nói tiếp: “Nói đến hoàng hậu, tôi chợt nhớ tháng này quận vương Đông Lạc mời suốt bốn năm lần, sao chàng lại xa cách? Lẽ nào chàng coi mình là Gia Cát Khổng Minh, muốn người ta đích thân đến mời ba lần?” “Quận vương Đông Lạc và công chúa Chân Ninh xung đột chính diện.” Lý Hoài Anh uống trà, giọng điệu hời hợt, “Tôi chỉ có thể sẵn sàng góp sức cho một người trong đó.”

Phùng thị cười nói: “Lần này thì tôi biết suy nghĩ của chàng. Công chúa Chân Ninh không tự mở phủ, không kết bạn bè trong chốn quan trường, không nuôi bầy dê, nếu như được cô bé dìu dắt, tất nhiên là được dẫn đến Đông cung.” Nàng ấy dừng một lúc nói: “Đàn bà như tôi khó tránh khỏi lại muốn phát biểu ngu kiến: Tuy là công chúa đáng yêu dễ gần, nhưng hoàng hạc vừa đi mây cũng lặng bật. Suy cho cùng chúng ta và cô bé không thân chẳng quen, không có lý gì vì đời một tiếng sai khiến của cô bé mà chặn thành ý của người khác ngoài cửa... Huống hồ chúng ta đều thấy công chúa rất hiếm có. Còn theo công chúa, nhân tài trần đời hiếm có nhưng chưa chắc chỉ có một Lý Hoài Anh. Ngày đó cô bé chưa hứa hẹn nhất định sẽ dẫn dắt chàng, lỡ như chúng ta mơ mộng hão huyền, tự dung bỏ lỡ ý tốt của quận vương Đông Lạc, há không đáng tiếc?”

Lý Hoài Anh đứng lên, chậm rãi đi mấy bước trong thư phòng, “Nói đến cách làm người của quận vương Đông Lạc, tôi cũng rất kính phục. Thân là quý tộc hàng đầu mà không có cái nhìn lệch lạc của dòng dõi đã vô cùng hiếm thấy.”

Nói chưa xong, một người làm công gia trong thư viện đã tới ngoài cửa phòng, nói là phủ quận vương Đông Lạc đưa thiệp mời tới. Lý Hoài Anh sửa sang áo mũ ra nhận thiệp mời trở về thì Phùng thị đang ngẩng đầu trông chờ. Lý Hoài Anh thấy câu chữ trong thiệp mời càng tha thiết hơn so với mấy lần trước thì mỉm cười, nhắc bút lập tức viết xong một thư hồi đáp. Phùng thị tự mình nhận lấy rồi giao cho người làm công gia, bảo ông ta cẩn thận đưa đến quận vương Phủ, quay đầu cười nói với chồng: “Là đúng hay sai, dù sao vẫn cần đi một bước mới biết được.”

Chân Ninh không hề quên mất Lý Hoài Anh. Hôm nay cô bé bậm rờ với cha rồi đến Đông cung tìm anh, tìm cả buổi mới phát hiện ra anh đang nhìn trời ở một chỗ yên lặng trong vườn. Chân Ninh cười hì hì chạy tới kéo ống tay áo của y, hỏi: “Sao hoàng huynh lại rảnh rỗi thế này?”

Duyệt Tuân thấy là em gái, cười khỏ nói: “Anh có mấy chuyện để làm đâu?” Hai anh em vừa tán gẫu vừa đi về phía phòng sách. Về mặt Duyệt Tuân vẫn

hơi rầu rĩ thì chạm mặt Đông cung phi và cung nữ ôm hoàng tôn đi tới. Thấy hoàng tôn khóc đến xé tim xé gan, Duệ Tuân nhíu mày trách mắng: “Sao lại khóc thành ra thế này?” Đám nữ mẫu, cung nữ vội vã vừa dỗ vừa đùa nhưng đứa bé chẳng hề nể tình, càng khóc đến rát cổ họng. Duệ Tuân thấy thế lắc đầu lia lịa: “Chẳng giống tôi gì cả.”

Chân Ninh và Đông cung phi hành lễ theo thứ tự, cũng đi ra dỗ nhưng hoàng tôn hoàn toàn không coi mấy câu nhỏ nhẹ của cô bé ra gì. Tâm trạng Duệ Tuân vốn đã không tốt, lúc này giận tái mặt, phát ống tay áo đi trước. Đông cung phi thấy thế, vành mắt lập tức đỏ lên. Một đám cung nữ không ai dám phát ra tiếng, hoàng tôn gào khóc càng lộ ra sự thảm thiết. Chân Ninh âm thầm lè lưỡi, thay mặt Đông cung phi răn dạy những cung nữ kia: “Ngay cả đứa bé cũng không dỗ được thì cần mấy người làm gì? Điện hạ khóc đến mức xảy ra chuyện bất trắc thì các người phải ăn nói như thế nào?”

Đông cung phi dùng ống tay áo lau nước mắt trên mi, cười lạnh nói: “Hôm nay mới nhận ra hai cha con này rất giống nhau!” Dứt lời nàng ấy ngẩng đầu mà đi. Chân Ninh nghe lời của nàng ấy kỳ quặc, gấp gấp hỏi cung nữ đầu đuôi. Thì ra Tố Từ – trác phi của Đông cung – về nhà từ mùa hè, đến nay còn ở nhà mẹ đẻ chờ sanh. Đông cung phi cho rằng huyết thống hoàng gia không nên sinh ở ngoài cung, tránh kẻ có lòng riêng trộm long tráo phượng, vì vậy đến cung Đan Xuyên xin chỉ đón trác phi về. Hoàng hậu có lòng dặn dò muốn gặp hoàng tôn, Đông cung phi liền dẫn tới. Nào ngờ hoàng tôn ở cung Đan Xuyên thì vui vẻ ra mặt, vừa ra khỏi cung Đan Xuyên lại khóc lớn làm loạn, cứ như là sinh li tử biệt không bằng.

Chân Ninh nghe xong thậm nổi giận, trên mặt lại cười hì hì, nhẹ nhàng nhéo hai má hoàng tôn, dịu dàng nói: “Cái thằng nhóc hồ đồ này, ở cung Đan Xuyên vài ngày, chẳng lẽ đã nhận nhầm mẹ rồi?”

“Công chúa, không được!” Bọn nữ mẫu và cung nữ cả kinh lớn tiếng ngăn cản, Chân Ninh lại cười híp mắt nhéo má hoàng tôn không buông. Hoàng tôn bị cô bé bóp đau, muốn khóc thật to nhưng không mở miệng được, ngo ngoay âm ỉ lại ngừng khóc lóc, sợ hãi nhìn Chân Ninh. Chân Ninh từ đầu tới cuối vẫn cười rạng rỡ như đang chơi đùa với trẻ con, nhưng hai má hoàng tôn bị cô bé bóp hiện ra một dấu hồng, cung nữ bên cạnh thấy thì không nhịn được mà kêu khổ trong lòng.

Chân Ninh thờ ơ gật đầu: “Không khóc nữa rồi! Thế mới ngoan.” nói xong đuổi theo anh mình đến phòng sách.

Duệ Tuân đang ngồi bên án thư, chông cằm nhìn đồ đặt trên bàn. Trong phòng vắng vẻ, người không liên quan đã bị y đuổi đi. Chân Ninh cẩn thận xem kỹ, phát hiện y đang nhìn chằm chằm lư hương đến xuất thần. Cô bé đi tới nâng lư hương lên lượn quanh trước mặt y: “Ồ bên ngoài nhìn trời, còn đờ ra trong phòng sách... Thì ra mắt của hoàng huynh còn có thể chuyển

động.” Duệ Tuân cười lấy lư hương đặt xuống, Chân Ninh mới chú ý tới cái lư hương bát bảo này mới tinh, giống như chưa từng dùng bao giờ. Trên đỉnh có một quả hạch đào màu hồng phách sinh động như thật, trừ cái đó ra cũng không có đặc biệt gì. Cô bé nhớ anh chưa bao giờ thích hương thích khói các loại, không biết đặt đồ vô dụng này ở trên bàn có đạo lý huyền diệu gì. Cô bé không có hứng hỏi nhiều, cười nói: “Vì sao hoàng huynh mặt ửng mày chau? Để em đoán nhé, có phải là bởi vì người trong nước chỉ biết đến tên tướng, không biết đến trử quân?”

Cô bé hết sức khoe khoang những gì học được từ thư viện, Duệ Tuân nghe xong biến sắc, lườm em một cái. Chân Ninh vẫn cọt nhả: “Hoàng huynh không cần vội vã bảo em im miệng. Em cũng chỉ có một câu muốn nói mà thôi. Em tự ý làm chủ, giúp hoàng huynh tìm kiếm một nhân tài hiếm có, hôm nay tuy người này ử dột dưới lều nhưng ngày sau nhất định rất có ích lợi với hoàng huynh.”

Duệ Tuân bật cười nói: “Trong cung có nhân tài em biết mà anh không biết sao?”

“Người này không phải người trong cung, là một thầy tư ở thư viện Minh Đức, họ Lý tên Hoài Anh.” Chân Ninh nói chắc nịch, “Kiến thức của hắn xuất sắc, hoài bão rộng lớn, can đảm hơn người, thực sự đáng để kết giao.”

Duệ Tuân nghe rất chăm chú, sau cùng như có điều suy nghĩ cười nói với Chân Ninh: “Anh hỏi em, thầy tư này bao nhiêu tuổi?” Chân Ninh giật mình, nói: “Ước chừng hơn hai mươi.”

“Bề ngoài là phong thái phóng khoáng hay là hào hoa phong nhã, hoặc là có cả hai?”

Chân Ninh liếc mắt, trả lời: “Chắc là trong phong độ của người trí thức có sự hào hùng.”

Duệ Tuân đứng lên, nhẹ nhàng vỗ vỗ vai em gái, nói: “Em lớn lên ở trong cung từ nhỏ, quen quá ít người. Phạm là thư sinh trẻ tuổi, hoặc nhiều hoặc ít đều tự cho mình siêu phàm. Luận về ăn nói, quả thật bọn họ có thể tâm sự mênh mênh những nước cùng mây. Luận về kiến thức, bọn họ cũng có thể nói chuyện lớn chuyện nhỏ một cách rõ ràng mạch lạc. Nhưng em có từng nghe một câu nói ‘Tú tài mưu việc, ba năm không thành’ chưa? Thư sinh lý luận suông thì trên đời nhiều lắm.”

Chân Ninh bị y nói không có hứng thú thì mặt đỏ lên bảo: “Kẻ này thực sự không giống người thường.”

Duệ Tuân nghiêm mặt hỏi: “Nói thành thật đi, cảm thấy hắn không giống người thường có phải vì em nhìn trúng hắn không?”

“Không có chuyện ấy! Hoàng huynh lái tới đâu thế?” Chân Ninh nóng nảy, “Có lòng tốt giúp anh tìm người giúp đỡ, ngược lại bị anh đùa cợt. Em đi đây!” Lúc cô bé luống cuống xoay người thì đụng phải án thư, lư hương không vững, rắc một tiếng rơi trên mặt đất.

Duyệt Tuân không dọn ngay nhưng ánh mắt lại lộ vẻ quan tâm. Chân Ninh nhặt lư hương lên, phát hiện hồ phách trên đỉnh có đường rạn nứt, “Hồng rồi! Rơi vỡ rồi.”

“Không liên quan tới em, đã rơi vỡ từ trước rồi.” Duyệt Tuân lãnh đạm nói. Chân Ninh càng hiếu kỳ hơn vì sao y giữ lại một thứ đồ đã vỡ, nhưng thấy y vờ như không sao cả nên không tiện hỏi.

Về mặt Duyệt Tuân hòa hoãn, vuốt ve quả hạch đào hồ phách nói với em:

“Thuở thiếu thời gặp quá ít người, chợt có một kẻ làm người ta cảm thấy mới mẻ thì không khỏi nhớ mãi không quên. Nhưng cuối cùng vẫn là không chung đường.”

“Hoàng huynh, anh hiểu lầm rồi.” Chân Ninh dừng chân bảo, “Anh hiểu sai ý thế này thật không hợp lý.”

Duyệt Tuân cười nói: “Trước mắt sắp phải chọn chồng cho em rồi, đừng làm chuyện khiến người ta sẽ hiểu lầm tiếp nữa.”

Chân Ninh tiến cử người với Đông cung không thành, lại không tìm được cơ hội lên chuồn khỏi cung, khó tránh khỏi nản lòng. Nhớ tới anh nói mình ôm ấp tình cảm khác đối với Lý Hoài Anh, cô bé thực sự không phục, cố gắng ra vẻ mình không có tình riêng, dứt khoát tạm nếm chuyện của Lý Hoài Anh ra sau đầu, từ đó yên phận ở trong cung một cách hết sức hiềm thấy.

Bởi vì chuyện cô bé rời cung bị bắt được vừa mới âm ỉ một hồi nên mấy ngày này người chung quanh đều rất hà khắc với cô bé, lúc bấy giờ Chân Ninh mới hồi hận không nên chọc giận hoàng hậu lúc bực bội. Một hôm trong cung mới nhập măng mùa đông, ngự trù hầm canh cá nấu măng non cho các cung âm người, cung Đan Xuyên lại ban canh cá cho trác phi của Đông cung vừa mới về cung chờ sinh. Chân Ninh nhanh trí mang phần của mình kính dâng cho hoàng hậu.

Tổ Doanh thấy người khách ít đến ấy, không biết công chúa muốn làm trò gì. Nàng bình thường chưa bao giờ có vẻ mặt quá vui hay quá giận, lúc này vẫn bình thản tiếp đãi Chân Ninh. Chân Ninh không nhìn ra tâm trạng của nàng, cung kính dâng chén canh nóng lên, nói: “Từ khi phụ hoàng đau ốm, nương nương luôn vất vả mấy tháng liền, giờ lại nhọc lòng vì trác phi của Đông cung, chu đáo mọi việc lớn nhỏ làm người ta bội phục. Nhớ tới bữa trước càn quấy làm nương nương đã bận rộn lại thêm phiền, thực là hổ thẹn. Hôm nay mượn hoa dâng Phật, mong nương nương bắt kẻ hiềm khích lúc trước, nhận một xá của tôi.” Nói rồi dịu dàng quỳ gối, giờ khay cao hơn mày.

Tổ Doanh cười nói: “Hà tất nói nghiêm trọng như vậy!” Nhưng tay nàng lại không đón lấy, để cung nữ bưng đến bên cạnh. Chân Ninh mỉm cười nói tiếp: “Ngày ấy thẹn quá hóa giận chống đối với quận vương Đông Lạc, sau

đó ngẫm lại, tôi cũng hiểu lời nói việc làm quá đáng. Sau này có cơ hội nhất định sẽ tạ tội với quận vương.”

“Sao quận vương lại so đo với công chúa chứ?” Tô Doanh cười hỏi Chân Ninh gân đây làm gì, chơi gì. Chân Ninh đáp rõ từng cái, nhìn trộm thì thoáng thấy gối dựa thật dầy sau lưng Tô Doanh bỗng nhiên sinh lòng nghi ngờ, nhưng nét mặt vẫn tươi cười, khuyên nhủ: “Nương nương không nếm thử bát canh cá này sao? Qua mấy ngày nữa non sông đóng băng, phá băng để lấy cá thì bát kê là hương vị hay chất thịt đều sẽ khác.”

Tô Doanh bình thản trả lời: “Gân đây khẩu vị không tốt, thường cảm thấy cá tanh khó nhin được. Ý tốt của công chúa chỉ có thể nhận trong lòng.”

Chân Ninh thảm ngạc nhiên, giọng nói lại càng chân thành hơn: “Nhất định là nương nương mỗi một vật vả mới khiến thân thể không khỏe, tuyệt đối không nên gắng gượng, tránh vất vả lâu ngày thành bệnh.”

Tô Doanh khen cô bé biết săn sóc, lại tùy tiện nói điều khác với cô bé rồi cho cô bé cáo lui. Chân Ninh vừa đi, Tô Doanh đã quay đầu cười dịu dàng nhìn Thôi Lạc Hoa hỏi: “Thôi binh nghi, thường ngày thầy dạy công chúa những gì?” Thôi Lạc Hoa biết không phải chuyện tốt, kính cẩn đáp: “Không gì ngoài ‘Nữ tắc’, ‘Nữ giới’, ‘Nữ hiệu kinh’ các loại.”

Tô Doanh cười lạnh gật đầu bảo: “Binh nghi còn nhớ chứ? Cho thầy đến dạy cô bé là muốn thầy nghiêm khắc quản thúc nó chứ không phải muốn thầy dạy ra một Tô thị!” Thôi Lạc Hoa vội vã vâng dạ xưng phải. Tô Doanh lại nói với hoạn quan chờ ở bên: “Ngày kia ta thay mặt thánh thượng đến ngoại ô phía Nam xem thử ửng, đi thông báo cho công chúa chuẩn bị đi cùng ta.”

Cung nữ lập tức truyền ý chỉ, lát sau về nói công chúa chưa trở về tâm cung, không biết tới chỗ nào chơi, đi chuyến này đã báo cho người bên cạnh cô bé biết. Tô Doanh lại hỏi Thôi Lạc Hoa: “Thầy biết lúc không thấy bóng dáng nó là chạy tới đâu không?” Thôi Lạc Hoa chỉ đành xấu hổ nói: “Thân nhất định sẽ đi điều tra.”

Tô Doanh luôn không yên lòng về Chân Ninh, may mà đã được hoàng đế cho phép, muốn gả cô bé đi, chỉ chờ tìm kiếm một cậu chàng phù hợp trong hội thử ửng. Nghĩ tới đây thì không trách cứ Thôi Lạc Hoa nữa, lại cảm danh sách con em hoàng thân ra xem qua một lần.

Ngày cuối cùng của tháng mười có truyền thống thử ửng, lúc này chim ửng sẵn nuôi trong vườn ngự đã thay lông mùa đông, dáng người khỏe mạnh to lớn, lông cánh đầy đủ. Khắp rừng sương ở ngoại ô phía Nam nhuộm màu đỏ tươi, buổi tối ngày hôm trước đám quý tộc đã trú lại trong lều ở đây, mang theo chim ửng mà mình đặc ý đến trợ hứng cho hoàng gia. Những năm trước bởi vì hoàng đế thích chim ửng nên hội này vô cùng vui vẻ náo nhiệt. Năm nay hẳn nhiễm bệnh không thể có mặt nên các quý tộc kiêng dè thêm vài phần, không dám ồn ào vui vẻ thỏa sức. Cộng thêm hoàng hậu Tô

Doanh không rành đạo này, chỉ tùy ý xem chứ không chơi đùa thoải mái, vì vậy cảnh tượng kém xa trước đây, nhưng trận thế ngựa chạy ung bay vẫn vô cùng đáng xem.

Chân Ninh đang vui vẻ vì có cơ hội rời cung thì trông thấy tể tướng Cư Hàm Huyền, Đông cung với Đông cung phi, công chúa Phượng Diệp với phò mã Tô Trâm, công chúa Vinh An và phò mã Bạch Tín Mặc, công chúa Thịnh Nhạc, quận vương Lan Lăng, còn có cả cô em gái đáng ghét của hoàng hậu cũng tới. Cô bé thích thú chào hỏi các anh chị, còn đặc biệt xin lỗi Tô Trâm. Lúc mọi người thấy cô bé đều cười mập mờ, Chân Ninh lầy làm lạ, nghĩ xong lập tức hiểu ra: Bọn họ đều biết muốn mượn cơ hội này kiếm một vị rể hiền cho cô bé. Vừa nghĩ vậy cô bé liền giận, tâm trạng xấu đi, nhìn cậu thiếu niên nào cũng không vừa mắt.

Khó khăn chịu đựng được đến lúc nghỉ ngơi buổi trưa, Chân Ninh lén chạy đến lều cỏ của Đông cung. Đông cung đang vuốt ve một con chim ưng, thấy cô bé có chuyện muốn nói thì cười bảo: “Có phải có vị thiếu niên nào đã lọt vào mắt xanh của công chúa không?” Chân Ninh bĩu môi: “Chị Vinh An mười tám tuổi mới xuất giá, em vẫn chưa tới mười bốn tuổi, vội gì chứ?” Cô bé dừng lại, thừa dịp bốn bề vắng lặng, nói: “Hoàng huynh có cảm thấy hôm nay hoàng hậu nương nương hơi khác thường không?”

Duyệt Tuân giật mình, lắc đầu bảo: “Không để ý.”

Chân Ninh cười khẩy nói: “Em thấy hôm nay hoàng huynh qua lại cẩn thận chặt chẽ, chuyện lớn nên để ý cỡ này mà hoàng huynh lại sơ sót sao? Lễ nào hoàng huynh không cảm thấy nàng ta không cử động mà chưa đến lúc ăn trưa đã mệt mỏi?” Thấy Duyệt Tuân khó hiểu, cô bé lại nói: “Hôm đó đến cung Đan Xuyên chào, em thấy hình như lưng nàng ta không khỏe, lại nghe nàng ta nói khẩu vị không tốt, cảm thấy canh cá quá tanh. Hoàng huynh cảm thấy đây là bệnh gì?”

Duyệt Tuân không cho là đúng, lại cười nói: “Em nghĩ gì thế?”

Chân Ninh thốt ra: “Em đã lén lút đi dò la, mấy ngày nay cũng không phải là kỳ của nàng ta...” Vừa nói ra lời bất nhã này, không chỉ có Duyệt Tuân khó chịu quay đầu đi mà Chân Ninh cũng đỏ mặt, nói thật nhanh: “Dù sao hoàng huynh hãy tự mình suy ngẫm những lời em nói đi.” Nói xong thì chạy ra. Duyệt Tuân nhìn bộ dạng cô bé như vậy, không ngừng cười lắc đầu nhưng trong lòng cũng sinh nổi bất an.

Chân Ninh ra ngoài lều, nghĩ thầm tuy là vừa nãy xấu hổ nhưng lời nên nói đều đã nói rồi, cuối cùng thở phào một cái. Chẳng ngờ vừa ngẩng đầu đã thấy Tô Trâm dẫn theo một người vào trong lều, cô bé mở to hai mắt nhìn kỹ thì phát hiện người nọ chính là Lý Hoài Anh. Cô bé cho là mình nhìn lầm, xoa xoa con mắt nhìn lại, đúng là Lý Hoài Anh. Thấy y và Tô Trâm hòa hợp, hiển nhiên vô cùng hợp ý. Sắc mặt Chân Ninh bỗng tái xanh, đông cứng ngay tại chỗ. Sau khi Tô Trâm và Lý Hoài Anh tiến vào trướng, hồi

lâu vẫn chưa ra, cô bé thất thần nhìn chốc lát, hung hăng dậm chân rồi chạy vào lều của mình.

Tổ Doanh quan sát người trẻ tuổi trước mặt này. Bất kể khí chất hay là bề ngoài, y đều không hợp với cuộc thử ung, nhưng ánh mắt y trấn tĩnh thần nhiên, không vì đên gần quý tộc mà tự ti nhún nhường. Tổ Doanh biết anh cả luôn thận trọng, người có thể được hãnh tã hết lời khen ngợi ắt không phải kẻ phàm tục, lúc này gặp được quả nhiên rất có phong thái của người quân tử. Tổ Doanh kính nể trong lòng, có ý định thử học thức của y. Tô Trâm cười mở nói với Lý Hoài Anh: “Lý hiền đệ có thể tùy ý nói trước mặt nương nương, lòng dạ nương nương không giống người thường, nhất định sẽ không trách móc.”

Lý Hoài Anh nghe được một vài sự tích của hoàng hậu, vốn tưởng rằng nhất định là một người phụ nữ nhanh nhạy sắc bén, miệng nam mô bụng bồ dao găm, không ngờ lại nhìn thấy một cô gái trẻ tuổi mặt mày trang nhã, khí chất ôn hòa lại hơi có sắc mặt mỗi đầu bệnh. Nếu không phải trông thấy ở chỗ này mà chỉ gặp gỡ trên đường thì chắc chắn khó có thể tưởng tượng nàng lại là chủ của hậu cung, một người mở miệng, vạn người nghe theo. Tổ Doanh thấy Lý Hoài Anh trong chốc lát không có đề tài mở đầu, bèn cười khơi mào câu chuyện: “Không biết hôm nay thầy xem ung có cảm tưởng gì?” Lý Hoài Anh chỉ nghe giọng nói mềm mại dịu dàng, giật mình xong mới trả lời: “Khí phách hoàng gia phi phạm, đề khí đương thịnh, phúc tất dài lâu.” Tổ Doanh biết y là người trong số ít hết lòng tin hoàng đế có thể chuyển nguy thành an, gật đầu nói tiếp: “Theo thầy thấy ngoại trừ vườn ngự ra thì ung nhà ai tốt?”

“Tất nhiên là chim ung của phủ tướng đã nhiều lại đẹp, còn là giống vua ban, cao hơn nhà quý tộc bình thường nào chỉ một hai!” Lý Hoài Anh than thở: “Trước kia thảo dân nghe đủ loại đồn đại, mặc dù tin là thật nhưng không tài nào tưởng tượng được tình cảnh bên ngoài. Hôm nay chính mắt thấy sự cao quý của phủ tướng, ấy mới biết ơn vua mệnh mệnh cuồn cuộn nhường nào.”

“Thánh thượng là người nhớ tình bạn cũ, tể tướng có ba mươi năm công lao làm bề tôi, người thường đương nhiên khó bì.” Tô Doanh nở nụ cười thần nhiên, “Vua lấy lễ dùng thần, thần lấy trung mà làm việc cho vua, vốn là một câu chuyện được mọi người ca tụng. Nhưng có kẻ đố kỵ người tài, âm thầm ly gián sinh sự, thật là nực cười.”

Lý Hoài Anh nghe xong đột nhiên sinh ra đề phòng, không biết trong lời nói của hoàng hậu có mấy phần hư thực, lặng lẽ giương mắt nhìn về phía trước, vừa lúc thấy nữ quan bên cạnh hoàng hậu hơi quẹo mặt. Cả ngày y ở thư viện, không gặp nhiều phụ nữ, cẩn thận nghĩ lại liền nhớ ra nàng ấy chính là người phụ nữ đã từng tới thư viện. Nhớ tới ngày ấy người phụ nữ



bàn về sự giáo dục của nhà dòng dõi thì cực kỳ thiên vị, lúc này lại xuất hiện ở bên hoàng hậu, chắc là Thôi thị theo hoàng hậu vào cung.

Những gì hoàng hậu nghe quen tai nhìn quen mắt đều là lời nói của dòng dõi huyết thống, làm sao lại đề đám học trò vào mắt được? Lý Hoài Anh nghĩ như vậy, trong lòng không khỏi lạnh đi nhưng lại nghĩ đến mình vất vả lắm mới có thể tới trước mặt hoàng hậu, nếu tham an nhàn trong chốc lát rồi run như ve mùa đông thì e sẽ phải tiếc nuối cả đời, vì vậy bạo gan nói: “Lấy lễ đãi thần là sự yêu mến của thiên tử, lấy trung mà làm việc cho vua là bổn phận của kẻ bề tôi. Thiên tử yêu thích là khen thưởng lòng trung chứ không phải dung túng dục vọng. Dựa vào ơn vua nên không lo sợ gì, sao có thể là chủ ý của vua?”

Tổ Doanh không ngạc nhiên cũng không giận, vẻ mặt vẫn tươi cười: “Thầy thử nói xem, cái gì gọi là ‘dung túng dục vọng’?”

“Nương nường thông minh hơn người, vừa nghĩ đã biết: Năm gần đây, là ai thao túng mọi người mọi việc làm đồi dối, mở rộng cửa cho các nhà dòng dõi, cắt đứt con đường làm quan của kẻ áo xanh? Quan cấm dân gian bán trà, muối lậu. Là con của ai được quan phủ chấp thuận cho buôn bán trà muối? Diện tích vườn riêng của nhà ai không biết giới hạn? Nô bộc nhà ai mang vàng ngọc, tỳ thiếp áo lụa quần gấm?”

Tổ Doanh không nhin được mà cười, nói: “Mồm miệng thầy thật lạnh lợi.”

Lý Hoài Anh khom người nói: “Xương Lê từng nói, hễ vật không được cái thể quân bình thì kêu lên[2].”

[2] Xương Lê ở đây chỉ Hàn Dũ vì ông này ở Xương Lê. Câu nói này được Hàn Dũ viết trong: bài tựa Tiễn Mạnh Đông Dã, ý chỉ người gặp sự bất bình thì sẽ tỏ ra cái chí và chủ trương của mình.

Tổ Doanh hơi nghiêm mặt lại bảo: “Thế theo cách nhìn của thầy thì ai làm tể tướng mới có thể ngăn chặn ham muốn cá nhân?”

Tim Lý Hoài Anh đập mạnh và loạn nhịp, một lúc lâu y mới trả lời: “Dùng một người ở chức vị quan trọng thực sự khó giữ không đập theo vết xe đổ. Theo ngu kiến của thảo dân, nếu phỏng theo quy định của nhà Đường phân quyền của tể tướng cho mấy người rồi thay đổi chế độ cũ theo tình hình, quyền lực cuối cùng quy về mình thiên tử mới phù hợp với đạo lý lấy một nắm nhiều, lấy một thống nhất.”

Lời vừa nói ra, đám nữ quan cung nữ bên cạnh đã không khỏi biến sắc. Lý Hoài Anh không biết ngọn ngành mới có thể nói lời không kiêng dè, Tổ Doanh lại biết bên cạnh mình có tai mắt của tể tướng, hơi nhíu mày yên lặng cười nhạt với Lý Hoài Anh. Vừa lúc một gã hoạn quan tiến vào bẩm báo, nói thời gian sắp đến, mời hoàng hậu chuẩn bị lên lầu xem ung.

Tổ Doanh mượn cơ hội cho Lý Hoài Anh lui đi, giữ Tổ Trâm lại, cúi đầu cười rồi lắc đầu: “Quả là học trò không biết nặng nhẹ! Biết ít huyền diệu của lão Trang, học chút da lông của Thân Hàn đã dám liếc nhìn triều đình

bằng nửa con mắt, lời nói châm chọc hăm hại tể tướng. Thảo nào năm đó Tú vương dựa vào một đám học trò mưu phản, cuối cùng thất bại thảm hại. Nhiều năm qua tể tướng nâng kẻ dòng dõi mà đim học trò xuống, không phải không có lý.” Cung nữ và nữ quan chung quanh đều cùng mỉm cười, duy chỉ có Tô Trâm sáng tỏ nói thẳng: “Lý Hoài Anh có tài lấy một chọi mười. Kiến thức và can đảm của y chính là khiếm khuyết của con em nhà dòng dõi.”

Tô Doanh lắc đầu liên tục: “Thiếu sót của y cũng là thứ quan trọng như vậy: linh hoạt khéo léo.” Nàng khẽ xì một tiếng, nói tiếp: “Quan trường và thư viện khác nhau, không phải cứ hiểu được đạo lý lớn là có thể thông suốt. Đặt quan hệ thầy trò, bầu víu người đỗ cùng khóa thi, đố kị người tài là bệnh chung của quan trường. Y không gia thế không bè phái, có tài của mười người cũng sẽ gặp cái tật của mười người. Có thể khiếm tốn, để ý xung quanh cộng thêm chút thời gian thì không khó mở mắt. Nhưng y cậy tài khinh người, thêm lòng thù hận kẻ dòng dõi. Ở trước mặt em còn không biết lựa lời thì sao hài hòa được với trăm quan? Anh cả yêu tài là tốt nhưng sao ngay cả lý này cũng quên chứ?”

Tô Trâm tiếc hận nói: “Không phải là không biết, chỉ là không tiến cử y với nương nương thì đáng tiếc.”

Tô Doanh cười nói: “Anh cả có biết em hiếm khi tiến cử người khác ở trước mặt thánh thượng và tể tướng là vì có gì không? Không phải em không biết người tài mà là bởi vì một khi đề cử sẽ phải cùng gánh vác với người. Em đã là hoàng hậu, còn cầu gì nữa? Không dễ dàng tiến cử sẽ không dẫn tới thị phi. Tại sao phải vì một Lý Hoài Anh khiến mười người chán ghét? Nếu anh cả quả thực yêu tài thì không ngại khiến y ở phủ quận vương mãi đi về nông cuồng hủ lậu này. Nửa năm sau em lại gặp y.”

Tô Trâm ngân người: “Nửa năm sau?”

Tô Doanh cười, bỗng nhiên nhíu mày che miệng, cơ thể cũng lắc lư, dường như không khỏe. Tô Trâm cả kinh tiến lên đỡ: “Nương nương!” Tô Doanh vội vã xua tay, cười nói: “Không có gì đáng ngại. Có lẽ là do thử thuốc cho thánh thượng nên tổn thương dạ dày.” Nàng hầu hạ thuốc thang cho hoàng đế cứ khăng khăng thử, đã truyền đi trở thành câu chuyện được mọi người ca tụng trong cung. Tuy là nói như vậy nhưng Tô Trâm luôn cảm thấy không giống, sự nghi ngờ trong lòng chợt nổi lên, chẳng biết tại sao luôn cảm thấy biểu hiện này của nàng giống như đã từng thấy... dường như trước đây nàng cũng có dáng vẻ hệt sức che giấu gì đó như vậy.

Nghĩ đến đây, hẳn ta do dự hỏi: “Chẳng lẽ nương nương...”

Tô Doanh nhẹ nhàng chặt đứt ngờ vực vô căn cứ của hẳn ta, sửa sang vạt áo hiện ngang đi ra khỏi lều trại.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 11: Bắn lén[1]

[1] 2 nghĩa: nhân lúc người ta không đề phòng âm thầm bắn tên; thủ đoạn ngầm hại người. Vẫn dùng cả hai nghĩa.

Lâu Vạn tượng nổi danh với lan can hình tròn bên ngoài, nửa như lầu nửa như đình, dựa vào lan can nhìn ra xa, ba mặt non sông thu hết vào mắt.

Tố Doanh dẫn mọi người lên lầu nhưng không thấy công chúa Chân Ninh. Tố Doanh bận rộn sai người đi tìm, song thời gian không đợi người, người điều khiển nghi thức dâng cung và tên có còi, hét lên một tiếng, thiếu niên dưới lầu đua nhau nín hơi ghìm ngựa, tiếng vui cười lập tức biến mất. Tố Doanh giương cung lấp tên rồi buông tay ra, mũi tên ấy liền mang theo tiếng còi chói tai hóa thành điểm đen ở phía xa xa. Các cậu chàng chỉ đợi tiếng còi vang lên, lập tức như một đám hồ cọng đột nhiên nhảy lên, từng người huýt sáo thúc ngựa, nhanh chóng lao về phía mũi tên.

“Không biết ung nhà ai có thể tìm được thỏ vàng trước tiên.” Tố Doanh vừa dứt lời đã thấy Chân Ninh cười một thót ngựa giỏi cao lớn men theo bụi khói ở cuối chạy như bay. Mọi người trên lầu đều giật mình, Tố Doanh cả giận nói: “Là ai giao ngựa cho nó?”

Dưới lầu, một người quỳ xuống đất nói: “Vi thần có tội.”

Tố Doanh cúi đầu thấy là Tạ Chấn, lại thấy dường như vai hắn có vết lằn roi, rõ ràng đã bị Chân Ninh quất vài roi cướp ngựa đi. Về giận dữ của nàng biến mất dần nhưng giọng điệu vẫn nghiêm khắc: “Tạ tướng quân mất ngựa trước lầu đã là lỗi lớn, còn không mau cướp lại ngựa bị mất?”

Tạ Chấn dập đầu xin cáo lui, lĩnh một thót ngựa khỏe rồi đuổi theo. Tố Trầm nhìn trước mắt, nghĩ thầm, e rằng đời này kẻ có thể được hoàng hậu giới thiệu cũng chỉ có một người này thôi.

Trò chơi quan trọng hàng đầu của ngày xem ung là thả ung đuổi thỏ. Hoàng đế sai người nhuộm tai một con thỏ vàng thành màu vàng, đóng dấu trên lưng. Chim ung nhà ai bắt được con thỏ này trước thì là người nổi bật của hôm đó, ngoại trừ ban thưởng ra, hoàng đế còn phải đích thân đặt tên cho chim ung. Điều duy nhất của hôm nay không giống với trước kia chính là toàn bộ cuộc hội do hoàng hậu chủ trì.

Các quý tộc đang hăm hở chạy băng băng khắp nơi, bỗng nhiên hùng ung đỉnh đầu lần lượt kêu đau rơi xuống. Các thiếu niên không rõ tình hình, đua nhau dừng ngựa. Không biết là ai bắt đầu công kích người khác cố ý giết

chim ưng của mình, lập tức có kẻ lớn tiếng mắng nhiếc, cuộc săn náo nhiệt bỗng biến thành tranh chấp miệng lưỡi quân chúng giận dữ, tiếng quở trách oán giận lẫn nhau không ngừng vang bên tai. Những con chim ưng chưa bị bắn rơi được chủ gọi về, tùy tùng chạy giỏi thì thu dọn thi thể của chim ưng đã chết về trình lên cho chủ.

Các cậu chàng thấy đầu mũi tên và lông là kiểu dáng của tướng quân cầm quân, lại thấy đầu lông có khắc chữ “Tạ”, biết là của Tạ Chấn. Có người nổi giận, có kẻ nghi ngờ, đúng lúc này công chúa Chân Ninh mặc quần áo xanh lá chạy như bay đên, tạo ra một vòng bụi mù, cười vang đứng ở trước mặt đám thiếu niên.

“Này, các người! Ai bắt được thỏ vàng thế?” Về mặt cô bé không hề ngượng ngùng, các cậu chàng nhìn nhau, đều lắc đầu.

Chân Ninh cười: “Còn chưa bắt được thỏ vàng đã mất chim yêu, có phải các người rất hận ta không?” Đám thiếu niên vội nói không dám. Chân Ninh lại lạnh khuôn mặt, cười nhạt bảo: “Vừa rồi tranh cãi âm ỉ, giờ lại không thừa nhận. Nghĩ một đằng nói một lẻo, trò hề lộ hết rồi.” Chợt nghe xa xa tiếng chim ưng hót lạnh lốt, hiển nhiên có người ở phía trước không biết nơi này náo nhiệt, vẫn đang đuổi thỏ. Chân Ninh bỏ lại một đám thiếu niên ngang nhiên thúc ngựa đuổi theo.

Các thiếu niên thấy cô bé đi xa mới thì nhau tặc lưỡi lắc đầu. “Cô công chúa nhỏ này vẫn ngang ngược như thế.” “Nghe nói lần này là để chọn chồng cho nàng. Sớm biết là loại con gái này thì tôi đã chẳng đến! Tự dung chết một con ưng tốt.” “Còn tôi đã biết là hung hãn từ lâu rồi. Lần trước ở cửa thư viện Minh Đức, tận mắt thấy khí thế hung ác của cô bé, thật là khiến người ta trông đã khiếp sợ. Nhưng có cách gì được? Hoàng gia còn sót lại một công chúa đợi gả, cha mẹ trong nhà ép đi, ai có thể không đến?” Bọn họ đang bàn tán thì Tạ Chấn cưỡi ngựa đến, chào mấy cậu chàng, hỏi hướng công chúa đi.

Các cậu chàng chỉ hướng cho hắn, có một hai kẻ quen biết với hắn cười khỏ bảo: “Tướng quân bị nàng liên lụy, thật đúng là vừa xui xẻo vừa cực khổ!”

Tạ Chấn nhận lỗi với các quý tộc mất ưng, hứa sau này sẽ bày rượu xin lỗi, lúc bấy mới thúc ngựa đuổi theo. Các thiếu niên mất hứng quay về, không nhìn được nói thầm: “Công chúa Chân Ninh khăng khăng cướp ngựa và cung tên của Tạ tướng quân. Nếu đổi là một người khác làm mất cung tên, bắn chết ưng của chúng ta thì bảo hắn bồi thường gấp mười lần giá cũng không quá đáng.” Có người cười lạnh nói: “Có lần câu cá ở Áp Xuyên Hà, công chúa Vinh An lỡ tay, suýt nữa móc vàng ngọc thương hoàng hậu.

Thánh thượng hạ lệnh, ném người chuẩn bị móc cho nàng vào trong sông cúng chết tươi. Lần này công chúa Chân Ninh cướp ngựa của người khác quấy rầy khu vực săn bắn, còn không liên lụy người ấy suýt chết? May là Tạ tướng quân! Đổi thành người khác, sao có thể chuyện lớn hóa nhỏ?” Các

thiếu niên ngậm cười lẫn nhau, đều cười ha ha một tiếng. Chỉ có Bạch Tín Doan lẫn trong đó là không cười, trong lòng gã không hiểu rõ lắm, ngoài miệng nói: “Tạ tướng quân vốn là con nuôi Bình vương, một nửa là anh của nương nương, được ưu ái cũng không lạ.”

Các thiếu niên hì hì cười nói: “Anh Bạch nói chí phải.” Nhưng vẻ mặt của bọn họ mờ ám, làm Bạch Tín Doan càng ngạc nhiên nghi ngờ hơn. Gã chỉ biết trước khi Tô Doanh vào cung đã đính ước với Tín Mặc, không biết Tạ Chân lại là nhân vật chính của lời đồn bí mật lâu nay. Trong đầu gã xoay chuyển mấy suy nghĩ, đi theo đám người cười rộ.

Tô Doanh chờ mãi chờ mãi, chỉ thấy các cậu chàng quý tộc lục tục về lầu Vạn Tượng, càng tụ càng nhiều nhưng không thấy ai sẵn được vàng thỏi. Nàng quay đầu lại hỏi: “Trước kia cũng phải lâu như vậy sao?” Tất cả mọi người lắc đầu. Tô Doanh ngồi thiếu kiên nhẫn, đứng lên chậm rãi đi lại ở trên lầu. Lại qua một lúc lâu, vợ chồng Đông cung và công chúa Chân Ninh phi ngựa đến dưới lầu. Đám thiếu niên thấy công chúa đều nhìn không chớp mắt và ngậm miệng lại. Chân Ninh giơ cánh tay thật cao, trong tay chính là thỏi vàng lồ tai cũng vàng. Mọi người thấy thỏi vàng đều vui mừng cười rộ lên, các thiếu niên cũng phụ họa hoan hô vài tiếng nhưng không quá hăng hái.

Tô Doanh đoán được công chúa chủ ý cướp đoạt danh tiếng của đám thiếu niên quý tộc, không để cho thỏi vàng rơi vào tay người khác, ngăn chặn bọn họ sinh ra ý đồ không an phận. Quả thực để cô bé thực hiện được trong một đám thiếu niên am hiểu đi săn thật không dễ dàng gì.

Tô Doanh cười đi xuống lầu, Chân Ninh dùng khay đồ nâng thỏi vàng đến trước mặt nàng, nói: “Mời nương nương kiểm chứng.” Tô Doanh đang muốn khích lệ thì mùi máu tanh phả vào mặt, nàng chợt cảm thấy chán ghét, sắc mặt tái nhợt lui về phía sau nửa bước, miễn cưỡng cười ban cho Chân Ninh mấy khay vàng bạc. Tô Trầm vẫn ở bên thăm dò sắc mặt, lúc này cuối cùng cũng kinh hãi. Công chúa đưa mắt nhìn vợ chồng Đông cung, cười hì hì nắm chim ưng trên cánh tay Đông cung phi nói: “Đây chính là con chim ưng phát hiện thỏi vàng, xin nương nương ban tên.”

Tên “Ngạo Vân” đã định xong từ lâu, Tô Doanh nhắc bút viết ở trên giấy đỏ. Mới vừa viết xong, bỗng nhiên thấy rất xa bắt đầu huyên náo, nàng nhận ra là Tạ Chân, nhưng mà trên vật cười còn vác một người khác. Tô Doanh mơ hồ thấy chẳng lành, để nhìn cho rõ nên đi về phía trước mấy bước.

Một đám quý tộc thấy vẻ mặt hoàng hậu khác thường cũng nhìn xung quanh theo. Chỉ chốc lát sau Tạ Chân đã đi tới gần, nhảy xuống ngựa, ôm người vết máu loang lổ được thò xuống khỏi lưng ngựa. Tô Doanh thấy rõ người nọ, không khỏi choáng váng: Người toàn thân nhuốm máu chính là quận vương Lan Lăng. Nàng đau xót gọi một tiếng thật thấp, vội vàng chạy

tới, đám người phía sau cũng âm ỉ theo. Trong hoảng loạn, có người đập phải váy của Tô Doanh. Tô Doanh chạy gấp, lảo đảo một cái ngã sấp xuống, quay đầu nhìn lại, vừa lúc thấy mặt Đông cung phi xanh mét. Tô Doanh hung ác trợn mắt nhìn nàng ấy, Đông cung phi vội vàng đỡ Tô Doanh đứng lên, liên tục tạ tội. Tô Doanh vỗ tay áo hất tay của nàng ấy ra, đi nhanh đến bên cạnh Tạ Chân, lớn tiếng hỏi: “Có chuyện gì vậy?” Không đợi Tạ Chân trả lời, nàng phủ phục xuống nhìn Tô Táp, thấy giữa lưng hắn trúng một mũi tên. Hôm nay chỉ là thả ung sẵn thỏ, tất cả mọi người không mặc giáp, mũi tên này đâm rất sâu vào người Tô Táp, may mà vị trí lệch đi. Tô Doanh chỉ cảm thấy đầu váng mắt hoa, cả mình run rẩy. Xung quanh thoáng chốc trở nên tĩnh lặng, nàng chỉ nghĩ là mình giận đến chóng mặt, không nghe được tiếng của người bên cạnh. Lại không biết là người bên ngoài chưa từng thấy vẻ mặt lạnh lẽo như thế của nàng nên không ai dám lớn tiếng. Tô Doanh rút đao giắt trên lưng của anh ra, dữ tợn ném xuống mặt đất, lưỡi đao bắn cát bụi lên, cắm xuống mặt đất khoảng một tấc. Ánh mắt lạnh như băng của nàng xẹt qua từ trên người tất cả, mọi người sợ đến cúi đầu.

Ngự y đi theo rút mũi tên ra rồi ọp ọt thuốc cầm máu cho Tô Táp, nhỏ giọng bẩm báo nói tính mạng của quận vương Lan Lăng không đáng ngại. Tô Doanh tự tay nhận mũi tên cầm thật chặt, cả tay đều dính vết máu. “Tể tướng!” Nàng lớn tiếng gọi, Cừ Hàm Huyền lập tức đi lên trước. Tô Doanh ném tên xuống dưới chân hắn: “Điều tra!”

...

Rõ ràng ngày đông giá rét đã đến, vì sao trước mắt vẫn là một mảnh rừng cây xanh um tươi tốt? Lò mờ như là rừng cây dương khi còn bé thường đến, lại hình như không phải. Tô Táp cúi đầu nhìn, dưới chân cỏ thơm như đệm, hoa dại tản mát, rõ ràng là tiết hè. Một tiếng oanh hót thu hút hắn, bước vào trong rừng tìm bốn phía nhưng không thấy bóng chim đâu. Ô biếc che trời, ánh mặt trời cũng trở nên vụn vỡ. Trong cơn tĩnh mịch một khúc sáo trong du dương vãn vít, giai điệu quen thuộc ấy làm lòng hắn dần vui lên, men theo tiếng sáo, quả nhiên nhìn thấy dưới tàng cây thô nhất già nhất lộ ra một góc váy màu trắng.

“A Doanh, sao em lại ở chỗ này?” Tô Táp đi tới ngồi bên cạnh nàng, nhẹ tay đặt lên đôi vai gầy yếu của em. Tô Doanh ngẩng đầu, một gương mặt mười ba bốn tuổi mặt chiếu vào trong mắt Tô Táp. Hắn mơ hồ cảm thấy không đúng nhưng thoáng cái lại cảm thấy không có gì không đúng. Vẻ mặt buồn bã sợ hãi, trong đôi mắt long lanh nước luôn giống như đang giấu giếm ánh lệ vụn vỡ. Đây đúng là em gái rồi. Nhớ lúc nàng mới vừa vào cung, có lần thân thể không khỏe lại bị Đông cung dạy dỗ vài câu, ngất trên mặt đất trong buồn khổ. Khi Tô Táp đang làm nhiệm vụ, Đông cung tỏ vẻ

mặt hôi hận nói: “Vừa nhìn thấy cặp mắt kia của em gái anh, tôi liền cảm thấy không nên nhẫn tâm nói nặng lời như thế.”

... Quả thực, như là chuyện của đời trước vậy. Tổ Táp dùng mắt nhìn em gái, bất tri bất giác nở một nụ cười mỉm thê lương.

“Em lạc đường rồi...” Tổ Doanh khóc sụa sùi nói, “Nên đi hướng nào mới có thể đi ra ngoài đây? Vì sao mãi không vượt qua được rừng cây này?”

Tổ Táp ngạc nhiên nói: “Rừng cây đã tính vào vườn săn của phủ Bình vương, là của nhà chúng ta. Đi khỏi đây làm gì?”

Tổ Doanh cố chấp lau nước mắt lắc đầu: “Anh từng nói muốn dẫn em đi.”

Quả thật đã từng nói... Nhưng là lúc nào nhỉ? Mông lung, không nhớ ra. Tổ Táp nhìn chung quanh một lát, cười an ủi em: “Nhìn kỹ nào, đây là nơi có phong cảnh đẹp nhất trong rừng! Cây đại thụ này quả lớn chông chát, có thể che gió che mưa. Đừng khóc nữa, anh hái trái cây cho em, em muốn bao nhiêu, anh đều hái cho em.”

Hắn vừa nói vừa vịn cành leo lên cây. Tổ Doanh cực kỳ hoảng sợ, nhẹ nhàng nhảy ra phía sau của Tổ Táp, kéo ống tay áo của hắn nói: “Không thể! Không thể động vào quả của nó đâu.”

“Không sao, sắp chạm tới rồi.” Mắt thấy một quả tằm mát ra mùi thơm ngào ngạt sắp vào tay, Tổ Táp liền thò người ra phía trước, nào ngờ trọng tâm không vững, cơ thể ngã xuống dưới tàng cây.

“Anh ơi!” Tổ Doanh đưa tay, nắm chặt tay hắn...

Cơ thể Tổ Táp hơi động đậy, mở mắt ra.

Trước mắt là khuôn mặt hơi tái nhợt thoa một lớp phấn mỏng của em gái, dường như cùng hắn thoát ra khỏi cảnh trong mơ, nháy mắt lớn hơn sáu bảy tuổi. Nàng gần như vậy, như ảo như thật... Tổ Táp hoài nghi bọn họ lại rơi vào một giấc mộng, muốn giơ tay lên sờ thử xem, vừa khẽ động đã phát hiện tay bị nàng nắm rất chặt. Hắn cười với em, Tổ Doanh lại rơi nước mắt, nghẹn ngào gọi một tiếng “anh”, cầm lụa trắng lau mồ hôi trên trán hắn. Tổ Táp cảm thấy lạ, nhẹ nhàng tránh đi, nhận ra người đổ mồ hôi lạnh từ lúc nào. Hắn quay đầu nhìn chung quanh. Đây là phủ quận vương của hắn.

“Sao em... nương nương lại đến đây?” Hắn hăng giọng, dịu dàng hỏi.

“Tôi hôm qua anh đã tỉnh một lần mà không nhớ ư?” Tô Doanh nhẹ giọng nói, “Nghe nói anh tỉnh lại nên thánh thượng cho phép em tới thăm.”

Tổ Táp thấy vết nắng muện trên cửa sổ, lại hỏi: “Nương nương đợi bao lâu rồi?”

“Một hai canh giờ thôi.” Tổ Doanh cười nói, “Giờ cũng nên trở về rồi.”

Tổ Táp giùng giàng muốn đưa tiễn, bị em gái nhẹ nhàng giữ lại: “Anh cả và cha đang nói chuyện với tể tướng ở bên ngoài, đề em gọi họ vào với anh.”

Tổ Táp cười nói: “Tôi đâu phải đứa nhóc sợ tôi.” Hắn dần tỉnh táo lại, biết vì sao bọn họ cẩn thận như vậy.

“Chuyện của anh đã bắt đầu điều tra.” Tô Doanh đề giọng nói thật thấp, “Anh có lời gì muốn nói với em chẳng? Khi đó có nhìn thấy ai không, hoặc

là có manh mối gì?”

Nói gì đây? Hai mắt Tô Táp khép hờ, trong mơ màng tựa như nghe thấy tiếng gào thét thảm thiết của thiên quân vạn mã. Chớp mắt một cái, cảnh tàn sát khốc liệt ấy liền giấu vào sâu trong đầu. Hần từ tốn nói: “Sợ rằng không điều tra được đâu... Bị điều tra ra thì không gọi là ‘bắn lén’ rồi.” Tô Doanh thấy hắn lảng tránh thì bụng sinh hồ nghi: “Anh, có phải anh có việc giấu em không?”

Tô Táp lại mỉm cười nói: “Bí mật của tôi nhiều lắm. Nương nương hỏi thì tất nhiên sẽ thẳng thắn thành khẩn cho hay. Nếu như không có câu hỏi chính xác thì tôi nên để lộ cái gì đây?” Dù sao hắn sẽ không nói gì hết. Tô Doanh không muốn ép hỏi, dặn dò vài câu rồi mới đứng dậy rời đi.

Tô Táp yên lặng nghỉ ngơi khoảnh khắc, trong hoảng hốt lại nghe được chiến tranh ào ào chém giết, chỉ trong chớp mắt, tiếng hò hét như sấm biển thành nổi bi thương hào hùng như sóng trào, từng đợt từng đợt càng ngày càng yếu, cuối cùng quy về tĩnh mịch... Tô Táp siết chặt nắm tay, các đốt ngón tay vang lên rặng rặc.

Một đám quần áo lượn quanh, Bình vương, Tô Trâm và tể tướng đi tới trước giường của hắn. Tô Táp cười nhạt với bọn họ, muốn đứng dậy. Tất nhiên mọi người ngăn lại, bảo hắn nằm trên giường nghỉ ngơi. Bình vương nói dăm ba câu cho hắn biết, lần này bắn lén đả thương người khiến mặt rùng rợn tức giận. Hoàng hậu đã nói trước, lệnh cho tể tướng xét rõ, thánh thượng liên theo ý nàng, yêu cầu tể tướng tự mình đốc thúc.

Tô Táp yếu ớt nói vài câu khách sáo với Cư Hàm Huyền, Cư tướng chỉ mỉm cười luôn miệng nói: “Không dám.” Mấy người nói chuyện quay chung quanh án hại người một hồi, Tô Trâm và Bình vương có việc đi ra ngoài, Cư Hàm Huyền lại nhìn Tô Táp, lộ ra nụ cười kín đáo.

Tô Táp run rẩy trong lòng, ho nhẹ một tiếng nói: “Tại hạ cho rằng nếu kẻ xấu đã bắn lén đả thương người thì sẽ không để lại chứng cứ đợi điều tra. Nhưng thấy tướng gia tự tin như vậy, không biết có phải đã dòm ra chân tướng hay không?”

Cư Hàm Huyền treo nụ cười trên miệng, giọng nói cũng rất ôn hòa: “Thánh thượng và hoàng hậu đốc hết sức thúc giục, sao dám chậm trễ? Quả thực đã điều tra được một vài chuyện. Có phải là chân tướng hay không, bây giờ còn chưa kết luận được. Quận vương hy vọng tra ra manh mối hay là hy vọng kéo dài mấy ngày nữa đây?”

Nụ cười của hắn ta nháy mắt biến thành có hàm nghĩa khác, Tô Táp chợt thấy khắp người phát lạnh. Lẽ nào Cư tướng đã hiểu được tình hình bên trong? Tô Táp chỉ cảm thấy tứ chi hết sức nặng nề, đầu óc cũng chậm chạp không thể suy nghĩ... Là do thuốc? Vậy mà lại cứ phát tác vào lúc này. Ở trước mặt Cư tướng, cho dù là lúc bình thường cũng phải đốc hết tinh thần toàn lực ứng phó. Lúc này lại chậm chạp như thế, thực sự khiến hắn hận



bản thân. Hắn chậm rãi thở sâu, hờ hững hỏi: “Lời này của tướng gia nên hiểu thế nào?”

Cư Hàm Huyền cười khẩy một tiếng, “Quận vương có lòng tin đối với cái tên làm mình bị thương như vậy, cho rằng tuyệt đối sẽ không truy xét ra hung thủ đứng sau, trong lòng tất nhiên nắm chắc. Tôi nói có đúng không?” Tô Táp hơi hé miệng, cả khuôn mặt khẽ căng thẳng. Không ngờ thực sự bị ông ta biết được... Tên không rõ nguồn gốc, hết sức tầm thường rồi lại không tầm thường: rèn bằng sắt, đường kính cỡ thân cây hoa[2], từ độ dài ngắn đến cách mài giũa, đính lông chim quán, buộc dây, không có điểm nào hoàn toàn giống với bất kỳ nhà quý tộc nào. Chỉ dựa vào một cái tên thì không ai bắt được kẻ bán.

[2] Loại cây song tử điệp ở vùng Đông Bắc, Trung Quốc. Chim quán: giống con hạc mà đầu không đỏ, cổ dài, mỏ dài, suốt mình màu tro, đuôi và cánh đen, làm tổ ở trên cây cao.

“Quận vương tự mình chuẩn bị chu đáo cẩn thận, dự định ban đầu dùng tên để giết người, đương nhiên không cho người khác nhìn ra manh mối. Tự làm mình bị thương, người khác điều tra tất nhiên cũng hoàn toàn không có đầu mối.” Thấy Tô Táp nghe xong hoàn toàn không có phản ứng, Cư Hàm Huyền lắc đầu cười nói, “Quận vương mang theo thuộc hạ vào sinh ra tử lại rơi vào tội nặng. Tất cả thân tín đều chết trận, công lao lại bị một kẻ có hiềm nghi thông đồng với địch – cậu ba nhà họ Bạch – chiếm hết... Hận đến mức muốn giết gã cũng không có gì lạ.”

Tia nắng cuối cùng đột nhiên biến mất, dường như một câu nói của Cư tướng đã cướp mất ánh sáng của đất trời.

Tô Táp trầm mặc một lúc lâu mới yếu ớt nói trong bóng tối: “Tôi há là hạng người tranh công?” Giọng nói rất nhỏ, bị tiếng kêu gào thảm thiết thường xuyên nổi lên bên tai chôn vùi: Tướng quân! Tướng quân nhất định phải xông ra khỏi vòng vây, báo thù cho chúng tôi!

Sắc mặt Tô Táp tái nhợt, liên tiếp hít thở sâu, tiếng kêu thảm làm người đau đầu sắp nứt ra cuối cùng cũng lắng xuống. Lần ấy hắn không đột phá vòng vây thành công, nếu không có Tạ Chân tập kích trại địch bất ngờ thì hắn trở thành tù binh không biết sẽ có kết quả ra sao. Nhờ có Bạch Tín Đoan ban tặng, ba gã phó tướng uống máu ăn thề với hắn bị chết vô cùng thảm, đến nay không thể nhắm mắt. Bạch Tín Đoan lại êm đẹp trở về nhận vàng ngọc ruộng tốt, còn suýt nữa phong hầu tiến tước.

Chẳng qua hắn chỉ... thay mặt các anh em chết oan ra một lần. Không giết Bạch Tín Đoan, hận này khó nguôi!

Tô Táp đảo mắt nhìn Cư Hàm Huyền, cười lạnh nói: “Nếu tướng gia muốn đẩy tôi vào chỗ chết cũng sẽ không nói đến nước này. Nếu tướng gia có ý định mở một mặt lưới thì đừng ngại nói tiếp, Tô Táp xin rửa tai lắng nghe.”

“Ồ trên chiến trường rong ruổi mấy bận, quận vương lại càng nhiệt huyết hơn so với thuở thiêu thời. Chỉ là một tên Bạch Tín Đao mà thôi, muôn diệt trừ gã rất nhiều cách. Cần gì tự mình vào chỗ hiểm?” Cư Hàm Huyền khinh miệt nói mỉa, “Quận vương dần dần khác xa lệnh muội. Tuy hoàng hậu nương nương đối xử với mọi người tốt nhưng mặc cho người khác cùng hội cùng thuyền trải qua mưa gió với người, người cũng không dễ tin. Quận vương lại học được cách nói hai chữ “nghĩa khí” với thân tín bên cạnh, không biết nên nói anh càng ngày càng lớn mật hay là càng ngày càng lỗ mãng.”

Tố Táp ngó ra: Là bị người hầu cận hôm sẵn đó bán đứng sao? Mỗi người bọn họ nắm việc bán lén một bên, ai có cơ hội tốt thì người đó ra tay. Nhưng sau đó hẳn không tìm được tùy tòng. Thực sự là do kẻ này phản bội? “Bạch Tín Đao không phải kẻ ngốc, biết quận vương có mặt, tất nhiên sẽ tránh ra thật xa, cả ngày gã như hình với bóng với đám thanh niên. Nhưng hôm đó tùy tòng của quý tộc không một trăm cũng có tám mươi, bảo gã dễ phòng từng kẻ nào dễ như vậy.” Giọng điệu Cư tướng khoan thai, cười thật thoải mái, “Quận vương tự mang theo một mũi tên, muốn tự tay giết kẻ thù nhưng cũng biết điều này cần có cơ hội tốt thật khéo. Đáng tiếc tùy tòng của anh phản bội, bằng không với tài nguy trang của hẳn thì có lẽ thật sự có thể tiếp cận Bạch Tín Đao bất cứ lúc nào rồi bắn chết.”

Hắn ta vỗ vỗ trán nói: “Sau khi quận vương trúng tên vừa sợ vừa đau, việc đầu tiên làm là bắn tên giống mũi tên đó ở trong hũ ra xa, ngược lại cũng không tệ. Đáng tiếc bị người ta nhìn thấu một điểm thì không thể coi là một màn kịch hay.”

Tố Táp im lặng không lên tiếng, Cư Hàm Huyền đi tới đầu giường vỗ vai hẳn một cái, lại than thở: “Nhưng tôi vẫn đánh giá rất cao quận vương. Trên mũi tên anh tự cầm dính độc, mũi tên mà tùy tòng không có độc... Lúc dùng người thì không nghi ngờ người nhưng vẫn có phòng bị, bị hẳn lén hại vẫn có thể giữ được tính mạng, không phải hoàn toàn do may mắn.”

Hắn ta rủ rủ nói cứ như đã tận mắt nhìn thấy, Tố Táp nghe thế cũng chẳng cău kinh. “Là chính mắt Tạ Chân thấy rồi kê rõ với tể tướng?” Tố Táp nhớ không lâu sau khi ngã xuống đã nhìn thấy Tạ Chân.

Cư Hàm Huyền nhếch miệng lên, như cười như không: “Chuyện mà Tạ Chân không rõ đầu đuôi thì sẽ không nói với ai nữa chứ. Huống gì khi đó hẳn chỉ là vừa lúc đi ngang qua. Dù hẳn không cứu quận vương thì tự sẽ có người khác cứu giúp.” Tố Táp nhìn vẻ mặt của hẳn ta thì thầm rùng mình: Lúc đó chung quanh hẳn chẳng có quý tộc cưỡi ngựa nhưng e rằng trong cỏ dài có kẻ làm công ẩn núp tìm chỗ cho chủ.

“Trong tùy tòng của những con em quý tộc kia...” Hẳn cười khỏ nói, “Tất nhiên có người của tướng gia.” Sợ rằng khắp núi đồi không biết cất giấu

bao nhiêu tai mắt như vậy, tản lười trôi ra suu tập lời bàn vô tâm của các thiếu niên cho tể tướng.

Tổ Táp chỉ cảm thấy vô cùng mệt nhọc, cổ họng khô khốc, trong lòng cũng càng bất an hơn: “Tại hạ mua dây buộc mình, tiên thoái lưỡng nan. Tướng gia đối xử chân thành như thế, sao không dứt khoát chỉ rõ lối ra cho tại hạ?” “Chẳng tở thành kén là tự trói hay buộc người, tất cả chỉ trong một suy nghĩ của quận vương. Vết thương kia há có thể chịu ược?” Cu Hàm Huyền đang muốn nói tiếp thì ngoài phòng truyền tới tiếng người, hắn ta thu lời lại, đứng dậy cười bảo: “Cách của tôi không tiện nói, sau này sẽ để quận vương biết. Nếu như quận vương tự có cao kiến cũng xin mau chóng để tôi biết.” Hắn đứng dậy cáo từ. Tổ Táp đột nhiên hỏi: “Người phản bội có phải đã rơi vào trong tay tướng gia không?”

Cu Hàm Huyền dừng một lúc, gật đầu bảo: “Sau khi quận vương trúng tên, người này nhanh chóng bị bắt. Hắn nhận quận vương sai khiến bắn chết Bạch Tín Đoan nhưng không nói ai sai hắn trở giáo, ám hại quận vương.” Tổ Táp thấp giọng nói: “Hắn vốn không phải là người như thế, có lẽ bị người ta ly gián.”

Cu Hàm Huyền cau mày nói: “Anh còn muốn để hắn sống tiếp?”

Tùy tòng kia là hung thủ bắn quận vương Lan Lăng bị thương, tất nhiên tội đáng chết vạn lần. Dù quả thực có ân tình nhưng gã biết quá nhiều nên không thể giữ được. Tổ Táp thở dài một tiếng, nói: “Xin tướng gia ban cho hắn được chết một cách sáng khoái.”

Trải qua chuyện này, ai nấy trong kinh đều biết: Không thể chọc vào quận vương Lan Lăng. Thường ngày hoàng hậu nương nương là người điềm đạm, gây ra họa gì ở trước mặt nàng, chưa bao giờ nàng tính toán nhiều. Dù đám công chúa bướng bỉnh chua ngoa nhằm vào nàng, ngoại triều có lòng riêng chê trách lán đến tận đầu nàng, thậm chí chuyện gần đây nhất: Đông cung phi giẫm phải váy hại nàng ngã khiến hai đầu gối ứ máu, xấu mặt trước mọi người, nàng đều cầm một chữ “nhịn” cản lại. Nhưng anh của nàng bị người mưu hại, người chưa từng cao giọng như nàng lại nóng nảy tạo áp lực với tể tướng... Tuy nàng không khóc lóc nhiều lần ở trước mặt hoàng đế nhưng suốt ngày mặt mũi nặng nề rõ ràng tích tụ sự tàn nhẫn, vận sức chờ phát động. Ngay cả công chúa Chân Ninh không kiêng kỵ gì cũng không dám quấy phá trước mặt nàng vào thời điểm này.

Để an ủi hoàng hậu, số thảo dược mà thiên tử thưởng cho quận vương Lan Lăng không thể đếm hết. Những nhà quý tộc đi xem ung cùng quận vương lúc đầu cũng thừa cơ thoát khỏi hiểm nghi kiêm lấy lòng, quà tặng gì đó làm người ta hoa cả mắt.

Tổ Táp lười xã giao, vừa dưỡng thương vừa lặng lẽ đợi tin tức của phủ tướng. Được mấy ngày, Tổ Lan tự mình bê một chậu cảnh tới thăm bệnh,

nói là Cư tướng biết nàng ấy muốn đến nên nhờ nàng ấy mang hộ cho Tô Táp.

Câu tạo của chậu cảnh khá đẹp để hùng vĩ, núi sông cây đại nhỏ nhưng đầy đủ, vừa nhìn đã biết được tạo ra từ tay nghệ nhân. Núi giả bên trong bị gọt mất đỉnh, chắc là mô phỏng núi Ngũ Đài. Nhưng trong núi không có chùa miếu, chỉ có một tòa đạo quán nhỏ xây ở trong sơn cốc. Tô Táp lật đi lật lại nhìn một hồi thì bưng tỉnh: Núi cao gọt đỉnh, còn lại một chữ “ngục”[3]. Mặt đông miếu đạo quan xiên xuống... Nếu như không đoán sai thì chính là “Ngục hãm Đông cung”.

[3] Núi cao là 山嶽. Núi cao gọt đỉnh là chữ 嶽 mất bộ sơn 山 trên đầu sẽ thành chữ ngục 獄

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 12: Quyết tâm

Kinh thành đã lâu không có đêm không gió như vậy. Tiếng chân dồn dập rõ ràng phá tan sự yên tĩnh. Một thót ngựa xẹt qua như gió táp, tiếng vó ngựa phi nước đại trong làn sương dày còn đang vang vọng mà ngựa đã đứng vững vàng trước phủ của quận vương Lan Lăng.

Kỵ sĩ nhảy khỏi lưng ngựa, người hầu gác cổng của phủ quận vương nhận dây cương của hắn, cung kính nói: “Tạ tướng quân mau mời vào, quận vương đang chờ đấy.”

Tạ Chân nương theo ánh trăng đi tới phòng sách của Tô Táp. Hắn đẩy cửa một cái, Tô Táp liền bỏ quyển sách trên tay xuống, mau chóng tiến lên đón. Tạ Chân ngăn hắn lại không cho hành lễ, thấy trong thư phòng còn có quận vương Đông Lạc Tô Trâm thì chấp tay chào Tô Trâm rồi mới hỏi Tô Táp: “Hiền đệ đã có thể rời giường rồi sao? Vết thương còn có gì đáng ngại không?” Tô Táp cười trả lời: “Ngự y đương nhiên đã căn dặn nằm trên giường nghỉ ngơi nhiều hơn, nhưng sao em có thể nằm được? Ở trên chiến trường còn từng bị thương nguy hiểm hơn cũng chưa nghỉ ngơi như vậy.” Tô Trâm thấy lời lẽ của hai người họ thân thiết không khỏi có phần kinh ngạc, trước đây bọn họ cùng lớn lên ở nhà họ Tô nhưng chưa từng tình như tay chân, không biết từ bao giờ đã biến thành anh em tốt. Tô Táp nhìn ra nghi hoặc của hắn ta, trịnh trọng nói: “Anh cả không cần ngạc nhiên. Tạ tướng quân có ơn cứu mạng em, tất nhiên giúp đỡ sinh tử phải đền bằng

tính mệnh. Đổi thành người khác, em cũng muốn kết nghĩa, hưởng hồ tướng quân vốn là con nuôi của nhà ta. Chỉ là cha có thành kiên với Tạ tướng quân, chúng ta đừng cho ông ấy biết, tránh ông ấy lại có ý khác.”

Tổ Trâm vui vẻ đứng lên kéo Tạ Chân, luôn miệng khen phải. Ba người cùng nhau ngồi xuống, Tạ Chân hỏi: “Vì sao đêm hôm khuya khoắt hiền đệ lại tìm gặp thế?” Tổ Trâm cũng hỏi: “Em ba nói chờ Tạ tướng quân tới nói tiếp, rốt cuộc là chuyện gì?”

Tổ Táp cười nói: “Vừa rồi em bầy ở đây, không tiện.” Nói rồi chỉ một cái chậu cảnh cách đó không xa, nói: “Đều là tai họa do tiểu đệ bị thương rước lấy. Cư tướng muốn mượn đề tài để nói chuyện của mình, tiểu đệ được chỗ này thì mắt chỗ kia không có chủ ý, muốn nghe cao kiến của hai anh.”

Tổ Táp lại hỏi ý kiến của người khác, thật là lạ lùng. Tổ Trâm liếc nhìn em trai, tựa như không nhận ra hắn, nhìn xong mới cân nhắc đến chậu cảnh kia nhưng không nhìn ra điều gì. Tổ Táp đoán được suy nghĩ của hắn ta, lại cười: “Anh cả, nếu như em rong ruổi sa trường ngàn ấy ngày mà vẫn giống như trước, không học được gì mới thì bao nhiêu mạo hiểm, bao nhiêu tổn thương chẳng phải là bị uổng công rồi sao?”

Tạ Chân vẫn chưa nhìn chậu cảnh, hỏi thẳng: “Chuyện bại lộ thế nào?”

Tổ Táp sầm mặt lại: “Hắn nói tứ lang phản bội em, bắn lén hại người.”

Tạ Chân vừa nghe thì chỉ lắc đầu: “Tuyệt đối không thể!”

“Em cũng không tin.” Tổ Táp cau mày nói, “Nhưng nếu hắn đã biết có tứ lang, có bắn lén, lại biết em chủ mưu ám sát Bạch Tín Đoan... Chân tướng như thế nào đã không còn quan trọng, phải trái trắng đen đều tùy ý hắn định đoạt rồi.”

“Em...” Tổ Trâm bồng cả kinh, “Em ám sát cậu ba nhà họ Bạch? Chuyện như vậy, sao có thể tùy hứng làm vậy?” Lại thấy vẻ mặt Tạ Chân bình tĩnh giống Tổ Táp, Tổ Trâm mới biết hai người bọn họ đã thương lượng xong từ trước, hắn ta lắc đầu liên tục, “Táp nhi tuổi trẻ kích động cũng đành nhưng Tạ hiền đệ trước nay thành thực thận trọng, sao lại hồ đồ với nó chứ?”

Tổ Táp hoàn toàn không có ý hối hận, giọng nói vẫn dè rất thấp: “Đông cung có lòng bao che, không lấy quân pháp trừng trị gã. Nương nương dẫn đo nhiều, không nghe đề nghị của em góp lời trước mặt thánh thượng.

Thậm chí bản tâu bí mật mà anh Tạ dâng lên thánh thượng cũng chìm xuống đáy biển. Bọn họ đều không biết những chiến sĩ chết oan trên trời có linh thiêng nhìn bọn em thế nào. Mà hai đứa bọn em biết rất rõ ràng, làm sao có thể không làm gì? Giết giặc an ủi trời, giết chết cũng không có tội!”

Chân mày Tổ Trâm nhíu thành một vết sâu, từ chối cho ý kiến về những đạo lý này của hắn, hỏi: “Cư tướng muốn mượn việc này ngụ ý điều chi?”

“Tên ngầm làm tổn thương em, hắn muốn xoay tay bắn về phía Đông cung.”

Lòng Tô Trâm chột chùng xuống. Tuy là chuyện đột nhiên xảy ra nhưng cũng không nằm ngoài dự liệu. Sự việc quan trọng, hẳn ta lại bình tĩnh hơn, chậm rãi lắc đầu bảo: “Sai lầm, sai lầm. Đông cung không có lý do gì để hại em, làm sao hãm hại y? Vả, thánh thượng chỉ có một hoàng tử này, há nói hại là có thể làm hại được? Dù thánh thượng tin cũng sẽ không vì y sảy chân chốc lát mà làm lung lay vị trí trữ quân. Kể cả hãm hại hẳn cũng chưa chắc có kết quả.” Hắn ta chỉ về phía chậu cảnh kia, nói tiếp: “Lỡ như thất bại, em nói Cư tướng yêu cầu em hãm hại Đông cung, hẳn có thể ngụy biện rằng chỉ tặng một chậu cảnh, do em có ý nghĩ kỳ lạ. Anh thấy Cư tướng cũng không nắm chắc chuyện này, nếu không vì sao lại lấy chậu cảnh ám chỉ? Còn không phải là phòng lúc lộ tẩy thì thoái thác ư? Nếu hẳn ta không nói rõ, em chỉ cứ coi như không hiểu ý là được.”

Tạ Chấn mãi không nói gì, lúc này mới trầm giọng bảo: “Hiền đệ chớ có nghe theo tể tướng. Mọi người đều biết sức nặng của hiền đệ ở trong lòng hoàng hậu nương nương. Một khi em chỉ tay bảo Đông cung làm hại, hoàng hậu nương nương biết được, tất nhiên sẽ không chịu thôi, có thể ý đồ của Cư tướng chính là ở chỗ này. Dù mượn sức của em hãm hại không thành thì nương nương cũng sẽ không bỏ qua cho Đông cung, hẳn còn có thể liên thủ với nương nương.”

Tô Trâm vừa gạt đầu vừa thở dài nặng nề: “Tạ hiền đệ nói có lý. Nương nương cân nhắc từng bước đi ở trong cung mới có cao quý hôm nay. Chỉ cần người không đi sai bước nhằm thì sau thánh thượng rộng lượng, lấy vị trí hoàng thái hậu có khó khăn gì? Kể lo lắng thay đổi triều đại chỉ là Cư tướng mà thôi, hẳn không hại Đông cung, sau này Đông cung tất hại hẳn. Nương nương chỉ cần lặng lẽ đợi đã là sách lược vẹn toàn. Hành động lật đổ Đông cung này, Cư tướng được lợi. Nếu như không thành, nương nương và Đông cung kết thù, nhà ta được lợi gì? Em ba muôn ngàn lần không được làm bừa.”

“Em cũng biết những điều này nên mới thấy khó xử.” Tô Táp cười khỏ nói, “Tùy tòng của em ở trong tay Cư tướng, hẳn muốn làm khẩu cung gì mà không được chứ? Hẳn muốn em cùng mưu việc, không phải mời mà là uy hiếp. Nếu em không bằng lòng, hẳn bẩm lên thánh thượng, nói em hại người không thành ngược lại hại mình. Khi đó lập trường của nương nương còn vững được là bao? Dù hẳn không muốn sự việc liên quan quá rộng, chỉ để nhà họ Bạch biết chút tin đồn cũng đủ làm em lo nghĩ. Em khó nói được nhà họ Bạch phản ứng ra sao nhưng đến lúc đó chắc chắn sẽ rầy rà rắc rối, nhà ta nên ứng phó thế nào? Còn nương nương phải làm sao?”

“Nương nương người...” Tạ Chấn dừng một lúc, che giấu sự dè dặt trong giọng điệu, kiên định nói tiếp, “Nương nương không phải là người gặp chuyện thì hết đường xoay sở. Vả lại người đang được thiên vị, chỉ cần không phải việc lớn như hãm hại Đông cung thì người đều có thể ứng phó

được với những sóng gió khác. Hiền đệ chỉ cần quyết ý, bất kể về sau thế nào, ngu huynh chắc chắn sẽ dốc hết sức cùng gánh vác với em.”

Tổ Trầm cũng tán thành: “Việc này chỉ có ba anh em ta biết, chớ để lộ ra, nhất là không thể để nương nương biết. Anh thấy gần đây người tâm sự nặng nề, hình như là...”

Tổ Táp và Tạ Chấn cùng nhìn hấn ta, Tổ Trầm không tiện giữ lại một nửa, chân chừ nói: “Hình như là lại có thai.” Tổ Táp ngạc nhiên nói: “Chuyện lớn như vậy mà sao chúng ta cũng không biết?” Tổ Trầm cười: “Em còn không hiểu em gái của mình à? Lần trước người có thai cũng liềm mạng giấu giếm. Bữa ấy nếu không phải thấy dáng vẻ hấp tấp của Đông cung phi thì anh cũng không đoán người lại có.”

Tổ Trầm nói thẳng thắn, không có ý gì khác nhưng biểu cảm của Tổ Táp lại trở nên rất không thoải mái: “Đông cung đã là trử quân trưởng thành, còn muốn đề phòng A Doanh có thai? Em nhớ mang máng có lần Tổ Lan nói, ‘Chị có mang thai nữa thì tuyệt đối không thể để chị tùy tiện ăn đồ người khác biếu’. Chữ ‘biếu’ này rất kỳ diệu, lần trước con A Doanh mất, có phải có liên quan đến Đông cung hay không?” Nghe Tổ Táp càng nói càng nghiêm khắc, Tạ Chấn bỗng nhiên khiếp sợ, tình cảnh khổ sở chết đi sống lại của Tổ Doanh lúc đầu uồn lượn ở trước mắt... Hấn nghĩ tới đây thì sắc mặt trở nên âm trầm.

Tổ Trầm vốn không nghĩ xa như vậy, thấy vẻ mặt hai người họ nghiêm trọng, hấn cũng do dự vài phần nhưng vẫn không muốn phỏng đoán ác ý, nói: “Anh cũng không biết chuyện khi đó. Bây giờ không giống ngày xưa, dù lần trước Đông cung thật sự có liên can cũng không thể nhận định rằng lần này y lại mang ý xấu...” Nhưng rõ ràng Tổ Táp đã có suy nghĩ khác, ngay cả ánh mắt Tạ Chấn cũng trở nên lạnh lùng dữ tợn. Tổ Trầm biết lời ra khỏi miệng như nước đổ khó hốt, trong lòng có hối hận cũng chỉ đành thờ dãi, đứng dậy cáo từ.

Tạ Chấn cũng chào tạm biệt, Tổ Táp tự mình tiễn tới cửa.

Không biết bao lâu sắc trời lại thay đổi, ánh sao ánh trăng thoát ản thoát hiện lúc đầu lại bị nuốt vào sâu trong mây đen dày đặc, xung quanh tối như mực không nhìn thấy năm ngón tay.

Trước khi Tạ Chấn lên ngựa, Tổ Táp kéo một cái, nhìn theo đèn lồng trên kiệu anh cả đung đưa càng ngày càng nhỏ, mới nói: “Anh Tạ...” Hấn hơi áy náy muốn nói gì đó lại bị Tạ Chấn ngắt lời: “Không cần nói nhiều.” Sắc mặt Tạ Chấn tịch mịch, chùng như đã đoán được ý của hấn. Không nhắc tới hoàng hậu có thai thì thôi, vừa nhắc tới việc này, ngược lại khiến Tổ Táp càng nghiêng về phía liên thủ với tể tướng, tránh Đông cung ra tay trước thì được lợi đối với hoàng hậu đang mang thai. “Vẫn là câu nói ấy, hiền đệ đã ra quyết định thì cứ làm. Bất kể ra sao, ngu huynh chắc chắn dốc hết sức cùng gánh vác với em.”

Nửa đêm về sáng hôm ấy bỗng nhiên có tuyết rơi, đầu tiên là hạt tuyết mịn đập sần sật vào cửa sổ, trên ngói, ngay sau đó từng tảng hoa tuyết lớn ùn ùn kéo đến. Đợi đến sáng sớm, tuyết đã đầy cửa sổ.

Tố Lan quen dậy sớm, đến trước mặt cha mẹ chồng chào hỏi buổi sáng, muốn kéo Vân Thùy đi thưởng tuyết nhưng không sao lay y dậy được. Sự hào hứng của nàng tan vỡ, giả vờ cá giận nói: “Người làm cha đã vào triều rồi mà kẻ làm con trai còn đang ngủ. Có xấu hổ không?” Vân Thùy xoay người, cười hì hì nói: “Nàng có thói quen tạo thành từ nhỏ để sáng sớm tiến quân vương. Nhưng tôi chưa từng luyện bao giờ.” “Muốn sáng sớm tiến chàng ấy à, sợ rằng phải chờ tới kiếp sau đây!” Tố Lan vẫn còn đang đùa với chồng thì một a hoàn nhỏ vào nói: “Quận vương Lan Lăng tới, vừa chào buổi sáng với phu nhân, mời thiếu phu nhân ra ngoài gặp ạ.”

Tố Lan kinh ngạc nói: “Quận vương Lan Lăng? Anh tôi ư?” A hoàn nhỏ hé miệng mỉm cười: “Vâng ạ. Nô tì nhận ra quận vương Lan Lăng ạ.” Vân Thùy cũng ngồi dậy bảo: “Anh ba lành vết thương rồi? Tiết trời lạnh như vậy mà vội vàng ra ngoài là có chuyện lớn ư? Nàng mau đi đi.”

Tố Lan dẫn theo hai a hoàn vội vã đi tới phòng chéch để đãi khách, thấy người ngồi bên trong quả nhiên là Tố Táp. Không biết do lạnh hay do vết thương chưa lành mà sắc mặt của hắn xám trắng làm người ta lo lắng. Tố Lan vội vã dặn dò thêm một cái chậu than, còn sai người thay tấm da lạc đà trên ghế thành một tấm da gấu. Chắc chắn Tố Táp ngồi thoải mái rồi nàng mới ân cần bảo: “Cơ thể anh còn chưa khỏi hẳn đã tới thăm em, thật khiến em gái được yêu quý mà sợ hãi.”

Tố Táp nhẹ nhàng cười nói: “Lần này ra ngoài, anh quả đã liều cả mạng rồi. Nay có chuyện em phải nói cho anh biết đúng như sự thật.” “Quả nhiên là không có chuyện gì thì không đến điện Tam Bảo!” Tố Lan cười nói, “Chuyện gì mà quan trọng thế?” Nàng ấy vừa hỏi vừa mỉm cười đuổi người chung quanh, nói: “Anh trịnh trọng như vậy, em cũng nói từ lời tục tĩu trước. Nếu như chuyện anh hỏi còn phải giấu giếm thêm tám năm mười năm thậm chí cả đời thì thứ cho em không thể trả lời.”

“Con của chị em mắt có phải do Đông cung làm hay không?”

Tố Lan ngẩn ra rồi cười nói: “Thì ra là hỏi việc này!” Nàng ấy thấy thái độ của Tố Táp nặng nề, thu hồi khuôn mặt tươi cười gật đầu. “Thực ra ngẫm lại cũng không khó hiểu: Tương gia bất hòa với Đông cung không phải chuyện ngày một ngày hai, động tay động chân không chỉ một lần. Tương gia đã thâm chờ hậu cung có thêm một vị hoàng tử nữa từ lâu rồi, Đông cung đương nhiên là ngầm đề phòng. Nếu như bát hoàng tử do cô sinh không mất sớm như thế...” Tố Lan cười kín đáo, nói, “thì giờ nhà ta đâu chỉ là có một vị hoàng hậu họ Tô, sợ rằng ngay cả thái hậu họ Tô cũng có từ lâu rồi!” Ánh mắt nàng ấy chuyển động, bảo, “Nếu ôm lòng tiểu nhân mà suy



nghĩ thì cái chết của bát hoàng tử, sợ rằng Đông cung cũng không thoát khỏi có liên quan.”

“Không cần nói nữa.” Tô Táp ra sức phẩy tay, mây đen trên mặt cũng quét sạch, cười nói, “Đã lâu không thấy tướng công của em, làm phiền em mời tới, cùng anh đánh ván cờ.” Tô Lan “à” một tiếng, trong chốc lát không đoán ra hẳn muốn làm gì.

Vân Thùy nhanh chóng ôm bàn cờ tới, nhìn thấy Tô Táp thì hết sức thân mật, nói thẳng sau khi anh ba bị thương không ai mài giữa võ nghệ cho y, còn nói đã lâu không chơi cờ nên rất nhớ. “Người khác vừa mới tặng em một bàn cờ ngọc quý, cả quân cờ cũng hiếm thấy. Đúng dịp so tài với anh ba.”

Tô Lan nghe xong thì đau đầu: Tài đánh cờ của Vân Thùy kém khiến người ta thốn thức, mỗi lần đánh cờ với nàng ấy đều bị giết đến không chừa manh giáp, còn muốn mất mặt hơn. Đánh cờ với người khác, người ta luôn nhường y, y còn cho là thật, mỗi một bước thế nào cũng nghĩ cẩn kẽ, kỳ kèo hết ván phải mất một hai canh giờ. Nghe Tô Táp nói muốn chơi cờ với y, Tô Lan vội nói: “Anh ba không cần khiêm nhường, khiêm nhường thì không còn là người trong nhà nữa.”

Tô Táp cười nói: “Hôm nay đang có hai nước cờ hay muốn thỉnh giáo em rê. Gần đây tài đánh cờ thụt lùi, còn muốn em rê nương tay đây.” Dứt lời thì bắt đầu, quả thật bước đi chậm hơn thường ngày rất nhiều. Tô Lan nhìn một hồi, thấy hai người đều chậm rì rì, thật là đáng sợ. Mặc dù nàng ấy biết xem cờ thì không được nói nhưng mắt thấy Vân Thùy không ngừng đi nước cờ dở, không nhịn được mà nhảy dựng lên kêu than liên tục. Vân Thùy lại cười nàng ấy: “Người phụ nữ này thật dễ bị kích động. Đã làm mẹ rồi mà vẫn giậm chân giống như trẻ con.”

“May mà tôi còn chưa làm bà, bằng không cao tuổi rồi còn bị nước cờ này của chàng làm tức chết!” Tô Lan trợn mắt, đi một nước thay y, Vân Thùy tập trung nhìn vào, không ngừng khen nước cờ hay. Tô Táp mỉm cười thông thả ứng đối, không được mấy chiêu, Vân Thùy lại thấy hỏng. Tô Lan than thở đi một nước cho y, vẻ mặt Vân Thùy liền hơi xấu hổ, lầu bầu nói: “Tôi còn phải ngẫm lại đã! Không được làm mất hứng nữa.” Tô Táp đã phát hiện không phù hợp, nghiêm khắc liếc em gái ý bảo nàng ấy không được hí hửng không giữ được thái độ đúng mực. Tô Lan lè lưỡi, vội vàng ở bên nói:

“Tướng công này của em, lúc chơi cờ cùng người khác thì rất thông minh! Giờ lại gặp được anh ba chơi giỏi như vậy...” Nghe xong lời này, Vân Thùy mới lặng lẽ mỉm cười.

Một bàn cờ chơi đến khó coi, vậy mà chơi một canh giờ mới đánh thành thế hoà, có thể nói là thần kỳ. Tô Táp đứng dậy cáo từ, Vân Thùy giữ lại bảo:

“Gần đây thánh thượng không thể chủ trì trên triều, cha em gặp các đại

thần, sẽ trở lại nhanh thôi, gặp xong rồi đi cũng không muộn, tiện thể ăn bữa trưa trong phủ thì càng tốt.” Tô Táp nói khách sáo hai câu rồi ở lại. Vân Thùy muốn đích thân dọn bàn cờ bảo bối của y. Chân trước y mới vừa đi, Tô Lan đã giao hoạt nhìn anh cười mãi: “Anh ba muốn gặp tướng gia thì cứ ngồi chờ ông ấy về thì có làm sao? Cần gì cùng cái sọt kia chơi nước cờ dở cho tốn thời gian?”

Tô Táp thông thả nói: “Không có chuyện gì lớn, không nhất thiết phải chờ tướng gia. Nếu thời gian vừa đúng thì gặp một lần cũng tốt.” Hấn liếc Tô Lan, nói tiếp: “A Lan, hôm nay Vân Thùy yêu em xuân xanh xinh đẹp mà dung túng em, em nói gì nó cũng cảm thấy hoạt bát dí dỏm. Nhưng em không thể quen thói cho rằng mình luôn đúng. Sau này không còn xuân xanh, tất cả hôm nay sẽ thành sự chê trách người đàn bà đánh đá. Phải kính trọng chồng của mình, em đã học đạo lý này cả đời rồi còn cần lời nhắc nhở của kẻ làm anh như anh sao?” Hấn còn có thời gian nói những chuyện này, dường như trong lòng hoàn toàn không có chuyện gì lớn.

Đến khi Cư tướng về phủ nghe nói Tô Táp tới, cũng không quá kinh ngạc, chỉ hỏi một câu: “Hấn có thể ra ngoài đi lại rồi?” Không có ý gì khác. Nghe nói Tô Táp ở phòng chéch cung kính chờ đợi, hấn cũng không vội vã gặp ngay, giống như thường ngày không hề hoang mang thay quần áo xong mới nhàn nhã đi đến đó. Tô Lan thấy tình hình thì cuối cùng cũng tin: Anh đến từ sớm, có lẽ quả thực không phải có hẹn với tể tướng.

Tô Táp thấy Cư Hàm Huyền thì thản nhiên mỉm cười, mới phát hiện chậu than trong phòng chéch sắp tắt, gò má mình hơi lạnh, không cười nổi. Về mặt hấn cung kính thu lại, bình tĩnh hành lễ.

Tới rồi thì có nghĩa thế nào, họ đều hiểu. Nếu đã ngầm hiểu lẫn nhau thì cần gì phải gặp gặp.

“Quận vương thật là một người dứt khoát, trong một đêm đã quyết định.”

Tô Táp chậm rãi khom người quỳ xuống trước mặt hấn: “Việc lớn cần phải quyết nhanh. Tô Táp nguyện hết lòng hết dạ trung thành giúp tướng gia thành công.” Hấn ngẩng đầu lên, nhân mạnh từng chữ: “Chỉ mong tướng gia một lần hành động thành công, trừ hết hậu họa.”

Cư Hàm Huyền tiến lên nâng Tô Táp dậy, vỗ vỗ vai hấn: “Anh yên tâm, cơ thể hoàng hậu nương nương rất quan trọng, chúng ta đương nhiên phải nhanh hơn. Ai biết lần này kẻ ra tay khi trước có thể giữ lại tính mạng cho người không? Có đúng không nào?”

Lần trước, cơ thể hoàng đế an khang, một hoàng hậu chết rồi có thể lập một người mới, còn lập một vị hoàng hậu thì còn có thể thụ thai tiếp. Giết không hết thì cũng vô ích, chi bằng giữ Tô Doanh lại, còn có thể phòng ngừa nhân vật lợi hại hơn leo lên ngôi hậu. Lần này dường như hoàng đế không còn nhiều thời gian, nhất định không còn lòng dạ cũng chẳng có sức lực sách

phong một hoàng hậu nữa. Một khi Tô Doanh có thai thì đôi với một vài người mà nói sẽ hơi thừa thãi...

Tô Táp rũ mắt xuống, hẳn đã biết đồng minh mới của mình là hạng người gì từ lâu nhưng đáy lòng vẫn có nơi khẽ run rẩy.

Người người đều hiểu quận vương Lan Lăng có sức nặng thế nào ở trong lòng hoàng hậu, người người đều có thể đoán được nếu như hẳn bị Đông cung làm hại, hoàng hậu sẽ căm hận Đông cung ra sao. Nhưng rất nhiều người không biết hoàng hậu quan trọng bao nhiêu ở trong lòng anh của nàng, bọn họ không biết hẳn sẽ làm những gì vì nàng. Quận vương Lan Lăng dường như chưa từng làm gì vì hoàng hậu cả. Khi nàng cất bước khó khăn trong cung, khi nàng bị từ hôn, mỗi một lần, ngay cả một câu kháng nghị vì nàng, hẳn cũng chưa từng nói. Dường như mãi mãi không bao giờ kích động, bất kể phần nộ dường nào, mãi mãi không có hành động khác người.

Thế nhưng Tạ Chân biết, Cư Hàm Huyền cũng biết, có hai chuyện Tô Táp tuyệt đối không thể khoanh tay đứng nhìn: một là làm hại tính mạng của em gái hẳn, hai là uy hiếp ngôi báu của em gái hẳn.

“Tướng gia nhất định có thể thành công.” Tô Táp nói một câu từ sâu trong lòng. Biết rõ bị hẳn ta lợi dụng, nhưng ý đồ lợi dụng hoàng hậu và quận vương Lan Lăng của hẳn ta sẽ không hỏng ở bất kỳ mắt xích nào. Hẳn ta thực sự biết quá nhiều. Chỉ bước bắt đầu thôi mà đã như vậy, còn cần lo lắng sắp xếp phía sau ư?

“Không biết tướng gia cần hạ quan làm như thế nào?”

Cư Hàm Huyền cười rất nhẹ nhàng: “Không cần cố gắng mượn có che đậy. Màn kịch hay mà tôi mời anh hát là vở mà anh rất tự tin.”

Vừa giáng tuyết thì một năm này không còn chuyện gì đáng để mong chờ. Sau trận tuyết đầu tiên, trong cung cuối cùng cũng thiết yển làm nóng mùa đông, khao thưởng người trong cung vất vả cực nhọc cả năm. Mỗi khi đến thời gian rét nhất mùa đông này, trong cung đình sinh ra sức sống kỳ diệu, từng đôi mắt tỉ mỉ phỏng đoán hàm nghĩa của mỗi một phần thưởng, suy đoán cung nữ nội thần nào sẽ ở tầng lầu cao hơn, còn ai sẽ xuống dốc vào năm sau.

Tô Doanh cầm tờ danh sách chấm điểm của cung Đan Xuyên. Phần thưởng ban cho binh nghị Thôi Lạc Hoa chưa bao giờ ít ỏi. Nữ quan tư khuê có cùng phẩm cấp với nàng là nhờ Bình vương xin cất nhắc, thường ngày vô cùng tận tâm, nên được hậu đãi. Đám người còn lại không cần đặc biệt quan tâm. Phó giám Bạch Tín Tác của cung Đan Xuyên làm việc ôn hòa, Tô Doanh vốn định trọng thưởng cho y nhưng lời đồn Bạch Tín Đao em y không hòa thuận với Tô Táp càng truyền càng xa. Lúc công chúa Vinh An sinh con gái và đầy tháng, hai lần phủ Bình vương đều không ở trong nhóm được mời, giao tình hai nhà hiển nhiên không có một ngày rẽ mây thây mặt

trời. Tô Doanh suy nghĩ một lúc, cảm thấy không cần phá lệ ban cho Tín Tắc, tránh làm cho y hiểu lầm hoàng hậu ở trong cục diện này không thể thiếu y.

Nàng đang cân nhắc những chi tiết này thì cô câm Hiên Nhân của phủ Bình vương vui vẻ vào cung bái kiến. Tô Doanh gác bút lại cười tủm tỉm nhìn cô ấy khoe bộ quần áo mới. Từ khi Bình vương nhận Hiên Nhân làm con gái nuôi, quả thật không xử tệ với cô bé này, chi phí ăn mặc không có chỗ nào không dựa theo tiêu chuẩn các tiểu thư chưa lấy chồng của nhà họ Tô. Hiên Nhân không có tâm cơ, chỉ cho rằng tiểu thư mà cô ấy hầu hạ thành hoàng hậu rồi nên mình mới có thể thom lây. Cô ấy đã từng bày tỏ đối với Tô Doanh, trước kia tiểu thư đối với cô ấy đã quá tốt rồi, bây giờ phần may mắn này thực sự không nhận nổi. Tô Doanh chỉ nói với cô ấy, về sau có lúc phải dùng tới cô ấy. Hiên Nhân lại nhớ thật kỹ lời ấy, thường ngày đạt được thứ tốt thì luôn giống như nhận lấy thì ngại, thỉnh thoảng có cơ hội báo đáp chuyển lại một tờ giấy ghi chép cho Bình vương thì hận không thể dùng tính mạng hộ tống một trang giấy thật chu toàn.

Biểu cảm của Hiên Nhân không giấu được suy nghĩ, Tô Doanh vừa nhìn đã biết hôm nay cô ấy mang theo đồ bên ngoài đưa tới. Quả nhiên, Hiên Nhân lấy ra một bức thư hẹp dài từ trong tay áo, màu lam nhạt là giấy mà Tô Táp thường dùng. Tô Doanh mở ra lặng lẽ đọc mấy hàng, bất tri bất giác đưa tay nắm lấy án thư. Tuy Hiên Nhân đã thấy dáng vẻ không nói gì của nàng rất nhiều nhưng cũng nhận ra lần này không thể so với bình thường. Hoàng hậu nhíu mày, đứng lên rồi lại ngồi xuống, muốn viết gì đó, cầm bút lên nâng cao cổ tay tập trung suy nghĩ cả buổi mà vẫn chưa viết được chữ nào.

Tô Doanh cầm tay Hiên Nhân, muốn dạy cô ấy truyền lại mấy câu nhưng không biết kể từ đâu. Chuyện trên tờ giấy lam khiến cho nàng trở tay không kịp.

Nêu như trên đời chỉ có một người thông minh trừ tính, người chung quanh đều nghe theo sai khiến không hại lòng thì trên đời sẽ không có chuyện phức tạp nhường ấy rồi. Đáng tiếc thực tế thì người thông minh này phát hiện: Ai nấy đều có suy nghĩ của riêng mình, mỗi người đều cho là mình nên là người thông minh nghĩ kế để người khác tuân theo. Thế là tất cả mọi người đều biến thành tự cho là thông minh.

Tình huống này tuyệt đối không thể tiếp tục nữa, bằng không cuối cùng không biết sẽ hợp ý của ai chứ đừng nói là quá trình càng khó không chế hơn kết quả. Về mặt Tô Doanh sáng tỏ thông suốt, không hề chậm trễ xé nát giấy màu lam, bảo Hiên Nhân nhìn môi mình: “Bảo anh ba mau tới gặp tôi.”

Nhưng dẫu Tô Táp lập tức xin yết kiến cũng phải cách một ngày mới có thể được cho phép. Tô Doanh nhìn theo Hiên Nhân rồi đi, trầm ngâm chốc lát,

gọi Thôi Lạc Hoa tới bên cạnh hỏi: “Gần đây Thu Oánh có nói đến bệnh tình của thánh thượng với thầy không?”

Thôi Lạc Hoa cẩn thận trả lời: “Cô ấy chưa bao giờ nói.”

“Cô ấy vào đây cũng đã lâu, chưa từng thỉnh cầu rời cung lần nào.” Tổ Doanh đang cầm tờ ban thưởng nói tiếp, “Không bao lâu nữa chính là đông chí, nên bảo cô ấy về nhà đoàn tụ với người nhà, qua Nguyên tiêu rồi trở về. Bà thảo chỉ cho tôi đi.”

Thôi Lạc Hoa chớp mắt một cái. Hôm nay Hiên Nhân bỗng nhiên vào cung, sau khi vội vã đi mất thì Tổ Doanh lại đột nhiên hành động... Nàng ấy mơ hồ thấy có việc sắp xảy ra, nhỏ giọng hỏi: “Nương nương, phải chăng việc này nên được thánh thượng gật đầu cho phép?”

“Chỉ là cho cô ấy về nhà ăn Tết, thánh thượng sẽ không từ chối.” Tổ Doanh bình thản nói, “Bệnh tình của thánh thượng đã không tái phát nữa, trong cung còn có hai vị thái y già Ngô, Lý. Chưa đến mức thiếu người.”

Thôi Lạc Hoa thấy nàng đã quyết định bèn mang giấy mực tới lập tức làm ngay. Tổ Doanh nhìn lướt qua, đặt ấn hậu lên rồi giao cho nữ quan thừa nghi – thuộc hạ của bình nghi – đi tuyên chỉ. Thôi Lạc Hoa thấy thái độ tự nhiên của Tổ Doanh, nghĩ lần này không phải nhằm vào Thu Oánh nên không quá lo lắng. Một lát sau được rảnh rỗi, nàng ấy tự mình đến chỗ ở của Vương Thu Oánh.

Vương Thu Oánh ù ù cạc cạc nhận được ý chỉ, chẳng biết tại sao đột nhiên lại để cho nàng ấy về nhà ăn Tết, nghe Thôi Lạc Hoa trấn an, mới biết trong cung xưa nay có sự coi trọng này, chỉ có người trong cung vô cùng được sủng ái mới được rời cung đoàn tụ mấy ngày trước Tết. Biết được hoàng hậu phá lệ khai ân với mình, Vương Thu Oánh thở phào nhẹ nhõm nói:

“Được nương nương không vứt bỏ, sao dám ham muốn an nhàn? Tôi nên ở lại trong cung hết lòng hầu hạ.” Thôi Lạc Hoa cười nói: “Ý chỉ của hoàng hậu đưa tới mà để cô thương lượng sao? Cô mau đến cung Đan Xuyên tạ ơn, rồi bắt đầu thu dọn hành lý, đi sớm về sớm.”

Vương Thu Oánh theo nàng ấy cùng đến cung Đan Xuyên tạ ơn. Tổ Doanh nói vài lời khen rồi dịu dàng cười, khẽ nói: “Ồ nhà cho tốt. Sau Nguyên tiêu cô Vương nhớ trở về. Nhà họ Vương có con em tài giỏi thì chớ ngại dẫn theo.”

Vương Thu Oánh thấy nàng có ý diu dặt thì từ chối khéo: “Con em trong trong nhà nông cuồng nóng nảy, không rành con đường làm quan, không dám dẫn tới làm nương nương thất vọng.” Tổ Doanh cười không miễn cưỡng nữa. Nàng vẫn cảm thấy Vương Thu Oánh không giỏi đôi nhân xử thế lắm nhưng nghe lời này lại nhận ra, dường như Thu Oánh cũng hiểu: Người cần thiết trong cung không phải là Hoa Đà tái thế mà là bề tôi lỗi đời, tỹ như Ngô thái y, Lý thái y và Chu thái y.

Lý thái y quay đầu nhìn ra xa, vết chân trên tuyết rõ ràng có thể phân biệt. Sao không nổi gió nhỉ? Ông ta hơi trông mong trời đất quét dọn xóa bỏ dấu chân cho mình. Đêm tuyết sau khi trăng lên thì quá sáng, Lý thái y bỗng nhiên thoáng thấy một cái bóng đen bên cạnh, sợ hết hồn. Thì ra là bóng của ông ta chiếu lên tường son.

Con đường đi tới Đông cung dường như khó đi hơn ông ta nghĩ nhiều. Lý thái y bắt đầu do dự: Ông ta không nên đi lại quá thân mật với Đông cung. Trước khi mất, thái hậu Khang Dự đã cất nhắc hai người Lý, Ngô làm thái y, bảo họ thề trọn đời trung với một mình hoàng đế Thiên Hựu. Từ đó về sau, ông ta phải cẩn thận nghe theo ý chỉ của hoàng đế, giữ khoảng cách với hậu cung và Đông cung. Nhưng... Lý thái y chán nản vừa đi vừa nghĩ: Dường như hoàng đế bắt đầu ghét bỏ những cựu thần không còn dùng được như họ rồi.

Không phải là ông ta không chịu phục y thuật của họ Vương ở Túc châu, nhưng con em họ Vương nhiều như vậy, hoàng đế lại cứ nghe lời hoàng hậu, giữ một cô gái trẻ bên cạnh. Vương Thu Oánh chỉ là hạng đàn bà con gái, cho nàng ấy khoác lác mà không biết ngưng nhúng tay vào thì mặt mũi của thái y viện để ở đâu? Cung đình này dần dần biến chất rồi! Vẫn là hậu cung trong tay của vị hoàng hậu họ Tô trước kia đáng hoài niệm hơn. Vợ chồng Đông cung đợi ông ta đã lâu. Khách sáo bảo thái y vào chỗ ngồi rồi Đông cung phi Tô Ly mới cười khen ngợi: “Thái y quả nhiên có y thuật cao minh. Sau khi làm theo lời thái y, đứa bé quả thực không khóc lóc như ít bữa trước nữa.”

Lý thái y vuốt râu mỉm cười nói: “Trẻ con không động đậy cả ngày thì sức lực trong cơ thể không sử dụng ra được, không thể lớn cho nên đều khóc lóc để tản ra. Để người hoạt động nhiều, tiêu hao sức lực ấy đi thì tự nhiên không còn sức lực để khóc nữa. Là nhờ điện hạ chăm sóc đúng cách, không phải công của hạ quan.”

Duệ Tuân sai người dâng trà ngon, dường như vô tình hỏi gần đây hoàng đế có khởi sắc hay không. Lý thái y liên tục than thở: “Gần đây thánh thượng dùng Vương thị làm người trị bệnh chính, hạ quan và Ngô thái y đã là thùng rỗng kêu to từ lâu, xem chân kê đơn chẳng qua là làm theo phép chứ không thấy dùng. Học vấn nhà họ Vương ở Túc châu sâu sắc uyên bác, hạ quan không biết nàng ta dùng cách gì mà có thể làm hồi phục. Nhưng thánh thượng còn có thể chống đỡ được bao lâu thì sợ rằng trong lòng Vương thị cũng không nắm chắc. Hạ quan thấy thánh thượng không suốt ngày mê man như lúc đầu nhưng bất kể sức lực hay là mạch tượng đều lúc tốt lúc xấu... Chỉ sợ đã đến thời điểm phó thác cho trời.”

Duệ Tuân nghiêm mặt nói: “Lý thái y thẳng thắn thành khẩn như vậy, không sợ phạm vào điều kiêng kỵ trong cung sao?”

Bộ râu hoa râu của Lý thái y khẽ rung, “Thánh thượng coi trọng Vương Thu Oánh mà hoàng hậu mang vào cung, vậy chính là không định giấu giếm bệnh tình với trung cung. Nếu trung cung đã hết sức hiểu rõ bệnh tình của thánh thượng thì vì sao hạ quan không thể để cho điện hạ cũng biết?” “Sớm biết kiến thức của Lý thái y không giống người thường.” Tô Ly vỗ tay cười rồi nhẹ nhàng hỏi, “Còn có một chuyện cần thái y giải thích nghi hoặc. Gần đây thấy hoàng hậu mặt ủ mày chau, mặt mũi cứ chỉ không lanh lẹ như bình thường. Có phải người có thai không?”

Lý thái y ngạc nhiên nói: “Hoàng hậu nương nương luôn cho đòi Chu thái y xem bệnh. Nhưng hạ quan đoán không phải là chuyện đó...” Không đợi ông ta nói nguyên do ra, Tô Ly đã cười khanh khách bảo: “Nếu đại nhân chưa từng xem bệnh thì sao có thể chắc chắn? Hoàng hậu nôn mửa, thèm ngủ, chẳng lẽ là triệu chứng của thứ bệnh tùy tiện gì sao? Đại nhân và Chu thái y cùng ở thái y viện, nghĩ cách thì có thể biết rõ ràng.” Lý thái y bị nàng ấy mỉa mai, ho khan một tiếng nói tiếp: “Hạ quan cho rằng, thánh thượng chắc chắn sẽ không hò đồ đến... lâm hạnh phi tần với tình trạng trước mắt. Và lại, thị tẩm hậu cung đều phải ghi vào nội sự lục, tiện cho sau này đối chứng lúc có thai. Gần đây trong nội sự lục không ghi vị nương nương nào được ân lớn này.”

Tô Ly lẳng lẳng nghe bỗng nhiên mạo muội nói ra một câu: “Nói vậy nếu người thật sự mang bầu thì nhất định không phải long chủng?” Lời nói này nghiêm trọng, Lý thái y biến sắc, vội vàng cúi đầu nói: “Hoặc là việc hoàng hậu nương nương mang thai là thai quý trong tin đồn. Nghe nói phụ nữ sót ruột mong con, dễ bị cảm giác âm khí, hội tụ trong bụng kết thành một khối tà khí, bề ngoài không khác gì mang thai, đủ tháng cũng sẽ sinh đau nhức nhưng không sinh được gì mà chỉ tông tà khí ra.” Tô Ly nhẹ nhàng hừ một tiếng: “Thiếp không phải gọi thái y tới kể chuyện lạ lùng.” Giọng nói không có ý trách cứ.

“Được rồi. Chẳng lẽ Lý thái y còn không hiểu nhiều bằng nàng sao?” Đông cung liếc mắt nhìn nàng ấy, gật đầu với Lý thái y bảo, “Hôm nay vợ chồng ta chuẩn bị ít quà mọn đèn đáp thái y. Về sau đứa bé có chỗ không ổn, còn phải làm phiền thái y.”

Lý thái y nhận hộp quà, thấy bên trong đặt một đôi đá mắt hổ to lớn, chính là thứ ông ta thích sưu tầm, vội vàng nói cảm ơn luôn miệng. Tô Ly gọi một cung nữ tới, nhỏ giọng bảo: “Chi Huệ, xách đèn đi tiễn thái y.”

Cung nữ nọ có bề ngoài nhỏ nhắn, xách một ngọn đèn cung đứng trong màn đêm càng lộ vẻ thướt tha. Lý thái y nhìn thấy đã âm thầm kinh ngạc vì vẻ đẹp, đợi lúc cô ấy hơi cúi người, cup mắt nói “Thái y, mời”, ánh nến hoà lẫn với trắng tuyết, chiếu lên da thịt như ngọc, như mỡ đông của người kia. Nhìn ra cô ấy đã có tuổi tác, lúc mở miệng ôn hòa thông thả, cung nữ nhỏ

không thể so sánh được. Lý thái y cuống quýt nói tiếng “Làm phiền” rồi theo thật sát phía sau cô ấy.

Ánh trăng lung linh, hơi lạnh khắp đất trời thừa cơ luồn vào cổ áo ống tay. Lý thái y rút cô một cái, vừa đi vừa nhìn bốn phía, hy vọng không có ai phát hiện ra hành động của ông ta. Ông ta càng nhìn xung quanh thì gió thổi vào cổ áo càng nhiều, càng về sau không biết do khăn trang hay do bị lạnh làm ông ta run rẩy. Vất vả như thế khiến ông ta không khỏi lắc đầu cười khổ: Thực ra trong bụng ai mà không nuôi một thai quý[1] chứ?

[1] thai quý ở đây ý chỉ kế hoạch nham hiểm.

Sau khi chiến thắng trở về, mỗi ngày Duệ Tuân đều thăm cha hậu bệnh sớm chiều ở cung Ngọc Tiết, sự cung kính đóng chặt giữa hậu cung và Đông cung lại mở ra. Chi Huệ tiễn Lý thái y rồi nhanh chóng đến cung Đan Xuyên. Kẻ gác cửa là người đáng tin mà Bạch Tín Tác sắp xếp, làm như không thấy Chi Huệ, để cô ấy vội vã đi qua cánh cửa.

Tổ Doanh đang đợi nàng tới bẩm báo động tĩnh hôm nay, thông thả hỏi: “Lý thái y đến rồi?” “Phải ạ.” Chi Huệ ôn định hô hấp dôn dập, chậm rãi nói, “Đông cung rất chú ý xem nương nương có thai hay không. Lúc Đông cung phi hỏi, ngài yên lặng nghe. Nói đến bệnh của thánh thượng thì ngược lại, Đông cung không quá nóng lòng, chỉ có Lý thái y tế nhị nói y thuật của Vương thị giỏi.”

Đuôi lông mày của Tổ Doanh khẽ nhếch lên. Ngô thái y tự cao tự đại, tính tình không tốt song cũng là kẻ chính nhân quân tử. Tuy không ưa Vương Thu Oánh nhưng chưa từng nói một lời khó nghe nào ở sau lưng. So ra Lý thái y không có sự độ lượng rộng rãi, lúc không thấy được bệnh tình của hoàng đế quả nhiên chạy đến Đông cung mượn đao. Nếu như Duệ Tuân cho là thật không muốn phụ hoàng y sông lâu, tất nhiên sẽ cướp cọng rơm cứu mạng là Vương Thu Oánh này từ tay của hoàng đế... Tổ Doanh cười lạnh không phát ra tiếng: Tên Lý thái y này, cây già lên mặt trong cung rất nhiều năm, cuối cùng đã tới lúc lăn rồi.

Chi Huệ suy nghĩ một lát rồi nói tiếp: “Đông cung phi biết chuyện trên nội sự lục không có ghi chép thị tâm của nương nương, có lẽ sẽ vu cáo ngược lại nương nương. Xin nương nương cẩn thận.”

Tổ Doanh “ừ” một tiếng từ chối cho ý kiến, liếc Chi Huệ, cười nhạt bảo: “Lý thái y không có ham mê khác mà chỉ thích hai loại: đã mắt hồ và nữ sắc. Hoạn quan nhỏ trong Đông cung nhiều như vậy, Đông cung phi cứ muốn cô tiễn ông ta, cô có biết là ý gì không?”

Có đi có lại không để lại dấu vết là bài học bắt buộc của Tổ thị để lôi kéo người khác, Chi Huệ là một người thông minh tất nhiên biết rõ, sợ hãi biến sắc nói: “Nô tỳ nguyện hầu hạ nương nương cả đời trong cung!” Tổ Doanh đưa tay dìu cô ấy đứng lên, bảo: “Thời gian cô theo ta tuy ngắn nhưng lại làm việc khó. Nếu như đảm nhiệm chức vụ ở cung Đan Xuyên thì ta nhất



định thưởng hậu. Nhưng phái cô đi không như các cung nữ nội thần khác được, đành để cô uất ức.”

Thấy lúc nói chuyện sắc mặt hoàng hậu ân cần, Chi Huệ mừng thầm trong lòng, luôn miệng nói: “Nương nương có ơn tri ngộ với nô tỳ, Chi Huệ nhất định hết lòng trung thành.”

“Vậy thì...” Tô Doanh lại rử rử nói, “Không thể để Đông cung phi nhìn ra cô có chí khác. Lý thái y có ý nương nhờ, Đông cung phi có ý kết giao thì cô theo ý của nàng đi. Hôm nay để cô uất ức, ngày sau ta nhất định sẽ đền bù cho cô gấp bội.”

Chi Huệ tắc nghẹn trong cổ, thấp giọng nói: “Nếu đã là căn dặn của nương nương, nô tỳ tất nhiên làm theo.”

Tô Doanh vỗ nhẹ nhẽ bả vai cô ấy, dịu dàng dặn dò: “Mau về đi. Thay ta chăm sóc tốt cho A Thọ.”

Cuộc gặp gỡ bí mật kết thúc, rốt cuộc cung Đan Xuyên cũng thanh vắng khuya khoắt.

Vốn không cần sót ruột... Tô Doanh đứng lặng bên cửa sổ ngắm nhìn bầu trời lạnh lẽo thờ dài. Chậm rãi mà đi, không bao lâu đã sắp đi đến nơi phục kích của nàng. Ai ngờ lộ trình này bỗng nhiên náo nhiệt lên, Tô Táp cũng gia nhập vào... Giờ không thể nào đợi thêm nữa. Chờ đợi thêm thì sẽ phải nhìn anh chìm vào cục diện khó đoán.

Tô Doanh thông thả đi vào sâu trong cung điện, mở một ngăn tủ ra. Lập tức có một mùi thơm phả vào mặt. Nàng cố gắng ngửi, mùi hương giống hệt như trước đây. Hương không già, quả thực sẽ không già đi. Có lẽ là chuyên dùng để dụ dỗ người ta nhớ lại trước kia, trở về ký ức đẹp để lúc chưa già. Nhắm mắt lại đắm mình trong hương vị, trái tim cũng trở nên mềm mại trong suốt. Người đưa hương này dần dần rõ ràng ở trước mắt. Không biết y còn để ý đến lu hương bát bảo nàng đáp lễ hay không.

Ôi... Không ghét y, càng không hề hận y.

Nhưng lần này, không thể chờ y nữa. Không thể chờ đến lúc y ra tay làm hại, dùng nước mắt để tiếc nuối chuyện giữa họ và một trận giao chiến không thể cứu vãn.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 13: Đêm ‘cửu’**

Cung Đan Xuyên đầy tuyết, đỏ trắng rõ ràng càng thêm chói mắt. Trước đây Tô Táp thường có thể nhìn ra xa đến một góc mái hiên của cung Đan Xuyên hoặc là một vòng tường đỏ, sau đó sẽ thâm nghĩ trong lòng: Một ngày nào đó...

“Một ngày nào đó” là năm nào tháng nào, phải trải qua quá trình như thế nào cũng khó có thể đoán trước. Đại khái bức tranh trong lòng đó là em gái hần bầu bạn với thái tử, từ Đông cung đi tới trung cung. Dù là trắc phi thì đã sao? Nàng là người yêu thuở thiếu thời của Duệ Tuân, tất nhiên tình sâu son sắt hơn Đông cung phi, có cơ duyên thích hợp thì cuối cùng nàng sẽ trở thành chủ của cung Đan Xuyên. Sau đó là mẹ của thái tử, hoàng thái hậu, thậm chí có lẽ là thái hoàng thái hậu...

Nàng quả thật đã trở thành hoàng hậu, còn nhanh hơn, còn đơn giản dứt khoát hơn tưởng tượng của hần. Nhưng người giao cung Đan Xuyên vào tay bọn họ – tể tướng và hoàng đế – khiến người ta không có lòng tin. Trong điều bất ngờ này, hần không yên lòng được nên bắt đầu lo lắng ngày mất đi cung Đan Xuyên. Thứ tới quá dễ dàng, hần không cách nào tin chắc rằng nó có thể lâu dài. Mà Tô Doanh là một cô em gái như thế, người không phụ nàng thì nhất định nàng sẽ không phụ người.

Không sao, để nàng như vậy cũng tốt, kẻ ác cứ để hần làm. Chỉ cần kết quả không khác so với dự liệu thì cứ tạm thời cho rằng quá trình này là một phong cảnh khác. Nghĩ đến tương lai trong lòng hần, Tô Táp lại có tinh thần, quét sạch hồi ức khiến hai tròng mắt mờ màng.

Nhưng tương lai trong lòng Tô Doanh như thế nào đây? Phong cảnh Tô Doanh muốn xem thế nào? Nghĩ đến chỗ ấy, lòng Tô Táp hơi chùng xuống. Nàng gấp gấp tìm hần tới, chắc chắn là vì chuyện hần nhắc tới. Giúp tướng phé trừ... Nàng có thể ư? Không, bất kể ra sao cũng phải thuyết phục nàng. Tô Táp nghĩ thâm, giữ lại Đông cung sớm muộn gì cũng là mối họa. Anh cả nghĩ quá đơn giản, cho rằng thiên tử khuất núi, Tô Doanh đương nhiên biến thành hoàng thái hậu. Nhưng người trên ngai rồng biến thành Duệ Tuân và Tô Ly, hoàng thái hậu Tô Doanh này sẽ rơi vào kết quả gì?

Cung nữ mỉm cười cất tiếng: “Mời quận vương!” Tô Táp vào cung Đan Xuyên với tâm sự nặng nề, thấy bóng dáng hoàng hậu lấp ló sau bình phong tập trung vẽ tranh. Tô Táp không tiến lên quấy nhiễu nàng, vẫn đợi nàng vẽ xong nét cuối cùng.

Tô Doanh cầm lấy hai bức vẽ, trên lớp nền trắng như tuyết dùng nét mực phác họa ra hai cây đầy hoa, một bức là hoa mai nhưng một bức không nhìn ra là gì. “Quận vương thích bức nào? Tặng anh tiêu khiên ngày đông.”

Thì ra là cửu cửu tiêu hàn đồ[1]. Chín chín tám mươi một đóa hoa, đại biểu cho chín chín tám mươi một ngày. Chín cành hoa mai, mỗi cành chín đóa. Mỗi ngày lấy son đỏ nhuộm một đóa, đợi khi xuân về, đã thành một bức

tranh cuộn đỏ tươi rực rỡ, mùa đông chỉ còn sót lại một tờ giấy sặc sỡ, sự thảm khốc của gió băng tuyết đông lại bất tấc.

[1] Cửu cửu tiêu hàn đô: Từ Đông chí trở đi là tiến vào ‘cửu’, dân gian phương bắc Trung Quốc có tập tục vẽ ‘cửu cửu tiêu hàn đô’, tiêu hàn đô là ghi chép ‘lich ngày’. Nó tổng cộng có chín chín tám mươi một đơn vị, cho nên mới gọi là ‘cửu cửu tiêu hàn đô’. Tính từ ngày Đông chí, cứ chín ngày là một cửu, tới chín chín tám một ngày, mùa đông sẽ qua. Do đó tên chương là đêm ‘cửu’

Tố Táp mỉm cười: “Thần yêu hoa mai có màu máu.”

“Màu tuyết? Màu máu?[2]” Tố Doanh chớp mắt, cũng mỉm cười, “Nào biết bức ‘Bài ca bước lên trời’ này của em sau khi nhuộm lại không bằng hoa mai sắc nồng?”

[2] 雪色 [xuěsè]: màu tuyết; 血色 [xuèsè]: màu máu.

Tố Táp nghe vậy thì ngẫm nghĩ: Hóa ra bức còn lại dường như đã từng nhìn thấy kia là bức tranh gấm xanh “Bài ca bước lên trời” của hoàng hậu Ý Tĩnh, khi còn bé từng thấy cha mang gấm ra khoe khoang. Bài ca bước lên trời... tác phẩm có đề mục mà không có nội dung của thái hậu Ý Tĩnh Tố Như Thận sau khi độc chiếm cung đình. Lúc này nàng vẽ một bức là có ý gì? Tố Táp nhận bức tranh hoa mai từ trong tay em, nói: “Nếu bức kia tốt, đương nhiên phải để lại cho nương nương.”

Tố Doanh và hấn phân thứ bậc ngôi vào chỗ của mình, đầu tiên ân cần hỏi tình trạng vết thương của hấn, rồi từ từ nói đến chuyện tra án. Nữ quan xung quanh thấy lời nói của bọn họ dần dần đi sâu, rất ăn ý không tiếng động lui ra phía sau. Không bao lâu, Tố Táp phát hiện chung quanh vắng vẻ lạ thường, quay đầu nhìn mới biết chỉ còn sót lại hai anh em, không khỏi cười nói: “Người trong cung của nương nương càng ngày càng thức thời.” “Bây giờ không cần dặn dò từng chuyện một, họ cũng hiểu nên làm thế nào.” Giọng điệu của Tố Doanh lại có vẻ cụt hứng, “Thì ra suy nghĩ của em dễ bị đoán được như vậy.”

Tố Táp lắc đầu liên tục: “Lời này nói ra từ miệng nương nương thật là khiến người ta bất ngờ. Phàm là lời đồn tôi nghe được, có cái nào không nói suy nghĩ của nương nương khó lường đâu? Để họ nhìn thấu một ít, có gì không thể? Cần gì làm khó người phía dưới, suốt ngày như đi trên băng mỏng chứ?” Hấn dừng lại một lát rồi nói tiếp, “Đừng nói là người phía dưới, dù là tôi cũng không thể hiểu rõ toàn bộ suy nghĩ của nương nương. Ngày ấy nương nương hỏi tôi có việc giấu giếm hay không. Thực ra, người có việc giấu giếm đâu chỉ mình tôi.”

Tố Doanh cúi đầu thường thức bức Bài ca bước lên trời, bỗng nhiên ngẩng đầu nhìn thẳng Tố Táp. Cặp mắt ấy buốt giá sáng tỏ, lại làm cho tim Tố Táp đột nhiên run lên. Nếu không phải nàng lập tức nở một nụ cười thì gần như Tố Táp đã cho là mình nói lỡ chọc giận nàng.

“Anh...” Tô Doanh dịu dàng gọi một tiếng, sắc mặt hơi có vẻ nghiêm trọng, giọng nói cũng càng nhỏ nhẹ, “Anh có nhớ trước đây vì sao anh và cha nhận định rằng em mắc chứng hoang tưởng không? Vì sao phải con bé Hiên Nhân cầm điếu này hầu hạ, không để người khác nghe em nói xằng?”

Tô Táp đương nhiên nhớ: Chỉ vì nàng nói với không khí: “Tôi không cần thiên hạ cô cho!” – một câu tuyệt đối không thể truyền ra ngoài. Bằng không người nói vô tâm, người nghe hữu ý, không biết khi nào sẽ hại cả nhà...

“Nếu như ông trời cho một người thời gian một năm tung hoành trên đỉnh cao thiên hạ, nhưng phải dùng hai mươi năm cô độc buồn khổ làm giá phải trả. Anh cảm thấy thế nào?” Tô Doanh vui vẻ hỏi.

Tô Táp suy nghĩ một lúc, cao giọng cười: “Tôi chỉ có thể nói, ông trời đối với kẻ này thực sự không tệ!” Hần bình tĩnh nhìn em gái bảo, “Loạn Tú vương năm đó trước sau huy động hơn trăm ngàn phản quân. Bao nhiêu sĩ tốt hoặc chết trận, hoặc bị xử tử, hoặc bị bắt làm tù binh trị tội, còn Tú vương thân làm hoàng tử nhưng ngay cả một ngày cũng chưa từng mò đến bên ngai vàng. Người chịu nhục nhưng không thành công trong thiên hạ, há chỉ trăm nghìn? Anh ta chỉ cần sống thời gian hai mươi năm mà rất nhiều người đều phải sống đã có thể thực hiện được chí nguyện to lớn hơn trăm nghìn người không thực hiện được, may mắn xiết bao!”

Tô Doanh ngậm một nụ cười không cách nào hình dung, gật đầu với anh: “Em biết anh sẽ nói như thế mà... Nếu như người đó là em, anh sẽ cảm thấy trời cao không bạc với em ư?”

Nụ cười của Tô Táp cứng đờ trên mặt: “Cái gì? Em, em?”

Tô Doanh thấy vẻ mặt hần cổ quái, tự nhiên cười nói: “Nếu như người đó là em, anh nhất định vẫn cho rằng em điên rồi. Bởi vì cho dù em ngồi bên cạnh thiên tử cũng không giống người mà ông trời bằng lòng hậu đãi như vậy.” Nàng đứng lên thở phào một cái, thản nhiên nói, “Nhưng đã không sao rồi. Bất kể đó là ý muốn của trời cao hay là tiếng lòng ẩn sâu trong em đều không hề gì. Em đã chọn xong rồi.” Nàng xem tỉ mỉ Bài ca bước lên trời trên giấy, lại xoay người nhìn xuống Tô Táp, “Dẫu đó là thật, hết sức làm một lần thử, xem em có thể viết Bài ca bước lên trời của em ở đây hay không. Bất kể đau khổ trong lòng không ai đoái hoài, hay là cô quạnh đến mức không cách nào nhắc bút thì chỉ cần xuất phát từ ý chí của mình, em bằng lòng thử một lần.”

Vẻ mặt Tô Táp chuyển từ khiếp sợ thành hiểu rõ, cuối cùng hóa thành một nụ cười nhạt: “Cưỡi cùng nương nương cũng...”

Thực ra hần đã có dự cảm từ lâu, rằng có một loại phong cảnh, Tô Doanh không thể không ngắm. Nhưng em gái dường như luôn khăng khăng quay đầu đi, tìm kiếm cảnh sắc của chính mình. Cuối cùng nàng cũng xoay người, chọn một bức phong cảnh chân thật vì bản thân.

Là điều gì khiến nàng quay đầu? Tô Táp nhìn em chăm chăm nhưng Tô Doanh chỉ dùng giọng nói cực kỳ nhẹ nhàng nói trong ánh mắt dò xét của hắn: “Người đã phụ em.”

Bao nhiêu năm nay nàng hết lòng tin theo lời mẹ: Ông trời đối xử bất công với mọi người, cả đời của người phụ nữ cuối cùng đều cần dựa vào một người đàn ông. Nàng không thể chọn người đàn ông ấy, việc có thể lựa chọn chẳng qua là tin cậy người cuối cùng trở thành phu quân của mình. Không trông mong tình yêu của hắn, chỉ hy vọng hắn có thể cho nàng đảm nhiệm hai chữ “hoàng hậu” cả đời.

Nhưng khi người đó chậm rãi nói: “Sau khi ta chết, nàng hãy chọn một ngôi chùa miếu, tụng kinh cho ta”, nàng đã hiểu thực ra mình chẳng có lựa chọn nào hết. Hắn tự cho là đã sắp xếp hết lòng quan tâm giúp đỡ, tận tình tận nghĩa nhưng trong mắt nàng lại chính là một đòn vô tình nhất – thì ra thứ hắn có thể sắp xếp cho nàng chính là ném nàng ra khỏi hồng trần...

Để nàng rời khỏi cõi trần tục này thì vạn sự đại cát sao? Nàng có thể xuất gia nhưng anh nàng phải làm sao? Cha nàng thì sao? Để bọn họ ở lại trong cung đình của tân đế, mặc người xâu xé? Tô Táp và Tạ Chấn cũng có phần trong việc ép mẹ đẻ của Duệ Tuân chết. Nàng đến chùa được ngày nào hay ngày ấy thì ai có thể đảm bảo tính mạng của bọn họ?

Một khắc ấy chợt hiểu rõ ràng, thì ra thân làm hoàng hậu họ Tô thì không có đường lui, không thể chết, không thể tránh, không thể tham sống sợ chết – trừ phi nàng chẳng có mấy may bận lòng, một thân một mình, không có người thân và bè bạn quá quan tâm. Nhưng nàng không như thế. Nàng là một người trần tục, có tục duyên của mình. Nàng vừa rời khỏi vị trí này thì những người đó sẽ bị thương, thậm chí có lẽ từ nay về sau sẽ biến mất. Người tìm kiếm sự thoát tục trong tiếng tụng kinh gõ mõ như hắn, làm sao có thể hiểu được?

Một khắc ấy nàng nói thầm trong lòng, bệ hạ, người quả thật đã suy nghĩ cho tôi. Nhưng người không biết thứ tôi quan tâm là gì. Người không sắp xếp vì tôi mà vì thiên hạ của người, chùa miếu của người, con của người. Tôi chỉ trùng hợp đi cùng ở trong đó thôi...

Việc đã đến nước này, còn có cái gì tốt để trông cậy vào?

Tất cả chỉ bởi vì hắn không đáng để ý lại.

“Nương nương đã hạ quyết tâm, quả thực không thể tốt hơn.” Tô Táp nói, “Cuộc hành trình bước lên đỉnh cao của nương nương tất phải dọn sạch cản trở...”

“Em biết anh luôn luôn bội phục thủ đoạn của Cư tướng. Nhưng thái độ hắn đối anh em ta thực sự làm cho không ai có thể xu nịnh được. Để thành công mà phải chịu sự quản thúc bên ngoài – đây là nguyện vọng của anh và em sao?” Tô Doanh nói, “Vả lại, chỉ có kế sách của tể tướng cũng không đủ để thành công. Anh hãy báo cho tể tướng, không cần nóng vội, cứ từ từ tra án,

từ từ túm được mấy người ra. Đề ý động tĩnh trong cung, khi nào đến lúc khai ra chủ mưu, tể tướng tự nhiên có thể nhìn ra được.”

Trong lòng Tô Táp không biết là hưng phấn hay lo lắng, một lát mới nói: “Nếu việc này có sai sót thì hưng hiềm khó ngăn chặn. Nuong nuong nhất định phải chú ý giữ gìn sức khỏe. Tôi thấy ý của tể tướng dường như rất mong đợi việc nuong nuong mang thai.” Tô Táp nhìn kích thước lưng áo của em gái, một suy nghĩ làm người ta nôn nóng không ngừng kích động trong đầu: Sau khi phế Đông cung, nếu như Tô Doanh sinh con trai thì vị trí hoàng thái hậu thật đúng là “dễ như trở bàn tay”.

Tô Doanh lặng lẽ cười: Ngay cả anh cũng cho là nàng có bầu. Nàng cũng không nói toạc ra, lại bảo: “Anh đừng đánh giá quá cao sự chờ mong của tể tướng đối với em. Em có con hay không, chỉ quan trọng đối với nhà ta thôi. Với tể tướng mà nói, muốn tìm một đứa bé nghe lời thực sự có rất nhiều cách.”

Tô Táp thâm giật mình, hỏi tiếp: “Nuong nuong có thể cho biết, còn phải chờ bao lâu mới có thể làm chuyện tướng gia giao phó không?”

“Ba cành hoa mai[3].” Nàng nhẹ nhàng bảo.

[3] như đã giải thích thì ba cành hoa mai tức ba cửu, 27 ngày.

Một cửu sinh lạnh thay trang sức ngọc.

Hôm đông chí, hoàng hậu Tô Doanh dẫn nữ quyến hậu cung tháo trang sức Phật mùa hè thu xuống, từ hôm đó trở đi đổi thành trang sức thanh nhã.

Nàng phân chia ban thưởng tiêu hàn đồ cho các cung, tự mình tô điểm một đóa hoa đỏ lên tất cả các bức tranh. Người trong cung đồng ca một câu tiêu hàn lệnh: “Một cửu sinh lạnh thay trang sức ngọc. Thay xong cười mai tuyết, không bằng má hồng.”

Các cung dâng son phấn tự chuẩn bị lên đáp tạ tranh hoàng hậu ban. Tô Doanh hỏi các phi tần đang ngồi: “Năm nay là ai khởi đầu tiêu hàn lệnh?”

Tô Ly trả lời: “Rút thăm trúng Đông cung. Một cung nữ bên cạnh thiếp đánh bạo điền vào, khiến nuong nuong chê cười rồi.” Tô Doanh gật đầu khen: “Chẳng trách có dáng vẻ của cô gái nhỏ. Nếu đổi là cô làm, nhất định sẽ có phong cách khác. Đề cô ấy lên nhận thưởng đi.”

Lúc Tô Ly sai dẫn một cung nữ lên, tất cả mọi người đều nhìn kỹ người này, cảm thấy dung mạo cô ấy thanh tú đẹp đẽ nhưng rất lạ mặt, hẳn là cung nữ không có cơ sở, vốn liếng. Cung nữ ấy dập đầu về phía trước: “Nô tỳ Tống Chi Huệ quỳ tạ nuong nuong ban thưởng.” Có phi tần từng bảo Chi Huệ làm đồ thuê, ngờ ngờ biết tên, bèn hỏi cô ấy có phải là người được điều ra từ phòng châm công hay không, sau khi chắc chắn thì không tránh khỏi kinh ngạc vì cô ấy lại nổi bật ở Đông cung. Tiêu hàn lệnh cô ấy điền có vẻ đặc ý khi thay hình đổi dạng, xem ra lẫn lộn ở Đông cung không tệ.

Trong Đông cung, cung nữ tâm phúc, đặc lực có mười người, chuyện được xuất đầu lộ mặt trước giờ là lợi ích của họ, hôm nay Tô Ly lại đặc biệt cất

nhắc một người mới... Người đang ngồi toàn là Tô thị, đều biết Tô Ly sẽ không vô duyên vô cớ đối xử tốt với cung nữ, có lẽ muốn lợi dụng Tống Chi Huệ này làm chuyện gì đó. Các nàng ngấm ngấm, vừa tỉ mỉ xem xét người này vài lần. Duy chỉ có hoàng hậu Tô Doanh không động đậy, dường như việc không liên quan đến mình thì không thèm để ý chút nào, chỉ nhẹ nhàng quét mắt qua cung nữ kia, mỉm cười khen một câu: “Trong Đông cung thật là nhân tài đông đúc.” Nàng nói xong thì hỏi: “Câu tiếp theo của tiêu hàn lệnh đến lượt ai?”

Khâm phi trả lời: “Là thiếp rút trúng.” Tô Doanh dặn dò một tiếng “làm cho thật tốt” rồi gác việc ấy lại, hạ lệnh mở tiệc tiêu hàn. Xem xong biểu hiện của nàng, chúng phi tần thầm nghĩ: Hoàng hậu chỉ chú ý đến cung nữ của Đông cung đoạt được danh tiếng hôm nay, sợ cô nhà mình không thể xuất sắc ở chín ngày sau, kiến thức của người trẻ tuổi này dù sao vẫn thua kém những Tô thị còn lại.

Cùng hôm ấy, hoàng gia thết yến tiêu hàn cho triều thần ở lầu Phi Vũ. Vốn do hoàng đế chủ trì nhưng hắn vẫn không thể có mặt, lúc này giao cho Đông cung lo liệu. Tô Doanh hỏi tới tình hình của lầu Phi Vũ: “Hôm nay làm thơ phú bắt đầu từ đề gì? Và được bao nhiêu tác phẩm xuất sắc? Ai nổi trội?” Bạch Tín Tắc hầu ở bên cạnh nàng trả lời: “Đề là ‘tịch hàn’, ‘mai’, ‘băng tâm’, Cư tướng tự viết thơ và lời tựa Mai lẻ loi, ba đề hợp thành một tác phẩm khiến trăm quan chịu thua.” Tô Doanh cười gật đầu: “Cư tướng ra tay tất nhiên đỗ trạng nguyên. Anh hãy ghi chép lại từng tác phẩm xuất sắc của chư vị đại nhân ở đó cho ta được đọc.”

Tín Tắc được chỉ đi làm, trước khi y bước xuống lầu thì vừa lúc thấy Tống Chi Huệ đi ở đằng trước. Chuyện Chi Huệ sẵn sàng góp sức cho hoàng hậu chỉ có hai, ba người biết, Tín Tắc là một trong số đó. Y luôn thấy cô gái này ôm lòng cơ biến, có gan vượt hiềm, kèm theo thủ đoạn của đám con gái ở phòng châm công mấy năm, còn không có sự liên lụy của người nhà, ngày sau nhất định sẽ sinh biến cố. Tín Tắc qua lại với cô ấy rất cẩn thận, lúc này thấy cũng không muốn đối mặt, đi thẳng về sau phía trụ hành lang gấp khúc bên cạnh núp.

Chi Huệ mặt mày hớn hờ ôm vật được ban cho, còn chưa đi ra xa, bỗng nhiên một người lao ra từ bên cạnh, dọa cô ấy giật nảy mình. Cô ấy nhìn kỹ lại, thì ra là cô em kết nghĩa Phong Lệnh Nhu, vội vàng kéo đến bên hỏi: “Hôm nay các cung mở tiệc ở chỗ này, sao em lại đến đây?”

“Bây giờ chị thì tốt rồi.” Giọng điệu Lệnh Nhu nhã nhặn làm Chi Huệ thấy chói tai, không kịp biện bạch vì mình đã chợt nghe thấy Lệnh Nhu nói tiếp, “Chị vào Đông cung đã lâu, càng được tin cậy. Vì sao chị vẫn chưa nói rõ chuyện của mấy người chúng ta? Nếu chị có nỗi niềm khó nói thì em đành tự nói, hôm nay bèn chờ ở đây, đợi Đông cung phi đi ngang qua.”

“Em à, Đông cung phi không phải người như em nghĩ.” Về mặt Chi Huệ hơi thất vọng, thấp giọng nói, “Không ai có thể ngời hưởng sự tin tưởng của người. Nay chị nở mày nở mặt là lấy sự trong sạch, tính mệnh ngày sau đổi lấy đây. Chị thực sự không muốn lòi em xuống nước, chị biết em lo lắng sống chết của mình nằm trong tay hoàng hậu nương nương. Nhưng xin đến góp sức cho Đông cung phi rồi thì một cái mạng nhỏ bị kẹp ở hai bên trái phải, càng khó sống.”

Sự u ám kết lại giữa hai lông mày của Lệnh Nhu hòa hoãn đi, chân thành bảo: “Em biết rõ chị không phải người ích kỷ, giấu giếm chuyện mấy người chúng ta không nói nhất định có duyên cớ. Chị cần biết ở cung đình không có sách lược vẹn toàn, vả lại hạng hèn mọn như chúng ta chẳng qua chỉ lấy tính mệnh mỏng manh ra đánh cược ngày sau thăng chức mà thôi. Sắp tới tính mệnh thánh thượng khó lành, lúc này làm hết sức mọn cho Đông cung thì ngày sau sẽ là vua mới nhưng bạn cũ, tự có chỗ tốt. Đợi Đông cung kế vị, chúng ta mới đến tự bộc bạch thân thế thì chẳng phải quá muộn hay sao?”

“Lời này sao có thể nói bừa?” Chi Huệ nghiêm khắc vỗ mu bàn tay Lệnh Nhu một cái, “Em à, quan điểm của em đối với tình thế luôn sai lầm. Trước đây Tổ thứ dân muốn thả chúng ta rời cung, em đã quyết định sai. Về sau dâng tờ điều của trung cung lên cho công chúa Chân Ninh để ám chỉ thân phận, công chúa nhỏ lại chỉ lo mình rời cung cho thỏa thuê, coi cử chỉ lấy lòng của em là đương nhiên, về sau chẳng đoái hoài đến. Có phải em lại tính sai rồi không? Hay là hôm nay giao cho chị định đoạt, em không cần bận tâm nữa.”

Lệnh Nhu đang muốn tranh luận, chợt thấy chỗ rẽ phía trước có vài nội quan, chắc là muốn đến dự tiệc mùa đông bên trong đình. Lệnh Nhu thân phận hèn mọn, vội vã né đến chân tường khom người tránh đường. Chi Huệ là nữ quan có phẩm cấp, chỉ nghiêng người nhường, cười một tiếng với Lý thái y trong đó.

Lý thái y làm bộ không thấy, mắt nhìn thẳng đi qua. Ngô thái y đi cùng ông ta thấy nữ quan này có thái độ ngả ngón đối với Lý thái y, không khỏi nhìn thêm vài lần, nhíu mày khẽ hừ một tiếng.

Bọn họ đi khuất ở chỗ rẽ tiếp theo, Lệnh Nhu thở phào nhẹ nhõm, còn muốn nói gì đó với Chi Huệ nhưng Chi Huệ không nghe theo nàng ta, khoát tay nói với nàng ta: “Nơi này kẻ đến người đi, bị người ta thấy thì rất bất tiện. Em mau mau trở về đi thôi. “

Lệnh Nhu nuốt lời vào trong lòng, bất mãn đi mấy bước rồi ngoảnh đầu lại nhìn Chi Huệ, đã thấy cô ấy đi mất mà không hề quay đầu lại. Nàng ta đột nhiên cảm thấy Chi Huệ càng lúc càng xa mình, trong lòng sinh ra nỗi phiền muộn khó hiểu. Chợt nghe có người gọi: “Phong Lệnh Nhu!”



Lệnh Nhu kinh ngạc, thấy một gã hoạn quan ăn mặc đẹp đẽ bước tới. Nàng ta nhận ra đó là phó giám Bạch Tín Tắc của cung Đan Xuyên, lúng túng đáp: “Bạch đại nhân...”

Tín Tắc thấy chung quanh không người, chấp tay nhìn Lệnh Nhu, lại nhìn hướng mà Chi Huệ đi, cười lạnh một tiếng: “Cung nữ mặt hạng như cô đi đến đây làm gì?” Lệnh Nhu gục đầu xuống không nói.

Tín Tắc nghiêng đầu nhìn lên các Phi Vân, ánh tuyết như ngọc lưu ly chói lóa khiến y híp mắt lại. “Hoàng hậu nương nương là người ra sao? Đông cung phi lại là người thế nào? Cô mơ mộng có thể chu toàn ở giữa họ?” Ngữ điệu của y làm Lệnh Nhu xấu hổ vô cùng, “Không gia không thế, không chỗ nương tựa... Yên ổn làm hết bổn phận của mình thì người khác sẽ không rảnh rỗi tới quấy nhiễu cô. Tốt nhất đừng tự cho là mình thông minh, hại người hại mình.”

“Nô tỳ không dám.” Lệnh Nhu muốn ngẩng đầu nhìn sắc mặt y thì lưng va phải tường, lúc này mới phát giác trong lúc vô ý tránh y đã lui tới chân tường, “Đại nhân dạy phải. Chỉ là không biết nô tỳ có đức gì mà có thể được đại nhân chỉ điểm?”

Câu hỏi này lại làm khó Tín Tắc, y giận tái mặt hừ một tiếng, xoay người muốn đi. Đầu Lệnh Nhu lóe lên, vội vã gọi y lại, lấy ra một bông hoa lụa màu tím tre (hình dưới) từ trong túi thêu bên hông, lo sợ giao lên: “Lần trước nô tỳ bất kính, kéo hỏng hoa lụa của đại nhân. Nếu đại nhân không chê...”

Tín Tắc ngần ra rồi nhận lấy, lúc nhìn kỹ thì lại có bốn năm nội quan đi tới. Tín Tắc không muốn người khác thấy y cùng với cung nữ lén trao đổi cho nhau nên ụp hoa lụa vào trong tay áo, muốn đợi đám nội quan đi hết rồi trả lại. Lệnh Nhu hiểu lầm là y đã nhận, khom người hành lễ rồi định đi. Tín Tắc đang muốn trả hoa lụa lại thì vừa lúc gặp Đông cung phi Tô Ly dẫn theo năm sáu cung nữ đi xuống từ các Phi Vân. Thấy y còn đang dừng lại ở dưới lầu, Tô Ly cười hỏi: “Bạch đại nhân ghi chép xong thơ mà nương nương cần rồi ư?” Tín Tắc đành phải vội vội vàng vàng cáo từ.

Đông cung phi không đi ngay, liếc mắt nhìn Lệnh Nhu cười trộm. Lệnh Nhu đã quỳ xuống trước mặt nàng ấy, biết lúc này nàng ấy đang hoài nghi mình có chuyện tư với Bạch Tín Tắc nên không phải thời cơ tốt, nhưng mà bỏ qua lần này, cung nữ hèn mọn muốn gặp nàng ấy thật sự không dễ, thành thử trong bụng rất là do dự.

Bạch Tín Tắc là người tâm phúc hiện giờ của cung Đan Xuyên, Tô Ly có ý theo dõi những người trong cung mà y qua lại, đến khi thấy rõ kẻ đang quỳ là một cung nữ mặt hạng, nghĩ thầm nhất định không phải người phó giám kết giao, quá nửa là ngẫu nhiên gặp nhau. Ai ngờ lúc dời bước đi về phía trước lại chợt nghe cung nữ ấy ngậm nga một câu: “Mai tuyết cùng thất sắc, chỉ vì ngôi sao lạc.”

Tố Ly cả kinh, tinh thần lập tức bay lơ lửng: Đông chí năm ấy, trong tiệc riêng tiêu hàn đêm cửu của hoàng gia, câu này chính là lời hoàng đế thuận miệng nói đùa. Tiệc tiêu hàn khi ấy chỉ có đế hậu, thái tử, đám công chúa và nàng ấy... người một nhà thực sự. Ngay cả đám phi tần cũng chỉ có thể ở trong cung tự chúc mừng, càng không tới lượt hạng người vô danh như Tố Doanh tiến vào.

Đáng tiếc, cảnh còn người mất mọi chuyện đều đã thôi rồi, không sao ngờ được, ngày hôm nay thái tử phi lại phải nhìn sắc mặt nữ quan dâng hương trước đây. Tố Ly sa sút không vui ngâm nghĩ: Khi đó váy vô ý bị rượu làm bẩn, cô cung chiêu kéo nàng ấy đến bên cạnh, cười nhìn một lát rồi thưởng cho nàng ấy một cái tốt hơn. Vừa rồi trước ngực cũng không chú ý bị bẩn một chút, lại phải lập tức rời khỏi ghế thay quần áo, nếu không thì chính là bất kính với Tố Doanh...

“Khi đó cô cũng ở đây?” Tố Ly mắt sáng như đuốc.

Lệnh Nhu thấy tiếng nói cử chỉ của nàng ấy đều nghiêm túc thì ngược lại yên lòng, nói: “Ngày ấy nô tỳ hầu hạ ở các Tố Tĩnh.”

Khi đó, chỉ có cung nữ tâm đắc đáng tin nhất bên cạnh cô mới có thể nhận được long ân này. Tố Ly quan sát trên dưới Lệnh Nhu một lượt, than thở bảo: “Người trước đây đã biết đến tiệc tiêu hàn lại rơi vào bước đường này... Vừa hay có tấm tranh thừa, thưởng cho cô đây! Không uổng công cô từng hầu hạ Tĩnh hậu.” Lệnh Nhu rất đổi vui mừng, đón lấy từ trong tay cung nữ, nhìn thấy phía trên đề một câu “Thay xong cười mai tuyết”.

“Câu đầu tiên của năm nay thế nào?” Tố Ly hỏi, “Là do một kẻ từng ở bên cạnh Tĩnh hậu viết đấy.”

Lệnh Nhu không muốn lập tức nói rõ quan hệ của mình và Chi Huệ, cũng không muốn công kích Chi Huệ sau lưng, bèn chậm rãi nói: “Mọi người đều có chí khác nhau.” “Người có thể nhớ thơ cũ thì chí ở nơi nào?”

Lệnh Nhu hơi trầm ngâm, lập tức làm thành một câu: “Thường chế son mới thành sắc cũ, mỗi đêm dài đều nhớ người xưa.”

“Vậy nghe mới giống như lời nói. Tốt xấu gì hôm nay cũng gặp được một người giống như vậy.” Tố Ly cười, từ từ thở hắt ra nói, “Ngày sau, đừng ngại qua lại nhiều.”

-----oOo-----

Nguồn: EbookTruyen.VN

## Chương 14: Sao chổi

Từ hôm đông chí các quan viên lớn nhỏ đã bọc ần quan lại, nghỉ ba ngày cùng qua đông chí với người nhà. Hạng vương hầu nhân tử có tước mà không quan giống như Bình vương vốn đã nhân rồi không có chuyện gì làm, gặp được ngày lễ thì tất nhiên là bỏ hết tinh thần ra để lo liệu, mời tất cả các con trai đã mở phủ và con gái đã lấy chồng về đoàn tụ. Lúc Tố Trâm và Tố Táp đi tới không muộn cũng không sớm, cô tư là Tố Huệ cũng đã cùng chồng mang theo lễ hậu tới chào từ lâu, duy chỉ có Tố Lan từ chối một câu “Sao cha lại hò đồ thế? Con là dâu của tướng phủ, tất nhiên phải đoàn tụ ở nhà chồng rồi”, từ đầu đến cuối không lộ diện.

Thiếu cô con gái lên mặt nạt người lại còn mắt sắc miệng điều này, Bình vương lại càng vui vẻ hơn, ngồi không yên cười to nói lớn, cổ vũ các con uống rượu làm thơ. Ba đứa con thơ của ông năm nay đã mười hai tuổi, thường ngày nuôi ở trái nhà riêng chuyên tâm đọc sách tập võ, hôm nay tới nhà đoàn tụ. Bình vương có ý định kiểm tra bọn họ nhưng bản lĩnh của mình cũng có giới hạn, bèn đẩy việc lên trên hai người con trai đã trưởng thành. Nếu như Tố Trâm có con cái thì tuổi tác chắc cũng không chênh lệch với các em trai là bao, vì vậy thân thiết lạ thường đối với ba đứa bé ấy, tuy nhìn ra tư chất trời sinh của họ có hạn cũng không làm khó ở trên buổi tiệc. Trong lòng Tố Táp có chuyện nên qua quýt ứng phó vài câu, không xoi mói gì. Một bữa cơm hoà hợp êm thấm, chợt người hầu báo lại nói cô Nhân từ trong cung trở về đoàn tụ. Bình vương đang thích thú, vui vẻ nói: “Nào nào nào, thêm bộ bát đĩa trên bàn của các phu nhân.” Máy vị phu nhân và Tố Huệ dùng cơm ở một bàn khác nghe xong lời này đều không vui vẻ gì. Chỉ chốc lát Hiên Nhân đã đi tới hành lễ với chư vị đang ngồi, tai miệng cô ấy đều khiếm khuyết, lễ xong thì đứng ngẩn ngơ không dám động đậy. Bà vợ cả Duệ thị bệnh lâu không khỏi, hôm nay lấy tinh thần ngồi vào vị trí vẫn luôn không có sức mà nói nhiều, lúc này quan sát Hiên Nhân từ trên xuống dưới, cười nhạt giả bộ lẫn: “Cô Nhân nào? Các em đã có thêm vị thiên kim không biết nói này từ bao giờ thế? Sao nuôi lớn như vậy rồi mà tôi vẫn không hay biết?” Bà bảy Bạch Tiêu Tiêu cười nói: “Phu nhân chê cười rồi. Không phải nó là con bé từng hầu hạ nương nương đó sao? Vương gia niệm tình nó hết lòng hết dạ nên nhận làm con nuôi đấy.”

Bà Duệ buông chén đĩa xuống, tức giận nói: “Ồ nhà nương nương là tiểu thư, nó là kẻ hầu, dộc lòng hầu chủ không phải là bổn phận của nó ư? Vương gia đãi nó hậu đã là ban ơn hiếm thấy rồi, hôm nay lại muốn ngồi chung với đám chúng ta?” Bà ta vừa nói vừa trợn mắt về phía Hiên Nhân: “A Huệ và A Lan mới có thể ngồi cái bàn này, bao giờ đã đến lượt cô?” Tai Hiên Nhân không nghe thấy nhưng xem sắc mặt của bà Duệ cũng biết không ổn, cả người run run tay chân không biết để đâu.

Bình vương nói một câu vui vẻ lại đổi lấy sự mát mặt, trong lòng chán ghét vợ cả tính toán, nhưng lại sợ làm tức chết bà già này thì sau có rất nhiều

phiền phức, chỉ có thể tự hằm hừ nín nhịn đến xanh cả mặt. Tô Táp thấy thế nói: “Đa tạ cha ban cơm, con đã dùng xong, xin cho con rời khỏi chỗ.” Dứt lời hắn đứng lên nói với Hiên Nhân: “Đi ra với tôi.” Có lẽ Hiên Nhân đoán được ý của hắn, đi theo Tô Táp như thể thấy cứu tinh.

Bọn họ mới vừa bước ra ngoài, bà Duệ đã ngoài cười nhưng trong không cười nói: “Hay rồi, lại để cậu ta ban ơn.” Bình vương không nhịn được mà cả giận nói: “Táp nhi chọc tới bà chỗ nào hả?” Thực ra ông cũng biết từ khi Tô Doanh được phong hậu, Tô Táp được phong vương mở phủ, đông như trẩy hội, Tô Trâm – con trai bà Duệ – là con trai trưởng còn là phò mã lại không sánh bằng vinh quang của Tô Táp, trong lòng bà ta bất bình đã lâu. Thấy ông nổi giận, bà Duệ lập tức không nói gì Tô Táp nữa, xoay mặt cười nói với Tô Huệ: “Con có thấy không? Quần áo cô Nhân kia mặc còn tốt hơn con!” Tô Huệ không muốn sinh sự, mỉm cười nói: “Đó là nương nương niệm tình cô ấy khổ cực thưởng cho đấy. Tất nhiên không phải thứ trang phục bình thường có thể so sánh.” Bấy giờ bà Duệ lại cười nhạt: “Người từng mắc chứng hoang tưởng, bất kể đến chỗ nào thì suy nghĩ đều không giống người khác. Chị mình thì vẫn thế này, mà người lại để một con nhóc làm việc vặt biến thành thiên kim tiểu thư.”

Bình vương nghe thấy bà ta lại bắt đầu nhắc lại chuyện cũ của Tô Doanh, cuối cùng giận không kiềm được nữa: “Bà còn nhắc tới việc này làm gì? Người sông cả đời ai không mắc bệnh bao giờ? Lời này của bà có phải là còn hận tôi từ chối việc hôn nhân nhà em bà không? Con gái của tôi sinh bệnh một lần thì nên gả cho cháu bà? Tuy thằng ranh kia rất khỏe mạnh, đáng tiếc sinh ra như kẻ đầu óc thiếu năng!”

“Ô kìa? Giận rồi?” Bà Duệ cũng không chịu nhường, lại nói châm chọc, “Không nói thì không nói, tránh để ông báo lên trên rồi hoàng hậu nương nương tới trị tội chúng tôi. Đám chị em chúng tôi không có ai sinh ra người, ai biết trong lòng người có xuyên tạc lời chúng tôi đã nói hay không?”

“Còn không câm miệng!” Bình vương giận dữ, ném đĩa ngọc trong tay đánh cái bộp xuống mặt đất, lập tức vỡ thành vài đoạn, dọa mọi người đua nhau cúi đầu. Tô Trâm vội vàng giảng hòa, nói: “Chắc là mẹ mệt rồi, xin cha để con đưa mẹ vào nghỉ ngơi.” Bình vương ước gì vợ sớm ra khỏi ghế nên nhanh chóng phát phát tay để cho bọn họ đi ra ngoài, lại dặn dò người khác mọi người đừng bắt đầu.

Bà Duệ vịn cánh tay của Tô Trâm đi từng bước về chỗ mình ở, còn chưa đi được mấy bước đã nghe thấy trong phòng lại văng vẳng tiếng nói cười, trong lòng đã không vui, lại nhìn thấy người hầu bưng cơm nước đi về phía viện của Tô Doanh trước khi xuất giá, biết nhất định là Tô Táp sai người làm cho Hiên Nhân. Bà ta oán hận chỉ vào viện của Tô Doanh, nói: “Con xem, trong mắt của thằng ba còn có lời giáo huấn của mẹ nữa không? Lại để một con nhỏ hèn mọn mở tiệc ở trong viện của tiểu thư!” Tô Trâm khoan

dung khuyên nhủ: “Mẹ quá nhạy cảm rồi. Dù sao Hiên Nhân cũng là con nuôi của cha, hôm nay ngay cả một bữa cơm cũng không chia cho thì chẳng phải là khiến người ta coi thường nhà mình ư? Em ba luôn cân nhắc chu toàn, cũng mang theo suy nghĩ này mà thưởng một bữa cho cô ấy. Vài món thức ăn mà thôi, mẹ cần gì phải giận?”

Bà Duệ vẫn lắc nhai: “Không ngờ hai anh em lén lút giống như con chuột này lại còn có tiền đồ để so với con. A hoàn cũng theo đó mà thay da đổi thịt rồi.” Tô Trâm vội nói: “Mẹ nhất định không được nói thế nữa.”

“Cha con không cho nói là ông ấy bao che khuyết điểm. Con gái của Thu Uyên Âm chỉ có ông ấy được chỉ trích, không có phần của người khác. Hai mẹ con ta nói với nhau thì sợ gì?”

Tô Trâm nghiêm mặt nói: “Nương nương phúc lớn bằng trời, làm nhà ta huy hoàng. Không phải nhờ vậy mà mẹ được gia phong cáo mệnh phu nhân ư? Về sau không thể nói những lời thiên cận thế này trong bữa tiệc nữa.”

“Ánh mắt mẹ thiên cận nhưng thế nào cũng không nuốt trôi việc này.” Nụ cười trên mặt bà Duệ biến mất, lạnh lùng nói, “Mẹ lớn tuổi rồi, bản thân được lệnh phong hay không cũng không sao cả, chỉ mong con đều đứng đầu mọi việc. Con là huyết thống chính tông của hai nhà Duệ Tô, lại là con trai trưởng, còn là chồng con gái trưởng của đương kim thánh thượng. Thằng ba là một đứa con trai của một ả ti tiện thôi sáo trong đội nhạc mà bây giờ đã chối lợi bằng con, chờ hôn sự của nó và công chúa Thịnh Nhạc được định ra thì còn có người nào coi quận vương Đông Lạc như con ra gì?”

Tô Trâm cười nói: “Mẹ lại nữa rồi! Cần gì tính toán chi li như thế?” Hấn ta đưa mẹ tiến trở về phòng nghỉ ngơi rồi xoay người đến viện nhỏ của Tô Doanh, thuận tay đóng chặt cửa. Hiên Nhân đang ăn, Tô Trâm không làm kinh động cô ấy, kéo tay Tô Táp vào trong viện, hỏi: “Thế nào?”

Tô Táp đưa một trang giấy cho hấn ta nói: “Đây chính là thứ mà nương nương bảo Hiên Nhân mang ra ngoài.”

“Thơ?” Tô Trâm thấy dưới tiêu đề mỗi một bài đều ghi chú rõ tác giả, bên trái còn dùng chữ nhỏ phê bình chú giải thơ nào thì nên ban thưởng gì. Thì ra là thơ ngày hội mùa Đông mà đám triều thần làm ở lầu Phi Vũ. Không ít thơ khâm phục tể tướng, khinh thường Đông cung nhưng Duệ Tuân vẫn luôn tỏ thái độ khoan dung, không so đo thơ nịnh hót tể tướng, vẫn thưởng hậu cho tác giả. Việc khen thưởng hôm đó cũng không nằm ngoài dự đoán. Tô Trâm nhìn một hồi rồi nói với Tô Táp: “Ý của nương nương rất rõ ràng, cứ làm theo ý này đi.”

Tô Táp lập tức đi ra ngoài chốc lát, sau khi trở về thì nói với Tô Trâm: “Vệ hầu, Hành hầu nguyện dốc sức tương trợ.”

Lúc này Hiên Nhân đã ăn cơm xong, hào hứng chạy đến nói lời cảm ơn với Tô Táp, vừa lúc thấy hai anh em họ nói thầm mà sắc mặt nghiêm túc. Cô ấy hơi sợ Tô Trâm, không dám tiến lên. Tô Trâm lại cười nói với cô ấy: “Phu

nhân không biết cô khổ cực, cô chớ vì lời bà ấy nói mà buồn.” Tô Táp cười nói: “Anh cả, cô ấy không nghe được âm điệu đó của anh đâu.” Tô Trâm “à” một tiếng, vẫn thấp giọng nói: “Tôi biết em ba và công chúa Thịnh Nhạc tình sâu nghĩa nặng, không lâu sau sẽ thành hôn. Nêu trong lòng em đã khinh thường người xuất thân từ nô tỳ thì cần gì phải để họ hiểu lầm? Hiên Nhân cũng là người thành thật, nếu như em không có ý nhận cô ấy thì đừng làm cô ấy lỡ dở.” Hắn ta dừng một lúc lại nói tiếp: “Gần đây cô ấy đi lại trong ngoài cung quá nhiều, mấy ngày nay tốt nhất là ở nhà tránh tai mắt của người khác.”

Tô Táp bị hắn ta nói thì cúi đầu xuống. Lúc này Hiên Nhân kêu “a” một tiếng, chỉ vào bầu trời. Tô Trâm Tô Táp nghe tiếng nhìn lên, cũng cả kinh nói: “Ôi, cảnh tượng này... thật không tầm thường.”

Hai người đế hậu ở trong cung Ngọc Tiết vừa nấu rượu bình phẩm thơ, vừa chuyện phiếm suốt đêm. Tô Doanh nhớ ra từ tối đến khi mặt trời mọc ngày hôm sau, quan coi sao phải xem sao đo mây, dự liệu cát hung của năm sau. Nàng thấp giọng lầm bầm nói: “Chỉ mong tôi nay bình an vô sự.” Lời này khiến hoàng đế nhìn lên trên cửa sổ.

Vừa lúc gió yên mây lặng, ánh trăng lồng trong tuyết xa xa, chiếu lên giấy dán cửa sổ phản chiếu sáng như ban ngày. Hoàng đế sai người chuyên giường ra trước cửa sổ ngắm trăng, chợt thấy trên vòm trời đột nhiên có ánh sáng trắng lóe lên tựa như một thanh đao báu bằng tuyết sắc bén cắt xuyên qua màn trời xanh thẫm, vàng khí lạnh nhuộm ra một cái đuôi dài mà tản mạn. Tô Doanh bật thốt lên: “Sao chổi!” Trong lòng biết rất không lành, lén nhìn chòng, thấy hắn chăm chú nhìn kỹ chỗ mà sao chổi đã đi qua, kinh ngạc nhìn một hồi mới thờ ơ cười nói: “Ngày mai nghe thử quan coi sao phân giải thế nào.”

Tiêu phí thời gian tới đêm khuya, Tô Doanh không chịu nổi mệt mỏi, dựa ở bên giường chông cằm ngủ gật. Công công họ Phan thấy hoàng đế không hề biểu thị thì quỳ hỏi: “Thời gian không còn sớm nữa, bệ hạ để nương nương nghỉ ở bên trong hay là bên ngoài ạ?” Tô Doanh vẫn thăm hiểu trong lòng, muôn nói “Diu ta ra bên ngoài” nhưng mồm miệng lại cứ không nghe sai khiến, cơ thể cũng nặng đến mức không thể nhúc nhích.

Trong mơ màng có người cỡi trâu vòng cho nàng, nâng nàng đứng dậy. Tô Doanh chỉ cảm thấy dưới chân nhẹ bẫng, đôi phương không mất nhiều sức đã đặt nàng ở trên giường ngự. Nàng mơ hồ gọi một tiếng “Bệ hạ...” nghe hắn bình yên nói: “Ngủ đi.” Lúc Tô Doanh nghiêng người ngón tay chạm phải vật cứng vô cùng lạnh. Trong lúc mơ màng nàng còn chưa nghĩ ra là cái gì, vật kia đã bị lấy đi, chỉ nghe tiếng ngọc lanh canh, như là đang treo trang sức quý giá.

Xung quanh yên tĩnh không biết bao lâu, đèn lớn tắt thì thay bằng nến nhỏ, nến nhỏ cũng tắt mất, duy chỉ còn ánh trăng xa xăm. Tô Doanh ngủ trong

chốc lát bỗng tỉnh lại, cảm thấy trong cung có bóng người lay động, kèm theo tiếng leng keng có tiết tấu, dường như là chồng nàng đang đi đi lại lại. Thường ngày hẳn luôn nằm hoặc ngồi ở trên giường, đã có thể một mình đi lại từ bao giờ? Tô Doanh thâm lấy làm lạ, muốn đưa tay sờ thử xem hẳn có ở bên hay không, càng lạ hơn là dường như cơ thể bị nhốt ở trong mộng, bất kể thế nào cũng không động đậy được. Giã giũa mấy lần không có kết quả, lại nghe được tiếng soàn soạt – công công họ Phan nói: “Vô cùng chính xác ạ. Phu nhân Vệ hầu và phu nhân Hành hầu...” Ngủ điếu lão chột thấp xuống, lại qua một hồi, hoàng đế than một câu: “Biết rồi. Đông cung đã nghỉ ngơi chơi?” Công công họ Phan nói: “Có l đã nghỉ ngơi rồi ạ.” Hoàng đế lại nói: “Để bọn họ về đi, đợi ngày mai...”

Tô Doanh mơ hồ biết có người gặp rắc rối, khẽ cười lạnh rồi ngủ mất. Lúc tỉnh dậy, đồng hồ nước vừa mới qua số năm.

Trong bóng tối của buổi sớm mùa đông, một khối ánh sáng nhu hòa chiếu lên màn giường. Nương theo ánh sáng yếu, Tô Doanh nghiêng người nhìn hoàng đế bên cạnh. Hơi thở của hẳn như có như không, làm cho trái tim của nàng chột bị thít chặt. Một hồi lâu, cuối cùng khi nhìn thấy mí mắt của hẳn rung rung như đang run rẩy trong ảo mộng lúc nông lúc sâu, nàng mới thở phào.

Dưới ánh nhìn chăm chú của nàng, hẳn nhẹ nhàng rung động lông mi, mở mắt hỏi nàng: “Lại đang nhìn cái gì đấy?” Tô Doanh không đáp, đắp kín chăn găm cho hẳn, dịu dàng bảo: “Bệ hạ ngủ một lát nữa đi.” Hẳn lắc đầu cũng ngồi dậy.

Lúc Tô Doanh ngồi trước gương trang điểm liền nương theo ánh sáng của hai ngọn đèn thỉnh thoảng nhìn lên hoàng đế qua gương. Không biết hẳn đang suy nghĩ gì, bóng người trầm tư phản chiếu vào mặt gương vàng óng, giống như sự âm u bất động trong hồ phách.

“Tôi hôm qua, Vệ hầu và Hành hầu xảy ra vài chuyện.” Hẳn vừa khoác áo ở trên giường ngự vừa nói, “Hai vị phu nhân nửa đêm kêu oan, nói sau khi bọn họ ăn tiệc xong khi về nhà không ngừng nôn mửa, ngực bụng quặn đau, trong chốc lát tính mạng như ngàn cân treo sợi tóc. Thầy thuốc bó tay chịu trôi, không biết là triệu chứng gì. Bệnh phát quá kỳ quặc, các phu nhân không chịu bỏ qua. Cửa cung cấm không cho mở, họ lại quỳ gối trong tuyết, muốn đợi hừng đông để gặp ta.” Tô Doanh lấy làm lạ hỏi: “Mùa xuân năm nay tướng gia bị đâm cũng chưa từng đến tâu vào ban đêm vì sợ kinh giá. Họ tội gì phải làm khó mình?”

“Hai vị phu nhân kia nổi danh là tính tình cương liệt, mặc áo trắng kêu oan, đã có quyết tâm tuân táng theo chồng. Họ là chị họ của ta, lại là cáo mệnh phu nhân được gia phong, người gác cổng không dám coi như chuyện bình thường, lạng lẽ truyền tới Phan công công. Phan công công thấy ta không ngủ, mới bậm báo theo sự thực.”

Tổ Doanh càng ngạc nhiên: “Chẳng lẽ họ nghi trúng độc ở trong cung?”  
Hoàng đế liếc Tổ Doanh một cái sâu xa, nói: “Nàng đều gặp người làm thơ hôm qua cả rồi. Thơ mà Vệ hầu Hành hầu làm ngâm giễu cợt Đông cung, mặc dù như thế, Tuân vẫn tự mình cầm chén ban rượu. Sau khi uống rượu nó ban cho, ai này đều bạo bệnh một loạt chẳng phải quá khéo ư?”

Lúc này gian ngoài thông báo người trong cung Đan Xuyên đã quỳ đón hậu giá. Hoàng đế gọi Tổ Doanh đến ngồi xuống bên cạnh, cầm tay nàng lên dịu dàng nói: “Tối hôm qua ta đã dặn dò, đợi thái tử dậy thì bảo nó tới. Lát nữa nàng ở lại chỗ này.”

Sau khi Duệ Tuân về kinh không lâu liền gặp quận vương Lan Lăng bị đâm, hai hầu gia Vệ, Hành trúng độc, người xảy ra chuyện đều không cùng lập trường với y. Đương nhiên Tổ Doanh biết người đa nghi sẽ suy đoán thế nào. Hoàng đế để nàng tham dự việc này chẳng qua là muốn người ngoài hiểu được hậu cung đứng ở phe của thái tử. Nàng chân thành cười nói: “Thiếp đương nhiên nên làm hết sức mọn.” Dứt lời nàng ra khỏi màn dạo dò đám nữ quan chờ.

Thôi Lạc Hoa đứng đầu khẽ gọi một tiếng “nuơng nuơng”, đưa lên một phong thư nhỏ. Trong sáp ong trộn lẫn bột phấn hai màu vàng lam, chính là thứ Tổ Táp đặc chế lúc tông quân, dùng để niêm phong mật lệnh được truyền đi. Tổ Doanh xoay lưng lại mở thư ra, thấy phía trên có chữ cực nhỏ viết rằng: “Đêm qua sao chổi xâm phạm tới Thái Vi, nay theo như “Thánh hiệp phù” tấu ‘Thần mưu chủ’. Tuy không quá liên quan nhưng phải cẩn thận, nhớ lấy nhớ lấy[1].”

[1] Câu nguyên văn trong Thánh hiệp phù là: “Thái bạch nhập phạm nhiếp đề, binh khởi mẫn dã, cường thần mưu chủ. Nhược thủ vệ thần hữu mưu, kỳ nhị niên.” (Thái Bạch xâm phạm Nhiếp Đề thì binh biến không ngớt, bề tôi lộng hành mưu toan với chủ. Nếu bề tôi canh giữ mà có mưu thì trong kỳ hạn hai năm.)

Dân gian mà lén tự học thiên văn thì chính là tội lớn, Tổ Táp biết giải thích cách đi của ngôi sao tất nhiên là do gần đây kết giao với quan coi sao. Hiện tượng thiên văn có lúc có thể ảnh hưởng một ít đến hướng đi, quan coi sao giải thích hiện tượng trên trời gánh vác vai trò vô cùng quan trọng trong đó. Tổ Doanh mừng thầm vì Tổ Táp đã kết giao với quan coi sao, đề thấp giọng hỏi: “Cái này đến từ lúc nào?” Thôi Lạc Hoa nói: “Hiên Nhân vừa rồi mang vào.” Tổ Doanh gạt đầu, đốt tờ giấy trên đèn cung đình của Thôi Lạc Hoa. Giấy này cũng được chế tạo đặc biệt, hơi dính nước lửa thì sẽ biến mất ngay, “phù” một cái hóa thành một sợi khói trắng không còn tung tích. Chỉ chốc lát sau ánh sáng nhạt mới chiếu xuống, Duệ Tuân vào cung hỏi thăm vua, bình tĩnh nói rõ chuyện tiệc rượu mùa Đông vì mình. Hoàng đế an ủi vài câu, bỗng nhiên xoay mặt hỏi Tổ Doanh: “Hoàng hậu thấy thế nào?”



Tố Doanh không ngờ hẳn lại hỏi suy nghĩ của mình, may mà trong lòng đã có chủ ý, không hề hoang mang mà đáp: “Việc này làm mưa làm gió khắp thành đương nhiên không hay. Thế nhưng hai vị phu nhân hầu tước mặc áo trắng dưng thư máu kêu oan, không chịu để yên. Theo thiên kiến của thiếp, việc này không thích hợp kéo dài lâu, soạn chiếu lo vụ án, thẩm tra không được cứ trách phạt Đại Lý Tự Khanh, cũng coi như có lời bàn giao lại đôi với Vệ hầu Hành hầu.”

Lời nàng vừa dứt, Duệ Tuân liền không đồng ý: “Hai vị hầu gia bị bệnh còn chưa biết có phải ngẫu nhiên hay không. Nào có chuyện nguyên nhân bệnh vẫn chưa rõ mà đã soạn chiếu lo vụ án?” Tố Doanh liếc mắt nhìn y, nói tiếp: “Trữ quân một nước vượt vào việc này đã khó xử rồi, nếu như làm qua loa lấy lệ sẽ càng có hiềm nghi không thể hóa giải ở đây. Chi bằng chính miệng điện hạ thỉnh cầu triều đình xử lý công bằng, mới lộ rõ cõi lòng sáng trong của điện hạ.”

Duệ Tuân cười nói: “Nhi thần chịu chê trách thế nào vẫn là thứ yếu. Hành động của hoàng gia ảnh hưởng khôn cùng. Chiếu thẩm tra vừa ra thì người ta đều cho là hai vị hầu gia bị hại ở trong cung. Cung đình vốn là nơi tôn quý nhất lại ra chuyện xấu xa này, sẽ dẫn tới phản ứng thế nào, nương nương có từng nghĩ đến chăng?”

Một người nói thật chính đáng vô tư, một kẻ nói thật đường hoàng, bọn họ không hẹn mà cùng nhìn phản ứng của hoàng đế, thấy hẳn chẳng buồn ngó đến đoạn đối thoại này, dường như đều không hài lòng với đôi bên. Vì vậy, Tố Doanh uyển uyển nói một tiếng “Đàn bà kiến thức có hạn” rồi không nhiều lời nữa, Duệ Tuân cũng khiêm tốn nói: “Nương nương dùng nhiều tâm sức để suy đi tính lại. Nhi thần mạo phạm, mong nương nương thông cảm.”

Hoàng đế nửa nằm ở giường, mỉm cười nhìn hai người bọn họ một đôi một đáp, không nói câu nào. Tố Doanh và Duệ Tuân đều muốn nghe hẳn có kiến giải gì, nhưng hẳn chỉ gập đầu gối nằm ngửa ở trên giường, mặt mày điềm tĩnh. Trong cung yên tĩnh một lát, hẳn cười một tiếng ngắn ngủi, nói:

“Mồng một Tết mở chiếu kinh mời cao tăng, phải vào cung trước thời hạn bốn mươi chín ngày. Có phải là hôm nay không?”

Hắn bỗng nhiên thay đổi đề tài, Duệ Tuân ngậy ra rồi mới nói: “Đúng ạ.”

Hoàng đế lại nói: “Vừa rồi ta đang suy nghĩ, sao chỏi đi ra ban đêm là chỉ trời giận. Gần đây thân thể chuyển tốt, phải tự mình cầu khẩn mới không khinh nhờn thần linh nữa. Nhưng mà suy nghĩ lại thì chiếu kinh còn hao tổn tinh thần hơn là tiệc mùa Đông, vẫn giao cho con vậy.” Hẳn dừng một lát rồi lại nói: “Con cẩn thận mà làm chuyện này đi. Phải thành tâm lễ kính, nhất là phải để ý lời nói, không được chậm trễ. Nếu chuyện của Vệ hầu Hành hầu không có liên quan gì đến con thì từ hôm nay con cũng không cần

hỏi tới nữa.” Duệ Tuân thấy phụ hoàng lại giao phó một chuyện, trong lòng bỗng cảm thấy mừng rỡ.

Tổ Doanh đã biết từ lâu rằng bất kể hành động bô nhọ trử quân đến từ tay kẻ nào cũng không dễ dàng thành công. Nhưng mà đại thần uống rượu trúng độc, hoàng đế còn muốn Duệ Tuân lại làm gương cho triều đình vào nửa tháng sau thì không dự liệu được.

Hoàng đế lại nói với nàng: “Hôm nay hãy cho đòi hai vị phu nhân tới, nàng thay ta an ủi vài câu. Nếu hoàng hậu cũng cho là có người âm thầm xúi giục hai vị phu nhân thì chớ ngại dò hỏi từ trong lời nói của họ.” Hấn vỗ nhẹ nhẹ một cánh tay đặt ở mép giường của Tổ Doanh, nói: “Xem ra sao chổi đêm qua thực sự là khí thế hung hãn. Có điều ta luôn cảm thấy lần này nhất định có thể gặp dữ hóa lành.”

Ngày hôm đó trời không ánh sáng, Tổ Ly ngồi trước cửa sổ mà vẫn cảm thấy trước mắt u ám, luôn cảm thấy không khí ứ trệ trong lòng ngực không thoải mái, lúc nào cũng thở ngắn than dài. Đến giờ Thìn, một thầy sư già mày râu đều trắng được người khác dẫn vào Đông cung. Tổ Ly lập tức lấy lại tinh thần, vội vã nghênh đón.

Vị sư già kia mặt mày sáng tỏ làm người ta không nhìn ra tuổi tác, tuy là lạnh lùng xa cách nhưng hai con ngươi lấp lánh sắc bén, vừa gặp liền cảm thấy kính trọng. Ông ta chấp tay gửi một lễ của nhà Phật rồi an vị trên ghế dành cho khách. Tổ Ly theo ông ta ngồi ở phía trước, miệng lại nói: “Ông nội ở trên xin nhận một vái của cháu gái.” Nàng ấy đang muốn vái dưới chân ông ta đã bị vị sư già ngăn lại: “Lão nạp thân ngoài cõi trần, không nhận tục lễ.” Tổ Ly vẫn bái một đại lễ, đứng dậy tự tay dâng trà, nói: “Cháu gái biết hôm nay ông nội vào cung, vui mừng khôn tả. Ông nội vào cung ngay lúc khó khăn đôn dập thế này, thực sự là phúc tinh của cháu gái.”

“Nương nương nói quá rồi.” Vị sư già nhận lấy trà rồi để ở một bên, lại nói, “Thái tử điện hạ tư thế oai hùng ngút trời, nương nương thông minh dũng cảm cứng cỏi, sao có thể gặp phải khó khăn?”

“Ông nội có chỗ không biết.” Tổ Ly thở dài nói, “Từ khi quận vương Lan Lăng bị người ta bắt lén, không biết đã thêm thêm mắm thêm muối hãm hại Đông cung biết bao nhiêu. Hôm qua Đông cung chủ trì tiệc mùa Đông trong cung lần đầu tiên liền xảy ra chuyện ngoài ý muốn, cháu gái thầm nghĩ phía sau việc này chắc chắn có mưu đồ lớn hơn nữa. Vừa lúc ban đêm sao chổi xâm phạm Thái Vi, quan coi sao nói là ‘thần mưu chủ’. Liệu có người dự định mưu hại điện hạ hay chăng? Cháu gái biết ông nội từng học thiên văn nên xin được giải thích nghi hoặc.”

Vị sư già lắc đầu cười nói: “Trong cung thì chuyện gì mà chẳng có? Muốn dùng sao chổi để gán ghép, tìm ra bao nhiêu vật chứng cũng không lạ.

Nương nương nghe rồi cũng cho qua thôi. Nếu cho là thật thì ngược lại sợ rằng sẽ chịu sự trói buộc, không thể giải quyết mọi việc cho thỏa đáng.”

Sau khi nghe xong Tô Ly chợt cảm thấy nổi giận, nghĩ lại thì oán hận nói: “Đám quan coi sao này thật là đáng giận! Lúc cô nắm giữ cung Đan Xuyên, bọn họ đã bao giờ nói một câu nào bất lợi với Đông cung? Bây giờ thói đời trong cung cũng thay đổi rồi!” Dứt lời nàng ấy lo lắng mà cúi đầu không nói.

Vị sư già nặng nề thở dài một cái bảo: “Lão nạp nghe nói lúc hoàng hậu Nhân Cung mới vào cung đình chẳng qua chỉ là nữ quan dâng hương – đó là kẻ quen nhìn ánh mắt người khác để đoán suy nghĩ của họ, tất nhiên sẽ làm việc khác với nhà ta. Nàng còn trẻ đã có thể có được thể như hôm nay, sợ rằng có liên quan rất nhiều đến việc thường ngày quen tạm nhân nhượng vì lợi ích toàn cục đấy! Nhà ta thuận buồm mây chục năm nên lo là về điểm này. Nương nương phải biết cô của người còn không thể sống hết đời ở trong cung đình, người càng nên thay đổi thái độ xử sự theo tình hình.”

Tô Ly nói với đôi mắt rướm lệ: “Bây giờ trong cung chỉ còn lại một mình cháu gái, thế đơn lực bạc, sao cháu gái không muốn bỏ sự cao ngạo, uốn mình theo người chứ? Chỉ là lòng người trong cung khó lường, dù nghiêng mình lấy lòng cũng chưa chắc có được kết cục tốt, ngược lại nhiều khi càng bị người ta ác ý phỏng đoán. Cháu gái lại không có năng lực như cô, tiền đồ chưa biết, sao có thể hồn nhiên như không có chuyện gì?”

Vị sư già thấy nàng ấy nói đến thế lương, trong lòng đâm ra thương xót.

“Lão nạp có một chuyện không rõ: Tâm trí nương nương không yên như vậy rốt cuộc là sợ hoàng hậu hay là khinh thường hoàng hậu?” Câu này hỏi ra khiến Tô Ly á khẩu không trả lời được.

“Cháu không biết.” Nàng ấy nói, “Cháu không biết... Nhưng cháu biết một việc: Bất cứ người phụ nữ nào không có liên hệ máu mủ với đế thất mà ngồi trên ngôi hậu, đối với người khác mà nói chỉ có thể là mối nguy hiểm. Nàng có người thân của mình, có sự lợi hại của mình, không thể chung lòng với chúng ta. Nàng nhất định sẽ mang đến tai nạn cho chúng ta và cả quốc gia này.” Nàng ấy nói mà đôi mắt mơ màng, “Ông nội, lẽ như cháu và Đông cung có chuyện bất trắc, họ Tô Thái An còn muốn làm chủ cung đình nữa thì không biết phải đến năm nào tháng nào.”

Vị sư già thấy lòng dạ nàng ấy rối như tơ vò, chợt vui chợt buồn chợt bi thương chợt phẫn nộ, rõ ràng là tâm bệnh đã sâu. Ông ta không nhin được mà thở dài vì nàng ấy, bản thân cũng sinh ra cảm giác mệt mỏi, chậm rãi phóng mắt ra nhìn cung đình, nói: “Chị ta là Uyển Tranh và Uyển Vành, mỗi bên vì con trai mà chĩa kiếm vào nhau. Đương kim thánh thượng và Tú vương là cuộc tranh giành giữa con đầu lòng và con trai do vợ cả sinh ra, can qua di chuyển gân như vỡ nước. Đương kim thánh thượng tự mình trải qua biến loạn cỡ ấy, quyết sẽ không cho phép tranh trử. Người tất có sắp xếp trong tương lai, nương nương chớ nên tự làm loạn trận địa. Trong cung còn có rất nhiều cô gái xuân xanh hầu điện hạ. Nương nương thay vì bận

tâm về chuyện vị trí trữ quân nguy hiểm không đâu ấy thì chi bằng trói buộc đám đàn bà này tuân thủ nghiêm ngặt nữ tắc mới là kế hoạch lâu dài.”

Môi Tố Ly run rẩy, cười khổ nói: “Ông nội, cháu là người duy nhất của nhà ta... cho dù có đa nghi nghi nhiều hơn nữa cũng không quá đáng chứ ạ?” Vị sư già không lên tiếng mà nhìn dáng ngồi nghiêng của nàng ấy, ánh mắt bị ai lại tàn nhẫn của nàng ấy làm cho ông ta mơ hồ thấy được dáng vẻ của rất nhiều cô gái xuân xanh trong ký ức. Ông ta lặng lẽ một lát mới lắc đầu ngậm nga: “Chính cung khó có con, chủ trương diệt trừ không ngẫu nhiên... Quả nhiên, quả nhiên.”

Lúc phu nhân của Vệ hầu Hành hầu tới bái kiến, Tố Doanh đang chọn màu muốn tô hoa đỏ, thấy họ tới bèn lập tức để bút xuống. Hai vị phu nhân khoác áo trắng bên ngoài triều phục, xin triều đình tra cho rõ ngọn nguồn. Tố Doanh vừa lắng nghe vừa an ủi, hỏi hỏi lâu không tìm được kẽ hở, sai người mang quà thưởng rất hậu, nói: “Tiền đồ của hai vị hầu gia tất nhiên đại cát, cứ rộng lượng đi.” Phu nhân của Hành hầu cúi đầu nhẹ nhàng nói: “Làm phiền nương nương hao tâm, hậu đãi chúng tôi. Nương nương ngự thể an khang chính là tiền đồ của chúng tôi.” Tố Doanh cười tươi hơn, tự tay dắt hai vị phu nhân ra bên ngoài cung Đan Xuyên.

Trước cung lại báo Đông cung cầu kiến. Tố Doanh cho là y tới hỏi thăm tình hình của hai vị hầu gia nhưng Duệ Tuân lại nghe lời của cha, thật sự không nói chữ nào về việc trúng độc. Sau khi đứng yên thì hắn âm thầm quan sát Hiên Nhân bên cạnh Tô Doanh. Hiên Nhân hoảng sợ rút đầu rút tay về, tránh ra phía sau Tố Doanh. Tố Doanh vừa uống trà vừa trêu ghẹo: “Điện hạ nhìn tỉ mỉ như thế, chẳng lẽ đã nhìn trúng cô em gái này của ta?” “Sao dám?” Duệ Tuân hừ một tiếng, “Vị tiểu thư này là người bận rộn bên cạnh nương nương, cứ hễ trước hoặc sau khi có chuyện xảy ra bèn bôn ba đi lại trong ngoài cung, hết sức khổ cực. Tôi hôm qua mới rời cung ăn Tết mà sáng sớm đã lại vào rồi.”

Tố Doanh nâng chén trà lên, mùi trà bay thoáng qua quanh quần ở chóp mũi. Dường như nàng đang say đắm trong mùi hương này, không yên lòng nói: “Điện hạ, ta vốn không muốn xen vào chuyện trong Đông cung, tiếc rằng hôm nay thánh thượng muốn nghe góc nhìn của đàn bà. Chuyện của cung Đan Xuyên là ai mời điện hạ tới đưa ra cao kiến chứ?”

Duệ Tuân gác chuyện này lại, nói tiếp: “Hôm nay cao tăng của chùa Hoàng Cực vào cung, vào hiến mấy vật lành cho lễ mở vải phủ tượng Phật. Ta nghe nói râu tràng hạt này giúp người ta an thần nên đặc biệt dâng lên nương nương.” Nói rồi lấy từ trong tay áo ra một chuỗi một trăm lẻ tám viên tràng hạt thủy tinh trắng. Tố Doanh không nhận, lãnh đạm nói: “Điện hạ giữ lại tự dùng đi. Ta thấy gần đây điện hạ tâm thần không yên, mới nên tĩnh tâm an thần đây. Tình hình sai một ly đi một dặm, chúng ta cũng đều từng tận mắt thấy rồi.”

“Phải. Chúng ta đều từng thấy rồi.” Duệ Tuân lặng lẽ cười, “Nương nương nhớ là tốt rồi.” Y nói rồi đứng lên, liếc mắt một cái về phía bàn vẽ của Tố Doanh, nói: “Tranh tiêu hàn của nương nương hình như là “Bài ca bước lên trời” nhỉ?” Y vừa nói vừa đi đến bên cạnh án thư, chỉ vào hoa đỏ nở rộ trên tranh nói: “Ta nhớ từng nghe người ta nói, từng đóa trong đây đều là cung điện. Cành mà nương nương đang tô hình như là Đông cung?”

Tố Doanh đi tới, cuộn tranh lại như không có chuyện gì xảy ra.

“Đông cung có phải là thứ dễ tô nhất trên bức tranh này hay không, nếu nương nương không ngại thì nhìn lại rồi hãy nói!” Duệ Tuân cười lạnh một tiếng vút tràng hạt lên trên bàn vẽ, qua loa vái Tố Doanh một cái rồi đi. Nữ quan thừa nghi đang muốn khiển trách thì Tố Doanh phát tay ngăn lại. Nữ quan lườm theo bóng lưng của Duệ Tuân, nói thảng: “Lời nói và việc làm của Đông cung hôm nay bất hiếu bất kính. Thần phụ trách lễ nghi, nếu không quở trách thêm thì chính là thất trách.”

Tố Doanh cười trừ, hai ngón tay cầm tràng hạt lên nhìn thử. Nàng vẫn nhớ hoàng đế từng nói, Tố Nhược Tinh có liên can sâu rộng đến chùa Hoàng Cực. Nếu đã biết người của chùa Hoàng Cực tới, anh trai còn nói tinh tượng có ý là “Người trong cung không yên làm nữ chủ nhân lo” thì nàng càng không thể ngoảnh mặt làm ngơ. Vì vậy nói với Thôi Lạc Hoa: “Hôm nay có nhà sư của chùa Hoàng Cực vào cung, ta cũng muốn gặp một lần.” Thôi Lạc Hoa biết hôm nay nàng đột nhiên thấy hứng thú nhất định là vì có chuyện xảy ra. Nàng ấy không nắm chắc được cái mà Tố Doanh gọi là “gặp một lần” là thái độ gì, ra cửa vẫn nghi hoặc đầy bụng.

Nữ quan thừa nghi đuổi theo, hỏi: “Bình nghi, theo lý thì Đông cung thất lễ với nương nương nên trách phạt. Tuy nương nương tha cho ngài ấy, nhưng mà... có cần để cho thánh thượng biết việc này không?” Thôi Lạc Hoa cười nói: “Thừa nghi cảm thấy nương nương có cần để cho thánh thượng biết không?” Thừa nghi chớp mắt, gật đầu nói: “Hạ quan đã hiểu.”

Thôi Lạc Hoa nghe nói nhà sư đang yết kiến ở cung Ngọc Tiết bèn ở trên đường đến cung chờ ông ta đi ra. Không bao lâu, quả nhiên thấy một vị sư già đi dọc theo đường mà đến. Nàng ấy vừa nhìn đã cảm thấy quen mắt, khi nhận ra thì cả kinh biến sắc, xoay người chạy về cung Đan Xuyên bẩm báo: “Nương nương, nhà sư kia chính là đại sư Pháp Thiện.” Nàng ấy thở một hơi rồi bổ sung: “Quận vương Vĩnh Ninh trước kia.”

Quận vương Vĩnh Ninh Tố Uyển Tuấn là cậu của hoàng đế, cha đẻ của phế hậu Tố Nhược Tinh. Sau khi hoàng đế lên ngôi, ông ta vốn nên được phong vương, cả đời phú quý. Nhưng năm đó thái hậu Khang Dự giết em gái ruột là hoàng hậu Hoài Mẫn, làm mẹ đẻ tức chết. Quận vương Vĩnh Ninh vào chùa Hoàng Cực trai giới tụng kinh vì người mẹ đã mất, lại thả Tú vương Thâm Lãm bị nhốt trong chùa đi. Hoàng đế tiện thể ban cho ông ta cạo đầu xuất gia, ngay cả một ngày vinh hoa ông ta cũng không hưởng thụ.

“Nghe đồn rằng đại sư Pháp Thiện thiên văn địa lý không gì không giỏi, có thể thông minh quán tuyệt, nhìn trộm thiên cơ. Nhưng mà tính cách ông ta cô quái, đóng cửa vài chục năm ở chùa Hoàng Cực không ra. Vậy mà năm nay lại vào cung.”

Thôi Lạc Hoa nói xong, cho rằng Tô Doanh chắc chắn sẽ kinh ngạc. Không ngờ Tô Doanh chỉ ngậy ra một giây ngắn ngủi rồi mỉm cười: “Lạ thật, đến lượt nhà ông ta lại từng người chạy vào.” Nói rồi mở bức tranh tô hoa đỏ lúc trước của nàng ra. Không biết đang suy nghĩ gì, nàng nâng cao cổ tay rất lâu, ngòi bút nhỏ một giọt đỏ thắm lên trên tranh. Tô Doanh tiện thể quét qua, hạ tay nặng, màu sắc thắm luôn ra mặt sau giấy, như thể một vũng máu loãng tụ trên giấy.

“Không cần gấp.” Nàng cười nhạt nói với Thôi Lạc Hoa đang lộ vẻ tiếc hận trong đôi mắt, “Vừa đẹp.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 15: Gió bắc**

Hai cửa gió bắc lạnh khôn tả. Trái gấm vây quanh lò, không ngủ đợi quân vương.

Mấy ngày sau lại là một cửa, phi tần hậu cung lại tụ ở một chỗ yếm ả. Ánh Vinh – cung nữ của cung Lưu Tuyền – ngâm câu tiêu hàn lệnh này, mọi người ngồi đầy đều im lặng. Thủ lĩnh tổ tiên di chuyển ở trên thảo nguyên, mỗi khi vào đông luôn thăm viếng mỗi lều trưởng hỏi han ân cần, nhân dân bộ tộc đều vây bên lò đợi đại giá mỗi khi đông giá rét. Sau này trở thành truyền thống, đế vương sẽ hỏi thăm ngày rét theo như tập tục. Đế quốc càng lúc càng lớn, phạm vi di chuyển của bọn họ lại càng ngày càng nhỏ, cuối cùng biên thành đi một vòng trong cung. Phi tần thất sủng quanh năm suốt tháng chỉ có lần này mới có cơ hội gặp vua, thường hao tổn tâm sức ở bên hầu lâu hơn. Nhưng mà về sau, mấy năm hoàng đế cũng không đi nữa. Không ngờ Khâm phi tính tình táo bạo, lại viết một câu ai oán đàng đẵng. Tô Doanh than thở: “Giống như là thơ cung oán vậy.” Khâm phi cười xòa nói: “Thiếp nhất thời khoe khoang thông minh, làm mất hứng của mọi người, đúng là có tội.”

Đám hậu phi tụ lại nấu tuyết pha trà, cũng mời cả Tô Ly, nhưng đến lúc đó vẫn không thấy bóng dáng của nàng ấy. Tô Doanh khiến người đến Đông cung mời một lần, bên kia thoái thác nói là bị bệnh. Tô Doanh ân cần hỏi: “Ngự y nào đi xem đây? Nói như thế nào?” Cung nữ trả lời: “Ngày hôm nay vừa hay Lý thái y rảnh rồi, đi xem thì nói là bị nhiễm phong hàn, tĩnh dưỡng vài ngày là không sao nữa ạ.” Khâm Phi ha ha nói: “Là tâm bệnh phỏng?” Chúng phi tần đều hé miệng cười.

Đầu cửu này, Đông cung không yên ổn, trắc phi của thái tử lại cứ lâm bồn vào lúc này. Tuy là sinh ra con gái, khiến bản thân trắc phi hoàn toàn thất vọng nhưng bất ngờ là hoàng đế vô cùng yêu thích cháu gái mới sinh, ban cho chữ “Vận” làm tên, lại thêm một cái tên mụ là “Tề nhi”, ý nói đời cháu nam nữ đủ cả (tề = đủ). Hễ ban cho quận vương Tây Lăng ba đấu vàng, còn ban thưởng quan cấp dưới cho Đông cung, về quy cách thì chỉ hơi kém hơn hoàng tôn chào đời một chút.

Duyệt Tuân đang phiền não vì người khác không đầu cuốn y vào nghi án ám sát và hạ độc, lúc này lại có một cô con gái được phụ hoàng yêu thích, dường như không khí vui mừng đã xua tan mây mù, vì vậy hết sức yêu quý con gái. Người sáng suốt đều nhận thấy được, thời điểm này, hoàng đế cố ý hậu đãi Đông cung bởi vì một cô cháu gái, dụng ý rõ ràng chẳng qua là để chứng tỏ địa vị vững chắc của Đông cung, không để quan lại bất hòa với thái tử.

Duy chỉ có Tô Ly biết rõ như vậy nhưng vẫn lo lắng hơn người bên ngoài. Nghĩ đến trắc phi mới sinh con gái thôi mà giá trị con người đột nhiên tăng gần như sánh vai cùng nàng ấy, không khỏi thâm sinh sâu oán, giận trắc phi may mắn, gặp được một thời cơ như vậy. Nàng ấy vốn đã sốt ruột mấy ngày, lúc này lại có một luồng khí nóng, âm ức mà ngã bệnh. May mà đại sư Pháp Thiện ở trong cung, sớm tối cầu chúc cho nàng ấy. Nhà sư ân cần ra vào Đông cung vốn không thích hợp, nhưng hoàng đế nể đại sư Pháp Thiện là ông nội của Tô Ly, lại kính trọng vì ông ta đức cao vọng trọng nên đặc biệt cho phép lui tới.

Đám phi tần nói vài câu liền không nhắc đến Tô Ly nữa, vẫn tô tranh tiêu hàn của phần mình sau đó thưởng thức trà. Tô Doanh thấy các tranh vẽ chầm chầm màu đỏ tươi dần thành quy mô, cười một tiếng không biết nghĩ đến tâm sự gì, dường như tâm trạng rất tốt, đặc biệt pha một âu trà thơm nóng hổi, tự tay cộng thêm niêm phong, lệnh cho cung nữ nhân lúc còn nóng đưa đến Đông cung để Tô Ly đồ mồ hôi. Một hồi sau cung nữ trở về nói thái tử phi khấu tạ nương nương. Tô Doanh hỏi: “Đông cung phi uống trà này có phải có tinh thần hơn không?” Cung nữ áp a áp ứng nói: “Trà nóng quá nên Đông cung phi vô ý làm đổ ạ.” Khâm phi hay buông lời cay nghiệt, lúc này hừ lạnh: “Nàng ta coi nương nương là ai chứ?” Tô Doanh nghiêm nghị liếc mắt trừng bà.

Cung nữ các cung tỵ chung một chỗ, đắp sụ tử tuyết lớn nhỏ, tư thế khác nhau, dùng chuông vàng lụa màu trang trí rồi đưa đến trước mặt chư vị nương nương xin được bình luận. Tổ Doanh đang vui vẻ, chợt thấy trong bụng không khỏe, vội vàng giao mọi việc cho Khâm phi xử lý, còn mình vội vã về cung. Đám phi tần đứng dậy đưa giá, nhìn theo bóng lưng nàng âm thầm nói: “Trông thì không hề giống nhưng mà tình hình này lại giống như thật sự có chuyện lạ.”

Khâm Phi cười nhạt: “Giống hay không thì có liên quan gì đến chúng ta?”

Hai chị em Cung tần và Cảnh tần cười nói: “Chị không biết bây giờ bao nhiêu người ngóng chờ vào cái bụng đâu!” Khâm phi lại cười nhạt nói:

“Hai em đều đã sinh đẻ rồi, vậy các em nói thử xem, có chuyện đó hay không.” Cung tần và Cảnh tần ngược ngược đáp: “Làm sao bọn em dám? Vả lại bốn con mắt bản của bọn em làm sao so được với ánh mắt sáng như tuyết của chị? Nếu như chị nhìn ra điều gì, mong rằng tỏ ra một hai phần, để anh nhà là quận vương Nam An sớm tối thấp hương cầu phúc cho nương nương.”

Khâm Phi liếc mắt với đôi chị em này: “Bảo hẳn đi thấp đi!”

Không chỉ có Cung tần Cảnh tần ngăn ngại, Túc tần và An tần cũng lấy làm kinh hãi. Khâm phi lại uyển chuyển cười nói: “Lúc Tổ thứ dân không chế cung Đan Xuyên, nhà em sống có tốt gì? Nương nương nói ngọt vì các anh em nhà các em ở trước mặt thánh thượng, lần nào mà không chu đáo? Lẽ nào việc này còn không xứng được ba nén nhang sớm tối của anh trai em?” Bà nói lời này, mọi người mới chuyển lại khuôn mặt tươi cười nhưng trong lòng càng ngờ vực vô căn cứ.

Tổ Doanh nghỉ ngơi một hồi cảm thấy không có gì đáng ngại, lấy cớ màu đề tiêu hàn lệnh hôm nay lên tranh, tự mình đưa đến cung Ngọc Tiết. Gặp ngay đại sư Pháp Thiện giảng kinh cho hoàng đế trong cung, nàng ngồi bên cạnh hoàng đế lặng lẽ quan sát Pháp Thiện, đột nhiên lại đau bụng một trận. Đợi khi hoàng đế quay đầu thấy sắc mặt nàng trắng bệch, kinh hãi hỏi:

“Làm sao vậy?”

Sắc mặt Tổ Doanh thảm đạm, bầm bụng cúi người nói: “Thiếp đột nhiên cảm thấy không khỏe, xin bệ hạ cho phép thiếp cáo lui.” Hoàng đế kéo nàng lại, nói: “Đừng đi lại nhiều, cứ nằm nghỉ ở gian ngoài. Bây giờ cho đòi thái y đến.” Tổ Doanh vội nói: “Người bệnh không dám kinh động ở trước thánh giá, xin cho thiếp về cung nghỉ ngơi.” Thái độ nàng kiên quyết, hoàng đế đành phải lệnh cho kiêu cận thận đưa nàng trở về, lại lệnh cho ngự y lập tức đến hầu hạ.

Pháp Thiện ngờ ngác đứng nhìn ở bên cạnh, đợi gió êm sóng lặng mới cất tiếng niệm Phật. Hoàng đế đoán được ông ta có chuyện muốn nói, hờ hững bảo: “Đại sư đã nhìn rõ gì chăng?”



“Lão nạp chỉ người trần đã xuất gia, có thể nhìn rõ thứ gì? Có điều chợt nhớ tới một điển cố, muốn cùng đàm luận với bệ hạ.” Pháp Thiện suy nghĩ cẩn thận một hồi, nói, “Lúc thái tổ dựng nước từng hỏi kẻ hiếm có ẩn cư nơi sơn dã về vận nước. Lúc đó người ấy đang cuốc đất, thuận miệng bảo, ‘Ba ngày trước đoạt đất, hai ngày sau tranh cuộc.’ Thái tổ không biết có ý gì. Người đời sau lại nói, ba vị vua đầu của triều ta tranh đoạt ngôi báu tàn khốc nhất, đợi đến lúc hoàng tử cạnh tranh vị trí trữ quân kịch liệt nhất thì vận nước cũng phải chấm dứt. Điển cố này được một ít người sành chuyện gọi là ‘sấm cuốc đất’.”

Hoàng đế không khỏi cười khẩy: “Đại sư, trăm kính người lớn tuổi, đối xử trọng hậu. Thì ra quả nhiên người lớn tuổi chóng quên, quy củ của cõi trần cũng không còn nhớ nữa rồi – chuyện trong hồng trần đương nhiên quy về bậc vua chúa trong hồng trần. Đại sư chỉ cần để ý đến việc chuyên tâm nghiên cứu Phật pháp, suy nghĩ xem làm sao nối liền với thần tiên là được.” Nói đến phần sau, tất cả âm điệu không còn ôn hòa chút nào.

Nhiều năm rồi Pháp Thiện chưa từng thấy vẻ mặt nghiêm nghị của hấn, nghe lời của hấn dường như đã hoàn toàn quên mất bọn họ vốn là cậu cháu, cha vợ con rể. Ông ta đột nhiên sợ đến mức ra một lớp mồ hôi lạnh, chợt thấy nản lòng, than một tiếng “thiện tai” chấp tay khom người. Lại giương mắt quan sát những đồ trang trí cũ mà chỉ để lại trong cung Ngọc Tiết, ông ta cười gượng nhưng lại không nói được một chữ nào.

Lúc ông ta ngán ngẫm rời khỏi, dường như hoàng đế không hề hay biết, mở tranh tiêu hàn mà Tố Doanh đưa tới ra xem.

Năm chữ “không ngủ đợi quân vương” quả thực làm người ta xót thương, hấn trầm ngâm chốc lát rồi nói với hai bên: “Cẩn thận nghĩ lại, đã có bảy tám năm không đi thăm đêm. Về sau không biết có cơ hội hay không... Năm nay đi một vòng đi.” Phan công công vội vàng khuyên: “Bệ hạ bảo trọng long thể quan trọng hơn.” Hoàng đế cười nói: “Ta đã có ý này thì nhất định phải làm.”

Hôm nay bèn theo như thánh ý, thông báo cho các cung chờ thánh giá. Thời tiết lại không tốt, đến giờ Dậu, hoa tuyết nhỏ vụn lơ lửng rơi xuống.

Tố Doanh uống thuốc xong, để nguyên quần áo rồi nửa nằm ở trên giường tĩnh dưỡng, trước cung chợt báo thánh giá giáng lâm, chớp mắt kiệu phong tuyết đã được khiêng vào. Tố Doanh hành lễ xong muốn đỡ hoàng đế, hấn lại xua tay cười nói: “Ta dưỡng bệnh non nửa năm, đi mấy bước này không khó khăn gì.” Quả thật bước đi vững vàng, vừa đi vừa hỏi Tố Doanh:

“Nàng đã khá hơn chưa?”

Tố Doanh dìu hấn ngồi vào chiếc giường ấm áp, khiển trách: “Mới khá hơn đã lại phải nom nớp lo sợ. E là đêm nay không khá được.” Hoàng đế cười: “Ta lại thấy ra hóng gió tốt hơn nhiều so với buồn bực ở trên giường.” Hấn

liếc nhìn chung quanh, cảm khái nói: “Bao lâu rồi chưa từng tới nơi đây? Tuy là vẫn không thay đổi nhưng nhìn vào mắt lại mới mẻ.”

Tố Doanh nói chuyện với hắn một hồi, hoàng đế chợt ngoắc gọi Phan công công đỡ hắn dậy, lại ngồi vào kiệu phong tuyết, nói: “Nàng yên tâm nghỉ ngơi đi. Đêm nay ta còn muốn đến nhiều chỗ.” Tố Doanh không khỏi lắc đầu bảo: “Ngày mai người đầu tiên nên phạt là thiếp, đáng ra không nên dâng tiêu hàn lệnh cho bệ hạ xem. Người thứ hai phải phạt là Khâm phi đã nhắc lại thói quen cũ này.” Hoàng đế cười, kiệu bắt đầu đi.

Từ lúc hắn rời đi, Tố Doanh không thể yên tâm được. Một tòa cung điện mấy ngày không đến đã cảm thấy mới mẻ. Vậy có phải những người lạnh lợi, đã lâu không thấy cũng sẽ khiến cho hai mắt hắn phát sáng không? Hoạn quan nhỏ được khiên đi nghe ngóng lúc sau trở về báo: Thánh thượng đến cung Cảnh Phúc của Cung tần. Thánh thượng đi ra, đến cung Thái Phúc của An tần. Thánh thượng đã đến cung Dĩ Tuyên của Cảnh tần.

Sau đó qua một lúc lâu không thấy về thông báo, Tố Doanh thấy thế gió tuyết bên ngoài chỉ tăng không giảm, dần thấy bất an. Lại qua khoảng một khắc, hoạn quan nhỏ cuối cùng cũng trở về, mặc dù hoa tuyết trên người đã phủ sạch nhưng băng đọng trên tóc còn chưa tan. Tố Doanh thấy tay tai miệng mũi của y đều đông cứng đến đỏ bừng, biết gió tuyết bên ngoài rất đáng sợ.

Hoạn quan nhỏ run rẩy nói: “Lúc thánh thượng ở cung Lưu Tuyên, tuyết lớn chợt điên cuồng, khó có thể đi lại. Tối nay thánh thượng ngủ lại ở cung Lưu Tuyên ạ.” Người trong cung hai bên nghe xong, bỗng chốc đều không dám lên tiếng.

Tố Doanh trầm mặc trong chốc lát, than thở: “Đây là duyên phận của Khâm phi.” Dứt lời tự đi ngủ.

Đêm càng khuya, tiếng gió thổi càng dày, thảm thiết suốt cả đêm. Bọn cung nữ cẩn thận thêm vài phân, một đêm mấy lần để ý lò lửa, rất sợ không chú ý làm tắt hại nương nương bị cảm lạnh. Mỗi lần họ đi vào kiểm tra đều nghe thấy Tố Doanh trần trọc trên giường, hỏi nàng rằng có phải thân thể không khỏe hay không, nhưng trong lúc nửa mê nửa tỉnh nàng lại lầu bầu nói không sao.

Lăn qua lăn lại suốt cả một đêm, ngày hôm sau lúc tỉnh dậy quả nhiên Tố Doanh oán giận rằng ngủ không được ngon giấc, không vui nói: “Sao tối hôm qua người đeo chuông lại chuyển tới gần cung Đan Xuyên hả? Leng ca leng keng âm ỉ suốt đêm! Bây giờ trong đầu ta vẫn còn tiếng vang lạnh canh. Đi tìm Chu thái y tới đây.”

Bọn cung nữ nghe xong đều cả kinh: Đêm qua không nghe được tiếng động dư thừa nào, băng không sao dám cho người đeo chuông quấy nhiễu hoàng hậu nghỉ ngơi? Họ chỉ cho là cơ thể hoàng hậu không tốt cho nên nghe nhầm, lúc đi mời thái y thì kể với Tín Tắc đang muốn vào cửa một câu.

Ngay sau khi vào cung, Tín Tắc lập tức quỳ nói: “Đêm qua tiểu nhân sơ sẩy, khiến người khác quấy rầy nương nương nghỉ ngơi, thực sự có tội. Không biết kẻ nào dám cả gan làm loạn ở gần cung Đan Xuyên? Tiểu nhân lập tức đưa nàng ta đến nghe nương nương xử lý.”

“Chỉ là ngủ không ngon hơi đau đầu, không cần phải làm kinh động mọi người như vậy.” Tô Doanh cười nói, “Nói chuyện chính sự đi.” Tín Tắc cầm quyển sách trong tay trình lên, nói: “Nương nương, đây là danh sách ban thưởng cho Bình vương và giao cho quận vương Đông Lạc để thay mặt hiến tế.” Tô Doanh nhận lấy tùy ý nhìn thoáng qua rồi nói: “Trước giờ đều là mấy thứ này, cũng chẳng có gì đáng xem cả.” Bỗng nhiên nàng nhớ ra điều gì bèn bổ sung: “Năm nay có điềm sao chổi, nên hiến thần linh một phần lễ hậu, cầu xin bình an tai qua nạn khỏi. Từ khi ta vào cung đến nay, rất nhiều châu báu mà bệ hạ ban thưởng vẫn niêm phong cất vào kho chưa động tới, trước Tết năm nay bệ hạ lại ban thưởng rất nhiều vàng ngọc đá quý, thường ngày ta rất ít dùng đến, anh hãy giao hết chúng cho quận vương Đông Lạc để ngài ấy hiến nhiều lễ ở trước mặt tổ tông. Trong sổ tờ lụa hôm trước thưởng xuống có xấp màu ngà trên thêu hoa mẫu đơn và san hô đỏ. Ta vừa nhìn thấy liền nhớ tới lần trước ban thưởng cũng có một xấp như thế, lúc Hiên Nhân vào đã nhìn không chớp mắt rất lâu, ta đã hứa sẽ tặng cho người khác nên không thể cho cô ấy. Lần này cho Hiên Nhân đi, những thứ khác thì để các bà của Bình vương làm quần áo mới.” Tín Tắc nhớ kỹ từng việc.

Chu thái y vội vàng tới chữa bệnh, Tô Doanh lại than phiền rằng trong đầu có tiếng chuông vang lên không ngừng. Trong lòng Tín Tắc rầu rĩ: Nàng nhắc tới chuông một lần nữa dường như có ý đặc biệt, nhất định không phải chuyện tốt lành gì.

Lễ tế hằng năm của Tô thị là việc lớn của cả họ, trước nay chủ tế đều là quốc cữu đảm nhiệm, hoàng hậu trợ lễ vật cũng là quy củ bất thành văn. Hôm mừng một tháng chạp cả họ tụ họp ở tông miếu. Tuy rằng mỗi nhà đều là hiển quý, nhưng anh em của hoàng hậu ở trong đó vẫn làm người ta vừa nhìn đã cảm thán rằng hạc giữa bầy gà.

Cha và em của thái tử phi tới chậm hơn, thấy bức chướng gấm[1] tràn ra bên ngoài mấy dặm, trước cửa tông miếu xe ngựa nườm nượp, ngay cả chỗ đặt chân cũng khó thấy. Bọn họ thét to một phen lại được cho biết rằng lễ vật dâng lên thần của quốc cữu đang vào cửa. Lễ tế hằng năm tự có quy củ riêng, bọn họ không thể động chạm tới vật tế, đành chờ ở một bên. Chờ mãi chờ mãi, hồi lâu sau vẫn không thấy đoàn người dẫn ra. Tô Ly có một người em trai tên Tô Sâm, tuổi còn nhỏ, lúc này hiếu kỳ hỏi cha: “Tại sao lâu như vậy vẫn chưa qua? Lúc cha làm chủ tế, đưa vật tế cũng không cần lâu như vậy.” Cha cậu ta là Tô Nhược Loan nghe xong chột cảm thấy buồn bã.

[1] Bức chướng, dùng vải hay lụa viết chữ để mừng hay viếng người gọi là chướng. Cũng đọc là trướng.

Người bên ngoài không nghe thấy cuộc đối thoại của cha con bọn họ, mỗi người đều bị vật tế mà quận vương Đông Lạc kính lên hấp dẫn, cũng đều lấy làm lạ: “Quái! Trước nay Tô Trầm khiêm nhường thỏa đáng, lần này sao lại rêu rao thế? So với năm ngoái hơn nhiều bảo bối quý giá như vậy, chẳng lẽ có duyên có đặc biệt khác?” “Có phải là đã đạt được mong muốn ở trước thần linh tổ tông cho nên mới thờ cúng gấp bội chăng?” Lời này vào tai làm Tô Nhược Loan thấp thỏm: Dường như lời đồn đại vu vợ trong cung về việc hoàng hậu có thai này lại thêm một bằng chứng.

Khó khăn lắm mới đợi đến khi vật tế nhà quốc cũ đi qua cửa, cha con Tô Nhược Loan cũng xuống ngựa đi qua. Bên trong cửa tông miếu, cột đá khắc hình Phật treo màn che màu sừng sừng nghiêm trang, hôm nay gió lớn, tất cả chúng đều phát phơ ở giữa không trung, hết như ráng mây muôn hồng nghìn tía ở phía trên tông miếu, có thể che khuất bầu trời.

Đám người quang vinh xán lạn rộn ràng, nam phía đông nữ phía tây, bề trên trước bề dưới sau, bảy nhà có khu riêng. Tô Sâm liếc mắt, giật nhẹ vạt áo cha nói: “Cha nhìn kia!” Tô Nhược Loan nhìn lướt qua, thấy một nữ quyền bậc thấp trong nhà Bình vương mặc một bộ áo ngoài màu ngà, vô cùng kiêu diễm loá mắt. Ông ta không cảm thấy có gì đặc biệt, lại nhìn một lần nữa mới phát hiện ra chất vải hết như áo ngoài hôm nay của mẹ mình là vương phi Vĩnh Ninh. Mà vị nữ quyền nhà Bình vương kia chẳng qua là Hiên Nhân – con nuôi nhà bọn họ. Hai người phụ nữ một kẻ đứng bết ở họ Tô Đông Bình, một người đứng đầu họ Tô của Thái An, thật là chói mắt.

Tô Sâm cau mày thầm nói: “Không phải nói chất vải như vậy chỉ có một xấp thôi sao? Bình vương gia làm gì vậy? Để một kẻ xuất thân từ nô tỳ mặc giống vợ của người khác...” “Đừng nói nữa.” Sắc mặt của Tô Nhược Loan càng thêm khó coi, “Người của nhà mẹ hoàng hậu muốn làm gì thì có ai quản được?”

Trước kia họ Tô ở Đông Bình cũng từng chủ trì lễ tế hằng năm nhưng lúc đó Tô Doanh mới vào cung, bọn họ không dám phô trương. Tính thích khoe mẽ của Bình vương đã phải nhịn một hồi, cuối cùng cũng đợi được Tô Doanh tự mình ban rất nhiều bảo vật như là ngà đồng ý lo liệu, vì vậy năm nay lễ tế long trọng vô cùng, thậm chí hơi phô trương. Đồ dẹt được làm tinh xảo vô song làm bật lên vật báu mà hoàng hậu thờ cúng được đưa lên tế đàn, những đám hoàng thân quốc thích cũng phải tấm tắc khen ngợi. Không biết ai nhỏ giọng nói một câu: “Suốt hai mươi năm cũng chưa từng thấy cảnh này.” Một câu nói lại chọc vào người của họ Tô Thái An. Mọi người biết rõ nhà ông ta thấy cảnh này nhất định không dễ chịu, có thể tưởng tượng mấy năm trước lúc họ Tô Thái An vinh quang cũng không coi

ai ra gì, nay không khỏi nhìn thấy mà hả hê nên chẳng kiêng dè mà nói mát mấy câu.

Lúc tế xong, nhà quốc cứu phụ trách khen thưởng những người quản việc trong tông miếu. Từng gia trưởng của sáu nhà còn lại tiến lên hành lễ, Tô Nhược Loan ở cuối cùng. Thường ngày ông ta tôn trọng Tô Trầm và Tô Táp, vì vậy khá khách sáo. Nhưng lúc xoay người đối mặt với Bình vương thì tất nhiên ông ta không nề mặt nữa, giọng điệu không khỏi có chút mỉa mai: “Năm nay vương gia lo liệu vẻ vang thế, chắc tiêu pha không ít nhỉ? Người không biết còn tưởng rằng vương gia mò được của phi nghĩa ở nơi nào đấy. Mọi việc vẫn nên chiếu theo quy củ cũ, cẩn thận mới tốt.”

Bình vương liếc mắt nhìn ông ta, không khỏi cười khẩy: “Năm nay phô trương, quả thật tôi cũng không đủ cẩn thận, không suy nghĩ xem người khác sẽ nhìn thế nào. Nhưng tôi có năng lực để phô trương, cũng có sức lực để không cẩn thận, không kiêng kỵ. Ông muốn phô trương, muốn không kiêng kỵ gì cũng được, nhưng ông có thể thế ư?” Nói xong thì vênh vác tự đắc hừ một tiếng.

Một câu nói làm Tô Nhược Loan nghẹn đỏ bừng cả mặt, lạnh lùng trả lời lại một cách mỉa mai: “Thế cao không để người nghi ngờ, ngồi trên chẳng làm người kiêng kỵ – đạo lý này đám con gái nhà họ Tô ghi nhớ hết đời này sang đời khác mà vương gia hoàn toàn không nghe vào tai. Thực là đáng tiếc!”

Tô Táp thấy cha nói quá đáng, vội vàng sang hoà giải, nhưng Tô Sâm cho là hấn đi tới bên vực nên tiếng lên trước bảo vệ trước người cha, hung hãn trợn mắt với Tô Táp. Tô Táp nhìn thấy đứa nhóc ấy thì cười, nói với Tô Nhược Loan: “Hôm nay cha tôi vui quá, có lẽ lời đắc tội thì xin quận vương bao dung cho.” Tô Nhược Loan hừ một tiếng, kéo con trai xoay người bỏ đi. Nhưng đứa bé kia lại hồn nhiên hỏi một câu: “Cha ơi, hấn chính là tên tướng quân bại trận rồi bị tước chức đó sao?” Nói rồi liếc về phía sau: “Vẫn là chị tự mình ra chiến trường xoay chuyển bại cục đấy.”

Tô Táp bị đâm trúng chỗ đau, trên mặt hết xanh lại trắng. Bản thân Bình vương bị chế nhạo vài câu thì không sao nhưng nghe thấy có người động vào Tô Táp thì lập tức không nhịn được lại muốn phát cáu, bị Tô Táp và quản gia Tô Bình ngăn lại. Tô Bình khuyên nhủ: “Vương gia cần gì phải vậy?”

Bình vương trợn mắt nói: “Cho dù là sói mà cụp đuôi lâu ngày cũng bị người ta nhận lầm là thỏ đấy!”

Tô Táp cũng khuyên: “Cụp đuôi vẫn tốt hơn bị người ta tóm được đuôi.”

Bình vương tức đến thổi bay cả râu: “Con làm sao vậy hả? Tô Bình nén giận cũng thôi, nhưng sao con cũng nói lời ngon tiếng ngọt thế? Con là anh trai hoàng hậu mà vẫn phải xem sắc mặt của nô tỳ? Né Đông tránh Tây, bó tay bó chân, người khác sẽ coi con ra gì? Con đã tự làm mất hết mặt mũi

rồi.” Ông khinh miệt trợn trắng mắt với con trai, nói: “Lúc cha còn trẻ chẳng giống con chút nào. Tung kiếm hát ca, say liễn ngũ hoa, thoải mái xiết bao! Không phải cũng sống tốt đến bây giờ đó sao? Tuổi đã cao mà lại phải theo người thân ghen đày một bụng! Bây giờ khiến người ta bói móc tới tận trước mặt rồi mà hơi tức giận đã bị đám không lạnh không nóng các người ngăn cản. Thật mất hứng!”

Tô Trâm xã giao ở bên kia xong thì lập tức đi tới, cười nói với cha: “Người là cháu ngoại trai của tiên đế, đã có quan hệ thông gia, lại có quan hệ huyết thống với hoàng tộc, dĩ nhiên họ Tô bình thường không thể so sánh. Chúng con không có phúc như cha, ít nhiều vẫn phải khiêm tốn hơn.”

Bình vương hừ hừ hai tiếng, dẫn một đoàn tùy tùng uy phong bốn phía, nghênh ngang mà đi. Tô Táp cười gượng hai tiếng, nói với anh: “Năm nay liệu có làm người ta chú ý quá không? Em nghe nhiều người nói thầm sau lưng rằng nhà ta tổ chức lớn thế vốn là để cầu con cho nương nương ở trước mặt tổ tiên. Hành động này sợ rằng sẽ làm nương nương phải mệt nhọc...”

Tô Trâm lại cười nói: “Anh lại cảm thấy nương nương luôn biết tính tình của cha nhưng có lòng mặc cho người khoe mẽ. Nếu đây là ý của nương nương, trong đó tất có lý của người. Chuyện hôm nay e rằng chính hợp ý người.”

Xung đột của họ Tô Đông Bình và họ Tô Thái An ở lễ tế năm nhanh chóng đồn vào trong cung. Hôm nay Khâm phi xem lấy băng ở bên hồ Thái Bình, vừa lúc thấy Đông cung phi dẫn theo vài cung nữ đi qua. Bà có ý định khiêu khích, tạt lại ở con đường đằng trước Tô Ly. Hai người đối mặt ở trên một cây cầu chín khúc kê sát mặt nước. Dưới cầu nước đã kết băng từ lâu, lại phủ kín một tầng tuyết đọng nhưng vẫn không làm người ta rét run bằng họ. Khâm phi cười lạnh nói: “Gần đây thân thể của lệnh tôn có khỏe không?”

Tô Ly lạnh nhạt đáp một tiếng: “Không tệ.”

“Tôi có thể nghe nói đầu óc ông ấy đã hồ đồ.” Khâm phi nói, “Lẽ nào tổ tông chỉ là tổ tông của nhà bọn tôi, chứ không phải là tổ tông của nhà họ Tô Thái An các người? Lẽ nào Bình vương hiến một phần vật tế long trọng chỉ là kính dâng cho nhà chúng tôi chứ không phải thay mặt bảy nhà cùng kính dâng, không thay nhà các người thờ cúng ư? Nhà chúng tôi bỏ tiền bỏ sức còn bị oán hận. Người nói thói đời này có phải rất lạ hay không? Bên ngoài cung đã như vậy mà trong nội cung, thế hệ sau cũng không biết nhường đường bề trên nữa!”

Bình vương gia cố ý cho một đứa con nuôi xuất thân từ nô tỳ ăn mặc quần áo giống như vương phi Vĩnh Ninh ngay trước mặt cả tộc làm vương phi Vĩnh Ninh khó chịu ra mặt, Bình vương lại còn làm nhục Tô Nhược Loan giữa đám đông. Những hành động này đã làm Tô Ly thậm tức giận, không ngờ hôm nay Khâm phi lại quật ngược lại. Từ sau khi Tô Nhược Tĩnh lên ngôi hậu, việc Khâm phi và họ Tô Thái An bất hòa đã chẳng phải chuyện gì

bí ẩn. Lúc này bị Khâm phi châm chọc khiêu khích, Tô Ly thâm nổi giận, quan sát Khâm phi vài lần từ trên xuống dưới, cười nói: “Nương nương thật là một người thẳng thắn. Mấy ngày trước còn hoà hợp êm thấm, không ra vẻ bề trên đâu.” Khóe mắt hếch lên, nàng ấy nói lạnh như băng: “Nếu như hoàng hậu nói tôi vài câu thì cũng đành. Còn nương nương là ai trong họ Tô Đông Bình vậy? Lễ nào thánh thượng vền vẹn chỉ ở lại cung Lưu Tuyền một đêm thì nương nương bỗng nhiên biến thành nhân vật lớn rồi ư?” Khâm phi lập tức xấu hổ và giận dữ, tát ngay một cái vào mặt Tô Ly. Tô Ly là người từng trải qua chinh chiến, tay dùng sức, bắt được cổ tay bà, cười nói: “Suýt nữa đã quên, kẻ dám trượng trợn đánh chết người ở trong cung này chỉ có một mình nương nương mà thôi.” Dứt lời hất cổ tay của Khâm phi ra, làm bà lão đảo suýt nữa ngội phịch xuống đất.

Một chiếc vòng mã não trên tay của Khâm phi bị tuột ra, rơi xuống mặt băng vỡ tan thành mấy mảnh, quay tròn. Tô Ly thấy làm tổn hại đồ của bà, không muốn tiếp tục làm loạn nữa, hừ lạnh một tiếng liền nghênh ngang mà đi. Khâm phi vốn định làm nhục Tô Ly, không ngờ lại chuốc lấy nhục. Bà vốn không có tính cách dễ bỏ qua, lập tức sai người lấy khăn ra bọc lại chiếc vòng tay đã vỡ, đi thẳng tới cung Ngọc Tiết tố cáo.

Mấy ngày trước hoàng đế mới vừa nghe nữ quan thừa nghi trong cung Đan Xuyên tố cáo Đông cung không coi bề trên ra gì, hôm nay lại ra việc này. Hắn biết chuyện này có nguyên nhân nhưng mà đuối lý ở Tô Ly, trong lòng hắn cũng hơi không vui. Mặc dù như thế, hắn vẫn không muốn dung túng cho sự kiêu căng của Khâm phi, chỉ tùy tiện lắng nghe rồi nói: “Đề nó đền cho nàng, đền cho nàng một chiếc vòng tay thượng hạng.”

Khâm phi thấy hắn bình thản như thế, nổi tức giận ghen ở trong lòng ngực càng khó tản ra, lại đến cung Đan Xuyên than phiền với Tô Doanh.

Tô Doanh đang ngả mình nghỉ ngơi trên giường, mắt tập trung nghe được vài câu, thỉnh thoảng đáp một tiếng. Khâm phi thở phì phì nói hồi lâu thì ngẩng đầu lên, đã thấy Tô Doanh đang ngủ. Khâm phi kinh ngạc, khẽ gọi tiếng “nương nương”, Tô Doanh cảnh giác, lập tức mở mắt ra ngượng ngùng cười nói: “Mấy ngày nay ban đêm không ngủ ngon, ban ngày cứ luôn ngủ gật.”

Khâm phi đề chuyện của mình qua một bên, ân cần hỏi: “Vấn đề giấc ngủ này có thể lớn có thể nhỏ. Nương nương đã tìm thái y chưa?” “Thái y cũng không nói được là duyên cớ làm sao. Tuy đã uống thuốc vài ngày nhưng mà ban đêm hay nghe thấy âm thanh kia, phiền chết được.” Tô Doanh xoa trán, vẻ mặt ủ rũ.

“Âm thanh gì vậy?” Khâm phi hơi ngạc nhiên. Tô Doanh lại đem chuyện tiếng chuông lúc nửa đêm nói một lần, Khâm phi chợt nghĩ ra điều gì, run giọng nói: “Thỉnh thoảng bị gió đưa tới một hai tiếng cũng không lạ. Nhưng

đêm nào cũng như vậy thì khó nói lắm. Liệu có phải là có người dùng thuật vu cô ở trong cung, yêm bùa nương nương?”

“Sao có thể chứ?” Tuy Tổ Doanh nói như vậy nhưng giọng điệu lại có vẻ không chắc chắn. Dùng vu thuật là điều tối kỵ trong cung, về mặt vừa nghi vừa sợ của nàng thu vào trong mắt Khâm phi, trong lòng Khâm phi nảy ra ý tưởng, quan tâm nói: “Thân thể nương nương không thoải mái thì nghỉ ngơi cho tốt đi, thiếp sẽ thay mặt nương nương đề ý việc này.”

Tổ Doanh cười, mơ hồ đoán được bà muốn mượn cơ hội này để báo thù hôm nay.

Nhưng Khâm phi có thể làm loạn đúng lúc như vậy, ngay cả Tổ Doanh cũng không hề nghĩ đến.

Ngày ngày hôm sau, dường như là ý trời mà dường như lại là ý người, vụ án quận vương Lan Lăng bị ám sát đã lâu chưa có kết quả bỗng nhiên có tiến triển giật mình. Cự tướng bẩm báo: Sau khi điều tra nhiều lần, rốt cuộc cũng tìm ra một kẻ tham dự vào việc ám hại Tổ Táp.

Nếu như mũi dùi nhắm thẳng vào thái tử, tuy là hậu quả nghiêm trọng nhưng cũng không khiến người cảm thấy bất ngờ. Nhưng Tổ Doanh không đoán được, Cự Hàm Huyền lại nói người có nhiều mưu đồ là Tổ Ly – Đông cung phi.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 16: Sinh oán**

Ngày hôm đó Tín Tắc giải quyết hết các loại tạp vụ thì sắc trời đã tối. Y đang muốn đi về nghỉ thì có người báo rằng hoàng hậu cho đòi. Tín Tắc vội vã đi vào cung Đan Xuyên, thấy Tổ Doanh đang thưởng thức một chuỗi tràng hạt thủy tinh trắng dưới đèn.

Dưới đèn thủy tinh trắng óng ánh trong suốt, sau khi ánh lên một tia sáng thì chiếu xạ ra rất nhiều cái điểm sáng nho nhỏ ở trên tay nàng, chiếu vào gương mặt của nàng. “Chuyện gần đây thực sự là trùng hợp. Vòng tay của Khâm phi nương nương mới vừa bị làm vỡ, người gây chuyện lại trở thành hung thủ giết người không thành.”

Tín Tắc buông thõng tay đứng một bên nghe, không dám ngông cuồng lên tiếng.



Tổ Doanh nhẹ nhàng đẩy một viên tràng hạt: “Có điều việc nguyên rửa mà Khâm phi nói, ta cũng có ý muốn tra thử. Việc này giao cho anh, anh lập tức bắt tay vào làm đi thôi.”

Tín Tắc đáp lời: “Tiểu nhân nhất định sẽ dốc hết sức mình.”

Tổ Doanh hỏi không nhanh không chậm: “Anh biết nên tìm từ đâu chưa?”

Tín Tắc lập tức nhanh trí trả lời: “Nếu mấy ngày nay nương nương đã bị tiếng chuông quấy nhiễu thì tất nhiên tiểu nhân nên đi tìm người đeo chuông.” Y nói xong, lén liếc mắt nhìn Tổ Doanh, phát hiện nàng có ý khen ngợi.

Dường như Tổ Doanh chán ánh sáng của thủy tinh, đặt nó lại trên bàn, nhẹ nhàng nhíu mày hỏi: “Phó giám Bạch, anh ở trong cung đã lâu, kiến thức cũng không giống người thường. Anh cảm thấy Đông cung phi giống người bản lén làm tổn thương anh ta sao?”

Tín Tắc lớn mật nhìn sắc mặt của nàng, nhỏ giọng trả lời: “Không chỉ có nương nương nghi vấn đối với việc này mà trong cung từ trên xuống dưới đều đang thăm bàn tán. Tất cả mọi người đều cảm thấy nhất định sự việc vẫn chưa xong đâu.”

Tuy không trả lời câu hỏi của Tổ Doanh nhưng câu đối đáp này cũng rất thông minh. Tổ Doanh thưởng điểm tâm trên bàn cho y, cười tủm tỉm nói: “Vật mà cung Đan Xuyên ban thưởng dùng để tế hằng năm cho họ Tổ ngôn ngang lộn xộn, mà anh không hề làm mất hay tính nhâm gì, quả nhiên là một người cẩn thận. Chăm lấy điểm tâm này rồi đi làm việc của anh đi.”

Tín Tắc lạy tạ sau đó rời khỏi cung, trong lòng càng thấy không lạnh. Ban đầu Tổ Doanh nhiều lần nhắc tới tiếng chuông, Tín Tắc đã cảm thấy có ý khác, sau đó nàng cho phép Khâm phi mượn đó mà hành động thì càng không ổn. Hôm nay thấy hành vi của Khâm phi trái với lệ thường, nàng lo việc không bị không chế, lại muốn đích thân tham dự vào... trong đó tất có ngọn nguồn khác.

Y thở dài: Tuy vẫn chưa bắt tay vào điều tra, có điều có thể lường được đại khái kết quả rồi. Ngay lúc này mà lại xảy ra chuyện thì nhất định không tránh khỏi có can hệ với Đông cung. Ngoại trừ sự cố tiệc Đông lần trước không thành công ra, Đông cung có thể nói là một trữ quân cử chỉ thỏa đáng, thái độ trầm tĩnh. Cho dù là Tổ Doanh chắc cũng rất khó tìm được vết thương trí mạng của y? Cư tướng cáo già, chuyên dùng phương pháp ly gián. Còn Tổ Doanh...

Tổ Doanh cũng bắt đầu viết một quyển sách cho mình rồi.

Đêm nay tuyết rơi trong âm thầm. Tín Tắc nói với đám hoạn quan chuẩn bị tuần tra ban đêm: “Vì tìm tiếng chuông kỳ lạ đến từ đâu mà mọi người đã phải đi lại rất nhiều ngày rồi, đêm nay hãy nghỉ ngơi thật tốt đi, ta sẽ tự mình thăm dò thực hư.”

Mọi người mừng rỡ vì được ăn bơ làm biếng trong đêm tuyết, rồi rít cảm ơn rồi rời đi. Tín Tắc vừa chờ ở đường trong cung vừa hí hoáy hoa lụa ngang hông, cuối cùng đợi đến khi một cung nữ đeo chuông leng keng đi tới. Y đột nhiên đi ra từ chỗ tối, dọa cung nữ kia giật nảy mình.

Tín Tắc nhìn mặt mũi của cô ấy, không phải Phong Lệnh Nhu. Không biết vì sao, trong lòng y hơi thất vọng nhưng mà thoáng cái lại cảm thấy không phải nàng ta mới tốt.

Cung nữ kia nhận ra Tín Tắc, sau khi hoảng sợ hành lễ thì chân tay luống cuống đứng ở đó, không biết nên đi hay không. Tín Tắc khách sáo hỏi: “Mấy ngày nay là ai đeo chuông?” Cung nữ lắp bắp trả lời: “Hôm nay thay thành nô tỳ, ít ngày trước là Phong Lệnh Nhu – cung nữ hầu ở cung Đan Xuyên.”

Nàng ta vẫn không thể nào thoát khỏi chuyện khổ sai này... Tín Tắc thất thần một lát, đột nhiên cảm thấy không hay, vội vàng hỏi: “Phong Lệnh Nhu đeo chuông là chuyện của hôm nào?”

Có lẽ cung nữ cảm thấy Tín Tắc hỏi thì nhất định không phải là chuyện tốt nên lúc trả lời cố gắng phui sạch liên can: “Mười lăm ngày tính từ hôm nay trở về trước đều là nàng ta. Hôm nay nô tỳ mới tiếp ca của nàng ta.”

Không lệch khỏi hôm Tổ Doanh mất ngủ lấy một ngày, thật quá khéo... Tín Tắc nhận lấy chuông từ trong tay cô ấy, rung trên rung dưới rồi lại lắc lắc, chỉ cảm thấy âm thanh trong trẻo không có gì lạ. Vì vậy y lại hỏi: “Mấy ngày nay vẫn dùng chuỗi chuông này?” “Không ạ.” Cung nữ nhỏ giọng nói, “Lệnh Nhu dùng một chuỗi khác. Chuỗi chuông đó nặng hơn cái này một chút.”

Lòng Tín Tắc đột nhiên chùng xuống, bỏ lại cung nữ kia liền bước nhanh về phía chỗ ở của cung nữ.

Lệnh Nhu bị vài cung nữ cấp trên sai bảo, đang đập than củi cho họ để chuẩn bị buổi tối thêm vào lò. Tuyết xào xạc dưới đất, quần áo của nàng không ấm, không thể không tăng sức làm việc, chỉ chốc lát sau liền đổ mồ hôi. Lúc có người đập tuyết mỏng đọng lại đi tới, Lệnh Nhu tưởng tới để thúc giục mình, cuống quýt đổ đôn than củi đã đập nát vào một chậu, định đưa ra mới phát giác người tới là Bạch Tín Tắc.

Thân thể nàng ta run lên, một chậu than củi trên tay rơi ầm xuống đầy đất. “Bạch đại nhân...” Lệnh Nhu ngập ngừng nói, “Là... nương nương gọi tôi?” Nói đến hai chữ nương nương, tất cả mồ hôi cả người nàng ta đều giống như kết thành băng vậy, rét lạnh phủ khắp toàn thân, giọng nói cũng bắt đầu run lên.

Tín Tắc lắc đầu, hỏi: “Chuông của cô ở đâu?”

Lời không đầu không đuôi này làm Lệnh Nhu không hiểu ra sao. “Chuông ư? Ở cung chính ty.” Nàng ta nhìn Tín Tắc, do dự nói, “Đó là thứ mà cung chính ty giao cho cung tỳ dùng lúc bọn họ phải chịu hình phạt đeo chuông.”

Sao lại ở chỗ của nô tỳ được?” Nàng ta đáp xong, hồi lâu Tín Tắc không nói chuyện. Lệnh Nhu nhìn sắc mặt của y, trong lòng càng ngày càng sợ: “Đại, đại nhân... vì sao ngài nhìn nô tỳ như vậy?”

Ánh mắt kia khiến người ta cảm thấy chằng lành.

Tín Tắc “à” một tiếng chợt bừng tỉnh, nói: “Cô có còn muốn giữ mạng hay không?” Nói ra miệng, y mới hơi do dự: Có nên hay không đây? Rõ ràng Tô Doanh muốn đền tính mệnh của cung nữ này vào, có nên phá hỏng chuyện của Tô Doanh hay không đây?

Lệnh Nhu sợ hãi đến biến sắc, cơ thể không ngừng run rẩy. Nàng ta trợn to hai mắt nhưng mà luôn cảm thấy không nhìn rõ gương mặt của Tín Tắc bên hoa tuyết. Y đột nhiên nói ra lời không đầu không đuôi như thế là có ý gì? Chuyện nàng ta qua lại với đông cung phi bị Tô Doanh biết rồi ư? Hay là... Trong chớp mắt này, Tín Tắc đã đưa ra quyết định, nói thật nhanh: “Nếu cô còn muốn giữ mạng thì để ta dạy cho cô cách này. Một hai ngày này đến cửa cung phía Bắc, tìm Tả tướng quân thống lĩnh Bắc cấm quân. Tướng quân tên là Chấn, vốn là con nuôi của Bình vương, tình cảm qua lại với nương nương không tệ.”

Lệnh Nhu lơ mơ hỏi: “Tôi không quen biết Tả tướng quân, tìm ngài ấy làm gì?” Để một cung nữ đi tìm cấm quân, trong này chẳng lẽ có khác một âm mưu khác?

“Tả tướng quân hai mươi bốn tuổi, dáng vẻ đường đường, đãi người rất hậu, không dễ bắt lỗi. Nếu như cô may mắn, được ngài ấy hết sức xin cho thì có lẽ còn có một con đường sống.” Tín Tắc nói xong liền cảm thấy mình nhiều lời, than thở một tiếng, “Tuy rằng khi đó nương nương thứ tội cho cô, nhưng mà bị người ta độc hại sao lại dễ quên thế? Tội có thể thứ nhưng hận khó tiêu. Mà cô lại cứ... thực sự không biết phân biệt. Hôm nay số kiếp của cô cũng tới rồi.”

Lệnh Nhu giống như mọc rễ trên mặt đất, ngây người không nhúc nhích một hồi lâu mới khẽ khàng hỏi: “Vì sao ngài giúp ta?”

Tín Tắc ngẩn người. “Không phải ta giúp cô. Cô cũng không có gì đặc biệt hơn người.” Y lãnh đạm nói, “Ta chỉ không muốn nhìn một người ngày sau sẽ không dậy nổi, vì kẻ vô danh tiểu tốt như cô mà làm cản trở tiền đồ.”

Sau khi nói xong thì không lưu luyến nữa, sải bước rời khỏi. Lệnh Nhu nghe xong lời này càng không biết làm sao. Không biết đã qua bao lâu, đám cung nữ tới lấy than củi thấy nàng ta đứng ngơ ngác ở cửa, đỉnh đầu đã phủ một tầng tuyết thật mỏng. Họ giạt mình nói gì đó. Lệnh Nhu trợn mắt to nhìn nhưng không nghe thấy.

Bỗng nhiên thời gian dừng lại bắt đầu chuyển động. Lệnh Nhu chợt phát hiện tay chân của mình lạnh như băng, dường như sinh mệnh đã bị cuốn đi từ đó. Nàng ta đột nhiên xông ra ngoài từ giữa đám cung nữ. Có người bị nàng ta xô ngã, thét một tiếng chói tai.

“Lệnh Nhu!” Họ gọi to nhưng mà bóng dáng của Lệnh Nhu chợt bị gió tuyết nuốt chửng. Họ chỉ có thể kinh ngạc mà oán giận vài câu rồi ai đi đường này.

Tuyết bay lả tả càng ngày càng dày.

Chi Huệ hết sức cẩn thận xách tro trong lò ra ngoài cửa, đang muốn gom ít tuyết đọng để dập tắt tàn lửa thì nhìn thấy một bóng người lão đảo đi tới.

Chi Huệ sợ hết hồn, khẽ quát một tiếng: “Ai đó?”

“Chị...” Giọng Lệnh Nhu run lẩy bẩy, “Nương nương ở đâu?”

Chi Huệ thấy vẻ mặt nàng ta khác thường, thật thanh hỏi: “Nương nương nào cơ?”

“Đương nhiên là Đông cung phi. Em muốn gặp người, gặp ngay lập tức.”

Lệnh Nhu ôm hai cánh tay không ngừng giậm chân, dường như rất lạnh, vừa giống như quá gấp gáp. Chi Huệ bình tĩnh lại rồi chậm rãi hỏi: “Đã trễ thế này rồi. Vả lại bộ dạng này của em làm sao có thể gặp nương nương chứ?” Lệnh Nhu cúi đầu nhìn váy mình nửa là nước tuyết nửa là bùn đất, cười khò: “Mạng cũng sắp mất rồi, còn có thể lo mấy thứ này sao?”

Chi Huệ ngạc nhiên hỏi: “Mạng của ai sắp mất thế?” Lệnh Nhu cảm thấy lời này nghe hơi lạ, dường như Chi Huệ đã biết gì đó. Nàng ta tiến lên một bước bắt lấy tay của Chi Huệ. Sự lạnh lẽo trên tay và sự hoang mang trong mắt của nàng ta làm Chi Huệ chợt thấy khẩn trương, nhưng vẫn kiên quyết nói: “Em không nói cho chị biết là chuyện gì thì chị sẽ không dẫn em đi mạo phạm đông cung phi đâu.”

“Bạch Tín Tắc tới tìm em. Y nói hoàng hậu muốn em chết. Chỉ có Tạ tướng quân mới có thể cứu em.” Lệnh Nhu nắm tay Chi Huệ đến phát đau, nhưng đau đớn còn kém xa nỗi khiếp sợ của cô ấy: Ba người này, không một ai có thể gọi bừa được. “Em đã làm chuyện gì mà kinh động đến những người này...”

“Đúng vậy. Em nào đáng để bọn họ như vậy! Nhất định là sắp xảy ra chuyện gì rồi.” Lệnh Nhu run rẩy nói, “Nhất định phải nói cho Đông cung phi.”

“Nói cho người biết cái gì?” Chi Huệ bức hỏi nhưng Lệnh Nhu lại ngậm chặt miệng không trả lời.

Bỗng chốc, không biết là gió tuyết đột nhiên tăng nhiều hay là mọi thứ bên cạnh đều trở nên yên tĩnh, Chi Huệ dường như nghe thấy tiếng va chạm khi gió lạnh trút vào lòng ngực. “Em đừng hoảng.” Cô ấy nghe thấy giọng nói trấn định của mình ở trong gió hỗn loạn: “Hôm nay nương nương nhất định đã nghỉ ngơi. Em nói chuyện với chị còn nói năng lộn xộn, làm sao có thể khiến nương nương trịnh trọng đối đãi? Vả, tất cả lời em nói đều là suy đoán, cứ tùy tiện như vậy mà quấy rầy chẳng phải hoang đường ư? Có chuyện gì thì sáng sớm ngày mai bẩm rõ cũng không muộn. Đêm nay hãy nhắm cẩn thận ngọn nguồn, manh mối mọi sự, đến lúc đó nói tròn trịa rõ

rành thì dù nương nương trách em lỗi mắng, chí ít nghe em nói đạo lý rõ ràng cũng sẽ không trách phạt.”

Thái độ của cô ấy trầm tĩnh làm Lệnh Nhu cảm giác cử chỉ của mình quá thực quá kích động, lẳng lặng suy nghĩ một lúc mới gật đầu, bước một bước vào đêm tối, lẳng lẽ biến mất ở phía Đông giống như lúc nàng ta tới vậy. Chi Huệ nhìn theo hướng nàng ta đi một hồi lâu, lẳng lẽ ném đầu than củi trong tay rồi đi hướng Tây.

Hôm sau Duệ Tuân dậy thật sớm, gọi Tố Ly cùng nhau đến cung Ngọc Tiết thăm hỏi. Trước đó không lâu y bị vu oan, hiện giờ Tố Ly lại gặp phiền phức... Nhất định phải giải thích rõ với hoàng đế trước khi hãn bị người khác lừa gạt.

Nhưng mà Duệ Tuân tìm khắp Đông cung cũng không thấy bóng dáng vợ. Y không vui hỏi cung nữ: “Nàng ấy đi đâu rồi?” Bọn họ hai mặt nhìn nhau không dám trả lời. Chi Huệ ôm A Thọ đang khóc không ngừng, thấy ánh mắt Duệ Tuân lạnh như băng liếc về phía mình, vội vàng cúi đầu, chột dạ liếc nhìn phía Nam.

Duệ Tuân vừa thấy liền hiểu tám phần mười, không khỏi âm thầm cảm tức, hừ lạnh một tiếng tìm đến phòng sách không bị bên ngoài quấy rầy. Tố Ly quả nhiên đang ở đó, bị một đám nữ quan và cung nữ vây quanh, có vẻ trắng đêm chưa ngủ để bí mật bàn luận với đám tay chân của nàng ấy. Dường như Tố Ly đang suy nghĩ chuyện gì sâu xa, chống cằm nhú mày tập trung nhìn ánh nến còn chưa tắt. Đám nữ quan thấy Duệ Tuân tiến đến, nhao nhao quỳ gối. Duệ Tuân chán ghét quan sát họ một lần. Y đã biết phần lớn trong đó từ khi mẹ y còn ngồi trên ngôi hậu, ngẫu nhiên có một hai khuôn mặt lạ, chắc là mới lôi kéo tới. Y lạnh lùng xoay người muốn đi thì nghe thấy vợ nói: “Điện hạ đến rồi chẳng lẽ không muốn cùng nhau thương lượng?”

Một trận quần áo lòa xòa, đám nữ quan quỳ rạp dưới đất nhao nhao nhường đường cho Tố Ly đi. Tố Ly nhìn thẳng vào mắt Duệ Tuân, từng bước đi tới bên cạnh y, chậm rãi nói: “Thời điểm như vậy, không phải nên ở cùng chúng thiếp sao?”

“Chúng thiếp”... cái chữ thân thiết này nói tới nàng ấy và một đám phu nhân ở phía sau nàng ấy. Bọn họ mới là một thể.

Trong nháy mắt ngăn ngủi, Duệ Tuân đột nhiên cảm thấy khó thở: Những kẻ quỳ dưới đất này đều là phe cánh sống chết theo mẹ mình và Tố Ly. Cửa sổ đóng kín có ánh sáng mặt trời yếu ớt xuyên vào, nương theo ánh sáng, Duệ Tuân mơ hồ thấy những cái bóng chồng con, anh em ở phía sau họ. Những cái bóng này dường như tản ra những sợi tơ dày đặc không nhìn thấy, muốn bao quanh cuốn lấy y. Họ đang thị uy với y – không có Tố Ly, không có họ Tố ở Thái An, không có cha con anh em của những người đàn

bà này thì Duệ Tuân còn lại bao nhiêu vốn liếng? Lập tức, một nơi nào đó tận sâu đáy lòng Duệ Tuân bỗng nhiên sản sinh nỗi oán hận nhỏ bé.

Nhìn thấy vẻ mặt của y, Tố Ly bèn dùng ánh mắt đuổi những nữ quan và cung nữ ấy đi. Nàng ấy đứng ở trước mặt y, chăm chú nhìn thẳng vào y.

Môi Duệ Tuân mấp máy, nói: “Cùng ta đi gặp phụ hoàng.”

Tố Ly gật đầu, xoa khuôn mặt của mình, dường như không hề ngần ngại đối với sự tiêu tụy cả đêm không ngủ. Hành động của nàng ấy làm cho Duệ Tuân chán ghét, còn nàng như đã biết rõ như vậy lại cô ý khảo nghiệm sự nhẫn nại của y.

Bọn họ một trước một sau đi vào cung Ngọc Tiết. Hoàng đế quả nhiên hơi phật ý với Tố Ly, chất vấn nàng sao lại quán vào chuyện quận vương Lan Lăng bị ám sát. Duệ Tuân lạnh lùng nhìn dáng vẻ oan ức của vợ, mỗi một chữ nàng ấy nói, y đều không nghe thấy.

Giọng nói của cha như truyền tới từ xa xôi nghìn dặm: “Nhị lang, con nghĩ thế nào?”

Duệ Tuân cả kinh, ánh sáng trong mắt đột nhiên thu lại, hờ hững nói: “Nhi thần hoàn toàn không biết gì về việc này cả.” Một câu nói dẫn tới ánh mắt mắt nghiền ngẫm, cũng khiến vợ trầm mặc. Duệ Tuân đột nhiên cảm thấy mệt mỏi không chịu nổi, nhẹ nhàng giơ tay lên, muốn xoa tan cơn buồn ngủ quán lấy thân, nhưng tứ chi lại càng nặng nề gấp bội, đành xin cáo lui với cõi lòng đầy áy náy.

Tố Ly sít sao đi theo ra ngoài. Hai vợ chồng không nói lời nào đi tới một lối hẻm giữa yên tĩnh, Tố Ly dừng bước. Lúc đầu Duệ Tuân không phát hiện ra, đi ra thật xa mới cảm thấy bên tai thiếu tiếng lòa xòa của áo nàng ấy. Y cũng dừng chân lại, không xoay người cũng biết nàng ấy đang dùng ánh mắt hung ác nhìn mình lom lom.

Giọng nàng sắc bén mang theo tiếng vang đâm vào sâu trong trái tim y:

“Điện hạ, không phải chàng... định đá thiếp một cái bay ra ngoài vào lúc này đây chứ?” Nàng ấy thở một hơi, không hề hoảng hốt: “Thiếp cũng biết quả thực có một vài thái tử phi vì chồng của mình mà rơi vào khốn cảnh, lại bị trừ quân muốn bảo vệ mình không niệm tình mà vứt bỏ. Có điều, điện hạ sẽ không làm như vậy, đúng không?” Nàng ấy bước từng bước lên trước, buồn rười rượi ghé vào lỗ tai y nhắc nhở, “Lẽ nào điện hạ đã quên hai ta đã vỗ tay ăn thề ở trận tiền? Thiếp đã đồng ý với điện hạ sẽ dọn sạch những thứ hỗn tạp giữa chàng và ngôi báu, không cần chàng phải tốn nhiều sức lực ở trong cung. Điện hạ bằng lòng cùng thiếp chung lưng đấu cật, từ nay về sau không rời không bỏ họ Tô Thái An.” Nàng ấy vươn tay nắm lấy tay Duệ Tuân, cạy bung bàn tay y ra, so sánh vết sẹo có vị trí tương đồng trong lòng bàn tay của họ, “Rời khỏi chiến trường tàn sát khốc liệt, điện hạ liền quên hết nỗi đau và kiên quyết lúc uống máu ăn thề rồi ư?”

Duệ Tuân cup mắt thấy vết thương trắng bệch, một sự trống rỗng lại lan tràn quanh người. Y trầm mặc tiếp tục bước đi, Tô Ly vẫn đi theo phía sau y chờ một câu trả lời. Bất giác, hai người đã trở về phòng sách của Đông cung.

Duệ Tuân nhớ lúc Tô Ly rạch vết thương ở trên tay kiên quyết hơn y nhiều. “Có vài người phụ nữ cả đời không thể nhìn thấy tình chàng ý thiếp, nhưng vẫn muốn sống cho qua ngày đoạn tháng. Thiếp biết cuộc sông này phải sống như thế nào.” Máu tươi chảy trên tay nàng ấy nhưng trên mặt tỏ vẻ không sao cả, nói như vậy. Từ đó về sau, trong Đông cung ngay cả đôi vợ chồng già vờ cũng không còn nữa, chỉ có một cặp đồng minh, ngai vàng là mục tiêu chung của họ, kẻ chặn ở trên con đường này là kẻ địch chung của bọn họ.

Sao y chấp nhận được một người phụ nữ như thế, sao chấp nhận được yêu cầu của nàng ấy? Có lẽ bởi vì tất cả những gì mẹ để lại đều dành cho người phụ nữ này, chứ không phải cho y... Mẹ thật sự quá tốt đối với cô cháu gái này, tốt đến mức con trai của mình cũng không có cách nào dứt bỏ họ Tô của Thái An. Họ đáng giận hay là đáng sợ?

“A Ly, nàng làm được ước định của chúng ta chưa?” Y nhìn vị đồng minh này lắc đầu, “Nàng chưa. Bây giờ ngay cả chính nàng cũng rơi vào vũng bùn.” Trong lòng y biết: Nếu như người gặp phiền phức là y thì nhất định Tô Ly sẽ không nói ra những lời này, nhất định nàng ấy sẽ không rời không bỏ. Nhưng mà chỉ vì không có thái tử, sẽ không có thái tử phi.

Giọng điệu của y làm sắc mặt Tô Ly trở nên vô cùng u ám. Lời này rõ ràng đang nói: Có lẽ y nên cân nhắc việc đổi một trợ thủ khác không hề có tỳ vết. “Quần áo làm bẩn rồi có thể thuận tay vứt bỏ. Nhưng thiếp không phải quần áo của chàng. Duệ Tuân, thiếp là da của chàng, là máu thịt của chàng. Xé thiếp ra, chàng cũng sẽ da tróc thịt bong, máu thịt be bét!” Sau khi nàng ấy nói ra những lời này, hai người rơi vào trầm mặc thật lâu.

Tô Ly uy nghiêm nhìn Duệ Tuân, còn ánh mắt Duệ Tuân thì trở nên thương hại: “A Ly, từ nhỏ nàng đã như vậy, cho là mình rất đáng quý, cho là người khác không thể rời bỏ nàng vì đủ mọi lý do... Thực ra nàng chẳng qua cũng chỉ giống như tất cả Tô thị.”

Mí mắt Tô Ly rung rung, phản bác: “Thiếp vốn chính là Tô thị. Cũng là một loại phụ nữ duy nhất mà chàng có thể có được.” Nàng ấy ngấm nhìn y, bắt đầu nói, “Xem ra thiếp hiểu vợ chồng như đồng minh phải sống thế nào nhưng chàng thì không rõ đâu.”

Duệ Tuân nhìn xuống ánh mắt của nàng ấy. Cho dù cách gần như vậy nhưng giữa bọn họ lại ẩn giấu quá nhiều sự không tin tưởng lẫn nhau, không ai hiểu được ý thực sự trong mắt đối phương, cuối cùng chỉ có thể dùng cách xoay người để che giấu cái thờ dãi thất vọng.

“Nghe nói tranh tiêu hàn của hoàng hậu là Bài ca bước lên trời. Năm đó khắp trên mặt Bài ca bước lên trời của hoàng hậu Ý Tĩnh đều là hoa trắng. Đã nhuộm đỏ hết rồi, nhất định rất đáng sợ.” Có lẽ là thấy được tranh tiêu hàn trên án thư, Tô Ly liền nhắc tới một đề tài mới.

Từ đầu ngón tay đến đuôi lông mày của Duệ Tuân tản mát ra sự lạnh lẽo, ngay cả mồm miệng cũng hết như đóng băng. Y không nhìn nàng ấy, cũng không di chuyển.

“Hai bức tranh này của chúng ta, sợ rằng đã định trước có một tấm không nhuộm xong đây. Hôm nay hoa còn chưa tô, điện hạ cũng tới nhuộm một đóa đi.” Nàng ấy vừa nói vừa cười thờ ơ, nhất bút lên đưa tới tận tay Duệ Tuân, “Thiếp không muốn bức này của chúng ta bị hỏng. Điện hạ cũng nghĩ như vậy chứ?”

Duệ Tuân nhìn bút vẽ trong tay nàng ấy, một lát sau mới nhận lấy, ấn đầu bút lông ở trên bông hoa mai chính giữa bức tranh một vòng. Đóa hoa kia ử rũ vỡ vụn, trở thành một chỗ hồng màu đỏ tươi. Tô Ly thấy thế không khỏi lắc đầu, cầm tay y than thở: “Quả nhiên chuyện như vậy vẫn phải giao cho phụ nữ.”

Môi của Duệ Tuân mấp máy: “Giờ đã là lúc nào rồi? Nàng còn có thời gian rảnh rỗi dây dưa với nàng ta?” Lúc nói, y bình thần nhìn vợ, phát giác khoe miệng nàng ấy cong lên, lơ đãng lộ ra nụ cười mỉm mơ hồ.

“Người Cư Hàm Huyền muốn đôi phó không phải thiếp. Chẳng qua hẳn muốn mượn cơ hội này ly gián hai vợ chồng chúng ta, để chàng cô vứt bỏ thiếp. Nhưng hoàng hậu bụng dạ khó lường, nói không chừng bất cứ lúc nào cũng có thể bỏ đá xuống giếng. Tất nhiên thiếp không thể để cho tảng đá này rơi xuống. Nếu không thì không có cơ hội suy nghĩ xem phải bỏ từ cái giếng ra ngoài như thế nào đâu.” Tô Ly nói một cách lạnh lùng rồi liếc mắt nhìn Duệ Tuân, “Chàng đã đồng ý sẽ không vì người mình nhưng nhớ mà làm hỏng chuyện của chúng ta.”

Không sai. Đây là một trong ba điều ước hẹn lúc bọn họ thề. Khi đó Duệ Tuân đã biết rất rõ nàng ấy đang chỉ cái gì – nếu hoàng hậu có hành động, y phải nghe Tô Ly, tuyệt không thể nhân từ nương tay.

Duệ Tuân trầm mặc chốc lát, nói: “Ta nhớ.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 17: Giờ Thân**



*\*Chương có nội dung hình ảnh*

Sinh nhật của Tô Doanh đến gần, lục tục có người xum xoe, đám nữ quan và hoạn quan chức cao có quyền hành liên đới đến cung Đan Xuyên cũng có cơ hội nhận ít quà tặng. Tín Tắc nghe thấy các em cũng muốn tỏ tấm lòng, thật sự cảm thấy bất ngờ. Y đang chờ thì đã thấy Tạ Chân cầm một hộp gỗ bước tới. Nét mặt Tạ Chân vui vẻ, hoàn toàn không có vẻ khó xử, Tín Tắc liền hiểu ra Lệnh Nhu vẫn chưa tìm hấn.

Trước nay Tạ Chân đối xử ôn hòa với mọi người, duy chỉ có anh em nhà họ Bạch là rất không hợp, cũng chẳng quen thân gì với Tín Tắc, lúc này thăm hỏi qua loa bèn từ biệt. Tín Tắc lưỡng lự một hồi, không nói việc Phong Lệnh Nhu cho hấn nghe. Nhưng mà Tạ Chân giỏi đoán ý qua sắc mặt hơn so với tưởng tượng của y, sau khi đi mấy bước thì quay đầu hỏi: “Bạch công công có chuyện muốn nói với tôi đúng không?” Tín Tắc bỗng nhiên tỉnh táo lại: Phong Lệnh Nhu sẽ không đi tìm hấn. Có thể tóm được một cơ hội cuối cùng khiến sự việc tiến triển khác đi, tất cả đều phải dựa vào y, vì vậy y nói thẳng suy đoán và sự ngờ vực vô căn cứ trong lòng ra. Tạ Chân càng nghe càng sững sốt, vẻ mặt nhẹ nhõm quả nhiên biến mất hầu như không còn. Lúc Tô Doanh tuyên hấn vào thì thấy một khuôn mặt nghiêm trọng.

Hấn tới chắc là dâng tặng quà sinh nhật, Tô Doanh không biết vì sao hấn không vui như thế. Nàng thản nhiên mở ra hộp quà ra, vừa thấy đèn lưu ly không có khung trong đó liền ngạc nhiên kêu lên “ôi chao”. Người bên ngoài nhìn nét mặt của nàng đã biết: Cái đèn không hiếm lạ gì này đã lán át dạ minh châu chín màu mà mới vừa rồi quận vương Nam An sai người đưa tới. Suy cho cùng là vật đến từ tay Tạ tướng quân, lập tức liền lọt vào trong tim hoàng hậu. Đám nữ quan cùng khen ngợi, cung nữ nhanh tay thêm cây hoa sáp, lưu ly điêu khắc tầng bên ngoài đèn chợt lờ mờ hiện ra.

Vừa may ngày hôm đó sắc trời âm u, thoáng nhìn thấy vàng sáng rực rỡ bảy màu của lưu ly. Tài tình nhất chính là bất kê lay động thế nào, ngọn nến cắm trong quả cầu lưu ly ở trung tâm từ đầu tới cuối vẫn đứng thẳng. Điểm này quả thực đáng để cất tiếng nịnh nọt, vậy là bọn cung nữ lại khen một hồi. Tô Doanh biết bọn họ không hiểu rõ cuộc cây đèn này tốt ở chỗ nào, chỉ có Tạ Chân và nàng biết rõ trong lòng.

“Anh còn nhớ ư?” Nàng mỉm cười, giống như đứa bé xách đèn đi chung quanh. Bạch Tín Tắc và Tạ Chân cùng ở sau lưng nàng, thoáng nhìn nhau, chỉ đợi một thời cơ thỏa đáng.

Đề nhìn rõ màu sắc của ngọn đèn, Tô Doanh xách nó tới nơi tối nhất trong cung Đan Xuyên. Vàng sáng ấy liền giống như một đoạn cầu vòng hòa tan, lặng yên không một tiếng động chảy xuống đầy đất, nơi đây thoáng chốc biến thành chỗ mỹ lệ nhất. “Đẹp hơn khi đó nhiều.” Nàng chân thành cảm ơn Tạ Chân.

Tạ Chân nhìn nàng đứng lặng giữa màu cầu vòng, ngẫm hiểu mà cười.

Thời điểm Tô Doanh khoảng chừng mười tuổi, bây giờ không biết quận vương Đông Bình lấy từ đâu ra năm ngọn đèn lưu ly không có khung. Ông nảy ra ý tưởng muốn bọn nhỏ bắt chim sẻ, trong một khắc ai bắt được nhiều nhất thì có thể lấy được một chiếc đèn để khen ngợi thuật bắt. Chỉ có Tạ Chân và Tô Doanh khoanh tay đứng nhìn. Lúc nào Tạ Chân cũng làm trái ý cha đã không phải là chuyện mới mẻ, nhưng Tô Doanh cũng không nghe lời thì làm ông hơi bất ngờ.

“Tôi còn nhớ, ngày đó, ánh mắt nương nương chưa từng rời khỏi chiếc đèn xinh đẹp này một khắc nhưng vẫn nói năng đúng mực rằng vì một cái đèn mà tổn thương nhiều tính mệnh, có gì đáng để kiêu ngạo đâu.” Tạ Chân nhìn nàng chăm chú nói.

Tô Doanh lập tức nhận ra hẳn muốn phát biểu cao kiến với chuyện gì đó. Sự hào hứng của nàng giảm đi, nghiêng đầu giơ tay với đám nữ quan, sau đó tự mình lắc qua lắc lại ngọn đèn đó, nhìn ánh sáng chuyển động khắp nơi trên đất nói: “Hiện giờ ta vẫn cảm thấy, đèn có xinh đẹp nữa thì chẳng qua cũng chỉ là một món đồ chơi, không giá trị quá nhiều.” Dứt lời đưa mắt lên trên người Tạ Chân, dường như ám chỉ chiếc đèn này của anh trai cũng không thể trao đổi được điều gì, chớ nói chuyện quá khó xử ra càng thêm lúng túng.

Tạ Chân tự nghĩ trình độ quanh co thua nàng rất nhiều, dứt khoát nói thẳng: “Vậy thì vì một cung Đan Xuyên khiến trên đời mất đi một người, có đáng giá hay không đây?”

Vấn đề này dường như hoàn toàn không cần phải cân nhắc. Tô Doanh cười nói: “Thứ đồ chơi sao có thể sánh với cung Đan Xuyên?” Về mặt Tạ Chân càng thêm trang nghiêm: “Cho dù người đó là Tô Doanh? Cho dù vì cung Đan Xuyên, làm Tô Doanh mất đi tính cách ban đầu, không thể là một người thật sự nữa?”

Trong lòng Tô Doanh hơi chua xót, nhưng chỉ có thể hiu quạnh nói: “Có lúc không thể không cúi đầu trước bốn chữ ‘không còn cách nào’...” Nàng ngẩng đầu lên, con mắt lóe sáng như ánh sao.

“Nhất định người đã từng nói bốn chữ này với bản thân rất nhiều lần.”

Trông người con gái bao phủ trong muôn màu sắc vẫn tin chắc hành động việc làm của mình tất có giá trị, Tạ Chân chậm rãi lắc đầu, “Người gần như sắp biến thành một người phụ nữ khác.”

Tô Doanh thất thần hỏi: “Kiểu phụ nữ gì?”

“Một Tô thị. Đang dùng cách của Tô thị, viết một tiền lệ làm cho lớp người sau phải tặc lưỡi.” Lời nói của Tạ Chân không hề làm Tô Doanh tức giận, thứ khiến nàng tức giận là nỗi tiếc hận trong mắt hắn. Nàng thấp giọng thì thào: “Hôm nay anh quá nhiều lời. Thậm chí em không biết rốt cuộc anh muốn em cho anh thứ gì.”

“Tính mạng của Phong Lệnh Nhu.” Tạ Chân nói rõ ràng ra.

Thời gian của Tô Doanh giống như bỗng nhiên ngừng lại, không chuyển động cũng không có biểu cảm. Sau một lát nàng xách đèn lên, thổi “phù” một cái làm tắt ngọn nến, góc tăm tối chợt bị đánh trở về nguyên hình. Ánh mắt của nàng ở trong bóng tối làm người ta khó có thể nắm bắt được. “Có ý gì?” Nàng lạnh lùng hỏi.

“Tôi nghĩ, tốt nhất tôi vẫn không cần nói ra.” Tạ Chân trả lời như vậy.

“Anh biết Phong Lệnh Nhu là ai? Là hạng người gì? Dung mạo thế nào, tuổi tác bao nhiêu, tính tình như thế nào? Anh biết nàng ta đã từng làm gì không?” Về mặt Tô Doanh chết lặng, “Anh chẳng biết gì cả. Lại đề ra yêu cầu như vậy?”

“Bởi vì tôi có thể đoán được người muốn làm gì đối với nàng ta, cũng mơ hồ có thể đoán được tại sao người muốn làm như vậy.” Tạ Chân lại dùng ánh mắt đó nhìn Tô Doanh, gần như khiến nàng phát cáu. Kỳ lạ là sự tức giận cũng không khiến đầu óc nàng choáng váng, trực giác lập tức nói cho nàng biết là ai đã lẩm miệng ở trước mặt hần. Nàng nghiêm nghị trừng mắt về phía Bạch Tín Tắc, Tín Tắc vội vã lặng lẽ quỳ xuống.

Tô Doanh ném đèn lưu ly vào trong lòng Tạ Chân. Nếu nàng đã không cần, hần cũng không đón lấy. Lưu ly mỏng manh “bốp” một tiếng rơi xuống, mảnh vụn đầy đất. “Lấy về, một mảnh nhỏ cũng đừng chừa lại.” Tô Doanh cứng rắn nói, “Tạ Chân, anh đừng tưởng rằng, những gì anh làm em đều sẽ yêu thích. Anh khoe khoang thông minh, em không thích đâu.”

Tạ Chân quả thật cúi người xuống nhặt từng mảnh nhỏ rục rở sắc màu lên. Nhặt chưa được vài miếng, hần vô ý cắt phải ngón tay, thở dài: “Người thà rằng không chữa chứng hoang tưởng, không ăn không uống cũng không chịu bước vào đường Vịnh Hoa học phép ở hậu cung – dường như đó chỉ là chuyện ngày hôm qua thôi. Ngày ấy cũng là người, hôm nay cũng là người. Nhiều năm về sau lúc người quay đầu dùng một câu ‘không còn cách nào’ để bình luận hôm nay sẽ cảm thấy tất cả đều có giá trị sao?”

Tô Doanh quay lưng lại không nhìn hần, cũng không để hần nhìn thấy khuôn mặt ảm đạm của mình.

Còn tưởng rằng hần có thể hiểu được. Thì ra là nàng đánh giá hần quá cao rồi.

Hần chẳng hiểu gì hết.

Dường như hai người bọn họ đã quên mất người bên cạnh, nhưng người bên cạnh lại chưa bỏ sót một chữ. Tín Tắc ở bên nhìn thấy rõ ràng, nghe được tỏ tường, lớn mật nói: “Mấy ngày trước nương nương từng nói tiểu nhân ở trong cung đã lâu, kiến thức khác hần. Nương nương có biết mấy năm nay tiểu nhân ở trong cung đã học được gì chẳng?”

Tô Doanh hờ hững nói: “Chỗ này không tới lượt người nói chuyện.”

Nhưng Tín Tắc vẫn quyết tâm: “Tiểu nhân nguyện nói lời thật lòng rồi nhận trừng phạt.” Y dừng một lát, nói lời phát ra từ tận đáy lòng: “Nhất định

không nên coi thường người xung đé hai mươi năm vẫn sừng sững bất động. Một người hoặc là có thân bảo vệ xung quanh, hoặc là có năng lực trác tuyệt mới có thể ngồi vững vàng. Phu quân của người đều có đủ hai thứ này. Ngài ấy sẽ tiếp tục chiếm lấy ngai vàng trên cao cho đến khi sao đé vương tiếp theo xuất hiện.”

Lời ấy không sai. Tổ Doanh đột nhiên có cảm giác trong lòng, quay đầu nhìn y một cái. Cái liếc mắt này làm cho lòng tin của Tín Tắc tăng lên.

“Tiểu nhân từng phụng dưỡng nhiều năm bên cạnh phế hậu, cho đến khi phế hậu chết, tiểu nhân mới vén vện liếc trộm một lần, chỉ một lần ấy đã làm người ta tỏ tường. Từ trước đến nay, kẻ tự cho là có thể chi phối ý chí của người không phải là xem thường ngài ấy mà là không có năng lực để hiểu ngài.” Y thẳng thắn thành khẩn nhìn Tổ Doanh, nói, “Tỉ mỉ bày bố kế hoạch, chỉ cần không bị người ta nhìn thấu thì chính là thông minh. Nhưng mà chỉ cần có một người nhìn thấu thì ở trong mắt người kia, bố cục mưu mô tài hơn nữa cũng chỉ là tự cho là mình thông minh.”

Cơ thể Tổ Doanh chấn động, sắc mặt cũng thay đổi.

“Có ngài ấy ở trong cung thì bất cứ kẻ nào cũng đều đang tự cho là mình thông minh.” Tín Tắc nói, “Ngoại triều, Đông cung đều có người nguyện làm vai hề. Nương nương luôn cam chịu tỏ ra yếu kém, cần gì phải cùng mạo hiểm vào lúc này?”

Tổ Doanh chợt thấy cổ họng khô khốc, không tự chủ liếm môi một cái. Nàng muốn hỏi y, tại sao muốn nói những lời này. Nhưng nghĩ lại đã sáng tỏ: Y đặt tiền đồ ở chỗ nàng, không được phép sơ xuất.

Ngoài cung nữ quan bỗng nhiên cao giọng ho, Tổ Doanh kinh ngạc, cất cao giọng hỏi: “Chuyện gì vậy?”

“Dương Phương của cung chính ty có việc cầu kiến.”

Tín Tắc và Tạ Chấn hai mặt nhìn nhau, trong lòng đều chùng xuống. Tổ Doanh đứng lên, yên lặng trông Tín Tắc nói: “Muộn rồi.”

Màn kịch này, nàng đã lên sân khấu.

Đêm qua Chi Huệ bẩm báo với nàng: Đông cung phi đang cùng các vị nữ quan tâm phúc bí mật thảo luận. Còn Bạch Tín Tắc không biết xuất phát từ mục đích gì mà ám chỉ Phong Lệnh Nhu sắp có biến cố. Lệnh Nhu cứ khăng khăng một mực đối với Đông cung phi, dự định trời vừa sáng liền cầu kiến Tổ Ly.

Nếu thật sự đé Tổ Ly phát hiện ra đầu mối, sợ rằng sẽ mất cơ hội đi trước. Vì vậy, không chỉ Tổ Ly trắng đêm không ngủ mà ngay cả Tổ Doanh cũng không hề nghỉ ngơi.

Sợ rằng lúc này bên trong cung chính ty, Phong Lệnh Nhu đã viết bản cung mà nàng mong muốn rồi nhỉ?

Mùng sáu tháng chạp năm Từ Minh thứ bảy, trong cung vạch trần ra một vụ án nguyên rủa: Một cung nữ nguyên rủa hoàng hậu chết thai.

Chỉ là một cung nữ thì có thể có thù sâu hận lớn cỡ nào với hoàng hậu cơ chứ? Hoàng hậu chết thai có ích lợi gì với nàng ta đâu? Cung chính ty không thể không thận trọng điều tra chuyện này cho rõ ràng.

Lúc Chi Huệ theo Dương Phương đi vào phòng giam của cung chính ty, chứng kiến cung nữ này đã bị hành hạ đến hấp hối. Cô ấy khóc thất thanh gọi: “Lệnh Nhu!”

Nghe thấy tiếng gọi của cô ấy, Lệnh Nhu mở mắt ra, vừa thấy là nàng lập tức hô nhỏ một tiếng: “Đi mau!” Giọng điệu không hề hung ác, rõ ràng sợ Chi Huệ bị liên lụy, ngược lại làm lòng Chi Huệ đây cảm giác tội lỗi. Cô ấy giật Dương Phương, hỏi: “Vì sao lại dùng đại hình với cung nữ?”

Dương Phương dùng ngữ điệu đặc biệt của ngày thường trả lời: “Cô còn hiểu sự quật cường của nàng ta hơn cả tôi mà.”

“Lệnh Nhu, Lệnh Nhu!” Chi Huệ bắt lấy tay của Lệnh Nhu qua cột gỗ, bi thương nói, “Em thật ngốc! Tất cả mọi chuyện nếu là để cho ngày sau tốt hơn thì cũng đành, nhưng em... Sao em lại muốn bảo vệ một kẻ vốn khinh thường em để cho mình rơi đến nông nỗi này?”

Lệnh Nhu cười với cô ấy nói, nói: “Em không bảo vệ ai hết. Em không hề nguyên rửa, càng không có ai giặt dây.”

Dương Phương nghe thế, cười âm hiểm một tiếng: “Người đã thú nhận, lúc này lại muốn đòi ý sao?”

“Ta chẳng thú nhận cái gì cả. Đó đều là người và chủ của người ngụy tạo mà ra.” Lệnh Nhu mơ hồ đoán được mình tất phải chết, tóm lấy cánh tay Chi Huệ, kéo mạnh cô ấy đến trước mặt, thấp giọng nói, “Chi, hãy nói cho người đó, em không hề liên lụy người.”

Người đó đương nhiên là chỉ Đông cung phi. Chi Huệ than thở: “Người đó, người đó! Em luôn mồm gọi người đó, có biết nàng nói em ra sao không? Bản cung của em được đưa cho nàng xem, nàng khinh miệt xé nát nát, nói: ‘Phong Lệnh Nhu là ai? Lần đầu tiên ta nghe nói đến cái tên này. Sao ta lại giặt dây một con kiến hôi đi làm chuyện đáng sợ như nguyên rửa người khác được?’”

Lệnh Nhu ngây người, trong mắt phủ kín một tầng sương mù. Chi Huệ tiếc nuối nói: “Em ấy à... có lòng trung nhưng không có bản lĩnh, uổng công làm đầy tớ. Chuyện tới hôm nay, sống hay chết chỉ xem tâm trạng của một người thôi.”

Lệnh Nhu ngơ ngác lắc đầu: “Không. Tổ Doanh sẽ không bỏ qua cho em. Nàng ta và Tinh hậu chẳng khác gì nhau, nàng cũng chỉ biết dùng em để diệt trừ người khác mà thôi. Em sẽ không cầu xin nàng ta.”

“Dẫu phải chết ư?” Chi Huệ rầu rĩ. Lệnh Nhu cười, chỉ vào Dương Phương nói: “Không phải trên bản cung bọn họ ngụy tạo đã nói em là dư nghiệt của Tinh hậu, chờ đợi cơ hội trả thù hoàng hậu? Cũng được, tốt xấu gì cũng được coi như một trung thần. Lúc này chết đi lại dễ coi hơn.”

Dương Phương chán ghét sự lừa dối và ngoan cố của nàng ta, không nhịn được hỏi Chi Huệ: “Cô xem đủ chưa? Nàng ta có phải là cung nữ mà cô nhìn thấy dưới lầu Phi Vân hay không? Có phải nàng ta đã lén lút gặp riêng Đông cung phi không?” Hình như ý cô ý vạch trần bộ mặt thật của Chi Huệ ngay trước mặt Lệnh Nhu, trong đôi mắt nhỏ nhỏ lóe ra sự vui sướng ác độc.

Cả người Lệnh Nhu chân động, lập tức sáng tỏ trong lòng. Thì ra Chi Huệ không phải tới thăm tù mà là tới làm chứng, chứng thực tội danh của tên tù nhân này là thực.

Chi Huệ cầm tay nàng ta thật chặt, thở dài: “Thực ra chúng ta đã không đi cùng một đường từ lâu. Em không kéo nổi chị, chị cũng không ngăn được em.” Lệnh Nhu rút tay về, không nhìn Chi Huệ nữa.

Trong phòng giam dường như vừa lúc có một cơn gió thổi qua. Mất đi lòng bàn tay ấm áp, thân thể của họ đều lạnh đến run lên.

“Chị em hạt sen chẳng qua cũng chỉ có thế.” Lệnh Nhu rút bả vai, thất thần nhìn về phía trước. Dường như nàng ta cũng không cảm thấy quá mức phần hận hay là bất ngờ, nói như tự giễu, “Nói thật, không biết từ khi nào thì tôi đã chán phải kính cô làm chị, mọi việc hỏi ý của cô trước. Cô cũng chán ghét phải ra về chị cả để chăm sóc tôi, chán ghét cuối cùng tôi vẫn ném ý kiến của cô sang một bên, cô còn phải làm bộ rất rộng lượng. Đúng không? Giờ thì tốt rồi, một lần gặp mặt cuối cùng của chúng ta không giả dối nữa.” Chi Huệ không trả lời, hai cánh tay ôm ngực tránh cái lạnh lẽo trong lao, đứng lên gật đầu với Dương Phương, nói với âm thanh không thể nghe thấy: “Là nàng.” Cô ấy nói xong thì trong lòng bỗng nhiên trống rỗng, dường như trong nháy mắt đã quên mất hai chữ này nói ra sẽ nghiêm trọng đến mức nào, mờ mịt quay đầu nhìn Lệnh Nhu, “Nếu như khi đó em nghe lời của Bạch phó giám, lập tức đi tìm Tả tướng quân mà không phải chị thì...”

“Sẽ chẳng khác gì hiện tại đâu.” Lệnh Nhu buồn bã cười với Chi Huệ, “Ngoại trừ lòng trung ra thì tôi chỉ có hai bàn tay trắng. Từ trước đến giờ vẫn như vậy. Mà cái ‘lòng trung’ này sẽ khiến thứ chân đạp hai thuyền trở nên không đáng một đồng. Tống Chi Huệ, cô nhớ kỹ lấy.”

Cung đình đã có khoảng thời gian không nghe được hai chữ nguyên rửa.

Lần này thủ đoạn được đổi mới, làm cho trong cung từ trên xuống dưới đều lấy làm kinh hãi: Người đeo chuông vốn gánh vác trách nhiệm xua đuổi yêu ma trong cung, nhưng lại có người giật dây nàng ta, giấu dây bùa chú nguyên rửa ở tay cầm của chuỗi chuông. Có người nói, như vậy thì có thể đuổi tất cả yêu tà ma khí dọc đường chạy tới trên người hoàng hậu.

Chú thuật đáng sợ mà phức tạp này chưa bao giờ nghe thấy, mưu đồ hiểm ác khiến cho mọi người hãi hùng. Cung chính ty không phát giác ra có người động tay chân với chuông, lại không phát hiện ra trong cung có người

dùng bùa ngải nên hôm đó hai gã cung chính mỗi người đã bị đánh năm mươi gậy, trục xuất khỏi cung. Tất cả công việc của cung chính ty lập tức giao cho Dương Phương vốn giữ chức trực trưởng.

Tô Doanh cười nhìn phía Chi Huệ, nói: “Cô mới tới cung Đan Xuyên, không ngại thì cứ làm cung nữ dưới thừa nghi trước đã. Thôi bình nghi, bà dẫn cô ấy đi bái kiến thừa nghi đi.”

Chi Huệ nghiêm mặt bái biệt, dọc đường thấy thái độ của Thôi Lạc Hoa không nóng không lạnh thì cười nhạt nói: “Chắc là sự đánh giá trong lòng bình nghi về nô tỳ không cao.” Thôi Lạc Hoa xoay người, mỉm cười bảo:

“Tổng lệnh nhân, bản lĩnh đo đoán suy nghĩ người khác của cô quả thực khiến tôi bội phục. Nhưng nếu cô tự cho là một người hiểu lý lẽ thì phải biết, đã đoán đúng cũng không chứng tỏ rằng nói ra thì sẽ được khen.”

Chi Huệ vội vàng xin thứ tội lia lịa vì đã ngông cuồng lỗ lòi. Thôi Lạc Hoa dẫn cô ấy đến chỗ của thừa nghi, cười xinh đẹp nói: “Nương nương lo cô bán đứng Đông cung phi, ở lại Đông cung sẽ làm người ta cáu giận dẫn tới họa sát thân nên đưa cô tới cung Đan Xuyên làm lệnh nhân. Cô có thể giữ được tánh mạng thì đừng khiến nương nương thất vọng.” Về mặt Chi Huệ càng thêm trang trọng, cúi đầu nói lời cảm tạ.

Thôi Lạc Hoa khiêm tốn đáp lễ, đi ra thật xa mới âm thầm lắc đầu.

Thôi Lạc Hoa hiểu được chị em hạt sen có ý nghĩa thế nào trong đám cung nữ rõ ràng hơn Tô Doanh. Theo Tô Doanh, bán đứng một người chị em chẳng có gì ghê gớm vì đầu đá lẫn nhau là tiết mục không ngừng diễn ra giữa chị em họ Tô. Nàng không biết rằng kết bái chị em hạt sen là lời thề thần thánh nhất trong đám cung nữ. Cung nữ vốn nên một lòng một dạ phục tùng mệnh lệnh của cấp trên, nhưng nếu như mệnh lệnh này nguy hại đến chị em hạt sen thì dầu có chết họ cũng sẽ không làm theo. Thậm chí Thôi Lạc Hoa còn từng nghe nói, có chị em hạt sen không muốn tham dự sự đầu đá ngầm của chủ nhân mỗi người nên cùng nhau tự sát. Cung nữ như vậy sẽ được tất cả các cung nữ thờ cúng. Mặc dù mười năm sau khi chết đã không còn ai biết lai lịch của họ, tên của họ nhưng sẽ được thờ cúng ở trước bàn, đám chị em hạt sen kết bái sẽ thành kính dập đầu với họ. Cung nữ bán đứng chị em hạt sen sẽ bị tất cả cung nữ trong cung xem thường, đám hoạn quan cũng sẽ kính trọng nhưng không gần gũi với cô ấy.

Vì tiếp cận hoàng hậu, Tông Huệ Chi thà rằng phản bội toàn bộ cung nữ trên đời.

Thôi Lạc Hoa lại than: Bên cạnh hoàng hậu chưa bao giờ thiếu kẻ luôn cúi nịnh nọt. Nếu không phân biệt nhiều hơn, không tỉ mỉ sàng chọn người được ban ân huệ thì sẽ dễ khiến cho đám tiểu nhân lợi dụng này tận dụng mọi thứ...

Nàng ấy đang thổn thức lại thấy Tín Tắc và Tín Mặc tranh chấp cái gì ở bên ngoài cung Đan Xuyên. Trong lòng nàng ấy càng không vui, không muốn

đổi mặt với anh em họ, song lại bị Tín Mặc thấy. Y bỏ qua anh cả ở bên cạnh, bước về phía Thôi Lạc Hoa.

Thôi Lạc Hoa không tránh kịp, tư lự không vui: “Bạch đại nhân, nếu nương nương đã không nhận quà mừng của nhà họ Bạch thì ngài cần gì phải chờ ở chỗ này đây đưa không thôi chứ? Lẽ nào bị đôn đại mới có lợi với ngài hay sao?”

Trước giờ nàng ấy chú ý đến thể diện của cung Đan Xuyên, rất ít khi lấy yêu ghét cá nhân để mỉa mai ngoại thân, duy chỉ có đôi đũa với Tín Mặc thì tỏ vẻ mặt xa cách, lời nói sắc bén. Bạch Tín Mặc hoàn toàn giống như chưa phát giác ra, sau khi hành lễ với nàng ấy thì ôn hòa nói: “Sao hạ quan dám khinh nhờn hoàng hậu để mưu lợi? Bình tĩnh mà xem xét, hoàng hậu nương nương chặn hạ quan ở ngoài cửa kiên quyết không gặp, ngang tàng với ngoại thân như thế mà lộ ra ngoài có lợi gì với người đâu?”

Thôi Lạc Hoa cố ý liếc mắt nhìn chung quanh, dừng dừng cười nói: “May mà chỗ này đều là những người không rêu rao. Bạch đại nhân nói ra những lời này, lỡ như thật sự có lời đàm tiếu không chuẩn mực thì chúng ta có thể dễ dàng tìm được ngọn nguồn.”

Tín Mặc sớm biết cung Đan Xuyên sẽ không thân thiện với mình, mặt không đổi sắc nói: “Nếu đã không tài nào gặp mặt được nương nương thì xin bĩnh nghi hãy giao vật này cho hoàng hậu.”

Thôi Lạc Hoa thấy y không hề có lòng kính trọng, vốn không muốn nhận, nhưng Tín Mặc kiên định đưa một hộp ngọc nhỏ chỉ lớn chừng bàn tay tới trước mặt nàng ấy, rõ ràng không chịu dừng. Thôi Lạc Hoa lờm y một cái, nhận lấy muốn mở ra. Tín Mặc lật tay lại, năm ngón siết chặt chiếc hộp không cho nàng ấy động vào: “Chỉ có một mình nương nương có thể xem.” “Có thứ gì không tầm thường sao? Lẽ nào còn hơn cả phi thúy gia truyền của nhà họ Bạch?” Thôi Lạc Hoa hừ lạnh một tiếng, không cưỡng ép phải xem bằng được, không lý đến Tín Mặc nữa, xoay người đi vào cung Đan Xuyên.

Rõ ràng Tố Doanh biết rõ nguồn gốc của hộp ngọc, vừa thấy thì xị mặt xuống nói: “Thầy cầm vào làm gì?”

Thôi Lạc Hoa chỉ khẽ mỉm cười: “Nhiều người mới dựng thành thế lực nhưng một người có thể hủy nó. Nương nương cần thận đến nay, không thể không đề phòng một kẻ làm hỏng việc chưa xuất hiện. Vả lại chân thành tiếp quân tử, vui vẻ đãi tiểu nhân. Cần gì làm tên Bạch Tín Mặc nhẹ tựa lông hồng kia then quá thành giận, có cơ hội biến thành kẻ làm hỏng việc kia?”

Tố Doanh nhin vẻ không vui xuống, mở hộp ngọc ra nhìn thoáng qua, trong đó chỉ có một tờ giấy. Nàng nhíu mày mở ra, thấy trên mặt chỉ có sáu chữ: “Mồng tám tháng chạp, giờ Thân”. Chữ viết nắn nét dường như tập viết theo mẫu chữ, mỗi một nét phải nói là đẹp đẽ, ngay ngắn, nhưng không có



sự phát huy và thay đổi của riêng mình. Tô Doanh nhận ra đây là do Tín Mặc tự tay viết. Chỉ có nét hoành ở giữa chữ “Thân” là viết dài khác thường, hai bên đều thò đầu ra[1]. Rõ ràng là cố ý.

**Xem ảnh 1** [1] Chữ thân: 申. Tín Mặc viết như trong hình.

Nàng không rõ vì sao, lật qua lật lại nhìn một hồi, nhỏ giọng hỏi: “Anh ta đâu?” Thôi Lạc Hoa ý bảo cung nữ cho đòi Bạch Tín Mặc tiến đến, cung nữ trở về lại báo: “Đã đi rồi ạ.”

Tô Doanh lại hỏi Tín Tắc: “Anh của anh nói gì?” Tín Tắc thành thật trả lời: “Không nói gì cả, chỉ muốn giao vật đó cho nương nương.”

Tô Doanh càng không rõ ra làm sao.

Ngày mai, giờ Thân.

Y tới buông mấy chữ ấy là có ý gì? Tô Doanh suy nghĩ một hồi, không khỏi cười nhạo mình: Lẽ nào lại là ý tốt sao?

Nàng sẽ tan tờ giấy thành từng mảnh, vẫn chứa ở trong hộp. “Tìm một chỗ cất đi, đừng để ta nhìn thấy nữa.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 18: Năm đó**

Thật bảo màu đỏ thẫm làm cháo, bánh hạt dẻ hai màu vàng đỏ phân ra được chứa đầy ở trong bát ngọc xanh và đĩa sứ trắng. Tô Doanh tự mình tới trước giường hầu hạ, Thâm Hoằng lại không yên lòng. Hắn tùy tiện ăn hai miếng, hỏi: “Chuyện cung nữ dùng bùa chú điều tra tới đâu rồi?” Tô Doanh đoán nhất định hắn đã biết được mấu chốt trong đó, nàng không thể thoái thác rằng không biết được.

“Quả thật chuyện này đã có chút tiến triển, nhưng bản cung của cung nữ kia là thật hay giả còn chưa biết được, cung chính ty không dám tùy tiện kết luận.” Nàng nói.

“Quả thật không thể hời hợt.” Thâm Hoằng cười, “Mới đoán nàng có bùa đã làm bùa ngải thế này. Giả sử ngày nào đó thật sự mang bùa, không biết loạn thành thế nào.”

Tô Doanh hơi sảng giọng: “Việc này có gì hay để nói cười chứ? Có điều thiếp thấy Dương cung chính là người kiên quyết mạnh dạn, quyết đoán hơn hai vị trước, chắc chẳng mấy chốc sẽ có kết luận thôi.”

Nghe nàng nhắc tới Dương Phương, Thâm Hoằng mỉm cười chỉ vào mấy quyển tấu chương trên án thư, hỏi: “Nàng biết trên đó viết gì không? Chỉ trích nàng che tai mắt thánh, tạo ra tiền lệ nội cung định tội cận thân.” Thấy sắc mặt Tô Doanh thay đổi, hắn lại cười nói: “Nàng không cần phải lo lắng. Người trực xuất đám cung chính ra khỏi cung là ta, không phải nàng. Đã có người thay nàng bác bỏ những lời chỉ trích có mưu đồ này rồi.”

Sau đó Tô Doanh mới biết được thì ra người tạo ra tiền lệ là hắn.

Vốn dĩ nội thân phạm tội tự có cung quy xử trí, từ đó về sau, hắn có thể hạ bút thành văn, hơn nữa có thể dùng “làm trái ngự bút” để định tội kẻ bị di nghị. Rõ ràng là hết sức lộng quyền, nhưng mà cung chính chấp pháp trong cung bị cuốn vào việc lớn như nguyên rửa, hắn dựa vào đó để thu quyền lại dường như cũng không có gì đáng trách. Có điều Tô Doanh đẩy Dương Phương lên vị trí cung chính cũng ủng hộ công rồi. Từ nay về sau cung chính ty là thùng rỗng kêu to, một mình hoàng đế lũng đoạn thị phi trong cung, hắn nhận định đúng hay sai, người bên ngoài không được xen vào, nếu không thì là phạm tội.

Hắn càng ngày càng không nỡ cùng người khác chia sẻ cung đình của hắn. Lúc đó Tô Doanh cũng không biết nhiều về điều này, chỉ là lời của hắn làm cho lòng nàng lo sợ khó yên. Nàng cố ý tránh đề tài ấy, hỏi: “Hôm nay bệ hạ có tâm sự ư? Chỉ ăn ít cháo và bánh như vậy.”

Thâm Hoằng nhíu mày, nhỏ giọng nói: “Bọn họ đã muộn lắm rồi.”

“Ai cơ?”

Thâm Hoằng khoan thai cười nói: “Lúc này đáng ra tể tướng và anh trai nàng nên ngồi ở chỗ này rồi. Bọn họ nói có chuyện gấp muốn tâu. Đến bây giờ vẫn chưa thấy bóng dáng, không biết lại xảy ra chuyện gì.”

Tô Doanh vốn đã vì mây chữ “mông tám tháng chạp, giờ Thân” mà lo nghĩ, giờ biết được hôm nay Cự tướng và Tô Táp cũng muốn vào cung thì không khỏi âm thầm lo lắng, rất sợ Tô Táp có liên quan đến mấy chữ có nguồn gốc chẳng lành đó.

Thời điểm gần trưa, Cự tướng bỗng nhiên cầu kiến. Hắn tới quá trễ nhưng Thâm Hoằng vẫn chưa trách móc, ngược lại cười nói: “Lẽn lẽn tới muộn, nhất định là do có chuyện xảy ra.”

Sắc mặt Cự tướng lạnh lẽo, cũng không ngại Tô Doanh ở đây, quỳ xuống tâu: “Thần có tội tấu bừa, xin bệ hạ trách phạt. Hôm qua vụ án quận vương Lan Lăng bị đâm đã có hi vọng, thần sợ vật chứng có sơ xuất nên đã vội câu kiến. Không ngờ trong một đêm vật chứng đã mất...”

Tô Doanh và Thâm Hoằng yên lặng nhìn nhau nhưng hàm ý ẩn chứa trong mắt hai người lại không giống nhau. Tô Doanh không nghĩ ra kẻ nào có bản lĩnh thay xà đổi cột ở ngay trước mắt Cự Hàm Huyền, sợ rằng mọi chuyện đều là trò bịp bợm của hắn, chỉ là nàng không đoán ra trò bịp này nhắm vào ai.

Thâm Hoảng không muốn để Tô Doanh tiếp tục ở lại đây nên dặn dò ngắn gọn: “Hoảng hậu tránh đi.” Nhìn theo nàng rời khỏi, hắn mới hỏi một cách điềm tĩnh: “Nếu tể tướng đã thấy chứng cứ thì không ngại nói xem rốt cuộc là người nào xúi giục phía sau.”

Cư Hàm Huyền lại dập đầu nói: “Thần không có chứng cứ, không dám tâu bừa.”

“Tất cả những điều người biết đều không được giấu giếm ta. Là thật hay giả, hay là nói xằng nói xiên, ta tự biết phán đoán.”

Cư Hàm Huyền im lặng một khắc, từ từ trả lời: “Trong quân ở biên giới phía Tây có một tên quân hiệu tìm được một vật, sai người đưa cho quận vương Lan Lăng. Có người làm tởng rằng quận vương Lan Lăng đã lấy được nên muốn giết hắn diệt khẩu. Thực chất món đồ của tên quân hiệu kia truyền qua tay nhiều người, gần đây mới đến kinh. Đáng tiếc... thần trông giữ không chu đáo, để kẻ khác trộm mất.”

“Rốt cuộc là thứ gì mà thần bí thế?”

Cư Hàm Huyền lại dẫn đo một khắc mới trả lời: “Là thư Đông cung cầu kết với nước phía Tây, bán đứng tám ngàn tinh binh thuộc hạ của tướng quân Long Tương.”

Hôm nay Tô Doanh vốn đã hơi căng thẳng, từ cung Ngọc Tiết trở về càng thêm lo nghĩ. Gõ thân bài xong, Thôi Lạc Hoa và đám nữ quan lần lượt tới khấu tạ ban thưởng, nàng ngẩn ngơ ứng phó bọn họ rồi hỏi Thôi Lạc Hoa: “Bây giờ là giờ nào?”

“Giờ Thân vừa qua nửa khắc.”

“Ồ!” Trong lòng Tô Doanh tràn ngập lo sợ nghi hoặc không đầu mối, không quan tâm đến chuyện ngoài cung còn có người đợi tạ ơn đã nói với Thôi Lạc Hoa: “Ta muốn yên tĩnh một mình, không cho phép bất cứ kẻ nào đến quấy rầy.” Thôi Lạc Hoa đang muốn xin cáo lui cùng đám nữ quan thì Tô Doanh lại thay đổi chủ ý: “Không cần giải tán nữa. Kế tiếp đến ai?”

“Nếu nương nương mệt mỏi thì cần gì miễn cưỡng bản thân.” Thôi Lạc Hoa uyển chuyển khuyên một câu nhưng Tô Doanh muốn tìm một số chuyện để phân tâm nên phân chân lại tinh thần rồi cho đòi vệ úy cung Đan Xuyên đang chờ ở bên ngoài để tạ ơn tiến vào. Gã là một thanh niên khỏe mạnh, hành động nhanh chóng, mấy bước đã đi tới bên ngoài bức rèm che quỳ gối xuống: “Thần là Tô Giang – vệ úy cung Đan Xuyên, lạy tạ nương nương ban thưởng.”

Trong ấn tượng, Tô Doanh vẫn chưa từng nói chuyện với vệ úy của cung Đan Xuyên, thậm chí rất ít khi đối mặt với gã. Nhưng giọng nói của gã... giọng nói của gã khiến nàng nhớ tới điều gì đó...

Tô Doanh ngẩn ngơ không nói một lời, cô gắng lục lọi trong đầu.

Đó nhất định không phải là hồi ức vui vẻ, giây phút nàng nghe thấy giọng nói của gã thì sợ run lên.

Nhưng mà rốt cuộc chút ký ức thất lạc đó đang ở đâu vậy?

“Anh nói anh tên là gì?” Nàng hỏi.

“Thần là Tô Giang, vệ úy của cung Đan Xuyên.”

Tô Giang? Tô Giang... Vẫn không nhớ ra... “Tô Giang, anh là người nhà nào?” Nàng lại hỏi.

“Thần xuất thân từ chi thứ của họ Tô ở Thanh Hà.”

Là lúc sau khi nhậm chức gã tới bái kiến đã nghe thấy giọng của gã chăng? Không phải. Tô Doanh nhớ rất rõ ràng, lúc đó nàng không hề thấy người này, nàng chỉ nói: “Biết rồi, đề gã trung thành với cương vị, dốc sức vì hoàng gia.”

Nàng có thể nhớ một chuyện không quan trọng rõ ràng đến vậy thì vì sao lại không nhớ nổi đã nghe thấy giọng nói của gã lúc nào kia chứ? Là lúc nào đó đã từng gặp mặt sao? Sau khi nàng vào làm chủ cung Đan Xuyên, hay là càng lâu về trước – lúc làm người dâng hương? Tô Doanh lục lọi tất cả ngõ ngách trong đầu mà vẫn không tìm được điểm mấu chốt khiến mình bất an. “Trước đây anh đảm nhiệm chức vụ ở đâu?” Tô Doanh cố gắng muốn nhìn rõ gã qua bức rèm châu, miệng nghi ngờ tự lẩm bầm, “Dường như ta... đã gặp anh.”

“Thần...” Gã khó hiểu trả lời. Nhưng Tô Doanh không để câu nói kể tiếp trong lòng.

Chữ “thần” này mang theo khẩu âm của Thanh Hà, lòng Tô Doanh chợt có một bức tranh đột nhiên sáng rõ: Khi đó Tô Doanh làm người dâng hương đương mười bốn tuổi, bị hai tiểu hoạn quan trêu chọc, khóa trái ở một cung điện vắng vẻ. Đêm dần khuya, trong lúc nàng đang nửa mê nửa tỉnh thì có hai người đến.

Một người trong đó là Đông cung thái tử. Tô Doanh sẽ không quên, lúc nàng chưa gặp gỡ y thì đã không cẩn thận thấy y sắp đặt một vụ ám sát... Y luôn lớn mật liêu lĩnh và không cẩn thận như thế.

Một người khác nói với y rằng: “Lần này thần chuyển cho ngài một lời nhắn: Mừng năm tháng sau.”

A, là gã! Tô Doanh cả kinh trong lòng, chợt cười khẩy: Nàng trăm phương ngàn kế đưa Tống Chi Huệ vào Đông cung, Đông cung cũng không nhàn rồi đã đặt một thân tín nhiều năm ở chỗ này từ lâu rồi.

“Anh đứng dậy đi.” Nàng nói với Tô Giang. Chuyện xảy ra mấy năm nay càng ngày càng nhiều, nàng gần như đã hoàn toàn vứt buổi tối đó ra khỏi đầu. Cho tới giờ khắc này nàng mới hơi hiểu kỳ, kẻ dám can đảm cùng Đông cung sắp đặt ám sát tể tướng là hạng người gì.

Tô Giang chậm rãi đứng lên, cung kính rũ mắt xuống nhìn mặt đất. Thần thái của gã rất thận trọng, quả nhiên giống như một kẻ làm việc lớn. Tô Doanh có hứng thú quan sát một lần, nghĩ thầm, sau này phải đề phòng gã mới được. Nữ quan ty lễ liếc mắt nhìn nàng, tâu một tiếng, chuẩn cho Tô

Giang lui đi. Nhưng gã không đi, vẫn dùng âm điệu rất vững vàng của mình mà nói: “Thần có một vật kính hiển nung nung, mong nung nung đừng trách.”

Nữ quan được Tô Doanh ra hiệu thì cất tiếng “Cho trình lên”, gã liền lớn mật tiến về phía trước hai bước. Tô Doanh không thấy rõ trong tay gã đang cầm cái gì, ngòai thẳng người nhìn ra xa. Bỗng nhiên gã ném vật trong tay rồi nhảy lên một cái, xé đứt vô số sợi châu, một tay kia đã rút bội đao ra chém xuống đầu Tô Doanh.

Không ai dự liệu được biến cố bất thành linh này.

Trong nháy mắt đó, Tô Doanh không di chuyển được. Nàng thấy một đường sáng như ánh tuyết bỏ về phía nàng. Quá chói mắt, nàng muốn nhắm mắt lại, kết quả lại há to miệng nhưng không có bất kỳ âm thanh nào phát ra ngoài. Một vệt máu đỏ vẩy ra trước mắt nàng. Nàng trông thấy gương mặt nhẵn nhụi tái nhợt của Tín Tắc ngăn cản trước mặt nàng.

“Đi mau!” Y lấy một tay đẩy nàng xuống khỏi ghế hậu. Chính giây phút này, trong cung Đan Xuyên bỗng nhiên có tiếng động – tiếng hét the thé của đám nữ quan, đáng tiếc chỉ những tiếng ồn hốt hoảng không có chút ý nghĩa nào, không có ai nói cho nàng biết nên làm gì. Có người níu lấy chân Tô Giang, có người ôm lấy hông của y. Còn Tô Giang dùng lưỡi đao để phản kích.

Tô Doanh bò dậy từ dưới đất, lập tức chạy không ngừng, không dám quay đầu nhìn lại. Bức rèm móc trâm cài tóc của nàng lại, chẳng biết nàng lấy sức lực từ đâu ra, kéo đứt chúng rồi tiếp tục chạy thoát thân.

Có người bắt được áo khoác ngoài của nàng, nàng hét lên một tiếng, xoay người né tránh, áo khoác ngoài liền bị cởi ra khỏi người, rơi vào trong tay kẻ kia.

Tô Giang quăng thứ quần áo vô dụng này đi, lại bỏ một đao về phía Tô Doanh, nhưng bị nàng hất bức rèm châu bắn trúng mắt. Gã nhìn đau đớn nhanh chóng đuôi theo, gã biết Tô Doanh không chạy được xa. Nàng chỉ là một người phụ nữ, trời rất lạnh, quần áo của nàng quá mỏng, bước chân quá loạn. Nếu nàng không muốn chết ở cung Đan Xuyên mà nàng liều mạng tử thủ vậy thì để cho nàng chọn một nơi khác mà vong mạng.

Trong lúc kinh sợ Tô Doanh chợt nảy sinh nỗi căm giận: Có người ám sát ở cung Đan Xuyên, vì sao không có thị vệ xuất hiện cứu giá? Đúng rồi, bản thân thích khách đã là vệ úy cung Đan Xuyên... vốn là người nên bảo vệ nàng.

Hiện tại nàng nên đi đâu tìm kiếm sự bảo vệ đây?

Sợi dây đứt quần trên búi tóc của Tô Doanh không giữ được hạt châu còn sót lại khiến chúng rơi trên mặt đất, lộp bộp lộp bộp... Tô Doanh bị âm thanh này dọa sợ, dường như phía sau có cả thiên quân vạn mã. Lúc hoảng hốt chạy bừa bỗng nhiên hiểu ra “giờ Thân”, vì sao hai bên chữ “Thân” nhô

ra: Giống như một đao chém ngang lưng chữ “trung”[1], thì ra là chọn thời gian này để chém chết trung cung.

[1] 中: trung; 申: thân.

Trong lòng Tố Doanh lạnh lẽo, sợ hãi và bi ai hóa thành nước mắt. Lẽ nào giống như lời của Tạ Chân, nàng đã biến thành một Tố thị đáng chết? Đã khiến người ta hận thấu xương như vậy?

Tất cả đều nhằm vào nàng. Còn có ai, còn có ai sẽ che chở nàng đây?

Tố Doanh cố hết sức xông lên phía trước, tất cả dựa theo thói quen và trực giác dẫn bước chân nàng. Chẳng bao lâu trước mắt rớt cuộc xuất hiện một đoàn người. Nàng tóc loạn thoa nghiêng, vẻ mặt chật vật kinh hãi đã dọa các cung nhân.

Cư Hàm Huyền đang từ đi ra từ trong cung Ngọc Tiết, vẻ mặt này của hoàng hậu làm cho mặt hấn lộ ra sự kinh ngạc hiếm có. Tố Doanh đẩy hấn ra, hô một tiếng “Chạy mau!” rồi xông thẳng vào cung Ngọc Tiết.

Tố Giang xách đao đuổi theo, sắc mặt Cư Hàm Huyền chột thay đổi đang muốn hô to, Tố Giang đã bỏ một đao vào ngực hấn, lại đuổi theo về phía cung Ngọc Tiết. Rất nhiều cung nhân thấy kẻ điên khát máu này chém làm tể tướng bị thương thì nhất thời kêu la om sòm loạn thành một bầy.

Tố Doanh đẩy từng tầng màn che màu làm của cung Ngọc Tiết ra, hét hoảng chạy vội tới trước giường của hoàng đế, mang theo tiếng khóc nức nở gọi: “Bệ hạ!” Hấn đang trầm mặt suy ngẫm, thấy bộ dạng này của nàng cũng lấy làm kinh hãi.

Một tiếng “cứu thiếp” gần như sắp thốt ra thì Tố Doanh chột thay đổi suy nghĩ trong đầu. Hai giọt lệ châu rơi trên vạt áo ngực của hấn, đôi giọng nói: “Chạy mau! Mưu phản!” Nàng kinh hãi thở gấp, nói ra mấy chữ này thì đã khóc không thành tiếng.

Thần sắc của hoàng đế chột biến, trầm giọng hỏi: “Là ai?”

Lời còn chưa dứt, cung nhân trong điện đã la hoảng lên. Dững sĩ tay cầm bảo đao đang đi tới trước mặt hoàng đế.

Phan công công xông lên trước một bước, đưa hai cánh tay ra ngăn cản trước giường ngự.

Sắc mặt hoàng đế nghiêm túc, đưa tay nắm lấy Tố Doanh, không nói được một lời.

Vẻ mặt Tố Doanh tái nhợt, dựa vào khuỷu tay hấn, trong chốc lát không có cách gì, mở to hai mắt nhìn chăm chăm lưỡi đao của Tố Giang: Dịch thể đỏ thẫm theo lưỡi sắc chảy xuống, không biết là máu của người nào.

“Kẻ nào?” Hoàng đế lạnh lùng hỏi.

Tố Giang nắm chặt chuôi đao bước thêm một bước về phía Thâm Hoàng, chống đao quỳ xuống, vẻ mặt nghiêm nghị nói: “Bệ hạ minh giám! Yêu phụ che tai thánh, dung túng họ ngoại, độc hại cung nhân, bôi nhọ trữ quân, thật là mầm tai vạ của quốc gia. Xin bệ hạ phế hoàng hậu, tịch thu nhà!” Nói

xong cô tay xoay chuyên, ánh đao nhuộm vết máu hắt lên trên khuôn mặt hoàng đế. Lòng bàn tay Tô Doanh đã đỏ mòm hôi lạnh từ lâu, lúc này toàn thân run rẩy.

Hoàng đế dường như không hề bị sự run rẩy bên cạnh làm nhiễu loạn nỗi lòng, ngược lại giọng nói vẫn bình thản: “Hôm nay để người dễ dàng áp chế quân vương phê bỏ chính cung như vậy thì chỉ sợ ngày mai người đem một tờ chiếu thư thoái vị đến trước mặt trẫm, muốn trẫm đóng dấu nhỉ!” Giọng nói hấn đầy uy nghiêm đột nhiên nâng lên: “Thị vệ ở đâu?”

Nhưng mà liên tiếp hô ba tiếng, không có ai đáp lại. Sắc mặt hoàng đế cũng trở nên khó coi.

Tô Giang cười: “Bệ hạ tình nguyện vì một ả đàn bà mà vứt bỏ ngai báu thái thượng hoàng ư?”

Vẻ mặt dương dương đắc ý của gã còn chưa phát huy hết, ngoài điện đã huyền não trở lại, Tô Giang lập tức thất thần. Trong chốc lát có một tên cầm quân vọt vào. Thâm Hoàng quát lớn một tiếng về phía người tới: “Bắt lấy kẻ này!” Cầm quân không nói hai lời đâm thẳng mũi giáo.

Tô Giang tránh thoát một kích, không đánh trả mà lại quơ đao bỏ tới đôi vợ chồng cao quý nhất thiên hạ. Một thoáng ấy gã không nói gì cả, nhưng Tô Doanh bỗng hiểu ra ý nghĩ của gã: Gã không cần đường lui, gã khó thoát khỏi tội chết nên gã không muốn chết uổng.

Dưới ánh đao, Phan công công xoay người bảo vệ hoàng đế theo bản năng, còn vị cầm quân thì la thất thanh: “A Doanh!” Cây giáo dài của hấn không ngăn kịp lưỡi đao của Tô Giang.

Lúc này Tô Doanh nhắm hai mắt lại.

“Phập” một tiếng, có một vật chọc vào trong thân thể của ai đó.

Kế tiếp là “xoảng” một tiếng, bảo đao của Tô Giang rơi xuống đất.

Tô Doanh mở mắt muốn nhìn, hoàng đế lại ôm chặt nàng vào trong ngực.

“Đừng nhìn.” Hấn nói ở bên tai nàng, “Nàng không quen nhìn cái này.” Dứt lời hấn vung thanh kiếm trong tay.

Trên bội kiếm ngọc kêu lanh canh, Tô Doanh đột nhiên hiểu ra thứ lạnh lẽo chạm vào ngón tay nàng vào đêm nọ là cái gì.

Tô Doanh tự cho là đã biết nhất cử nhất động của hấn, nhưng không biết chuỗi kiếm báu này đã giấu ở trong đệm chăn của hấn bao lâu và hấn đã cầm trường kiếm này trong tay từ bao giờ.

Ánh mặt trời khế phủ lên lưỡi kiếm không dính một giọt máu, lóe ra hào quang màu xanh lam lạnh lẽo. “Băng Tiễn... Ta cho rằng nó sẽ không uống máu nữa.” Thâm Hoàng cảm khái, Tô Doanh lại cảm thấy hấn đã liệu được phải dùng tới nó từ lâu.

Lúc này Tạ Chân mới thu lại vẻ khiếp sợ như bị sét đánh, tiến lên nhìn Tô Giang, nói: “Đã chết rồi ạ.”

Một kiếm toi mạng.

“Chết rồi...” Tô Doanh ở trong lòng hoảng đé lạp lại một lần. Chết rồi thì là không hỏi được gì nữa, hỏi không ra kẻ làm chủ và đồng mưu. Hoàng đé có thể giết chết Tô Giang một cách chính xác, đương nhiên cũng có thể giữ lại tính mệnh. Trừ phi hẳn hoàn toàn không muốn biết đầu đuôi câu chuyện. Máu tanh tràn ngập cung điện, khắp nơi đều là mùi vị nguyên rửa. Tô Doanh lại dựa sát vào lòng hoàng đé, kỳ vọng gần kề hẳn thì có thể cách xa khỏi hơi thở của cái chết. Hoàng đé thuận thể ôm chặt lấy nàng, thấy nàng vẫn hoảng hồn thì giọng nói phảng phất vẻ thương tiếc: “Nơi này ô uế mất rồi. Ta đến chỗ nàng nghỉ ngơi. Đi thôi! Đã qua rồi. Tạm thời.”

Lại có vài tên quan hầu tiến vào, thở hồng hộc miệng nói: “Chúng thần cứu giá chậm trễ, đáng tội chết, đáng tội chết!”

Hoàng đé dường như vô cùng mệt, chậm chạp không có sức lực phát phát tay với bọn họ, bọn họ thức thời kéo cổ thi thể kia đi ra ngoài.

Tô Doanh nghe thấy tiếng giáp trụ của Tô Giang cọ sát mặt đất, sinh ra một âm thanh bén nhọn thể lương.

Cả đời nàng cũng không cách nào quên lãng âm thanh đó.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 19: Câu Trần[1]**

[1] ở trong dục là cách gọi khác của hùng hoàng; tên tinh tú cổ, thuộc chòm Tử Vi, gồm sáu ngôi sao. Ngoài ra còn là một loài linh thú.

Hôm mồng tám tháng Chạp phủ tướng phát cháo miễn phí ở trước cửa theo thường lệ, tuy là sắp tới hoàng hôn nhưng tiếng người vẫn huyền não như cũ. Hàng năm Vân Thùy chủ trì bố thí tự tay phân cháo, bỗng nhiên thấy một đôi cô tay trắng nâng một chiếc chén gỗ tiến lên trước. Ý ngẩn người, ngẩng đầu thì nhìn thấy khuôn mặt tươi cười bướng bỉnh của Tô Lan, đột nhiên nhớ lại năm đó nàng ấy giả làm một kẻ nghèo hèn, để thấy rõ dáng vẻ của người chồng tương lai ra sao nên đến xin cháo liên tiếp tám lần, chọc giận người hầu phát cháo.

Vân Thùy cười đưa tay gõ nhẹ lên trán nàng ấy một cái, nói đùa: “Khi nào trong nhà bỏ đói nàng, muốn thiếu phu nhân tới đây góp vui thế hả?”

Tô Lan nhăn thành mặt quỷ, than thở: “Chao ôi, một khi lập gia đình thì giá trị con người tôi giảm mạnh, ngay cả một chén cháo cũng không xin nổi nữa rồi! Trước đây chàng có thể không nói nhiều lời, tặng tám muống lớn.”



Vân Thùy lấy một tay kéo nàng ra phía sau, hơi sảng giọng: “Nàng nhàn rồi thì sao không ở bên trong giúp mẹ lo chuyện ăn Tết?” Tô Lan làm bộ nghiêm túc: “Tôi còn phải ở đây theo dõi xem có cô nương nhỏ mười lăm mười sáu tuổi lần lượt qua đây xin cháo ăn để thấy rõ bộ dạng của chàng hay không.”

Vân Thùy đang muốn trách nàng ấy nói năng ngông cuồng thì bỗng nhiên một con ngựa phi tới, làm rối loạn đoàn người. Không biết mấy người bị thương dưới móng ngựa, lập tức khóc thét, chọc giận Vân Thùy. Y vừa định dạy dỗ kẻ cưỡi ngựa, đã thấy người đó là một võ quan thường lui tới. Võ quan hốt hoảng chạy tới bên cạnh Vân Thùy, kéo tay y đi vào trong, nói: “Nhị công tử vào trong nói chuyện!”

Tô Lan vừa thấy liền biết không ổn, sai người thu dọn sạp bô thí, cũng đi vào theo bọn họ.

Tin tức tể tướng bị đâm trong cung vừa được truyền đạt thì trên dưới tướng phủ lập tức khiếp sợ. Bọn họ không phải là người tầm thường, mơ hồ có thể cảm thấy trong vòng một năm tể tướng dưới một người trên vạn người bị đâm hai lần đã lộ ra tin tức gì. Bà Cư suy cho cùng vẫn bình tĩnh, hỏi võ quan kia: “Hiện giờ tướng gia thế nào?”

“Tinh mạng tướng gia không đáng lo, sau khi băng bó đã có thể hành động. Lúc này đang theo thánh thượng gấp gấp cho đòi trọng thần bàn chuyện ở các Chiêu Văn, e là hôm nay không về được.”

Tô Lan vội vàng hỏi: “Hoàng hậu nương nương thì sao?”

“Nương nương không ngại.”

Bà Cư không cho Tô Lan xen mồm, lại hỏi: “Chuyện bàn bạc trong các Chiêu Văn là...”

Võ quan đó thấy mấy người chung quanh không ai khác ngoài con trai Cư tướng và em gái hoàng hậu, không cần đặc biệt kiêng kỵ, liền hạ giọng nói: “Cấm quân đã vây quanh Đông cung. Có lẽ là bàn bạc chuyện này ạ.” Gã không biết nhiều, nói xong mấy lời này thì vội vã cáo từ.

Phủ tướng không còn lòng dạ ăn Tết nữa. Tô Lan ngồi cùng mẹ chồng trong chốc lát, không nói gì khác ngoài biến cố hôm nay. “Cha được sao phúc chiếu rọi, gặp nạn không chết thì sau tất có phúc.”

“Chết?” Bà Cư hừ lạnh một tiếng, “Lúc tướng gia nghịch đao, cha mẹ của tên điên này còn là đứa nhóc chưa ráo máu đầu. Lần cuối cùng tướng gia bị đao gây thương tích chỉ sợ gã còn chưa chui ra khỏi trong bụng mẹ đầu. Gã không chết dưới tay tướng gia, chỉ có thể nói gã là kẻ xui xẻo nhất hôm nay.”

Bà Cư cười rồi lại nói: “Số của chị con mới là tốt đến đáng sợ! Trời sập xuống cũng có người chống cho.” Lời của bà nghe có hàm ý khác, Tô Lan không dám tùy tiện tiếp lời, vội lẹ nói: “Xin mẹ cho con vào cung một chuyến.”

Bà Cư đang muôn tâm sự, ung dung phản bác: “Không phải nói hoàng hậu nương nương không đáng ngại sao?”

Tố Lan lau nước mắt nói: “Không phát hiện ra tổn thương cũng là ‘không ngại’, mười phần chết chín cũng là ‘không ngại’... Ai biết rốt cuộc nương nương ra sao? Dầu sao phải tìm hiểu rõ ràng thì con mới có thể yên tâm.”

Bà Cư suy nghĩ rồi nói: “Sợ rằng hôm nay cung đình không cho phép con tới lui tự nhiên.”

“Vây cũng phải thử mới biết được.” Tố Lan đạt được lời ngầm đồng ý của bà, vội vã đi chuẩn bị. Vân Thùy sắp xếp việc trong phủ, trở về phòng đã nhìn thấy Tố Lan đang thay quân áo. Y ngỡ ngác một lúc rồi mới hỏi: “Đã giờ này rồi nàng còn đi đâu?”

Tố Lan ở sau bình phong trả lời: “Vào cung. Thường ngày không có chuyện gì còn ân cần đi lại, giờ xảy ra chuyện sao có thể không biểu thị gì?” Vân Thùy nhất thời giận tái mặt: “Thường ngày không có chuyện gì, nói chuyện tình chị em với nương nương cũng đành. Nàng biết cục diện hôm nay thế nào không? Trong cung có chuyện lớn cỡ này, nàng dính vào đó làm gì? Ngoan ngoãn ở nhà, không được đi đâu hết!”

Khấp người Tố Lan đã mặc trang phục sẵn sàng. Nàng ấy không biết Vân Thùy giận dữ do đâu, uyển chuyển nói với chồng: “Lẽ nào tôi không biết hôm nay là thời cơ gì ư? Chàng chớ quản tôi. Tôi đã bao giờ làm hỏng chuyện gì chưa?”

Tâm trạng Vân Thùy vốn đã tệ, lại nghe nàng ấy nói ra hai chữ “chớ quản”, lửa giận đột nhiên xông lên, không lý luận với nàng ấy nữa, đứng lên bèn ra ngoài cài cửa lại, sai người lấy khóa. Tố Lan thấy thế thì thất kinh: “Vân Thùy, giờ đã là lúc nào rồi? Chàng nổi tính trẻ con làm cái gì?” Vân Thùy không để ý tới nàng ấy, tự mình cật chìa khóa xong thì đi nhanh khỏi mà không quay đầu. Tố Lan liên tục gọi mà y không đáp, không biết làm sao đành ngồi yên trong phòng bực dọc.

Ngồi đèn tận lúc màn đêm buông xuống, cuối cùng Vân Thùy mở cửa ra. Y đã tiêu giận, lại cảm thấy việc làm của mình quả thực ngang ngược không biết lý lẽ, bỏ tính nóng nảy định đi gặp Tố Lan xin lỗi. Nhưng vừa mở cửa liền thấy trang phục của Tố Lan vẫn chỉnh tề, nàng ấy lạnh mặt, liếc mắt nhìn Vân Thùy, một tay đẩy y sang một bên, tông cửa xông ra.

Vân Thùy quát ở sau lưng nàng ấy: “Trễ thế này nàng còn đi đâu?”

Lần này, ngay cả trả lời nàng ấy cũng giản lược đi.

Tố Lan bỏ lỡ giờ để gặp mặt, tự biết hi vọng gặp mặt chị xa vời, chỉ vì giận Vân Thùy nên mới đi một mạch đến cửa cung. Chưa từng nghĩ sẽ được truyền nhưng rất nhanh Thôi Lạc Hoa đã tự mình ra nghênh đón, thấy Tố Lan bèn nói: “Quận chúa tới thật đúng lúc.”

Tố Lan lấy làm lạ hỏi: “Đã đến giờ này, nương nương vẫn chưa nghỉ ngơi sao?”

Thôi Lạc Hoa lắc đầu cười khở: “Sao có thể nhắm mắt được ạ?”

Tố Lan nghe xong thì thở dài rồi đi vào, quả nhiên thấy trong ngoài cung Đan Xuyên đèn đuốc sáng trưng, rõ ràng đèn thêm không chỉ gấp đôi, ngay cả đường trong vườn hoa gần đó cũng bày đầy đèn lồng, cây đuốc. Nàng ấy đi vào trong cung, thấy người người nhón nháo, dường như tất cả nữ quan và hoạn quan trong danh sách của cung Đan Xuyên không lọt một ai tụ tập cùng một chỗ. Nhưng mà tất cả họ đều lảng lảng đứng ở gian ngoài. Nơi vốn treo bức rèm châu đã thay một bình phong bằng lụa hoa.

Xuyên qua hình vẽ hoa cúc trắng thuần, Tố Lan thấy chị ngồi một mình ở trên giường, không cho phép bất cứ kẻ nào tới gần nàng.

“Nương nương!” Tố Lan khẽ gọi một tiếng. Thân thể Tố Doanh hơi sợ hãi, cảm thấy kinh ngạc trông nàng ấy hỏi: “Sao em lại tới đây?” Tố Lan thấy phản ứng của nàng vẫn còn tốt nên bớt sâu, cười nói: “Đến nói chuyện cùng chị.” Nàng ấy nói xong bèn ngồi xuống bên cạnh Tố Doanh, lớn mật kéo tay của Tố Doanh nắm lấy, chỉ cảm thấy lòng bàn tay lạnh như băng.

“Em nghe nói rồi à?” Về mặt Tố Doanh trông rỗng, giọng nói cũng không có tình cảm, “Suýt chút nữa chị đã chết rồi.”

Tố Lan nắm chặt tay nàng, muốn cho nàng dừng khí. Nàng ấy nhìn vào mắt của Tố Doanh, dịu dàng nói: “Chị à, lẽ nào chị cho rằng, chỉ cần ngồi ở cung Đan Xuyên tốn một ít suy tính, sai người khác ra tay thì mãi mãi không cần làm bản hai mắt của mình mà thiên hạ này sẽ ngoan ngoãn thân phục dưới chân ư?” Bất được về đau thương của Tố Doanh trong nháy mắt, nàng ấy lắc đầu thở dài, “Ôi, chị quả thật sẽ nghĩ như thế. Chị là Tố Doanh, cả đời này chị cũng không có cách nào khiến tay mình dính máu của kẻ khác. Không sao cả... Về sau sẽ tốt thôi.”

“Sẽ tốt ư?” Tố Doanh đưa tay che mắt lại, “Không phải là chị chưa từng tưởng tượng đến thời khắc mình chết đi, nhưng mà chị nghĩ cái chết đó sẽ không như thế. Về sau chẳng qua là có thêm một loại ác mộng, sẽ tốt được ư?”

“Sẽ thế.” Tố Lan ôm lấy bả vai của nàng, nhỏ giọng an ủi, “Hôm nay chẳng qua là một ngón trò vụng về, sau này chị sẽ chế nhạo nó. Đến lúc đó thì chẳng có gì đáng sợ nữa! Chị chưa bao giờ thấy thánh thượng sợ đến phát run đúng không? Ngài đã vào các Chiêu Văn làm việc từ lâu rồi. Nương nương, người đang run rẩy đây... Đó không phải là chuyện tốt nhất mà người có thể làm lúc này đúng không?”

Tố Doanh đẩy nàng ấy ra, nhắm mắt lại hô hấp thật sâu, sau mấy lần thở ra hít vào, thái độ của nàng dần trở nên yên bình.

“Đúng vậy.” Hai mắt nàng lóe sáng, nói, “Cô trở về đi. Tôi còn ít việc chưa làm xong.”

Tín Tác đau đớn tinh dậy từ trong cơn hôn mê, nhìn thấy một mảng lớn tối tăm, không biết mình đang ở cõi trần hay là suối vàng. Sau một lát tri giác

càng rõ ràng hơn, phần lưng tựa như kê một mâm răn lửa, không nhìn được mà đau đến rên rỉ.

Bỗng nhiên có một cái tay lạnh như băng đặt ở trên vết thương của y, so sánh với cơn đau đốn tựa như bị thiêu đốt thì cảm xúc lành lạnh ngược lại thoải mái hơn. Y cả kinh xoay người lại nhìn, không thấy rõ mặt của người kia, chỉ nhìn thấy cái bóng trâm gài tóc dao động.

Không cần thấy rõ mặt mày, y cũng biết đây là ai, vì vậy càng giật mình hơn: “Nương nương!”

“Chớ gọi thê thảm như vậy. Anh không chết được.” Tô Doanh nói, “Ta sẽ cho anh thứ mà anh liều mạng đòi lấy.”

Lời của nàng làm Tín Tắc nhẹ lòng, mơ màng chìm vào giấc ngủ. Lại một lần nữa đau đến tỉnh dậy, nhớ ra còn chưa tạ ơn, vội vàng gọi một tiếng:

“Tạ nương nương...”

Nhưng mà Tô Doanh đã không còn ở đó.

Đêm dần khuya, đèn hoa trên các Chiêu Văn xán lạn, dưới các là giáo giáp sáng chói, một mảnh ánh sáng sắc lạnh dày đặc.

Tướng quân lĩnh quân thấy nghi trượng đưa hoàng hậu đi tới gần thì qua làm lễ quân thân, sau đó nói: “Xin nương nương đừng bước. Thánh thượng đang bàn việc ở trên các, chính, phi hậu cung không được đi vào.”

Tô Doanh nhìn lướt qua binh khí, quân áo của đám binh vệ dưới các: Ngoại trừ hộ vệ tướng quân các ty bảo vệ các Chiêu Văn ra thì thuộc hạ của các tướng quân lĩnh quân, hộ quân, tả vệ, hữu vệ đều dàn hàng ở bên ngoài, song không thấy bóng của hai vệ tướng quân. Hai người này trông coi cấm vệ, lại để cho nghịch tặc đột nhập ngự tiên, chỉ sợ đời này của bọn họ không thể đến các Chiêu Văn hầu hạ nữa.

“Ta không đi lên mà ở đây chờ một lát.” Tô Doanh cười nhợt nhạt. Tướng quân lĩnh quân lấy làm khó xử: “Nơi này gió mạnh sương dày, bày bố binh sĩ, loan giá của nương nương không thích hợp ở lâu.”

Tô Doanh không để ý tới gã, chợt thấy một đội đèn lồng đưa một người tiến đến gần. Nàng hiếu kỳ xem là ai tới trễ như thế, cẩn thận nhìn kỹ mới phát hiện là anh Tô Táp. Tướng quân lĩnh quân nghênh đón nói: “Mời quận vương lập tức lên các.” Tô Táp lấy lễ quân thân chào Tô Doanh, không nói một chữ đã vội vã đi vào các.

Tô Doanh nhìn theo bóng dáng của hắn, trong lòng bỗng nhiên bồi hồi:

“Anh ấy...” Tướng quân lĩnh quân không trả lời, ngược lại nói: “Nương nương thứ tội. Cho dù nương nương chờ tới bình minh, thần cũng không thể báo vào trong. Xin nương nương lấy ngự thể làm trọng, lập tức về cung Đan Xuyên.”

Gã là võ tướng, lòng ngay dạ thẳng, Tô Doanh cười ôn hoà, không trách gã nhưng cũng không có ý thỏa hiệp. Nàng lại chờ trong chốc lát, thấy Tạ

Chân từ trong các đi ra. Tô Doanh thấy hấn không việc gì, lúc này mới xoay người đi.

Đi ra thật xa, nàng và cung nữ dừng bước lại, chờ Tạ Chấn đuổi kịp. Hấn bái xong thì đứng cúi đầu, Tô Doanh từ từ hỏi: “Gọi anh đi lên làm gì thế?”

“Hỏi vì sao thần xuất hiện ở cung Ngọc Tiết.” Tạ Chấn nói rõ sự thật về màn đối đáp trước mặt vua, “Thần từng nhận chức Hồ Bí lang, lúc vốn muốn thừa dịp hôm nay ăn Tết cùng đông liêu cũ hẹn tụ tập, không ngờ thấy kẻ ngông cuồng giơ đao xông xáo ở trong cung. Tình thế cấp bách, thần mới vượt chức xông vào cung Ngọc Tiết...”

Tô Doanh vung lên ngăn hấn nói tiếp, nhú mày hỏi: “Sao vậy? Gọi anh tới là muốn phạt anh ư?”

Tạ Chấn khom người nói: “Thần là tướng quân giữ cấm quân ở cửa Bắc, không được cho đòi đã tự ý đi lại trong cung, quả thực không nên. Huống hồ lại xông tới ngự tiền, theo lý nên bị phạt.” Hấn hơi chậm lời lại, còn nói: “Nhờ ơn thánh thượng, lấy công cứu giá để chuộc lại.”

Tô Doanh khẽ cười: “Tìm Hồ Bí trung lang, sao lại đi tới gần cung Đan Xuyên? Anh đến gặp em... vì sao không nói là em gọi anh đi vào? Chỉ cần nói, ‘Chưa đến cung Đan Xuyên, xa xa thấy kẻ xấu truy đuổi hoàng hậu, sót ruột cứu giá nên mới xông thẳng vào cung Ngọc Tiết’, không phải là xong rồi sao? Công lao lớn cứ như vậy bị coi thường rồi.”

Tạ Chấn vừa cúi đầu ép lời xuống. Tô Doanh mỉm cười bảo: “Những người này còn có thể dựa vào. Có chuyện gì cứ nói đừng ngại.”

Tạ Chấn ngóng nhìn nàng, nói: “Bây giờ nghĩ lại, lúc hoảng loạn đã bật thốt lên một tiếng ‘A Doanh’ đủ khiến thánh tâm không vui. Lúc này sao có thể nói dối là nương nương cho đòi, gây thêm hiềm khích nữa?” Hấn thấy sắc mặt Tô Doanh tĩnh mịch, lo lắng hỏi: “Người vẫn ổn chứ?”

Khóe miệng Tô Doanh nhẹ nhàng kéo lên: “Không phải anh nói em đã biến thành một ả đàn bà khác sao? Em đã không phải là A Doanh, anh còn quản em làm cái gì?” Tạ Chấn biết nàng không hề tức giận, chậm rãi trả lời:

“Trên đời này có ai mãi không thay đổi đâu? Đến bây giờ tôi mới biết, người vẫn còn ở trước mặt tôi đã may mắn lớn nhất rồi.”

Sau khi nghe xong Tô Doanh vươn tay về phía hấn, hơi do dự, vẫn nặng nề mà ấn xuống vai hấn một cái, nói: “Em không sao.”

Tạ Chấn biết giờ này khắc này, lưu ly vỡ vụn đầy đất đã trở thành chuyện cũ. Hấn khom người xin cáo lui, đi ra ba bước liền quay lại, nói: “Thực ra tôi biết bất kể là ai trong số hai ta, có đôi khi không thể không độc ác, nếu không thì không có cách nào sống sót. Nhưng mà tôi cũng biết không thể cứ mãi như vậy, nếu không thì sẽ mất đi ý nghĩa của việc sống sót.”

Tô Doanh cười: Có một cơ hội thì hấn sẽ không bỏ qua việc kéo nàng lại, không cho nàng thay da đổi thịt trở thành một hoàng hậu họ Tô.

“Đáng tiếc cửa cung phía Bắc cách em quá xa.” Nàng nói.

Người gân nàng không có ai có thể giữ nàng lại mà chỉ biết cầm lấy đao, đuổi theo nàng đi vào ác mộng càng ngày càng sâu.

Tổ Doanh chia tay Tạ Chấn, lại quay trở lại chờ dưới các Chiêu Văn. Mãi đến khi từng đại thân lui ra từ trong các, hoàng đế vẫn ở lại trên các. Lại một lát sau, Tô Táp và Cự tướng cùng nhau đi ra.

Tổ Doanh thấy Cự tướng quần áo lông cừu dày ấm áp mà mặt vẫn không có sắc máu, trong lòng không rõ là vết bô thương kẻ ăn đong hay là có cảm nhận khác. Cự tướng thấy nàng mặc trang phục lên triều, chỉ thuận miệng hỏi một câu: “Trời rét thế sao nương nương lại đứng ở đây?”

Tổ Doanh không trả lời, hỏi lại: “Còn có ai ở bên trên ư?”

“Đã bàn xong chuyện rồi.” Dường như Cự tướng động phải vết thương, khóe miệng hơi nhếch lên, lộ ra một nụ cười cổ quái, “Thánh thượng đang chờ người, lúc này nương nương vẫn không thể lên được.”

Tổ Doanh không hỏi hấn đang đợi người nào. Nàng thấy phía xa xa, Duệ Tuân bị một đội binh sĩ vây quanh đang đi tới.

“Người muốn chờ ở đây?” Cự tướng mang theo vẻ hứng thú quan sát nàng, “Chờ để gặp y?” Người hấn chỉ đương nhiên là Duệ Tuân. Hấn cho rằng Tổ Doanh muốn xem biểu cảm của Duệ Tuân tối nay. Nhưng Tổ Doanh không để ý. Nàng không nhìn thái tử đi qua bên cạnh, yên lặng đứng chờ dưới các Chiêu Văn, rõ ràng không đạt được mục đích thì sẽ không rời đi.

“Hiện giờ thần khá hiếu kỳ người muốn thỉnh cầu cái gì.” Cự tướng lảm bảm một câu, chân chậm rãi cất bước. Tô Táp ở phía sau hấn ân cần nhìn em gái, nói: “Người yên tâm đi.” Từng chữ đều đầy khí phách.

Tổ Doanh mỉm cười đáp hấn: “Em không hề lo lắng.”

Người nên lo lắng không phải là những kẻ êm đẹp đứng ở bên ngoài các Chiêu Văn như bọn họ.

Hoàng đế đã rất lâu chưa từng xuất hiện ở sau án thư đó. Duệ Tuân đã thấy hình ảnh hấn nửa dựa vào giường ngự ở cung Ngọc Tiết nhiều lần, giờ kinh ngạc phát hiện: Lúc hấn xuất hiện lần nữa ở trước tấm bích họa vẽ rồng thì vẫn uy phong như trước.

“Phụ hoàng... tất cả mọi việc hôm nay không phải do nhi thần làm.” Y vốn không hề giấu giếm, lại cố thêm vào vài phần thành ý, giọng điệu đó nghe thật đáng thương.

Thâm Hoàng chăm chú nhìn thẳng vào y, không nói được một lời. Duệ Tuân vốn đã thiếu lòng tin, lại bị sự yên tĩnh này đoạt mất hai phần. Không biết sự yên tĩnh này kéo dài bao lâu, Thâm Hoàng cực kỳ chậm rãi hỏi:

“Nhị lang, vì sao?”

“Phụ hoàng...” Duệ Tuân hơi thất vọng về sự chất vấn của cha, “Nhi thần chẳng hề làm gì cả, không hề sai người ám sát. Nhi thần vẫn luôn tuân theo sự giáo huấn của người: Không được hành động thiếu suy nghĩ... Nhưng

mà có vài người chán ghét chờ con phạm sai lầm. Mọi chuyện hôm nay chính là như vậy.”

Thâm Hoàng không trả lời, đưa tay cầm lên một trang giấy trên án thư, nhẹ nhàng ném đi. Tờ giấy kia phấp phới, vèo một cái rơi xuống trước mặt Duệ Tuân. Y không hiểu gì, nhặt lên nhìn qua, quả thực không tin vào con mắt của mình.

“Một tên quân hiệu ở biên giới phía Tây liêu mạng lấy được bức thư mật này, đưa cho quận vương Lan Lăng. Trên đường nhiều lần gặp sóng gió, Tô Táp vẫn đoạt được nó về, tối nay dâng cho ta xem. Đó là thư con viết cho chủ soái nước phía Tây. Việc chinh chiến viết bên trong không giống với điều mà con đã bẩm báo với ta.” Thâm Hoàng chống hai tay lên án thư, chậm rãi đứng dậy, “Con chôn vùi tinh binh của tướng quân Long Tương đòi lấy lời hứa hẹn ngày sau xuất binh giúp con leo lên ngôi vị hoàng đế của nước phía Tây. Mượn cơ hội này thừa thắng làm hòa? Bí mật ước hẹn cưới con gái của vua nước phía Tây? Quả thực, con vẫn không có thứ mà nhà hậu và tể tướng có. Còn thứ vợ con có thì con lại không muốn dựa vào. Nhưng tìm kiếm kẻ trợ giúp từ phía giặc ngoài ư? Con điên rồi sao?”

Cổ Duệ Tuân như bị nghẹn một vật, nôn ra không được, nuốt vào chẳng xong, đến mức cả người y run rẩy. “Đây không phải là thật! Đây là bịa đặt! Phụ hoàng, đây là thư giả!” Y hét to lên, ngay cả Tô Doanh ở dưới các cũng nghe được.

Lòng nàng run lên, hỏi anh: “Anh đã làm gì?”

“Chuyện ta phải làm từ lâu.” Mắt Tô Táp lóe ra ánh sao.

“Chứng minh cho ta.” Thâm Hoàng đi tới từng bước, nhặt tờ giấy kia lên, “Lời văn, nét chữ, con dấu, thậm chí... đốm lửa rơi ở bên phải – con quen dùng tay trái, lúc viết chữ, đèn luôn đặt ở bên phải.”

“Những chi tiết nhỏ này mọi người đều biết! Có lòng bất chước thì sao không chú ý hơn cho được?” Duệ Tuân đau khổ hét to về phía cha, “Tại sao phụ hoàng lại muốn con chứng minh? Chỉ cần người tin tưởng thì con không cần chứng minh gì cả!”

“Vậy thì cho ta một gợi ý, để lúc ta đối mặt với thiên hạ có thể nói cho bọn họ biết, không phải ta thiên vị con trai của mình mà ta đang chủ trì chính nghĩa cho một người trong sạch!”

“Phụ hoàng, người có thể ngự bút định tội cho Tô Táp, có thể xử lý cận thần trong cung. Lời của người chính là chính nghĩa... Vì sao đối với con trai ruột của mình thì lại đùn đẩy?”

Thâm Hoàng trông đứa con gầy như đã tuyệt vọng này, chậm rãi lắc đầu: “Con quá ngốc. Bọn họ đều không phải là trử quân, chẳng làm ra chuyện thế này, cũng không phải là chứng cứ như thế.”

Duệ Tuân kinh ngạc nhìn cha, bỗng nhiên hoài nghi bọn họ có thật sự là cha con ruột hay không. “Nhưng quả thực bọn họ đã làm sai vài việc, còn con

chẳng hề làm gì.” Y lúng ta lúng túng nói. Mới vừa nói xong liền hiểu ra: Nào có ai quan tâm y có làm hay không đâu? Mọi người chỉ quan tâm điều bọn họ thấy.

“Ồi!” Y bất lực thở dài một tiếng. Tại cái đêm mà một người điên xông vào cung Ngọc Tiết ám sát, bỗng nhiên xuất hiện một phong thư nguy tạo. Không may là người điên vừa hay là bạn thân của y trước kia, đồng thời miệng bảo muốn để cha y làm thái thượng hoàng. Không may là lá thư này cũng đang nói những chuyện giống vậy. Lại càng không may là hiện giờ điều cả đầu y nghĩ tới không phải là rửa oan cho mình thế nào mà là một câu nói.

Không, cha sẽ không cứu y.

Nếu như ngay cả một đứa con như vậy cũng cứu, không khác nào nói với toàn thiên hạ: Nó là con trai ta, nó làm chuyện gì ta cũng tha thứ cho nó. Dù nó thông đồng với địch ngấp nghé ngôi vị hoàng đế của ta, cho dù nó mưu phản uy hiếp tính mạng của ta, ta cũng khoan thứ cho nó.

Không, hoàng đế sẽ không làm như vậy, nếu không thì là đem tất cả của mình – ngôi vị hoàng đế và tính mệnh – giao vào trong tay thái tử.

Hoàng đế tuyệt sẽ không làm như vậy, dù biết rõ hẳn không phạm tội gì...

“Ồi! Ồi!” Duệ Tuân liên tục kêu hai tiếng, giọng càng ngày càng buồn khổ nhưng mà lại không có bất kỳ ý nghĩa gì.

Tại sao đột nhiên lại biến thành như vậy? Sao lại rơi tới nước này? Y ngơ ngác nhìn cha, nhìn một lúc lâu mới nói: “Phụ hoàng, hôm nay là ngày mồng tám tháng Chạp.”

Thâm Hoàng lặng lẽ nhìn đứa con trai bỗng nhiên bình tĩnh, trong lòng thầm đau đớn.

“Nhi thần vốn đã chuẩn bị nấu cháo, dự định tự tay hầu hạ.” Duệ Tuân nói, “Phụ hoàng, người muốn ném thử không?”

Giọng điệu nói chuyện của y như thể đời này kiếp này không còn cơ hội nào nữa. Lòng Thâm Hoàng mềm nhũn, ôn tồn trả lời: “Con đi lấy đi.”

Duệ Tuân bái một lễ lớn, lúc đứng dậy rời đi phong độ vẫn rất tốt. “Phụ hoàng, con quả thực quá ngốc.” Giọng nói của y bỗng nhiên nặng nề, “Cha không dạy con rằng có vài người, con mãi mãi không đợi được đến lúc bọn họ phạm sai lầm. Mà tự con cũng ngốc đến mức không phát hiện ra.”

Thâm Hoàng vịn ghế ngồi xuống, mệt mỏi dường như không còn cách nào đứng lên. Trên các Chiêu Văn yên tĩnh, chỉ có một mình hắt hường thụ tĩnh mịch.

Một chuỗi tiếng bước chân khoan thai đập nỉ mềm lên các. Bóng người Tô Doanh chậm rãi đập vào mí mắt. Nàng đi lên trước hành lễ, cẩn thận quan sát hẳn, nói: “Bệ hạ, xin hãy nghỉ ngơi một lúc.”

“Nàng đã đợi rất lâu chỉ vì nói điều này ư?” Thâm Hoàng thấy nàng thì gạt đầu, vươn tay về phía nàng.



“Ban đầu có lời khác muốn nói nhưng hiện giờ không nên dùng bất cứ chuyện gì làm người mệt nữa.” Nàng vừa nói vừa kéo tay hắn, ngồi bên chân hắn, nhẹ nhàng tựa đầu lên trên đầu gối hắn. Bọn họ không nói gì, một lát sau Thâm Hoằng mới than thở: “Nàng là một người thông minh.”

Tổ Doanh cười: “Thiếp là một kẻ xui xẻo, độ chín của sự thông minh không thích hợp. Làm chuyện xấu, thiếp không đủ thông minh, làm người tốt thì lại quá thông minh. Bệ hạ có ánh mắt sắc bén thấu triệt mới thật sự là người thông minh.”

Thâm Hoằng xoa đầu nàng nói: “Ta làm hết việc ngọc mới có hôm nay. Nhưng mà đến tận hôm nay mới phát hiện, muốn làm chuyện điên rồ nữa cũng không làm được rồi.”

“May mà thiếp không thông minh giống bệ hạ. Bằng không sẽ tịch mịch giống như bệ hạ.” Tô Doanh nói rồi nhìn vào mắt hắn, đến bản thân cũng vô cùng kinh ngạc vì lời nói lớn mật đêm nay. Nghĩ lại: Hôm nay ngay cả cái chết nàng cũng đã gặp, còn có gì đáng sợ hơn nữa đâu?

Thâm Hoằng nghe xong lời của nàng, cười ha hả: “Sao nàng không chờ ở cung Đan Xuyên?”

“Một mình thiếp... không dám ở lại nơi đó.” Tô Doanh biết đó không phải lời nói dối để tranh thủ sự đồng tình.

“Vậy chúng ta cùng nhau trở về.” Thâm Hoằng nói.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 20: Cõi lòng**

Một nhúm đường cát đột nhiên hòa tan ở trong hơi nóng hầm hập.

Duệ Tuân vô cùng kinh ngạc vì tay của mình không hề run rẩy. Ở ngày tháng như thế, thời khắc như vậy vốn nên tuyệt vọng... Y cười: Ai biết được, có lẽ hờ hững như vậy mới chính là nỗi tuyệt vọng của y. Vấn đề này thực sự không cần nghĩ sâu.

“Vì sao chàng không liêu chết phủ nhận?” Tô Ly nhìn y một cách khó tin, “Một bức thư ngụy tạo đã dọa được chàng rồi ư?”

Duệ Tuân cười khở: Quả thực đã sợ hết hồn. Người tạo thư giả quả thực biết đọc suy nghĩ của y. Y không phải là không nghĩ tới việc lợi dụng thời cơ chiến tranh có lợi để liên lạc với nước phía Tây. Bởi vì bây giờ y không có lực lượng có thể tin tưởng hoàn toàn. Nhưng có điều y suy nghĩ lại... lúc

bức thư xuất hiện, y gần như đã hoài nghi có phải mình đã viết những ý nghĩ này ra hay không.

“Trong một ngày mà long trời lở đất.” Y thở thật dài.

“Không có chuyện gì là đột nhiên xảy ra cả.” Tổ Ly lau đi một giọt nước mắt oán hận, cảm giận nói, “Chúng ta quá sơ ý, bỏ lỡ mất việc lên kế hoạch nó mà thôi.”

Lúc phát giác ra thì đã quá trễ.

Không. E rằng chẳng có cái gì đến trễ cả. Mọi thứ đều là chuyện nên xảy ra, chỉ là ở trong ảo tưởng của y thì không nên tới sớm như vậy.

Lúc hơn mười cấm quân đưa vợ chồng Đông cung đến ngoài cửa cung Đan Xuyên, Tổ Doanh và Thâm Hoảng mặc quần áo kẻ sạt nhau, nằm ở trên giường ngự. Bọn họ biết đối phương chưa ngủ, đám cung nhân cũng biết như vậy. Nhưng mà hoàng đế và hoàng hậu đều không lên tiếng.

Bọn họ trầm mặc mở mắt, lắng nghe Phan công công ra ngoài nhỏ giọng truyền lại: “Bệ hạ đã an giấc.” Không biết Duệ Tuân nói nhỏ cái gì, lại nghe thấy Phan công công nói: “Điện hạ, đã trễ thế này, không hợp quy củ.”

Một lát sau, vợ chồng Đông cung vẫn chưa rời đi. Cuối cùng Thâm Hoảng không đành lòng, đẩy Tổ Doanh đứng dậy, nói: “Đề chúng nó vào đi.”

Duệ Tuân đưa một chén cháo, chạm tay vào vẫn còn ấm áp. Tổ Ly dâng một bầu rượu vốn nên biểu lúc hoàng hôn. Nàng ấy quỳ gối tới bên chân đế hậu, trong miệng hát tụng bài hát cổ đuổi quỷ tránh dịch, bắn rượu trên đầu ngón tay hướng lên trời, hướng xuống đất, cung kính rót hai chén đưa về trước mặt đế hậu.

Thâm Hoảng nhận lấy, cũng thắm ướt ngón tay ở trong ly, bắn ba lần lên không trung, đưa chén vàng đến bên môi khẽ nhấp, trở tay đổ rượu còn dư ở đầu giường. Tổ Ly làm như cảm động trong lòng, hai giọt nước mắt đổ ào rơi trên tay. Nàng ấy vội vàng lau sạch vết lệ, bái thật sâu về phía Thâm Hoảng.

Hoàng hậu vốn nên dùng cách giống vậy để đổ một chén rượu khác ở chân giường, lấy ý “Cần Khôn lâu dài”. Nhưng nàng không muốn đón lấy, mặt lạnh lùng vẫn không nhúc nhích.

Đóa hoa diễm lệ dính vết rượu trên ni nệm không đổi sắc, đây không phải là một ly rượu độc. Tổ Doanh biết biểu hiện lần này của nàng không rộng lượng bằng Thâm Hoảng nhưng nàng không để bụng. Mùi rượu lan ra nồng đậm, thơm tinh khiết nhưng Tổ Doanh lạnh lòng, thờ ơ nhìn Duệ Tuân cao giọng cầu phúc cho cha. Ánh nến bất an nhảy nhót ở trên mặt y hắt ra cái bóng nhạt. Sắc mặt của y trở nên trắng bệch nhưng giọng nói có sự thông thả thần kỳ. Y giơ cái bát ngọc xanh đựng đầy cháo giờ cao khỏi đầu.

Thâm Hoảng chăm chú nhìn con của hắn, không nhận lấy. Duệ Tuân ngược mắt lên, khẽ cười gượng cầm lấy thìa, múc một muỗng bỏ vào trong miệng, không hề chậm trễ mà nuốt xuống.

“Con cần gì phải thế?” Thâm Hoằng than thở dằng dặc, tự tay bưng chén ngọc. Lòng Tố Doanh căng thẳng, quyết làm tiểu nhân tới cùng, cướp lấy chén cháo kia rồi giao vào tay của cung nữ bên cạnh. Vợ chồng đồng cung thấy thế, không nói lấy một chữ, nhất tề bái sâu, rồi đi dưới sự hộ tống của cấm quân.

Thâm Hoằng liếc mắt nhìn Tố Doanh, ánh mắt không biết là trách cứ hay nghiền ngẫm. Tố Doanh hiên ngang nhìn thẳng hấn, không cảm thấy mình đã làm sai điều gì, đồng thời lớn mật đưa tay lướt qua môi hấn, muốn loại bỏ sạch vết rượu gần như đã biến mất. Thâm Hoằng thừa cơ túm tay nàng lại, khẽ nói: “Trong lòng nàng cũng biết nó không phải một kẻ dám giết cha hành thích vua.”

“Hôm nay không phải. Tôi nay, ai mà biết?” Tố Doanh nói rất nhỏ, “Người đâm chết Tố Giang là sợ y liên lụy đến người không nên dính dáng đến. Nhưng mà những người đó có thể lĩnh hội mấy phần suy nghĩ của người chứ?”

“Ta giết chết hấn vì không muốn làm sự lệch lạc của một kẻ điên biến thành tai vạ lớn của nhiều người hơn.” Giọng Thâm Hoằng trở nên kiên quyết làm Tố Doanh phát hiện mình không nói nên lời. Nàng không nên dùng suy nghĩ của mình để gán ghép ý định của hoàng đế.

Nàng thì thào không có sức lực: “Thiếp mệt lắm.”

Thâm Hoằng dường như đã quen từ lâu, dùng giọng điệu của tiên bồi an ủi nàng: “Ngày mai nàng sẽ quên những lời này.”

Mùi rượu tràn ngập trong không khí giúp Thâm Hoằng ngủ say sưa nhưng Tố Doanh không dám ngủ say. Đêm nay nàng hạ quyết tâm không chớp mắt, dứt khoát đợi đến bình minh. Thế nhưng chỉ được một lúc, cả người bủn rủn kiệt sức, một lòng chỉ muốn ngủ thật lâu. Tố Doanh nghĩ thầm, lần này thật sự mệt mỏi rồi. Nàng lẳng lặng nằm chốc lát, sợ hãi cảnh giác: Hoàng đế ngủ đến mức không có tiếng động cũng chẳng thấy hơi thở. Hấn chưa bao giờ như thế, càng không thể nào yên ổn ở trong một buổi tối như vậy.

Tố Doanh muốn xoay người coi hấn, khí huyết trong lòng ngực bỗng nhiên cuộn cuộn. Trận sóng mạnh này nháy mắt xông thẳng lên đầu, trước mắt nàng biến thành màu đen, ngay cả thở dốc cũng trở nên khó khăn. Rõ ràng mới vừa rồi còn có thể nhúc nhích, lúc này dưới cổ lại như bị đồ chì...

Nàng tốn hết sức lực muốn la lên bên tai hấn, nhưng chỉ quay được đầu, đập vào vai hấn hết lần này tới lần khác. Hơi thở mỏng như tơ phun ở bả vai hấn, hấn vẫn giống như một pho tượng ngủ say. Tố Doanh hít một hơi lớn, chờ mong mình có thể phát ra âm thanh, dù cho chỉ là một câu thì thầm. Đáng tiếc hô hấp cũng dần dần biến thành một chuyện xa xỉ. Cảm giác của nàng càng ngày càng tê dại, suy nghĩ càng ngày càng mơ hồ.

Cứ như vậy không làm được gì sao? Đợi ngày mai cung nhân tới gọi bọn họ đây, chỉ phát hiện một đôi thi thể cứng ngắc?

Không! Nàng hé miệng, dùng hết sức lực toàn thân cắn vai hắn.

Cơ thể Thâm Hoằng đau đến run lên, thốt nhiên thức dậy.

“A!” Hắn giữ chặt vai, cơ thể gằn như bắn ra khỏi bên cạnh Tổ Doanh. Hắn cúi đầu nhìn qua phần vai bị thương, vẻ mặt phần nộ và kinh ngạc trông khóe miệng nhuốm máu của hoàng hậu. Lại một lần nữa... Người phụ nữ to gan này lại muốn làm cái gì?

Mái tóc dài của nàng tản ra nửa giường, trên gương mặt tái nhợt dính đầy vệt nước mắt. Nàng giống như một nhành hoa bị ngắt xuống, không thể yếu điệu đong đưa nữa, chỉ có thể rung rung nhìn hắn.

Hắn bỗng nhiên hiểu ra.

Cung nữ nghe thấy tiếng kêu của hoàng đế, hốt hoảng xông vào bên trong. Đêm đó họ khó tránh khỏi thần hồn nát thần tính, vừa thấy vai của Thâm Hoằng có vết máu loang lổ, lập tức kêu “ôi chao” thành tiếng, xoay người chạy ra phía ngoài, vừa chạy vừa gọi: “Mau truyền thái y!”

“Đứng lại!” Thâm Hoằng lớn tiếng quát, ngăn lại, “Không cần làm kinh động. Lấy một chén nước nóng tới đây.”

Phan công công nhanh chóng dâng một bát lớn tới, nơm nớp lo sợ nhìn hắn.

“Ta không có việc gì.” Thâm Hoằng nói rồi nâng gáy Tổ Doanh lên, bảo, “Đem cái thảm nỉ này đi đốt đi.” Phan công công kinh hãi trong lòng, lập tức theo dặn dò của hắn cuộn thảm nỉ lên, khom người lui ra ngoài.

Thâm Hoằng lấy từ trong gói ngọc ra vài miếng lá cây khô khộc lá cây khô khộc nhai nát, hòa với nước nóng cho Tổ Doanh uống.

Ngay cả như vậy, hắn nghĩ, e rằng nàng vẫn sẽ chết. Đối với nàng mà nói, những lá khô này tới quá trễ. Hắn lại lấy một quả khô héo nhét vào trong miệng nàng, sau đó khẽ vuốt má nàng, lau khô tất cả vệt nước mắt, xoa mát của nàng.

Lẽ nào đây chính là thời khắc hắn và nàng chấm dứt? Hắn nghĩ, không nên.

Nàng không đón rượu của Tổ Ly, tất cả phòng bị của nàng chưa từng sai.

Nàng không nên rời đi vào lúc này.

Phan công công mang theo vải trắng sạch sẽ trở về, giặt mình chứng kiến Thâm Hoằng dường như không thấy lạnh, vẫn hở ngực giống vừa nãy ngồi ở trên giường. “Bệ hạ, bả vai của người!” Lão ta muốn lên trước băng bó, lại bị Thâm Hoằng phát tay ngăn lại.

“Suýt.” Thâm Hoằng đưa ngón tay đặt ở bên môi, yêu cầu lão ta cùng nghe.

Phan công công cũng nghe thấy một loại rung động nhẹ nhàng.

“Khụ!” Hoàng hậu lại ho khan một tiếng, mở mắt ra.

Ngày hôm đó là một hôm trời đầy mây, trong ngoài cung điện tất cả đèn nến đều được đốt. Tổ Doanh nằm trên gối khá lâu mới định thần lại, lấy dị vật trong miệng ra, cố gắng yếu ớt phát ra câu hỏi: “Đông san hô?” Thâm

Hoàng viết gì đó ở bên bàn, không biết là không nghe thấy hay không muốn giải thích cho nàng.

Sau khi hắn viết xong lại nhìn một lần, cuộn vật kia lại. Tổ Doanh thấy ra là một cuộn chiếu thư. Tổ Doanh chưa bao giờ thấy hắn tự tay viết chiếu nhưng hôm nay chuyện xảy ra có cô quái hơn, nàng cũng không ngạc nhiên. Thâm Hoàng giao chiếu thư cho Phan công công xong bèn ngồi về bên giường, nhẹ nhàng vuốt mái tóc dài của Tô Doanh.

Hắn trầm mặc đã lâu, nói: “Ta không muốn lừa gạt nàng. Người trúng độc Trầm Mộng hoặc là trong phút chốc, hoặc là mấy năm, sớm muộn sẽ chết bất đắc kỳ tử.” Nhưng giờ khắc này hắn không hề giống trúng độc chút nào. Tổ Doanh muốn hỏi hắn: Vì sao người có thể thản nhiên như vậy? Vì sao người lại không có việc gì? Trước đây bỗng nhiên bị bệnh, có phải cũng có liên quan đến độc Trầm Mộng hay không?

Nhưng hôm nay nàng đã nói sai một câu, nàng không dám tái phạm sai lầm giống nhau. Phan công công trở về báo cáo, hắn liền bước ra bên ngoài màn che nói với Phan công công. Tổ Doanh vênh tai, nghe thấy hắn hỏi: “Nó nói thế nào?”

“Ngài ấy không muốn ôm hết.” Phan công công trả lời, “Đồng thời điện hạ cũng không bằng lòng đẩy hết lên đầu ngài ấy, hại dòng họ mẹ vào tội bất trung.”

Tổ Doanh lập tức hiểu ra: Hắn muốn Tô Ly cản mũi tên thay con hắn. Gần đây danh vọng của Tô Ly giảm sút, không hòa thuận với phi tần hậu cung, lại dính líu đến sóng gió nguyên rủa. Nàng ấy không phải là con gái của hắn, hắn không cần dùng trăm phương ngàn kế để bảo vệ nàng ấy. Đáng tiếc trừ vợ ra thì Duệ Tuân chỉ có hai bàn tay trắng, không thể vứt bỏ vợ cả lúc này được. Còn Tô Ly... Tổ Doanh từng nghe Chi Huệ nói, mỗi cung nhận đi theo Tô Ly đều sẽ nghe nàng ấy nói ra một câu như này: “Kể từ giờ khắc này trở đi, ta muốn người nhớ kỹ: Người người hầu hạ không phải ta và thái tử mà là ta. Là một mình ta!”

Người đàn bà như vậy sao lại một mình gánh chịu tai nạn của chồng chứ?

Thâm Hoàng lại vào màn che, Tổ Doanh mới hỏi: “Vừa rồi bệ hạ đã ban chiếu thư gì thế?” Hắn trầm mặc rất lâu, thất vọng nói: “Quốc gia này đã mất đi trụ quân.” Tổ Doanh sợ hãi biến sắc, cho rằng Duệ Tuân đã bị ban chết. Nhưng hắn nói tiếp: “Từ hôm nay trở đi, chỉ có thứ dân Duệ Tuân. Ta đã lệnh cho nó một khi mở cửa thành thì rời khỏi kinh ngay, sau này không có chiếu thì không được tự ý quay về.” Tổ Doanh lại vô cùng kinh ngạc, không ngờ hắn thực sự tha cho Duệ Tuân.

Trong một ngày đầy những sóng gió, nàng cũng không nói rõ được rốt cuộc loại cảm nhận nào khiến cho nàng giật mình hơn, “Bệ hạ thật lòng yêu thương y...” Nói ra khỏi miệng nàng mới thấy nực cười: Là hoàng tử duy nhất còn sống sót thì làm sao hắn lại không thích chứ?

“Nhất định nàng sẽ thấy lạ.” Thâm Hoảng dường như hiểu sự nghi hoặc của Tô Doanh hơn chính bản thân nàng, an nhàn nói, “Tú vương trước kia cũng không phải một người thừa kế đạt yêu cầu nhưng điều này không gây trở ngại đến việc tiên hoàng yêu thích nó. Ta đã biết tính cách Tuân hoàn toàn khác ta, nhưng ta chẳng bao giờ nghĩ ngôi vị hoàng đế phải giao cho một đế vương giống như ta.”

Hắn thở dài bất đắc dĩ: “Tuân có ưu điểm của nó. Ta rất muốn biết nó leo lên ngôi vị hoàng đế thì sẽ viết lên một đoạn lịch sử như thế nào. Nhưng nó đã không cẩn thận vượt qua điểm mấu chốt trong cuộc hành trình lần này...”

Cung Đan Xuyên yên tĩnh trở lại. Cuối cùng vẫn là Tô Doanh thở dài phá vỡ sự yên tĩnh: Làm con gái của hắn suy cho cùng vẫn may mắn hơn làm người phụ nữ của hắn. Tô Ly nhất định biết điểm này cho nên chắc chắn sẽ không ôm tội. Nàng ấy phải lấy thân phận là vợ của Duệ Tuân, lưu lạc cùng với y rồi tìm thời cơ cùng y thua keo này bày keo khác, làm mộng đẹp của nàng ấy viên mãn.

“Bệ hạ, thiếp có thể tới tiền nàng ấy không?” Nàng bỗng nhiên sinh ra một suy nghĩ kỳ quái.

“Vì sao?”

Một tiếng than thở của hoàng hậu thốt ra khỏi miệng: “Vì bọn thiếp đều sinh ra ở nhà họ Tô.”

Lông mi Thâm Hoảng rung rung, sau khi suy nghĩ thì nói: “Ta không muốn người khác nhìn thấy hoàng hậu tiền đưa trữ quân bị hoàng đế phế truất.”

“Thiếp sẽ không để người khác phát hiện.” Tô Doanh trả lời như vậy.

Duệ Tuân cảm giác mình đã đợi cả một trăm năm rồi. Mới hai tháng trước, y tiến vào từ cửa thành uy phong cỡ nào, ngờ đâu nghênh đón vinh dự chẳng qua chỉ là một nắm bọt nước. Giống như lúc rời đi, y không muốn bị bất cứ kẻ nào nhìn thấy.

Nhưng cửa thành chậm chạp không cho đi. Y dựa vào yên ngựa ngửa mặt nhìn lên bầu trời, chỗ trong tầm mắt chẳng có gì cả, một mảnh tối om om tĩnh mịch nuốt lấy ánh trăng ánh sao.

Từ xa truyền đến tiếng bánh xe nghiêng đang di chuyển đến gần, âm thanh không nhanh không chậm dọa Duệ Tuân giật mình.

Xe trâu dừng ở trong bóng tối cách đó không xa, không bao lâu, một gã thị vệ đi tới bên cạnh Duệ Tuân nói: “Là xe ngựa của phò mã. Mời Tô thứ dân đi qua nói chuyện.” Duệ Tuân nghi ngờ trong lòng, hỏi: “Phò mã nào?”

“Quận vương Đông Lạc.”

Duệ Tuân lắc đầu: Sao Tô Trầm lại tới tiền y? Có lẽ là chị – công chúa Phượng Diệp. Y không muốn nói chuyện với Tô Ly nói, bảo người thị vệ: “Người bảo nàng ấy đi sang đi.”

Bước chân của Tô Ly ổn định, lúc đi qua bên cạnh Duệ Tuân cũng không nhìn y lấy một cái. Nàng ấy vừa đi gần đến chiếc xe ngựa kia thì lập tức có người vén màn xe lên cho nàng ấy, giữ kín một bên. Bên trong xe không có tia sáng, Tô Ly sững sốt một lát, kinh ngạc chăm chú nhìn người phụ nữ trong bóng tối kia. Nàng ngồi đơan chính ở đó, Phượng Diệp yếu đuối không thể có tư thế và trạng thái ấy.

Là Tô Doanh. Tô Ly lạnh lùng nở nụ cười một tiếng, xoay người muốn đi. Giọng Tô Doanh không cao nhưng ở trong đêm yên tĩnh cũng đủ rõ ràng: “Chỉ có Đông cung sống thì Đông cung phi mới có ý nghĩa. Nhưng nếu mất đi địa vị vợ thì sự sống chết của Đông cung nào có quan hệ gì với Tô Ly đâu? Chắc cô nghĩ như vậy nhỉ? Y... thật đáng thương.”

Tô Ly dừng bước lại, chậm rãi quay người lên xe ngựa, tiện tay hạ màn ní xuống. Nàng ấy nhìn chăm chăm Tô Doanh, nói từng chữ từng chữ: “Y đáng thương không phải vì gặp tôi mà là gặp phải cô. Y không ngờ cô bằng lòng mạo hiểm tính mạng của mình để cùng tể tướng hãm hại y.” Tô Ly vừa nói vừa không ngừng lắc đầu, “Tôi thực sự quá ngu, vậy mà lại không phát hiện ra cô làm tất cả chỉ là nguy trang cho tể tướng... Khiến sự hoài nghi cô đã mang thai tràn ngập trong cung, bảo cả nhà các cô giả trang ra sắc mặt sắp sửa toại nguyện chỉ là để bọn ta đề phòng một cái thai rỗng không tồn tại.”

Nàng ấy chỉ vào Tô Doanh cười ha ha: “Cô cũng rất ngu. Cô biết ngày hôm nay cô suýt chút nữa chết hai lần, hai lần đều không hề nương tay. Cho dù đạt được kết quả cô muốn mà mạng đã không còn thì có thể làm gì chứ? Mất hoàng hậu, nhà cô sẽ suy sụp theo lẽ thường, chỉ lợi cho tể tướng.”

“Đó là chuyện của tôi. Tôi tới không phải để đàm luận chuyện thành bại hôm nay.” Tô Doanh bình tĩnh nói, “Tôi muốn gặp A Thọ.” Tô Ly lập tức cảnh giác: “Nó còn đang ngủ. Cô gặp nó làm gì?”

Tô Doanh dịu dàng nói: “Với tình cảnh của hai vợ chồng các người thì nuôi nấng nó thế nào?”

“Không phiền cô hao tâm.” Tô Ly nhanh chóng cắt đứt lời của nàng, vén rèm lên nhảy xuống xe ngựa. Nàng ấy quay đầu lại liếc nhìn Tô Doanh, nói, “Trong lòng cô cũng biết, cô tới không phải để gặp tôi, cũng không phải gặp A Thọ. Cô tới để tiễn y, giống như trước đây y đưa cô đến cửa cung...”

Tô Doanh thật không ngờ nàng ấy vẫn canh cánh việc này trong lòng. Tô Ly cắn răng nghiền lợi nhìn người chồng cách đó không xa, nói: “Rời xa cô, trong lòng y đã để lại một khoảng trống. Khi cô gả đi làm vợ người khác, chỗ hồng đó đã đau đớn rất lâu. Sau này chỉ cần nghĩ đến cô còn sống, có lẽ cô sẽ sinh ra một kẻ cạnh tranh ngôi thừa kế với y thì chỗ trống trong lòng liền trở thành tâm bệnh. Hiện giờ vết thương đó đã rách thành một cái sông đào rồi... Nếu như miễn cưỡng nói trong lòng y có chủ thì nhất định là thuộc về cô nhỉ? Mặc dù không phải sự sở hữu thoải mái gì.” Hôm nay

giọng điệu của nàng ấy luôn mang vẻ sa sút tinh thần, đến tận vừa rồi mới thêm sự khoái trá, cười ha ha nói, “Tại sao tôi phải vì một trái tim chứa đầy hình bóng kẻ khác mà thua sạch tất cả mọi thứ của mình? Không. Tôi còn phải xem cuối cùng cô và hắn sẽ rơi vào kết quả gì.”

Trái tim Tô Doanh lạnh đi: Thì ra Tô Ly không chỉ không yêu y, thậm chí còn hơi hận y. Có lẽ lúc này ngay cả chính bản thân Tô Ly cũng mới phát hiện ra. Tô Ly bước nhanh khỏi đó, cười lạnh đi tới bên cạnh Duệ Tuân, nói: “Đi gặp nàng đi!”

Duệ Tuân vẫn không hiểu người trong xe là ai, sao lại dây dưa nặng lời với Tô Ly như thế. Mãi đến khi bước lên xe ngựa nhìn ra là dáng người của Tô Doanh, y mới cười khở một tiếng, định quay đầu rời khỏi. Không ngờ y đập phải một vật trong xe, phát ra âm thanh vụng về. Tô Doanh nói rất nhỏ:

“Bên chân người là dao đánh lửa, đưa cho tôi.”

Duệ Tuân lần sờ bên chân, quả nhiên mò thấy dao đánh lửa, ném vào trong lòng nàng, vẫn muốn đi lại bị một câu “Đợi đã” của nàng ngăn lại. Nàng cầm đá lấy lửa gõ vài cái, mấy đốm lửa sáng màu đỏ tươi đốt một chiếc đèn giấy. Bấc đèn lắc lư, từ từ sáng lên. Nàng mặc quần áo trước kia, ánh sáng mờ tối phác họa lấy mặt mày mà y quen thuộc, nhưng dáng vẻ của họ đã không còn như năm đó nữa. Trong lúc ngẩn ngơ, Duệ Tuân cảm thấy tựa như ảo mộng, đợi nàng chớp mắt nhìn y chăm chăm, y lại bỗng nhiên thức tỉnh, cười lạnh: “Cô tới làm gì?”

“Là cha người cho phép.” Tô Doanh nói, tìm một đáp án. “Tôi...”

Duệ Tuân lẳng lẳng đợi, nhưng mà một hồi lâu sau nàng lại nói: “Quên đi.”

“Hỏi đi.” Duệ Tuân nói chậm lại, “Tô Doanh của hôm nay không nên ngay cả dũng khí đặt câu hỏi cũng không có chứ?”

“Tô Doanh của hôm nay không nên quá để ý câu trả lời kia.”

Duệ Tuân thấy nàng không nói lời nào, xoay người rời đi. Lúc gần đi thì quay đầu nhìn kỹ quần áo của nàng, nói: “Bộ quần áo này hình như là thứ cô mặc lúc lần đầu tiên rời cung. Khi đó cô bao nhiêu tuổi? Mười lăm tuổi? Mười sáu tuổi?... Quả thực như là chuyện mười năm trước.”

“Hình như là chuyện đời trước. Một chén canh ngó sen đã xóa bỏ mất rồi.”

Tô Doanh thông thả nói, “Nhưng tôi muốn biết, người là Duệ Tuân, người là người dụ dỗ dễ gần nhất mà tôi biết đến khi đó, sao người lại tàn nhẫn thế? Trọn đời không có con, người biết điều đó đối với tôi có ý nghĩa thế nào không? Tôi sẽ rơi từ ngôi hậu vào một xóm xinh không tên, cô độc sống quãng đời còn lại, sau đó lặng lẽ biến thành một đồng đất mùn trong cung đình!”

Y bỗng nhiên xoay người trở lại, mặt gần như dán lên mặt của nàng. Tô Doanh đau lòng nhìn ánh mắt của y, y đột nhiên ôm chặt lấy nàng, nói:

“Không đâu. Ta sẽ chăm nom nàng cả đời. Khi đó, ta đã khờ dại cho rằng thế này, ngoại trừ con ra, nàng muốn cái gì ta cũng có thể cho nàng...”



Trong lòng Tô Doanh tràn đầy chua xót: Người khác ngây thơ thì nhiều nhất cũng chỉ làm hại chính mình. Sự ngây thơ của y lại phải thay đổi số mạng của rất nhiều người. Bây giờ y vẫn ngây thơ như vậy mà tới đoạt mạng của cha y và nàng. “Đã từng có một chớp mắt, tôi nghĩ có lẽ trở thành trác phi của người cũng rất tốt...” Lúc nàng nói lời này quá nguội lạnh, tình cảm dịu dàng của Duệ Tuân biến mất, chỉ còn lại thỗn thức: “Cái chớp mắt đó sẽ không trở lại nữa.”

“Đúng vậy.” Tô Doanh nhắm mắt lại, nhẹ nhàng đẩy y ra, “Người đi đi.” Cánh tay của nàng cứng ngắc, Duệ Tuân rất dễ dàng phát hiện động tác của nàng chậm chạp. Thực ra vừa rồi y đã chú ý tới: Động tác đánh đá lửa của nàng vụng về, không hề di chuyển, nhất định vẫn còn đang tê. Tựa như cha của y, thật lâu không thể rời khỏi giường. Y nhìn vào trong mắt, trong lòng cảm thấy khó chịu.

“Ta không hề sắp đặt cung biến ngu xuẩn vào giờ Thân. Ta chưa từng nghĩ sẽ giết chết nàng. Có lẽ có một ngày, nàng sẽ thấy cái gọi là bản cung của ta nhưng đó nhất định không phải lời nhận tội của ta. Ở trên đời này, không có gì không thể làm giả. Những điều mà giờ này khắc này ta nói với nàng là bản cung duy nhất của ta – ta không hề làm như vậy.” Duệ Tuân cầm lấy tay nàng.

Tô Doanh không hề do dự mà hát y ra, dùng ngữ điệu rất chậm nói: “Nhưng người vẫn hạ độc trong rượu. Hiệu quả chẳng khác nào cung biến cả, suýt chút nữa ta lại chết một lần.”

“Nàng tin cũng được, không tin cũng chẳng sao. Bọn ta cũng không làm việc này.” Duệ Tuân nói, “Tất cả những gì đã xảy ra vào ngày hôm nay nhưng phụ hoàng cũng không có ý muốn giết ta. Ta và Tô Ly cũng nhìn ra được, sao lại tự chui đầu vào rọ như thế? Là kẻ không hài lòng với thái độ của người đã lần lượt thi triển một cách kỹ lưỡng để buộc người mà thôi.” Tô Doanh nhìn y, tim đập loạn xạ nói: “Tôi không biết có nên tin người hay không.”

Duệ Tuân nghe thấy tiếng cửa thành cho đi, biết sắp phải chia tay. Y nhảy xuống xe ngựa, đột nhiên hỏi: “Nàng khóc đấy à?”

Tô Doanh nghi ngờ trả lời: “Không có.”

Đám mây thả từng tia ban mai xuống, khuôn mặt tái nhợt của y đón lấy ánh sáng, nở rộ một nụ cười đau thương: “Là ta quá ngốc, lúc chia tay lại thăm muôn một giọt nước mắt của nàng.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 21: Giới hạn

Tố Doanh trở lại cung Đan Xuyên, Thâm Hoằng không hỏi nàng đã thấy gì, nghe được gì hoặc là cảm nhận được cái gì. Hắn đã ngủ mất rồi. Tố Doanh lặng lẽ quỳ gối đầu giường. Chân của nàng vẫn còn tê dại nên không cảm thấy quỳ lâu khổ cực gì nhiều.

Hắn có thể yên lòng ngủ sao? Nàng âm thầm nghĩ. Có lẽ rất yên lòng. Hắn ném đứa con trai duy nhất của mình ra khỏi thị phi. Có lẽ hắn cho rằng Duệ Tuân có thể giống như hắn lúc còn trẻ, tránh né sóng gió, sớm muộn gì cũng trở về.

Tố Doanh vẫn nhìn khuôn mặt hắn một cách chăm chú. Hắn nhắm đầu lông mày ở trong mơ, càng nhíu càng sâu, dường như rơi vào ác mộng. Đột nhiên hắn thoát khỏi cảnh trong mơ rồi mở mắt ra, trợn mắt nhìn kẻ trước mặt. Khi hắn phát hiện là nàng thì thần sắc lại hòa hoãn đi.

Ánh mắt của nàng rất mê hoặc. Hắn đưa tay nâng mặt của nàng, giọng nói hơi khàn: “Nhất định là nó đã nói gì đó.”

Tố Doanh gật đầu, nói không nên lời.

“Nàng là người phụ nữ sẽ không lạnh lòng.” Thâm Hoằng xoay người, ngửa mặt năm thẳng không có dự định dậy, “Dù có phản bội lớn hơn nữa, nàng cũng muốn tìm một chút manh mối chứng minh nó không giống kẻ thoát nhìn thì xấu xa như vậy. Cho dù nàng suyết chút nữa mất mạng.”

Tố Doanh vốn có lời muốn nói, lúc này lại nói không nên lời. Nàng si ngốc hỏi: “Bệ hạ, người sẽ ngủ thêm một lúc nữa sao?” Thâm Hoằng nhắm mắt lại, “ừ” một tiếng nói: “Nàng cũng nghỉ một chút đi. Rất nhanh, chúng ta đều phải bận rộn đây.”

Tố Doanh nằm ở mép giường, chậm rãi nhắm mắt lại.

Hai mươi năm trước, lúc bốn người cùng nhau thành lập lên vương triều này thì có mấy người trong đó nghĩ tới ngày hôm nay? Hắn nói, Tuân đã vượt qua giới hạn rồi. Sự rời đi của những người đó có phải cũng bởi vì một bước vượt khỏi ranh giới hay không?

Còn có một người cũng vượt qua ranh giới cuối cùng của mình. Tố Doanh hiếu kỳ giữa hắn và hoàng đế sẽ như thế nào.

Nàng nghĩ quá nhiều rồi. Hai mươi năm sau, nếu như nàng còn sống, liệu có cười nhạo bản thân mình của hôm nay chẳng?

Thâm Hoằng không đoán được duyên cớ khiến nàng trầm mặc, nhẹ nhàng nói: “Nếu như tin tưởng lời Tuân nói sẽ làm nàng dễ chịu... thì nàng có thể lựa chọn để lòng mình thoải mái hơn, sẽ không có ai cười nàng đâu. Nhưng nàng phải biết rằng, sẽ không có ai thắng thần mà thừa nhận ‘Đúng, tất cả

chính là do ta làm’.” Hấn nói rồi nghiêng đầu nhìn Tô Doanh, lại phát hiện nàng gồi lên tay ngủ mất.

“Hoàng hậu?” Thâm Hoảng nhẹ nhàng gọi nàng. Tô Doanh mơ màng đáp một tiếng “ạ”, không hề tỉnh lại. Hô hấp của nàng đan xen với tiếng tim đập của hấn, hấn càng ngày càng tỉnh táo, dần dần nghe được xa hơn: Lò lửa trong cung lóp bốp, ngoài cửa sổ gió Bắc quét qua chẽ cây... Bỗng nhiên có một một đoạn chuyện cũ tuôn tới bên miệng hấn.

Hấn dùng giọng nói nhỏ như muỗi kêu ở gần nàng trong gang tấc kể lại, không quan tâm nàng có nghe thấy không: “Lúc ở thành Tuyên, có một người Hồ xưng phong nhận việc xem tướng cho ta. Mẹ ta dùng tiếng Hồ hỏi gã rằng: ‘Trong cuộc đời con ta thì chuyện khẩn yếu nhất là gì?’” Hấn nói hai câu rồi dừng. Rõ ràng Tô Doanh không hề tỉnh lại.

Thâm Hoảng nói tiếp: “Đương nhiên, điều bà muốn hỏi là ta có thể leo lên ngôi vị hoàng đế hay không. Nhưng người Hồ rõ ràng đã hiểu sai ý, trả lời rằng: Bé trai này sẽ vì một đóa hoa mà thích một người phụ nữ. Mẹ ta cảm thấy bị lừa gạt, đánh gã năm mươi bản.”

Hấn cười, biểu cảm kia dường như là cảm thấy chuyện này rất khôi hài từ tận đáy lòng.

“Lúc Tuấn sinh ra đời, người Hồ lại tìm đến ta. Ta sợ gã hiểu sai ý, dùng tất cả lời nói chúng ta có thể khai thông để hỏi gã, trong cuộc đời chuyện trọng đại nhất là cái gì. Gã nhìn đứa bé trong tã, nói: Chắc tôi vẫn phải chịu đòn. Nhưng mà bé trai này sẽ vì một đóa hoa mà thích một người phụ nữ. Thật tức cười làm sao, vớ vẫn làm sao! Cùng là lời tiên đoán ấy, ở trên người ta chỉ là lời nói vô căn cứ.”

Thâm Hoảng ngừng thật lâu không nói gì, dường như quên sạch chuyện phía sau.

“Sau đó thì sao?” Không biết Tô Doanh tỉnh lại từ lúc nào, dịu dàng hỏi.

Thế là Thâm Hoảng tiếp tục nói: “Sau khi Hâm nhi chào đời, ta chợt nhớ tới gã, phái người đi tìm khắp nơi, cuối cùng cũng tìm được gã. Ta hiểu kỳ gã còn có thể nói cái gì nữa. Nàng có biết, gã nói như thế nào không?”

“Bé trai này sẽ vì một đóa hoa mà thích một người phụ nữ?” Tô Doanh chỉ đùa nhưng Thâm Hoảng lại gật đầu.

“Gã còn chưa mở lời đã phục trên mặt đất, nói: ‘Thì ra tìm tôi tới là muốn đánh tôi. Vậy thì xin mời! Bởi vì... bé trai này vẫn sẽ vì một đóa hoa mà thích một người phụ nữ.’”

Tô Doanh và Thâm Hoảng cùng mỉm cười.

“Ta không đánh gã bởi vì gã là một kẻ điên không đáng đánh. Nhưng ta đã dạy dỗ gã: Tên ngốc nhà ngươi cho rằng kẻ làm chủ thiên hạ là cô bé con miệng toàn những chàng tình tôi ái hay sao?” Người Hồ đứng lên, quát cường trả lời: “Thông minh như bệ hạ, sao lại không phát hiện ra chứ? Ái tình không phải là bộ phận nổi bật nhất trong cung đình. Nhưng khi người

mệt mỏi không chịu nổi thì sẽ phát hiện, nó không phải thứ nguy hiểm vô dụng mà là thứ duy nhất có thể khiến người cảm thấy âm áp trong cung điện lạnh như băng, khiến cho người mỉm cười. Đây không phải là chuyện quan trọng nhất sao?”

Tổ Doanh chợt xúc động, lòng mềm đi, nhẹ nhàng kêu một tiếng “Ôi chao!” trong nháy mắt, sợ hãi và chua xót bí bách trong lòng suốt hai ngày nay được phóng thích, một giọt lệ hoa lại tràn rã ở trong mắt. Có lẽ Thâm Hoảng không để ý, vẫn đắm chìm trong chuyện xưa của mình, hần cười nói: “Ta không muốn tính toán với gã nữa. Gã chỉ là một người Hồ lãng mạn, cung đình mà gã nhìn thấy và cung đình chúng ta thấy hoàn toàn khác nhau. Gã sẽ không hiểu... người phụ nữ dựa dẫm vào ta để đạt được quá nhiều đã định trước không có cách nào chết yên lành. Cho dù có sự âm áp đó thì ta đã quyết ý bỏ qua rồi.”

Hần trông Tổ Doanh, hỏi, “Nàng hiểu không?”

Tổ Doanh rũ con mắt xuống, chợt nhớ tới: Không phải hẳn giao hai mươi năm yêu và được yêu cho thân linh mà là chính bản thân hẳn không thực hiện. Không cần nàng khéo léo che giấu ánh lệ, trong giây phút ấy, lệ hoa nhỏ nhỏ đã lặng lẽ tàn lụi. Tổ Doanh lãnh đạm hé miệng mỉm cười: “Thiếp luôn hiểu rõ.” Đã biết hẳn làm tất cả những điều vì nàng và nhà nàng nhất định có dụng ý khác từ lâu rồi. Hần sẽ không bỏ tình cảm ra.

Hần không để bụng liệu đoá hoa kia đã nở hay chưa, người phụ nữ ấy đã tới hay chưa.

Thâm Hoảng vui mừng thanh thản thở phào, như trút được gánh nặng.

Tổ Doanh rất muốn hỏi hẳn: Thiếp đã hiểu. Nhưng mà chàng chưa bao giờ hiểu kỳ sao? Chưa bao giờ muốn biết khi đoá hoa ấy nở ra, lòng của chàng sẽ thế nào sao? Chàng đang sợ cái gì thế?

Vào lúc này, hẳn nói: “Yên tâm ngủ đi.”

Duyệt Tuân rời đi mang đến một trận chấn động. Quan sở của Đông cung chịu liên lụy rộng rãi, có người mượn cơ hội đề xuất vị trí trữ quân tạm đề trống thì có thể cắt quan phụ thuộc vào Đông cung. Quan thuộc Đông cung luôn tự vây thành một đám, giống như một triều đình thu nhỏ quả thực không có lợi cho sự dài lâu của hoàng quyền. Lời đề nghị này vừa đưa ra thì được rất nhiều người ủng hộ, ba phủ mười suất của Đông cung hợp làm một rồi bỏ cũ thay mới sau đó còn sót lại một phủ sáu suất, hết thấy quan thuộc không xung “thần” với thái tử nữa mà đổi thành “hạ quan”.

Trong nội cung cũng đổi cũ thay mới. Đội con ông cháu cha thủ vệ trước phòng ngủ của vua có hơn ngàn người mà không có ai đứng ra lúc nghịch tặc đi vào. Mặt rùng rợn giận, gần như toàn bộ cấm vệ trong cung bị thay đổi. Cư tướng đề nghị kiểm tra quan hệ giữa đội họ hàng và phản tặc, hoàng đế lại cho rằng trách nặng đội con ông cháu cha tất sẽ làm tổn thương lòng

của các cựu thân nhiều công lao. Mặc dù như thế, cả lớp thị vệ trực khi ấy vẫn bị lưu đầy đến tận biên giới.

Tất cả tiến hành đến đây, không ai nghĩ đến chuyện khó giải quyết nhất chính là lựa chọn và bổ nhiệm vệ úy cung Đan Xuyên. Khi người được Lại bộ chọn đi tới cung Đan Xuyên bái kiến hoàng hậu, Tô Doanh không hề nói lời khách sáo. Nàng yên lặng nhìn vị vệ úy mới tới này, không tìm thấy chút thân thiết nào trên mặt.

“Ta không quen anh.” Nàng trang nghiêm nói với người này, “Ta không ghét anh, cũng không có thù hận cá nhân. Cho nên lời nói của ta không phải nhằm vào anh.”

Vệ úy mới ngỡ ngàng không biết làm sao.

“Vệ úy cung Đan Xuyên là người phải đảm bảo tính mạng của ta. Nhưng ta không tin nhiệm anh, càng không thể giao tính mệnh cho anh.” Tô Doanh thẳng thắn vô tư nói, “Ta không thể đồng ý cho anh trở thành vệ úy của cung Đan Xuyên!”

Trong lịch sử của hoàng triều có rất nhiều hoàng hậu điều võ dương oai, hung hăng hơn nàng, nhưng nàng vẫn là người đầu tiên từ chối vệ úy cung Đan Xuyên do Lại bộ chọn lựa trước mặt mọi người.

Hơn nữa còn liên tiếp ba lần.

Lại bộ không thể nhận được việc hoàng hậu cố tình gây rối nữa, một quyền tâu đến trước mặt hoàng đế, rằng hậu cung can thiệp đến việc chọn lựa quan lại. Thâm Hoảng khép tâu chương lại, bình thản nói với Tô Doanh: “Nàng quá phận rồi đấy.”

Tô Doanh quyết tâm nói: “Lúc Tô Giang nhậm chức, thiếp chưa từng quá phận. Kết quả thì sao?”

Thâm Hoảng vỗ vai của nàng, liệt kê từng cái một: “Lựa chọn vệ úy cung Đan Xuyên: lớn tuổi không cần, còn trẻ không cần, không có công không cần, đẳng ngoại không cần, họ Thôi ở Trĩ Thông không cần...” Tất cả người có khả năng làm cho cung Đan Xuyên biến thành thành trì riêng của hoàng hậu đều bị tổ tiên loại ra ngoài. Đây là ranh giới mà các hoàng đế đặt ra cho cung Đan Xuyên. Hắn còn chưa nói hết, Tô Doanh đã cười nói: “Thiếp đã biết ‘tám không cần’ này từ lâu rồi. Có một người nhất định có thể dùng.”

Thâm Hoảng đưa ngón tay ra lắc lắc, nói: “Họ Tạ ở Trĩ Dương không cần.”

Tô Doanh ngẩn ngơ, không biết từ bao giờ đã biến thành “chín không cần”. Nếu họ Tạ ở Trĩ Dương chỉ còn một người thì ý của hắn tất nhiên đã quá rõ ràng. Tô Doanh chăm chú nhìn vào trong mắt hắn, tìm kiếm suy nghĩ thật sự của hắn, miệng thì thào: “Nhưng người thiếp nói là Bạch Tín Tắc.”

Trước nay hoạn quan bị loại khỏi chức võ quan, ngay cả “chín không cần” cũng chưa từng muốn làm điều thừa, nhét họ vào điều cấm. “Y?” Thâm

Hoàng vẫn lắc đầu, “Khi y vẫn còn là thằng nhóc vắt mũi chưa sạch đã ở phát cờ hò reo phía sau Tú vương đấy.”

“Còn nhỏ thì biết gì đâu ạ? Chẳng qua là bị người ta mê hoặc mà thôi.” Tô Doanh yên lòng nói, “Nếu như người liều mạng để bảo vệ thiếp không thể làm vệ úy cung Đan Xuyên thì còn ai có tư cách?” Lần đầu tiên nàng kiên định như vậy, không giống với sự thỏa hiệp của hẳn.

“Mọi người đều biết trước nay hoạn quan được quyền không phải là chuyện tốt.”

Tô Doanh cầm tay hẳn lên, mở to đôi mắt tràn đầy thâm lương: “Vậy khi thiếp đột nhiên chết đi trong một sớm một chiều, hoặc là vài ba năm sau đó thì người hãy thêm y vào ‘mười không cần’.”

Tín Tắc vẫn không thể rời giường mà quả chúc mừng đã chắt ngang với giường.

Y không để lộ sự hoan hỉ của mình vì y đã liệu từ lâu rằng sớm muộn gì Tô Doanh cũng có thể làm được. Nhưng lúc này chính là thời điểm hoàng đế thu gom quyền hạn của nội cung, thế mà nàng có thể moi ra được một đội cảnh vệ cung Đan Xuyên từ trong tay của hoàng đế, ngay cả Tín Tắc cũng phải nói tiếng “cao tay”.

Sau khi Tín Tắc có thể miễn cưỡng rời giường thì nhanh chóng nhận được thư nhà mà cha sai người đưa tới. Chúc vị của Tín Doan ở Đông cung bị cắt, chuyển thành quan nhân tản, trong nhà muốn y nói ngọt trước mặt hoàng hậu. Tín Tắc xem thư xong thì khễ khàng ném vào trong lửa đốt đi. Mặc dù y đang dưỡng thương nhưng cũng biết chuyện của Đông cung dính dáng quá nhiều. Nghe đồn rằng thành viên đội con ông cháu cha không một ai mở miệng nhận tội. Bởi vì quả thật hôm cung biến, Đông cung đã hện họ án binh bất động. Bọn họ thà rằng nói nặng thật trọng, lấy tội không làm tròn bản phận và bị lưu vong cũng không dám chụp lên trên đỉnh đầu một tội danh mưu đồ phế lập.

Tín Tắc không tin lời đồn vô căn cứ này. Đồng thời y cũng biết có khối người không tin.

Vừa có thể di chuyển, y liền đến trước mặt Tô Doanh tạ ơn ngay trước ngày sinh nhật của nàng, làm như vô ý nhắc tới chuyện này, nói với Tô Doanh: “Thần không biết những thứ nương nương chuẩn bị trước ngày mồng tám tháng chạp có hoàn thành hết không. Trước mắt gió thổi lạ thường, coi trọng hương ngọn vẫn có thể xem là thượng sách.”

Mấy ngày nữa chính là chiếu kinh và pháp hội mồng một Tết, Tô Doanh đang mở sách đọc kinh, nghe xong lời của y thì không nói gì thêm. Người nâng cuốn kinh cho nàng chính là Tổng lệnh nhân, Tô Doanh cười với cô ấy: “Chi Huệ, cô khổ cực lâu như vậy rồi, đi nghỉ một lát đi.”

Chi Huệ gộp lời của bọn họ lại suy ngẫm rồi hiểu ra, ở thời điểm này hoàng hậu muốn ở lại bên trong giới hạn của hoàng hậu, thời gian này nàng sẽ

không hành động. Nếu như nàng không có động tĩnh thì người mới ở bên nàng sẽ mất đi rất nhiều cơ hội thể hiện.

Chi Huệ khá thất vọng: “Lúc nương nương cần dùng tới nô tỳ xin hãy dặn dò. Nô tỳ nhất định sẽ làm thật tốt.”

Tổ Doanh lại cười: “Đề sau hẵng nói. Gần đây ta lại cảm thấy mọi việc làm đến mức tận cùng là một loại không thú vị khác.”

Mặt trăng trắng xanh chỉ vền vền thoáng qua trên bầu trời một lát, chớp mắt đã lặn không còn thấy bóng dáng tăm hơi.

Đêm không trăng đều khiến người ta thấy bất an hơn gấp bội. Mất đi ánh trăng chiếu phủ, phòng sách lớn như vậy chợt không thấy năm ngón tay.

Người trong phòng sách châm lửa đốt đèn, trong ánh sáng nhạt, mọi người ngồi vây quanh đèn, mỗi người hắt lên vách tường một cái bóng. Mâm đèn bị bọn họ vây quanh dày đặc, cả gian phòng sách chỉ có trên đỉnh là sáng sủa, chỗ trống đều bị bọn họ trùm vào u ám.

Họ cố ý làm thành vòng tròn, ngồi trên chiếu, dùng đó để xóa tan thứ tự chỗ ngồi giữa khách và chủ, nhưng vừa nói ra thì lại phân người cao tột thấp.

“Nên làm thế nào cho phải đây?” Người lên tiếng đầu tiên chính là Tổ Chinh – anh cả Tổ Ly. Gã cẩn thận biểu đạt lời mà cha không tiện nói ra miệng, “Người trước kia hết lòng hết sức trung thành chỉ mong đợi về triều đại mới gần như nằm chắc trong lòng bàn tay của thái tử. Mất thấy thời cơ bỏ cũ lập mới gần ngay trước mắt rồi mà mọi chuyện lại diễn biến đến nước này... Cái gọi là phê áy đã từng có kết quả tốt bao giờ đâu? Huống chi là ở trước Cư Hàm Huyền nhìn chằm chằm như hổ đói.”

Không có ai mở miệng tiếp lời gã.

Một vòng bảy tám người dường như đã thương lượng xong, toàn bộ nhìn chằm chằm vào bắc đèn ở trung tâm. Có vẻ họ không phải là trưởng bối trong họ Tổ ở Thái An mà là một đám thầy đồng nghiêm túc đang dự kiến tương lai qua bắc đèn lay động.

“Ôi.” Tổ Nhược Loan thở dài một hơi, hô hấp nặng nề gần như khiến ngọn đèn yếu đuối tắt lụi. “Quả nhiên giống như cha tôi nói... Lúc họ Tổ ở Thái An không đứng ra ủng hộ Lương vương trong trận chiến Lương – Tú thì vận rủi của nhà ta đã bắt đầu. Thánh thượng không phải là một kẻ dễ quên. Hồng bét hơn chính là hấn cũng không phải một người khắc ghi công lao của người khác cả đời. Chị nhà tôi giúp hấn gột rửa bốn bề nhưng hấn không có ý cùng người làm chúa thiên hạ. Hết lần này tới lần khác hoàng tử luôn không nuôi lớn được, mấy bận chị nhà tôi bị phỉ báng, khó khăn lắm mới đợi được thái tử lớn lên, lại gặp ngay lời lẽ sai trái dự mưu phế lập... Chính theo như lời của cha tôi thì tất cả đều là bởi vì thánh thượng đã sinh ra lòng xa lánh đối với họ Tổ Thái An mà thôi!” Ông ta càng nói càng ủ rũ, “Lần này cần phải nghe kiến giải của đại sư Pháp Thiện...”

Tố Chỉnh nhướn mày, cắt đứt lời của cha: “Đại sư Pháp Thiện quả thật có thể thấy trước mọi chuyện. Nhưng mà chuyện đến nước này chẳng phải là vì người càng nói đến lời xúi quẩy càng chùn bước đó sao? Nếu như trước đây không nghe người can thì hôm nay nhà ta đã không phải mất đi một thái tử phi mà là có một vị hoàng thái hậu quyền khuynh thiên hạ và một vị hoàng hậu ngồi vững trong cung Đan Xuyên rồi!”

“Câm miệng!” Kẻ hô ra tiếng ấy không chỉ mình Tố Nhược Loan mà còn có mấy người trưởng bối nữa.

Chỉ có Nhược Hoa – em trai Nhược Loan cười ha hả: “Vì sao không thử xem thế nào? Lúc này chẳng phải đại sư Pháp Thiện vừa hay ở trong cung sao? Đến khi mất đi tất cả cơ hội, chúng ta mới bắt đầu khăng khăng một mực oán giận và hối hận à? Trước đây nhà ta bọc cung Đan Xuyên vào trong túi không phải là dựa vào bốn chữ ‘bo bo giữ mình’ đâu.”

“Cậu đang nói cái gì đấy?” Âm thanh bác bỏ cũng khá yếu ớt.

Tố Chỉnh được chú tán thành thì lập tức có sức mạnh, lớn tiếng nói với đám họ hàng thân thích: “Còn chờ gì nữa chứ? Lẽ nào mọi người muốn đợi đến khi Tuân thứ dân cũng chết đi, sau đó ngơ ngác thờ dài đến chết sao?”

“Người trẻ tuổi cần gì nóng lòng thành công?” Một người nói, “Nếu như chuyện bị bại lộ thì họ Tố Thái An sẽ bước lên vết xe đổ của họ Tố ở Thanh Hà, mãi mãi mất đi duyên với cung đình.”

Tố Chỉnh nhìn ông ta cười lạnh, nói: “Người trẻ tuổi thì đã làm sao? Hoàng hậu Nhân Cung còn trẻ hơn cả Tĩnh hậu và A Ly. Nếu mọi người có lòng tin thẳng được người trẻ tuổi thì vì sao không phân cao thấp với ả? Mở to hai mắt nhìn quý kế của ả từng bước được thực hiện là tài năng của mấy người sao?”

Ánh mắt của gã lập lách nhìn phía cha: “Nhường đường đến mức nào mới là giới hạn của họ Tố Thái An đây? Lẽ nào chúng ta phải lưu lạc từ quý tộc đứng đầu hoàng triều thành một đám vô dụng khiếp đảm mới có thể cảm thấy yên lòng, thoải mái hơn sao?”

“Được rồi.” Tố Nhược Loan thối “phù” tắt đèn, đưa tay ra phía trên luồng khói nhẹ.

“Đến thề đi.” Ông ta nói.

Ánh trắng hiệu kỳ nghi thức này ra sao, len lén vẩy ra một mảnh ánh sáng. Khói nhẹ biến mất, một, hai, ba... Tất cả nắm tay nhau, mọi khuôn mặt đều âm trầm.

Mặt đất kết thành một tầng sương dày.

Thị vệ há to mồm, không khí lạnh như băng tràn ngập trong miệng, hầu, ngực, dường như đã đông gĩa thành tượng đá. Nhưng mà hai mắt vẫn chưa mờ. Một chiếc đèn sa màu đỏ thoáng qua ở phía xa, giống như đang bay, nhẹ nhàng biến mất ở nơi tận cùng của thành cung.



Lúc này, gã thấy rõ: Kẻ đốt đèn mà đến không phải hồn ma của hoàng hậu Hoài Mẫn mà là hai người.

Rốt cuộc là kẻ nào? Lúc thị vệ ngừng nên di chuyển, cuối cùng thấy hai hàng dấu chân nhàn nhật trên mặt đất phủ sương. Gã đánh bạo đi theo về phía trước, lại nghe có người sau lưng nặng nề hỏi: “Người muốn đi đâu?” Một tiếng trong đêm rét như vậy cũng đủ dọa người. Thị vệ gần như là nhảy dựng lên và xoay người lại, thấy rõ người nói chuyện ở trước mắt là tể tướng. Hoàng đế cho phép tể tướng nghỉ ngơi trong cung cấm, gần đây hai người trao đổi xong ở cung Ngọc Tiết thì tể tướng liền đi đến các Chương Hóa đối diện với các Chiêu Văn để ngủ lại. Đã nhiều ngày nhìn thấy tể tướng trong cung không phải ngẫu nhiên nhưng trở như hôm nay thì lại là lần đầu tiên.

Thị vệ lập tức quỳ một chân trên đất: “Tiểu nhân...”

“Bên kia không có đường.” Cư Hàm Huyền khoác áo lông cừu, ôm lấy lò sưởi, thái độ cũng hoà nhã vui vẻ.

Không sai, bên kia là một ngõ cụt. “Nhưng...” Thị vệ nhìn lướt qua trên đất dấu chân.

“Nếu không có đường, vì sao còn không quay đầu lại?” Cư Hàm Huyền nhàn nhã hỏi.

Thị vệ đã nghe ra hàm ý trong lời nói, cuống quýt dập đầu, hét hoảng rời đi.

“Nơi đây sương quá nặng, không dễ đi.” Tể tướng nhẹ nhàng nói với đám quan hoạn sau lưng. Bọn họ lập tức cởi áo khoác xuống đập lên mặt đất, làm sạch sương trắng con đường trước mặt cho tể tướng, đồng thời cũng đánh tan dấu chân đi thông vào trong ngõ hẻm. “Mời tướng gia!”

Cư Hàm Huyền nhìn bóng tối xa xa, nói: “Ta muốn biết tên thị vệ kia là gì.”

Đám hoạn quan cũng không nhận ra. Nhưng khi tể tướng đến ngồi ở các Chương Hóa thì rất nhanh đã có người nói cho hắn biết.

“Mau chóng phái người này rời đi, nhất là không được để cho gã bàn tán chuyện trong cung.” Hắn nói.

Thâm Hoảng bỗng nhiên thấy hơi lạnh, khép chặt áo lông cừu trên người.

“Vừa mới ban cho Tướng gia một cái áo khoác như vậy.” Hắn vừa xoa da lông, vừa nói: “Dù sao chúng ta đều già rồi, trời lạnh lẽo thì chẳng thể rời khỏi vật này.”

“Bệ hạ không già.” Phương Loan trịnh trọng nói.

“Không phải trong lòng người đang nói ta ‘đã lẫn rồi’ sao?” Thâm Hoảng khẽ cười.

Phương Loan ngửa đầu nhìn hắn một cái, nghiêm mặt trả lời: “Tất cả chủ trương của bệ hạ, thiếp đều vâng theo, tuyệt không hai lòng. Nhưng mà... lấy sự ngu độn của thiếp thực sự khó hiểu vì sao bệ hạ lại vội vã rời cung Đan Xuyên và vì sao lại để tể tướng ở lâu dài trong cung cấm.”

“Nếu như ta thả tướng gia về nhà thì còn có thể thấy hắn còn sống sao?”  
Thâm Hoằng vuốt cằm, như cười như không: “Phương Loan, thái hậu Khang Dự từng dặn dò người, không phải sao?” Hắn không nghe thấy nhưng có thể mạnh dạn đoán được.

“Một ngày nào đó, Cư Hàm Huyền mơ ước đến ngôi vị hoàng đế thì giết.”  
Phương Loan bình tĩnh nói: “Thái hậu đã nói như thế. Chỉ cần thiếp còn sống sẽ không cho hắn bước qua giới hạn ấy.”

Thâm Hoằng mang theo ý thăm dò nhìn bà chăm chăm: “Nếu như ta thả tể tướng về nhà thì còn có thể thấy hắn còn sống không?” Lại hỏi một lần nữa.  
Phương Loan hít một hơi, vững vàng trả lời: “Không ạ.” Bà ngược mắt nhìn Thâm Hoằng, nói: “Cũng sẽ không nhìn thấy thiếp còn sống nữa.”

“Người ấy à, thật đúng là quá coi trọng lời nói của thái hậu.” Thâm Hoằng nâng má, giọng điệu dường như hơi cảm khái: “Hắn là chồng của người. Hai mươi năm vợ chồng...”

Phương Loan lặng lẽ cười: “Không phải thái hậu gả thiếp cho hắn. Thứ thiếp gả là một đoạn cấm hận. Hắn chán ghét mà vứt bỏ thiếp, còn thiếp oán hận hắn, những điều ấy mới là thứ bầu bạn với thiếp suốt hai mươi năm.”

Thật tàn nhẫn! Bà đã biết tạo ra một cuộc hôn nhân hận thù lẫn nhau mới có thể tạo ra một người hầu không bao giờ thay lòng đổi dạ từ lâu. Phương Loan hận vì bản thân là sự tận trung với bà, lại dùng sự tận trung ấy để mượn cố an ủi mình, tiếp tục cấm hận... “Thực là tàn nhẫn!” Thâm Hoằng không nhìn được mà than ra tiếng.

“Đúng vậy. Hắn vốn có thể thử chấp nhận thiếp. Nhưng hắn không hề.”

Phương Loan nghe được hai chữ tàn nhẫn dường như lại có một suy nghĩ khác. “Kiêu ngạo còn sót lại trong cuộc đời này của thiếp chính là lời dặn dò của thái hậu và sự tin cậy của bệ hạ.” Bà bái phục từ đáy lòng.

Thâm Hoằng nom bà và chậm chạp nhắc tới chuyện chính: “Người cảm thấy Tạ Chấn là nhân vật ra sao?”

“Hắn ư?”

“Không phải là hắn làm quan thông qua tể tướng sao? Nghe nói lúc đó còn tặng một cô gái có thể gọi là mỹ miều.”

Phương Loan nở nụ cười không rõ, hỏi: “Người này có công cứu giá, bệ hạ vẫn cảm thấy đáng nghi?”

“Bởi vì hắn nói mình nhân ngày mùng tám tháng chạp đến thăm bạn cũ.”

Thâm Hoằng lãnh đạm nói: “Nhưng mà lúc hắn vọt vào cung Ngọc Tiết, trong tay xách theo giáo dài. Ai có thể thăm bạn bè như thế chứ? Hắn không nói thật với ta. Ta nào có thể phớt lờ hắn được.” Hắn gãi đầu rồi mỉm cười nói: “Luôn cảm thấy nếu như hoàng hậu muốn hắn giết chết ta, hắn cũng sẽ xách giáo, không chút do dự xông vào đâu.”

Thì ra là vì nguyên nhân này nên mới mở rộng tám không cần. Có lẽ cũng là vì nguyên nhân này nên không muốn ở lại lâu trong cung Đan Xuyên mà

hoàng hậu nắm giữ nhỉ? Phương Loan đã hiểu, gật đầu một cái bảo: “Nói đến Tạ Chấn, tướng gia cát nhắc hẳn không phải vì người đẹp kia mà là vì một câu nói của hẳn.”

“Ồ?”

Phương Loan vừa nhớ lại vừa nói: “Tề tướng nhìn người đẹp kia, cười nhạo hẳn rằng, không ngờ anh được người ta khen ngay thẳng mà cũng có ý nghĩ thế này. Hẳn không hề ngượng ngùng mà trả lời ‘Thối đời như vậy, giữ mình trong sạch, phong cách thanh cao thì có thể kéo gần khoảng cách giữa tôi và ước mơ sao?’”

Câu trả lời này làm cho Thâm Hoằng rơi vào trầm tư.

Ngón tay của hẳn liên tục gõ mấy cái ở trên đầu gối, nhịp điệu hơi lộ ra chậm chạp.

“Một thủ lĩnh cầm binh cầm quân có nhiều ước mơ quá cũng không tốt.”

Hẳn nhíu mày.

“Vậy thì cho hẳn một ít niềm vui bất ngờ, đánh vỡ loại ước mơ này, không phải là được rồi sao ạ?” Phương Loan thấp giọng đề nghị.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 22: Hai lòng**

Tuyết mùa thanh thoi bay xuống là một phong cảnh tao nhã, mưa đông rả rích như có như không thì là một hồi tai nạn lạnh như băng. Sáng sớm, chân trời mới vừa nổi lên một đường ánh ban mai mờ mờ, lập tức nhòe trong màn mưa lạnh thấu tim.

Lúc Tín Mặc về nhà phát hiện đã có người chờ y đến sốt ruột. Tín Đoan không đợi anh mà đi lên trước khiến nước mưa làm ướt nhẹ áo quần, đi cùng y vào bên trong. “Anh hai, chuyện lần trước nhờ anh đến nay vẫn không có manh mối ư?” Ngữ khí của gã gượng gạo, trong nụ cười mỉm ít nhiều có chút trào phúng, dường như đã biết việc cầu xin nhất định không có kết quả.

Tín Mặc đáp hai câu, không nói gì ngoài vài câu tới lui: Chuyện lớn gần đây nhiều lắm, trong triều cũng khá hỗn loạn, nhân sự thay đổi còn chưa rõ ràng. Lúc này đi nhờ vả người khác không đúng lúc lắm.

Nói xong, hai người đi tới ngoài cửa sổ phòng âm. Tín Đoan ha hả cười lạnh nói: “Dù sao nhà ta còn anh nữa. Giờ anh thì tốt rồi.”

“Có ý gì?” Tín Mặc dừng chân lại, nghiêm nghị trông em trai.

Tín Đoan cười ha ha không nói gì, thái độ không có ý tốt nhưng cũng không oán giận gì nhiều. Gã không thiếu sự tự giác mà con trai nhà họ Bạch nên có, không phải kẻ dưng dưng không biết chừng mực.

Tín Mặc giận tái mặt đi vào trong phòng ám, Vinh An lập tức vội vàng tiến lên đón, chất vấn: “Tối hôm qua đi đâu thế?” Tín Mặc phát hiện hai mắt nàng ấy đỏ bừng, nhất định là trắng đêm không ngủ. Y nhìn kiếm nàng ấy xách trong tay, dịu dàng hỏi: “Làm cái gì vậy?” Giọng y ôn định ôn hòa, lần nào cũng có thể làm cho bầu không giương cung bạt kiếm biến mất trong vô hình.

Nhưng hôm nay Vinh An không thềm nể mặt. Nàng ấy xách ngược kiếm lên, đâm chuôi kiếm về phía trước ngực y, giọng nói hơi khàn: “Nếu như chàng còn tự xưng là nam nhi thì cầm thanh kiếm này, theo thiếp cùng đi giết Cư Hàm Huyền!” Tín Đoan thấy thế thì nở nụ cười khẩy một tiếng, chột thu về mặt lại nói: “Công chúa có chuyện lớn phải thương lượng với anh, em không dám quấy nhiễu nữa.”

Tất nhiên Tín Mặc biết hành động của em trai rõ ràng là cố ý, nhưng không biết Vinh An hiểu được mấy phần. Y yên lặng trông Vinh An, âm thầm hy vọng nàng ấy hoàn toàn không biết gì cả, hoặc là đã biết hết tất cả, nhìn chốc lát mới đưa tay đẩy bảo kiếm ra, trân tĩnh nói: “Cần quấy! Chuyện sống chết há có thể đem ra làm trò đùa?”

“Ai đùa với chàng?” Vinh An có vẻ hoàn toàn không phát hiện nhân vật như Bạch Tín Đoan lại đi mất. Nàng ấy nhìn thẳng vào chồng với vẻ mặt nghiêm nghị, nói: “Cư tặc che tai thánh, đảo lộn trắng đen. Trước bức chết mẹ thiếp, lại mưu hại anh thiếp. Hắn còn chưa chết thì mới là chuyện lớn! Lẽ nào chàng muốn mở to mắt nhìn hắn ôm lấy thiên hạ sao? Thiếp không tin liều mạng ba nghìn Phi Hồ Vệ mà không lấy được đầu của hắn!”

Tín Mặc thấy nàng ấy kích động đến mức hai má phỉm hồng thì lắc đầu, liên tục cười khò: “Tôi nói không thể lấy làm trò đùa là khuyên nàng chớ tùy tiện đem tánh mạng của chúng ta ra đùa. Chỉ sợ nàng còn chưa tôn thương đến một sợi tóc của Cư tướng thì hai ta đã ù ù cạc cạc mất đi tất cả giống anh nàng rồi. Đừng có hành động theo cảm tính.”

Vinh An cứng họng nhìn y chăm chăm, cuối cùng buông tiếng thở dài:

“Đàn ông mà sống không có khí phách thì còn có nghĩa lý gì...” Tín Mặc không tức giận, im lặng mà cười rồi đi vào thay quần áo, để lại Vinh An một thân một mình đứng lặng trong yên tĩnh. Một lát sau, nàng ấy bực mình quăng thanh bảo kiếm xuống mặt đất.

Sau một tiếng keng vang lớn, xung quanh yên ắng đến mức làm người ta sợ run.

Vinh An biết rõ trước nay Tín Mặc làm việc thận trọng, mình cũng chẳng bao giờ cảm thấy không phù hợp, nhưng hôm nay bỗng nhiên như có điều

gì mất mát. Có lẽ hôn nhân vốn là như thế, lúc gả thì như bảo kiếm nói năng có khí phách, âm ỉ rồi lại quy về yên tĩnh, hoàn toàn giống như sau khi gả... Nàng ấy đã gắng gượng thức nguyên một đêm, lúc này không còn nghĩ gì được nữa, cơn mệt nhọc thừa lúc vào, nháy mắt lan khắp toàn thân. Nhưng lúc này bên cạnh không có gì để dựa vào, hai chân nàng mềm nhũn, ngã ngồi xuống đất. Cô hầu trùng hợp vén rèm đi vào, vội vàng tiến lên nâng. Vinh An không muốn ai thấy mình chật vật, hung tợn đẩy cô hầu ra, hỏi: “Chuyện gì?” Cô hầu đoán được chắc chắn công chúa và phò mã lại giận nhau nên nhanh chóng nói: “Công chúa Chân Ninh bái yết ạ.”

Vinh An lấy làm kinh hãi, bật thốt lên hỏi ra suy nghĩ trong đầu: “Sao nó lại tới? Chắc không phải lại cải trang lén chạy ra ngoài đấy chứ? Lại bị hoàng hậu làm nhục một lần nữa mới cam lòng sao?”

Cô hầu liền vội vàng nói: “Có loạn giá đi theo hộ vệ, chắc là từ trong cung tới ạ.” Vinh An nghe xong lời này thì thoáng yên lòng. Nàng ấy trở về phòng trang điểm qua loa nhưng không che giấu được thần thái tiêu tụy, nghĩ e rằng em sẽ phát hiện mình không hài hòa với Tín Mặc thì không khỏi ảo não. Nhìn thấy vành mắt Chân Ninh cũng hơi đen, nàng ấy lại khá kinh ngạc: “Em lại nghĩ đến chuyện thăm người chị như chị, còn chọn lúc sáng sớm thời tiết không tốt mà tới, có phải là trong cung lại xảy ra chuyện rồi không?”

Chân Ninh cười hì hì nói: “Hoàng hậu bị bệnh rồi. Em đến chùa Hoàng Cực cầu phúc cho người.”

Vinh An vừa nghe liền dựng thẳng hai hàng lông mày lên, cả giận nói: “Từ bao giờ hoàng hậu đã biến thành mẹ ruột em thế? Nàng ta sinh bệnh còn không biết có phải lại đang diễn trò hay không mà em đã vội vàng xum xoe. Em đã quên mất nỗi oan mơ hồ không rõ ràng của người anh cả cùng mẹ ruột rồi sao?”

Chân Ninh không tính toán với nàng ấy, vẫn cười hì hì nói: “Ôi chao, cho dù nàng diễn kịch, em đi nịnh nọt cũng không lỗ đâu.”

Vinh An giận quá hóa cười: “Được lắm, em đi diễn đũa con gái có hiếu của em đi! Đừng mơ kéo chị đi cùng.”

Chân Ninh chậm rãi nói: “Em đã trở về từ chùa Hoàng Cực rồi. Nếu muốn thấp hương, tất nhiên em phải đốt giờ đầu tiên vào sáng sớm.”

Vinh An tức giận trợn mắt với em, nghe cô bé còn có lời muốn nói. Chân Ninh nhanh chóng uống trà xong, khách sáo nói: “Muốn xin chị giúp một chuyện. Loạn giá đi theo của em tạm thời ở lại quý phủ, lát nữa em quay lại sẽ mang về cung.”

“Em muốn đi đâu?”

Chân Ninh trả lời không nhanh không chậm: “Thăm bạn.”

Buổi học sáng của thư viện Minh Đức không hề trễ nải vì mưa tuyết âm u. Tiếng đọc sách vang vang xen lẫn tiếng mưa phùn lạnh lẽo, nghe thấy làm

tâm trạng cũng được thanh lọc.

Phùng thị đang sai người làm việc vặt già của thư viện mang hoa vào hầm, chợt nghe cửa sân sau vang lên. Người gõ cửa sớm thế ắt phải có duyên cớ đặc biệt. Nhưng tiếng đập cửa lại thông dong, lại như không hề có việc gấp. Phùng thị vừa buồn bực vừa mở cửa ra.

Hai ngọn đèn lồng treo ngoài cửa treo đã bị Phùng thị thổi tắt từ sớm, lúc này nàng ấy đành phải nỗ lực nhìn rõ bóng người nho nhỏ trong tối tăm. Người nọ thấy nàng ấy khó nhận ra thì cười rộ lên trước: “Phu nhân thực là chăm việc nhà một cách cần kiệm, tiết trời thế này cũng không thắp đèn thêm một lúc.”

Phùng thị vừa nghe giọng nói liền kinh ngạc, ngơ ngác không biết nên làm gì. Ngược lại, cô nương nhỏ cười khanh khách không đợi nàng ấy nhường đường đã bước vào cửa hỏi: “Phu nhân không muốn cho chén trà sao? Có phải trách tôi đã lâu không tới thăm chăng?”

Phùng thị phục hồi tinh thần lại liền có vẻ hoảng loạn, không biết nên hành lễ trước hay là đi xem ngoài cửa có đội người ngựa đông đúc đưa cô công chúa nhỏ này đến đây trước. Chân Ninh cười hì hì nắm tay nàng ấy cùng nhau đi vào trong phòng, hỏi: “Nhà tiểu nữ không cho đi nên lâu nay không tới đi lại. Phu nhân có từng nhớ đến không?” Cô bé không muốn lấy thân phận công chúa để nói chuyện, nhưng Phùng thị không dám quá tùy tiện, bồng chốc lát lúng ta lúng túng, nói không ra lời.

Chân Ninh không hề trách móc, vẫn nắm tay nàng ấy thân thiết bảo: “Hôm nay tiểu nữ đặc biệt tới để xin gặp thầy Hoài Anh, không biết phu nhân có thể mau chóng mời thầy tới để gặp không?”

Phùng thị thấp thỏm bất an trong lòng, do dự mà gật đầu, lập tức đi ra cửa bảo người giúp việc già bỏ việc trong tay xuống đi gọi Lý Hoài Anh. Chân Ninh theo nàng ấy đi tới mái hiên, nhìn những bông hoa này nói: “Chỉ là giống tạp nham, phu nhân che chở như vậy thật là có lòng.” Phùng thị cân nhắc cả buổi, ấp a ấp úng nói: “Mặc dù không phải giống tốt nhưng nuôi dưỡng nhiều năm dộc sức vất vả, làm sao nỡ lòng mặc cho mưa đông phá nát?”

Chân Ninh chưa từng nghĩ hạng đàn bà cũng có cơ trí. Trước kia cô bé nghe Phùng thị tiếc hận chồng có tài nhưng không gặp thời, còn nghĩ rằng có ngày mình sẽ hào phóng đưa cho con đường vào cung thì vợ chồng bọn họ nhất định sẽ cảm động đến rơi nước mắt. Không ngờ hôm nay còn chưa mở miệng đã bị người ta từ chối. Chân Ninh nghĩ, nhất định là họ nghe tin đồn thái tử gặp chuyện không may, e sợ tránh né còn không kịp. Cô bé không thoải mái trong lòng, trên mặt cũng mơ hồ dâng lên vẻ giận.

Trước kia Phùng thị đãi Chân Ninh cũng thỏa đáng, kể từ khi biết cô bé là công chúa lại mất đi chính kiến, thấy chọc giận công chúa thì không biết nên nhận lỗi hay là nên đổi giọng nói vài lời mới tốt. Bây giờ Lý Hoài Anh

vội vã trở lại sân sau, tiện tay đóng chặt cửa thông với bên ngoài lại, đi mấy bước tới trước mặt Chân Ninh, lẩy lễ quân thần để chào.

Khi trước Chân Ninh chỉ vội vã đối mặt với y đúng một lần. Lúc ấy Phùng thị vốn muốn dẫn nàng đi gặp nhưng nàng bị những hoạn quan đi vào thư viện bóc trần thân phận công chúa, lúc đó Lý Hoài Anh quỳ xuống, ngay cả mặt mũi của nhau bọn họ cũng không thấy rõ.

Lúc này mới tính là gặp mặt y thực sự. Chân Ninh lộ ra vẻ cười: “Thầy thật trẻ.”

Phùng thị vẫn coi cô bé là một đứa trẻ choai choai, nghe xong lời này thì lòng lại không khỏi run rẩy, không tự chủ được mà giương mắt nhìn Chân Ninh, ánh mắt lộ ra vẻ lạ. Chân Ninh đã biết mình nói lỡ, nhưng Phùng thị lại không e dè mà tỏ vẻ đã phát giác ra sự thất thố chốc lát của cô bé. Dù sao Chân Ninh cũng là một cô bé, trên mặt không nén được giận, cứng rắn nói với Lý Hoài Anh: “Trong lòng tiểu nữ có một nghi hoặc lớn, mong thầy dạy cho.” Dứt lời cô bé cùng Lý Hoài Anh trước sau đi vào trong phòng. Phùng thị vỗ nhẹ một cái vào lưng chồng, Lý Hoài Anh xoay người thấy dáng vẻ bồn chồn của nàng ấy thì cười nói: “Làm phiền phu nhân thu xếp trà quả.”

Phùng thị tin trong lòng y đã có chủ ý, hơi yên lòng, ai ngờ đang bung trà quay lại thì nghe được Chân Ninh nói thẳng vào vấn đề: “Thầy cũng biết nhiều quan thuộc Đông cung bị cắt giảm, phần lớn là vì nhân rồi không có chuyện gì làm nên đã lên đến thành Tuyên tìm thứ dân Tuân ôn chuyện.” Đây chắc chắn là cách nói uyển chuyển, người lui tới thành Tuyên không có tâm trạng tiêu dao như vậy.

Lúc nói chuyện, ánh mắt của cô bé không hề rời khỏi mặt của Lý Hoài Anh một khắc nào.

Lý Hoài Anh vẫn luôn có một loại cảm giác: Cô bé trước mặt này hoàn toàn khác biệt với quận vương Đông Lạc, với hoàng hậu, với bất kỳ một vị quý tộc nào mà y đã từng gặp. Y không hề kiêng kỵ mà mở miệng nói: “Có lẽ là do lòng trung, có lẽ là lợi dụng, bất kể là loại nào cũng đều khiến lệnh huynh rơi vào chỗ hiểm, hành động không khôn ngoan.”

Mặt Chân Ninh đột nhiên sáng ngời, gật đầu: “Tiểu nữ cũng cảm thấy vậy. Tương phản với họ chính là họ Tô ở Thái An, bọn họ quá yên lặng.” Lý Hoài Anh không cần nghĩ ngợi đã tiếp lời của cô bé: “Không có thủ đoạn lộng triều thì sao có thể giương buồm ở nơi đầu sóng ngọn gió? Động không bằng tĩnh, chắc là họ Tô Thái An tỏ tường đạo lý này.”

Chân Ninh mỉm cười lắc đầu: “Thầy à, họ Tô không hề thân kỳ giống mọi người nghĩ vậy đâu. Thầy đánh giá họ quá cao rồi. Nếu như ai nấy trong họ Tô đều giỏi giang thì vì sao không có một nhà nào có thể giữ cung Đan Xuyên quá bốn đời?”

Mặt mày Lý Hoài Anh vẫn luôn cung kính, lúc này không nhìn được mà bị sự linh ngộ của cô bé hấp dẫn, thất lễ nhìn cô bé. Chân Ninh vẫn lộ ra nụ cười khinh miệt, nói: “Mọi chuyện luôn như vậy, luôn là một họ Tô sinh ra người bất ngờ giành được hạng nhất, sau đó đời sau không bằng đời trước, dần dần không còn cách nào không chế cung Đan Xuyên... Người sáng suốt đều nhìn ra được sự khác biệt giữa mẹ tôi và Tô Ly. Ngồi hậu rơi vào trong tay hoàng hậu Nhân Cung là tình cờ. Nhưng rời khỏi họ Tô Thái An lại là điều tất nhiên.”

Cô bé thở ra một hơi, trịnh trọng nói với Lý Hoài Anh: “Cũng như vậy, về sau nó sẽ thuộc về ai vẫn là ngẫu nhiên. Song việc nhà hoàng hậu hôm nay sớm muộn gì cũng sẽ bị đuổi khỏi cung Đan Xuyên đã được quyết định từ lâu.” Cô bé làm như vô tình thêm một câu: “Khi trước nghe nói thầy rất gần gũi với quận vương Đông Lạc. Vì sao lại từ chối lời mời của quận vương?” Manh mối của cô bé không ít, đến giờ Lý Hoài Anh vẫn không đoán ra chuyện này cô bé đến rốt cuộc muốn nói điều gì, thận trọng trả lời: “Chí của Hoài Anh không phải là làm môn khách trong vương phủ.”

Bỗng nhiên Phùng thị ho khan một tiếng, Chân Ninh thu lại lời muốn nói, thiện ý nhìn Phùng thị hỏi: “Có phải phu nhân mới bị cảm lạnh không?” Phùng thị nghe chuyện họ nói không đơn giản, càng nghe càng như đứng đông lửa, như ngồi đông than. Chợt nghe chồng biểu lộ chí hướng với Chân Ninh, nàng ấy chợt thấy nguy hiểm, chậm rãi nói với Lý Hoài Anh: “Gần đây bên ngoài xảy ra nhiều chuyện. Điện hạ nán lại chỗ này lâu rồi, tôi lo...” “Phu nhân không cần lo ngại.” Chân Ninh thản nhiên cười, “Tiểu nữ còn muốn quấy rầy một bữa trưa, còn phiền phu nhân lo liệu.” Phùng thị nghe xong bỗng phát sầu.

Lý Hoài Anh lại nghe ra Chân Ninh có ý đề Phùng thị rời khỏi sớm, y khẽ gật đầu với vợ, ý bảo nàng ấy đi chuẩn bị. Phùng thị mới vừa đi, Chân Ninh lại nói tiếp câu lúc trước: “Thầy đoán không sai. Bất kể là hoàng tử hay là dân thường ý lại vào họ Tô cũng không phải hành động vẹn toàn.”

Lúc cô bé nói chuyện nhìn y không chớp mắt. Lúc này y mới mơ hồ cảm nhận được ý của cô bé, thật không ngờ suy nghĩ của một cô gái nhỏ cũng khó nắm bắt như vậy.

Chân Ninh cười nhạt, dáng vẻ vô cùng lạnh lợi dễ thương. “Tôi có thể đoán được đại khái chí hướng của thầy. Mở thư viện dạy học chẳng qua là để mưu sinh. Thứ thầy cần thật sự chính là cơ hội tung hoành.” Cô bé thông thả ung dung nói: “Từ khi nhân duyên trùng hợp gặp được thầy, tôi mới biết được dưới gầm trời thật sự có một loại người như vậy. Tiếc là cha tôi lại có vẻ hoàn toàn không thêm để ý đến sự hiện hữu của các người.”

“Ngài ấy là một quân vương nghe khắp trăm dặm. Đáng tiếc ngài ấy hỏi hết những người chung quanh cũng chỉ nghe được một loại âm thanh.” Lý Hoài Anh cảm khái nói. Chân Ninh liên tục gật đầu: “Tôi rất muốn để người



nghe được âm thanh của thầy. Nhưng mà... cha tôi là một người mà thầy hoàn toàn không có cách nào tưởng tượng được. Cho dù là lời của người thân cận nhất, người cũng sẽ không dễ dàng cho là thật.”

Nghe cô bé nói như vậy, Lý Hoài Anh không hề ủ rũ, ngược lại càng chăm chú nhìn cô bé nhỏ hơn y rất nhiều. Y biết nhất định cô bé sẽ nói ra cách. Chân Ninh nhấn mạnh từng chữ: “Những gì thầy cần làm trước tiên là để người bằng lòng nghe tiếng nói của thầy. Trước mắt là thời cơ tốt nhất và cũng là xấu nhất. Tôi thậm chí có thể nói rõ ràng cho thầy hay một khi thất bại, tôi sẽ không việc gì nhưng thầy sẽ chết.”

Lý Hoài Anh ha hả đứng lên nở nụ cười: “Không biết thảo dân có vinh hạnh được mời điện hạ đến tửu lầu bên ngoài uống một chén chãng?” Chân Ninh không hiểu được ý nghĩ của y, yên lặng mỉm cười gật đầu. Bọn họ không nói với người khác, hai người mở cửa sau lên trên phố xá sầm uất, yên lặng không nói đi thẳng đến lầu Phú Hoa nháo nhiệt nhất kinh thành.

Lý Hoài Anh đứng ở trước cửa, trở vào tửu lầu tựa như cung tiên chôn nhân gian hỏi Chân Ninh: “Ngài biết đây là nơi nào không?” Tất nhiên Chân Ninh không biết, tò mò nhìn xung quanh một phen rồi lắc đầu.

“Lầu rượu của Cư Tinh Triền đấy. Gã là con trưởng của Cư tướng.” Lý Hoài Anh cười nói: “Nơi này có rượu và trà ngon nhất cả nước. Bởi vì rượu và trà mà Cư Tinh Triền bán là triều đình đặc biệt cho phép, lệnh cấm rượu và lệnh cấm trà vô hiệu với gã.”

Chân Ninh cười khẩy nói: “Vậy cũng thật đáng để thử một lần.”

“Ngài biết một bình trà nơi này mất bao nhiêu tiền không?” Lý Hoài Anh nói: “Tôi không biết. Nhưng tôi nghe nói trà tốt nhất mất ba mươi vạn tiền một bầu. Còn rượu giá trị ngàn vàng! Nhà họ Cư chưa bao giờ cho người ta đưa vàng ròng bạc trắng tới cửa, ai dám quạ cáp tới cửa thì đánh tất cả ra ngoài. Nhưng mà kẻ thật sự muốn xin tướng gia lo liệu cho thì chỉ cần tới nơi này mua mấy bình trà, vài chén rượu uống, sau này tự nhiên vạn sự như ý.”

Chân Ninh sợ hãi biến sắc, một cơn tức giận xông lên, kéo Lý Hoài Anh đi liền.

Đi tới một nơi hẻo lánh, Lý Hoài Anh kéo Chân Ninh lại, nghiêm nghị nói: “Người không làm gì thì an toàn nhất, sẽ không bị tấn công và thù hận, sẽ không bị đẩy vào nguy hiểm. Nhưng mà quốc gia đã đến bước này, nếu như bỏ mệnh ra mà có thể làm cõi trần khác đi thì kẻ thất phu cũng không tiếc!” Y không tài nào nghĩ đến có một ngày sẽ nói ra những lời này với một đứa bé như thế. Ngẫm lại thậm chí có hơi nực cười.

Nhưng đứa bé này lại không giống những đứa trẻ khác. Hai mắt cô bé lóe sáng, dường như cất giấu ngọn lửa có thể đốt cháy tất cả.

Phùng thị làm xong mấy món ăn ra trò, đi vào trong phòng nhưng không thấy bóng dáng hai người kia đâu. Nàng ấy đang bối rối, lại thấy bọn họ

một trước một sau trở về từ bên ngoài. Chân Ninh không nhắc đến chuyện ở lại ăn cơm nữa, qua loa nói lời từ biệt, trước khi đi đột nhiên hỏi: “Thầy ơi, thầy đã từng gặp hoàng hậu Nhân Cung. Thầy thấy nàng rốt cuộc là người phụ nữ thế nào?”

“Điện hạ cũng sống trong thâm cung với nương nương, sao lại muốn hỏi người ngoài?”

“Gần đây xảy ra quá nhiều chuyện, chỉ sợ tôi đã hoa cả mắt rồi.”

Lý Hoài Anh cẩn thận ngẫm lại, nói: “Mặt có hòa thanh của đàn sáo, lòng mang âm vang của vàng đá.”

Chân Ninh gật đầu, “Tôi nhớ rồi.” Dứt lời cô bé lặng lẽ đi giống như lúc tới.

Phùng thị càng sợ mất mật, thử hỏi dò chồng: “Công chúa đến thật kỳ quặc...” Y không đáp lời, trầm tư một hồi giống như có bản khoán, bỗng nhiên nói: “Nàng đi chuẩn bị vài món hành lý. Chúng ta phải xa nhà một chuyến.”

Phùng thị càng lấy làm lạ: “Chúng ta không có thân thích gì thì đi đâu cơ chứ?”

“Thành Tuyên.”

“Sao lại muốn tới chỗ đó?” Phùng thị đổi sắc mặt, “Trước đó không phải chàng đã nói nương tựa vào thái tử bị phế không phải cử chỉ sáng suốt ư?”

Lý Hoài Anh cười nói: “Công chúa Chân Ninh thật là một người thú vị. Nàng viết một phong thư tiến cử cho thái tử bị phế, nói vợ chồng chúng ta là người đáng tin, có thể nuôi dạy hoàng tôn thay.” Phùng thị bật cười:

“Hoàng tôn mới bao nhiêu tuổi? Cần gì người đến dạy?”

Đương nhiên Lý Hoài Anh biết. “Cô bé muốn để tôi dựa vào lực lượng của nàng. Không, phải nói là cô bé hy vọng tôi có thể biến thành một lực lượng có thể để cô bé dựa vào...” Y nói một cách mơ hồ khiến Phùng thị không hiểu, ngốc nghếch cười rồi lắc đầu, ngồi xuống bên cạnh bàn viết giấy xin nghỉ, nói với vợ: “Mau mau thu dọn đồ đạc đi thôi.”

Đội nghi trượng của Chân Ninh mới vừa rời khỏi phủ của Vinh An, Vinh An lập tức gọi một cô hầu có trang phục không tầm thường tới hỏi: “Con nhóc kia chạy đến nơi nào mà lâu vậy?”

“Vẫn là thư viện Minh Đức ạ.”

Vinh An kinh hãi: “Nó thật sự vừa mất người thầy tư đó?”

Cô hầu lại cười nói: “Có vừa mất y hay không thì nô tỳ không nhìn ra. Nhưng có muốn lợi dụng y hay không thì lại nhìn ra một chút xiu.”

“Một thư sinh nghèo kiệt hủ lậu thì có cái gì để lợi dụng?” Vinh An khinh bỉ hừ một tiếng.

“Tinh hậu thường nói, sự kỳ vọng của người hai bàn tay trắng là lớn nhất. Huống hồ Lý Hoài Anh có hoài bão nhưng xưa nay không tìm được đường.

Người như vậy là đáng dùng nhất.” Nữ tỳ rử rỉ nói: “Công chúa rất biết mưu tính, gặp chuyện tuyệt sẽ không bó tay chịu trời.”

Vinh An ngậy người, lắc đầu nói: “Nó mới mười bốn tuổi. Anh gặp nạn, nó không muốn giúp, rốt cuộc muốn làm cái gì?” Nàng ấy bỗng nhiên cảm thấy vừa bị ai vừa lo lắng, bắt lấy tay của cô hầu nói: “Mê Nhận, những người này khiến ta cảm thấy sợ... Rốt cuộc có người nào thực sự muốn giúp anh Tuân không? Cô hãy đến thành Tuyên, đến bên cạnh anh ấy! Nói cho anh ấy biết bất kể xảy ra chuyện gì cũng không được giống mẹ, lực chọn dễ dàng từ bỏ tính mệnh!”

Mê Nhận trịnh trọng cúi đầu: “Tuân mệnh.”

Hôm nay Chân Ninh làm xong một chuyện lớn nên bước chân trở nên nhẹ nhàng, mùi thuốc nồng nặc bay ra từ cung Đan Xuyên cũng không khiến cô bé mặt nhăn mày nhí.

Nhưng cô bé còn chưa mở miệng cầu kiến đã bị người ta khách sáo cản lại. Cung nữ tên Tống Chi Huệ nói, hoàng hậu uống thuốc xong đã ngủ rồi, chưa tỉnh lại. Chân Ninh nhìn không khí trầm lặng trong cung Đan Xuyên: Thôi Lạc Hoa và Bạch Tín Tắc mang sắc mặt nghiêm trọng đứng ở ngoài cửa, hành lễ với Chân Ninh xong, vẫn quay lại đứng chỗ cũ, không chịu tiết lộ thêm một câu thừa thãi nào.

Một luồng khí lạnh từ dưới chân Chân Ninh vọt lên óc.

À, trước đây cũng từng có thế trận như vậy, mượn có như vậy rồi. “Hoàng hậu nương nương đang ngủ trưa.” Lúc mẹ còn cũng từng dùng giấc ngủ trưa dài để tránh người khác. Có lúc Vinh An và Chân Ninh muốn đợi bà tỉnh lại nhưng luôn bị cung nữ giao hoạt lừa gạt đến nơi khác chơi đùa. Về sau... lời đồn làm cho Chân Ninh cảm thấy đã buồn nôn lại mất mặt.

Cô bé bất giác cắn môi dưới, cố gắng che giấu nỗi phẫn hận trong lòng, nói: “Ta chờ nương nương tỉnh lại.” Cô bé đột nhiên bừng binh muốn đợi, muốn biết lần này liệu mình có thể tận mắt nhìn thấy bí mật không thể dò hỏi này lộ ra đầu mối không...

Tống Chi Huệ cũng không nói một chữ khuyên cô bé rời đi, xoay người đi lấy một cái ghế, một mực cung kính mời cô bé ngồi. Chân Ninh bị thái độ thân nhiên an ổn của cô ấy làm cho không căm được, mang theo vẻ mặt ghét bỏ mà ngồi xuống.

Cung Đan Xuyên yên lặng giống như một tòa thành trống không.

Cuối cùng sự yên tĩnh quá đáng làm cho Chân Ninh không được tự nhiên, cô bé đứng lên đi tới dưới cửa sổ bồi hồi. Đương khi chủ nhân của cung Đan Xuyên vẫn còn là mẹ mình, việc tựa như nghe trộm này làm mất thân phận công chúa quyết không được phép. Nhưng hôm nay không có ai cản cô bé, giống như nơi đây không có chuyện gì không thể cho người khác biết. Cũng giống như bọn họ hoàn toàn không quan tâm tới cô bé. Tuy là họ

đứng ở ngoài cung nhưng toàn bộ suy nghĩ ở lại bên trong. Chỉ có một người có thể khiến họ khâm trọng chính là hoàng hậu đang ngủ say. Có phải hoàng hậu ngủ quá nhiều không? Bỗng nhiên Chân Ninh phát giác ra, gần đây luôn được báo rằng sau khi uống thuốc thì hoàng hậu đã ngủ. Rốt cuộc nàng lại đang tính toán điều gì? Chân Ninh phiền não, nhìn chung quanh cũng không ra manh mối gì. Nhưng lúc này ánh mắt mọi người đều nhìn về phía thành Tuyên và tướng phủ, người phụ nữ bệnh tật trong thâm cung này còn có thể làm mưa làm gió đến đâu được chứ? Chân Ninh nghĩ như vậy nên không so đo nữa. Lúc cô bé không hài lòng rời khỏi thì quay đầu nhìn lại cung Đan Xuyên. Cho dù đã thay đổi chủ nhân nhưng luôn có vài thứ bất biến: Yên tĩnh đến phiền lòng, miễn cưỡng đến phiền lòng, coi thường đến phiền lòng... Cung Đan Xuyên phiền lòng! Không biết bao lâu, cô bé nghĩ tới ba chữ này, buồn bực ở trong lồng ngực liền lặng lẽ quán thành một nút thắt chặt.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 23: Trầm mộng**

Tổ Doanh gần như đã quên mất ánh mặt trời ngày đó như thế nào mà đình, ngói máng, mây và cây, mỗi một dạng màu sắc đều vừa đúng. Rõ ràng đã là cuối thu nhưng gió nhẹ lại giống như tiết sai tiết, vừa như cô ý vừa như vô ý thổi động lên tâm tình xuân sớm.

Tư thế ngồi của Duệ Tuân hoàn mỹ, không thể bắt bẻ từ áo quần, khuôn mặt tươi cười đến ánh mắt và ngôn từ của y... Tổ Doanh lập tức hiểu ra đây là một giấc mộng. Nhưng nàng không đành lòng tự mình vạch trần. Giờ này khắc này, nàng là một thiếu nữ điều chế hương trong đình Trùng Lan, không cách nào nói với mình: Đứa ngọc, tại sao phải tạo ra giấc mộng vô dụng?

Nàng dừng việc hí hoáy hương liệu trong tay, nhìn y mỉm cười. Vẫn may, trong mơ xảy ra vào giờ khắc này.

“Tôi từng nói, nếu cô không muốn hi sinh thì phải đưa người khác lên tế đàn.” Giọng nói lượn lờ theo gió mà tới, Tổ Doanh kinh ngạc phát giác: Thì ra tình này cảnh này còn khán giả khác. Nàng lập tức xoay người lại tìm, một dải lụa trắng che mờ đi đôi mắt nàng.

“U Phúc!”

“Tổ Doanh ơi là Tổ Doanh, cô biết mình rốt cuộc là hạng người gì không?” Một bóng tuyết bay vọt lên, lùa trắng như mây như sương bao quanh lấy cô gái ở giữa. Tổ Doanh không nhìn tỏ nhưng tai lại nghe rõ ràng: “Y là đồ tể của cô, tôi không muốn cô vì y mà khóc. Nhưng mà cô còn nhớ không? Khi cô không chùn bước ép chết Tổ Nhược Tinh, cả ngày lẫn đêm đều nghĩ đến sự xấu xa của bà ta, tự nói với mình không hề làm sai. Ngay cả như vậy vẫn rất khổ sở. Song giờ cô nhìn thấy cảnh này, không phải bị ai mà là mỉm cười!”

Tổ Doanh giật mình, ngay lập tức ngẩng khuôn mặt tươi cười. Nàng không cần nói gì, U Phúc tức thì hiểu được ý của nàng: “Đã không còn quan tâm nữa đúng không?” Nàng ấy cười ha ha: “Thì ra là thế. Tổ Doanh, giờ tôi càng chờ mong sự trao đổi tiếp theo! Tôi biết... đồ tể của cô sẽ càng ngày càng nhiều!”

Người nàng đột nhiên hóa thành hoa cây dương trắng như tuyết tản mát trong không trung, phấp phới giống như tuyết rơi. Tổ Doanh chẳng hề động đậy, chăm chú nhìn một luồng khói hương trước mặt – mùi vị ngọt ngào và tốt đẹp khiến người ta muốn vội vàng hít thở. Nàng hít một hơi thật dài rồi lại một hơi nữa, mãi đến khi lồng ngực tràn ngập mùi kia, trong lòng chột sinh đau thương.

Cả đời chỉ điều chế và đốt loại hương đặc biệt này đúng một lần... Còn tưởng rằng sẽ không nhớ tới mùi vị của nó nữa. Thế nhưng có một số việc cố gắng quên đi thì ngược lại lại trở thành dấu ấn rõ ràng trong trí nhớ. Nàng vẫn là thiếu nữ điều chế hương, nhưng cái đình này không còn là đình Trưng Lan ở phía nam của Đông cung mà là đình Hoài Phong trong vườn hoa của phủ Bình vương. Tại sao lại nhớ tới giờ khắc này? Nàng chậm rãi siết chặt nắm tay, nhìn chăm chăm thẳng vào người đàn ông dính hoa cây dương trên người ở bên ngoài đình.

“Nếu là Tín Đoan, bất kể người nhà có dạn dò thế nào thì thần cũng sẽ không cầu xin nửa câu vì nó. Nhưng lại là Tín Mặc... Thần vẫn hy vọng nó có thể nói ra lời muốn nói với người nên nghe thực sự.” Không biết tại sao lại chột nhớ tới lời Tín Tắc xin tha cho y.

Ánh mắt của y tràn ngập thương cảm, quả thật như là khát vọng nói ra mấy câu. Tổ Doanh nhìn một lát rồi cười lạnh: Đúng, y sẽ nói một lời dối trá tựa như mộng đẹp, diễn một tuồng giống như tình cảm thẩm thiết.

Không, không, không cần phải lặp lại một lần nữa. Tổ Doanh chậm rãi đứng lên, nâng lư hương lên hít sâu thêm một lần nữa. Đây là một giấc mơ không đẹp, nàng nên tự phá nó đi!

Nàng dùng hết sức lực toàn thân, ném lư hương về phía y.

Một tiếng rắc vang thật lớn, chùng như là một chuyện thần thoại khai thiên lập địa khác, cảnh trời trong xanh bị chôn vùi trong nháy mắt, bóng đêm và

ánh nên đập vào mặt làm cho Tô Doanh không biết làm thế nào. Nàng đưa tay che mắt lại, sau một lát mới tỉnh táo hơn.

Chi Huệ đang hết sức lo sợ thu dọn chén sứ bị vỡ. Tô Doanh mê man hỏi: “Làm sao vậy?” Chi Huệ không dám trả lời. Thôi Lạc Hoa nghe thấy tiếng động, đi tới trách cứ Chi Huệ. Tô Doanh lơ đãng phát giác ra tay dính nước thuốc nên bừng tỉnh ra: “Đừng trách cô ấy. Lúc nằm mơ tôi đã đụng phải cô ấy.”

Thôi Lạc Hoa nghiêm mặt nói với Chi Huệ: “Còn không đi sắc một chén khác?” Nàng ấy xoay mặt hướng về phía Tô Doanh thở phào nhẹ nhõm: “Nương nương tỉnh lại là tốt rồi.”

Tô Doanh ngồi dậy nói thẳng miệng đắng, vừa khát vừa đói. Cung nữ nhanh chóng dâng cháo sữa, Tô Doanh vừa ăn vừa mỉm cười nói: “Vừa không để ý đã từ ngủ sáng đến tối. Vốn đã đồng ý với Tín Tắc, hôm nay phải gặp em trai y. Người đa nghi chắc đã cho là ta cố ý để người ta uống công đi một chuyến.”

Thôi Lạc Hoa né tránh ánh mắt của Tô Doanh, nói thật nhỏ: “Không đâu ạ.” Tô Doanh phát hiện vẻ ấp a ấp úng của nàng ấy, nắm lấy thìa ngậy người ra, một hồi lâu sau mới hỏi: “Tôi đã ngủ bao lâu?”

Lúc đầu Thôi Lạc Hoa không muốn trả lời nhưng cũng biết không thể lừa gạt nàng, cuối cùng lúng ta lúng túng nói: “Hôm nay đã là ngày thứ tư.”

Thìa đựng cháo chảy xuống trên gối của Tô Doanh, làm dấy ra một vết bẩn lớn. Cung nữ cuống quýt cầm khăn lụa sạch tới lau nhưng ngón tay của Tô Doanh lại siết chặt lấy váy, hoàn toàn không để bụng cả tay đều dính dáp.

“Bốn ngày...?” Lòng ngực của nàng rung lên như đang ho, dường như bị trận sấm sét giữa trời quang này làm cả kinh đến muốn khóc òa lên. Thôi Lạc Hoa quỳ gối bên chân nàng, cầu xin: “Nương nương, xin hãy cho phép thần lập tức viết thư, cho đòi Vương Thu Oánh về cung.”

Tô Doanh dường như không nghe thấy. Nàng ngồi một lúc lâu không nhúc nhích, cuối cùng bình tĩnh nói với cung nữ: “Thay xiêm y cho ta.”

“Nương nương!” Thôi Lạc Hoa còn muốn kiên trì nhưng Tô Doanh lại nhẹ nhàng khoát tay chặn lại: “Thu Oánh ở Túc châu xa xôi, không cần gióng trống khua chiêng đi tìm nàng ấy. Bị người không rõ chuyện bên trong biết còn tưởng rằng trong cung xảy ra chuyện lớn gì đây!”

“Chẳng lẽ sự an khang của nương nương không được coi là việc lớn sao?”

“Tôi không việc gì.” Tô Doanh dứt lời, không nhanh không chậm đi tới sau tấm bình phong thay quần áo.

Thư của Thôi Lạc Hoa đã viết xong từ lâu, chỉ chờ Tô Doanh cho phép thì sẽ sai người đưa về Túc châu. Nàng ấy tìm rất nhiều lý do cho sự khăng khăng cho mình là đúng của Tô Doanh nhưng không có một lý do nào có thể thuyết phục bản thân nàng ấy tin Tô Doanh coi tính mạng như trò đùa.

Thôi Lạc Hoa không quên đương kim thiên tử cũng từng trải qua việc ngủ say kéo dài, cũng không quên tình trạng sức khỏe của người có địa vị mà mộng lung thì sẽ mang đến bất an thể nào cho cung đình. Nàng ấy trái lo phải nghĩ không thể yên lòng, cuối cùng vẫn lấy thư trong tay áo ra, giao cho người tin cậy đưa về Túc châu ngay trong đêm.

Đêm nay lại có một trận tuyết, mặc dù không quá nhiều nhưng những hạt tuyết lớn chùng hạt gạo vẫn trải đầy đất. Đạp lên đó giống như đạp lên vụn lưu ly đầy đất, tiếng vỡ vụn nho nhỏ dễ vỡ khiến người ta không tự chủ được bước chậm lại.

Thâm Hoằng quan sát cái sông ngân trên đất này mà ca ngợi, thưởng thức một lúc lâu mới lệnh cho đám hoạn quan quét ra một con đường. Tuyết sắp dừng, hấn sai người lấy ô tuyết ra, ngửa mặt đón lấy mấy hạt tuyết lác đác không có mây, tìm kiếm ánh sáng nhạt trong bầu trời đêm.

Bên trong đám mây dày kia ắt có một vầng trăng sáng trong, cho dù mây mù vừa dày vừa nặng cũng không che giấu được nó, bị sức mạnh tuyết đại của nó in lên cái bóng hoa nhàn nhạt sang sáng. “Ánh trăng thật là đẹp.”

Thâm Hoằng ca ngợi bầu trời không trăng. Dứt lời thì cười – người không hiểu hấn nhất định cho rằng hấn dùng cả đời để nói lời mê sảng.

Cung Đan Xuyên vẫn sáng đầy đèn lồng như cũ, trong đêm tuyết càng cảm thấy âm áp. Thâm Hoằng không để người báo giá lâm, lẳng lặng đi vào trong một khu đèn âm áp.

Tổ Doanh ngồi nghiêng trên giường, kề sát một chiếc đèn lụa trắng mà thêu thùa may vá. Tình cảnh này cũng khá hiếm thấy. Thâm Hoằng nhìn chốc lát, lén lút đi tới bên nàng. Nàng làm quá chăm chú, dốc lòng tìm một chỗ hoàn mỹ hoàn hảo để đâm kim, thậm chí còn không phát hiện ra hấn đang ở bên quan sát.

“Cho ai mặc mà quần áo nhỏ thế?” Thâm Hoằng vừa lên tiếng liền dọa Tổ Doanh giật mình, kim bạc lập tức đâm rách ngón tay của nàng, trên bộ áo khoác màu xanh da trời nhỏ đang yên lành bị nhuộm một vết máu. Tổ Doanh kêu lên một tiếng “ôi chao”, ánh mắt chứng tỏ nàng rõ ràng tiếc rẻ cái áo khoác hơn. Bộ dạng của nàng giống hệt như một người đàn bà quý cả cái chổi cùn của mình. Thâm Hoằng thấy thì mỉm cười, nói: “Để ta xem.”

Tổ Doanh đưa tác phẩm của mình lên nhưng Thâm Hoằng lại nắm tay nàng, nhìn qua nói: “Vết thương nhỏ, đừng lo.” Rồi nói: “Thêu thùa may vá vui lắm à? Trẻ như thế còn không đi nghỉ.” Hấn bàn chuyện với Cư tướng vốn đã rất muộn, thuận miệng hỏi lại được cho biết từ khi hoàng hậu tỉnh lại vẫn chưa chợp mắt. Hấn theo ánh đèn nhìn Tổ Doanh, thấy khước mắt nàng có tơ máu, lại cầm lấy cái áo khoác nhỏ, nói: “Lẽ nào ngày mai mặc thứ này ngay? Đêm nay thậm chí không ngủ à?”

Tổ Doanh bị chọc cười nhưng vừa cười thoáng qua liền mất đi tâm trạng vui sướng. “Sợ ngủ rồi... thì không tỉnh lại được nữa.” Nàng nhỏ giọng nói.

Thâm Hoàng nghe xong thì trầm mặc, vuốt phẳng hai bên cái áo nhỏ đó, hỏi: “Cho ai đấy?”

Nhắc tới đề tài này, Tố Doanh hơi lên tinh thần, mỉm cười bảo: “Không biết A Thọ mặc vào có đẹp không.”

Thâm Hoàng nở nụ cười “xì” một tiếng: “Nó chưa đến mức thiếu một cái áo khoác. Vả lại thành Tuyên cũng không kham khổ như trước đây đâu.” Tố Doanh không tiếp lời này, tuy nàng cũng biết có bao nhiêu người không có chức quan nên nhẹ người chạy đến thành Tuyên làm bạn với Duệ Tuân.

“Trẻ con chớp mắt là lớn. Dù phí bao nhiêu công sức may quần áo cho nó, e rằng nó còn chưa thấy rõ là hình dáng gì đã không mặc vừa nữa rồi.” Thâm Hoàng hơi thất vọng than thở: “Phí công làm làm gì?” Tố Doanh hé miệng cười nói: “Thừa dịp lúc nhỏ làm cho nó thì dù ít dù nhiều nó cũng sẽ nhớ. Đến khi nó lớn thì đâu có cho nó bao nhiêu quần áo tốt đi nữa cũng đã muộn rồi. Nó sẽ không vì mấy bộ quần áo mà cảm kích đâu.”

Thâm Hoàng vừa nghe, vừa xoa con hổ nhỏ thêu trên áo choàng, nói: “Mấy ngày hôm trước... một ngày trước khi nàng ngủ đã dâng biểu xin đón Duệ Hâm về cung nuôi nấng.” Tố Doanh gạt đầu trả lời: “Thứ dân bắt tài nhưng trẻ nhỏ đáng thương. Huống hồ hoàng thất chỉ có một mạch này, dầu sao còn trong tã đã lưu lạc ở ngoài không thích hợp lắm.” Hình như Thâm Hoàng nghĩ đến cái gì, ngậm ngội một lát mới nói: “Vợ chồng chúng nó gần như đã mất đi tất cả. Ngay cả Duệ Hâm cũng muốn lấy đi khỏi chúng nó thì quá đáng thương. Hơn nữa, Tuân đã bị phê làm thứ dân, nào có đạo lý con của thứ dân được nuôi dưỡng trong cung của Hoàng hậu chứ?”

Tố Doanh nghe xong thì cúi đầu không nói. Thâm Hoàng mở áo khoác nhỏ ra nhìn rồi bảo: “May mà mới vừa làm, vút đi cũng không đáng tiếc. Tiếp tục làm nữa thì chỉ e càng uổng phí công sức hơn.”

Kể từ câu nói đêm hôm đó trở đi, Thâm Hoàng không hề tham dự vào việc thêu thùa may vá của Tố Doanh nữa. Cuối cùng chiếc áo khoác nhỏ vẫn đến thành Tuyên. Tố Ly siết trong tay hồi lâu không buông, tay càng lúc càng dùng sức, sắc mặt càng lúc càng khó coi. Duệ Tuân mang theo mùi rượu thoang thoang đẩy cửa vào, thấy nữ quan khắp nhà thì cười mơ hồ, vỗ gáy trách mình tới không phải lúc.

Bây giờ Tố Ly lại càng săn sóc y hơn so với lúc trước, thấy vẻ mặt y không thoải mái thì lập tức nhẹ nhàng nói: “Uống rượu li bì với những thanh niên bất đắc chí này giữa ban ngày đã phí hoài thời gian lại còn đau lòng hại thân. Vì sao chàng không mở hòm thư mà quận vương Vĩnh Ninh đưa tới ít ngày trước ra xem thế nào?”

“Ta có gì khác với những thanh niên bất đắc chí này đâu cơ chứ?” Duệ Tuân cười nói: “Lúc này vui đầu đọc sách, không phải càng giống đối trá diễn trò ư? Nàng cho rằng hoàng đế bệ hạ có tin không?” Tố Ly biết y luôn không uống được nhiều, tuy thường xuyên giả bộ hồ đồ nhưng rất ít khi say.



Một người buồn đến nỗi ngay cả rượu cũng không uống nổi, còn có thể trông cậy vào y như thế nào đây? Nàng ấy thở dài, ảo tưởng đối với y lại giảm đi một hai phần nhưng vẫn khách sáo thương lượng với y: “Hoàng hậu nương nương đưa tới thứ này. Sứ giả còn đang chờ ở bên ngoài. Nên đáp lời thế nào đây?”

“Tìm ta chính là vì việc này? Các người nhiều người như thế cũng không nghĩ ra một câu trả lời? Ra về chân thành đi.” Duệ Tuân định thần nhìn thoáng qua, nói: “Chúc nàng sớm sinh quý tử, để cho chúng ta có cơ hội đáp lễ như vậy.”

“Chàng lại nói đùa!” Tô Ly vốn muốn để y tự mình viết một đôi lời biểu đạt tấm lòng nhưng phản ứng của y lại là nói chuyện không đâu như thế, trong nháy mắt nàng ấy cho là y đang cố ý bới móc. Dường như muốn chứng thực phỏng đoán của nàng ấy, Duệ Tuân gật đầu một cái nói: “Đúng rồi. Tay của nàng đánh trận ác liệt, làm sao có thể làm được quà đáp lễ công phu như vậy chứ?” Hắn thấy Tô Ly tức giận, cười ha hả xoay người đi. Lão đảo đi ra chưa đầy năm bước, bả vai đã bị người ta tóm lấy, chính là Tô Ly lạnh mặt đi theo sau. Tay nàng ấy dùng sức khiến Duệ Tuân nhíu mày.

“Mất tinh thần cũng nên có chừng mực.” Nàng ấy nói, “Chớ phụ sự khổ tâm của bệ hạ.”

“Là chớ phụ người, hay là chớ phụ nàng?” Duệ Tuân cầm lấy cổ tay của nàng ấy, dùng sức hất tay nàng ấy sang một bên, khách sáo nói: “Chuyện tới nước này rồi, nàng để ta nghỉ một lát đi.”

Khóe miệng cương quyết cứng ngắc của Tô Ly khẽ run rẩy trong nháy mắt, giọng nói giống như đang uất ức: “Chuyện tới nước này, ai sẽ để cho thiếp nghỉ ngơi chứ?”

Duệ Tuân nhìn nàng ấy vô cùng khoan dung, nói: “Nghĩ đến bà và cô của nàng, nghĩ tới Tô Doanh thì cả đời này, bất kể thế nào nàng cũng không thể dừng lại mà nghỉ được. Vì sao không buông tha cho ta chứ?”

Hai tay của Tô Ly lặng lẽ nắm thành quyền, không nói một lời chậm rãi đi trở về phòng. Cánh cửa kia nhẹ nhàng hợp lại, Duệ Tuân thở phào nhẹ nhõm, không thèm để ý bên trong sẽ xảy ra chuyện gì.

Tuyết trắng dày đặc trong đình viện tản ra hơi thở tươi mát lạnh giá, y hít một hơi lớn, nhiệt độ Tô Ly để lại đã hoàn toàn biến mất ở trước mắt. Duệ Tuân đột nhiên cảm thấy được nhiệt ở bình rượu ngon trên lò trở nên mê hoặc hơn. Có lẽ hôm nay là dịp tốt để không say không ngừng. Vì vậy y phóng túng nhảy lên trên tuyết đọng, chậm rãi đá hoa tuyết, đi tìm một người có thể cùng y uống rượu tâm sự.

Ngón tay Tô Ly siết chặt lấy hoa văn ô trên cửa, vẫn nghe ngóng phía bên ngoài nhưng lại không thấy tiếng động của y, một lát sau, nàng ấy mới lấy lại tinh thần. Năm sáu nữ quan sáng ngời nhìn chăm chú vào nàng ấy. Họ chưa từng gửi gắm hy vọng vào Duệ Tuân nên lúc này chẳng hề thất vọng.

Tố Ly quả thực khá ước ao điểm này ở họ. Nàng ấy cứ ngậy ngốc nhìn chăm chăm vào cái áo khoác nhỏ, nói: “Nếu như hoàng hậu chỉ muốn đuổi y đi thì thật ra ta không cảm thấy kinh ngạc. Nhưng lại tới gấp ghé tới con của ta... Thật là ả đàn bà không thể tha thứ được.”

“Nương nương không cần vì chuyện của nàng ta mà phiền lòng.” Một nữ quan nói: “Quận vương tự có sắp xếp.”

Tố Ly gật đầu, nói: “Các người tản đi đi.” Hình như nàng ấy quá trông rỗng hoặc như là đã quá mệt mỏi rồi, thuận miệng lẩm bảm nói: “Giờ ta cũng muốn uống một chén rượu.” Suy nghĩ của nàng ấy lập tức bị mọi người mở miệng đồng thanh gạt bỏ: “Nương nương không thể làm hỏng chuyện vì rượu được.”

Tố Ly vừa nghe họ can gián, nhanh chóng nói như theo bản năng: “Tất nhiên ta biết.” Nói xong cười khổ nhận lấy trà nóng mà nữ quan dâng hai tay lên, uống một hớp liền nhú chặt chân mày: “Thật hâm mộ tên Duệ Tuân không biết chịu trách nhiệm kia! Có lẽ lúc này y có thể phóng túng mà đánh một giấc mộng đẹp rồi.”

Tuyệt thành Tuyên dùng để pha trà nên có loại đắng và tanh khó mà diễn tả bằng lời. Tố Ly nghĩ, cả đời này nhất định nàng ấy không có cách nào yêu thích được loại cay đắng như thế.

Sau khi đám nữ quan tốp năm tốp ba xin cáo lui, vừa xì xào bàn tán vừa đi mất, không để ý đến một người phụ nữ ôm bình rượu đứng phải ở chỗ ngoặt. Người phụ nữ kia đi quá gấp, việc đụng nhau lại xảy ra đột ngột, mây bình rượu trong lòng cạch cạch cạch vỡ đầy đất. Đám nữ quan tức nàng ấy không hiểu phép tắc đi lại, nhìn kỹ là ngoại phụ Phùng thị mới tới thì sắc mặt càng lãnh đạm vài phần.

Dù cho họ mất đi thân phận trong cung nhưng vẫn duy trì sự ngạo mạn của nữ nội quan ở chốn hoang vu tịch mịch, không tranh cãi ai đúng ai sai với ngoại phụ. Họ không nói gì, rũ sạch rượu còn vương lại trên vạt áo, từng người ngang nhiên rời đi. Sự uy nghiêm lặng lẽ ấy không khác nào đang khinh miệt tuyên bố: Phùng thị nên nhận toàn bộ trách nhiệm.

Phùng thị đã quỳ trên mặt đất chân tay luống cuống thu dọn hiện trường, miệng xin lỗi liên tục, sợ còn sót lại mảnh nhỏ sẽ làm người khác bị thương. Nàng ấy cúi đầu thật nhanh, nước mắt sắp không nín được. Có người vỗ nhẹ bả vai nàng ấy, Phùng thị vội vàng ngẩng đầu nhìn cẩn thận thì nhận ra người nọ là hầu gái tên Tô Mê Nhận.

Mê Nhận bung mây chai rượu, thông thả nói: “Chị ba phen mây bận làm chuyện vặt không xứng với thân phận, coi chừng mấy ngày nữa sẽ bị người ta phái đến khiến đi như cung nữ làm việc vặt đây.” Phùng thị cúi thấp đầu không biết nên làm thế nào cho phải. Mê Nhận xoay sang góc phòng, không biết gọi một tiếng về chỗ nào, rất nhanh đã có hai cung nữ nhỏ chạy tới thu

dọn. Phùng thị lúng ta lúng túng đứng ở một bên trông, vừa cảm thấy không được tự nhiên lại không xen tay vào được.

Mê Nhạn vẫy tay với nàng ấy, nói: “Chị đi đưa rượu cùng em nhé?” Phùng thị không nói gì đi theo cô ấy. Mê Nhạn vừa đi vừa nói chuyện: “Trong cung gặp phải chỗ rẽ trái phải đi sát ra bên ngoài, lúc quẹo phải thì đi sát vào tường. Dù thành Tuyên không phải trong cung nhưng thói quen không thể thay đổi.” Phùng thị luôn miệng đáp lời, thấy thái độ cô ta ôn hòa, không nhịn được mà nói: “Sau này ngu phụ phạm sai lầm thì mong rằng cô nương chỉ dạy. Các quý nhân ở đây quá khí phách, chưa bao giờ tức giận quở mắng, ngược lại khiến người ta càng không biết làm sao.” Mê Nhạn nhẹ nhàng liếc nàng ấy một cái, cười nói: “Họ sẽ không quở trách chị – họ sẽ làm chị cảm thấy xuất hiện ở đây chính là sai lầm lớn nhất của chị.”

Hai người cùng đi đến tấm điện của Duệ Tuân, khẽ khàng đẩy cửa đi vào. Duệ Tuân và Lý Hoài Anh vẫn đang uống, dường như y hoàn toàn không chú ý tới có người đến, vừa giống như hoàn toàn không hề lo lắng lời nói của mình bị người ta để ý tới, vẫn bàn luận viên vông thích gì nói đấy. Hai người nói đến chỗ vui sướng, vừa hát vừa ngâm, cùng chí hướng, không có mảy may phân biệt giữa hoàng tử và dân thường. “Hôm nay mới biết ý nghĩa thực sự của bốn chữ ‘hận gặp nhau muộn!’” Duệ Tuân than thở: “Người ở đó chỉ còn lại dục vọng quyền lực, mất đi tất cả lý tưởng. Thầy là một người có ước mơ, tin vào ước mơ, chỉ mong tôi có thể được chia một chút khát vọng của anh. Nào, uống một chén nữa nào!”

Phùng thị nghe thấy lời của họ nhưng không hiểu nhiều lắm, ánh mắt không khỏi dờn lên trên mặt chòng tìm kiếm một vài dấu hiệu. Mê Nhạn lại giống hệt như kẻ điếc, đặt bình rượu xuống vững vàng, thu dọn bình không, lặng lẽ xoay người xin cáo lui. Phùng thị vội vàng đuổi theo bước chân của cô ta, cùng nhau đi ra.

Ngoài phòng vẫn có thể nghe tiếng cười sang sảng tùy tiện của Duệ Tuân. “Thầy Hoài Anh đó là chồng của chị nhi?” Mê Nhạn khẽ cười nói: “Lời bàn của y có sự chân thành làm động lòng người, thực sự là sức hấp dẫn khó có thể từ chối. Tại sao y lại biết công chúa Chân Ninh thế?” Phùng thị nghe cô ta hỏi thì nói qua về chuyện hai vợ chồng bọn họ quen biết Chân Ninh, còn nói sơ lược một câu công chúa Chân Ninh tiến cử bọn họ đi tới thành Tuyên. Mê Nhạn nghe xong thì trong lòng đã hiểu được đại khái ngọn nguồn mọi chuyện xảy ra, trong chốc lát mặc dù không thể nhận định được ý đồ của Chân Ninh nhưng đã đoán được tám chín phần mười. Cô ta suy xét thêm, chợt cảm thấy tuy tuổi tác Chân Ninh nhỏ song mắt nhìn hơn hẳn công chúa Vinh An, sau này khó mà không có thành tựu. Nghĩ đến chuyện này, thái độ cô ta đôi đũa với Phùng lại thân thiết thêm hai phần, thuận miệng chỉ dạy một hai bí quyết đi lại trong cung. Phùng thị sợ hành động của mình ở đây không thỏa đáng làm chòng rước lấy phiền phức, thấy cô ấy

có lòng hướng dẫn thì lúc này vô cùng cảm kích, coi cô ta là bạn tri kỷ đầu tiên.

Qua mấy ngày sau, Phùng thị và Mê Nhận dần dần quen thân, đánh bạo hỏi lai lịch của cô ta. Bấy giờ Mê Nhận cũng không kiêng dè nàng ấy nữa, nói ra bản thân là do công chúa Vinh An đưa tới để hầu hạ Duệ Tuân. Phùng thị nghe loáng thoáng được một hai phần về chuyện nhà của công chúa Vinh An ở trên phố nên khá hiếu kỳ. “Nhà họ Bạch thật sự đã hủy hôn ước với hoàng hậu nương nương để cưới công chúa Vinh An ư?” Người nhà giàu làm việc luôn chú ý mặt mũi, có gièm pha bèn lập liếm bằng mọi cách, thời gian lâu rồi thì mỗi người nói một kiểu, khó phân thật giả. Việc này đã đồn ở trên phố rất lâu, có người nói đúng là như vậy, cũng có người nói là nghe nhầm đồn bậy.

“Không thể nào.” Mê Nhận lạnh nhạt trả lời: “Người ngoài không biết nông sâu trong cung, bịa ra các loại suy nghĩ chủ quan để gán ghép câu chuyện của quý nhân. Sau này chị đừng cho là thật.”

Phùng thị vội vã vâng dạ liên thanh: “Tôi cũng nói mà, nếu thật sự có chuyện này thì tính nết hoàng hậu nương nương quá tốt. Đừng nói là cô chiêu nhà giàu có quý tộc, cho dù là một cô gái bình thường gặp phải chuyện như vậy, sao có thể thoải mái bỏ qua cho tên đàn ông bạc tình?”

Mê Nhận cười không nói tiếp. Lúc này một a hoàn báo lại, nói có người tới thăm Mê Nhận. Tất nhiên Mê Nhận nhớ hôm nay là thời gian người từ phủ Vinh An tới, vội vã trở về chỗ mình ở, quả nhiên thấy người phụ nữ đi làm sứ ở trong phủ Vinh An đang chờ. Cô ta nhanh chóng viết một phong thư và hỏi tình hình gần đây của công chúa. Người đàn bà đi làm sứ than thở:

“Gần đây tình thế không ổn. Thứ dân Tuân...” Nàng ta bật thốt lên, nhìn một vòng bốn phía mới nói tiếp: “Không phải thứ dân Tuân cầu kết với nước ngoài nên bị phế sao? Gần đây đã tra ra chuyện đó, những người theo ngài ấy chinh chiến phía tây đều bị liên lụy. Mấy ngày trước Bạch lão tam nhà tôi bị người ta mời đến nhà một công tử quý khác dự tiệc chưa về. Phò mã vội vàng khơi thông cho gã nhưng không biết làm thế nào mà sự việc càng ngày càng loạn, ngay cả phò mã cũng bị liên lụy vào chuyện này. Tuy là giờ vẫn chưa bắt y nhưng mỗi ngày trước phủ đều có người gác, không cho phép anh ta ra ngoài, cũng không cho tiếp khách.”

Mê Nhận cuống quýt hỏi: “Chị có biết là chuyện gì không?” Người đàn bà đi làm sứ lắc đầu: “Trong phủ không cho phép hỏi. Nhất định là chuyện càng chuyện quan trọng hơn – bình thường công chúa không giữ mồm giữ miệng, lần này cũng ngậm miệng không nói. Mỗi ngày người chỉ nói giận đùng đùng, thường xuyên la hét có người hãm hại chồng mình, lỡ như có chuyện bất trắc, người phải giết kẻ gian này, giết tên tiểu nhân kia báo thù cho Bạch Tín Mặc.” Nàng ta thở dài: “Mê Nhận, hai ta đều từng thấy biến cố lớn, xem tình hình này, không cần hỏi nhiều cũng biết, chắc chắn nhà họ

Bạch sắp xảy ra nhiều loạn lớn. Chỉ là loạn đến mức nào thì còn khó nói. May mà chúng ta đi theo bên cạnh công chúa, không cần lo lắng quá mức.”  
“Trong cung cũng không truyền ra tin đồn ả? Bạch Tín Tắc thật sự không quan tâm sao?”

“Bây giờ nào có dễ hỏi thăm tin tức trong cung nữa!” Người đàn bà đi làm sứ lại oán giận: “Lệnh Nhu vừa chết, mọi việc đều không dễ làm. Hai người Chi Huệ và Nguyên Dao thì hỏi họ mười câu cũng không được một câu trả lời thành thật. Bây giờ Bạch Tín Tắc quyết tâm đi theo bên cạnh hoàng hậu, xa cách nhà họ Bạch – người không biết ngọn ngành còn nghi ngờ rốt cuộc ai mới là người nhà của y đấy. Thật sự chưa từng thấy hoạn quan như y!” Nàng ấy vẫn tự nói một mình, sau khi Mê Nhạn nghe được cũng không để tâm, chợt hỏi: “Chẳng lẽ là có liên quan đến chuyện Tố Giang?” Người đàn bà đi làm sứ sợ hãi thất sắc: “Cô còn nhắc đến y làm cái gì! Tố Giang vì Lệnh Nhu mà mất lý trí mới dám làm chuyện đại nghịch bất đạo. Trước đó chúng ta không ai hay biết, nào có có thể liên lụy được? Muốn nói chuyện này có liên quan đến phò mã thì lại càng không có lý.”

“Chi, sao mọi chuyện lại thế đơn giản như vậy được?” Mê Nhạn nghĩ đến đầu sắp nứt ra cũng không có kết quả. Người đàn bà đi làm sứ an ủi:

“Chúng ta là a hoàn sai bảo bên cạnh công chúa, không còn là người dưới trướng Tinh hậu nữa. Ở bên cạnh công chúa chỉ cần nghe theo sắp xếp của công chúa thôi. Cô còn quan tâm chuyện trong cung làm cái gì? Tôi không thể ở lâu, cáo từ tại đây thôi. Cô trông nom tốt chuyện bên này, không nên suy nghĩ nhiều.”

Lời tuy là vậy nhưng dù sao Mê Nhạn cũng không thể thờ ơ. Tối hôm đó Duệ Tuân lại muốn uống rượu. Mê Nhạn đưa rượu vào, giả truyền ý của Duệ Tuân để mọi người lui hết, một mình ở lại rót rượu cho y. Duệ Tuân biết cung nữ này trước kia là người bên cạnh mẹ, sau này lại đi theo Vinh An. Y cũng biết cô ta nhất định còn có qua lại với kinh thành, vì vậy làm bộ say chuẩn choáng, hỏi cô ta: “Gần đây trong kinh có chuyện gì vui?”

Mê Nhạn nói cho y biết đầu đuôi gốc ngọn về biến cố của nhà họ Bạch. Sau khi nghe xong, Duệ Tuân trầm mặc khoảnh khắc, hung hăng uống mấy chén lớn, nói: “Vì sao ta cảm thấy đây không phải là chuyện tốt mà con cáo miệng đen kia làm nhỉ?” Sau khi y tới thành Tuyên đã khinh thường gọi Cư tướng là con cáo miệng đen. Mê Nhạn lớn mật nhìn y một cái, trách y không để ý tai vách mạch rừng.

“Vì sao... lại cảm thấy là nàng mưu đồ ở phía sau nhỉ?” Duệ Tuân quơ quơ trước mắt, xua tan bóng dáng của Tố Doanh. “Ôi...”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 24: Lòng dạ

Nguyên đán kề cận, trong cung chuẩn bị đầy đủ để mở chiếu kinh. Tố Doanh đã liệu trước đến lúc đó không thể vui vẻ mà qua ngày hội, trong lòng nàng đã chuẩn bị cách ứng phó nên làm việc không hoảng loạn. Hôm nay sau khi đưa kinh thư chép tay đến trước Phật để làm lễ, nàng đi qua vườn, thưởng thức hạt sương.

Dưới cây liễu treo dây bông tuyết có một người trẻ tuổi rần rỏ mặc áo khoác ngoài màu quả nho. Nghe thấy tiếng bước chân của nàng, y xoay người. Miếng vải chôn lót cổ áo kề sát một khuôn mặt tái nhợt, Tố Doanh thấy thì khá sững sốt.

Tín Mặc dừng lại cách nàng hai bước, kính cẩn nói: “Nghe nói thánh thượng bị lạnh do đêm tuyết, ngự thể của nương nương không tốt, thần và công chúa Vinh An đặc biệt tới để hỏi thăm thánh. Thần và công chúa chép tay mười quyển kinh Phật cầu phúc cho thánh thượng và nương nương, mới vừa rồi đã đưa đến trước Phật để thờ cúng.”

Tố Doanh lạnh lùng nhìn y khoảnh khắc, hỏi: “Sao chưa thấy công chúa?”  
“Công chúa đã đến cung Ngọc Tiết.”

Tố Doanh cười nhạt trong lòng, đã hiểu là chuyện gì – lại một lần trùng hợp gặp mặt được sắp xếp tỉ mỉ. Chẳng trách trước đó người anh Bạch Tín Tắc của y tại lại hỏi thăm hành trình của nàng hôm nay.

“Ta khỏe.” Tố Doanh nói xong ôm chặt lò sưởi, xoay người nhìn ra cây và đá phủ tuyết ở xa xa, không nhìn y.

Nhưng hiển nhiên y có tính toán của riêng mình, dùng giọng điệu an nhàn như nói chuyện phiếm: “Nương nương biết không? Gần đây có vài người có lòng riêng nói thần tham dự vào biên ngày mùng tám tháng Chạp.” Anh ta nhất định biết Tố Doanh sẽ không để ý tới mình, dứt khoát không đợi phản ứng của nàng, lớn mật nói tiếp, “Thần không biết bọn họ nghĩ như thế nào. Thần chỉ biết là nhất định nương nương sẽ không cho rằng như vậy.”

Tố Doanh cười, lắc đầu nói: “Không, ta cũng là nghĩ như vậy.”

Tín Mặc bỗng nhiên giương mắt lên nhìn phía nàng: “Hộp ngọc dâng cho nương nương ngày đó, giờ ở đâu?”

“Mất rồi.” Tố Doanh lạnh nhạt trả lời.

Tín Mặc cười khổ một tiếng, lúc đó nhìn nàng có vẻ đau thương: “Cố ý sao? Cố ý khiến người ta phát hiện tờ giấy trong đó, còn nặc danh tố cáo nói ta biết trước giờ Thần sẽ xảy ra biên.” Lời này làm cho Tố Doanh tức

giận. Nàng nhìn y chăm chăm, lại nhanh chóng quay mặt đi chỗ khác không để ý tới y. Tức giận vì người này, tuyệt đối không đáng.

Tuy nàng không nói gì nhưng dường như Tín Mặc đã hiểu, còn nói: “Người chỉ tùy tiện nhìn rồi vứt nó đi? Quả thật là như vậy... Nếu như người thật sự hiểu được ý của tờ giấy thì sẽ không ở trong cung Đan Xuyên vào giờ Thân mà sẽ ở cung Ngọc Tiết.”

Ngón tay của Tô Doanh liên tục xoa nhẹ hai cái hoa tai đá quý, nhưng ánh sáng của đá và hạt châu càng lau càng mờ nhạt. Nàng bắt giác dùng lực mạnh ở tay. “Anh hiểu rõ chuyện ngày đó hơn cả ta, còn nói mình trong sạch?” Nàng thở dài nhưng tiếng thở dài lại lưu lại trong lồng ngực, “Muốn ta cứu anh thì bây giờ nói cho ta biết hết đầu đuôi mọi chuyện đi.”

Tín Mặc nhìn nàng lẳng lẳng cười một cái giống như nghe thấy lời của một đứa bé ngây thơ: “Người chẳng cứu được tôi đâu.”

“Nếu ta vô dụng thì sao anh lại phí công xuất hiện ở nơi này?”

Ánh mắt Tín Mặc vẫn như thường, tỉ mỉ trông khuôn mặt của nàng. Lúc đang nói chuyện anh ta luôn chăm chú nhìn đôi phương giống như một người nghe chân thành không gì sánh được. Nhưng Tô Doanh không thể bị loại chân thành này đã động nữa.

“Chỉ muốn nhìn xem bây giờ người như thế nào.” Y vội vàng nở nụ cười, dường như đang tự giễu: “Vẫn là tôi không hiểu rõ người. Có đôi khi rất thông minh, có đôi khi rất trì độn, nhìn không hiểu, đoán không ra. Kỳ lạ là mặc dù tôi không lý giải được người song có đôi lúc... lại không nhìn được mà hướng về người. Biết rất rõ ràng làm như vậy không có lợi.”

“Đứng lại.” Tô Doanh trầm mặt khẽ quát một tiếng, níu bước chân rời đi của y, “Hai ta đã không nể mặt mũi từ lâu, lúc này còn giả vờ giả vịt là có ý gì? Sao không dùng chuyện anh biết sáng khoái làm một giao dịch?”

Tín Mặc hơi nghiêng người, cúi đầu phiến muộn mỉm cười: “Vây xin nương nung cho tôi một chút thời gian, kiên nhẫn nghe tôi nói hết.”

Tô Doanh tỏ ý bảo y nói tiếp. Tín Mặc nghĩ một hồi. Chắp tay sau lưng nhẹ nhàng bắt đầu nói: “Lúc tôi mười bốn tuổi, có một ngày cha bỗng nhiên nói ‘Sau này con có thể lấy công chúa thì tốt rồi’. Trong cung, cô bé công chúa Vinh An kia có tiếng cười vang dội nhất, lời nói to gan nhất, hơn nữa không ai hoạt bát tự tại hơn nàng ấy. Đi cùng với nàng ấy không phải sẽ có thể không bị ràng buộc giống nàng ấy hay sao? Thái tử rất tốt, y nói y sẽ đãi tôi như anh em, tuyệt đối không hề khoa trương. Nhưng dù sao cũng là chủ tớ. Nếu như có thể trở thành thân thích, có phải sẽ tốt hơn không? Lúc tôi nghĩ như vậy, cha lại hỏi, ‘Con chán ghét công chúa sao?’ Câu trả lời của tôi là không ghét, thậm chí có điểm yêu thích và ngưỡng mộ. Thực chất dù chán ghét, cha cũng sẽ tiếp tục hỏi, ‘Con biết làm ra vẻ yêu thích chứ?’”

Anh ta muốn cười một cái nhưng không cười nổi. “Chuyện này cứ quyết định như vậy. Tương lai duy nhất của tôi chính là hoàn thành nó. Chuyện

lớn cả đời có phải nên đợi thêm mấy năm nữa, chờ một người mình thật sự yêu xuất hiện hay không? Chuyện như vậy, nào có ai quan tâm?”

Tố Doanh rất muốn ngắt lời anh ta. Nàng rất muốn lớn tiếng nói: “Ai muốn nghe anh nói những thứ này!” Nhưng hoàn toàn không hé miệng.

“Trái tim công chúa lơ lửng không cô định, người nhà đều siết tới tới đồ mồ hôi, e sợ không thể thành công. Tôi có thể dùng giọng nói bình đạm, bảo cho bọn họ biết ‘Tất cả tùy duyên, thuận theo tự nhiên’ sao? Đây không phải là một trò chơi có thể nghênh ngang mà đi. Từ khi nhà tôi bị đổi thành họ ‘Bạch’, tôi là người đi tới chỗ cao nhất. Ai biết sau này vật đổi sao dời, họ Bạch sẽ ra sao? Có cơ hội tốt thì tuyệt đối không thể bỏ qua.” Y bình tĩnh nói.

“Dù dần dần cảm thấy, cô bé bị lợi dụng đáng yêu hơn Tố thị trong ấn tượng... Lẽ nào có thể vì nàng mà quên mất tất cả? Không. Chuyện bỏ gốc lấy ngọn, tôi không biết làm. Thực sự không biết làm – hoàn toàn không biết suy nghĩ, tạo ra chuyện đó như thế nào.”

“Vậy đã là gì?” Tố Doanh nhìn thẳng vào y, cả người dường như tản ra khí lạnh, “Bạch đại nhân, ta đã không còn hứng chơi trốn tìm với anh nữa rồi.” Hồi ức nở rộ sắc màu trong mắt Tín Mặc thu lại ngay lập tức. “Nếu chưa từng chăm chú nhìn người thì tốt rồi. Là tôi đánh giá quá cao năng lực thoát ra khỏi âm mưu của mình.”

Tố Doanh cảm thấy mình hiểu được một ít nhưng trong mắt lại tràn đầy khinh miệt – không cầu xin nàng giúp thì lại dùng cách này, để nàng cam tâm tình nguyện giúp y. Lẽ nào y không biết? Tin tưởng lời nói của y cần có sự tín nhiệm rất lớn, nhưng sự tín nhiệm này đã bị đích thân y đoạt đi từ lâu rồi.

“Bạch đại nhân, cho dù có thể trở lại lúc ban đầu, anh vẫn sẽ không bỏ gốc lấy ngọn chứ? Có chấp chuyện ‘năm đó ta thế nào’, ‘năm đó người thế nào’, có ý nghĩa gì đâu?” Nàng cất cao giọng nói, “Nếu không định trả lời câu hỏi của ta thì tránh ra!”

Sắc mặt như tro tàn của Tín Mặc làm cho Tố Doanh có cảm giác mình hơi tàn nhẫn. Và sự tàn nhẫn làm cho chỗ ở sâu trong tim nàng rất lâu chưa thể bình tĩnh lại trở nên thoải mái.

Tín Mặc ngậy ra chốc lát rồi nghiêng người tránh sang một bên. Lúc Tố Doanh đi qua Tín Mặc, lãnh đạm nói: “Về sau đừng cản đường của ta nữa.” Anh ta nghiêm túc trấn định trả lời: “Chỉ này một lần thôi. Về sau sẽ không đâu.”

Tố Doanh đi thẳng trở về quan Đan Xuyên, lập tức gọi Tín Tắc cười lạnh bảo: “Anh thật to gan!” Tín Tắc lập tức quỳ xuống, phủ phục ở dưới chân nàng. “Ta còn tưởng rằng anh sẽ không xen vào chuyện nhà họ Bạch nữa.” Tố Doanh cầm lò sưởi tay, ôm chặt rồi vẫn cảm thấy lạnh, “Là ta cho rằng anh rất vô tình.”



Tín Tắc mãi chưa trả lời. Tô Doanh lại nói: “Ta biết trong lòng anh có tâm sự. Đừng có thừa nước đục thả câu.”

Mặt Tín Tắc cúi xuống đất, giọng nói không rõ ràng lắm: “Ám sát đế hậu, mưu đồ phế lập là tội ác ngất trời. Bất kể chủ mưu là ai, Tín Mặc biết mà không báo thì cũng cùng tội. Thần cả gan xin hỏi nương nương, có cảm thấy lần này nhà họ Bạch sẽ cùng đường bí lối?”

“Nhà các anh có bản lĩnh rất lớn, làm sao biết được chứ?” Tô Doanh nhìn giấy cửa sổ, dường như vẫn có thể thấy được cung Ngọc Tiết, “Công chúa Vinh An nhất định sẽ cầu xin phụ hoàng của mình. Không cầu xin được thì nàng ấy sẽ không chịu bỏ qua.”

“Đúng vậy. Đây chính là ý đồ mà nhà họ Bạch lấy nàng ấy.” Giọng điệu Tín Tắc tràn đầy xấu hổ, “Nương nương, người cảm thấy nhà họ Bạch bị ối. Có lẽ ngài không biết, kẻ đầu têu chính là vi thần.” Y ngẩng đầu lên một chút, liếc nhìn Tô Doanh rồi nói tiếp, “Thần còn trẻ vô tri, đi theo Tú vương phạm thượng làm loạn. Vì vậy nhà thần bị tước mất họ Tô, đổi thành họ Bạch. Tính tình cha thần thay đổi lớn, không dám tin vào con mắt nhìn người, cũng không dám đặt tiền đồ của cả nhà ở trên một người. Thần bị tịnh vào trong cung, Tín Mặc được nuôi dưỡng như trưởng nam, từ nhỏ được cả nhà kỳ vọng cao, hoàn toàn không được tự tại. Nếu như trước đây thần không trượt chân thì sao hôm nay Tín Mặc lại như thế?”

Y kiên định nói, “Vì duyên cớ ấy nên không thể mặc kệ Tín Mặc...”

Tô Doanh nghe y nói đến “không dám đặt tiền đồ của cả nhà ở trên một người” thì suy nghĩ không tự chủ được vòng quanh những lời này. Nàng biết cách phối hợp lẫn nhau ở trong cung của nhà họ Bạch: Mặc dù là người một nhà nhưng lại muốn vào thế lực khác nhau. Bất kể phe nào được như ý, phe nào thất thế thì dù sao cũng sẽ không vạ lây cả nhà.

Tín Tắc ở trong cung, Tín Mặc và Tín Đoàn đều là tâm phúc của Đông cung, không ai lấy lòng tể tướng có quyền thế lớn mạnh. Việc này hợp với cách làm của nhà họ Bạch sao? Tô Doanh cúi đầu cười ra tiếng. Trong lòng nàng đã có suy đoán đối với chủ mưu biến loạn giờ Thân từ lâu: Một lần tai họa hủy đi tiền đồ của Đông cung, đồng thời suýt nữa lấy cái mạng nhỏ của nàng. Ai lại am hiểu cách một hòn đá ném hai con nạch như vậy?

Nếu không công hiến cho người nọ thì Tín Mặc biết được ngày mồng tám tháng Chạp hôm đó sẽ sinh biến cô từ đâu?

“Thực chất Tín Mặc là người của tể tướng nhỉ?” Tô Doanh cười lắc đầu liên tục, “Bạch Tín Mặc ơi là Bạch Tín Mặc! Trước kia xem thường y, ta cho rằng ngã một lần rồi dần dần tỏ tường. Nào ngờ vẫn xem thường y – y phản bội mọi người: ta, Vinh An, Đông cung, còn cả chủ nhân thực sự của y. Từ trước tới nay ta chưa từng gặp một người phản bội mọi người bên cạnh mà còn có thể sống lâu như thế.”

Tín Tắc không phủ nhận, cúi thấp đầu hơn, nói: “Đi lại trong cung, chuyện đáng sợ nhất không phải là không đủ linh hoạt ứng biến mà là mất đi lập trường, không biết cuối cùng mình muốn đi về phía trước cùng với ai, không biết mình hy vọng ai thành công, ai vui sướng. Vì nhà họ Bạch, nó làm tôn thương nương nương. Vương mắc về nương nương trong tâm khảm, nó lại phản bội tể tướng. Mừng bảy tháng Chạp, thần ngăn Tín Mặc lại ở trước cung Đan Xuyên, mặc dù không biết nó muốn làm gì nhưng đã đoán được, từ sự kiện đó trở đi, nó đã hoàn toàn mất đi lập trường. Nó sẽ trở thành cái đích cho mọi người chỉ trích, những người nó từng trợ giúp, từng làm tôn thương cũng sẽ mặc kệ nó. Người em trai như vậy, thần có thể vứt bỏ ư?”

Người muốn đi lại với cả hai bên thì sớm muộn cũng có một ngày phải bị hai phe cùng đánh, hai mặt không cảm ơn. Tô Doanh cảm thấy mình không nên có hứng thú đối với chuyện này, nhưng nàng nghe lâu như vậy mà vẫn không chán. Có lẽ là Tín Tắc đã đả động được nàng, nàng nói như an ủi: “Anh ta còn có Vinh An mà.” Vinh An sẽ không vứt bỏ anh ta.

Tín Tắc không thể làm gì khác hơn là lắc đầu: “Sức mạnh của công chúa có thể mạnh hơn tể tướng sao?”

Nét mặt Tô Doanh như phủ gió băng, giọng điệu cũng lạnh lẽo: “Làm sao không thể? Phụ hoàng nàng ấy vì nàng mà không ngại hủy hôn nhân của người khác, làm triều thần chê trách kia.”

Tín Tắc nghe xong lời này lại cười càng khổ hơn: “Tín Mặc có thể lấy công chúa không phải dựa vào sự thông minh nhỏ nhen của một mình nó là có thể đạt được mà là một trong những lợi ích cầu được khi nó bãi tể tướng làm cha.”

Y thấy Tô Doanh chột vô cùng kinh ngạc, dường như xấu hổ nên đẽ giọng xuống thấp hơn: “Nương nương đừng kinh ngạc. Tể tướng có thể bí mật nhận người là con gái nuôi, đẩy người lên ngôi hậu thì cũng có thể thu một đứa con trai nuôi, để nó từng bước thăng chức phòng bất cứ tình huống nào. Tín Mặc chín tuổi đã vào hậu Đông cung, vốn là do tể tướng và cha thân sắp xếp. Nó luôn rất nghe lời cho nên tể tướng lên lút nêu ý kiến ở trước mặt phế hậu và thánh thượng, giúp nó thuận lợi đạt được.”

Tô Doanh thấy tức cười.

Đắc tội hoàng đế không chết nhưng đắc tội quyền thần chắc chắn phải chết – đây là câu Tín Mặc đã từng nói. Nhưng chính anh ta lại quên. Anh ta thực sự không nên đánh giá cao năng lực thoát thân của mình.

“Tại sao phải nói những thứ này với ta?” Tô Doanh cẩn thận nhìn Tín Tắc, không biết lòng tin thành khẩn cho nhau biết của y từ đâu ra.

“Bởi vì nương nương là người duy nhất hiểu tất cả chỗ xấu của nó và còn có năng lực giúp nó.”

Tổ Doanh cười phì: “Ta không phải người mua danh cầu lợi gây phiền phức cho mình. Anh quá thối phong sự nhân từ của ta rồi, cả năng lực của ta nữa.”

Cung Đan Xuyên huyên náo một hồi, bọn cung nữ không ngăn được nguồn cơn của hỗn loạn, một người hốt hoảng phút chốc đã xông tới trước mặt Tổ Doanh. Vinh An với khuôn mặt trang điểm bị nước mắt làm xấu xí thoát ra khỏi đám người, tóm lấy tay Tổ Doanh: “Đi theo tôi!”

Tổ Doanh lấy làm kinh hãi: “Người làm gì đó?”

“Đến trước mặt thánh thượng nói rõ ràng.” Vinh An kéo Tổ Doanh đi hai bước, gấp gấp nói lớn tiếng, “Nói cho người biết, Tín Mặc không phải là biết mà không báo. Chàng đã lên nói cho cô, chỉ là cô không hiểu rõ thôi.”

Tổ Doanh cứng rắn đứng yên không động đậy. Vinh An lại kéo hai lần, không kéo được nằng thì trợn tròn cặp mắt: “Cô không đi?” Tổ Doanh ra vẻ không tình nguyện, nữ quan bên cạnh và bọn cung nữ lập tức tiến lên, không khách sáo mời Vinh An sang một bên. “Công chúa còn quấy rầy cung Đan Xuyên nữa thì hạ quan không thể không làm theo cung quy.” Nữ quan cao giọng quát chói tai nhưng không dọa được Vinh An.

“Ta đã biết rồi, kẻ hãm hại Tín Mặc đang ở trong các người!” Vinh An đuổi thẳng cánh tay chỉ lên mặt một đám nữ quan, lại chỉ vào Tổ Doanh nói, “Đúng vậy, trong cung Đan Xuyên này của cô có kẻ tiểu nhân, bịa đặt sinh sự, nói Tín Mặc biết giờ Thân ngày mồng tám tháng Chạp sinh cung biến. Dù Tín Mặc thực sự biết, nếu nói cho cô biết thì tất nhiên là muốn giúp cô. Có công cứu giá, làm sao có thể cùng tội với chủ mưu? Cô bảo vệ được một cái mạng nhưng lại mặc kệ chàng?” Nàng ấy vừa nói vừa muốn tiến lên bắt lấy Tổ Doanh.

Tổ Doanh nói với hai bên: “Đuổi ra ngoài.” Bọn cung nữ lập tức tiến lên đùn đẩy lôi kéo. Vinh An mở miệng nói rằng: “Chỉ cần cô nói với thánh thượng, Tín Mặc từng nhắc nhở cô thì chàng sẽ được rửa oan. Vì sao dỗi trá hại người dễ dàng với cô như vậy mà nói một câu thật lòng giúp người lại như lấy mạng của cô thế? Có phải cô hận chúng tôi không? Có phải cô chỉ mong sao hôm nay tôi chết ở cung Đan Xuyên thì cô mới thay đổi chủ ý không?”

Tổ Doanh làm như không nghe thấy, nói với nữ quan coi việc: “Đề người ta nhảy vào cung Đan Xuyên gây chuyện là do các người không làm hết chức trách. Mỗi người đến khu vực quản lý lĩnh phạt đi.” Đám nữ quan ỉu xìu dẫn cung nữ vâng dạ xin cáo lui. Tổ Doanh lại nhìn Tín Mặc nói: “Xem ra thánh thượng không đồng ý lời thỉnh cầu của nàng ấy.”

“Nhất định nương nương có thể nghĩ ra cách gì đó.” Tín Mặc nhiều lần đập đầu, nói: “Có lẽ chuyện nương nương biết chỉ cần cho hay một chút thì cũng chính là hy vọng của Tín Mặc.”

Tiếng khóc của Vinh An còn đang văng vẳng ngoài cung, hiển nhiên nàng ấy nân ná không chịu rời đi. Tô Doanh nghe xong thì cười khỏ, rớt cuộc vẫn phải nói: “Bạch Tín Mặc chỉ là một người như vậy, Vinh An lại có thể nói ra lời chết ở đây, chết ở cung Đan Xuyên vì y, có tác dụng gì chứ?” Tín Tắc nín hơi chăm chú nghe câu sau mấu chốt nhất, quả nhiên không thất vọng, y nghe thấy nàng nói: “Anh hãy chuyển lời cho họ, bảo nàng ấy đi hỏi Cự tướng. Chuyện hấn bằng lòng với mẹ nàng ấy cuối cùng cũng có thể làm được rồi.”

Mặc dù Tín Tắc không rõ nhưng vẫn như nhật được vật báu, cảm kích xin cáo lui đuôi theo Vinh An. Tô Doanh nhìn theo y rời đi, yếu ớt hỏi Thôi Lạc Hoa đứng nghiêm bên cạnh: “Trong lòng thầy đang trách tôi xen vào việc của người khác nhỉ?”

“Thần không dám.” Thôi Lạc Hoa vâng dạ đáp lại. Thấy Tô Doanh cười như không cười nhìn mình, lòng nàng ấy căng thẳng nhưng đồng thời thả dãi một hơi.

“Là thầy đúng chứ?” Tô Doanh cười một tiếng, “Chỉ có thầy mới có thể thấy tờ giấy bên trong hộp ngọc Bạch Tín Mặc cầm. Là thầy nói cho tể tướng rằng Tín Mặc để lộ tin tức.”

Vẻ mặt Thôi Lạc Hoa không hề có sự xấu hổ khi bị vạch trần, ngược lại mang theo vẻ thoải mái mở ra khúc mắc: “Cự tướng biết rõ đầu đuôi thì có thứ để ăn nói với thánh thượng. Thần cho rằng, Bạch Tín Mặc chính là người mà Cự tướng hy vọng thần nói ra, thần cho rằng nương nương cũng sẽ không để ý anh ta.”

Tô Doanh nheo mắt nhíu mày: “Rớt cuộc tể tướng có ma lực gì? Ngay cả bà cũng...” Nàng chột giật mình, chậm rãi nói: “Lúc tôi chưa vào cung, bị chẩn đoán ra chứng hoang tưởng. Bà vốn đã bị Bình vương sa thải nhưng rất nhanh đã mang bao quân áo xuất hiện ở trước bọn tôi. Lẽ nào từ khi đó, bà đã nghe theo tể tướng sai phái sao?”

“Ôi, nương nương!” Thôi Lạc Hoa cười dịu dàng lắc đầu.

“Còn sớm hơn nữa sao? Lẽ nào ngày bà bước vào nhà tôi làm thầy cho các chị của tôi đã nghe theo ý của hấn để làm việc?”

“Ôi, nương nương...” Thôi Lạc Hoa vẫn cười thần bí như vậy. Tô Doanh đột nhiên cảm thấy đau lòng, một tay ném lò sưởi xuống đất. Cung nữ bên ngoài nghe tiếng động, muốn vào thu dọn. Thôi Lạc Hoa phát tay ngăn cô ấy lại, tự mình cúi người dọn dẹp.

“Nói. Nói ra hết đi.” Bất kể Tô Doanh cố gắng như thế nào thì hô hấp cũng không thể bình tĩnh được.

Thôi Lạc Hoa nhẹ nhàng trả lời: “Biết gì nói hết không phải cách làm việc của chúng ta ở đây.”

“Vậy tôi nên gọi Dương Phương tới một chuyến. Y am hiểu cách đào móc chân tướng hơn tôi.”

Không biết là sợ hãi Dương Phương hay không muốn thầy trò hai người rơi xuống tình trạng phải dùng tư hình, Thôi Lạc Hoa nhìn đôi mắt lạnh lùng tàn nhẫn của Tô Doanh, mở miệng: “Nương nương có biết chị của thần là Thôi Lạc Hà – người bên cạnh phê hậu, sau này thế nào không?” Nàng ấy thấy Tô Doanh thờ ơ, không nhanh không chậm nói: “Chị ấy không phải chị của người, người có thể không màng đến – bây giờ chị ấy rất tốt. Tể tướng dàn xếp cho chị ấy thoát thân khỏi vụ án của phê hậu.”

Tô Doanh nhìn thẳng vào mắt của nàng hỏi: “Thầy làm vì báo đáp tể tướng?”

“Không phải. Không phải là vì việc ấy.” Thôi Lạc Hoa quỳ gối bên chân Tô Doanh nói: “Có đôi khi phụ nữ của nhà họ Thôi chúng tôi sẽ gặp nguy hiểm. Để không cho thần đi dạy tiểu thư họ Tô khác, không đem chuyện trong khuê phòng của người nói cho người khác, sau khi sắc phong hoàng hậu, Bình vương đã từng muốn diệt trừ thần. Thần cảm kích người giúp đỡ, mang thần vào cung, tuy nhiên thần hiểu mình không sao – bởi vì có Cự tướng. Hắn chưa từng nhắc tới việc này nên có lẽ người không biết – hắn là con trai của Thôi thị.”

“Thôi thị? Mẹ của hắn?” Tô Doanh thật không ngờ.

“Cự tướng rất nhớ ơn nhà họ Thôi, cả nhà họ Thôi đều được hậu đãi. Mỗi thầy dạy trong nhà họ Tô đều là thân thích của hắn, từng được hắn chăm sóc chứ không riêng mình thần. Chỉ cần hắn muốn thì có thể hiểu được và ảnh hưởng đến từng cô Tô thị do Thôi thị dạy dỗ. Không riêng mình người.”

Nàng ấy trùi mền nhìn khuôn mặt Tô Doanh đang tái đi, nói: “Đáng sợ không? Các cô Tô thị vào cung có người lỗi đời khéo đưa đẩy, có người nhu mì nghe lời, có người nghĩ một đằng nói một nẻo... Thần nghĩ về cơ bản thì hắn đều tỏ trong lòng. Có đôi khi thần cảm thấy hắn thực sự quản quá nhiều, mà hắn lại cứ siêng năng, dù cho việc đó mãi mãi không có đất dụng võ, hắn vẫn mê mết thao túng trò chơi không nhìn thấy được. Dường như thấy rõ tất cả thì hắn mới có thể cảm thấy an toàn.”

“Vì để cho hắn yên lòng nên thầy đều nói hết mọi thứ ở chỗ tôi cho hắn biết?”

“Không phải. Thần hầu như chẳng bao giờ làm như vậy. Thịnh thoảng hắn mới hỏi một hai việc, chưa từng bắt buộc thần trả lời. Hắn biết người là hạng người gì.”

“Nhưng tôi lại không biết.” Tô Doanh nở nụ cười lạnh lẽo nói, “Thầy nên hiểu rõ sự tin tưởng của tôi đối với người khác mỏng manh cỡ nào. Thầy có thể tiếp tục ở lại cung Đan Xuyên nhưng đừng hi vọng vào sự tin cậy của tôi nữa.”

Thôi Lạc Hoa không nhúc nhích mắt một chút, không biết có phải là cảm thấy tiếc nuối vì kết cục này hay không. Cuối cùng, nàng ấy vẫn thản nhiên

hành lễ, dùng dáng vẽ hoàn mỹ để kết thúc.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 25: Tâm tình**

Tín Mặc ở trước cửa sổ vẽ một cảnh mai lạnh trong tuyết. Cánh hoa nhỏ bé và yếu ớt, dường như khẽ chạm vào sẽ nát thành hoa cỏ đầy đất. Bất kể miêu tả thế nào, hoa tuyết đầy trời khó có thể biến thành hình dưới ngòi bút. Lúc Vinh An đi vào phòng vẽ tranh, không phải y không nghe thấy nhưng thời gian ngắn ngủi càng cần y chú ý hơn, mà lần này Vinh An lại có kiên trì chờ y một cách khác thường.

Lúc Tín Mặc buông bút vẽ, thấy Vinh An ngồi ngẩn ngơ giống như một pho tượng đất. Sắc mặt của nàng ấy gần như có thể hòa nhập với màu vôi của bức tường sau lưng. Nàng chậm rãi đi tới, lặng lẽ liếc tác phẩm vừa vẽ, nói thềm một tiếng: “Thật khó nở... Sao lại vẽ một trận tuyết khó nở?”

Vinh An hơi ngẩng đầu nhìn kỹ hai mắt của anh ta, gật đầu nói: “Phải rồi...” Nàng ấy hắng giọng, nói tiếp: “Vừa rồi thiếp đến tướng phủ. Thiếp vốn cho rằng cả đời sẽ không đến thăm hỏi nơi đó.”

Tín Mặc chú ý tới một sợi tóc ướt dán vào chiếc trán sáng bóng của nàng ấy. Y nhẹ nhàng vén sang một bên, lẩm bảm bảo: “Tôi biết nàng làm chuyện mình không muốn này là vì tôi. Thế nhưng có tác dụng gì chứ?”

“Thiếp cho rằng sẽ hữu dụng.” Vinh An cố chấp nói, “Nhưng hẳn quá giáo hoạt. Dường như hẳn trời sinh đã thù hận thiếp, không bỏ qua bất kỳ một cơ hội nào để làm nhiều loạn tâm trí của thiếp.”

Tín Mặc đoán được có lẽ nàng ấy đã nghe thấy điều gì. Tim của y nhanh chóng nhảy dựng lên nhưng y vẫn chưa hoảng loạn, dường như rất lâu trước kia y đã bắt đầu chờ mong giờ khắc này. Y bình tĩnh hỏi: “Hẳn nói gì thế?”

“Rất nhiều.” Vinh An tùy hứng lại có thái độ khác thường, yên bình nói, “Hẳn bảo chàng luôn làm theo sắp xếp của hẳn, làm tất cả chuyện mà hẳn hy vọng chàng làm. Còn hẳn giúp chàng... cưới thiếp. Thiếp nên tin tưởng hẳn không?”

“Không phải nàng đã tin rồi sao?” Tín Mặc cười nhạt.

Dường như sức lực của Vinh An bị đánh tan trong nháy mắt. “Tín Mặc, chàng làm tất cả là vì điều gì?”

Tín Mặc chậm rãi xoa khuôn mặt thất vọng của nàng ấy, chậm rãi nói: “Làm sao nàng hiểu được?” Y thở dài rồi nói tiếp, “Nàng không cần đến tìm hấn nữa, nàng sẽ bị hấn lừa gạt.”

“Lẽ nào cho tới nay, thiếp không bị lừa gạt?” Vinh An gục đầu xuống, Tín Mặc ngỡ lần này sẽ thấy nước mắt của nàng ấy nhưng nàng ấy không hề khóc lóc. Lúc nàng ấy ngẩng đầu lên, ánh mắt vẫn thiết tha, “Thiếp muốn biết chàng có từng thực lòng yêu thiếp hay không?”

“Chỉ muốn biết điều này?”

“Đây là tất cả ham muốn khi thiếp gả cho chàng.”

Trong lòng Tín Mặc chợt phát ra tiếng thở dài thật dài. “Vinh An, công chúa của tôi...” Y dịu dàng nói, “Nàng không thể trông chờ vào người đàn ông cưới nàng sẽ dùng tình yêu với nàng trở thành toàn bộ cuộc hôn nhân.”

Vinh An lập tức cúi thấp đầu, xoay người đưa lưng về phía y. Tín Mặc có thể đoán được nét mặt của nàng ấy từ đôi vai run rẩy.

Lời nói dối làm thương tổn Tô Doanh, lời nói thật làm thương tổn Vinh An. Ôi... Phụ nữ ấy à. Tín Mặc đặt tay lên vai Vinh An, muốn đè nén sự run rẩy của nàng ấy, dùng nó để an ủi nàng ấy. Nhưng nàng ấy lại quật cường hét ra.

“Rốt cuộc thiếp bị làm sao thế này?” Trong tiếng nói của Vinh An mang theo nước mắt, “Cho dù chàng như vậy, thiếp vẫn không buông bỏ được. Bạch Tín Mặc, rốt cuộc chàng là người thế nào? Khi đó chàng cũng lừa dối Tô Doanh thế này? Dùng loại dịu dàng dối trá này?”

Tín Mặc rút tay về, mắt nhắm nói: “Có lúc tôi không lừa nàng, có lúc tôi cũng không lừa nàng.”

Vinh An xoay mặt đối diện với y, biểu cảm lạnh như băng có điểm giống với mẹ nàng ấy. “Vậy thì sẽ nói thật với thiếp đúng chứ? Rốt cuộc làm thế nào chàng biết giờ Thân có cung biến? Vì sao không vạch trần? Bây giờ vẫn ngậm miệng không nói là đang giấu giếm cho ai? Lẽ nào... chàng biết được chuyện này từ chỗ Cư Hàm Huyền? Hấn đã xúi giục tất cả mọi người? Tô Giang suýt nữa đã giết chết hấn, lại là chuyện thế nào?”

“Suýt...” Tín Mặc nhẹ nhàng bảo, “Tôi không thể nói với nàng.”

Từ khi Vinh An gả cho y đến nay không phải là chưa từng hôn dỗi, chưa từng làm âm ỉ, nhưng mà nàng ấy chưa từng rơi một giọt nước mắt. Lúc này nghe y từ chối một cách kiên quyết lạnh lùng, vành mắt nàng ấy bỗng nhiên chua xót, vừa rơi nước mắt vừa gật đầu: “Không thể nói với thiếp... Liên quan đến sự sống còn, thiếp nguyện đánh bạc tính mệnh cho phò mã của thiếp, chàng lại không thể nói thật với vợ. Nếu như thiếp đầy bụng tâm cơ, có thể giúp chàng bày mưu tính kế, có phải chàng sẽ nói với thiếp hay không?”

“Nói ra thì càng hỏng bét hơn.” Tín Mặc cầm đôi tay gầy của Vinh An, “Không phải là tôi không có dũng khí nói ra bí mật. Chỉ là tôi... không có

năng lực đối kháng với cục diện sau khi bị vạch trần. Tôi chỉ có thể nhờ vả một người, làm cho bí mật biến mất.”

“Vinh An, nàng xem, chồng nàng không phải là kẻ cao thượng, nhưng cũng không phải một kẻ phản vua phản nước. Tố cáo tôi mưu phản thì thật quá mức. Tự tôi đi tìm tướng gia.”

Vinh An cười nhạt: “Chàng thà giao phó tính mạng mình cho tể tướng lộng quyền cũng không chịu báo tình hình thực tế cho thiên tử? Lẽ nào trong mắt chàng phụ hoàng thiếp nhẹ như lông hồng? An nguy của thiên tử bị xâm phạm, chàng lại muốn thông qua tể tướng làm cho việc này không giải quyết được gì? Không được! Chàng phải nói hết tất cả những điều biết được cho phụ hoàng thiếp.”

Nàng ấy thấy phải cần rất nhiều lý do để thuyết phục Tín Mặc, vì vậy nghiêm túc suy nghĩ một lát, kiên định nói: “Thiếp không biết giữa chàng và Cừ tướng đã xảy ra chuyện gì. Nếu như hấn muốn cứu chàng thì sẽ không khiến chàng rơi vào tình cảnh hôm nay. Sao không mượn cơ hội đến trước mặt thánh thượng chiếu tướng ngược lại hấn? Trước khi hấn làm chàng thương tổn thì diệt trừ hấn. Đây không phải là mảnh khóc mà đâm các người quen dùng hay sao?”

Tín Mặc bị suy nghĩ nông cạn của nàng ấy chọc cười, nhìn đôi mắt nghiêm túc của nàng, thoải mái cười nói: “Đúng vậy. Chỉ là hấn biết đạo lý này sớm hơn nàng, ra tay sớm hơn tôi. Chúng ta làm tất cả thì nhiều nhất là cứu được mình, không thể diệt trừ hấn nữa. Tôi sẽ không mơ mộng hão huyền, nàng tốt nhất cũng đừng.” Y dứt lời thì ôm nàng ấy thật chặt.

Vinh An nức nở trong vòng tay của y: “Thiếp đã biết từ lâu rằng chàng sẽ mãi mãi không chia sẻ suy nghĩ của mình với thiếp. Bởi vì thiếp thực sự quá ngu xuẩn sao?”

“Không phải. Là tôi thâm hy vọng nàng mãi mãi đừng hiểu.” Tín Mặc nói, “Mỗi người đều hy vọng trên đời có một người có thể sống cuộc sống mà bọn họ không thể sống, có thể bừa bãi nói lời bọn họ không dám nói, làm chuyện họ không dám làm... Cho dù họ không quen nhìn người này, thậm chí rất chán ghét nàng thì sâu trong nội tâm vẫn còn dùng hy vọng le lói dễ dàng tha thứ cho nàng lần nữa. Vinh An, chỉ cần không vượt quá chừng mực này, nàng sẽ sống lâu trăm tuổi.”

Một lần, hai lần, ba lần, bốn lần... Vinh An không biết mệt mỏi mỗi ngày đều đến thăm tướng phủ. Cho tới bây giờ nàng ấy chưa từng nghĩ mình sẽ làm một chuyện hết lần này đến lần khác như thế. Đồng thời là vì một người chồng như vậy. Nàng ấy cảm thấy thất vọng đối với mình, đối với Tín Mặc, đối với chuyện này, ngày càng mặt mày rầu rĩ. Nàng ấy luôn luôn chán ác tướng, vì vậy không hề lộ vẻ tươi cười với hấn, cũng không biết cách cầu xin hấn. Sự xuất hiện của nàng ấy luôn là phần nợ vô cùng, mà Cừ tướng chưa bao giờ từ chối nàng ấy đến cùng với lửa giận. Hấn ta luôn than



nhiên nhìn nàng ấy giống như xem một đứa bé giận dữ biểu diễn. Có một ngày hắn ta nói: “Lần đầu tiên người tới, lớn giọng tới nỗi suýt nữa đã hét sập cả chính sảnh. Người lớn tiếng hỏi ta có nhớ đã đồng ý với mẹ ta không? Người biết ta đã từng đồng ý chuyện gì sao?”

Vinh An tức giận lắc đầu.

Cư tướng vẫn mỉm cười bình thản: “Lần cuối cùng nói chuyện với mẹ người, ta đã đồng ý với ngài sẽ chăm sóc cho người. Là chăm sóc người, không phải Bạch Tín Mặc.”

Vinh An trợn mắt cứng họng, tức giận giậm chân đi ra.

Mỗi một lần tự tôn của nàng ấy đều bị hắn ta bình thản làm tổn thương. Nàng ấy chưa hề biết chịu nhục như vậy mà mình còn có thể tính toán ngày mai tiếp tục tới làm âm ỉ với hắn ta trong lúc bước ra khỏi cửa. Nếu như giảng đạo lý hoàn toàn vô dụng thì nàng ấy sẽ diễn một màn giả chết ở nhà hắn ta, xem hắn ta rút lui thế nào.

Có lẽ chỉ là nàng ấy không thể chịu được phải gặp hắn ta nhiều lần. Trong lòng nàng ấy đang nghĩ như vậy, xe ngựa bỗng nhiên dừng lại.

Vinh An mất hứng hỏi: “Chuyện gì thế?”

Ngoài xe có người thấp giọng nói: “Đã quấy nhiễu điện hạ, thực sự có tội.”

Giọng nói này giống như đã từng quen biết. Vinh An vén rèm lên nhìn thoáng qua, nhận ra người bên ngoài là Tô Chính – anh họ của mình, con trưởng của Tô Nhược Loan. “Anh?” Vinh An thấy gã dùng mũ che tuyệt che khuất mặt mày, thần sắc rất nghiêm trọng, không biết tại sao.

Tô Chính bỗng nhiên đưa ra một đề nghị thần bí: “Có thể xin điện hạ xuống xe, theo tiểu nhân đến một chỗ vắng?” Thấy Vinh An lưỡng lự, gã nói ngay sợ lỡ mất thời cơ: “Lúc này có can hệ với việc cứu phò mã, không tiện nói rõ ở đây.”

Vinh An nhìn trái nhìn phải, thấy cách đó không xa có một chiếc xe trâu tâm thường đang đỗ. Nàng ấy cau mày nói: “Chuyện gì mà lén lút như vậy?” Tô Chính nghe giọng nàng ấy đã thả lỏng, đưa tay đỡ nàng ấy xuống xe, cẩn thận bảo: “Chuyện quan trọng phải ổn thỏa.”

Vinh An nửa tin nửa ngờ theo gã ngồi lên xe trâu. Trâu vốn đi chậm, xe lại cũ nát. Nửa ngày cũng không đi được xa, Vinh An thấy tay chân rét run. Nàng ấy là lá ngọc cành vàng, đã bao giờ chịu lạnh? Nếu như đáng giá thì không phải là nàng ấy không thể chịu được. Nhưng Tô Chính giống như một cái tượng gỗ, không giải thích với nàng ấy một chữ. Vinh An dần dần không vui trong lòng, sắp sửa phát tác.

Tất nhiên là Tô Chính biết tính cô em họ này, mở miệng đúng lúc ngăn cản lửa giận của nàng ấy: “Điện hạ thử nghĩ đi, nếu như Cư tướng mưu tính một chuyện, tự mình thực hiện thì liệu có không thể chịu đựng được ớn lạnh mà làm chuyện này thất bại trong gang tấc được không?”

Đương nhiên là không. Cho dù Vinh An ôm hận Cu tướng Hàm Huyền đã lâu nhưng không thừa nhận cũng không được, người này một khi mưu tính đầy đủ thì ắt phải thành công. Thứ như quyền lực không dễ lấy, giữ càng khó khăn. Đây là câu mà Vinh An từng nghe từ chính miệng cha. Mà Cu Hàm Huyền có thể giúp hoàng đế bình định kẻ mưu phản, lập lên công lao không ai sánh bằng, có thể từng bước lấy được ấn tướng và giữ nó hơn mười năm.

“Người muốn đấu trí với Cu tướng sao có thể vì nhỏ mắt lớn chứ?” Tô Chỉnh nhẹ nhàng bổ sung một câu, Vinh An liền không lên tiếng nữa. Xe trâu chậm rãi di chuyển về phía trước, Tô Chỉnh thỉnh thoảng ngoảnh đầu lại. Vinh An nhìn một hồi, đột nhiên hỏi: “Đi chậm thế mới có thể nhìn ra kẻ nào vẫn theo đuôi ở phía sau nhỉ?” Tô Chỉnh không ngờ nàng ấy có sự cẩn thận tỉ mỉ bậc này, ngờ ra một lúc mới cười trả lời: “Điện hạ thông tuệ.” Vinh An thấy gã sắp xếp cẩn thận thì buồn rầu không nói thêm nữa. Bánh xe kết kết lộp cộp lạch lư thật lâu, cuối cùng dừng ở trong một con hẻm tĩnh lặng. Vinh An theo Tô Chỉnh vào cửa nhỏ, xuyên qua vườn hoa đầy tuyết. Vòng qua một cái hành lang gấp khúc, kiến trúc trước mắt làm nàng ấy bưng tỉnh: “Đây không phải là nhà anh sao?”

“Đúng vậy.”

Vinh An không khỏi nổi giận: “Vòng một vòng lớn chính là để đến đây? Trước kia không phải ta chưa từng tới, lần ấy đâu có cẩn thận thế này?” “Phò mã bị giam lỏng trong nhà, cửa phủ điện hạ rải đầy thuốc hạ của Cu tướng. Gần đây ra vào nên tránh hiềm nghi mới tốt.” Tô Chỉnh đẩy một cánh cửa ra. Vinh An do dự chốc lát mới nhắc chân đi vào. Phát hiện trong phòng sớm đã có mười mấy người đang ngồi, tất cả đều là họ hàng của mẹ mình.

“Mấy người?” Nàng ấy không hiểu ra sao bước đi trong phòng, nhìn họ quỳ gối xung quanh mình.

“Thần đợi đại giá của công chúa đã lâu.” Quận vương Vĩnh Ninh Tô Nhược Loan đưa Vinh An ngồi lên ghế, dâng trà nóng lò sưởi trước rồi hỏi tình hình Tín Mặc gần đây, sau đó còn nhắc tới cuộc sống của vợ chồng thái tử bị phế. Ông ta đoán Vinh An không có trí tuệ phân biệt ý ở ngoài lời bèn nói thẳng: “Trước mắt có một chuyện lớn cần công chúa giúp đỡ. Nếu việc này thành, tự nhiên sẽ xua tan sương mù, mây mở trăng sáng.”

Vinh An đi dọc đường đã đoán được là chuyện quan trọng, đương nhiên sẽ hiếu kỳ: “Chuyện gì?”

Tô Nhược Loan dừng một lát, nói với con trai Tô Chỉnh: “Con ra bên ngoài coi chừng.” Tô Chỉnh không muốn nhưng ánh mắt cha gã không nhượng bộ. Tô Chỉnh vừa đi ra khỏi, trong phòng chỉ còn lại có người mang tên đệm “Uyển” và “Nhược” của họ Tô Thái An, đều là bè trên của Vinh An.

Vinh An nghĩ thầm, cả đời nàng ấy cũng sẽ không hiểu bọn họ đang giờ trò quỷ gì, tựa như nàng ấy vẫn không hiểu cha mẹ và Tín Mặc. Nhưng nàng ấy bỗng nhiên lại nghĩ, có cái gì khó đâu? Nàng ấy vẫn không muốn làm bạn với họ mà thôi, nếu như coi mình thành họ thì có lẽ sẽ hiểu. Chỉ vừa nghĩ như vậy, nàng ấy nói theo trực giác: “Muôn gã đi ra ngoài là muôn sau này khi chuyện bại lộ, có thể giải vây cho gã, nói gã vẫn chưa tham dự nhỉ? Các người muốn làm gì? Chẳng lẽ là chuyện đại nghịch bất đạo?”

Bê trên của họ Tô Thái An nhìn nhau, từng kẻ mỉm cười. Chẳng qua là nụ cười ngẩn ngui một khắc, rất nhanh bọn họ đều nghiêm túc khiến Vinh An không biết làm sao.

“Họ Tô cùng sống với hoàng gia, mãi mãi sẽ không vượt quá giới hạn.” Tô Nhược Loan: “Nhưng có người muốn thò ngang một chân vào giữa họ Tô và hoàng gia, mưu toan thao túng quân vương, đùa bỡn vận mệnh phía trước của họ Tô thì kẻ đó chính là thù địch của chúng thần.”

Vinh An suy nghĩ một lát, hỏi: “Người nói Cư Hàm Huyền, người nghĩ về hắn như thế nào?”

Tô Nhược Loan lạnh lùng hừ một tiếng: “Diệt trừ hắn! Không phải điện hạ cũng từng nghĩ tới sao?”

Vinh An đã có ý nghĩ này từ lâu, thậm chí nghĩ tới ngày nào đó lúc gặp được Cư Hàm Huyền sẽ giấu lưỡi dao sắc bén trong lòng, một dao kết thúc tính mạng của hắn ta. Nhưng mà dần dần nàng ấy cảm thấy, cứ như vậy giết chết hắn ta thì chính mình cũng phải trả cái giá thật lớn, không có lợi lắm. Nàng ấy hy vọng có một người thông minh giống như Tín Mặc nghĩ kế cho mình. Nhưng Tín Mặc quyết không dễ dàng mạo hiểm, chủ ý của nàng ấy đến nay chưa quyết định.

“Phải làm như thế nào?” Nàng ấy mong đợi nhìn cậu.

“Đầu tiên phải có dũng khí máu chảy đầu rơi.” Tô Nhược Loan nhìn vào mắt Vinh An, vươn tay nói, “Điện hạ có can đảm thử một lần không?”

Vinh An nhìn mắt ông ta rồi lại nhìn tay ông ta, vỗ tay mạnh và kiên quyết với ông ta: “Ta thử.”

Trời đêm hôm đó bão tuyết như điên. Tín Mặc và Vinh An nằm kề vai trên giường, không hẹn mà cùng nghe tiếng gió rít ngoài cửa sổ. Tín Mặc hình như không chú ý tới thái độ trầm mặc khác thường của Vinh An, Vinh An hình như cũng không chú ý tới sự xuất thần không giống bình thường của Tín Mặc.

Qua hồi lâu, Vinh An lặng lẽ cầm tay Tín Mặc, nói: “Tín Mặc, một ngày nào đó, thiếp sẽ hiểu được chàng.”

Tay Tín Mặc khẽ run rẩy.

“Sớm chiều ở với nhau nhưng không hiểu chàng, cuộc sống như thế tuy rất tự do tự tại nhưng chỉ là một đũa ngọc hãy còn biểu diễn.” Vinh An thờ dãi, “Một đời mơ hồ cầu an ổn không thể khiến thiếp sáng khoái cam lòng gửi

gắm trọn đời!” Nàng ấy tựa đầu dựa vào vai Tín Mặc, nói: “Thiếp muốn tùy húng, cũng muốn hiểu chàng, đây không phải là cá và tay gấu, chỉ cần thiếp cố hết sức thì được cả hai có gì khó? Thiếp không bắt buộc chàng chỉ cho thiếp. Chàng chỉ cần nhìn là được rồi, một ngày nào đó, mọi thứ đều sẽ trở nên tốt đẹp.”

Tín Mặc không đành lòng nói ra lời mát húng, chỉ nhẹ nhàng vỗ vỗ tay của nàng ấy. Vinh An như đạt được sự cổ vũ của y, tự tin mỉm cười, yên lòng nhắm mắt lại.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 26: Kết thúc**

Tàn băng lúc trước còn chưa tan hết, một trận gió tuyết lại thêm cơn lạnh giá mới. Sáng sớm mùng một Tết, hoa tuyết trắng muốt lại nhẹ nhàng mềm mại phủ kín ngôi nhà. Đám người trong cung đều mặc trang phục xinh đẹp qua lại như con thoi ở giữa cây tuyết trong cung bạc, chúc lẫn nhau, chuyện cười huyền ảo.

Hoàng hậu Tô Doanh chưa bao giờ vui mừng quá trớn. Mặc dù cung Đan Xuyên có không khí năm mới, bày biện bố trí nhưng vẫn trong quy cách, so với thường ngày cũng không có cảm giác thay đổi mới mẻ. Hai vị công chúa Phượng Diệp và Chân Ninh đã ở trong cung, hiển nhiên là đã bái chúc xong. Vinh An tiên lên chúc năm mới với hoàng hậu, ngồi vào bên cạnh Chân Ninh, bỗng nhiên không khỏi chua xót trong lòng: Nhìn thấy hoàng hậu ngồi ngay ngắn, tình cảnh ân cần thăm hỏi năm mới với mẹ lúc trước liền rõ mồn một trước mắt. Tuy nói cung Đan Xuyên sớm đã đổi chủ nhưng nàng ấy vẫn là không có cách nào xóa đi dáng vẻ của mẹ khỏi trong cung. Chân Ninh thấy vánh mắt chị đỏ ngầu, lập tức kéo nhẹ ống tay áo của Vinh An, ý bảo nàng ấy tỏ khuôn mặt tươi cười. Phụ hoàng của các nàng đã tan chiếu kinh, đang đi vào cung Đan Xuyên.

Tô Doanh dẫn theo hai vị công chúa đứng dậy hành lễ. Hoàng đế nhìn chung quanh một lát rồi cười nói: “Nơi này nhìn thật tự tại. Nghe nói Khâm phi mơ giấc mộng đẹp, toàn bộ cung dùng hoa mai hoa đỏ điểm tô. Ngẫm lại liền cảm thấy làm người ta hoa cả mắt.”

Tô Doanh có loại cảm giác có ý sâu xa, cảm thấy sau khi hấn ngủ lại cung Lưu Tuyên thì rất đỗi bụng đói với chuyện của Khâm phi. Nàng đương nhiên

sẽ không thay đổi lời, bình thản chuyển đề tài câu chuyện: “Hôm nay các học giả uyên thâm nói đạo lý gì vậy ạ?”

Hoàng đế nói như không có chuyện gì xảy ra: “Từ trước đến nay đều là những điển cố đó, không có gì đặc biệt.” Dứt lời liền muốn đi, hần nói với Tô Doanh: “Lát nữa phải nghe Phật pháp, cần phải kính lễ. Ta đã sai người khác thết tiệc, cùng hưởng với các tăng ni Phật tử. Năm nay cúng bái hành lễ lớn, lúc nữ quyền trong cung dùng bữa, không thể khoa trương.” Nói đến chỗ này hần lại chỉ vào đám con gái mỉm cười nói: “Lời này vốn không cần dặn hoàng hậu, chỉ là hôm nay trong cung hiền quý tập hợp, con gái hoàng gia càng phải chú trọng lễ nghi phong phạm.”

Chân Ninh và Vinh An nghe xong ngưng ngừng, vội vã vâng dạ đáp lời. Lúc hoàng đế đi, Vinh An muốn theo sau. Cô bé mới đi hai bước đã bị chị cả là công chúa Phượng Diệp tinh bơ kéo lại. Hoàng đế phát hiện tiếng phía sau, quay đầu hỏi: “Sao thế?”

Phượng Diệp thay mặt đáp: “Không có gì ạ.” Lại nói với Tô Doanh: “Tôi đã chúc xong, không dám quấy nhiễu nhiều nương nương, bây giờ xin cáo lui.”

Tô Doanh thấy vẻ mặt ba vị công chúa khác thường, trong bụng nghi hoặc nhưng không tiện bày tỏ ra ngay trước hoàng đế, vì vậy nói vài câu giữ lại rồi để ba người họ đi ra ngoài. Bản thân nàng đi tới bên bàn vẽ, nhắc bút lên nhuộm đỏ một đóa hoa mai cuối cùng trong ba cửa. Qua hôm nay, xuân sắp về nhưng mặt mày của nàng lại hoàn toàn không có ý xuân.

Ba vị công chúa ra khỏi cung Đan Xuyên, Vinh An nhìn bóng lưng của cha thì liên tục giậm chân, oán giận chị nói: “Hôm nay cha ôn hòa nhã nhặn, em đang muốn nói với cha. . .”

“Em cho là chị không biết em muốn nói gì sao?” Phượng Diệp khẽ vỗ vai Vinh An, an ủi, “Em cho là cha không biết em muốn nói cái gì sao? Em lại muốn nói phò mã của em vô tội, tể tướng giá họa người tốt đúng chứ?”

Vinh An dỗi nói: “Hôm nay em chỉ muốn nói cho phụ hoàng, Tán Mặc vô tội, Cư Hàm Huyền còn tiếp tục giam lỏng chàng nữa thì em sẽ gọi Phi Hồ Vệ ra đứng so! Nếu Cư Hàm Huyền thật sự ra tay, chị cả hãy cho em mượn Phi Long Vệ, không tin không động được vào hần!”

Phượng Diệp vẫn ôn hòa như cũ nói: “Vinh An, em còn chưa rõ sao? Phụ hoàng sẽ không vì Bạch Tán Mặc mà mất đi tể tướng của người.”

Vinh An và Chân Ninh kinh ngạc nhìn về phía chị, thấy cô chị thể chất gầy yếu, ít khi lộ mặt này bỗng nhiên nói lời kinh người: “Em gái ngọc. Mọi người đều nói thiên hạ là thiên hạ của hoàng gia và nhà họ Tô. Thực ra không đúng! Hoàng hậu như mẹ của chúng ta mà cũng bị nhẹ nhàng vứt bỏ. Nhưng tể tướng quyền khuynh triều đình sẽ không dễ dàng bị lay động. Thiên hạ là thiên hạ của phụ hoàng và tể tướng! Sao người lại vì vên vẹn một Bạch Tán Mặc mà dao động nửa thiên hạ của người được?” Nàng ấy

nói xong nở nụ cười: “May mắn em chỉ là thân con gái. Từ nay về sau ổn định là được rồi.”

“Cái gì?” Vinh An nghe không hiểu.

Cung nữ tiến lên dìu Phượng Diệp, Phượng Diệp quay đầu cười dịu dàng với em gái: “Nếu như là hoàng tử, không có cách nào khác xử lý tốt quan hệ của mình và tể tướng thì sẽ hỏng bét!”

Vinh An nghe xong càng như hòa thượng sờ mãi không thấy tóc. Chân Ninh vẫn tự cao thông minh, cô bé nghe hiểu lời này nhưng không hiểu rõ tại sao chị cả nói thế. Hai chị em đang lăm lăm, chợt thấy công chúa Thịnh Nhạc cũng ăn mặc đẹp đẽ đi đến. Họ không thân thiết với Thịnh Nhạc, sau khi khách sáo thì lập tức nói lời tạm biệt.

Thịnh Nhạc có ý định chuyện phiếm thêm vài câu với Vinh An, kéo Vinh An nói: “Chị ơi, mặc dù chúng ta quý vì là lá ngọc cành vàng nhưng tể tướng chưa chắc đã để chúng ta vào mắt. Phò mã gặp phải chuyện này, cho dù chị cúi đầu cầu xin tể tướng cũng không bị thiệt.” Tuổi tác cô ấy nhỏ hơn so với Vinh An nhưng lúc thiếu nữ đã làm vợ của kẻ bề tôi, rời xa kinh thành canh giữ biên thủy, trái ngược với Vinh An hiểu rõ đạo lý đối nhân xử thế hơn.

“Đường đường là công chúa mà lưu lạc tới mức phải xem sắc mặt của một kẻ bề tôi?” Vinh An cúi đầu nghịch vạt áo. Thịnh Nhạc lắc đầu cười nói: “Hắn có tài hô mưa gọi gió. Biết nhìn sắc mặt của hắn thì rất có ích lợi đối với vận mệnh tương lai. Chị là công chúa thì đã sao? Gặp phải chuyện quan trọng, chị chỉ biết nổi trận lôi đình, hết đường xoay xở. Dù chị có một vạn loại sắc mặt thì ai sẽ đi cân nhắc chứ?”

Thịnh Nhạc nói thẳng một mạch, tuy Vinh An không thoải mái nhưng cũng á khẩu không trả lời được, chán nản nói: “Lại rơi tới mức này...” Mặc dù đáng tiếc nhưng nàng ấy cũng không có cách nào khác, chỉ đành nghe theo kiến nghị của Thịnh Nhạc, đợi đến khi các Bảo Hoa giảng kinh kết thúc lại năn nỉ tể tướng.

Đang lúc hoàng hôn, Cự tướng cùng một đám triều thần từ trong các đi ra, liếc thấy Vinh An canh ở trên đường. Ý định của Vinh An không hỏi cũng biết nhưng biểu cảm trên mặt nàng ấy vô cùng mới mẻ, Cự tướng không nhìn được cười một tiếng.

Vinh An oán giận trong lòng, giả bộ cung kính, nói: “Phò mã vốn nên châu mừng năm mới nhưng thân mang tội, không dám vi phạm mệnh lệnh của tướng gia đi lại lung tung. Mong một Tết, thiên hạ còn được xá, huông chi là Tín Mặc chưa định hình phạt, vẫn là người trong sạch. Xin tướng gia tạm bỏ lệnh cấm, cho chàng ra ngoài chúc Tết.” Nàng ấy nói xong thấy mặt Cự tướng không đổi sắc, không khỏi có chút nhụt chí, phật lòng nói, “Tướng gia đã bao giờ thấy ta ăn nói khép nép như vậy chưa? Ta chưa bao giờ biết cầu xin người khác!”

Cư tướng cười khinh miệt, nói: “Hoàn toàn chính xác, điềm ấy Tín Mặc mạnh hơn người.”

Nghe hắn nói như vậy, trong đầu Vinh An chợt lóe lên ý tưởng, nói: “Tín Mặc muốn ra ngoài chính là vì muốn bộc bạch trước mặt tướng gia. Tướng gia không bỏ lệnh cấm cũng được, mong tướng gia hạ mình đến hàn xá, cho chàng một cơ hội biện bạch.”

Cư tướng hơi hột nói tiếng “không cần” rồi bỏ nàng ấy lại.

Hôm nay bất kể như thế nào, nhất định phải để cho hắn ta thỏa hiệp! Vinh An nghĩ vậy, theo sau không rời, trầm mặt nhìn vào một chỗ, bỗng nhiên nói: “Tướng gia tạm dừng bước, nhìn xem đó là cái gì?”

Cư tướng quả thực ngừng một bước, thấy chỗ ngón tay Vinh An chỉ chẳng qua là một cây cột, không có gì ngạc nhiên. Vinh An lại làm bộ lạnh lùng nói: “Nếu như ngay cả thỉnh cầu nhỏ nhỏ của ta mà tướng gia cũng không cho phép thì ta lập tức đâm vào cột! Ta biết tướng gia quyền thế ngút trời, không coi một cô công chúa vào đâu. Tướng gia quyền thế đến mức có thể ép công chúa đành phải đâm cột trong hoàng cung... Nếu như việc này truyền ra gây xôn xao, đối với Tướng gia mà nói là tốt hay là xấu đây?”

Cư tướng trợn to mắt, liếc mắt trông Vinh An, dường như không ngờ sẽ bị nàng ấy uy hiếp. Hắn ta thoáng cái đã bình tĩnh lại, nói một cách lạnh lùng với Vinh An: “Đi thôi.”

“Giam lỏng” cấm người ta làm rất nhiều chuyện, duy chỉ có một việc không cản trở chính là “ăn năn”. Mà Bạch Tín Mặc vừa hay là một người thường hay hối hận. Ngay cả như vậy thì một người phản bội Cư tướng muốn ăn năn cũng cần lý do tuyệt diệu. Và Bạch Tín Mặc vừa hay biết nên tỏ thái độ thế nào ở trước mặt cha nuôi của y.

Lúc y ôm ấp ý nghĩ như vậy xuất hiện ở trước mặt Cư tướng, sự dễ bảo trong mắt và vẻ hối hận trên mặt đều là thật. Y thật lòng thật dạ cho rằng, y quả thực đã làm sai một lần nữa. Rất sai. Nhưng y cảm thấy tất cả lệch lạc đều có thể bù đắp, lần này cũng giống vậy.

“Tín Mặc.” Cư tướng ngồi ngay ngắn ở sau cái bàn, hai tay đè ở đầu gối.

Bạch Tín Mặc đoán đầu gối hắn ta đặt bội kiếm.

“Cha nuôi.” Bạch Tín Mặc quỳ trước mặt hắn ta dập đầu, lúc ngẩng đầu lên không hề phân trần luôn mồm vì mình mà chỉ hỏi một câu, “Người muốn con làm gì?”

Cư tướng cười: “Ta muốn anh chết thì sao?”

Tín Mặc không hề do dự, thờ ơ trả lời: “Xin cho con mượn bảo kiếm trên đầu gối người dùng một lát.” Y biết nếu Cư tướng thật sự ném bảo kiếm qua đây, y thật sự sẽ vươn cổ tự vẫn. Vì nếu như Cư tướng làm như vậy, y không chết ở chỗ này thì cũng sẽ chết ở nơi khác. Y biết người phạm sai lầm không thể quá vội vã mưu lợi mà nên nhìn xem người ảnh hưởng đến vận mạng của mình có quyết định gì trước.

Cư tướng giơ tay lên, trong tay quả nhiên là một thanh kiếm. Hắn ta thất vọng trông Tín Mặc, nói: “Vì Tô Doanh có đáng không? Nó hoàn toàn không tin tưởng hành động của anh là có ý tốt.”

Tín Mặc không tự chủ được rũ con mắt xuống, chậm rãi trả lời: “Là con gieo gió gặt bão.”

Cư tướng ôm bảo kiếm, nhìn Tín Mặc như đang dò xét: “Hành động của anh là vì chứng minh với nó rằng anh cũng có lòng hay là để khỏi phải áy náy?”

“Con chỉ muốn làm như vậy, không biết có phải vì những thứ này hay không.” Tín Mặc thoáng hít một hơi, lớn mật nhìn Cư tướng nói: “Cha nuôi có thể nói rõ ràng, có thể nhìn thấu triệt không? Có thể suy nghĩ cẩn thận lý do trước khi đưa ra quyết định không?”

Cư tướng ngó ra trong chớp mắt rồi đứng dậy đi tới bên cạnh Tín Mặc, rút kiếm khỏi vỏ. Kiếm của hắn ta không có sự ớn lạnh như lời đồn, ngược lại trong thân kiếm dường như cất giấu một vệt sáng vàng. Cư tướng thờ dài về phía mũi kiếm: “Chuôi ‘Hoán Văn’ này là thanh kiếm tốt, bất kể người nào chết dưới nó cũng không đáng tiếc.”

Tín Mặc mỉm cười thưởng thức ánh sáng vàng của Hoán Văn, lúc đưa tay đón hoàn toàn không có vẻ khiếp sợ.

“Cha con từng dạy con phải làm người có ích. Chỉ khi làm một người có ích mới không bị ném bỏ.” Tín Mặc nâng kiếm nói, “Xem ra con không làm được.”

Cư tướng nhẹ nhàng đưa tay đè ở trên kiếm, chậm rãi nói: “Con phản bội ta trong chuyện nguy hiểm này. Ta tin con lần nữa tức là giao mạng của mình cho con. Nhưng con là Tín Mặc... con nuôi của ta.” Hắn ta nói xong thì bần kiếm “keng” một tiếng, cười nói, “Giữ lại một kiếm này vì con.”

Tín Mặc lẳng lặng đợi hắn ta nói tiếp. Giữ được tính mạng từ trong tay kẻ tướng thì cái giá nhất định là đắt đỏ. Quả nhiên, Cư tướng ung dung nói:

“Ta không thích mọi chuyện vượt ra khỏi dự đoán của ta. Ta hy vọng cuộc tranh giành chưa hoàn tất có thể có kết quả, người dự tính phải chết sẽ lạng lẽ rời khỏi.”

Ý nghĩ đầu tiên trong lòng Tín Mặc là có phải Cư tướng muốn y giết chết Tô Doanh hay không? Nhưng nghĩ lại thì biết Cư tướng sẽ không tính toán như vậy. Giữa hắn ta và Tô Doanh có thể kết thúc hay không, Cư tướng không để bụng. Lúc này Bạch Tín Mặc ám sát hoàng hậu, không có chút giá trị nào.

Tín Mặc lập tức hiểu Cư tướng ám chỉ người nào. Trên lưng y chợt thấy lạnh lẽo.

“A!” Anh ta kêu khẽ một tiếng. Y phạm sai lầm ở một chuyện nguy hiểm nên đành làm một chuyện nguy hiểm khác để đền bù, làm cho bộ trí thất bại lúc trước đạt được kết quả nên có.



“Ta không thể nhịn được y nữa!” Cư tướng thở ra một hơi dài, “Dường như chỉ cần y còn sống thì mọi chuyện sẽ không dứt, ta sẽ sầu muộn, Tố Doanh mà con bận lòng sẽ dần lột xác, con cũng sắp lâm vào thế khó xử không ngừng. Tín Mặc, làm chuyện gì đó để ý chí liên tục dao động dừng lại đi.” Tín Mặc không trả lời ngay nhưng câu trả lời sau khi trầm mặc vẫn là: “Tuân mệnh.”

Cư tướng nhìn ra ngoài cửa sổ: Suong mù vô biên vô tận trải khắp nửa ngày, đúng là trời cao mới có thể sáng tạo kỳ tích. Hắn ta mỉm cười gật đầu: “Tuyệt rồi đúng lúc báo trước năm được mùa. Hy vọng còn tin tức tốt khác làm cho việc tốt nhân đôi.”

Tín Mặc không biết trong lòng mình có cảm thụ ra sao, khom người thật sâu xin cáo lui với Cư tướng.

Vinh An vẫn luôn chờ đợi tin tức của Tín Mặc, thấy y trầm mặt đi ra khỏi phòng sách, nàng ấy bước nhanh lên đón. Nàng ấy không hiểu ánh mắt của Tín Mặc. Y dịu dàng nói: “Vất vả cho nàng rồi.” Vinh An nghĩ, chắc mọi chuyện không xấu đi, có lẽ còn có dấu hiệu chuyển biến tốt.

Cư tướng nhanh chóng đi ra. Lần này Vinh An có ý lấy lòng hắn ta, lại nghe Cư tướng ôn hoà nói: “Người đừng tưởng rằng đe dọa có hiệu quả đối với ta. Ta chỉ tuân thủ lời hứa hẹn, đề phòng người làm chuyện điên rồ. Đừng lấy mách lới ngây thơ như hôm nay ra trước mặt người khác làm cho cha mẹ người mất mặt xấu hổ.”

Tâm trạng tốt của Vinh An lập tức biến thành lửa giận hùng hục, quả thực nghi ngờ hắn ta có thiên phú đặc biệt, có thể dùng hai ba vâu dễ dàng chọc giận mình.

“Hôm nay anh ta có thể ra ngoài.” Cư tướng nói xong muốn đi, Vinh An vội vàng tiến lên ngăn lại, nói: “Trong phủ đã chuẩn bị tiệc, mời tướng gia ở lại dùng cơm, cho ta trò chuyện tỏ tâm lòng.” Cư tướng không chịu bằng lòng, Vinh An hậm hực nói: “Từ khi ra ngoài dự tiệc, năm sáu hôm rồi cậu ba vẫn chưa về. Hiếm khi mời được tướng gia đến hàn xá, vợ cậu ba là Dương thị còn muốn cầu cạnh tướng gia đây.”

Cư tướng không ngờ nàng ấy óc không mang nỗi mình óc mà còn muốn lo cho người thì tỏ vẻ giận. Vợ Bạch Tín Đoan là Dương thị đi lên quỳ xuống, Cư tướng không thể so đo với Vinh An trước mặt người khác, giận tái mặt mà nghe người phụ nữ còn trẻ ấy khóc lóc kể lể.

Vinh An mượn cơ hội đi ra, vội vã bứt ra đi thu xếp rượu và đồ nhắm. Nàng ấy tùy tiện hỏi han việc chuẩn bị cho tiệc, rẽ vài khúc đi vào trong một căn phòng yên tĩnh.

Bảy nghĩa sĩ nhà Tố Nhược Loan đang ngồi trầm ngâm ở bên trong, Vinh An thập thò hỏi: “Quả nhiên thân vệ của hắn cũng theo tới. Lão già này, lúc nào cũng cẩn thận cả.”

Đám nghĩa sĩ gật đầu nói: “Hai mươi tám người thân vệ chưa từng rời Cu tướng. Lúc này phân tán ở chính sảnh, sảnh tiệc, còn có cả trên con đường đi thông vào bên trong.”

Vinh An gần như đã mất chủ ý, hỏi: “Như thế nào cho phải đây? Sớm biết như vậy thì nên cho các người mai phục ở giữa sảnh tiệc. Hoặc là vừa rồi kết thúc tính mạng của hắn lúc ở phòng sách.”

Bảy người kia không hoảng hốt chút nào, nói: “Công chúa không cần lo lắng, lát nữa cứ ung dung ăn tiệc là được.”

Vinh An lại nôn nóng: “Tín Mặc chắc chắn sẽ muốn vào tiệc để tiếp, lúc xảy ra biến cố chàng nhất định sẽ bảo vệ tể tướng... Các người không được làm tổn thương chàng.”

Một người trả lời: “Phò mã nói chuyện với Cu tướng xong, tâm sự nặng nề đến chuồng ngựa rồi, không cho phép ai quấy rầy.”

Vinh An hơi kinh ngạc: “Nhà có khách quý, chàng đến nơi thối hoặc ấy làm cái gì?”

Một người khác nói: “Bọn tôi cũng rất lo lắng. Phò mã luôn hành xử khéo léo, làm chuyện không đúng lúc như vậy, liệu có phải vì Cu tướng có căn dặn gì khác với người?”

Vấn đề này đã làm khó Vinh An. Nàng ấy nghĩ chốc lát, dứt khoát nói: “Ta chặn chuồng ngựa lại, không cho chàng đi ra! Giả sử đúng như chư vị nói là tể tướng bí mật sai khiến thì nhất định không phải là chuyện tốt, không thể để chàng đi làm. Càng không thể để chàng làm hỏng chuyện của chúng ta. Chư vị đã có lòng liều chết, nhìn trước ngó sau có ý nghĩa gì? Ch bằng tận dụng thời cơ, ra tay đi thôi!”

Bảy người kia đưa mắt ra hiệu cho nhau, cùng gật đầu. Bọn họ vốn đã thay quân áo của người làm, lục tục rời khỏi căn phòng vẫn chưa khiến người khác chú ý. Vinh An trở lại phòng sách, thấy Dương thị vẫn còn đang khóc lóc trước mặt Cu Hàm Huyền, còn sắc mặt Cu Hàm Huyền lại càng thêm bình thản. Vinh An nghe cẩn thận, quả nhiên nghe thấy Dương thị như đang thề thốt, thề vào nơi nước sôi lửa bỏng, muốn rạch bụng moi tim cho tể tướng xem. Vinh An không quen nghe lời này, khá hồi hận đã để nàng ta tới cầu xin nên muốn nói vài câu đuổi nàng ta đi, giọng điệu không khách sáo nữa.

Tôi tớ trong nhà báo đã mở tiệc, Cu tướng mang vẻ mặt ôn hoà an ủi Dương thị hai câu. Lòng Vinh An có việc hệ trọng, miệng thúc giục tể tướng vào tiệc, không ngờ Dương thị không những không đi, ngược lại còn nói: “Ngu phụ xin cảm chén cho tướng gia, chẳng biết tướng gia có bằng lòng ban thưởng vinh hạnh đặc biệt này chăng?”

Lúc này Vinh An đã nóng nảy, lời lẽ không khỏi sắc sảo nghiêm khắc: “Mọi đám đàn bà mời rượu ở bên cạnh tướng gia thì còn thể thống gì?” Nàng ấy và Dương thị cùng là con dâu họ Bạch nhưng luôn tự giữ thân phận, nước

sông không phạm nước giếng. Hôm nay Dương thị cầu xin, đã có quyết tâm đánh cược tất cả từ lâu nhưng hết lần này tới lần khác Vinh An lại không ủng hộ. Dương thị đang tức nàng ấy trong lòng, lúc này càng không chịu nghe theo nàng ấy, đau khổ cầu xin tể tướng.

Cư tướng thấy phiên người phụ nữ này cứ dây dưa không dứt, chưa sắp xếp đã đi dự tiệc. Dương thị bèn coi như hăn ngầm đồng ý, đi sát theo lên phía trước. Mặc dù trong lòng Vinh An không vui nhưng lại sợ ngầm làm ồn thì sẽ khiến Cư tướng phẩy tay áo bỏ đi, vì vậy gắng nén giận, cùng ngồi vào dự tiệc.

Cư tướng nhìn quanh, hỏi: “Sao không thấy phò mã?”

Vinh An trong cái khó lộ cái khôn nói: “Không biết vì sao mà chàng ấy cười ngửa đi rồi. Ta muốn cản chàng nhưng không cản được. Thường ngày chàng ấy không phải là người như thế, mong tướng gia thứ lỗi.” Sau khi nghe xong Cư tướng vẫn bình tĩnh như thường, không hề trách tội.

Rượu qua ba tuần, con mắt của Vinh An không hề an phận, không ngừng nhìn Cư tướng, lại nhìn hai thị vệ phía sau hăn. Thần thái của bọn họ tự nhiên, dường như đã buông lỏng cảnh giác. Vinh An nói với gia nô: “Lên món ăn kia đi.” Rồi lại cười nói với Cư tướng: “Hôm nay là Tết, trong nhà đã chuẩn bị một món chính, chỉ mong tướng gia sẽ thích.”

Tiếng nói của nàng ấy chưa dứt thì bên ngoài một đội người đã khiêng một bàn toàn bộ thịt dê đi tới, mới đi tới cửa, hương vị đã tràn ngập sảnh tiệc. Người hầu cận của Cư tướng muốn tra xét như thường lệ, nhưng con dê kia được làm không giống bình thường, toàn thân dùng hoa màu sắc hoa mỹ bao trùm, chỉ khẽ động thì sẽ phá hỏng. Cư tướng ngạc nhiên nói: “Mùa đông giá rét, lấy hoa từ đâu ra?”

Vinh An cười đáp: “Tướng gia nhìn kỹ lại xem, đều là dùng rau củ quả mà làm ra đấy.” Người làm nghe xong liền muốn khiêng cái bàn đến trước mặt bọn họ để họ xem xét. Người hầu cận của Cư tướng cẩn thận mở ra mấy chỗ, không thấy gì lạ thì để mặc cho bốn người khiêng bàn, nhưng không cho ba người đi theo còn lại vào.

Cư tướng thấy thịt dê nướng xa hoa như vậy thì bất giác nhìn ngậy ra.

Bốn người kia buông cái bàn, đột nhiên mỗi bên rút đoản kiếm ra từ dưới đóa hoa. Ánh tuyết bỗng nhiên nhoáng lên, hai người đã đi đâm hai gã thị vệ, hai người khác thì đâm thẳng vào ngực tể tướng.

Tuy Vinh An đã biết trước sẽ như vậy nhưng khi thật sự đặt mình trong cảnh tượng này thì vẫn nhìn đến ngậy người. Chỉ thấy trong một chớp mắt, ánh kiếm đã vây quanh tể tướng. Dương thị không biết lấy can đảm từ đâu ra, ngăn cản trước mặt tể tướng, lập tức bị hai thanh đoản kiếm đâm xuyên qua. Tóc Vinh An gợn như dựng thẳng cả lên, nàng ấy muốn thét lên, song đầu lưỡi lại cứng ở trong miệng.

Hai gã dũng sĩ rút kiếm lại đâm tể tướng, còn tể tướng đã nhân cơ hội rút bảo kiếm Hoán Văn của mình ra.

Vinh An từng nghe nói hai mươi năm trước kiếm thuật của hắn ta hơn người, xông pha trận mạc như vào chốn không người. Trước khi mưu tính trước chuyện hôm nay, nàng ấy ôm hi vọng gặp may mà nghĩ: Rời khỏi chiến trường hai mươi năm, hắn ta đã già rồi.

Hôm nay mới biết, đối với vài người mà nói, chữ “già” chỉ vòn vện về dung mạo. Kiếm thuật của hắn ta vẫn đáng sợ như trước.

Ánh sáng màu vàng của Hoán Văn chớp ra bốn phía, chỉ một thoáng, khí thế của hắn ta sắc bén không thể chống đỡ. Vinh An vẫn ngồi yên không động đậy nhưng trong chốc lát ấy đã bị hắn ta làm chấn động, không thể nhúc nhích. Nàng ấy hơi há miệng, ánh mắt không có cách nào dời khỏi bóng dáng hắn ta: Trong cảnh máu me đầm đìa, dáng vẻ của hắn ta tựa như chiến thần đờ đờ sát khí.

Tổ Nhược Loan kỳ vọng một lần ám sát có thể thành công nên người phải tới tất nhiên là cao thủ. Bọn họ đi chịu chết, không có đường lui, bắt buộc phải giết được. Nhưng tể tướng lại thành thạo, ánh sáng màu vàng của Hoán Văn đến đâu, máu thịt văng tung tóe đến đó.

Vinh An nhìn bốn dũng sĩ vừa nãy còn khỏe như vâm từng người ngã xuống, lúc này mới phát ra tiếng kêu chói tai: “Á!”

Không ai để ý đến nàng ấy. Ba tên thích khách bên ngoài cạnh thị vệ của tể tướng đi vào, hai mặt đều có địch đã vượt qua trình độ mà bọn họ có thể ứng phó được. Cự tướng đi mấy bước đã cướp được cửa chính của sảnh tiệc, lại vung một kiếm. Ánh kiếm dường như chỉ xẹt qua nhẹ tênh, đui ba người bỗng chảy máu như thác, cơ thể quỳ rạp xuống.

“Để lại tính mạng của bọn họ!” Tể tướng quát to một tiếng, giọng nói không hề run rẩy.

Ba người kia kiếm còn đang tay, tất nhiên là không chịu trói, giờ kiếm liền đâm về chỗ hiểm của đồng bọn. Đây là cách kẻ tử sĩ kết liễu: Mặc dù là dũng sĩ nhưng cũng sợ lúc tự sát sẽ nhân từ với mình, chỉ cần có đồng bọn thì sẽ giết chết lẫn nhau, tuyệt đối không nể tình.

Tể tướng ngờ trước được hành động của bọn họ, dùng một kiếm chặt đứt tay cầm kiếm của một người trong đó. Vì vậy có một người còn sống nhờ cái tay đứt ấy, nhìn chằm chằm đồng bọn đã ngã xuống, ngây ngốc quỳ không nhúc nhích.

Vinh An vốn tưởng rằng trận giết chóc này sẽ giết đến mức trời đất mịt mù, không ngờ một kiếm ngắn ngủi đã làm kết thúc.

Nàng ấy vốn tưởng rằng hình ảnh hồi hộp nhất là tận mắt nhìn thấy tể tướng mất mạng tại chỗ. Không ngờ hình ảnh khiến người ta kinh hãi sợ sệt là hắn ta còn cầm kiếm, như hung thần ác sát đứng lạng ở trước mắt.

Nàng ấy lao đảo đi tới giữa sảnh tiệc, nhặt một cây đoản kiếm từ trong vũng máu lên, thâm nói trong lòng: Hôm nay nếu hấn ta không chết thì sau này biết bao nhiêu người phải chết! Việc này phải kết thúc! Nghĩ như thế, ánh mắt của nàng ấy trở nên dữ tợn. Nàng ấy quyết tâm liều mạng, dùng hết sức lực đâm một kiếm kia ra ngoài.

-----oOo-----  
*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 27: Kết thúcII**

Tín Mặc chưa từng chinh lý bộ yên ngựa một cách lưỡng lự như vậy. Thốt ngựa thiên lý ấy cũng chưa từng nhìn thấy hấn cử động rê rà như thế, sốt ruột lắc đầu.

Tín Mặc cũng không mong đợi mục đích của mình. Thật sự phải đi sao? Tim của y khi đập khi ngừng. Không cần gấp nhất thời! Y nghĩ rồi đi ra ngoài về phía phu ngựa nhưng công lại không mở. Tín Mặc phát hiện cửa bị cài then, lập tức gọi lớn tiếng.

Người làm ngoài cửa cất tiếng “Đặc tội”, còn nói: “Là công chúa dặn dò... Ngài biết tính tình của công chúa rồi đấy.”

Tín Mặc chợt cảm thấy hôm nay Vinh An hành động cổ quái. Nếu như mời tể tướng tới vì y thì lúc này chính là cơ hội tốt để y nhận lỗi tạ tội với tể tướng, thực sự không nên quản y. Anh ta suy nghĩ một lát, lưng dần dần chảy mồ hôi ròng ròng.

Rốt cuộc nàng ấy muốn làm cái gì? Tín Mặc có dự cảm xấu. Nhưng trong lòng có một giọng nói thâm thì: Mặc nàng ấy thử một lần! Lỡ thành công thì sao?

Không! Không có khả năng thành công đâu! Âm thanh thường nhắc nhở bản thân y tách rời ra mà phản bác: Mèo có hung hãn thì vẫn không thắng được cáo. “Thả ta ra ngoài.” Tín Mặc hét lớn một tiếng về phía ngoài cửa. Người làm kia cũng không cố ý nhốt y, nghe tiếng của y đã có sự sốt ruột và tức giận thì bèn mở rộng cửa thả y ra ngoài.

Tín Mặc gần như chạy như bay một mạch đến bên ngoài sảnh tiệc, vừa lúc thấy Vinh An cố gắng đâm kiếm.

“Vinh An!” Y hét lớn một tiếng, Vinh An làm như mất điếc tai ngơ. Lưỡi kiếm nhanh chóng xuyên qua lồng ngực kẻ quỳ dưới đất.

Tín Mặc không biết người nọ là ai, lại thờ phào nhẹ nhõm. Sau khi đứng ngẩn ngơ một chốc, vô số suy nghĩ quần quanh trong đầu y. Lúc này y mới len lén cảm khái: “Nếu thật sự giết tể tướng cũng tốt...” Suy nghĩ này xen lẫn với vô số ý nghĩ trong đầu, trôi qua rồi biến mất. Y hốt hoảng chạy về phía trước, nhìn thấy trong sảnh tiệc thi thể ngổn ngang, lại thấy vạt áo tể tướng dính máu, quỳ rầm xuống nói: “Cứu hộ tới chậm, hạ quan tội đáng muôn chết!”

“Trong phủ người xảy ra việc này, người há chỉ là cứu hộ tới chậm?” Cu tướng lạnh mặt phát tay áo rời đi. Thanh Y Vệ của hắn ta dẫn theo đồng bọn bị trọng thương và đã chết đi.

Ánh mắt Vinh An đờ đẫn, phản ứng cũng chậm chạp. Tín Mặc thấy nàng ấy như vậy, không khỏi đau lòng nói: “Nàng...” Sau một chữ thì chẳng biết nên nói gì, dứt khoát không nhìn nàng ấy nữa, chỉ huy người làm dọn dẹp chỗ đất dũ. Dương thị đã sớm tắt thở, Tín Mặc tiến lên nhìn vết thương thì biết là thích khách ra tay không tầm thường, hiển nhiên đã có mưu tính từ trước. Y thờ dài nặng nề, không ngại máu vương đầy đất, cách ra ngoài xuống dưới đất.

Vinh An chậm chạp đi tới chỗ mình ngồi, muốn rót một ly rượu, tiếc rằng tay run dữ dội, chén và bình rượu kêu lách cách. Tín Mặc nhắc hũ rượu bị đánh đổ ở cạnh chỗ tể tướng ngồi, thấy bên trong còn có một ít, hỏi Vinh An: “Có độc không?”

Vinh An lắc mạnh đầu. Tín Mặc rót đầy cho nàng ấy, còn mình thì uống một mạch hết chỗ rượu còn lại, hỏi tiếp, “Trước khi nàng vào tiệc với tể tướng đã nói những gì, kể lại từng câu từng chữ cho tôi biết.” Lúc này Vinh An đã không còn chủ kiến, lắp bắp thuật lại một lần. Tín Mặc nghe được nàng ấy nói dối tể tướng rằng y ra ngoài làm việc thì nở nụ cười khò: “Lần này nàng không dễ phủi sạch rồi!” Nếu như nàng ấy không nói láo thì còn có thể chối rằng thích khách thay thế người làm trong phủ, nàng ấy cũng không biết chuyện. Nhưng mà nàng ấy rõ ràng là một trong những kẻ chủ mưu.

Tín Mặc không để ý tới Vinh An nữa, cúi đầu ngồi trong chốc lát, chậm rãi hỏi: “Rượu này còn nữa không?”

“Còn.”

“Rót một bình cho tôi.” Tín Mặc nói rồi đứng lên.

Vinh An như chim sợ cành cong, hốt hoảng hỏi: “Chàng đi đâu vậy?”

Tín Mặc lạnh nhạt trả lời: “Không thể không ra ngoài rồi.”

Phi nhanh không ngủ không nghỉ, lúc tới thành Tuyên, ngựa đã sức cùng lực kiệt, kẻ cưỡi lại vẫn bình tĩnh. Trong cung Ly, bầu không khí thăm đăm của tiệc rượu vẫn tụ lại chưa tan đi. Tín Mặc mang theo hoa tuyết và hơi lạnh đầy người, bước chân ổn định đi tới, mọi người nhìn thấy y thì đều kinh ngạc, không biết sự xuất hiện của y có ý nghĩa gì.

Duệ Tuân kinh ngạc khoanh khắc rồi lại cười nói: “Tối đúng lúc lắm, bầu rượu này vừa mới hâm đầy.” Dứt lời thì bình tĩnh cho đám người Tô Ly lui ra, để Tín Mặc lại đối ẩm. Y đã không còn là Đông cung thái tử, Tín Mặc vẫn cúi đầu với y, hỏi: “Là rượu hoa cúc sao?”

Những năm rồi Đông cung mời bạn gặp mặt, trong bữa tiệc luôn có mấy loại rượu mới từ hoa cúc. Duệ Tuân cười nói: “Lúc này nơi này nói những chuyện phong nhã vô dụng làm gì? Ném thử rượu này đi, mạnh lắm.” Tín Mặc bỏ áo khoác sang bên, cởi xuống một bầu rượu từ bên hông nói: “Rượu mạnh không phù hợp với ngài.”

Đó là một bầu rượu hoa cúc ngọt sáng khoái. Duệ Tuân thương tiếc ném thử một ngụm, dư vị của nó tinh khiết và thơm, một lúc lâu mới nói: “Chỉ có nó là trước sau như một. Đúng là thứ đồ tốt!” Y bảo Tín Mặc ngồi đối diện nhưng không bảo Tín Mặc uống rượu, một mình uống dăm ba chén rồi mới hỏi: “Anh tối làm gì?”

“Ôn chuyện.” Tín Mặc không nhanh không chậm trả lời, “Bây giờ thật cực khổ. Tôi hy vọng trong đêm nay, tất cả những thứ điện hạ nghĩ tới đều tốt đẹp. Thí dụ như rượu này.” Y ngồi đối diện Duệ Tuân, chăm chú nhìn y uống rượu, nhìn y liên tiếp uống xong hơn mười chén, nói: “Tôi và Tô Táp... Điện hạ vẫn đánh giá Tô Táp khá cao. Lúc Vinh An chuẩn bị kén chồng, điện hạ vẫn luôn quan tâm đến hắn.”

“Ta thích tính cách tiến thủ của hắn.” Duệ Tuân lãnh đạm nói, “Ta vốn tưởng rằng, giữa hai người các anh, so ra hắn đáng tin cậy hơn. Không ngờ hắn về phe tề tướng trước. Cái ấy thì tính là hội ức tốt đẹp gì kia chứ?”

“Hội ức ấy đã nói rõ, trực giác của điện hạ không sai. Khi đó hắn quả thực đáng tin cậy hơn tôi.” Tín Mặc khẽ gật đầu nói, “Năm tôi mười tuổi được tề tướng nhận làm con nuôi.”

Duệ Tuân kinh ngạc trông y, cười khổ nói: “Cảm giác càng ngày càng hỏng rồi. Nếu ta không phải thứ dân thì chắc đến nay vẫn chẳng hay biết gì nhỉ? Anh thật sự đến là để cho ta hội ức tốt đẹp sao?”

“Chuyện mà điện hạ muốn biết, tôi biết gì nói vậy.” Tín Mặc trả lời như vậy.

Duệ Tuân thông thả gật đầu: “Ta nghe nói tình cảnh gần đây của anh... Thì ra, thực sự là tề tướng không dung nổi anh nữa. Vậy anh hãy nói hết những điều biết được ra đi.”

“Chuyện hôm mồng tám tháng Chạp có chút sai lệch với suy nghĩ của tướng gia.” Tín Mặc thở phào nhẹ nhõm, nói: “Dựa theo ý nghĩ của hắn, Tô Giang nên giết chết hoàng hậu, đồng thời cho rằng, tất cả chính là chỉ thị của điện hạ. Bởi vì tôi, người em rể mà điện hạ y lại đã truyền đạt cái kế hoạch này cho hắn.”

Duệ Tuân đột nhiên biến sắc, “Anh!”

“Sau khi Tô Doanh bị đâm, sẽ có một cung nhân đến cung Ngọc Tiết báo chuyện mưu phản. Khi thánh thượng gọi đội con em hộ vệ thì không có ai tới. Bởi vì tôi sẽ cùng một kẻ dẫn đầu đội con em, một vệ suất Đông cung truyền đạt mệnh lệnh của ngài cho đội con em: Trong đội con em có người chuồn ra khỏi cung say rượu làm loạn, đã thương một vệ suất Đông cung và người làm nhà công chúa Vinh An. Giờ Thân tất cả phải bị kiểm tra.” Tín Mặc nói rồi cụp mắt xuống, “Như vậy, chỉ cần một người phụ nữ chết đi thì một cuộc mưu phản mô phỏng sẽ hoàn thành.”

“Đúng thật, không có ai đổ máu thì làm sao cái tội danh này có thể vững?” Lúc Duệ Tuân nhìn Tín Mặc vừa bị ai lại vừa thất vọng, “Anh mà lại tham dự âm mưu giết chết Tô Doanh ư?”

“Không.” Tín Mặc bình thản phản bác, “Lời đồn là thật, trước khi xảy ra chuyện, tôi đã từng lên truyền tin tức cho hoàng hậu.”

Tình cảnh lúc đó rõ mồn một trước mắt, Tín Mặc như thể đang cố gắng miêu tả, tiếng nói lơ lửng: “Tể tướng tính kế khôn khéo hơn xa tôi, ánh mắt cũng xa hơn tôi. Tôi chưa bao giờ so trí với người thông minh hơn tôi, tôi luôn luôn vâng theo mệnh lệnh của hắn. Duy chỉ có chuyện này, tôi khờ dại cho rằng nếu như lúc ấy nàng ở cung Ngọc Tiết thì mọi thứ đều không thể xảy ra. Nhưng nàng vẫn rời khỏi chỗ an toàn nhất. Tôi truyền lệnh cho đội con em trở về thì tận mắt thấy nàng đi vào cung Đan Xuyên. Nàng không để ý đến đề nghị của mình. Nàng không tin mình, phải làm gì đây? Đầu óc của tôi rất loạn, đứng ở nơi đó không biết nên lựa chọn loại tương lai nào.” Anh ta cười tự giễu, nói: “Tạ Chấn quyết đoán hơn tôi. Có lẽ hắn muốn đến cung Đan Xuyên, nhìn thấy tôi dờ ra, hỏi tôi đang làm gì. Tôi vẫn không trả lời, Tô Doanh chạy trốn ra từ cung Đan Xuyên – Tô Giang đang đuổi giết nàng. Tạ Chấn lập tức đoạt lấy ngọn giáo dài của kẻ dẫn đầu đội con em bên cạnh tôi, đuổi theo... Tôi đi theo phía sau hắn, tuy là trái tim đập thình thịch nhưng trong đầu lại không có mục đích. Chỉ theo chân hắn, nhìn xem tương lai của tôi sẽ biến thành thế nào.”

Duệ Tuân nghe đến ngừng thở.

Tín Mặc thở dài nói: “Lúc tể tướng thấy Tô Doanh, nhất định lập tức hiểu ra mọi chuyện không thuận lợi. Hắn đã nghĩ ra kế thoát thân tốt nhất, từ kẻ chủ mưu biến thành người bị hại.”

“Đáng tiếc một đao kia của Tô Giang không giết chết hắn.” Duệ Tuân nói một cách lạnh lùng.

Tín Mặc cười ra không tiếng, nói: “Hắn há lại là người tự tìm đường chết?” “Nếu anh đã nói những lời này cho ta, ta sẽ có cách khiến hắn đền tội.” Mắt Duệ Tuân lại lóe ra ánh sáng hy vọng, thậm chí muốn bật cười. Dường như trong cuộc đời này vẫn chưa có lần nào y hiểu rõ ràng quỷ kế của tể tướng, lại còn có được một người sống sờ sờ làm chứng như hôm nay.



“Âm mưu của tể tướng không thành liền muốn đẩy cho anh gánh tội thay... Hẳn nên hối hận vì điều đó. Chúng ta nhất định có thể làm cho hắn chịu trừng phạt đúng tội.” Duệ Tuân nói, muốn đưa tay vỗ bả vai Tín Mặc. Nhưng là rượu bỗng nhiên sục lên trán, thân thể của y lão đảo, sự hân hoan trong đầu biến thành bình tĩnh, dần dần mất đi tất cả biểu cảm, hết sức điềm tĩnh mà phục ở trên bàn ngủ mê man.

“Điện hạ, ngài chưa từng chuẩn bị tốt để làm kẻ địch của hắn!” Tín Mặc thương xót nói với Duệ Tuân đang ngủ say: “Tôi chưa bao giờ nói chân tướng với bất kỳ ai. Tôi tới đây không phải để bán đứng hắn. Vừa nãy không phải đã nói rồi sao? ‘Tôi luôn luôn vâng theo mệnh lệnh của hắn.’” Y nhìn khuôn mặt khi ngủ của Duệ Tuân, nhìn một hồi mới lấy ra một xấp lụa trắng trong ngực. Lụa trắng như tuyết, không có một chữ. Tín Mặc không thể tưởng tượng nổi tể tướng sẽ thêm câu chữ thế nào ở trên mặt lụa này. Y cắt một vết thương ở trên tay Duệ Tuân, cuối cùng dấu vân tay ấn lên lụa trắng. Làm xong tất cả, y băng bó vết thương cho Duệ Tuân, cắt rượu mạnh của Duệ Tuân vào trong bầu của mình, còn thừa lại một ít vì đây không chứa nổi thì làm như vẽ bị đánh đổ rơi vãi ở trên bàn.

“Điện hạ, chỉ mong ở trong mộng ngài vạch trần hắn, đánh bại hắn, biến thành người thắng cuối cùng.” Tín Mặc nói xong, cung kính hành đại lễ, rón rén đi ra cửa, cẩn thận đóng cửa lại. Như thể người trong phòng ngủ không sâu, sợ bị đánh thức.

Mê Nhận bung rượu mới đến, đứng lúc nhìn thấy bóng lưng của Tín Mặc đi xa. Trong lòng cô ta sinh nghi, bước nhanh hơn đi vào trong điện. Chỉ thấy trên bàn toàn bộ bình rượu rỗng tuếch, cả người Duệ Tuân đầy mùi rượu nằm trong những vết tích, say đến mức bất tỉnh nhân sự. Mê Nhận bất an trong lòng, khẽ gọi vài tiếng “Điện hạ”. Duệ Tuân đã là thứ dân nhưng người hầu hạ y vẫn như gọi y như thế. Mặc dù y đang say trong mộng nhưng cũng đã thành thói quen với cách xưng hô ấy, nghe được thì mơ hồ ngâm một tiếng. Mê Nhận thấy y cất tiếng thì thoáng yên lòng, gọi cung nữ thu dọn đồng hồ độn trên bàn đầu ra đây, dìu Duệ Tuân đi vào phòng nghỉ ngơi.

Lúc Duệ Tuân ngủ say, Mê Nhận bỗng nhiên thấy trên tay của y có một dải lụa trắng. Cô ta lấy làm kinh hãi, lập tức cởi ra, phát hiện một vết thương sâu có vẻ mới. Mê Nhận đoán được trong đó có chuyện, lập tức đi gọi Tô Ly.

Tô Ly vội vội vàng vàng tới, thấy vết thương chính tề, rõ ràng là do lưỡi dao sắc bén uống máu gây nên, không biết Duệ Tuân nói gì làm gì với Tín Mặc. Nhưng bất kể nàng ấy gọi thế nào Duệ Tuân cũng không tỉnh. Thấy Duệ Tuân mỉm cười ngủ say như chết, Tô Ly chỉ đành mang nghi ngờ trong lòng chờ y tỉnh lại.

Không ngờ giấc ngủ này của Duệ Tuân kéo dài một ngày một đêm, ngủ đến khi hơi thở càng ngày càng yếu ớt, không hề có dấu hiệu tỉnh lại. Toàn bộ cung Ly trong thành Tuyên đều luống cuống. Những lời như “điện hạ bị hại” truyền khắp chung quanh, đám người đến đây cậy nhờ Duệ Tuân tụ tập tại bên ngoài tâm điện của y, lẳng lặng chờ tin tức.

Trong tâm điện đóng chặt, Tố Ly thấy Duệ Tuân thở thoi thóp, canh giữ ở bên giường y sắp ngất, cuối cùng vẫn cắn chặt răng khễ rít lên: “Đi tìm thầy thuốc giỏi nhất!” Nghe được giọng nói khản đặc của Tố Ly, đám nữ quan và cung nhân lập tức bắt đầu hành động, đi tìm hy vọng. Mặc dù thầy thuốc giỏi nhất có thể tìm được đã ở nơi đây rồi.

“Duệ Tuân...” Hai tay Tố Ly dùng sức nắm chặt vai Duệ Tuân, cắn răng nghiêng lợi nói: “Chàng không thể ngã xuống như vậy, chàng là Đông cung thái tử! Đây không phải là kết cục có thể viên mãn cho chúng ta. Duệ Tuân, chàng phải tỉnh lại, chàng không thể ngủ tiếp như vậy được, chàng không thể để thiếp đi nói cho những người bên ngoài đó rằng ‘Các người đều là kẻ mù, các người đều đã nhìn lầm người, y hoàn toàn không đáng để mong chờ!’ Duệ Tuân, chàng không thể đối với bọn thiếp như vậy!”

Khuôn mặt khi ngủ của y thật bình tĩnh, không hề phản ứng với giọng nói của nàng ấy.

“Tỉnh lại đi, tương lai của bao nhiêu người đều đặt ở mắt trên mặt chàng đây! Mở mắt ra, chàng không thể sợ hãi gánh nặng của bọn thiếp được.” Tố Ly cảm thấy bả vai chồng đang trở nên cứng ngắc trong lòng bàn tay của chính mình. Nàng ấy sợ đến mức toàn thân run rẩy. “Duệ Tuân!” Tiếng nàng ấy trở nên the thé, “Tên ích kỷ, chàng không được đi thẳng một mạch như vậy! Không được! Không được!”

Cớ lẽ bị nàng bỗng nhiên cất cao giọng thét chói tai hù dọa, đứa bé gái mà trắc phi Tố Từ đang ôm khóc òa lên, bị đứa bé này dọa, Duệ Hâm trong lòng Phùng thị cũng bắt đầu gào khóc. Trắc phi nghe tiếng hét tuyệt vọng của Tố Ly, cho rằng Duệ Tuân đã chết, không khỏi khóc lóc. Đám cung nữ xung quanh không biết đầu cua tai nheo cũng nức nở theo. Rất nhanh, mọi người chờ ngoài điện nghe được tiếng khóc của họ, bị không khí này cảm hoá, tiếng khóc thảm nổi lên bốn phía.

“Y còn chưa chết! Chưa chết đâu!” Tố Ly gay gắt quở trách mọi người, lại thấy hai mắt họ đăm lẹ mà nhìn mình, dường như nàng ấy mới là người không rõ chuyện. Tố Ly kinh ngạc nhìn bọn họ, lại trông Duệ Tuân nằm yên, mình cũng không thể chắc chắn nữa. Nàng ấy đưa tay lên trên nụ cười mỉm lặng lẽ của y một cách vô cùng chậm rãi... Quả nhiên, cả hơi thở yếu ớt nhất kia cũng không cảm giác được.

Tố Ly hơi hé miệng, ngã ngôi ở bên giường, tay vô ý thức nắm được cổ tay Duệ Tuân. Hình như y còn có nhiệt độ, nàng ấy chưa hết hi vọng, không

muôn buông ra. Về sau, không biết nhiệt độ kia là của y hay là của nàng ấy nữa.

Nàng ấy ngơ ngác quay đầu, dịu dàng ngóng nhìn y, chỉ đành khóc than: “Chàng... muôn thiếp làm sao bây giờ?” Dứt lời chợt cảm thấy trời đất quay cuồng, ngã ãm vào trước ngực y.

Đám nữ quan cuống quýt ba chân bốn cẳng cứu chữa cho nàng ấy.

Tố Ly tỉnh lại rất nhanh, bình tĩnh ngửa mặt nhìn trời vẫn chưa khóc. Các nữ quan nhao nhao rơi nước mắt cầu xin nàng ấy giữ gìn thân thể, chủ trì cục diện trong cung Ly. Tố Ly lại thông thả nói: “Y đã chạy trốn tới thế giới kia rồi. Ta tỉnh lại làm gì chứ?”

Một nữ quan nói: “Nương nương còn có hoàng tôn! Tuyệt đối không thể nhụt chí.” Lại một người nói: “Đông cung điện hạ đã bị hại, hoàng tôn còn cần nương nương bảo vệ.” Đám nữ quan lần lượt quỳ gối, thề: “Trời xanh sáng tỏ, nghịch tặc cuối cùng cũng có quả báo. Chúng tôi nhất định dốc hết sức trung thành hầu hạ nương nương, một ngày kia, hoàng gia nhất định có thể trở về nghiêm chỉnh. Khẩn cầu nương nương phân chân lên!”

Tố Ly suy nghĩ rồi cố chống thân thể dậy. Thân thể của nàng ấy vốn không bệnh tật, một buổi sáng mất đi ý chí liền như một trận bệnh nặng, muôn lần nữa ngạo nghễ đứng thẳng lại cần rất nhiều sức lực. Nhưng nàng ấy vẫn đứng lên.

“Lấy giấy bút cho ta.” Nàng ấy nói, “Ta muốn tự tay viết, để cho cha của y biết.”

Đám người về sau đều nói, trình độ văn từ trong tờ ấy của Tố Ly vượt xa cô của nàng ấy là phé hậu Tố Nhược Tinh. Sau khi Tố Nhược Tinh bị phé đã từng dâng thư trần thuật oan khuất, hoàng đế vẫn chưa lộ vẻ xúc động. Còn lời lẽ ngăn ngui của Tố Ly lại làm cho hoàng đế thần nhiên bao nhiêu năm mặt đầy nước mắt.

“Chết rồi?” Lúc Tố Doanh biết được thì đang lấy tuyết pha trà ở dưới hành lang cung điện, trong nháy mắt ấy hương mật mờ trên tay bỗng mất đi mùi vị.

“Chết rồi?” Nàng ghen ngào lần nữa. Trước hành lang tuyết đang lặng lẽ bay xuống, nàng nhìn qua chỉ cảm thấy trước mắt rối loạn mờ nhạt, thì ra là viên mắt đã ướt. Nàng vội vàng lau đi, hỏi: “Sao lại thế?”

Tín Tắc không biết nói với nàng như thế nào, trầm mặc một khắc, cuối cùng bảo: “Bên ngoài đang nói thứ dân Tuân và Tố Nhược Loan âm mưu giết tế tướng, chuyện xảy ra thì sợ tội tự sát.”

À! Không chỉ giết chết y, còn muốn bôi nhọ y như vậy... Tố Doanh đau đớn trong lòng, lại hỏi: “Tố Ly nói như thế nào?”

“Nói là từ khi thứ dân Tuân lên thành Tuyên, cõi lòng luôn u sầu, đêm đó buồn bã uống rượu, từ đó về sau ngủ mãi không dậy.” Tín Tắc cẩn thận nói: “Trong thư chưa nhắc tới có người hại y. Không giống như là kêu oan cho

thứ dân Tuân, giống như oán giận cung Ly đau khổ kiêm chế, sống không nổi hơn.”

“Nhất định là không có bằng chứng nên không dám tùy tiện chọc vào người khác.” Tô Doanh dứt lời, thất thần nhìn chăm chăm đầu ngón chân mình, một lát mới yếu ớt nói, “Thật sự đã chết rồi sao? Trong lòng ta lại cảm thấy, dường như y vẫn còn sống ở nơi xa xôi nào đó.”

“Nơi đó chắc là một góc xa xăm trong lòng nương nương.” Tín Tắc bỗng nhiên thất lễ mà nói một câu như vậy. Tô Doanh tỏ vẻ mặt hốt hoảng, không trách tội y nhưng lại đi tới trước một ngăn tủ, lấy một cây sáo ngọc ra.

Tín Tắc vội vã khuyên nhủ: “Hôm nay tấu nhạc liệu có...”

“Không sao đâu.”

Bình thường sáo ngọc tiễn thu và hương liệu tên là hương không già đặt ở cùng nhau nên vừa chạm vào liền tỏa hương lạnh. Mỗi Tô Doanh dán gần lỗ thổi, ngón tay linh hoạt. Lần đầu tiên Tín Tắc thấy nàng thổi sáo. Lần điếu ấy xa xôi thừa thốt, tiếng sáo trong suốt có loại cô đơn, khó có thể gần gũi, song lại hướng tới gần kề.

Lần trước lúc khúc “trăng lên” này được tấu là khi dự tuyển trắc phi của Đông cung, khi đó người nghe tuy nhiều nhưng Tô Doanh chỉ thổi cho một mình Duệ Tuân. Hôm nay người nghe vẫn đông nhưng có ai hiểu được đâu? Thổi xong một khúc, dường như Tô Doanh nghe được trong cung có âm thanh dịu dàng nói: “Quả nhiên từng tiếng đều xúc động... Người thường xuyên nghe được thật là có phúc.”

Nàng mỉm cười, nước mắt liền rơi xuống.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 28: Tiếng phượng**

Duệ Tuân chết đột ngột, lòng người trong cung Ly thấp thỏm. Phùng thị nhớ tới hai ngày trước Duệ Tuân còn bàn chuyện trên trời dưới đất với Lý Hoài Anh, đảo mắt đã thành âm dương cách biệt. Lại nghĩ tới Duệ Tuân quý vì là Đông cung thái tử, vì khó lòng giải sạch oan khiên nên suốt ngày đau buồn, mượn rượu tiêu sầu. Nhớ thường ngày y đối xử hiền hòa với mọi người, không hà khắc giống Tô Ly cầm đầu đám nữ quyến. Phùng thị cũng rơi lệ vì y, khóc xong lại không biết mình và chồng nên đi con đường nào. Lý Hoài Anh và các vị thanh niên chuẩn bị áo trắng, viết rất nhiều bài văn tưởng nhớ Duệ Tuân. Nhưng mà Duệ Tuân chết đột ngột, làm những việc

như vậy còn có tiền đồ gì nữa?

Nàng ấy một mình mờ mịt luống cuống, chột muốn tìm Mê Nhạn nói chuyện. Đi tới chỗ ở của Mê Nhạn, lại nghe thấy Mê Nhạn cao giọng nói với người ở bên trong phòng. Phùng thị không tiện nghe, đang muốn xoay người thì bỗng nghe Mê Nhạn cao giọng nói: “Kẻ đầu độc hại chết điện hạ chính là Bạch Tín Mặc!” Phùng thị bị dọa cho giật mình, ngơ ngác không bước chân được.

Mê Nhạn còn nói: “Anh ta đến muộn như vậy rất kỳ quặc, lúc đi thì điện hạ liền ngủ mãi không tỉnh. Lúc đó chỉ có hai người bọn họ cùng uống, anh ta lại bình yên vô sự rời khỏi. Không phải anh ta động tay chân thì còn có thể là ai? Cần phải báo lại cho công chúa, người này tâm ngầm hung ác, cần phải cẩn thận hơn.”

Người đàn bà đi làm sứ trong phủ Vinh An nói: “Ôi chao, việc này sắp loạn thành nôi cháo rồi!”

Mê Nhạn cả giận bảo: “Bạch Tín Mặc đầu độc hại chết phế thái tử, việc này vô cùng xác thực không thể nghi ngờ, loạn chỗ nào?”

“Cô nói như vậy nhưng trong kinh thành lại có một câu chuyện khác.”

Người đàn bà đi làm sứ nói, “Hôm mùng một Tết, tướng gia bị bảy tên thích khách vây đánh ở phủ công chúa. Hắn chính tay đâm sáu người tại chỗ, để lại một người sống muốn hỏi khẩu cung. Nhưng người sống đó lại bị công chúa dùng một kiếm đâm chết.”

Mê Nhạn kinh ngạc “ôi” một tiếng, nói: “Vì sao công chúa lại xen vào việc của người khác?”

Người đàn bà đi làm sứ hạ giọng: “Việc này còn cần hỏi à?”

Mê Nhạn không giấu được kinh hãi: “Công chúa Vinh An cũng có phần? Không thể nào. Đã bao giờ người có tâm cơ can đảm thế ấy?”

“Một mình người tất nhiên là không nghĩ ra được, tiếc rằng có kẻ xui khiến.” Người đàn bà đi làm sứ thở dài nói: “Có vài tên thích khách dùng cách tử sĩ của họ Tô để tự sát, bấy giờ tướng gia xin chỉ điều tra họ Tô trong kinh. Ngay cả phủ Bình vương cũng không được miễn. Gần như chẳng phí bao nhiêu sức lực đã tra ra là việc do họ Tô Thái An làm.”

Mê Nhạn lấy làm lạ hỏi: “Liệu vị nương nương này của chúng ta có bị liên lụy không?”

“Há chỉ có vị nương nương này của các người thôi?” Người đàn bà đi làm sứ vội vàng nói: “Trong căn phòng bí mật nhà Tô Nhược Loan tìm ra thư máu thứ dân Tuân viết! Có người nói trên thư máu ngoại trừ oán giận cuộc sống gian khổ ra, còn tuyên bố y đã chuẩn bị xong chứng cứ cần có, cũng đủ đề vu oan chuyện cung biến ngày mùng tám tháng chạp cho tể tướng. Y xin Tô Nhược Loan giết chết tể tướng, chém trước tâu sau, mặc dù thánh thượng nghi ngờ nhưng không có đối chứng. Suy cho cùng thì tình cha con

vẫn lớn hơn, tể tướng mà chết thì thứ dân Tuân sớm muộn cũng có cơ hội xoay người.”

“Toàn là nói bậy nói bạ!” Mê Nhạn phẫn nộ quát: “Nếu điện hạ thật sự mưu tính ám sát cùng cậu của người thì sao lại để lại vật chứng như thế?”

“Nhưng trong bức thư máu kia có dấu tay của điện hạ.”

Mê Nhạn chợt tỉnh ngộ, cắn răng nói: “Bạch Tín Mặc!”

Người đàn bà đi làm sứ thấy trong mắt cô ta lóe ra lửa giận, đột nhiên nói:

“Mê Nhạn, công chúa Vinh An mới là chủ nhân của chúng ta. Bạch Tín Mặc là phò mã của chủ nhân, cô có thể làm như thế nào chứ?” Mê Nhạn cả kinh, thở dài bảo: “Công chúa gửi gắm nhầm người!”

Phùng thị nghe đến đây thì người đã đổ đầy mồ hôi lạnh từ lâu, rón rén đi xa, hô hoảng chạy như bay đi tìm chồng.

Lý Hoài Anh đang đảo quanh trong đình viện với tâm sự nặng nề, thấy vợ chạy tới mà mặt cắt không còn giọt máu thì biết ngay có chuyện chẳng lành. Phùng thị thở hồng hộc kéo y đến chỗ không người, nói một mạch chuyện nghe được cho y.

Sau khi nghe xong, Lý Hoài Anh tỏ vẻ không hề bất ngờ, thở dài nặng nề rồi nói: “Hôm nay thực là nhìn thấy tin lạ của thiên hạ. Người đến kinh thành báo tang vừa mới trở về rồi, nói là rất nhiều kẻ biết được tin thứ dân Tuân qua đời lại nói ngài ấy sợ tội tự sát.”

Phùng thị nghe được trợn mắt cứng họng: “Sao lại đổi trắng thay đen tới mức này?” Nàng ấy càng bất an hỏi chồng: “Bây giờ làm sao đây? Nếu thật sự nhận định thành thứ dân Tuân sợ tội tự sát, cái gọi là tội của ngài ấy chắc chắn sẽ muốn bắt giết người chung quanh.”

Lý Hoài Anh gật đầu nói: “Đã có một vài kẻ đang lục tục rời khỏi nơi này.”

“Hay là... chúng ta cũng đi thôi!” Phùng thị lo nghĩ nói: “Tổ Ly nương nương thì không nói. Bất kể như thế nào ngài ấy cũng là con dâu hoàng đế, người kết giao đều là hiền quý, suy cho cùng sẽ có hai ba người cứu ngài ấy. Cho dù là hạng cung nữ như Mê Nhạn cũng có công chúa Vinh An làm chỗ dựa. Đám dân đen như chúng ta bị cuốn vào chuyện như vậy thì sao có thể tốt lành?”

“Họ Tổ Thái An chạy trời không khỏi nắng, ngài ấy còn có thể dựa vào ai?”

Lý Hoài Anh lại thở dài, “Ở thời điểm này, hiền quý không thể dễ dàng hơn dân đen đâu! Mặc dù ngài ấy xuất thân từ quý tộc nhưng lúc này chỉ là mẹ góa con côi. Bình thường chút sức mọn của chúng ta không quan trọng gì, lúc này lại có tác dụng nhỏ nhoi. Sao có thể bỏ qua không để ý?”

Phùng thị há miệng, tự biết chồng mà quyết định thì sẽ không thương lượng với ai. Trước nay nàng ấy vẫn luôn nghe theo chồng, từ đó về sau không nói đến chạy trốn nữa, lo sợ bất an hầu hạ ở cung Ly theo lệ cũ.

Người đến nương nhờ Duệ Tuân dần dần từ thành Tuyên tản mạn ra khắp nơi. Có người thê thốt tới kinh sẽ khảng khái nói rõ oan khuất của Duệ

Tuân. Có kẻ lạng lẽ biến mất. Còn có người sau khi ở chung với Lý Hoài Anh thì hợp ý, tới khuyên y rằng: “Thiên hạ có đường thì làm quan, không đường thì ở ẩn. Hiện nay triều đình đã đọc đoán, chỉ bằng hai ta trở lại núi rừng, xây nhà dạy nghiệp nhận nhiều học trò. Đợi đến lúc gió đổi chiều, thế hệ ta nhân tài đông đúc, còn rầu chuyện lời nói xuất phát từ đáy lòng không thể tấu lên trên sao?”

Lý Hoài Anh lại cười nói: “Trong lúc nguy cấp lại bảo ‘đợi thời cơ’, lui về ở nơi núi rừng chờ nhà quyền quý nạp kẻ hiền là lừa mình dối người để cầu hư danh. Tôi ở thành Tuyên tuy không có sức làm việc trời long đất lở gì nhưng có thể ra sức mọn vì vợ góa con côi của điện hạ thì đã không uổng công làm người đọc sách từng học qua hai chữ ‘nhân nghĩa’ rồi.”

Từ đó về sau y không hề chuyện trò viên vông nữa, trong lúc tang Duệ Tuân cho dù là việc vật vãnh, y cũng hết sức giúp đỡ. Tô Ly vốn không thích những bạn bè mà Duệ Tuân kết giao lúc chán chường nhưng biết được lời nói và việc làm của Lý Hoài Anh, nàng ấy cũng không khỏi cảm thán: “Thầy Lý thật đáng để kết giao.” Lời tuy như vậy, nhưng người đi vào trong điện bàn chuyện lớn cùng nàng ấy vẫn là các quý phụ bầu bạn với nàng ấy đến tận lúc này. Lý Hoài Anh và Phùng thị không được nàng ấy hạ cố hỏi ý kiến lần nào.

Bảy ngày đầu của Duệ Tuân vừa qua, Mê Nhận năn nỉ Phùng thị dẫn cô ta đi tìm Lý Hoài Anh, uyển chuyển nhờ cậy: “Thành Tuyên cách xa kinh thành, nếu không có mạng giao thiệp cực kỳ nhạy bén thì khó có thể biết được tin tức trong kinh thành. Thật không dám giấu giếm, hôm qua đáng ra trong phủ công chúa Vinh An có người tới thăm nô tỳ nhưng đến nay vẫn chưa đến. Nô tỳ sợ hãi trong lòng, đáng tiếc không thể tùy ý ra ngoài, cả gan phiền thầy đến kinh thành một chuyến.”

Phùng thị trấn an rằng: “Có rất nhiều người thăm dò tin tức vì nương nương, chị cứ yên tâm.”

Mê Nhận không cho là đúng, thấp giọng nói: “Ôi, họ Tô Thái An bị tể tướng trừng trị, tự lo thân mình còn chưa xong, nào có tinh thần tới chăm sóc người? Tôi đoán chừng sau khi tể tướng diệt thái tử xong, muốn mượn án này để quét sạch phe đối lập, nhất định sẽ dùng thủ đoạn ác độc. Chỉ sợ công chúa nhà tôi cũng bị liên lụy. Chúng ta chờ ở chỗ này, không khác nào mất mù tai điếc. Cầu xin thầy đến kinh thành thăm dò tin tức, cũng để chúng tôi an lòng.” Cô ta nói, lấy thư tự tay viết ra nhờ Lý Hoài Anh gửi đến phủ Vinh An.

Lý Hoài Anh bèn sửa sửa hành trang, ngay hôm ấy rời thành Tuyên vào kinh thành.

Đi tới nửa đường, bỗng nhiên xa xa thấy một đội phiêu kỵ trên thảo nguyên, phi như bay về phía thành Tuyên. Đội người ngựa này quần áo gọn gàng, thạo cưỡi ngựa mạnh, tốc độ cực nhanh nhưng vẫn duy trì đội ngũ chỉnh tề.

Lý Hoài Anh nhìn ra xa xung quanh, không biết là lành hay dữ, chợt thấy trong đội ngũ có một lá cờ bay. Có cờ xí thì không phải hộ vệ một hộ gia đình. Nhưng quy cách cờ xí lại không giống với cấm vệ và quân đội. Lý Hoài Anh còn đang do dự, đội người ngựa đã đi mất dạng.

Y nghĩ: Có lẽ nên quay trở lại cùng phúc cùng họa với thành Tuyên, không uổng y ôm trong sạch đến nay. Đầu ngựa còn chưa quay, lại thấy đội người ngựa lớn hơn men theo phương hướng tương tự chạy như bay. Trong đội ngũ vẫn giương cờ xí ấy lên.

Lý Hoài Anh thoáng yên tâm, nếu như Tô Ly và đám quý tộc thành Tuyên bị định tội, hoàng đế sai người bắt bọn họ vào kinh thành để ban cho bọn họ tự sát thì chỉ cần một đội người ngựa phụng chỉ đến, không cần điều động binh lực như thế.

Y lại suy nghĩ một lúc, vẫn giục ngựa đi về phía kinh thành.

Mặc dù là ngựa tốt nhưng thuật cưỡi ngựa của Lý Hoài Anh tệ hại. Hoàng hôn y tìm nơi ngủ trọ sáng sớm thì đi, ước chừng đi sáu ngày mới đến kinh thành.

Trong kinh thành vẫn phồn hoa như trước. Lý Hoài Anh không rảnh quan tâm chuyện khác, đi nhanh thẳng về phía phủ công chúa Vinh An. Đang đi thì chợt nghe có người gọi tên y, nhìn chung quanh thấy người gọi mình là quận vương Đông Lạc – Tô Trâm.

Tô Trâm và một thanh niên anh tuấn hiên ngang cưỡi ngựa xuyên qua chợ. Thấy quả đúng là Lý Hoài Anh, hắn ta lập tức nhảy xuống, thái độ hết sức thân mật mà giới thiệu: “Đây là quận vương Lan Lăng.” Lý Hoài Anh hành lễ với Tô Táp xong, Tô Táp lạnh nhạt đáp lại, quan sát y từ trên xuống dưới. Lý Hoài Anh gặp được Tô Trâm thì không khỏi hơi xấu hổ, Tô Trâm lại ân cần nói: “Nhiều ngày không gặp, nghe nói thầy đến thành Tuyên. Tôi đang lo lắng, muốn sai người hỏi thăm tình hình gần đây của thầy.” Lý Hoài Anh thấy lời lẽ của hắn ta chân thành, không khỏi mở lòng nói: “Đa tạ quận vương quan tâm. mấy lần Hoài Anh coi tình cảm của quận vương như không, hôm nay sa sút, gặp lại thực ngỡ ngàng.” Tô Trâm cười nói: “Bất kể thầy nương tựa dưới trướng của ai, chí khí hoài bão sẽ không đổi. Tôi quý trọng thầy ở chỗ tài năng, trí thức, khí phách, có liên quan gì đến con đường chứ?” Dứt lời hắn ta nắm tay Lý Hoài Anh, tùy ý chọn một quán sạch sẽ, gọi một vò rượu ngon.

Ở trong họ Tô, người Lý Hoài Anh nể trọng nhất là Tô Trâm. Biết rõ hắn ta là anh cả của hoàng hậu vẫn bằng lòng qua lại với hắn ta. Rượu qua ba tuần, đề tài của người kéo tới thành Tuyên.

Tô Trâm nói: “Anh Lý ở thành Tuyên, chắc là tình cảm sẽ thiên về Tô Ly. Thật không dám giấu giếm, họ Tô Thái An ám sát tể tướng, chứng cứ phạm tội vô cùng xác thực. Nhưng mà thứ dân Tuân bị lên án vô cùng khả nghi. Hoàng hậu nương nương cũng cảm thấy cực kỳ buồn đau, đã từng mời các



vị công chúa cùng cầu xin thánh thượng, xin người làm rõ trắng đen, không thể đổ oan cho con ruột.”

Lý Hoài Anh uống không ít rượu nhưng vẫn còn tỉnh táo. Mặc dù yêu thích Tô Trâm nhưng lại không có mấy thiện cảm với hoàng hậu Tô Doanh của hắn ta, thậm chí: Duệ Tuân không còn uy hiếp đến nàng, tất nhiên nàng có thể sắm vai người tốt thỏa thích.

Tô Trâm lại nói: “Đáng tiếc Duệ Tuân đã chết, tất cả lên án đều trở thành lời một phía, không có chứng cứ.”

Lý Hoài Anh nhìn Tô Trâm, lại nhìn Tô Táp, giả vờ như không sao, nói: “Ngay cả sống chết của trử quân mà tể tướng cũng có thể bày bố, ngay cả nhà cậu của hoàng đế là họ Tô ở Thái An cũng có thể sát hại... Hai vị quận vương ra vào cung đình, sau này cũng phải cẩn thận, chớ nghịch ý hử!” Lời còn chưa dứt, Tô Táp đã lạnh lùng nhắc nhở: “Thầy nghe được từ đâu mà lúc này lại nhận định là do tể tướng gây nên? Ngay cả con dâu hoàng đế cũng không dám nói suy đoán không bằng chứng đâu. Thầy đã đến kinh thành thì nói năng phải cẩn thận.”

Lý Hoài Anh nghĩ thầm: “Nếu người trong kinh thành đồn đại bừa bãi vậy thì mình cũng phải công khai chuyện mình biết ở mọi nơi mọi lúc, để người biết chân tướng nhiều hơn.” Vì vậy y cười khẩy một tiếng nói: “Quận vương ở kinh thành, làm sao có thể biết tình hình nơi thành Tuyên? Thật không dám giấu giếm, đêm thứ dân Tuân chết bất đắc kỳ tử, có người đến thăm một chốc ngắn ngủi. Chính là người quen của hai vị, phò mã của công chúa Vinh An – Bạch Tín Mặc. Sau khi y rời đi, trên tay thứ dân Tuân có thêm một vết thương. Nếu thư máu có dấu máu nhanh chóng rơi vào trong tay tể tướng thì Bạch Tín Mặc tất nhiên là chó săn của tể tướng, mưu hại thứ dân Tuân vì hử.”

“Nghe quả thực giống như vụ án phúc tạp lừa người.” Tô Táp cười, không hề tranh cãi với y. Lý Hoài Anh trông Tô Táp cười nhạt: “Đáng tiếc người trên đời thà tin tưởng âm mưu phúc tạp cũng không muốn tin chân tướng đơn giản.”

Tô Trâm lên tiếng đòi đề tài: “Không biết người trong thành Tuyên sống thế nào?”

Lý Hoài Anh nói một cách đơn giản: “Thương thay mẹ góa con cô gặp đau khổ bực này, tương lai chưa biết, gió thổi cỏ lay cũng làm người ta lo nghĩ. Mấy ngày trước thấy một đội người ngựa đi qua, không biết là phúc hay là họa.” Lần này anh em Tô Trâm lại miễn cảm, vội hỏi là người ngựa thế nào. Lý Hoài Anh nghi ngờ nói: “Tôi không biết. Chỉ là cờ xí hiếm thấy.” Tô Táp lại hỏi là cờ xí thế nào. Lý Hoài Anh đáp: “Là một cái cờ hẹp, trên nền xanh nước biển có mấy hình tròn phượng hoàng màu bạc.”

Tô Trâm nghe xong lập tức biến sắc, Tô Táp cũng hiện ra vẻ không yên tâm. Hai người này không thể yên lòng uống rượu, vội vã cáo từ. Lý Hoài

Anh không hiểu ra sao, bởi vì lo lắng chuyện của mình nên cũng không có lòng ăn uống nữa, tiếp tục đi tới phủ Vinh An.

Tố Táp vốn muốn cùng anh đến phủ của hắn ta, Tố Trâm lại chọn khuyên can ở nửa đường: “Anh sẽ đi hỏi nàng việc này, em không cần tham dự.” Tố Táp trầm ngâm một lúc, nói: “Anh cả, tuy thầy Lý kia nói lời ngông cuồng nhưng không sai. Tể tướng có thể chỉ hươu bảo ngựa trong triều, nhưng không kiềm được miệng mèo mọi người, đi ngược lại thì sẽ khơi dậy ưu tư của thế gian. Cái này chưa chắc đã không phải là chuyện tốt. Tuy công chúa Phượng Diệp là con gái yêu của hoàng đế, tài đức dung mạo hơn người song mà thân thể gầy yếu, tuyệt không phải hạng người làm bừa. Tể tướng như con rết trăm chân, chết mà không ngã, anh em ta không tước vị cũng chẳng thực quyền, mặt ngoài vẫn phải dựa vào uy phong của hắn... làm việc càng cần phải cẩn thận.”

Tố Trâm gật đầu, vội vàng về đến nhà. Vợ của hắn ta là công chúa Phượng Diệp đã thay đổi quần áo đi ra ngoài, thấy hắn ta trở về thì cười nghênh đón hỏi: “Đã bái yết tể tướng rồi? Hắn gàn đây không khỏe à?” Sau khi tể tướng gặp nạn, các quý tộc nhao nhao đến cửa tử lòng trung, anh em Tố Trâm và Tố Táp cũng không thoát khỏi lệ ấy, vừa rồi đúng là đến phủ tể tướng.

“Tướng gia rất khỏe, trong lúc nói chuyện còn hỏi tình hình gần đây của nàng.” Tố Trâm không hề hoang mang nói, “Tôi cho là hắn chỉ tùy tiện hỏi. Sau khi đi ra vừa hay có người nói cho tôi biết, Phi Long Vệ đi về phía thành Tuyên.”

Phượng Diệp thản nhiên nói: “Thành Tuyên là đất phong của thiếp, Phi Long Vệ là tư vệ của thiếp. Tư vệ của thiếp đến đất phong của thiếp thì có gì không ổn?”

“Lúc này?”

Phượng Diệp không định giấu giếm hắn ta, cầm tay hắn ta than thở: “Lòng tiểu nhân khó dò! Chuyện cho là hắn không dám làm, sẽ không làm thì hắn lại cứ làm. Thứ mà cho rằng hắn sẽ không ham muốn thì hắn lại ham muốn. Thật không cách nào tưởng tượng hắn sẽ còn làm ra chuyện gì. Thiếp đã có một em trai mất mạng, không cách nào khoan tay đứng nhìn nữa. Thiếp phái một nghìn Phi Long Vệ đến thành Tuyên bảo vệ mẹ con Tố Ly.”

Tố Trâm chấn động trong lòng, tử tế nhìn thẳng vào ánh mắt sáng ngời của nàng ấy. Không biết từ bao giờ đôi mắt đen nhánh như cánh đồng hoang vu của nàng ấy đã đốt lên đốm lửa nhỏ. Hắn ta vỗ nhẹ bả vai của nàng ấy, an ủi: “Sao nàng lại nhận định... cái chết của Tuân là do tể tướng thế?”

Phượng Diệp tách tay hắn ta ra, nói: “Thiên hạ đều biết chính là tể tướng, trước hại mẹ thiếp, lại giết em trai thiếp. Định tội hắn mới cần chứng cứ, còn phán đoán trong lòng thiếp thì không cần bằng chứng đặt ở trước mặt thiếp đã biết rồi. Trong lòng chàng cũng biết, chỉ là không muốn thừa

nhận.” Nàng ấy cười nhạt một tiếng, “Con người đều hèn yếu như vậy, cam nguyện bị kẻ giỏi tạo chúng cứ và hủy diệt chúng cứ lừa dối.”

Tổ Trầm cười khỏ nói: “Nàng có em trai, em dâu, cháu trai của nàng, tôi cũng có em gái của tôi mà!” Phụng Diệp nghe vậy, lông mi rung rung rũ xuống.

“Tôi không có Phi Long Vệ, chẳng có sức trợ giúp thông thiên cho em gái tôi. Làm sao có thể không biết tự lượng sức mình, làm nó bị liên lụy được?”

Tổ Trầm khẽ vuốt gò má của nàng ấy, nói: “Nàng phải bảo vệ mẹ con Tổ Ly, tôi tuyệt đối không ngăn cản. Mặc kệ Tổ Ly không phải là phong cách của nàng, cũng không phải của tôi. Có điều...”

Phụng Diệp ngậm hiều, mỉm cười nói: “Mười năm vợ chồng, hôm nay lại lo lắng về thiếp đúng không? Thiếp cũng hiểu được tình cảnh của chàng và A Doanh, tất nhiên sẽ suy nghĩ đến.”

Hai người đạt được suy nghĩ chung, Tổ Trầm mỉm cười hỏi: “Muốn ra ngoài à?”

Khuôn mặt cười của Phụng Diệp biến mất, nói xa xôi: “Người người đều nhìn vào tể tướng. Em gái thiếp đã ở ngay đương trường vụ án nhưng ngoại trừ thánh thượng và hoàng hậu ra thì không một ai hỏi đến! Thiếp thừa dịp lúc này âm áp đi thăm nó.”

“Em gái nàng...” Nhắc tới Vinh An, Tổ Trầm không kiềm được mà lắc đầu: “Nàng biết trong kinh thành đồn đại như thế nào không?”

“Không phải là nói nó bày ra việc ám sát tể tướng đấy chứ?” Phụng Diệp cười nói: “Có lời đồn như vậy mới càng nên thăm nom nó cẩn thận.”

Lý Hoài Anh đợi ở nhà sát công của phủ Vinh An, thấy mặt trời đã chéch về tây, cuối cùng chờ được một người phụ nữ tuổi chừng bốn mươi đi ra. Trên phong thư của Mê Nhạn viết rõ ràng là công chúa tự mở ra, bất kể thế nào Lý Hoài Anh cũng không chịu giao thư cho người phụ nữ.

Suy cho cùng người phụ nữ là người nhà giàu khinh thường kẻ khác nhưng kính trọng y là một người đọc sách nên hòa nhã nói với y, “Quy củ của nhà quyền quý rầy rà, nói không gặp thì là không gặp, chuyện này không phải là có kiên nhẫn thì có thể thực hiện.” Lý Hoài Anh thở dài: “Tại hạ không dám làm khó dễ đại tiểu thư. Được người nhờ vả, hết lòng vì việc của người.

Nếu không có khả năng thì tại hạ cũng không thể kiên trì chờ.” Đang nói thì bên trong có một a hoàn đi ra, tuổi không quá hai mươi, ăn mặc tinh xảo đẹp đẽ hơn người phụ nữ rất nhiều. Người phụ nữ thấy cô ta thì cung kính cúi đầu.

“Người tới từ thành Tuyên chính là anh?” A hoàn kia nhìn Lý Hoài Anh từ đầu đến chân, nói: “Đừng đứng ở ngoài đường nữa, mau theo tôi vào đi.”

Dứt lời dẫn Lý Hoài Anh xuyên qua cửa nhỏ, hành lang gấp khúc, con đường cong nhỏ, cây cầu. Mặc dù Lý Hoài Anh giỏi kiếm chế nhưng thấy

trong phủ Vinh An rất nhiều cảnh đẹp đẽ, kiến trúc to lớn, vẫn không nhìn được thâm tặc lưới.

Đọc đường a hoàn không nói gì, dẫn Lý Hoài Anh đi tới một gian buồng âm áp. Trong phòng âm áp như xuân. Cô gái đứng lặng ở trong đó lại vẫn khoác áo choàng lông cáo. Lý Hoài Anh cho rằng lần này nhìn thấy nhất định là công chúa Vinh An, bèn trình bày với nàng ấy.

Tiếng cô gái nói chuyện mềm mại: “Thầy chính là sứ đưa tin từ thành Tuyên? Nghe nói có một phong thư phải giao cho công chúa Vinh An?” Lý Hoài Anh trả lời “Vâng”, nghe cô gái nói: “Vậy lấy ra đi!”

Lý Hoài Anh biết công chúa Vinh An là một cô gái trẻ tuổi chừng hai mươi, cô gái này hiển nhiên hơi lớn hơn, vì vậy hỏi: “Không biết phu nhân là?”

Cô gái cười nói: “Thiếp là chị của Vinh An.”

Lý Hoài Anh nghe nói là vợ Tổ Trầm – công chúa Phượng Diệp thì lại khom người, nói: “Nhưng lá thư này...”

“Chỉ có thể giao cho Vinh An đúng không?” Phượng Diệp phiền não nói: “Nhưng mà hiện tại nó không gặp bất cứ ai. Hoàng hậu cho đòi nó vào cung an ủi, nó cũng cáo ốm không đi. Huống hồ là thầy?” Nàng ấy nói rồi vươn tay ra: “Giao cho ta, có lẽ lát nữa ta có thể gặp nó rồi chuyển cho nó.”

Lý Hoài Anh không tình nguyện nhưng có thể thấy Phượng Diệp cũng không dễ dàng. Y lấy thư của Mê Nhận từ trong ngực ra, liên tục nhờ cậy: “Mong điện hạ giao lại để công chúa Vinh An tự tay mở.” Phượng Diệp nói tiếng “Nhất định”, ra hiệu bằng mắt cho a hoàn kia tiễn Lý Hoài Anh ra ngoài theo đường cũ. Lý Hoài Anh vừa đi, nàng ấy thông thả mở thư ra đọc. Càng đọc xuống dưới, sắc mặt nàng ấy càng tẻ. Đọc đến chữ cuối cùng, nàng ấy lại xem lướt qua một lần từ đầu, chắc chắn vẫn chưa quên một chữ thì lập tức cất bức thư ấy vào trong ngực.

Lại một nữ tì đi vào buồng, nói: “Điện hạ, nô tỳ lại đi xem một lần, công chúa Vinh An vẫn còn đang mê man, thực sự không thể gặp khách.”

Phượng Diệp thở dài: “Thật đáng thương... Để nó nghỉ ngơi cho khỏe đi.” Nói xong cũng cáo từ.

Phu xe muốn quay đầu về phủ, Phượng Diệp lại chậm rãi dặn dò: “Nhân lúc sắc trời còn sớm, vào cung một chuyến.”

Phượng Diệp đi tới cung Đan Xuyên. Liếc mắt đã thấy Hiên Nhân trong nhà lại ở trong cung, biết là Tổ Trầm hoặc là Tổ Táp phái cô ấy tới truyền tin, có lẽ Tổ Doanh đã biết chuyện mình phái Phi Long Vệ đến thành Tuyên, bèn không nhắc lại.

Theo lẽ ngầm, hai người Phượng Diệp và Tổ Doanh luôn không dễ chào, công chúa không làm lễ với hoàng hậu tất nhiên không thích hợp, chị dâu quỳ lạy em chồng nhắc tới cũng xấu hổ. Tổ Doanh trước sau như một, hào phóng nói: “Người công chúa yếu, miễn tất cả lễ nghi phiền phức.” Dứt lời bèn kéo tay Phượng Diệp, kê vai ngồi trên giường mềm mại. Nàng nắm

chặt liền cảm thấy tay Phượng Diệp lạnh như băng, vội sai người thêm cái chậu than.

Tay chân Phượng Diệp dần ấm lên, lấy ra một tờ giấy đã gấp kỹ từ trong lòng ra đưa cho Tô Doanh, cười nói: “Ngày hôm nay gặp được thứ hiếm có, không chờ đợi nữa muốn đưa cho nương nương xem qua.” Tô Doanh cẩn thận mở giấy ra, liếc vài lần lại gấp kỹ lại, mỉm cười nói: “Dễ tin tưởng lời nói của hạ tì thì dễ tạo ra sai lầm!” Mẹ đẻ phé hoàng hậu của Phượng Diệp chính vì một cung nữ khởi xướng mà bị phé. Người trong ngoài cung nhớ đến bà, đến nay vẫn nhận định đó là vu cáo, cho rằng phé hậu chết là do hoàng đế dễ tin lời phi báng mà tạo thành bi kịch.

Tô Doanh hạ giọng nói ở bên tai Phượng Diệp: “Làm sao có thể vì lời của một cô hầu liên thật sự coi phò mã là hung thủ giết người chứ? Vinh An... xem thư này rồi sao?”

“Nương nương cũng biết mấy ngày trước nó đã cầu xin vì phò mã thế nào rồi đấy. Nó thật sự là khăng khăng một mực với người đàn ông kia... Cho nó xem cái này không phải là lấy mạng của nó sao?” Phượng Diệp trông Tô Doanh nở nụ cười không giải thích được, “Sợ rằng nó không nghĩ tới, cứu Bạch Tín Mặc lại hại anh em của bọn tôi.”

Tô Doanh chuyển đề tài, nói: “Đã nói việc này với thánh thượng chưa?”

“Nương nương xem những lời viết trong đó cũng kéo cả tể tướng vào. Lúc này tể tướng không giống mẹ tôi ngày xưa. Sao thánh thượng lại vì lời nói của một cô hầu mà đi tìm phiền phức? Sợ rằng sau khi biết thì càng đổ hết tất cả tội trạng lên đầu Bạch Tín Mặc đấy... Sau này bảo Vinh An làm người thế nào đây?”

Tô Doanh không muốn nhúng tay, gấp xong giấy thì bỏ lại vào trong tay Phượng Diệp. “Nói ra từ trong miệng tôi thì sẽ khiến người làm khó dễ tể tướng sao? Huống hồ tôi không tận mắt nhìn thấy.”

“Tôi không cầu xin nương nương đến trước mặt thánh thượng nói lời không có bằng chứng.” Phượng Diệp lâm bảm nói, “Bạch Tín Mặc này, từ khi y huỷ bỏ hôn ước với người, tôi đã không thích y rồi. Sau khi làm phò mã cũng chưa từng thấy y quý trọng Vinh An gì cả. Vinh An là người mạnh miệng, cho dù biết mình trông nhằm gặp phải gạch ngói vụn cũng muốn miến cưỡng nói là vật báu, nhất định phải khiến người khác đều tin. Có lẽ đứng ở lập trường của nương nương, Vinh An càng đáng ghét hơn đúng không? Nhưng theo người làm chị như tôi thấy, Bạch Tín Mặc không chuyện ác nào không làm, nó còn phải chịu bao nhiêu tội!”

“Người nói...”

“Câu xin thánh thượng cho bọn họ ly dị.” Phượng Diệp bình tĩnh nói: “Chỉ riêng chuyện ngày mồng tám tháng Chạp, Bạch Tín Mặc đã định trước không trốn được lưới trời lồng lộng. Lúc này tể tướng e ngại Vinh An làm khó dễ nhưng sớm muộn gì cũng phải giải quyết việc này. Thay vì để Vinh

An trở thành vợ của tội thần, sao không tháo tay chân tể tướng ra, sắm khoá chấm dứt mọi chuyện?”

“Ôi chao!” Tổ Doanh khẽ kêu một tiếng, đảo mắt nhìn người trong cung rồi mới nói đùa với Phượng Diệp: “Công chúa chủ thật biết hại tôi! Đê Vinh An biết được, chẳng phải sẽ liều mạng với tôi sao?”

Phượng Diệp mỉm cười nói: “Nương nương từng làm bao nhiêu chuyện mà nó không biết? Sao việc này lại bị nó biết được?” Nàng ấy nói rồi nhét lại tờ giấy đã gấp vào trong tay Tổ Doanh, trầm giọng nói: “Thứ này coi như quà cảm ơn của tôi, nương nương hãy tạm giữ lại. Hôm nay thánh thượng sẽ không tự tiện trừng trị tể tướng, sau này thì chưa chắc...”

Tổ Doanh thản nhiên nói: “Giao cho phụ hoàng người không phải là được sao?”

“Con gái đã xuất giá như tôi chọc vào giữa hoàng đế và tể tướng có ý nghĩa gì chứ?” Phượng Diệp cầm tay Tổ Doanh, lúng túng nói, “Chị cũng có lòng riêng. Vì nhà em và anh cả của em, giả sử sau này có hành động đôi nghịch nhau, chị hy vọng người giúp đỡ thánh thượng là em.”

Tổ Doanh nhân thể cầm lá thư ấy ở lòng bàn tay, thở dài nói: “Ở trong mắt công chúa, tôi vẫn là đứa trẻ ư?”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 29: Trẻ mồ côi**

Tín Tắc nghe nói cung Đan Xuyên muốn thêm chậu than, nghi là Tổ Doanh bị lạnh. Vội vàng bỏ việc trong tay xuống, y bèn đi về phía cung Đan Xuyên, xa xa trông thấy công chúa Phượng Diệp từ trong cung đi ra mới biết thêm chậu than là bởi vì nàng ấy tới.

Người mang theo tin tức tốt thông thường sẽ không làm một vị khách mang bộ dạng âu lo không mời mà đến. Tín Tắc nhanh chân đi vào cung Đan Xuyên, thấy Tổ Doanh ngồi bên cạnh bàn viết gì đó. Sau khi viết xong thì cẩn thận gấp gọn, để vào một cái hộp bạc, lại xé tờ giấy kia đi. Sau khi nàng xé thành ba mảnh thì đưa cho Tín Tắc một mảnh, nói: “Anh xem thử cái này đi.”

Thì ra là một phong thư. Tín Tắc cầm một phần ấy vào tay, nói là đêm mùng một Tết Bạch Tín Mặc đến thành Tuyên uống rượu với Duệ Tuân, từ đó về sau Duệ Tuân liền bất tỉnh nhân sự, không bao lâu thì qua đời. Trên

này không thấy danh xưng và lạc khoản, Tín Tắc thấy mà chảy mồ hôi lạnh, không dám hỏi nguồn gốc của bức thư này, càng không dám hỏi nó đã bị mấy người nhìn thấy.

“Sao có thể có chuyện thế này được?” Y âm ức nói vì Bạch Tín Mặc: “Bạch Tín Mặc đã rơi vào nước đó, hại chết thứ dân Tuân thì có ích lợi gì với nó?” Tô Doanh dường như không có hứng thú nghiên cứu ý đồ của Bạch Tín Mặc, nói tiếp: “Một người như vậy lại là con rể hoàng gia... Cho dù là gia đình bình thường, con rể giết chết con trai thì cũng không có chuyện qua loa lấy lệ đâu!” Nàng dừng một lát, tiếc nuối nói: “Tự gây nghiệt. Ta cũng không quản được việc này nữa.” Vừa nói vừa rút trang giấy trong tay Tín Tắc về, để vào trong tay áo, lại nhìn sắc trời ngoài cửa sổ, “Đến lúc tới cung Ngọc Tiết rồi.”

Tín Tắc trơ mắt nhìn nàng ra khỏi cung Đan Xuyên. Y nghĩ thứ này nhất định là do Phượng Diệp cầm đến. Phượng Diệp không phải là người gặp chuyện thì sẽ thương lượng với Tô Doanh trước, trước khi nói với Tô Doanh sợ rằng đã nói cho phụ hoàng của nàng ấy. Chắc tở Tô Doanh cầm là một phần chép khác mà thôi? Nếu không... sao lại xé mở qua loa như thế? Đến cung Ngọc Tiết là để thương lượng nội dung trong thư với hoàng đế sao?

Tín Tắc không tin tất cả những thứ viết trên giấy. Nhưng mà không sợ lời đồn truyền khắp thiên hạ, chỉ sợ thiên hạ đều biết là lời đồn, mấy người mâu chốt lại bị che đậy. Không, không sợ bọn họ bị che đậy, chỉ sợ bọn họ mang ý định xấu, tình nguyện tin là thật...

Lúc y âm thầm lo lắng thì liếc thấy hộp bạc của Tô Doanh, chợt nhớ tới ngày mai hội chùa trong kinh bắt đầu. Trong cung muốn thả mười mấy tên nội quan cung nữ rời cung tham dự, thứ nhất là để khen ngợi bọn họ ân cần hầu hạ hoàng gia, thứ hai là tỏ ý vui cùng dân. Xưa nay việc này vốn chọn những người lão làng thận trọng đi, Tín Tắc đoán trong đó có mình. Trong hộp bạc quả đúng là đề tờ điều cho phép xuất cung sẽ phân phát vào ngày mai. Tín Tắc lớn mật mở ra, quả nhiên thấy trên tờ đầu tiên viết tên của mình, cũng đã ấn xong, chỉ là không viết thời gian. Y thừa dịp bọn cung nữ không chú ý, nhanh chóng giấu tờ điều cho phép vào trong tay áo, vội vã trở lại chỗ mình ở thay quần áo khác, ngựa không ngừng vó câu chạy tới cửa cung.

Cung vệ ngạc nhiên nói: “Cửa cung sắp khóa rồi, lúc này đại nhân lại đi ra ngoài?”

Tín Tắc trầm mặt nói: “Hỏi nhiều như vậy làm cái gì? Lẽ nào tở điều cho phép là giả?”

“Không phải, đương nhiên là thật.”

“Vì sao còn không cho đi? Làm lỡ thời giờ, người gánh vác nỗi sao?”

Cung vệ không dám tranh chấp với y, đành cẩn thận hơn, làm thủ tục cẩn thận tỉ mỉ trên sổ ghi chép rồi mới thả cho y đi qua.

Lần trước Tín Tắc ra khỏi cung là hơn một tháng trước, phụng ý chỉ của hoàng hậu đến chùa Hoàng Cực dâng hương. Lần trước về nhà cũng là chuyện tám chín năm trước rồi. Lần đó cụt hứng bỏ về vì cha nên không còn nói chuyện mặt đối mặt nữa. Nhưng mà đường về nhà lại quen thuộc hơn so với y tưởng.

Cửa chính của phủ nhà họ Bạch đang thay ca, thấy một người đi bộ tới, không ai để ý. Người nọ lại muốn đi thẳng vào bên trong, đám người giữ cửa nhao nhao đứng dậy khởi bếp lửa, ngăn y lại. “Tiểu tử từ đâu tới, không biết đây là chỗ nào à?” Nói rồi muốn đuổi Tín Tắc đi.

Đám giữ cửa đổi ca muốn nghe thấy rối loạn, nhao nhao quay đầu lại xem. Một người trong đó nhận ra Tín Tắc, kêu một tiếng: “Úi, Bạch đại nhân? Còn không vào trong bên báo đi?” Một gã người làm mau chân nghe vậy bước nhanh vào phía bên trong.

Tín Tắc không tính toán với họ, vừa đi vào trong vừa nói, “Đã không ngồi xe cũng chẳng ngồi kiệu, chẳng trách bọn họ không nhận ra.”

Đám tôi tớ sau lưng xem thường y, “Vệ úy cung Đan Xuyên là hoạn quan à? Thân thích kèm theo của chúng ta?”

“Là anh của phò mã và cậu ba.” “Thì ra y là cậu cả. Sau này báo vào bên trong chỉ cần nói là ‘Bạch đại nhân của cung Đan Xuyên’ hoặc ‘Bạch công công’ là được.”

Mấy năm nay Tín Tắc ở trong cung, lỗ tai trở nên vô cùng bén. Sau khi toàn bộ những lời này lọt vào tai, nhiệt cả người y vốn nóng vì phải chạy bồng tiêu phân nữa.

Y vừa đến buồng đứng thì cha y là Thanh Hòa Công đã nhanh chóng xuất hiện. Vóc người Thanh Hòa Công cao gầy, bả vai rộng, lưng hơi còng, râu tóc lơ thơ ánh mắt lạnh sắc bén. Lúc không lên tiếng, sự nghiêm khắc của ông ta càng khiến người khác bị bức bách.

Tín Tắc hành lễ của quan, miệng gọi, “Thanh Hòa Công.” Cha y không có lòng khách sáo với y, vung tay lên nói, “Bạch công công đến thăm, nhất định có việc.” Tín Tắc nói lại chuyện Tố Doanh đưa thư cho xem một lần, Thanh Hòa Công không nghĩ ngợi đã quả quyết, “Việc này là vu hãm!”

Tín Tắc coi thường thái độ bảo thủ của ông ta, hỏi, “Có phải nên nghe thử xem Tín Mặc nói như thế nào không?”

“Tôi sẽ không vì chuyện hoang đường như thế mà chỉ trích con trai của mình.” Thanh Hòa Công cười nhạt nói, “Anh lại cố ý chạy tới nói cho tôi biết những lời hoàn toàn không nên dễ dàng tin này, rốt cuộc anh đang suy nghĩ gì đây?”

“Ngài có biết hoàng đế và hoàng hậu suy nghĩ chuyện này như thế nào không?” Tín Tắc không nhúc nhích nhìn cha rồi cụp hai mắt, tàn nhẫn phun



ra mấy chữ, “Xuống chiếu hòa ly.”

“Hoàng đường, làm sao có thể bởi vì lời lên án hư vô mờ mịt này...”

“Hoàng đường sao? Nếu như Tín Mặc hoặc Tín Đoan chết vì tai nạn, ngài có thể bằng lòng để con gái nhà mình nương nhờ kẻ nghi phạm không?”

Tín Tắc nói, “Hoàng hậu chính miệng nói với tôi, ‘Gia đình bình thường, con rể giết chết con trai cũng không có chuyện qua loa lấy lệ đâu’. Xin Thanh Hòa Công nói cho ta biết, hoàng hậu tiết lộ là có ý gì? Chồng giết chết anh cả của vợ thì phải dứt nghĩa. Hoàng gia sẽ để công chúa và kẻ giết chết anh trai ruột của nàng sống đến đâu bạc răng long sao?”

Thanh Hòa Công chán nản gật đầu, nói: “Lấy thủ đoạn ép phế hậu chết mà xem thì quả thực là một kẻ giầu đồ bìm leo, sau khi Tín Mặc thừa nhận vu hãm cung biến ngày mồng tám tháng Chạp, vu oan ngày càng nhiều!”

Tín Tắc lạnh lùng kéo căng khóe miệng, không cãi cộ với cha nữa. Tổ Doanh thực sự không phụ lòng Tín Mặc, đáng tiếc ở trong mắt của kẻ không hiểu nàng thì mọi thứ nàng làm đều là sai. Dáng vẻ của Tín Tắc đã chọc giận Thanh Hòa Công, “Cách anh nhìn tôi là đang bảo vệ hoàng hậu trong lòng, thậm chí oán tôi sao?”

Đúng lúc này có người gõ cửa buồng, gọi tiếng, “Cha.” Thanh Hòa Công cả kinh, chợt trấn định lại nói, “Tín Mặc vào đi.”

Không có ai trách Tín Mặc nghe trộm ở ngoài cửa, y dùng cách này gia nhập vào lại tháo gỡ sự xấu hổ của họ. Tín Mặc hành lễ với anh cả xong, ánh mắt lấp lánh hỏi, “Hoàng hậu thật sự nói như vậy ư?” Tín Tắc lại thuật lại đầu đuôi câu chuyện một chữ cũng không lọt. Sau khi nghe xong, Tín Mặc cúi đầu xuống buồn bã nói, “Em luôn cảm thấy sẽ có một ngày như vậy, đập vết thương của hấn lấy được một số thứ nhất định sẽ do nàng lấy lại...”

Tín Tắc vội nói, “Thật sự là cậu đầu độc hại chết Duệ Tuân?”

Tín Mặc lo lắng nói, “Tể tướng bị đâm ở trong phủ em. Không biểu thị với hấn thì ngay cả Vinh An ở bên trong và toàn bộ nhà họ Bạch đều gặp tai ương.”

“Em đúng là điên rồi!” Một tia hi vọng duy nhất trong lòng Tín Tắc hóa thành hư không, hô hấp trở nên dồn dập, “Biểu thị, em làm việc này là phải đền tính mệnh, làm sao nhà họ Bạch có thể rửa sạch can hệ?”

Tín Mặc cười nguội lạnh nói, “Anh cả, lúc tể tướng nói muốn em diệt trừ Duệ Tuân thì tính mạng của em cùng với Duệ Tuân đã mất rồi. Duệ Tuân nhất định phải bị diệt trừ, còn em, bất kể là có ra tay hay không, nếu đã biết tể tướng sát hại phế thái tử thì nhất định phải chết. Tể tướng chỉ cho em một cơ hội, để cho em làm vài chuyện cuối cùng vì Vinh An, vì nhà mình thôi.”

Thanh Hòa Công chợt tát một cái lên trên mặt y, thấp giọng gầm lên giận dữ, “Cái thằng đôn mạt này, gặp phải chuyện lớn như vậy, sao mà dám tự chủ trương hả?”

Sau khi chịu đòn, Tín Mặc không hề oán hận, quỳ gối trước mặt cha đập đầu nói, “Cha nuôi con đến nay, truyền dạy đạo xử thế gần như không hề sơ hở, đáng tiếc con không thể giữ lòng cẩn thận và tôn kính mà làm, luôn sinh ra rắc rối, cuối cùng gây thành sai lầm lớn. Con không dám phụ lòng nhà họ Bạch, chắc chắn sẽ cho cha một kết cục tìm được lối thoát trong cảnh khôn khó.”

Thanh Hòa Công buồn thảm nói, “Con còn có thể làm gì khác chứ? Ngay cả cha cũng không biết phải làm sao cho phải...”

“Hoàng hậu nương nương đã cho con một cơ hội cuối cùng.” Tín Mặc tràn trề niềm tin, nói, “Hiện nay anh cả là vệ úy phụ trách canh phòng cung Đan Xuyên, không có duyên cớ đặc biệt thì sao hoàng hậu lại cho phép anh rời cung đi chơi hội chùa? Sao lại đặt tờ điều cho phép ở chỗ có thể chạm tay đến? Để có thể thuận lợi tới báo tin, nên cảm tạ nàng, có lẽ ngày mai hoàng đế sẽ hạ lệnh cho em và Vinh An ly dị. Nhưng đêm nay em có thể biết thì việc này chắc chắn sẽ không xảy ra.”

Y nói xong lại phục lạy Tín Tắc rồi bảo, “Con đã dốc hết khả năng vì nhà, xin cha chớ trách. Thấy hoàng hậu thì thay em tạ ơn nàng.” Thanh Hòa Công còn đang giận y, tức giận đến mức quay lưng lại. Trong lòng Tín Tắc có dự cảm loáng thoáng nhưng không biết an ủi em thế nào, mắt to mở nhìn y bình tĩnh rời đi. Sau khi tiếng bước chân của Tín Mặc biến mất, y vẫn đang ngơ ngẩn.

Thanh Hòa Công không nhìn thẳng vào Tín Tắc, vội ho một tiếng nói, “Lúc này cửa cung đã khóa rồi, anh ở lại nhà một đêm đi.” Phỏng chừng như sợ Tín Tắc hiểu lầm, ông ta nói bổ sung, “Chuyến này anh về nhà không khỏi bị phạt. Chi bằng thương lượng với người nhà xem phải qua cửa ải khó khăn này thế nào.”

Tín Tắc buồn bực không lên tiếng, Thanh Hòa Công vừa nghĩ đến nỗi lòng vừa nói, “Lúc tế tướng bị đâm, vợ thằng ba lấy thân ra chắn, bị chết thảm. Tướng gia đã thả thằng ba ra, căn dặn nó thu xếp cẩn thận chuyện tang của Dương thị. Đêm nay có thể gọi thằng ba cùng nhau bàn bạc.”

“Dựa vào ba người chúng ta, có thể cứu vãn Càn Khôn trong một đêm sao? Mấy ngày này, có lẽ Tín Mặc đã nghĩ xong hết rồi. Nó nói sẽ tìm được đường sáng thì ngài hãy tin nó đi.” Tín Tắc không hề quyên luyến, cáo từ rời đi, chọn một gian phòng thanh tĩnh ở nhà trọ gần nhà.

Y mặc quần áo nằm đến nửa đêm, cảm giác cháng lạnh trong lòng vẫn chưa tan. Trước cửa truyền tới tiếng bước chân vội vàng, có người vừa gấp rút gõ cửa, vừa lo lắng thấp giọng gọi: “Bạch đại nhân, dậy mau!” Cảm giác tán loạn bất an trong lòng Tín Tắc lập tức tụ thành một khối. Y bèn vội vàng đứng lên mở rộng cửa ra, nhìn thấy ngoài cửa là một người làm, chính là kẻ đốt đèn lồng đưa y đi tìm nơi ngủ trọ.

“Đã xảy ra chuyện rồi.” Tuổi của người làm không nhỏ, lúc nói chuyện về mặt lại như thể chưa định thần lại được. Tín Tắc kéo gã, gần như chạy về nhà. Người làm già lại nói: “Lão gia ở phủ của phò mã.”

Tùng ngọn đèn trong Bạch phủ được thắp sáng, phía trên nhà cửa chụp một vầng sáng thâm đậm. Phủ phò mã bên cạnh đèn đuốc sáng trưng nhưng lại đắm chìm trong yên tĩnh. Người ở cửa thấy là Tín Tắc tới, vội vàng dẫn y đi vào.

Hai tay Thanh Hòa Công bám gối, ngồi ở ngoài phòng ngủ của Tín Mặc tựa như tượng gỗ. Lúc Tín Tắc đi vào, ông ta dường như hoàn toàn không thấy. Trong phòng ngủ truyền đến tiếng nói chuyện chọt cao chọt thấp của công chúa Vinh An và một đám người, Tín Tắc không để ý tới Thanh Hòa Công đã đẩy cửa đi vào.

“Là có ý gì?” Vinh An mang khuôn mặt tái nhợt bị một đám người bao quanh, hồn xiêu phách lạc hỏi. “Chết là có ý gì? Ta không hiểu... Vừa rồi chàng ấy vẫn yên lành cơ mà!”

Tín Tắc thấy nàng ấy nổi giận với Lý thái y, bỗng nhiên hiểu ra.

“Tín Mặc?” Tín Tắc đi tới bên giường, thấy khuôn mặt mỉm cười khi ngủ của em trai. Y sờ gò má của Tín Mặc thấy hơi lạnh.

Lúc Tín Mặc thừa nhận đầu độc hại chết Duệ Tuân, Tín Tắc cũng muốn hỏi y: Độc dược ở đâu? Lúc đó có dự cảm nhưng mà y nhìn được không hỏi ra, sợ Tín Mặc vốn không có ý như vậy lại bị y nhắc đến.

Dự cảm không phải là một loại phán đoán sao? Thực ra y rất hiểu Tín Mặc – y đã ngờ tới Tín Mặc sẽ làm như vậy.

Nhưng mà y đã nhìn được, không nói bất cứ điều gì...

“Tín Mặc...” Tín Tắc đột nhiên cảm thấy buồn vô cùng. Lần này quả nhiên không ly dị – Vinh An trở thành quả phụ của nhà họ Bạch, Tín Mặc giữ nàng ấy lại nhà họ Bạch. “Cái này gọi là ‘lối thoát trong cảnh khốn cùng’ sao? Tín Mặc!” Tín Tắc đánh một quyền vào trên gối của Tín Mặc, “Sao em có thể cười được?”

Có người lấy tay đẩy Tín Tắc sang một bên. Tín Tắc nhìn lại, là cha của y – Thanh Hòa Công.

“Nếu như anh không tới...” Mặt Thanh Hòa Công cứng ngắc, ngây ngốc nhìn chằm chằm Tín Tắc nói, “Nếu như anh không tới thì dù ngày mai nhận được thánh chỉ ly dị, Tín Mặc vẫn có thể sống được. Sống qua ngày mai, sau này cũng nhất định có thể... Cho bọn ta một ít thời gian, nhất định sẽ nghĩ ra một chủ ý. Cho dù không thể toàn thân trở ra, bị giáng chức làm thứ dân cũng tốt, bị đi đày cũng được, Tín Mặc sẽ sống. Tại sao anh lại như vậy? Tại sao lại muốn tới cơ chứ? Anh đang giúp ai? Lẽ nào anh không biết, anh chỉ mang đến cho cái nhà này điều xấu thôi sao?”

Ông ta loạng choạng đi tới bên giường, đột nhiên mất đi toàn bộ sức lực, quỳ phịch xuống. Tín Tắc do dự một chốc, vẫn muốn đi lên trước nâng ông

ta. Nhưng Thanh Hòa Công lập tức cự tuyệt, hít một hơi kiên quyết nói: “Anh vĩnh viễn đừng bước vào cửa cái nhà này nữa!” Sau khi nói xong ông ta càng bất lực, đầu gần như rũ đến trước ngực.

Tín Tắc trông ông ta tóm lấy tay Tín Mặc không ngừng vuốt ve. “Con tôi, con tôi...” Trước mặt mọi người, Thanh Hòa Công già nua giàn giụa nước ắt, gào khóc, “Tín Mặc, con tôi!”

Tất cả người trong phòng đều trầm mặc, biểu thị tôn kính đối với sự đau buồn của ông lão. Vinh An cố gắng há to miệng, lúc ấy dường như đã quên cách hô hấp. “Rốt cuộc là thế nào?” Nàng ấy nhìn Tín Mặc và Thanh Hòa Công, dùng giọng như muỗi kêu nói thảm một câu, che ngực ngời liệt trên mặt đất.

Đoàn người vây quanh Thanh Hòa Công và Vinh An, không còn ai để ý tới Tín Tắc. Y dùng sức xoay người, bước nhanh rời khỏi nơi thật đáng buồn ấy.

Tổ Doanh đã mơ một cơn ác mộng.

Nàng mơ thấy mình chạy đến cung Ngọc Tiết, dùng giọng gần như điên cuồng nói với hoàng đế: “Xin cho Bạch Tín Mặc và công chúa Vinh An ly dị!” Sau đó đạt được chiếu thư của hấn, Tổ Doanh không nhận được mà chỉ vào khuôn mặt ủ rũ của Tín Mặc nói: “Coi hôn ước với ta như trò đùa, nay hôn nhân của anh cũng sắp lọt vào sự sắp đặt!” Nhưng trong nháy mắt nàng liền lạnh cả người: Làm sao nàng có thể biểu hiện ngông cuồng ở trước mặt hoàng đế? Thật là đáng sợ! Đây nhất định là một giấc mơ.

Ở trong thực tế, nàng chắc chắn không thể đưa ra một loại đề nghị quan báo tư thù.

Nàng cũng sẽ không đắc ý vênh váo mà cười to.

Nàng là người an toàn.

Nghĩ đến hai chữ “an toàn” này, Tổ Doanh đột nhiên cảm giác được nàng phải trở lại hiện thực.

Trong mộng có rất nhiều suy nghĩ vẫn vợ không thể dự tính được. Nhưng mình không chế hiện thực thì mới an toàn.

Suy nghĩ một lát Tổ Doanh liền mở mắt, cảnh trong mơ bị quên đi ngay.

Nàng xoay người, thấy Hiên Nhân nằm ngủ say ở giường bên ngoài, nhớ tới tờ giấy mà anh cả nhờ Hiên Nhân mang vào, nói công chúa Phượng Diệp đã phái Phi Long Vệ đến thành Tuyên.

Duệ Tuân vừa chết, hai chữ thành Tuyên liền thay đổi ý nghĩa ở trong lòng Tổ Doanh. Nhưng vừa nghĩ tới Duệ Tuân, nàng lại cảm thấy gặp phải đối thủ đuổi cùng giết tận thì trên đời này sẽ không có một chỗ nào an toàn cả.

Nàng lẳng lẳng đi qua người Hiên Nhân, đi tới án thư nâng bút viết thư.

Cung nữ trưởng ca trực đêm là Tống Chi Huệ, thấy nàng đứng dậy, vội vàng vào hỏi cơ thể Tổ Doanh có khỏe hay không, có cần cái gì không. Tổ Doanh hỏi là lúc nào rồi, Chi Huệ đáp: “Sắp đến canh năm rồi ạ.” Tổ

Doanh nói: “Vậy không ngủ nữa.” Chi Huệ vội vàng gọi đám cung nữ hầu hạ rửa mặt chải đầu, thay quần áo. Lúc quay lại, Tố Doanh đã ngồi trước bàn trang điểm, thứ mới vừa rồi viết cũng không còn trên thư án.

Tố Doanh đợi Hiên Nhân rửa mặt chải đầu xong, lặng lẽ dặn dò cô ấy vừa mở cửa cung thì ra ngay, không được nán lại ở trên đường.

Lúc này trời vẫn còn tối, Tố Doanh tạm thời chưa có những chuyện khác liền mang hộp bạc tới, kiểm tra tờ điều cho phép trong đó. Vừa mở ra xem, nàng đột nhiên biến sắc: “Ai động vào vật bên trong?” Chi Huệ thấy tiếng nói và sắc mặt nàng đều nghiêm khắc, vội vã trả lời: “Tụi nô tỳ sao dám tự ý động vào hộp bạc của nương nương?” Tố Doanh cười nhạt bảo: “Hôm qua lúc đặt vào, tờ đầu tiên rõ ràng là Bạch Tín Tắc. Cô nói ta nhớ làm sao?”

Chi Huệ gục đầu xuống, mím chặt môi không dám chống đối nàng. Tố Doanh lại lấy tất cả tờ điều cho phép trong hộp ra xem một lần hỏi: “Bạch Tín Tắc ở đâu?” Lúc này Chi Huệ mới bạo gan nói: “Ban đêm không dám quấy nhiễu nương nương nghỉ ngơi, chưa dám bẩm báo. Môn đốc cửa cung phía bắc sai người truyền một tin tức... nói là đêm qua Bạch đại nhân quanh quần ở bên ngoài cửa cung phía bắc.”

Tố Doanh dường như vẫn chưa kinh ngạc, hỏi: “Giờ thì thế nào?”

“Môn đốc nhận ra y, mặc dù không dám để y vào nhưng cũng không tiện để mặc y chịu lạnh ở bên ngoài. Bởi vậy mới đến hỏi thăm, Bạch đại nhân đi ra ngoài có phải làm việc vì nương nương hay không, nương nương có sắp xếp gì không.”

“Y làm việc cho ta.” Tố Doanh liếc xéo Chi Huệ, lạnh như băng nói, “Cô phải chờ tới khi Vệ úy chết cồng ở bên ngoài cửa cung phía Bắc mới nói việc này cho ta biết đúng không?”

Chi Huệ vội vàng quỳ xuống nói: “Nô tỳ thực sự không dám làm chủ đáp lại, lại không dám kinh động nương nương. Nô tỳ nghĩ, nếu môn đốc cung phía Bắc đã nhận ra Bạch đại nhân thì sẽ không ngồi xem mặc kệ. Cho nên...” Cô ấy nói nghe xong nghe thấy tiếng trông canh năm vang dội trong cung, vội vàng nói: “Nô tỳ đi nghênh đón Bạch đại nhân ngay.”

Tố Doanh lại nói: “Bảo y lập tức đến gặp ta.” Chi Huệ được nàng dặn dò, bước nhanh đi làm.

Tố Doanh vẫn tỏ vẻ như thường đến cung Ngọc Tiết chào buổi sớm, lúc quay lại cung Đan Xuyên, chỉ thấy một mình Chi Huệ quỳ đợi nàng. Tố Doanh cau mày nói: “Sao chỉ có một mình cô? Bạch Tín Tắc đâu?”

Chi Huệ ấp a ấp úng nói: “Đợi lúc nô tỳ đi tới cửa cung phía bắc, Bạch đại nhân đã vào cửa, trở về chỗ ở của mình lâu rồi. Nô tỳ lại đi vào trong đó gọi y. Nhưng bất kể nô tỳ nói cái gì, y đều như không nghe thấy... Sau đó lại có mấy người đi qua, ai cũng không lay động được y. Đến giờ y vẫn còn ngồi đờ ra ở đó.”

Tố Doanh vốn sắp nổi giận, nghe lời của Chi Huệ xong, nàng lại hòa hoãn thần sắc, hiếu kỳ bảo: “Thường ngày y không phải là người như thế.” Suy nghĩ một lúc thì còn nói: “Ta qua xem thử.” Thế là dặn dò chuẩn bị lò sưởi bụng và áo choàng tuyết.

Hoàng hậu không nên tùy ý đi tới chỗ ở của cấm vệ nhưng Tín Tắc là hoạn quan, thân phận lại không như cấm vệ bình thường. Nữ quan bên cạnh Tố Doanh khuyên nhủ vài câu, suy cho cùng thì cũng biết tính nết của Tố Doanh, không hết lòng khuyên can mà chỉ truyền lệnh xuống quét dọn đường, lệnh cho đám cấm vệ người nào người nấy ở yên trong phòng không được ra vào.

Sắc trời đã tối, dọc đường đi quả nhiên Tố Doanh không thấy một bóng người. Trong phòng Tín Tắc sáng đèn, nàng dừng lại nghe động tĩnh trong phòng nhưng không nghe được bất kỳ âm thanh gì. Cung nữ đẩy cửa ra cho nàng, lạnh lùng nói: “Bạch Tín Tắc, vì sao không quỳ đón nương nương?”

Tố Doanh dùng tay ra hiệu ngăn cung nữ lại, tự mình đi vào phòng.

Tín Tắc ngồi dưới đất rất tùy ý, đưa lưng về phía Tố Doanh.

Tố Doanh không trách cứ y, trông bóng lưng y, nhìn một hồi mới nhỏ giọng nói: “Đường đường là vệ úy của cung Đan Xuyên lại một mình trốn ở trong phòng khóc! Để người ta biết được thì chẳng phải sẽ cười đến rụng răng?”

Tín Tắc vốn chỉ lặng lẽ rơi lệ, vừa bị nàng nói, y lại ghen ngào một tiếng, không kiềm chế được nữa khóc nức nở: “Nương nương, Tín Mặc chết rồi.”

Tố Doanh vừa nghe thì cứng người tại chỗ, một lát sau mới nhẹ nhàng hỏi: “Anh nói cái gì đó?”

Tín Tắc cố gắng lau đi nước mắt giàn giụa, cố gắng làm cho giọng nói bình tĩnh lại: “Tín Mặc chết rồi. Đêm qua, nó uống thuốc độc tự sát.”

“Anh vì chuyện này mà tự ý rời cung?”

“Không phải.” Tín Tắc nói, “Là bởi vì tôi đi nên nó mới chết.”

Tố Doanh không để ý nghiêng mặt sang một bên. Tuy Tín Tắc đau lòng nhưng không hôn loạn. Loại phản ứng này của Tố Doanh khiến trong lòng y hiện lên sự lạnh lẽo, bỗng bừng tỉnh, cười khổ nói: “Thì ra...”

“Anh muốn nói cái gì?” Tố Doanh từ tốn hỏi.

Tín Tắc đau buồn nói: “Thì ra người hiểu rõ tôi nhất là nương nương.”

Nàng biết y sẽ để ý mà đi gặp Tín Mặc. Không có lời nói không rõ ý nghĩa của nàng thì y không biết hoàng gia một lòng muốn Tín Mặc và Vinh An ly dị. Không có nàng để lại tờ điều cho phép thì y cũng sẽ không về nhà, sẽ không nhận nhủ lời như thế ám chỉ của nàng với người nhà.

Phản ứng sau khi nghe thấy tin tức của Tín Mặc không khó để suy đoán – y đã bị ép đến đường cùng, bất kể như thế nào cũng không thể mất đi cô công chúa đã vất óc tìm kế để lấy được nữa. Y lấy cô công chúa này không phải vì mình, y lấy vì nhà họ Bạch.

Không ai có thể khiến Vinh An li dị với một người chết. Đương nhiên, việc này cũng chỉ có thể giữ nàng ấy hai mươi bảy tháng, nhưng sau khi túc trực bên linh cữu chám dứt thì lại là cảnh tượng mới, có lẽ nhà họ Bạch đã vượt qua thời khắc khó khăn nhất.

“Thì ra, Tín Mặc hiểu nương nương hơn tôi.” Tín Tắc hắng giọng một cái, tâm trạng giống như cũng dần dần bình ổn lại, “Nó nói thần có thể về nhà báo tin thì phải cảm tạ nương nương.” Miệng Tổ Doanh ngậm chặt, nói không nên lời.

Tín Tắc còn nói: “Tín Mặc muốn tôi nói lời cảm tạ nương nương thay nó.” Tổ Doanh lập tức nói ngăn ngại: “Anh nói láo.”

“Thần không dám dối gạt nương nương.”

“Anh nói lời này là để cho ta cảm thấy là ta ép y chết, vì vậy nên then với y sao?” Tổ Doanh nói xong rất nhanh. Vừa mới xấu hổ ở trong lòng, chẳng lẽ không phải sao? Nguồn cơn mọi chuyện chính là vì biểu hiện của nàng! Đối mặt với chỉ trích dồn dập của Tổ Doanh, Tín Tắc trầm mặc khoảnh khắc, nói: “Người then với nó là tôi.”

Rõ ràng cảm thấy tất cả những gì Tín Mặc phải gánh vác đều do y làm liên lụy. Nhưng sâu trong lòng lại âm hiểm đố kỵ tất cả những gì Tín Mặc lấy được... Là y lựa chọn tin tưởng hoàng gia muốn Tín Mặc ly dị, cũng là y lựa chọn không ngăn Tín Mặc lại, nói với mình rằng Tín Mặc sống quá cực khổ, không ngừng dao động ở trong cung đình, đắc tội tất cả thế lực, bị vu oan tội nặng – tội chết là giải thoát duy nhất của y.

“Thực ra là tôi muốn nhìn thấy nó mất đi tất cả, thậm chí muốn đích thân cướp đoạt tất cả của nó mà thôi!” Y nói rồi chôn mặt vào giữa đầu gối lại khóc lên, “Cả đời nó có lỗi với rất nhiều người. Còn tôi lại có lỗi với nó cả một đời.”

Tổ Doanh bỗng nhiên cảm giác không phải sợ hãi nữa. Nàng mặc cho y khóc một trận, đứng lên nghiêm mặt nói: “Ở chỗ này, ở trước mặt ta, anh là vệ úy của cung Đan Xuyên. Sao có thể để một kẻ khóc sụt mướt bảo vệ tính mạng ta? Anh liệu mình đời lấy chức vệ úy của cung Đan Xuyên, lại muốn chôn vùi trong nước mắt sao? Muốn khóc thì về nhà họ Bạch mà khóc.” Nàng thở dài, nói, “Nhà anh liên tục gặp bất hạnh, cho phép anh trở về lo liệu tang sự.”

Tín Tắc thuận theo đứng lên, khom người thật sâu nói với Tổ Doanh: “Đa tạ nương nương thương xót. Nhưng thần đã từng nói với nương nương rồi, cung đình mới là nhà của thần. Thần sẽ không rời khỏi nhà.”

“Anh...” Lòng mày Tổ Doanh khẽ rung động, nói, “Cha anh đã lớn tuổi, anh về tận hiếu đi.”

Nhắc tới Thanh Hòa Công, giọng điệu Tín Tắc lãnh đạm đi: “Nương nương, tôi đã là một đứa trẻ mồ côi từ lâu rồi.”

Tố Doanh không hiểu nhìn khuôn mặt tràn đầy nước mắt của y, nở một nụ cười tự giễu: “Ồ trong căn nhà như vậy, biến thành một đứa bé làm sai chuyện, bị người khác lạnh nhạt đã đáng sợ lắm rồi. Nếu như lại mất đi cả nhà thì ở trong cung phải đối mặt với bao nhiêu chuyện đáng sợ nữa, quả thực không cách nào tưởng tượng nổi.”

Y cúi đầu buồn bã nói: “Muốn làm vài chuyện để liên hệ giữa tôi và cha không thể cắt đứt. Nhưng càng nỗ lực thì càng e ngại, càng cảm giác rằng tôi đã là một đứa trẻ mồ côi không ai quan tâm từ lâu. Cuối cùng bây giờ, ngay cả lừa gạt mình cũng không cần thiết nữa.”

Lời nói này làm cho Tố Doanh nháy mắt cảm động lây. Nàng há miệng nhưng không nghĩ ra lời lẽ thích hợp. Vừa may cung nữ ngoài cửa thông báo: “Thánh thượng cho đòi, mời nương nương mau đến cung Ngọc Tiết.” Tố Doanh vỗ vai Tín Tắc tỏ vẻ an ủi rồi đi ra ngoài.

Trong lòng Tín Tắc còn có một điểm khả nghi, lớn mật hỏi: “Tối hôm qua nương nương đến cung Ngọc Tiết có liên quan đến Tín Mặc không?”

Tố Doanh vịn khung cửa, quay đầu buồn bã cười: “Tối hôm qua và cả sáng nay, thánh thượng vẫn luôn mê man. Ta chẳng nói gì với người cả!” Nàng dừng lại khoảnh khắc, tiếc nuối nói, “Cho dù thánh thượng tỉnh, chuyện ta muốn nói với người cũng chỉ là cầu xin người đón hoàng tôn trở lại trong cung mà thôi.”

Thân thể Tín Tắc lão đảo.

“Có đôi khi trong lòng ta cũng sẽ có ý nghĩ ác độc, ví dụ như lần này, ta muốn mỗi người đều biết Bạch Tín Mặc đã làm những chuyện xấu cỡ nào, nhất là để cho người anh cả yêu thương anh ta biết. Ta sẽ âm thầm kỳ vọng chuyện này có thể truyền ra, thánh thượng hạ chiếu lệnh cho anh ta và Vinh An ly dị... Thỉnh thoảng ta không khắc chế nổi bản thân, biểu lộ tình cảm ra.” Tố Doanh nói, “Tín Tắc, anh quá hiểu quan sát ta nhưng lại không đủ hiểu ta. Ta sẽ không thực sự nhúng tay vào đâu!”

Tín Tắc trông nàng, trong đầu trống rỗng.

Thanh Hà Công, Tín Mặc và mọi người nhà họ Bạch, bọn họ vẫn luôn đang e sợ. Từ khi cô gái bị từ hôn trở thành hoàng hậu, bọn họ vẫn âm thầm đề phòng nàng, rất sợ nàng ghi thù lúc trước, lần sau sẽ rút củi dưới đáy nồi để trả thù. Lần này thực sự rất giống báo thù trong tưởng tượng của bọn họ.

Ngay cả Tín Tắc vào thời khắc ấy cũng đã quên, giá trị báo thù thua xa việc giữ gìn danh dự hiền lương thực đức, lòng dạ rộng rãi của hoàng hậu. Một người hoàng hậu thường sẽ không đối phó với kẻ thù của nàng mà mọi người đều biết. Nàng luôn luôn có thể mở to đôi mắt vô tội mà thương hại nhìn những kẻ lo sợ nàng tự loạn.

Tín Tắc thở thật dài: Chỉ có người ở vị trí cao mới có ưu thế có thể khiến người ta hoảng loạn này. Bất giác, nàng đã lại học được tuyệt kỹ bình chân như vại của hoàng đế rồi!



## Chương 30: Dừng tình

Hôm nay Tô Doanh có ý định nán lại lâu ở cung Ngọc Tiết để chờ tể tướng tới kể chuyện.

Cư tướng quả nhiên mang tới một câu chuyện ly kỳ, mà Tín Mặc chết chính là kết cục của câu chuyện.

Câu chuyện này nói: Phế thái tử mưu đồ giết hoàng hậu, ép hoàng đế thoái vị. Bạch Tín Mặc chính là trợ thủ đắc lực của y. Sự việc bại lộ, thái tử bị phế, không cam lòng từ nay về sau tự sinh tự diệt, lại hẹn với nhà cậu ám sát tể tướng. Bạch Tín Mặc lại là đồng lõa của y. Bạch Tín Mặc giả vờ hối tội nhưng lại giấu thích khách. Kết quả ám sát sảy tay, phế thái tử và Bạch Tín Mặc lần lượt sợ tội tự sát.

Tể tướng biết rõ ba đạo lý: Tất cả mọi chuyện đều có thể bịa ra trọn vẹn nhìn như có lý. Chỉ cần câu chuyện được bịa ra thì sẽ có cách tìm được bằng chứng, sẽ có người tin tưởng. Cho dù không có ai tin tưởng, chỉ cần câu chuyện được một kẻ có địa vị quyết định nói ra thì vẫn có thể trở thành kết luận.

Đám người giỏi âm mưu đầu tiên phải là cao thủ kể chuyện. Từ đầu tới cuối âm mưu đều cần câu chuyện tinh xảo, hẳn luôn có thể bịa ra một cách có tình có lý.

Tô Doanh cũng biết một đạo lý khác giống bọn họ: Có lẽ câu chuyện có thể lấp liếm cho qua một việc khó nhưng không lừa được người sáng suốt.

Hoàng đế lại đón nhận câu chuyện này, không truy cứu đến cùng là vì công chúa Vinh An đặt mình trong trong đó, trở thành quả phụ của đồng lõa?

Hay là bởi vì hẳn vẫn không muốn xích mích với tể tướng? Tô Doanh không có lòng dạ nào suy nghĩ đáp án.

Nghe xong câu chuyện, nàng thật lòng thật dạ nói: “Cả đời Vinh An gửi gắm nhằm người, thật là đáng tiếc.” Hoàng đế nhếch miệng lên nở một nụ cười nhạt: “Người bị thương tiếc suýt nữa là nàng đấy!”

“Không, không phải là thiếp.” Tô Doanh nhỏ giọng nói, “Từ lúc bắt đầu thì đã chẳng phải là thiếp rồi.”

Giữa nàng và Tín Mặc chẳng qua chỉ là một lần gặp gỡ hoàn toàn sai lầm. Gặp gỡ sai thời điểm, lại còn hiểu sai ý. Về sau mỗi một bước đều rất khó

mà không hiểu lầm đôi phương nữa.

Tổ Doanh tiếc rẻ thở dài, thông thả xin cáo lui, chờ tể tướng ở trên đường trong cung. Qua một hồi, cuối cùng cũng thấy tể tướng ngẩng đầu đi tới. “Từ khi thiếp quen ngài tới nay, đây là lần thứ tư bị đâm đấy!” Tổ Doanh không khỏi thôn thức, “Tể tướng là trụ cột của triều đình, nhất định phải bảo trọng!”

Tể tướng lãnh đạm nói: “Ở lâu trong triều đình, khó tránh khỏi sẽ gặp phải kẻ âm hiểm. Những điều mà người biết chẳng qua chỉ là một sợi lông của chín con trâu. Nương nương tuổi còn trẻ mà kiếp nạn đã gặp cũng không phải số ít. Thấy nhiều thì liền biết là thủ đoạn của bọn xấu chẳng qua chỉ có thế, cần gì phải thôn thức?”

Tổ Doanh bình yên cười nói: “Thiếp cũng không biết nên vui hay buồn. Nếu như ngày sau tướng gia không còn kiếp nạn nữa thì chỉ sợ là không nghe được câu chuyện thú vị như vậy nữa rồi.”

Tể tướng quét mắt liếc Tổ Doanh, cười khinh miệt nói: “Thần cũng muốn nghe một vài câu chuyện của nương nương. Đáng tiếc nương nương luôn vẽ vòng tròn quá lớn nhưng lại không thể kết thúc một cách gọn ghẽ, ôm mười con môi mà có tám chín con chạy mất. Thần muốn chờ xem bất ngờ nhưng câu chuyện của nương nương rất khó có kỳ tích. Thần thực sự chán ngán sự cẩn thận chặt chẽ và lưỡng lự của nương nương. Hy vọng câu chuyện của thần có thể làm nương nương thoải mái.”

“Tể tướng có kinh nghiệm dày dặn, mưu tính bố cục hơn thiếp nhiều, điều nói ra đương nhiên là câu chuyện hay.”

Tể tướng hơi khom người, nói tiếp: “Thần lại nghĩ đến một câu chuyện hay, không biết có thể có kết cục viên mãn hay không? Nương nương có biết cô hai nhà tướng quân Uy Vũ chăng?”

“Từng nghe nói qua.” Tổ Doanh thản nhiên trả lời, “Nghe nói là cô gái tài mạo song toàn, cá tính hiếu thắng.”

“Nàng sinh cùng năm với nương nương, đến nay chưa gả đi, ngày thường đã từng đến nhà thần chào vợ thân.” Tể tướng vui vẻ nói, “Hôm trước Tả tướng quân nghe nói chuyện thần bị đâm nên đến phủ thăm, còn tặng mấy thứ quà quý giá, gặp ngay cha con tướng quân Uy Vũ.”

Mí mắt Tổ Doanh giật một cái, không nói gì.

“Biết được đến nay Tả tướng quân vẫn chưa lập gia đình, tướng quân Uy Vũ không ngại hấn xuất thân nghèo, có ý định kết thân.”

Tổ Doanh vỗ tay mỉm cười: “Nếu như tướng gia hoàn thành việc này thực là một việc công đức.” Nhìn theo tể tướng càng đi càng xa, nụ cười bên khóe miệng của Tổ Doanh càng trở nên lạnh lẽo. Đưa tay bắn lên cây mai bên tường, tuyết đọng bay lả tả mà rơi vãi lên trên mặt nàng, hóa thành sự tinh táo.

Chẳng lẽ là kẻ kể chuyện nhiều rồi sẽ trở nên tự phụ? Cho là mình nói cái gì thì người khác đều sẽ tin là thật. Chính hắn cũng chẳng muốn quay lại giải thích sơ hở trong đó.

Nhưng mà Tố Doanh thấy rất rõ ràng.

Hắn ta không nên chọn kể chuyện ở cung Ngọc Tiết vì muốn làm như thật.

Hắn ta không nên đưa bàn tay đến yết hầu hoàng đế.

Còn về Tạ Chấn... Đáy lòng nàng hơi lật một lớp tình cảm, không thể không thừa nhận: Hắn quả thực nên thành thân rồi.

Tín Mặc chết không về vang gì, tang sự làm cũng không lớn. Nghe nói rất ít người tới cửa phúng viếng, không biết là nhân duyên của y vốn như thế hay là mọi người đều sợ dẫn lửa thiêu thân. Hoàng đế chiếu Vinh An vào cung, hy vọng có thể an ủi nàng ấy.

Lúc Vinh An đi vào cung Ngọc Tiết đã dọa Tố Doanh giật mình: Nàng ấy vốn là người đẹp đầy đà, thế mà lại tiêu tụy tới mức hai mắt hõm sâu, hai má thất sắc. Tố Doanh chưa từng yêu thích Vinh An, nhưng mắt thấy một người phụ nữ mất chồng đau lòng đến mức ấy, nàng không khỏi động lòng trắc ẩn, nhẹ nhàng an ủi vài câu. Bỗng nhiên lại nghĩ, e rằng điều Vinh An cảm thấy chói tai nhất chính là lời an ủi đến từ nàng.

Tố Doanh tìm thời cơ thích hợp xin cáo lui, để hoàng đế an ủi con gái mình.

Vinh An lại cùng cáo lui ra ngoài. Cử động này nằm ngoài dự liệu của Tố Doanh, nàng đoán được Vinh An có chuyện nói với nàng, nhưng không đoán ra là cái gì.

Hai người lặng lẽ đi, chỉ lát nữa là tới cung Đan Xuyên, Vinh An nói: “Từ đầu đến cuối khi tôi thành thân với Tín Mặc hoàn toàn không chú ý tới cô – cô quá nhỏ bé, tôi quá tự tin. Tôi cho rằng có thể xóa đi bất cứ sự ưa thích nào trong lòng chàng trước đây.”

Tố Doanh không muốn nhắc tới đoạn chuyện cũ này. Trong chuyện cũ liên quan đến Bạch Tín Mặc năm xưa còn có bao nhiêu ý đồ hèn mọn mà nàng không biết, nàng từng đoán không chỉ một lần, đã sớm lạnh lòng. Nhưng hôm nay, Tố Doanh nghĩ, nếu như nói ra có thể khiến cho Vinh An thoải mái thì cứ mặc nàng ấy nói đi!

“Có một đoạn thời gian, chàng qua lại rất gần gũi với công tử nhà Khánh Nguyên Hầu. Tôi không rõ vì sao, cũng không đi hỏi. Sau này mới hay Khánh Nguyên Hầu có ý cầu hôn với nhà cô – chàng đang giúp cô phân biệt người nọ có đáng gửi gắm cả đời hay không.” Vinh An nói đến nức nở, “Chàng nhớ cô mãi không quên... Tôi không tin chàng sẽ giúp bất cứ kẻ nào giết hại cô.”

Tố Doanh thương xót cho sự khờ dại của nàng ấy, nói: “Công chúa, y chỉ làm ra vẻ mà thôi. Từ nhỏ y đã lập chí cưới người. Mỗi một cử động của y đều là để người lo mắt y. Tôi chẳng qua chỉ là một công cụ của y để làm người đồ kị, khiến người háo thắng, quan tâm y hơn thôi.”

“Thật không? Cô thực sự hiểu chàng sao? Dù người làm vợ hồ đồ thì có một số việc vẫn rõ ràng hơn so với người khác.” Vinh An vừa khóc nức nở vừa nói, “Người thích lúc đầu chưa chắc là người mà sau này sẽ yêu cả đời. Người cuối cùng mà mình yêu lại bỏ lỡ trong lúc truy đuổi mù quáng. Từ đó về sau chàng sống buồn tẻ vô vị, bản thân lại không muốn thừa nhận. Nhưng tôi đã thấy hết.”

Nỗi đau buồn của Vinh An như bị đông cứng ở trên mặt, cười khổ cũng biến thành màu sắc đau thương: “Tôi với chàng thật là hai kẻ lừa mình dối người vô cùng xứng đôi...”

Gió lạnh thổi qua đáng người thê lương của Vinh An. Tố Doanh nghĩ, liệu có phải là vì gió thổi tới từ chỗ nàng ấy nên mới làm người ta đau lòng như vậy không? Nàng bị gió thổi làm thể xác và tinh thần đều lạnh, bỗng nhiên không muốn trở lại cung Đan Xuyên lạnh lẽo nữa, lại vòng về cung Ngọc Tiết. Cung Ngọc Tiết luôn ấm áp hơn những nơi khác.

Một hai ngày nữa Pháp Thiện phải trở về chùa Hoàng Cực, chọn lúc này đến cung Ngọc Tiết báo biệt, có lẽ là muốn gặp Vinh An nhưng lại bỏ lỡ. Lúc này ông ta đang tùy ý chuyện phiếm với hoàng đế. Tố Doanh không để ý về mặt khó hiểu của đám cung nhân, đi thẳng tới bên giường hoàng đế, ngồi vào vị trí trước đây của nàng. Hoàng đế nhìn nàng một cái, thấy tâm trạng nàng không yên nên không dẫn dắt nàng nói, vẫn bàn luận với Pháp Thiện, vừa hay nói đến chữ “tình”.

Không biết có phải bị gió thổi dữ quá hay không mà Tố Doanh luôn cảm thấy trong đầu kêu râm râm. Không yên lòng nghe vài câu, nghe hoàng đế chê cười Pháp Thiện khó bỏ tình yêu nhỏ nhất chôn hòng trần, vẫn còn nhớ nhung cháu gái ngoại. Lại mơ hồ nghe hoàng đế nói: “Người xuất gia cần tình có gì hữu dụng?”

Pháp Thiện trang trọng nói: “Xin hỏi bệ hạ, nếu nói là tình có tác dụng thì phải dùng như thế nào? Nếu nói là tình vô dụng thì vô dụng ra sao? Ôi, bệ hạ, cảm tình há lại dùng tới chữ ‘dùng’!”

Hai mắt ông ta bình tĩnh nhìn chằm chằm hoàng đế, nói: “Tình là thứ phát ra từ thiên nhiên, nếu lấy lòng công danh lợi lộc để tính toán cái giá của ‘tình’, nhận liệu có lợi với mình không, hễ suy nghĩ tới ‘ham muốn’ thì không còn là tình nữa rồi. Trên đời có vài người, tuy có tình cảm nhưng có thể không mong muốn gì. Đây là một điều thiện của lòng người, có gì phải xấu hổ?”

Tố Doanh nghe thì khẽ cười khẩy. Tuổi tác và vai vế của Pháp Thiện đều cao hơn nàng rất nhiều, bị nàng cười song không trách không giận, bình thản nói: “Xin rửa tai lắng nghe ý kiến hay của nương nương.”

Tố Doanh nghe ra trong lời ông ta nói ngậm trào phúng người trong cung, “dùng” tình nhưng sao có thể nói ra chữ? Nàng lúng túng một chớp mắt rồi nhẹ nhàng trả lời: “Đại sư nói thật cao minh. Thiếp chỉ muốn hỏi đại sư,

phân rõ “tình” phát ra từ đáy lòng hay là “dục” nóng vội vì lợi thì đã sao? Trên đời thực sự có người có thể vì tình mà bỏ dục vọng sao?” Hoàng đế nghe xong lời của nàng thì cười không nhìn nàng. Pháp Thiện lại nhìn Tô Doanh cẩn thận, không nói một lời.

“Đại sư?”

“Nương nương, tuy bản tạng thông suốt đạo lý nhưng không có tài hùng biện. Thực sự không biết giải thích những điều quan trọng của sự việc đối với một người không thêm quan tâm như thế nào.”

Tô Doanh nghe đến ngần ngại, nói: “Nhưng thiếp lại hiểu những lời này của đại sư rồi.”

Lúc bọn họ một hỏi một đáp, hoàng đế chỉ nghe như không hề gì. Lúc này cho Pháp Thiện lui, hỏi Tô Doanh: “Hoàng hậu đi mà quay lại, có chuyện gì sao?”

Vẻ buồn bã còn đọng lại giữa hai lông mày của Tô Doanh, đau khổ nói:

“Thấy dáng vẻ phụ nữ để tang chồng thật khiến người khác đau lòng.”

Hoàng đế cười nàng trẻ con, nói như không có chuyện gì xảy ra: “Ta chỉ có một chỗ tốt đáng khoe khoang chính là sẽ không chết dễ dàng.”

“Bệ hạ đừng nói đến chữ không lành nữa!” Tô Doanh cuống quýt ngắt lời của hắn, lại than thở: “Bệ hạ chỉ nhớ đến con gái của mình, lại quên mất còn có một người cũng chịu nỗi đau đón cảnh tang chồng.”

“Tô Ly?” Hoàng đế cười nhạt nói, “Nếu ta gọi nó trở về, chẳng phải là cho người họ Tô của Thái An hy vọng giả tạo sao? Nó thật sự trở về thì có thể không cầu xin vì người nhà sao? Nhất định thủ đoạn còn nhiều hơn so với Pháp Thiện, để nó ở đó tĩnh tâm để tang đi.”

“Bệ hạ nghĩ thật chu đáo.” Tô Doanh nói, “Thương thay một đứa bé nhỏ như A Thọ cũng phải chịu tội, trước đó vài ngày bệ hạ đã bác bỏ biểu tấu của thiếp, nhưng xưa đâu bằng nay, thiếp lại lấy can đảm xin bệ hạ đón A Thọ trở về.”

Hoàng đế liếc nhìn nàng một cái nói: “Bây giờ Tô Ly chỉ có thể trông cây vào đứa bé kia, ta không đành lòng để mẹ con nó chia lìa.”

Tô Doanh kiên trì nói: “Tuân đã chết ở thành Tuyên, suy cho cùng hoàng tôn còn ở thuộc địa bên ngoài thì không ổn.”

“Để ta suy nghĩ lại.” Hoàng đế dứt lời thì không bàn việc này nữa.

Ngày hôm ấy, phủ tướng mở tiệc mời Tô Táp và Tạ Chân. Cự tướng nhắc mấy đứa liền nhắc tới con gái bé của tướng quân Uy Vũ. “Vị Tô tiểu thư kia rất giống một người con gái mà tôi kính sợ từ nhỏ.” Cự tướng nói, “Nếu như lấy nàng thì chắc chắn có thể giống như người mà cô gái ấy quan tâm, từ nay về sau như hổ thêm cánh, một bước lên mây đây.”

Tô Táp thật không ngờ là đang làm mối, cúi đầu không nói gì. Cự tướng thấy thế cười nói: “Quận vương Lan Lăng đã là phò mã do nội bộ quyết định của công chúa Thịnh Nhạc từ lâu, ta cũng không dám mơ tưởng, mời

quận vương tới là muốn người giúp ta khuyên Tả tướng quân – anh ta nổi danh là mắt cao hơn đầu mà.”

Tả Chấn vội vàng khiêm nhường nói cảm ơn: “Tướng gia cứ nói đùa... Hạ quan xuất thân thấp hèn, sao dám trèo cao đến họ Tô?”

“Ta biết ngay là anh sẽ từ chối như vậy mà.” Cư tướng mỉm cười đổi đề tài câu chuyện, Tả Chấn mới thở phào nhẹ nhõm. Ba người dùng cơm xong, Cư tướng đẩy Tô Táp đi để hẳn gặp Tô Lan, lại dẫn Tả Chấn đến phòng sách. Tả Chấn biết rõ chuyện này vẫn chưa xong.

Cư tướng cười khẩy nói: “Suy nghĩ của anh giấu được ai chứ? Trèo cao họ Tô chẳng phải việc khó, hi vọng hảo huyền đối với người phụ nữ kia mới uổng phí tâm tư.”

Tả Chấn cúi đầu xuống, ngậm chặt miệng. Cư tướng nhìn một lát rồi cười nói: “Tô Táp và anh coi như là hai thanh niên tốt, nhưng dù cho Tô Táp muốn lấy con gái của tướng quân Uy Vũ thì ta cũng sẽ không tác thành cho hắn. Vị Tô tiểu thư kia há chỉ mạnh hơn người trong lòng anh gấp trăm lần, ta có thể chắc chắn, nếu như người lấy nàng có thể có tư chất như anh thì sau này việc phong hầu bái tướng rất dễ dàng.”

“Tướng gia ưu ái như vậy thật là làm hạ quan bối rối.” Tả Chấn vẫn từ chối nói: “Hạ quan nào có tài đức gì.”

“Ta không sợ anh kể lời của ta cho Tô Táp. Hắn bận tâm quá nhiều, không thành việc lớn được.” Cư tướng vỗ vỗ vai Tả Chấn, nói: “Chỉ có trẻ mồ côi mới có thể làm theo ý mình, dũng cảm tiến tới, vì vậy có thể đạt được tâm nguyện của mình. Điềm này, anh giống ta.”

“Tướng gia trí dũng, thiên hạ hiếm thấy, hạ quan sao dám ước mơ năng lực như tướng gia?”

“Đừng mượn cớ nữa.” Cư tướng nhìn vào mắt Tả Chấn nói: “Không có người thân, không cần chịu trách nhiệm đối với bọn họ, cũng không cần bị bọn họ ràng buộc, chỉ thích một người cho nên có thể vì nàng mà làm bất cứ chuyện gì mình có thể làm được – trên đời chỉ có trẻ mồ côi mới có thể như vậy. Thế nhưng nếu thực sự muốn tiến về phía trước thì phải quên người có thể làm cho anh rơi vào nguy hiểm này đi. Nếu như người nọ là mẹ của anh thì quên mẹ của anh. Nếu như người nọ là người phụ nữ mà anh dốc lòng yêu thì quên người phụ nữ đó đi.”

Hắn ta nói đến đây, không khỏi trầm mặc khoảnh khắc. Tả Chấn không dám lên tiếng, thấy Cư tướng cười kín đáo thâm sâu, cười rồi lập tức nói tiếp:

“Ta tin anh sẽ nhớ đến nàng, có lẽ ở đêm phong hầu bái tướng, anh nhất định đang nhớ tới lúc nàng mỉm cười, sau đó anh sẽ nói thầm trong lòng, ‘Người trẻ tuổi ấy không hiểu chuyện. Vị phu nhân tể tướng trên giường kia mới là người mình cần.’”

Ngữ điệu của hắn ta làm lưng Tả Chấn chảy ra một lớp mồ hôi mỏng, “Đây chính là chỗ tướng gia hơn hạ quan.” Tả Chấn lúng túng nói, “E rằng, cả

đời này tôi cũng sẽ không hiểu chuyện ấy.”

Cư tướng nghe xong cười khẩy một tiếng: “Nếu như anh không bỏ xuống được thì đi hỏi xem người trong lòng anh có ý kiến hay gì. Ta nghĩ nàng cũng sẽ khuyên anh cưới vị tiểu thư kia giống như ta đây!” Đến đây, hẳn ta đã tận tình tận nghĩa với Tạ Chân rồi, không khuyên nữa tiếp nữa.

Cùng lúc đó, Tô Táp bị bảo đi gặp em gái Tô Lan, quả nhiên lại bị em chồng Vân Thùy kéo đi chơi cờ. Tô Lan không quen nhìn Vân Thùy cả ngày vui đùa, có ý định chuyển đề tài, nhiệt tình hỏi anh: “Lần trước Đông cung bị cắt giảm, người trong cấm vệ thay đổi, không ít chức vị bị trống, đến nay vẫn có ghé trống. Lần này vây cánh của họ Tô Thái An liên tục bị bãi miễn, lại trống rất nhiều chức quan béo bở. Em biết là anh coi thường nhưng chẳng hay có thể xem xét giúp Vân Thùy một chức không.”

Tô Táp nhìn Vân Thùy buồn bã không vui, nói với Tô Lan: “Chức quan béo bở thì tất nhiên không ít, anh đoán tướng gia tự do sắp xếp, nếu Vân Thùy cầu một chức quan thì cần gì nhờ anh.”

Tô Lan cười nói: “Anh cũng biết quy củ nhà họ Cư rồi mà, tướng gia không muốn hai con của mình làm quan, nhưng em đoán giả sử Vân Thùy thật sự có thể tìm được một chức quan trống mà mình vừa ý thì chắc tướng gia cũng sẽ không liệu mạng ngăn cản đâu.”

“Vây cũng phải có chức tôi vừa ý chứ, ai mà không biết, tôi luôn không có hứng thú với việc làm quan.” Vân Thùy nhàm chán hằm hè một tiếng, nói, “Vả lại, một khi làm quan thì rất nhiều phiền phức. Bây giờ tôi cảm thấy mọi thứ của cha đều trác việt. Thật sự cùng điện xung thân cùng cha thì chưa chắc tôi đã nhìn mọi thứ thuận mắt. Đến lúc đó làm trung thần hay là đưa con có hiếu đây? Tô Lan, nàng đừng cứ rêu rao điển cố mình biết nữa, tôi cũng biết một hai điển cố đấy. Mới mấy ngày trước thôi Bạch Tín Mặc vừa mới chết, ba anh em nương nhờ các nơi, bên trong thân thích chia bè kết đảng. Cha anh ta tự cho là đa mưu túc trí, đến nay người một nhà chia năm xẻ bảy, có cái gì để người ta ca ngợi.”

Tô Lan khẽ cắn môi, uất ức nói với anh: “Chàng ấy nghĩ sâu xa hơn em, ăn nói khéo léo hơn em. Em nghĩ kế gì đều là hại chàng ấy cả!”

Tô Táp không tiện nói chen vào giữa vợ chồng họ, ngay trước em rề chỉ có thể quở trách em gái: “Ép buộc thì có gì thú vị? Đã bao giờ Vân Thùy miễn cưỡng em làm chuyện mình không muốn chưa? Nếu cậu ấy không muốn thì em đừng nên miễn cưỡng cậu ấy.” Tô Lan vẫn cãi: “Chàng ấy là đàn ông, em là đàn bà, sao có thể giống nhau chứ? Việc khuyên can vốn chính là trách nhiệm của người vợ.”

Hứng chơi cờ của Vân Thùy bị nàng quấy rối, buồn bực đầy một bụng cáo từ với Tô Táp: “Anh ba cứ từ từ nói với nàng, em còn có chút việc phải đi một lát.”

Lý do lần này không lừa được Tô Lan, nàng ấy đây nhiệt tình lại bị y quay đầu giội gáo nước lạnh nên tất nhiên không vui không nói ra được lời gì, kể lể với Tô Táp: “Đến nay y vẫn hết như đứa bé, chỉ biết vui đùa. Sau này mới hay em hết lòng hết dạ.”

Trực giác của Tô Táp cho thấy tính tình chồng tùy ý mà vợ thì kiên cường thực sự không phải là chuyện tốt. Tô Lan khó có thể thỏa mãn với cuộc sống vụn vặt, có thể tìm cách khác biểu hiện giá trị của mình, hoặc là bày mưu tính kế cho người chị làm hoàng hậu của mình hoặc là bàn bạc với người trong ngoài triều đình. Vân Thùy có thể chịu được nàng ấy đến khi nào?

Hắn dạy dỗ Tô Lan vài câu, Tô Lan cũng không để ở trong lòng. Tô Táp không còn cách nào với nàng ấy, bỗng nhiên cảm thấy: Dù sao không phải là em gái ruột cùng một mẹ sinh ra với mình, tận tình khuyên bảo nàng ấy còn chẳng biết trong lòng nàng ấy có sinh oán hay không nên dứt khoát mặc kệ nàng ấy.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 31: Hoa mai**

Hôm lập xuân gió xuân tuyết tan, văn võ bá quan trong kinh thành đều đổi quần áo đen, tề tưng và họ ngoại, cận thân đua nhau vào cung chúc mừng. Hoàng hậu Tô Doanh cũng dẫn phi tần cắt giấy ở trong cung, làm hai chữ “Nghỉ Xuân” trong các loại hoa văn, ban cho đám cung nhân dán chung quanh.

Lúc Tô Trâm và Tô Táp vào bái kiến, liếc mắt đã thấy trong bình hoa bên mép giường Tô Doanh có cắm mấy nhành hoa mai.

Tô Trâm cẩn thận nói: “Nương nương, con trai độc nhất của thánh thượng vừa mất, vị trí trữ quân đang trống, thực sự khó gọi là vui mừng với gia đình với đất nước. Hôm nay chư vị đại thần bái yết, không một ai vội mặc sức vui mừng. Trong cung nương nương cắm hoa mai mừng Tết, có phải là...”

Tô Doanh nói: “Vài cọng hoa mai thì có thể nói vui mừng gì chứ? Chỉ để tránh tịch mịch thôi.”

Tô Táp tìm nàng không phải để nói chuyện phiếm cho nên cười dẫn tới chủ đề: “Nương nương đã từng hứa với thần ba cành hoa mai, bây giờ ba cành



hoa mai đã qua lâu rồi. Tâm nguyện của nương nương đã thành, sao lại tịch mịch?”

Tổ Doanh ngắt một đóa hoa, đặt ở mũi khê ngửi một cái, không biết là cười vì mùi hoa hay cười vì hấn không hiểu. Nàng chậm rãi nói: “Anh ba cho rằng hoa mai của em nhuộm đỏ vì Duệ Tuân sao? Không phải vì y đâu... Nói ra thật xấu hổ, hoa mai đã nở nhưng chuyện của em chỉ mới xong một nửa.” Nàng rũ mắt, nhỏ giọng nói, “Đi theo gió xuân của người khác, mặc dù chậm hơn dự liệu nhưng may mà không có làm lẩn ngoài dự đoán. Nhưng muốn viên mãn thì còn phải không ngừng cố gắng. Chuyện lần trước dặn các anh đã làm chưa?”

Tổ Táp truyền một tờ giấy ngấn vào, nói cho Tổ Doanh rằng Phượng Diệp đã phái Phi Long Vệ đến thành Tuyên, Lý Hoài Anh tuyên bố tể tướng giết dây Bạch Tín Mặc đầu độc hại chết Duệ Tuân. Tổ Doanh đáp lại hầy lan truyền lời nói của Lý Hoài Anh. Tổ Trâm và Tổ Táp biết việc này không có lợi đối với tể tướng, không dám làm bừa.

“Ngày đó lúc tể tướng vào cung đã trách em.” Tổ Doanh bình đạm nói, “Ghét bỏ em làm việc không đủ gọng gàng, nhưng mà em thật không ngờ, mỗi cơ hội tốt đều đưa cho hấn, người nhân tâm như hấn mà lại kéo dài đến tận bây giờ mới hiện ra cục diện em dự đoán.”

“Nương nương cần cục diện trước mắt làm gì?” Tổ Táp cau mày nói, “Vớ vẩn thủ đoạn của tể tướng, sợ rằng mẹ con Tổ Ly không thể chết già. Nương nương chỉ cần nuôi một vị hoàng tử nhanh hơn, những chuyện còn lại để người khác làm đi.”

Tổ Doanh trầm mặt xuống nói: “Vớ vẩn thủ đoạn của tể tướng thì chúng ta có thể chết già sao? Hấn tiến cử em vào cung chẳng qua là vừa ý vì em dễ chi phối, hy vọng em lại sinh ra một đứa bé dễ bị điều khiển, cùng để hấn thao túng. Hai anh có thể vừa gánh sự chỉ trích của người đời đối với họ ngoại, vừa bị hấn quản chế sao? Và lại sinh con dưỡng cái há là chuyện một sớm một chiều. Lỡ như thánh thượng khuất núi, em lại không con, hấn muốn tìm một đứa bé lên ngôi thì dễ dàng biết bao. Đến lúc đó, chớ nói vị trí hoàng thái hậu, chỉ sợ ngay cả cung Đan Xuyên cũng phải chấp tay nhường cho người. Đến lúc ấy hai anh có thể nén giận được không?”

Nàng lạnh lùng quan sát sắc mặt hai người anh trai, nghiêm mặt nói: “Bạch Tín Mặc của hôm nay chính là ngày mai của chúng ta – lúc nào cũng thuận theo tể tướng, chỉ cần một lần làm trái sẽ dùng cái chết để hấn hại người khác. Họ Tổ Thái An chính là vết xe đổ mà nhà hoàng hậu không thể chịu nổi. Trước mắt đã có rất nhiều bài học, lẽ nào chúng ta có thể giả câm vờ điếc, được chăng hay chớ?”

Tổ Trâm và Tổ Táp hai mặt nhìn nhau, không khỏi hoảng sợ: “Tay nương nương có thể bẻ gãy một cành hoa mai nhưng có thể bẻ gãy một cây đại thụ

ư?” Tô Doanh chăm chú nhìn mai vàng mà nàng yêu thích, nói: “Mai ở tay em nhưng bẻ mai chưa chắc là tay em.”

Tô Trầm trầm mặc không nói. Sau khi suy nghĩ một lát, Tô Táp bảo: “Một chiêu sơ suất lập tức là tự chui đầu vào rọ ngay. Đông cung, họ Tô Thái An, thậm chí nhà mình lần lượt đều vì thế mà đi vào đường cùng đấy.”

Tô Doanh vẫn cụp mắt nhìn hoa, lúc này không thay đổi tư thế, dịu dàng nói: “Cùng với chuyện ngày mồng tám tháng Chạp, tể tướng đã định giết hậu. Lẽ nào em còn có thể kỳ vọng sống lâu sao? Đời chúng ta có thể lựa chọn, không quan tâm là đào vào phần mộ của mình hay là đào vào phần mộ của người.”

Từ đầu đến cuối Tô Trầm vẫn im lặng, Tô Doanh hỏi hấn ta đang suy nghĩ gì, Tô Trầm cho hay: “Nương nương còn nhớ em gái người là con dâu của kẻ mà người muốn đổi phó không?”

Bị hấn ta ôn hoà dạy dỗ một câu, Tô Doanh không lời đáp lại. Tô Táp lại nói: “Tể tướng liệu có vì nương nương là chị của con dâu hấn mà mở một mặt lưới cho nương nương không? Chỉ cần nương nương có cung Đan Xuyên, A Lan chính là em gái hoàng hậu. Dù cho thay mười tám tể tướng, chỉ cần bọn họ có con trai, A Lan muốn gả cho ai mà không được? Em thấy nó và Vân Thùy...” Hấn vốn muốn nói Tô Lan và Vân Thùy khó có thể lâu dài nhưng lời đến khóe miệng lại nuốt xuống, bảo: “Ai nặng ai nhẹ, chắc anh cả hiểu rõ.”

Môi Tô Trầm mấp má nhưng không nói gì khác.

Không biết có phải cảnh xuân khiến lòng người xao động hay không mà một lời đồn đại tản khắp kinh thành theo gió xuân: Phê thái tử bị tể tướng hại chết.

Tô Doanh giống với tể tướng, cũng biết đạo lý kia: Chỉ cần truyền câu chuyện ra sẽ có người tin tưởng.

Nàng vẫn chưa biết: Nếu như người kể chuyện không có sức nặng như tể tướng thì đành phải mượn cái điển cố “ba người nói có cọp, thiên hạ cũng tin có cọp thật” này. Chi phí vừa thấp nhất, lại không dễ truy tìm ngọn nguồn.

Mai vàng trong cung Đan Xuyên còn chưa héo, hoàng đế nói với Tô Doanh: “Họ Tô Thái An ám sát tể tướng đã âm thầm giải quyết rồi, lưu đày, kê biên và sung công đều xử trí hoàn tất. Nhà cậu của thiên tử rơi tới mức này, quả thực làm người ta run sợ. Ta lại nghĩ tới lời đề nghị trước đó vài ngày của nàng, cảm thấy mẹ con Tô Ly cơ khổ không chỗ nương tựa, đúng là đáng thương. Chi bằng chọn ngày đưa chúng nó trở về.” Hấn không nói tới một chữ về lời đồn đại vô căn cứ trong kinh thành nhưng mà Tô Doanh biết hấn nghe không sót.

Nếu có thể nhẫn tâm bỏ Duệ Tuân thì hấn đã làm từ lâu rồi. Ý định phế Duệ Tuân đi tránh nạn ở thành Tuyên hết sức rõ ràng, nhưng tể tướng lại đuổi

cùng giết tận. Cho dù là đại thần quan trọng đến cỡ nào đi chăng nữa, đầu độc hại chết hoàng tử đã vượt qua giới hạn. Không ai có thể đoán trước, một kẻ vượt quá giới hạn còn có bao nhiêu hành động nằm ngoài dự đoán nữa.

Tổ Doanh nghe thấy đúng với ý nguyên, vội vã sai người thu dọn quét tước Đông cung đã lâu không náo nhiệt, chuẩn bị nghênh đón mẹ con Tổ Ly trở về.

Đông cung phủ bụi vừa mới có động tĩnh thì đã có người nhanh chóng đem tin này thông báo cho tể tướng. “Cha không cảm thấy chuyện này không phù hợp sao?” Tổ Lan vội vã trở về từ cung Đan Xuyên, sốt ruột kể tình trạng mình thấy cho tể tướng, “Duệ Tuân đã bị phé làm thứ dân, nay Tổ Ly chỉ là một ả đàn bà. Trên đời nào có lý cho dân phụ vào Đông cung ở? Với kinh nghiệm của cha, lần này đưa bé Duệ Hâm kia trở về, liệu có phải cũng được lập thành thái tử không?”

Tể tướng đang đánh giá một chén rượu ngon, không để ý tới nàng ấy. Vợ của hắn là Phương Loan vừa bóc quả hạch đào rượu cho hắn, vừa nói với Tổ Lan: “Tinh Triền phái người dùng ngựa giỏi vắt vả đưa rượu ngon từ giác trường[1] tới, con đi gọi Vân Thùy cùng ném thử đi.”

[1] giác trường: 1. thị trường buôn bán ở biên giới của quý tộc; 2. Nơi buôn bán những thứ độc quyền của triều đình như muối, rượu...

Con cả của tể tướng là Cư Tinh Triền quanh năm ở giác tràng buôn bán, thường đưa một ít đồ hiếm có về. Rượu ngon thực sự không tính là hiếm lạ. Tổ Lan thấy bọn họ không muốn nghe những thứ này thì ngoan ngoãn đi tìm chồng của mình.

Phương Loan và tể tướng làm vợ chồng nhiều năm, nhìn ra được hắn uống rượu mà không yên lòng. Bà đoán được suy nghĩ của tể tướng: Nếu như Duệ Hâm được lập thành thái tử, sớm muộn gì khi đăng cơ nhất định phải truy cứu ai đã hại cha mình. Tổ Ly có lý nào lại không báo thù cho họ Tổ Thái An? Phương Loan nhìn trộm tể tướng, luôn cảm thấy dưới vẻ bề ngoài bình tĩnh của hắn đã nổi lên ý muốn giết hại mẹ con Tổ Ly, nghĩ xong không khỏi toát mồ hôi lạnh.

“Bà cũng tới uống một chén đi.” Tể tướng nói, tự tay đưa một chén rượu. Phương Loan lại cười nói cảm ơn, nhấp một ngụm.

Rượu này vào miệng ngọt mà tinh khiết, lúc đầu không cảm thấy gì, sau một lát mới thấy choáng váng đầu. Phương Loan uống ba bốn ngụm thì thoái thác tửu lượng kém. Tể tướng vẫn lặng lẽ uống hết chén này đến chén khác.

Phương Loan biết rõ tửu lượng của hắn, âm thầm tính, cảm thấy hôm nay hắn thực sự uống quá nhiều. Lại qua một hồi, quả nhiên tể tướng hoa mắt tại nóng, nói: “Thái hậu Khang Dự dùng chín năm mới từ thành Tuyên trở về.”

“Là tám năm bảy tháng.” Phương Loan sửa lại.

“Nhất định Tô Ly không hiểu tại sao thái hậu phải ở thành Tuyên chịu khổ tám năm...” Tể tướng cúi đầu thờ dài: “Lúc tất cả mọi người đều có đối thủ mới rồi, không hề lo lắng đến bà ta nữa thì mới trở về, không phải là rất tốt sao?”

“Nếu như khi đó không về được thì sao? Bị quên lãng là một chuyện rất đáng sợ.”

“Con hát mới sợ bị quên. Một khi dễ dàng đi ra, lại không ai ủng hộ. Con trai nàng ta là cháu ruột của hoàng đế, làm sao có thể nhìn nhận như con hát? Hơn nữa vị thánh thượng này của chúng ta đã bao giờ chóng quên đâu?” Tể tướng bỗng nhiên trầm giọng nói, “Thông minh như thánh thượng, đề cho nàng ta trở về là có ý gì đây?”

Phương Loan nhìn kỹ đôi mắt hấn đã hơi có men say, khẽ cười nhạt: “Sợ rồi? Sớm biết hôm nay, sao lúc trước còn như thế?”

Tể tướng cười rộ lên ha hả: “Phu nhân, hai ta đều đã đi lại trong cung đình nhiều năm, sao lại nói ra lời như vậy? Trong cung ai mà không có sơ hở? Có cái gì đáng sợ đâu?”

Phương Loan liếc nhìn hấn một cái, lạnh lùng nói: “Tô Ly có thể có nhược điểm gì ở trong tay ngài?”

Tể tướng hừ một tiếng, nói: “Kẻ muốn làm hoàng thái hậu trong cung không chỉ có Tô Nhược Tinh đã chết.”

Phương Loan nghe xong không khỏi trợn mắt lên nhìn hấn, tể tướng lại không nhiều lời với bà nữa. Phương Loan không tin lời nói của tể tướng nhưng đã nghe được thì không thể bỏ mặc. Lẽ nào Tô Ly cũng có dã tâm trở thành hoàng thái hậu? Nếu tể tướng nói như vậy thì nhất định đã phát hiện đầu mối trong đó, thậm chí có chứng cứ rõ ràng. Rốt cuộc Tô Ly có gì hành động gì tùy ý nàng ấy, có thể sử dụng thủ đoạn gì, cấu kết với hạng người nào?

Giả sử hoàng đế thật sự có sơ xuất, người đầu tiên biết được điểm khác lạ nhất định là thái y. Phương Loan biết mình nên làm như thế nào. Bà trở lại phòng mình, mở cái sọt trắng vẫn buộc chặt ra. Bên trong chỉ là một quyển hoàng lịch năm nay nhưng bà lại trân trọng không gì sánh bằng. Trên hoàng lịch dùng chữ nhỏ viết ngày nào nhà ai chúc thọ, nhà ai cưới gả, mọi việc như thế nhiều không kể xiết. Phương Loan nhớ vợ Ngô thái y quyển tiền xây dựng một tòa đạo quán, đến lúc hoa mai nở rộ bà ta mời các vị phu nhân đã từng bố thí đi ngắm. Lúc trước Phương Loan không có hứng thú, khéo léo từ chối. Hôm nay vừa lật hoàng lịch thấy vẫn còn trong thời gian ngắm mai, bà lập tức sai người chuẩn bị xe ngựa đến đạo quán.

Ngô thái y trời sinh tính ngay thẳng nhưng biết rõ đạo lý, không tranh cãi trước mặt cường thân. Mặc dù như thế, vợ của ông ta vẫn lo lắng một hôm nào đó ông ta gặp chuyện không may không ai cứu, vì vậy thường ngày hết

sức ân cần đối với Phương Loan. Ngày hôm đó thấy Phương Loan bất ngờ tới thì vội vàng vàng dẫn con dâu và cháu gái của giới thiệu với bà. Phương Loan thấy cháu gái của bà ta dịu dàng nhã nhặn, lúc này cầm một chuỗi vòng trăm viên san hô được làm tinh xảo trên tay ra làm quà gặp mặt. Bà Ngô thấy bà cất nhắc như vậy, trong lòng không khỏi vui mừng, một trước một sau đi tới sân sau ngắm mai với Phương Loan.

Ý của Phương Loan không hề đặt ở hoa mai, vừa đi vừa nói chuyện: “Qua mấy ngày, người ở thành Tuyên sẽ trở về kinh thành, đến lúc đó thánh thượng nhất định sẽ chỉ định một thái y đáng tin bảo vệ hoàng tôn. Tôi thấy chuyện này gánh nặng đường xa, chỉ có Ngô thái y có thể đảm đương.”

Mấy ngày nay bà Ngô phiền não chính vì chuyện này:

Y thuật của hai vị thái y Ngô, Lý tương đương nhưng Lý thái y làm việc linh hoạt, là bạn đồng liêu của Ngô thái y nhiều năm, lúc nào cũng chiếm hết cơ hội. Bởi vì bệnh tình của hoàng đế cấm kỵ trung cung, Đông cung nên Ngô thái y bị Tổ Ly lạnh nhạt không ít. Còn Lý thái y thì chẳng biết từ bao giờ đã bàn đến chuyện giao tình với Tổ Ly. Dù sao Tổ Ly cũng là mẹ đẻ hoàng tôn, sau khi hoàng đế chết, nàng ấy chính là hoàng thái hậu. Ngày đó cũng không còn xa xôi, đến lúc đó vẫn là Lý thái y vênh váo tự đắc, còn Ngô thái y lại bị Tổ Ly thờ ơ. Nghĩ đến chỗ ấy, bà Ngô khó tránh khỏi phát sầu vì chồng. Trong lòng bà bất bình nên uyển chuyển kể ra với Phương Loan.

Phương Loan nghe nói Tổ Ly và Lý thái y có giao tình, tự trách trước đó lại không hề phát hiện. Bà Ngô thấy bà hiếu kỳ, bèn nói: “Hôm Đông chí mở tiệc ở lầu Phi Vũ, đại nhân nhà tôi trở về tức giận nói, Lý thái y và cung nữ trong Đông cung mất đi mây lại, không ra thế thống gì... Chẳng biết Lý thái y đã qua lại gần gũi với Đông cung như vậy từ bao giờ. Vị phu nhân ở thành Tuyên kia mà trở về, sao có thể coi trọng đại nhân nhà tôi chứ?”

“Lời tuy như vậy nhưng ở thái y viện, vẫn còn phải dựa vào y thuật.”

Ngô phu nhân thở dài xa xăm: “Sao bà lại nói như vậy? Thái y viện cũng là quan phủ, có thể không giống chỗ khác được bao nhiêu? Thật đúng là về phần lý lịch thì không kể bên ngoài nào có thể dao động được đại nhân nhà tôi. Nếu như thế cô lực bạc giống như Vương Thu Oánh, y thuật cao siêu thì có ích lợi gì? Trước khi rời đi hình như Lý thái y đã uy hiếp nàng... Nếu như nàng trở lại cung, sợ rằng Lý thái y là người đầu tiên không thể chứa nàng.”

“Lẽ nào Lý thái y không biết, Vương Thu Oánh hết sức quan trọng trong việc chữa bệnh cho thánh thượng? Làm sao có thể vì đó kị người tài mà làm trể chuyện của thánh thượng?” Phương Loan vừa nói vừa tròn con mắt, trong lòng thầm nghĩ: Nếu như Lý thái y đã cấu kết với Tổ Ly từ lâu, mong chờ thay đổi triều đại... thì làm sao có thể giao tính mạng hoàng đế cho ông ta chứ? Việc này nhất định phải để cho hoàng đế biết.

Bà Ngô phát giác bà nói vấn đề nghiêm trọng hơn, vội vàng che giấu bảo: “Ai biết Lý thái y suy nghĩ điều gì.”

Phùng Loan đã có chủ ý, tùy tiện ngắm hoa một hồi rồi đi mà cõi lòng đầy tâm sự.

Bát kê hoa chứa hương thơm lạnh cỡ nào vẫn lộ ra màu đỏ tươi giữa tuyết trắng và cành đen nhánh. Cảnh tượng phồn thịnh này trải khắp kinh thành, nhất định sẽ khiến nhiều người tới xem, đáng tiếc nó nở ở trong góc của cung Ly tại thành Tuyên, chỉ có một người ngắm nghía. Ngày trước ở nhà Phùng thị đã thích chơi hoa cỏ, thấy cây mai lớn này thì không khỏi vui mừng.

Người bên ngoài không nhìn hạ thoả mái như nàng ấy. Phi Long Vệ canh giữ ở thành Tuyên nói cho bọn họ biết công chúa Phượng Diệp nhận được tin tức, ít ngày nữa hoàng đế cho đòi bọn họ về kinh, gần như ai nấy trong cung Ly đều thu dọn đồ đạc, muốn sau một khắc liền chấp cánh bay trở lại kinh thành. Phùng thị không dám gây trở ngại cho sự bận rộn của họ, lén lút gọi Mê Nhận, bầy rẽ tám ngoặt đi tới dưới tàng cây mai.

Mê Nhận tức cảnh sinh tình, nói: “Tôi và bà quen biết tới nay, cảm giác sâu sắc rằng bà làm người chân thành, tôi yêu quý từ tận đáy lòng. Con gái trong cung thường kết làm chị em hạt sen, hẹn cùng chia ngọt xẻ bùi. Nếu bà không chê, hai ta kết bái ngay trước gốc hoa mai này, ngày sau cùng tiến cùng lui, không bao giờ vứt bỏ.”

Phùng thị cũng chỉ có một người bạn tri kỷ như cô ta trong cung Ly, lập tức bảo: “May nhờ lọt vào mắt xanh của chị, thật sự là may mắn của ngu phụ!”

Hai người bọn họ không có hạt sen đường phèn, dứt khoát không so đo những thứ ấy, cắm hai cành hoa mai ở trên mặt tuyết, tạm thời coi như hương nến. Mê Nhận lớn hơn Phùng thị ba tuổi nên làm chị.

Từ đó về sau, họ biết nơi đây yên tĩnh tao nhã nên tranh thủ lúc rảnh rỗi liền hẹn ở chỗ này nói chuyện. Lúc đầu kể một vài dự định sau khi về kinh, nhưng sau khi tin tức về kinh đã truyền ra bốn năm ngày, trên đường lớn vẫn mãi không thấy xe ngựa hoàng gia tới trước đón tiếp. Họ cũng lén lút nói thầm, không biết lại làm sao.

Tổ Ly dự cảm tình hình có biến, vội vã viết một phong thư, sai người gửi đến phủ Phượng Diệp.

Hai ngày đợi hồi âm vô cùng gian nan. Khó khăn lắm mới đợi được đến khi một tin tức tới, nhưng người đưa tin lại mang tới tin tức mà Tổ Ly không chờ mong: Ngay sau hôm hoàng đế cho phép mẹ con Tổ Ly về kinh, triều thần thấy thời cơ vừa lúc, xin lập trữ quân. Không ngờ tể tướng lại đề xuất, từ ngày Duệ Tuân bị phế thì Duệ Hâm chính là con của thứ dân, đưa trẻ vô tri, sau này khó phân biệt hiền ngu, không đáng sắc lập. Con của Ung vương là Duệ Bột tâm tư trong sáng, tư chất tuyệt vời, lòng mang hoài bão, thần thái anh tài, có thể vì tông miếu xã tắc. Trong triều bỗng ồn ào, mây

ngày liền tranh chấp không ngớt, vì vậy không thể tới nghênh đón mẹ con Tô Ly kịp thời.

Trong lòng Tô Ly có một ngọn lửa vô danh, ném thư xuống mặt đất, oán hận rằng: “Tể tướng nói ra lời mê sảng này mà thánh thượng lại không trách tội sao? Thế tử của Ung vương cho dù có tốt thì cũng là con người khác.

Trên đời há lại có người thương con kẻ khác hơn cả cháu ruột mình?”

Một nữ quan bên cạnh nàng ấy bưng tỉnh ra, nói: “Hoàng hậu qua đời, Thôi Lạc Hà không chịu cùng bọn ta sẵn sàng góp sức cho nương nương, ngược lại đến phủ Ung vương dạy học, xem ra là tể tướng bày mưu tính kế, có lòng mưu lập thế tử của Ung vương đây mà!” Người còn lại nói: “Nương nương không cần phân hận. Hướng gió vẫn ở phe hoàng tôn. Tể tướng và Ung vương dám cả gan suy nghĩ viển vông chẳng qua là tự tìm đường chết mà thôi.”

“Hướng gió?” Tô Ly cười lạnh nói, “Tâm phúc lúc Đông cung còn sống, còn có cả thân thích nhà mẹ ta... Người có thể tập hợp thành một luồng ý kiến, kẻ thì chết, kẻ thì ly tán. Tể tướng suy nghĩ viển vông, lần nào không khiến long trời lở đất? Bây giờ chỉ còn dư mấy cụ thân cận già lên mặt khiêu khích tể tướng, thế mà cũng gọi là “hướng gió”? Ta có thể mơ mộng ý lại vào bọn họ sao?”

Nàng ấy gọi người đưa tin vào bên trong phòng, thưởng hậu hĩnh rồi lại tự mình hỏi động thái trong kinh thành. Người đưa tin kia là kẻ cơ trí, nói rõ ràng tường tận từng chuyện một: “Tuy thế tử của Ung vương nhỏ tuổi nhưng nói năng chững chạc, lại giỏi đi săn. Quả thực ngài rất giống thánh thượng khi còn bé. Lần trước ngài theo Ung vương vào kinh, thánh thượng và hoàng hậu nhìn thấy ngài cũng cực kỳ ưa thích. Lần này tể tướng đột nhiên nhận Duệ Bột làm con, hình như thánh thượng đang nghiêm túc cân nhắc, chỉ là vẫn chưa có quyết định cuối cùng.”

Tô Ly càng nghe càng nhụt chí. Sứ giả nhìn ra sắc mặt nàng ấy u buồn, còn nói: “Hoàng hậu nương nương không bằng lòng lập con của Ung vương, mấy ngày nay thỉnh thoảng lại năn nỉ thánh thượng cho đòi ngài và hoàng tôn về kinh.” Gã dừng lại nhìn Tô Ly, nói chậm lại: “Nhưng mà hoàng hậu cũng có bản khoản của mình, chỉ có thể khuyên bảo thánh thượng cho đòi mẹ con ngài trở về. Những chuyện khác thì người không tiện mở miệng.” Gã nói ra lời này, Tô Ly biết là: Người đưa tin này tuy là do Phượng Diệp phái tới nhưng suy cho cùng vẫn là người làm của họ Tô Đông Bình.

Nàng ấy có thể đoán được đại khái suy nghĩ của Tô Doanh: Nếu như Duệ Bột được lập thì người ta có cha mẹ thủ đoạn cao thâm, lại có tể tướng làm chỗ dựa. Đến lúc đó hậu cung ngoại triều, há có chỗ cho Tô Doanh và họ Tô Đông Bình đặt chân? Về phần bản khoản không tiện mở miệng nhất định là không muốn tham dự vào quyết sách lựa chọn thái tử của hoàng đế. Cho dù nàng nêu ý kiến lập A Thọ cũng chẳng qua là vì nhà họ Tô người ta,

sau khi Tô Ly trở về có lẽ còn muốn tiếp tục đối lập với nàng. Một ngày kia Tô Ly trở thành hoàng thái hậu, lại muốn tự lập kết đảng, làm khó nàng. Trầm mặc một hồi, Tô Ly đứng dậy đến phòng trong viết hai phong thư, nhờ sứ giả mang cho Phượng Diệp và Tô Doanh, rồi nói với sứ giả: “Có mấy lời không tiện viết trên giấy, xin ngài chuyển lại cho hoàng hậu nương nương: Tô Ly chỉ cầu hoàng tôn có thể trưởng thành bên cạnh thiên tử, ngoài ra tuyệt đối không có ý đồ không an phận. Nếu hoàng hậu nương nương có thể giúp đỡ, Tô Ly không tiếc lấy cái chết để đền đáp.” Sứ giả lẳng lặng nhìn nàng ấy hỏi: “Lời của ngài là phát ra từ đáy lòng sao?”

Tô Ly lập tức thề nói: “Tuyệt không dối trá, bằng không trời phạt.” Sứ giả đi rồi, đám nữ quan muốn hỏi Tô Ly viết những gì nhưng nàng ấy tuyệt không đề cập tới, lại đến bên án thư viết một phong thư, nói: “Mời thầy Lý tới đây.”

Lý Hoài Anh đi tới thành Tuyên lâu như vậy, lần đầu tiên được nàng ấy sai khiến, biết nhất định là chuyện quan trọng. Nhưng mà Tô Ly chỉ giao cho y một phong thư nói: “Xin thầy giao thư đến phủ công chúa Phượng Diệp, cần phải tự tay giao cho công chúa.”

Lý Hoài Anh biết người đưa tin mà Phượng Diệp phái tới vừa đi, buồn bực không biết nàng ấy có ý gì. Tô Ly nói: “Người đưa tin ấy không đáng nhờ cậy. Ta giao toàn bộ hy vọng vào tay thầy. Phong thư này nhất định phải đưa tới.”

Nét mặt của nàng nghiêm nghị, Lý Hoài Anh biết là chuyện quan trọng, khom người nói: “Nhất định không phụ lòng!”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 32: Sát khí**

Hôm hai mươi hai tháng Giêng, hoàng đế và tể tướng chờ một đám đại thần bàn chuyện ở các Chiêu Văn. Tô Doanh biết bọn họ đang nói đề tài mà nàng rất ghét là có nên mau chóng xác lập trữ quân hay không. Một đứa trẻ vị thành niên và một đứa bé còn chưa biết đi, ai thích hợp đảm đương trọng trách hơn.

Nàng chờ bọn họ kết thúc cuộc tranh luận hoang đường này, không ngờ lại chờ được một tin tức càng xấu hơn: Buổi tối hoàng đế uống thuốc xong,



bỗng nhiên khó chịu, chờ lúc thái y chạy đến thì hấn đã ngất.

Lòng Tố Doanh nóng như lửa đốt, lúc chạy tới các Chiêu Văn thì vừa hay nhìn thấy các đại thần chờ ở bên ngoài các. Về mặt của bọn họ dường như đã đọc hiểu được ám chỉ của trời cao: Tuổi thọ của hoàng đế được bữa hôm lo bữa mai, thực sự nên nắm bắt thời gian xác lập người thừa kế. Lý thái y đi ra từ các Chiêu Văn, Tố Doanh tiến lên ngăn lại hỏi mấy câu, Lý thái y hỏi một đằng trả lời một nẻo, hình như tâm trạng hoảng hốt.

Tố Doanh nóng lòng muốn tận mắt xem tình trạng của hoàng đế nhưng thủ vệ dưới các lại cản lại nói: “Nương nương đừng bước. Đại thần ở trong các, nương nương không thể đi vào.” “Tể tướng vẫn ở bên trong?” Tố Doanh không biết tể tướng có ý đồ gì, tim đập thình thịch. Nàng chờ không bao lâu thì tể tướng bình thân ung dung từ trong các đi ra, sau khi hành lễ với Tố Doanh thì nói: “Ngô thái y còn đang khám chữa bên trong, nương nương tránh đi mới thỏa.”

Tố Doanh nhìn xa xăm về phía ngọn đèn trên các, cười khỏ nói: “Thiên hạ chỉ có ta không thể ở bên chông lúc người đột nhiên bị bệnh mà thôi!”

“Thánh thượng không chỉ là chông của nương nương.”

Lúc tể tướng nói chuyện, Ngô thái y cũng đi ra, Tố Doanh vội vàng ngăn lại hỏi: “Thánh thượng thế nào rồi?”

Bệnh tình của hoàng đế cấm truyền ra nhưng Ngô thái y thấy nàng sốt ruột lộ ra vẻ thật lòng, không đành lòng ngậm miệng không nói, chầm chước bảo: “Long thể thánh thượng mới khỏi lại thêm vất vả cực nhọc, vì vậy bệnh tình cứ tái đi tái lại. Lúc này thánh thượng đã ngủ yên, nương nương không cần lo lắng. Chỉ là ngự thể không thích hợp cử động, mấy ngày này cần tĩnh dưỡng bên trong các.”

Sau khi nghe xong, Tố Doanh không khỏi lạnh lùng quét mắt liếc nhìn tể tướng, nghi ngờ trong ngọn gió lập trữ, hấn cố ý ngăn cách để hậu gặp nhau, vì vậy dùng thủ đoạn ti tiện giữ hoàng đế ở lại các Chiêu Văn. Từ đó về sau hấn thân làm kẻ đứng đầu quân thần, có thể mỗi ngày đi vào dâng tấu, hoàng hậu lại phải kiêng kỵ hấn.

“Ta muốn đi lên xem một lát.” Tố Doanh cố chấp lên các, không đợi Ngô thái y khuyên can đã nhanh chân đi vào.

Trong các Chiêu Văn có một phòng chuyên cho vua, để lúc hoàng đế thảo luận chính sự mệt rồi thì nghỉ ngơi. Trong đó cũng có bố trí đồ đạc đơn giản, chỉ là không rộng rãi khí thế như cung Ngọc Tiết. Phan công công canh giữ ở bên giường hoàng đế, thấy Tố Doanh thì lặng lẽ lui sang một bên. Tố Doanh khẽ bước tiến lên, không có tiếng bước ở trên thảm dày. Hai mắt hoàng đế nhắm chặt, hô hấp nhỏ đến mức gần như không nghe được. Tố Doanh quỳ ở bên cạnh hấn, duỗi tay nắm chặt lấy tay hấn. Tay hấn ấm áp nhưng hoàn toàn không có phản ứng với cử động của nàng.

Nhất định có thể tỉnh lại! Tô Doanh nghĩ. Ít ngày trước đó hắn còn chính miệng nói, chỗ tốt lớn nhất của hắn chính là sẽ không chết dễ dàng. Nàng chôn mặt ở trong áo ngủ bằng gấm của hắn, cảm giác cả người mình đều ấm áp. Dần dần, nàng nghe thấy nhịp tim của hắn, vì vậy mỉm cười yên lòng mà nghe trong chốc lát rồi đứng lên gọi Phan công công ra bên ngoài. “Nghe nói là sau khi uống thuốc thì bỗng nhiên ngất?” Tô Doanh thấp giọng hỏi.

Phan công công gật đầu, nói: “Phương thuốc hôm nay là của Lý thái y, thuốc cũng qua tay ông ta. Nương nương không thấy sao? Lúc ông ta đi ra sắp bị dọa chết khiếp. Ông ta ở lại chỗ này cũng không nên việc, tề tướng dứt khoát đuổi ông ta ra, cho đòi Ngô thái y vào.”

“Là thuốc xảy ra nhầm lẫn?”

“Phương thuốc là do mấy vị thái y cùng nhau xem xét, thuốc sau khi chế cũng không hề sai so với phương thuốc đã viết. Không biết tại sao thánh thượng lại cứ xảy ra chuyện sau khi uống.” Phan công công trung thành không hai lòng với hoàng đế, lúc này không thể dốc sức, chỉ có thể thổ lộ nỗi lo của mình đối với Tô Doanh, “Nếu như thuốc có sai lầm, có lẽ Ngô thái y sẽ có cách cứu lại. Chỉ sợ... là Ngô thái y cũng không hiểu tình hình.”

Sắc mặt Tô Doanh bỗng trầm xuống: “Là bệnh cũ tái phát?”

Phan công công hỏi lại: “Nương nương, vì sao cô gái họ Vương kia không vào cung nữa? Y thuật của nàng cao minh, thánh thượng cũng tin nàng.”

Tô Doanh khổ sở nói: “Ta cho phép nàng ta về nhà ăn Tết. Ai ngờ mùa đông năm ngoái phía bắc bộ tuyết đọng ba thước, không phân biệt được đường. Đến nay nàng ta vẫn chưa thể trở về.” Trong thời gian ngắn nàng không có cách nào, cõi lòng bề bộn trở lại cung Đan Xuyên.

Chi Huệ thấy mặt hoàng hậu mang vẻ buồn rầu, vội sai người chuẩn bị trà tinh thần mùi thơm thoang thoang, nhỏ giọng nói: “Thánh thượng là người tốt tự có trời giúp, nhất định có thể chuyển nguy thành an. Nương nương không cần lo lắng. Nếu có thể khiến nương nương giãn mày ra thì nô tỳ sẽ không chối từ.”

Tô Doanh nhìn cô ấy, cười buồn bã nói: “Thái y cũng bó tay chịu trói, cô có cách gì được?”

Chi Huệ đã sớm nóng lòng muốn thử, ngẩng đầu lên lớn mật nói: “Từ trước đến nay nương nương thông minh, sao lại nghĩ không ra chứ? Sợ rằng vấn đề đang ở trên người thái y.” Cô ấy được Tô Doanh ngầm đồng ý, nói tiếp: “Nương nương nhất định nhớ đã từng dặn nô tỳ để ý Đông cung và Lý thái y qua lại với nhau.”

Tô Doanh mỉm cười nói: “Còn nhớ.”

“Không lâu sau nô tỳ phát hiện, điều Tô Ly quan tâm nhất không phải là bệnh tình của thánh thượng như thế nào mà là các thái y có điều tra rõ

nguyên nhân bệnh của thánh thượng hay không. Có một lần nô tỳ nghe lén được Lý thái y nói, Vương Thu Oánh hoài nghi thánh thượng trúng độc. Tô Ly lập tức sốt ruột hỏi làm sao Vương Thu Oánh có thể xác định được.”

Tô Doanh nói: “Sức khỏe của thánh thượng là câu đố, lòng người bàng hoàng cũng bình thường.”

“Nuơng nuơng thật sự không biết sao?” Chi Huệ ngược mắt nhìn Tô Doanh, nói: “Trước nay trong cung có lời đồn rằng mấy đời nhà họ Tô Thái An truyền lưu phương pháp điều chế một loại độc dược là Trầm Mộng. Từ khi thánh thượng ốm đau... người trong cung cũng ngầm có lời đồn vô căn cứ, nói là trúng độc Trầm mộng, với bản lĩnh của Lý thái y thì hoàn toàn không biết giải như thế nào! Xem ra Vương Thu Oánh có chút bản lĩnh, lại bị Lý thái y uy hiếp không cho phép trở về. Để ông ta kéo bệnh của thánh thượng thì sớm muộn gì thánh thượng...”

“Trầm mộng?” Tô Doanh như bị đánh trúng, trong lòng vang lên một giọng nói lặp đi lặp lại: “Tôi không muốn lừa gạt cô, kẻ trúng độc Trầm mộng hoặc chết tức khắc, hoặc sống được mấy năm nhưng sớm muộn cũng chết bất đắc kỳ tử.”

“Là Tô Ly hại người trúng độc?”

“Điểm này thì không ai dám chắc. Nhưng nô tỳ cho rằng nàng ấy vội quan tâm chuyện trúng độc như thế thì chắc chắn không tầm thường. Lý thái y là người giáo hoạt, có thể nhìn ra đầu mối nhưng lúc nào cũng giúp nàng ấy, không biết bọn họ có manh khóa gì.”

Tô Doanh hít sâu một hơi, hỏi: “Thánh thượng biết độc này xuất phát từ họ Tô Thái An không?”

Chi Huệ gật đầu nói: “Nô tỳ nghe cung nữ tiên bối là đồng hương nói, thái hậu Khang Dự chết chính bởi Trầm mộng. Từ nhỏ thánh thượng đã biết có loại độc này.”

Mặt Tô Doanh bỗng nhiên không còn một giọt máu, nhẹ nhàng há miệng ra nhưng không phát ra âm thanh, không thể không nhắm mắt lại hô hấp mạnh.

Kẻ đầu độc hại hẳn không phải Tô Ly. Hắn sẽ không dung túng kẻ tôn thương hắn.

Nhưng ngày nàng trúng độc, hiềm nghi của Tô Ly là lớn nhất.

Lúc tiên đưa, Tô Ly nói chắc nịch: “Cô có biết ngày hôm nay suýt chút nữa cô đã chết hai lần, hai lần không hề nể tình.” Tô Doanh lập tức hiểu ra, nàng ấy đã biết việc hạ độc.

Khi đó Tô Doanh tưởng vợ chồng Đông cung lại một lần nữa hợp mưu.

Nàng cho rằng hoàng đế cũng nghĩ như vậy. Nàng cho rằng Đông cung đã bị phế truất, hoàng đế không đành lòng thêm tội danh nữa cho y nên chưa từng nghiêm túc tra xét là ai hại hoàng hậu trúng độc, thậm chí chưa từng lộ ra... Nhưng tất cả những thứ này không phải là vì Đông cung.

Hoàng đế biết đó là Trầm mộng, hẳn vẫn luôn biết Trầm mộng là bí mật không thể truyền ra ngoài của nhà ai. Hẳn hy vọng Tô Ly gánh chịu toàn bộ tội danh cũng không phải là không hề căn cứ.

Nhưng mà Tô Ly không muốn, hẳn lại cứ như vậy buông tha cho nàng ấy. Tại sao vậy chứ?

Cần thận nghĩ lại, bất kể khuyên hẳn thế nào, hẳn vẫn không muốn cướp A Thọ đi khỏi kẻ nghi phạm đầu độc.

Tô Doanh chợt tỉnh ngộ: Không, là không muốn đưa Tô Ly rời khỏi A Thọ – đứa bé không có mẹ sẽ mất đi bức bình phong che chở, cuối cùng cách ngôi vị hoàng đế càng ngày càng xa.

Trong lòng hẳn vẫn luôn rõ ràng.

Chỉ cần an nguy của chính hẳn không ngại thì để bảo vệ một người phụ nữ như vậy, sống chết của hoàng hậu đều không sao cả ư?

Chi Huệ thấy nàng đột nhiên thở dốc, hét hoảng kêu lên: “Nương nương!” Cơ thể Tô Doanh hơi cong, dường như trực ngã sắp xuống. Chi Huệ vội vàng đi lên đỡ, Tô Doanh lại duỗi tay nắm lấy bả vai của cô ta, nghiêm khắc hỏi: “Vì sao không nói sớm?”

Chi Huệ bị nàng túm đến đau, nén nước mắt nói: “Khi đó nương nương đã nói với nô tỳ, mọi việc làm đến mức tận cùng thì là một loại không thú vị khác. Nô tỳ cho rằng nương nương có tính toán khác, chưa dám nhiều chuyện...”

“Cô đi ra ngoài đi.” Tô Doanh cảm thấy trong lồng ngực buồn bực đau nhức, che ngực nói, “Đi gọi Thôi bình nghi tới đây.” Chi Huệ vừa đi ra, nàng lập tức đến chỗ hộp nhỏ đầu giường lấy ra hai mảnh lá cây đông san hô. Nếu hoàng đế dùng cái này để cứu mạng nàng thì nàng tin cũng có thể tự cứu.

Nhai nát phiến lá rồi nuốt xuống, chỉ chốc lát sau nàng đã cảm thấy mây đen che ở trước mắt, vô số sao băng vàng bạc tán loạn ở trong mây đen, phiến muện tích tụ trong ngực lại tản ra, bên tai có người gọi hỗn loạn: “Nương nương!”

Tô Doanh mở to mắt nhìn hồi lâu, khó lắm mới thấy được đường nét của Thôi Lạc Hoa. “Thầy ơi...” Nàng cười không còn sức lực.

Bóng Thôi Lạc Hoa màu đen lắc loạn ở trước mắt nàng, có vẻ lo lắng gọi người đến. Tô Doanh nằm một chốc lát thì tiếng âm ỉ trong tai dần biến mất. Nàng chậm rãi nói: “Thầy ơi, thầy từng dạy tôi, để thấy cảnh đẹp ở điểm cuối phải quên đi những mê hoặc khác trong hành trình.”

“Nương nương vẫn làm rất tốt.”

“Nếu như không thể đi tới điểm kết thúc thì sao? Quả thực có khả năng này đúng không?”

“Nếu là như vậy thì ngài sẽ không thu hoạch được gì.” Thôi Lạc Hoa bình tĩnh nói, “Tất cả những điều làm trong hành trình chính là để tránh kết cục

như vậy.”

“Thầy ạ, tôi suýt nữa đã quên một chuyện quan trọng: Cho dù tôi là hoàng hậu, cho dù tôi có thể khiến hoàng đế thực hiện rất nhiều tâm nguyện của tôi nhưng tôi rất khó đi một mình đến điểm kết thúc.”

“Thần sẽ trợ giúp người.” Thôi Lạc Hoa dịu dàng quỳ gối bên cạnh Tố Doanh nói.

“Cho dù tôi đã từng đẩy thầy ra mà không hề nể tình?”

Thôi Lạc Hoa mỉm cười thờ dài một hơi: “Nương nương, từ khi thần biết người thấy ảo ảnh của một cô gái thì đã biết là người chung quanh không có một ai đáng để người tin cậy, nội tâm của người cơ khổ đến nỗi thà rằng nói chuyện với một ảo giác.” Nàng ấy nhìn Tố Doanh, giống như nhìn đứa bé mà mình quen thuộc, “Nhưng thần vẫn biết, điều này sẽ không gây trở ngại đến việc ngài dùng người. Người vẫn bỏ tình cảm sang một bên thật thỏa đáng, để người chính xác đi làm việc thích hợp.”

Tố Doanh mỉm chặt môi trông nàng ấy, nhìn một hồi rồi lấy một chiếc chìa khoá từ trên cổ xuống, nói: “Mở cái tráp ra.” Thôi Lạc Hoa làm theo như lời dặn của nàng, thấy trong hộp có một phong thư.

“Giao nó cho tể tướng.” Tố Doanh nói, “Phải nhớ kỹ, không phải tôi đưa cho thầy, là chính thầy lấy được.”

Nàng nói xong thì nghiêng người, không để ý tới nữa.

Bọn cung nữ dẫn Chu thái y đi tới xem bệnh cho Tố Doanh, Thôi Lạc Hoa nhân cơ hội lập tức từ cung Đan Xuyên trở lại chỗ ở của mình. Nàng ấy đốt một chiếc đèn không quá sáng, lấy thư từ trong ngực ra nhìn kỹ. Thì ra là thư Tố Ly viết cho Tố Doanh. Thôi Lạc Hoa nhìn mấy lần liền biết ý của Tố Doanh.

Nàng ấy giấu kỹ thư vào người, cả đêm không ngủ, ngày hôm sau được rảnh rang thì thông thả đi tới dưới các Chiêu Văn. Thủ vệ nhận ra nàng là Thôi bình nghi bên cạnh hoàng hậu thì hỏi có chuyện gì. Thôi Lạc Hoa nói: “Đêm qua nương nương phát bệnh, sợ rằng hôm nay không thể vào các bái yết. Tôi tới bẩm báo việc này. Không biết thánh thượng đã tỉnh lại chưa?” Có lẽ là tể tướng thấy nàng ấy nên cô ý đi tới nói: “Thánh thượng vẫn chưa tỉnh lại.”

Thôi Lạc Hoa thoải mái nói: “Vừa lúc có một vật phải giao cho tướng gia.”

Nói rồi lấy lá thư này ra.

Tể tướng đưa lưng về phía mọi người mở thư ra đọc nhanh, chỉ thấy Tố Ly viết trong thư: Từ khi Cư Hàm Huyền bày ra chuyện giết hậu ngày mồng tám tháng Chạp, hành động có thể nói là phát rồ, gần đây lại không kiêng nể gì cả mà bàn chuyện lập chi bên. Hoàng hậu phong nhã hào hoa, thánh thượng xuân thu lâu dài, sao lại lo không con? Cư tặc gấp gáp lập người ngoài, lòng mưu chuyện hiểm ác. Tố Ly vốn định ở thành Tuyên tham sống sợ chết, nuôi dạy con thơ thành người, ngờ đâu Cư tặc đuổi cùng giết tận.

Thứ dân Tuân đã bị giết hại, chỉ e mẹ góa con cô khó thoát thủ đoạn thâm độc. Hiện Tô Ly có người làm chứng việc tể tướng giết dây Bạch Tín Mặc đầu độc giết Duệ Tuân, lại có bao nhiêu loại vật chứng cũng đề lên án tể tướng nhận tiền bán quan, lén trữ binh khí, buôn bán ở các tràng đủ loại việc xấu. Chỉ cần đến hơi thở cuối cùng, thề trừ giặc này. Nếu hoàng hậu có thể giúp đỡ, mẹ con Tô Ly nguyện lấy lễ với họ mẹ mà đổi đãi, suốt đời tôn thờ họ Tô Đông Bình.

Tể tướng tỉnh bơ gấp gọn thư rồi để lại vào trong phong thư, hỏi: “Hoàng hậu đã xem chưa?”

Thôi Lạc Hoa bình tĩnh nói: “Lúc tin đưa tới, hoàng hậu đã mê man, không biết có thứ này.”

“Cô đổi một trang giấy khác cho ta.” Tể tướng nói rồi giấu thư vào trong tay áo.

Lúc đầu hẳn ta muốn thừa dịp cơ hội tốt khi hoàng đế ốm đau để nhắc lại việc lập trữ. Nhưng hôm hoàng đế tỉnh lại, chuyện đầu tiên hẳn ta nói lại là: “Lý thái y đã thừa nhận chẩn bệnh sai. Nhưng thần cho rằng ông ta làm nghề y nhiều năm mắc phải sai lầm như vậy làm người ta khó có thể tin, sợ rằng trong đó có ân tình khác.”

Hoàng đế nhìn hẳn ta, cười nói: “Người nên biết Lý thái y, ông ta nào có tim hùm gan báo đó?”

“Nhưng thần nghe được lời đồn nói ông ta vi phạm quy củ, trong lúc bệ hạ ốm đau đã qua lại gần gũi với Đông cung.” Tể tướng nhíu lông mày nói, “Lại cứ vào ngay lúc này, ông ta hại bệnh tình của bệ hạ tái đi tái lại. Thần cho rằng chuyện này không thể khinh thường, đã phái người đi điều tra, nhất định sẽ cho bệ hạ một cái kết luận.”

Hoàng đế nghe hẳn ta nói đã bắt đầu tra thì hơi trầm tư bảo: “Năm trước có điếm sao chổi, đầu năm thứ dân Tuân liền chết bất đắc kỳ tử. Làm việc phải biết khiêm tốn, đừng có gây thành sóng gió, làm cho kẻ phạm pháp mượn thiên tai nhân họa dùng tà thuyết mê hoặc người khác.”

“Thần đã rõ.” Tể tướng dứt lời, trong lòng đã có kế hoạch.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 33: Giao phó**

Hoàng hôn chôn thành Tuyên luôn mang theo gió lạnh thổi đến. Gió ngày hôm ấy rất quái lạ, từ bốn phương tám hướng công kích cung điện, đập mãnh liệt vào cửa sổ, hất mái ngói rơi xuống. Mọi người đóng chặt cung điện trong tiếng gào rít của cuồng phong, cung Ly liền giống như một cái hộp lẻ loi run rẩy ở trong gió, dường như lúc nào cũng có thể bị gió to thổi bay lên trời.

Cung điện không thông khí làm người ta nôn nóng, Tố Ly cảm thấy nàng ấy không thể tĩnh tâm làm việc. A Thọ lại bất ngờ khóc òa lên. Chỉ chốc lát sau, em gái cậu bé ở một chỗ khác cũng phối hợp với cậu. Tố Ly phiền muộn không thôi, dặn nữ quan đến chỗ trắc phi Tố Từ, bảo nàng ta trông nom con gái mình là Tề Nhi cho tốt. Còn nàng ấy thì đi tới trước cửa sổ, nhìn bầu trời hoàng hôn.

Ngay trong khoảnh khắc đó, bầu trời có một vệt máu bắn tung tóe. Tố Ly cả kinh hét lên một tiếng, phát hiện mình hoa mắt, đó chẳng qua là mấy nhành hoa mai đỏ gãy bị gió cuốn lên trời. Nàng ấy đè lồng ngực đang đập “thình thịch” xuống, xoay người nói với Mê Nhạn đang đỡ A Thọ: “Đứa bé này làm cho ta ruột gan rối bời, cô mang nó ra ngoài đi.”

Nói cũng thật lạ, nàng ấy vừa nói ra lời này, A Thọ liền nín khóc. Tố Ly vẫn vẫy tay bảo Mê Nhạn mang đứa bé đi, chẳng biết tại sao tự mình lại bắt đầu lục tung khắp nơi lên. Nàng ấy cũng không biết mình đang tìm cái gì, chỉ là trong lúc khó chịu muốn nắm chặt một thứ gì đó.

Từ trong một chiếc rương nào đó, một bức tranh tiêu hàn đã nhuộm vài nét bút rơi ra. Chỗ bị nhuộm chẳng phải là bút tích của Duệ Tuân sao? Tố Ly kinh ngạc nhìn hoa mai đỏ trắng đầy giấy, bỗng nhiên chua xót trong lòng. “E rằng hai bức tranh này của chúng ta đã định trước có một bức không nhuộm xong rồi. Thiếp không hy vọng thứ thất bại là bức này của chúng ta.” Khi đó giọng nói của nàng ấy tự đại biết bao...

Gió “ầm” một tiếng thổi tung cửa ra, nàng ấy mau chóng đi ra đóng cửa, thoáng chốc máu cả người đã đông lại. Một người áo đen đứng ngoài cửa, toàn thân chỉ lộ ra một đôi mắt. Bọn họ đối mặt nhau chỉ trong nháy mắt, người áo đen kia đã rút đao hướng về phía nàng ấy không chút do dự.

Tố Ly đẩy cửa, ngăn cản một chiêu của gã, tiện tay nhặt giá cắm nên dài rơi trên đất lên đâm về phía cổ tay gã. Nực cười! Nàng ấy cười khẩy nghĩ: Cho là nàng ấy giống như Tố Doanh ư? Bị một thích khách giết đến mức chặt vật chạy trốn? Ôi! Quá coi thường nàng ấy rồi.

Giá cắm nên bằng đồng nên trọng lượng không nhẹ, nhưng so với giáo bạc mà nàng ấy dùng ở trên chiến trường thì vẫn kém nhiều lắm. Người đến đối chiêu cực nhanh nhưng không sánh bằng tướng lĩnh nước phía Tây uy phong hiên hách mà nàng ấy đã gặp ở trên chiến trường. Tố Ly nghĩ, bắt được người này sẽ có ích lớn, thế là dốc hết sức vật lộn với gã. Thích khách không biết nàng ấy có thể ngoan cố chống lại, không dám coi thường nàng

ấy nữa, muốn dùng một đao chém gãy giá cắm nên của nàng. Nhưng giá cắm nên lại rất chắc, “Keng” một tiếng tóe ra đóm lửa, chỉ có thêm một vết nứt mà thôi.

Tô Ly cười khê, dùng sức đánh về phía thái dương của thích khách. Nhưng một kích này không tính toán tốt, giá cắm nên bị gãy ở chỗ có vết đao, thích khách kia bị đánh trúng đầu rơi máu chảy ngã trên mặt đất. Tô Ly cuống quýt đoạt được đao của gã, lúc nhìn lại, kích ấy đâm trúng huyết thái dương, thích khách đã bị mất mạng. Tô Ly chán nản trong lòng, xách đao và nửa đoạn giá cắm nên đi ra ngoài cửa.

Trong cung Ly, tiếng gió thổi điên cuồng, gió ở mỗi phương hướng đều mang theo tiếng la kinh hoảng.

“A Thọ!” Tô Ly la to một tiếng, đi chung quanh tìm con trai của nàng ấy. “Phi Long Vệ! Phi Long Vệ!” Nàng ấy đi được vài bước bèn cất cao giọng hô hoán, hy vọng gió mang tiếng cầu cứu của nàng ấy đến cho Phi Long Vệ bên ngoài thành Tuyên. Người mang theo binh khí không được ở lâu trong thành, một nghìn Phi Long Vệ đang đóng quân ở dưới tường thành, chỉ cách nàng ấy độ một mũi tên bắn. Nhưng mà qua lâu như vậy, trong cung điện cũ nát, ngoại trừ nàng ấy vẫn không có lấy một bóng người. Tô Ly nóng ruột không thể chờ nữa, đá văng tung cánh cửa cung, có vài cung nữ trong phòng sợ đến mức ôm lấy nhau, có vài thi thể ngã vào trong vũng máu phía sau cửa.

“A Thọ đâu? Có ai nhìn thấy con trai ta không?” Tô Ly hoảng loạn, xách đao chạy khắp cung Ly, mắt không ngừng tìm kiếm, lỗ tai chỉ để ý tiếng khóc của trẻ con. Khi nàng ấy dừng lại, đã tìm đến trước chính điện cung Ly.

Kẻ vây quanh nàng ấy là ba người áo đen.

Khi còn bé Tô Ly từng bái thầy giỏi, khá có tự tin với kiếm thuật. Nàng ấy không để ba đối thủ vào mắt. “Các ngươi là ai?” Nàng ấy đứng vững vàng, lấy uy nghiêm của vương phi đối với võ tướng mà quát lớn, “Nơi đây chính là cung Ly của hoàng gia, mang đao xông vào cung đều là tội chết! Tội giết người trong cung ngang mưu phản, liên lụy cả nhà. Các ngươi nữ lòng nào liên lụy già trẻ cả nhà đầu một nơi thân một nẻo? Còn không mau mau bỏ đao xuống?”

Thứ bị áo đen bọc lấy dường như không phải thật sự là con người, mà là một luồng sát khí. Bọn họ lẳng lặng nhìn Tô Ly, trong chớp mắt, lấy việc ra tay làm câu trả lời. Tô Ly dùng giá cắm nên cản một kiếm, đồ đồng bèn chắc nhẹ nhàng vang lên một tiếng, bị kiếm sắc của đối phương chẻ thành hai đoạn. Nàng ấy lập tức tỏ tường: Đó không phải hạng người tầm thường. Tô Ly bứt ra tránh khỏi người cầm bảo kiếm trong tay, vật lộn với hai kẻ khác. Nhưng mà đối phương tựa như hiểu rõ từng chiêu của nàng ấy như



lòng bàn tay. Nàng ấy lại cầm đao trong tay chứ không phải là kiếm, thi triển cũng không như bình thường, chỉ mấy hiệp đã rơi vào thế hạ phong. “Họ Lý Phồn Dương.” Tô Ly nhảy ra một bước, nhìn chằm chằm vào mắt đối thủ, thấy gã quả nhiên bị bốn chữ này kích động. Thảo nào dùng chiêu lạ không thể chiến thắng, thì ra cùng học một thầy. “Họ Lý Phồn Dương đòi đòi được họ Tô Thái An chăm nom, vì sao lại đối địch với ta?” Tô Ly cầm đao gào to nhưng người nọ không để ý tới, lại đâm kiếm về phía trước. Lúc Tô Ly ứng phó, khước mắt liếc thấy người cầm bảo kiếm ôm kiếm đứng thẳng một cách yên ổn. Tầng mây ngẫu nhiên bị cuồng phong thổi ra một góc, điểm nắng chiếu lên trên mũi kiếm của gã, kiếm kia bỗng sặc sỡ lóa mắt như mặt trời mới mọc.

“Hoán Văn!” Tô Ly bừng tỉnh, “Thanh Y Vệ!”

Lúc không biết, nàng ấy còn mang lòng tất thắng. Vừa phát hiện ra thân phận của đối phương, trong lòng nàng ấy bỗng nhiên không nắm chắc nữa. Mỗi Thanh Y Vệ của phủ tướng đều là trong trăm có một, tể tướng mời cao thủ của họ Lý ở Phồn Dương truyền nghề cho họ, chắc chắn người tập võ của họ Lý để phòng thân như nàng ấy không thể địch nổi.

Nàng ấy hơi nhụt chí, đối phương đã phát hiện tâm trạng nàng ấy không yên, nháy mắt đã chiếm cơ hội trước, chỉ ba chiêu đã đánh rơi vũ khí của Tô Ly, làm cho nàng ấy ngã ngối trên mặt đất.

Kẻ cầm bảo kiếm không chút hoang mang đi tới bên cạnh nàng ấy. Tô Ly nhìn chằm chằm vào mắt gã. Người này còn trẻ, không phải Cư Hàm Huyền. Nàng ấy cố gắng trấn định, nói: “Thế lực của tể tướng có mạnh hơn nữa cũng không thể kéo dài muôn đời, trong mấy năm chắc chắn sẽ sụp đổ. Các người đi theo hắn có thể càn rỡ trong chốc lát, lẽ nào có thể càn rỡ cả một đời sao?”

Người nọ từ trên cao nhìn xuống nàng ấy, miệng mấp máy: “Nhân sinh khổ đoản, kẻ có thể thoải mái càn rỡ vốn không quá mấy năm ngắn ngủi mà thôi!” Tô Ly quen thuộc với giọng nói này, nghe xong gằn như muốn nhảy dựng lên.

Trong nháy mắt ấy, người nọ đâm một kiếm ngay ngực...

Ánh sáng của Hoán Văn lấp lóe trong mắt Tô Ly. Nàng ấy nghĩ nhất định là lại hoa mắt rồi. Thứ chiếu rọi trên bầu trời chắc là mấy đóa mai đỏ mà thôi? Lỡ tai bỗng nhiên có thể nghe được tiếng trẻ con khóc truyền đến trong gió từ nơi cực xa.

“A Thọ... Mẹ tới cứu con ngay đây.” Nàng ấy nói, xoay người về hướng ấy một cách tự nhiên. Nhưng sức lực từ tất cả xương cốt và máu đã biến mất, thân thể không nghe theo sai bảo, bất lực ngã xuống mặt đất. Một thoáng, trong mắt nàng ấy phản chiếu ra vô số cảnh đỏ như máu lan tràn về phía chân trời, rất nhanh nở rộ thành một cây hoa mai hoàn mỹ...

Từ trước tới nay Tô Ly và trắc phi Tô Từ của Duệ Tuân bằng mặt không bằng lòng, có lúc ngay cả bằng mặt cũng khó. Từ sau khi Duệ Tuân chết, hai người hầu như không thèm nói với nhau nữa. Con cái do hai người sinh ra đều nhỏ, thỉnh thoảng khóc cũng rất bình thường. Nhưng Tô Ly luôn gay gắt đối với con gái Tô Từ. Tuy nữ quan bên cạnh nàng ấy luôn bảo vệ nàng ấy bằng mọi cách nhưng lại không nhìn nổi việc này. Song chủ tớ khác biệt, từ nhỏ họ đã không xen mồm vào giữa Tô Ly và Tô Từ. Vì vậy việc dễ dàng đắc tội người khác này luôn đối tới đối lui rơi xuống tay Phùng thị. Phùng thị phụng mệnh đến tầm điện của Tô Từ, thấy bên cạnh Tô Từ không có ai, một đứa nít nhỏ đã làm cho người mẹ trẻ này sứt đầu mẻ trán rồi, nàng ấy không đành lòng truyền đạt trách móc của Tô Ly. Đang giúp đỡ an ủi Tê Nhi – cô em gái nhỏ của A Thọ thì thấy Mê Nhận ôm A Thọ hoảng loạn chạy vào.

Mê Nhận vội vàng khép kín cửa, thở không ra hơi nói: “Không xong rồi! Có người xông vào trong cung. Tôi nghe thấy tiếng kêu thảm thiết.” Tiếng nói của cô ta vừa dứt, một tiếng thét kinh hãi lại bay tới theo gió. Tô Từ và Phùng thị sợ đến ngừng thở, chỉ cảm thấy khắp nơi trong cung Ly cuồng phong gào thét đều tán loạn tiếng hét kinh hãi ấy.

Mê Nhận vội vã nói: “Hai vị mau mau tìm chỗ thỏa đoáng mà trốn đi.”

Phùng thị vội vàng kéo ống tay áo của cô ta, hỏi: “Chị còn muốn đến nơi nào?”

“Đứa bé trong lòng tôi có quan hệ rất quan trọng, không thể qua loa.” Mê Nhận liếc mắt nhìn ra bên ngoài qua khe cửa, nói: “Nơi này quá lộ liễu, chị không dám ở lại.”

Tô Từ ôm ấp bé gái, roi lệ nói: “Tôi có thể tránh đi đâu được chứ? Ngoại trừ xuống dưới đất tìm Tuân điện hạ, không tìm được một ai bằng lòng che chở tôi.”

Mê Nhận không muốn lãng phí thời gian khuyên bảo nàng ta, bèn nói với Phùng thị: “Nếu như em bằng lòng thì theo chị cùng nhau tìm một nơi, cố gắng tránh một kiếp.” Tô Từ thấy thế nhét bé gái vào trong lòng Phùng thị, nói: “Tôi thấy cung nữ là người từng trải, cô đi cùng cô ta, có lẽ có thể chuyển nguy thành an. Nhờ cô chăm sóc con tôi.” Phùng thị không dám nhận trách nhiệm nặng nề này, Tô Từ lại nói: “Tôi đã có lòng đi theo Tuân điện hạ từ lâu. Nếu hôm nay là kiếp số, tôi nhất định sẽ không bị giặc làm nhục. Cô hãy giải quyết ràng buộc cho tôi, mau mau đưa nó trốn đi.”

Phùng thị gặp cảnh này thì hoang mang lo sợ, nghe Mê Nhận lại thúc giục, nàng ấy căng thẳng trong lòng đón lấy bé gái, đuổi theo bước chân của Mê Nhận, chạy ra khỏi tầm điện của Tô Từ.

Phùng thị chưa bao giờ dám đi bừa ở trong cung, lúc này lại càng không phân biệt được phương hướng. Nhưng Mê Nhận đã cố ý mò đường trong cung Ly từ lâu, chuyên men theo nơi hẻo lánh mà đi. Cô ta vốn định từ một

cánh cửa hông tâm thường đi ra ngoài, cách đó xa xa, thấy trước cửa kia có hai người đàn ông áo đen âm trầm nhìn chung quanh. Cô ta sợ hãi ngăn Phùng thị lui lại mấy bước, nghiêng người hoảng hốt chạy ra từ trong kẽ hở của cung điện, dọc đường gặp bất ngờ nhưng không nguy hiểm, di chuyển đến dưới cây mai mà bọn họ kết bái.

Một cây hoa mai sừng sững bị gió lớn chà đạp, chỉ còn lại có mấy cành hoa tàn. Mê Nhận lầm nhâm khăn vải dưới tàng cây: “Trời xanh có biết thì chớ để kẻ điên cuồng tìm đến đây!” Cầu khẩn xong, cô ta giao Duệ Hâm cho Phùng thị, còn mình thì leo lên cành cây thô chắc, nhìn ra xa bên ngoài tường.

Ngoài tường cung Ly là một mảnh đất trống trải. Nhà cửa trong thành Tuyên không được xây dựng tại thành cung, học trò phục vụ cung Ly, tiều phu và các loại tạp dịch đều cách trăm bước. Cô ta quay đầu nhìn ra xa, mơ hồ thấy ở mái hiên che trước chính điện có người đấu đá với Tố Ly. Một lát sau, người áo đen vẫn đang di chuyển nhưng không thấy động tĩnh của Tố Ly. Mê Nhận bắt đầu lo lắng, nhanh chóng cởi túi áo váy lụa xuống, thất lên trên cành to, nói với Phùng thị: “Ra bên ngoài tường có lẽ có thể chạy trốn.”

A Thọ dường như cảm nhận được lúc này sự việc quan trọng, âm thầm chuyển động mắt nhìn bọn họ. Phùng thị ôm cậu bé bình ôn rơi xuống chân tường, nhìn hai bên không có người, vội vàng nói: “Chị mau lên!” Nhưng Tề Nhi lại bị lạnh nên òa khóc, một tiếng khóc nức nở truyền đi không biết bao xa. Mê Nhận cuống quýt đỡ cô bé im lặng, bụng dạ loạn lên, lúc rơi xuống đất không cẩn thận bị sỏi chân. Cô ấy cho rằng không quan trọng nên không nói gì, cùng Phùng thị mỗi người ôm một đứa bé, hoảng hốt trốn vào phòng trống gần nhất.

Phùng thị run rẩy hỏi: “Chị ơi, chúng ta chạy đi đâu đây?”

Mê Nhận trầm ngâm chốc lát, nói: “Thích khách nghênh ngang hành hung ở cung Ly, không biết Phi Long Vệ ngoài thành có thể phát hiện hay không, hay lại là đồng mưu. Bọn họ lệ thuộc công chúa Phượng Diệp, tổn thương mẹ con Tố Ly không có ích lợi chút nào, chắc là không phát hiện ra. Chị muốn mạo hiểm ra khỏi thành cầu cứu, nếu có thể thành công, có lẽ có một chút hi vọng sống.” Cô ta căn dặn Phùng thị chăm sóc tốt hai đứa bé, lại nói: “Nếu như chị không trở về hoặc là nơi đây lại sinh thảm kịch thì em nhất định phải mang theo hai đứa bé. Chờ sau khi gió êm sóng lặng, tìm cách dẫn họ rời khỏi.”

Phùng thị nức nở nói: “Em chỉ là một ả đàn bà, có thể dẫn họ đến nơi nào chứ?”

Mê Nhận nói: “Họ là con cháu hoàng gia, tất nhiên có người trông nom. Sợ rằng còn có người tới tranh đoạt ấy chứ! Em nhớ kỹ một điểm: Tuyệt đối không thể giao đứa bé cho công chúa Vinh An. Nhà họ Bạch và hai đứa bé

có thù giết cha, công chúa Vinh An là con dâu họ Bạch. Công chúa không trải sự đời, dễ bị người ta lừa gạt. Nàng không đoan tuyệt quan hệ với họ Bạch thì không thể giao phó đứa trẻ cho nàng.”

Cô ta dứt lời thì nhìn ra ngoài phòng, cẩn thận đi ra ngoài. Mấy bước ban đầu, cô ta đi rất cẩn thận. Nhưng đau đớn như kim châm muối xát nói cho cô ta biết, nếu không mau mau hành động thì chẳng bao lâu nữa cô ta sẽ khó đi nổi nửa bước. Mê Nhạn hít một hơi thật sâu, dốc hết toàn bộ sức lực chạy ra cửa thành, đột nhiên người nghiêng đi. Lúc chóng đờ thân thể nhìn lại, mới biết chân bị người ta gạt.

“Là người đuổi theo từ thành cung?” Người gạt chân cô ta mặc áo đen, gần như hoàn toàn hòa vào bóng tối. Mê Nhạn nhìn gã, biết mình chạy trời không khỏi nắng, đành thở dài.

Phùng thị kinh hồn táng đờm mà không dám động đậy, chỉ hy vọng bóng đêm mau mau che hành tung của Mê Nhạn đi, vừa sợ bóng tối bao trùm chính mình. Trong lúc lòng dạ rối bời, chợt thấy sắc trời ngược lại càng ngày càng sáng, nàng ấy nhìn ra từ cửa sổ, ngọn lửa trên nóc nhà ở cung Ly đã bốc lên giữa không trung. Phùng thị bỗng như bị sét đánh, ngơ ngác nhìn ngọn lửa lắc đong lắc tây ở trong gió lớn, không bao lâu đã như con sói tràn qua thành cung kéo tới phía nàng ấy.

Lập khắc, tiếng người trong thành Tuyên trở nên huyên náo, Phi Long Vệ vào thành cứu hoả. Phùng thị vẫn không dám ra khỏi cửa, ôm chặt hai đứa bé, cuộn thành một khối. Lửa kia cháy tới sau nửa đêm mới giảm thanh thế. Hai đứa bé không biết mình gặp tai bay vạ gió, bình yên đi vào giấc ngủ trong vòng tay Phùng thị. Đến khi ngoài phòng không còn tiếng người ầm ĩ nữa, Phùng thị mới cẩn thận đẩy cửa ra nhìn ra bên ngoài. Chỉ động tác nhỏ xíu như vậy lại lập tức bị người ta phát hiện. Cửa bị người ta kéo ra.

Một gã Phi Long Vệ quan sát nàng ấy cẩn thận, quay đầu lại hô: “Nơi này còn có người.”

Ngoài phòng khói đặc cuồn cuồn, làm Phùng thị bị sặc không ngừng ho khan, bèn luống cuống tay chân lật ống tay áo lên, che miệng mũi của hai đứa bé. Gã cầm đầu Phi Long Vệ đi tới hỏi: “Cô là ai?”

Phùng thị si ngốc cúi thấp đầu, không trả lời.

Người dẫn đầu thấy trên người nàng ấy không phải quần áo của cung nữ cũng không phải phục sức của cung nữ, lặng lẽ nhìn đứa bé trong ngực nàng hỏi.

Phùng thị vẫn vùi đầu không nói.

Người dẫn đầu không dám vô lý, đưa nàng ấy tới ngoài thành. Người may mắn còn sống sót trong thành Tuyên đều tụ ở chỗ đóng trại của Phi Long Vệ, Phùng thị cuống quýt tìm kiếm, không những không thấy bóng dáng Mê Nhạn đâu mà ngay cả cung nữ cũng chẳng có một ai, chỗ nhìn thấy chỉ có tạp dịch ở bên ngoài cung Ly. Trong đó có thầy thuốc già của thành

Tuyên, vừa thấy Phùng thị ôm ấp đứa bé thì quỳ xuống đất miệng nói: “Trời xanh có mắt! Trời xanh có mắt!”

Kẻ dẫn đầu vội hỏi: “Ông biết người này?” Thầy thuốc già nói: “Tôi không biết người đàn bà này nhưng tôi biết trong ngoài thành Tuyên chỉ có hai đứa bé, chính là một đôi trai gái của thái tử điện hạ bị chết oan.” Dân gian vẫn coi Tuân là thái tử điện hạ, người cầm đầu nghe xong cuống quýt hành lễ với Phùng thị, hỏi: “Lẽ nào ngài là phu nhân Tố Ly? Phu nhân Tố Từ?”

Phùng thị ngỡ ngác không để ý đến gã. Kẻ dẫn đầu thấy thần chí nàng ấy mơ hồ, vội vàng hỏi: “Có ai từng thấy mặt vàng của hai vị phu nhân không?” Nơi này chỉ tụ tập một ít tạp dịch, chưa từng gặp qua. Thầy thuốc già nói: “Lúc phu nhân Tố Ly tới có mang theo lương y rồi, không vờ tôi. Nhưng có một lần vào hỗ trợ, nhìn thấy mặt phu nhân từ xa. Mặt phu nhân như trứng ngỗng nhưng người đàn bà này có hàm dưới nhọn. Phu nhân Tố Từ thì càng chưa ai từng thấy.”

Kẻ dẫn đầu không dám thờ ơ, sắp xếp Phùng thị ở trong lều tốt nhất, tiện tay sai khiến thầy thuốc già chăm sóc nàng ấy. Mặc cho người bên ngoài khuyên bảo với ý tốt nhưng Phùng thị vẫn cầm khẩu không nói, càng không cho ai đụng vào đứa bé trong ngực nàng ấy.

Phi Long Vệ dùng bò câu đưa tin về biên cố bi thảm của cung Ly cho công chúa Phượng Diệp, vừa tiếp tục dập tắt lửa, vừa chờ chỉ thị của Phượng Diệp. Mãi đến chạng vạng ngày thứ ba trận lửa kia mới hoàn toàn dập tắt, cung Ly sớm đã hoàn toàn thay đổi rồi.

Lại nói Lý Hoài Anh được Tố Ly nhờ cậy đi truyền tin, nhận ngựa giỏi rồi lên đường, đến lúc người ngựa vô cùng mệt mới nghỉ ngơi. Chuyến này lại đi mất bốn ngày, cuối cùng thuận lợi đến kinh thành.

Y đến phủ của Phượng Diệp và Tố Trâm không chỉ một lần, người trông cửa nhận ra y, nhanh chóng thông truyền vào. Tố Trâm tự mình ra cửa nghênh đón, vui vẻ nói: “Thầy đến thật về vang cho kẻ hèn này.” Lý Hoài Anh gặp lại hán ta cũng rất thích nhưng thân mang gùi gấm nặng nề không muốn dây dưa, nói: “Lần này tại hạ tới đưa tin, khẩn cầu quận vương cho phép tại hạ gặp mặt công chúa.”

Tố Trâm biết là Tố Ly đưa tin cho Phượng Diệp, âm thầm lấy làm kinh hãi. Người đưa tin của Phượng Diệp đến sớm hơn Lý Hoài Anh một bước, mang đến hai phong thư nắn lòng. Phượng Diệp sớm đã cho Tố Trâm xem qua phong thư gửi cho Phượng Diệp, nội dung chẳng gì ngoài mấy chuyện thường ngày. Tố Trâm cũng đã xem phong thư viết cho Tố Doanh. Bởi vì chuyện quan trọng nên hán ta sai người đưa vào trong cung.

Lúc này biết Tố Ly hoàn toàn không tin người đưa tin kia, thư hỏi âm cho Phượng Diệp chỉ là ngụy trang thì trong lòng Tố Trâm không yên, nghi ngờ phong thư mà Tố Ly viết cho Tố Doanh cũng có điều dối gạt. Hán ta có ý

định thăm dò tường tận tình hình nên tự mình dẫn Lý Hoài Anh đến một gian phòng tao nhã, mời Phượng Diệp đi ra gặp.

Sau khi Lý Hoài Anh hành lễ với Phượng Diệp thì lấy lá thư đó ra nói:

“May mắn tại hạ không hồ thẹn với lời nhờ cậy, mời điện hạ kiểm tra.”

Phượng Diệp mỉm cười mở phong thư ra, đọc hai ba lần, nụ cười nhạt đi.

Tố Trâm trầm tĩnh hỏi: “Có gì không ổn sao?” Phượng Diệp nặng nề nở nụ cười: “Không có gì. Vài câu về chuyện lập trữ quân thôi nhưng thiếp không tham dự vào chuyện này. Thầy trở về thì hãy chuyển lời lại, không có thư hồi âm. Bảo nàng đừng quá lo nghĩ.”

Lý Hoài Anh lại hỏi: “Thư lần trước nhờ điện hạ giao cho công chúa Vinh An, điện hạ có từng chuyển giao?”

Phượng Diệp không ngờ y còn nhớ mãi không quên, than thở: “Không dỗi gạt thầy, sau khi thầy đi rồi, phủ công chúa Vinh An liên tiếp sinh biến cố. Nó không chịu nổi đả kích, bị bệnh mấy đợt. Ta vẫn không có cơ hội đưa thư cho nó.”

Lý Hoài Anh đoán được nàng ấy không nói thật, lạnh lùng bảo: “Đã như vậy, xin điện hạ trả thư lại. Tại hạ trở lại thành Tuyên cũng biết ăn nói đối với người viết thư.”

Phượng Diệp ngẩn ra, không tình nguyện nói: “Xin thầy chuyển lời lại với người viết thư, thư không cần thận bị mất rồi. Mong nàng lượng thứ.”

Lý Hoài Anh nhìn Phượng Diệp, lại nhìn Tố Trâm, cười khẩy nói: “Nhân vật như quận vương lại có người vợ như thế.”

Cả đời này Phượng Diệp chưa từng bị trách móc như vậy, hôm nay bị một anh học trò châm chọc khiêu khích, trước nay tính nàng ấy lãnh đạm mà cũng đã đỏ sặc mặt. Tố Trâm vội nói: “Gần đây cơ thể của công chúa cũng không dễ chịu, mời vào bên trong nghỉ ngơi.” Đợi Phượng Diệp đi rồi thì nói với Lý Hoài Anh: “Lúc này thầy mà ra khỏi thành, tất phải ở nơi đồng không mông quạnh vài đêm, trời băng đất tuyết, đường đi nguy hiểm, hôm nay hãy ở lại. Ta có thiên lý mã, sáng sớm ngày mai tiễn thầy ra khỏi thành sẽ không hỏng việc.”

Lý Hoài Anh vốn không muốn phật lòng Tố Trâm, nhưng mà đã một lời trở mặt với Phượng Diệp nên y không muốn ở lâu. Huống gì lúc ra cửa y đã mang theo đồ đệ ngủ ngoài trời, dù thế nào cũng không nghe Tố Trâm giữ lại, lập tức cáo từ.

Từ khi rời khỏi thành Tuyên, ngựa của y chưa được nghỉ ngơi thật tốt, sau khi ra khỏi thành lại bị thúc giục chạy như điên, màn đêm chưa buông xuống đã mệt mỏi không chịu nổi. Lý Hoài Anh đành phải xuống ngựa, đi bộ về phía trước ở nơi hoang dã. Lúc bầu trời tối đen, y tìm một chỗ an toàn, dựng một cái lều vải, ngồi bên đống lửa ngắm nhìn bầu trời.

Gió đêm quét sạch trời cao, đêm tuyết giao hòa ánh sáng, cái lạnh phủ khắp không gian. Khoảng không mịt mờ làm cho Lý Hoài Anh xúc động, y vốn

nhiệt tình đền đáp quốc gia, cho dù phải giao thiệp với các quý tộc thì đã sao? Hành động hôm nay dường như đã cách xa vạn dặm. Nhưng nếu đã như vậy mà ngay cả người nghiêm túc nghe y cũng không có... Nghĩ đến chỗ ấy, y lấy túi rượu ra, vừa uống vừa hát bài ca bi thương, sau nửa đêm thì ngủ trong nỗi buồn khổ và cơn say.

Ngoài đồng giá rét thấu xương, y vừa ngủ liền dính bệnh, ngày hôm sau cả người giống như lửa đốt, bắt đầu không dậy nổi cũng không kêu được. Lòng y hoảng loạn, nghĩ: Chẳng lẽ phải chết ở chỗ này? Nằm đến tận sau giờ Ngọ, đầu óc mới thoáng tỉnh táo, cũng có thể gắng gượng lên lưng ngựa, y mặc cho ngựa vác mình đi

Càng đến gần thành Tuyên, Lý Hoài Anh càng phấn chấn tinh thần, muốn bay ngay trở về. Bỗng nhiên trên đường chân trời dần dần xuất hiện một bóng tối, giống như trong lúc tả nắng chiều, người vẽ đã vô ý dùng nhâm màu đen, nhuộm một nét không cân đối. Khi càng lúc càng xa, Lý Hoài Anh mới thấy rõ: Đó là một luồng khói đặc xông thẳng lên trời. Y nghi ngờ sau khi mình sốt thì hai mắt bị hoa, dùng sức mà dụi nhưng luồng khói đặc ấy không bị y dụi mất.

Bấy giờ Lý Hoài Anh mới cảm thấy chuyện không ổn, dùng hết sức lực toàn thân giục ngựa phi nhanh.

Lúc nhìn thấy, ngọn lửa màu đỏ bên trong cung Ly vẫn chưa hoàn toàn tắt. Ngoài chúng ra, trong góc trời đất này chỉ còn lại có một đống đồ nát màu đen. Lý Hoài Anh chóng mặt ngã ngối trên mặt đất, lập tức có Phi Long Vệ tiến lên gặng hỏi. Y mắt hôn mê vừa mà đáp vài câu, chân không tự chủ được mà đi lại chung quanh, miệng gọi Phùng thị khàn cả giọng. Phi Long Vệ thấy y như si như cuồng, không ngăn cản nổi y.

Bỗng nhiên trong một cái lều truyền đến tiếng khóc, một người đàn bà ôm hai đứa bé khóc sụt sùi chạy đến. Lý Hoài Anh vừa thấy vợ mình, vội vã đi tới ôm lấy. Hai người không để ý người bên ngoài, ôm đầu khóc nức nở.

Bấy giờ Phi Long Vệ mới biết người đàn bà không phải phu nhân ở cung Ly trong thành Tuyên, mà là vợ của môn khách mà Duệ Tuân chiêu mộ. Sau khi biết được, người dẫn đầu liền muốn đón lấy hai đứa bé. Nhưng Phùng thị dầu có chết cũng không buông tay, nghiêm nghị nói: “Mẹ của đứa bé giao phó nó cho tôi, sao có thể dễ dàng giao cho người khác?” Người nàng ấy nói chỉ là Tô Từ với Tề Nhi. Nhưng lúc này người bên ngoài sao phân biệt rạch ròi được?

Người dẫn đầu khuyên bảo: “Phu nhân, bà có thể ôm họ tới bao giờ? Trong thành cung không ai sống sót, bà muốn trả họ cho ai? Chi bằng giao cho Phi Long Vệ, dùng ngựa giỏi đưa về kinh.”

Mặc cho gã nói khô cá họng, Phùng thị vẫn chỉ cúi đầu ôm chặt hai đứa bé không buông tay. Lý Hoài Anh khom người nói với kẻ dẫn đầu: “Vợ tôi

không khéo ăn nói, đại nhân chớ trách. Nàng ấy là người thành thật, một khi được người khác nhờ cậy thì dầu có chết cũng phải thực hiện. Dù cho muốn đưa hai vị công tử tiểu thư vào kinh thành thì cũng không thể dời khỏi cái ôm của nàng. Bằng không nàng ấy tuyệt đối không tuân theo. Mặt khác, tôi nghĩ nếu vợ tôi đã nhận lời nhờ vả chăm nom hai đứa bé thì hẳn là biết biến cô bên trong cung Ly. Với sự thận trọng của nàng ấy nhất định chưa từng nói với đại nhân mà đối mặt với người tin cậy mới bằng lòng thổ lộ mọi điều trong đó. Xin đại nhân thứ lỗi.”

Người dẫn đầu thấy Lý Hoài Anh hào hoa phong nhã, cũng khách sáo nói: “Đã như vậy, mời thầy nghỉ tạm một đêm, ngày mai Phi Long Vệ sẽ hộ tống vợ chồng thầy và tiểu công tử tiểu thư cùng nhau về kinh.” Gã lại xấu hổ nói, “Chúng tôi vâng mệnh công chúa Phượng Diệp tới bảo vệ thành Tuyên, ngờ đâu trong chốc lát bỗng xảy ra biến cố. Mong phu nhân nói ra chân tướng, chớ làm cho bọn tôi đến chết vẫn không biết gì.” Trong lời nói của gã để lộ ra ý thất trách và khó thoát khỏi cái chết.

Lý Hoài Anh lấy làm kinh hãi, không ngờ công chúa Phượng Diệp gầy yếu như vậy mà trong nhà cũng có hình phạt riêng tàn khốc, lập tức nảy sinh khúc mắc đối với Phượng Diệp trong lòng. Y không dám ba hoa rằng có thể nói tốt cho người dẫn đầu, trong bụng cũng sinh ra nỗi thê lương, cảm thấy kết quả của việc dốc lòng phục vụ hoàng gia lại chỉ đến bấy nhiêu đây.

Thầy thuốc già sắc một thang thuốc theo phương thuốc cổ truyền, bảo Lý Hoài Anh uống rồi đi ngủ, sau khi rời giường quả nhiên khá hơn nhiều. Dường như Phùng thị chưa chợp mắt suốt cả đêm, ôm hai đứa bé ngồi lặng lẽ bất động. Lý Hoài Anh thấy xót, dịu dàng an ủi nàng ấy vài câu, nàng như thể không nghe thấy gì. Hai vợ chồng ôm hai đứa bé hoàng gia, ngồi xe ngựa xuất phát đi về phía kinh thành.

Đọc theo đường đi Lý Hoài Anh càng nhận thấy vợ khác lạ, lúc y không chịu nổi mệt nhọc nên mơ màng ngủ, nàng ấy vẫn không chợp mắt. Nửa đêm tỉnh thoảng y tỉnh lại, phát hiện nàng ấy vẫn mở mắt nhìn hai đứa bé bên cạnh. Lý Hoài Anh đâm ra khiếp đảm, gọi tên mẹ của nàng ấy, nàng ấy đáp lại như thường. Nhưng khuyên nàng ấy đi vào giấc ngủ, nàng ấy lại không nghe theo, cho dù nằm xuống cũng vẫn mở to mắt. Liên tiếp mấy ngày như thế, cho đến tận cửa kinh thành, Lý Hoài Anh vẫn chưa từng thấy nàng ấy chợp mắt lúc nào.

Ngày hôm đó đến kinh thành lúc hừng đông, cửa thành chưa mở ra. Dưới thành đã có mấy chiếc xe ngựa xe trâu chờ vào thành. Xe ngựa của vợ chồng Lý Hoài Anh do Phi Long Vệ bảo vệ, rất không giống người thường. Nhưng lúc từ trong cửa sổ nhìn ra ngoài, Lý Hoài Anh lại hâm mộ với người đi bên ngoài. Họ dậy thật sớm chỉ để làm ăn, buôn bán, tuy là hạng hèn mạt trong bốn loại dân sĩ công nông thương, vội vàng chỉ vì chút lợi nhỏ nhoi nhưng không cần lo lắng hãi hùng. Ban đầu y cùng với Phùng thị



cũng là đám dân đen, sao lại đi đến nước này cơ chứ? Nhất là Phùng thị, vốn là con gái nhà nghèo, gả cho y chỉ mong sống những ngày tháng bầu bạn với thơ với đàn, bây giờ lại bị y liên lụy đến nước này.

Nghĩ đến đây, y nắm tay Phùng thị, không nhịn được mà lặng lẽ rơi lệ. Lại nhìn hai đứa bé ngủ say trong xe, trời đất tuy lớn, song không có một cồi cực lạc cho hoàng thất. Việc nhà như vậy, việc nước lại như thế. Lý Hoài Anh nghĩ xong bèn khóc lên, y vốn giàu cảm xúc, dứt khoát khóc lớn tiếng để phát tiết hết tình cảm trong lòng.

Y vừa khóc thê thảm, có người nghe thấy không ngồi yên được nữa, xuống khỏi một chiếc xe ngựa đi tới. Phi Long Vệ ngăn không cho đến gần, người nọ chỉ nhỏ giọng nói một câu nói đánh tan nghi ngờ của Phi Long Vệ, đi tới trước xe của Lý Hoài Anh.

“Tiếng khóc của thầy mơ hồ, bệnh nặng mới khỏi không nên đau lòng.”

Nàng ấy nói.

Lý Hoài Anh vén rèm lên, thấy một người phụ nữ chừng ba mươi tuổi.

Nàng ấy ôn hòa gật đầu với y, nói: “Nếu như thân thể thầy không khỏe, tôi biết ít y thuật, có thể giúp đỡ.” Lý Hoài Anh lau nước mắt, buồn bã nói:

“Đa tạ ý tốt. Phu nhân biết trị bệnh đau lòng như thế nào sao?”

Long Phi Vệ canh giữ ở bên cạnh xe nghe y lại nói chuyện phiếm không đâu, quýnh lên vì y: “Thưa thầy, đây chính là thầy thuốc nữ chữa bệnh cho thánh thượng! Đây là cơ duyên ngàn năm khó gặp, mau xin nàng cứu vợ của thầy đi.” Lúc bấy giờ Lý Hoài Anh mới biết lai lịch của cô gái, vội vã nhảy xuống xe hành lễ, xin nàng ấy xem cho Phùng thị.

Vương Thu Oánh vừa nhìn trạng thái của Phùng thị đã biết là không ổn.

Nàng ấy thử nói với Phùng thị nhưng Phùng thị không phản ứng nhiều.

Vương Thu Oánh vội vã gọi một người thanh niên chừng hai mươi từ trong xe của mình ra, nói với Lý Hoài Anh: “Đây là em tôi, y thuật cao siêu hơn tôi.” Lúc nói chuyện giọng có chút tự hào. Người thanh niên quả nhiên có cách, lấy một bộ kim châm từ trong bọc vải nhỏ mang bên mình, vừa nhỏ giọng trấn an Phùng thị chớ sợ, vừa đâm hơn mười kim ở trước sau cổ nàng ấy.

Lý Hoài Anh nín hơi nhìn chăm chú, nhìn một lúc Phùng thị liền nhắm mắt lại, ngủ yên ổn. Lý Hoài Anh như trút được gánh nặng, không ngừng nói lời cảm ơn với chị em họ Vương. Vương Thu Oánh nói rõ sự thật: “Bệnh thầy ở bên ngoài, dùng thuốc có thể chữa khỏi. Bệnh tôn phu nhân tuy biểu hiện không hiểm ác đáng sợ nhưng lại khá khó chữa. Lần này em tôi vào kinh thành, ở tạm phủ tướng quân Tạ Chấn. Thầy có thể tìm nó.”

Người thanh niên họ Vương thoát nhìn vô cùng ngại ngùng, lúc chị nói chuyện chỉ mỉm cười. Lý Hoài Anh thấy chị em họ đối đãi nhiệt tình, lại rồi rít cảm ơn. Ba người tiện đó bắt chuyện, Vương Thu Oánh mới biết thăm kịch ở thành Tuyên. Nghe nói hai đứa bé bên trong xe chính là con gái và

con trai của Duệ Tuân, không kiềm được hỏi: “Thầy muốn đưa họ đến nơi nào?”

Lý Hoài Anh nói: “Lúc thánh thượng xuống chiếu phế thái tử, cố ý làm rõ rằng không có chiếu thì không cho phép Duệ Tuân tự ý về kinh thành. Tuy nói hai đứa bé vừa không tự tiện về, vừa không giống như họ trở về nhưng trước đó vài ngày còn từng có lời đồn muốn cho đòi họ về kinh, sau trận hỏa hoạn ở thành Tuyên lại không còn thấy động tĩnh gì. Bây giờ hai đứa bé này chỉ là con của thứ dân, lại thành trẻ mồ côi không ai lo. Lần này phải đi tìm cô họ là công chúa Phượng Diệp để nương tựa.”

Vương Thu Oánh thấy y rất không tình nguyện, tò mò hỏi: “Thầy hoàn toàn bất đắc dĩ mới đưa giao hoàng tôn cho công chúa Phượng Diệp sao?”

“Không phải.” Lý Hoài Anh thôn thức nói, “Chẳng qua là tôi cảm thấy công chúa Phượng Diệp làm người... không đủ ngay thẳng. Giao con cô của Đông cung cho nàng, thực sự khó có thể khiến người khác yên tâm.”

“VẬY CÒN CÓ CÔNG CHÚA VINH AN.”

Lý Hoài Anh nghe căn dặn của Mê Nhạn, cũng biết không thể đưa hai đứa bé đến nhà kẻ thù giết cha. Y vẫn chưa biết Vương Thu Oánh là hạng người gì, lời này không thích hợp nói ra khỏi miệng trước mặt nàng ấy. Nhưng biểu hiện trên mặt y đã tiết lộ bản thân không tin tưởng Vinh An.

Vương Thu Oánh mỉm cười, nói: “Thầy chớ có trách tôi nói năng không suy xét. Tôi ở trong cung cũng không phải ngày một ngày hai, khá hiểu biết mấy người con cháu hoàng gia này. Trong lòng tôi cũng có một người đáng để gửi gắm hoàng tôn, không biết thầy có muốn nghe hay không?”

“Xin rửa tai lắng nghe.”

Vương Thu Oánh thông thả nói: “Chính là đương kim hoàng hậu.”

Lý Hoài Anh thoáng chốc nhớ tới gương mặt không có chút rung động nào của Tố Doanh. “Nàng?”

Vương Thu Oánh thấy vẻ mặt y do dự, ngạc nhiên nói: “Thầy đã có hiểu biết về hoàng hậu nương nương?”

Lý Hoài Anh ngay thẳng nói: “Tôi chẳng qua chỉ là một anh học trò nghèo hèn, không sợ nói ra đấng tội với người. Không dối gạt phụ nhân, quả thật tôi đã may mắn gặp được hoàng hậu. Theo cách nhìn ngu dốt của tôi, nếu như giao đứa bé cho nàng, sợ rằng sau khi lớn lên vẫn là một người chỉ biết đến hai chữ Duệ Tố! Tôi mang suy nghĩ vì kẻ áo vải trong thiên hạ, không muốn cậy nhờ nàng.”

Vương Thu Oánh nghẹn ngào cười nói: “Chắc thầy hiểu lầm rồi? Lẽ nào thầy không phát giác ra dòng họ của tôi sao? Hoàng hậu nương nương không phải hạng người như thầy nói.” Nàng ấy nhìn A Thọ, bảo, “Lúc đứa nhỏ này ra đời không bao lâu đã bị một trận bệnh nặng, suýt nữa toi mạng. Chính nhờ hoàng hậu nương nương ngăn cản mọi lời chỉ trích, cho đòi tôi vào cung cứu chữa. Bản thân người cũng cực nhọc ngày đêm, không nghĩ

ngôi yên ổn, ngày đêm săn sóc. Từ đó về sau, ai nấy trong cung đều biết hoàng hậu yêu thương đứa bé. Thầy muốn giao ngài ấy cho người thực sự quan tâm ngài ấy thì ngoại trừ hoàng hậu nương nương, còn có lựa chọn thứ hai sao?”

Lý Hoài Anh cẩn thận nhìn Vương Thu Oánh.

Tính cách con người thường có thể đánh giá từ khí chất của người bên cạnh. Mặc dù Lý Hoài Anh ít ở chốn quan trường tranh đấu nhưng đã từng thấy mấy trăm học trò muôn hình muôn vẻ ở thư viện, có mấy điều tâm đắc với việc nhìn người. Trong giọng điệu của Vương Thu Oánh không có sự nịnh hót ba hoa chích chòe, Lý Hoài Anh lại nhìn ra được, hành vi của nàng ấy chính trực, còn hết lòng tin theo không nghi ngờ tâm lòng hoàng hậu nương nương đối với Duệ Hâm. Ý vốn tự tin vào sự nhận thức đối với hoàng hậu, lúc này không khỏi sinh ra điềm khả nghi nhỏ nhoi, có lẽ hoàng hậu mà y thấy chỉ là một mặt rất nhỏ.

Y vẫn chưa quên, hoàng hậu còn trẻ, một khi sinh hoàng tử, e rằng nàng sẽ trở thành kẻ địch lớn nhất của Duệ Hâm. Nhưng nghĩ lại lại thấy, nếu như hoàng hậu thực sự sinh hoàng tử, nàng thật sự có lòng hại người thì dù Duệ Hâm ở bên ngoài cũng có thể thoát khỏi nàng sao? Có lẽ để nàng nuôi dưỡng lại tốt hơn.

“Lần này phu nhân trở lại kinh thành là muốn vào cung sao?” Lý Hoài Anh hỏi.

Vương Thu Oánh thản nhiên nói: “Đúng vậy, trong cung còn có bệnh nhân của tôi.”

“Tôi nghe lời của phu nhân, cũng có lòng cậy nhờ hoàng hậu, lúc nào tiện, xin phu nhân chuyển lời cho hoàng hậu rằng vợ chồng tôi đã dắt hai đứa bé này trở lại kinh thành.” Lý Hoài Anh suy nghĩ một lát, nói: “Tôi không thể không đến phủ của công chúa Phượng Diệp. Phò mã của nàng là quận vương Đông Lạc Tố Trâm có tình cảm qua lại với tôi. Ngài ấy là anh cả của hoàng hậu, tôi cũng tin ngài ấy.”

Lúc nói đến đây, trong thành truyền đến nhiều tiếng chuông buổi sáng, cửa thành đúng giờ mở ra. Lúc chị em Vương Thu Oánh và Lý Hoài Anh chào tạm biệt, nàng ấy chợt nhớ tới một chuyện, nói: “Nếu như thầy trước sau không muốn qua lại với công chúa Phượng Diệp thì trong kinh thành có một người đáng tin cậy. Chính là Tà tướng quân mà em tôi muốn đến cậy nhờ. Thầy hẳn đã biết cách làm người của ngài ấy.”

Lý Hoài Anh đang không muốn đi thăm hỏi Phượng Diệp, vừa nghe xong mắt liền sáng lên, nói: “Đã vậy tôi sẽ cùng em phu nhân đến thăm hỏi ngài ấy.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 34

*\*Chương có nội dung hình ảnh*

Trên thân kiếm Hoán Văn dính đầy máu khô.

Cư Hàm Huyền giờ kiếm lên trước mắt, đưa ngón tay vuốt ở trên thân kiếm phẳng, Hoán Văn lập tức lại óng ánh sắc vàng giống như tên của nó. “Anh đốt cung Ly?” Hấn ta bắt bụi màu nâu trên ngón tay đi.

“Vâng. Tìm khắp tám điện của Tô Ly, thực sự không tìm được mấy thứ mà tướng gia nói, không biết nàng ta giấu ở nơi nào trong cung Ly. Hạ quan sợ tiếp dây dưa sẽ xảy ra rắc rối nên...”

Cư Hàm Huyền nhìn mặt đất, tòa cung điện âm trầm kia xuất hiện một cách rõ ràng trong đầu.

Góc điện cao vút, ánh nắng chiều màu son, bầu trời đêm như màu tím lại vừa như xanh đậm hòa với trăm sao lóe sáng, chim én ngoan cố làm tổ trên mái hiên cung, cỏ dại nảy mầm, cung nữ đi lại tao nhã dưới mái nhà cong, cơn gió tự do, đồng hoang không thấy điểm dừng...

Hấn ta mỉm cười một cái, nói: “Nó vẫn còn.”

“Ý của tướng gia là?”

“Đốt thì đốt thôi.” Cư Hàm Huyền nói rồi tra Hoán Văn vào vỏ, “Anh làm không tệ. Ta còn tưởng rằng trong anh em các anh, Tín Mặc là kẻ có bản lĩnh nhất. Chẳng ngờ bây giờ anh làm việc còn lưu loát hơn anh ta.”

“Đa tạ tướng gia khích lệ.” Tín Đoan nói, “Tín Mặc quả thực có năng lực hơn hạ quan. Hạ quan chỉ thắng ở mục đích trước sau như một, không lo lắng nhiều như anh ấy.”

“Mục đích trước sau như một?” Cư Hàm Huyền cười nói, “Ta muốn thỉnh giáo, anh cam nguyện ra sống vào chết vì ta, mục đích là gì?”

Tín Đoan cúi đầu thật sâu, nói: “Cả đời Tín Mặc vẫy trong hai chữ ‘họ Bạch’, thọ không tới ba mươi, vui mừng chẳng đủ số ngón trên một bàn tay. Kết quả thì sao? Chẳng ai cảm thấy hạnh phúc. Hạ quan không muốn sai lầm làm theo, bị chữ ‘nhà’ cầm tù. Nhân sinh khổ đoản, hạ quan hy vọng có thể làm theo ý muốn, vừa lòng thỏa dạ. Tìm kiếm cuộc sống như thế ở trong triều thì cần có tướng gia giúp đỡ để đạt được.”

Cư Hàm Huyền lắng nghe, cuối cùng gật đầu: “Đã như vậy, ta sẽ giúp anh thỏa nguyện.”

Cư Hàm Huyền biết nhất định có người sẽ kể chuyện thành Tuyên bốc cháy cho Thâm Hoằng trước hấn ta. Bỏ câu đưa thư của Phụng Diệp xuất phát

chậm nhưng lại tới trước Bạch Tín Đoan. Hắn ta nghe nói công chúa Phụng Diệp rất ít khi ra ngoài đã đau buồn vào cung yết kiến. Nhưng hắn ta vẫn mang theo vẻ mặt nghiêm trọng, chính mồm nói một lần nữa.

“Thieu sạch rồi... đến miếng ngói cũng không còn sót lại sao?” Thâm Hoảng lại hỏi một lần nữa.

“Có vẻ là như vậy ạ.” Cư Hàm Huyền nói, “Lần trước thần nghi ngờ Lý thái y được Tố Ly âm thầm nhờ, cố ý làm bệnh tình của bệ hạ xấu đi. Sau khi nắm rõ với bệ hạ đã bí mật phái người đến thành Tuyên điều tra. Lúc đến thành Tuyên đã cháy rồi, ngày ấy gió quá lớn, không có cách nào khác dập tắt lửa.”

“Người trong thành Tuyên thì sao?”

“Còn có mấy mươi người sống sót, hiện đang ở thành Tuyên chờ sắp xếp.” Cư Hàm Huyền chưa nói cho hắn ta biết, kẻ may mắn còn sống sót đều là người thế nào.

Thâm Hoảng nhắm mắt lại.

Bóng dáng của mẹ đã không còn ở đó từ lâu. Bây giờ, hành lang cung điện mà bà thường đứng cũng...

Nụ cười giao hoạt của Nhược Tinh đã hoàn toàn thay đổi từ lâu. Cánh cửa mà nàng lén ló đầu ra nhìn xung quanh cũng...

Thiếu niên múa kiếm dưới ánh trăng đã thay da đổi thịt từ lâu. Đình viện đầy sương trắng mà hắn ta đặt chân...

Mọi thứ đều mất rồi.

“Đốt thì đốt thôi.” Thâm Hoảng nói, “Điều tra rõ xem là có chuyện gì xảy ra.”

“Bệ hạ dự định sắp xếp người của thành Tuyên thế nào ạ?”

Thâm Hoảng nghe được từ chỗ Phụng Diệp, thành Tuyên có một cô gái không rõ thân phận mang theo hai đứa bé may mắn còn sống, nhưng hắn cảm thấy cô gái đó chắc chắn không phải Tố Ly. Nếu là Tố Ly sẽ không nhiều chuyện lo cho con gái của Tố Từ trong lúc cấp bách.

Nếu không phải Tố Ly... A Thọ vẫn biến thành đứa trẻ không có mẹ. Muốn dẫn một đứa bé chưa tự lập vào tòa cung đình sao? Chỉ cần hắn vừa mở miệng, người trước mặt này sẽ ngay lập tức nhận định rằng hắn vẫn có lòng lập A Thọ làm thái tử.

“Thành Tuyên đã thành một nắm tro tàn, có thể điều bọn họ đến cung Ly ở thành Man. Nếu có người già nhiều tuổi không muốn đi có thể mặc cho tự tiện. Con của thứ dân Tuân cùng đến đó là được.”

“Hoàng hậu nương nương nhất định sẽ cảm thấy thương cảm.”

“Phải.” Thâm Hoảng chậm rãi nói, “Qua mấy ngày sẽ ngừng thôi. Dù sao cũng không phải là con của nàng.”

Lư hương bát bảo phun ra khói nhạt.

“Có một món đồ tề.” Khói trắng biến thành bóng dáng cô gái, lười biếng nằm ở trên một tấm da hươu, đùa bỡn một cành hoa mai với hai màu trắng đỏ trong tay. Ngón tay của nàng ấy nhẹ nhàng phát qua, hoa mai màu trắng đều biến thành màu đỏ như máu.

“Cô có cảm thấy hành trình này càng ngày càng mạo hiểm không? Nhất định phải dốc hết sức ứng phó mới có thể nhìn thấy kết cục. Có phải cô nên ném đi một vài thứ không quan trọng, đổi lấy một tương lai nắm chắc hơn không?” Nàng ấy đưa cành hoa mai về phía Tố Doanh, trong khoảnh khắc, đóa hoa nở rộ đua nhau héo tàn, “Ba trăm sáu mươi lăm ngày, nghe thì không ngắn nhưng thực ra trôi như thoi đưa! Cô sống vất vả như vậy, chỉ để đổi lấy một kẻ không quan tâm đến cô sống lâu hơn một năm. Cô đã kiên trì cho tới hôm nay, nên đổi lấy một ít gì đó cho mình rồi.”

“Ví dụ như?”

Cô gái áo trắng suy nghĩ một lát, cười khanh khách nói: “Tôi hiểu suy nghĩ của cô! Cô muốn Duệ Hâm kế thừa sự nghiệp thống nhất đất nước, còn mình leo lên ngai báu thái hoàng thái hậu. Vậy thì dùng suốt đời không con để đổi lấy việc không ai tranh đoạt ngôi vị hoàng đế với Duệ Hâm, cô giữ vững ngai báu thái hoàng thái hậu cho đến chết thì đã sao? Hôm nay tôi thực sự rất rộng rãi, cho phép cô dùng một cái giá đổi lấy hai kết quả. Tận dụng thời cơ đi!”

Tố Doanh mỉm cười nói: “U Phúc ơi là U Phúc! Điều này cần trao đổi sao? Nếu tôi không chết thì tất nhiên không có ai tranh đoạt ngôi vị hoàng đế với nó.” U Phúc cười nhạt xoay tròn người, một đũa bé lộ ra sau lưng nàng, là con trai Ung vương – Duệ Bột. Nàng lại xoay người một lần nữa, phía sau xuất hiện một người phụ nữ như ảo thuật, lại là Khâm phi. Tố Doanh lấy làm kinh hãi.

“Cô không phát hiện tại sao hoàng đế lại không an lòng về nàng ta sao? Cô không muốn biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện tốt gì khiến cho nàng ta treo mai đỏ chúc mừng ở trong cung ư?” U Phúc nhìn Tố Doanh không ngừng cười nhạt, “Tố Doanh, cô thật ngu độn!”

Đầu óc Tố Doanh nổ âm một tiếng, ở trong mơ nàng chỉ cảm thấy trời nghiêng đất lệch, lập tức bất tỉnh.

Ở trong hiện thực, nàng lại thoang thả tỉnh lại từ giấc ngủ trưa.

“Nương nương!” Có người khẽ gọi một tiếng.

Tố Doanh chớp chớp mắt, mỉm cười nói: “Thu Oánh, cô đã trở về.” Vương Thu Oánh dìu nàng ngồi dậy, nói: “Nương nương không cần phải lo lắng, người trúng độc không sâu, chỉ cần dùng thuốc thoa đáng, đợi một thời gian sẽ không sao.”

“Xuyt! Lời này không nên nói lung tung.” Tố Doanh lãnh đạm nói, “Thánh thượng kiêng kỵ nhắc tới chuyện ‘đầu độc trong cung’. Cô nói hoàng hậu bị

người khác hạ độc, hẳn biết sẽ trách cô ăn không nói có.” Vương Thu Oánh lập tức biết trong lời nói của nàng có hàm ý cổ quái vẫn không thay đổi.

“Cô vẫn trở về rồi.” Tô Doanh uống trà xong, nói sâu xa, “Ta đã từng nghĩ Vương Thu Oánh không muốn trở về, ta cũng có thể hiểu được. Cô không ở nơi này có lẽ là chuyện tốt. Nhưng cô... Ôi, cái cung đình này quả nhiên rất thần kỳ nhỉ? Đi ra ngoài rồi mà cũng không vứt bỏ được!”

Vương Thu Oánh cười nói: “Nương nương, tôi trở về không phải bởi vì quyến luyến cung đình mà là bởi vì trong cung này còn có bệnh nhân của tôi!” Tô Doanh khẽ nói: “Cô luôn quên mất, ở chỗ này nên tự xưng ‘nô tỳ’.” Vương Thu Oánh cúi đầu trầm mặc giây lát, muốn nói với nàng chuyện của Lý Hoài Anh. Tô Doanh lại mở miệng hỏi trước: “Nghe nói quê nhà cô gặp tuyết lớn, nhà gặp thiên tai có nghiêm trọng không?”

“Không đến nỗi ấy ạ.” Vương Thu Oánh nói đúng sự thật, “Tình hình ở Túc Châu đã khá nhiều. Vài quận huyện xung quanh mới thảm, nghe nói có trên vạn người cửa nát nhà tan. Lương thực cứu trợ thiên tai của triều đình khó có thể vận chuyển, bọn họ đều chạy đến đất phong của Ung vương xin ăn. May mắn Ung vương lòng dạ nhân hậu, thích làm việc thiện. Lần này mở kho cứu người, thực sự là công đức lớn lao.”

“Xuyt!” Tô Doanh lại ngăn nàng ấy lại, cau mày nói, “Ít ngày trước có người muốn lập con trai Ung vương làm thái tử. Vào lúc này cô khen ngợi Ung vương, không sợ người hoài nghi lập trường của cô à?”

Vương Thu Oánh ấp úng rồi im lặng, rớt cuộc lại một lần nữa cảm nhận rõ ràng về cung đình. Tô Doanh thấy tâm trạng nàng ấy sa sút, thủng thỉnh hỏi: “Cô từng nói với ta, cô đã gặp người mắc bệnh tương tự với thánh thượng. Người đó là ai? Không phải bá tánh bình dân đấy chứ?”

Nàng chưa bao giờ quan tâm chuyện này, Vương Thu Oánh không biết sao nàng bỗng nhiên nhắc tới, nghi ngờ trả lời: “Quả thực như vậy. Người đó là mẹ đẻ của Ung vương – thái phi Thành Tương. Sau khi thái hậu Khang Dự mất, bà ấy bèn chuyên chỗ ở đến đất phong của Ung vương. Thân thể bà ấy vẫn không tốt, cha tôi chịu trách nhiệm chữa bệnh cho bà ấy cho nên khi còn bé nô tỳ đã theo cha xem ca bệnh ấy.”

“Cô nói cho ta biết, thuốc trừ độc mà bà ấy vẫn luôn dùng là do cha cô kê đơn sao?”

“Đúng vậy.”

“Cô cũng đã nói, bà ấy vẫn sống được nhiều năm.” Tô Doanh nghiêm túc hỏi, “Cha cô có thể giải độc của bà ấy phải không?”

“Không phải như vậy ạ.” Vương Thu Oánh toát mồ hôi nói, “Cuối cùng thái phi Thành Tương vẫn...”

“Cô còn nói trước khi cô chữa trị, thánh thượng cũng từng tự dùng thuốc trừ độc. Có công hiệu giống với thuốc mà cha cô dùng không?”

“Theo nô tỳ thấy thì đúng là hiệu quả như nhau.”

Tô Doanh thở phào: “Nhưng bên cạnh thánh thượng chưa từng có người tài như cha cô!” Vương Thu Oánh không rõ vì sao nàng lại cười thần bí. Có lẽ phương thuốc linh nghiệm cứu mạng đạt được là từ Ung vương nhỉ? Nhưng mà lần trước Ung vương vào kinh thành, hoàn toàn không biết hoàng đế từng có chuyện trúng độc. Vậy thì là lấy được thông qua cách mà Ung vương không biết. Tô Doanh lại cười một tiếng.

Ung Vương ở xa ngoài ngàn dặm nhưng vẫn nắm trong lòng bàn tay của hoàng đế. Ung vương không đủ đe dọa.

“Nương nương, nô tỳ còn có một chuyện cần bẩm báo.” Vương Thu Oánh cẩn thận nói, “Lúc vào thành, nô tỳ gặp được người tới từ thành Tuyên, hộ tống Duệ Hâm và Duệ Vận đi tới kinh thành.”

Tô Doanh lập tức cảnh giác hỏi: “Đến kinh thành? Đi đâu?”

“Nô tỳ chỉ đi tìm họ đến tìm Tạ tướng quân nương tựa.” Vương Thu Oánh mỉm cười nói rõ ngọn ngành cho Tô Doanh, sau cùng nói, “Lúc đầu Phi Long Vệ hộ tống họ không chịu bằng lòng nhưng thầy Lý này là người quật cường ngoài dự đoán, ‘Nếu đã gửi gắm vợ tôi thì xin đợi sau khi nàng ấy tỉnh táo rồi mới truyền đạt ý của hai vị phu nhân. Nếu như hai vị phu nhân nhờ nàng đưa bọn nhỏ đến phủ công chúa Phượng Diệp thì vợ chồng chúng tôi tất nhiên sẽ tự đưa tới cửa.’ Y vừa nói như vậy, vừa ngoan cường ôm vợ lên xe ngựa của em trai tôi.”

“Thầy Lý là ai?”

“Là một anh học trò tên Lý Hoài Anh. Trùng hợp để vợ chồng y gặp chuyện lớn như vậy.”

Không biết trên đời có bao nhiêu chuyện vô ý chuyển bước ngoặt ở trong tay nhân vật nhỏ không thể ngờ đến.

Tô Doanh suy nghĩ khoanh khắc rồi nói: “Trong kinh còn có mấy vương hầu trẻ tuổi thân thế hiển hách là bạn cũ của Duệ Tuân, ngay cả tể tướng cũng động được vào bọn họ. So ra thì quan chức của Tạ Chân không đủ, danh vọng không đủ, không có qua lại với thứ dân Tuân. Hai đứa bé đưa đến chỗ của hắn, về tình về lý đều không thỏa. Có điều, hắn nhất định sẽ không từ chối người ở ngoài cửa. Nếu việc đã đến nước này thì tính toán cách khác từ bước này thôi.”

Nàng sợ nói sâu xa quá Vương Thu Oánh không đoán ra, thế là lại bảo:

“Đợi một lát nữa viết một phong thư cho em trai cô, nói ta nhờ cậy y dốc lòng cứu giúp bà Lý. Đồng thời chuyển lời cho Tạ tướng quân, vợ chồng Lý Hoài Anh và hai đứa bé kia gặp phải bất hạnh, cần phải đãi họ thật hậu.

Làm việc thiện tích đức tự có trái ngọt.”

Sau khi Vương Thu Oánh vâng dạ, Tô Doanh cười bảo: “Cô còn chưa đi bái kiến thánh thượng đúng chứ? Chi bằng bây giờ đi cùng ta.” Vương Thu Oánh lúng túng nói: “Lúc nương nương ngủ, thánh thượng nghe nói nô tỳ trở về đã cho đòi rồi.”



Tố Doanh “à” một tiếng, lại bảo: “Cô thấy tinh thần thánh thượng thế nào?” “Trước kia nô tỳ từng nói với nương nương: ‘Bệnh’ của thánh thượng không phải chứng bệnh bình thường, thường ngày nhìn như không việc gì, một khi phát tác thì sẽ tổn hại tuổi thọ, không thể ‘khôi phục’ nữa. Bề ngoài thoáng chuyển biến tốt đẹp, thực ra... Ngay cả nô tỳ cũng khó nói.” Nàng ấy nom Tố Doanh, nói, “Trước khi nô tỳ đi, nương nương nói nếu trong nhà có con em giỏi, có thể mang đến. Lần này nô tỳ dẫn theo em trai vào kinh thành.”

“Y thuật của y nhất định không kém. Không biết đối nhân xử thế thế nào?” “Em tôi sống ở trong quân đội một khoảng thời gian, là người lão luyện, gặp biến không sợ hãi.” Lúc Vương Thu Oánh mỉm cười vô cùng tự hào, “Nó cùng với Tạ tướng quân là bạn sinh tử, nương nương hỏi Tạ tướng quân là biết.”

Tố Doanh mỉm cười gật đầu: “Vậy ngày khác để Tạ tướng quân và y, còn cả thầy Lý kia cùng nhau vào cung gặp một lần.” Nàng dứt lời, lại đi khăn cầu hoàng để đón anh em Duệ Hâm trở lại cung.

Nàng cũng biết, dù hoàng đế không thể đoán được lý do của nàng đến mức một chữ chẳng sai thì cũng sẽ không đoán khác quá xa. Mà phản ứng của hấn cũng không có khác biệt quá lớn với dự tính của Tố Doanh.

“Tìm đến phủ Tạ Chân nhờ cậy rồi?” Giọng điệu của hấn có vẻ không được tự nhiên, “Vậy thì từ Tạ phủ xuất phát đến thành Man đi.”

Tố Doanh thở dài nói: “Bệ hạ không chịu đối ý, thiếp cũng có thể hiểu. Xin bệ hạ cho vợ chồng Lý thị mang hai đứa bé vào cung, để thiếp gặp một lần. Nếu không... thiếp không thể yên lòng được.”

Hoàng đế vui vẻ đồng ý việc này, Tố Doanh trở lại cung Đan Xuyên liền căn dặn Vương Thu Oánh, nhắc nhở đám người Lý Hoài Anh chuẩn bị sớm ở trong thư.

Qua hai ngày, Lý Hoài Anh, em trai Vương Thu Oánh – Vương Minh Hạc – và Tạ Chân cùng nhau vào cung. Phùng thị thân mang bệnh, không thể vào cung gặp quý nhân. May mà hai ngày nay nàng ấy đã kể gián đoạn những điều mình biết cho Lý Hoài Anh, còn có một vài tiểu tiết mơ hồ không rõ, Lý Hoài Anh liên tưởng thêm thì không khó để hiểu.

Hoàng đế vẫn không thể xuống các Chiêu Văn, Tố Doanh bèn thay mặt cho đòi họ ở điện Diển Khánh, Cư tướng và Phan công công đã ở bên cạnh cùng đi.

Lúc A Thọ tới do Vương Minh Hạc ôm, vừa vào cung điện liền sôi nổi, không để người khác ôm mình nữa. Lúc này cậu bé đã có thể vịn tường đứng thẳng, Tố Doanh liền ra lệnh cho Vương Minh Hạc buông cậu bé xuống.

A Thọ ôm cột sơn đỏ hết nhìn đông lại nhìn tây, lát sau nhìn chằm chằm quần áo cung nữ và hoạn thần, tiếp đó ngửa mặt lên trời nhìn chằm chằm

khung trang trí ô vuông trên trần, dường như hoàn toàn không nhận ra cung đình nữa. Tô Doanh ở ghé ngự nhìn thấy bộ dạng của cậu bé, không khỏi động lòng bật thốt lên gọi: “A Thọ!”

Trong cung yên lặng đến mức có thể nghe tiếng kim rơi, nàng cất lên một tiếng như thê, A Thọ lập tức mím cái miệng nhỏ nhắn nhìn về phía nàng, nghiêm túc đánh giá Tô Doanh. Nhìn mấy lần, cậu bé bỗng nhiên đi về phía trước một bước, dọa những người chung quanh. Lý Hoài Anh cách cậu bé gần nhất, vừa muốn tiến lên bảo vệ, Tô Doanh đã lên tiếng chặn lại: “Tạm thời để xem năng lực của nó đi.”

A Thọ giữ vững thân thể, thoang thả nhìn người chung quanh, lại đi về phía trước một bước. Dường như cậu bé vô cùng hài lòng với việc ấy, nhanh chóng bước chân chạy hai bước. Trong tiếng kêu kinh ngạc của mọi người, cuối cùng lần thử thách to gan của cậu bé đã thất bại, “phịch” một cái ngã xuống đất.

Tô Doanh sai người ôm cậu bé tới, nhìn kỹ cậu, dịu dàng nói: “Ở trong cung này, chạy càng nhanh thì ngã càng thảm đấy!” Mắt A Thọ không ngừng quan sát nàng, ngoan ngoãn để nàng ôm ở trên đầu gối. Tô Doanh vừa mới hàn huyên hai câu với Vương Minh Hạc, A Thọ bỗng nhiên đập một cái ở trên đầu gối nàng, lập tức nhảy đến ghé rông bên cạnh ngò. Mọi người còn chưa kịp kêu la om sòm, cậu bé đã thoải mái nằm úp sấp ở phía trên không nhúc nhích.

Cư tướng bỗng tức giận không vui. Thôi Lạc Hoa sau lưng Tô Doanh vội vàng tiến lên ôm cậu bé đi, vừa ôm vừa nói: “Đứa bé này lại biết mượn lực đấy!” Tô Doanh dường như không nghe thấy, thấy A Thọ không bị thương thì mỉm cười sai người đưa cậu bé xuống phía dưới, quay đầu khen công cứu hộ của Lý Hoài Anh và Phùng thị với mọi người.

Lý Hoài Anh chính mắt thấy hoàng hậu đối đãi Duệ Hâm thế nào, lòng đã nhẹ nhõm hơn phân nửa, bèn hỏi khi nào thì đón anh em Duệ Hâm về cung. Tô Doanh trả lời, hoàng đế đã sắp xếp hai đứa bé ở thành Man.

Lý Hoài Anh từng nghe nói tình cảnh thê thảm của cung Ly thành Man và thành Tuyên ngang ngựa nhau, phé hoàng hậu Tô Nhược Tinh đã chết ở nơi đó. Y không thể tin, hoàng đế lại để cháu ruột mắt cha mẹ đến nơi quỷ quái ấy. Huống gì trong hai đứa bé, một đứa mới có thể bước đi, một đứa vẫn còn trong tã.

Tô Doanh đã biết người này ngay thẳng từ lâu, chỉ sợ y nói xằng nói bậy ngay trước Cư tướng, vội bảo: “Thánh thượng đương nhiên sẽ có sắp xếp tốt hơn. Ta cũng sẽ năn nỉ người lần nữa... Đáng tiếc miệng lưỡi ta vụng về, lời lẽ không diễn đạt được ý nghĩ, sợ rằng phải tốn chút thời gian.” Nàng chỉ thuận miệng tìm một cái cớ, Lý Hoài Anh lại nói ngay: “Nuơng nuơng, thảo dân có lời không nói ra thì không chịu được. Nguyên lý tâm huyết

giúp nương nương góp lời với thánh thượng. Xin nương nương ban cho giấy bút.”

Tổ Doanh không ngờ y lại giở trò. Hôm nay vốn là cảm ơn y, nếu như lúc này trách cứ y trước điện lại mất đi sự độ lượng rộng rãi. Nàng lập tức cười rồi sai người lấy giấy bút cho y, mặc y quỳ trên mặt đất làm càn viết bậy. Không ngờ suy nghĩ của Lý Hoài Anh như có thần giúp, lông bút trôi chảy. Còn chưa biết tài viết văn như thế nào, chữ viết thông thiên đã làm người ta bội phục. Người trong điện thấy đều ngây ra, nín hơi ngưng thần chờ y viết hết. Ngay cả Cư tướng cũng lặng lẽ nhìn y chăm chăm.

Chẳng bao lâu, Lý Hoài Anh đã xong việc lớn, về mặt nghiêm túc trình văn lên. Tổ Doanh chỉ thấy là một thiên trường ca, còn chưa thấy rõ ràng, Cư tướng đã thay Tổ Doanh đón lấy xem văn. Tổ Doanh chờ hẵn nhìn mấy lượt mới hỏi: “Tướng gia cảm thấy thế nào?”

Cư tướng đặt giấy ngang trên đầu gối, mắt nhìn Lý Hoài Anh cười nhạt: “Không nhìn ra loại học trò không gốc rễ như anh lại dám viết ra lời như vậy! Viết cho nương nương xem đã bắt kính, vậy mà lại muốn nương nương chuyển lại cho thánh thượng?” Dứt lời thì nói với Tổ Doanh: “Nương nương, văn này ngâm trào phúng thánh thượng làm tổn hại luân thường, rất là bất kính.”

Tổ Doanh sừng sốt, không muốn bầu không khí bế tắc, nói nửa đùa nửa thật nửa ám chỉ: “Người đọc sách tràn đầy chính trực, quả thực thỉnh thoảng sẽ bị người ta hiểu lầm. Ta thấy thầy Lý tỏ tường đạo nghĩa, không phải kẻ coi trời bằng vung. Huống chi tay tướng gia nắm tiền đồ của người đọc sách, sao y lại nói xằng nói bậy trước mặt ngài được? Chắc là tướng gia hiểu lầm rồi.”

Cư tướng lại là cười khẩy một tiếng. Lý Hoài Anh nhận ra hẵn là tể tướng đại nhân tiếng tăm lừng lẫy nhưng không kiêu dè, ngang nhiên nói với Tổ Doanh: “Thảo dân hết sức chân thành, không dám liên lụy nương nương. Nếu nương nương không muốn góp lời y nguyên thì thảo dân xin nương nương giao thứ này cho thánh thượng. Dù cho vì thế mà mất đầu, thảo dân cũng không oán hận nửa lời.”

Tạ Chân thấy y khăng khăng một mực, chống đối Cư tướng thì ho nhẹ một tiếng nói: “Thầy Lý nhiệt huyết, không biết quy củ cung đình, mong nương nương đừng trách cứ thêm. Bọn thần đã dây dưa lâu, xin nương nương cho chúng thần cáo lui.”

Phan công công ở bên cạnh nhìn ra Tổ Doanh không nỡ để A Thọ rời khỏi, vì vậy nói ở bên tai Tổ Doanh: “Chi bằng nương nương để tiểu nhân giao bài văn của anh học trò này cho thánh thượng. Từ trước tới nay thánh thượng rất khiêm tốn, nhất định sẽ không trách y cầm bút nói thẳng. Nếu thật sự có thể đánh động thánh thượng, khiến người đời cũng chưa biết chừng.”

Tổ Doanh không ngờ lão ta cũng dính vào việc này nhưng nàng biết Phan công công hầu vua nhiều năm, ắt không làm chuyện không nắm chắc, bèn để lão ta mang bài văn đi.

Phan công công rất nhanh đã quay lại, nói: “Thánh thượng cho đòi hoàng hậu nương nương, tể tướng và Lý Hoài Anh lên các Chiêu Văn.” Tổ Doanh thấy hoàng đế phản ứng nhanh chóng như vậy, biết tất có tin lành.

Quả nhiên hoàng đế ở trên các Chiêu Văn khen văn của Lý Hoài Anh, lại hỏi cặn kẽ việc y đã từng trải qua. Lời nói của Lý Hoài Anh thỏa đáng, đáp toàn những chuyện cốt lõi. Tổ Doanh vừa nhìn phản ứng của hoàng đế đã biết là người này được hấn rất ưu ái, cho nên cười nói: “Nhân tài như thầy Lý không thể góp sức vì hoàng gia thật đáng tiếc.” Nói bóng gió cầu quan cho Lý Hoài Anh.

Hoàng đế lại trầm mặc khoảnh khắc, hỏi: “Văn của thầy hào hiệp không chịu gò bó, lẽ nào cũng có lòng cầu quan sao?”

Lý Hoài Anh trả lời thẳng thắn vô tư: “Người sống giữa trời đất, có tài thì có ích. Có quan hay không quan thực sự không phải cái có thể ra sức vì thiên hạ. Nhưng mà...” Y dừng một lát, lớn mật lên giọng, “Trước nay triều đình trao chức quan luôn xoi mói kẻ không phải họ vua họ hậu, không thể có được chức vị quan trọng, cỏ đuôi cáo cũng có thể cắm vào bình hoa, còn cây đẹp chỉ có thể làm củi đốt. Người đọc sách trong thiên hạ đã sớm ghen uất, từng người đều mong mỗi gặp được một vị quân vương có con mắt tinh tường, để người có thể chứng minh cho thiên hạ, cuối cùng kẻ hiền sẽ không hèn mọn như kẻ xấu[1].”

[1] Chữ 莠 có hai nghĩa: cỏ đuôi cáo và người xấu.

[Xem ảnh 1](#) cỏ đuôi cáo

Tổ Doanh nghe xong không ngừng lắc đầu cười khò, lại phát hiện tể tướng và Thôi Lạc Hoa phía sau mình đã lộ vẻ xúc động. Hoàng đế thẳng thắn sáng khoái cười ha hả: “Người như anh chắc là sẽ không ở dưới người khác cả đời đâu.” Lời nói như vậy nhưng tuyệt không nhắc tới việc cho y bất cứ chức vị gì. Hấn sẽ không để người khác cảm thấy, Mao Toại tự đề cử mình có thể dễ dàng lấy được quan tước ở trong tay của hấn.

Nhưng Tổ Doanh và tể tướng thấy thái độ của hoàng đế, biết là số của Lý Hoài Anh đã tới, chỉ là thời cơ cất nhắc y còn chưa tới. “Văn chương của thầy Lý lộ ra chân tình, lòng ta cũng theo đó mà chua xót.” Hoàng đế nói với Tổ Doanh, “Y thay người thiên hạ nêu ý kiến với ta, ta không đành lòng chối từ thành ý của thiên hạ. Nàng tạm thời để A Thọ và Tề Nhi ở lại cung Đan Xuyên, cố gắng nuôi nấng đi.”

Tổ Doanh vội vã quỳ tạ thánh ân, tể tướng cũng ở bên phụ họa vài câu. Mọi người không quây rây hoàng đế nghỉ ngơi nữa, lui ra khỏi các Chiêu Văn, vừa ra đã nhìn thấy công chúa Chân Ninh kiễng chân ló đầu ra nhìn. Thì ra

chuyện Lý Hoài Anh múa bút thành văn ở điện Diễn Khánh đã truyền đến tai Chân Ninh, lúc này cô bé đang cảm xúc dâng trào chờ gặp y.

Tể tướng quét mắt nhìn Lý Hoài Anh rồi đi mất. Tổ Doanh biết Chân Ninh chưa bao giờ nghe lời của mình nhưng không thể không oán trách cô bé hai câu. Chân Ninh quả nhiên không thèm nhìn, chỉ nhìn nụ cười mỉm của Lý Hoài Anh.

Trước nay Tổ Doanh chưa bao giờ thích Chân Ninh, nhưng thấy dáng vẻ cô bé sốt ruột, không nhịn được muốn khuyên cô bé. Nàng còn chưa mở lời, Chân Ninh đã khẽ gạt đầu với Lý Hoài Anh, xoay người đi mất. Tổ Doanh theo sau hỏi: “Không nói một lời đã đi, có ý gì?”

Chân Ninh xấu hổ trả lời: “Lời tôi muốn nói đã từng nói rồi.”

Tổ Doanh thấy buồn cười: “Ai có thể đoán được sự bí hiểm của người chứ?”

“Không hiểu thì thôi.” Chân Ninh xì mặt.

Tổ Doanh bỗng nhiên hiểu ra, Chân Ninh cũng đến cái tuổi này rồi – tự tin, dễ dàng sản sinh ra sự hiểu sai của độ tuổi. Cho rằng chuyện mình làm đối với người đặc biệt kia mà nói là chuyện tốt. Cho rằng người đặc biệt kia làm là vì mình...

Nàng muốn lấy kinh nghiệm của người đi trước nói cho thiếu nữ này: Không phải là tất cả mọi người có thể thần giao cách cảm với người. Có mấy lời nhất định phải nói ra! Bỏ qua giây phút ấy thì người sẽ trưởng thành. Sau khi trưởng thành ngoảnh đầu nhìn lại giờ này khắc này, sẽ luôn cảm thấy người khác làm không đủ, bạc đãi bản thân, hoặc là cảm giác tấm tình si của mình gửi gắm nhầm người. Sự hối hận mai sau chỉ vì giờ khắc này trăm mặc dẫn tới sai lệch nho nhỏ.

Thế nhưng... Tổ Doanh bất an nhìn Lý Hoài Anh. Y chỉ là một anh học trò không có xuất thân hiển hách, đã có vợ kết tóc. Nàng do dự một lúc, lúc nhìn Chân Ninh lần nữa thì cô bé đã chạy xa. Sự kích động của Tổ Doanh cũng lặng lẽ lui mất.

“Lời nói kia thực là quen tai.” Thôi Lạc Hoa vừa đi, vừa mỉm cười ngoảnh đầu nhìn khuôn mặt cứng ngắc của tể tướng, “Không phải Tổ thị thì không thể làm chủ cung đình, không phải họ Duệ thì không thể leo lên địa vị cao. Rất muốn tự mình phá vỡ bất công ấy. Dù cho một lần cũng đáng đánh cược cả đời.”

Tổ Doanh ngạc nhiên nói: “Thầy đang nói gì đó?”

“Lời tể tướng đã từng nói.” Thôi Lạc Hoa nói, “Mẹ của hần là người thất bại trong cung đình, trọn đời không thể hiển hách. Tôi vô cùng kính ngạc hần có thể lấy họ khác để nắm ấn tước. Hần trả lời rằng, ‘Càng trưởng thành, càng có thể hiểu tâm trạng ban đầu của mẹ. Chuyện mẹ không làm được, ta nhất định phải làm được.’”

“Lẽ nào họ Tô đáng để ước ao sao?” Tô Doanh than nhẹ một tiếng, lại nghĩ có lẽ trọn đời người họ Tô và người khác họ Tô cũng không thể nào hiểu nhau. Chỉ nghĩ như vậy, nàng liền nhớ đến Tạ Chân trong điện Diển Khánh. “Tôi muốn hít thở ở chỗ này. Bà đi gọi Tạ tướng quân tới đây.”

Thôi Lạc Hoa cảm thấy lần này không có chuyện gấp gáp, Tô Doanh làm như vậy không ổn thỏa. Nhưng Tô Doanh cố chấp như vậy, nàng ấy chỉ đành làm theo.

Trước kia đã từng gặp hắn ở chỗ này một lần, Tô Doanh vẫn ngắm nhìn chung quanh, quả nhiên nhìn thấy ao cá nhỏ nhỏ. Điều khác biệt chính là hôm nay ao cá kết băng. Tô Doanh muốn thử xem còn cứng hay không, mới vừa vươn đầu ngón chân đã bị người ta kéo về phía sau một bước. “Nguy hiểm.” Tạ Chân bình tĩnh nói.

Tô Doanh cười với hắn, nói thẳng: “Em nghe nói tể tướng làm mai mối vì anh. Vì sao đến nay vẫn không có tin vui? Hôm nay anh đứng ra hoà giải, hắn lại có vẻ xa cách đấy.”

Tạ Chân biết nếu không có chuyện gì nàng sẽ không rảnh rỗi chộc đến làm người khác oán thâm, nghe nàng hỏi chuyện này, hắn không muốn lúng túng, cũng không thể không đáp nàng. Trâm mặc một khác, hắn nói: “Đa tạ cô nương quan tâm.” Rồi không có đoạn tiếp theo.

“Nhà họ Tạ chỉ còn một mình anh, không phải là vì giữ nhang đèn mới đoạn tuyệt quan hệ với Bình vương, nhận tở quy tông sao? Kéo dài đến hôm nay không tốt lắm đâu.” Tô Doanh rũ mắt xuống nói, “Vị Tô nhị tiểu thư kia đúng là một cô gái hiếm thấy. Sánh đôi với anh cũng coi như một đoạn giai thoại.”

Tạ Chân mấp máy miệng, nói: “Tôi cũng từng nghĩ tới... muốn kết hôn với một người phụ nữ để nối dõi tông đường. Mặc dù hoàn toàn không nghĩ xa xem đôi phương là kiểu phụ nữ nào. Cũng không cách nào tưởng tượng vì sao lại lựa chọn nàng, càng không cách nào tưởng tượng một người phụ nữ mặt mũi mơ hồ sẽ lo liệu cuộc sống của tôi thế nào. Chuyện hôn nhân không chỉ hòng được một đứa bé mà còn liên can đến cả đời của hai người. Tôi chỉ biết một Tô tiểu thư, cần gì gây họa cho người phụ nữ khác?”

Hắn nói đến đây, Tô Doanh thực sự không còn lời nào để khuyên hắn.

“Lẽ nào anh muốn cứ vậy sống hết đời sao?”

“Có lẽ là cả đời, có lẽ là sống mấy năm...” Tạ Chân khom người nói: “Thần thực sự không giỏi giấu giếm ở trước mặt nương nương, lại khiến nương nương quan tâm. Thật ra nương nương không cần chú ý, cũng không cần nhúng tay. Cần biết rằng, suy cho cùng tâm sự vẫn chuyện trong lòng, không ai quản được!”

“Vậy chuyện này sẽ giao cho trái tim anh.” Tô Doanh nhẹ nhàng nói, “Còn anh, anh hãy kiểm nén tình cảm và lời nói của mình, khiến chúng thoát nhìn giống như một chuyện khác, phản ánh một loại tình cảm khác, được chứ?”

“Được ạ.” Hấn sáng khoái trả lời, “Nhất định sẽ không để việc tư của thần dẫn đến việc người khác ngờ vực vô căn cứ về nương nương.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 35: Thi vấn đáp[1]**

[1] thể văn thi cử ngày xưa, thường hỏi về các vấn đề chính trị hoặc kinh tế để người ứng thí đối đáp. Ở đây không thi vấn đáp trực tiếp mà qua việc viết văn.

Từ đó về sau A Thọ và Tề Nhi ở cung Đan Xuyên. Tuổi Tề Nhi quá nhỏ, Tổ Doanh đặc biệt điều bốn cung nữ chăm sóc cô bé, có thể nói là sắp xếp tỉ mỉ chu đáo. Lúc A Thọ mới tới như thể đã không còn nhớ cung Đan Xuyên, sau vài ngày lại quen thuộc, cả ngày đi đi lại lại trong cung, hoàn toàn không hề có cảm giác xa lạ.

Tất cả mọi người trong cung đều thích khiến A Thọ nói chuyện, đi lại. Lúc đưa bé này rời đi đã có thể nói được nhiều từ, không biết có phải không ai chịu khó dạy cậu bé hay không mà cho đến nay cậu vẫn biết nói rất ít. Tổ Doanh dốc lòng dạy dỗ, chưa đầy mấy ngày, cậu bé đã vịn lấy long sàng gọi “Bệ hạ”.

Hoàng đế đang trầm tư suy nghĩ, bị cậu bé gọi thì không khỏi nở nụ cười với cậu: “Cái áo khoác nhỏ này rất vừa vặn. Nhìn hơi quen.” Hấn sờ áo khoác màu xanh da trời trên người A Thọ. Chỗ gần cổ áo có một chấm màu nâu lớn ở gần mũi kim, hình như là vết máu do vô ý đâm phải lúc thêu thùa may vá. Hấn thấy thì không nói gì nữa. Chuyện Tổ Doanh muốn làm luôn có vẻ như bị gián đoạn, không có triển vọng. Cuối cùng hấn lại phát hiện, chuyện nàng muốn làm đều đã hoàn thành rồi.

Tổ Doanh thông minh kéo A Thọ sang bên cạnh, nhỏ giọng nói với cậu bé: “Bệ hạ luôn có chuyện quan trọng, con không được quấy rầy.” Hoàng đế thấy nàng nói với một đứa bé trịnh trọng như thế thì lại cười nói: “Không phải chuyện gì quan trọng. Chỉ là ngày đó nghe thấy lời của Lý Hoài Anh, ta vẫn không bỏ được. Gần đây trong triều đình, người giống như y càng ngày càng ít. Liệu có phải vì ta và tể tướng đã già rồi nên cả triều đình đều mất đi sức sống không?”

Chân Ninh đi theo cùng Tổ Doanh cười hì hì phát biểu ý kiến khác: “Tể tướng đã già là sự thật. Nhưng phụ hoàng thì không đâu. Triều đình mất đi

sức sống nhất định là bởi vì hần, có quan hệ gì với phụ hoàng chứ?”

Tố Doanh nghe hoàng đế nhắc tới khuyết điểm trong việc dùng người mà Lý Hoài Anh nói thì đã đoán được hần muốn làm gì. Hần không muốn sau khi chết có một tể tướng quá mạnh ở bên cạnh đứa cháu yếu ớt của hần. Tố Doanh cười đề nghị: “Cá chép đầy ao quả thực không được trôi chảy lắm, thả mấy con cá chạch vào chưa chắc đã không phải là chuyện thú vị.”

“Hoàng hậu nương nương nói không sai.”

Chân Ninh đã đợi cơ hội này từ lâu, lúc bấy giờ cười hì hì góp ý với cha:

“Người xưa có thể ban bố lệnh cầu hiền, chiêu mộ anh tài thiên hạ, lẽ nào phụ hoàng lại không thể sao? Triều ta vẫn chưa từng có loại hành động tài đức sáng suốt này, phụ hoàng khơi dòng lại là một việc thiện đấy.”

Hoàng đế chỉ vào Chân Ninh cười nói với Tố Doanh: “Đứa nhỏ này quả thực có chút kiến thức đúng không?”

Trong khi cười nói, hần liền quyết định ban bố lệnh cầu hiền với thiên hạ.

Tố Doanh không rõ là đề nghị của nàng làm hần cảm động hay là hần đã thấy trước được hành động của nàng, chỉ chờ nàng đặt cái bàn đạp này.

Chưa được mấy bữa, tin tức này đã lén truyền đi khắp kinh thành làm lòng người rung động. Sau khi Tố Lan biết được thì đứng ngồi không yên, nhanh chóng vào cung đi gặp chị mình, vừa thấy liền hỏi chuyện cầu hiền.

Tố Doanh quan sát nàng ấy từ trên xuống dưới, cười bảo: “Chuyện này đã được quyết định rồi. Nhưng cô gấp gáp thế này là có làm sao?”

Tố Lan mỉm cười nói: “Trong nhà em có hiền tài không vào làm quan, tất nhiên là em sốt ruột thay y.”

Tố Doanh bật cười khanh khách: “Bản lĩnh cưỡi ngựa, uống rượu của Vân Thùy tuyệt vời. Nhưng nói đến văn chương thì...”

Tố Lan bèn vội vàng nói: “Chị không cần băn khoăn chuyện ấy, chỉ cần chờ xem thôi!”

Đến ngày lệnh cầu hiền được cáo thị trước thiên hạ, Tố Lan ngồi xe trâu đến xem. Rương đồng thau cao ba thước đặt trên đôn đá, miệng thú há to, đợi tài tử hiền sĩ gửi văn chương đến. Trước bảng cáo thị người đông tấp nập, quan trông coi cáo thị không ngừng lớn tiếng tuyên đọc với quần chúng.

Sau khi tận mắt thấy cảnh ấy, Tố Lan sai người làm đến am Liễu Chân xin quẻ.

Hôm ấy không phải ngày hội lớn nhưng hương khói bên trong am Liễu Chân rất thịnh. Tố Lan đến trước Tam Thanh ngồi xuống thờ cúng nhang đèn, lạng lẽ cầu khẩn, sau đó xin một quẻ rồi đi tìm bán tiên trong lời đồn để đoán quẻ.

Kẻ đoán quẻ được gọi “Ngôn bán tiên” kia là một lão già, tướng mạo không tầm thường nhưng thiếu mất một lỗ tai. Nàng ấy vừa nhìn thấy thì hơi e dè,



lão già lại cười khẽ với nàng ấy, vẻ mặt vô cùng ôn hòa nhân hậu. Tô Lan bỗng động lòng, lấy quả ra cho lão giải thích.

Lão già nhìn một lát, cười bảo: “Nữ thiện nhân cầu một thẻ nhưng lại hỏi về tương lai của hai người.”

Tô Lan ngẫm lại thấy lời ấy không sai, mỉm cười gật đầu đồng ý.

“Ngựa tiên lên từ tôn như có trình tự, trăng lặn biên tây mặt trời mọc ở phương đông. Vận tới không cần phí sức lực, gió quét sạch vạn dặm bốn phương.’ Quả này nói chuyện tốt thông thả tới chậm, bây giờ trăng lặn mai sau mặt trời lên thì bừng sáng, đường phía trước tiêu dao.”

Tô Lan nghe xong vui mừng quá đỗi, lập tức lấy ra một xâu tiên, cảm ơn luôn miệng. Lão già còn muốn nói gì nhưng thấy nàng ấy vui mừng như vậy thì nuốt những lời phía sau xuống, lại hỏi: “Nữ thiện nhân cần gì phải cầu một quả không vì mình?”

Tô Lan cười: “Phú quý không lo, áo cơm không sầu.”

Lão già gật đầu: “Tương lai nữ thiện nhân cũng ở trong quả.”

Tô Lan nói: “Không sai.” Dứt lời bèn đứng dậy định đi. Cuối cùng lão già kia vẫn không nhịn được, nói tiếp: “Xin nữ thiện nhân đợi đã. Còn có một lời giải quả chưa báo cho biết.” Tô Lan dừng chân lại, thấy lão dẫn đo chốc lát rồi mới giảng giải: “Một câu ‘gió quét bốn phương’ lại là điềm chia lìa... Gió thổi trên nước có ý là tán loạn. Tiêu dao trong quả ám chỉ một người trong tên có bộ thủy ly tán. Nhật nguyệt chia lìa, mây nước xa nhau, phúc cũng đã tới[2].”

[2] Người trong tên có bộ thủy là Tô Lan. Chữ 澜 (Lan) có bộ 氵 (Thủy).

Mây là Vân Thùy.

Tô Lan đổi sắc mặt, lúng túng ậm ờ hai câu, trong lòng có thêm tiếng sấm u ám. Nàng ấy vốn là người có ý chí kiên định, gì mà lời của đạo sĩ, lời sấm lưu truyền, tất cả trong lòng nàng ấy đều là mong muốn của mình. Nàng ấy hơi tin lời của bán tiên nhưng nàng ấy càng tin tưởng mình có cách hóa giải vận rủi hơn. Huống hồ gì quả cũng nói tương lai Vân Thùy xán lạn, nàng ấy nghĩ tới đây thì mặt mày hoan hỉ. Dọc đường nàng ấy đã nghĩ xong cái có, tự tin hoàn toàn nắm chắc có thể nói khiến Vân Thùy tham gia thi vấn đáp. Ai ngờ kế hoạch hoàn mỹ của nàng ấy chỉ nói được một nửa, Vân Thùy đã không ngừng lắc đầu: “Tôi không giống những kẻ quen mưu tính hại nhau ấy. Bảo tôi lẩn lộn chôn quan trường, sao tôi có thể ứng phó được?”

Tô Lan cười nói: “Có chị tôi và cha chàng, chàng phí sức gì chứ?”

Vân Thùy lại lắc đầu, khinh thường bảo: “Cậy thân cậy thế, xem sắc mặt người, còn phải dựa vào tên tuổi của cha và chị nàng... Tôi cứ như bây giờ không tốt sao? Cần gì phải đi tìm chuyện không thoải mái này?”

Tô Lan hơi nóng nảy, vô ý lên giọng: “Ồ nhà ăn ngon mặc đẹp không phí sức. Chỉ nghe các nơi báo sớ sách lên là ăn mặc cả năm không phải lo. Cả

ngày không cười ngựa săn thú thì là ngâm thơ uống rượu. Lẽ nào chàng cứ tạm bợ như vậy cả đời sao? Là có thể “thoải mái” sao?”

Vân Thùy thấy nàng ấy nóng giận khó giải thích, trong lòng cũng chẳng thoải mái, trợn mắt nói với Tô Lan: “Nàng đột nhiên nổi điên đấy à?”

Tô Lan khuyên bảo hết nước hết cái: “Ngày tháng nhàn nhã của chàng là từ đâu ra? Chàng cho rằng ai cũng có thể buôn muối ư? Chàng có thể kiếm được ít bạc này, sống những ngày tháng tốt đẹp bởi vì cha chàng là tể tướng, người có quyền lựa chọn để cho con mình sống cuộc sống như thế nào. Không còn cha thì chàng còn có thể thông dong như thế? Một câu nói của triều đình là có thể giao việc buôn ‘muối’ này cho người khác. Có nhiều tiền hơn đi chẳng nữa thì chỉ một câu của triều đình là có thể làm chúng ta trắng tay! Chàng muốn sống tiêu sái thì yếu tố đầu tiên phải là người có quyền lựa chọn cuộc sống!”

Vân Thùy chỉ vào Tô Lan, cả giận nói: “Chẳng qua nàng mê làm quan mà thôi! Làm quan thì có quyền lựa chọn cuộc sống của mình? Người ta thường bảo tình quan bạc như giấy. Nếu như cha sảy chân, dù tôi làm quan thì có thể gỡ tội mấy phần? Có thể lay động hoàng đế, lay động người cũ? Tô Lan, tôi đã lựa chọn cuộc sống của mình. Tôi chỉ nói với nàng một câu: Nếu như lúc nào nàng cũng nhìn chằm chặp vào triều đình thì dù tôi có làm được như cha, nàng cũng không sống yên được. Nàng không nhìn nữa không phải xong rồi sao?”

Tô Lan thấy dáng vẻ hung tợn của y, âm ức nói: “Trong cuộc sống mà chàng lựa chọn, mỗi ngày tôi chỉ cần thu vén việc nhà, nuôi con dưỡng cái phải không? Theo ý của chàng, tôi là người đàn bà có con mắt thiên cận, không biết một chữ, thực ra chỉ là một ả đàn bà mà thôi... đúng không?”

Vân Thùy im một khắc, miệng vẫn không chịu thua, cười khẩy bảo: “Sao có thể giống nhau? Bản lĩnh của nàng lớn hơn bọn họ. Nếu như nàng thích thì tự mình đi tham gia thi vấn đáp chắc cũng không thành vấn đề đâu nhỉ?”

Tô Lan nghe ra giọng điệu móc mỉa của y thì vô cùng bực bội, lấy một xấp giấy từ trong tay áo ra, nói một cách lạnh lùng: “Vân Thùy, không phải là tôi không làm được. Nhưng trời sinh tôi là phụ nữ, cả đời này tôi chỉ có thể được thơm lây nhờ chồng thôi.”

Vân Thùy giật mình thấy văn chương dào dạt của nàng ấy, lại thấy trên đầu đề viết tên của mình. “Nàng đã viết thay tôi rồi?” Y không nhìn được mà kinh ngạc kêu: “Nàng muốn ép tôi lựa chọn một cuộc sống không hề hứng thú chút nào để mình có thể sống cuộc sống mình muốn?”

Tay Tô Lan đề lên một tờ trong bài văn, bình tĩnh nhìn chồng mình. Chỉ thấy y tiếc rỏ lắc đầu, không nhìn một trang giấy nào, xoay người rời đi. Nước mắt Tô Lan lập tức rơi xuống, cảm thấy y không chỉ đưa lưng về phía một trang giấy mà còn là toàn bộ sự chờ mong của mình. Nàng ấy nắm áng văn chương lên, muốn dùng sức xé đi nhưng thoáng chốc lại ngừng tay.

Bài văn hay như vậy... bị nước mắt làm ướt rồi.

Nàng ấy lại xem một lần, càng cảm thấy đau lòng, lau khô nước mắt rồi sao chép lại lần nữa, dường như giận dữ mà viết xuống hai chữ “Tố Giản” ở chỗ ký tên. Thừa dịp cơn giận này còn chưa tan, nàng ấy định quay lại trước bảng vàng, gửi bài văn vào trong rương đồng.

Lý Hoài Anh đã dẫn Phùng thị dọn về thư viện Minh Đức, hôm nay cũng ở trong đám người, nghe quan trông coi cáo thị tuyên đọc việc tham gia thi vấn đáp. Một câu “chẳng phân biệt học trò bình dân, bất luận xuất thân” càng kích động lòng người, các học trò cùng y xem bảng cáo thị hết sức phấn chấn, rất nhanh toàn bộ thư viện Minh Đức chạy đi bảo nhau, đều tận mắt đi xem bảng vàng.

Tùng anh học trò xắn tay áo lên, phát huy hết những điều học được cả đời một cách vô cùng nhuần nhuyễn, ngày nào bên trong cũng nhao nhao gửi bài văn trả lời nhà vua về sách lược trị nước. Lý Hoài Anh cũng dốc hết tâm huyết, làm một bài văn như vậy.

Trong vòng ba ngày rương đồng trong kinh thành đã đầy, rương rỗng được thay lại đầy vào chạng vạng ngày thứ năm. Sau khi Tố Doanh biết được thì liên tục chúc mừng hoàng đế: “Chỉ cần một câu nói của bệ hạ thì khắp gầm trời đều nguyện hiến kế hiến sách lược trị nước.” Hoàng đế trông Tố Doanh và A Thọ, cười thản nhiên hỏi: “Tể tướng quyền nghiêng triều đình, một người độc quyền. Thiên hạ biết rõ như vậy nhưng vẫn phấn khởi sẵn sàng góp sức. Nàng biết vì sao không?”

Tố Doanh giả bộ suy nghĩ, thấy bên cạnh toàn là người kín miệng như bưng, mới thông thả mà trả lời: “Tuy trong triều có tể tướng nhưng cũng có thể truyền tiếng nói của mình đến hoàng đế.”

Hoàng đế vừa mỉm cười trêu đùa A Thọ, vừa nói: “Thật không ngờ, phản ứng đầu tiên của hoàng hậu đối với triều đình lại chỉ có triều thần mà không có ta!” Tố Doanh cuống quýt nhận tội, nghe hãnh ôn hòa nói: “Bọn họ đua nhau đến đây là bởi vì ta rất ít thiên vị trong triều chính, cũng rất ít can thiệp vào lời bàn của bọn họ. Tiếng nói của tể tướng tuy mạnh nhưng những tiếng nói khác cũng có không gian tồn tại. Ta cho bọn họ hy vọng. Ở trong triều đình của ta, họ luôn có dũng khí tranh chấp tiếp.”

Tố Doanh yên lặng nhớ kỹ, ngượng ngùng nói: “Bệ hạ nhìn xa trông rộng! Tâm mắt, trí tuệ của thiếp thua xa bệ hạ, thật là xấu hổ.”

Hoàng đế xoa trán của cháu mình, thở thật dài: “Sau này A Thọ cũng có thể hiểu được đạo lý này thì tốt rồi.”

Sau bảy ngày rương đồng phân phát ở các nơi được cất đi, vận chuyển trở lại kinh thành. Tố Lan nghe tể tướng nói, lần này thu được hơn tám trăm bảy mươi bài văn trả lời nhà vua về sách lược trị nước. Mặc dù Tố Lan tự tin nhưng không khỏi thâm nhủ trong lòng: Không biết trong hơn tám trăm bài văn, liệu có kiếm sắc giấu mình. Không biết trình độ của mình xếp hàng

thứ mây ở trong đó. Nàng ấy không nói cho bất cứ kẻ nào biết hành động nông cuông của mình, cũng không muốn bị người ta chỉ trích, nói nàng ấy thân làm đàn bà mà cả gan làm loạn, cũng lo sách lược của mình như đá chìm đáy biển khiến giều cột càng nhiều.

Đến hôm công bố bảng hiền, Tô Lan mượn cơ thăm chị vào cung Đan Xuyên từ sớm. Tô Doanh còn nói nàng ấy sót ruột về tương lai của Vân Thùy, tiếc rẻ bảo: “Nửa canh giờ trước, bảy mươi bài văn của người hiền đã xé niêm phong. Tôi lén lút hỏi thánh thượng, trong đó không có Vân Thùy đâu...” Tô Lan hậm hực cười nói: “Nương nương bận lòng về y uổng công rồi! Y hoàn toàn không gửi bài văn về sách lược trị nước.”

Tô Doanh đã đoán được sự việc sẽ như thế từ lâu. Nàng biết em gái mong đợi vào em chồng rất cao, an ủi: “Với tính cách của Vân Thùy, đề cho y vào làm quan chưa chắc đã là tốt. Vợ chồng các em ân ái, mỗi ngày nhân nhã thông dong, dù cho làm hoàng hậu cũng không có được cuộc sống này!”

Tô Lan cúi đầu không nói, một lát sau mới hỏi: “Không biết người xuất sắc phương nào lên tiếng làm kinh ngạc?”

“Tôi cũng có biết đâu.” Tô Doanh nói xong thì chuyện phiếm với em gái một hồi, một quan hoạn tới cung Đan Xuyên truyền lời: “Thánh thượng vời nương nương đi một chuyện.”

Tô Doanh đề Tô Lan ở lại, còn mình vội vàng đến các Chiêu Văn. Vừa đi vào, nàng đã nhìn thấy Chân Ninh và quan coi văn về sách lược trị nước đều ở đây. Theo quy củ, công chúa không được vào các. Hơn nữa đại thần ở trong các, hoàng hậu cũng không nên tới. Nhưng Tô Doanh đoán được hôm nay liên quan đến tương lai của Lý Hoài Anh, Chân Ninh nhất định phải tùy hứng mà tận mắt xem. Về phần có chuyện lớn gì mà muốn phá lệ tìm nàng thì nàng lại không nghĩ ra.

Hoàng đế cầm lấy một xấp giấy từ trên án thư, nói: “Nàng xem cái này đi.”

Tô Doanh thấy giấy niêm phong hoa vàng nền đỏ, biết là bài văn trả lời vua về sách lược trị nước mới vừa mở niêm phong. Bài văn đã được người chuyên trách sao chép, chữ tròn trịa đẹp đẽ dường như cố che giấu thân phận của người viết. Tô Doanh không biết vì sao lại bảo mình xem, nhận vào tay liền nghe được hoàng đế nói: “Bài văn tuyệt diệu, sách lược thần kỳ. Nàng xem tên người ở đâu đề đi.”

Vừa thấy đầu đề, Tô Doanh cũng sững sốt kêu “ôi” một tiếng: Mặt trên giấy viết năm chữ “Tổ Giản phủ Bình vương”.

Chân Ninh ở bên chơi chữ châm biếm: “Phủ Bình vương thực đúng là nhân tài đông đúc! Có người con gái như hoàng hậu, có võ tướng như quận vương Lan Lăng, bây giờ lại có thêm một kẻ có tài hơn người... Nương nương, người này thật sự là người trong phủ Bình vương sao?”

Tô Doanh chớp mắt, thực sự không nghĩ ra người này là ai, khó xử nói với hoàng đế: “Trong phủ đều là họ Tô, trong chốc lát thiếp cũng không biết là

người nào. Huống hồ lâu rồi thiếp chưa từng về nhà, môn khách, thân thích lại lui tới không ngừng, không biết rốt cuộc trong phủ có nhân vật số một này không.” Hoàng đế cười nói: “Bài văn này không hề tầm thường. Người không biết sự nông sâu của triều đình thì sao có thể viết ra khí phách như vậy? Chẳng lẽ không phải các anh em của hoàng hậu?”

Tổ Doanh toát mồ hôi nói: “Tuổi tác của đám em trai thiếp còn nhỏ quá, huống hồ cũng không dùng tên gọi này.” Nàng lại liếc mắt nhìn hai chữ “Tô Giản”, đột nhiên thâm giạt mình, đùn đẩy theo bản năng, nói: “Có lẽ là ai vui đùa, viết ba chữ ‘phủ Bình vương’ lên, hi vọng thuận lợi qua cửa mà thôi!”

“Đây chính là bài văn đứng đầu, sao lại cần mượn nhà hậu để nổi danh?”

Hoàng đế suy nghĩ một lát rồi nói, “Nếu hoàng hậu không biết, vậy gọi Bình vương tới hỏi là biết thôi.”

Tổ Doanh vội vàng bảo: “Không cần phiền vậy đâu ạ. Em gái thiếp đang ở trong cung. Từ nhỏ trí nhớ của nó đã siêu phàm, nhân vật, họ tên đã gặp qua là không quên được. Thiếp đi hỏi nó là biết ngay.” Nói xong không để ý tới nhiều lời khách sáo nữa, cuống quýt trở về cung Đan Xuyên.

Chân Ninh chờ Tổ Doanh đi rồi, chất vấn quan coi văn về sách lược trị nước: “Chỗ này chính là toàn bộ văn của kẻ hiền sao?” Quan coi văn trả lời:

“Vâng ạ. Trong tám trăm bảy mươi hai bài văn, toàn bộ bảy mươi bài tốt nhất đều ở chỗ này.” Chân mày của Chân Ninh càng nhíu chặt hơn, nói:

“Sao không tìm thấy bài văn của một người tên là Lý Hoài Anh?”

Nếu không có thì chắc chắn không đủ hay. Nhưng cô bé có lòng quan tâm Lý Hoài Anh, quan coi văn cũng không tiện nói thẳng, dứt khoát không đáp. Chân Ninh lại càng bạo, nói với hoàng đế: “Phụ hoàng, người cũng biết học thức lời lẽ của thầy Lý mà. Chỉ là sách lược trị nước sao có thể làm khó y? Con thấy trong đó nhất định có điểm lạ. Chi bằng mang sách lược trị nước của y tới xem thử nhé?”

Hoàng đế đoán trước đây cô bé đề nghị thi vấn đáp chính là vì cất nhắc Lý Hoài Anh, lúc này không thấy bài văn của Lý Hoài Anh thì chắc chắn không chịu bỏ qua. Nhưng hẳn không dung túng Chân Ninh, nghiêm mặt trách mắng: “Con còn nhỏ tuổi, sao dám vô lễ với đại thần triều đình? Mau ra ngoài!”

Chân Ninh cũng biết phụ hoàng không thể vì một người mà phá hỏng quy củ, huống hồ còn có tám trăm bài văn về sách lược trị nước thì trượt, phúc thâm vì một mình Lý Hoài Anh thì phải đối đãi với những người còn lại thế nào đây? Cô bé bĩu môi đi ra, bước nhanh chạy đến điện Tập Hiền để bài văn về sách lược trị nước, nói với người ở bên trong: “Lập tức tìm bài văn của Lý Hoài Anh ngay.” Các học sĩ này nhìn nhau, không biết công chúa nhỏ đột nhiên chạy tới là vì có gì. Chân Ninh thấy bọn họ không nhúc nhích

thì giận dữ nói: “Số giấy này đã vô dụng, hai ngày nữa sẽ bị thiêu hủy, sao hôm nay không thể cho ta? Lập tức tìm cho ta!”

Một gã học sĩ khom người nói: “Điện hạ, một khi bài văn về sách lược trị nước bị mở niêm phong, mặc dù vô dụng nhưng cũng không thể lấy ra khỏi đây. Bằng không...” Gã còn chưa nói hết, Chân Ninh đã tiến lên một bước đoạt lấy một xấp, nhảy ra ngoài điện, lật tung xấp giấy trong tay bảo:

“Không phải đã lấy ra rồi sao?” Lật xong thầy trong đó không có Lý Hoài Anh, cô bé lại nói với học sĩ: “Mau tìm cho ta. Có người chỉ trích thì các người cứ nói ta muốn xem. Cứ đẩy lên trên người ta, thích nói thế nào thì nói thế đó thôi!”

Vài học sĩ lớn tuổi tỏ ý bảo mọi người không cần để ý đến việc cô bé có tình gây sự. Chân Ninh chơi xỏ không thành, giận tái mặt quyết tâm cho bọn họ biết tay. Trong đám học sĩ có một người từng thấy bài văn về sách lược trị nước của Lý Hoài Anh, quý trọng tài ba của y, thừa cơ rút tờ giấy kia ra nói: “Công chúa bớt giận, bài văn về sách lược trị nước ở chỗ này.” Chân Ninh đoạt được giấy, mừng khắp khởi cầm đèn trước mặt hoàng đế, nói: “Phụ hoàng, người xem bài này có hay không?” Hoàng đế đã biết trước cô bé sẽ không chịu buông tha, trách cứ hai câu liền đón lấy xem lướt qua. Hắn nhìn từ đầu tới cuối, tra hỏi quan coi văn về sách lược trị nước: “Khanh đã xem sách lược trị nước của Lý Hoài Anh chưa?”

Quan coi văn nói thẳng: “Thần từng tận mắt thấy.”

“Sách lược như vậy, vì sao lại chìm mất?”

Quan coi sách lược cũng là người ngay thẳng, thẳng thắn vô tư nói: “Bệ hạ, từ ngữ của người này tinh diệu nhưng mà bàn việc rất cực đoan. Hễ có chuyện không hợp ý y ở trên cõi đời thì bèn thêm mắm dặm muối, lời lẽ ngông cuồng tràn đầy giấy, muốn đập nát triều đình rồi dán lại.”

Hoàng đế cười nói: “Khanh có cho rằng thói xấu đương thời mà hần tuyên bố là tình hình thực tế không?”

Quan coi sách lược không thể trả lời vấn đề của hần, nói lảng tránh: “Thần cho rằng thứ bệ hạ tìm kiếm chính là người có ích với triều đình. Thần cho rằng người như vậy nên biết làm yên lòng người như thế nào, xóa bỏ thói xấu đương thời. Ví dụ như Tô Giản đứng đầu. Thần thấy bài văn về sách lược của hai người này, chỉ cảm thấy với tình cảm mà Tô Giản ôm ấp, nếu đi làm nghề y, gặp phải người mắc bệnh không thể chữa, người bệnh cực kỳ đau đớn, hần có thể càng cố gắng hơn so với bình thường, phát huy tất cả khả năng ra để cứu. Còn tên ngông cuồng như Lý Hoài Anh lại muốn giết người để cứu người! Sách lược trị nước như vậy làm sao có thể xưng là văn của kẻ hiền?”

Hoàng đế khẽ cười nói: “Ái khanh, khanh cảm thấy nếu trong triều không có Lý Hoài Anh, chỉ dựa vào Tô Giản có thể nhìn ra bệnh nan y đang tồn tại sao? Lý Hoài Anh chính là người phát hiện ra chứng nan y kia đấy!” Hần

cảm thán từ đáy lòng: “Nếu có được hai người này, tình cảnh của triều đình nhất định không giống như xưa.” Quan coi sách lược còn muốn kháng nghị, lại bị hoàng đế cười ngăn lại: “Ái khanh dốc lòng, trăm đã hay. Người này rất hiếm có, trăm không đành lòng vứt bỏ. Có thể là người đứng đầu cùng Tố Giản.”

Quan coi thi sách lược buồn bã nói: “Thần lo lắng bệ hạ lấy lời bàn ấy là người đứng đầu sẽ dẫn tới làn gió công phá triều đình từ thiên hạ.”

Chân Ninh nghe được phụ hoàng liệt Lý Hoài Anh vào vị trí đầu, mừng rỡ trong lòng, không cho quan coi thi sách lược lại làm rối nữa, thế là chen miệng nói: “Đại nhân lấy đâu ra hai chữ ‘công phá’? Thiên hạ há có dân chúng căm hận triều đình? Người như thầy Lý chỉ là hy vọng lời bàn mạnh mẽ đánh thức người đời mà thôi.”

Hoàng đế nhẹ nhàng gật đầu: “Ta đã từng gặp Lý Hoài Anh. Thật chờ mong Tố Giản lộ mặt!”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 36: Mây nước**

Tố Doanh không yên lòng trở lại cung Đan Xuyên, thấy Khâm phi cũng ở trong cung.

Khâm phi vốn tìm Tố Doanh nói chuyện phiếm trong lúc rảnh rỗi, không khéo lại gặp phải Tố Lan mà nàng ta không thích nhất. Hai người nói chuyện không hợp, đang buồn bực nhìn thấy Tố Doanh thì đều thở phào nhẹ nhõm. Khâm phi mặt mày tươi cười ghênh đón hỏi: “Sao nương nương lại mặt ủ mày chau thế? Đã xảy ra chuyện lớn trăm trọng gì chẳng?”

Tố Doanh kéo mỗi tay một người Khâm phi và Tố Lan đến giường ngồi xuống, nói: “Hôm nay xảy ra một chuyện lạ. Thánh thượng cầu hiền lại bị một kẻ ở nhà chúng ta mà không ai biết đến chiếm ngôi đầu.”

Khâm phi kinh ngạc kêu một tiếng “ôi chao”, nói: “Nếu trong phủ có người tài ba như vậy gửi sách lược thì làm sao Bình vương có thể bình tĩnh, giấu kín không kê hở chứ?”

Tố Doanh nói: “Là một người tên ‘Tố Giản’, hai vị có ấn tượng gì không?” Nàng đã để ý phản ứng Tố Lan từ lâu, phát hiện em gái bỗng chốc mừng không kê xiết, không nhin được mà cả kinh nói: “A Lan, quả nhiên là cô đúng không?”

Tố Lan mỉm cười bảo: “Nương nương chớ trách. Em vốn kích động trong chốc lát, không ngờ...” Khâm phi lạnh lùng nói: “Cháu thật lớn mật! Gây ra họa này mà còn cợt nhả.” Tố Lan chợt không vui, lạnh lùng nhìn nàng ta nói: “Tôi không kham nổi tai họa lớn sao? Cô sợ cái gì?” Không đợi Khâm phi mở miệng nàng ấy lại trách móc: “Nương nương trong cung Đan Xuyên còn chưa lên tiếng, cô vội cái gì?”

Tố Doanh oán trách Tố Lan, nói: “Em đúng là không biết trời cao đất dày! Quan trông coi cáo thị lại để một cô gái như em tham gia sao?” Tố Lan nhỏ giọng nói: “Em nói là gửi hộ anh em nên hẳn không ngăn cản.”

Sau khi biết sự thực, Tố Doanh bình tĩnh lại, nói: “Cô theo tôi đến chỗ thánh thượng nói cho rõ. Tôi ở bên cầu xin, người lại yêu thích tài ba của cô, sẽ không đặc biệt trách tội.” Tố Lan vội vàng kéo tay áo của Tố Doanh nói: “Chị đừng làm vậy!”

Tố Doanh giật mình nhìn nàng ấy, thất thanh nói: “Cô đang mơ mộng hão huyền gì đây? Lẽ nào muốn cùng những người tài này, được hoàng đế gặp mặt hỏi đáp?” Khâm phi ở bên mĩa mai: “Cháu là con dâu phủ tướng, làm việc cũng nên chừa chút mặt mũi cho nhà chồng chứ?”

Tố Lan cắn môi, dứt khoát nói với Tố Doanh: “Chị ơi, thử hỏi trần đời có từng có cô gái nào ganh đua học vấn với đàn ông ở trước mặt thiên tử? Em được cơ hội này không phải bởi vì em là em gái hoàng hậu, mà là bởi vì em viết ra một sách lược trị nước đặc sắc. Xin hỏi đây là chuyện mất mặt sao?” Khâm phi lại muốn chế nhạo nàng ấy nhưng Tố Lan đã giành nói trước: “Dẫu thói đời không cho phép thì dù thế nào em cũng phải đi đầu làm một chuyện để phụ nữ mở mày mở mặt. Ai biết nghìn thu sau, không khiến người sau vui vẻ nhắc tới? Xin nương nương tác thành.”

Trong lời của nàng ấy có sự hào hùng, Tố Doanh nghe xong không thể không cảm động: “Dù sao từ nhỏ đã được dạy dỗ khác nhau, sự quyết đoán của cô vượt xa tôi. Mặc dù không phải phụ nữ trong hậu cung nhưng... Không, e rằng không phải phụ nữ trong hậu cung, cô mới có thể hăm hở mà nhìn xa hiểu rộng như vậy.”

Khâm phi vội nói: “Sao nương nương có thể dung túng cho nó thế chứ? Hai vị đã quên rồi sao? Triều ta không cho phép người của hai họ Duệ Tố thi cử làm quan, một đứa bé mang họ vua giầu tên đi thi, sau khi bị người ta tố giác thì cha con đều chịu phạt roi! Gửi sách lược trị nước vốn không có lý cho con gái tham dự, A Lan biết rõ rồi mà còn cố phạm phải. Nó có cha có chồng, ai biết sẽ liên lụy người nào? Nương nương nên lập tức bẩm báo thánh thượng, cầu xin người tha thứ cho A Lan mới là hành động sáng suốt.”

“Tôi sẽ đi cầu xin.” Tố Doanh nắm tay Tố Lan nói, “Xin thánh thượng cho Tố Lan một cơ hội.”

“Nương nương, người cũng phát khùng theo nó sao?”



Tố Doanh cười nói với Khâm phi: “Cô ơi, lẽ nào người không muốn nhìn ư? Thường có người công kích nhà hậu dựa vào sắc đẹp của người phụ nữ để mê hoặc vua, học chả hay cày chả biết, ngồi không ăn bám. Tôi thật sự muốn xem những anh học trò tự phụ ấy, kết quả lại thua ở dưới chân của con gái họ Tố Đông Bình!”

Tố Lan vui mừng quá đỗi, quỳ gối trước mặt chị hành đại lễ, vô cùng vui vẻ đi về nhà.

Khâm phi ở bên cười mỉa. Tố Doanh thấy thế nói: “Cô không cần lo lắng. Với sự tài ba và mưu trí của Tố Lan sẽ không thua thiệt trong việc này.”

“Nếu chuyện trên đời đều do tài ba và mưu trí quyết định thì thật sự nó rất khó chịu thiệt.” Khâm phi ôn hoà nói: “Sợ rằng nó mơ quá đẹp, người bên ngoài lại chẳng cho rằng như vậy đâu. Nương nương cứ nhìn đi! Chỉ sợ người khác không quỳ dưới chân nó, nó đã phải đi gặp người khác quỳ lạy năn nỉ trước rồi.”

“Sao lại nói lời này?”

Khâm phi hừ một tiếng, bảo: “Thiếp là một người mê tín. Theo như góc nhìn của thiếp, sự khởi đầu trong việc này của A Lan đã không lành, ban đầu dùng tên giả gì mà không tốt? Lại cứ vớt ‘cửa’ bên trong tên mình đi[1]. Hy vọng việc này không hại nó không còn môn hộ, không nhà để về!”

[1] Chữ 瀾 (Lan) bỏ bộ 氵 (thủy) và bộ 阝 (môn) đi thành 柬 (Giản)

Tố Doanh chỉ coi như nàng ta giới nước lã vào Tố Lan, không để ở trong lòng. Ai ngờ ba ngày sau, Bình vương vội vàng vào cung cầu kiến lại ứng với lời tiên đoán của Khâm phi.

“Cái gì?” Tố Doanh nghe qua một lần, không tin vào lỗ tai của chính mình nữa. Bình vương lấy ra một xấp giấy giao vào tay nàng, trên chỗ ghi tên người nhận thành linh viết ba chữ “thư bỏ vợ”. Bình vương tức giận đến mức sắc mặt tái nhợt, phẫn nộ nói: “Thằng Vân Thù này! Lại dám bỏ A Lan của chúng ta!”

Tố Doanh vừa xem vừa lắc đầu: “A Lan sinh con dưỡng cái vì y, cũng không nghe nói vợ chồng chúng nó không hòa thuận. Chắc Vân Thù nóng giận trong chốc lát mới làm ra việc này thôi.”

“Nếu nó không phải là con trai tướng gia, thần thật sự muốn...” Bình vương tức giận đến mức siết chặt nắm tay, nói: “Con trai tướng gia bỏ em gái hoàng hậu đúng là chuyện cười! A Lan đã bị nó đưa về nhà, khóc liền hai ngày, hôm nay nó không khóc, thần lại thấy sợ. Nương nương nói việc này phải làm sao mới được đây?” Ông cân nhắc một phen, hạ giọng áp a áp ứng nói: “Nương nương biết A Lan mà, lúc nó đối tốt với người ta thì rất tốt. Nhưng nó cũng có thể làm được một vài... chuyện khác người... Việc này đã quá lớn, lỡ gây loạn đến mức mất mạng...”

Tổ Doanh vội vàng ngăn ông nói tiếp: “Cha không cần hoảng loạn. A Lan có hoài bão phi phạm, sẽ không dễ dàng chôn vùi bản thân. Cha trở về khuyên nó, tôi thử khuyên nử Vân Thùy xem sao.”

Bình vương lèu nhèo không muốn đi, còn nói: “A Lan của chúng ta không phạm bảy lỗi để bỏ[2]. Vân Thùy ý vào việc mình là con trai tướng gia, một câu ‘hai bên không hợp’ liền đưa về nhà mẹ đẻ, rõ ràng cho rằng không ai có thể quản nó. Nương nương phải xin thánh thượng can thiệp việc này, không cho Vân Thùy bỏ vợ.” Sau khi nghe xong, Tổ Doanh lo lắng không yên cười: “Liên hệ giữa nhà hậu và phủ tướng sắp cắt đứt, đây là cơ hội tốt trời ban cho ngài. Ngài ấy sẽ ra tay nối lại lần nữa ư?”

[2] Bảy lý do tiêu chuẩn để bỏ vợ thời cổ đại, gồm: không vâng lời cha mẹ, không con, dâm dăng, đố kỵ, có bệnh hiểm nghèo, nhiều lời, trộm cướp. Ngược lại với ba lý do không được bỏ vợ: không còn nhà mẹ đẻ về, giữ đạo hiếu ba năm vì cha mẹ chồng, trước nghèo hèn sau phú quý.

Lời của nàng tất nhiên không sai. Bình vương chỉ đành thở dài than thở: “Tổ Trâm và Tổ Táp đã từng khuyên Vân Thùy. Thái độ của Vân Thùy đối với hai đứa chúng nó vẫn tốt, chỉ là không nghe khuyên bảo, bất kể thế nào cũng không cần Tổ Lan nữa... Mong nương nương lười nở hoa sen, bằng không nhà ta và phủ tướng chẳng những không còn thân thích, sợ rằng còn phải sinh ra hiềm khích.”

Tổ Doanh suy nghĩ, cho đòi Vân Thùy thì quá trịnh trọng, nếu không thể xoay chuyển kết quả lại càng làm cho người ta chê cười thêm. Tính ra ngày kia chính là rằm tháng Hai, lại là ngày hoàng gia chọn làm tiệc câu cá, đến lúc đó hoàng đế phải lấy ngày này mở tiệc từ số cá bò bắt được để mời bề tôi được sủng ái hầu hạ bên cạnh. Năm nay thân thể hắc không tốt, đã dặn Tổ Doanh chủ trì tiệc câu cá, phần thưởng không được thua kém năm ngoái. Hoàng hậu ân cần vất vả ở trong cung, đã lâu chưa từng sum họp với người nhà, tiệc xong có thể tiện đường về thăm nhà. Tổ Doanh suy nghĩ một lát rồi dặn dò cha, ngày đó phải bảo hai anh mời Vân Thùy đến phủ Bình Vương.

Sau tiệc câu cá, phủ Bình vương nghênh đón hoàng hậu về thăm nhà, Tổ Doanh theo anh cả Tổ Trâm xuyên qua cửa thông, đến một căn phòng yên tĩnh.

Vân Thùy đang đợi ở đó, vừa thấy Tổ Doanh thì vội vã quỳ lạy hành lễ. Tổ Doanh hàn huyên vài câu với y trước, hỏi thân thể mẹ y có khỏe không, lại hỏi gần đây mấy đứa con thế nào. Vân Thùy biết điều nàng thực sự muốn nói là gì nên sau khi đáp xong thì dứt khoát hỏi: “Nương nương muốn thuyết phục vì Tổ Lan sao?”

Tổ Doanh không lập tức trả lời y, lại nói: “Tổ Lan là em gái của ta nhưng ta không dám nói mình thấu hiểu nó, song có một chuyện, ta biết rất rõ ràng.

Nó là đứa được nhà ta gặng sức bồi dưỡng, bất kể chồng có tính nết thế nào, yêu ghét thứ gì, nó đều hiểu cách khiến y vui vẻ...”

Vân Thùy cười, cũng chẳng để bụng đối với điếm tốt ấy của Tố Lan, nói: “Nếu như chồng của nàng ấy là vua thì quả thật nàng ấy sẽ sử dụng tất cả vốn liếng, cực lực nịnh hót. Nhưng tôi không phải.”

“Sao lại nói ra lời như thế chứ?” Tố Doanh dùng một lát, ôn tồn nói, “Vân Thùy, anh thật lòng muốn bỏ vợ sao? Hay là... cha của anh...”

“Việc này có liên quan gì tới cha tôi?” Vân Thùy nhú mày nhìn Tố Doanh. Tố Doanh không thể nói cho y biết, tể tướng muốn hi sinh hoàng hậu để hãm hại Đông cung, hoàng hậu may mắn không chết, hai người không còn cách nào duy trì sự khách sáo đối trá nữa. Tể tướng đuổi em gái hoàng hậu ra khỏi nhà cũng có thể hiểu được.

Vân Thùy không đoán được bụng dạ Tố Doanh, tự mình nói: “Nương nương, tôi đã từng nói với hai vị quận chúa. Em gái nhà người là cô gái quá ưu tú, tôi mãi mãi không thể thỏa mãn sự chờ mong của nàng với mình.” Y nhìn Tố Doanh đang hoang mang, cười nói: “Nương nương có thể khinh thường tôi, trách cứ tôi cả ngày hưởng lạc, qua ngày đoạn thẳng. Nhưng mà đây chính là tôi!”

Y thở thật dài: “Ngày đó, tôi đã thấy sự vui vẻ trước giờ chưa từng có của nàng ấy. Thì ra là bởi vì tài nghệ của nàng vượt xa quân hùng, vừa lên tiếng làm ai nấy đều kinh ngạc. Tôi đột nhiên cảm thấy thứ khiến cho nàng vui sướng không phải là tài hoa của nàng được biểu dương mà là việc vi phạm điều cấm của nàng được cả sảnh đường reo hò khen ngợi. Sao tôi lại lấy một người đàn bà bất chấp tất cả muốn trở nên nổi bật chứ? Đột nhiên cảm giác rất mệt mỏi, nhưng không biết sức lực từ đâu ra mà cãi vã kịch liệt với nàng ấy.”

Tố Doanh nhẹ nhàng nói: “Vân Thùy, anh biết Tố Lan mà, nó vốn muốn vào cung. Để nó sống uổng một đời lạng lẽ vô danh, nó sẽ không cam lòng!”

“Đúng vậy... Từ lúc bắt đầu, nhân duyên của chúng tôi đã khiến nàng ấy khó dẫn suy nghĩ trong lòng! Cho nên mới phải không ngừng tìm cách, khoe khoang ưu điểm của mình.” Vân Thùy chán nản nói: “Tôi vẫn cảm thấy giữa vợ chồng chúng tôi có một thứ gì đó ngăn cách. Thời khắc ấy bỗng nhiên tỉnh ngộ: Giữa tôi và nàng ấy cách nhau cả một thế giới. Nàng ấy đứng ở trong thế giới kia, không thỏa hiệp với tôi. Còn tôi cũng không thể vì nàng mà bỏ thế giới của mình. Lấy một cô gái họ Tố lại mệt mỏi như vậy.”

Y khom người thật thấp với Tố Doanh và Tố Trâm: “Tư chất của Vân Thùy ngu độn, không ôm chí lớn, khó đồng lòng với em gái nhà người, khó nắm tay được nữa. Thư bỏ vợ đã viết xong, vợ chồng hết duyên cạn nợ. Chỉ

mong em gái nhà người lại chải tóc mai mỏng như cánh ve, tìm được tấm chồng khác.” Y nói xong lại hành lễ, thông thả cáo từ.

Đi tới cạnh cửa, bỗng nhiên thấy Tô Lan đứng ngoài cửa, nghe rõ từng từ từng chữ. Vân Thùy khiêm tốn hành lễ, Tô Lan cũng đáp lễ lại. Hai người không hề trở mặt.

Tô Trâm tiễn Vân Thùy ra khỏi phủ. Tô Doanh vội vàng gọi em gái đến bên người, kéo tay nàng ấy không biết nói gì cho phải. Tô Lan không cho chị thương hại mình, mở miệng nói trước: “Em đã suy nghĩ tỏ tường rồi. Bàu bạn với em, chàng sống rất cực khổ. Em luôn cảm giác mình hi sinh rất nhiều nhưng y lại cảm thấy không có được thứ y mong muốn. E rằng xa nhau mới đúng.”

Tô Doanh không nhịn được tiếc nuối vì nàng ấy, than thở rằng: “Em cần gì tự làm khổ mình như thế?”

“Chị ơi, chị xem này!” Tô Lan nắm ống tay áo Tô Doanh, kéo nàng đi tới phía trước cửa sổ. Ngoài cửa sổ vừa vặn có thể thấy hết sân này đến sân khác chính tề ở sau phủ Bình vương, đó là nơi ở của chín bà vợ còn trên đời của Bình vương. “Chị ơi, chị có thích họ không?”

Làm sao có thể thích chứ? Tô Doanh thoáng lạnh lòng. Ở trong đó không có mẹ nàng, mẹ nàng đã mất lâu rồi, có lẽ là bị người ở bên trong hại đấy? Ở trong đó cũng chẳng có ai coi nàng như con gái cả.

Từ nhỏ Tô Doanh đã học được cách không can quan tâm: Nàng không phải do những người đó sinh, không thể làm cho họ mở mày mở mặt, không có tư cách yêu cầu họ đối tốt với mình. Nhưng hôm nay lúc nghênh giá, từng người trong số họ đều cười rạng rỡ, thân thiết hỏi han. Nay Tô Doanh có ích rồi, học đều muốn lấy lòng để nàng nhớ đến. Tô Doanh lập tức biết mình mãi mãi không thể nào thích những người đàn bà ấy.

Nhưng chuyện duy nhất nàng có thể làm là ân cần thăm hỏi từng người họ. Rồi khỏi hoàng hậu, họ tất nhiên sẽ mất đi khí thế lên mặt nạt người. Nhưng nếu mất đi những người thân thích mà cha dùng việc kết thông gia rộng rãi mà có được này, hoàng hậu lại có gì đặc biệt hơn người chứ?

“Em chán ghét họ.”

Chợt nghe được câu này, Tô Doanh nghi ngờ là mình không cẩn thận nói ra, ngần ra xong mới biết là em gái nghiêng răng nghiêng lợi ở bên cạnh: “Vừa nghĩ tới chuyện ngày sau em cũng như thế thì em thậm chí còn hận bản thân mình là đàn bà! Khi còn sống mẹ em luôn nói em mạnh hơn bà. Lẽ nào kết quả của việc mạnh hơn bà ấy chính là giống với bà, biến thành một ả đàn bà nông cạn chỉ biết ở nhà lấy lòng đàn ông, đầu đá với một đám đàn bà, cả ngày tính toán mấy món lợi nhỏ linh tinh? Tuyệt đối không được!”

Lúc nàng ấy nói ra những lời này, lòng ngực phập phồng, dường như trong lòng ngực có hàng tỉ cây đuốc đang thiêu đốt. Tô Doanh đột nhiên cảm thấy Vân Thùy và Tô Lan chia lìa chẳng bắt hạnh như thế.

Hai ngày sau, Vân Thùy đưa tiền tài, nô tỳ hồi môn của Tô Lan về, tuy là cố gắng không giống trống khua chiêng nhưng đội người ngựa lớn vẫn khiến người qua đường bàn luận âm ỉ. Trong đám nô tỳ của Tô Lan có kẻ là vợ người làm trong phủ tướng, không trở về nữa. Những người nô tỳ này mất chủ là Tô Lan, đoán trước sau này không bằng trước kia nên hôm ấy cũng theo tới phủ Bình vương khóc lóc từ biệt Tô Lan.

Tô Lan không có tính cách bi lụy của đàn bà, ngoại trừ dặn họ đối nhân xử thế cơ trí ra thì không có nhiều lời có thể nói. Thấy Vân Thùy dẫn con của nàng ấy đến, nàng ấy mới không nhin được mà xúc động. Hai đứa bé song sinh Tri Vi và Tri Tiêm lớn hơn một chút đã hai tuổi, phát hiện lúc này nhà ông ngoại không giống bình thường, hai đứa bé đều không mở miệng sinh sự. Tri Cơ và Vong Cơ mới biết đi, chỉ biết nắm vạt áo cha ngó đông ngó tây. Tô Lan nhìn đứa này đến đứa kia, thành khẩn nói với Vân Thùy: “Tôi đã tận mắt thấy gia đình không có mẹ thì con cái lớn lên như thế nào. Tuy nói mũi kiếm tốt được mài giũa mà ra, nhưng tôi không đành lòng nhìn cốt nhục của mình giã lên vết xe đổ. Chỉ mong vợ mới của công tử thùy mị trang nhã, đối xử tử tế với con tôi.”

“Bọn nhỏ là ngọc trong tay của nhà học Cử, sao lại chịu âm ức được?” Vân Thùy dùng một lát, nói: “Nếu đã trả của hồi môn cho nàng không sai sót thì tôi xin cáo từ.”

Tô Lan cười nói: “Tôi sợ thiếu những thứ này sao?”

Vân Thùy gượng cười trong lúc tinh thần sa sút: “Tôi biết nàng sẽ không để ý.” Dứt lời thì ôm lấy hai đứa con gái nhỏ, dẫn bọn nhỏ định đi.

“Tôi không nói đùa đâu.” Tô Lan đứng tại chỗ, sửa soạn vạt áo nói: “Công tử lấy cô dâu khác, xin cho tôi biết là tiểu thư nhà nào, để tôi yên lòng.”

Vân Thùy quay đầu nhìn nàng ấy rồi trả lời: “Nhất định... không phải họ Tô.”

Tô Lan nghe xong trong lòng cảm thấy khó chịu. Vân Thùy hào phóng ôm quyền: “Xin chúc sách lược trị nước của tiểu thư sẽ làm mọi người đều kinh ngạc.” Y thấy Tô Lan tỏ vẻ mặt coi thường, cười chua xót: “Tôi đúng là kỳ lạ. Nghĩ đến nàng không còn là vợ của tôi, tôi bỗng nhiên... rất hy vọng nghe được tin lành lúc nàng thi vấn đáp truyền đến. Nàng vốn đã có loại tài hoa này.”

“Đa tạ lời hay của công tử.” Tô Lan cúi thấp người vái, lúc đứng thẳng nở nụ cười xán lạn với y.

Nàng ấy cũng rất kỳ lạ. Nàng ấy dễ dàng tha thứ cho việc người đàn ông này chán ghét mình nhưng lại không thể chịu đựng sự chán ghét của y là bởi vì nàng ấy có năng lực.

Biết được y không hiềm vì tài hoa của nàng ấy nữa, nàng ấy đột nhiên cảm thấy có lẽ có thể nói tin vui cho y biết đầu tiên.

Hai người ôn hòa nhìn nhau cười, lúc xoay người đều thấy lạ. Mấy năm nay, rốt cuộc bọn họ là một đôi vợ chồng thế nào vậy?

Biết được Tố Giản chính là Tố Lan, dù là hoàng đế đã từng gặp sóng to gió lớn cũng phải kinh ngạc. “Ta đã biết không thể xem nhẹ cô gái này từ lâu.”

Hắn cười lắc đầu: “Nhưng ngờ đâu trong nhà cô gái an phận thủ thường như hoàng hậu lại có người chị em như vậy.”

“Xin bệ hạ chớ giáng tội nó.” Tố Doanh nói thật lòng: “Suy bụng ta ra bụng người, bất kể ai có kiến thức, tài năng và lòng trung với vua như nó đều không kiềm được muốn phóng mắt nhìn thiên hạ, trách mắng càn khôn, hiển kế hiển sách lúc bệ hạ cầu hiền, thật sự là không đành lòng chôn giấu tài năng của mình.”

Hoàng đế lại lấy sách lược trị nước của Tố Lan ra, vừa nhìn vừa lắc đầu nói: “Đáng tiếc là nàng ấy... Nàng không cần xin nữa. Ta có thể không trách nàng ấy nhưng không thể để cho nàng ấy tranh luận cùng điện với đám đàn ông được.”

Tố Doanh không chịu nản lòng, lại nói: “Bệ hạ, nó vốn là con dâu tể tướng. Phủ tướng là dòng dõi cỡ nào? Nhưng vì chuyện sách lược trị nước, nó đã cắt đứt quan hệ với chồng. Bệ hạ không thể nào tưởng tượng được phụ nữ phải có quyết tâm thế nào mới có thể đi đến bước này đâu. Thiếp không đành lòng nhìn nó mất cả chì lẫn chài.”

“Ta đã nghe nói đến chuyện con trai thứ của tể tướng.” Hoàng đế bình tĩnh nhìn chằm chằm vào mặt Tố Doanh, tiếc rẻ nói: “Nếu như nàng ấy là con gái dân gian, mở một tiền lệ vì tài hoa của nàng ấy chưa chắc là không thể. Nhưng nàng ấy là em gái của nàng, còn là người vợ mà nhà tể tướng vừa mới bỏ.” Hắn không thể thiên vị hoàng hậu như vậy, cũng không thể làm tể tướng hổ thẹn như thế.

“Chắc chắn bệ hạ còn có cách.”

Hoàng đế tò mò hỏi: “Nàng rất thích cô em gái này?” Tố Doanh chẳng bao giờ nghĩ tới việc này, uyển chuyển cười nói: “Máu mủ không giống như nhân duyên. Có liên quan gì tới thích hay không đâu ạ?” Hoàng đế suy tính một hồi, nói: “Theo tính cách Bình vương mà xem, nàng không quan tâm đến em gái thì ông ta sẽ là người đầu tiên không nghe theo. Ta không muốn khiến nàng khó xử trước mặt người nhà. Tố Lan cũng không nhất định phải tới thi vấn đáp nữa, hôm nay sẽ nhận nàng ấy làm nữ quan, ngày mai vào cung nhậm chức đi!”

Tố Doanh hoàn toàn không ngờ hắn tính toán như vậy, lúc này ngậy người ra.

Ban đầu nàng có suy nghĩ của mình: Người tới của phủ Bình vương rất nhiều, phần lớn đều lập lòe đánh lận con đen, thực sự khó có thể coi trọng. Nếu lấy thực lực của Tố Lan đến trước đường thi vấn đáp, một khi thành công thì có thể truyền bá tiếng tăm của họ Tô Đông Bình trong nước. Sau

này nhất định có văn nhân hoặc không phục hoặc hiếu kỳ nên đến cửa thăm dò. Với sự chân thành đãi khách của Tổ Trâm, hào phóng vung tiền như rác của Bình vương, từ đó không khó mời chào kẻ sĩ giỏi biến thành người của mình. Giải quyết được mong muốn của Tổ Lan, lại giúp con đường phía trước mà nàng sắp đặt không chậm.

Nhưng mà muốn để em gái thường xuyên ở lại trong cung, Tổ Doanh lại không có tự tin có thể quản được nàng ấy. Nhưng nàng năn nỉ thêm nửa ngày, hoàng đế cho nàng ân điển lớn như vậy, nàng không thể được voi đòi tiên, đành lo sợ mà khấu tạ ơn vua.

Tổ Lan hăm hở ở trong phủ Bình Vương, không ngờ lại chờ được một tờ giấy nhậm chức. Ban đầu Bình vương cảm thấy con gái bị bỏ, ông cũng mất hết mặt mũi. Nhìn thấy giấy vàng chọn bổ nhiệm chức vụ trong cung, sự tội tộ trong lòng ngực ông được phun ra, liền mồm khen Tổ Doanh nghĩ lâu dài, làm việc dứt khoát, không tốn thời gian rảnh tranh luận với đám học trò hủ lậu này đã cho Tổ Lan lấy được vị trí nữ quan.

Tổ Lan thất vọng mất mát trong lòng nhưng thấy cha vui mừng khôn tả, nàng ấy không lộ tâm trạng ra ngoài mặt, cười hì hì nói: “Sau này tôi có thể ở bên cạnh chị, cha không cần lo nữa nhé.”

Tổ Lan được nuông chiều từ bé, sau này lại được gả cho con trai tể tướng đầy quyền lực, trước giờ không coi ai ra gì, nhân duyên ở nhà rất tệ. Sau khi nàng ấy bị bỏ trở về nhà, mặc dù các bà vợ lớn nhỏ của Bình vương không giậu đổ bìm leo nhưng cũng không nói lời an ủi. Lúc này nghe nói Tổ Lan biến thành nữ quan có tiếng nói, họ đều nhao nhao đến đây chúc. Tổ Lan biết đó là chuyện thường tình của con người, nếu như ngay cả đối trá mà họ cũng không có thì ngược lại không giống người. Cho dù biết song Tổ Lan vẫn không tỏ sắc mặt dễ chịu, lạnh nhạt với cả Bình vương phi Duệ Thị. Duệ Thị còn chán ghét nàng ấy hơn Tổ Doanh, bị đối đãi vô lễ thì lạnh lùng bảo: “Trước đây mong chờ con vào cung, kết quả con đã làm hỏng. Sau này chỉ mong con ở nhà tể tướng sống ngoan ngoãn qua ngày, con lại làm hỏng nữa. Lần này con tự giải quyết cho tốt đi!”

Tổ Lan vừa đến đã có cấp bậc cao nhất, trẻ tuổi nhất trong nữ quan, mọi người khó có thể tâm phục. Nhưng nàng ấy là em gái hoàng hậu, không chỉ nữ quan và cung nữ mà ngay cả phi tần hậu cung cũng mặt mày tươi cười đón chào nàng ấy. Mặc dù Khâm phi không thích Tổ Lan nhưng dù sao cũng là người trong nhà làm nữ quan, không thể bắt chẹt Tổ Lan như trước nữa.

Từ nhỏ Tổ Lan đã biết vừa đám vừa xoa như thế nào, bởi vì biết cách dùng người nên ở trong cung đình như cá gặp nước, chưa đầy ba ngày đã thăm dò thái độ làm người, tính nết của tất cả từ trên xuống dưới. Những hoạn quan cung nữ có khứu giác linh mãnh, vừa thấy hành động của nàng ấy liền biết ngay lại là một Tô thị chính tông. Nhiều năm qua bản lĩnh sở trường nhất

của họ chính là giao tiếp với Tô thị, anh tới tôi đi ngầm hiểu lẫn nhau, hai bên đều bớt lo. Hoàng hậu Tô Doanh gần như không được hậu cung Tô thị dạy dỗ, lúc nào cũng ngoài dự liệu của bọn họ, ở chung lâu ngày thì hơi bí bách. So ra thì ở chung với Tô Lan mới tới nhẹ nhõm hơn với phỏng đoán hoàng hậu không hợp quy luật bình thường rất nhiều. Vì vậy rất nhanh Tô Lan đã nổi tiếng.

Nàng ấy đã có rất nhiều ý kiến đối với cách Tô Doanh quản lý cung Đan Xuyên từ lâu. Ngày trước nàng ấy thân là con dâu phủ tướng, rất nhiều lời không tiện nói. Hôm nay nàng ấy là người chuyên phụ trách nêu ý kiến nên có không ít ý kiến to gan được đưa ra. Vừa may suy nghĩ của Tô Doanh đều đặt lên người A Thọ, không quá quan tâm đến chuyện vặt vãnh, bèn giao cho nàng ấy làm.

Tô Lan không phải loại người chỉ biết là ra oai, tùy tiện đắc tội người bên cạnh, tuy làm việc tàn nhẫn nhưng cũng chu đáo không để đàm tiêu. Thế mà rõ ràng không đắc tội người nhưng người bên ngoài lại không còn thân thiện như mấy ngày trước nữa.

Tình người qua lại cứ thất thường như thế, lúc đầu tất cả mọi người cảm thấy nàng ấy làm việc lão luyện, ít nhiều khá yêu thích nàng ấy, dần dần phát hiện nàng ấy thực sự quá lão luyện, tâm cơ sâu xa hơn đứt mình, bèn giữ một khoảng cách với nàng ấy để phòng bất trắc.

Người trong cung đình, ai nấy đều không viết sổ sách lung tung. Chưa được mấy ngày, mặc dù không có ai từng quen biết nàng ấy nhưng cũng hiểu được em gái hoàng hậu là một nhân vật lợi hại. Từ trước các vị phi tần đã biết nàng ấy lớn mật tùy hứng, còn tưởng rằng nàng ấy giống Khâm phi. Nay mới hiểu nàng ấy đã xinh đẹp, suy nghĩ lại chu đáo thành ra kiêng kỵ nàng ấy. Luôn cảm thấy người như Tô Lan mặc dù không chọc tới nàng ấy, nhưng không cẩn thận chạm vào lợi ích của nàng ấy thì nàng ấy sẽ không thông tình đạt lý giống Tô Doanh.

Không biết từ bao giờ trong cung bắt đầu truyền một lời đồn, nói hoàng đế thích Tô Lan hoạt bát nhạy bén, tài mạo song toàn, lại biết nàng ấy thích hợp sinh đẻ, định đưa nàng ấy vào hậu cung. Tô Doanh biết đây là một câu vui đùa, cũng lấy tâm thế vui đùa mà nói: “Vậy cũng tốt. Thánh thượng hiền như Nghiêu Thuấn, chị em ta cùng dốc sức vì vua anh minh không phải không thể.” Chẳng ngờ lời ấy bị truyền đi mau lẹ, ngay cả hoàng đế và tể tướng cũng biết.

Hoàng đế nghỉ ngơi mấy ngày, đã có thể di giá đến cung Ngọc Tiết. Mấy ngày nay hẳn không hề đề cập tới việc lập trữ quân, tể tướng biết không thể nóng vội, cũng không thể để hẳn ở lại các Chiêu Văn cả đời, bèn hỏi Tô Doanh lúc chúc mừng thánh thể khôi phục rằng em gái của nàng có hiền thực hay không. Tô Doanh đáp một tiếng, tể tướng bèn nửa thật nửa giả



kiến nghị đưa Tô Lan vào hậu cung, thừa dịp hoàng đế khôi phục mang thai con cái.

Tố Doanh nói tiếng “Hoang đường” rồi không thèm nhìn hắn. Nhưng hôm hoàng đế vừa mới dọn về cung Ngọc Tiết đã nói với Tố Doanh: “Nói ra thì ta còn chưa bao giờ đánh giá tài năng của em gái nàng. Không biết nàng ấy có thể đảm nhiệm được nữ quan hay không? Nàng đi gọi nàng ấy tới đây, ta tự mình hỏi xem.”

Tố Doanh hơi hồi hận lúc đó đã rước thêm phiền phức cho mình. Nàng chưa bao giờ dám nói hoàng đế sủng ái mình, nhưng hắn cũng không đặc biệt quan tâm ai, trong hậu cung cũng không một ai uy hiếp được nàng. Giả sử Tô Lan thực sự nhận thấy cơ hội được làm phi tần gần ngay trước mắt, nàng ấy sẽ có phản ứng như thế nào, Tố Doanh mơ hồ có thể dự đoán được. Có điều bản thân Tô Lan dường như không có tạp niệm, hoàng đế cho đòi xong nàng ấy liền nói với Tố Doanh: “Chị không cần phải lo lắng. Thánh thượng cũng chỉ khen ngợi em như một người phụ nữ thôi! Loại đàn bà mà người ghét chính là em đây.” Tố Doanh tạm thời tin tưởng lời của nàng ấy nhưng người xung quanh không thể yên lòng.

Ngày ba tháng ba ở chùa Hoàng Cực lúc phóng sinh chim sẻ, công chúa Phượng Diệp và phò mã Tô Trâm cũng có mặt góp vui. Phượng Diệp vừa thấy Tố Doanh đã nói: “A Lan vào cung làm nữ quan thì đã đành, nhất định không thể làm phi. Nếu nó thật sự sinh ra hoàng tử, tể tướng tất nhiên muốn bỏ con của Ung vương mà lập đứa bé kia. Từ đó về sau ba đứa cháu của hắn chính là anh trai cùng mẹ với hoàng đế rồi! Người đó nguyện không tiếc bất cứ giá nào để thực hiện vọng tưởng, sự điên cuồng đã hại chết biết bao nhiêu người? Mầm mống này quá nguy hiểm. Nếu như nương nương cảm thấy không có sức ngăn cản thì để tôi nghĩ cách.”

Tố Doanh vừa ngửa đầu trông chim sẻ bay lượn trên bầu trời, vừa than thở: “Trước nay A Lan tính toán chi li, ở trong cơn sóng gió này nhiều người chê trách nó như vậy, nó lại tuân thủ nghiêm ngặt bốn phận của nữ quan, không hề có lỗi với bất cứ kẻ nào! Nhưng trong ngoài không ai bằng lòng tha cho nó... Thật là không làm sao được.”

Ngày hôm ấy nàng đã gọi Tô Lan đến trước mặt bảo: “Em à, em có biết tình hình trước mắt không?”

Tô Lan lặng lẽ thừa nhận, ngẩng đầu nói với Tố Doanh: “Nếu chị không chê, vẫn giữ em ở trong cung, đợi một thời gian em nhất định có thể làm người xung quanh thay đổi cái nhìn.”

Tố Doanh khẽ cười nói: “A Lan, em thường xuyên cảm thấy chỉ cần em muốn thì thế giới này sẽ quỳ lạy dưới chân em, đúng không? Vậy em có cảm thấy, thêm chút thời gian nữa, em sẽ cam tâm tình nguyện đi quỳ lạy một người khác? Phần lớn người trong cung đình này biểu hiện như thế nào thì không nói đến rồi, nhưng ở trong lòng đều tự cao tự đại giống y như em,

chờ đây mà người khác tới quỳ lạy em! Em có thể thay đổi suy nghĩ của bọn họ nhưng có thể thay đổi trái tim của bọn họ sao?”

Tổ Lan nghe xong buồn bực không lên tiếng. Tổ Doanh vỗ vai nàng ấy nói:

“Em có bản lĩnh để từ chối việc tạm nhân nhượng vì lợi ích toàn cục.

Nhưng cung đình là sống, giống như Vân Thùy vậy. Mỗi một hành động vừa thấy đã hiểu ngay, thoạt nhìn rất dễ dàng đối phó nhưng sẽ không thỏa hiệp với em. Cho dù em và y ăn khớp với nhau, nhưng khó tránh khỏi mất đi niềm vui ở chỗ nào đó, cuối cùng mất đi y.”

“Không ngờ sẽ nghe được sự dạy bảo ở chỗ chị.” Tổ Lan cúi đầu cười chua chát: “Cho em một cái danh hiệu nữ quan liền gặp phải rất nhiều lời bàn tán. Nhưng chị có thể bước lên từ vị trí hoàng hậu... nói ra sẽ làm tất cả con gái họ Tổ được dạy bảo phải thẹn thùng đây.”

Tổ Doanh để nàng ấy buồn bã một lát rồi dịu dàng hỏi: “A Lan, chị mưu tính một mối hôn sự vì em thì thế nào?”

“Hôn sự?” Tổ Lan cười lạnh tanh, nói: “Em từng làm con dâu tể tướng, để em tái giá với người nào thì tốt đây?”

“Em tự nói đi.”

Tổ Lan suy nghĩ một lát, cẩn thận trả lời: “Xin nương nương để cho em suy nghĩ cẩn thận. Việc này cũng cần thương lượng với cha nữa.”

Nàng ấy chỉ nghĩ một buổi tối đã có đáp án.

Ngày hôm sau, nàng ấy chớp đôi mắt sáng nói: “Nương nương có thể gả em cho Ung vương điện hạ không?”

Tổ Doanh kinh ngạc trong nháy mắt, nghĩ thầm: Không hổ là Tổ Lan, mãi mãi sẽ không bạc đãi chính mình... Nàng nhìn cô em gái, tinh rụi hỏi: “Ung vương có phi tử. Tại sao lại là gã?”

“Chị còn nhớ không? Lần đầu tiên lúc Ung vương tới, chị hỏi bình thường gã sống thế nào. Em cũng đã nghe được câu trả lời của gã. An nhàn, sẵn bản, ngao du.”

“Vân Thùy cũng sống cuộc sống như thế đúng không?” Tổ Doanh quan sát biểu cảm nhỏ nhặt của nàng ấy, lại hỏi: “Em muốn gả cho gã, có phải vì con gã có hi vọng trở thành hoàng đế tương lai không?”

Tổ Lan thấy nàng nói trúng tim đen, nhẹ nhàng cười nói: “Chắc là chị hiểu, điều này không liên quan đến việc em nghĩ như thế nào, con gái họ Tổ gả cho ai chỉ có liên quan đến việc cha họ cần đến ai. Cha biết uy lực của tể tướng, ông không muốn chứng kiến sau khi Duệ Bột thực sự lên ngôi, nhà của chúng ta bị ném sang một bên.”

Lòng Tổ Doanh lạnh đi, than thở: “Ôi! A Lan...” Bản thân Tổ Lan không hề ai oán, chân thành nói: “Nếu như đối phương là Ung vương thì em tình nguyện giúp cha một tay. Xin nương nương tác thành cho.”

Ung vương phi ốm đau đã lâu, khó có thể thực hiện chức trách của người vợ. Lúc hoàng đế ban thưởng cho Ung vương rất nhiều quà cũng ban phát

thánh chỉ, đề xuất một vị nữ quan tài giỏi làm trắc phi, chăm sóc sinh hoạt hàng ngày của Ung vương. Ung vương tự biết sau khi tể tướng đề nghị đưa Duệ Bột làm thái tử, tất nhiên hoàng đế sẽ đa nghi, sợ rằng nữ quan này tới không có ý tốt. Nhưng nhìn nữ quan dường như khá quen. Mặt thế tử Duệ Bột tốt, ngạc nhiên nói: “Đây không phải là quận chúa Đức Xương sao?” Ung vương nghe nói em gái hoàng hậu bị bỏ, không ngờ lại ban cho mình. Gã không yên lòng về Tô Lan nên không nhanh không chậm. Tô Lan có thể đoán ra nỗi lo lắng của gã, không vội tìm cách làm vui lòng gã, sau này từ từ cho gã biết việc hôn sự này là nàng ấy tự xin hoàng hậu. Nàng ấy trẻ đẹp lại linh hoạt, dần dà Ung vương nói chuyện với nàng ấy nhiều hơn. Có một ngày hai người chơi cờ, kỹ thuật của Tô Lan cao hơn một bậc, chỗ nào cũng để lại chiêu hay. Ung Vương than thở: “Sao cô gái như nàng lại chọn tên đàn ông vô dụng như tôi?” Tô Lan nhếch miệng cười nói: “Nước cờ của điện hạ vô cùng giống với chị tôi, cho rằng lúc nào cũng nhường nhịn là có thể bảo toàn. Ở trong hậu cung của vị hoàng đế kia, cách đánh này là sách lược tốt nhất. Tôi không làm được nên đành rời khỏi.” Nàng ấy tàn nhẫn hạ một nước cờ chết chóc, thản nhiên nói: “Nhưng cuối cùng thời đời sẽ để các người hiểu ra, thường ngày gió êm sóng lặng không phải vì các người nhường nhịn mà là cõi đời vốn vô sự. Một khi xảy ra chuyện, các người vẫn sẽ bị đẩy tới đầu sóng ngọn gió.” “Nói như vậy, tôi càng không rõ vì sao nàng lại tới bên cạnh tôi.” Ung vương suy đoán bố cục của nàng mà không lộ ra dấu vết, hạ một quân như thế đang thử vận may, cục diện liền thay đổi rất lớn. Tô Lan không xấu hổ vì bị gã phản chế, lẳng lặng nhìn đường đen kẻ đen trắng, mỉm cười nói: “Bởi vì dự cảm được ngài giống với chị tôi. Nhất định có một ngày, ngài sẽ khiến tất cả người khinh thường ngài phải khiếp sợ.”

-----oOo-----  
*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 37: Lập trường**

“Hai chỗ ngực và cổ của bệ hạ có còn đau nhói không ạ?”  
“Khoảng chừng ba, năm hôm mới đau một lần.”  
“Mặt và gáy chưa hết tê ạ?”

“Tốt hơn trước đây nhiều rồi.”

Lúc Vương Thu Oánh bắt mạch với vẻ mặt nghiêm túc, nhưng Thâm Hoảng đã ngộ ra: “Chuyện gì đến tất phải đến... Người cứ nói sự thật đi.” Vương Thu Oánh cúi đầu nói: “Trước khi đi nô tỳ từng để lại phương thuốc cho hai vị thái y Lý, Ngô. Xem ra bọn họ vẫn chưa sử dụng.”

Thâm Hoảng khẽ gật đầu, bảo: “Người đi quá lâu. Lý thái y nói với ta, chứng bệnh đã thay đổi, cần phải thay thuốc.”

Vương Thu Oánh đã đoán được là Lý thái y thay đổi phương thuốc không phù hợp dẫn tới bệnh tình xảy ra thay đổi. Nhưng nàng ấy không nói gì thêm, Lý thái y dùng thuốc không đúng khiến hoàng đế ngất, đã bị trục xuất khỏi thái y viện, tống vào ngục ở kinh thành vãn tội. Sai lầm của ông ta tự có người trừng trị, Vương Thu Oánh không muốn giậu đồ bìm leo.

Thâm Hoảng thở dài: “Lúc thái hậu Khang Dự còn sống ông ta đã phục vụ hoàng gia, thấy sự việc diễn ra còn nhiều hơn xem bệnh, giờ già rồi, ngược lại không thấy rõ cả hai việc ấy nữa. Lý thái y vừa đi, thái y viện có một chỗ trống. Để huyện lệnh Túc châu viết một phong thư, tiễn cử em trai người vào thái y viện thì thế nào?”

Long ân như vậy mà Vương Thu Oánh chỉ phục xuống quỳ lạy, không mở miệng tạ ơn, một lát sau mới cảm khái nói với Thâm Hoảng: “Nô tỳ vào cung chữa bệnh vì bệ hạ, có thể nói là phúc đức ba đời. Nhưng nô tỳ không rành đạo cư xử chốn cung đình, đã đắc tội hết thái y viện từ trên xuống dưới. Từ trước đến nay danh y khắp gầm trời ngưỡng mộ nhà họ Vương, không nịnh hót quý nhân, không dân thân vào sóng gió quan trường, nhắc tới nô tỳ thì đều liếc xéo. Nô tỳ rất sợ em một bước lên trời, càng làm người ta chê trách.”

“Người không cần phải lo lắng.” Thâm Hoảng nói: “Tự có người quan tâm đến y.”

Vương Thu Oánh thấy lòng vua cô chấp, không dám lần nữa chối từ làm mặt rông tức giận, đành phải vâng theo ý của hoàng đế, dùng thư riêng nhờ cậy huyện lệnh Túc châu đề cử Vương Minh Hạc.

Không lâu sau huyện lệnh gửi lại một phong thư tiễn cử, đồng thời dâng biểu tâu rõ kỳ tích làm nghề y và sự tu tập nhân tài về y học của nhà họ Vương. Vương Thu Oánh cầm thư tiễn cử đi tìm em trai nhưng thấy vắng nhà. Minh Hạc nhận được tin tức lại chạy trốn đi, để lại một tờ giấy nói: “Gần vua như gần cọp.” Tạ Chấn cũng chẳng biết y bỏ chạy từ bao giờ, vội vàng sai người tìm kiếm khắp nơi. Vương Thu Oánh lập tức ngậy ra, hôn xiêu phách lại trở lại cung báo cáo việc này.

Thâm Hoảng nghe xong khá bất ngờ, cười ha ha nói: “Em trai của người cũng thú vị đấy.” Hắn suy nghĩ một lát nói: “Ta muốn đưa người vào chỗ trống, không biết người có chịu hay không.”

Vương Thu Oánh cực kỳ sợ hãi: “Việc này sao có thể được ạ?”

Thâm Hoằng cười trêu nói: “Em gái hoàng hậu cũng là một cô gái nhưng lại có chí độ sức trong cùng điện với đàn ông. Sự gan dạ sáng suốt và tâm mắt của những người họ khác quả nhiên ở dưới họ Tổ.”

Vương Thu Oánh nghe xong thì trầm mặc, một lát sau mới nói: “Nô tỳ không phải tự ti vì là phận đàn bà, thật ra là e sợ không thể cáng đáng nổi trách nhiệm nặng nề.”

“Ngươi yên tâm đi.” Thâm Hoằng đã nhìn thấu suy nghĩ của nàng ấy, bảo: “Ngươi giúp ta sống đến lúc hoàn thành tâm nguyện, đến lúc đó ta nhất định sẽ thả ngươi đi, sẽ không để ngươi bị vây khốn trong cung cả đời.”

Lời của hắn đã quá rõ ràng, Vương Thu Oánh không còn cách nào cãi lời.

Lúc bấy Thâm Hoằng hạ lệnh hôm sau thái y viện sát hạch y thuật của Vương Thu Oánh rồi nói với Vương Thu Oánh: “Hôm nay ngươi không cần trở về cung Đan Xuyên nữa, chờ đợi căn dặn ở gian ngoài đi.”

Vương Thu Oánh đề nguyên quần áo ngủ đến khoảng canh hai thì có người không ngừng lay nàng ấy. Nàng ấy mở mắt ra nhìn, là hoạn quan nhỏ làm việc ở trong cung Ngọc Tiết. Thấy nàng ấy tỉnh lại, hoạn quan nhỏ vội hỏi: “Hoàng hậu nương nương phát độc, đang tìm cô khắp nơi!” Vương Thu Oánh vừa nghe liền quên mất lời dặn của hoàng đế, vội vàng chạy tới cung Đan Xuyên.

Đi vào trong cung đã thấy Tổ Doanh nửa nằm trên giường yên ổn. Vương Thu Oánh liền vội vàng hỏi: “Nương nương khó chịu thế nào?” Tổ Doanh mang sắc mặt bình thản, nói: “Tim hơi đau.”

Đây là triệu chứng thường thấy sau khi nàng trúng độc. Vương Thu Oánh vội vàng hỏi: “Đã bao lâu rồi ạ?”

“Rất lâu rồi.” Tổ Doanh giận tái mặt, nói: “Thu Oánh, cô không phụ lòng ta chứ?”

Vương Thu Oánh ngờ ngác trả lời: “Nương nương minh xét! Nô tỳ dùng thuốc không sai...”

Tổ Doanh cười khẩy bảo: “Đương nhiên không sai! Bằng không làm sao có thể vào thái y viện chứ?”

Lúc này Vương Thu Oánh mới lĩnh hội được ý thật sự của nàng. “Nếu như nương nương nói đến một năm nay, nô tỳ xin nương nương thông cảm cho. Cả đời nô tỳ chỉ mong không phụ lòng một loại người chính là người bệnh cần tới nô tỳ.” Lúc Vương Thu Oánh nói lời này thì nhìn hoàng hậu Tổ Doanh không tự ti không kiêu ngạo, thái độ bình tĩnh như kẻ bề trên ôn tồn: “Từ khi nô tỳ chữa bệnh cho thánh thượng, tuy thái y viện không cản trở bằng mọi cách ở ngoài sáng nhưng lại chưa bao giờ chung lưng đấu cật, chỉ vì nô tỳ có địa vị hèn mọn trong cung. Nếu như vào thái y viện có thể giúp chữa trị cho thánh thượng thì nô tỳ hết cách chối từ.”

“Là cô nói với ta, nhiều nhất là thánh thượng sống thêm được một năm.” Tổ Doanh lãnh đạm nói: “Bây giờ chưa tới nửa năm nhưng cô lại muốn vào

thái y viện, phóng tay làm một trận lớn? Thu Oánh, có phải cô lừa ta không? Rốt cuộc người còn có thể kiên trì bao lâu?”

Vương Thu Oánh nói úp mở: “Nương nương, gia huấn nhà tôi chính là như thế: bất kể người bệnh còn có bao nhiêu thời gian, nếu như anh ta còn có thể cứu thì không thể thấy chết mà không cứu được. Nếu như anh ta còn có khả năng hồi phục thì không nên kéo dài việc chữa trị làm cho anh ta chịu nhiều đau đớn.”

Tố Doanh tới gần Thu Oánh thêm một bước, dùng giọng nói lạnh lùng hơn nữa: “Từ khi ta cho đòi cô vào cung, cô đã không còn là chính mình nữa. Cô không còn chỉ là thầy thuốc mà là một bộ phận của cung đình. Cô đã có lập trường mới, không phải chữa bệnh cứu người mà là giúp đỡ ta!”

Vương Thu Oánh run cầm cập, không tự chủ được lui ra phía sau một bước, lắc đầu nói: “Nô tỳ không phải loại người giỏi thay đổi.”

“Vậy thì cô không phải là người nên sống trong cung đình nữa.” Tố Doanh hờ hững xoay người: “Cửa cung mở ra thì cô hãy đi đi.”

Vương Thu Oánh ngậy ra một chốc rồi kiên định nói: “Nô tỳ không thể đi.”

Tố Doanh cảm thấy ngực bị nổi phiền muộn bắn trúng, nhãn đầu lông mày thật chặt, nghiêng người dò xét nữ thầy thuốc ngậy thơ này. Nàng ấy thật sự cho rằng sắp xếp của hoàng đế là sự khẳng định đối với y thuật của mình ư? Tố Doanh càng không biết làm sao, lắc đầu: “Thu Oánh, đừng có nằm mơ! Thái y viện sẽ là chốn đào nguyên của cô ư?”

Vương Thu Oánh mỉm cười nói: “Nô tỳ cũng từng sợ. Nhưng lời của nương nương đã làm nô tỳ có dũng khí.” Đôi mắt của nàng ấy lóe ra vàng sáng khác lạ, nói: “Ngày đó người nói, trong lịch sử hoàng thái phi Hiến Liệt có thể dẫn binh chinh chiến phương xa, hoàng thái hậu Khang Dự có thể giúp hoàng đế bình định, Tố Lan không thể thi vấn đáp với các anh học trò trong cung vàng điện ngọc thật là đáng tiếc. Nô tỳ cả gan nghĩ trong đầu: Trong cung đâu đâu cũng là cô gái có phẩm cấp. Con gái có thể làm nữ quan, làm thượng, tư, bình, thừa nữ quan, chưởng, phụng lệnh nhân, vì sao không thể có một chân trong thái y viện?”

“Hoàng thái phi Hiến Liệt, hoàng thái hậu Khang Dự, thậm chí em của ta, họ không chỉ là để chứng minh phụ nữ có năng lực làm được.” Tố Doanh cười nhạt, nói: “Họ càng mạnh thì càng có ích đối với một vài người. Họ cần bản thân có giá trị đối với người khác vậy thì mới có thể hội tụ sức mạnh để sử dụng càng ngày càng nhiều. Dù cô làm có tốt hơn đi chăng nữa cũng chỉ có lợi với mình, ngoại trừ thánh thượng, người khác không thể được lợi từ đó. Ai sẽ nâng đỡ cô?”

Vương Thu Oánh chớp mắt, than thở rằng: “Nương nương, thế giới trong mắt người trước sau vẫn không giống như nô tỳ nhìn thấy... Thứ cho nô tỳ không thể tuân lệnh.”

“Đúng là cố chấp!” Tố Doanh thở dài, phát tay một cái với nàng ấy.

Lúc Vương Thu Oánh rời khỏi, Thôi Lạc Hoa từ phía sau bình phong đi tới. “Giao cho thầy đây.” Tô Doanh dứt lời, không để ý tới việc này nữa.

Vương Thu Oánh không biết có người đi theo mình, từ cung Đan Xuyên đến cung Ngọc Tiết toàn là đường lớn nhưng đêm nay lại yên tĩnh lạ thường, trên đường chỉ có tiếng quần áo sột soạt của nàng ấy. Lúc một loạt tiếng bước chân đến gần, Vương Thu Oánh xoay người lại nhìn thoáng qua, thấy Thôi Lạc Hoa đứng ở trong sắc đêm tăm tối.

“Thu Oánh, tại sao cô lại ngốc như vậy?” Thôi Lạc Hoa tiến lên từng bước, nói: “Nương nương đã nói rõ ràng như vậy rồi mà.”

“Tôi vẫn không hiểu.” Vương Thu Oánh buồn bực bảo: “Cho dù tôi có vào thái y viện cũng sẽ không làm bất cứ chuyện gì thẹn với nương nương. Rốt cuộc người...”

“Cô không hiểu. Mỗi một câu nói của người đều rất rõ ràng, không phải người ngăn cản cô. Nếu như cô có thể an phận mà đợi đến sau khi hoàng đế khuất núi thì người sẽ giúp cô thực hiện nguyện vọng. Nhưng cô phải giúp người trước mới được.” Thôi Lạc Hoa cười chua xót lắc đầu, đi tới bên cạnh nàng ấy thấp giọng bảo, “Nương nương đã có được Duệ Hâm rồi, người không cần thánh thượng sống lâu trăm tuổi!”

Máu cả người Vương Thu Oánh dường như đông lại trong nháy mắt, trợn to mắt nhìn Thôi Lạc Hoa nói ra lời này, quả thực không ngờ sao nàng có thể nói một cách đương nhiên như thế. “Nhưng, nhưng thánh thượng là...”

“Là vua của người.” Thôi Lạc Hoa lãnh đạm nói: “Trước đây nương nương mời chữa bệnh không phải là xin cô cứu chồng của mình mà là xin cô cứu lấy hoàng đế đất nước này.”

“Nhưng hai người bọn họ thoạt nhìn hòa hợp như vậy cơ mà.”

“Bởi vì mỗi người bọn họ là một hoàng đế rất tốt và một hoàng hậu rất tốt. Nhưng họ không phải là một đôi vợ chồng tốt.” Thôi Lạc Hoa nói: “Cô đừng tưởng rằng chỉ có nương nương nghĩ như vậy. Lẽ nào cô cho rằng, hoàng đế muốn cô giấu hoàng hậu về bệnh tình của mình là sợ vợ đau lòng khổ sở ư?”

Môi Vương Thu Oánh mấp máy. Thôi Lạc Hoa hòa hoãn sắc mặt, nói: “Thu Oánh, lần trước lúc cô rời khỏi đã dần dần hiểu được cung đình. Không ngờ kích động trong chốc lát đã quên mất, cung đình là một sự mê hoặc phải trả giá đắt. Đi sai một bước thì sẽ không ngừng bại liệt thanh danh, e rằng còn liên lụy cả nhà. Phải lựa chọn cho thật thông minh!”

Ngày hôm sau, Ngô thái y, Chu thái y tự mình đến kiểm tra y thuật của Vương Thu Oánh. Nhưng Vương Thu Oánh lại thay đổi thái độ, lấy cớ nên tận hiếu vì cha mà khóc lóc không chịu vào thái y viện.

Ngô thái y nghe trong giọng nàng ấy ẩn chứa bị phần, lại thấy trong đôi mắt nàng ấy đầy âm ức, trong lòng đã biết rõ việc ấy có ẩn tình. Ông ta không dám ép buộc nàng ấy để tránh làm hại tính mạng nàng ấy. Chu thái y cũng

nhìn ra được trong này có điều thần bí khác, trao đổi ánh mắt với Ngô thái y, hai người cùng lúc thở dài, đành đứng dậy rời chỗ.

Chu thái y đi tới trước mặt Vương Thu Oánh nói: “Cô đứng lên đi. Nếu cô đã quyết ý thì chúng tôi không thể làm chủ thay. Tự cô đi giải thích với hoàng hậu nương nương đi.” Vương Thu Oánh phục trên mặt đất, lấy ra hai phong thư từ trong tay áo, đẩy tới dưới chân Chu thái y: “Dân nữ không mặt mũi nào gặp lại thánh thượng và hoàng hậu nương nương. Dân nữ giao phương thuốc thường ngày hay dùng cho hai vị đại nhân, nếu đại nhân không chê, xin thay mặt dân nữ dâng tấm lòng thành lên thánh thượng và nương nương.”

Lúc Tô Doanh và Thâm Hoằng biết được Vương Thu Oánh từ chối kiểm tra thì đều khá kinh ngạc. Ngô thái y tấu lên từ đầu chí cuối xong, Thâm Hoằng biết được Thu Oánh để lại tất cả phương thuốc, bèn than thở: “Cô gái này không chịu được trọng dụng thì thôi, sự hiếu thảo của nàng ấy rất hiếm có. Trên đời nào có đạo lý ép người ta bất hiếu? Niệm tình mấy ngày nay nàng ấy dốc lòng dốc sức, thường nàng ấy ít vàng bạc rồi để nàng ấy đi đi.”

Tô Doanh cũng lắc đầu tiếc nuối: “Thiếp quen biết nàng ấy nhiều năm, có lẽ là hết duyên rồi. Thiếp cũng sẽ chuẩn bị một phần lễ mọn, cảm ơn nàng ấy nhiều năm chăm sóc.”

Hai người bọn họ bỏ qua chuyện này, lại quay lại đề tài bị ngắt quãng.

“Công chúa triều ta túc trực bên linh cữu chồng hai mươi bảy tháng. Qua hai tháng nữa, thời kỳ tang ma của công chúa Thịnh Nhạc sẽ hết rồi.” Tô Doanh cảm khái: “Thời gian trôi thật là nhanh!”

Thâm Hoằng hiểu suy nghĩ của nàng, mỉm cười nói: “Hôn sự của Thịnh Nhạc và quận vương Lan Lăng được định từ hai năm trước. Đến lúc nên để người có tình trở thành người nhà rồi.”

Công chúa Chân Ninh vẫn luôn lặng lẽ chơi đùa bên A Thọ, lúc Ngô thái y nói chuyện của Vương Thu Oánh, cô bé ngoan ngoãn không nói chen một câu nào, lúc này lại muốn nói gì đó. Tô Doanh không đợi cô bé làm trái lại đã nói với cô bé trước: “Công chúa Chân Ninh cũng nên suy nghĩ kỹ chuyện lớn cả đời rồi.”

Chân Ninh lập tức xanh mặt nói: “Muốn tôi gả cho đàn ông họ Tô thì tôi thà rằng cả đời không lấy chồng!”

Thâm Hoằng đã biết ở phương diện này suy nghĩ của cô bé rất quái lạ, hôm nay dứt khoát hỏi cho ra nhẽ: “Con trai họ Tô có gì không tốt? Từ nhỏ đã biết rõ quy củ triều đình. Lời nói cử chỉ, tiến lùi đúng mực, không thầy tự biết. Còn qua lại với danh môn vọng tộc trong thiên hạ, tài nghệ đứng đầu cõi trần, từ nhỏ bọn họ đã tiếp xúc, hoặc tinh thông văn thao võ lược hoặc khéo âm luật thi từ. Con em bình thường há có thể so sánh?”

Chân Ninh cười mỉa nói: “Cuối cùng cũng chỉ dùng để lục đục với nhau, tranh danh trục lợi. Kém hơn thì chỉ biết đến múa hát và sắc đẹp, làm chó



ngựa. Bất kể tốt hay xấu, cả ngày vênh vác tự đắc cảm thấy tình hình hiện nay tốt đẹp vô cùng, hoàn toàn không thấy tâm lòng lo nước thương dân.” Cô bé nói xong sợ đắc tội Tố Doanh, lại nói: “Con thấy trong họ Tô, chỉ có quận vương Đông Lạc và quận vương Lan Lăng là hai người đàn ông tốt, đáng tiếc là hai anh rể. Con đành không lấy chồng thôi.”

Thâm Hoảng thấy cô bé lại bắt đầu nói bậy, liếc cô bé một cái rồi nói với Tố Doanh: “Nàng đưa cô công chúa kỳ lạ cổ quái này về, khuyên bảo nó đi.”

Tố Doanh biết điều dẫn Chân Ninh và A Thộ xin cáo lui, Thâm Hoảng lại gọi Ngô thái y vào.

“Nàng ấy để lại tất cả phương thuốc?” Hấn hỏi.

Ngô thái y thành thật trả lời: “Có thể nói là không giữ lại chút nào.”

“Ai khanh, khanh có nắm chắc không?” Thâm Hoảng lại hỏi.

“Bệ hạ luôn biết, thần chưa bao giờ đoán được mình nắm chắc bao nhiêu.”

Ngô thái y nói: “Năm đó thần chưa thể cứu tính mạng thái hậu, đến nay vẫn ôm nuối tiếc. Hôm nay liềm mạng độc sức, sẽ không để bệ hạ giẫm lên vết xe đổ.”

Thâm Hoảng yên tâm cười: “Ta biết khanh là người không dễ dàng thay đổi.”

Chân Ninh bậm rờ với phụ hoàng, nói muốn hỏi ý kiến của các chị về chuyện lớn cả đời, bèn dẫn loan giá trụng điệp giá lâm phủ Phượng Diệp. Cô bé đến gấp, lại mang vẻ mặt như đưa đám, Phượng Diệp không biết đã xảy ra chuyện gì, cả kinh hỏi: “Làm sao vậy?”

Chân Ninh uất ức nói: “Bọn họ muốn đuổi em ra khỏi cung.” Sau đó kể lễ vua và hoàng hậu thúc giục mình lấy chồng thế nào. Phượng Diệp che miệng cười bảo: “Thế thì sao coi là ‘đuôi’ chứ? Em đã đến tuổi rồi, nếu hoàng hậu không quan tâm chuyện hôn nhân của em mới làm hại em! Lẽ nào em muốn cả đời không lấy chồng, ở lại trong cung?” Chân Ninh ngậm chặt miệng, mặc cho chị cả nói một trận, cô bé lúng túng nói: “Hoàng hậu tập trung tinh thần lên trên người Duệ Hâm, nào có thể trông cậy người chọn lựa kỹ càng? Em có một chuyện không hiểu rõ. Thành Tuyên không phải được Phi Long Vệ của chị coi chừng ư? Sao lại để cho Duệ Hâm rơi vào trong tay hoàng hậu thế?”

Phượng Diệp xấu hổ khẽ ho một tiếng, nói: “Chuyện đời khó lường trước được.”

Chân Ninh than thở: “Nếu như chị nuôi nó lớn, cho dù sau này hoàng hậu có con, nó không có hi vọng lên ngôi thì làm con trai chị cũng sẽ không chịu âm ức.” Phượng Diệp nghe được cô em gái này vạch trần suy tính của mình, thoáng kinh ngạc trong chốc lát.

Chân Ninh lại nói: “Giao vào trong tay hoàng hậu thì phải xem số của nó rồi. Trừ phi hoàng hậu không sinh con nữa, nếu không cha nó, bà nó đều là

người phạm tội bị phê thành thứ dân, nào có thể so với con trai ruột của nương nương chính cung? Thân thể phụ hoàng đang dần khôi phục, thời gian sinh con dưỡng cái còn dài. Sợ rằng cả đời này Duệ Hâm đừng hòng chạm được vào ngai báu!”

“Em đúng là không biết giữ miệng! Nào đến phiên em bàn luận chuyện này?” Phượng Diệp khẽ mắng: “Còn nhỏ tuổi lại chỉ biết Duệ Hâm là con của anh trai em mà không biết con của nương nương cũng là em trai chúng ta ư? Sau này không cho phép em nói ra lời gây xích mích cả nhà này nữa!” Sau khi Chân Ninh bị nàng ấy dạy dỗ thì rầu rĩ không vui, lẩm bẩm:

“Chúng ta là nhà cao quý nhất thiên hạ nhưng người nhà lại rơi vào kết cục gì? Mẫu hậu chết oan, kế tiếp là anh Tuân. Chị Vinh An mất chồng. Chị cảm thấy là vì có chi? Lúc mẫu hậu ở cung Đan Xuyên, xưa nay chưa từng xảy ra bất cứ chuyện gì. Trong cung chỉ đổi một hoàng hậu liền trở thành như vậy. Tổ Doanh không phải là mẹ của chúng ta, sẽ không chặn gió che mưa cho chúng ta, nàng ta có người nhà của mình. Chị chỉ trùng hợp gả cho anh của nàng ta, ở trong số người nhà của nàng mà thôi.”

“Chân Ninh!”

Chân Ninh chán nản nói: “Sớm muộn gì ‘cả nhà’ mà chị nói sẽ trở thành cả nhà của nàng, chứ không phải cả nhà của hai ta.”

Phượng Diệp vẫn bình thản: “Tổ Doanh không phải loại người mà em nói.”

“Tổ Doanh mà chị biết là cô con gái bị ức hiếp trong nhà Bình vương, là cô nương nhỏ chưa trải đời. Tổ Doanh mà em biết là hoàng hậu họ Tổ trong cung Đan Xuyên.” Chân Ninh lạnh lùng hừ một tiếng: “Chị không tin thì cứ xem xem. Chị một mực ôm đềm phòng với tể tướng nhưng dù sao tể tướng cũng cách ngôi vị hoàng đế một tầng. Còn nàng ta lại yên vị ở bên cạnh ngôi vị hoàng đế đấy!”

Phượng Diệp cau mày nói: “Em còn nhỏ tuổi, sao lại học cách đâm bị thóc chọc bị gạo thế hả? Không cho phép nói lung tung những lời này với người khác!” Nàng ấy nói nhiều đã cảm thấy lòng buồn bực, nghỉ ngơi rồi lại hỏi: “Gần đây thân thể phụ hoàng có khỏe không? Từ sau lần trước phát bệnh ở các Chiêu Văn, không có triệu chứng nào nữa chứ? Lý thái y bị trị tội, người nào thay ông ta chữa bệnh cho phụ hoàng?”

“Không có ai thay Lý thái y cả. Hiện tại trong cung chỉ có Ngô thái y chăm sóc phụ hoàng.”

“Nữ thầy thuốc kia đâu?”

“Đây cũng là một chuyện lạ.” Chân Ninh đem chuyện Vương Thu Oánh khóc không chịu vào thái y viện như thế nào kể một lần cho Phượng Diệp nghe. Lần này Phượng Diệp lại trầm mặt như có điều suy nghĩ. “Nương nương đối với Duệ Hâm có tốt không?” Nàng ấy hỏi.

“Trước đây nàng ta đối với Duệ Hâm rất tốt. Danh hiệu ‘Nhân Cung’ của nàng không phải từ đó mà ra sao?”

“Phụ hoàng thấy thế nào?”

“Tất nhiên rất vui mừng.” Chân Ninh cẩn thận quan sát phản ứng của chị, hỏi: “Vương Thu Oánh và Duệ Hâm có liên quan gì ạ?” Cô bé tĩnh tâm suy nghĩ một lát, tỏ vẻ sợ hãi nói: “Mặc dù Vương Thu Oánh có địa vị hèn mọn ở trong cung nhưng rất có ích. Hoàng hậu lại đuổi nàng đi, làm lỡ việc chữa trị của phụ hoàng? Chẳng lẽ là bởi vì trong tay nàng ta đã có Duệ Hâm?” Phượng Diệp không đáp, trái tim dao động trong nháy mắt, mạch suy nghĩ lui trở về cung Đan Xuyên chín năm trước.

Hình ảnh kia rất rõ ràng: Mẹ mặc váy dài màu trắng như trăng, Vinh An và Chân Ninh ngồi bên cạnh nàng chơi đùa. “Triệu thái y trúng gió?” Nàng biết được thái y mình sử dụng bạo bệnh, nhăn đầu lông mày thật chặt:

“Đành tìm người tới thay hẳn vậy. Còn có vị thái y nào có y thuật cao siêu?” Đáp rằng Chu thái y. “Chu thái y? Chu Tĩnh? Người có quan hệ rất tốt với anh của Ngọc Thiên?” Nàng không tình nguyện nói: “Không phải gần đây ông ta đang chăm sóc Tố Ngọc Thiên, chuẩn bị chuyện chuyển dạ sao? Bảo ông ta đi giúp bên đó đi. Ta lại xem xét một thái y khác.”

Ai ngờ không quá ba ngày, ngay lúc đó Đan viện Tố Ngọc Thiên sinh ra hoàng tử thứ tám, thăng chức thành Đan tần.

Tố Nhược Tinh là em họ của cậu hoàng đế, thân thích cao quý nhất của nàng là thái hậu Khang Dự đã chết nhiều năm. Tố Ngọc Thiên cũng là con gái của cô hoàng đế – đại trưởng công chúa Huệ Hòa, là dòng máu cao quý của Tố thị và Duệ thị, đồng thời mẹ của nàng ta còn sống. Sau khi nàng ta sinh con, Phượng Diệp rõ ràng nhận thấy mẹ hơi bất an.

Ngay trong mấy ngày đó, Đông cung Duệ Tuân bỗng nhiên sốt cao hôn mê... Cuối cùng đương nhiên là bình an vô sự rồi. Phượng Diệp quan tâm em trai, lúc vào cung thăm y, Tố Nhược Tinh cười lạnh nói: “Con gái họ Tố mà làm việc thì người ngoài rất khó nhìn ra được ‘có liên quan gì’. Họ hao tổn sức lực chính là để không bị người ta vừa liếc mắt đã nhìn thấu. Chỉ nhìn chăm chăm họ là không đủ, ít nhất phải thấy bảy tám chuyện thì mới có thể đoán được một phần vạn mục đích của họ. Triệu thái y thật xui xẻo...” Nàng tỏ vẻ hối hận vô cùng, nếu như sớm nghi ngờ Triệu thái y trúng gió không sớm không muộn thì có lẽ sẽ không hại Duệ Tuân bị đau khổ một bận.

Khi đó Phượng Diệp đã biết cuộc tranh đấu của Tố Ngọc Thiên và mẹ bắt đầu rồi. Mẹ của nàng ấy sẽ không chịu thua.

Hoàng tử thứ tám còn chưa tròn một tuổi, Duệ Tuân đã gặp phải bất trắc mấy lần, một lần ngựa mất móng, một lần lúc du ngoạn trượt chân rơi xuống nước, còn có một lần chỉ bị cảm lạnh mà làm thế nào cũng không khỏi được. Hoàng tử thứ tám thì mãi mãi không được một tuổi, ngay cả đại trưởng công chúa Huệ Hòa cũng chết bệnh.

Không có ai coi những sự kiện này nối liền lại trở thành án giết người liên hoàn mà ghi chép lại. Cũng không có ai biết rõ mấy chuyện ấy có liên hệ gì. Nhưng Phượng Diệp luôn âm thầm hy vọng Tố Ngọc Thiên không còn muốn sinh con nữa! Bằng không, không biết ai sẽ vì thế mà bỏ mạng. Có lúc Phượng Diệp âm thầm chột dạ, nghĩ thầm mình đến nay không con, có phải là bởi vì nguyên rủa người khác một cách độc ác. Nay Tố Ngọc Thiên đã là Khâm phi, đúng như mong đợi của Phượng Diệp, nàng ta vẫn không có con.

Trong cung, ngoại trừ hai chuyện lớn là mẹ bị phế tự sát và Tố Doanh sảy thai ra, vẫn có thể miễn cưỡng nói là gió êm sóng lặng. Mãi đến năm nay, Duệ Tuân bị phế rồi bỏ mạng, Tố Ly cũng chết trong trận lửa kỳ quặc. Dường như chuyện khi trước đã lặp lại: Lý thái y làm nghề y trong cung nhiều năm, chả hiểu ra sao lại chẩn bệnh sai để bị trục xuất. Vương Thu Oánh chữa bệnh cho hoàng đế đột nhiên không dám ở trong cung tiếp nữa... Lại bắt đầu từ thái y sao? Lần này nhắm vào ai đây?

Phượng Diệp không ngồi yên được nữa.

Hôm ấy Tố Trâm trở về gặp nàng ấy chuẩn bị triều phục ra, hỏi: “Ngày mai muốn vào cung sao?”

Phượng Diệp thở dài, nói: “Phụ hoàng và hoàng hậu muốn chọn phò mã cho Chân Ninh. Chân Ninh ở chỗ thiệp oán trách cả một ngày. Suy nghĩ của đứa nhỏ này rất lạ, ngày mai thiệp vào cung bàn việc này cùng phụ hoàng.” Tố Trâm cảm thấy nàng ấy có điều giấu giếm nhưng không tiện hỏi, đành dụi dụi nói: “Thân thể của nàng yếu ớt, không nên quan tâm quá độ. Đừng bận lòng mấy chuyện mặc kệ cũng không sao cả này nữa.”

“Thiếp đã bao giờ lo chuyện gì đâu?” Phượng Diệp cười tươi nói: “Chỉ nhắc nhở thêm cho người lo chuyện này thôi.”

Hôm sau nàng ấy vào thẳng cung Ngọc Tiết, thấy hoàng đế vẫn nửa nằm ở trên giường. Sắc mặt hắc xám trắng, càng không bằng được trước kia.

Phượng Diệp không khỏi rơi lệ lã chã. Hoàng thượng lại lạc quan hơn nàng ấy, cười nói: “Không phải bình thường ta đã mang dáng vẻ này sao? Sao hôm nay vừa thấy lại khóc?” Phượng Diệp nghẹn ngào nhận tội nói: “Ngày trước không biết bệnh tình của phụ hoàng hung hiểm, hôm nay chợt thấy không yên.”

Hoàng thượng ôn tồn nói: “Hôm nay đã coi là hung hiểm gì đâu?”

Phượng Diệp bèn hỏi một mình Ngô thái y có thể ứng phó được cục diện trước mắt không. Biết được hoàng đế khá tin cậy Ngô thái y, nàng ấy lại hỏi: “Rốt cuộc phụ hoàng bị làm sao? Thuở trước quanh năm suốt tháng, ngay cả một lần cảm lạnh cũng sẽ không bị, tung hoành ở khu vực săn bắn, gào thét núi rừng uy phong bậc nào! Vì sao từ lần ngất đi vào hè năm trước đến nay, năm lần bảy lượt phát tác? Trước đó vài ngày rõ ràng đã khỏe rồi,

sao...” Nàng ấy nói xong không nhìn được mà rơi lệ: “Thật không thể tin được, phụ hoàng sẽ nằm trên giường lâu như vậy.”

“Sao hôm nay con mới muốn nói những lời này chứ?” Hoàng đế lẳng lẳng đánh giá con gái, hỏi: “Xảy ra chuyện gì thế?”

Phượng Diệp không nói một lời, móc ra một phong thư từ trong tay áo, đưa cho hoàng đế: “Trước khi thành Tuyên bị thiêu rụi, Tổ Ly sai người đưa phong thư này cho con. Con từng cảm thấy khó có thể tin, bây giờ không biết có nên tin hay không. Xin phụ hoàng xem qua.”

Hoàng đế từ từ mở thư ra, thấy trên đó viết một vài chuyện mà hắn không hề thấy lạ: Tổ Ly biết được hoàng đế trúng độc từ trong miệng Lý thái y, nghi ngờ trong hậu cung có người hạ độc, đáng tiếc còn chưa điều tra ra manh mối, nàng ấy và Duệ Tuân đã bất hạnh bị vu hãm trước. Mặc dù nàng ấy không thể chắc chắn nhưng cảm giác được trong việc này thì hoàng hậu có hiềm nghi rất lớn. Hoàng hậu vẫn quan tâm lạ thường đối với Duệ Hâm, sau khi Đông cung bị phế, hoàng hậu thậm chí còn muốn thay mặt nuôi Duệ Hâm. Nếu có một ngày Tổ Ly gặp chuyện chẳng lành mà Duệ Hâm rơi vào trong tay hoàng hậu, hoàng hậu lại dốc sức đưa lên làm thái tử thì có thể khẳng định tám phần mười rằng hoàng hậu đã có lòng lên làm thái hoàng thái hậu từ lâu. Cái chết của Tổ Ly, việc Đông cung bị phế, độc trong người hoàng đế nhất định khó thoát khỏi có liên quan đến nàng. Mong công chúa kịp thời nhắc nhở hoàng đế cẩn thận.

Phượng Diệp thấy sắc mặt cha lúc đọc thư rất thảm nhiên, nhỏ giọng hỏi: “Phụ hoàng nghĩ như thế nào?”

Hoàng đế khẽ cười nói: “Phượng Diệp, con cho rằng ta sẽ như thế nào? Cả đời này ta đều xử lý những chuyện nà ná nhau: Giáp phát hiện manh mối, cho rằng Ất là kẻ có tội bèn ôm vế hết sức chân thành tố giác với ta. Nhưng Ất thật sự có tội sao? Ất lại nghĩ Bính và Đinh sai, đồng thời cho rằng Giáp đang có ý định hãm hại mình. Lẽ nào suy nghĩ của nó sẽ là câu trả lời cuối cùng sao? Càng đừng nói tới chuyện có vài người không ôm vế hết sức chân thành tố giác với ta, bằng không trên đời cũng sẽ không có câu tục ngữ ‘vừa ắp cấp vừa la làng’.”

Hắn vung lá thư này lên nói: “Con biết Tổ Ly sẽ nói những lời nó bảo con như thế nào đối với người khác không? Cô gái họ Tô này à... e rằng chỉ là nó oán hận hoàng hậu, mượn sự tin tưởng của con để trả thù thôi.”

Phượng Diệp bỗng nghèo từ, nhỏ giọng nói: “Nói cách khác, bệ hạ tin cậy hoàng hậu hơn Tô Ly...”

“Phượng Diệp, con khác với Vinh An, Chân Ninh. Con thông minh hơn hai đứa chúng nó, vả lại con là vợ Tổ Trâm. Con và phò mã của con ân ái nhiều năm, quả thực không dễ. Chớ để thông minh làm lỡ nhân duyên.” Hắn đưa tay vỗ vai Phượng Diệp, nói: “Trong lòng ta biết rõ chuyện của mình. Con không cần lo lắng.”

Phượng Diệp thuận thế nắm lấy tay hắn, lần thứ hai rơi nước mắt bảo: “Thế nhưng giả sử họ Tố Đông Bình thật sự có lỗi với phụ hoàng, chớ nói đến nhân duyên, cho dù là tính mệnh thì con gái cũng sẽ không tiếc rẻ.”

Nàng ấy dứt lời thì dứt khoát xin rời cung, về đến nhà bèn tìm kẻ dẫn đầu Phi Long Vệ, bảo gã mau mau tìm nữ thầy thuốc Vương Thu Oánh đến. Vương Thu Oánh ở nhờ tại phủ Tạ Chấn, không muốn ở Tạ phủ lâu cho thêm phiền phức lại càng không muốn bị người ta chê trách, hôm ấy định một mình rời kinh nhưng bị mấy người áo đen ngăn cản trên đường, cưỡng ép mời lên trên một chiếc xe ngựa che miếng vải đen, bí mật mang tới trước mặt Phượng Diệp.

Wang Thu Oánh từng chữa chứng sảy thai[1] cho công chúa Phượng Diệp, hai người cũng có một chút tình cảm.

[1] Không rõ trong tiếng Việt gọi là gì, bệnh này sảy thai tự nhiên liên tục 3 lần trở lên, mỗi lần sảy thai thường ở cùng thai kỳ; chủ yếu do người vốn sinh ra đã yếu ớt, lao lực quá độ, sau khi mang thai phóng túng quá độ tổn thương thận, thai không nơi sống yên :))) ; hoặc tổ chất cơ thể thiếu máu, bệnh nặng lâu mất nhiều máu, thai không nơi sống yên; hoặc tổ chất cơ thể âm hư trong nóng...

Phượng Diệp cười, nói ngay vào điểm chính: “Ta muốn hỏi vì sao cô Vương lại vội vã rời đi.”

Đa đầu Vương Thu Oánh lập tức tê dại, cúi đầu phiến muộn không lên tiếng.

Phượng Diệp giận tái mặt nói: “Cô Vương, cô coi người mình chữa trị cho là ai? Đó không phải là một người mắc chứng lạ, tạo điều kiện cho cô thỏa mãn lòng khiêu chiến của mình. Chữa bệnh cho người, cô không thể bỏ chạy trong lúc bó tay chịu trói được. Đó là người tôn quý nhất gầm trời! Tính mạng của người kéo dài một ngày hay ngắn đi một ngày khác nhau rất nhiều!”

“Tôi đã giao phó chuyện chữa bệnh của thánh thượng cho Ngô thái y rồi.”

“Nếu Ngô thái y có thể chữa khỏi thì làm sao đến phiến cô vào cung hầu?”

Phượng Diệp cười khẩy nói: “Nhưng mà cô thì sao? Lại đặt tính mạng của mình ở trước tính mạng bệ hạ, vì bảo vệ tính mệnh mà chạy trốn!”

Wang Thu Oánh bị nàng ấy vạch trần, bỗng biến sắc. Phượng Diệp lại trấn an: “Cô đang lo lắng cái gì thế? Có hoàng hậu ở trong hậu cung bảo vệ cô, cô sẽ không xui xẻo giống Lý thái y.” Về mặt Vương Thu Oánh lại càng thêm thâm trầm, nhanh chóng cúi đầu nói: “Xin điện hạ để cho tôi đi thôi.”

Phượng Diệp thấy thế đột nhiên hiểu ra tám phần, nghiêm nghị hỏi: “Có phải Tô Doanh bảo cô rời khỏi kinh thành hay không?”

Wang Thu Oánh không nói gì.

Trong đầu Phượng Diệp nổ vang lên, không còn cách nào ôm ấp hi vọng trong lòng với Tố Doanh nữa. Nàng ấy bỗng nhiên tỉnh ngộ: Nàng ấy quen

nghe được con gái họ Tô giết hại lẫn nhau nhưng chưa từng nghe thấy người nào đôi phò với hoàng đế. Nàng ấy luôn cho là từng cô con gái họ Tô đều lấy việc gả cho phụ hoàng mình làm mục tiêu, không hai lòng. Mà phụ hoàng của nàng ấy là một người đàn ông kiệt xuất tuyệt đối sẽ không khiến người ta thất vọng. Các cô gái hẳn là nghiêng ngả vì người, mang theo phần cảm tình này trung thành đôi với hắn.

Nhưng Tô Doanh là một cô gái được người nhà sắp xếp nên mới gả vào cung đình. Trở thành hoàng hậu không phải mong muốn của nàng, trước đó trong lòng nàng đã có người được chọn để kết đôi, là Duệ Tuân, là Bạch Tín Mặc chứ không có hoàng đế. Từ lúc bắt đầu đã không nên có mơ mộng hảo huyền đối với Tô Doanh! Nàng ở cung Đan Xuyên chỉ để hoàn thành sứ mệnh của hoàng hậu. Mà bước tiếp theo của sứ mệnh là theo đuổi quyền lợi cao hơn... “Nàng ta chiếm được Duệ Hâm, không cần phụ hoàng ta nữa... đúng không? Chuyện Lý thái y cũng là do nàng ta làm? Ngô thái y thì sao? Liệu cũng gặp cảnh thê thảm không? Nàng ta muốn phụ hoàng ta chết sao?”

Nàng ấy run giọng hỏi: “Nghe nói phụ hoàng ta trúng độc. Đây cũng là do nàng ta làm sao?”

“Điện hạ, tôi không thể giải thích cho ngài những chuyện mà mình không biết.”

Vương Thu Oánh thấy nàng ấy lòng rối như tơ vò, ngược lại bình tĩnh nói, “Tôi chỉ biết là trước khi thánh thượng lấy hoàng hậu đã trúng độc nhiều năm. Chính người nói cho tôi biết đó là một loại độc dược tên là ‘Trầm mộng’ xuất phát từ họ Tô Thái An, độc tính rất mạnh giết người vô hình. Không biết tại sao có vài người trúng độc có thể may mắn kéo dài. Nếu như tôi suy đoán ác độc giống như ngài, tôi sẽ nói mẹ ngài mới là hung thủ.”

“Cô nói xằng.” Phượng Diệp cảm tức nàng ấy.

Vương Thu Oánh bình tĩnh bảo: “Ngài không có cách nào phủ nhận được, mỗi người đều có thể có suy đoán của mình.”

Phượng Diệp ngơ ngẩn. Khuôn mặt bất kể thế nào khi nào đều không hề rung động của mẹ lại hiện lên trước mắt.

“Họ đều có thể nhẫn tâm như vậy sao? Cha ta là một người tốt như vậy, chẳng bao giờ thẹn với họ nửa phần.” Nàng ấy dùng sức hít vào một hơi. Người mẹ kết tóc với cha mà còn ở giữa quyền lợi và chồng lựa chọn thứ phía trước. Sao có thể tin cậy Tô Doanh hôm nay chứ?

“Quá nhẫn tâm. Phụ nữ họ Tô... quá nhẫn tâm!” Phượng Diệp lầm bầm nói.

-----oOo-----

Nguồn: EbookTruyen.VN

## Chương 38: Trầm luân

Mấy ngày sau, Chân Ninh nghe theo ý kiến của Phượng Diệp, xin hoàng đế tổ chức một trận đại hội mã cầu, để cô bé tự mình lựa chọn phò mã.

Hoàng đế trầm mặc quan sát cô con gái này, hỏi: “Con lại thích chàng trai giỏi mã cầu ư?”

Chân Ninh ngượng ngùng nói: “Không phải ạ, nếu như tổ chức một đại hội thi văn thì có lẽ sẽ có người viết thay, làm hỏng cả đời con. Trên đại hội mã cầu con cũng có thể chọn một vị công tử cử chỉ nhã nhặn, có phong phạm quân tử. Hơn nữa trong lúc vui mừng không phải càng dễ dàng phát hiện người vui mà vẫn giữ thái độ đúng mực, không quan tâm hơn thua sao?”

Tổ Doanh cười nói: “Quả nhiên là ý kiến hay.”

Chân Ninh biết chắc chắn cha không thể có mặt, không bỏ lỡ cơ hội nói với Tổ Doanh: “Việc này cần nương nương giúp đỡ, mong nương nương chớ chối từ.”

Tổ Doanh tất nhiên không thể nào từ chối, lập tức bàn bạc với hoàng đế định vào ngày cuối cùng của tháng Ba.

Mặc dù không nói rõ là kén chồng cho Chân Ninh nhưng con em họ Tổ trong kinh thành biết được việc này cũng có thể đoán ra một hai phần, không tránh khỏi có ý chuẩn bị. Đến ngày đó, người có lòng hay không, có đồ hay không đều tới góp náo nhiệt.

Công chúa Vinh An còn đang than khóc vì Tín Mặc nên không lộ mặt.

Phượng Diệp lại tự mình đến xem, hiển nhiên vô cùng để ý. Công chúa Thịnh Nhạc cũng có mặt, tuy có ý xem xét các công tử con vua cháu chúa nhưng cô ấy càng thích vào sân trở tài hơn. Trước nay Tổ Trầm và Tổ Táp là cao thủ trong đó, mỗi người vào một đội góp vui. Bình vương luôn thích xem náo nhiệt, đương nhiên không bỏ qua cơ hội này. Bởi vì thân thể khá hơn nên Bình vương phi Duệ thị cũng mang theo nô tỳ thành đàn tới quan sát.

Tổ Doanh đặt ra phần thưởng lớn theo như truyền thống, một tiếng hiệu lệnh, những người tuổi trẻ kia liền thi đấu với nhau mạnh như rồng như hổ. Thịnh thoảng Tổ Doanh lại hỏi Chân Ninh: “Người này thế nào? Người nọ thì sao?” Chân Ninh chỉ cười không nói, lắc đầu liên tục.

Đợi cho một hồi phân ra thắng bại, Tổ Doanh dựa theo xếp hạng ban thưởng, lại gọi hai đội lạng lẽ chờ bên ngoài vào sân. Cứ như vậy qua ba trận, Chân Ninh vẫn chưa phát hiện ra người nào thuận mắt, ngược lại không ngừng khen công chúa Thịnh Nhạc đánh bóng hay. Tổ Doanh chỉ biết than thở: “Có lẽ là duyên phận chưa tới.”





Sau ba trận đó chính là tiệc trưa, các vị công chúa và Tô Doanh là người nhà đều ở trong lều lớn cùng ăn. Thịnh Nhạc được giải nhất nên vô cùng vui mừng, nói với người làm của mình: “Ta mang một xe rượu ngon đến, anh xách vò lớn nhất trong đó tới đây. Chỗ còn lại thì tặng cho đám người trẻ vừa rồi cùng đội với tôi.”

Phượng Diệp oán trách cô ấy: “Em cũng là người chưa hết thời gian để tang, vừa mua vui vừa uống rượu, để nhiều người bên ngoài như vậy thấy được, mặt mày vẻ vang lắm sao?” Thịnh Nhạc nghe xong thì nở nụ cười xấu hổ, không hề nói đến chuyện uống rượu nữa. Phượng Diệp nói: “Tôi cũng mang đến một ít rượu ngon, lúc đầu định chúc mừng Chân Ninh tìm được lương duyên. Nếu lúc này nó vẫn chưa rung động, chúng ta đành cầu xin thần linh thôi, chỉ mong lát nữa trời giáng anh tài.” Nàng ấy nói năng dí dỏm, mọi người cười ha ha, sai người mở rượu.

Mùi thơm của rượu bay khắp nơi, ngay cả Bình vương đã uống vô số cũng lớn tiếng khen hay.

Phượng Diệp tự mình rót một chén nâng đến trước mặt Tô Doanh, nói: “Quận vương Đông Lạc biết nương nương có rất nhiều đồ ăn phải kiêng, loại rượu này cực kỳ hiếm có, không phạm phải các loại kiêng kỵ đâu. Quận vương đặc biệt tìm vì nương nương, vẫn luôn tích góp lại, cuối cùng dự định tìm thời cơ tặng cho người. Hôm nay vừa khéo.” Tô Trâm mỉm cười nói với cha: “Rượu này chỉ có một vò, mở ra đã lâu không thể cất đi. Vì vậy không thể sớm biểu cho cha, mong cha thứ lỗi.”

Tô Doanh khó xử cười nói với vợ chồng họ: “Không phải em không tin hai vị nhưng còn cần xem qua nguyên liệu mới dám uống.” Phượng Diệp cười nói: “Vậy thì có khó gì?” Nói rồi đi ra ngoài lều, sai người viết một tờ ghi nguyên liệu ra.

Thôi Lạc Hoa ngửi mùi rượu, nói: “Hình như có hoa quế.” Tô Doanh chỉ đành tiếc nuối nói: “Gần đây ngay cả hoa quế em cũng kiêng rồi!” Nói xong ban rượu cho Tô Trâm, nói: “Quần vương uống thay em đi. Cầu chúc anh phát huy tài nghệ vượt qua quần hùng bên trong sân.”

Tô Trâm cảm tạ rồi uống một ngụm, bỗng nhiên ngợ ngẩn. Lúc này Phượng Diệp trở lại trong lều vừa thấy cảnh này, chột mặt cắt không còn giọt máu, giấy trong tay cũng rơi xuống. Trái tim Tô Doanh chết lặng, đưa tay muốn gạt chén rượu của Tô Trâm.

Nhưng hắn ta đã ngửa cổ uống xong rồi.

“Anh!” Tô Doanh luống cuống trong nháy mắt, trầm giọng nói: “Nhỏ ra!”

Sự hoảng hốt của nàng làm cho mọi người trong lều lớn đang cầm chén rượu ngậy người ra. Chỉ có Tô Trâm trấn định như thường nói: “Sao nương nương lại kinh hoảng thế?”

“Trong rượu có chỗ khác thường!”

Tô Trâm kinh ngạc nhìn em gái, mỉm cười nói: “Nương nương chớ đùa kiểu này. Làm sao có thể chứ?”

Tô Doanh cầm lấy cổ tay của hắn ta vội vàng bảo: “Anh cứ nhỏ ra trước đi! Chậm thì không kịp đâu...”

Tô Trâm lại cười nói với mọi người: “Quả thật là rượu ngon!” Sau đó bình tĩnh nhìn Phượng Diệp, nói: “Công chúa Phượng Diệp sẽ không đầu độc hại nương nương đâu. Đây chính là phản nghịch, nàng sẽ không làm đâu.” Hắn ta thấy sắc mặt Phượng Diệp vẫn tái nhợt, mồ hôi lạnh ở thái dương cũng chảy ra, mỉm cười nói một cách đầy ý tứ sâu xa: “Nàng không giỏi việc này, đi về nghỉ ngơi trước đi.”

“Chàng...” Phượng Diệp run rẩy nói một chữ, dứt lời bắt lấy cánh tay Tô Trâm, dường như không bắt lấy thì hắn ta không đứng vững được. Tô Doanh thấy môi của nàng ấy nhẹ nhàng mấp máy nhưng những lời này chỉ có Tô Trâm nghe được, người bên ngoài không rõ. Tô Trâm lại thản nhiên như không có việc gì, sau khi dìu nàng ấy ngồi xuống thì ăn cơm uống rượu như thường.

Bình vương phi ân cần hỏi: “Không nghiêm trọng chứ?” Tô Trâm cười nói: “Mẹ chớ cho là thật. Là nương nương hiểu lầm.”

Bình vương biết Tô Doanh luôn đa nghi, hôm nay trước mặt mọi người gây ra chê cười, ông lúng túng ho khan một tiếng nói: “Hôm nay tinh thần nương nương không tốt, chúng ta không tiện quấy rầy, chuyển sang nơi khác uống rượu đi!” Ông vừa nói vừa đuổi mọi người ra khỏi lều lớn. Tô Doanh đi theo mấy bước tới trước lều, vẫn nhìn theo Tô Trâm sít sao. Bình vương ngăn nàng lại, nói: “Nương nương nghỉ ngơi cho tốt, chớ suy nghĩ lung tung. Nếu như chỉ trích người bên ngoài thì thôi, người lại cứ vạch trần chị dâu người, làm anh cả người sượng mặt.”

Tố Doanh không nói nhảm với cha, trực tiếp lệnh một gã thái y đi theo đến chăm sóc cho quận vương Đông Lạc. Chỉ chốc lát sau thái y chán nản trở về nói: “Quận vương ngã thân ở ngoài lều, nói là không có việc gì.”

“Thật sự không sao ư?”

“Thần không nhìn ra có gì khác lạ. Không biết nương nương muốn thần chẩn đoán bệnh gì?”

Tố Doanh phát tay đuổi gã đi, không biết rốt cuộc mình làm sao. Thực chất nàng không nghĩ ra Phượng Diệp có lý do gì mà đầu độc hại nàng cả, chỉ là trong nháy mắt lạnh thấu xương, nàng không khống chế được nghi ngờ trong lòng mình.

Không lâu sau, Tố Trâm và đám con em quý tộc vào sân. Tố Doanh không thể không chăm chú nhìn hấn ta, đồng thời phát hiện Phượng Diệp và Bình vương phi cũng khẩn trương giống nàng.

Tố Trâm vốn là cao thủ mã cầu, hình như trạng thái hôm đó không tốt, lúc phi nhanh đuổi theo bóng, bỗng nhiên rơi xuống từ trên lưng ngựa. Toàn sân hét lên kinh hãi, Tố Doanh chỉ cảm thấy trước mắt bỗng quay cuồng, vội vã vịn lấy Thôi Lạc Hoa bên cạnh. Trong lúc nàng bị chóng mặt thì công chúa Phượng Diệp ngất xỉu xuống đất.

Tố Doanh cắn răng nói: “Ta biết nhất định sẽ như thế này mà.”

“Hội cầu cứ tiếp tục đi.” Tố Trâm ngượng ngùng nói: “Chân Ninh và chư vị công tử mới là nhân vật chính. Bởi vì tôi mà làm mất hứng của mọi người thì không tốt đâu. Tôi sẽ cùng Phượng Diệp về phủ nghỉ ngơi, nương nương không cần phải lo lắng.”

“Được.” Tố Doanh nhìn hấn ta được người vây quanh rời đi, lại ngồi thẳng chủ trì đại hội. Nhưng mà không ai có thể một lòng quan sát mã cầu nữa.

Tố Doanh quả thực như đứng đông lửa, như ngồi đông than, khó khăn lắm mới chịu đựng đến khi tất cả trận đấu kết thúc, nóng lòng muốn đi thăm Tố Trâm. Chân Ninh tất nhiên nhìn ra được bụng dạ của nàng, cô bé cũng vội đi thăm chị mình. Hai người dứt khoát cuỡi ngựa giỏi, mang theo vài người đi theo hầu, chạy như bay đến phủ công chúa Phượng Diệp.

Bình vương vẫn không biết nặng nhẹ, nói: “Đã mời thầy thuốc giỏi. Thầy thuốc đó đã chữa rất nhiều người ngã ngựa, có thể chữa lành thôi.”

“Tôi chờ ở đây.” Tố Doanh ngồi xuống không khách sáo. Bình vương ngạc nhiên nói: “Trước giờ chưa từng thấy người quan tâm anh cả người như vậy.” Chẳng biết Tố Doanh có nghe thấy không mà vẫn không để ý đến ông.

Thầy thuốc đó sắc một loại thuốc kỳ lạ trong phòng, chỉ chốc lát sau đã có khói đặc cuồn cuộn gay mũi. Bình vương bịt mũi, muốn vung tay áo nhưng thấy Tố Doanh vẫn không nhúc nhích, đành múa tay áo trước mặt nàng, xua khói đặc giúp nàng rồi nói: “Không biết trong thuốc này có vật gì. Nương

nương kiêng kỵ nhiều thứ, thôi thì tránh đi. Đừng thân thiết với anh người rồi người lại bị bệnh.”

Tố Doanh vẫn không để ý đến ông. Bình vương đành tự mình bịt mũi chạy trốn tới chỗ không khí lưu thông.

Trong khói trắng hình như xuất hiện một đường nét, khẽ khàng lắm lắm: “Ôi chao, chưa từng ngờ rằng ngay cả anh của mình cũng bị hiến tế rồi.” Tố Doanh lấy làm kinh hãi, đã rất lâu rồi nàng không nhìn thấy ảo ảnh này. Nàng đưa tay chộp lấy, khói trắng vỡ tan trong tay, thứ nàng bắt được là cánh tay Tố Táp.

Tố Táp thấy nàng ra sức tóm lấy, dịu dàng hỏi: “Làm sao vậy?” Tố Doanh cầm lấy hẳn không chịu buông tay. Tố Táp nhỏ giọng nói: “Chuyện ngã ngựa này có thể lớn có thể nhỏ. Người ở chỗ này cũng vô ích! Cung nhân bên ngoài nhờ tôi vào giục người về cung đây. Người đã làm lỡ rất nhiều thời giờ rồi.”

Mặc cho hắn nói thế nào, Tố Doanh vẫn không nói một lời. Chỉ chốc lát sau, trong phòng bỗng nhiên truyền đến một tiếng kêu sợ hãi quái lạ của Bình vương phi. Tố Doanh lập tức đứng lên. A hoàn của Bình vương phi chạy đến nói: “Phu nhân đã hôn mê! Mau mời thầy thuốc.”

Tố Doanh đẩy cô ta sang một bên, nhanh chân đi vào trong phòng, thấy thầy thuốc kia chân tay luống cuống ngồi liệt dưới đất. Bình vương phi ngã vào bên giường Tố Trâm, hai mắt trắng dã. Tố Doanh vừa thấy liền hiểu, đi tới thăm dò hơi thở của anh cả, nào còn có thể tìm được nữa! Sờ ngực của hắn ta, đã lạnh rồi. Nếu không phải Duệ thị phát giác thì thật làm khó dễ thầy thuốc kia, từ đầu đến cuối không nở báo một tiếng tang, còn dầy vò ông ta.

Tố Táp thấy tình cảnh này cũng không khỏi ngậy người. Hai người đều quên việc giúp Duệ thị, Duệ thị tự mình dần dần tỉnh lại, nhìn Tố Trâm gọi một tiếng: “Con tôi!” Định thần khoảnh khắc lại bừng tỉnh ra, gọi như đứt ruột: “Trâm nhi!”

Bình vương nghe nói Tố Trâm đã mất, hốt hoảng chạy vào, chỉ nhìn thoáng qua tay chân bỗng lạnh buốt. Sau một lúc lâu ông rú to hai tiếng, níu lấy thầy thuốc muốn đánh cho chết. Thầy thuốc đó không ngừng kêu oan, nói Tố Trâm ngã bị thương không nghiêm trọng lắm, không biết sao lại đi đòi nhà ma.

Trong phòng loạn cả lên. Đám người trong cung chờ bên ngoài nghe thấy biến cố này, nối đuôi nhau mà vào nói với Tố Doanh: “Nương nương hãy nén bi thương, xin cứ về cung trước. Đợi phủ Bình vương chuẩn bị lo việc tang ma, lại làm theo cấp bậc lễ nghĩa...”

Tố Doanh lấy tay đẩy đám người trong cung ra hai bên, mang theo tức giận sải bước đi tới phòng Phượng Diệp.

Phượng Diệp nửa nằm ở trên giường, khóc đứt từng khúc ruột. Tô Doanh tiến lên cho ngay một bạt tai. Chân Ninh chưa từng thấy nàng ác độc như vậy, cũng chưa từng thấy Phượng Diệp chịu đòn, sợ đến mức không dám lên tiếng. Tô Doanh dữ tợn nói với Chân Ninh: “Người đi ra ngoài ngay!” Chân Ninh run rẩy đứng lên đi ra ngoài, không dám nghe họ muốn nói gì. “Cô giết anh của ta...” Tiếng Tô Doanh run rẩy, chỉ vào Phượng Diệp hỏi: “Vì sao?”

Phượng Diệp chịu một cái tát của nàng, ngược lại ngừng khóc lóc. “Người giết chết chàng không phải là tôi. Là chúng ta, tôi và cô.” Phượng Diệp đau thương nói.

“Cô đang nói cái gì đấy?”

Phượng Diệp nghiêm nghị nhìn Tô Doanh, nói: “Bản thân cô tự biết cô đã làm gì với người nhà của tôi.” Tô Doanh há miệng, cổ họng khô khốc: “Duệ Tuân không phải do tôi...” Nhưng lại nghĩ, làm sao Phượng Diệp biết chứ? Nhất định không phải nói đến y, lại bảo: “Tô Ly...” Buột miệng nói ra rồi lại nghĩ, chắc Phượng Diệp không nói đến nàng ấy? Chẳng lẽ là nói Bạch Tín Mặc sao? Nàng không dám tùy tiện lên tiếng.

Phượng Diệp cười nhạt lắc đầu: “Quả nhiên cô chợt dạ rồi.” Nàng ấy gục đầu xuống, vừa rơi nước mắt vừa nói: “Trách tôi có ý sát sinh, trách cô tuyệt tình đến mức này... Trầm... Tại sao chàng lại muốn thay cô?”

“Anh ấy không phải thay tôi, là thay cho cô.” Tô Doanh bỏ lại những lời này, thê lương xoay người, hai tay che miệng nức nở.

Ngậm đầu tiên đã ném ra rượu không phải rồi, đúng chứ? Rõ ràng có thể không uống tiếp nhưng không thể ở trước mặt mọi người làm cho hành vi phạm tội đầu độc giết hoàng hậu của Phượng Diệp rõ ràng rành rành được...

“Cô là con gái yêu của hoàng đế, tôi không thể nói ra tội của cô khiến người khác tin tưởng. E rằng thiên hạ không có ai biết hôm nay cô đã làm gì, chỉ có một mình tôi biết.” Tô Doanh đưa lưng về phía Phượng Diệp, vừa khóc vừa nói từng câu từng chữ: “Từ nay về sau, nếu tôi biết có một kẻ nào vì thù hận mà đầu độc giết chồng thì tôi sẽ cộng thêm phần của kẻ đó để thù hận cô. Nếu có mười người như vậy thì tôi sẽ dùng thù hận của mười người để đối đãi với cô. Nếu như khắp thiên hạ đều như thế thì tôi sẽ thay mặt người trong cả thiên hạ, hận cô!”

Phượng Diệp nghe xong sắc mặt trắng bệch, ôm lồng ngực đau đớn, lẩm bẩm nói: “Vậy chính cô đã làm cái gì với chồng đấy?”

Tô Doanh không thèm liếc nàng ấy lấy một cái, lau rơi nước mắt đi ra bên ngoài cửa, nói với đám người trong cung: “Công chúa có vẻ không được tốt. Đi cho đòi một vị thái y qua đây chăm sóc nàng.”

Bộ dạng của nàng cũng không tốt lắm. Tô Táp đuổi kịp bước chân của nàng, thấp giọng nói ở bên tai nàng: “Quá kỳ lạ! Nương nương nghi ngờ

rượu kia nhưng tôi ra khỏi lều là cầm cho ngựa uống ngay, không hề có việc gì.”

“Không cần nói việc này nữa.” Cách để hạ độc vào trong rượu của một mình nàng có rất nhiều, không cần kéo cả nhà chôn cùng. Phượng Diệp chỉ hận một mình nàng, không phải là cả nhà hậu. Nhưng mà... khuôn mặt loang lổ nước mắt của Tố Doanh trở nên lạnh lẽo.

Cả nhà hoàng hậu phải hận Phượng Diệp.

Phượng Diệp khóc xong lại tỉnh, tỉnh rồi lại khóc, bản thân cũng không phân biệt được là đã tỉnh hay vẫn ngủ say, không biết đang ở cõi trần hay chốn u minh. Bỗng nhiên dường như có một trận gió tà kéo tới, nàng ấy mở mắt ra, thấy trong một mảng bóng tối có bóng người.

“Trầm...” Nàng ấy nhẹ nhàng gọi một tiếng, hy vọng là hồn hẩn ta về. Nếu như là tìm đến nàng ấy thì nàng ấy sẽ đi theo!

Người nọ đi về phía trước một bước, lại là một phụ nữ.

“Tiện nhân kia.” Bà ta thờ hồng học mà đi lên trước, gương mặt già nua hết như ma quỷ. Khuôn mặt của bà ta đã co quắp, Phượng Diệp nhận ra trước mặt là Bình vương phi – mẹ của Tố Trầm.

“Tao biết là mày! Là mày hại chết nó!” Duệ thị đi lên trước, đưa tay tóm lấy mặt Phượng Diệp. Phượng Diệp không ngờ mẹ chồng thường ngày khoan thai nhã nhặn, đêm nay lại dữ tợn như ma quỷ. Nhưng không biết Duệ thị lấy đâu ra sức mạnh, còn nàng ấy thì ngay cả một chút lực giãy giụa cũng không có. “Mày không phải là công chúa hoàng gia gì cả, mày là con đàn bà cay độc đáng chết!” Duệ thị cay miệng Phượng Diệp ra, cưỡng ép nhét một khối vàng vào trong miệng nàng ấy.

“Đồ đáng chết! Đồ đáng chết! Đồ đáng chết! Đáng chết!” Duệ thị vừa nói như vậy, vừa bịt miệng Phượng Diệp. Phượng Diệp ngạt không thở nổi, cổ họng cứng ngắc liên bất tỉnh. Mãi đến lúc thấy cổ họng Phượng Diệp nhúc nhích, Duệ thị mới buông tay ra, hai mắt nhìn thẳng vào ngực Phượng Diệp, dường như có thể thấy một ít vàng rơi vào trong bụng nàng ấy.

Dần dần, Duệ thị mỉm cười, kẻ đó cười ha hả, thở ra một hơi như thể đã an lòng. Bỗng nhiên bà ta lại giận tái mặt, hung tợn xòe bàn tay ra, bàn tay còn có một khối vàng khác.

Ánh vàng lóe ra, chói mắt giống như ánh sáng của chén rượu vàng ấy.

“Quận vương uống thay em đi.” Cô gái cầm ly rượu nói.

“Tố Doanh...” Duệ thị cắn răng, xoay người rời đi.

Phượng Diệp thiếu khí nhưng trong bụng khó chịu, nàng ấy lại đau đến mức mở mắt rên rỉ.

Hai a hoàn chăm sóc nàng ấy sợ hồn về nên kết bạn đi, khi trở về thấy Phượng Diệp kéo chăn trần trọc thì lập tức bẩm báo Bình vương. Bình vương đang uống rượu gào khóc, sau khi nghe nói vội vàng đến xem.

Phượng Diệp đã nói không nên lời, chỉ đưa tay quào loạn, đau khổ dằn vặt nhiều lần đến bình minh mới mất.

Quận vương Đông Lạc Tố Trầm ngã ngựa mà chết, lại trở thành một chuyện tang tóc vào mùa xuân. Điều càng làm cho người ta than tiếc chính là công chúa Phượng Diệp của hắn ta nuốt vàng tuần táng theo chồng ngay đêm hắn ta mất.

Hoàng đế đau đớn khi mất con gái yêu, không lên triều ba ngày. Thấy Tố Doanh cũng suốt ngày ưu sầu, hắn không nhìn được mà nói: “Ta còn tưởng rằng nàng và Tố Táp tương đối gần gũi.”

“Bệ hạ nói không sai.” Tố Doanh vừa lau nước mắt, vừa nói: “Anh cả là con trai trưởng rất được cưng chiều, cha mẹ kỳ vọng cao, không phải là một loại người với anh em thiếp. Tuổi của anh ấy lớn hơn thiếp nhiều lắm, từ nhỏ thiếp đã sợ anh. Nhưng càng lớn lên càng tỏ tường: Muốn hiểu được tình cảm của anh thì cần thời gian. Đáng tiếc lúc thời gian để cho thiếp hiểu được lại khiến thiếp mất anh.” Nàng vừa nói vừa khóc không thành tiếng. Hoàng đế đau lòng, bảo: “Chỉ mong ở trên chín tầng trời anh cả đáng quý của nàng cùng cô con gái yêu của ta vẫn là thần tiên quyến rũ. Phượng Diệp của ta lại yêu hắn như vậy.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 39: Lật đổ tể tướng**

Vợ tể tướng là tín đồ đạo Phật thành kính, không chỉ có ngày lễ ngày tết bố thí quy mô lớn, còn quyên tiền xây dựng am ni cô, chuyên cứu trợ những cô gái cực khổ trên đời. Mười lăm mỗi tháng, bà đều muốn tắm rửa dâng hương, tụng kinh niệm Phật trong am, hai mươi năm qua chưa bao giờ gián đoạn.

Có rất ít người biết ngày đó bà không hề thờ cúng trước Phật mà đi sắm vai một nhân vật chính trong truyền thuyết – âm hồn của hoàng hậu Hoài Mẫn – đến cung Ngọc Tiết. “Bệ hạ chuyên nguy thành an làm người khác thật vui mừng.” Bà quỳ xuống rồi đứng lên, nói: “Quả đúng là Lý thái y làm chuyện xấu xa, khiến bệ hạ mắc bệnh lâu không khỏi.”

Hoàng đế cười. Quả thực là Lý thái y có sai sót trong lúc thay phương thuốc, nói ông ta có ý định mưu hại thì lại đổ oan cho ông ta rồi, ông ta

không có loại can đảm ấy, cũng không chiếm được lợi ích đáng để đỏi ăn vụng túng làm cần. Kẻ có hai thứ này là một người khác.

Ngực hoàng đế đau âm ỉ, không thể không dùng tay đè chặt trước ngực.

Hắn vẫn cẩn thận đề phòng họ Tô Thái An nhưng vẫn không tránh thoát số phận. Bởi vì ngoài họ Tô Thái An ra, còn có một kẻ biết cách điều chế Trầm Mộng là Cư Hàm Huyền... Hắn nhớ tới cái tên này, trong lòng nguội lạnh.

“Phương Loan, người còn nhớ lời nói của thái hậu Khang Dự không?”

“Thiếp vẫn khắc ghi trong lòng, không dám khinh thường lúc nào.” Phương Loan dứt lời, trong lòng đã sáng tỏ.

“Nghiêm túc mà xem...” Hắn nói: “Ta đã cho hắn tất cả ngoài ngôi vị hoàng đế. Hắn lại cầu cạnh cha con Ung vương, muốn làm một thái thượng hoàng không danh phận, nếu như hắn vẫn tham quyền lực mà không biết dừng bước thì người giúp hắn dừng lại là được.”

“Vâng.”

Hoàng đế suy nghĩ một lát, hơi tiếc nuối nói: “Có lẽ sẽ làm tổn thương tới hai đứa con trai của người.”

“Hai đứa bé kia...” Giọng điệu Phương Loan bình đạm: “Tuy thiếp được thái hậu Khang Dự ban hôn nhưng thiếp cũng sợ bị bỏ với lý do không có con. Hai đứa bé kia được sinh ra chỉ vì thế thôi.”

“Đó là hai đứa trẻ ngoan có hiếu nhỉ?” Hoàng đế cũng than tiếc: “Quá đáng tiếc.”

Sau khi thi vấn đáp hoàng đế tuyển chọn một nhóm bề tôi mới, tháng Tư vào triều, lập tức làm rất nhiều người ghen hờn nhìn trân trân. Hắn vốn lấy Lý Hoài Anh làm kẻ dẫn đầu, lần lượt đưa ra đề xuất cải tổ lại đài các, rõ ràng muốn phân tán quyền lực của tể tướng.

Tể tướng ngầm giễu cợt nói: “Thánh thượng bắt đầu dùng một nhóm học trò, chẳng qua là vì hắn biếm người vợ kết tóc và anh con trai độc nhất làm thứ dân, thiên vị một hoàng hậu trẻ tuổi, danh tiếng dần dần không tốt. Gần đây mượn một đám thanh niên đàn độn để tạo hình tượng vĩ đại. Hắn thực sự sẽ trọng dụng một đám học trò không hiểu về triều đình của hắn sao?”

Quả nhiên chuyện phân chia đài các cơ quan như đá chìm đáy biển. Không lâu sau, tả tư gián Lý Hoài Anh lại đề xuất từ năm nay dùng khoa cử để quyết định các chức quan, tuyển chọn nhân tài. Lần này hoàng đế lại đồng ý tâu của họ rất nhanh, ngay tháng đó xuống chiếu mở khoa cử vào mùa thu năm ấy.

Chuyện này được khẳng định, đám người Lý Hoài Anh càng thêm phấn chấn, không lâu sau lại đề xuất: Vị trí trừ quân không thể tạm trống, nên lập trừ quân. Lần này động chạm vào rất nhiều người, xét thấy bây giờ Duệ Hâm đã trở lại cung, rất nhiều người do dự chưa quyết. Những người chủ trương lập Duệ Hâm lúc đầu chiếm được sự ủng hộ của lực lượng mới,



càng thêm tinh thần gấp trăm lần. Tể tướng lại vẫn mang chủ trương lập con Ung vương, làm Lý Hoài Anh cầm đầu một đám thanh niên và một vài trưởng lão họ vua rất kích động phần nộ, cho rằng cháu vua ở trong cung, tể tướng vẫn làm theo ý mình hiên nhiên là cố ý làm loạn dòng máu hoàng gia.

Có lần hoàng đế mang lời nói của bọn họ về hậu cung làm trò cười. Hôm ấy còn nói đến việc lập trữ quân, Tố Doanh trông A Thọ chạy tới chạy lui ở trong cung, cười nói: “Thiếp chỉ có cách nhìn của đàn bà, xin bệ hạ chớ cười nhạt. Tất nhiên là cháu trai dưới gối mạnh hơn con trai của người khác.”

Hoàng đế lại không cho là đúng, nói: “Trước đây tiên hoàng lấy di chiếu truyền ngôi cho ta kèm một câu kỳ lạ. Nàng biết là gì không?” Hẩn nhìn đôi mắt mong đợi của Tố Doanh, bảo: “Người người đều cho rằng chắc chắn người sẽ truyền ngôi cho Tú vương. Tú vương đã là con trai trưởng của hoàng hậu, lại là đứa con trai được người yêu thích. Nhưng người nói, ‘Trẫm yêu Tú vương, càng yêu nước hơn.’ Ta vẫn không thể kính nể người, nhưng người nói ra một câu nói này thì ta đã biết là sợ rằng cả đời này rất khó vượt qua người.”

Tố Doanh cúi đầu nói: “Thiếp chỉ biết ích lợi nhỏ.”

Hoàng đế cong khóe miệng một cách cổ quái, nói: “Nếu không sớm định trữ quân thì sự phiền não về sau không chỉ như vậy đâu!”

Tố Doanh hơi biến sắc mặt, không thể cười tự nhiên được. Bụng bầu của Khâm phi càng ngày càng rõ ràng, tính ra sắp năm tháng rồi. Nàng ta không hề tự trách đối với chuyện giấu việc mang thai, chỉ nói: “Mới đầu không biết, sau lại nghĩ xem thêm vài ngày rồi hãy nói. Chuyện không vui trong cung quá nhiều rồi, thiếp không dám sau khi gióng trống khua chiêng một phen, lại nói khoác phiền các vị.”

Trước kia Khâm phi kiêu ngạo tự mãn, sau khi mang thai mặt mày lại trở nên hiền hậu. Tất cả mọi người nói đây là do thai nhi ảnh hưởng đến mẹ, thai này bất kể là nam hay nữ thì tất là một đứa con ngoan. Sau khi biết được, Tố Doanh cười nhạt trong lòng: Khâm phi không hổ là người đi trước, lại biết bắt đầu bỏ công sức truyền lời đồn đại từ lúc này!

Hoàng đế nhắc tới lời này, chứng tỏ đã biết Khâm phi không có ý tốt. Vì sao lần này hẩn lại làm thỉnh chứ? Tố Doanh không đoán thấu hẩn, trở lại cung Đan Xuyên liền rầu rĩ không vui, không thềm nhắc lại.

A Thọ chạy đến bên cạnh nàng, ôm lấy cánh tay của nàng, thì thào nói: “Nương nương!” Tố Doanh ôm chặt cậu bé vào trong lòng, chỉ cảm thấy ngực đau đớn. Sau một lúc lâu mới nhận ra là bị đồ đạc cộm vào. Nàng cởi cô áo A Thọ ra xem, phát hiện trên cổ cậu bé buộc một xâu tiền vàng, phần dưới treo một quả cầu hồ phách. Là quả hạch đào nạm trên lu hương mà nàng tặng cho Duệ Tuân...

Lý Hoài Anh nói, lúc y nhìn thấy A Thọ, trong tay đứa bé này đã nắm hồ phách nghịch, đây là thứ duy nhất mà cậu bé mang ra khỏi cung Ly. Tổ Doanh coi đây là bình minh trong cõi âm u: A Thọ muốn nhắc nhở nàng không được quên nguyên nhân làm tới mức này. Nếu không thế khiến cho đứa bé này trở thành thái tử thì chẳng phải Duệ Tuân uổng công mà... Hoàng đế biết rất rõ bụng dạ Khâm phi, tại sao còn muốn bỏ qua chứ? Rốt cuộc đang do dự gì đây? Tổ Doanh rầu rĩ không vui đi tới bên hồ Thái Bình, cung nữ đi tới nói: “Nương nương, hôm nay đờ mà Bình vương dâng cho ngài đã đưa đến cung Đan Xuyên rồi.”

Tổ Doanh yêu cầu mấy thứ Tổ Trâm đã từng dùng với Bình vương, đặt ở trong cung gửi gắm niềm thương nhớ. Nàng trở lại trong cung, quả nhiên thấy Bình vương đưa tới một cái hộp to, bên trong có bút nghiên, lược xương, vật để gảy đàn các loại mà Tổ Trâm đã từng dùng. Tổ Doanh thấy rồi, không nhịn được lại rơi mấy giọt nước mắt, sai người trình trọng cất đi, hỏi: “Là ai đưa vào?”

Cung nữ đáp: “Là quận vương Lan Lăng tự mình đưa tới. Lúc này đã đi bái kiến thánh thượng, lát nữa sẽ về.”

Tổ Doanh đang muốn bày tỏ nỗi lòng với người khác, biết được hấn ở đây thì thoáng thấy được an ủi. Qua chừng thời gian uống một chén trà, Tổ Táp đã về cung Đan Xuyên chào. Tổ Doanh thấy hấn thì không nén được đau buồn, nói cho hấn nghe một mạch về chuyện của Khâm phi.

Tổ Táp mỉm cười nói: “Nương nương, người nên mong muốn một đứa con của mình.”

“Em đã có một đứa rồi.” Tổ Doanh thấp giọng nói: “Nhưng cô lại muốn tranh thủ nhiều lợi ích hơn vì bản thân. Trước kia cô luôn nói mình hận thân thích đấu đá lẫn nhau, sẽ không làm người thân của mình tổn thương... Nhưng nếu thật sự xung đột với cô thì cũng sẽ không nhận họ hàng thôi.”

“Mặc dù suy nghĩ của cô lớn mật nhưng trước khi nhìn thấy con trai thì suy cho cùng vẫn không thực tế.” Tổ Táp suy nghĩ một lát, nói: “Tể tướng ra sức bảo vệ con của Ung vương, nương nương nghĩ thế nào?”

Tổ Doanh nhắm mắt lại lọc sạch suy nghĩ, mở mắt ra tưởng như hai người: “Gần đây tả tơi gián Lý đại nhân còn đến thăm không?”

“Đương nhiên. Sau khi anh cả chết, y đến trước linh cữu khóc một trận đấy.”

“Lúc anh đến thăm đáp lễ xin nói cho y biết, không được tranh chấp với tể tướng nữa.” Tổ Doanh nói toạc ra: “Nói cho y biết: Ung vương bảo, nếu như thế tử Duệ Bột có thể lên ngôi thì gã tình nguyện cùng chết với Ung vương phi. Nhờ anh nói cho Lý đại nhân, đối phương ôm lòng liều chết đoạt vị trí trữ quân, còn tể tướng ôm quyết tâm cố gắng kìm kẹp thiên tử ra lệnh cho thiên hạ. Y chẳng qua chỉ là một quan nhỏ có tiếng không có miếng, nếu không biết khó mà lui thì chỉ e nguy đến tánh mạng.”

“Nương nương có thể nắm chắc kích được tên Lý Hoài Anh này sao?” Tô Táp hơi không yên lòng.

“Em thấy cách y làm việc nhìn như kích động nhưng thực ra rất có tính toán. Đơn cử lấy việc khoa cử đề chia chức quan mà nói, rõ ràng y muốn làm kẻ áo xanh mở mày mở mặt, nhưng lại cảm thấy đề nghị phân tán quyền lực của tể tướng thất bại, đã cơ bản thấy rõ ranh giới trong triều, hiển nhiên có ý định mời chào quan mới vào triều làm một nhánh thế lực mới sắc bén. Giả sử kẻ vào làm quan đều ở phe y, không tới ba năm, tiếng nói yêu cầu phân tán quyền lực của tể tướng chắc chắn sẽ xông xáo.”

Mắt Tô Doanh hơi cong lên. Nàng nói chắc nịch: “Cho nên em không nghĩ là y sẽ bỏ qua cơ hội đã kích tể tướng này. Em cũng không lo y thực sự ngóc đến mức căm như hén.”

Hai mươi năm qua, có người dám tranh luận với Cư Hàm Huyền ở trên triều đến đỏ mặt tím tai.

Nhưng không người nào dám tố cáo hấn.

Trong quán rượu dưới danh nghĩa con cả của hấn, một giọt rượu giá ngàn vàng mà vẫn có thể làm ăn thịnh vượng, mở hết năm này đến năm khác. Con số công khai của tư vệ nhà hấn là một nghìn nhưng không chỉ có bấy nhiêu, bọn họ không chỉ được sắp xếp vũ khí sắc bén như lính riêng của phủ công chúa, thậm chí còn mời thầy dạy võ chuyên môn đến huấn luyện. Hai đứa con trai của hấn lũng đoạn việc buôn bán trong nước. Nếu như cần vật báu nước nam thì anh con cả quanh năm trú đóng ở khu vực buôn bán ven biên giới của hấn có thể lấy được dễ dàng.

Việc này không phải bí mật. Nhưng không ai nghĩ tới việc dùng những lý do này để đẩy tể tướng xuống đài.

Ở trên triều đình, một gã ngự sử trẻ tuổi đột nhiên nhảy ra vạch trần, rất nhanh tả tơi gián Lý Hoài Anh cùng mấy người tuổi trẻ cũng gia nhập vào, cùng nhau công khai lên án tể tướng. Các lão thần có nhiều công lao trông thấy, nghĩ thầm: Thực là kỳ lạ, vì sao từ xưa tới nay chưa từng có ai nói ra những lời này? Là tất cả mọi người khiếp đảm không muốn đắc tội tể tướng ư? Hay là...

Bọn họ đôi một góc độ liền biết cách nghĩ của những người trẻ tuổi kia, tể tướng có thể dựa vào lời của một phía chấm dứt mọi chuyện, nếu không diệt trừ hấn thì phần lớn chuyện đều không làm được. “Chức vị tể tướng quan trọng, há có thể để một người chiếm mãi?” Có người nhảy ra nói một câu như vậy, thực sự là nói trúng tim đen.

Đây không phải là tranh luận mà là công kích. Đáng tiếc... Các lão thần thầm lắc đầu trong lòng: Cho dù chuyện như vậy có xách ra cả sọt cũng không thể làm tể tướng bị lung lay, chỉ uổng công đắc tội hấn. Bọn họ nghĩ như vậy, ai nấy đều không theo phong trào.

Chuyện Cu tướng bị công kích trực tiếp như vậy ở trên triều đình dường như chưa từng xuất hiện. Mà vẻ mặt của hắn lại bình thường như không có gì.

“Đài viện[1] có bất kỳ nghi ngờ nào thì cứ tra đi!” Hắn bình thản ung dung nói, quét mắt liếc thị ngự sử liếc mắt.

[1] Thời Đường, Tống, ngự sử đài (cơ quan có đặc quyền được hặc tấu tất cả mọi việc, có ý nghĩa can gián những việc được xem là không đúng hoặc chưa tốt của vua và quan lại) gồm có đài viện, điện viện, sát viện. Đài viện nắm giữ việc sửa chữa, công kích quan lại trung ương, tham dự vào cơ cấu giám sát trong những vụ án trọng đại được hoàng đế giao cho đại lý tự xét xử. Đài viện có sáu thị ngự sử, duy trì trật tự với trăm quan, vạch tội phạm pháp; xét xử án theo lệnh đặc biệt của hoàng đế, cùng với cấp sự trung (quan đi theo hầu hoàng đế, tham nghị chính sự) của Môn hạ tỉnh (cơ quan thẩm định, phụ trách thẩm định, xem xét các chính sách của Trung thư tỉnh), Trung thư xá nhân của Trung thư tỉnh (cơ quan quyết định chính sách, phụ trách thảo luận, soạn thảo, ban hành chiếu lệnh của Hoàng đế), thụ lí vụ kiện oan. Thị ngự sử còn có người chuyên phân công quản lý việc công thường ngày của Ngự Sử Đài. Thị ngự sử có địa vị tối cao trong các ngự sử, chức quyền nặng nhất.

Thị ngự sử là do hắn đề cử bỏ nhiệm, nhìn thấy thuộc hạ trẻ tuổi nhảy ra tỏ cáo tể tướng, đã đỏ mồ hôi lạnh khắp người, lại nghe giọng điệu tể tướng không hề gọn sóng nào, càng run sợ.

Hoàng đế thấy cảnh này, chỉ hơi nở nụ cười, nụ cười lạnh nhạt lại giống như rất tùy ý... Hai cung nữ cầm quạt che ở phía sau hắn đều là do tể tướng tuyển chọn, loáng thoáng thấy biểu cảm lập lòe nước đôi của hắn qua sườn mặt, cảm thấy hơi khác với vẻ ôn hòa bình thường.

Dường như hoàng đế không nghĩ ra cách xử trí tốt, không lập tức đưa ra quyết định mà nói: “Việc này giao cho ngự sử đài thôi.” Sau đó lại hỏi: “Hôm nay còn có chuyện gì không?”

Tể tướng bèn nói: “Bệ hạ, tháng Năm luôn phải hành lễ tế núi[2], may mà gần đây long thể bệ hạ đã khỏi, cần phải lệnh cho lễ bộ sắp xếp nhanh chóng.” “Những năm qua lễ tế núi là lễ lớn nhất của triều ta, không thể chậm trễ. Trẫm sẽ suy xét việc đi săn mùa xuân.”

[2] Tương truyền do khả năng Hồ Lạt của Dao Liễu thị Khiết Đan định ra, lấy núi Hắc và núi Mộc Diệp (địa danh cổ, nay ở chỗ giao nhau của sông Tây Lạp Mộc Luân và sông Lão Cáp của Nội Mông Cổ, là nơi tổ tiên tộc Khiết Đan sống, trên núi có xây miếu thủy tổ, mỗi khi hành quân và mùa xuân, thu đều đến tế) là núi thần, thờ cúng theo mùa. Người Khiết Đan coi núi Hắc là chỗ linh hồn trở về sau khi chết, mỗi khi đông chí sẽ giết ngựa trắng, cừ trắng, nhạn trắng, lấy máu hoà với rượu, đốt giấy làm đồ cúng, cúng bái núi Hắc. Núi Mộc Diệp là nơi đặt miếu thủy tổ của Khiết Đan.

Trên núi phía đông đặt thiên thần, vị trí địa chi, mô phỏng triều đình, trồng cây quân, cây quân, cây thần môn. Hoàng đế hoàng vị đặt điện hướng về thiên thần, vị trí địa chi, đám bễ tôi thì theo thứ tự mà đặt điện ở cây quân và cây quân.

Một trận cạnh tranh đến tóe lửa trong triều biến mất không một tiếng động ở trong cuộc đối thoại nhàn nhã thông thả của họ.

Tố Doanh ở cung Đan Xuyên nghe nói trên triều mưa tên cùng bắn, không khỏi mỉm cười. Mở miệng đấu đá thì cần kèm theo chính nghĩa. Ra tay đòi địch lại phải có năng lực. Suy cho cùng cả đám người đều là anh học trò, chỉ biết ba hoa chích chòe, trong đó lại không có một xạ thủ giỏi làm người ta tiếc nuối. Nếu nàng vẫn giương cung mà không bắn, sau này mũi tên phóng ra sẽ rất đột ngột. Nàng biết hoàng đế nhất định muốn nàng lo liệu chuyện lễ tế núi, quả nhiên hoàng đế ngủ trưa tỉnh lại liền gọi nàng đến. Tố Doanh chưa bao giờ hỏi tới chuyện tranh luận trên triều, hoàng đế hỏi nàng thì nàng mới bàn một đôi lời. Hôm ấy dường như hoàng đế có ý định muốn nghe suy nghĩ của nàng, rất tự nhiên nói đến việc tể tướng bị người ta tố giác các chuyện xấu. Nhưng Tố Doanh lại cúi đầu, im lặng như tượng đồng. Hoàng đế nói đùa: “Hoàng hậu đang chột dạ sao? Chẳng lẽ Bình vương đã ăn chia được từ việc buôn bán của hai đứa con trai tể tướng?” “Bình vương chỉ khoác lác thường ngày thôi ạ, nào có lá gan vi phạm pháp đâu?” Tố Doanh dịu dàng nói nhỏ, “Bệ hạ nói những lời này làm cho thiếp nhớ tới một việc: Trước đó vài ngày, Tố Ly đã từng gửi một phong thư cho thiếp nói nàng có nhân chứng cho việc tể tướng giết dây Bạch Tín Mặc đầu độc giết Duệ Tuân, lại có nhiều loại vật chứng chứng thực tể tướng nhận tiền bán quan tước, cất giấu binh khí, buôn bán vật cấm ở khu buôn biên giới.”

Hoàng đế không đổi sắc mặt, hỏi: “Vật chứng đang ở đâu?”

Tố Doanh thần nhiên nói: “Bệ hạ cũng biết, chính miệng tể tướng đề xuất nhận thế tử Ung vương làm con nuôi. Thiếp nhận được thư của Tố Ly, không biết là thật lòng tố giác hay nói dối để hãm hại. Còn chưa kịp hỏi âm thì Tô Ly đã bị chết trong biển lửa rồi.” Nàng trầm mặc trong chốc lát, chợt nhớ ra: “Phượng Diệp từng đưa một vật cho thiếp, lúc đó thiếp xem qua thì không tin. Hôm nay cũng không dám kết luận nữa.”

Hoàng đế nhếch lông mày, nói: “Chúng nó đều gần gũi với nàng, chưa từng tiết lộ nửa phần với ta. Nàng còn tích góp đồ gì hiếm lạ thì cầm cả thể ra xem đi.”

Tố Doanh đích thân lấy thư, đưa cho hoàng đế xem qua.

Hoàng đế thấy một trang giấy bị xé thành ba mảnh, hỏi: “Sao lại xé?”

“Phong thư này tố cáo chồng của công chúa Vinh An.” Tố Doanh nói:

“Thiếp vốn cảm thấy chỉ vền vẹn dựa vào lời nói của một nô tỳ mà hoài

nghi một vị phò mã thì không khỏi hoang đường. Sau này phò mã mất rồi, cần gì giọng trống khua chiên tra cứu làm nhục người chết chứ?”

Hoàng đế ghép thư lại lặng lẽ nhìn, lại xem một phong thư khác, than thở: “Đích thật là bút tích của Tố Ly. Nét mực vẫn còn, người đã ở nơi chín suối... Nàng đúng là biết cất giấu, nội dung quan trọng từ thành Tuyên đưa đến trong cung như vậy, không biết đã qua mấy bàn tay mà nàng lại giữ được đến hôm nay.”

Tố Doanh cup mắt bảo: “Thư này không phải chuyện đùa, thiếp dựa theo nó viết một tờ khác. Tờ viết theo ấy quả nhiên mất tích.”

Hoàng đế cất hai phong thư đi, nói: “Nếu quả thật như trong thư, cái chết của Duệ Tuân, Tố Ly và hỏa hoạn thành Tuyên cũng khá kỳ quặc. Đáng tiếc lúc đầu người may mắn sống sót từ thành Tuyên, không có một ai có thể nói rõ.”

“Thiếp biết một người có thể nói rõ vài chuyện. Ngày đó vợ của Lý đại nhân có thể có công bảo vệ cháu vua, tất nhiên đã tận mắt chứng kiến. Chỉ là nàng ấy sợ hãi quá độ, bị bệnh một trận lâu, không ai quấy rầy nàng ấy.” Hoàng đế khẽ mỉm cười, nói: “Lý Hoài Anh là một người trẻ tuổi ra sức vì nước, dũng khí đáng khen. Ngày khác nàng thăm hỏi vợ y cũng là chuyện nên làm.”

Tố Doanh chậm rãi khom người nói: “Ngày mai thiếp sẽ cho đòi nàng ấy vào cung.”

Cả đời này Phùng thị chưa từng nghĩ có thể bước vào cung đình. Hoạn quan cung nữ dẫn nàng ấy vào bên trong ai nấy đều khéo léo vô cùng, chỗ đi qua đều là cung ngọc điện vàng, rộng rãi tráng lệ. Quy củ của hoàng gia uy nghiêm, nàng ấy gần như không dám thở nhiều. Hoàng hậu lại hết sức ôn hòa, mặc dù không có sự nhiệt tình thân thiết quá nhưng vẫn nghe ra giọng điệu quan tâm.

Lúc đầu Phùng thị cho rằng chồng mình cả ngày gây chuyện, hoàng hậu bắt nàng ấy vào cung, trách nàng ấy không thể khuyên nhủ chồng. Nhưng hoàng hậu chỉ hỏi nàng bệnh tình như thế nào, bình thường điều dưỡng ra sao. Chỉ chốc lát sau, một vị công công già cũng tới thăm hỏi. Phùng thị nghe hoàng hậu giới thiệu mới biết được là Phan công công, tâm phúc của hoàng đế. Phùng thị được yêu quý mà đâm kinh hãi, càng cẩn thận lời nói. Ngồi chuyện phiếm được chốc lát, Tố Doanh nặng nề than tiếc: “Bao nhiêu người ở thành Tuyên đều bị chết trong biển lửa, cô có thể tìm được đường sống trong chỗ chết, đúng là tạo hóa! Nhưng mấy ngày nay cũng khổ cho cô rồi!”

Phùng thị nghe nàng nhắc tới, nghĩ đến sau khi Mê Nhận đi khỏi mình mấy bước thì xa nhau như trời với đất, không khỏi rơi mấy giọt nước mắt. Tố Doanh an ủi nàng ấy xong thì nói: “Át là trong cung Ly không đủ người,

hoặc là đám nô tỳ ấy không phải biết quy củ. Bằng không sao lại không cẩn thận lửa than, gặp phải việc thảm lớn như vậy?”

Lúc này Phùng thị nước mắt lã chã quỳ xuống dưới chân nàng, nói: “Nương nương, mọi người trong cung Ly không chết bởi hoả hoạn. Thiếp tận mắt nhìn thấy ngày đó ở cửa nách cung Ly có kẻ áo đen không rõ lai lịch đứng canh. Người chị em chạy ra cùng thiếp đã liều chết báo cho Phi Long Vệ đóng quân gần đó, kết quả không rõ tung tích. Nếu là hoả hoạn thì cửa cung to như vậy, sao lại không có ai chạy ra trừ thiếp?”

“Có thể tránh thoát Phi Long Vệ lên vào thành Tuyên sao?” Tô Doanh nói: “Đám người này là ai chứ?”

Phùng thị không biết thời thế, thành thật nói: “Thiếp không biết. Chỉ nghe nhà thiếp nói, y từng nhìn thấy một đội kỵ sĩ áo đen rời kinh ở trên đường. Không biết có phải cùng một đám người hay không.” Tô Doanh thấy người này chất phác, bèn không hỏi nàng ấy nữa.

Đội Phùng thị xin cáo lui, Tô Doanh và Phan công công liền đến cung Ngọc Tiết báo cáo việc này. Sau khi nghe xong, hoàng đế bèn hỏi: “Bà Lý là người thành thực chứ?”

Phan công công trả lời: “Vị phu nhân này rất thành thật. Không phải kẻ nói lung tung.”

Trái tim hoàng đế lạnh đi nói: “Không ngờ lại là có người hành hung! Suy cho cùng thì cung Ly là đình viện hoàng gia, có người hành hung ở cung Ly của hoàng gia mà quan viên đi thăm dò nguyên nhân tai họa chưa từng nói lấy một câu liên quan, đúng là vô dụng. Cần bọn họ làm gì nữa? Đòi một vị ngự sử thông minh dám nói đi thăm dò đi.”

Nhưng mà ngự sử thông minh dám nói cũng chỉ tra được thật sự từng có vật lộn, một cây giá cắm nên mất tích ở trong đình viện bị chẻ thành hai đoạn. Về phần là ai gây nên lại không tra được. Sau khi nghe nói, hoàng đế chỉ bảo một câu: “Kỵ sĩ rời khỏi từ kinh thành, hung khí là binh khí quý có thể chặt đồ bằng đồng ra thành hai khúc. Máy thứ này rất phổ biến ư?”

Ngự sử biết trong lòng hần đã có đáp án, chỉ đành kêu khổ, liệt kê binh khí quý trong kinh, lấy lý do tra án mà cầm giá cắm nên bằng đồng đi thử từng cái. Bảo đao bảo kiếm được xưng là vô cùng sắc bén, chém sắt như chém bùn nổi tiếng bên ngoài nên chủ nhân không thể giấu được. Tính ra chỉ hơn mười chuỗi, cũng có thể chặt gãy đồ bằng đồng nhưng phải phí chút sức lực, mặt vỡ cũng không phẳng bằng đồ ở thành Tuyên.

Dày vò một phen, trong kinh liền xôn xao cả lên, đều biết việc tìm kiếm ấy. Tể tướng biết được ngự sử đến cửa xin thử Hoán Văn của hần thì cả giận nói: “Coi cả ta là nghi phạm sao? Đuổi gã đi đi!”

Ngự sử chỉ đành nhắm mắt báo lại với hoàng đế: “Trong kinh không có vật ấy ạ.” Phát hiện hoàng đế không vừa lòng, ngự sử lại nói: “Thứ chưa từng

thử chỉ còn lại Băng Tiễn của bộ hạ và Hoán Văn của tể tướng đại nhân thôi ạ.”

Hoàng đế lập tức lệnh thượng cung mang Băng Tiễn tới, bảo: “Thử đi.”

Ngự sử vốn là quan văn, xách kiếm khoa tay múa chân một cái với giá cắm nên, một kiếm hạ xuống đã chặt giá cắm nên thành hai đoạn. Gã cả kinh nhìn kiếm báu, định thân nói: “Mặt võ rất thuận.”

Tể tướng biết được kiếm của hoàng đế cũng được thử, mình không còn lý do nào để từ chối nữa. Lúc ngự sử lại đến cửa, tể tướng cười khẩy nói:

“Đao kiếm vô tình, đại nhân cẩn thận!” Hắn nói rất u ám nhưng ngự sử chẳng sợ hãi. Giá cắm nên theo tay biến thành hai đoạn, ngự sử khen:

“Không thua gì Băng Tiễn của thánh thượng.” Hôm ấy bèn báo lại: “Trong kinh thành chỉ có kiếm của bộ hạ và tể tướng chế được giá cắm nên làm mặt cắt sắc bén thôi ạ. Thần liêu chết xin tra xét tể tướng.”

“VẬY...” Cuối cùng hoàng đế mỉm cười nói với gã: “Khanh đi tra đi.”

Nhưng mà sau khi vị ngự sử này ra khỏi cửa cung, ngựa bỗng nhiên bị hãi, phi nhanh trên đường lớn như bị điên, không ra hai dặm đã khiến gã ngã xuống khỏi lưng ngựa. Ngự sử tắt hơi ngay tức khắc.

Rất nhanh ba viện của ngự sử đài đều biết việc này, ngay cả một vài ngự sử không thiên về bên nào cũng cảm phần trong lòng. Tuy là từ trước đến nay tể tướng ương ngạnh nhưng vẫn tôn kính đôi với đám quan trong đài. Xảy ra án mạng, họ mới biết được hắn chưa bao giờ để mình vào mắt, lúc gặp chuyện vẫn sẽ hạ độc thủ.

Hôm vị ngự sử này đưa tang, quan trong đài từ tam phẩm trở lên tuân theo quy tắc ngự sử không được có quan hệ cá nhân nên không có mặt, nhưng cũng uyển chuyển thăm hỏi người nhà. Quan trong đài từ tứ phẩm trở xuống không bị quy tắc ấy bó buộc, không ít người đều đến trước linh cửu tự mình tế bái.

Càng khó tin hơn, có trên trăm người của thư viện Minh Đức tiễn đưa linh cửu gã dọc theo đường đi. Bỗng chốc áo trắng kín đường, gào khóc động trời, ngay cả đám ngự sử gia nhập vào cũng hoảng sợ. Các học sinh khóc rống dọc đường tới tận mộ, lại đốt văn tế trước mộ phần, thương tiếc quốc gia mất đi một vị quan tốt chính nghĩa thẳng thắn, kêu gọi thiên hạ nối tiếp di chí của gã.

Tên ngự sử này vốn không phi thường, vừa chết liền nổi tiếng thiên hạ, đều nói là quan tốt hiếm có.

Tể tướng biết các loại việc lạ tất nhiên là do Lý Hoài Anh xúi giục, càng tức y hơn.

Sóng gió qua đi, hoàng đế vẫn quyết định sẵn bản ba ngày ở núi non. Tổ Doanh lo lắng nanh vuốt của tể tướng và Khâm phi đang mang thai ở lại trong cung, kiên quyết xin chỉ đưa Duệ Hâm đi theo bên cạnh hắn.

Trong trường săn, ánh sáng vẫn chiếu khắp nền trời biếc.



Vốn dĩ trong trường hợp như vậy, một tả tư gián nhỏ nhoi không có duyên được nhìn thấy. Nhưng gần đây hoàng đế rất thích Lý Hoài Anh, thường xuyên đi y bên cạnh chuyện trò, ngay cả trường hợp như đi săn cũng dẫn y tới. Hoàng đế vẫn chưa có sức cưỡi ngựa nhưng khi nhìn các quý tộc ra roi giục ngựa, hấn không kèm chế được, ngồi trên xe ngựa chạy băng băng trên thảo nguyên. Lý Hoài Anh hoàn toàn không biết săn bắn, còn Tô Doanh đang chăm sóc cháu vua, không đi săn. Lúc hai người cùng nhau ở trước lều lớn trông về phong cảnh phía xa, Tô Doanh bỗng nhiên buột miệng: “Lúc ta vừa tới mới mười bốn tuổi, lần đầu tiên tới liền gặp phải một vụ án giết người.”

“Án giết người?” Lý Hoài Anh nghi ngờ trông nàng.

“Tể tướng nói là một đội thích khách nước nam ám sát thánh thượng, bị hấn và vệ đội bắt gặp tiêu diệt toàn bộ.” Tô Doanh cười nhạt nói: “Nhưng thật ra là Duệ Tuân cho một đội người ngựa mai phục, muốn một lần hành động giết chết tể tướng, chém trước tấu sau.”

Lý Hoài Anh nghe xong hơi ngớ ra: “Vì sao tể tướng không mượn cơ hội gây sự, lại vu oan nước nam?”

“Hấn mượn cơ hội gây sự rồi. Lúc đó bên cạnh hoàng hậu có một nữ quan được thánh thượng yêu thích, hấn nói nàng là gián điệp nước nam. Nữ quan kia lập tức bị mang về cung chính ty xử trí nhưng nàng chưa trở về thì đã chết rồi.” Tô Doanh không nhanh không chậm nói: “Khi đó hoàng hậu là Tô Nhược Tinh, tể tướng chừa lại đường sống đối với hậu cung và Đông cung. Hôm nay phương thức xử sự của hấn đã khác rất nhiều rồi.”

Lý Hoài Anh hùng hồn cười nói: “Vi thần không sợ hãi.”

“Ta biết. Tể tướng sẽ không thực sự giết chết anh. Người như các anh chưa bao giờ sợ hãi cái chết. Giết anh sẽ chọc giận đồng loại của anh.” Tô Doanh nói: “Cho nên ta không khuyên anh trốn tránh.”

“Vậy rốt cuộc nương nương muốn vi thần làm gì ạ?”

“Muốn mời anh đi xem một cảnh tượng tráng lệ.” Tô Doanh gọi một tiếng về phía sau: “Vệ úy!” Bạch Tín Tắc ngẩng đầu đi lên trước, khom người hành lễ. Lý Hoài Anh biết người này là vệ úy cung Đan Xuyên, cấp quan cao hơn mình. Mặc dù y khinh Bạch Tín Tắc là một quan hoạn nhưng cũng hành lễ. Bạch Tín Tắc không chú ý vẻ khinh thường trên mặt y, thản nhiên đáp lễ.

“Lý đại nhân, mời đi theo y.” Tô Doanh nói: “Đến lúc đó sẽ biết là ta muốn anh nhìn cái gì.”

Lý Hoài Anh nửa tin nửa ngờ theo Bạch Tín Tắc lên ngựa, dưới sự bảo vệ của một đội quân tinh nhuệ xuyên cỏ vượt rừng, không bao lâu sau đã đi tới một bụi cỏ dài. “Xin Lý đại nhân xuống ngựa.” Bạch Tín Tắc nói.

Lý Hoài Anh vừa nhảy xuống ngựa đã bị cỏ dài che đỉnh đầu. “Không được đi lên trước nữa.” Tín Tắc vừa nói vừa đẩy bụi cỏ trước mắt ra cho y. Bụi cỏ

dài chậm rãi hạ xuống thành một cái dốc thoải, từ trên cao nhìn xuống có thể thấy phía dưới có một nhóm người ngựa hùng hực khí thế rong ruổi ở phía xa. Cầm đầu là tể tướng Cự Hàm Huyền, tư thế khỏe mạnh hoàn toàn không thua gì thiếu niên.

“Đại nhân có thể thấy rõ không?” Tín Tắc hỏi.

“Thấy rất rõ ràng.” Lý Hoài Anh cảm thán: “Còn nhiều người đi theo hơn cả thánh thượng.”

“Vậy đại nhân có thể thấy mặt những người đó không?”

“Có thể nhận ra một ít.”

“Không nhận ra những ai thế? Để tôi giúp đại nhân.” Tín Tắc nói.

Lý Hoài Anh là người thông minh, vừa nghe liền hiểu: “Người mặc áo lam, cưỡi ngựa trắng chính là...”

“Đó là quận vương Uy Vũ, bởi vì ông của ông ta giúp thánh thượng lên ngôi nên nhà ông ta đã từng có thời đỉnh cao. Cô của ông ta là Trinh phi và Văn phi, bây giờ một chết một đi tu. Người chị là Di viện của ông ta đã từng sinh một hoàng tử, mẹ con đều tàn phế. Ông ta đã từng dẫn binh đánh trận, chiến tích bình thường, không có bản lĩnh gì đặc biệt hơn người. Trong nhà có một đứa con gái từng vào cung năm Từ Minh thứ bốn, sau đó bị đẩy đến Đông cung làm nữ quan. Chắc ngài cũng biết những chuyện ở Đông cung, có con gái ở cung cũng vô ích. Ông ta nương tựa vào tể tướng cũng là hành động bất đắc dĩ.”

Lý Hoài Anh lấy làm kinh hãi, không ngờ có thể nghe được lịch sử một nhà từ trong miệng một hoạn quan.

“Người cưỡi ngựa màu đỏ tía...”

“Y và người mặc quần lụa đen bên cạnh y đều là họ Tố ở Nam An, con em nhà Cung tần và Cảnh tần. Họ Tố Nam An có gia quy, trong nhà có bề trên bị bệnh thì lúc vui chơi đám thanh niên đều phải mặc quần lụa đen, nhắc nhở mình không được vui mừng quá mức. Mỗi lần tể tướng đi săn, bọn họ đều phải cổ vũ.” Tín Tắc dừng một lát rồi nói: “Nghe nói họ Tố Nam An có vàng đầy nhà là bởi vì ăn chia được từ việc buôn bán muối của Cự Vân Thù. Đây là lời đồn đại thôi. Triều đình dùng sắc lệnh nghiêm cấm hai họ Duệ Tố châm mút buôn bán trà rượu thuốc muối.”

Lý Hoài Anh nghĩ nhiều, hỏi: “Trong họ Tố Nam An, có người bệnh nghiêm trọng ư?”

“Quận vương Nam An trúng gió, tình hình không được tốt. Chỉ là tiền dùng nhân sâm đã đủ nuôi sống một huyện.”

Lý Hoài Anh lại hỏi lai lịch của mười mấy người, Tín Tắc đối đáp trôi chảy hết cả. Mọi người có liên can gì đến tể tướng, lại có lời đồn ra sao, quan hệ tốt với tể tướng để được chỗ tốt gì, hoặc là ngầm không vừa lòng với tể tướng thế nào, y đều biết cả thấy rõ ràng. Lý Hoài Anh thấy lúc y trả lời những điều này thì vô cùng thẳng thắn thành khẩn, bèn tiện thể hỏi: “Đại

nhân có thể nói cho ta biết mưu tính của nương nương khi muốn ta đến đây không?”

Tín Tắc khoan thai trả lời: “Hai quân đối chọi, lúc binh đối binh tướng đối tướng, bắt giặc phải bắt vua trước là chiến thuật rất tốt. Nhưng đại nhân không nên quên, ngài và tể tướng không ở cùng vị trí ngang hàng, ngài dựa vào đâu để bắt hần chử? Muốn bắt vua, chi bằng bỏ chút công sức ở chung quanh hần trước.”

Trước nay Lý Hoài Anh khinh thường coi rẻ hoạn quan, lúc này nghe y nói chuyện không khỏi thẹn thùng, lại không nhịn được mà hỏi: “Nếu hoàng hậu nương nương đã bỏ công sức ở đây thì vì sao vẫn ẩn nhẫn không phát ra chử? Nếu như người nói cho thánh thượng, tể tướng kết bè kết cánh, ngao nghệ đặc chí...”

Tín Tắc lại lấy giọng nói dửng dưng trả lời y: “Đại nhân nói ra những lời này đúng là không rõ tình cảnh của hoàng hậu nương nương! Thánh thượng không thích hoàng hậu khoa chân múa tay đối với chức vị quan trọng trong triều. Và lại nương nương biết, chức vị tể tướng sớm muộn gì cũng phải bị thay thế nhưng người muốn tiếp tục ở lại trong cung. Thử hỏi, giả sử đại nhân trở thành vị tể tướng tiếp theo, trong cung có một hoàng hậu có thể nói đôi ba lời đã đầy được ngài xuống thì ngài có thể yên lòng không?”

Lý Hoài Anh cúi đầu nói: “Nói như vậy, nương nương đang lợi dụng tôi?”

“Là lợi dụng ngài hay là trợ giúp ngài thì đại nhân hãy tự mình cân nhắc.”

Tín Tắc lại nói: “Tôi không hiểu đại nhân, không biết sức hiểu biết của ngài có đủ để đi lại trong cung đình hay không. Giả sử là tôi thì tôi sẽ không từ chối ý tốt của nương nương, bằng không thánh thượng cũng sẽ cảm thấy đáng tiếc.”

“Thánh thượng sao?”

Tín Tắc mang theo ánh mắt hơi coi thường, nhìn người thanh niên không đủ giáo hoạt này: “Tại sao người lại dễ dàng tha thứ cho ngài mạo phạm tể tướng hết lần này đến lần khác? Vì sao mang ngài tới sân thú, lại để ngài ở lại nơi đóng trại chử?” Y không khỏi tiếc nuối mà lắc đầu với Lý Hoài Anh: “Có đôi khi tấn công kẻ địch không cần giáo lớn uy mãnh mà là một cái gai nhọn đủ độc. Hoàng hậu nương nương giao cho ngài vô số gai, thánh thượng đang chờ ngài mang những cái gai này cho người xem. Xin chớ phụ lòng hai vị!”

Lý Hoài Anh nghe được, mồ hôi chảy ròng ròng. Y vẫn cảm thấy hoàng đế bị che đậy, hoàng hậu là người thần bí khiến người ta khó hiểu.

Hôm nay mới phát hiện, có lẽ là y hoàn toàn không hiểu nổi cái thế giới mà y dần thân vào này.

Không lâu sau khi kết thúc việc đi săn mùa xuân, đợt phong trào vạch tội tể tướng lần thứ hai lại bắt đầu. Nhưng lần này không có rất nhiều tội trạng dong dài được bày ra mà chỉ liệt kê một cái: Tể tướng thông đồng quan

chăn nuôi, mấy lần nói dối đám giặc cướp nước phía tây cướp mất đàn ngựa, thực ra ngựa do con cả của tể tướng bán vào nước nam, trước sau tổng cộng năm trăm ba mươi thớt ngựa. Từ đó lại lấy của cải thu được lên mua muối trắng của nước nam, do con thứ của tể tướng bán vào trong nước, kiếm chác món lãi kék sù.

Lời lẽ nghe rợn cả người này vừa được nói ra, triều đình và dân gian khiếp sợ. Hoàng đế bổ nhiệm một gã khâm sai tra cứu việc này, tể tướng vừa thấy liền hiểu ba phần: Vị khâm sai kia họ Phùng, bởi vì cùng họ với vợ Lý Hoài Anh nên trước đây không lâu đã nhận Phùng thị làm con gái nuôi.

Rất nhanh, tất cả quan chăn nuôi được chỉ ra trong vụ án đều vào ngục của đài. Ngự sử đài biết tình hình, hướng hồ còn oán hận tể tướng khó mà giải được nên dốc hết sức tra rõ việc này. Cự tướng từng xếp các quan lớn vào ngự sử đài. Các ngự sử hiểu rõ nhau, dứt khoát khiến bọn họ mất quyền lực, mạnh tay tra xét, rất nhanh quan chăn nuôi bèn thú nhận không kiêng dè về việc nói dối ngựa gặp cướp.

Cả nhà quận vương Nam An bị liên lụy, ban đầu thề thốt phủ nhận việc buôn bán muối trắng. Cung tần và Cảnh tần là kẻ xảo quyệt, lên căn dặn người trong nhà một mực chắc chắn chỉ là lấy ít muối từ chỗ Cư Vân Thùy, không biết muối tới từ nước nam để bản thân mình chỉ gánh một tội danh vi phạm lệnh cấm bán muối thôi.

Mặc dù buôn bán muối nước nam không phải tội nặng nhưng lại làm cho Vân Thùy ngơ ngác. Bấy nhiêu năm y chưa từng tự mình xử lý. Hàng năm chỉ xem ghi chép, các khoản mục rõ ràng không hề đáng nghi. Bấy giờ xảy ra việc ấy, y cảm thấy oan uổng nhưng lại bó tay chịu trói. Còn lên buôn bán ngựa là tội chết. Nhưng lúc xuống chiếu lệnh đi bắt Cư Tinh Triển thì gã sớm đã trốn vào nước nam không rõ tung tích.

Con tể tướng mang tội trốn tránh càng làm thiên hạ náo động. Cự tướng thông minh cỡ nào, đương nhiên nhìn ra được hoàng đế muốn làm khó hắn ta.

Đám bè cánh bên cạnh hắn ta đã quen thói không chịu thua thiệt, lần này bị đả kích liền có người rục rịch, nêu ý kiến với tể tướng: “Tướng gia lúc cung tận tụy vì hoàng gia, một sớm bị nghi ngờ liền năm lần bảy lượt bị hãm hại. Tướng gia là nhân vật bậc nào chứ? Thiên hạ là do tướng gia bình định vì hoàng đế, triều chính là do tướng gia lo liệu thay hoàng đế. Tại sao phải nén cơn giận này? Chi bằng...”

Cự tướng chợt đổi sắc mặt: “Không được nói lời đại nghịch bất đạo như vậy nữa!”

Bạch Tín Đoan ôm quyền nói: “Tướng gia, bọn tôi không hề ba hoa chích chòe mà thật lòng cho rằng tài của tướng gia có thể xưng đế.”

Cự tướng cười lạnh nói: “Các anh muốn làm công thần thay đổi triều đại thì tìm mình chủ khác đi! Cự mõ không ôm chí lớn, không nhìn ra hư danh

hoàng đế có gì đáng ước ao. Ngồi ở chỗ đó phải nhận sự ràng buộc nặng nề, đi quá giới hạn của vị trí càng cho người khác lý do để công kích. Cần gì ham muốn một danh hiệu để rồi thân bại danh liệt?”

“Tướng gia, dường như hoàng đế đã sinh ra ý khác, không thể không đề phòng!”

“Lẽ nào ta không biết sao?” Cừ tướng không nhiều lời với họ, chỉ lặng lẽ mời một vị quan đến bàn bạc một cách bí mật vào hôm ấy.

Nanh vuốt của hắn ta không được hắn ta cho phép nên ai nấy đều vứt cờ bỏ trống. Còn bản thân Cừ Hàm Huyền thì chọn lấy một ngày, tóc tai bù xù, đi một bước dập đầu một cái, quỳ gối tới tận cung Ngọc Tiết.

Tổ Doanh và hoàng đế đang ở trong cung, thấy thái dương hắn ta máu chảy đầm đìa, trên quần áo cũng loang lổ máu và nước mắt, hai người kinh ngạc mất một lúc.

“Bệ hạ minh giám! Tội thần quả thực từng thu nhận ngựa tốt mà quan chăn nuôi tặng. Nhưng mà lúc đó đều là sinh nhật của tội thân, vợ và con thân, quan chăn nuôi hoặc tặng hai mươi đôi, hoặc tặng ba mươi đôi ngựa giỏi, bất tri bất giác, quả thực con số trong mấy năm là đáng kể. Tội thân cho rằng chỗ ấy là của quan chăn nuôi, không đành lòng từ chối ý tốt, tuyệt không biết đây là do khai man bị cướp mà có được.”

Cừ tướng nói xong thì than thở khóc lóc, lại nói: “Nếu nói tội thân vì buôn bán ngựa mà cấu kết với quan chăn nuôi thì càng làm người ta thấy vô lý đùng đùng. Bệ hạ đối đãi với thần bằng ân tình sâu nặng, ban thưởng liên tiếp, nhà thần có nô tỳ thành đàn, vàng ngọc đầy nhà. Mặc dù năm trăm thốt ngựa giỏi có một không hai nhưng cũng chỉ đáng vạn lượng vàng. Tội thân cần gì vì vạn lượng vàng mà chặt đứt con đường thiên thang phía trước? Thằng con hư Tinh Triền kia có ánh mắt thiên cận, thấy lợi là tối mắt, lại đem chỗ ngựa đoạt được buôn bán cho nước ngoài, chỉ hành động ấy cũng đủ để trời tru đất diệt, tội thân đã cảnh cáo trước thiên hạ, đuổi ra khỏi nhà. Từ nay về sau tội thân sẽ không màng đến việc sống chết của Cừ Tinh Triền nữa.”

Hắn ta dập đầu hết lần này đến lần khác, thậm chí máu còn nhuộm cả nỉ lam, miệng không ngừng nói: “Về thằng con hư Vân Thùy, những năm gần đây giao việc buôn bán cho người dưới xử lý, lười tham dự vào. Chuyện lén bán muối trắng thật sự là do người hầu xảo trá tự chủ trương. Nương nương cũng biết Vân Thùy là đứa đàn độn, không dám vượt khuôn thước nửa bước, sao lại làm ra việc cả gan làm loạn cỡ ấy được? Tội thân không biết dạy con, tự nguyện chịu phạt. Nhưng xin bệ hạ nhìn rõ mọi việc, trả lại trong sạch cho Vân Thùy.” Rồi lại nói với Tổ Doanh: “Vân Thùy chính là cha ruột bốn đứa cháu ngoại của nương nương, xin nương nương động lòng trắc ẩn vì con trẻ.”

Tô Doanh chưa từng thấy hấn ta chật vật như vậy, nhưng nàng cũng biết, nếu như buông tha cho hấn ta lúc chật vật thì hấn ta sẽ lập tức tinh thần phấn chấn trở lại. Đến lúc đó, kẻ hại hấn ta chật vật một khác sẽ phải muôn đời muôn kiếp không trở lại được. Sự kiềm chế của hoàng đế tốt hơn nàng, có thể ôn hòa hỏi han tể tướng: “Đài viện vẫn chưa kết luận, tể tướng không cần buồn rầu. Về phủ điều dưỡng vết thương, yên lặng đợi tin tức đi.” Tể tướng lại lay lia lia rồi mới rời cung Ngọc Tiết. Đám hoạn quan nhanh nhẹn chuyển tâm nỉ bị nhuộm máu đi. Tô Doanh khẽ than thở: “Suy cho cùng bệ hạ vẫn là bệ hạ.”

“Làm sao?”

“Người ngoài cho rằng bệ hạ bó buộc tể tướng hai mươi năm, cho rằng tể tướng một tay che trời. Nhưng bệ hạ chỉ búng ngón tay một cái thì trời quang mây tạnh ngay.”

“Hoàng hậu, đó không gọi là ‘bó buộc’ đâu! Đó gọi là ‘buông thả’.” Hoàng đế cười giảo hoạt, nắm lấy vai Tô Doanh, nói: “Ta buông thả hấn, không phải vì gân gũ tin cậy hấn hoặc là sợ hãi hấn mà là ta hiểu hấn. Hấn sẽ không sinh ra ý nghĩ giành ngai vàng, hấn thích ngồi ở vị trí tể tướng mà ra lệnh.”

“Nhưng để tể tướng một mình nắm lấy quyền lực triều chính... không phải là chuyện tốt lành gì.”

Hoàng đế nhún vai, nói: “Quả thực là một mình hấn chuyên quyền việc đúng sai của triều đình. Bình tĩnh mà xem xét thì hấn là kẻ rất có thủ đoạn, cũng có năng lực quyết đoán việc lớn. Người mà hấn tuyển dụng cũng có kẻ hiền biết tròn biết méo, đồng thời rất nhiều quyết định mà hấn đưa ra đúng hợp ý ta.”

Hấn lại lộ ra nụ cười xảo trá: “Việc ấy không phải là rất tốt sao? Tể tướng đang nắm quyền, thiên hạ sẽ không tuyệt vọng, gặp phải bất mãn sẽ luôn nghĩ rằng, ‘Chỉ cần đổi tên tể tướng xấu xa này thì mọi thứ đều sẽ trở nên tốt đẹp’. Cho nên trong vòng một năm hấn bị ám sát bốn lần, còn ta thì mười năm cũng không có bốn lần.”

Hấn lẳng lẳng chăm chú nhìn vào đôi mắt Tô Doanh, mấp máy môi: “Nếu như mất đi tâm bình phong này, mọi người sẽ nghĩ ra sao? ‘Đều là vì hoàng đế không có năng lực, đổi một người khác lên làm hoàng đế, mọi thứ đều sẽ trở nên tốt đẹp’...” Tô Doanh chợt run lấy bầy.

Hoàng đế nói một cách hiu quạnh: “Không phải hấn vẫn lừa ta. Là ta vẫn luyến tiếc hấn. Diệt trừ hấn có chỗ tốt gì? Triều thần phản đối hấn sẽ thay thế hấn, làm chuyện hấn đã làm. Tự xưa đến nay đều là như thế.”

“Bây giờ nàng sẽ không nói ‘Suy cho cùng bệ hạ vẫn là bệ hạ’ nữa chứ?”

Hấn nhìn Tô Doanh mỉm cười, “Ta và hấn chẳng qua là hai tên ích kỷ. Hấn không muốn coi trời bằng vung, còn ta không muốn gánh chịu tất cả trách nhiệm và sai lầm...”

Tổ Doanh cup mắt, yếu ớt bảo: “Trước đây bệ hạ chưa bao giờ nói những điều này với thần thiếp.”

“Trước đây không cần nói với nàng những thứ này.” Hãn khẽ khàng nói một câu.

“Bệ hạ dự định xử trí tể tướng như thế nào?” Tổ Doanh hỏi: “Trước sau gì thì hãn vẫn là cựu thần nhiều công lao.”

Hoàng đế suy nghĩ một lát rồi bảo: “Có lẽ để hãn làm một chức quan nhỏ thôi.”

Tể tướng ra khỏi cung Ngọc Tiết, buồn bã suốt dọc đường. Lúc sắp đi ra khỏi cửa cung, có người thờ hồng học đuổi theo, gọi một tiếng: “Tướng gia.” Hãn ta quay đầu thấy một gã hoạn quan nhỏ bên cạnh Phan công công. Hoạn quan này không hề tầm thường ở trong cung Ngọc Tiết nhưng tể tướng lại hiểu biết về y. Y lấy ra một dải lụa trắng cho tể tướng, nói: “Mời tướng gia dùng.” Tể tướng dùng lụa trắng nhẹ nhàng che lên vết thương. Tuy không thấy vết thương nữa nhưng mặt vẫn cứ lạnh lùng nghiêm nghị. “Bọn họ nói như thế nào?”

Hoạn quan nhỏ gục đầu xuống, thấp giọng nói: “Nói là muốn giáng chức của tướng gia.”

Tể tướng khó thở tức ngực, vội vàng hít sâu hai cái, mới thản nhiên nói: “Đa tạ anh đã báo tin.” Hãn ta trả lụa trắng nhuộm máu cho hoạn quan nhỏ, còn nói: “Làm phiền anh nhất định phải đưa vật này cho Triệu lệnh nhân trong cung Ngọc Tiết. Nàng ấy có tình cảm qua lại với ta. Lần này ta đi, e rằng kiếp này không còn duyên vào cung nữa, để lại lụa trắng cho nàng ấy thấy vật nhớ người.”

Hoạn quan nhỏ từng chịu ơn của tể tướng, thường lén thuật lại lời của hoàng đế cho hãn ta – đây đã là tội lớn tiết lộ bí mật trong cung. Nhưng đến nay chưa từng lén chuyển bất kỳ vật gì vì hãn ta.

Lúc này thấy tể tướng tự tay đưa lụa trắng cho, vẻ mặt chân thật đáng tin, hoạn quan nhỏ chỉ đành nhận lấy, cũng không hỏi Triệu lệnh nhân là ai. Từ trước đến nay y hầu hạ trước mặt vua, mặc dù không biết quá nhiều lệnh nhân trong hậu cung nhưng cũng biết nữ quan trong cung tuy nhiều, song nữ quan khác họ thì cực ít, bên cạnh hoàng đế thì càng chủ yếu là hai họ Duệ Tố. Nghe ngóng qua loa thì biết là Triệu lệnh nhân là lệnh nhân hầu việc ăn uống trong cung Ngọc Tiết. Hãn không muốn phụ sự nhờ vả của tể tướng, bèn giao lụa trắng cho Triệu lệnh nhân nhưng trong lòng thầm lắm bầm, không biết tể tướng và lệnh nhân hầu việc ăn uống có dây mơ rễ má gì.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 40: Âm sát

Tổ Doanh đã rất lâu không đi vào giấc ngủ một cách bình yên như vậy. Đường như từ sau khi vào cung, nàng vẫn chưa bao giờ mong đợi hy vọng ngày mai sẽ tới tràn đầy cõi lòng như vậy.

Nàng nghĩ, lúc nàng tỉnh lại, không còn có người “Cư tướng” này nữa. Về phần Cư Hàm Huyền biến thành thứ gì, nàng chẳng để bụng. Chỉ cần hấn ta không phải Cư tướng thì sẽ không có người ra sức ủng hộ thế tử của Ung vương, việc này đã đủ rồi.

Nhưng nàng ngủ chưa tới một canh giờ đã bị người ta đánh thức.

“Chuyện gì?” Mắt Tổ Doanh còn ngái ngủ, mà người trước mặt nàng run rẩy đến mức nói không nên lời.

Tổ Doanh nhìn kỹ lại thì thấy là một hoạn quan áo vàng, giọng nói lập tức trở nên sắc bén: “Chuyện gì?”

“Thánh thượng... Thánh thượng...”

Tổ Doanh không cần nghe gã nói xong, lập tức khoác quần áo chạy về phía cung Ngọc Tiết. Mặt Ngô thái y xám như tro tàn, ngay cả Chu thái y, Cao thái y, Lưu thái y, Vệ thái y đều ở đó, dường như thái y viện đã dốc hết toàn lực. Tổ Doanh càng cảm thấy chẳng lành: Lúc tụ tập nhiều người như vậy thì việc phải đối mặt thường không phải là vấn đề mà dựa vào số người có thể giải quyết được. Nàng tách đoàn người ra, nhào đến bên giường của hoàng đế.

Nhịp tim của hấn còn không rõ ràng bằng sự run rẩy của nàng. Nàng thấy thế, trái tim cũng sắp ngừng đập rồi.

Khuôn mặt của hấn yên tĩnh, nàng bất giác rơi một chuỗi nước mắt, run giọng gọi: “Bệ hạ!”

Nhưng hấn không để ý đến nàng.

Nàng xoay người, hai mắt đầm lệ nức nở nói với các thái y: “Bất cứ ai cũng được, hãy đi tìm bất cứ ai cứu được người!” Đây hoàn toàn là lời nói không đầu không đuôi nhưng các thái y lại hiểu rất rõ. Ngô thái y nói: “Thần cả gan xin nương nương truyền Vương Minh Hạc vào cung.”

“Hấn ở đâu? Lập tức bảo hấn tới đây!”

Ngô thái y vội vã rời khỏi. Tổ Doanh hỏi mấy thái y kia: “Đã xảy ra chuyện gì thế?”

Bọn họ nói: “Nghe cung nữ nói trong cung có một tiếng động, lúc đi vào, bệ hạ đã ngã ở dưới giường, đã như thế này rồi.”

“Điều ta hỏi chính là người như bây giờ là do đã xảy ra chuyện gì!”



Chu thái y chậm rãi nói: “Chúng thần cho rằng là trúng gió. Mời nương nương tới là muốn xin nương nương chuẩn bị sẵn sàng... Lỡ như...”  
“Không có lỡ như!” Tô Doanh nghiêm mặt nói: “Các ông đứng ở chỗ này không làm gì là muốn thánh thượng chờ chết sao?” Các thái y nhìn nhau, nói: “Chúng thần đã dứt thuốc sâm. Chỉ mong thánh thượng có thể tỉnh lại.”  
Bọn họ lại nói: “Sự việc quan trọng, xin nương nương bí mật truyền các đại thần đi vào để phòng bất trắc.”

Đến lúc ấy Tô Doanh mới biết sinh ly tử biệt gần trong gang tấc.

“Cái gì?” Nàng nhìn chăm chăm vào khuôn mặt của hoàng đế, ngồi liệt trên mặt đất.

Các thái y thấy dáng vẻ hoàn toàn không có chủ kiến của nàng bèn đảo mắt nhìn binh nghi Thôi Lạc Hoa. Thôi Lạc Hoa thờ dài, đưa ra ý chỉ ở ngay trong cung Ngọc Tiết, cho đòi nguyên lão trọng thần vào cung.

Ngô thái y dẫn Vương Minh Hạc tới sớm hơn. Người thanh niên vừa thấy dáng vẻ của hoàng đế thì liền nhíu mày thật chặt. Mấy ngày nay Ngô thái y được Vương Thu Oánh nhờ cậy chăm sóc cho cậu thanh niên này, kết bạn thân thiết với y, biết khả năng châm cứu của y lợi hại nên không ngừng thúc giục y. Nhưng Vương Minh Hạc lại không hề hoảng loạn, tỉ mỉ dò xét hoàng đế im hơi lặng tiếng rồi mới nói một tiếng: “Mời nương nương tránh đi.”

Thôi Lạc Hoa và Phan công công đi lên đỡ Tô Doanh ra, Tô Doanh ngược hai mắt đăm lẹ nhìn thấy tể tướng lại mặc triều phục chờ ở ngoài cửa. Vài băng trên trán hắn ta còn mang theo vết máu, cuối cùng vẻ chật vật trên mặt cũng đã không còn nữa. Hắn ta nhìn thấy Tô Doanh thì chỉ nói một câu: “Nương nương hãy nén bi thương.”

Tô Doanh quay đầu liếc một cái vào bên trong cung Ngọc Tiết: Nàng gần như có thể thấy trước, nếu như hoàng đế chết... Ngày mai đám quan to ở ngự sử đài sẽ lật lọng, nói rằng tể tướng bị người ta hãm hại, Cư Tinh Triền không biết làm sao đánh đi tránh nạn, Cư Vân Thùy buôn bán muối cho nước nam là lời nói vô căn cứ. Hắn ta vẫn nghênh ngang làm tể tướng như trước, giống trống khua chiêng tuyên truyền rằng thể tử của Ung vương mới là sự lựa chọn thích hợp cho ngôi vị hoàng đế, sau đó...

Không. Tất cả những chuyện ấy không thể xảy ra được. Đây không phải là một năm mà nàng nên đạt được! Tô Doanh quyết tâm trong lòng, ngẩng mạnh đầu lên thì nhìn thấy Ngô thái y vừa mừng vừa sợ chạy đến nói:

“Thánh thượng đã tỉnh lại!”

“Là tỉnh lại hay là sống lại?” Tể tướng lãnh đạm hỏi: “Là tỉnh trong khoảnh khắc hay là...”

Vẻ vui mừng trên mặt Ngô thái y bỗng biến mất, không còn mặt mũi nào đối diện với ánh mắt mong đợi của Tô Doanh, lúng ta lúng túng nói: “Sợ rằng chỉ còn trong một thời gian.” Tô Doanh bèn muốn xông vào, tể tướng

lại đưa tay ngăn nàng lại, nói: “Giờ phút này không thuộc về nương nương. Xin cho chúng thần đi vào nghe di chiếu. Mời người yên lặng đợi hoạn quan mời vào.”

Tổ Doanh mặt cắt không còn một giọt máu. Giả sử hoạn quan thật sự tới mời nàng thì có nghĩa là hoàng đế đã khuất núi, muốn nàng đến chái đầu rồi khóc... Nàng mở to mắt nhìn tể tướng và chúng thần nối đuôi nhau mà vào, còn các thái y thì từng người chạy ra. Vương Minh Hạc là người đi ra sau cùng, Tổ Doanh vô thức nắm chặt cổ tay của y, nói: “Hắn sẽ giết chết ngài ấy mất!”

Vương Minh Hạc ngẩn ra, trông người phụ nữ sợ hãi đến tái nhợt, không nhìn được mà nhỏ giọng an ủi nàng: “Không đâu ạ.”

Trong cung Ngọc Tiết yên lặng đến mức có thể nghe tiếng không khí vang lên. Cự Hàm Huyền cẩn thận lắng nghe, phát hiện đó không phải là tiếng của không khí mà là trái tim của mình. Các vị đại thần quan tâm nhìn xung quanh, thấy hoàng đế khẽ mở mắt ra.

Cự Hàm Huyền ngang ngược nói: “Bệ hạ hãy để tôi qua đó.” Nói xong hắn ta liền đi tới trước giường, quỳ gối ở đầu giường hoàng đế. Vì tránh nghi ngờ, hai tay của hắn ta đặt ở trên đầu gối nhưng cơ thể lại che khuất mặt hoàng đế. Chúng thần đều ở cách đó năm bước, thấy không rõ cũng nghe không rõ.

“Bệ hạ, người đã thành ra như vậy rồi...” Cự Hàm Huyền đưa lưng về phía chúng thần, lộ ra vẻ đau buồn. Còn hoàng đế thì hình như ngay cả mắt cũng không thể chuyển động được.

“Hãy tha thứ cho tôi. Nếu như người vẫn có thể sống sót thì tôi sẽ vẫn trung thành không hai lòng với người. Nhưng mà người đã đổ bệnh rồi.” Cự Hàm Huyền hít sâu một hơi, dùng giọng nói càng thấp hơn mà thì thào: “Giây phút ấy, tôi cuối cùng cũng thật sự hiểu ra: Tôi có thể ra chết vào sống cùng người, nhưng tôi không thể chờ đến lúc sau khi người rời khỏi, mặc cho con của người xấu xí. Bệ hạ, tha thứ cho tôi, tôi không thể chết cùng người.”

Hắn ta nói đến chỗ này thì cuối cùng trầm mặc, không nói gì một chốc, rồi hắn ta cười một tiếng ngắn ngủi: “Tha thứ cho tôi, lúc này lại thở phào nhẹ nhõm. Thì ra tôi vẫn sợ người, đến mức gần như không hít thở được.”

\*Chỗ này còn thiếu một đoạn, tôi đã tìm khắp các chỗ mà vẫn không có TT  
Tha thứ cho tôi 😊

Cự Hàm Huyền như bị sét đánh, kinh hãi đến mức không thể động đậy. Các vị đại thần cũng nghe thấy hoàng đế nói chuyện, lập tức tiến lên một loạt, rồi rít nói: “Bệ hạ cảm thấy thế nào?”

“Còn có thể động đậy.” Hoàng đế nói, ngón tay giật giật.

Tại sao lại như vậy chứ? Cự Hàm Huyền nhìn hắn với sắc mặt âm trầm, mím môi thật chặt.

“Trước khi ngủ đã uống một chút rượu.” Hoàng đế nói như thể có hàm ý: “Ôi, rượu này thật là mạnh!”

Cư Hàm Huyền tựa như con tò te mất màu, hiểu ra “một thời gian” mà Ngô thái y nói không phải “một chốc”, có lẽ là ba ngày năm ngày, ba tháng năm tháng... Ông ta đang trêu tể tướng. Là do người trên giường này bày mưu tính kế sao? Tại sao vua của một nước lại có thể như vậy chứ? Hấn ta thở phào thật dài, dường như rất vui mừng rất nhẹ nhàng, nói: “Nếu đã không còn gì đáng ngại thì xin cho phép bọn thần cáo lui, để thái y tiếp tục hầu bệ hạ.”

“Các người đều lui cả đi.” Hoàng đế dường như rất mệt mỏi, nói: “Để hoàng hậu ở lại chỗ này là được rồi.”

Sau khi các trọng thần ngập ngừng rời khỏi, Tổ Doanh nghe thấy cho đòi, lập tức chạy tới trước giường, rung rung gọi một tiếng: “Bệ hạ...”

“Xuyt!” Hấn nói: “Đừng làm âm lên, nếu nàng lo lắng thì để cho Ngô thái y và người tuổi trẻ kia ở lại.”

Tổ Doanh vội vàng làm theo, lại hỏi Vương Minh Hạc: “Thánh thượng không phải trúng gió ư? Liệu có khôi phục được không?”

Vương Minh Hạc nói: “Không phải trúng gió.” Nhưng y không nói bừa rất cuộc hoàng đế bị làm sao, miệng kín như bưng giống hệt với Vương Thu Oánh.

Tể tướng vội vã về nhà, thấy đèn đuốc sáng trưng, người nhà đều đang đợi hấn ta. Biết được hoàng đế vẫn còn sống, không biết là bọn họ buồn bã hay là vui vẻ, ai về chỗ nấy nghỉ ngơi. Tể tướng kéo Vân Thùy vào trong phòng, nói: “Lập tức thu dọn châu báu, chuẩn bị ngựa tốt, chọn vài người làm đáng tin rồi mang theo các con của con để chúng ta đi.”

Vân Thùy cả kinh nói: “Đi đâu ạ?”

“Đi tìm anh cả của con.” Tể tướng tháo triều phục trên người ra, nói: “Đến nước nam.”

“Anh cả ở đâu thế ạ?”

“Ở trong nhà một người bạn của cha.” Tể tướng trả lời như vậy, nhanh chóng lấy ra ba món đồ từ trong rương, nói: “Đừng có ham nhiều, sau hai khắc thì sẽ xuất phát.”

“Vậy còn mẹ thì sao ạ?” Vân Thùy nói rồi muốn đi báo cho Phương Loan.

Tể tướng ngăn y lại, nói: “Cha sẽ tự mình đi nói cho mẹ con biết.”

Phương Loan nhận thấy tình hình tối nay vô cùng kỳ quặc. Hôm nay tể tướng đi cầu xin, nói hoàng đế không hề lay chuyển, nói có lẽ ngày mai hấn cũng sẽ bị giáng chức. Tối nay, hoàng đế liền bị bệnh.

“Mọi thứ đều giống như lời bệ hạ nói vậy...” Phương Loan lặng lẽ nói thầm trong lòng, lấy ra một con dao găm.

Cửa cột kẹt một tiếng rồi mở ra, bà vội vàng buông tay áo xuống, che dao găm đi.

“Bà nó à, mấy năm nay vất vả cho bà rồi.” Cư Hàm Huyền đưa lưng về phía ánh trăng, lúc nói chuyện giọng điệu êm ái. Phương Loan cảnh giác nhìn hấn. Hấn lại nói: “Tôi có một số việc muốn nói với bà. À, đúng rồi, ngày mai là mười lăm... Bà sẽ nghe được việc này từ chỗ thánh thượng. Xảy ra nhiều chuyện như vậy, ngày mai bà cũng không cần vào trong cung nữa.” “Quả nhiên ngài vẫn luôn biết.” Phương Loan mỉm cười, nắm chặt dao găm giấu ở trong tay áo: “Nhưng mà hai mươi năm qua không hề cản trở một lần nào.”

“Tôi giúp hoàn thành còn không kịp, sao lại muốn cản trở chứ?” Cư Hàm Huyền cười nhạt nói: “Nếu như hoàng đế hoàn toàn không biết gì về cuộc sống của tôi thì nhất định sẽ sinh ra rất nhiều nghi ngờ kiêng kỵ. Để người mà ngài tin cậy nói chi tiết về cuộc sống của tôi cho ngài biết thì nhất định sẽ làm cho ngài yên lòng. Không phải chuyện này rất tốt sao? Bà nó vất vả rồi. Chuyện này không còn cần thiết nữa. Có một đoạn hành trình thuộc về một số người khác. Bà hãy đứng ở điểm cuối của mình, đích thân tiễn bọn tôi đi.”

Phương Loan lập tức tung dao ra đâm hấn ta, hấn ta nhẹ nhàng tránh được, trở tay một cái đánh vào sau lưng Phương Loan.

Chỉ một chiêu như vậy mà Phương Loan không hề hay biết, lại xoay người đâm hấn ta, nhưng thấy cái dùi dài trong tay hấn ta nhuốm máu, giọt máu tí tách rơi xuống đất.

Bấy giờ Phương Loan mới phát hiện trên lưng đau đớn, khó tin đưa tay sờ một cái, cả tay dính đầy máu. Dao găm cũng rơi trên mặt đất: “Bà nó à, không chỉ tôi chưa bao giờ thích bà.” Cư Hàm Huyền đỡ lấy bà, mặt không đổi sắc nói: “Hoàng đế cũng chưa bao giờ thích bà. Hấn hoàn toàn có năng lực giết chết tôi, cần gì mượn tay bà? Chỉ là làm cho bà tưởng rằng mình rất quan trọng mà thôi... Người phụ nữ ngốc nghếch!”

“Mẹ!” Vân Thùy nghe tiếng mà đên, thấy được cảnh tượng đáng sợ. Cha y vút cây dùi dài đi như không có chuyện gì xảy ra, mắt nhìn thẳng. Còn mẹ ngã vào trong vũng máu. “Mẹ ơi!” Vân Thùy lớn tiếng kêu “Người đâu”, nhưng không ai đên giúp đỡ y.

“Không ai đên đâu.” Phương Loan cười khẩy một tiếng: “Cha con có ý muốn mẹ chết.”

“Sao có thể như vậy?” Vân Thùy luống cuống tay chân cầm máu cho mẹ, vết thương kia không lớn nhưng máu không ngừng ứa ra ào ào, bất kể y ra sức thế nào thì vẫn vô ích.

“Vân Thùy.” Phương Loan nhìn đứa con đang sốt ruột nói: “Trón đi... Cẩn thận... Chớ đi theo cha con.”

Trước nay bà nói năng ngắn gọn, ngay cả di ngôn cũng chỉ có mấy chữ này. Quá đơn giản, thế cho nên Vân Thùy hoàn toàn không rõ rốt cuộc giữa cha

và mẹ y đã xảy ra chuyện gì. Y mang theo máu tươi khắp người, cảm hận sai bước đi tới sân sau.

Ngựa trong chuồng đều đã được dắt ra, Cừ Hàm Huyền nhảy tót lên ngựa, cẳng chân bỗng nhiên bị con trai kéo.

“Vì sao?” Lần đầu tiên mắt Vân Thùy lộ ra vẻ hung tợn khi đang đối mặt với cha.

“Bà ta là tâm phúc của thái hậu Khang Dự và hoàng đế.” Cừ Hàm Huyền lạnh lùng nói: “Hai mươi năm qua, giá trị để bà ta sống chính là không ngừng bán đứng cha.”

Vân Thùy há hốc miệng, nói không nên lời. Cái gọi là hoàng thái hậu ban hôn, cái gọi là ơn vua to lớn đã che giấu sự phản bội một cách hoa lệ.

“Nhưng người là mẹ của con trai cha, là bà nội của cháu cha... Không thể bỏ qua cho mẹ con sao?”

Cừ Hàm Huyền nhìn đứa con trai đang đau khổ, nói: “Cha bỏ qua cho bà ta thì bà ta cũng sống không nổi nữa đâu! Khi chúng ta rời khỏi, bà ta sẽ biến thành vợ của phản thần, cũng chỉ có một con đường chết đó thôi.” Hắn ta sốt ruột quơ roi làm lệnh, nói với người làm và tư vệ đi theo hắn ta: “Đi thôi!” rồi bảo Vân Thùy: “Lập tức lên ngựa!”

Vân Thùy ngơ ngác nhận lấy dây cương, thất thần theo đội ngũ đồ sộ nhưng không hề âm ỉ, lén lút ra khỏi nhà.

Kẻ giữ cửa thành từng có được chỗ tốt từ tể tướng, tể tướng lại có lệnh nguy tạo nên gã bèn nhắm một mắt mở một mắt, thả cả nhà Cừ Hàm Huyền chạy trốn. Nhìn xa xa một đội bóng đen biến mất ở bao la trong bóng đêm, kẻ canh giữ không khỏi lắc đầu thở dài. Ai có thể ngờ, tể tướng không ai bì nổi lại chỉ là một giấc mộng lớn dễ vỡ.

Sau khi cửa thành vừa mới đóng lại không lâu, lại có một đội người ngựa vọt tới dưới thành, kêu to “Mở cửa ra!”, cầm đầu là một phụ nữ.

Kẻ canh giữ hỏi nàng ấy không được, hung hăng muốn các loại thủ tục.

Người phụ nữ kia nói: “Ta là công chúa Vinh An! Tất cả thủ tục đều có, người tới kiểm tra đi!” Kẻ canh giữ vừa nghe thấy thế không dám lạnh nhạt, nhanh chóng từ trên thành xuống đến bên cạnh ngựa của Vinh An.

Vinh An nhấc roi da lên liền đánh ập vào gã, miệng mắng: “Không biết trời cao đất dày! Loại nghịch tặc như Cừ Hàm Huyền mà người để hắn đi qua.

Lại tỏ vẻ này với bản công chúa. Mau mở cửa nhanh!”

Kẻ canh giữ đã bị đòn, lại nghe thấy nàng ấy biết mình mở cửa thả giặc thì nào còn dám cản trở nàng ấy nữa, bèn mở cửa thành ra lần nữa và đưa nàng ấy đi qua.

Cừ Hàm Huyền mang theo thân vệ chạy như bay suốt đường, mãi đến khi sắc trời sáng rõ mới núp mình trong sân nhỏ của một tòa nhà nông bỏ hoang nghỉ ngơi. Hắn ta mới vừa ngồi vững, bỗng nhiên có người báo cáo:

“Tướng gia, có truy binh.”

Cư Hàm Huyền vội vàng hỏi: “Bao nhiêu người?”

“Khoảng hai ba trăm. Còn có hai mươi dặm nữa.”

Có người khác nói: “Tướng gia, sống mái một trận cũng có phần thắng ạ.”

Cư Hàm Huyền lắc đầu nói: “Nơi đây trống trải, lại đi về phía nam tiếp thôi.” Dứt lời lại dẫn mọi người lên ngựa chạy trốn. May mà ngựa của bọn họ đều là ngựa tốt, chạy nhanh cả đường đến lúc hoàng hôn mới bỏ lại truy binh trăm dặm. Mọi người tìm một căn miếu thần núi không người, tạm thời nương thân.

Cư Hàm Huyền trốn suốt cả ngày lẫn đêm, lúc này cuối cùng cũng mệt nhọc, không khỏi cảm thán mình tuổi già không chống đỡ được, nghĩ xong bèn ngồi xếp bằng ở dưới tượng thần chống kiếm nghỉ một lúc. Thoáng cái bất giác đã ngủ mất, trong mơ dường như cái gì cũng có, vừa như thể chỉ là một ít ảo giác. Khi tiếng lười mác đâm thẳng vào màng nhĩ, hắn đột nhiên tỉnh lại.

Trăng núi mát lạnh chiếu khắp nhà. Không khí cũng xao động, nhộn nhạo thứ máu tanh và tiếng giết chóc mà hắn ta quen thuộc. Cư Hàm Huyền thấy trên cửa có bóng người, nhắc tới kiếm đi tới thăm dò.

Trong nháy mắt hắn ta liền ra tay chém tới bả vai của đối phương, nhưng người nọ dường như hoàn toàn không thiết sống nữa, bỗng nhiên nhào vào trong lòng hắn ta.

“Vinh An.” Hắn ta gọi một tiếng, máu rơi ra từ trong miệng.

Sức mạnh khắp người Vinh An đều tập trung ở trên cây đao trong tay, lập tức đâm xuyên qua thân thể hắn ta. Nàng ấy hoàn toàn không cảm giác được bả vai bị thương, thúc chuôi đao đi về phía trước một bước, lưỡi đao lại đâm vào trong lòng ngực của Cư Hàm Huyền mấy tấc, hắn ta không khỏi lui non nửa bước.

“Khi đó một kiếm đâm chết người thì tốt rồi.” Vinh An ngẩng đầu, mặt tái nhợt ở dưới ánh trăng sáng ngân. Nàng ấy nhìn thẳng vào mắt của hắn ta, nói: “Nhưng mà trong nháy mắt, ích kỷ chiếm ưu thế: Ta không nỡ để mình biến thành hung thủ giết người trước bao con mắt. Kết quả, anh Tuân chết rồi, Tín Mặc chết rồi, Tố Ly chết rồi... Nếu như khi đó cứ làm như vậy...” Nàng ấy vừa nói vừa tiến về phía trước, lưỡi đao cắm ngập đến chuôi.

“Người cũng là kẻ có thể bị giết.” Một tay kia của Vinh An đặt ở trên vai Cư Hàm Huyền, dùng sức đẩy, thân thể hắn ta liền ngã ngửa về phía sau.

“Mạng của người chẳng qua chỉ một đao là có thể chấm dứt. Nếu như sớm làm thế thì tốt rồi!”

Cư Hàm Huyền ngửa mặt nằm trên đất, nhìn lên khuôn mặt lạnh lẽo tàn khốc của Vinh An. Biểu cảm kia dường như hơi quen, giống hệt mẹ của nàng ấy.

“Chăm sóc cho Vinh An.” Trước khi chết, Tố Nhược Tinh đã nói như vậy.

“Tôi đồng ý với nàng.” Hấn ta trả lời như vậy, đồng thời thật sự đã chăm sóc cho Vinh An.

Thế nhưng...

Nhược Tinh à, thực ra chính là ý này đúng chứ? Nhược Tinh là một người phụ nữ không biết tha thứ. Hấn ta hại nàng bị phế truật, tiếp đó ép nàng chết. Nàng sẽ không để hấn ta chăm sóc Vinh An để chuộc tội.

Chính là ý này đúng không? Bất kể hấn ta chăm sóc Vinh An thế nào, Vinh An cũng sẽ không cảm kích, sẽ không nghĩ nhiều, bất chấp hậu quả. Cư Hàm Huyền trông khuôn mặt lãnh lẽo tàn khốc của Vinh An, nở nụ cười: Sớm muộn gì hấn ta cũng sẽ chết trong tay của cô công chúa mà hấn ta không thể giết chết.

Nhược Tinh thật là một người phụ nữ vừa hung ác vừa thông minh... Hấn ta nhìn Vinh An mà nghĩ, không ngờ hai mươi năm lừng lẫy của mình cuối cùng không thể chết đi giống như một vị tể tướng. Vậy thì chết đi giống như một người đàn ông cũng không tính là quá kém cỏi – chí ít hấn ta nhìn thấy được người mà mình từng yêu trên mặt của kẻ đang giết mình.

Vinh An vẫn lạnh lùng trông hấn ta tất thờ.

Nàng ấy bắt bản thân nhất định phải làm như vậy, cho dù cảnh tượng này khiến nàng hơi sợ hãi.

Nhưng nàng ấy không rõ vì sao hấn ta lại cười đến mức không chịu nhắm mắt lại.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 41: Thái Bình**

Hoàng đế ít nhiều gì cũng trừng phạt những kẻ hết sức trung thành với tể tướng nhưng không làm khó bọn họ quá mức. Bề tôi mạnh thì chết. Bây giờ không có người mạnh như vậy nữa. Hoàng đế bổ nhiệm một vị có họ Duệ của hoàng đế làm tể tướng mới, chúng thần không nhìn ra Duệ tướng có tài hoa đặc biệt nào, ôn hoà hiền hậu trung thành cần mẫn là toàn bộ ưu điểm gã. Những ưu điểm này là nhân phẩm, đáng để kính phục, còn ở phương diện xử lý việc công thì không có tác dụng là bao.

Duệ tướng hiểu trí tuệ của mình không bằng hoàng đế, rất trung hậu xin chỉ thị của hoàng đế trong phần lớn sự việc. Tô Doanh cảm thấy nhìn từ phương diện nào đó, Duệ tướng cũng rất có trí tuệ: Công thuộc về bề trên,

còn tội quy về mình. Không lộ trí dũng, không bỏ đề phòng. Hoàng đế chưa áp dụng kiến nghị của tể tướng đã bị phế, bây giờ chẳng khác việc không có tể tướng là bao.

Hoàng đế cũng không làm khó cha con Ung vương. Suy nghĩ nông cuồng thì vong. Tạm thời bây giờ họ không dám ảo tưởng. Thậm chí Ung vương còn dâng tấu xin ban chết, hoàng đế không đồng ý, gãi lại dâng tấu xin tự hạ mình làm thứ dân, hoàng đế vẫn không bằng lòng. Tố Doanh phát hiện, trong cách viết của Ung vương có bóng dáng của em gái nàng – Tố Lan. Hoàng đế đương nhiên không làm khó công chúa Vinh An. “Tể tướng sợ tội bỏ chạy, không vào nước phía tây thì cũng chạy tới biên giới phía nam. Người này giữ chức vị quan trọng đã lâu, trốn tới nước địch thực sự không có ích đối với triều ta. Con không tiếc phạm tội, diệt giặc vì nước.” Không ngờ công chúa Vinh An luôn phái người theo dõi phủ tể tướng, mang theo Phi Hồ Vệ đuổi theo giết hấn ta, còn có thể tìm được cái cớ như vậy để kết thúc, quả thực làm người ta nhìn với cặp mắt khác xưa.

Duy chỉ có một kẻ bị ban chết là lệnh nhân họ Triệu hầu cơm nước trong cung Ngọc Tiết. Tố Doanh thấy Phan công công cầu xin cho một hoạn quan nhỏ: “Tuy nó phạm sai lầm nhưng không phải cố ý. Hơn nữa sau khi làm vậy thì hối hận, khai báo toàn bộ sự việc với lão nô, cuối cùng không đến mức sai càng thêm sai.” Lúc này nàng mới biết được Triệu lệnh nhân hạ độc ở trong rượu, bị một hoạn quan nhỏ tố giác. Hoàng đế đã biết trước rằng Triệu lệnh nhân có hành động, lệnh cho nàng ta uống rượu tự sát tại chỗ. Mãi đến khi Cựu tướng nhận lấy cái chết, việc này vẫn giữ kín không nói ra, có lẽ về sau cũng sẽ không nhắc lại nữa.

“Các đại thần sẽ được phân loại lại nhanh thôi. Triều đình sẽ nhanh chóng có sức sống.” Hoàng đế nói với Tố Doanh: “Đây là phần thú vị nhất của triều đình.” Mặc dù chỉ là bình cũ thay rượu mới, thế nhưng ít nhất cũng có mùi vị mới mẻ. Tố Doanh nhìn hấn, nhẹ nhàng cười: “Bệ hạ giống như một đứa trẻ ham chơi vậy.”

Hấn cười ha ha nói: “Vì sao lại không ham chứ? Đây chính là cả đời của ta.”

Tố Doanh tựa đầu dựa ở trước ngực của hấn, hỏi: “Bây giờ có thể nói một chút ít chuyện cũ trong cuộc đời của bệ hạ cho thiếp biết không? Vì sao tối hôm đó lại bị trúng gió vậy ạ?”

“Một hoàng đế chết bất đắc kỳ tử thì luôn có một loại bệnh phải bị hàm oan.” Hấn ung dung nói: “Nói ra thật xấu hổ, chỉ là ta đã ăn lá của đông san hô. Đó là một phương thuốc cổ truyền, quá liều thì sẽ biến thành như vậy.” Hấn chỉ vào lư hương ở đầu giường nói: “Chỉ cần có nó ở đây thì một canh giờ, nhiều nhất là hai canh giờ sẽ có thể tỉnh lại.”

“Bệ hạ, người...” cố ý đúng không? Tố Doanh muốn nói ra một câu ấy, nhưng đã kiềm được. Cố ý làm cho tể tướng tưởng lầm rằng Triệu lệnh



nhân đã thành công. Nhưng thật ra hắn muốn nghe xem tể tướng làm giả di ngôn của hoàng đế ở bên giường thế nào, muốn biết hắn còn có những suy nghĩ điên cuồng gì, biết dẫn đến hạng người gì mà thôi? Rốt cuộc tể tướng đã ghé vào lỗ tai hắn nói gì mà hắn lại một sự nhìn chín sự lạnh.

“Bệ hạ, người suýt nữa đã dọa các thái y chết rồi.”

“Ngô thái y biết nên làm như thế nào.” Hắn nói như không có chuyện gì xảy ra: “Vả lại còn có người thanh niên kia, em trai của Vương Thu Oánh. Ôi! Thời đại này sắp là của người trẻ rồi.”

“Vậy... bệ hạ nghe được lời nói của thiếp rồi ư?”

Hắn mỉm cười cầm tay nàng, nói: “Xì xà xì xào, nghe được một ít.”

Tổ Doanh lo lắng nói: “Sau này xin đừng dùng phương thuốc cổ truyền linh tinh nữa ạ! Sao có thể lấy cái chết của đế vương ra làm trò đùa được?”

Hoàng đế nở nụ cười như có như không, không trả lời.

A Thọ không biết chuyện đã xảy ra trong một đêm có ý nghĩa như thế nào với cậu bé. Cậu luôn chẳng sợ hãi gì mà chạy tới chạy lui ở bên cạnh hoàng đế.

“Cùng là trẻ con mà cảnh ngộ lại khác nhau như vậy.” Hoàng đế vuốt trán A Thọ, nói: “Cư Vân Thùy mang theo hai đứa bé chạy thoát. Hai đứa nhỏ còn lại bị Vinh An dẫn trở về. Hai đứa bé vẫn còn bị cô tập nói sẽ không làm quan nô đâu.”

Tổ Doanh cúi đầu dẫn đo từ ngữ. Bình vương nhờ nàng năn nỉ hoàng đế, để hai đứa bé Cư Tri Cơ và Cư Vong Cơ này trở thành nô tỳ của phủ Bình vương trên danh nghĩa. “Đời cháu của thân còn có ai ngoại trừ hai đứa cháu ngoại này đâu?” Bình vương buồn bã rơi lệ, Tổ Doanh không đành lòng từ chối ngay trước mặt.

Nàng hít một hơi thật sâu, giảm bớt đi lời nói xúc động: “Bệ hạ, có thể... ban hai đứa bé kia cho phủ Bình vương không ạ?” Người trước mặt vừa mới bình tĩnh nhận tin trọng thân bậc nhất suốt hai mươi năm của mình đã qua đời. Trò “xúc động” này có thể đã động hắn sao?

Hoàng đế nói mà không hề nghĩ ngợi: “Người không vào cung Đan Xuyên thì nàng tự làm chủ đi.”

Tổ Doanh khom người, nắm tay A Thọ đi khỏi cung Ngọc Tiết.

“Nương nương, hải đường trong vườn ngự nở rất đẹp đây.” Thôi Lạc Hoa hỏi: “Nương nương có muốn đi xem không ạ?”

“Hôm nào rồi hãy nói.” Tổ Doanh thấp giọng nói với nàng ấy rồi cúi đầu nhìn đứa bé bên cạnh.

Hoàng đế nói phần thú vị nhất của triều đình sắp đến rồi.

Còn trong hậu cung, phần không thú vị nhất cũng sắp tới.

Sau khi thời khắc vui mừng khôn siết vì cái chết của tể tướng đi qua, mỗi người đều có cuộc sống mà mình phải tiếp tục.

Không có ai trách cứ công chúa Thịnh Nhạc vội vàng lập gia đình cả. Mẹ đẻ của cô ấy là Mẫn tần qua đời sớm, hôn lễ lần trước của cô ấy do hoàng hậu lúc bấy giờ là Tố Nhược Tinh làm chủ, gả cô ấy khi mười bốn tuổi cho tướng quân Chinh Lỗ hai mươi lăm tuổi – một tướng lĩnh tuổi trẻ tài cao, đồng thời cũng là một người đàn ông không ưa thích gì ngoài chiến tranh. Sau khi kết hôn cô ấy theo chồng đến chiến trường ở bên giới phía tây, mãi đến năm kia hấn chết trận, cô ấy liền trở thành cô chúa mười chín tuổi đã thủ tiết.

Ngay cả hoàng đế cũng thấy thẹn với cô ấy, cho phép cô ấy tự chọn người để tái giá. Lúc đó cô ấy bèn chỉ tên quận vương Lan Lăng Tố Táp – chiến hữu từng lên chiến trường cùng cô ấy, cũng là người đàn ông mà cô ấy tin cậy.

Hôn lễ của Tố Táp và Thịnh Nhạc đã được định ra ở cuối tháng Năm từ trước. Từ tháng Chạp năm ngoái, phủ Bình vương và phủ quận vương Lan Lăng đã bắt đầu chuẩn bị. Cho dù người bên ngoài biết rõ hơi không ổn nhưng cũng không quấy rối chuyện tốt của anh trai hoàng hậu và con gái hoàng đế. Duy chỉ có công chúa Vinh An không chịu bỏ qua, dâng tấu rằng: Công chúa Phượng Diệp và quận vương Đông Lạc mới vừa mất hai tháng, quận vương Lan Lăng nên mặc áo xô chỉnh tề vì quận vương Đông Lạc, công chúa Thịnh Nhạc nên để tang chín tháng vì công chúa Phượng Diệp. Mặc dù việc mặc áo xô và để tang chín tháng không kiêng kết hôn, nhưng quy định ba tháng không ăn rượu thịt cũng không thể bỏ, xin kéo dài hôn lễ của công chúa Thịnh Nhạc đến tháng Bảy.

Thực chất thời gian kết hôn muộn một tháng không khác biệt gì nhưng sự cản trở ngang ngược của Vinh An đã lộ ra. Thịnh Nhạc không biết làm sao đành than thở: “Đúng là oan nghiệt của kiếp trước! Cảnh xuân tươi đẹp ngăn ngui, cả đời tôi đã bị mẹ con họ làm lỡ mấy lần!” Tố Táp lại nói: “Công chúa chớ nên nói như vậy. Quận vương Đông Lạc và công chúa Phượng Diệp là người thân nhất của hai ta, chúng ta dốc lòng là vì bọn họ chứ không phải vì Vinh An. Sao lại oán giận chứ?”

Từ đầu đến cuối Thịnh Nhạc đều cảm thấy tức bực trong lòng, hết lần này tới lần khác Vinh An thường đến gây chuyện với cô ấy, thậm chí có một hôm còn nói: “Làm sao cô có thể gả cho loại tiểu nhân gian xảo ích kỷ như Tố Táp? Cô không nhớ sao? Chính hấn ta và tể tướng đã vu cho anh Tuân cầu kết với nước phía Tây!”

“Mắt nhìn lúc này của chị thật cao siêu.” Thịnh Nhạc châm chọc nói: “Chọn phò mã thì đã sao chứ? Nếu phải nói ra thì máu thịt của ai trong chúng ta sạch sẽ cho được?”

Vinh An bị cô ấy chông đời, tức giận đầy một bụng mà không có chỗ phát, về đến nhà thì hỏi hận. Thịnh Nhạc cũng không cam chịu bị nàng ấy cản trở, tự mình vào trong cung xin hoàng đế định thời gian kết hôn cho mình.

Tháng Bảy chỉ có một ngày hoàng đạo đại cát đại lợi là ngày cuối cùng của tháng Bảy. Có lệnh của hoàng đế rồi, cô ấy còn tiện thể nói ngày ấy không được sửa lại nữa.

Sau khi sóng gió lớn đi qua, có thể thực sự gọi là việc vui cũng chỉ có một chuyện: Vương Minh Hạc cưới cháu gái Ngô thái y. Hôm tiệc mừng, hoàng đế tự ban thưởng món ngon rượu ngọt, hoàng hậu xin Bình vương thay mặt tặng lễ hậu. Tạ Chấn cũng có mặt chúc mừng, Vương Minh Hạc bèn dẫn cô dâu tới chào Tạ Chấn, nói: “Tạ đại nhân có ơn cứu mạng với tôi.”

Tạ Chấn vội nói: “Hiền đệ nói quá lời.” Rồi lại nói với cô dâu: “Chồng cô đã cứu tính mạng tôi ở trên chiến trường.”

“Tôi đối với đại nhân chưa nói tới ân cứu mạng mà là chức trách của tôi. Nhưng đại nhân cứu tôi là hành động trọng nghĩa, không thể không báo đáp.” Vương Minh Hạc nói rồi lại kéo cô dâu bái một lần nữa. Khách khứa trong bữa tiệc cũng có chiến hữu chiến hào của hai người Vương Tạ trước kia, bây giờ làm quan trong kinh thành. Trong lúc thoả thích vui vẻ bọn họ nhân tiện nói: “Trước đây Tạ tướng quân thường mang một cây sáo, hôm nay hãy thổi một khúc đi nào!” Tạ Chấn sáng khoái lấy sáo ngọc mang theo người ra, lập tức thổi một khúc. Ngô Ngọc Y cảm thấy làn điệu hơi bi lụy, lén lút nói với Vương Minh Hạc: “Bài hát này có cảm giác cô đơn lạnh lẽo... Xem ra phải tìm kiếm một người vợ giúp Tạ tướng quân.”

Vương Minh Hạc cười, tìm lúc rảnh rỗi nói chuyện này cho Tạ Chấn. Tạ Chấn nghe xong thì im lặng.

“Tôi hiểu được đại khái nỗi lòng của Tạ huynh. Tôi sẽ không lặp lại lời mà người khác đã nói nữa.” Trước nay Vương Minh Hạc luôn kiếm lời nhưng đối với Tạ Chấn lại thẳng thắn thành khẩn nói: “Trái tim của cô gái kia đã có nơi hướng về!”

Tạ Chấn nghe xong lời này không khỏi ngẩn ra.

“Chị tôi là Thu Oánh từng nói, người nàng cứu chính là đế vương của thiên hạ chứ không phải chồng của hoàng hậu.” Vương Minh Hạc bảo, “Nhưng đêm hôm đó, người tôi cứu lại là chồng của hoàng hậu.”

Tạ Chấn phục hồi tinh thần lại, cười nói: “Chồng của người chính là rồng phượng trong loài người, động lòng vì ngài ấy cũng hợp tình hợp lí, như vậy cũng tốt hơn đối với người.”

Vương Minh Hạc áp ứng nói: “Nhưng tôi lại cảm thấy, một người giả bệnh để lừa đại thần thì thực sự khó gọi là quân tử. Làm vợ của người, làm sao có thể một lòng tin cậy người chứ? Ôi, lạc đề quá xa rồi. Anh Tạ cứ coi như tôi say rượu lỡ lời đi.” Y vỗ vai Tạ Chấn, nói: “Anh Tạ đừng dây dưa giữa họ nữa, bằng không sẽ bỏ lỡ cả một đời đấy!”

Trong bầu không khí của tháng Năm tràn ngập buồn phiền oán giận và vui sướng vật vãn, dường như một năm này có thể sản sinh một lần oán thán, đầu trí một trận rồi đi qua một cách mãn nguyện như vậy. Đề tài câu chuyện

hấp dẫn trong kinh thành dần dần từ bi kịch của Duệ Tuân, cái chết bất ngờ của Tố Ly, kết cục thảm hại của tể tướng đã biến thành cảnh sắc của ngoại ô kinh thành, văn phong thịnh hành, ngày hoàng đạo kết bạn đi săn và bạn mới nên kết giao.

Bất giác, hoa sen đã nở nộ trên hồ Thái Bình, hoa đầy khói đặc.

Ngày gió giữa mùa hạ có thể nói là ngày đẹp nhất trong một năm, bầu trời xanh ngắt không gợn mây là cảnh tươi đẹp mà họa sĩ bậc thầy cũng không vẽ ra được. Thuyền ngư lướt qua, sóng xô sen dập dờn tạo ra một khoảng tươi mát. “Cảnh sắc chỗ đó đẹp hơn.” Hoàng đế sai người lái về sâu bên trong hoa sen.

Tố Doanh thấy lá sen ở sát thân thuyền bị đổ, không nhìn được nhú mày cho rằng phung phí của trời. Ánh mắt lo lắng nhìn theo chúng, lại phát hiện sau khi thuyền lớn đi qua, chúng vẫn tươi đẹp như cũ. Hoàng đế thấy ánh mắt quan tâm của nàng thì cười vang nói: “Thứ trong cung đều là vật quật cường cả, không dễ dàng bị đổ như vậy đâu.”

Tố Doanh buông A Thọ ra, A Thọ lập tức tò mò chạy khắp thuyền.

Hoạn quan đứng ở đuôi thuyền dùng sợi tơ móc đài sen, mượn sức thuyền đi để kéo lên rồi cẩn thận bóc ra dâng cho vua và hoàng hậu. Trên mặt hồ yên ả, hoa sen tuyết trắng xen hồng nhạt phát qua mạn thuyền, hoạn quan áo vàng thành thạo kéo từng cái đài sen xanh biếc. A Thọ nhìn chăm chăm vào tất cả một cách si mê, thân thể như bị ghim lại không chịu di chuyển nửa bước. Tố Doanh nhìn cậu bé một hồi, thấy cậu an phận nên thoáng yên tâm, đảo mắt mới phát hiện mình cũng bị người khác nhìn chăm chú.

“Hoàng hậu đúng là tình sâu nghĩa nặng với đứa nhỏ kia.” Hoàng đế hỏi:

“Còn nhớ Pháp Thiện từng nói, ‘tình phát ra từ thiên nhiên’ không?”

Tố Doanh thần nhiên nói: “Sao có thể quên cách nói đặc biệt như vậy được ạ?”

Hắn tựa như đang nói đùa: “Hoàng hậu và Hâm nhi không có liên hệ thiên nhiên mà tình nặng đến mức ấy. Lần sau có thể hỏi Pháp Nghị xem ông ta giải thích thế nào.”

Tố Doanh không biết làm sao: “Ông ấy nhất định sẽ nói đây chính là ‘dùng’ tình.”

“Hoàng hậu chưa bao giờ từng ‘dùng’ tình đối với một ai sao?”

Tố Doanh ghen hòng, vội vàng dùng một nụ cười nhẹ che giấu, nói: “Đó là trò chơi của người khôn khéo. Thiệp nào có bản lĩnh dùng tình chứ?”

“Người thông minh...” Hoàng đế cười uống một chén rượu thanh rồi bảo:

“Người thông minh nào còn ‘tình’ có thể dùng?”

Gió sen thổi qua, Tố Doanh trông người đàn ông thông dong uống rượu trước cảnh đẹp, nghĩ thầm đây có lẽ là thời khắc mỹ mãn cuối cùng của cuộc đời. Trời nắng, gió nhẹ, hoa, thỉnh thoảng một hai tiếng vàng anh hót oanh líu lo, lòng yên tĩnh tinh thần sáng khoái mà du ngoạn trên hồ, đối

thoại thông thả ung dung, quan trọng nhất là chỉ có hấn, nàng và A Thọ. Người phiên phức đều đi cả rồi, hoặc là vẫn chưa tới. Tổ Doanh đắm chìm trong sự yên tĩnh vui sướng ấy, thầm nghĩ: Để đời lấy giờ khắc này thì mọi thứ đều đáng giá.

Nàng không hy vọng lúc này trong lòng của hấn vẫn thông suốt như vậy, vì thế nhỏ giọng nói: “Bệ hạ đã từng kể cho thiếp một câu chuyện cũ. Nói là một thiếu niên dùng mười năm yêu và được yêu để đời lấy một năm thực hiện tâm nguyện. Người ấy là một người thông minh chứ?”

Hấn thờ ơ trả lời: “Có lẽ là vậy.”

“Nếu thế thì thiếp tin rằng người thông minh nhất định là có tình.” Tổ Doanh cúi thấp đầu gảy hạt sen trong mâm ngọc, nói, “Lúc người đó tự cho là từ bỏ tình, không phải trong lòng còn có một sự ràng buộc sao?”

Hoàng đế quay đầu ngắm trên hồ phong cảnh, sau một lát mới nói: “Sự ràng buộc đã mất rồi. Ta chưa từng quên cảnh tượng lúc bà ấy sắp chết, đó không phải là bệnh. Ta đã từng nghĩ tới có lẽ là quỷ thần mang bà ấy đi. Nhưng quỷ thần sẽ không dùng thuốc độc, bà ấy đã từng đưa các điều chế một loại thuốc độc cho Tố Nhược Tinh.” Trong tiếng nói của hấn có sự thương cảm không nói lên lời. Tổ Doanh giật mình trong chốc lát, thì ra người hấn nhắc tới là thái hậu Khang Dự.

“Đừng tỏ cái biểu cảm này, Tố Nhược Tinh vì tránh tị hiềm nên sẽ không dùng loại thuốc độc ấy. Nàng khóa cách điều chế vào trong hộp, chỉ có một lần mở cái hộp kia ra để chứng minh với ta rằng nàng không động tới thuốc độc.” Hấn nói không nhanh không chậm, “Nhưng sau này ta biết cách điều chế không phức tạp, nàng xem một lần thì đã âm thầm nhớ hết, ngoài ra còn viết một tờ cho tể tướng để nhờ hấn điều chế. Sau đó, mẹ ta chết...”

Tổ Doanh há hốc miệng trong lúc kinh ngạc.

“Tố Nhược Tinh và Cư Hàm Huyền không thể nhẫn nhịn bà ấy được nữa.”

Hoàng đế nhẹ nhàng nói, “Chân tướng cách ta rất gần, cách thần linh rất xa.”

“Bệ hạ...” Tổ Doanh cầm tay hấn để có thể an ủi hấn, “Thiếp vẫn luôn muốn hỏi, vì sao bệ hạ lại tin tưởng một tên đầy tớ tố giác mà phé truất người. Thì ra đây mới là nguyên nhân thật sự ư?”

Khóe miệng hoàng đế lại cong lên nụ cười mỉa thần bí khó lường mà Tố Doanh quen thuộc, giống như làn gió xẹt qua giữa hồ. Trong đầu Tố Doanh ập đến cơn thất vọng mờ mờ, bất cứ khi nào chỗ nào, ở cùng với ai thì trái tim của hấn đều sẽ không yên tĩnh vui sướng.

Bỗng nhiên đuôi thuyền “rầm” một tiếng, hoạn quan thất thố kêu lên thảm thiết: “Bệ hạ!”

Tổ Doanh thốt nhiên kinh ngạc, lập tức tìm kiếm A Thọ, lại không phát hiện ra cậu bé. Nàng hét hoảng chạy vội tới đuôi thuyền, quan hoạn sợ đến

mức quỳ gối ở đuôi thuyền kêu to: “Mau mau dừng thuyền, điện hạ rơi xuống nước rồi!”

Trong làn nước biếc có thể mơ hồ thấy được áo bào nhỏ màu tím của A Thọ, cậu bé vùng vẫy vài cái đã bị lá sen hỗn loạn giấu đi.

“A Thọ!” Trong nháy mắt Tô Doanh đã quên mất đây là nơi nào, hô thất thanh một tiếng bèn nhảy vào trong hồ. Hai mắt nàng nhìn chăm chăm vào quần áo của đứa bé, chỉ muốn lập tức tóm lấy bé, nếu không... sẽ muộn mất.

Hành động của nàng vượt ra ngoài dự liệu, hoàng đế đưa tay tóm lấy nhưng chỉ bắt được tấm lụa choàng của nàng. Tấm vải mỏng manh rơi xuống, hắn còn chưa kịp phát ra âm thanh, nàng đã biến mất ở trong bọt nước. Làn váy màu trắng vừa chìm vào trong gợn nước đã vào chỗ sâu. Thuyền ngự dừng giữa hoa, con đường sen tách ra rồi lại hợp lại, thoáng cái đã không còn thấy dấu vết lúc tới. Mắt hắn toàn là hoa sen đỏ, trắng, hồng, vàng đong đưa trong lá sen xanh biếc, hỗn loạn làm lòng cũng luống cuống. Hai quan hoạn chèo thuyền có kỹ năng bơi tốt bèn nhảy ùm xuống nước để tìm.

Những hoạn quan đó hoảng loạn khóc rờn nói: “Điện hạ muốn hái một đóa hoa, tiêu nhân mới vừa nghiêng người mà ngài đã ngã xuống từ bên cạnh... Tiêu nhân đáng chết! Tiêu nhân đáng chết!”

Mấy nữ quan vốn theo hầu ở đầu thuyền, lúc này chạy tới vây quanh đuôi thuyền. Thôi Lạc Hoa hoảng sợ vô cùng bảo: “Nương nương không biết bơi!” Tay hoàng đế run lên, nửa tấm khăn lụa trong bàn tay lập tức bị gió trộm đi.

Nước này vốn không sâu, chỉ là cọng sen quán quýt. Hai gã hoạn quan tách hoa lá ra, rất nhanh đã thấy cơ thể bé nhỏ của Duệ Hâm được nâng lên khỏi mặt nước. Một gã hoạn quan vội vàng lội sang cứu lên, người trên thuyền ngự bèn kêu la om sòm cứu trợ.

Hoàng đế đứng ở đằng xa, thấy cơ thể Tô Doanh còn chìm trong nước, chỉ có một lọn tóc đen bông bênh ở dưới mặt nước. Lúc hoạn quan đỡ nàng ra khỏi mặt nước, tóc nàng quấn vài cọng sen, mọc ra một chuỗi hoa sen, tựa như thủy tiên trong bích họa. Hoàng đế dùng sức kéo bông hoa to lớn ấy ra, vỗ vỗ gò má của nàng: “A Doanh...”

Vì sao lại gọi nàng như vậy? Chắc là từ lúc nào, nghe thấy ai đó gọi nàng như vậy.

Tính mạng Tô Doanh không đáng lo ngại, rất nhanh đã được đám hoạn quan giúp nôn ra khỏi mặt nước.

Thuyền ngự như lướt qua mặt hồ, lúc đậu sát bờ, hoàng đế lập tức gọi thái y. Từ trước tới nay hắn không biết kinh hoảng, lúc này cũng thông dong trấn định, nhưng trong lòng hơi tự trách, có lẽ không nên nhắc tới người chết, quá đen đủi.

Rất nhiều người ở chung quanh liên tiếp la lên: “Nương nương!” Tô Doanh cảm thấy đầu hỗn loạn, tiếng nói trong tai cũng mờ nhạt. Nàng cố hết sức chuyển động con mắt nhìn bọn họ một lượt, chậm rãi nghĩ: Hình như nghe được có người gọi nàng là A Doanh. Là ai thế? Ở trong cung đình phải kiêng kỵ tên hoàng hậu, không ai có thể gọi thẳng. Là ai liều lĩnh như thế...

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 42: Nguyên rủa

Lúc Tô Doanh tỉnh lại, trước mắt là một mảnh tối om om mơ hồ lấp lánh vàng. Nàng định thần nhìn kỹ: Thì ra là ánh chiều tà làm bật lên bóng dáng hoàng đế. Hắn ngồi bên cửa sổ, đưa lưng về phía mặt trời, đối mặt với nàng. “Nàng là kẻ ngốc ta không ngờ tới hay là người thông minh ta không biết thế?” Hắn hỏi.

Tô Doanh há miệng, không có cách nào cho hắn câu trả lời. Có lúc nàng sẽ sản sinh ra ảo giác, cảm thấy A Thọ là con của nàng. Đây là quá ngốc hay là quá thông minh? “A Thọ đâu ạ?” Nàng chậm chạp hỏi.

“Không sao. Ngộ thái y đang chăm sóc nó.”

“Đề thiếp đi xem.” Tô Doanh thở phào nhẹ nhõm, muốn ngồi dậy.

“Không vội. Không phải nàng muốn nghe câu chuyện cả đời ta à?” Hắn đưa lưng về phía mặt trời chiều, giống như dấu vết u tối trên màu nền vàng,

“Vậy ta sẽ kể cho nàng một đoạn nhé.”

Tô Doanh không biết dụng ý của hắn, kinh ngạc ngấm nhìn hắn. Hắn thông thả nói: “Nàng nhất định cảm thấy rất kỳ lạ, ta biết rõ Tô Nhược Tinh và Cu Hàm Huyền hại chết mẹ ta mà có thể dễ dàng tha cho bọn họ lâu như vậy. Nhưng trừ một tội ác mà ta không có cách nào chứng minh ấy ra thì đôi đồng phạm này cũng từng có ích đối với triều đình và hậu cung.”

“Mất đi kẻ địch chung, tất cả sự liên thủ đều là một câu nói suông. Sau khi bọn họ diệt trừ thái hậu Khang Dự đã không còn sự ràng buộc liên kết. Hơn nữa cả Hàm Huyền và Nhược Tinh đều quá thông minh, tự cho là mình hiểu được từng cử động của đối phương, ngay cả cơ hội cho đối phương giải thích đều miễn hết. Không phải hiểu lầm chính vì thế mà sinh ra ư? Dần dần trăm rãnh ngàn khe, khó có thể nối liền. Kẻ nào cũng không muốn dễ dàng rạn nứt, đều đang đợi đối phương thiếu kiên nhẫn, vậy thì mình sẽ có lý do để ra tay tuyệt tình...” Hắn thờ ơ nói, “Nàng ấy cần phải cẩn thận

nhưng lại quá tự tin. Không chỉ có Cừ Hàm Huyền mà ngay cả ta cũng bị nàng ấy không coi vào đâu.”

Tổ Doanh nghe đến đó, hiểu ra đây không phải là câu chuyện cả đời hắn mà là câu chuyện về một người xuất hiện ở trong cuộc đời hắn, là câu chuyện của Tổ Nhược Tinh.

“Nàng biết vì sao Tổ Nhược Tinh mất đi cung Đan Xuyên không?” Hắn mỉm cười hỏi, sau đó cười lạnh trả lời, “Càng về sau, ta và nàng ấy càng mất đi sự ăn ý. Có thể đứng ở trên đỉnh thiên hạ, sự cống hiến của mỗi người đều không thể coi thường. Vì vậy kẻ mà nàng ấy muốn phân cao thấp nhất chính là ta. Nàng ấy muốn biết rốt cuộc là năng lực của nàng khiến ta thành công hay là ta giúp nàng được như ý. Nàng muốn biết, nàng có thể dựa vào sức mạnh của chính mình trở thành hoàng thái hậu không. Giữa cung Đan Xuyên và ta, nàng ấy chọn lựa cung Đan Xuyên.”

Hắn đứng dậy, một cái bóng đen lớn áp sát Tô Doanh.

“Nhưng nàng ấy chưa từng quyết đấu thực sự với ta. Ở một chỗ nào đó trong lòng, nàng cũng không hy vọng ta là một ông vua bại dưới tay vợ. Đã như vậy, vì sao không thể chỉ tìm kiếm niềm vui ở trong cơm ngon áo đẹp? Thu thập đồ quý giá mang lại cảm giác hứng thú, đọc sách ưa thích, thưởng thức phong cảnh làm người ta khen ngợi, quan sát người và việc thú vị – cuộc đời mà một vị hoàng hậu có thể sống may mắn hơn biết bao nhiêu người.” Trong ánh mắt của hắn tràn đầy nuôi tiếc.

“Bệ hạ.” Tô Doanh an tĩnh đáp lại, “Thứ người nói là cuộc sống trong cung của một con mèo hoặc là một con chó chứ không phải của một hoàng hậu đâu.”

“À!” Hắn cười một tiếng, khá thích đáp án này. Hắn ngồi vào bên cạnh nàng, khẽ vuốt gò má của nàng, “Nói cho ta biết, ta cần một cô gái khác giống như Tổ Nhược Tinh không?”

Tô Doanh căng thẳng trong lòng, lẩm bẩm nói: “Thiếp không có loại suy nghĩ ấy.”

Hắn cười khinh miệt một cái: “Nàng nghĩ rằng ta không biết quan sát người phụ nữ bên cạnh mình à?”

Tim Tô Doanh rét lạnh, tiếc nuôi nhìn chăm chú vào hắn hỏi: “Bệ hạ, người chưa từng tin tưởng thiếp, chưa từng sản sinh ra ý nghĩ ‘có lẽ nàng không nhất định sẽ làm như vậy’ trong đầu đúng chứ?”

Hắn nâng cằm của nàng lên, hướng về phía ánh mặt trời nhìn biểu cảm trên mặt nàng. Nàng nhẹ nhàng cầm lấy cổ tay của hắn, áp má vào lòng bàn tay của hắn, tâm trạng dường như suy sụp. “Bệ hạ, thiếp cũng kể một câu chuyện được không? Khá giống chàng trai cầu nguyện với sóng nước ấy, thiếp đã từng trông thấy người không thuộc về hiện thực ở trong hương khói.”

Hoàng đế ngồi đối diện với nàng, lẳng lặng nghe.



“Cô ấy muốn thiệp dùng mười năm nhẫn nhục và mười năm đau khổ quanh quẽ đôi lấy một năm thực hiện tâm nguyện.” Tô Doanh nở nụ cười, “Vớ thiệp mà nói, nhẫn nhục và đau khổ quanh quẽ thực sự không coi vào đâu. Nhưng vẫn luôn do dự không trao đổi. Cuối cùng có một ngày, rốt cuộc vẫn xảy ra một sự việc mà thiệp không có cách nào chỉ dựa vào sức lực của một mình mình để điều khiển nên không thể không cầu xin cô ấy.”

Ngón tay của hắn vô ý nhẹ nhàng run rẩy ở bên tai nàng. Trong nháy mắt, nhớ tới sóng nước ào ào bên hồ, cậu bé nhỏ nhỏ thành kính nói: “Ta đã quyết định rồi.”

“Là chuyện gì mà có thể làm cho nàng cúi đầu thế?” Hắn cẩn thận tìm từng biểu cảm nhỏ nhất của nàng.

Một giọt nước mắt phút chốc chảy xuống lòng bàn tay hắn.

“Thiệp cho rằng bệ hạ phải đi rồi...” Nước mắt làm đôi mắt của nàng sáng lấp lánh. “Ôi!” Hắn nhẹ nhàng hô một tiếng, nhớ tới người mẹ của cậu bé nhỏ nhỏ. Thực đúng là tương tự nhau – không phải không trả nổi cái giá, chỉ là thoát nhìn thì chẳng đáng trao đổi. Chỉ đến lúc sống chết ngay trước mắt mới có thể làm cho họ luống cuống chân tay.

“Thiệp đã đôi lấy tuổi thọ của bệ hạ.” Nàng nói.

Còn hắn cuối cùng cũng hiểu được tâm trạng kinh hoàng lúc mẹ nghe thấy cuộc giao dịch của hắn. Hắn đã biết Tô Doanh từng trải qua căn bệnh lạ, có thể thấy người hư ảo từ lâu. Hắn đã tò mò đáy lòng nàng có bao nhiêu dự vọng từ lâu. Lúc thật sự biết được, hắn lại tìm lòng không được mà nói ra câu đầu tiên của mẹ khi ấy: “Ngốc quá!”

Biết rõ thứ mình lấy được không phải vì sự cố gắng ngoan cường mà là một lời hứa của người khác... Tâm trạng này thực sự là khó có thể hình dung.

Nhưng có thể trách cứ người trước mắt này ư?

“Ngốc quá! Ta sống được là bởi vì có thái y cao minh và ý chí của ta.

Thuyết quỷ thần là lời nói vô căn cứ đấy!” Trong giọng điệu của hắn có sự bất mãn ẩn giấu.

Tô Doanh nghe thấy rõ ràng thì thất vọng nói: “Chuyện này đáng ra nên giấu cả đời. Nhưng mà bệ hạ đã kể câu chuyện của Tô Nhược Tinh và Cư Hàm Huyền nên thiệp không muốn giấu giếm. Kết quả lại có trăm rãnh ngàn khe, khó có thể nối liền với bệ hạ. Trách thiệp dốt nát cũng được, công công cũng xong... Bệ hạ chẳng hề biết thiệp mang theo nỗi sợ hãi trông thời gian ngày lại ngày trôi qua như thế nào đâu.”

Nàng tự tay lau nước mắt trên mặt, hắn tóm lấy cái tay kia, thuận thế ôm nàng vào lòng, Tô Doanh đột nhiên cảm thấy như thể đã tháo xuống gánh nặng, òa khóc ở trong lòng hắn. Hắn nhẹ nhàng vuốt lưng nàng và nói: “Ta sẽ chứng minh cái gọi là giá phải trả không phải là một loại tuyệt vọng.”

“Ta sẽ sống sót.” Hắn nói.

Đêm hôm đó có gió mát. Tô Doanh cảm nhận được cảm giác mát mẻ sau đó mơ màng tỉnh lại. Không biết cung nữ trực đêm trong cung đã đi đâu, nàng chân trần đi tới trước bậc tấm ánh trăng. Cung đình lớn như vậy không có một bóng người, nàng dần dần hơi sợ hãi. Ngồi trên chiếu một lát thì có người ngồi bên cạnh nàng, là một cô gái đẹp nghiêng nước nghiêng thành mặc áo trắng.

“Cô đừng tưởng rằng bản thân mình bỏ ra cái giá đắt thì sẽ trở thành ân nhân của hắn.” Nàng ấy nói với Tô Doanh, “Hắn sẽ không cảm ơn cô.”  
“Tôi biết mà.”

“Có chuyện Thôi Lạc Hoa nói rất đúng – nội tâm của cô cô độc đến mức thà rằng gửi gắm bí mật cho tôi cũng không nói với người sống. Cô đừng có quên, hắn cũng như vậy.”

Một hơi thở của nàng ấy quét qua vai Tô Doanh, cơ thể nàng khẽ run lên, đột nhiên thức dậy. Thân thể vẫn nằm ở trên giường, thứ quét qua vai là hơi thở của chồng nàng.

U Phúc sẽ dẫn chàng đi ư? Hay là thật sự có thể theo như lời chàng nói, ý chí của chàng sẽ khiến chàng sống tiếp?

“Vậy phải dựa vào cô rồi.” U Phúc mặc áo trắng đuổi tới từ trong mơ, ngồi trên lư hương, vươn tay về phía Tô Doanh nói, “Vậy phải dựa vào cô rồi. Dù sao hắn cách thần rất xa, cách cô rất gần...”

Bình vương quyết định nên tổ chức một hôn lễ long trọng xa hoa cho Tô Táp. Sau khi mất đi Tô Trâm và Phượng Diệp, phủ Bình vương rất chờ mong vinh quang cưới công chúa một lần nữa. Nửa năm trước đã bắt đầu chuẩn bị hôn lễ, bởi vì Tô Trâm qua đời mà gián đoạn một bận. Bình vương tính thời gian, cảm thấy nhất định phải lần nữa lấy lại tinh thần, để chỗ nào cũng hướng tới sự hoàn hảo. Bình vương đến nhà phò mã tương lai đi một vòng, không ngừng lắc đầu. Từ trước đến nay cuộc sống hằng ngày của Tô Táp lấy đơn giản là chính, Bình vương tính thích xa hoa không chút do dự làm chủ cho hắn, đổi mới toàn bộ trang sức của mấy căn phòng chính. Dạ minh châu không to lớn, trơn bóng, gỗ tử đàn, trầm hương, đá vân mẫu, khảm xà cừ, tơ lụa không phải loại thượng đẳng nhất thì không thể lọt vào mắt của ông.

Tô Táp khuyên ông tiết kiệm mấy lần, Bình vương khoát tay một cái nói: “Xưa đâu bằng nay. Em gái con ngồi vững ở cung Đan Xuyên, cô con lại sắp sanh con dưỡng cái cho hoàng gia, chuyện tốt trong nhà không ngừng, sao có thể khiến người ta xem thường?”

Có hôm ông cảm thấy thiếu một bức rèm châu, mới mở miệng bà bảy Bạch Tiêu Tiêu đã sẵn khoái sai người mang tới một cái, cười bảo: “Vật này là anh tôi đưa, vẫn còn mới tinh. Tôi tận mắt nhìn quận vương Lan Lăng lớn khôn, lúc này tất nhiên phải hết lòng.” Anh của bà ta là Thanh Hòa Công gần như thất thế, lúc này lại nhớ đến người họ hàng là Bình vương. Bình

vương khinh thường sự lấy lòng của bà ta nhưng từng viên trong bức rèm châu lưu ly này đều tròn trịa một màu, khác biệt hiếm có. Bình vương thấy thì rất thích, bèn khen bà ta hai câu.

Tiền lệ này vừa mở ra thì đám vợ của ông cũng không thể thờ ơ, nhao nhao giúp đỡ. Họ đều lấy vốn riêng, ra tay thì không phải vật bình thường. Bình vương nhận lấy hộ Tô Táp mà chẳng hề khách sáo, dần dần thành thói quen. Hôm nay ông cảm thấy trên bàn thiêu một tấm bình phong làm trang sức, tìm được mười mấy cái đều không vừa bụng. Chợt nhớ tới vương phi Duệ thị có một món đồ trang trí bằng ngà voi, thẳng thắn cho người đi đòi bà ta. Kết quả người hầu đó mặt ửng mầu chau chày về nói: “Vương phi nói bình phong là của hồi môn của người, con trai người thành thân cũng còn không lấy ra, con trai nữ đào kép muốn có được thì trừ phi người chết. Người bảo tiêu nhân kể lại lời này từ đầu chí cuối cho ngài.”

Bình vương chợt cảm thấy mất hứng, hung ác nói: “Anh đi nói cho bà ta biết, bảo bà ta nhớ kỹ lời này! Có lẽ bình phong thuộc về quận vương Lan Lăng, không dùng được mấy ngày nữa đâu!”

Duệ Thị vì nổi đau mắt con nên sinh bệnh ở trên giường điều dưỡng ít ngày mà Bình vương chưa từng tới đoái hoài. Hôm nay phái người tới lại nói những lời này, Duệ thị tức giận đến mức hai mắt tối sầm, ôm linh vị Tô Trâm nức nở khóc lóc. Mấy ngày trước đây bà ta đã bỏ ra nhiều tiền mời một bà đồng, suốt ngày gọi hôn Tô Trâm. Bà đồng đó thấy Duệ thị khóc đến đau lòng thì tiến lên an ủi một câu: “Vương phi nương nương cần gì phải thế? Tôn thương thân thể thì chính mình chịu khổ. Những kẻ không có lương tâm này sẽ không có kết quả tốt đâu.”

Mụ chỉ tùy tiện nói một câu, Duệ thị lại tưởng mụ biết trước tương lai, ngừng khóc lại hỏi: “Chùng nào có thể khiến bọn họ gặp báo ứng?” Bà đồng chỉ đành đùn đẩy: “Nhanh thôi.” Duệ thị nghe xong thì nảy sinh ác độc nói: “Giả sử có thể nguyên rửa con của tiện nhân không thể lấy công chúa, tôi tình nguyện dâng lên trăm lượng vàng.”

Bà đồng tính toán thời gian hôn lễ của Tô Táp ở cuối tháng Bảy, lừa vàng của Duệ thị còn có đầy đủ thời gian bỏ trốn nên tiện đà nói: “Vương phi nương nương đã có tâm lòng này thì tôi sẽ liều mạng giúp người một lần.” Từ đó về sau hai người bọn họ ở trong sân nhỏ của Duệ thị kêu trời gọi đất cả ngày. Bình vương chỉ cho là Duệ thị còn đang gọi hôn Tô Trâm, thương xót tâm lòng người mẹ của bà ta, coi như là ném chút vàng bạc mua lấy sự an lòng của bà ta, vì vậy không quản. Ông còn bận rộn vì hôn sự của Tô Táp không đoái hoài tới nữa.

Ai ngờ không lâu sau, có người nặc danh tố giác nói Bình vương phi làm phép nguyên rửa hoàng tôn ở nhà. Đại Lý Tự nhận được án này, ngay hôm đó dẫn người đến phủ Bình vương. Nhiều ngày Bình vương chưa từng đặt chân vào sân nhỏ của Bình vương phi, hôm nay hồn hên chạy vào, lúc này

sùng sốt không nhúc nhích được – trước mắt rõ ràng là một tòa đạo trường[1] lớn, không nói được tên thần tiên quý quái ở mỗi phương của sân nhỏ, có ít lư hương, có chút thịt chim cúng.

[1] Nơi làm phép thuật của thầy tu hay đạo sĩ.

Các quan Đại Lý Tự thấy thế hai mặt nhìn nhau, nhặt con rôi gỗ dưới đất lên, thấy sau lưng bị kim đâm ra lỗ nhỏ chằng chịt dày đặc, chính diện từng bị lửa thiêu, đã nhìn không rõ mặt mày, mơ hồ có thể thấy có ngày sinh tháng đẻ ở mặt trên. Chữ còn lại không thấy rõ lắm nhưng còn có thể phân biệt được hai chữ “tử”, “át”. Trong bát tự của Duệ Hâm có “Nhâm tử” và “Ất Mão”. Sắc mặt của họ bỗng trầm xuống, cất con rôi đi, không nói nhiều với Bình vương nữa.

“Giả thần giả quỷ muốn làm cái gì đây?” Bình vương giận dữ, đẩy ngã tượng đất mấy cái, đá điện thờ ngã lăn. Bình vương phi nghe thấy tiếng động, tóc tai bù xù từ trong nhà lao tới.

Bình vương thấy trên người bà mặc thứ áo không giống áo, bào không giống bào, trên đầu còn đeo cái mũ cổ quái, không khỏi tặc lưỡi: “Mụ già chết tiệt như bà nổi điên làm gì?” Ông lại tức giận quát: “Làm phép gọi hồn còn chưa đủ à? Nhà ta sắp bị bà hại rồi đây! Bà có biết nguyên rửa là cái tội gì không?”

Bình vương phi cười lạnh nói: “Thật đáng tiếc, qua tám ngày nữa thì nó chắc chắn phải chết. Đáng tiếc không thể để ta chính tay đâm kẻ tặc độc.”

“Bà đang nói cái gì đây?” Bình vương trợn hai mắt quát một tiếng, bỗng nhiên hiểu rõ, hiểu ra bà ta không hề nguyên rửa Duệ Hâm. Trong bát tự của Tô Doanh cũng có “Mậu tử”, “Ất Mùi”. Miệng ông há ra, cảm thấy thực sự hoang đường, vội vàng kéo đám quan Đại Lý Tự lại bảo: “Các đại nhân minh giám, mụ đàn bà điên này không phải nguyên rửa hoàng tôn đâu.” Ông dứt lời lại không nói tiếp được: Nếu như để người ta biết bà ta nguyên rửa hoàng hậu, sợ rằng tội còn nặng thêm vài phần.

Quan Đại Lý Tự kính trọng ông là cha hoàng hậu nên lén nói riêng: “Chắc vương gia cũng biết chưa bao giờ hỏi động cơ của việc nguyên rửa, hễ bị phát giác thì là tội chết ngay. Thứ cho chúng hạ quan bắt lặc.”

Bình vương nóng ruột đến mức đầu đổ đầy mồ hôi, muốn tìm Tô Doanh lại bị ngăn ở ngoài cửa cung. Lúc ông đau khổ năn nỉ ở bên ngoài cửa cung thì đồ vật mà Bình vương phi nguyên rửa đang được quan sai niêm phong, lúc từng món một bị mang ra khỏi phủ Bình vương đã dẫn tới không biết bao nhiêu người vây xem. Việc này rất nhanh đã truyền ra khắp kinh thành, người ta nói phủ Bình vương muốn dùng vu thuật xác định được thai nhi của Khâm phi là trai, đồng thời muốn mưu hại tính mệnh hoàng tôn.

Lúc Tô Doanh nghe nói thì đang chọn vải may quần áo mới cho A Thọ. Một cuộn vải nhả lăn xuống từ trong tay, trải thành một mảnh gấm thêu.

“Sao, sao lại thế chứ?” Nàng biết rõ chắc chắn Duệ Thị không có tham vọng như vậy, kinh hoàng hỏi, “Là vu cáo đúng không?”

Tổ Doanh dẫn lòng xuống, dặn dò Thôi Lạc Hoa đợi vài nữ quan cơ trí đi hỏi thăm tình hình cụ thể và tỉ mỉ. Qua thật lâu, Thôi Lạc Hoa trở về báo cáo: “Bình vương phi làm phép là thật, bà đồng đã bị đưa vào ngục. Bình vương phi là cáo mệnh phu nhân, tạm thời bị giam lỏng ở trong phủ.” Sau khi nghe xong, Tổ Doanh lập tức thay trang phục lên triều đi tới cung Ngọc Tiết, lúc đến đó lại phát hiện chẳng biết vì sao Chân Ninh đã ở trong cung trước rồi.

Hoàng đế biết ý đồ khi Tổ Doanh đến, không đợi nàng trần thuật đã nói: “Việc này tự có phép nước, hoàng hậu vương bần tình cảm nên khó cả đôi đường, chớ có hỏi tới nữa.” Một câu nói đã chặn được miệng của Tổ Doanh, nàng chỉ đành khiêm tốn tạ tội.

Đợi khi Tổ Doanh xin cáo lui, Chân Ninh mới than thở với cha: “Dù sao phủ Bình vương cũng là người khác nhà với chúng ta, không có cách nào đồng lòng được. Chắc ít ngày trước bị rơi xuống nước chính vì bị nguyên rủa đấy.”

Hoàng đế quét mắt liếc con gái, không nói gì thêm. Chân Ninh đảo mắt lại hỏi: “Có lẽ hoàng hậu đối với A Thọ là chân tình. Nhưng người bên cạnh ngài nghe theo ngài hay là nghe Bình vương đây? Đã xảy ra chuyện như vậy, cha vẫn để hoàng hậu nuôi dạy A Thọ, có phải là không thích hợp không?”

“Tuy hậu cung có nhiều vị phi tần nhưng để họ nuôi dạy hoàng tôn càng sinh phiền phức.”

Chân Ninh xung phong nhận việc nói: “Nếu phụ hoàng lo lắng về bọn họ thì con nguyện chăm nom A Thọ.”

“Đúng là chuyện tiểu lâm!” Hoàng đế quát khẽ một tiếng, “Chính con vẫn còn là con nít đấy.”

Chân Ninh không phục nói: “Mẹ ở cái tuổi này của con đã sinh chị cả rồi, không phải là vẫn nuôi chị nên người yên lành đó sao? Chăm sóc A Thọ lại chẳng cần con một mình ba đầu sáu tay. Ở cung Đan Xuyên có một đám người vây quanh nó, đến chỗ con cũng sẽ có một đám người vây quanh nó, có thể khác biệt là bao?”

Hoàng đế dứt khoát không để ý tới cô bé. Chân Ninh bị bẽ mặt, ủ rũ cúi đầu xin cáo lui, nghĩ thầm: Tổ Doanh chỉ lớn hơn mình năm sáu tuổi, cũng chẳng có mảnh khỏe tột cùng, xem tình thế này lại vẫn ngồi vững vị trí chủ cung Đan Xuyên rồi. Cô bé lại nghĩ: Trước giờ án nguyên rủa chưa từng giải quyết qua loa, cho dù phụ hoàng muốn một sự nhin chín sự lành, đám người mới trong triều đó cũng sẽ không bỏ mặc. Lại xem bọn họ âm ỉ thế nào.

Đám triều thần trẻ tuổi vừa mới trừ tể tướng nên còn vui sướng. Trải qua chuyện này, bọn họ chợt phát hiện hoàng hậu cũng uy hiếp đến người thừa kế của hoàng gia. Mặc dù nàng không tự mình làm điều gì nhưng người nhà của nàng lại mong chờ hoàng tôn chết yểu.

Bọn họ cũng chẳng có ác cảm đặc biệt gì đối với hoàng hậu Tô Doanh nhưng chuyện này cần phải chú trọng. Cho nên bọn họ đề xuất lập nơi ở riêng cho hoàng tôn, chọn người chuyên môn chăm sóc, để tránh gặp phải bất trắc ở hậu cung.

Lý Hoài Anh đã từ tả ty gián thẳng làm tả gián nghị. Y được Tô Doanh giúp đỡ trong chuyện lật đổ tể tướng nhưng y không phải là người vì việc riêng mà lo là việc công. Chức trách của y là nói ra suy nghĩ và phán đoán chân thật. Hơn nữa y vẫn biết hoàng hậu trợ giúp mình không phải là vì chính nghĩa của thiên hạ.

Một hôm hoàng đế gặp mặt vài bề tôi ở các Chiêu Văn, nói: “Hoàng hậu thực sự vô tội.”

“Người vô tội thường chính là kẻ bị lợi dụng!” Lý Hoài Anh nói, “Thứ cho thần bất kính mà đưa ra một giả thiết. Giả sử sau khi bệ hạ trăm tuổi, hoàng hậu trở thành thái hoàng thái hậu hoặc hoàng thái hậu. Trong nhà nàng có thân thích Duệ thị để lại, vì nắm quyền thế mà không từ thủ đoạn, bệ hạ ở nơi chín suối có thể yên lòng ư?”

Hoàng đế trầm ngâm chốc lát, nói: “Hoàng tôn bị người ta nguyên rửa vô căn cứ, sợ rằng khí xấu quán thân không thích hợp với con nít. Phong nó là Lương vương, có lẽ có thể chuyển nguy thành an. Hoàng hậu vốn là người quản lý việc hậu cung, trước mắt lại giống như vú nuôi của hoàng tôn hoàn toàn không thích hợp. Có thể để Lương vương chuyển vào Đông cung ở. Chọn lọc cung nhân có thân thể trong sạch, thuần hậu chăm nom.”

Lương vương là phong hiệu của hần trước khi lên ngôi, không cần hoài nghi ý trong đó nữa.

Nhưng việc này lại dẫn tới chệch trách: Có người chất vấn tuổi tác hoàng hậu còn trẻ, Khâm phi đang có mang, ngày sau hai vị nương nương đều có thể sinh hoàng tử, thậm chí là hoàng tử trưởng. Hôm nay lấy phong hiệu “Lương vương” ban cho hoàng tôn thì ngày khác lại lấy phong hiệu gì để xứng với hoàng tử trưởng đây? Xin chớ dễ dàng phong vương cho hoàng tôn.

Lúc này đám triều thần trẻ tuổi mới phát hiện bọn họ chỉ biết bảo vệ thứ “đã có” của nước nhà, bảo vệ cháu trai hoàng đế nhưng có người lại đang chờ mong điều “chưa có”. Có hoàng hậu trẻ tuổi ở đó thì sẽ có người đợi hoàng tử trưởng ra đời – một người thừa kế còn chính thống hơn con của thứ dân Tuân.

Hoàng đế sẽ nghe bọn họ khuyên bảo, cũng sẽ nghe người khác. Chuyện hoàng tôn phong vương tạm thời bị gác lại nhưng đối với việc xử quyết Duệ

thị thì lại đạt được sự nhất trí là ban cho cái chết.

Người cả nhà khóc liệm Duệ thị. Bình vương vừa khóc vừa nói: “Mụ đàn bà không chịu chết sớm như bà! Cả đời chưa từng làm chuyện gì trọng đại nhưng lúc sắp chết lại hại cả nhà ta rồi!”

Lúc sửa sang lại di vật của bà ta, Bình vương thấy món đồ trang trí bằng ngà voi trong rương, cầm ở trong tay không khỏi rơi lệ, bỗng nhiên nhắc lên thì vỡ thành mấy mảnh. Bọn a hoàn bèn vội vàng tiến lên khuyên can, lại nghe Bình vương khóc rờn nói: “Còn lấy công chúa cái gì nữa? Mụ đàn bà lòng dạ ác độc này, để cho bà ta được như ý rồi!”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 43: Phế hậu**

Dự cảm của Bình vương quả nhiên trở thành sự thật, hôm sau đã có một đạo thánh chỉ lấy lý do vụ án nguyên rửa của Duệ thị tước bỏ phong hiệu quận vương Lan Lăng của Tố Táp, hôn ước với Thịnh Nhạc cũng không thành công. Công chúa Thịnh Nhạc sinh lòng oán giận, nghe nói nước nhỏ phía đông quấy nhiễu biên cương nên cô ấy xin chỉ lĩnh quân đi ngăn địch, không muốn ở trong kinh thành đối mặt với phụ hoàng mình nữa.

Mỗi hôn sự mà Tố Doanh mưu tính hai năm tan thành bọt nước, không khỏi vô cùng ủ rũ. Lại nghe nói phủ và nô tỳ ban cho quận vương Lan Lăng đều bị tịch thu, người anh trai Tố Táp lại dọn về phủ Bình vương. Lại cứ vào lúc này, hoàng đế lệnh đưa hoàng tôn vào trong điện Vĩnh Long ở Đông cung, chọn lựa một đám vú nuôi, nữ quan, cung nữ, hoạn quan mới các loại cho cậu bé. Tố Doanh đau khổ trong lòng, dù kiếm chế thế nào cũng khó tránh khỏi hiện ra ngoài mặt. Mọi người trong cung Đan Xuyên không biết nên an ủi nàng như thế nào, chỉ có Thôi Lạc Hoa có can đảm nói thẳng. “Nương nương, thay vì để nước mắt che mờ mình thì chi bằng mau chóng mở mắt ra nhìn tình thế hôm nay thôi.” Thôi Lạc Hoa nói.

Tố Doanh trầm mặt lặng lẽ ngồi. Thôi Lạc Hoa không phải người đầu tiên nói lời này. U Phúc vừa mới đáp xuống trên lư hương, yên lặng nhìn Tố Doanh nói: “Cô cưỡng ép đưa ba người mà mình hợp ý ở bên nhau, nguy trang thành một gia đình thì không thể nào dài lâu được! Cô và Duệ Hâm đã định trước khó có thể cùng tồn tại.”

Thôi Lạc Hoa nói: “Bình vương phi đã đên tội, phong hiệu của quận vương Lan Lăng cũng không phải nhất thiết phải tước nhưng thánh thượng lại mượn cơ hội... Lực lượng mà nương nương có thể dựa vào hôm nay chỉ còn lại nhà hậu. Hành động này của thánh thượng mang ý đồ rõ ràng, là sự chuẩn bị để chính thức sắc lập Duệ Hâm, muốn hất nương nương sang một bên rồi! Nương nương phải cẩn thận.”

“Trong triều đình có kẻ cản trở Duệ Hâm trở thành Lương vương vì quyền lợi của chính cung. Kẻ hy vọng Duệ Hâm kế thừa sự nghiệp thống nhất đất nước nhất là cô mà giờ lại biến thành thứ cản trở cậu bé.” Người màu trắng nhạt mờ mịt tựa như ảo mộng cười hì hì nói, “Chỉ cần làm một việc là có thể bỏ đi sự chờ mong của triều thần – không có hoàng hậu không phải là xong rồi ư? Người không thể sinh ra hoàng tử trưởng thì việc A Thọ trở thành Lương vương sẽ không có chướng ngại. À đàn bà đáng thương!”

“Thôi Bình Nghi, thầy đi theo tôi.” Tổ Doanh nói rồi đứng dậy, đi tới trước mặt ngăn tử mà nàng yêu thích, trịnh trọng lấy ra một vật, Thôi Lạc Hoa lập tức nhận ra đó là bức gấm xanh để “Bài ca bước lên trời”.

“Có đôi khi tôi biết người muốn làm gì. Vì vậy tôi cũng biết làm thế nào sẽ có ích với người.” Tổ Doanh nhẹ nhàng mở gấm mỏng ra, đóa hoa ấy đoan trang mà sáng chói, “Nếu có một ngày, chỉ khi tôi biến mất mới có ích với người thì tôi nên làm thế nào đây? Thầy ơi, tôi như thế này thì bất kể ra sao cũng chắc chắn sẽ rơi từ trên chín tầng trời xuống thôi!”

“Tại sao nương nương phải để ngày đó đến?” Thôi Lạc Hoa lãnh đạm nói, “Đạt được tất cả hoặc là mất đi tất cả. Nương nương nỗ lực lâu như vậy, tại sao muốn dùng bộ dạng bất lực để lựa chọn trước về thứ hai chứ?”

“Đúng rồi.” U Phúc đứng ở bên cạnh Thôi Lạc Hoa che miệng cười nói, “Thêm một món đồ tề nữa là trọn vẹn rồi. Cô có thể vượt qua mười năm đau khổ quanh quẽ trong lòng mình.”

“Thật là không dễ dàng!” Tô Doanh hướng về phía gấm xanh thở dài một tiếng, “Chờ xem một chút nữa đã.”

Hôm nay Thâm Hoảng giá lâm cung Đan Xuyên, lệnh hai hoạn quan nâng vào một cái hộp tròn cực lớn. Tô Doanh thất thanh nói: “Ôi!” Quả nhiên thấy bọn họ cười hì hì mở chiếc hộp mang theo đóa hoa sương. Là đầu đóa hoa nhỏ màu trắng nở rộ ở dưới ánh trăng thảo nguyên hôm Tết Vu Lan năm trước, lúc nàng và hắn gặp gỡ lần. Năm ngoái hắn cũng tặng nàng cả một hộp, sau đó... nói ra lời mãi mãi không thể tha thứ.

“Đã nở rồi.” Tô Doanh khẽ hô một tiếng.

Trong hộp còn có hai đóa hoa sen hồng nhạt hoàn mỹ không một tí vết, thêm một lớp hương thật mỏng. Tô Doanh lấy hoa sen ra, không hiểu liếc mắt nhìn Thâm Hoảng. “Đó là thay mặt A Thọ tặng cho nàng.” Hắn nói, “Hoàng hậu có thể vì A Thọ mà ngay cả tính mệnh cũng không lo.”



Tố Doanh sai người mở hộp ra đặt lên bàn, rất nhanh mùi hương thoang thoang đầy khắp cung Đan Xuyên.

Thâm Hoảng ngủ rất yên ổn trong mùi hương, còn Tố Doanh lại tỉnh lại lúc trời tảng sáng. Nàng lật mình hai lần vẫn không thể nào ngủ được, còn đánh thức người bên cạnh. Hắn nhẹ nhàng cầm lấy tay Tố Doanh, nói: “Tĩnh tâm lại nằm một lúc rồi hẵng dậy.” Tố Doanh dựa vào bờ vai của hắn, im lặng nở nụ cười. Hắn nghiêng đầu nhìn thấy thế bèn hỏi: “Nghĩ tới điều gì đấy?” “Nhớ tới đêm hôn đại hôn thiếp ngủ không yên, lúc muốn đứng dậy, bệ hạ cũng kéo thiếp rồi nói như thế này, nếu không thể cùng chung chăn gối tới bình minh hôm ấy thì không thể cùng giường chung gối cả đời được.” Tố Doanh dùng tiếng nói vô cùng nhỏ nói, “Thiếp rất đổi kinh ngạc, không ngờ bệ hạ lại muốn cùng một người phụ nữ chẳng có gì phi thường như thiếp làm vợ chồng cả đời.”

Thâm Hoảng nằm ngửa không nhúc nhích, nói: “Ta cũng rất kinh ngạc nhìn thấy hoàng hậu mới của mình lén lấy ra một ít gì đó từ trong lư hương rồi hòa với rượu uống. Đó là linh lã hương[1] phải không? Mọi người xung quanh nàng đều hy vọng nàng sinh ra hoàng tử từ khi nàng vào cung, nhưng chính nàng lại không muốn. Lúc đó ta đã biết đây không phải là một người phụ nữ chẳng có gì phi thường.”

[1] Tên khoa học: *Lysimachia foenum-graecum* Hance, tên tiếng Trung 零陵香, theo Baidu thì đây là một loại cỏ thơm thường dùng để đuổi muỗi, chưa tìm được chỗ nào cho thấy nó có thể tránh thai như ý tác giả viết cả TT

“Đó không phải là thời cơ tốt để sinh con đẻ cái.” Tố Doanh sa sút tinh thần nói, “Thực ra thiếp cũng lảng máng biết rằng thiếp mãi mãi không bao giờ có được thời cơ tốt.”

Hắn nhẹ nhàng hôn lên trán nàng.

“Xin bệ hạ hãy nói ra đi.” Tố Doanh nói, “Thiếp đã chuẩn bị xong.”

Hắn lẳng lẳng nhìn nàng, mãi đến khi khóe mắt và gương mặt của nàng nhuộm ánh mai. “Nếu như nàng cũng giống như ta, hy vọng A Thọ trở thành vị vua kế tiếp...” Hắn nói, “Vậy hãy vì nó mà nhường cung Đan Xuyên đi. Ta hy vọng sự kỳ vọng của mọi người đối với hoàng hậu có thể chuyển tới trên người A Thọ. Đã không còn bề tôi quá mạnh cũng chẳng còn sự lựa chọn khác, họ sẽ còn chần chừ, thực sự không cách nào để cho người ta yên tâm.”

Tố Doanh khép hờ mắt, nàng nghe xong thì không lên tiếng. Mặt mũi nàng không hề rung động chút nào, dường như đã biết từ lâu rằng giữa nàng và A Thọ thì hắn sẽ chọn A Thọ. Một lát sau, nàng nỉ non: “Nếu đây là quyết định của bệ hạ, thiếp sẽ khiến bệ hạ yên lòng.”

Hắn vui mừng ôm nàng.

“Vì sao nhất định là A Thọ chứ?” Tố Doanh ở trong lòng hắn hỏi.

“Giống với lý do nàng nhận định nó thôi.” Hấn trả lời ở bên tai nàng, “Nó là con trai của Tuân. Con trai của Tuân mà ta không thể cứu, của Tuân mà nàng không thể lấy.”

Gần đây Thâm Hoằng ngủ lại cung Đan Xuyên thì luôn bảo Tô Doanh cùng nhau dùng bữa sáng ở trong cung Đan Xuyên vào ngày hôm sau. Tô Doanh tự mình hầu hấn thuốc thang ăn uống đã được một khoảng thời gian, hôm ấy làm vẫn đầu vào đây. Hai người lặng lẽ ăn cơm của mình, một bữa cơm yên tĩnh lạ thường. Bọn họ rất ăn ý, không ai phá vỡ yên lặng ấy. Mãi đến khi ăn xong, Thâm Hoằng vẫn không có ý muốn đi, ngược lại nói: “Luôn cảm thấy thiếu thứ gì đó.”

Tô Doanh suy nghĩ một lúc bèn pha trà ngon, cười nói: “Đã không còn gì có thể kính hiến bệ hạ nữa rồi.” Thâm Hoằng ngẩn ra, uống trà xong, không yên lòng nói một câu: “Vị hoa quá nặng.”

Thấy hấn sắp để lỡ thời gian mà vẫn còn dây dưa ở cùng hoàng hậu, Phan công công nhẹ giọng nhắc nhở: “Bệ hạ...” Không cần lão ta nhiều lời, Thâm Hoằng đã đứng lên nói: “Thời gian không còn sớm nữa, đi thôi.”

Đám nữ quan ở cung Đan Xuyên thấy tình hình hôm nay rất lạ lùng, sau khi tiễn giá thì đều lén lút quan sát hành động của Tô Doanh. Hình như Tô Doanh ngủ không được ngon giấc, dựa nghiêng ở bên trên giường nhắm mắt dưỡng thần. Họ không dám quấy nhiễu nàng, sau khi lén liếc nhau thì lui ra ngoài, mỗi người mang theo suy nghĩ khác nhau sai người thám thính động tĩnh bên trong các Chiêu Văn.

Chỉ chốc lát sau, một gã hoạn quan áo vàng thở hồng hộc chạy tới nói: “Nương nương, không xong rồi, thánh thượng lại ngất!” Tô Doanh vừa nghe thì thẳng người dậy, biểu cảm trên mặt giống như là chấn kinh hoặc như là hiểu ra.

Hoàng đế ngất đã không thể xem là chuyện hiếm nữa, thời gian cách nhau càng lúc càng ngắn, cũng không vượt ra ngoài dự đoán của người khác. Lần trước các thái y hiểu lầm hấn đã đến số kiếp, hấn lại vượt qua được. Lần này thoát nhìn không mãnh liệt như lần trước, sau khi hấn được đưa về cung Ngọc Tiết thì lại càng không thể động đây.

“Ngô... thái y...” Thâm Hoằng nói ba chữ, đã cảm thấy tim đập mạnh và loạn lại còn khó thở.

“Bệ hạ lại ăn đông san hô ư?” Ngô thái y hỏi.

Thâm Hoằng miễn cưỡng lắc đầu. Lây độc tính của đông san hô đối kháng với bệnh Trâm mộng đã trở thành thói quen của hấn, lúc rảnh rỗi nghỉ ngơi ở các Chiêu Văn thỉnh thoảng hay nhai bốn năm mảnh nhỏ nhỏ vẫn chưa quá liều. Bỗng nhiên trong đầu lóc ra suy nghĩ, cả người hấn lạnh lẽo, hiểu ra vì sao trà hoa nhài của Tô Doanh lại quá thơm.

“Hoàng hậu...” Hấn cười khẩy lạnh nhạt: Một khắc ấy, hấn cảm thấy thiếu mất thứ gì. Điều còn thiếu không phải là một chén trà mà là sự kháng cự

của nàng. Người phụ nữ có được cung Đan Xuyên chưa bao giờ sẽ ngoan ngoãn nhường lại cả.

Hắn muốn nàng nhường cung Đan Xuyên vì A Thọ, nàng lại muốn hắn nhường ngôi vị hoàng đế cho A Thọ...

Lúc Tô Doanh mang sắc mặt tái xanh đi tới, Ngô thái y đang chăm cứu cho hoàng đế, thấy nàng xông vào thì tỏ vẻ sợ hãi nói: “Sao nương nương lại vào? Mời tránh đi cho.”

“Ai này đều biết người lần sau không bằng lần trước, đến lúc này ông còn muốn kiêng kỵ ta sao?” Tô Doanh không hề lui lại mà đi tới trước giường hoàng đế, mắt nhìn chăm chăm vào mặt hắn rồi quỳ rạp xuống đất, “Người sẽ biến thành thế nào?”

Ngô thái y do dự thật lâu mới nói: “Lục phủ ngũ tạng của thánh thượng bị độc tính ăn mòn đã lâu, mỗi một lần phát tác đều chịu đựng đến cực hạn, mỗi một lần tỉnh lại đều phải dùng thời gian dài hơn để điều trị. Mặc dù vi thần có quyết tâm lấy đầu mình ra để bảo đảm cứu chữa cho thánh thượng nhưng suy cho cùng thì sống chết có số do trời.” Ông ta dừng lại một lúc nói, nói, “Chính như lời Vương Thu Oánh nói thì sau mỗi một lần phát tác đều có khả năng hết cách xoay chuyển... Vi thần không nắm chắc sẽ bảo đảm người mỗi một lần đều bình an vô sự. Ất phải làm thánh thượng tỉnh lại, ăn cơm, uống thuốc. Bằng không càng ngày người sẽ càng suy nhược, cứ ngủ mãi không tỉnh như vậy thì...”

Tô Doanh che miệng khóc thành tiếng. “Ta chờ ở bên ngoài.” Nàng nức nở nói, “Chờ ở bên ngoài.” Nàng ngồi hai ngày một đêm ở ngoài cửa. Trong thời gian ấy, hết thái y này đến thái y khác đi vào cung Ngọc Tiết, thỉnh thoảng có một hai kẻ đi ra thở dài, mỗi một lần nghe thấy là một lần Tô Doanh rơi nước mắt.

Lần trước hoàng đế ốm thập tử nhất sinh chỉ dùng một đêm là tỉnh lại. Ai này đều biết sự việc kéo dài nhất định là càng ngày càng không nắm chắc. Trái ngược lại thì tương lai của hoàng hậu và hoàng tôn càng ngày càng vô cùng xác thực rồi.

“Nương nương, xin hãy nghỉ ngơi một lát đi ạ.” Thôi Lạc Hoa quỳ gối bên chân Tô Doanh khuyên nhủ. Thấy Tô Doanh chậm rãi lắc đầu, nàng ấy lại khuyên can: “Càng nhiều chuyện hơn đang chờ người, người phải giữ gìn sức khỏe.” Nàng ấy nói rồi muốn nâng Tô Doanh đứng lên nhưng Tô Doanh không có sức đi đứng, lập tức ngã vào trong vòng tay nàng ấy.

“Tôi nên bị nguyên rửa!” Tô Doanh yếu ớt nói.

Đã từng cắn răng nghiền lợi chửi rửa Phượng Diệp như vậy nhưng nàng còn độc ác hơn Phượng Diệp nhiều. Phượng Diệp chỉ dùng một chén rượu độc giết lầm Tô Trâm, còn nàng... nàng dùng đông san hô pha trà rồi đưa cho chồng mình, nghĩ thâm liêu lượng này cũng không quá đáng, mặc cho số

phận đi thôi, bảo trời cao tới quyết định xem ai có thể nhìn thấy A Thọ lớn lên.

“Sẽ không có ai nguyên rửa người đâu.” Thôi Lạc Hoa trấn định nói ở bên tai nàng, “Người là hoàng hậu họ Tô biết số mệnh của mình. Cái quốc gia này hoặc là quốc gia của hoàng đế, hoặc là đất nước của bè tôi quyền lực hoặc là hoạn quan quyền hành, nếu không thì sẽ là nước nhà của hoàng hậu và họ ngoại. Chưa từng có “người chồng” và “người vợ” nào nắm tay nhau không chế thiên hạ cả.”

Tô Doanh run rẩy không cách nào dừng lại được: Số mệnh của hoàng hậu họ Tô chỉ dùng ba chữ “người thắng cuộc” để che đậy “người phạm tội”... Nhưng vô số suy nghĩ trong lòng cũng có thể bị che đậy ư?

Phan công công vội vã đi tới nói: “Thánh thượng mở mắt, gọi nương nương vào.”

Tô Doanh lập tức tránh khỏi Thôi Lạc Hoa, lao đảo đi tới bên giường hoàng đế.

Cái gọi là mở mắt thật ra là nửa khép hờ, vô cùng chậm rãi chớp một cái. Nhưng Thâm Hoảng phân biệt được gương mặt đầm nước mắt của Tô Doanh từ trong cảnh tượng mơ hồ. “Vì sao...” Theo hơi thở cuồn cuộn trong cổ họng hắn, một câu nói trọn vẹn tuôn ra.

Tô Doanh cầm lấy cánh tay hắn, chôn mặt ở trên giường òa khóc nức nở, Thâm Hoảng không chờ mong câu trả lời của nàng. Nàng tận mắt thấy tế tướng bị hắn lừa ở bên giường thế nào. “Ôi.” Nàng thở dài. Có lẽ phải đến trước linh cửu mới có thể nghe thấy bí mật của nàng. Hắn lại thở hên hên mãnh liệt liên tiếp.

“Bệ hạ.” Mối Tô Doanh khẽ mấp má, “Ở trong mắt bệ hạ, tôi là một con người chứ?”

Thâm Hoảng chuyển động con mắt ngóng nhìn nàng, thấy rõ một gương mặt bị sự hồ thẹn hành hạ. Thâm Hoảng biết nàng sẽ nói ra những gì, người phụ nữ này không cách nào nhìn thẳng vào người bị mình hại.

“Vì Vinh An, bệ hạ cướp đi hôn ước của tôi. Vì Duệ Tuân, bệ hạ không muốn tôi sinh con dưỡng cái. Vì triều đình của người, bệ hạ kiến nghị tôi xuất gia sau khi người qua đời... Những thứ này tôi đều có thể chịu được. Tôi biết mình đứng phía sau bọn họ.” Tô Doanh rơi lệ thở dài, “Hiện tại ngay cả A Thọ và cung Đan Xuyên cũng muốn cướp đi. Ở trong mắt bệ hạ, tôi là một con rối không có cảm giác, sắp đặt thế nào cũng không sao cả ư?”

“Bệ hạ, thiếp không muốn làm một hoàng hậu bị chồng phế.” Tô Doanh khóc nức nở nhưng nghe vẫn kiên định, “Thiếp không muốn bị người đuổi tới một cung Ly vắng vẻ, cũng không có được đứa con mà thiếp liều mạng lấy được.”

Thâm Hoảng nhếch khóe miệng nhưng lại không thể cười nổi: Ở trong lòng vị hoàng hậu họ Tô này, không kẻ nào bại bởi cung Đan Xuyên mà là bại

bởi A Thọ.

“Bệ hạ, người không muốn thiệp sinh hoàng tử, không sao cả. Thiệp cũng không muốn sinh ra đứa bé bất hạnh giống như bệ hạ. Càng không muốn sinh ra một đứa con giống Tuân, bởi vì không giống bệ hạ mà không hạnh phúc.” Tô Doanh cầm lấy tay Thâm Hoàng, nói: “Thiệp đã có con rồi – A Thọ sẽ trở thành người thừa kế của người. Dù cho Khâm phi sinh ra con trai, dù cho thiệp không thể không đối địch với tất cả nhà – có lẽ bị mọi người quay lưng chính là mười năm đau khổ quanh quẩn trong tương lai của thiệp, nhưng không sao cả. Thiệp sẽ bảo vệ ngai vàng của A Thọ. Đây là tình yêu cuối cùng mà... thiệp dành cho bệ hạ.”

“Nếu tất cả đều như nàng mong muốn thì... tại sao phải khóc?” Thâm Hoàng cố sức nói ra câu này, đôi mắt nước mắt Tô Doanh rơi như mưa. Bởi vì thiệp không thể không làm những chuyện mà thiệp không muốn làm để đổi lấy một cuộc sống mà thiệp chẳng hề thích. Nàng nói.

Bởi vì, chàng phải rời khỏi thiệp. Nàng nói.

“A Doanh...” Hơi thở hắt mỏng như tơ nhện. “Bệ hạ!” Nàng hét hoảng gọi một tiếng, thấy hắn không hề phản ứng lại không ngừng lên giọng gọi hắn. Thái y bên ngoài các nghe thấy thì lục tục đi tới, mặc dù không có phương pháp tuyệt hảo song vẫn dốc hết sức để cứu.

Tô Doanh cảm thấy trong lòng sâu khổ không gì sánh được, không biết rốt cuộc vì sao tự nhiên lại đau khổ. Thôi Lạc Hoa dìu Tô Doanh đang nức nở trở lại cung Đan Xuyên. “Xin nương nương hãy đợi đi.”

Tô Doanh run rẩy đến trước bàn trang điểm, lấy ra một chiếc lược ngọc từ trong ngăn kéo, mặt trên có khắc “kết tóc đông lòng”. Là vật được thưởng hôm trở thành hoàng hậu mà nàng thích nhất. Nàng vuốt ve răng lược, thề lương nghĩ: Hắn chưa từng kết tóc vì nàng. Còn nàng cũng chưa từng đạt được sự chấp thuận của hắn để chạm vào tóc hắn.

Bây giờ nàng đợi một lần duy nhất, chờ lúc hoạn quan mang đến tin hoàng đế băng hà, truyền cho nàng đến chải đầu cho thi thể của hắn...

Lần chờ đợi này lại là ba ngày.

Đêm ngày thứ tư, một gã hoạn quan áo vàng nói: “Mời nương nương đến cung Ngọc Tiết.” Tô Doanh chợt cảm thấy trời đất quay cuồng, duỗi tay vịn chặt lấy bàn trang điểm, ngón tay bèn đặt ở trên lược ngọc.

Hoạn quan hiểu sai ý của nàng, nói rất nhỏ: “Không cần... mang lược theo.”

Thôi Lạc Hoa cảnh giác hỏi: “Sao thế?”

Hoạn quan lẳng lặng trả lời: “Thánh thượng mời nương nương đến cung Ngọc Tiết.”

Chỉ thêm hai chữ thánh thượng, ý trong đó chợt làm mặt Tô Doanh tái mét. Thôi Lạc Hoa lập tức đỡ lấy nàng, thấp giọng nói: “Nương nương, tùy cơ ứng biến. Thần sẽ đi cùng với người.”

Bầu không khí của cung Ngọc Tiết khá kỳ lạ. Không chỉ có trọng thần tập hợp, ngay cả Vinh An và Chân Ninh cũng có mặt. Lúc Tố Doanh đi vào bị sự vắng vẻ trong đông đúc này dọa. Thấy nàng vào, bọn họ như thể ngằm hiểu bèn lui đi. Chỉ có Vinh An cầm tức nhìn Tố Doanh.

“Vinh An, con cũng đi ra ngoài đi.” Phụ hoàng của nàng ấy ngồi ngay ngắn ở trên giường, ngữ điệu bình tĩnh.

“Phụ hoàng, con muốn lục soát người đàn bà này!” Vinh An thô lỗ chỉ vào Tố Doanh nói, “Nếu có gì lạ trong người, xin phụ hoàng lập tức ban cho cái chết!” Cơ thể Tố Doanh run rẩy, sắc mặt càng thêm tái nhợt.

“Láo xược.” Hoàng đế quát khế nàng ấy một câu, Vinh An hậm hực rồi liếc xéo Tố Doanh, phất tay áo đi ra ngoài. Trong cung Ngọc Tiết chỉ còn lại đế hậu, còn có hai tên cầm vệ canh giữ ở bên hoàng đế, Thôi Lạc Hoa quỳ gối canh cửa và Phan công công.

Tố Doanh yên lặng nhìn chăm chú vào chồng của nàng: “Người...”

Tiếng của hắn vẫn suy yếu như trước nhưng không còn mỏng manh như sợi tơ nhện lượn lơ ở ranh giới sống chết nữa: “Ta nói cho bọn họ biết hôm ngất đi tất cả bình thường, chỉ uống một chén trà có mùi vị hơi lạ ở cung Đan Xuyên. Vinh An nghĩ nàng muốn đầu độc hại ta cho nên mới thất lễ như vậy.”

“A Doanh.” Hắn mỉm cười khoan dung, “Đông san hô mà ta hay nhai không phải là quả và lá được hái xuống từ trên cành mà là được tưới nước thuốc, được ngâm qua nước thuốc rồi, khác biệt trời vực với thứ nàng tìm được. Lấy lá cây đông san hô tằm thường ngâm vào nước cùng lắm chỉ khiến ta đau khổ chứ không thể làm ta chết được.”

Tố Doanh nghe đến đó, thở phào ra một hơi, đột nhiên cảm thấy tất cả cũng chẳng sao cả.

“Nàng xem, nàng có thể quyết định một số việc bắt đầu như thế nào nhưng nó chưa chắc sẽ tiếp tục y theo kế hoạch của nàng.” Hắn nở nụ cười và nói: “Chúng ta đều biết sau này đối phương sẽ không y theo ý nghĩ của chúng ta nữa. Tô Doanh, ta phát giác chuyện này sớm hơn nàng một chút cho nên ta còn có cơ hội lựa chọn lần nữa, còn nàng sẽ không còn có cơ hội quyết định vận mệnh của người khác.”

Tố Doanh nhìn lên mặt hắn, nắng chiều dát lên mặt bên của hắn một đường nét vàng xán lạn nhưng để lại cho nàng một gương mặt mơ hồ. Nàng cười khổ trong lòng. Với hắn mà nói hoàng hậu có là gì đâu? Với hắn mà nói đàn bà có là gì chứ?

Chưa từng để vào mắt đúng không? Cùng lắm thì nàng chỉ là một quân cờ tự cho là đã lấy được sinh mạng, để bàn cờ này lại một lần nữa ánh lên quyền uy vô thượng của bậc vua chúa.

“Bệ hạ xử oan hoàng hậu rồi!” Thôi Lạc Hoa quỳ cạnh cửa bỗng nhiên mở miệng: “Thần có tình hình bên dưới cần bẩm báo.”

“Thôi bình nghi?” Hoàng đế nhìn Thôi Lạc Hoa phủ phục trên đất, thờ ơ hỏi: “Người có biết sự việc rất nghiêm trọng không?”

Thôi Lạc Hoa quỳ gối về phía trước mấy bước, bình tĩnh ngẩng đầu, nói: “Có ạ.” Lời còn chưa dứt, nàng ấy đột nhiên nhảy lên, không biết từ khi nào trong tay áo đã giấu dao găm, đâm thẳng vào ngực hoàng đế.

Lúc Phan công công hô lớn, cầm vệ chặn trước mặt hoàng đế, còn Tổ Doanh thì quý thân xui khiến ôm lấy eo Thôi Lạc Hoa. Thôi Lạc Hoa không thể thực hiện được, tay cầm dao găm bị Tổ Doanh nắm chặt.

“Thôi Bình Nghi, người điên rồi sao?” Lúc Tổ Doanh giận dữ quát, cầm vệ đã giữ cánh tay Thôi Lạc Hoa lại. Nhưng Thôi Lạc Hoa nhìn thẳng vào hoàng đế đang kinh ngạc nói: “Hoàng hậu nương nương không biết chuyện đông san hô trong nước trà nên người cũng uống thứ ấy. Đó là do tôi bỏ vào trong nước.”

Hoàng đế cười nhạt: “Hay cho một người hầu trung thành! Người muốn thay thế nàng ấy?”

“Không phải thay thế ngài ấy, là thay Cư tướng.” Thôi Lạc Hoa thản nhiên nói: “Tôi là chị họ của Cư tướng, được hấn chăm sóc nhiều năm. Đây là sự báo thù cho Cư tướng bị bệ hạ ép chết. Nương nương không liên quan đến chuyện này.”

Hoàng đế hơi sững sốt với cái có của nàng ấy, những cầm vệ nhân đó đưa Thôi Lạc Hoa ra ngoài, Tổ Doanh kéo thật chặt lấy vạt áo của nàng ấy, hỏi: “Thầy ơi! Vì sao?”

“Người là học trò của tôi.” Thôi Lạc Hoa nói vội nhưng rất dịu dàng, “Người khiến tôi lưu danh không phải chính tôi mà là người. Người không thể cứ như vậy mà ngã xuống được.” Nàng ấy mới vừa nói xong thì bị cầm vệ kéo đi, dọc đường đi vẫn hô to: “Dù ta chưa thể làm được việc song không phụ Cư tướng!” Tổ Doanh đuổi tới trước cửa, nghe phía người bên ngoài đều kinh ngạc kêu lên đối với tiếng hô to của Thôi Lạc Hoa. Nàng bỗng nhiên thấy khó thở, chậm rãi giật lùi ngược lại vào trong cung Ngọc Tiết.

Hoàng đế trông thấy người phụ nữ lẻ loi này, cảm thấy không còn điều gì muốn nói với nàng nữa, chỉ ít thì một người phụ nữ có kẻ cam lòng chết thay như thế không thể nói là cái gì cũng sai được. “Nàng có thể đi rồi.” Sự dứt khoát của hấn không vì trò hề bày ra hết màn này tới màn khác vừa rồi mà suy giảm.

Tổ Doanh lẳng lẳng ngóng nhìn khuôn mặt lạnh như băng của hấn. Người con trai của Tô thị này giống Tô thị như đúc, có thể để tâm trạng ở bên ngoài sự việc. “Người... chỉ thẳng thẳng thành khẩn ở thời điểm tàn khốc. Tôi nghĩ ngay cả nụ cười mỉm của người tôi cũng không có được đúng không?”

Nàng vốn cho là mình đã chuẩn bị xong để đón nhận cái chết của hấn và mười năm tiếp theo. Nhưng nàng phát hiện mình lại một lần nữa ngây thơ. Nàng mãi mãi không chuẩn bị sẵn sàng với thứ mà người đàn ông này mang đến cho nàng.

“Nếu như sớm biết tôi là kẻ không chịu quản thúc như thế, chắc người sẽ không chọn tôi làm hậu đầu nhi?” Lúc Tô Doanh xoay người đưa lưng về phía hấn thì kéo ra một cái bóng thật dài. Cung điện chìm trong hoàng hôn bị cái bóng mảnh khảnh của nàng chém thành hai khúc, một nửa rình coi gương mặt chia lìa tan tác của nàng, một nửa cân nhắc bóng lưng nhu nhược mà thẳng tắp của nàng.

“Song cho dù biết rõ như ban ngày...” Nàng nói rồi vội vã liếc mắt nhìn hấn, lại quay mặt đi chỗ khác. Thấy bóng dáng thờ ơ của hấn, Tô Doanh đã không còn ý muốn nói thật nữa. Nhưng nàng đột nhiên cảm thấy nếu như không nói ra thì sẽ hối hận.

Vì vậy môi nhẹ nhàng mấp máy vài cái, không để bụng hấn có nghe vào tai không.

Cùng một ngày, lúc hoàng tôn Duệ Hâm được phong làm Lương vương, hoàng hậu Tô Doanh bị phế. Chân Ninh ôm A Thọ tạ ơn ở bên chân hoàng đế, còn hoàng đế vẫn đang cân nhắc chiếu thư phế hậu.

“Hoàng hậu Tô thị...” Nói đến đây, hấn dừng lại. Hấn dừng lại, cả thế giới cũng yên lặng phối hợp với bước đi của hấn mà dừng lại. Quan chấp bút chậm rãi đợi đoạn dưới, không dám phát ra một chút âm thanh quấy nhiễu đế vương đang suy nghĩ sâu xa.

Giây phút ấy, nàng ngăn Thôi Lạc Hoa lại theo bản năng, không hề do dự giống như lúc nàng nhảy vào trong hồ vì A Thọ...

“Hoàng hậu Tô thị là người do kẻ gian Cư Hàm Huyền tiên cử. Không thích hợp sinh đẻ, nếp nhà không ngay. Giáng làm Huệ phi, vào ở cung Đan Thụ.” Hấn ngăn gọn nói hết ý kiến, đảo mắt nhìn hai cô con gái.

Chân Ninh nén giận. Vinh An cũng muốn giả vờ không nghi ngờ gì đối với cái quyết định này nhưng tiếng châu ngọc trên đầu va lanh canh đã tiết lộ nỗi oán giận của nàng ấy. Hoàng đế tùy ý hỏi: “Sao thế?”

“Không có gì ạ.” Vinh An tức giận trả lời. Nguyên, Thần, Quý, Huệ là phi tần nhất phẩm, trong cung không có Nguyên, Thần, Quý phi, sau khi Tô Doanh rơi khỏi ghế lại vẫn là phụ nhân có địa vị tối cao trong hậu cung. Mẹ của họ vì sự kiện tư thông giả dối không có thật mà mất cung Đan Xuyên, chết oan khuất ở thành Man. Tô Doanh làm đến nước này mà vẫn có danh hiệu Huệ phi. Cha đả người đàn bà này thật là hậu!

Hoàng đế có thể đoán được suy nghĩ của nàng ấy. Mặc dù không vừa lòng nhưng ngay cả Vinh An cũng học được cách không phát biểu ý kiến bừa bãi. Hấn cười: “Con đường của Lương vương đã dọn sạch. Không cần



phải... để khắp thiên hạ biết một người phụ nữ dám can đảm lay động cung đình. Chúng ta biết rõ trong lòng là được rồi.”

Quan chấp bút viết xong chiếu thư lưu loát, ngày hôm sau là có thể giải thích sự suy bại của hoàng hậu với thiên hạ. Thánh chỉ cũng viết trang trọng đường hoàng. Hoàng đế nhìn thoáng qua, nói: “Đi đi.”

Phan công công tự mình nâng thánh chỉ đi đến cung Đan Xuyên. Tô Doanh đã mặc triều phục lần cuối xong, đang chờ ở nơi đó.

Đợi đó trục cuốn mở ra dường như là chuyện dài nhất.

Tô Doanh cười bản thân mình ở trong lòng: Không cần vội, trong quãng đời vẫn còn có nhiều sự dài dòng tàn khốc hơn đang chờ nàng. Nàng có dự cảm đây không phải là điểm kết thúc của mình.

Quả nhiên, nàng nghe được phong hiệu mới và nơi ở mới. Vậy thì tiếp theo cung Đan Thúy sẽ trở thành lãnh cung mới nhỉ? Nàng nghĩ như vậy, nhẹ nhàng mở miệng: “Tạ ơn ân điển của thánh thượng.”

Một lời chưa chắc, bỗng nhiên thêm ngọc sinh lạnh.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## Chương 44: Kết tóc

Nghi thức nhận phong hiệu Lương vương rất long trọng, trong cung Đan Thúy lại không nghe được chút động tĩnh nào. Lúc Khâm phi tới thăm Tô Doanh, phát hiện nàng đang nhìn cung nữ sửa sang các loại hoa cỏ. “Huệ phi nương nương thật hăng hái.” Khâm phi ưỡn bụng đi tới, cười khách sáo. Tô Doanh khẽ gật đầu nói: “Cô.”

“Bình vương ngã bệnh rồi.” Khâm phi kéo lấy tay Tô Doanh, thở dài ai oán, “Trong vòng trăm ngày, anh ấy mất đi một đứa con trai, hai vị phò mã và một hoàng hậu. Ông anh trai đáng thương.”

“Cô lại muốn trách cứ tôi một lần nữa sao?”

“Không ngờ lại làm mất ngai báu hoàng thái hậu gài trong gang tấc như thế... Huệ phi nương nương, người sẽ trở thành kẻ cao quý và bi thảm nhất ở chốn hậu cung.” Khâm phi lắc đầu tiếc nuối.

Biểu cảm của Tô Doanh vẫn ôn hòa, không rung lấy một sợi lông mi.

Khâm phi sửa sang lại tóc xõa trên vai nàng, cười khen ngợi rằng: “Đây chính là chỗ ta thích ở người, sự việc có xấu cỡ nào xảy ra với người nhưng

khuôn mặt vẫn hoàn toàn không có phản ứng, dường như đang nói ta đã chuẩn bị tốt cho sự việc xấu hơn nữa rồi.”

Tổ Doanh ngăn tay nàng ta, bảo: “Xin nói thẳng ra đi.”

Khâm phi che miệng cười nói: “A Doanh, cháu biết quy định của nhà ta mà, cung Đan Xuyên phải do kẻ có hy vọng nhất tới tranh đoạt. Chính vì nguyên nhân ấy nên cô vẫn luôn giúp cháu bảo vệ ngôi hậu của cháu. Bây giờ đến lượt cháu giúp cô rồi.”

“Tôi không giúp người được.” Tổ Doanh nói thẳng thừng.

“Cô đã biết cháu sẽ nói như vậy.” Khâm phi không thể làm gì khác hơn là thở dài, “Vậy thì cháu cứ ở cung Đam Thúy mà nói chuyện với ảo giác của mình, mơ giấc mộng của mình đi. Cô sẽ không mãi rảnh rỗi tới thăm cháu đâu.”

Quả nhiên Khâm phi không hề tới nữa. Tết Trung nguyên, lập thu, tết Trung thu... Tổ Doanh bắt đầu quãng thời gian không ai thăm hỏi, một ngày trừ ba bữa cơm thì chẳng có việc gì. Bọn cung nữ là một đám khuôn mặt mới, không thân thiết với nàng nhưng cũng không lạnh nhạt. Lúc đầu nàng không quen được, không biết nên làm những gì nhưng không lâu sau đã sáng tỏ thông suốt: Lúc ở cung Đan Xuyên, bình thường nàng cũng một mình ngồi trầm lặng rất lâu mà. Không phải nàng đã chỉ còn một mình từ lâu rồi ư? Bên cạnh chẳng qua chỉ bớt đi một chút biểu hiện giả dối chứ không có tổn thất thật sự.

Không ai tới đoái hoài đến nàng, không ai tới chế nhạo nàng. Nàng cũng không có tình cảm sâu sắc gì với các phi tần khác, tuổi của người khác lớn hơn nàng rất nhiều nên trước đây không hợp ý. Tổ Doanh biết họ đều có kỹ xảo nói chuyện, trò chuyện với họ chắc chắn sẽ không lúng túng vì không có đề tài. Nhưng không hàm chứa cuộc đối thoại thật lòng thì có ý nghĩa gì chứ? Nàng chon đứng ở dưới mái hiên, ngắm mây trôi khắp bầu trời, ánh ban mai và ráng chiều.

Không còn được thấy sóng lớn, chẳng nghe được tin tức trong nhà nữa. Đồng thời không còn có công việc bề bộn cần nàng cân nhắc nữa. Coi như chồng của nàng đã chết, con của nàng cũng đã chết, cung Đam Thúy là nơi nàng dựng nhà, dứt khoát không gặp ai, sống ở trong sự lừa dối yên ổn của mình.

Hoàng đế tuân thủ lời hứa vẫn ngoan cường sống sót. Nhưng Tổ Doanh chưa từng tận mắt thấy hắn nữa. Có điều, cái gọi là giá phải trả thật sự có thể không cần trả nữa sao?

Buổi tối hôm tết Trung thu, Tổ Doanh để cung nữ và chị em hạt sen của họ đoàn viên, còn mình thì tới chỗ hẻo lánh bên hồ Thái Bình, xa xa nhìn ra tiếng hát trong đình Ngũ Liên. Hoàng đế và A Thọ đang ở trong đó, nhưng cách một cái hồ nên không thấy gì hết. Lúc đốt hương một mình bái trăng, U Phúc vô cùng nhàm chán từ từ bốc lên trong khói thơm. “Cô còn trẻ, còn

có nhiều thời gian. Rõ ràng cô không cần cơ hội bi thảm như vậy, tại sao phải để mình trông đáng thương đến thế?” U Phúc dường như oán hận thay nàng, mê hoặc nàng rằng, “Vì sao không thử một lần nữa chứ?”

“Bởi vì không còn cách nào được yên vui nữa.” Tô Doanh nói.

“Cô luôn nói với tôi rằng nếu như tôi có thể dứt bỏ tất cả là có thể có được địa vị tối cao mà bên cạnh người không thể sánh bằng. Nếu như tôi nguyện dùng hai mươi năm làm giá thì có thể đổi được muốn làm gì làm nấy.” Tô Doanh hướng về phía U Phúc, nói như thể rất trấn định: “Quả thực tôi cũng từng nghĩ tới, trên lập trường như vậy, tôi chỉ có thể đi về phía trước.

Nhưng đó không phải là thứ mà tôi muốn, tôi không muốn người kia, tôi không còn cách nào có được vui vẻ từ trong cuộc đời như vậy.”

U Phúc cau mày nói: “Lẽ nào cô không muốn lấy lại hãnh à? Không muốn lấy lại cung Đan Xuyên của cô? Vật báu đã vào tay lại mất đi đáng tiếc biết bao!”

“Vật báu? Cung Đan Xuyên quả thật là vật báu của Tô thị.” Tô Doanh tròn cái bóng trăng tròn trong nước hồ, nói xa xăm: “Tôi đã từng cho rằng Tô thị khác biệt thì tôi cũng có thể làm được. Tôi quả thật có thể làm được... Chỉ có trở nên độc ác thôi mà, ai cũng có thể làm được đúng không? Nhưng tôi lại ngây ngô quên mất rằng biến thành người giống như bọn họ, thậm chí còn phải thay đổi ác độc hơn,狡 hoạt hơn, hung ác hơn bất cứ ai khác thì đó không phải là tôi nữa. Kẻ vẫn luôn trốn tránh, ấy mới thật sự là tôi. Từ trước đến nay lại làm lần xem nó như nhược điểm mà dốc hết sức xóa bỏ.”

“Ôi! Từng làm tổn thương nhiều người như vậy, thừa dịp thất bại rồi sám hối thì có thể biến trở về thuần khiết tinh tươm được à?”

Tô Doanh ngẩng đầu nhìn gương mặt U Phúc, cảm thấy nàng ấy chẳng đẹp. Sao từ trước đến nay lại cảm thấy nàng ấy đẹp đến mức không gì sánh bằng chứ? Nàng cũng chẳng phóng khoáng bằng những cô gái vốn tính hóm hỉnh đen lòng kia. Tô Doanh nghĩ rồi cười khinh miệt.

U Phúc lấy làm kinh hãi với cái nhìn chăm chú của nàng, cúi đầu nhìn bản thân mình, chợt phát hiện thân thể đang mất đi hình dạng. Nàng ấy kêu lên một tiếng, hồi lâu sau thì vươn tay ra với Tô Doanh, chờ mong nàng có thể bắt được mình. “Tô Doanh! Tôi là những gì còn sót lại của cô! Nếu ngay cả tôi cũng mất đi thì cô còn có thể sống thế nào được nữa?”

“U Phúc, đừng trở về nữa.”

Khói xanh lượn lờ tan hết, Tô Doanh gục đầu xuống hít một hơi thật sâu: Hoa sen trên hồ Thái Bình gần như đã héo tàn hết, không ngửi được mùi hương. Ngày tốt đẹp nhất trong trí nhớ đã theo cảnh khô lá héo úa chìm vào đáy hồ từ lâu rồi.

Lúc Tô Doanh xoay người, chợt thấy có bóng người giữa bóng cây cối. Nàng sợ đến mức kêu một tiếng: “Kẻ nào?”

Nàng rất quen thuộc với kẻ đi ra, là Bạch Tín Tắc – vệ úy cung Đan Xuyên. Tô Doanh thoáng yên lòng, hỏi: “Sao Bạch đại nhân lại ở chốn này?”

“Thần thấy nương nương đi tới bên hồ.” Y nói.

Tô Doanh im bật một chốc, lãnh đạm nói: “Ta không phải hạng người coi thường mạng sống của mình. Đại nhân chỉ cần lo tự cứu mình là được.”

Mặc dù không nghe thấy phong thanh nhưng người thuần phục nàng ắt sẽ phải chịu liên lụy vì sự rời đi của nàng. Đặc biệt Bạch Tín Tắc là hoạn quan mà được đảm nhiệm chức vệ úy cung Đan Xuyên, nhất định sẽ đứng mũi chịu sào.

Bạch Tín Tắc dùng ánh mắt phức tạp nhìn nàng, hỏi: “Về sau nương nương có tính toán gì không ạ?”

Tô Doanh suy nghĩ một chút, nói như tự giễu: “Ta chưa từng nghĩ đến. Nếu tốt số thì ta sẽ khiến không ai biết đến.”

Sau khi nghe xong, Bạch Tín Tắc gục đầu xuống, khẽ khom người trầm mặc đi mất.

Tô Doanh nghĩ có lẽ sau này không gặp lại người này nữa. Không ngờ mấy ngày sau, một hoạn quan làm người ta bất ngờ đi tới cung Đan Thúy. “Tín Tắc?” Tô Doanh nhìn y không hiểu chút nào, trên người y không phải quần áo võ quan của vệ úy cung Đan Xuyên mà là quần áo hoạn quan bình thường.

“Tiểu nhân bị buộc tội rời mất chức. Nhờ nhiều năm hầu hạ hoàng gia nên chưa bị trục xuất khỏi cung.” Tín Tắc vẫn dùng giọng nói bình tĩnh, “Không ai cảm thấy hoạn quan lấy được địa vị là dựa vào năng lực. Tất cả những gì chúng thần lấy được đều sẽ bị cho là do luôn cúi và nịnh nọt, lấy được càng nhiều thì càng là hạng gian xảo, giới mê hoặc. Hoạn quan lưu danh trên sử sách đều bị gọi là yêm thụ, nếu như thần tốt số, chỉ mong thần không có tiếng tăm gì giống như nương nương.”

Lúc cung Đan Xuyên lưu lạc thành đất vô chủ, có một đám người dần dần bộc lộ tài năng. Có lẽ tình hình hoàng đế cầu hiền với thiên hạ đều xem trọng một đám sĩ tử như Lý Hoài Anh nên đã được điềm lành, cảnh tượng mùa thu mở khoa chọn học trò để dùng rất mực đồ sộ. Bởi vì triều thần không hài lòng việc khoa cử hạn chế hai họ Duệ Tố nên năm ấy cũng không cấm bọn họ đi thi. Thành thử phần lớn kẻ áo vải đứng đầu danh sách nhưng quý tộc cũng có không ít người đạt thành tích cao. Đám người Lý Hoài Anh không hề treo câu “hai họ Duệ Tố ngồi không ăn bám” ở ngoài miệng cả ngày nữa, nhưng một vài kẻ quyền quý bao gồm cả Duệ tướng suốt ngày than thở vì rất nhiều học trò nghèo vào triều đình.

Suy cho cùng thì triều đình phương bắc vẫn trọng khoa võ hơn, mà sau khi yết bảng khoa võ, Tô Táp đạt được thám hoa thì làm người ta mỗi mắt mong chờ lấy vợ. Sau khi hoàng đế biết được thì cười một cái nói: “Người nhà này muốn làm gì thì sẽ hoàn thành, có lúc khiến người ta phải bội phục.

Nhưng sau khi hoàn thành... Ôi!” Mặc dù như thế, Tô Táp vẫn được một chức vụ tướng quân với phẩm cấp không cao, không bao lâu sau liền lên tiền tuyến.

Sau khi việc quan trọng ấy chấm dứt, ở một đêm nhiệt độ chợt giảm xuống, hoàng đế phát bệnh ở cung Ngọc Tiết lần cuối cùng.

Sau mấy lần hết hoa mắt lại tỉnh táo, Thâm Hoảng lại tỉnh lại, cảm thấy trong lòng yên tĩnh vô cùng. Hắn có thể thấy rõ biểu cảm của mỗi một người trong cung, nghe thấy hô hấp vững vàng của chính mình nhưng không cảm giác thấy sức mạnh thực sự.

Còn có nhiều chuyện đáng để lưu luyến như thế cơ mà... Hắn thở một hơi thật dài.

Phan công công và Ngô thái y thấy hắn tỉnh lại thì mừng rỡ đi lên trước. Thâm Hoảng cười với hai ông lão trung thực, nói: “Đây có lẽ là lần cuối cùng tỉnh lại của ta rồi.”

“Bệ hạ chớ nói như vậy.” Hai cựu thần chợt dạ cúi thấp đầu.

“Trong lòng ta rõ ràng, chắc chính là lúc này rồi.” Thâm Hoảng cười nói, “Ta tưởng là ta luôn biết, ta sẽ sống tiếp. Nhưng lần này lại không.”

“Bệ hạ...”

“Chuẩn bị chải đầu cho ta đi thôi.” Thâm Hoảng bình tĩnh nói. Vẻ mặt của hắn dường như hoàn toàn quên rằng hắn không có hoàng hậu.

Phan công công không thể làm trái ý muốn của hắn, hỏi: “Bệ hạ muốn cho đòi vị nương nương nào?” Lúc ghé hậu trống, sau khi hắn băng hà thì vị hậu phi chải đầu cho hắn sẽ thay thế giải quyết chức trách của hoàng hậu.

Thâm Hoảng suy nghĩ rất cẩn thận một lúc mới trả lời: “Cho đòi Huệ phi.”

Tô Doanh trầm mặc chờ ở trong cung Đam Thúy, nghĩ đến mỗi nháy mắt đều có thể nghe thấy chuông báo tang, nàng không nói ra được trong trái tim có cảm giác gì. Sự tồn tại của người kia đã trở thành một bộ phận trong thế giới của nàng. Tô Doanh không biết sự rời đi của hắn rời sẽ đem đến sự sụp đổ của bộ phận kia hay là cả thế giới bị chìm xuống.

Bỗng nhiên công và sân náo nhiệt, tiếng bước chân làm lòng nàng chùng xuống. Bọn cung nữ cảm thấy hơi thở chẳng lành, lặng lẽ cúi thấp đầu đứng ở trong xá. Phan công công đi tới nói: “Nương nương, xin mang theo lược đi.”

Thoáng chốc máu khắp người Tô Doanh ngừng chảy, mở to mắt nhìn lão ta, hỏi: “Người đã đi rồi ư?”

“Không phải...” Phan công công khổ sở lắc đầu nói, “Thánh thượng không muốn sau khi chết bị người khác quấy nhiễu, nhất định phải chải đầu bây giờ. Xin nương nương nhanh lên một chút.”

Tô Doanh tiện tay vớ lấy ở trên bàn trang điểm, vội vã theo Phan công công đi tới cung Ngọc Tiết.

Nơi đây đã lâu không đến nơi nên dường như có điểm thay đổi, nhưng Tô Doanh không chú ý mà đi thẳng tới trước giường hoàng đế. Thâm Hoảng nhìn nàng một cái rồi bảo: “Đỡ ta ngồi dậy.” Tiếng hắn rất nhỏ nhưng ổn định: “Ta không muốn nằm chết đi giống một lão già vô dụng.” Tô Doanh hết sức cẩn thận nâng hắn ngồi dậy. Hắn thoải mái thở phào một hơi, cởi tóc của mình ra.

Tô Doanh trầm mặc cẩn thận chải cho hắn. Trong đó, một lọn tóc đen nhánh hoàn toàn không ăn nhập với mái tóc màu tro của hắn. Nàng lấy tay chải một cái, phát hiện đó không phải tóc của hắn mà là dùng dây đen cột lên.

“Kết tóc làm vợ chồng, ân ái không nghi ngờ.” Thâm Hoảng giơ tay lên kéo xuống, sợi tóc đen đó rơi xuống theo tay. “Từng có một ngày, Nhược Tinh vừa buộc lọn tóc này lên vừa nói với ta, ‘Nếu như người không phải vua một nước...’ chỉ có mấy chữ này, chúng ta đều nở nụ cười. Nếu như ta không phải vua một nước thì cũng chẳng phải kẻ nàng yêu.”

Hắn tự tay đặt tóc đen lên trên đèn, một làn khói xanh, một nhúm tro tàn, chớp mắt đã tiêu tan thành mây khói. “Làm vợ chồng với ta quá đặc thù. Ta không trách các nàng chẳng bao giờ tin cậy ta.” Hắn nghiêng đầu nói với Tô Doanh, “Nàng còn chờ cái gì đây? Hận ta, oán ta, bất kể muốn nói cái gì, nếu nói chậm thì ta sẽ không nghe thấy nữa đâu.”

Tô Doanh vịn lấy vai hắn, dán mặt lên trên lưng hắn. Cây lược trong tay nàng rơi xuống bên chân hắn, Thâm Hoảng quay đầu lại liếc mắt nhìn, thấy nước mắt của nàng rơi xuống cánh hoa mẫu đơn trên cây lược gỗ.

Tô Doanh nhẹ nhàng nói gì đó, Thâm Hoảng không nghe rõ bèn “Hả?” một tiếng tỏ vẻ nghi vấn. Nàng lại nói một tiếng trong cơn nức nở: “Thâm Hoảng...”

Chỉ có Nhược Tinh từng gọi tên của hắn, Tô Doanh chưa từng. Thâm Hoảng vô cùng kinh ngạc nhìn nàng, rất nhanh lại khôi phục bình tĩnh. “Không cho phép khóc.” Hắn nói, “Đừng làm cho kết cục lần này lại biến thành bi kịch.”

Tô Doanh nín khóc mỉm cười: “Nếu như người không phải vua của một nước, có thể sẽ phát hiện ra Tô Doanh cũng không phải là loại người giống bây giờ. Xin lỗi vì đã biến thành như bây giờ, không thể không có kết cục bi kịch.”

Thâm Hoảng nhặt lược lên, lau đi vệt nước mắt phía trên rồi trả Tô Doanh và bảo: “Không có ai muốn phạm sai lầm nhưng cũng không người nào biết làm như thế nào thì chắc chắn là đúng. Có lúc ngẫm lại, cả đời sống ở trong một đám ưu việt, tự mình xác định tiêu chuẩn phải trái giữa con người quả là không có bao nhiêu vui thích.” Hắn đột nhiên cảm thấy lúc nói chuyện không có sức lực nên nói chậm lại, “Ta sẽ để phi tần không có con cái trong

hậu cung ra khỏi cung. Nhà nàng có một vị thái hoàng thái phi như Khâm phi là đủ rồi.”

Tổ Doanh khóc thành tiếng: “Cho dù đi khỏi cung đình, thiếp cũng không thể có được hạnh phúc của đàn bà bình thường. Xin bệ hạ cho thiếp ở lại. Để thiếp ở cung Đam Thúy sống nốt quãng đời còn lại, chí ít trọn đời có thể nghe thấy tin tức của A Thọ.”

“Ồ trong lòng nàng, A Thọ vẫn luôn quan trọng như thế ư?”

“Bệ hạ... Lê nào người không phát hiện ra sao?” Tổ Doanh nức nở ở bên tai Thâm Hoằng, “Từ khi Tuân cho thiếp một chén canh ngó sen sảy thai, thiếp không còn mang thai nữa... A Thọ là đứa bé duy nhất mà thiếp có thể chạm vào.”

“Vậy lời mà nàng đã từng nói – vì nó mà thà cắt đứt với cả nhà ấy – vẫn giữ lời ư?”

“Vâng.” Tổ Doanh nói, “Chỉ mong cả phủ Bình vương không cuốn vào họa sát thân.”

Thâm Hoằng trở về phía cái gói, nói: “Lấy đồ bên trong ra đi.” Tổ Doanh làm theo lời, thấy trong đó là một tờ giấy trắng và một tờ giấy vàng. Thâm Hoằng để giấy vàng ở trên nến đốt đi rồi đưa giấy trắng cho Tổ Doanh nói: “Ta không lo được nhiều hơn nữa rồi, thái hoàng thái phi Hựu Huệ.” Nói xong bỗng nhiên cảm thấy lạnh, rõ ràng không có gió nhưng lại giống như có gió dồn vào ánh nến cung Ngọc Tiết, trước mắt đen tối khó hiểu.

“Bệ hạ... Người không hận thiếp sao? Không hận thiếp làm chuyện như vậy với người sao?” Tổ Doanh nhẹ nhàng chải tóc của hấn, không xem tờ giấy kia. Nàng rất sợ nếu dừng lại thì Thâm Hoằng sẽ không bao giờ trả lời nữa. “Giao A Thọ cho một ả đàn bà như thiếp... không nghĩ đến người khác sẽ bình luận thế nào ư?”

Thâm Hoằng dường như không nghe thấy. Trong tai hấn ù ù một âm thanh khác – hình như dây cung căng chột được thả lỏng, keng một tiếng, trước mắt cũng sáng lên, một mũi tên bay nhanh trên không trung về người đàn ông lão đảo trên lưng ngựa phía chân trời.

Hấn bỗng nhiên hiểu ra sự thoải mái vào thời khắc ấy của mẹ.

“Nàng hãy nhớ kỹ lời của ta.” Hấn nói, “Chuyện sau lưng, người trước mắt.”

Phan công công nghe hoàng đế không còn thở nữa, chỉ nhìn thấy Huệ phi đang nhẹ nhàng khóc nức nở. Tay nàng vẫn không dừng lại, nhưng búi tóc trong tay mãi không thể búi lên. Cẩn thận tết một lọn rồi lại tết một lọn, ngay cả nước mắt cũng bị tết vào. Phan công công thở dài, ngáp ngừng thúc giục một tiếng: “Nương nương... “

Tổ Doanh không để ý tới lão ta, vẫn chảy nước mắt mà hí hoáy. Kéo dài hơn một canh giờ, nàng mới búi xong tóc cho hoàng đế, chăm chú nhặt

từng sợi tóc rơi ở trên giường lên, thu vào trong túi thêu. Nàng bước xuống giường, che mặt quỳ ở trước mặt hán mà lạy.

Phan công công rơi hai hàng lệ, nghẹn ngào lớn tiếng tuyên bố: “Đánh chuông đi.”

Tiếng truyền lệnh lần lượt truyền đi xa, dường như là tiếng vọng lại vậy, chuông báo tang trầm rất nhanh được truyền đến từ phương xa.

Ở trong âm cuối rầu rĩ, Tô Doanh nghe thấy tiếng kết thúc của một thời đại.

Duệ Hàm lên ngôi ở trước quan tài của ông cậu bé, đổi niên hiệu thành Hoàng Hựu. Khâm phi không có tôn hiệu, cộng thêm chữ Hựu trong hoàng đế Thiên Hựu của tiên đế trước phong hiệu của phi tử, trở thành thái hoàng thái phi Hựu Khâm. Chuyện nằm ngoài dự liệu của mọi người là Huệ phi thất sủng vừa mới ngã xuống khỏi ngôi hậu không lâu lại biến thành thái hoàng thái phi Hựu Huệ, vâng mệnh nuôi nấng tân đế.

Chân Ninh trợn tròn cặp mắt, lật qua lật lại nhìn chiếu tay cuối cùng của phụ hoàng cô bé. “Người điên rồi phải không?” Cô bé bí mật mời Duệ tướng cùng với một nhóm đại thần đến ngôi, “Chính vì không muốn để nàng nhúng chàm A Thọ mới phế nàng đi, lúc sắp chết lại hô đồ à?”

Duệ tướng chậm rãi nói: “Thần cũng nhận được mật chiếu của bệ hạ, không được trọng dụng tất cả người nhà của hai vị thái hoàng thái phi Hựu Khâm, Hựu Huệ. Nếu có ý can thiệp triều chính, phạm lần đầu có thể khuyên răn, tái phạm thì đưa mật chiếu ra, tước phong hiệu phế làm thứ dân.”

Chân Ninh cười lạnh nói: “Tướng gia vẫn tràn đầy tự tin như vậy. Lây sự giao hoạt mà giả bộ hiền lành của Hựu Khâm và Hựu Huệ, chỉ sợ lúc tướng gia chẳng hay biết gì đã bị họ ném xuống vực sâu muôn trượng rồi!”

Cô bé dứt lời thì nói với Lý Hoài Anh: “Có lẽ tiên đế có ý lấy độc trị độc nên mới giao phó thánh thượng cho Tô thị, nhưng thực sự không phải cử chỉ sáng suốt. Thử hỏi một nhà họ Tô kia có thể thờ ơ đối với quyền lực to lớn hay sao? Cho dù con em thực sự không làm quan thì đã sao? Con em Cư Hàm Huyền cũng chẳng làm quan mà gây tai vạ cho đất nước còn ít ư? Càng đừng nói đến việc đã nắm giữ gia tộc hoàng đế! Ngày sau thánh thượng trưởng thành, tất nhiên bọn họ nói gì thì nghe nấy, đến lúc đó triều đình còn có ngày yên tĩnh sao? Họ ngoại hoàn toàn không đáng tin cậy!”

Lý Hoài Anh và các đồng liêu của y cũng sâu sắc cho là vậy, đồng thời lại có nghi vấn: “Dù sao thánh thượng vẫn còn nhỏ, dựa vào vú nuôi nuôi nấng cũng có tai hại.”

Chân Ninh lẳng lẳng nhìn quanh bọn họ, cao giọng nói: “Các vị đại nhân, ta đã quyết định trọn đời không lấy chồng để bảo vệ thánh thượng. Các vị có thể tin cậy ta không?”

Duệ tướng nghe xong cả kinh: “Đại trưởng công chúa đang nói cái gì thế?”

“Ta đã quyết định, quyết không để họ Tô lợi dụng thánh thượng dây máu ăn phần với hoàng quyền.” Chân Ninh rút một chiếc trâm vàng từ trên đầu



xuông, dùng sức đâm rách đầu ngón tay, nhỏ giọt máu vào chén trà trước mặt, nói như chém đinh chặt sắt, “Nếu như các vị đang ngồi có cùng nguyện vọng giống ta, nếu có chí khiến triều đình bỏ cũ lập mới, xin hãy bỏ máu mới hòa vào chén trà. Dù chẳng ai tin ta thì một mình ta cũng quyết sống mái.”

Duệ tướng sành sỏi lời đời, lập tức hiểu cảnh tượng trước mắt là gì: Giang sơn sẽ không bởi vì sự rời đi của một người mà biến mất. Tiên đế đã giống mỗi một vị vua chúa lúc trước, mặt mày đang dần mờ nhạt, biến thành một cái tên trên sử sách. Sao mới bắt đầu kế thừa, cạnh tranh quyền lực, triều đình mãi mãi không bao giờ có được thời điềm vắng vẻ, mãi mãi sẽ không vì một người rời khỏi sân khấu mà tan kịch.

Lý Hoài Anh nhận trâm vàng của cô bé, đâm rách ngón tay, lại đưa trâm vàng cho người đứng bên cạnh y. Duệ tướng trông nghi thức trang nghiêm của nhóm người thanh niên thâm trầm sắc sảo. Nhưng lúc trâm vàng chuyển tới tay của gã, gã cũng trích máu kết liên minh. Nếu đã công kích Tố thị nắm giữ vua thì đương nhiên gã không có ý kiến.

Chân Ninh lạnh lùng nở nụ cười: “Vậy thì xin các vị cùng nhau nỗ lực, kể từ hôm nay giam lỏng Hựu Huệ.”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 45: Cướp nước**

Sau khi sứ giả báo tang truyền đạt bốn chữ “thiên tử băng hà” còn nói Duệ Hâm đã phụng di chiếu lên ngôi trước tử cung. Tất cả dòng họ từ hàng thứ năm trở lên, không giới hạn gần xa đều phải đến kinh thành, đưa linh cữu hoàng đế đến thái lăng.

Sắc mặt Ung vương lập tức thay đổi.

“Lành ít dữ nhiều, điện hạ không thể đi. Năm nay từng xảy ra chuyện tể tướng ủng hộ lập thế tử. Tiên đế rất dè chừng, khó tránh khỏi để lại di chiếu loại trừ vương đế bảo đảm ấu đế bình an vô sự.” Tố Lan nói, “Vả lại, thái hoàng thái phi Hựu Huệ phụng chiếu nuôi dưỡng ấu đế mà còn bị Chân Ninh lấy lý do ốm đau để giam lỏng. Có thể thấy Chân Ninh bụng dạ khó lường.”

“Đúng vậy.”

Ung vương buồn bực thở dài, “Biết rõ như vậy nhưng không thể không đi. Giả như lúc này giả bệnh không gận gửi thì chính là có ý đồ mưu phản rõ ràng rồi!”

Tố Lan nghe xong lặng lẽ không nói, Ung vương nhìn ra được nàng ấy không thể gạt bừa, hỏi: “Nàng nghĩ như thế nào?”

Tố Lan hỏi lại: “Tiên đế suy nghĩ sâu xa, cơ trí như thần, lại là anh cả của điện hạ nên từ trước đến nay điện hạ ngoan ngoãn phục tùng, nhưng chẳng lẽ muốn cùng xuống dưới đất ư? Mặc dù vào kinh thành chịu tang, Chân Ninh không có hành động gây rối thì sau này điện hạ có thể nghe theo sự sai lầm của hai đứa bé Chân Ninh và Duệ Hâm mà vẫn phải ca ngợi ư?” “Nhưng Chân Ninh đang đợi tôi cho nó một cơ hội để danh chính ngôn thuận tiêu diệt tôi.”

Tố Lan mỉm cười nói: “Chân Ninh là một cô bé con, chỉ gạt bỏ thái hoàng thái phi Hựu Huệ mà chăm sóc ấu đế chứ không phải vị vua thực sự. Thứ mà cô bé dựa vào chẳng qua là đám trí thức Lý Hoài Anh thôi. Có lẽ bọn họ biết cơ mưu nhưng không phải người biết việc quân cơ, càng không có một ai có thể dẫn binh. Cho dù thật sự muốn thảo phạt điện hạ thì trước mắt thay đổi triều đại, tình thế hay thay đổi, chúng tướng nhất định không muốn hành động thiếu suy nghĩ để tránh khỏi thảm họa chết chung.”

Nàng ấy tự tin nói: “Năm ngoái lúc có thiên tai tuyết lớn, chỉ số dân lưu lạc đến thuộc địa của điện hạ xin ăn đã mấy vạn, ai nấy đều mang ơn điện hạ, đến nay vẫn chưa về. Sắp xếp bọn họ thành một nhánh đội ngũ, cũng có thể chặn ở chỗ đất hiểm yếu. Mặc dù thuộc địa của điện hạ không thể nói là sản vật phong phú nhưng nhiều năm tích trữ đã đủ để giúp quân. Các quận bắc bộ hoang vắng dễ dàng đoạt được. Năm bộ lạc bên ngoài nhỏ yếu, từ trước đến giờ lập trường lay động không ngừng. Chặn sự giao thông giữa bọn họ và triều đình, lệnh phải cống nạp, cũng có thể lấy được trâu ngựa.”

Tố Lan thấy Ung vương nghe được thì nhíu chặt lông mày bèn chậm rãi hỏi: “Lẽ nào điện hạ muốn sống như vậy cả đời sao? Để cả đời Bột nhi cũng như vậy? Toàn thân trong lòng đất, sống tạm với nghi ngờ, hay là thử vùng vẫy trong trời đất dù chỉ một ngày. Đâu mới là thứ điện hạ thật sự mong muốn?”

Ung vương ngồi nghiêm chỉnh nghe nàng ấy nói xong thì than thở: “Ta không muốn gà nhà bới mặt đá nhau, chỉ mong vua mới thấu tình đạt lý. Ta sẽ dâng tâu xin miễn về chịu tang, nàng thay ta viết thư mời Tố tướng quân đóng quân ở phương bắc và các vị phó tướng của y mời bọn họ mau tới.”

Tố Lan tới lâu như vậy nhưng chưa từng thấy gã mời người quý tộc nào tới cửa, lúc này lại mời một vị tướng quân tới thì ắt có chuyện. Nàng ấy viết thư thay, dặn dò người nhà dùng ngựa giỏi đưa đi.

Ngày thứ ba Tố tướng quân liền mang theo thuộc hạ cùng đến. Lúc này Ung vương mới giới thiệu cho Tố Lan: “Vị Tố tướng quân này xuất thân từ

Thanh Hà, là người anh thứ chín của vương phi, hiện nay là phó soái đóng quân ở phương Bắc.”

Nguyên soái đoán quân phía Bắc là chức vị quan trọng nhất trong quân đội bắc bộ, từ trước đến nay chỉ thuộc về họ Duệ. Phó soái đứng sau hẳn ta thường được chọn từ trong số tướng quân mang họ nước, thỉnh thoảng cũng có họ Tố. Tố Lan vội vàng tiến lên hành lễ. Tố tướng quân chỉ tùy ý nhìn nàng ấy một cái rồi cùng Ung vương dắt tay đi vào. Lúc hàn huyên y hỏi thăm sức khỏe của Ung vương phi, Ung vương bèn mời y đến sân sau gặp. Tố Lan tiến lên mấy bước, tới trước giường của Ung vương phi ân cần nói: “Chị, Tố soái tới thăm chị.”

Ung vương phi bị bệnh nên cả người không có sức lực, nhìn thấy anh trai mình thì không kìm được vui mừng, bỗng chốc tinh thần khá hơn nhiều, lại gọi thế tử tới ra mắt cậu. Ba người nói mãi đến khi vương phi không còn sức chống đỡ tiếp. Tố Lan quen nhìn thấy anh cả Tố Trâm và anh ba Tố Táp, cảm thấy Tố tướng quân ăn nói đâu ra đấy, không có tình anh em thân thiết yêu thương như anh cả của mình bằng Tố Trâm. Nhưng Tố tướng quân đi ra lại nói với Ung vương: “Tôi có thể hiểu tấm lòng của điện hạ, tôi từng ủng hộ mạnh mẽ việc Cư tướng lập Bột nhi, bị Chân Ninh mang thù, ắt sẽ không bỏ qua cho tôi. Nếu điện hạ muốn khởi sự, tôi nhất định đi theo. Chỉ có một điều...” Y chỉ vào Tố Lan nói, “Nếu muốn tôi đi theo, xin điện hạ hãy giết chết ả đàn bà này.”

Tố Lan không ngờ y lại nói ra những lời này, Ung vương và thế tử nghe xong cũng cả kinh.

Tố tướng quân nói dứt khoát: “Ả đàn bà này xinh đẹp trẻ tuổi, lại có mưu trí, tôi lo điện hạ bị ả mê hoặc, vứt bỏ em gái tôi, sau này nếu ả có con, điện hạ lại muốn vứt bỏ cháu ngoại của tôi. Tôi vì điện hạ ra chết vào sống, không muốn có nỗi lo về sau như vậy.”

Tố Lan nghiêm mặt nói: “Phó soái, thiếp khuyên bảo điện hạ tự lập không phải vì ham muốn mẫu nghi thiên hạ. Trợ giúp người mình tin cậy, tận mắt nhìn thấy người ấy đạt được sự nghiệp xưa nay chưa từng có, ấy mới là niềm vui cuộc đời trong lòng thiếp. Nếu có thể như vậy thì không uổng một đời. Giả sử phó soái nhất định phải lấy cái chết của thiếp để bắt đầu, thiếp sẽ không dùng lời giao hoạt để đùn đẩy. Thiếp chẳng phải kẻ có tội, điện hạ mềm lòng ắt không đành lòng để tay nhiễm máu của kẻ vô tội. Xin phó soái tự tay giết chết thiếp đi.”

Tố tướng quân chính là hạng vũ phu, không phải người có thể dùng lời nói để đả động. Đến khi Tố Lan nói xong, y bèn rút kiếm ra. Thế tử bỗng nhiên ngăn cản trước Tố Lan, ánh mắt lấp lánh nhìn chằm chằm Tố tướng quân nói: “Cháu nghe nói một khi chuyện nội bộ đấu đá bắt đầu thì chưa từng có kết cục tốt đẹp, lẽ nào nước chúng ta còn chưa dựng mà chuyện như thế đã xảy ra trước một bước ư? Xin cậu đi hỏi mẫu phi xem sau khi dì Lan tới,

phụ vương và dì có từng lạnh nhạt với mẫu phi mảy may chưa. Phụ vương và mẫu phi tình ý sâu nặng, sẽ không vì cô gái khác mà vứt bỏ vợ cả đâu. Còn về sau này, nếu dì Lan có con tài đức hơn cháu, cho dù phụ vương không có lòng thay trử quân thì cháu cũng cam nguyện nhường hiền.” Cậu cúi người vái thật sâu với Tô tướng quân, nói, “Cậu ơi, nay thứ chúng ta nên toan tính là cùng nhau ra sức khai sáng một nước, đây là nghiệp lớn gian nan, ôm quyết tâm sống chết có nhau, họa chẳng có thể thành công. Nếu làm như cậu, mỗi bên đều có mưu đồ rồi từng kẻ bày ra trước phụ vương, cháu lo lắng lòng quân khó yên, thoáng tụ lại tan. Xin cậu rút lại lời nói, chớ mở ra tiền lệ.”

Cậu chẳng qua chỉ là một đứa nhỏ mười mấy tuổi mà kiến thức và cách ăn nói đã làm Tô tướng quân liên tục tặc lưỡi, quãng kiếm nói với Ung vương: “Ánh mắt kẻ võ phu thiên cận, mong điện hạ thứ lỗi.”

Ung vương thở phào, hai tay nâng y nói: “Ba năm qua hai ta thân như tay chân, chớ dùng đến chuyện xa cách thế, vậy thì trong quân...”

“Điện hạ không cần lo việc trong quân nữa.” Tô tướng quân sáng khoái nói một câu rồi mang đám người đi mất tựa như gió lốc.

Ngày hôm sau, phủ Ung vương nhận được tin cấp báo, nói quân phía bắc bất ngờ làm phản, Tô tướng quân giết Duệ nguyên soái tự phong là đại nguyên soái Thuận Thiên. Tô Lan thấy Ung vương hoàn toàn không bất ngờ, nghĩ thầm rốt cuộc mình đã đánh giá thấp con người này, e rằng gã đã có chuẩn bị về tất cả chuyện hôm nay từ lâu nhưng chưa từng tiết lộ chút dấu vết nào với nàng ấy.

Không lâu sau, quả nhiên Chân Ninh phát hịch văn tới công bố Ung vương rõ ràng không bị bệnh đã có ý giả bệnh, không khóc thiên đê, không muốn châu tân đế, đã lộ ra lòng không thần phục, triều đình sẽ lấy đại quân thảo phạt. Sau khi biết được, Ung vương không hề hoảng loạn mà công bố với các quận phương bắc rằng Chân Ninh giam thái phi, kiềm kẹp thái tử, ức hiếp hoàng thúc, hòng một tay che trời, muốn các quận chung sức chống lại. Phía bắc là quê cũ của họ Tô Thanh Hà. Bởi vì buổi đầu dựng nước của hoàng đế Thiên Hựu – Duệ Thâm Hoàng, mẹ của ba vị hoàng thúc mưu phản đều đến từ Thanh Hà, vì vậy trên triều đình của hoàng đế Thiên Hựu, họ Tô Thanh Hà bị xa lánh, phần lớn hoàng tộc họ Duệ kiêng kỵ việc kết thông gia cùng. Con gái Thanh Hà đã xuất giá đến chỗ tốt nhất chính là Ung vương phi. Bởi vì khó có thể trúng tuyển vào cung hay lấy quan trong kinh nên phần lớn họ Tô Thanh Hà kết thông gia ở bắc bộ, Ung vương vừa kêu gọi thì có trăm tiếng đáp lời. Trong mấy ngày, bọn họ hoặc cả nhà đến tìm nơi nương tựa, hoặc lấy lính riêng công thành đoạt quận.

Không đến hai tháng, hai châu mười quận bắc bộ đã nghiêng nhiên là một vương quốc nhỏ rồi. Chiến sự nhanh chóng nhưng hoàn toàn không có vẻ hốt hoảng khi đột nhiên dấy binh. Tô Lan nhìn thấy thế thì biết là đã có sự

chuẩn bị từ trước, ắt đã bí mật mưu tính rất nhiều năm nhưng lại có thể chưa từng bại lộ dưới mí mắt tiên đế.

“Cho dù là vị vua như tiên đế cũng không thể tận mắt nhìn thấy tất cả mọi chuyện. Ở bên cạnh hẳn sẽ rất nguy hiểm. Nhưng chỉ cần rời xa hẳn, chỉ cần hẳn mượn mắt người khác để quan sát thì sẽ có cơ hội che đậy hai mắt của hẳn.” Có một ngày Ung vương nói với Tố Lan, “Sau khi thái hậu Khang Dự mất, thái phi Thành Tương là mẹ của ta đã từng nói: ‘Lúc sắp chết Khang Dự đối đãi với tôi như thế, không khó để tưởng tượng Thâm Hoảng sắp chết sẽ đối đãi con thế nào, nhất định không thể ngồi chờ chết.’ Sau đó, bà lấy Ung vương phi cho tôi.” Tố Lan nghe xong thì kinh hãi, Khang Dự mất là chuyện từ mười hai năm trước rồi.

“Tôi từng cầu nguyện không có một ngày ấy.” Ung vương u buồn thở dài. Người ở quận Bắc luôn lấy sự dũng mạnh phản bội để nổi danh, bọn họ bảy lần đánh tan quân đội triều đình, sĩ khí chấn động. Các tướng lĩnh do đại nguyên soái Thuận Thiên cầm đầu cho rằng bảy là con số may mắn, mời Ung vương xung đế theo điềm lành ấy.

Ung vương mặc quân trang đứng ở trên lầu quan sát, hiên ngang đưa cánh tay chỉ về phía trận địa của đối phương mà nói: “Ta sẽ không phá hủy quốc gia đó.”

Một câu mở màn đã khiến người khác ngẩn ra. Ung vương nói: “Đối với rất nhiều người mà nói, đất nước không hề sai. Nhưng đối với ta, đối với các người mà nói, nó đã không phải là quốc gia mà chúng ta thờ phụng. Ở chỗ này, chúng ta sáng lập ra thiên hạ mà mình theo đuổi.” Gã chỉ nói ngắn ngủn bốn câu, lúc nói ra câu cuối cùng, gió khuếch tán lời nói của gã trở nên vang dội, ánh mặt trời làm mặt mày gã uy nghiêm không bút nào tả xiết. Thấy quân chúng dưới lầu hăng hái, Tố Lan mặc quân trang ở trên lầu quan sát cũng lệ ướt viền mi.

Hôm ấy đã không còn Ung vương và Ung vương phi, cũng không còn trác phi của Ung vương nữa.

Trên đời có thêm hoàng đế Thừa Quang Duệ Thâm Hàm, hoàng hậu Thuận Hoa Tố Nhất Hành, Thân phi Tố Lan cùng với năm Thái Nguyên thứ nhất. Chân Ninh biết được Ung vương tự xưng đế, quận bắc bộ đã tự thành một quốc gia thì không khỏi giận dữ. Cô bé nổi trận lôi đình muốn phát tiết với chung quanh, Lý Hoài Anh không cho phép cô bé thất thổ với các đại thần, cô bé chỉ đành lui về hậu cung, thờ hờ hững đi tìm hai vị thái hoàng thái phi. Cô bé tới trước cung Đam Thúy, vội vã xông tới trước mặt Tố Doanh nói: “Cô con gái tốt nhà các người lên chức rồi đây, Ung vương tạo phản không biết ngăn lại, cũng không tố cáo với triều đình mà lại làm hoàng phi, nhà các người chờ bị chém hết đi!” Bất kể cô bé nói cái gì, về mặt Tố Doanh vẫn luôn thờ ơ như không.

“Đại trưởng công chúa đang hù dọa ai đó?” Thái hoàng thái phi Hựu Khâm ưỡn bụng lững thững đi tới, “Hỡ ra là treo chém đầu cả nhà ở bên mép, cẩn thận không lại dạy ra một tên bạo chúa, làm tiên đế ở dưới chín suối càng thêm thất vọng đây.”

Chân Ninh cảm tức nàng ta, còn Hựu Khâm lại hơi hắt hàm, tỏ thái độ khinh miệt rõ ràng. Nàng ta đã có dáng vẻ không coi ai ra gì, Tố Doanh cũng tỏ vẻ không coi ai ra gì làm Chân Ninh hận đến mức nghiền răng nghiền lợi nhưng không có cách nào. Vai vế của họ cao, không dọa được mà đánh cũng chẳng xong. Lần trước cô bé chỉ chống đối Hựu Khâm vài câu thôi mà ngày hôm sau trên triều đình đã sôi sùng sục. Người có bất mãn trong lòng đối với cô bé nên mượn cơ hội sinh sự, chỉ trích cô bé không có lòng hiếu đối với hậu phi tiên đế một cách ngoa ngoắt, ngay cả năng lực chăm sóc ấu đế của cô bé cũng bị hoài nghi.

Chân Ninh hung hãn trợn trừng hai người bọn họ, phẩy tay áo bỏ đi. Hựu Khâm hừ lạnh một tiếng với bóng lưng cô bé, “Chuyện bé bằng hạt vừng mà phải đề ta đi một chuyến.” Tố Doanh tiễn nàng ta ra, nhẹ nhàng nói: “Cẩn thận đấy.”

“Con oắt con ngời vào bàn việc nước trong phòng cùng một đám cáo già vốn đã đủ ngứa mắt còn không ngừng sinh sự.” Hựu Khâm vừa đi không nhanh không chậm vừa nói chuyện, “Nó đã đắc tội bao nhiêu con em họ Tố, bây giờ lại muốn chặt đầu cả nhà chúng ta. Ôi, nít ranh không biết trời cao đất rộng.”

“Chính vì không biết trời cao đất rộng nên mới làm ra chuyện đáng sợ.” Tố Doanh lơ đãng nói, “Độ sức với người có tính trẻ con rất huyền diệu, cô đầu thẳng nó nhưng nó không sợ cô mà là ghi hận cô. Hơn nữa sức lực của nó không có điểm cuối, sẽ không ngừng quấy rầy cô.”

“Cháu chỉ có chút chí khí ấy, thảo nào thứ cháu đi là đường xuống dốc, Tố Lan lại từng bước lên làm hoàng phi!” Hựu Khâm cười lạnh một tiếng, chợt thấy trong bụng có chuyển động khác lạ. Lúc bấy giờ nàng ta đứng bất động, kêu một tiếng: “A Doanh!” rồi tóm lấy cổ tay Tố Doanh. Tố Doanh thấy sắc mặt nàng ta chợt thay đổi thì vội cúi đầu vén góc váy của nàng ta lên, chỉ thấy dưới chân đã có nước ối chảy xuống.

Đám cung nữ ở cung Lưu Tuyền được huấn luyện nghiêm chỉnh, vội vội vàng vàng dìu nàng ta quay về. Tố Doanh bị bỏ lại ở chỗ cũ, thấy bóng dáng của họ càng ngày càng nhỏ. Bọn thị vệ vẫn không cho phép nàng bước ra khỏi sân, nàng âm thầm trở lại cung Đam Thúy, cầm lấy kinh thư của mình, lại ung dung mà đọc.

“Vì sao chuyện đầu đầu cứ mãi không dứt chứ?” Chân Ninh đang ở trong phòng bàn việc nước càu nhàu với Lý Hoài Anh. Lúc này đã kết thúc việc bàn bạc trong phòng, chỉ có hai người bọn họ nên trông khá trống trải, vô cùng yên tĩnh.

“Vì sao không thể bình yên giống như bây giờ...” Chân Ninh nhắm mắt lại cảm nhận sự vắng lặng, nói, “Có lúc khi trời tối người yên, tôi sẽ nghĩ một cách khó xử, ‘Phụ hoàng, con nên làm cái gì bây giờ?’ lúc đó rõ ràng rất khoe khoang nói với các người rằng chắc chắn sẽ không kế thừa chỗ khiếm khuyết của người. Nhưng dường như suy cho cùng vẫn phải cúi đầu trước người rồi... Sao người làm được như thế cơ chứ? Làm sao không làm mình mất phương hướng lúc các bề tôi tranh cãi ngất trời mà còn làm cho cõi lòng bọn họ tràn đầy chờ mong với mình như thế?”

“Cũng có người mang đầy cõi lòng chờ mong đối với điện hạ đấy.” Lý Hoài Anh nói.

“Nhưng nhiều người thù hận trong lòng hơn.” Chân Ninh nở nụ cười thê lương.

Lúc bấy một tên hoạn quan đi thật nhanh tới bên Chân Ninh, ghé vào tai nói một câu. Biểu cảm Chân Ninh thay đổi, nói: “Hựu Khâm sắp sinh rồi.” Lý Hoài Anh thoáng sửng sờ rồi nói ngay: “Thông báo cho phủ Bình vương theo quy định thôi.”

“Ừ.” Chân Ninh vốn đã đứng lên, lúc này lại ngồi xuống, nói: “Tôi ở đây chờ tin vậy.”

Lý Hoài Anh thấy trên mặt mày cô bé u ám, chậm rãi hỏi: “Điện hạ cảm thấy cái thai này là trai hay là gái?”

“Nêu là bé gái thì chính là em gái tôi.” Chân Ninh trả lời như vậy.

Sau một trận bệnh nặng, cơ thể Bình vương không bằng được lúc trước.

Nhưng vừa nghe được tin thái hoàng thái phi Hựu Khâm chuyển dạ, ông lập tức xúc lại tinh thần, đốt cây đuốc tạo thành từ cam thảo ở nhà theo tập tục, bảo đám hầu gái hát và múa chung quanh cây đuốc. Ông cẩn thận quan sát phương hướng mà khói bay đi, có người nói cái này có thể dự đoán đứa bé sơ sinh là trai hay gái. Nhưng ngày hôm đó không có một ngọn gió nào nên khói đặc bốc thẳng lên trời cao.

Bình vương đứng ngồi không yên, hận không thể chuyển thân phật khắp trời đến để mình cầu khẩn. Ông đang lo nghĩ thì trong cung lại có người đến.

Lần này tới để ban thưởng. Bình vương không ngờ lần sinh đẻ này thuận lợi như vậy, mắt thấy hoạn quan nâng hộp gấm đen trước mặt thì chỉ ngơ ngác nhìn chứ không dám đưa tay ra, trong lòng lại cầu xin mấy lần rồi mới vươn tay, đôi tay đã lạnh đến mức run rẩy.

“Mong là canh đậu, canh đậu...” Ông lẩm nhẩm vài chục lần mới nghĩ ra canh đậu vốn là vật ban cho sau khi sinh công chúa, sinh hoàng tử thì nên tặng com đậu đen mới đúng. Nghĩ tới đây, ông lại hận không thể vả chính mình vài cái, rút lại lời nói vừa nãy.

Hoạn quan thấy ông bần thần, trong lòng sốt ruột thay ông nhưng cũng không tiện mở miệng thúc giục, chỉ đưa hộp gấm về phía trước.

Bình vương thở ra một hơi, thận trọng mở nắp hộp ra, nhìn thấy thì sửng sốt. Rất nhiều người nhà quý xung quanh đã nóng ruột từ lâu, lúc này nghe thấy Bình vương cao giọng tạ ơn, mỗi người bọn họ mới đứng dậy lui ra hai bên trái phải song vẫn không dám lên tiếng, cũng chẳng thò đầu ra hỏi. Bình vương lén lút biểu hoạn quan thật hậu hĩ, tiễn y ra ngoài cửa, lúc này mới hân hoan quay lại.

“Mau đem hai cái hộp gắm tới đây ban cho quận vương Đông Lạc và quận vương Lan Lăng!” Tim tất cả mọi người đập mạnh một cái, nhin không nhắc nhở ông rằng quận vương Đông Lạc đã mất rồi, còn quận vương Lan Lăng đã bị tước phong hiệu từ lâu.

Bình vương không phát hiện ra, lại trịnh trọng mở hộp gắm ra, mọi người mới ghé vào nhòm.

Quả nhiên là một hộp cơm đậu đen.

“Là một bé trai.” Lý Hoài Anh trả lời câu hỏi của Chân Ninh, lại nói một lần nữa, “Tên thì theo ý của tiên đế, lấy chữ ‘Trùng’ chứ ạ?” Trong di lệnh của tiên đế để lại cho Duệ tướng có nhắc tới nếu như thái hoàng thái phi Hựu Khâm sinh con, có thể đặt tên là Trùng, phong làm Ninh vương, lấy đất phong ở Ninh châu phía tây nam, lệnh thái hoàng thái phi Hựu Khâm dắt con chuyển chỗ ở đến đất phong.

“Cứ vậy đi.” Chân Ninh nói một câu vô cùng lãnh đạm.

“Điện hạ, chúc mừng ngài có một người em trai.”

Chân Ninh hờ hững nói: “Ung vương cũng là em trai của tiên đế, bầm bụng chịu nhiều năm như vậy, không phải vẫn có ngày mưu phản đấy ư? Lý đại nhân, không thể tin cậy vào đàn ông! Mỗi người bọn họ chỉ muốn giữ mình đã đủ gây nên đại loạn chứ đừng nói là họ không phải tự mưu phản mà là được người ta ủng hộ mưu phản. Hơn nữa đây là con trai của Hựu Khâm...” Cô bé càng nói càng u ám, đến đây thì bỗng nhiên ngừng lại và hỏi, “Lý đại nhân, phong cảnh trên hồ hôm nay có đẹp không?”

“Ngày trời trong gió đẹp thì sắc nước hồ chắc cũng không tệ ạ.”

“Vậy chúng ta đi du ngoạn hồ đi.” Chân Ninh nói rồi đứng dậy.

Trên cửa cung Lưu Tuyên cắm hoa thạch trúc đỏ báo tin vui. Thái hoàng thái phi Hựu Khâm vừa mới sinh nên cơ thể còn yếu, cung Lưu Tuyên tạm thời không đãi khách. Nhưng khách không mời mà đến không quan tâm nhiều như thế. Chân Ninh mang theo một đội người xông vào, nhìn quanh cung Lưu Tuyên hỏi: “Nó đâu?”

Lập tức có hai cung nữ bên cạnh cô bé cướp được Duệ Trùng từ trong lòng cung nữ Ánh Vinh của cung Lưu Tuyên. Hựu Khâm vừa thấy tình thế này, mắt gần như phun ra lửa, bèn muốn tránh khỏi mọi người giành lại con trai, miệng thét chói tai: “Chân Ninh, ngươi muốn làm gì?” Chân Ninh lại không để ý tới nàng ta, chỉ hỏi hai cái cung nữ đó: “Đây là hoàng tử mới chào đời à?” Cung nữ gật đầu.



Chân Ninh lại hỏi bà đỡ: “Tình trạng lúc chào đời của hoàng tử đã được viết vào sách chưa?” Bà đỡ nói: “Vẫn chưa kịp viết ạ. Hoàng tử khỏe mạnh, không có tình trạng gì lạ cả.” Chân Ninh cười lạnh bảo: “Ta thấy nó không khỏe mạnh đâu. Nên ôm cho thái y xem thử.” Cô bé dứt lời bèn bế đứa bé kia đi ngay.

Sao Hựu Khâm chịu để cô bé mang con mình đi, nàng ta đuổi thẳng hai cánh tay bắt lấy, lại bị hoạn quan mà Chân Ninh mang tới đè chặt xuống đất. Ánh Vinh túm chặt vạt áo của Chân Ninh cũng bị hai hoạn quan xô ngã trên mặt đất, nàng ấy lại đứng lên đuổi theo, thất tha thất thểu theo tới bên hồ Thái Bình. Bên cạnh Chân Ninh có một cung nữ quen biết Ánh Vinh nên cố ý tụt lại phía sau một bước. Đợi Ánh Vinh đến gần, cô cung nữ này bèn đẩy nàng ấy vào trong bóng cây, vội vã nói: “Cô còn theo làm cái gì? Hôm nay ngay cả hoàng tử cũng muốn giết đấy! Cô đi theo sau muốn chôn cùng đấy à?” Ánh Vinh nghe thấy thế thì sợ đến mức chảy mồ hôi lạnh ướt sũng cả người. Nàng ấy ngồi liệt ở giữa bóng cây, con mắt móm thẳng lấy bóng lưng Chân Ninh nhưng chân không đứng dậy nổi.

Chân Ninh ôm Duệ Trùng lên thuyền nhỏ, nhìn về phía sau và hỏi: “Lý đại nhân biết chèo thuyền không?” Tất nhiên là Lý Hoài Anh biết, Chân Ninh đã lệnh người lái thuyền đó lui lên trên bờ, nói: “Chỉ cho Lý đại nhân đi theo thôi.” Mọi người nghe cô bé dặn thế thì lặng lẽ nhìn theo Lý Hoài Anh và cô bé lên thuyền vạch nước mà đi.

Chiếc thuyền nhỏ đó trôi đến giữa hồ, Lý Hoài Anh neo thuyền lại, nhìn bóng lưng Chân Ninh không nói một lời. Cô bé ôm Duệ Trùng ngồi đầu thuyền, tư thế chưa từng thay đổi chút nào như thể đang ngồi thiền vậy. Lý Hoài Anh không dám lên tiếng kinh động đến cô bé, chỉ cảm thấy lòng bàn tay toàn là mồ hôi lạnh.

Một lát sau, Chân Ninh mới hỏi: “Tảng đá đâu?”

Trong thuyền đã chuẩn bị một chiếc rương từ lâu. Lý Hoài Anh mở ra xem, là một khối đá nặng chừng mười cân, ngay cả thùng cũng được buộc rồi, chỉ đợi quán lên Duệ Trùng một cái là kết liễu cái mạng nhỏ của cậu nhóc. Lý Hoài Anh chưa đáp lại, Chân Ninh đã tự mình đưa tay ra ôm lấy tảng đá kia. Trong cánh tay trái của cô bé là Duệ Trùng đang ngủ say, trong vòng tay bên phải chính là hòn đá. Lý Hoài Anh còn chưa kịp trông thấy rõ ánh mắt của cô bé thì cô bé đã xoay người ngồi ra đầu thuyền.

Thường ngày gió trên hồ rất lớn nhưng hôm nay lại lặng thinh lạ thường. Lý Hoài Anh nghe thấy tiếng thở dốc hồng hộc của Chân Ninh, không nhận được gọi một tiếng “Điện hạ.” Chân Ninh không nghe thấy. Mắt của cô bé trợn thật to, chăm chú nhìn Duệ Trùng đang ngủ say.

Khuôn mặt của bé trai lúc ngủ rất yên tĩnh, hoàn toàn không biết tính mạng đang như ngàn cân treo sợi tóc. Lòng ngực Chân Ninh phập phồng nhưng không phát hiện ra hô hấp của mình gấp gáp. Cô bé dờn ánh mắt lên chỗ

khác, nhìn về phía mặt nước. Không biết tại sao lại thấy cha ở trong cái bóng dưới nước.

“Không phải cứ sinh ở trong nhà đế là có năng lực điều khiển đế quốc này đâu.” Cha hỏi, “Con có thể làm được không?”

Chân Ninh quyết tâm liều mạng, nói với ảo ảnh của hắn: “Con có thể!”

Lý Hoài Anh thấy ông tay áo của cô bé lượn vòng, trái tim lập tức vọt đến tận cổ họng, chỉ nói ra được hai chữ: “Điện hạ” thì chợt nghe “ùm” vang, một vật đã rơi xuống đáy hồ. Chân Ninh làm xong việc này thì cả người mất hết sức lực, xụi lơ xiêu vẹo về một bên. Lý Hoài Anh kinh ngạc nhìn lưng cô bé, phát hiện ra cô bé không hề run rẩy mà tay chân mình lại lẩy bẩy.

Chân Ninh chậm rãi xoay người lại, Lý Hoài Anh mới nhìn thấy Duệ Trùng vẫn còn ngủ yên không một tiếng động trong lòng cô bé. Trong lòng y sáng tỏ thông suốt, không khỏi lộ ra nét mừng.

“Đưa nó đi.” Chân Ninh đặt Duệ Trùng vào trong rương, hai mắt lấp lánh nhìn thẳng Lý Hoài Anh, nói, “Tôi giao nó cho thầy, vĩnh viễn đừng để nó xuất hiện ở bên cạnh A Thọ của tôi.”

Lý Hoài Anh nhìn cô thiếu nữ này với vẻ mặt dịu dàng, chậm rãi nói: “Lỡ như mọi người nói người đã giết em trai của mình...”

“Sau này nếu người ta nói như vậy thì ắt là không còn Duệ Trùng trên cõi đời nữa.” Chân Ninh lãnh đạm nói, “Không ai tranh giành thiên hạ này với A Thọ. Người bên ngoài nói tôi như thế nào thì ai quan tâm chứ?”

Lý Hoài Anh lại hỏi giống như muốn kiểm tra ý chí của cô bé: “Muốn trên cõi đời không có Duệ Trùng nữa thì còn có cách tốt hơn so với cắt đứt hoàn toàn vào lúc này ư?”

“Tôi độ sức với cung đình đến nay, chẳng lẽ là để giết chết một người trẻ mới sinh?” Chân Ninh trấn định trả lời, “Không phải. Lấy việc giết chết anh em của mình làm sự khởi đầu thì từ rày tôi sẽ giống như phụ hoàng tôi, mất đi cảm giác đối với chữ ‘tình’. Tất cả những việc làm vô tình của vương triều đều không thể được trời phù hộ[1]. Tôi không phải kẻ khát máu, tôi chỉ muốn bảo vệ thiên hạ của A Thọ.”

[1] Thiên Hựu: trời phù hộ; đây cũng là tên hiệu của Thâm Hoảng.

Lý Hoài Anh trầm mặc lạy dài với cô bé, đưa thuyền nhỏ trở lại bên bờ.

Ánh Vinh thấy Chân Ninh ôm Duệ Trùng đi, lại tay không quay về thì không khỏi kêu “ôi chao” một tiếng thật thấp, hốt hoảng thất thố quay về.

Nàng ấy thất tha thất thểu chạy đến cung Lưu Tuyền cách đó không xa, đã thấy hoạn quan đạp đổ hoa thạch trúc ở cửa cung, ngay cả đèn cung cũng tháo xuống từng cái một, treo dải lụa trắng tạo ra kết thúc về miền cực lạc.

Ánh Vinh thấy thế thì sững sờ ngay tại chỗ, tay chân run lẩy bẩy. Đám cung nữ trong cung Lưu Tuyền xếp thành một đội đi tới, mỗi người đều lấy ống tay áo che mặt. Một mảnh tay áo trắng như tuyết lọt vào trong mắt làm chân

động lòng người. Lòng ngực Ánh Vinh đập dữ tợn, nàng ấy òa khóc gọi: “Nương nương!”

Hàng ngũ cung nữ đi qua bên cạnh cũng có người lặng lẽ khóc nức nở, cũng có người nói nhỏ: “Chị vẫn không tự đi tìm đường sống à?” Một câu nói ấy đã nhắc nhở Ánh Vinh. Hựu Khâm đã mất, hoàng tử lại bị chết đuối, nàng ấy không biết kết cục của chính mình sẽ như thế nào, hồn bay phách lạc vừa khóc tỉ tê, vừa chạy về phía cung Đam Thúy.

Tiếng khóc của Ánh Vinh truyền tới cung Đam Thúy đã quấy rầy Tố Doanh. Nàng nghi ngờ đi tới cửa, thấy các võ sĩ cản Ánh Vinh. Ánh Vinh nào còn nghĩ được gì nhiều nữa, vừa nhìn thấy Tố Doanh là ngã nhào xuống đất, dùng cả tay chân bò đến bên chân Tố Doanh, khóc sụt sùi kể hành động của Chân Ninh ra.

Tố Doanh nghe xong, tràng hạt trong tay rơi xuống mặt đất. Nàng run giọng hỏi: “Thật sự chết đuối rồi?” Ánh Vinh rơi lệ gật đầu nói: “Nô tỳ tận mắt nhìn thấy.” Tố Doanh lập tức ngậy người ra như bị đóng băng. Chưa tới một canh giờ trước, cô vẫn còn chuyện trò vui vẻ... Tố Doanh căn dặn Tín Tắc đi ra ngoài hỏi thăm, y vội vàng ra ngoài, không bao lâu đã trở lại bảo: “Họ nói là thái hoàng thái phi Hựu Khâm mất máu mà chết, đứa bé được sinh ra không thể thở nổi nên cũng mất rồi.”

“Đây là dối trá!” Ánh Vinh nói một tiếng như xé tim xé gan, “Nương nương và hoàng tử mẹ tròn con vuông! Mắt hoàng tử vẫn còn chưa mở đâu!”

Tín Tắc đợi nàng ấy gào xong thì vẫn dùng tiếng nói thấp bảo Tố Doanh: “Đứa bé bị ném xuống hồ rồi, còn về thái hoàng thái phi Hựu Khâm... Bôn quan hoạn bên cạnh đại trưởng công chúa Chân Ninh cầm gậy đuối hết tất cả cung nữ hoạn quan ra khỏi cung Lưu Tuyền, chỉ chốc lát sau đã đi ra nói thái hoàng thái phi mất rồi. Một cung nữ nhỏ bên cạnh người không chịu đi cũng đã chết, nói với người ngoài là muốn đi theo thái hoàng thái phi Hựu Khâm nên đập đầu vào cột.”

Tố Doanh nghe xong cả người rét run. Tín Tắc nhặt tràng hạt của nàng lên giao vào trong tay nàng, nhưng ngón tay nàng run rẩy, chuỗi thủy tinh trắng ấy đựng phải nhẫn ngọc vang lên leng keng. Một đội cấm vệ đi tới cung Đam Thúy hành lễ với nàng rồi nói: “Thái hoàng thái phi Hựu Khâm đã mất, toàn bộ cung nữ của cung Lưu Tuyền phải đi túc trực bên linh cửu. Sao lại có một người trốn đến nơi đây? Xin nương nương giao kẻ này ra.”

Tố Doanh mới hơi ngăn lại, cấm vệ đã đẩy nàng ra. Tín Tắc lớn tiếng nói: “Không được vô lễ với thái hoàng thái phi!”

Cấm quân chỉ cười nhạt, hoàn toàn không để ý tới, đưa Ánh Vinh sai bước đi mất. Tố Doanh đuối tới cửa cung thì bị thị vệ hung hãn cản lại. Còn Ánh Vinh dường như đã chấp nhận số phận vậy, chỉ khóc chứ không giãy giụa nữa.

“Tín Tắc, lấy tất cả mọi thứ của ta ra đi.” Tô Doanh kinh ngạc đi vào trong cung, cố gắng kiềm chế sự run rẩy, “Đưa tất cả cho Duệ tướng, bất kể gã muốn cái gì, chỉ cần mở miệng là được.”

Tín Tắc cảm thấy vô cùng kinh ngạc: “Nương nương muốn gã làm gì a?”

“Ta muốn đi canh lãng cho tiên đế.” Tô Doanh nói, “Bất kể thế nào, gã cũng phải đồng ý với ta.”

Lần này Tín Tắc cảm thấy kinh ngạc thực sự: Chân Ninh làm ra chuyện đại nghịch bất đạo như vậy chính là thời cơ để Tô Doanh xoay chuyển càn khôn, giành lại ấu đế. Nhưng nàng lại muốn rút lui một lần nữa. Tô Doanh hiểu được suy nghĩ của y nên nói: “Chân Ninh chỉ làm mưa làm gió ở trong hậu cung, còn trên triều đình thì lại bồi dưỡng những quan viên nghèo mới vào triều này, cũng lễ phép cung kính với Duệ tướng. Còn ta thì có thể hoàn toàn ngược lại... So hậu phi có can đảm dám giết chết tiên đế với Chân Ninh mồ côi từ trong bụng mẹ thì bọn họ càng e dè ta hơn!”

“Nhưng mà người muốn đi canh lãng ư?” Tín Tắc nghi ngờ nói, “Vì sao nương nương lại sinh ra ý nghĩ ấy? Có lẽ người đã từng nghe đến chuyện đi canh lãng nhưng người không thể nào tưởng tượng được canh lãng cũng không đơn giản như vậy đâu!”

“Tín Tắc, ta...” Tô Doanh siết chặt nắm tay, câu nói giấu ở cổ họng nàng không cách nào nói ra được.

Tim Tín Tắc đột nhiên nhảy lên một cái, phát giác bản thân nàng đang cất giấu một bí mật. Nếu như nàng nói ra thì tức là không giữ lại gì với y. Nhưng y nghi ngờ liệu mình có thể đạt được sự tin tưởng đến mức ấy của nàng không.

“Nêu như nương nương đã quyết thì tiểu nhân sẽ nghe theo.” Y không định hỏi đến cùng.

Quả nhiên, đến khi y đi ra khỏi cửa, Tô Doanh vẫn không nói được một lời. Thái hoàng thái phi Hựu Huệ tự xin đi canh lãng cho tiên đế, làm Duệ tướng ngăn ra một chốc. Có điều gã lập tức hiểu ra: Nàng đang sợ.

Hôm thái hoàng thái phi Hựu Khâm sinh con chết bất đắc kỳ tử chính là ngày có tin Ung vương tự xưng đế. Tiệc mừng Hựu Khâm sinh con ở phủ Bình vương còn chưa kết thúc đã nhận được tin mẹ con nàng ta qua đời. Đã rét vì tuyết lại giá vì sương, bởi vì Tô Lan nên Bình vương bị giáng chức thành dân thường. Đang trong vui mừng chợt gặp đau thương, lúc này Bình vương ngất xỉu, từ đó về sau bị liệt.

Dù Tô Doanh là người được tiên đế chọn để gửi gắm nuôi nấng ấu đế một cách chính thống nhưng Chân Ninh đã bắt đầu giơ đao, chưa chắc sẽ nhân từ đối với nàng. Nhưng đi canh lãng ư? Ngay cả Duệ tướng cũng hiểu được chuyện này hơi quá. Còn đau khổ quanh quẽ hơn đi tu nhiều lắm, Tô Doanh nghĩ gì mà lại yêu cầu với mình như thế? Hơn nữa... Gã nhìn người trẻ tuổi

trước mặt này đã nghe danh từ lâu tên là Tạ Chấn. Tại sao người này lại cầu xin thay mặt Tô Doanh chứ?

“Người?” Duệ tướng nhìn Tạ Chấn. Tạ Chấn ôm quyền khom người: “Từ trước đến nay chức vụ thống lĩnh quân bảo vệ lãng được tuyển chọn ra từ quan quân trong cấm quân. Hạ quan xin lấy chức thống lĩnh bắc cấm quân ra để lĩnh quân bảo vệ lãng.”

Thái Lăng biến thành đất lạnh của những người này rồi ư? Duệ tướng kinh ngạc trong lòng. Nhưng mọi người đều biết Tạ Chấn được Cư Hàm Huyền ưu ái, lại được Tô Doanh tin cậy vô cùng, tình hình trước mắt rất bất lợi. Gần đây cũng có người mơ ước chức thống lĩnh bắc cấm quân, cầu xin Duệ tướng đổi Tạ Chấn đến nơi khác. Hôm nay Tạ Chấn tự mình nói ra yêu cầu này, Duệ tướng không tiếc thuận nước đẩy thuyền.

Lúc Chân Ninh nghi ngờ cân nhắc lời cầu xin của Tô Doanh, Duệ tướng nói một cách tự nhiên: “Đại trưởng công chúa lấy lý do thái hoàng thái phi Hựu Huệ ốm đau, thay thế giải quyết việc nuôi dạy thánh thượng. Sẽ có người hỏi một ngày kia thái hoàng thái phi khỏi hẳn, đại trưởng công chúa có tuân theo di chiếu của tiên đế, trả ấu đế lại không? Giả sử thái hoàng thái phi bị bệnh lâu không khỏi, thậm chí ốm chết, đại trưởng công chúa vì thế mà không chế ấu đế, có lẽ thiên hạ sẽ dùng ánh mắt hiểm ác đáng sợ để đối đãi với ngài. Chẳng mấy khi nàng ta lấy lý do thân thể suy yếu, không còn cách nào nuôi nấng ấu đế, tự xin đi canh lãng. Ngài còn do dự gì thế?”

“Một kẻ dám can đảm mưu hại tính mạng vua có thể nhát gan thế ư? Nhất định nàng ta đã có dự định mới. Sao có thể thuận theo ý của nàng ta đây?”

Chân Ninh cười nhạt, “Nếu không lo thiên hạ hoài nghi thì người mà ta muốn tự tay xử trí hơn chính là nàng ta đấy!”

“Còn có cách xử trí thâm hơn so với việc nàng ta sống mà canh giữ lãng sao?” Duệ tướng thở dài.

Sự thông cảm của gã đã nhắc nhở Chân Ninh. Chân Ninh suy nghĩ một lúc: Có khi lời nói của Tô Doanh xuất phát từ đáy lòng, có khi xuất phát từ ý nghĩ tương phản khiến người ta khó hiểu. Có lẽ lần này nàng đặt chính mình ở trên con đường gian nan nhất, chờ Chân Ninh bác bỏ ý kiến của nàng, như vậy nàng sẽ vĩnh viễn tránh khỏi cuộc sống thảm hại nhất. Có lẽ tiếp theo nàng lại muốn tự xin đi làm cái gì đó nữa rồi liên tục bị từ chối, nàng sẽ trốn khỏi hết tất cả những hình phạt thảm thương.

Có lẽ không nên lo lắng nhiều như thế. Giúp nàng một tay lúc nàng tự chui đầu vào rọ có thể tiết kiệm biết bao nhiêu sức lực! Chân Ninh nghĩ như vậy, ngoài cười nhưng trong không cười nói: “Chuyện lớn như vậy đương nhiên nên do Duệ tướng làm chủ, ta chỉ tùy tiện xen mồm nhắc nhở, mong ngài bỏ qua cho. Nếu ngài không có nghi ngờ thì ta sẽ không nữa hỏi tới.”

Duệ tướng thấy cô bé con càn rỡ này cho mình mặt mũi, nghĩ thầm suy cho cùng thì cô bé còn tự biết lượng sức. Gã lấy ra chiếu thư đã tính toán xong,

Chân Ninh bèn lấy ngọc tỷ quý như tính mạng vua ra ân xuống.

Việc thái hoàng thái phi Hựu Huệ đi canh lãng cứ thể được xác định, ít ngày nữa là chiêu cáo thiên hạ, phái nàng đến thái lãng.

Hôm nay trăm quan đi tiễn thái hoàng thái phi Hựu Huệ, Tô Doanh mới nhìn thấy cảnh tượng mới của triều đình. Trước đây có thể thuộc lòng gia phổ hai họ Huệ Tô, cũng rất dễ dàng đoán được ai đang ngồi vị trí nào. Bây giờ đâu đâu cũng là khuôn mặt xa lạ, là một loại bố cục mới mà nàng không ghét nhưng cũng không nhận ra được.

Lúc này không ít người cũng mới nhìn thấy thái hoàng thái phi Hựu Huệ lần đầu tiên. Cô gái thanh nhã chừng hai mươi này, yên tĩnh đi qua trước mặt bọn họ, lạng lẽ giấu mình vào trong xe ngựa.

Lúc khởi hành, Bạch Tín Tắc đặt ít đồ dùng mang theo ở bên chân nàng, hạ màn xuống cho nàng. Trước mắt Tô Doanh tối sẫm lại, dứt khoát không thêm nghĩ đến bất cứ điều gì nữa.

Xe ngựa xóc nảy không biết bao lâu, có người đánh thức Tô Doanh đang mơ màng, nói: “Đã đến rồi thưa nương nương.”

Tô Doanh bước ra khỏi xe ngựa, phát hiện trải qua một đêm bốn ba, trời đã tảng sáng rồi. Kẻ tiến lên đỡ nàng vẫn là Tín Tắc, Tô Doanh nghi ngờ trong lòng rằng đây là mơ: “Anh?” Trên mặt Tín Tắc không có biểu cảm đặc biệt, đỡ nàng đứng ở trên con đường thật dài dẫn vào mộ.

Hoạn quan già chờ ở điểm cuối là Phan công công đang khom người. Hoạn quan già được hoàng đế nhờ giữ ngọc tỷ cũng đứng mũi chịu sào ở trong cục diện thay đổi của Chân Ninh giống như Tô Doanh. Hai bên đường vào mộ đã có lãng vệ đứng nghiêm, thủ lĩnh lãng vệ nhận công văn từ sứ giả triều đình, phó lĩnh mới nhậm chức. Tô Doanh cố nhận ra, mãi đến khi nghe hẳn tự báo tên họ là Tạ Chân, nàng mới mù tịt thở dài: Thực ra dọc đường nàng đã có dự cảm, cảm thấy hẳn đang ở gần đây.

Vốn dĩ lãng vệ là đội con em bảo vệ hoàng đế, sau khi hoàng đế băng hà thì hàng năm thay phiên canh lãng ở đây. Lần ấy thích khách Tô Giang xông vào tâm cung của hoàng đế, đội con em không kịp cứu giá, là Tạ Chân ra mặt. Tất cả đội con em đều không có thiện cảm với Tạ Chân nhưng hẳn vẫn ương ngạnh tới nơi này.

“Xin mời nương nương vào ạ.” Thủ lĩnh lãng vệ nói như thế.

Tô Doanh và Tín Tắc một trước một sau đi vào chỗ mờ ảo trong núi.

Cửa núi đóng lại, từ nay về sau bên ngoài là một thế giới khác rồi.

Phan công công mở tấm điện ra cho Tô Doanh, không nói thêm gì mà lạng lẽ trở về chỗ mình ở.

“Anh lại theo tới rồi.” Tô Doanh nói. Mây mù yên tĩnh trên núi lượn vòng ở chung quanh, tiếng nàng tựa như bay bổng từ bên ngoài bầu trời, “Ta có thể hiểu được suy nghĩ trong đầu Tạ Chân, nhưng rốt cuộc anh đang đeo đuổi điều gì thế?”

Tín Tắc đi về phía trước mấy bước trong cung lẫm phủ đầy nắng mai mỏng manh.

“Sau khi đi lâu như vậy, trả giá nhiều như vậy, Thôi Lạc Hoa sẽ cảm thấy bước chậm ở trên đỉnh thiên hạ, trở thành thái hoàng thái hậu thì cuộc đời của nương nương mới xem như có kết thúc thành công. Ý nghĩ như vậy không quá đáng. Bởi vì nương nương sinh ra ở họ Tô, cuộc đời nương nương dẫu có gặp muôn vàn sai lầm thì vẫn liên hệ với triều đình, với quý tộc.” Tín Tắc vừa nhìn hàng rào, vừa nói, “Song nương nương không phải là Khâm phi, không phải Tô Lan, cũng không phải những cô gái họ Tô khác. Đạt được quyền thế là hạnh phúc của họ chứ không phải nương nương. Quyền lực sẽ chỉ làm nương nương đau khổ. Nương nương không nhìn thấy điểm này, mà là cố gắng chấp nhận vì người khác. Tôi bội phục nương nương như thế. Tôi nghĩ đuổi theo một người bên bỉ như vậy, tôi sẽ cùng người đó đạt tới đỉnh cao.”

“Đạt tới đỉnh cao... Ôi.” Tô Doanh thần thờ nói, “Đó là chuyện mà chỉ có Tô thị mới có thể làm được. Ta không phải Tô thị thực thụ.”

“Khó khăn lắm mới giành được đứa bé từ trong tay vợ chồng Duệ Tuân, khó khăn lắm mới được tiên đế đồng ý để cho nuôi dạy ngài ấy. Nếu như là Tô Doanh của cung Đan Xuyên thì sẽ vất hết óc giết chết Chân Ninh, trước giành được ấu đế sau đó lại dẹp hết chê trách.” Ánh mắt Tín Tắc lấp lánh nhìn chăm chú vào Tô Doanh, “Vì sao đến cuối cùng lại một mực lùi bước?”

Bị y hỏi như vậy, Tô Doanh lại không lên tiếng.

“Đây là một cái bí mật gian nan phải không ạ?” Tín Tắc ôn hòa nói, “Người hãy dốc hết sức bảo vệ nó đi! Tôi ở đây chứng minh tôi đáng được gửi gắm bí mật.”

Ở trong ánh mắt lấp lóe không yên của Tô Doanh, y nói không nhanh không chậm: “Nương nương, tôi chưa từng được ai gửi gắm bí mật quan trọng! Cho dù là người nhà cũng đều giữ lại một việc với tôi. Tôi muốn chứng minh, chỉ ít trong cuộc đời, tôi từng được một người tin tưởng một lần.”

Tô Doanh cười khẩy một tiếng: “Anh tới chỗ ta tìm kiếm sự tin cậy, chẳng phải là cái giá quá đắt ư?”

Tín Tắc cười: “Sau khi tôi cầm một đao ở cung Đan Xuyên, đổi thành bất kỳ một hoàng hậu họ Tô nào ngoại trừ người ra thì sẽ chỉ ban thưởng cho tôi chứ không để tôi trở thành vệ úy cung Đan Xuyên đâu. Họ sẽ tính toán rằng vì việc ấy mà bị công kích thật không đáng, hơn nữa hoạn quan cũng chưa chắc có thể đảm nhiệm được, sau này phiền phức càng nhiều. Nhưng nương nương đã chọn tôi. Một khắc ấy, chắc có một chút tin tưởng tôi đúng chứ? Tôi đã ảo tưởng vậy đó.”

Lúc bọn họ nói chuyện, mặt trời mới mọc từ trong thung lũng. Gió núi xào xạc, sương trắng chưa tan, Tín Tắc tìm áo khoác cho Tô Doanh. Tô Doanh nhận rồi tự mặc vào, hờ hững nói: “Sự tin cậy của ta sẽ làm anh trở nên rất khổ cực.”

Tín Tắc trả lời một cách thản nhiên: “Anh lừa tôi gạt cũng đau khổ cả đời, lại còn chẳng có bao nhiêu chuyện đáng để tự hào.”

Một lát sau, thủ lĩnh và phó lĩnh lẳng vệ đến chào. Thủ lĩnh lẳng vệ là một thanh niên chừng ba mươi tuổi, biết rõ chuyện Chân Ninh giam lỏng thái hoàng thái phi để tìm kẹp thiên tử, tuy đối đãi khách sáo với Tô Doanh nhưng giọng điệu khó giấu sự khó xử: “Triều đình cho rằng trong nhà nương nương có kẻ phản bội nên không thể không phòng. Để đề phòng trong ứng ngoại hợp, thánh thượng có lệnh không cho nương nương bước ra khỏi lăng Tân nửa bước.” Nói là lệnh của thánh thượng nhưng ai nấy đều biết là lệnh của Chân Ninh.

“Ta sẽ không làm đại nhân khó xử đâu.” Tô Doanh từ tốn nói một câu như vậy.

“Sau này nếu như không có việc gì thì thần sẽ không tới quấy rầy nương nương tưởng nhớ tiên đế nữa.” Lúc thủ lĩnh lẳng vệ xin cáo lui, Tô Doanh dùng giọng nói ôn định mà nói: “Xin phó lĩnh ở lại nói chuyện.”

Tạ Chân ngần người ra rồi cung kính quỳ xuống lần nữa.

“Anh... đang nghĩ gì vậy?” Tô Doanh nhẹ giọng hỏi. Tạ Chân thấy Tín Tắc ở bên cạnh thì không trả lời.

“Đến trước mặt em đi.” Tô Doanh nói, bảo Tín Tắc cũng quỳ ở bên cạnh nàng. Tạ Chân đến chỗ không xa trước mặt nàng, Tô Doanh bèn thấp giọng nói: “Em... gặp phải một chuyện không kịp ứng phó.”

Bọn họ mờ mịt nhìn nàng.

Tô Doanh nói: “Có lẽ đây là một bí mật không thể bị công khai cho đến tận điểm cuối cuộc đời em. Bảo vệ nó, không chỉ muốn giấu ở trong lòng mà còn phải chịu rất nhiều mạo hiểm. Nếu như hai người đã chuẩn bị xong, cả đời sẽ bị bí mật này ràng buộc, tôi sẽ nói ra với hai người, cầu xin sự trợ giúp của hai người.”

Sau khi Tạ Chân và Tín Tắc nghiêm túc suy nghĩ thì trả lời rằng: “Xin rửa tay lắng nghe.”

“Trong cơ thể tôi...” Tô Doanh hít sâu một hơi nhưng tiếng nói vẫn run rẩy, “có máu mủ của tiên đế.”

“A!” Tín Tắc như thể đột nhiên hiểu rõ, hiểu ra vì sao nàng lại cảm thấy sợ hãi vì việc Hựu Khâm sinh con mà chết.

“Sau khi phát hiện ra, tôi sợ họ để ta nuôi dạy ấu đế mà tôi không thể tuân thủ lời hứa đối với tiên đế. Lúc hứa với người, tôi không biết có đứa bé này. Càng ngày tôi càng không biết có thể mãi mãi yêu thương A Thọ hơn con của mình không... E rằng Chân Ninh mới là người duy nhất tuyệt đối sẽ



không làm A Thọ tổn thương.” Tô Doanh lưỡng lự nói: “Tôi vốn muốn chờ xem thử. Nhưng tôi không thể ở trong cung, tướng tượng Chân Ninh dùng thủ đoạn giống như vậy để giết chết mình và con.”

“Vì vậy nương nương lại một lần nữa đến bên cạnh tiên đế để tìm kiếm sự bảo vệ.” Tạ Chân ngược mắt lên nhìn nàng.

“Hai người... nghĩ như thế nào?” Tô Doanh cúi đầu hỏi.

“Đương nhiên là bảo vệ nương nương.” Tạ Chân và Tín Tắc đồng thanh đáp.

Tô Doanh biết Phan công công trung thành với tiên đế quyết không hai lòng, thậm chí nghi ngờ lão ta còn đang hận mình có ý định mưu hại tiên đế. Nhưng bình thường Phan công công không hề tới quấy rầy Tô Doanh. Lão ta dường như biến thành một ông già câm điếc, mỗi ngày quét tước sân và điện chính, quỳ lạy cung bái linh vị tiên đế theo quy luật.

Có một ngày Tô Doanh nghe tiếng bích vang lên trong sân, nàng đi tới cửa nhìn thì phát hiện Phan công công ngựa mặt ngã ở trên đám lá rụng. Tô Doanh vội vàng gọi Tín Tắc giúp đỡ, khiêng lão ta vào tắm điện. Bọn họ có biết một ít cách cứu người bị ngất, giăng co một hồi, ông già ngơ ngẩn tỉnh lại. Tô Doanh để Tín Tắc lại chăm sóc lão ta, còn mình thì mỗi ngày thỉnh thoảng đến nom một hai lần.

“Nương nương vẫn không dám đối mặt với tôi.” Có một hôm, Phan công công nằm ở trên giường, nói với Tô Doanh vội vã muốn đi: “Nếu như lo lắng bị bại lộ thân hình thì tôi đã phát hiện ra lâu rồi.”

Tô Doanh sững sốt, đứng lặng ở bên giường của lão ta và hỏi: “Có phải công công cảm thấy ta không xứng có con của tiên đế không?”

“Xứng hay không... kẻ hèn mọn như lão nô làm sao có thể ngông cuồng phán đoán chứ?” Phan công công nhẹ nhàng mà nói.

“Thật là may mắn, sau khi tiên đế rời khỏi, ở trong cung lãng này vẫn còn có cơ hội thấy máu mũi của người, dấu vết của người.”

“Nếu như không phải ta thì có lẽ sẽ càng tốt hơn.”

Phan công công mỉm cười nói như có điều trần trở: “Nương nương, tôi từng tự mình trải qua việc hoàng hậu Hoài Mẫn đầu độc hoàng đế Chiêu Tĩnh, tận mắt nhìn thấy thái hậu Khang Dự chém đầu Hoài Mẫn. Có đôi khi nghĩ rằng một đời người này thực sự quá sáng chói, người đến sau có chỗ phát sáng cũng phải âm đạm phai mờ trước câu chuyện của họ. Nhưng có đôi khi tôi lại không nhìn được mà nghĩ, rốt cuộc trong lòng họ như thế nào nhỉ? Nếu không phải sinh ra trong nhà đế tôn quý nhất thiên hạ thì chỉ có thể dùng từ tàn nhẫn ác độc để hình dung mà thôi... Trong dòng máu kế thừa của những người đó, sự tồn tại của ai mà không phải là một cuộc chiến tranh chứ?” Lão ta chậm rãi lắc đầu, “Chiến trường vụn vụn, vinh quang vụn vụn!”

Lão ta nói sẽ không ngông cuồng phán đoán nhưng ở trong lòng mỗi người vẫn có một tiêu chuẩn. Tô Doanh kéo một cái ghế dựa, ngồi ở đầu giường lão ta. “Hãy kể một ít cho ta đi.” Nàng nhẹ giọng năn nỉ, “Người lớn lên thế nào, vì sao lại trưởng thành giống như ta thấy?”

Phan công công liếc mắt nhìn nàng, chậm rãi rử rử kể lại vị vua mà lão ta biết. Tô Doanh có lúc nghe hiểu thì cười, có lúc lại thờ dài.

Thời gian bất giác trôi qua từng ngày, Phan công công lấy cách thức kỳ lạ này để trở thành đồng bạn của nàng. Ông ta kể cho Tô Doanh nghe Phương Loan được ban hôn cho Cư Hàm Huyền thế nào, cũng nói cho nàng bí mật mỗi cái đêm trăng tròn. Lão ta nói đến đoạn Phương Loan đề cử Tô Doanh trước mặt hoàng đế như thế nào, cũng báo cho nàng hay cơ quan trong cung Ngọc Tiết.

Mãi đến lúc rời đi lâu như vậy, Tô Doanh mới phát hiện ra kiến thức của mình về cung đình vẫn còn nửa vơi.

Phan công công cũng nói đến lời tiên đoán của người Hồ. Tô Doanh than thở một cách nguội lạnh: “Đến tận lúc kết thúc cuộc đời này, đóa hoa của người vẫn chưa nở.”

“Có lẽ đã từng nở, chỉ có chính bản thân người mới biết được.” Phan công công mỉm cười nói, “Nương nương, người không thể chờ mong ngài ấy trân trọng biểu đạt tình yêu giống như người đàn ông tâm thường. Hiểu được tình yêu của ngài ấy là việc giải câu đố rất khó!”

Vậy thì nàng mãi mãi là một kẻ giải đố đàn độn nhỉ? Ngửa đầu quanh quẩn trong câu đố dưới đèn, thưởng thức sự tinh diệu của hần nhưng rốt cuộc lại làm nhục tâm lòng của người ra câu đố... Tô Doanh muốn cười nhạo mình nhưng mắt đã ươn ướt.

Một chiếc đèn lẻ loi lộ ra trong bóng đêm. Đêm đầu đông lạnh lẽo vô cùng. “Từng trải qua đấu tranh khổ cực vô cùng, tướng sĩ khó khăn lắm mới báo được tin thắng trận nhưng ngay cả ban thưởng cũng không có. Tôi không còn mặt mũi nào với các vị.” Tô Táp ngồi sau đèn, mặt mày anh tuấn tích tụ mây đen.

“Tướng quân... Đại trưởng công chúa Chân Ninh đã nói từ lâu rằng, ‘Người mang oán thù thì không đáng quý’. Tướng quân là anh cả của hoàng hậu nước Ngụy, dẫn binh đi đánh giặc đã có ý nghĩa khác rồi.” Vợ đầu của Ung vương mất rồi, Tô Lan đã trở thành hoàng hậu mới của nước Ngụy.

Phó tướng của hần cùng các thuộc hạ tụ tập ở một phòng, thẳng thắn nói: “Tướng quân có thể hi sinh cho tổ quốc nhưng quốc gia sẽ không cho tướng quân bất cứ sự vinh quang gì nữa, bất luận ngài nỗ lực cỡ nào thì đất nước chỉ coi ngài đang chuộc tội thôi.”

Khủy tay của Tô Táp đặt ở trên bàn, hai tay đan chéo, các đốt ngón tay bị siết đến trắng bệch.

Tô Táp cắn chặt răng: “Là tôi liên lụy các vị.”

“Không. Việc này tuyệt đối không thể trách tướng quân.” Các thuộc hạ của hắn nói, “Tướng quân xin công cho tôi mà ba phen mấy bận cúi đầu với Chân Ninh, là nằng ta lòng dạ nhỏ mọn, không chứa được chúng ta.”

“Theo tôi, các người chỉ có thể chiến đấu ở chỗ khổ nhất mà lại không có tiền đồ đáng nói.” Tô Táp thở dài.

Các thuộc hạ nhìn nhau, thử thăm dò rằng: “Có lẽ còn có những lối ra khác.”

Tô Táp ngẩng đầu nhìn bọn họ, thấy một người trong đó nói: “Tướng quân là anh cả Lan hậu, sao lại rơi vào được cùng cho được?”

Tô Táp lộ vẻ sợ hãi biến sắc: “Các người muốn tôi...”

“Tướng quân, kể ra vua Hàm cũng là bề trên trong hoàng gia lại bị Chân Ninh ép tới mức phản quốc, Chân Ninh đối đãi với chú mình còn như vậy, thân vương hoàng gia còn phải giữ mình thì bọn tôi có cách nhìn cao minh hơn được ư? Chi bằng vào bắc bộ, giúp vua Hàm đạt được nghiệp lớn. Một ngày kia lại thống nhất quốc gia, chúng ta cũng coi như hạng công thần dựng nước.”

“Đại trưởng công chúa Chân Ninh đã từng cố ý dặn kẻ canh giữ thái lăng rằng nhà thái hoàng thái phi Hựu Huệ có kẻ phản bội, không thể không phòng, nếu có khác thường thì trăm trước tâu sau.” Tô Táp trầm giọng nói, “Các người giựt dây tôi phản bội chạy trốn là muốn đẩy thái hoàng thái phi đến nơi nào?”

Phó tướng của hắn suy nghĩ một chút rồi nói: “Tướng quân, thái hoàng thái phi Hựu Huệ có thể giữ mạng đến nay không phải vì đem quân liều mạng báo quốc mà là bởi vì người là chị Lan hậu. Suy cho cùng thì hành động dựng nước của vua Hàm không đọan chính, nghỉ ngơi dưỡng sức không dám dễ dàng mạo phạm. Chân Ninh bận quay vòng trong đám đại thần, tuy muốn đánh bắc bộ nhưng lại buồn nỗi không có người. Lúc này Hựu Huệ mà xảy ra chút sơ xuất, bên kia có thêm một cái cớ để gây hấn, có thể cùng báo thù nước hận nhà. Còn về việc ngài có ở lại chỗ này hay không cũng không ảnh hưởng đến sống chết của người.”

“Xin dẫn quân vì chính ngài, vì tính mạng của rất nhiều anh em ngài mà suy nghĩ tỉ mỉ.” Bỗng chốc trăm miệng xôn xao.

Tô Táp nhìn khuôn mặt kiên nghị của họ, mấp máy môi nhưng không nói lên lời.

“Tướng quân phải sớm tính toán đi!” Bọn họ ôm quyền cầu xin.

“Tôi muốn đến thái lăng.” Tô Táp đứng dậy, nói đi là đi.

Đêm ấy có gió tuyết lác đác. Tuyết rơi xám trắng cuộn cuộn ở trong trời đất tro tro, không biết là tuyết đuổi theo gió, hay là gió cuốn lấy tuyết. Tô Táp cười ngửa khỏe chạy như bay đã quấy rầy trò chơi của chúng. Tuyết rơi đánh vào mặt hắn rất rát nhưng hắn không để ý.

Hắn không ngừng nói thầm trong lòng ở trước những đóa hoa tuyết ấy: “Đôi với tôi mà nói, em không chỉ là hoàng hậu, không chỉ là Huệ phi, cũng không chỉ là ruột thịt duy nhất mà mẹ đẻ để lại.”

Chuyện mà hắn không thể nào giải thích đối với người khác chỉ có thể thổ lộ về phía đồng cỏ bát ngát bay đầy tuyết. Cho dù nói ra cũng không có ai sẽ để ý, chỉ có thể nói ra ở lúc không có người nghe.

“Em gái là nhà của tôi. Vứt bỏ em thì đâu còn có hàng ngàn hàng vạn thân thích cũng là một kẻ không nhà để về. Tôi mang theo nhớ nhưng không nơi xếp gọn, vinh dự không chỗ gửi gắm của mình thì bất kể đi đến nơi bao xa, bao cao, tôi chỉ là một kẻ cô độc, không cảm nhận được bất kỳ niềm vui sướng nào.”

Dần dần, thái lãng lộ ra một bên ở trên đường chân trời.

“Em gái là nhược điểm của tôi, khiến cho tôi mãi mãi là một người phạm. Có em ở đó, tôi mới có thứ mà mình quý trọng, không biến thành con thú bị nhốt trong đấu tranh. Tôi biết mình có thể trở nên rất lạnh lẽo tàn khốc, thậm chí hung tàn. Chỉ là có em ở đó thì tôi vẫn có thể biến về người phạm. Cho dù vượt quá giới hạn đi nữa thì em sẽ kéo tôi trở về.”

Nhưng, ngày hôm nay...

Hắn dừng ngựa ở trước thái lãng, lãng vệ hét lớn với hắn: “Không thể tự tiện vào núi non của hoàng gia! Người tới hãy dừng bước!” Tô Táp nói lớn tiếng: “Tôi là bạn Tà tướng quân, xin mời hắn ra nói chuyện.”

Tà Chấn nghe nói có người tới tìm hắn thì tưởng trong kinh gặp chuyện không may nên bạn tới mật báo, không ngờ lại nhìn thấy Tô Táp. Hắn nghe nói Tô Táp chiến thắng trở về, đang bị Chân Ninh áp chế. Không biết hắn đến vì điều gì.

“Anh Tà, có thể cho em gặp nương nương không?” Về mặt Tô Táp hơi lạ. Tà Chấn nhìn thoáng về phía sau, thấp giọng nói: “Chân Ninh có lệnh, nếu nương nương đi ra khỏi thái lãng một bước thì giết ngay không cần luận tội. Không phải tất cả lãng vệ này đều là bạn của anh.”

“Vậy hãy mời nó đi tới cửa, cho em liếc một cái.”

Tà Chấn thấy thế đã biết sắp xảy ra chuyện, nghi hoặc nói: “Bộ dạng bây giờ của người... không tiện đi chuyện.”

“Cầu xin anh.”

Tiếng Tô Táp rất lạ, Tà Chấn mơ hồ cảm thấy chẳng lành bèn nói: “Được rồi, em chờ một lát.”

Chỉ chốc lát sau, Tô Doanh khoác áo chàm đầu xuất hiện, vạt áo rộng hoàn toàn che khuất phần bụng nhô lên của nàng nhưng Tô Táp tinh mắt, trong nháy mắt đã phát hiện đầu mối, tim của hắn lại đập rộn: Em gái không tính để người đời biết đến đứa bé này. Em thật lòng giấu mình ở chỗ này.

Lúc anh em hai người gặp nhau ở dưới cửa núi, giọt nước mưa trên lông mày Tô Táp dần dần kết thành băng, hắn dường như hoàn toàn không màng

tới. Tô Doanh nghi ngờ đi lên, gọi một tiếng: “Anh ba!” Hấn mơ hồ đáp lời, con mắt vẫn nhìn Tô Doanh.

Tô Doanh tiến lên sờ tay cầm dây cương của hấn, cảm thấy lạnh lẽo đáng sợ, vội hỏi: “Xảy ra chuyện gì thế?”

Tô Táp lắc đầu, bọt nước trên đầu, trên mặt chảy xuống dường như giọt nước mắt nhỏ vụn vụn, chúng rơi vào mu bàn tay Tô Doanh, lạnh đến mức làm nàng run rẩy. “Anh chỉ muốn gặp em thôi.” Hấn nói.

Tô Doanh cảm thấy hấn nhất định có việc gì nhưng cũng nhìn ra hấn không muốn nói. “Anh chạy tới như thế là không được đâu. Nhất định sẽ có người muốn sinh sự.”

“Mặc họ là được.” Tô Táp sờ tay áo của em gái, cảm thấy quần áo không đủ dày bèn nói, “Lát nữa về anh sẽ sai người đưa nhiều quần áo tới đây cho em.”

“Thôi ạ, đêm hôm khuya khoắt lại có tuyết rơi.” Tô Doanh càng nghe càng cảm thấy kỳ quặc.

“Yên tâm, bảo bọn họ không khiến người khác để ý là được.” Tô Táp nhỏ giọng nói, “Em dặn Tạ Chân không được truyền ra thì anh ấy nhất định sẽ không để kẻ khác biết đâu.” Hấn dừng một lúc rồi nói, “Đây chính là điểm tốt nhất của anh ấy, có anh ấy ở bên cạnh em thì không có gì phải lo.”

“Anh đang nói gì đấy?”

Tô Táp phủi hoa tuyết trên đầu em gái đi: “Đáng tiếc anh ấy và em luôn gần đến như vậy nhưng lại không có cách nào ở bên nhau.”

Tô Doanh cất cao giọng bảo dừng lại: “Anh đừng nói lung tung!”

“A Doanh, hãy tìm một đồng bạn – kẻ có thể cho em kiên cường, khiến em muốn cùng hấn giúp đỡ lẫn nhau.” Tô Táp nói, “Anh rất sợ em đây người khác ra, còn mình lại bị nổi cô độc đánh sập.”

“Không phải còn anh nữa ư?” Tô Doanh nắm chặt lấy tay của Tô Táp, tiếng nói cũng run rẩy không tự tin.

Tô Táp không trả lời, cầm cổ tay của nàng một hồi mà trong lòng chua xót: Đôi tay nhu nhược như thế không còn cách nào rẽ mây nhìn thấy mặt trời, dẹt nên hy vọng nữa.

“Anh đi đây.” Hấn nhảy lên ngựa, đi được mấy bước thì bèn quay đầu lại. Cứ ngoảnh lại mấy chục lần mới ra sức quất một roi.

Em gái là giới hạn của hấn, nhưng hôm nay, hấn sắp sửa vứt bỏ nàng.

Từ nay về sau không còn cách nào theo đuổi sự yên vui của mình, không còn cách nào quay đầu lại nữa.

Nháy mắt hoa tuyết bay múa đầy trời đã nuốt trọn bóng lưng của hấn.

Tô Doanh thấp thỏm nhìn theo hấn, sau khi trở về thì trần trọc khó ngủ. Dày vò rất lâu, khó khăn lắm mới ngủ được nhưng nàng lại mơ một giấc mộng không giải thích được.

Trong mơ anh vẫn còn là thiếu niên, mình cũng chỉ là cô bé mười mấy tuổi. Anh em họ cùng nhau cưỡi ngựa ra khỏi thành, đi trên con đường quen thuộc, dần dần lao đến đó rừng cây dương ấy. Trước nay họ đều dừng ở chỗ này. Bất kể muốn cao chạy xa bay cỡ nào thì mỗi lần đều vì quá nhiều bản khoán mà cuối cùng vẫn vòng lại.

Ngựa của Tố Doanh chậm lại, dừng theo thói quen. Nhưng ở phía trước nàng, ngựa của Tố Táp không hề nghỉ chân giống trong trí nhớ.

Hắn ở trên lưng ngựa quay đầu lại cười, nụ cười đón lấy mặt trời chiều, có ánh sáng xa lạ. Tố Doanh ở trong mơ bối rối và kinh ngạc gọi một tiếng: “Anh...”

Tố Táp đã đi mất hút, bỏ lại rừng cây dương, bỏ lại Tố Doanh ở lại phía sau, biến mất ở trên biên cảnh trong mơ.

Hắn đi đến nơi mà nàng không đuổi kịp.

Ngày thứ ba, một tin tức chấn động truyền khắp nước phía bắc: Tố Táp dẫn quân phản bội đi vào bắc bộ. Sau khi biết được tin tức này, công chúa Thịnh Nhạc mới vừa trở về từ chiến trường đã cắt tóc đi tu.

Tố Doanh đang ngồi ở trong điện tụng kinh vì tiên đế, sau khi nghe xong, tay lần tràng hạt không còn động đậy nữa.

Tạ Chấn nói: “Có lẽ cậu ấy tới chỉ muốn dẫn người đi.”

“Nhưng em vô dụng đối với anh ấy. Dẫn theo phi tử của tiên đế tìm Ngụy vương nương tựa chẳng phải là tạo ra câu chuyện tiểu lâm trong thiên hạ...”

Tố Doanh thờ đản ngồi yên, nói, “Anh ra ngoài đi, em muốn một mình yên tĩnh một lát.”

Sau nửa đêm tuyết bỗng nhiên rơi dày hơn. Tạ Chấn cóng đến mức tay chân chết lạng nhưng mà không thấy trong thiên điện có chút động tĩnh nào, trong lòng hắn lo lắng hơn nên không cảm thấy gì.

Tuyết bay lả tả, không bao lâu đã nhuộm trắng đình viện. Bỗng nhiên một tiếng âm vang lên, một góc thiên điện bị tuyết đè sập. Tạ Chấn cuống quýt bước nhanh về phía trước, dùng sức gõ cửa nói: “Xin nương nương mau ra đây!” Tố Doanh vẫn không đáp lại. Tạ Chấn cảm thấy chẳng lành trong lòng, trực tiếp đẩy cửa vào.

Chỉ thấy Tố Doanh ngồi một mình trong bóng đêm, vẫn không nhúc nhích. Trong điện yên lặng đến mức có thể nghe thấy tiếng hô hấp phập phồng và tiếng lầm bầm mơ hồ của nàng. Tạ Chấn gọi một tiếng “nương nương”, đi lên từng bước một, nghe thấy nàng không ngừng lặp lại một cách đau buồn: “Kẻ phản bội! Kẻ phản bội!”

Tạ Chấn liên tục nói với nàng: “Có tôi ở đây.” Rõ ràng đã quán mấy lớp quần áo, nàng vẫn không ngừng run rẩy. Tạ Chấn nghi nàng lạnh, nhìn kỹ thì hóa ra đang khóc không thành tiếng. Hắn bỗng đau lòng, lớn mật ôm nàng vào trong lòng.

Sự run rẩy không chịu khống chế của Tô Doanh dần dần lắng đi ở trong vòng tay hắn. Vừa bình tĩnh thì lại tỉnh đến đáng sợ. Ngay cả hô hấp họ cũng không dám dùng sức, dường như chỉ hơi lớn tiếng sẽ làm sụp cung điện nghiêm nghị trên đỉnh đầu.

Tiếng tuyết rơi tựa như vô số lời bàn luận khe khẽ, xao động, gay gắt bình luận đôi nam nữ này. Gió đông thấu xương nhưng Tô Doanh lại cảm thấy dễ chịu. Cho dù có bị cả thế giới vứt bỏ, ít nhiều gì còn có một người chặn con gió rét vì nàng như thế. Hắn nhẹ nhàng dùng áo khoác bọc nàng lại, ồn ào và vắng lặng đều biến mất ở trong nhiệt độ cơ thể hắn.

Trong lòng Tô Doanh có một tiếng nói: Không được.

Một giọng nói dịu dàng khác phản bác lại: Vì sao lại không được? Tôi chỉ có thể tìm tới một sự âm áp nho nhỏ như vậy thôi...

Tim Tô Doanh bị âm thanh dịu dàng thuyết phục, ngẩng đầu liếc nhìn Tạ Chân, dựa ở trên vai của hắn nhắm mắt lại. Cái nhìn đó của nàng tràn đầy sự ỷ lại nhưng nghiêm nghị không thể xâm phạm. Vì vậy Tạ Chân ôm nàng trong ngực, lòng không có tạp niệm.

Thời gian dường như biến mất trong bóng đêm. Không biết qua bao lâu, hô hấp của Tô Doanh cân bằng, nặng trĩu ngủ mất.

Thế tuyết giảm đi, ánh trăng xuyên ra từ trong đám mây cố hết sức che khuất, ánh lên cửa sổ, tia sáng lạnh lẽo buồn tẻ rơi lờ mờ lên khuôn mặt Tô Doanh. Tạ Chân bỗng nhiên phát hiện trên đầu Tô Doanh có thêm mấy sợi bạc. Hắn vừa đau lòng vừa xót xa, muốn âm thầm nhổ đi cho nàng nhưng đưa tay ra mới phát hiện sợi tóc đó không phải của nàng mà là một lọn tóc đen trắng đan xen được xếp cẩn thận vào búi tóc của nàng.

Hắn chợt cứng đờ, kinh ngạc nhìn về phía trước.

Thực ra trước mắt chẳng có cái gì cả nhưng hắn thất thần nhìn hồi lâu.

Không biết trên cửa sổ là ánh tuyết hay là ánh mai. Tạ Chân rón rén đi ra khỏi thiên điện, nhìn thẳng thì thấy Tín Tắc đứng canh trước cửa.

“Nương nương đâu?” Tín Tắc hỏi.

“Ngủ rồi.” Tạ Chân nói, “Không có gì cần lo lắng đâu.”

“Tướng quân, xin đừng như vậy nữa.” Tín Tắc bình tĩnh nói, “Người mà tôi lo lắng không phải nương nương mà là ngài.”

“Anh yên tâm đi. Tôi sẽ không vũ nhục người, cũng sẽ không vũ nhục người chồng đã khuất của người và bản thân tôi.” Giọng Tạ Chân bình tĩnh, “Sẽ không vào lúc này, sẽ không ở nơi này, sẽ không dùng phương thức này.”

Hôm sau lúc Tô Doanh đẩy cửa đi ra thì nhìn thấy Tín Tắc vẫn ở ngoài cửa lẳng lặng chờ. Y không nhiều lời, khuyên nhủ thẳng thắn: “Nương nương nhất định không thể để cho Tạ tướng quân vào nữa. Lời đồn mà truyền ra thì rất bất lợi.”

Tố Doanh khẽ nở nụ cười, nói: “Trên người ta từng xảy ra chuyện bất lợi hơn thế này nhiều nhưng ta vẫn sống như cũ. Người cần ta sống tiếp sẽ quên đi những chi tiết này. Kẻ muốn ta chết thì luôn luôn nói lời xằng ly kỳ hơn.”

“Nhưng...”

“Anh yên tâm đi.” Tố Doanh nhẹ nhàng nói, “Tình cảm duy nhất của mình mà chúng ta không thể kiềm nén được thì sẽ biến thành gian tình.”

Tín Tác nhìn nàng một hồi, nói: “Lời của nương nương gần như giống hệt Tà tướng quân.”

Tố Doanh nở nụ cười, nói: “Anh đi mời Tà tướng quân qua đây.” Còn nàng thì đứng ở dưới hành lang nhìn tuyết rơi. Rất nhanh Tà Chấn đã tới, Tố Doanh khép áo khoác thật chặt, khẽ nở nụ cười với hắn.

Hắn đứng ở dưới bậc cũng đáp lại nàng một nụ cười mỉm. Tim Tố Doanh bị ánh mắt của hắn đâm đến đau đớn, chua xót khổ sở sắc bén nhanh chóng lên đến lục phủ ngũ tạng. Gương mặt cười của nàng biến thành một nụ cười khổ, tiên đoán được mình sắp sửa hại người đàn ông này.

“Tướng quân, vì sao anh còn ở nơi này?” Nàng nhẹ giọng hỏi, “Ngay cả anh của em cũng rời bỏ em. Anh tuổi trẻ tài cao, xử sự linh hoạt, kết giao rộng, triều đình dửng dưng người, năm Hoàng Hựu thứ nhất nên là thời đại của anh. Sao phải ở chỗ này?”

Tà Chấn cúi đầu nói: “Nếu không có nương nương, tôi sẽ không ở đây.”

“Tại sao phải vì em chứ?” Tố Doanh thở dài, “Em đã định trước phải lẻ bóng rồi! Em là một vị thuốc độc. Kẻ nào chạm phải thì con đường làm quan của kẻ ấy ắt phải bị tai ương.”

Tà Chấn lại nói: “Tôi đã từng cho mình là thuốc độc, vô số lần ra chết vào sông mới đạt được phong hiệu tướng quân nhưng như thể bị nguyên rửa vậy, từ đó về sau hề chiến là bại.” Hắn ngẩng đầu nhìn Tố Doanh, nói, “Người đi theo tôi, tin tưởng tôi đều lần lượt chết ở trước mắt tôi. Ngay cả chính tôi cũng bị xử theo quân pháp. Vì vậy mới viết một phong thư cho nàng như di ngôn vậy đây.”

Tố Doanh nghe thấy thì ngẩn người, lâm bẫm nói: “Em không nhớ nữa...”

“Tôi nhớ đã than thở trong thư rằng không biết có người nào sẽ nhặt xương cho tôi hay không, dù không có thì không biết liệu có ai sẽ vì tôi mà rơi lệ không, mặc dù không có thì liệu sau này có nhắc tới đã từng quen biết một kẻ tên là Tà Chấn không.” Tà Chấn nở nụ cười ngốc nghếch, “Cấp trên của tôi cho phép tôi lập công chuộc tội, trước khi ra chiến trường, tôi nhận được hồi âm của nàng ‘Có em, có em, có em’.”

“Đây là duyên cớ để tôi sống sót, vì ba câu ‘em có’ kia. Đây là nguyên nhân tôi vẫn luôn ở đây. Tôi không muốn thấy người nói ra câu ‘em có’ kia đối mặt với phải trái sống chết, tình người âm lạnh mà thờ ơ, không nói ra câu ‘em có’ nữa.” Hắn cúi đầu cười ha ha, nói, “Bây giờ tự mình nghĩ tới cũng



biết lý do ấy ngây thơ. Nhưng nếu đã là chuyện thật lòng muốn thực hiện thì rất đáng để làm.”

Tổ Doanh bĩu môi, nói, “Anh phải biết rằng em không chỉ hai bàn tay trắng. Em còn mang đi tất cả của người khác, kẻ lựa chọn đúng cùng em sẽ bị em liên lụy. Nếu anh hỏi em liệu có cản trở tương lai của anh để trốn tránh khỏi sự cô đơn thì em sẽ dùng câu ‘sẽ không’ để trả lời.”

Tạ Chân cũng nhận thấy cơ hội từ trong sự biến động của triều đình. Nhưng hắn chưa từng nghĩ đến việc rời khỏi nàng. Song bây giờ nàng lại đuổi hắn đi.

“Nương nương, tôi không thể phản bội người vào lúc này được.”

Tổ Doanh trấn định lại, nói: “Đây không phải là phản bội. Là em xin anh đến kinh thành, nghe thử xem mọi người nói như thế nào hộ em.”

Sự phản bội của Tổ Táp mang đến một mối nguy hiểm. Ở chỗ này, bọn họ chỉ có thể ngồi một mình cách bức tường cao, chỉ có thể đánh cược mạng sống lúc nguy hiểm đến. Phải có một người nhảy ra ngoài mới có thể bảo vệ một người khác bình an vô sự ở đây được.

Tạ Chân nghe theo rồi chào tạm biệt, thực sự về kinh thành.

Hắn tìm Duệ tướng thông qua Vương Minh Hạc, xin đổi đến nơi khác. Vợ Duệ tướng bị bệnh nhiều năm, trước đây không lâu đã được Vương Minh Hạc chữa khỏi, rất muốn giúp y một chuyện. Còn Duệ tướng không phải là một kẻ sẽ báo đáp thầy thuốc. Nhưng vừa hay gã biết điểm tốt của Tạ Chân, hắn từng làm tướng biên cương, cũng từng làm vệ úy, từng rất có ích ở bên cạnh Cur tướng, có tình cảm qua lại với thuộc hạ cũ của Cur tướng, hắn còn qua lại với Hựu Huệ, cũng có tình cảm với Tổ Táp trước mặt Lan hậu ở phía bắc. Thật sự là một nhân tài có thể dùng cả trong lẫn ngoài.

Trước đây không lâu, cuối cùng Chân Ninh cũng thực hiện hành động vĩ đại phân quyền mà phụ hoàng cô bé không thể thực hiện được. Tể tướng biến thành ba người, Duệ tướng thực sự cần một ít kẻ cơ trí giúp đỡ.

Vì vậy Tạ Chân không phải được triệu về kinh đảm nhận một võ quan tầm thường.

Hắn thường xuyên phái người đến thái lăng thăm Tổ Doanh. Lúc đầu thủ vệ thái lăng tuân thủ nghiêm ngặt lời dặn của Chân Ninh, không cho phép người ngoài đi vào, cũng không cho Tổ Doanh bước ra một bước. Dần dà, thái độ của bọn họ đối với Tạ Chân bắt đầu chuyển biến. Từ xe ngựa mà Tạ Chân phái tới có thể biết tình hình của hắn càng ngày càng tốt. Bọn họ sẽ không làm lãng vệ cả đời, sau này cần sự trợ giúp của ai còn rất khó nói.

Còn Tổ Doanh bị việc Tổ Táp phản quốc liên lụy, bị Chân Ninh nóng lòng phé làm dân thường. Dường như ghét bỏ nàng làm bản chữ huệ trong Huệ phi, đổi phi tần nhất phẩm thành bốn chữ Nguyên, Thân, Quý, Chiêu.

Lần đầu tiên Tạ Chân trở về đã nói: “Nay cục diện chính trị tiêu điều. Kết cục của Cur tướng khiến ba tể tướng không dám lập tức mặc sức làm liều,

còn Chân Ninh lại không phải tin tưởng họ. Nàng ta không tin bất cứ kẻ nào, cho dù là Lý Hoài Anh mà ai nấy đều đổ con mắt. Quân thần lại lặng lẽ quan sát sự thay đổi thế lực của ba tể tướng và Chân Ninh.”

Tổ Doanh hỏi: “Anh đến thăm phủ Bình vương chưa? Bây giờ ra sao rồi?”

Bệnh của Bình vương đang nguy kịch, sau khi Tô Táp phản bội thì giận dữ mà chết. Bị Tô Táp liên lụy, tất cả nhân khẩu trong phủ Bình vương bị mất chức quan. Căn nhà bỏ không rất lâu nên hiện ra cảnh tượng suy đồi.

Tạ Chân rất lâu không nói gì, sau mới trả lời: “Cây quế lâu không được tưới, tổ sẽ vàng ở trên đỉnh.”

Tổ Doanh trầm mặc trong chốc lát, buồn bã nói: “VẬY CŨNG TỐT. KHÔNG CÓ RÀNG BUỘC GÌ, ANH TÙY CƠ ỨNG BIẾN ĐI.”

Lần thứ hai tới, hắn nói: “Chân Ninh trọng dụng quan văn, lòng võ tướng bắc bộ không yên, rất nhiều người đang oán trách đái ngộ ít, liều cả mạng còn chẳng bằng học trò chỉ biết ngâm thơ vẽ tranh. Chân Ninh lấy sinh nhật mình làm lý do, hết lòng chiêu đãi mấy vị quan lớn và người nhà vào trong kinh. Nhưng cuối cùng lại nói biên quan khổ sở, giữ người nhà của những quân nhân kia ở lại trong kinh. Đây há chẳng phải là bắt bọn họ làm con tin sao?”

Lúc trở lại, hắn nói lời từ biệt, dưới sự giới thiệu của Duệ tướng, hắn phải lên chiến trường phía đông. “Sau chuyện lần trước, Chân Ninh lại mượn danh nghĩa hoàng đế tuyên bố chiếu lệnh, sau này quan quân biên phòng phải sắp xếp tất cả người nhà ở kinh thành, mới có thể đi nhậm chức. Trên danh nghĩa là hậu đãi gia đình quân nhân, thực ra là phòng họ phản quốc.” Hắn tự giấu nói, “Kể từ đó, rất nhiều quân tướng không muốn phục tùng lệnh điều đến biên cương. Kẻ không nhà để về như tôi lại chờ được cơ hội.” Tổ Doanh đã biết từ lâu rằng nàng sẽ không thất vọng. Khi hắn trở về quả nhiên thăng chức. Sau khi báo tin vui với nàng, hắn lặng lẽ đi khỏi thái lăng.

Thủ vệ thái lăng phát hiện ngày trước hắn chỉ mang đến rất nhiều thứ, hôm ấy lại mang một cái rương đi.

Không lâu sau, Tạ Chân tuyên bố một cô hầu gái đã sinh một đứa con trai cho hắn.

Hắn chỉ là một quan tướng nho nhỏ mà lúc con trai sinh ra đời lại được Duệ tướng tặng lễ lớn. Thậm chí đại trưởng công chúa Chân Ninh cũng tò mò muốn gặp đứa bé này một lần. Tạ Chân nghe lệnh, mang đứa bé vào trong cung để cô bé nhìn thử. Đại trưởng công chúa Chân Ninh thò người ra xem xong thì nghiêm mặt nói: “Mày rông mắt phượng, là con của người sao?” Tạ Chân cười xòa nói: “Cũng có kẻ pha trò nói đứa bé sinh lúc xuất chinh rất đáng nghi. Có điều hạ quan biết cách làm người của cô hầu gái đó, là con tôi không thể nghi ngờ.”

Chân Ninh cười lạnh một tiếng: “Nghe nói mẹ đẻ nó chết vì khó sinh. Thế mà người chẳng hề đau lòng chút nào!”

“Hầu gái không phải người để sánh đôi, không nên đau lòng.”

Chân Ninh lại cười khẩy một tiếng, không làm khó hấn nữa. Chẳng qua chỉ là một quan tướng nho nhỏ, cho rằng không có gì to tát.

Nhưng từ đó về sau Tạ Chân vẫn hướng về phía trước mà đi lên. Bản thân hấn dùng binh như thần, lại có Duệ tướng không ngừng cất nhắc, trong vòng năm năm đã trở thành đại tướng quân phòng ngự phía đông.

Năm ấy hấn về kinh báo cáo công tác, lại tới thăm Tô Doanh.

“Cái gọi là học trò rốt suy cho cùng cũng chỉ là một đám không ra gì!” Tạ Chân than thở với Tô Doanh, “Bọn họ nhờ Chân Ninh giúp đỡ đi vào triều đình nhưng bây giờ không ủng hộ nàng ta. Thậm chí tôi còn tận mắt nhìn thấy có người công kích Chân Ninh không phải nhiếp chính mà là loạn chính ở trên triều... Bọn họ yêu cầu nàng ta không được lấy danh nghĩa hoàng đế ban bố chiếu lệnh bừa bãi nữa, yêu cầu sau này tuân theo truyền thống, sắc lệnh chiếu thư do ba tể tướng tính toán rồi viết, hoàng đế chỉ chịu trách nhiệm vạch ra và quyết định.”

“Bọn họ là một đám người tôn thờ chính nghĩa hơn cả kẻ mê tín.” Tô Doanh nói một cách thản nhiên.

“Người mà mình đã từng dốc sức bồi dưỡng lại công kích mình nên Chân Ninh vô cùng phẫn nộ, trách là kẻ phản bội.” Tạ Chân nói, “Tôi thấy quan văn đã tan đàn xẻ nghé, chia làm các phe phái khác nhau. Thậm chí bọn họ còn nói, ‘Bọn ta bằng lòng dốc sức là vì hoàng thất chính thống, đại trưởng công chúa giữ chí của đàn bà, thao túng đế vương, đe dọa chúng thần, lâu ngày tất trở thành họa đàn bà!’ Cũng có người đánh giá cao ba vị tể tướng, vào dưới chướng của các tể tướng khác nhau. Còn có vài kẻ từ quan rồi khỏi cung đình.”

“Cách làm của Chân Ninh cực đoan nhưng vẫn không đến mức mọi người quay lưng chứ?”

“Chỉ có Lý Hoài Anh còn kiên trì ở bên cạnh Chân Ninh. ‘Đại trưởng công chúa quyết đoán với kiến thức phi phạm, muốn thay đổi tệ nạn của thiên hạ. Trăm năm đời người mà gặp một chủ như vậy, sao tôi có thể đùn đẩy trách nhiệm của kẻ thất phu?’ Đây là câu nói nổi tiếng của y. Rất nhiều bạn bè vì vậy mà xa cách y, cho là y hết sức trung thành với một người phụ nữ, đã phản bội tín ngưỡng của bọn họ.”

“Lý Hoài Anh ấy à...” Tô Doanh cup mắt thôn thục, “còn gian khổ hơn anh đây... Anh có thể thổ lộ tiếng lòng với anh, còn hấn thì cả đời cũng không thể nói ra được đâu.”

“Có thể hấn đã dùng cách của mình để nói ra.” Tạ Chân khẽ mỉm cười nói.

Tô Doanh bỗng nhiên ho liên mấy tiếng, Tạ Chân vội vàng ân cần hỏi:

“Gần đây Minh Hạc chưa tới hỏi thăm nương nương ư?”

“Tới rồi. Vẫn luôn uống thuốc đây.” Tô Doanh nhẹ nhàng nói, “Y nói tình trạng của em không nghiêm trọng như tiên đế, điều trị hai ba năm thì có lẽ sẽ khỏi. Nhưng chúng ho thì e cần phải điều dưỡng rất lâu.”

Tạ Chấn biết sau khi sinh nàng bị cảm lạnh nên không tiện nói ra. Tô Doanh cúi đầu nghịch vạt áo, hỏi: “Gần đây con anh có khỏe không?”

“Nó rất khỏe.” Tạ Chấn trịnh trọng trả lời, “Thu năm nay định đưa nó vào cung, làm bạn đọc sách với thánh thượng.”

Sắc mặt Tô Doanh hơi tái nhưng không ngăn lại, nàng chỉ nói: “Trung với vua. Phòng tiểu nhân.”

“Nương nương yên tâm.”

— Hoàn chính văn —

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Phần 3: Lời cuối sách: Ghi chép về việc thua trời**

“Nương nương, ta muốn lập Vong Cơ làm hoàng hậu.”

Tô Doanh không hề mảy may kinh ngạc, bình thản nói: “Không được.”

Hâm nhi cũng chẳng kinh ngạc với câu trả lời của nàng, mỉm cười nói:

“Được ạ. Vong Cơ thông minh, lương thiện, cũng hiểu đạo lý, có thể làm một người hoàng hậu tốt.”

Tô Doanh chỉ nhìn cậu cười khỏ. Hâm nhi không hề hoang mang nói:

“Nương nương, có phải người cũng nghĩ một người hoàng hậu có thông minh hay không, có lương thiện hay không đều không quan trọng. Quan trọng là... nàng phải xuất thân từ họ Tô, có gia thế hiển hách và có lực cha chú anh em mạnh mẽ. Vậy thì nàng mới có thể bảo đảm hậu cung ổn định, tích cực phò tá quân vương. Đây chính là đạo lý mà nương nương nghe thấy và học được từ nhỏ, đúng không?”

Cậu nhìn chăm chú vào đôi mắt của Tô Doanh, nói: “Nhưng điều này không đúng. Nếu như chỉ cần một người phụ nữ có thể uy chấn lục cung thì dứt khoát bố trí một nữ tử tướng ở hậu cung là xong rồi. Chẳng lẽ hoàng hậu không phải vợ của ta sao? Không phải người cùng ta đến già sao? Nàng

có gia thế ra sao không quan trọng, người nhà của nàng có địa vị gì cũng không quan trọng. Ta có thể cho nàng gia thế, ta cũng có thể thay đổi vận mệnh cả nhà nàng. Nhưng nếu như hoàng hậu của ta không phải Vong Cơ thì còn ai có thể biến nàng thành Vong Cơ chứ?”

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 1: Hoa hòe**

“Nhìn thấy những cây hòe đó không?”

Cư Vong Cơ gật đầu.

“Cầm lấy cái này đi cắt hoa hòe đi.” Cung nữ nói, “Sau đó thì hong khô ở trong đình viện. Các lệnh nhân muốn dùng hoa hòe làm gỏi.”

Vong Cơ lặng lẽ nhận lấy cây kéo buộc ở trên đỉnh sào trúc. Cây sào trúc kia còn cao hơn nàng ấy nhưng cũng không với tới đám hoa trên ngọn cây được. Bận rộn ngửa cổ đến giữa trưa mà hoa hòe trong túi áo của cô bé vẫn ít đến đáng thương.

Cung nữ tới kiểm tra, cau mày nói: “Chuyện đơn giản như vậy cũng không làm được? Đúng là thiên kim tiểu thư! Thôi, chỗ này không cần cô nữa, cô đi chọn hoa hòe đi.”

Vong Cơ cúi đầu đi tới đình viện phơi hoa hòe, mùi hương xông vào mũi làm cô bé vui vẻ. Bọn cung nữ vừa rì rầm, vừa nhanh nhẩu tẽ hoa hòe xuống khỏi cành nhỏ. Vong Cơ chậm chạp nhưng trong lòng không dám thờ ơ.

Một lát sau, bọn cung nữ bỗng nhiên im bật, nhao nhao đứng lên rồi quỳ xuống đất. Vong Cơ làm đến mức nhập thần, lát sau mới phát hiện ra đại trưởng công chúa Chân Ninh tới, vội vàng quỳ xuống.

Chân Ninh ném một cái gỏi xuống mặt đất, nói: “Là ai làm? Bên trong có côn trùng!” Thứ mà nàng ta nói là côn trùng chẳng qua chỉ là vật màu đen to bằng hạt vừng, hoàn toàn không nhìn ra được là vật gì. “Không biết đây là thứ thánh thượng cần dùng ư?”

Nàng ta đang muốn tìm người phát tiết, bỗng thấy Vong Cơ thì giận tím mặt, “Sao có thể để kẻ tội đồ chế tác ra vật ngự dụng?” Nói xong, nàng ta ném cây trúc rộng ba thước đập thẳng vào gáy Vong Cơ.

Không kẻ nào dám ra ho he, Vong Cơ nhin đau, nghe tiếng hoa hòe trắng như tuyết rơi ào ào xuống đất.

Tuy đám cung nữ thâm oán hận Chân Ninh làm mưa làm gió, nhưng miệng cũng oán trách Vong Cơ chọc vào tai họa nên lại bảo cô bé đi cắt hoa hòe, lệnh cho cô bé phải lấy đầy sàng trúc. Vong Cơ cắt đến tối cũng không cắt được nhiều như vậy. Cung đình vào đêm chỉ còn mấy con chim bi thương và một vầng trăng lơ mờ. Cô bé đang tìm hoa trắng trong sương mù, ngửa đầu xoay tới xoay lui thì đột nhiên đứng không vững, ngửa mặt lên trời ngã xuống đất, ngã đến mức mắt nổ đom đóm mới nhớ hôm nay vẫn chưa ăn cơm trưa và tối.

Cô bé vừa âm ức vừa đau lòng, không nhịn được nên khóc òa lên ở trong góc.

Bỗng nhiên có người nói, “Thật đau lòng!”

Tiếng nói thanh đạm tựa như hương hòe. Vong Cơ ngẩng đầu nhìn lên, phát hiện bên cạnh một gốc cây hòe thô chắc có một cô bé áo đỏ đang đứng.

Vong Cơ không biết cô bé là ai nên không dám nói tùy tiện.

Bé gái có tướng mạo ngây thơ thoát tục, nhìn Vong Cơ một cách thương xót và nói: “Nếu như cả đời phải sống cuộc sống như thế thì sao có thể chịu nổi? Nhất định sẽ không chịu được rồi chết mất.”

Vong Cơ sợ hãi hỏi: “Có cách nào ư?”

“Có chứ.” Bé gái áo đỏ nói, “Bất kỳ thứ gì trên đời đều có thể đổi được.

Ngày tháng tốt đẹp cũng vậy.”

Vong Cơ như bị ma xui quỷ khiến, hỏi: “Có thể dùng thứ gì để đổi thế?”

Bé gái khuất trong chỗ rậm rạp, nói: “Tôi cho cô vinh hoa phú quý, còn cô dùng tuổi thọ để đổi.”

“Tuổi thọ? Tuổi thọ của ai?”

“Tuổi thọ của cô cùng với tuổi thọ của quốc gia này?” Bé gái khẽ cắn móng tay nói, “Dùng mười năm của cô và mười năm của quốc gia này để đổi lấy một năm vinh hoa phú quý, cô cảm thấy thế nào?”

“Được!” Vong Cơ không hề nghĩ ngợi đã trả lời, “Vậy tôi đổi thêm mấy năm là được rồi! Ngày tháng như bây giờ thì sống lâu trăm tuổi cũng chỉ là thêm mấy chục năm đau khổ. Còn về quốc gia...”

Quốc gia của Chân Ninh, có lẽ với muôn dân trăm họ mà nói, bớt đi vài chục năm là một niềm hạnh phúc.

“Chùng nào có thể để tôi đạt được?” Vong Cơ hỏi.

Bé gái cười khanh khách nói: “Đến lúc đó cô sẽ biết.”

Cô bé nói xong thì biến mất tăm.

Đã rất nhiều năm không có thời tiết nóng ẩm như vậy xuất hiện vào tháng năm.

Hôm ấy rõ ràng là một trận mưa oi bức, lại cứ khó chịu rơi xuống. Nóng ẩm phiền não quấn lấy thân, bất kể quạt đi thế nào cũng không hết được. Trong cung điện lớn nhường ấy mà hình như chỉ có phiến đất đá trơn bóng là còn giấu sự mát mẻ. Hâm Nhi nằm ở trên án thư, nhìn mặt đất không chớp mắt,

cuối cùng cởi cái áo màu anh thảo xuống rồi ném ra xa. Người hầu ở bên cạnh cậu lấy làm kinh hãi, vội vàng đi ra nhặt. Nhặt được áo lên thì lại không thấy người sau án thư nữa. Thì ra lại nằm ngửa xuống đất, áo trong màu xanh trúng sáo uồn lượn trên sàn nhà như một ngọn sóng dờn trên biển. Đóa hoa sóng này vừa lặn lộn vừa vui cười: “Có thể coi như đang hóng mát rồi!” Người hầu nhỏ sợ đến mức quỳ xuống không ngừng kêu khồ: “Bệ hạ mau đứng lên đi, việc này mà bị người khác nhìn thấy thì phải làm sao cho phải!”

Hâm Nhi nằm sấp trên mặt đất liếc xéo cậu ta một cái, nảy ra ý nghĩ: “Người cũng cởi áo ngoài ra cho mát.” Người hầu nhỏ biết lời nói của cậu không có câu thỏa đáng chuẩn mực thì cười khỏ bảo: “Thần không dám.” Hâm Nhi biến sắc, lạnh lùng nói: “Người không nghe lời của trẫm thì tức là kháng chỉ. Người mặt ủ mày chau chịu nóng thì càng lộ ra trẫm không cùng vui với dân. Người lập tức cởi ra ngay!” Người hầu nhỏ thềm kêu gào xui xẻo trong lòng, lại sợ không nghe lời cậu thì càng khiến cậu suy nghĩ kỳ dị nên chỉ đành chậm chạp cởi áo khoác ra, quỳ đàng hoàng trên mặt đất. Hâm Nhi có lòng tốt nhắc nhở một câu: “Nằm xuống cho mát.” Người hầu nhỏ không làm sao được, nằm thẳng ra rồi lại nghe thấy cậu nói: “Nằm thêm một lúc đi.”

Lần này trong lòng người hầu nhỏ biết không ổn, nghiêng đầu nhìn một cái: Không ngờ thiên tử lại ôm lấy áo của cậu ta vút đi như đang chạy thoát thân. “Bệ hạ...”

“Không được lộn xộn!” Một tiếng trả lời to rõ ràng sớm đã vang ra thật xa, trong tiếng nói mang theo đầy vẻ thích thú.

Hâm Nhi chụp lên đầu mặc cái áo ngoài màu đỏ thắm của cận thị, nhìn thế nào cũng thấy không phù hợp lắm. Nhưng cậu lại không hề kén chọn, an ủi mình một cách rất rộng lượng: “Trời sinh không làm cận thị, chịu khó mặc một lúc vậy.”

Buổi chiều ngày hè nắng chói chang, không biết mọi người đi đâu hết cả, cung đình như thể một tòa thành trống không, tiếng gió thổi lọt vào trong tai cũng rõ ràng đến lạ thường. Hâm Nhi vốn muốn đến bên hồ Thái Bình bắt cá nhưng nghĩ lại: Làm bản bộ quần áo này thì thẳng nhãi họ Bạch lại muốn về nhà lăm miệng, làm đại trưởng công chúa Vinh An vào lải nhải. Đến lúc đó không nói đến chuyện phải đền cho cậu ta bao nhiêu vải vóc, còn phải nghe người phụ nữ tự cho là đúng kia dạy dỗ một trận, thật chẳng đáng, chẳng đáng!

Cậu vừa nghĩ, vừa chắp tay sau lưng đi bộ khắp nơi, chỉ chốc lát đã cảm thấy ánh sáng mặt trời làm hoa mắt nên tìm một chỗ hóng mát. Phóng mắt về phía thành cung tìm tòi thì thấy một mảnh cây hòe xanh tươi um tùm làm người ta vừa lòng, cậu cười tùm tùm gật đầu. Thừa dịp xung quanh không có ai, cậu không bước một cách khuôn thước vững vàng như bình thường

mà bật nhảy một cái trên viên gạch, trong lòng khoái trá, nhảy tung tăng đi tìm chốn mát mẻ.

Lúc trong gió dính mùi hương ngọt ngào của hoa hòe thì cũng mang tới âm thanh “rắc rắc” vô cùng an nhàn. Hâm Nhi hiểu kỳ trong lòng, nghiêng người ở bên cửa tròn nhìn xung quanh. Dưới cây hòe có một cô cung nữ nhỏ mười mấy tuổi đang đứng, tay cầm một cây gậy trúc có kéo, đang cắt hoa hòe.

Hâm Nhi thấy vẻ mặt cô bé chăm chú thì bỗng bị thu hút, yên lặng nhìn chăm chú. Cô bé chỉ lặp lại mấy động tác đơn giản: Ngửa đầu tìm kiếm từng chùm hoa trắng trên cây, trong mắt không hề có thứ nào khác, sau đó đưa dài cây gậy trúc trong tay ra cắt đứt, cây kéo trên đỉnh dào tre năm thước cắt rắc một tiếng đứt cành cây. Cô bé nhẹ nhàng dùng váy bọc lại để đón, mỗi lần đều không để hoa rơi xuống đất.

Hâm Nhi nhìn chăm chăm gương mặt trắng nõn xinh xắn của cô bé, nghĩ thầm: Thật giống con búp bê sứ trong cung của cô. Không, con búp bê sứ ấy tuy là màu sứ óng ánh nhưng đáng vẻ thô thiển, so ra vẫn kém gương mặt như tranh của nàng.

Cung nữ nhỏ đã cắt một túi hoa, cúi đầu kêu một tiếng “ôi chao” rồi nhíu mày khẽ xoa cái cổ mỗi nhừ. Dáng vẻ cô bé nhíu mày rất đẹp, Hâm Nhi chưa từng thấy ở trên mặt người khác nên không nhìn được mà nở nụ cười ha ha. Ban đầu cô cung nữ nhỏ giật mình một cái, vừa thấy là cận thị áo đỏ thì mặt sa sầm, quay lưng lại đi thật nhanh.

“Này!” Hâm Nhi cười hì hì đuổi theo mấy bước, hỏi: “Người cắt hoa hòe làm gì đấy?”

Cô cung nữ nhỏ nhìn thẳng không chớp mắt mà đi về phía trước, nghiêm mặt không trả lời.

Hâm Nhi làm bộ tức giận, cất cao giọng hù dọa cô bé: “Hoa hòe này là của ta, ai cho người cắt?”

Cô bé vẫn không nhìn cậu, ngược lại càng bước nhanh hơn.

Hâm Nhi mất mặt, trong lòng thật sự hơi không vui, dữ tợn hỏi: “Người tên là gì?”

Cô bé liếc nhìn cậu một cái thật nhanh, gần như muốn chạy.

“Người thật to gan!” Hâm Nhi đang muốn phát cáu thì xa xa có một cung nữ cao tuổi đi tới, vừa thấy hai người bọn họ thì dừng bước, ngoắc tay nói với cung nữ nhỏ đó rồi nói: “Vong Cơ, làm xong việc thì mau trở về.” Cung nữ nhỏ như thấy cứu tinh, chạy nhanh như một cơn gió.

Hâm Nhi vỗ tay cười nói: “Người tên là Vong Cơ, ta biết rồi nhé!”

Cung nữ lớn tuổi nghe thấy cậu kêu om sòm thì nắm tay Vong Cơ vừa đi vừa quay đầu lại, tuy không thấy rõ khuôn mặt của cậu bé nhưng quần áo trên người quá rõ ràng. Bà ta cúi đầu trách móc: “Sao người lại đi cùng lục thị hả? Chớ có chọc vào sáu người đó, chúng ta không chọc được vào đâu.”



Vong Cơ cũng không rõ, nhẹ nhàng “vâng” một tiếng, vùi đầu bước đi theo bà ta.

Hâm Nhi thấy đối phương không quay đầu lại, không để ý tới mình thì thấy rất vô vị, cậu chấp tay sau lưng hừ hừ, bỗng nhiên phát hiện một mùi hương vấn vít quanh người. Nhấc tay áo lên ngửi, dường như hương hờn thoang thoảng đã khiến vải vóc cũng trở nên mềm mại hơn. Cậu không khỏi kinh ngạc nhìn cô nương nhỏ quanh mình đắm trong mùi hương, cười rộ lên một cách ngốc nghếch.

Còn chưa cười ra tiếng thì bỗng nhiên phía sau có một tiếng gầm lên tựa như sấm sét: “Bệ hạ!” Hâm Nhi thâm lễ lưởi, xoay người lại nhìn, quả nhiên kẻ đến chẳng có ý tốt: Hai người cô lại cùng tìm tới cửa. Thường ngày chỉ cần một người thôi đã khiến người ta nhúc đầu rồi, bây giờ góp thành một đôi thật là đáng sợ. Cậu không hề nổi giận, nhàn nhã đợi họ tiến lên hành lễ.

Đại trưởng công chúa Chân Ninh đã tức giận đến mức sắc mặt trắng bệch từ lâu, nào còn nhớ ra phải làm lễ, ngay cả tiếng nói cũng run rẩy: “Thiên tử mặc quần áo của kẻ bề tôi còn ra thể thống gì!” Hâm Nhi đứng đưng như không “ha” một tiếng nói: “Cô thích xách thùng [1] thì bên thành giếng còn nhiều mà. Nhưng chỗ ta thì chả có đâu.” Chân Ninh bị cậu chọc tức tới mức nghiêng răng, hận không thể tát cho một cái.

[1] thể thống /títõng/, xách thùng /títõng/.

Hâm Nhi lại nhếch miệng cười nói: “Vả lại cô biết cái gì là thể thống ư?” Cậu bỗng biến sắc mặt, “Trẫm là thiên tử! Đám đàn bà các người cậy mình là bề trên, cả ngày tỏ thái độ ở trước mặt trẫm, còn ra thể thống gì?” Chân Ninh nén giận trong ngực, đánh cậu thì không được mà mắng cậu cũng chẳng xong, cắn hận dậm chân nói: “Sáu quận ở tây bắc làm phản, quân thần ở tụ tập bàn bạc ở các Chiêu Văn không có kết quả, thiếp không dám chuyên quyền, xin bệ hạ định đoạt.”

“Cái gì? Lại phản?” Hâm Nhi nhúc đầu, không rõ thiên hạ này bị làm sao. “Lần trước ba quận tây bắc làm phản đi theo nước phía bắc, cô bảo triều đình cần phải có kẻ làm gương. Ta nghe lời cô, kẻ đáng giết đều giết sạch. Lại có người nói ta bất nhân, làm tây bắc trở thành nơi chó ăn đá, gà ăn sỏi. Lại nghe cô, luống cuống tay chân chuyên tám vạ người trong trần đến biên cương. Lần này thì hay rồi, vừa có người là phản.” Cậu không nghĩ thông, thở dài nói: “Có thể thấy nhiều người thật không phải là chuyện tốt lành gì. Càng nhiều người càng loạn, giết hết tất cả kẻ gây chuyện mới yên. Lần này chả còn chỗ nào mà điều người nữa rồi.”

Cậu còn nhỏ tuổi nên nói chuyện giết người rất hời hợt, ngay cả Chân Ninh cũng xoay mình hít một hơi lạnh. Vinh An cười uyên chuyên can gián: “Lời này của bệ hạ không ra dáng...” Hâm Nhi không đợi nàng ấy nói xong đã

cười khẩy bảo: “Ta không ra dáng cũng không phải ngày một ngày hai, đã biết ta chính là như vậy từ lâu rồi thì cần gì làm bộ làm tịch tới hỏi ta?” Chân Ninh tức giận phát tay áo rời đi, Vinh An vẫn nở nụ cười trên mặt, dường như nàng ấy rộng lượng hơn em gái, không so đo với con nít. Thấy Hâm Nhi muốn bỏ đi, nàng ấy vội vàng kéo cô nương nhỏ xinh xắn đáng yêu bên cạnh ra, cười nói: “Bệ hạ còn nhớ không? Đây là con gái thiếp, tên Cẩm Tâm.” Hâm Nhi tùy tiện nhìn thoáng qua, cười hì hì nói: “Ta không nhớ. Ta còn phải tiết kiệm đầu óc để sau này nhớ những người phụ nữ họ Tô đấy!” Vinh An bỗng lúng túng cứng đờ ra như tượng gỗ vậy. Hâm Nhi thấy một người tức giận bỏ đi, một kẻ thì lúng túng ở lại, trong lòng thầm vui mừng, ngáp một cái rồi bước đi thong thả trở về tâm cung ngủ trưa.

Hoàng hôn hôm ấy quả nhiên mưa to một trận. Người hầu bên cạnh thay ca, Tạ Thăng đổi vào cung, vừa ngược mắt đã nhìn thấy Hâm Nhi than vắn thở dài thì trong lòng lấy làm ngạc nhiên, không biết cậu lại giờ trò gì. “Bệ hạ đã học cách rầu rĩ từ bao giờ thế?” Tuổi Tạ Thăng nhỏ hơn Hâm Nhi nên tính vẫn còn trẻ con, trước kia Hâm Nhi luôn khoan dung với cậu bé hơn kẻ khác vài phần, vì vậy mà cậu bé nói chuyện cũng thoải mái hơn so với người khác.

Hâm Nhi than thở: “Mưa một trận, e là hoa đều bị đập héo rồi.” Cậu vươn cánh tay bảo Tạ Thăng ngửi, lo sợ hỏi: “A Thăng, có phải còn có chút mùi hương không?” Tạ Thăng không ngửi được gì, cẩn thận “vâng” một tiếng rồi không dám lên tiếng nữa. Hâm Nhi chợt nảy ra một ý nghĩ trong đầu, vỗ vỗ vai cậu bé nói: “Người đi tìm cung nữ nhỏ cắt hoa hờ ở gần vườn nam hồ Thái Bình hôm nay cho ta.”

Tạ Thăng há to không khép được miệng, cũng nói không nên lời. Hâm Nhi thấy bộ dạng ấy của cậu bé thì tiu nghỉu, lại thở dài nói: “Nhìn tên mất toét nhà người thì chắc không làm được rồi, ngay cả một câu gặp may cũng không nói được, sớm muộn gì cũng giống cha người, chỉ có thể đi đánh trận thôi.” Một câu nói ấy làm tổn thương Tạ Thăng, cậu bé cung kính nói: “Nếu như có thể ra sức vì nước giống cha thì cuộc đời này không một câu oán hận.” Nhưng trong lòng cậu bé đã tính toán rõ ràng. Đêm ấy sau khi Hâm Nhi đi ngủ, Tạ Thăng lui khỏi tầm cung của vua nhưng không trở về chỗ mình ở mà đi thẳng tới hồ Thái Bình.

Trong gió thỉnh thoảng còn xen lẫn mấy hạt mưa bụi rả rích, nhưng ánh trăng sáng trắng muốt đã phá mây mà ra, chiếu ra một mảnh thế giới sáng trong. Suy cho cùng thì Tạ Thăng cũng là một đứa bé, đi tới thì bắt đầu thấy sợ. Tiếng gió thổi ào ào cùng ngọn cây mù mịt đều lộ ra vẻ đáng sợ, ánh trăng mang bụng dạ khó lường che lấy đỉnh đầu cậu bé. Bước chân Tạ Thăng ngày càng gấp gáp, dần dần rối loạn nhịp điệu, không cẩn thận đi ra ngoài đường, trượt ngã ở trên vết rêu bùn đất, đèn lồng cũng bị đổ tắt ngấm.

Cậu bé nhớ tới lời dạy của cha, nhin không khóc, lại trấn định lại, tìm về con đường đá cuội nhỏ.

Dường như là sự trấn định của cậu bé đã phá giải lời nguyền của đêm tối, gió và cây đều yên tĩnh lại, không làm khó cậu bé nữa. Một mảnh ánh trăng sáng trong chiều xuống con đường nhỏ phía trước, chiếu sáng hồ Thái Bình rộng lớn. Trong lòng Tạ Thăng lại kêu không hay: Đi tới đi lui, lại bỏ lỡ chỗ trong hộc của vườn nam rồi.

Cậu bé đang muốn quay đầu thì bỗng nhiên nghe tiếng động, tựa như vật gì xẹt qua mặt nước vậy. Một vòng sóng lăn tăn lan ra ở dưới ánh trăng, điếm bắt đầu cách cậu bé không xa. Tạ Thăng tiến tới mấy bước, quả nhiên thấy một cung nữ nhỏ lớn tuổi hơn cậu bé một chút ngồi bên hồ, đang ném gì vào giữa hồ. Hình như cô bé chỉ tùy ý vung tay lên, cục đá đã nhảy ở trên mặt nước tạo thành một chuỗi quỹ đạo xinh đẹp. Tạ Thăng kêu một tiếng “oa”, cung nữ nhỏ lấy làm kinh hãi, đợi đến lúc thấy là một đứa bé thì không hoảng nữa, ngược lại mỉm cười hỏi: “Cậu biết ném không?” Tạ Thăng cười lắc đầu nói: “Không ném đẹp được như cô.”

Vong Cơ thấy người đi tới lại là một kẻ mặc quần áo màu son của cận thị thì âm thầm hối hận đã tiếp lời với cậu bé, nhưng thấy tuổi tác của cậu bé còn nhỏ, tiếng nói cũng non nớt trẻ con nên không đa nghi nữa. Tạ Thăng nhặt hòn đá lên ném một hai lần, quả nhiên quỹ đạo không dài bằng của cô bé.

Vong Cơ nhảy xuống từ tảng đá trên hồ, tay nắm tay dạy cậu bé một chiêu. Tạ Thăng bỗng nhiên ngửi được mùi thơm hoa hộc trên người cô bé, chớp mắt hỏi: “Cô chính là vị cắt hoa hộc ở vườn nam ngày hôm nay à?”

Lông mi Vong Cơ rung lên, đoán là đồng bạn của cậu bé nói, chỉ là không biết đám con nhà giàu này nói những gì ở sau lưng. Tạ Thăng đã nhìn ra, nhân tiện nói: “Tôi tên A Thăng, còn cô?”

“Vong Cơ.”

Người Tạ Thăng khẽ run lên, nói tiếp: “Tôi biết một vị tên Tri Cơ, không biết...” Vong Cơ thu lại nụ cười, khẽ gật đầu nói: “À, cậu biết anh tôi.”

Tạ Thăng nhớ tới Tri Cơ là một hoạn quan nhỏ thì lập tức biết Vong Cơ cũng là người nhà của kẻ tội đồ, nhưng cậu bé vẫn khen: “Vong Cơ, thực sự là cái tên rất hay.” Vong Cơ lại lãnh đạm nói: “Con cháu kẻ tội đồ thì có gì hay? Làm sao có thể so với con trai độc nhất của Tạ tướng quân.” Nói xong cô bé ném cục đá trong tay, cúi người rồi đi.

Tạ Thăng biết đã chọc giận cô bé. Từ trước đến giờ cậu bé được người ta yêu thích, lúc này thấy một khuôn mặt lạnh nhạt thì trong lòng lại sinh áy náy, cảm thấy là mình làm người ta không vui, nên đi theo cạnh Vong Cơ hỏi: “Vong Cơ là có ý gì vậy?”

Vong Cơ không muốn nói cho cậu bé biết nên hỏi lại: “Thăng là có ý gì?”

Tạ Thăng biết rõ cô bé cố ý nhưng vẫn nghiêm túc trả lời: “Có người nói là bởi vì tôi sinh ra sau khi cha chiến thắng. Có người nói là cha hy vọng tôi

có thể thường xuyên chiến thắng trên sa trường giống người.” “Có người nói? Vậy cha mẹ cậu nói như thế nào?”

Tạ Thắng dừng bước lại, giả hoạt cười với Vong Cơ dường như đang tiết lộ một cái bí mật trọng đại, nói: “Từ trước đến giờ cha chưa từng nói.

Nhưng...” Cậu bé nhặt một nhánh cây lên, viết xuống tên của mình ở trên đất bùn, “Cô xem này, ‘nguyệt’, ‘sinh’ dường như lại nói lên điều gì đó, đúng không? Có lẽ tôi được sinh ra từ một đêm sáng tỏ như đêm nay, giống như đứa bé được ánh trăng gửi tới...”

[2] Thắng: 胜 được ghép từ 月 (nguyệt, nguyệt có nghĩa là trăng, đồng thời cũng để ám chỉ hoàng hậu) và 生 (sinh, sinh đẻ).

Vong Cơ nhìn gương mặt trẻ con của cậu bé ở dưới ánh trăng, hé miệng cười nói: “Vong Cơ ý chỉ ‘quên đi tâm cơ’. Là tên cha tôi đặt. Ông ấy không muốn tôi giống như mẹ tôi.”

Mặt mày Tạ Thắng hớn hở, “Cái này có được coi như chúng ta đã trao đổi bí mật không?” Vong Cơ nhẹ nhàng xì một cái nói: “Bí mật gì chứ! Người biết chữ đều có thể nhìn ra được tên của tôi.” Tuy nói như vậy nhưng trên mặt lại không có vẻ lạnh lùng nữa.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 2: Con gái**

Vong Cơ trở lại nơi ở, chợt thấy trước cửa có một người ngồi, rõ ràng đang đợi cô bé. Cô bé lúng ta lúng túng cất tiếng: “Di Ngụy...” Ngụy Nguyên Dao im lặng không lên tiếng kéo cô bé vào trong phòng, trầm mặt hỏi: “Muộn như thế mà cháu chạy đến nơi nào thế hả?”

Vong Cơ lặng lẽ cúi đầu xuống, không trả lời. Nguyên Dao túm lấy cô bé mà không làm sao được, tận tình khuyên bảo: “Vong Cơ, cháu hiểu rõ tình hình nhà mình nhất, làm sao có thể nhiều chuyện ở trong cung chứ? Phạm một sai lầm thì mất mạng ngay.” Vong Cơ càng cúi đầu xuống thấp hơn, chút thả lỏng vốn có trên nét mặt đều biến mất tăm.

Họ rửa mặt một lần nữa rồi đi ngủ, Vong Cơ nằm trên chân giường bên cạnh giường của Nguyên Dao, ngửa mặt vừa vặn hướng về phía trăng sáng trên không. Cô bé thông thả nói: “Di Ngụy, cháu có lỗi với dì. Cháu là một người nhà của tội đồ không được vào cung, dì Ngụy có lòng tốt muốn cháu

tới hầu hạ nhưng bây giờ lại giống dì Ngụy chăm sóc cháu hơn, cả ngày phải nơm nớp lo sợ vì cháu.”

Nguyên Dao cười nói: “Nguyên Dao tuy có thân phận hèn mọn nhưng cũng là một kẻ biết báo ơn.”

“Dì Ngụy, ông nội cháu là người tốt hay là người xấu thế? Tốt bao nhiêu? Và xấu đến mức nào?”

Nguyên Dao suy nghĩ cẩn thận một lúc mới trả lời không nhanh không chậm: “Kẻ không được ơn của Cừ tướng thì cảm thấy ngài là người xấu, đây là lẽ tất nhiên thôi. Nhưng người được nhờ ơn ngài thì cảm thấy ngài tốt. Như vậy thì ngài cũng không phải hoàn toàn xấu. Kẻ xấu thực sự thì ngay cả có được chỗ tốt từ ngài cũng cảm thấy ngài xấu.” Nàng ta nhớ lại trước đây, lại thở dài nói: “Sẽ không còn tể tướng giống như ngài nữa rồi!” “Vậy còn mẹ cháu thì sao?” Vong Cơ xoay người, đưa lưng về phía Nguyên Dao.

Nguyên Dao run rẩy trong lòng, giọng điệu không thân mật nữa: “Ở chỗ của chúng ta nhất định phải nói mẹ cháu là người xấu. Còn cháu tốt nhất không nên xem nàng là mẹ nữa. Nàng chính là một người như vậy.”

Hôm sau Tạ Thăng vào phòng sách đợi thiên tử từ rất sớm, vừa thấy cậu tới là không giấu được nụ cười. Hâm Nhi cười bảo: “Ngày mai mới là ngày cha ngươi trở về mà hôm nay đã vui vẻ đến thế rồi.”

Tạ Thăng đứng dậy, trình một trang giấy lên. Hâm Nhi không biết đầu cua tai nheo ra sao, thấy trên giấy viết ba chữ “Cư Vong Cơ” thì lập tức tươi cười rạng rỡ: “Thật sự bị ngươi tìm được à? Là cung nữ ở chỗ nào đấy?” Cậu vui mừng trong chốc lát rồi bỗng nhiên nhớ tới điều gì, bỗng lạnh cả người: “Là người nhà họ Cư...” Nhưng cũng chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi, cậu chợt cười nói lạnh lạnh: “Người nhà họ Cư cũng chẳng sao, hôm nay hãy tìm nàng đến đây. Làm gì thì được nhỉ? Ừm... Để nàng phụ trách hái hoa, mỗi ngày đi hái hoa đúng mùa để trong phòng sách.” Cậu bé nói đến mức phấn khởi, thỉnh thoảng có một người hỏi: “Cái gì mà người nhà họ Cư?”

Hâm Nhi thấy đại trưởng công chúa Chân Ninh vào thì bỗng thấy mất hứng, ngồi sau án thư không lên tiếng. Chân Ninh tự mình đoạt lấy tờ giấy trước mặt cậu, vừa thấy ba chữ kia thì cười lạnh liên tục: “Ồn vua mệnh mông cuộn cuộn tha cho nó kéo dài hơi tàn, nó lại lừa dối trước mắt thiên tử. Thật không hổ là con gái nhà họ Ô!” Mặt Hâm Nhi tỉnh bơ nhưng trong lòng thì rất kinh hãi: Thì ra cô cung nữ nhỏ có lai lịch như thế.

Chân Ninh lờm Tạ Thăng, ngoài miệng nói: “Không làm được chuyện gì hay!” Nàng ta xé nát tờ giấy trong tay, nghiêm mặt nói: “Nhà họ Cư mắc phải tội lớn mưu phản là chuyện không cần bàn cãi. Tô Lan giết dây chông tách nước xưng đế, bị tước họ Tô, mang họ Ô. Đứa con gái mà nàng ta sinh

ra ở nhà họ Cư là mầm họa phản nghịch tột cùng. Sao bệ hạ có thể coi trọng con gái của nàng ta?”

Hâm Nhi thấy thái độ này của nàng ta thì tức giận nói: “Cô đơn phương trước họ Tô của nàng ta, mang theo tên Ô ở quốc gia của ta. Nàng ở tây bắc trước xưng hoàng hậu sau lại xưng thái hậu, không phải vẫn tên ‘Tô Lan’ đó sao? Gì mà ơn vua mệnh mỏng cuồn cuộn? Cô giữ lại mạng của cô bé này chẳng qua là không dám đui cùng giết tận, chặt đứt sự nê tình của bên kia. Ô? Nói như thế, cô nương nhỏ Vong Cơ này mà đi tây bắc thì chưa biết chừng còn có thể làm trưởng công chúa cai quản một cõi đấy!”

“Bệ hạ nói lời vớ vẩn gì vậy?” Chân Ninh giận dữ nói: “Đám ô hợp loạn thần tặc tử bất trung bất hiếu thì lấy đâu ra ‘hoàng hậu’, ‘công chúa’?”

Nàng ta nói đến mức lồng ngực khó chịu, trước mặt tối sầm. Nàng ta sợ hết hồn, vội vàng cầm tấu chương trong tay ném lên trên bàn, run giọng nói:

“Bệ hạ hãy nhìn cho kỹ, đừng để bề tôi hỏi đến mức không biết làm sao.”

“Không phải cô tự cầm ấn vàng đóng lên là xong rồi ư? À, ta nhớ ra rồi, lẽ người khác nhắc tới trước mặt ta mà ta chẳng hay biết gì thì bọn họ lại muốn nói cô che đậy quân vương, tự tiện dùng quyền làm loạn triều chính đúng không?”

Mắt Hâm Nhi cong lên vì cười: “Sao thế? Cô mà cũng sẽ sợ thứ này?”

Ngực Chân Ninh khó chịu đau đớn một hồi, yếu ớt gâm lên: “Sớm muộn gì cũng bị người làm cho tức chết.” Hâm Nhi cười nói: “Cô có phúc lắm.”

Cậu nói ra lời này, không chỉ Chân Ninh ngỡ ngàng mà tất cả người xung quanh đều sợ đến mức cầm như hén. Hâm Nhi cũng biết mình lỡ mồm, ngượng ngùng bảo: “Cô có phúc, sẽ không dễ dàng bỏ Hâm Nhi đi như thế đâu.” Lời này giống như đang giải thích nhưng càng giống châm chọc hơn. Chân Ninh giận dữ không nói gì, hung hăng phẩy tay áo bỏ đi.

Tạ Thăng thở phào nhẹ nhõm, thấy nét mặt hoàng đế vẫn xấu thì hết sức cẩn thận co rúm vào trong xó xinh. Cử động này đương nhiên không thoát khỏi mắt của Hâm Nhi, cậu nói một cách lạnh lùng: “Người sợ cái gì chứ?”

Tạ Thăng suy nghĩ một lúc rồi trả lời rằng: “Thần không biết có nên nói hay không.”

“Từ bao giờ ngay cả nói mà người cũng sợ thế?” Hâm Nhi nhíu mày lắm bầm: “Đã bao giờ ta nổi giận vì các người nói sai chưa?” Tạ Thăng lại chăm chú suy nghĩ một lát mới nói: “Trước khi thần vào cung, cha đã từng cẩn thận dặn dò rằng quá mức xuất sắc sẽ bị người ta đố kỵ, lời lẽ quá thẳng thì tai họa sinh.” Hâm Nhi mỉm cười: “Tạ tướng quân là một người thận trọng. Hắn còn nói gì nữa?”

“Cha nói chỉ mong thần có thể khù khờ đần độn, không tai không nạn.” Tạ Thăng đỏ mặt, tạ tội nói: “Thần quả thực là ngu dốt nhiều chuyện nên mới dẫn đến sự tranh luận hôm nay lúc đại trưởng công chúa đến.”

Hâm Nhi cười to nói: “A Thắng, lời của bậc cha chú không sai nhưng không chắc sẽ phù hợp với chúng ta. Nếu như quá mức xuất sắc mà là ong vàng thì tất nhiên sẽ làm người ta chán ghét. Nhưng nếu như là bảo kiếm thì lộ ra ánh sáng có gì không đúng?” Tạ Thắng hoảng sợ nói: “Bệ hạ!” “Nghe này!” Hâm Nhi chột vồ bàn, thấy Tạ Thắng kinh hãi thì lại đổi khuôn mặt tươi cười dường như đang pha trò: “Ta sinh ở trên ngai vàng thì đã định trước là kiếm báu hiển hách thiên hạ. Tại sao ta phải e ngại những con ong vàng này chứ?”

Tạ Thắng trầm mặc một hồi, lúng ta lúng túng mà thở dài: “Nhưng Cư Vong Cơ không phải kiếm báu... Hôm nay bệ hạ khiến cô ấy biến thành ong vàng trong mắt người khác rồi.”

Hâm Nhi sừng sốt một lát, trong lòng cũng hơi hồi hận nhưng miệng thì tất nhiên không chịu lui bước, cười khẩy mở sách ra làm như không có việc gì: “Trong lúc vô ý biết tên của nàng xem như là duyên phận. Nhưng nếu như ở trong cung đình này, ngay cả bảo vệ mình cũng không làm được thì tên của nàng sẽ không xứng xuất hiện ở trước mắt ta một lần nữa.” Cậu thoáng nhìn vẻ mặt không yên của Tạ Thắng, an ủi: “A Thắng, người mới bao nhiêu tuổi chứ? Muốn lo chuyện của cung nữ, người có thể với tay tới được sao? Quan tâm bản thân mình đi thôi. Ngày mai Tạ tướng quân về kinh, người thay ca trở về sớm đi, tránh đại trưởng công chúa Chân Ninh tới tìm người thì xui xẻo đấy.”

Tạ Thắng tạ ơn vua, trong lòng lo lắng cho chị gái nhỏ nghịch nước hết sức xinh đẹp ấy, đợi lúc rảnh rỗi lại đi tới bên hồ Thái Bình. Nhưng lần này không gặp được cô bé, Tạ Thắng thất vọng trở về lại gặp phải hai anh em Tô Dương và Tô Phát cùng là lục thị áo đỏ.

Lúc bọn họ thấy Tạ Thắng thì cười khinh miệt một tiếng: “Đi xa ra! Đi cùng với kẻ mặc quần áo giống như người, người không cảm thấy chột dạ thì bọn ta vẫn sẽ cảm thấy mất mặt đấy.”

Tạ Thắng không hề tức giận, xoay người đi mất. Lại có một tiếng nói mềm mại: “Cùng là lục thị, làm sao lại mất mặt?” Tô Dương, Tô Phát thấy là trưởng công chúa Thành Tiết thì vội vàng hành lễ. Thành Tiết không để ý đến bọn họ, đi thẳng tới bên cạnh của Tạ Thắng nói: “Cha của các người chẳng qua chỉ là một vương hầu có tước nhưng không quyền, đứng chung một chỗ với con trai của đại tướng quân có chỗ nào mất mặt? Ta lại muốn nghe thử đấy.”

Mặc dù lục thị trong cung kiêu ngạo vì là đám cậu chàng quý tộc, rất nhiều hoàng tộc lớn tuổi cũng không dám coi thường, nhưng từ trước đến giờ bọn họ vẫn luôn cung kính đối với cô em gái duy nhất được hoàng đế thương yêu. Tô Dương, Tô Phát không dám không đáp nhưng cũng không biết nên trả lời như thế nào. Bởi vì trưởng công chúa Thành Tiết chịu ảnh hưởng của đại trưởng công chúa Chân Ninh từ nhỏ nên không hề để bụng đến thân

phận. Lúc bấy mà vạch trần thân thể của Tạ Thăng ra ngoài, sợ rằng vẫn khiến cô bé xem thường.

Thành Tiết thấy bọn họ nghĩ rất lâu thì hừ một tiếng nói: “Cùng là người hầu bên cạnh thánh thượng lại tự đại bắt nạt người khác. Hôm nay không nói được gì thì các ngươi cứ đứng ở đây đi!”

Tổ Phát yêu ớt nói một câu: “Cậu ta là con trai của thị thiếp.” Tạ Thăng lập tức biến sắc.

Thành Tiết nở nụ cười “à” một tiếng: “Thì ra là vì cái này. Cho rằng chỉ có các ngươi biết việc này à? Thánh thượng còn không ngại, từ bao giờ đã đến lượt các ngươi tự cao tự đại?” Dứt lời cô bé gật đầu nói với Tạ Chân:

“Ngươi đi theo ta.”

Tạ Thăng không nhìn anh em nhà họ Tổ nữa, theo Thành Tiết đi tới dưới một gốc cây mạn. Thành Tiết chỉ vào chạc cây nói: “Giúp ta lấy xuống đi!”

Tạ Thăng ngửa đầu nhìn, khuôn mặt lập tức đỏ lên. Không ngờ trên nhánh cây lại mắc một chiếc giày thêu đẹp đẽ. Thành Tiết cười hì hì nhấc váy lên, một chân chỉ còn tất lụa đã bị bùn làm bẩn từ lâu.

Tạ Thăng không hỏi gì, cố gắng leo lên cây, nhét chiếc giày kia vào trong ngực. Thành Tiết lại nói: “Giúp ta hái vài quả mạn đi.” Tạ Thăng do dự một chút rồi nói: “Nhưng vẫn còn chưa chín đâu.” Thành Tiết lại cười: “Cứ hái vài quả đi!” Tạ Thăng chỉ đành tuân lệnh, nhảy xuống khỏi cây rồi mà mặt vẫn đỏ: “Lần sau điện hạ hãy sai người khác tới làm việc này nhé. Không thể ném giày mà khiến quả mạn rơi xuống được đâu.”

Thành Tiết cười ha ha: “Ta biết giày không có lực lớn như vậy mà.” Cô bé vừa đeo giày vào vừa nói: “Là lúc ta ngã xuống từ trên cây, không biết làm sao lại mắc ở phía trên.” Tạ Thăng kinh hãi: “Điện hạ có bị thương chỗ nào không?” Thành Tiết vẫn vui tươi hơn hờ như cũ nói: “Không mất một sợi tóc.” Sau đó cô bé bóc mấy quả mạn xanh vào tay áo rồi cười nói với Tạ Thăng: “Lần trước Tạ tướng quân đồng ý tặng cho ta con rối của thành Huy. Lần này ngài trở về, người hãy mang vào giúp ta.”

Tạ Thăng đáp một tiếng có nề nệ, đang nhìn theo cô bé cười hì hì đi xa thì gáy bỗng nhiên bị đập một kích. Cậu bé bị đau, duỗi tay ra sờ thấy gáy đang chảy máu. Tổ Dương và Tổ Phát lại ném một tảng đá, hung tợn nhổ một ngụm nước bọt rồi chạy đi.

Bản thân Tạ Thăng chỉ là một đứa trẻ, trông thấy máu tươi đầy tay thì lại càng hoảng sợ, lập tức có một luồng khí nóng xông lên trán, cúi người nhặt một tảng đá lên muốn đánh đuổi. Nhưng vừa đứng dậy liền nghĩ đến đối phương là hai kẻ cao hơn cậu bé, cho dù đuổi theo thì tám phần mười là bị đánh. Cậu bé tức giận quăng tảng đá đi, trong chốc lát không biết làm sao. Tay bỗng bị người ta kéo, một mùi hương bao vây lấy cậu.

“Mau rịt lại!” Vong Cơ đặt khăn tay chắc chắn ở trên vết thương của cậu bé, nắm tay cậu bé đề lên. Cô bé mặc tạp dề, dưới góc kẹp ở trong dây lưng,



trong túi quần toàn là hoa hòe trắng tinh. Tạ Thăng không nhìn được mà nói: “Thật là thơm...”

Vong Cơ không có lòng dạ nào nghe lời này, kéo tay cậu bé chạy thẳng đến bên ngoài thái y viện. Hoa hòe trong túi quần khê bị rung lắc, rơi ra cả một đường. Vài quan chữa bệnh nhìn thấy một cung nữ nhỏ mặc áo xanh kéo một người trong lục thị áo đỏ đang lấy làm kinh ngạc, nhìn kỹ thấy đầu lục thị chảy máu thì vội vàng đón vào bên trong băng bó. Một quan chữa bệnh trong đó cho rằng Vong Cơ làm Tạ Thăng bị thương, dữ tợn bảo: “Người thật là to gan! Lân này người sẽ biết tay.”

“Đừng mắng cô ấy, không liên quan đến cô ấy.” Không biết tại sao Tạ Thăng nghe thấy, cậu bé ôm băng vải trên đầu chạy đến hô một câu. Vong Cơ kinh ngạc nhìn cậu bé. Tên tiêu quỷ này sợ người khác hiểu lầm cô bé, lại khiến cô bé gặp tai ương. Trong lòng cô bé nổi lên sự âm áp nhàn nhạt, cười với cậu bé, khom người bắt đầu bọc chỗ hoa hòe chẳng còn dư lại bao nhiêu mà đi.

Tạ Thăng thấy không ai làm khó dễ cô bé thì mới đành hoàng ngòi băng bó, bỗng nhiên lại lo lắng cô bé không cắt được hoa hòe liệu có bị phạt hay không, tóm lại tâm trạng không yên.

Còn về việc có người đổi canh mơ thành mạn xanh, làm hại thầy giáo nữ nghiêm khắc cứng nhắc của trưởng công chúa Thành Tiết bị tiêu chảy thì đã là chuyện của ngày hôm sau.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 3: Hấn, nàng**

Làm đại tướng quân trấn thủ phía đông, đội ngũ về kinh báo cáo của Tạ Chân không tính là phô trương. Mặc dù như thế nhưng đại trưởng công chúa Chân Ninh vẫn nghi ngại khi hấn mang vài tên tướng quân tinh anh nên trách mắng: “Hiện nay chính là tiết chuyển hè, Đông Nô có đồng cỏ và nguồn nước dồi dào, ngựa khỏe lính mạnh, các tướng quân cần phải cẩn thận phòng thủ. Đại tướng quân mang bọn họ về là có ý gì?”

Tạ Chân mặt không đổi sắc, nói: “Tháng tư đánh một trận đã làm Đông Nô tôn thương nguyên khí nặng nề, trong năm nay nhất định không dám xâm phạm nữa. Lân này về kinh chính là xin ban thưởng cho những tướng quân có công lao nổi bật.”

Chân Ninh cười nhạt, “Thì ra là vậy! Ta đã nói mà, thường ngày chưa từng thấy bọn họ năng tới như thế. Sổ ghi chép công lao ở đâu?” Tạ Chấn nhìn sự khó chịu trong lòng xuống, dâng sổ ghi chép công lao lên, nói: “Xin giao cho bệ hạ xem qua sổ ghi chép này.” Chân Ninh không khách sáo đoạt lấy, lật xem vài tờ lại cười khẩy một tiếng: “Đại tướng quân thật biết ban ơn. Rõ ràng là bốn phận của họ mà vào trong mắt ngài đã coi là công lao lớn!”

Các tướng quân đang quỳ càng tức giận trong lòng, Tạ Chấn nén giận nói: “Thần tin điện hạ biết rõ đại nghĩa...” Hắn vẫn chưa nói hết, Chân Ninh đã xoay người lui vào trong màn. Tạ Chấn không làm sao được, chỉ đành dẫn các tướng quân thuộc hạ xin cáo lui.

Ra khỏi cửa vách của khu đất cắm trong cung, một tên tướng quân khó nén oán giận, bật thốt lên: “Đại trưởng công chúa khinh người quá đáng!” Tạ Chấn vội vươn tay ngăn lại, nhìn bốn phía rồi mới áy náy nói: “Tạ mỗ không được đại trưởng công chúa coi trọng, làm chur vị tướng quân chịu nhục, thật là hổ thẹn.”

“Đại tướng quân nói gì thế?” Các tướng quân chuyển sang an ủi hắn, “Chân Ninh này loạn việc triều chính cũng không phải dăm ba hôm, không nói đến việc từ lúc bắt đầu đã tin nhóm ti tiện một cách mù quáng, bây giờ càng ngày càng kỳ cục, không ngờ ngay cả những tướng lĩnh như chúng ta mà cũng không coi vào đâu. Việc này thì có liên can gì đến đại tướng quân chứ? Hừ, trời cao sáng tỏ, tất có quả báo.”

Một tên tướng quân lại than: “Nếu không có yêu nữ đó tin lời gièm pha thì sao người nhà của chúng ta lại bị giam ở kinh thành, quanh năm suốt tháng không gặp được một lần?”

“Ồ kinh thành không thể so biên cương, nói năng phải cẩn thận.” Tạ Chấn dặn dò vài câu rồi bảo mỗi người bọn họ trở về nhà thăm người thân. Chính hắn cũng thả lỏng dây cương, tùy ý để ngựa chậm rãi đi về phía trước.

Đây là một con ngựa già, đi tới đi lui, chưa về phủ đại tướng quân mà lại đi tới bên ngoài tường của một tòa vườn hoang. Tạ Chấn biết nó đang tìm công và sân ngày xưa, vội vàng ghìm chặt dây cương nhìn ra xa. Góc cây già bên kia tường phủ cây mây xanh biếc, bởi vì lâu không có người xử lý nên đã hoàn toàn không còn kết cấu. Tạ Chấn nhẹ nhàng ghìm ngựa, đi vòng qua một chỗ thì dừng lại bất động.

Trên đầu tường có thể thấy một góc cây khô, toàn thân quần đầy dây thường xuân, vì vậy chỗ đập vào mắt vẫn màu xanh biếc. Nhưng nhìn kỹ thì lại phát hiện tất cả các cành đều là màu nâu xơ xác không có dấu vết của sự sống.

“Chết rồi...” Tạ Chấn thương xót trong lòng, nhìn một hồi không chớp mắt, rầu rĩ vỗ cổ con ngựa già: “Đi thôi!”

Tạ Thắng biết cha về nhà nên mau chóng đến nhà chính dâng trà. Tạ Chấn không nhận chén trà mà sờ băng vải trên đầu con trai, sờ tới gáy, Tạ Thắng

bị đau mà cau lông mày lại. Tạ Chân rút về tay hỏi: “Ai đánh?”

Lần trước Tạ ThẮng bị anh em nhà họ Tô bắt nạt, lúc viết thư nói cho cha lại bị cha dạy dỗ. Lần này cậu bé không dám nói. Tạ Chân cũng không ép hỏi, lại bảo: “Hôm nay không phải nên làm nhiệm vụ ở trong cung sao? Sao lại về sớm thế? Có phải đã gây họa không?”

Tạ ThẮng vội vàng lắc đầu, cúi đầu buồn bã hồi lâu mới nói: “Cha ơi, về sau con có thể không vào cung nữa được không?” Dứt lời cậu bé lập tức nhìn lên phản ứng của cha. Người cha luôn luôn nghiêm nghị, lúc này khoe miệng nhẹ nhàng cong lên, dường như đang mỉm cười: “Chán ghét cung đình à?”

Tạ ThẮng suy nghĩ một chút: “Con cũng không biết... Mặc dù có người muốn gặp và luôn cảm thấy chỉ cần bọn họ còn ở chỗ này thì cung đình không hề đáng ghét. Nhưng cẩn thận ngẫm nghĩ thì lại không muốn gặp họ ở đó. Con thường hay nghĩ nếu như họ không phải là họ, con cũng không phải mình thì tốt rồi...” “Con đứng lên đi.” Cha bỗng nhiên nói như vậy, Tạ ThẮng đứng thẳng, mắt đón nhận ánh mắt hiền hòa của cha. “Đã cao như vậy rồi.” Cha ôn hòa đặt tay lên vai cậu bé, nói: “Không sao đâu, cung đình sẽ không đánh bại con. Con chính là con của người đó mà.”

Ánh mắt Tạ ThẮng sáng lên, cho rằng cuối cùng cũng có thể được nghe thấy một vài chuyện của mẹ từ chính miệng cha. Ngờ đâu cha giống như nhìn thấy tướng mạo của cậu bé rồi rơi vào suy nghĩ xa xăm, không nói chuyện nữa. Tạ ThẮng đợi rồi lại đợi, chỉ chờ được hẳn nói: “Con đi chuẩn bị đi, lát nữa cha muốn xem võ nghệ, bài học của con trong nửa năm nay đã tiến triển thế nào.”

Tạ ThẮng không che giấu được thất vọng trong lòng, vâng vâng dạ dạ đáp một tiếng rồi đi thay quần áo.

Tạ Chân cup mắt xuống, chén trong tay chứa đầy trà hoa quế, dù sao cũng là hoa của năm ngoái, một luồng hương thơm thừa dịp mở nắp ra lập tức biến mất không còn thấy bóng dáng tăm hơi.

Thực ra hẳn không thích uống trà hoa quế nhưng không có ai biết cả. Bởi vì hẳn luôn chăm chú nhìn như vậy, dường như từng yêu đương với mỗi một đóa hoa quế, muốn tìm lại bóng dáng của nàng từ trong vô số cánh hoa nhưng lại không thể dùng hô hấp của mình mạo phạm nàng vậy.

Buổi tối hôm ấy gió mát dễ chịu nhưng Tạ ThẮng lại không ngủ được, dứt khoát ôm hộp đế chạy đến dưới cây hòe trong nhà, vừa hít thở mùi hương giữa lúc đương nở rộ, vừa bắt đê. Cậu bé men theo tiếng động lớn, nhìn thấy ngọn đèn trong phòng của cha lại được thấp sáng. Không lâu sau, cha và hai ba người từ trong phòng đi ra, đi về phía bên ngoài. Gió đưa tới tiếng người khe khẽ, Tạ ThẮng nghe thấy hai chữ “khởi hành” thì chua xót trong lòng. Cha luôn thừa dịp sau khi cậu bé ngủ say mà đi. Lần này hẳn trở về chỉ có mấy giờ ngắn ngủi như thế. Cậu bé len lén theo sau, muốn lặng lẽ

tiền cha mấy bước nhưng lại nhìn thấy những người đó vận chuyển mấy cái rương lớn lên trên một chiếc xe ngựa.

Tạ Thảng lấy làm lạ, không biết đây là trò gì, nhân lúc người ta không để ý thì chạy tới gần, thấy rương không được khóa lại, trong rương toàn là vải vóc. Cậu bé khép rương lại, phát hiện cha đang nghiêm nghị đứng ở phía sau mình. “Cha ơi, cha đi đâu vậy?” Cậu bé giật mình hỏi.

“Trở về ngủ.” Câu trả lời đơn giản của cha không thể khiến Tạ Thảng thỏa mãn, cậu bé nói: “Không, con đi theo cha cơ.”

Giọng điệu quật cường thật quen thuộc... Tạ Chấn ôm ngang con trai lên trên vai, đi nhanh về phía gian phòng của đứa bé. “Cha! Cha! Con đi theo cha cơ!” Đứa bé này không la hét đòi thả mình xuống mà lại dựa vào trực giác kiên trì ý kiến của mình. Tạ Chấn đặt cậu bé xuống dưới đất, thân mình cao lớn chặn ánh trăng trước mặt Tạ Thảng.

Tạ Thảng dõng hai bước, chuyển tới chỗ sáng, để cha thấy rõ cái nhìn cố chấp của cậu bé.

“Con biết cha đi đâu không? Con đi làm cái gì?” Tạ Chấn hỏi.

“Con đi theo cha.” Tạ Thảng trả lời như vậy. Đi đến đâu thì có sao? Có cha ở đó thì sẽ không gặp nguy hiểm.

Tạ Chấn nhìn ra suy nghĩ của cậu bé, cười lên. Tạ Thảng lập tức cảm nhận được sự ôn hòa của hắn, cũng bắt đầu cười.

Tạ Chấn bỗng nghĩ: Chắc trong mắt người khác, khuôn mặt tươi cười của cha con họ cũng không giống nhau nhỉ? Nhưng đã sao chứ? Bọn họ đều cười rất thật lòng thật dạ.

“Xe ngựa trông tránh, không được kêu khổ đâu đấy.” Hắn nói.

Dường như đời này vẫn chưa từng đi xa nhà như vậy. Tạ Thảng nghĩ thầm. Xe ngựa tiến về phía trước hướng về nơi mà cậu bé không quen thuộc, dần dần, vài cái miệng rương lớn không an phận như lúc đầu để lên xe nữa, cậu bé vẫn mạo hiểm ở giữa chúng tìm sự thăng bằng. Khi đường đi kết thúc,

Tạ Thảng nóng lòng nhảy ra khỏi xe ngựa, đặt mình trong một mảnh vườn hoa bao la. Cậu bé chưa từng thấy kiến trúc như vậy, cũng chưa từng thấy gió và bầu trời sao như vậy. Cung đình tráng lệ không trang nghiêm bằng nơi đây. Gió trong kinh giới ca múa, luôn mang theo tiếng chuông, tiếng nhạc hoặc mùi hương nhà ai chứ không buông mình khắp thiên nhiên như chỗ này. Trong kinh, cảnh trí do sức người sáng tạo ra rất nhiều, trời sao thường bị người ta quên lãng, còn trời sao nơi đây là cảnh sắc duy nhất.

Có người xách ngọn đèn tối, xuyên qua bóng đêm đi tới. Tạ Chấn ôm quyền với y, y cũng khom người làm lễ. Tạ Thảng tò mò quan sát: Là một hoạn quan, tuổi tác lớn nhưng hành động vẫn lưu loát. Lúc y nhìn thấy Tạ Chấn thì rất bình tĩnh nhưng khi nhìn thấy Tạ Thảng thì không nhìn được mà tỏ vẻ hãi hùng. “Xảy ra chuyện gì thế?” Ý nghi ngờ đảo mắt nhìn về phía Tạ Chấn, trong tiếng nói có sự kính sợ và lo lắng.

“Bạch công công không cần phải lo lắng, tất cả đều tốt.” Tạ Chấn trấn an: “Đứa bé này nhất định phải đi theo tôi, không cần được nó.” Lúc này Bạch công công mới thở phào, ôn hòa nói: “Ngài ấy trưởng thành rồi.”

Tạ Chấn nhỏ giọng hỏi: “Người đâu?”

“Đang chờ trong điện thờ phụ đây.” Bạch công công dứt lời thì lẳng lặng dẫn đường cho họ.

Tạ Chấn không nói lời nào, Tạ Thăng bị dáng vẻ trang trọng của họ dọa cho càng không dám lên tiếng. Đi thẳng đến trước một cánh cửa gỗ mờ tối, Bạch công công dừng bước lại, Tạ Chấn nói với con trai: “Tháo băng vải ra.”

Tạ Thăng ngẩn người, thấy vẻ mặt cha không cho phép nghi ngờ, hơi không tình nguyện tháo băng vải trên đầu. Vết thương của cậu bé sắp khép lại, lúc này hình như lại rách ra nhưng cậu bé không dám nói. Tạ Chấn lại bảo:

“Bên trong là một vị nương nương, con biết rõ bái kiến thế nào không?” Tạ Thăng gật đầu, thấy cha nhẹ nhàng đẩy cửa ra, một bức tranh cuộn sâu thẳm điện nhả đang mở ra trước mắt họ.

Trong cung điện yên tĩnh, mơ hồ có thể thấy đường nét xà nhà cao lớn, đóa hoa mạ vàng lơ lửng nổi lên một điểm sáng kỳ dị, trên xà nhà treo đèn trong cung nhưng chỉ có giá cắm nến hai bên tọa tháp có ánh lửa nhảy múa. Cung điện ảm đạm này không khiến người ra sinh ra chút sợ hãi và áp lực nào vì mặt tây có một cái cửa sổ thông lên tận nóc được mở hết ra, ánh trăng như tuyết lại như bạc cuộn cuộn trút xuống.

Trong ánh trăng ấy, một người phụ nữ đứng bên cửa sổ. Tạ Thăng vừa thấy nàng thì trong lòng “a” một tiếng, nhớ lại tên của mình – nguyệt sinh...

Người phụ nữ này mới giống như sinh ra từ trong ánh trăng, khuôn mặt và quần áo đều thuần khiết không tỳ vết.

Không biết có phải cha cậu bé bị ánh trăng sáng tỏ cảm hoá hay không mà một gôi đặt xuống đất quỳ trước mặt nàng. Tạ Thăng vội vàng cùng quỳ xuống. Vị nương nương kia đã ngồi yên ổn rồi, Tạ Thăng không nhìn được lại gương mặt nhìn nàng. Ánh trăng màu bạc ở sau lưng nàng, ánh nền màu vàng ở trước mặt nàng thực sự là sự tồn tại huy hoàng trong bóng tối.

Nàng ban ghế ngồi cho Tạ Chấn, tiếng giống như dòng chảy trong vắt làm người ta phấn chấn.

“Anh dẫn nó tới, là đã xảy ra chuyện gì?” Nàng chậm rãi hỏi, giọng điệu lơ lửng như nói cho người nghe rằng trên đời không còn tin tức nào có thể lay động tâm hồn nàng nữa.

“Không có việc gì. Thăng Nhi cố chấp muốn theo tôi.” Tạ Chấn nói: “Tôi đã giao vật cần thiết của thu đông năm nay cho Bạch công công rồi. Không biết nương nương còn có dặn dò đặc biệt gì không.” Tổ Doanh lắc đầu, vẫy tay với Tạ Thăng: “Con tới đây! Đến gần một chút.”

Tạ Thăng nhìn cha, được hẳn cho phép bèn tao nhã lễ phép quỳ đến chỗ cách Tô Doanh mấy bước. Tô Doanh lại vẫy tay nói: “Nào, đến bên cạnh ta.” Tạ Thăng lạy làm kinh hãi, len lén quay đầu nhìn cha, thấy hẳn vẫn cổ vũ, mới lớn mật quỳ gối bên chân Tô Doanh.

Tô Doanh sờ gò má của cậu bé, dịu dàng hỏi: “Con mười tuổi rồi nhỉ?” Lúc nàng rút tay về, kinh ngạc thấy trên ngón tay nhuộm vết máu, lập tức phát hiện gáy Tạ Thăng có một vết thương mới, vì vậy thả lỏng khuôn mặt: “Chuyện gì thế này?”

Tạ Chân rất áy náy trong lòng, nói: “Đang không muốn để nương nương thấy nên mới căn dặn nó gỡ băng vải xuống... Hình như là hôm qua lúc chơi đùa với bạn nên bị thương.”

“Là A Thọ làm?”

“Chắc là không phải.” Tạ Chân cười nói: “Hỏi nó thì nó không nói. Đứa bé này mà hạ quyết tâm thì có thể giấu hết, rất giống mẹ nó.”

“Lúc bị đánh mà giống như mẹ nó thì không tốt đâu.” Tô Doanh rút một dải lụa dài ra quấn lên vết thương cho Tạ Thăng, còn nói: “Giống cha nó một ít thì mới tốt.”

Tạ Thăng thấy lời nói của nàng thân thiết, trong lòng cũng không quá kiêng dè nữa, con mắt quay tít một vòng, nhỏ giọng hỏi: “Cha con sẽ làm thế nào ạ?” Cậu bé vừa nói vừa lén nhìn Tạ Chân.

Tô Doanh nhếch miệng cười, “Ôi, ngài ấy sẽ tinh bơ để kẻ coi thường ngài thua rất thảm đấy.” Sau khi Tạ Thăng nghe xong thì khẽ giật mình nhìn cha, nhìn thấy hẳn lộ ra một nụ cười khổ.

Tô Doanh bảo Tạ Thăng ngồi bên cạnh nàng rồi hỏi Tạ Chân: “Gần đây tướng quân có khỏe không? Lần này về kinh báo cáo vẫn thuận lợi chứ?”

Về mặt Tạ Chân không quả thoải mái, nói: “Mấy năm này Chân Ninh làm được vài chuyện lớn nên rất dương dương tự đắc.” “Vinh An thì sao?”

“Vinh An là vợ người ngoài, không tiện nhúng tay. Hơn nữa Chân Ninh cũng không tin tưởng nàng ấy. Nhưng Vinh An có tính toán khác, nàng có đứa con gái sắp trưởng thành rồi.”

Tô Doanh khẽ cười lạnh: “Định đưa vào cung à? Nàng còn chẳng có sáng kiến bằng cô nương nhỏ Chân Ninh.”

“Qua một trăm năm nữa thì cũng chỉ là mấy chiêu như thế.” Tạ Chân khinh thường, bỗng nhiên thấy ánh mắt con trai lập lánh, hẳn vội hỏi: “Nương nương, vẫn nên chớ nói những lời này ngay trước mặt con trẻ.”

Tô Doanh lại bảo: “Đứa bé hiểu chuyện đương nhiên sẽ không nói bừa. Nếu không hiểu chuyện thì cũng sẽ không coi những lời này là thật. Lời chúng ta đã nói lúc mười mấy tuổi còn để ở trong lòng bao nhiêu đâu?” Tạ Chân ngừng một lát, trả lời rằng: “Rõ mòn một trước mắt.”

Tô Doanh ngậy ra trong nháy mắt, uyển chuyển cười nói: “Nói như vậy, tướng quân ắt là một người hiểu chuyện.” Tạ Chân khẽ nở nụ cười, lại nghĩ

tới việc khác, cau mày bảo: “Điều tôi lo lắng chính là A Thọ. Tính cách ngài ấy cởi mở không chịu gò bó, sợ rằng càng ngày càng không hợp lòng kẻ đang cầm quyền. Tuổi tác của ngài ấy còn nhỏ, chỉ sợ sẽ có nguy hiểm.” Tổ Doanh lắc đầu nói: “Không đâu. Nàng ta sẽ không làm tổn thương A Thọ, nàng ta không có con rồi có thể thay thế A Thọ.”

Tạ Chấn nhìn chằm chằm Tổ Doanh một khắc, dường như đã quyết định, hỏi: “Nếu như trong cung cần một người nắm quyền mới thì người này ắt phải có địa vị cao quý không kém đại trưởng công chúa Chân Ninh, tính cách nhã nhặn rộng lượng khác xa Chân Ninh, xuất thân từ nhà dòng dõi, có thể làm những quý tộc bị Chân Ninh loại bỏ khâm phục...”

“Xuyt.” Tổ Doanh giơ ngón tay lên, cố ý lắng nghe. Tạ Chấn cũng nghe thấy tiếng dế kêu trong điện thờ phụ yên tĩnh.

Tạ Thắng thẹn thùng móc chiếc hộp trúc nho nhỏ từ trong ngực ra, lập tức bị cha răn dạy: “Còn ra thể thống gì nữa?” Cậu bé âm ức nghĩ: “Làm sao con biết phải tới bái kiến một vị nương nương chứ?” Cậu lên nhìn phản ứng của vị nương nương ấy, chỉ thấy nàng mỉm cười hỏi: “Cho ta xem được không?” Tạ Thắng bỗng thấy thả lỏng, vui vẻ đặt chiếc hộp nhỏ đặt ở trước mặt nàng.

“Con biết tại sao dế bị nhốt trong lồng sẽ đấu đá không?” Nàng làm như đang hỏi Tạ Thắng, nhưng không đợi cậu bé câu trả lời đã nói: “Bị nhốt ở chỗ nhỏ hẹp như thế nên cho rằng chỉ cần giết chết đối phương là có thể trở thành là chúa tể của vùng trời đất này. Để tranh đoạt cái hộp này mà chúng nó đã quên thế giới rộng lớn dường nào.” Nàng giương mắt lên, ánh mắt trong veo nhìn thẳng Tạ Chấn: “Nếu như chúng ta là dế thì phải làm sao đây? Nhảy ra khỏi cái hộp này, mỗi đêm yên lòng ca hát, không phải là rất tốt ư?”

Tạ Thắng phát hiện cha lâm vào trầm mặc lạ thường, hiểu ra lúc này nhất định phải ứng đối một cách cơ trí, thế là khờ dại hỏi ngược lại: “Để thì làm sao có khả năng nhảy ra khỏi hộp được ạ? Trừ phi gặp được một người chủ nhân hậu phóng sinh, nếu không cho đến tận lúc nó đã quên mất bên ngoài còn có một thế giới thì cũng chẳng có cách nào ra khỏi đâu.”

Tổ Doanh nghe đến ngẩn ra, một lát sau mới nói: “Thế con có thể thả con dế này vào trong vườn vì ta không? Để ta có thể thường xuyên nghe thấy tiếng kêu của nó.” Tạ Thắng gật đầu, ụp hộp dế xuống rồi xin cáo lui, lúc cậu bé bước qua cửa chột nghe tiếng ho liên tiếp không đê nén được của nàng. Bên trong điện trống trải lập tức đầy tiếng thở dốc đau khổ vang vọng của nàng. Tạ Thắng giật nảy mình, quay đầu nhìn lại: Cha vậy mà lại đi tới bên nàng, một tay đỡ vai nàng, tay kia vỗ nhẹ lưng nàng.

“Cứ tiếp tục như vậy, người sẽ biến thành thế nào?” Tạ Chấn cau mày thật chặt, khẽ vuốt lưng Tổ Doanh.

Tạ Thăng nhìn thấy thì sợ đến ngây người ra. Bạch công công gõ vào vai của cậu bé thì cậu mới vội vàng khép cửa lại, ngạc nhiên và nghi ngờ đến giữa đình viện thả dế đi. Thấy Bạch công công ngồi dưới hành lang, Tạ Thăng đi qua ngồi vào bên cạnh y, chững chạc đàng hoàng hỏi: “Xin hỏi công công xưng hô thế nào?”

“Tiểu nhân họ Bạch. “

“Vậy tôn húy của vị nương nương này là gì ạ? Xin Bạch công công báo cho biết để ngày sau hạ quan tránh.” Tạ Thăng thuận thực nói ra câu ấy, Bạch công công cười híp mắt nhìn cậu bé, trả lời nói: “Tên húy của nương nương là Doanh, chữ Doanh trong ‘trì nhi doanh chi, bất như kỳ đi’[1].”

[1] Một câu trong Đạo đức kinh của Lão tử, có nghĩa là giữ mà làm cho đầy mãi, không bằng dừng lại.

“Doanh trong ‘đại doanh nhược xung, kỳ dụng bất tận’[2].” Tạ Thăng lẳng lẳng nhìn ánh sao đầy trời, lại hỏi: “Có chuyện xin Bạch công công chỉ giáo cho: Tại sao từ trước đến giờ ở trong cung tôi chưa từng nghe nói tới vị nương nương này? Ngài... là người thế nào và tại sao lại ở nơi đây?”

[2] Một câu trong Đạo đức kinh, mang nghĩa rất đầy mà ngỡ như vui, nhưng dùng không bao giờ hết.

Bạch công công rơi vào trầm tư, như là khó có thể đưa ra kết luận cuối cùng. Không biết bao lâu sau, y mới nói: “Người là một người... vốn có thể trở thành một câu chuyện truyền kỳ.” Câu trả lời này rất mơ hồ, Tạ Thăng không hiểu nên còn muốn hỏi lại.

“Xuyt.” Bạch công công thấp giọng nói: “Nghe kia.”

Đế bắt đầu ca hát rồi.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 4: Bên vua**

Hâm Nhi cầm lấy một trang giấy nhìn một lát rồi lại cầm lấy một tờ khác, nhú mày nói: “A Thăng, chữ này người viết sai hết rồi.” Vừa nói cậu vừa ném giấy tới trước mặt Tạ Thăng. “Chữ doanh trong câu ‘trời đất không thể có hai doanh’ này, bộ ‘hựu’ toàn viết thành ‘nghệ’[1] hết rồi.”

[1] Chữ Doanh 盈, hựu 又 nghệ 乂.

Tạ Thăng đỏ mặt. Cha đã dặn dò không được nhắc tới vị nương nương kia ở trước mặt bất cứ kẻ nào. Cậu bé biết không nên giải thích, lẳng lẽ vo tròn



mấy tờ giấy rồi ném vào trong thùng sứ, ngẩng đầu một cái đã nhìn thấy đại trưởng công chúa Chân Ninh hung tợn đứng ở cửa nhìn cậu bé chăm chăm. Nàng ta chậm rãi khom lưng lấy một cục giấy, mở ra nhìn thoáng qua, ánh mắt lạnh lẽo lập tức chuyển tới mặt Tạ Thăng. “Cha ngươi đã nói cho ngươi điều gì?”

“Cha thần chưa nói gì cả.” Tạ Thăng thản nhiên trả lời. Lời này không giả dối chút nào, người nói cho cậu bé biết để mà tránh là Bạch công công. Hiển nhiên là Chân Ninh không tin, nhìn xuống đứa bé này mà không nói một lời, muốn dùng sự trầm mặc làm cho cậu bé khiếp đảm. Hâm Nhi nhìn thấy hết cử động của họ, cười hỏi: “Không phải cô sợ bị ta chọc cho tức chết ư, sao hết lần này tới lần khác cứ thích tới chỗ ta nổi giận thế?”

Chân Ninh nghĩ đến còn có chuyện đứng đắn, hừ lạnh một tiếng bỏ qua cho Tạ Thăng, nói: “Cuộc săn mùa hè đã được chuẩn bị kha khá rồi, mời bệ hạ quyết định thời gian. Cả danh sách những người đi theo cũng phải mau chóng làm cho xong.”

Vừa nghe đến cuộc săn mùa hè, hai mắt Hâm Nhi lập tức phát sáng. Chân Ninh vừa đi cậu bé bèn viết lia lịa trên giấy, chỉ chốc lát sau đã hoàn thành một tờ danh sách rồi đưa cho Tạ Thăng xem.

Tạ Thăng liếc thấy tên của mình thì vội vàng quỳ xuống tạ ơn vua. Cậu bé nhìn xuống một chút lại thấy tên của cha thì lấy làm lạ hỏi: “Bệ hạ muốn cha thần đi theo ư?” “Săn thú thì phải nhiều người mới náo nhiệt. Lệnh tôn vừa vất vả vừa có công lao lớn, lại hiếm khi có được một chuyến về kinh. Cha con hai người cùng đi mặc sức tiêu khiển một lần cũng coi như là tấm lòng của ta.” Hâm Nhi híp mắt nói, “Hôm nay ngươi về nhà nói cho hắn biết để sớm chuẩn bị đi.” Tạ Thăng mỉm cười không trả lời.

Hâm Nhi lo lắng không yên nói: “Có phải ngươi cho rằng người mà ta muốn mang đi không chắc chắn có thể thành công không?” Cậu liếc mắt nhìn thấy sắc mặt Tạ Thăng khó xử thì cười nói: “Yên tâm đi, lần này ắt sẽ theo ý của ta.”

Cây cung chạm trở được vua ban cho khiến Tạ Thăng hưng phấn không thôi. Cậu bé lau đi lau lại, lại hỏi cha một lần nữa: “Cha ơi, cha đã tham gia săn bắn rồi đúng không? Có phải là rất kích thích không ạ?” Lần đầu tiên trả lời câu hỏi ấy, Tạ Chân đã nói: “Quả thực làm người ta khó quên.” Lần thứ hai thì nói: “Thường có thu hoạch bất ngờ.” Lần này Tạ Chân nhìn con trai bảo: “Săn bắn là hoạt động rất nguy hiểm.”

Tạ Thăng chớp chớp mắt, “Cha yên tâm đi, con sẽ không tham công cậy mạnh đâu.” Tạ Chân chậm rãi gạt đầu nói: “Bí quyết săn thú chỉ có một, trong mắt không thể chỉ có con mồi mà cũng phải nhìn về phía sau xem có thợ săn đang đuôi bắt con hay không.” Tạ Thăng há miệng, hơi mất hứng nói: “Cha à, con chỉ là một đứa bé thôi.”

Tạ Chấn sững sốt, chột mồm cười vỗ vai cậu bé rồi nói: “Phải. Kinh nghiệm và niềm vui khi đi săn của con nên do con nói cho cha biết mới đúng.” Tạ Thăng nghe xong lời này thì nhếch miệng cười nói: “Con sẽ không khiến cha thất vọng đâu. Đây nhất định sẽ là một cuộc săn bắn rất tốt đẹp. Cha cảm thấy thế nào?”

“Cha?” Tạ Chấn nói một cách sâu xa: “Cha cũng rất chờ mong.”

Chân Ninh thử giương cung nhưng kéo một lần chưa thành công, thế là nhàm chán vứt cung sang một bên.

Lý Hoài Anh ở bên nhìn thấy bèn cười nói: “Điện hạ chưa bao giờ là một người biết dùng vũ lực.” Chân Ninh bĩu môi: “Thời thịnh trị thái bình thì cung treo tường, kiếm tra vỏ, tôi cũng chỉ lười biếng một chút mà thôi.”

“Nêu điện hạ đã không bắn được một mũi tên thì tại sao còn muốn đi góp vui chứ?” Hình như Lý Hoài Anh có điều bận lòng, khuyên nhủ: “Điện hạ nên biết trong khu vực săn bắn tàn sát khốc liệt cỡ nào.” Chân Ninh thấy y nói một cách ân cần thì không khỏi chậm rãi mỉm cười: “Đại nhân không cần phải lo lắng. Tôi tự có sự chuẩn bị vẹn toàn.”

Lý Hoài Anh nói đùa: “Thật sự vẹn toàn ư?” Nét mặt Chân Ninh giận tái đi, hất cung bạc xuống mặt đất nói: “Nếu đại nhân không yên lòng thì xin mời đại nhân sắp xếp cẩn thận một lần nữa giúp tôi.” Lý Hoài Anh thấy nàng ta hiểu nhầm bèn vội vàng nói: “Hạ quan hoàn toàn không có ý này. Thân phận điện hạ cao quý, ngộ nhỡ vì khinh thường mà có sơ xuất thì chẳng phải làm người ta thôn thức hay sao?”

Chân Ninh cảm thấy Hoài Anh châm biếm mình, cười lạnh nói: “Tôi vốn chỉ là một kẻ kiêu căng. Ai có lòng tìm sự sơ xuất của tôi thì cứ việc tới thử xem đi!” Lý Hoài Anh biết rõ nàng ta nóng tính như vậy nên sau đó không chọc giận nàng ta nữa mà nhắc tới cảnh đẹp nơi đồng hoang lúc này để nàng ta phân tâm.

Một lát sau Chân Ninh tự biết đuối lý, than thở: “Người ta thường nói quân tử có thể nhẫn nhịn sự châm biếm trước mặt. Đại nhân không dung cho tôi nhiều năm như vậy, quả là một người quân tử thực thụ. Cả đời này tôi cũng không sao trở thành quân tử được. Liệu đại nhân có xem thường tôi chăng?” Lý Hoài Anh kinh ngạc nói: “Điện hạ có thể nói là người hiếm thấy trong số phụ nữ, đương thời có ai dám khinh thường?” Y nhìn Chân Ninh cười, còn nói: “Mấy năm nay trong số chân động mà thiên hạ cảm nhận được, không có cái nào mà không đến từ dũng khí và ý chí hơn người của điện hạ.”

Nghe y nói thành khẩn như thế, Chân Ninh cũng tự biết lời ấy không hề giả tạo nên lẳng lặng lộ ra nụ cười tự tin, “Vậy thầy cứ tiếp tục nhìn đi!”

Thời gian đi săn mùa hè được quyết định vào ngày đầu tiên của tháng Sáu. Tạ Thăng thấy mưa to mấy ngày liền, cho rằng lần này nhất định không đi được, ngờ đâu trước khi đi trời đẹp toả ánh sáng rực rỡ. Trên bầu trời xanh

lam có vài áng mây trôi tùy ý, sắc lam trong suốt, màu trắng không bì kịp làm tinh thần người ta vì đó mà phấn chấn. Mặc dù nơi đóng quân hơi lầy lội nhưng hứng thú của Hâm Nhi không hề giảm bớt, nghỉ ngơi một ngày rồi thúc giục mọi người mau mau hành động. Chân Ninh nhận nài giải thích với cậu: “Khu vực săn bắn này rất rộng lớn, phía tây nối tiếp thảo nguyên Đàng Hà, hướng nam là hồ Tái Nguyệt, núi non phía bắc là chốn mà tiên đế yêu thích nhất, trong rừng rậm phương đông có chim muông đêm không xuê.”

Hâm Nhi quát roi một cái tràn đầy khí phách: “Ta vào trong rừng bắn chim, bắt sống được còn có thể mang về cung giải sấu.” Chân Ninh khinh miệt quét mắt nhìn cậu một cái, nói: “Xin bệ hạ cứ tự nhiên. Thiếp muốn thử vận may xem có thể gặp huơu và sói không.”

Hâm Nhi vẫy tay với Tạ Thăng: “Đi, chúng ta đi tìm con chim hót hay.”

Tạ Thăng vốn định theo cha đuổi bắt con mồi có tính khiêu chiến hơn, lúc vâng theo lời dặn của Hâm Nhi thì còn có chút thất vọng, nhưng không biết sao cậu bé lại nhớ tới vị nương nương nghe tiếng dế kêu trong điện thờ phụ vắng vẻ. Nếu như có thể tặng cho nàng một con chim hót hay, không phải sẽ tốt hơn dế sao? “Ngươi theo sát ta vào.” Hâm Nhi lén lút nói bên tai Tạ Thăng: “Theo sát đây.”

Thấy cậu coi trọng như thế, Tạ Thăng vui mừng gật đầu thật mạnh. Hai cậu thiếu niên hết lòng tin rằng chim hay ở rừng sâu, mang theo tùy tùng tiến vào chỗ cỏ cao rừng rậm. Không biết đã đi bao xa, Tạ Thăng nghe một chuỗi tiếng véo von du dương lạ thường, trong lòng rất vui vẻ lấy một mũi tên ra tìm bốn phía. Nhưng âm thanh tuyệt vời đó không ở lại mà tung bay thẳng vào càng sâu bên trong rừng. Tạ Thăng cầm lấy cung tên ngẩng đầu quan sát, hai chân ghì ngựa chậm rãi đi về phía trước. Nhưng tiếng hót im bật thật lâu, đột nhiên sau một hồi tiếng vỗ cánh thì không thấy bóng dáng con chim nào cả.

Tạ Thăng thất vọng rũ cánh tay xuống, nhìn phía sau thì không khỏi kinh hãi: Không biết các tùy tùng đã đi đâu, đi cùng bên cạnh cậu bé lại chỉ còn một mình hoàng đế. Cậu bé cuống quýt khom người ở trên ngựa nói: “Thần không nén được sợ hãi...”

Hâm Nhi dùng tay ra hiệu ý bảo cậu bé yên lặng lắng nghe. Tiếng kêu và tiếng vỗ cánh hết đợt này đến đợt khác làm rối loạn sự tĩnh mịch của rừng cây, như thể mỗi con chim trong tổ cùng bị dọa. “Xảy ra chuyện gì vậy?”

Tạ Thăng đột nhiên cả kinh, lắp tên theo bản năng, “Xin bệ hạ ra phía sau thân. Có lẽ là một con chim lớn.”

“Còn đáng sợ hơn cả con chim lớn đây.” Hâm Nhi dường như đã biết là cái gì, mỉm cười nói: “Ngươi nghe tiếp đi.”

Sau khi đàn chim huyền ảo thì trong rừng có một khoảnh khắc vắng lặng, thế nhưng Tạ Thăng lại lập tức nghe thấy tiếng chân và tiếng ngựa hí âm ỉ.

“Đi xuống!” Hâm Nhi nói, “Đừng để người khác thấy ngươi.” Tạ Thăng nhanh chóng làm theo lời dặn của cậu, núp ở sau ngựa. Cây cối và dây leo đan xen nhau có ý tốt che giấu thân người hai đứa bé. Xuyên qua lá cây, họ thấy một con ngựa hoảng sợ đang chở một bóng đỏ gập ghềnh xông tới ở giữa cây cối, rõ ràng đã lạc mất phương hướng.

Tạ Thăng kinh hãi phát hiện kẻ chặn vật không chịu nổi đó chính là đại trưởng công chúa Chân Ninh thường ngày cao ngạo không thể với tới, cậu bé vừa định lên tiếng gọi nàng ta thì miệng đã bị Hâm Nhi bịt lại. Vài tiếng vù vù, vô số mũi tên nhọn đuôi theo bóng lưng Chân Ninh nhưng lại bỏ lỡ mục tiêu, găm lên cây. Những mũi tên kia đâm sâu vào gỗ, có thể thấy trên mỗi một mũi đều mang theo ý muốn ắt phải giết chết. Đến lúc này không cần Hâm Nhi bịt chặt miệng thì Tạ Thăng cũng đã không phát ra được âm thanh nào rồi.

Con ngựa mà Chân Ninh cưỡi hí lên một tiếng đau đớn rồi ngã xuống đất, thân người màu đỏ của nàng ta bị quăng vào trong bụi cỏ. Tạ Thăng không trông thấy nàng, lại nhìn thấy vài tên đàn ông mặc quần áo thị vệ chạy tới, quơ đao chém vào trong cỏ. Tạ Thăng nhìn thấy trên ngọn cỏ lộ ra một thanh đoản đao, kháng cự ‘leng keng’ vài cái, sau khi va chạm tạo ra mấy đóa hoa lửa yếu ớt thì cuối cùng không chống đỡ nổi nữa. Những thị vệ kia tạo thành một vòng, đâm một loạt bội đao xuống phía dưới...

Lúc này mắt Tạ Thăng bị tay Hâm Nhi che lại.

“Đừng nhìn.” Hâm Nhi hờ hững bình tĩnh nói: “Không có cái gì đẹp hết.”

“Bệ hạ cũng đừng nhìn.” Tạ Thăng hét hồn đưa tay che hai mắt Hâm Nhi, lại bị cậu lạnh lùng đẩy ra.

“Ta đã nói từ lâu rồi, thật sự bị ta làm cho tức chết lại là phúc của người đấy.” Hâm Nhi xuất thân đưa mắt nhìn hiện trường giết người, nói: “Bây giờ, lúc người phụ nữ có địa vị tối cao trong sắp chết chẳng qua chỉ là cảnh tượng thảm hại đáng buồn như thế mà thôi.”

“Người đã chết thật rồi ư?” Tạ Thăng dường như đặt mình trong mộng, hỏi như nói mê: “Không một tiếng mà đã chết rồi sao?” Không có tiếng kêu thảm thiết tan nát cõi lòng, cũng không có lời nguyện rửa độc ác đối với hung thủ. Đại trưởng công chúa Chân Ninh ngông cuồng kiêu ngạo, có thù tất báo mà lại có thể chết đi một cách bất lực như vậy sao? Cậu bé không thể tin nổi, luôn cảm thấy đây chỉ là một màn kịch, công chúa Chân Ninh đi vào đó diễn xong phần của nàng ta thì sẽ nhảy lên khỏi cỏ, tạt vào mặt những kẻ sắm vai thị vệ này rồi hung ác răn dạy bọn họ diễn quá thật...

“Cô cũng chỉ là một con người thôi.” Hâm Nhi thấy những thị vệ mặc quần áo nhuộm máu kia lui lại thật nhanh thì nói với Tạ Thăng: “Giờ thì đi xem chỗ cha ngươi thế nào rồi.” “Cha thân?” Tạ Thăng càng chẳng hiểu ra sao.

“Lẽ nào ngươi không biết?” Hâm Nhi vừa nhảy lên ngựa dưới sự giúp đỡ của Tạ Thăng, vừa nói: “Trong đó có hai người là Duệ tướng quân và Tổ

tướng quân cùng về kinh với cha người đây.”

Tạ Thắng thật không ngờ vụ giết người ấy lại liên lụy đến cha, vội vàng nói với Hâm Nhi: “Bệ hạ, cha thần chắc chắn sẽ không làm ra chuyện đại nghịch bất đạo như vậy.” Hâm Nhi nhìn cậu bé cười, không nói gì nữa.

Lúc Tạ Thắng nhanh chóng trở lại nơi đóng quân tìm cha khắp nơi, cũng có người đang tìm cậu bé. Tạ Thắng vừa mới lao ra khỏi căn lều không một bóng người của cha thì đã bị người ta kéo lại. “Đại nhân vẫn nhận ra hạ quan chứ?” Người nọ vội vã hỏi.

Tạ Thắng gật đầu: “Ngài là phó tướng của đại tướng quân, đúng không?” Người nọ gân như kéo Tạ Thắng vừa đi về trước vừa nói: “Hạ quan họ Tô, xuất thân từ họ Tô Nam An. Mời đại nhân lập tức đi theo hạ quan một chuyến, sự việc liên quan đến an nguy của đại tướng quân, vô cùng khẩn cấp.”

“Cha tôi đã xảy ra chuyện gì?” Tạ Thắng dừng bước lại, bắt lấy cổ tay Tô tướng quân lớn tiếng quát hỏi. Tô tướng quân không kéo được cậu bé, hoảng sợ nói: “Giờ đại tướng quân bình yên vô sự, nhưng nếu như đại nhân không ra mặt thì con đường phía trước khó mà chịu nổi.” Tạ Thắng lại hỏi: “Ngài muốn tôi đi đâu?” Tô tướng quân trả lời: “Một nơi mà đại nhân từng tới, cưỡi ngựa chừng một canh giờ là có thể đến. Chỉ khi đại nhân gặp vị kia thì đại tướng quân mới có thể vô lo.”

Tạ Thắng càng khó hiểu, hình như ngày hôm nay có rất nhiều chuyện không hề liên quan mấy may đến việc săn thú làm cho cậu bé không kịp chuẩn bị. “Vị kia? Ai cơ?” “Thời gian cấp bách, mời đại nhân lên ngựa rồi vừa đi vừa nói chuyện.”

Tạ Thắng muốn dặn tùy tùng vài câu, Tô tướng quân lại khoát tay lia lịa nói: “Việc này tạm không thể tiết lộ ra ngoài. Hạ quan hoàn toàn không có lòng làm lại đại nhân, xin đại nhân chớ đa nghi.” Tạ Thắng nghe xong lời này thì hơi không bằng lòng, không ngừng quay đầu ngó chung quanh: “Cha tôi ở đâu? Sao cha không tự mình nói với tôi những điều này?”

Tô tướng quân mang theo nụ cười khác thường, nói: “Đại tướng quân đang đi săn.” Gã không nói gì nữa đã đẩy Tạ Thắng lên ngựa.

Đó là một con ngựa giỏi cao lớn, Tạ Thắng thật không ngờ một con ngựa có thể chạy mau như vậy. Thuật cưỡi ngựa của cậu bé tệ hại bị xóc cho khổ không thể tả, cộng thêm gió tấp vào mặt ngăn cản hô hấp, cả đường khổ không gì sánh được. Tuy Tô tướng quân bằng lòng giải thích cho cậu bé, nhưng dọc đường chạy một cách khân trương, hoàn toàn không nói được một lời. Cuối cùng khi gã nói ra bốn chữ “có thể thấy rồi”, Tạ Thắng “yi” một tiếng, cảm thấy nơi đây rất quen. Kiến trúc không thể coi là mới tinh, nhưng có thể nhìn ra được có vết tích thường xuyên sửa chữa. Mây trắng tựa như dải lụa dập dờn ở trên không, chia cắt bầu trời thành một cánh cửa

số nơi ngục tù. Sự tĩnh mịch của nơi này luôn khiến người khác cảm thấy quá trang nghiêm, không cất giấu sức sống giống như trong cung.

Tạ Thắng đã nghĩ ra mình từng tới từ bao giờ. “Chúng ta tới tìm ai?” Lúc nhảy xuống ngựa cậu bé hỏi. Tổ tướng quân thấp giọng nói: “Thất lễ!” rồi kéo tay Tạ Thắng sai bước ven theo đường chính. Lần này Tạ Thắng gặp được vệ binh canh giữ bên ngoài tòa cung điện này, bọn họ khẩn trương đứng ở dưới cửa núi, mở to mắt nhìn Tạ Thắng và Tổ tướng quân đi vào. Giữa tam điện, Bạch công công đang chỉ huy một hoạn quan trẻ tuổi quét tước đình viện, thấy hai vị khách hiem thấy mình đầy gió bụi thì không khỏi ngẩn ngơ, lập tức chặn ở trước mặt bọn họ mắng: “Lớn mật! Lễ nào các người không biết tự tiện vào nơi đây là vi phạm luật hình à? Lại còn mang theo cung tên đao kiếm!”

Tạ Thắng sợ hết hồn, đứng tại chỗ như trời trồng. Cậu không tài nào nghĩ ra nơi lần trước tới lui tự nhiên lại chính là một cấm địa.

Tổ tướng quân quỳ xuống không chút do dự, gằn như quát to: “Hạ quan cầu kiến thái hoàng thái phi!” Một tiếng quát to như sét đánh khiến Tạ Thắng và Bạch công công đều sợ ngây người. Hình như sợ tiếng của mình không đủ chấn động nên gã lại hô to một lần nữa. Bạch công công đỏ mặt mũi lạnh, cũng cất cao giọng: “Người đang nói bậy gì đấy?”

Cửa điện bị một cánh tay nhả nhận mở ra, Tạ Thắng thấy vị nương nương kia mặc quần áo bình thường màu xanh đậm xuất hiện ở trước cửa son. Thoạt nhìn thì nàng ở dưới ánh mặt trời hơi khác so với đêm hôm đó, gương mặt xinh đẹp nhỏ nhắn tái nhợt và vóc người mảnh khảnh thoạt nhìn càng thêm yếu đuối. Nhưng thái độ của nàng trầm tĩnh, giống hết như đêm ấy. Xem ra trên đời này quả thật không còn chuyện gì khiến nàng động lòng được nữa.

Nàng không nhìn Tạ Thắng mà quan sát Tổ tướng quân rồi thản nhiên nói: “Anh là ai? Lại dám chạy đến nơi đây nói xằng nói bậy.”

Tổ tướng quân quỳ mấy bước rồi phủ phục trên mặt đất, “Bẩm nương nương, Chân Ninh đã chết. Thần cung nghênh nương nương về cung chủ trì đại cục.”

Tổ Doanh lặng lẽ đứng yên không động đậy, nét mặt vẫn chưa thay đổi vì tin Chân Ninh qua đời. “Ta không biết vị thái hoàng thái phi mà anh nói đến ở đâu.” Nàng nói xong thì xoay người muốn trở về.

“Nương nương!” Tổ tướng quân vội vàng lên tiếng cản lại: “Tính mạng của Tạ đại tướng quân đang ở trong một suy nghĩ của nương nương!”

Thấy lưng Tổ Doanh cứng đờ bất động, Tổ tướng quân lại nói sang sảng: “Nương nương có biết đại tướng quân chính là công thần quét sạch phe cánh gian thần của Chân Ninh, đón ngài về làm chủ cung đình. Nếu như nương nương khoanh tay đứng nhìn, khiến lợi ích thực tế rơi vào tay người ngoài thì có lẽ đại tướng quân sẽ bị coi là kẻ có tội ám sát đại trưởng công

chúa. Chắc trong lòng nương nương hiểu rõ đây là loại tội gì. Nương nương muốn tận mắt thấy đứa bé thơ như vậy trở thành không chỗ nương tựa, rơi xuống hoàn cảnh đáng buồn ư?” Gã nói rồi bắt lấy Tạ Thăng bên cạnh, vội vàng nói: “Đại nhân, mau năn nỉ vị nương nương này về cung vì cha ngài đi!”

Tổ Doanh đưa lưng về phía họ, cánh tay dùng sức nắm lấy cửa. “Trước khi hành động thế này, cha nó có nghĩ tới bọn ta ư?” Tiếng nàng hết sức bất mãn: “Điều hấn có thể nghĩ tới chỉ là giết Chân Ninh rồi để ta tới dàn xếp phía sau?”

Tổ tướng quân nghe nàng nói lời đoạn tuyệt thì cắn răng, rút thanh đao ở thắt lưng ra đánh keng một cái rồi chổng xuống mặt đất, nói: “Nương nương là người mà đại tướng quân nhớ mãi không quên, thật không ngờ lại tuyệt tình tới vậy... Nếu tại hạ khó thoát khỏi cái chết thì dù có gánh tội danh phạm thượng cũng phải đết tội nương nương rồi!” Dứt lời gã giơ đao đánh về phía Tổ Doanh. Tạ Thăng thấy gã quyết tâm, không biết sao chân mình lại đột nhiên nhanh nhẹn thế, đưa hai cánh tay ra ngăn cản phía trước Tổ Doanh. Có điều hiển nhiên đã làm điều thừa, Bạch công công giơ cây chổi dài trong tay lên nhanh hơn cậu bé, dùng chuôi đánh một cái vào cổ tay Tổ tướng quân. Kịch ấy vừa ác vừa chuẩn, tay Tổ tướng quân mềm oặt ra, đao kia bèn rớt xuống đất.

“Con...” Tổ Doanh hơi bất ngờ, đưa tay đặt ở trên vai Tạ Thăng, muốn cảm ơn cậu bé vừa muốn khen ngợi cậu, nhưng cuối cùng lắc đầu nói: “Gã chỉ muốn cưỡng ép bắt ta trở lại kinh thành, sẽ không làm tổn thương ta đâu.”

“Nhưng làm sao người biết được chứ?” Lúc này Tạ Thăng mới thấy sợ, thân thể hơi run rẩy. Điều khiến cậu bé thán phục là: Vị nương nương này không hề hoảng loạn một mảy may.

“Giết chết ta không chỉ khiến họ mất đi vị thái hoàng thái phi trong ảo tưởng mà còn có thể làm tội danh phạm thượng tác loạn của họ càng được xác thực.” Tổ Doanh an nhàn nói, “Gã được cha con gửi gắm trách nhiệm nặng nề thì ắt không phải kẻ không biết đạo lý này.”

“Nương nương sẽ trở về ă?” Tạ Thăng mở to hai mắt ngược nhìn người phụ nữ này, cậu bé đã không biết nên nói nàng thần kỳ hay nên nói nàng không có cảm xúc. “Con không tin cha con lại tham dự loại tội nghiệt này. Thánh thượng thông minh như thế ắt sẽ điều tra rõ chân tướng, ngài sẽ không làm khó cha con. Cho dù nương nương không làm theo lời Tổ tướng quân, cha con cũng sẽ bình an vô sự.” Cậu bé thành khẩn nói: “Nếu như nương nương trở về thì không nghe được tiếng dế kêu ở đây nữa.”

Tổ Doanh bỗng cảm thấy chua xót trong lòng, chậm rãi ngồi xổm người xuống, nhìn thẳng vào mắt cậu bé và nói: “Nhưng từ hôm nay trở đi, ta đã không thể ở lại chôn này nữa, nhất định phải trở về rồi.”

Tạ Thăng khó hiểu: “Tại sao ạ? Rõ ràng nương nương không muốn, không phải sao?”

Tổ Doanh xoa đầu cậu bé, thấy vết thương sau gáy cậu đã khép lại kha khá rồi thì trên mặt có nụ cười vui mừng: “Từ từ rồi con sẽ tỏ tường.”

Nàng đứng dậy, nói với Tổ tướng quân đang khoanh tay quỳ: “Bảo đồng bọn của anh tới nghênh giá đi. Lãng vệ là người mà Chân Ninh tự mình sắp xếp, anh phải tự mình nghĩ cách giải quyết.”

Tổ tướng quân mừng rỡ nói: “Nương nương anh minh. Việc lãng vệ không cần nương nương lo lắng.” Dứt lời gã lấy cái cung mạnh ở sau lưng xuống, bắn ra ba mũi tên mờ ám lên trời. Sau một tiếng sắc nhọn như xé trời, trong sự yên tĩnh của đất trời vang lên tiếng sấm dậy vô cùng kín đáo. Rất nhanh, một đội xe ngựa đường hoàng chỉnh tề tiến quân thần tốc, dường như bật tung ra từ dưới đất vậy, nhưng lại giống như sợ hãi gì đó nên đứng ở dưới cửa núi hùng vĩ đẹp đẽ chứ không tiến thêm nữa. Tạ Thăng trông thấy thì ngây người ra. Tổ Doanh nhắm mắt lại niệm tiếng “tội lỗi”, nói với Tổ tướng quân: “Việc nghênh đón thiếp mà dùng nghi trượng như thế đặt chân vào cấm địa, làm mất hết lễ bệ tôi. Thiếp phải thỉnh tội với tiên đế mới có thể đi được.”

Sự ngạc nhiên trong hôm nay của Tạ Thăng đạt đến đỉnh điểm vào lúc này. Khi Tổ tướng quân nói “thái hoàng thái phi”, cậu bé đã đoán được thân phận của vị nương nương này. Nhưng cậu bé không nghĩ tới nơi đây còn có một vị “tiên đế”.

Tổ Doanh phát hiện vẻ mặt cậu bé thay đổi thì hỏi: “Sao vậy? Đại nhân không biết đây là đâu à?”

Tạ Thăng không nói nên lời, chỉ có thể lắc đầu thật mạnh. Vẻ mặt Tổ Doanh có chút buồn bã, nói: “Nơi đây chính là lăng tẩm của hoàng đế Thiên Hựu chí thánh chí minh. Thiếp là Huệ phi Tổ thị của hoàng đế Chiêu Thánh.”

Tạ Thăng bưng tỉnh: Chẳng trách hai lần gặp nàng thì nàng đều ở yên trong điện thờ phụ. Thì ra đó chỗ chính điện đóng chặt là một nơi không cho phép chuẩn bị đãi khách làm quấy rầy linh hồn. Tạ Thăng một mực cung kính quỳ gối hướng về điện của tiên hoàng, nhìn theo hướng đi chậm rãi của nàng. Bỗng nhiên, nàng quay đầu vẫy tay với cậu bé, nói: “Con tới đây!” Tim Tạ Thăng đập thình thịch, run giọng nói: “Thần không dám...” Ngoài trừ người hầu hạ linh cữu người quá cố thì chỉ có con trai hoàng gia được cho phép mới có thể bước vào chính điện trong lăng tẩm của tiên đế, sao cậu bé dám theo sau chứ? Chỉ nói ra suy nghĩ này thôi đã bất kính rồi.

Nhưng Tổ Doanh kiên định mỉm cười nói: “Đến đây đi!” Cậu bé đành lo sợ theo sát phía sau nàng, cùng nàng quỳ gối bên ngoài chính điện, trịnh trọng dập đầu.



Tô Doanh quỳ thật lâu dưới đất mãi không đứng dậy, có lẽ đang lặng lẽ giải thích cái gì trong lòng. Tô tướng quân đợi đến sốt ruột, thúc giục: “Mời nương nương lên đường đi thôi.” Tạ Thăng cảm thấy gã quá bất kính với tiên đế nên biểu thị trên mặt. Tô Doanh quay đầu thấy biểu cảm của cậu bé thì cười nói: “Nơi đây có lẽ chỉ có trong mắt hai ta là còn tiên đế.” Nàng kéo lấy tay Tạ Thăng đi ra phía ngoài, sự sùng ái này làm cho đứa bé không biết làm sao nhưng không hề khiến người khác kinh ngạc. Bọn họ thấy một lời ám chỉ rất tốt từ trong bức tranh này: Tô Doanh sẽ tin tưởng mù quáng và ỷ lại vào cha con họ Tạ đón nàng về cung, đại tướng quân mà họ đi theo ắt sẽ lại dẫn họ vào một sự thắng lợi.

-----oOo-----

*Nguồn: EbookTruyen.VN*

## **Chương 5: Nàng, hấn**

Hôm Huệ phi Tô thị của tiên đế quay về cung đình, Hâm Nhi chỉ nhìn thoáng qua từ xa rồi trốn đến một chỗ không ai có thể tìm ra cậu mà chơi một mình. Nàng không đòi cậu đến trước mặt hành lễ, cũng không giống trống khua chiêng phá người tìm cậu, dường như nàng tới nơi này để sống cuộc sống của mình nên có gặp chủ của nơi này hay không cũng chẳng sao. Hâm Nhi trốn đến tận lúc bữa tối, cuối cùng cảm thấy rất vô vị, bất mãn trở lại tâm cung.

Hôm nay cận thị đang làm nhiệm vụ trong cung là Bạch Khoan, Hâm Nhi bèn nhạy phát hiện hôm nay cậu ta càng uất ức hơn bình thường, ỉu xìu như thể bị ám ức nhiều lắm không bằng. Hâm Nhi ghét nhất là thấy bộ dạng này của cậu ta, giận dữ nói: “Ngươi bày ra gương mặt thối ấy làm gì?” Bạch Khoan hoảng sợ quỳ rạp xuống đất, “Thần không dám. Thần có tội.” Cậu ta nói gần như khóc: “Bệ hạ bớt giận. Hôm nay đại trưởng công chúa Vinh An xông đến yết kiến bệ hạ, tìm khắp nơi không được nên lấy thân ra để trút giận. Bệ hạ xem, cục u đầy đầu thần còn chưa đánh tan đây.”

Hâm Nhi nổi lửa trong lòng, thầm giận Vinh An không biết phân biệt. Chân Ninh còn chết ở dưới loạn đao, nàng ấy thật sự cho là bốn chữ “đại trưởng công chúa” có thể hoành hành thiên hạ ư? Hâm Nhi cũng không muốn nói nhiều gì với kẻ nhàm chán như Bạch Khoan, chống cằm ngồi ở trên giường, nhịu mày thật chặt nói: “Ngươi về nói cho thím ngươi biết, trẫm không muốn gặp ngươi.”

Bạch Khoan lại khóc không ra tiếng: “Đại trưởng công chúa Vinh An chắc hẳn sẽ không tin, lại muốn nói có người lòng dạ rắn rết buông lời gièm pha trước mặt bệ hạ, vẫn không tránh được việc thưởng cho thần một trận đòn...” Cậu ta vốn định dựa vào đó để năn nỉ Hâm Nhi cho đòi Vinh An nhưng những lời này chính là thứ Hâm Nhi không thích nghe, lập tức cá giận nói: “Nàng ta đánh chết người là chuyện nhà người! Đừng lái nhãi cái này trước mặt trẫm!” Bạch Khoan bị trách cứ, bung mặt khóc hu hu lui ra bên ngoài, Hâm Nhi vẫn còn mắng ở phía sau cậu ta: “Sao thím người lại dám nhét kẻ vô dụng như người vào trong cung thế hả? Không sợ làm mất mặt nhà họ Bạch à?”

Bạch Khoan chịu oan ức rung rung chạy khỏi cung, va thẳng vào người một người, được nàng đỡ lấy. Cậu ta ngẩng đầu nhìn lên thấy là Huệ phi nương nương thì hoảng sợ, lau nước mắt định lay. Tô Doanh đỡ lấy cậu ta, hỏi Bạch Tín Tắc bên cạnh: “Đây là cháu trai anh à?” Tín Tắc không nhìn lấy một cái, kính cẩn trả lời: “Thời gian đã lâu, tiểu nhân không nhận ra nữa.” Bạch Khoan cũng chưa từng nghe qua chuyện của ông bác này, cứng họng ngây ngốc nhìn y.

Tô Doanh nhìn đám thượng cung ở chung quanh, lạnh lùng nói: “Đứa bé bên trong kia được nhặt từ đất hoang về đây à?” Mọi người đồng thanh tạ tội, nói: “Đại trưởng công chúa Chân Ninh chỉ phò tá vua trên danh nghĩa, thực ra e sợ ngoại triều chê trách nên vẫn vô cùng dung túng đối với thánh thượng, chưa bao giờ giám sát chặt chẽ. Chúng thần cũng không dám nghịch lại...”

Tô Doanh cười lạnh nói: “Nói thế thì chư vị quỳ đây đều là bè tôi nịnh bợ, giữ lại làm gì?” Mọi người không ngờ ngay hôm nàng về cung đã hành động, trong lúc cả kinh thất thần có một đội thượng cung mới mặc quần áo mới tinh đi lên trước, không ngờ ngay cả người được chọn để thay thế bỏ sung cũng đã bổ nhiệm xong xuôi rồi. Họ chỉ đành mang về mặt thảm đạm mà tháo xuống kim bài, ngọc bài, bên hông, che mặt lui đi.

Hâm Nhi nghe được động tĩnh bên ngoài, xách theo bội đao đi tới trước cửa, vừa lúc nhìn thấy đám thượng cung mới ai về chỗ nấy. Cậu kính hãi nói: “Các người là ai? Sao dám làm bậy ở chỗ này?”

Người phụ nữ trước cửa quay người lại, chặn ánh trăng ánh đèn trước mắt cậu. Hâm Nhi nắm chặt chuôi đao lui về sau một bước. Nàng không bỏ lỡ cơ hội, bước lên trước một bước, chậm rãi ngồi xổm xuống trước mặt cậu. Hâm Nhi vốn sợ sự uy nghiêm đột ngột trong một khắc vừa rồi của nàng, lúc này lại phát hiện khuôn mặt trước mắt rất hiền hòa. Người phụ nữ này bị những kẻ vọng tưởng thao túng cậu chuyển đến cung đình của cậu với ý đồ bắt cậu hàng phục. Cậu mím chặt môi đối mặt với nàng.

Nếu là hoàng hậu thì còn có thể coi là chuyện khác nhưng nàng chẳng qua chỉ là phi tần của ông nội. Nàng có thể làm gì chứ? Chẳng qua là một trong

rất nhiều người phụ nữ của hoàng đế mà thôi! Hâm Nhi nghĩ như vậy, cô chấp không cúi đầu trước nàng, nhất định phải để cho nàng biết ai mới là chủ của cung đình hôm nay. Cậu nhìn chăm chăm đôi môi Tố Doanh, màu đỏ tron bóng ấy vô cùng vui mắt, nếu như nàng nói ra lời thỏa đáng thì cậu cũng có thể sắm vai một đứa bé tôn kính bề trên.

Hình như sau rất lâu, môi của nàng nhẹ nhàng mấp máy trong ánh mắt chăm chú của cậu, Hâm Nhi nghe thấy tiếng nói êm ái của nàng: “A Thọ!” Hâm Nhi bỗng nhiên như bị sấm đánh trúng đỉnh đầu, trong trí nhớ trước giờ chưa từng có ai gọi, ngay cả chính cậu cũng đã gần như sắp quên mất cái tên mụ này...

“A Thọ...” Nàng lại gọi một lần, giọng điệu như gió xuân đến chậm làm người ta cảm thấy ấm áp mừng rỡ gấp bội. Hâm Nhi trả lời một câu như bị thân xui quý khiến: “Nương nương!” Một gọi một đáp như thể người xưa gặp lại, làm chính cậu cũng cảm thấy kinh ngạc bội phần.

Nàng mỉm cười “ừ” một tiếng, không nhiều lời hàn huyên với cậu như hoàng gia thường dùng, cũng không có bày ra vẻ mạnh mẽ tuyên bố quy định về sau. Nàng lật cô tay, lòng bàn tay cầm một quả hạch đào buộc dây vàng. Hâm Nhi tập trung nhìn vào, thì ra là một viên hồ phách được tạc thành quả hạch đào. “Cầm lấy, cái này là của cha con.” Nàng nói: “Ngài ấy muốn xem con trưởng thành thế nào.”

Hâm Nhi trân trọng nắm hồ phách ở trong tay, hỏi: “Nương nương, từ đâu tới thế?” Điều cậu hỏi là nguồn gốc của quả hạch đào này, không biết nàng có nghe rõ không hay là cô ý lảng tránh, nói ra điểm bắt đầu của chính mình: “Thái Lăng.”

“Đó là nơi nào? Còn xa hơn khu vực săn bắn ư?” Khu vực săn bắn chính là nơi xa nhất mà Hâm Nhi từng đến trước giờ. “Xa hơn chỗ đó.” Nàng an nhàn quấn dây tơ trên hồ phách quanh cô tay cậu, nói: “Ngày mai bệ hạ sẽ xuất hiện ở trước mặt quần thần. Mang theo nó, để cha của người kiêu ngạo vì người.”

Hâm Nhi nghiêm túc gật đầu, cảm thấy chuyện này thực sự là kỳ diệu: Nàng đến từ nơi xa xôi mà cậu chưa bao giờ tới nhưng lại giống như một người mà cậu quen thuộc nhất... “Ngày mai ta làm gì đây?” Hân tò mò hỏi. Nàng cười bí hiểm: “Việc này nên giao cho các bề tôi của người suy đoán. Đừng ngại thử cho bọn họ một điều bất ngờ vui vẻ.”

“Vui vẻ” thì chưa chắc nhưng “bất ngờ” nhất định là không tránh khỏi. Chân Ninh đã từng nói, khi cậu đủ hiểu chuyện sẽ để cậu trèo lên ngai báu làm thiên hạ kinh sợ phục tùng. Nhưng theo Chân Ninh thì ngày đó mãi mãi sẽ không tới đúng chứ?

Hâm Nhi chìm vào mộng đẹp với cõi lòng đầy mong đợi, trong mơ cũng đang tưởng tượng đến tình hình lúc cậu lên sân khấu. Nhưng khi thật sự tiến vào triều đình trông đã lâu, lại không khỏi thất vọng. Người phía dưới

đường như hoàn toàn không phát hiện ra nơi đây có thêm một hoàng đế. Khi thì bọn họ tự quyết định, khi thì tranh cãi với nhau, chẳng hề hỏi ý nghĩ của cậu. Hâm Nhi siết chặt nắm tay, suýt chút nữa bóp nát quả hạch đào bằng hồ phách kia.

Ba vị tể tướng còn đang cãi vã vi tôn hiệu của Huệ phi. Duệ tướng nói: “Nương nương từng được phong là hoàng hậu Nhân Cung, bây giờ lên làm thái hoàng thái hậu thì có gì không phù hợp?” Phùng tướng phản bác rằng: “Sao Duệ đại nhân lại nói ra lời như vậy? Chữ ‘hậu’ xứng đôi với ‘đế’, hoặc vì chồng là đế mà xưng hoàng hậu, hoặc vì con trai là đế mà xưng thái hậu. Huệ phi mất chồng chẳng con, sao có thể xưng hậu?” Duệ tướng cười nói: “Lẽ nào Phùng đại nhân đã quên, nương nương đã được nhận phong hoàng hậu Nhân Cung từ lâu.” “Duệ đại nhân đã quên rồi ư? Tôn hiệu hoàng hậu bị tiên đế tước bỏ từ giữa năm Từ Ninh rồi. Nương nương bị giáng làm Huệ phi là ý muốn của tiên đế, hôm nay lại thêm tôn hiệu, làm trái ý muốn ban đầu của tiên đế đúng là bất kính!” “Tước tôn hiệu của nương nương chính là vì Chân Ninh giả mạo chỉ dụ vua, không phải ý của tiên đế.”

Lưu tướng nghe đến đó cũng đứng ra nói: “Tạm thời không nhắc tới chuyện trước đây của Huệ phi. Và lại phi tần Tố thị được hưởng tôn hiệu bởi vì tổ tiên có cùng ngọn nguồn với đế thất, vì cha anh có công đối với quốc gia, vì vậy phi tần Tố thị có được hậu đãi hiếm thấy. Anh Huệ phi là tướng phản nước, em gái là Ngụy hậu phản quốc thì sao có thể hưởng vinh hạnh đặc biệt này?”

Bọn họ tranh đấu đến dựng mây trợn mắt, Hâm Nhi đã biết đại khái quá khứ tệ hại của vị nương nương này.

Duệ tướng tự biết hàm tước thái hoàng thái hậu của Huệ phi không đủ, trong lòng xét qua ý nghĩ chẳng qua là gọi cao hơn thái hoàng thái phi một chút, thôi thì nhường hai vị tể tướng khác mấy bước cũng không mất mát gì. “Người nhà phản bội có can hệ gì đến Huệ phi đâu? Nếu chuyện tước phong hiệu Nhân Cung lúc đầu đã là vụ án phức tạp không đầu mối, thần cũng không cách nào chứng thực, khẩn xin bệ hạ: Người đời đều biết Huệ phi nhân từ rộng lượng, ngày xưa lại có công chăm sóc bệ hạ, nay đã về triều, không thẹn với danh hiệu thái hoàng thái phi.”

Trên điện Kim Loan hoàn toàn yên tĩnh. Ba tể tướng nhìn nhau, gương mặt liếc về phía trước một cái. Chẳng biết hoàng đế nhỏ đã đi đâu mất. Ba tể tướng thở dài, bất ngờ đạt được cùng một ý kiến ở sâu trong lòng: Đó là một kẻ bất tài không ra hồn mà thôi.

Duệ tướng ho khan một tiếng: “Nếu thánh thượng đã bãi triều thì chúng ta hãy lui vào phòng bàn việc nước để thảo luận chuyện khác.” Sau khi bọn họ dẫn dắt một nhóm đại thần vào phòng bàn việc nước, trong lòng Lưu tướng đã có tính toán, có lòng bán một ơn huệ với Duệ tướng nên đề nghị: “Tạ đại

tướng quân có công dẹp loạn, phải phong thưởng thế nào còn cần bàn bạc cẩn thận.” Phùng tướng khinh thường nói: “Việc này thì có gì khó mà cần tập trung bàn nhau?” Duệ tướng cười ha ha: “Hoàn toàn chính xác. Hoàng triều bất hạnh, từ khi dựng nước tới nay không ít biến loạn. Công thần dẹp loạn được phong thưởng thế nào cũng đều có lệ để tuân theo cả rồi.” Phùng tướng lấy làm kinh ngạc: “Cái gì?” Ngay cả Lưu tướng cũng cảm thấy hơi bất ngờ: “Duệ đại nhân, cần phải thế sao?” Duệ tướng cười nói: “Tạ đại tướng quân là công thần số một lần này. Lẽ nào phong thưởng theo lệ cũ cũng không đúng ư?” Gã ho một tiếng, “Lão phu ra ngoài quên tra hoàng lịch, không biết mọi việc hôm nay không được thuận lợi, vẫn có tranh chấp miệng lưỡi. Thật là khiến người ta không vui!” Gã là hoàng tộc duy nhất trong ba tể tướng nên vừa mở miệng thì có tiếng phụ họa. Lưu tướng, Phùng tướng chỉ đành nhún nhẹn nhường một bước, “Đại nhân nói không sai. Chỉ là không biết ý thánh thượng thế nào.” Bọn họ bàn tính công văn xong, lại nghĩ không biết bao giờ hoàng đế có thể viết được sắc chỉ công văn này, cùng nhau thở dài lắc đầu.

Hâm Nhi vút điện Kim Loan không liên quan gì đến mình ra sau đầu, mang theo Tô Dương và Tô Phát đến ven hồ Thái Bình hóng mát. Một trận gió mát ào ào thổi lên, tạo ra gợn nước liên miên trên mặt hồ. Tuy anh em nhà họ Tô ương ngạnh nhưng lại hết sức trung thành đối với Hâm Nhi, lúc gió lớn thì chắn gió, lúc trời nắng thì che nắng, mọi cử động đều lặng lẽ không dám quấy nhiễu sự say sưa của Hâm Nhi.

Hâm Nhi nhìn giữa hồ đến đờ ra: Chân Ninh chết rồi, không ai trong ba tể tướng này dám độc lập không chế hoàng đế nhỏ để tránh mình rơi vào kết cục của Cư Hàm Huyền và Chân Ninh nhưng lại không cam lòng vứt bỏ thời cơ tốt ấy. Một trong số đó muốn nâng Huệ phi lên để trông coi hoàng đế, hai kẻ khác đương nhiên không bằng lòng. Đón Huệ phi về cung là tính toán của Duệ tướng, điều này quả thực hết sức rõ ràng. Nhưng gã có thể áp chế được suy nghĩ của hai vị tể tướng khác không?

Một cục đá tiêu sái bay qua mặt nước phát ra tiếng “ùm ùm” đã quấy rầy suy nghĩ của Hâm Nhi. Tô Phát đang muốn đi tìm người xui xẻo này thì một cục đá giống vậy linh hoạt nhảy mấy cái trên mặt nước, ầm xuống giữa hồ. Hâm Nhi bỗng nổi tính trẻ con, cũng nhặt một cục đá cuội bên chân lên, vung tay ném ra vừa hay bắn trúng một cục đá xẹt qua mặt nước khác. Quỹ đạo của hai cục đá đều trật, “ùm ùm” chìm vào trong hồ.

Hâm Nhi nhảy phắt dậy, mang theo anh em họ Tô tới gặp kẻ nghịch nước kia, chưa đi được mấy bước đã thấy Vong Cơ ven theo đường mòn bên hồ tìm tới bên này. Lúc nhìn thấy cậu, cô bé sững sốt một lúc, có lẽ còn chưa thấy rõ mặt cậu đã quỳ gối trước long bào màu vàng.

Lần này cô bé không chạy trốn.

Hâm Nhi có lòng đi qua, chợt nhớ ra hôm nay trong triều đình Lưu tướng công kích Huệ phi. Hoàng hậu trước đây mà còn chịu những lời bôi nhọ như thế vì người nhà, huống hồ là một cô bé như Vong Cơ chứ? Thế là cậu chọn một con đường khác.

Lần này cậu không bám lấy cô bé nữa.

Một ngày của mấy năm sau, bọn họ lại giờ tính trẻ con, ném đá ở bên hồ. Cơ thể Vong Cơ yếu ớt tay mềm nhũn, mấy lần đều không ném được, buồn bã cười nói: “Nếu như ngày đó thiếp không ngẩng đầu nhìn người, người không quay đầu nhìn thiếp thì tốt rồi. Nếu hai hòn đá đó không va vào nhau thì mỗi hòn đều có quỹ đạo đẹp đẽ của chính mình.”

“Nhưng một tiếng va chạm xé rách mặt hồ ấy còn có điểm kết thúc bất ngờ chệch khỏi quỹ đạo, những hòn đá khác có hóa thành cát sỏi cũng khó mà trải qua. Đây không phải là việc rất đáng giá à?” Hâm Nhi cười rộng rãi trả lời.

Tạ Chấn nhìn Tô Doanh sâu xa, mới cup mắt xuống lại ngẩng đầu liếc nhìn. Mấy năm nay hắn gần như đã quên mất nàng búi tóc như thế, vẽ mày như thế, tô son như vậy... sẽ có dáng vẻ thế nào. Hắn cũng gần như đã quên nàng hồ hững như vậy là cảm giác gì. “Xin nương nương trách phạt, thần tuyệt không oán hận.”

Tô Doanh không nhìn thẳng hắn, lãnh đạm nói: “Đại tướng quân nên biết trở lại chỗ này thì tôi không còn là người phụ nữ có thể tùy tiện mắng anh phạt anh nữa. Tôi không thể phá hủy quy tắc trong cung.”

Nàng nói xong lại không để ý tới hắn. Tạ Chấn than thở: “Nương nương, thánh thượng cần người phò tá giúp đỡ, trong cung lại không có người danh chính ngôn thuận.”

“Đây không phải là lý do anh nhất định phải tìm tôi.”

Tạ Chấn nghĩ chốc lát mới trầm trọng bảo: “Thần nghe nói trước khi thánh thượng đi săn đã dùng gậy đánh người cho tới chết chỉ vì một con chó săn bị chết. Cho dù là công chúa Chân Ninh, ngài cũng thường xuyên chống đối chằm chọc trước mặt. Nếu bốc đồng như vậy thì không sống lâu được. Lần này công chúa Chân Ninh đã chuẩn bị người được chọn cho việc thay đổi ngôi vị hoàng đế là chất trai của Khánh Vương Dao, em trai thứ mười một của hoàng đế Minh Nguyên, cùng thế hệ với thánh thượng, còn nhỏ hơn thánh thượng hai tuổi. Chi Khánh Vương chỉ còn đứa bé này lẻ loi một mình, xuất thân lại không chính thống giống như thánh thượng nên dễ khống chế. May mắn trong đám người được Chân Ninh phái đi bí mật đón đứa bé kia có bạn cũ dưới trướng tôi, lần này mới có thể xuống tay trước.” Hắn nói một mạch đến đây, thấy thái độ Tô Doanh không thay đổi thì dứt khoát nói hết lý do của mình cho nàng: “Tuy Chân Ninh đã chết nhưng sớm muộn sẽ có những người khác không thể chịu đựng ngài. Hi vọng cuối cùng mà tiên hoàng để lại để ngài cắt đứt như vậy sao? Đứa bé mà nương nương

liều chết giữ lại trước đây cứ để ngài tự sinh tự diệt như vậy ư? Để ngài trở thành một hôn quân, làm hoàng triều hồ thẹn?”

Tổ Doanh trầm tĩnh nở nụ cười: “Đại tướng quân, anh khiến tôi nhớ tới người mà em từng ghét nhất, những triều thần thích lấy nhỏ làm lớn luôn vì chuyện xảy ra ngẫu nhiên mà nhận định tương lai cả hoàng triều đều tằm tối.”

Tạ Chấn kiên trì nói: “Mặc dù không biết tương lai hoàng triều nhưng tôi cũng biết lỗi sai mà hôn quân phạm phải không chắc sẽ giống nhau, song có một vài chỗ ắt sẽ tương đồng – bọn họ đều không cảm thấy mình phạm sai. Thánh thượng hiện tại chính là một đứa bé như thế, sau này liệu sẽ biến thành một người như vậy hay không thì phải xem có ai có thể chuyển đổi tính tình của ngài không.”

“Vì điều này mà anh kéo tôi về?” Tổ Doanh lãnh đạm nói: “Một người phụ nữ lẻ loi như tôi ở thái lăng canh mộ tiên đế coi như đã dốc hết khả năng rồi. Đến cung đình sâu thẳm như biên có thể làm được gì chứ?”

Môi Tạ Chấn mấp máy, giọng điệu hơi buồn bã: “Trước đây... người đã từng nói, rằng quãng đời còn lại của người đã biến thành một thang thuốc độc, có thể chấm dứt những năm tàn ở thái lăng thì đối với mình hay đối với người khác đều tốt đẹp. Nhưng tôi không thể tận mắt thấy người sống quãng đời còn lại như thế, không thể tự mình sống tự tại mà quên mất có người chịu đựng ôm đau ở một lăng mộ. Tôi không muốn lại trở thành một kẻ phản bội trong lòng người.”

Tổ Doanh trầm mặc, chậm rãi đi tới bên cạnh hắn đặt tay lên vai hắn.

“Ngốc quá! Ban đầu là em bảo anh đi.”

“Cho nên càng không thể phản bội.” Hắn mỉm cười trả lời.

Hai người họ một đứng một ngồi, duy trì tư thế kia thật lâu, ngay cả Hâm Nhi lặng lẽ đi tới cũng nhìn đến ngay người. Cậu cảm thấy đó là một hình ảnh không cho phép quấy rầy, lại lén lút đi khỏi cung Ngọc Tiết.

Sau đó rất lâu, trong lúc vô ý cậu đã nhắc lại ngày hôm đó.

Thái hoàng thái phi không nói một chữ biện bạch vì cảnh tượng khi đó.

Nàng chỉ nhìn Hâm Nhi và Vong Cơ bảo: “Có thể gặp được một người biết ngài đối tốt với hắn, hơn nữa còn muốn báo đáp ngài, chẳng lẽ không phải là một chuyện rất may mắn sao? Có lẽ tôi vẫn không thể biến thành một kẻ khiến người ta sợ hãi chỉ vì bên cạnh tôi có người này – hắn đáp lại ý tốt của tôi, bảo cho tôi biết dù là ở trong chốn cung đình thì làm việc thiện cũng rất có ý nghĩa.”

## Chương 6: Người nhà

Lúc vào cung, Vinh An mang dáng vẻ sẽ làm ầm một trận. Hâm Nhi nghĩ trước sau gì cũng không tránh được nàng ấy nên dứt khoát đuổi nàng ấy trở về ở ngay trước mặt. Nếu như có thể khiến cho nàng ấy tức giận đến mức không chịu nổi, không vào cung nữa thì đó là việc không còn gì tốt hơn. Nào ngờ Vinh An hoàn toàn không xuất hiện ở trước mặt cậu mà đến thẳng cung Ngọc Tiết.

Bình phong khắc mười sáu chữ, màn che thêu hoa màu lam, sự bài trí của cung Ngọc Tiết vẫn y như năm đó. Vinh An đứng ở cạnh bình phong, hồi lâu vẫn không cất bước. Trước màn che màu xanh ngọc kết hoa bằng chỉ bạc, người phụ nữ kia khoác áo ngoài màu vàng nhạt, váy màu xanh men sứ, nàng giống như là áng mây hương trong trời sao buổi đêm nương nhờ ánh trăng vậy. Gương mặt nghiêng của nàng vẫn giống hệt ngày đó, nếu không phải trên giường ngự thiếu đi người cha ngồi ngay ngắn thì Vinh An đã cho rằng trước mắt là một bức tranh miêu tả cảnh tượng lúc đó, gần như muốn hỏi mình: Thực sự đã đuổi người phụ nữ này ra khỏi cung đình rồi ư? Tố Doanh ngoái đầu nhìn lại thì thấy vị khách tới thăm trong dự liệu này, cười nhạt: “Ngài phát tướng rồi.” Vinh An vẫn nhìn thẳng vào nàng, khuôn mặt kéo căng. Tố Doanh mặc cho nàng ấy trầm mặc, tự mình nâng một chén trà thơm rồi đi tới phía trước cửa sổ mở rộng ngắm cảnh sắc. “Cô đang nhìn gì thế?” Tiếng Vinh An sắc sảo hơn ngày trước, Tố Doanh không quay đầu lại, nói: “Thực ra không có gì đẹp cả, chỉ tìm chút ký ức năm đó mà thôi.”

“Cô năm đó thì có hồi ức đáng giá gì chứ?” Vinh An cười ha hả nói, “Đối với cô, chuyện cũ bên trong cung Ngọc Tiết này chắc không phải là điều đáng kiêu ngạo nhỉ? Ôi... Có lẽ ‘chẳng biết xấu hổ’ chính là nguyên nhân khiến cô bị đuổi mãi mà vẫn không đi!”

Tố Doanh quay đầu nhìn nàng ấy một cái, trong mắt có chút thương hại: “Còn nhớ lời Thịnh Nhạc đã từng nói hay chẳng? Xem ra, đến nay chuyện ngài nên hiểu từ mười năm trước vẫn chưa khắc ghi trong lòng.” Vinh An thốt tha đi tới trước mặt nàng, nói như thăm thì: “Vậy cô có nhớ lời ta từng nói không? Chỉ cần còn một hơi thở, hai ta sẽ không thể cùng tồn tại.” Nàng ấy lùi lại một bước quan sát Tố Doanh, nói như đang đùa: “Cô dám nói ra lời như vậy không? Sống tới hôm nay, cha anh, chị em, chồng con... Cô có cái gì?”

“Hai ta cần gì lươn ngấn lại chê trạch dài chứ?” Tố Doanh nói, “Chân Ninh cũng đã chết rồi, bây giờ ngài chỉ còn một đứa con gái, tính toán tương lai một cách cẩn thận vì mẹ con các người đi.”



Vinh An buồn rầu: “Chân Ninh ở dưới suối vàng mà biết cô lại nghênh ngang trở về thì ắt sẽ hết sức oán giận. Nó đắc tội vô số người, mạo hiểm vô số lần, ôm ý định cả đời không lấy chồng quyết tâm giữ cho hoàng gia được chính thống, không ngờ lại rơi vào tay cô... Đứa em gái đáng thương!” Nàng ấy phân hận trợn mắt với Tố Doanh, nói: “Đồ đàn bà giáo hoạt! Tôi tuyệt đối sẽ không để cho cô thực hiện được, tuyệt đối sẽ không để Hâm Nhi bị cô mê hoặc.”

Tố Doanh không hề tranh cãi với nàng ấy. Tiêu chuẩn phán đoán sự việc của họ mãi mãi không giống nhau.

“Tôi phải nói cho ngài biết, cô đã từng làm gì đối với người thân của ngài. E rằng cô sẽ hối hận vì không ở lại thái lăng.” Vinh An nói đến đây hình như cảm thấy sung sướng gấp bội, điều võ dương oai xoay người rời đi. Vừa lúc Bạch Tín Tắc dẫn một thái y trẻ tuổi tới chẩn đoán bệnh cho Tố Doanh, đi qua Vinh An. Vinh An thật vọng và tiếc rẻ nhìn y một cái, còn Tín Tắc hoàn toàn không ngược mắt nhìn nàng ấy.

Người ở bên cạnh đồ sao chổi này đều sẽ bị mất lập trường. Chị cả, anh trai, Tín Mặc, Chân Ninh... vốn không nên có kết cục như vậy, nhưng ai nấy đều dần dần không biết phải đi tới phương hướng nào... Chỉ vì có thêm một người như nàng ta, có thêm một người như nàng ta! Vinh An càng nghĩ càng khó nén lửa giận sôi trào trong lồng ngực, hùng hổ xông đến phòng sách của Hâm Nhi.

Hâm Nhi đang hí hoáy quả hạch đào bằng hồ phách kia. Vinh An nhanh chóng nắm lấy tay hỏi: “Bệ hạ, viên hồ phách đó từ đâu ra thế?” Hâm Nhi liếc nàng ấy, lười biếng trả lời: “Là quà gặp mặt của thái hoàng thái phi.” Con tức của Vinh An xông lên, cao giọng nói: “Bệ hạ biết viên hồ phách đó có nguồn gốc thế nào không?” Hâm Nhi lắc đầu không có hứng thú. Vinh An đưa tay đè lên lồng ngực đang phập phồng, cười lạnh bảo: “Tôi biết từ trước đến giờ bệ hạ không thích nghe lời tôi nói. Nhưng bệ hạ nhất định phải nghe lời nói ngày hôm nay.”

Nàng ấy từ từ lúng sục thù hận trong đầu, bắt bọn nó tụ tập thành sự công kích mà bất cứ kẻ nào cũng không thể ngoảnh mặt làm ngơ. Việc này không hề tổn sức khiến bản thân Vinh An cũng cảm thấy vô cùng kinh ngạc: Thì ra vạch trần tội ác với một người không biết rõ càng làm cho người ta khoái trá hơn trao đổi hồi ức với những kẻ biết rõ trong lòng.

Hâm Nhi dần dần rơi vào trầm mặc. Vinh An nói quá nhanh, nói đến chỗ kích động thì tim không khỏi đau đốn, không thể không dừng lại thở dốc. Nàng ấy thấy khuôn mặt thờ ơ của Hâm Nhi thì hứng khởi đang dâng trào bỗng biến mất tăm. “Bệ hạ...”

“Cô nói mệt rồi à?” Hâm Nhi cười hì hì, đưa cho nàng ấy một chén nước ấm, “Uống xong chén nước ấm này thì về nhà nghỉ ngơi đi.”

Vinh An run rẩy cả người: “Bệ hạ, sao ngài có thể thờ ơ như không thế? Thứ tôi nói đến là oán thù của cha mẹ ngài với ả đàn bà kia đấy!”

Mắt Hâm Nhi sáng như sao, không hề lộ ra vẻ không vui một chút nào.

“Trước đây người và cô Chân Ninh đã nói Cư Hàm Huyền hại chết cha mẹ ta. Vì những lời này của các người mà trong nhà bọn họ kẻ đáng giết đều bị giết, kẻ nên sung quân đều sung quân, nên không có chức quan thì không có chức quan. Ta nghe lời cô Chân Ninh, để người nhỏ cỏ tận gốc một loạt đối với cả những kẻ gần gũi họ. Khi đó có phải suýt nữa đã giết sạch cả triều đình không? Bây giờ cô lại tới đây, sao hôm nay người hại chết cha mẹ ta lại biến thành thái hoàng thái phi thế?”

Cậu nhìn Vinh An, thực lòng thực dạ nói: “Cô à, triều đình khó khăn lắm mới đầy đủ trở lại, cô lại muốn giày vò hậu cung một lần nữa à? Mặc dù cháu chỉ là một đứa bé hơi lớn thôi cũng ngại phiền hà. Vả, cô chẳng học nổi thủ đoạn chinh đốn người khác của cô Chân Ninh đâu. Bỏ đi thôi!”

Vinh An nghẹn họng nhìn trân trân: “Cháu cho rằng cô nói những lời này là muốn mượn tay cháu để rửa hận thù cá nhân ư?” Hâm Nhi nhìn dáng vẻ của nàng ấy mà bật cười: “Cô ơi, cô có từng nghĩ nếu như người có bụng dạ ác độc, ra tay tàn nhẫn giống như cô nói thì đứa bé như cháu và kẻ gây hấn trắng trợn như cô có thể sống tới hôm nay sao?”

“Trước đây ả để cho cháu sống là vì một lòng một dạ muốn làm thái hoàng thái hậu! Ý của ả chính là như thế! Cuối cùng bây giờ...”

Hâm Nhi vừa lắc đầu vừa cười nhạo: “Đại trưởng công chúa Chân Ninh là cô ruột của cháu mà ít ngày trước còn muốn giết cháu rồi dùng chất trai của Khánh Vương để thay thế. Người không thân chẳng quen cháu, nếu có lòng thì lẽ nào từ mười năm trước lúc vẫn còn là hoàng hậu Nhân Cung lại không tìm ra một đứa bé khác để giúp người trở thành thái hoàng thái hậu? Cần gì đợi tới tận hôm nay?”

Vinh An trợn mắt với cậu, khó khăn nói: “Cháu không tin lời cô.”

“Nếu như cô nói đều là thật thì cháu nên nghĩ rằng người mà cô hề mở miệng là gọi ‘ả đàn bà kia’ ấy không hề ra tay tàn ác với cô cháu mình.”

Hâm Nhi nhún nhún vai, cười nói với Vinh An: “Cô chớ có chọc tới người.”

“Bệ, bệ hạ!” Vinh An uể oải lắc đầu, “Ngài sẽ chịu thiệt, ngài sẽ chịu thiệt cho xem! Ngay cả tiên đế cũng suýt nữa bị ả đàn bà này hãm hại...”

“Cô à, các cô vẫn luôn nói cho cháu biết tiên đế là một người cực kỳ thông minh. Nếu đã như vậy, cô thật sự có thể hiểu được mục đích việc làm của người ư?” Hâm Nhi cười ha hả, bất kể nàng ấy có nói cái gì nữa cũng sẽ không để ý đến.

Vinh An bị đứa bé này trào phúng bèn thất vọng đi mất. Hâm Nhi hình như hoàn toàn không phát hiện ra, vẫn đọc sách viết chữ. Tạ Thăng thấy Vinh An đi rồi mới lên lút vào, giao rất nhiều tờ giấy đã được viết xong cho cậu: “Bệ hạ, hôm nay đã viết xong rồi.” Hâm Nhi đón lấy xem, gật đầu bảo:

“Chỉ có chữ của người là giống ta nhất. Cần đi cho thái hoàng thái phi xem đi.” Trộn náo loạn của Vinh An dường như hoàn toàn không ảnh hưởng đến sự sắp xếp và tâm trạng hôm nay của cậu.

Hai thiếu niên nhỏ cùng đi đến cung Ngọc Tiết, Hâm Nhi đến cạnh Tố Doanh, lấy tờ giấy này ra nói: “Bài học hôm nay của ta mà nương nương từng nói muốn xem ở cả chỗ này.”

Chắc chắn thái hoàng thái phi đã biết Vinh An sẽ tới trước mặt Hâm Nhi chằm ngòi thổi gió nhưng nụ cười của nàng vẫn y như thường ngày. Xem xong vài tờ, nàng nói không nhanh không chậm: “Đây là do Tạ Thăng viết thay nhỉ?” Hâm Nhi chớp mắt, cười hỏi: “Sao nương nương lại nói như vậy chứ?”

“Mỗi lần Tạ Thăng vào cung làm nhiệm vụ, bộ ‘hự’ bên trong chữ ‘doanh’ đều viết thành ‘nghệ’. Bình thường đều viết là ‘フ’.” Lúc Tố Doanh xoay mặt nhìn về phía Tạ Thăng thì không ôn hoà nữa. Tạ Thăng bị nàng liếc mắt thì chột dạ gục đầu xuống.

Hâm Nhi hoàn toàn không cảm thấy lúng túng khi bị nàng vạch trần, đứng vững nói: “Nương nương, không phải tài năng quan trọng nhất của một hoàng đế chính là biết dùng người sao? Sở trường của A Thăng là thích đọc sách, chữ viết lại tương đối giống ta. Ta giỏi dùng sở trường của cậu ta thì có gì không đúng?”

Lời ngụy biện ấy của cậu nghe qua thì hình như có lý một cách kỳ lạ. Nếu như Chân Ninh còn thì ắt sẽ tức đến mức kêu to: “Ngụy biện! Viết lại bài học này mười lần!” Còn Vinh An thì nhất định sẽ bó tay hết cách rồi cười nói: “Bệ hạ thật biết nói đùa.” Hâm Nhi tự cho là đã biết hết cả, thủ đoạn của người lớn chẳng qua chỉ là mấy chiêu hoặc mắng hoặc dỗ như vậy thôi. Nhưng Tố Doanh không bình luận đối với lời nói của cậu, ngược lại hỏi: “Bệ hạ, trong tất cả những gì người sở hữu chỉ có một thứ là không ai có thể cướp đi được. Người biết là cái gì không?” Hâm Nhi suy nghĩ một lúc nhưng không nghĩ ra, thế là sáng khoái cười nói: “Ta chỉ là một người trần mắt thịt, cái mạng này cũng có sinh lão bệnh tử giống người khác. Có thứ gì là không đoạt được chứ?”

“Là học thức của người.” Tố Doanh nói. “Người khác có thể cướp mất tiền tài, quyền thế, người thân, bè bạn thậm chí tính mệnh, chỉ có học thức là không ai cướp được. Chỉ cần người học được thì không ai có thể ép người quên đi. Chỉ cần người trở thành một kẻ thông minh uyên bác thì không ai có thể buộc người biến về ngu si thô lỗ. Ngay cả thứ duy nhất không bị tước đi mà bệ hạ cũng muốn chấp tay nhường cho người khác à? Bệ hạ có một trời bốn biển nhưng lại là người thờ ơ với chính của cải của mình. Nói như vậy thì làm sao người khác lại tôn trọng tất cả của người được?” Nàng nói rồi dùng khóe mắt liếc Tạ Thăng, cười lạnh bảo: “Trộm những đồ có giá trị

trong cung này còn bị phạt nghiêm, người trộm mất cơ hội thu hoạch học thức của bệ hạ thì nên phạt làm sao?”

Tạ Thắng quỳ “phịch” xuống nói: “Bất kể trách phạt thế nào, thần đều cam chịu.”

Hâm Nhi biết thái hoàng thái phi tuân thủ cung quy nghiêm chỉnh sẽ không trách phạt bệ hạ ở hậu cung nên không lo cho Tạ Thắng, nhưng trong khoảnh khắc ngăn ngừa lại không nghĩ ra lời nào phản bác Tô Doanh, chỉ có thể ở bên cạnh chớp chớp mắt. Tô Doanh nhìn thấy dáng vẻ của cậu thì lại cười nói: “Bệ hạ, đạo lý lần này của ta không phải là hoàn toàn kín kẽ. Thuộc lòng quyển sách mà ta nói thì người sẽ biết.”

Hâm Nhi bĩu môi, nói trong lòng: “Lẽ nào mình không nghĩ ra được à?” Nhưng dù sao đó cũng là chuyện của sau này, lúc ấy cậu thực sự muốn nhanh chóng dẹp đề tài này đi. Vừa hay gặp cung nữ đưa thuốc vừa mới sắc xong đến. Hâm Nhi nảy ra ý tưởng, nhanh chóng đi tới nhận lấy, tự mình ném thử một miếng rồi mới dâng hai tay cho Tô Doanh, cười hì hì nói: “Không đáng đâu ạ.”

Tô Doanh vội vàng giận trách: “Đây là thuốc, sao bệ hạ có thể...”

“Ta nghe nói trước đây mỗi ngày nương nương đều thử thuốc cho tiên đế, trước giờ vui vẻ chịu đựng, không hề oán trách.” Hâm Nhi ngồi xuống bên nàng, nhìn nàng uống hết. Cung nữ kia nhận lấy chén không, Hâm Nhi chợt nhìn thấy mặt của cô bé, “ôi” một tiếng.

Tô Doanh nói: “Nó là Vong Cơ, con gái của em gái ta, vốn ở phòng làm lụa. Vừa lúc bên cạnh ta thiếu một cung nữ nhỏ cơ trí nên cho đòi nó đến.”

Hâm Nhi biết rất rõ ràng nhưng lại cố ý hỏi: “Mẹ nàng là cô em gái đó của nương nương?”

“Ta chỉ có một đứa em gái sanh con dưỡng cái bình an.” Tô Doanh mỉm cười nói.

Mắt Hâm Nhi đảo quanh, hỏi: “Nương nương vẫn xem nàng ta là em gái à?” Lúc cậu nói lời này, ngay cả Vong Cơ cũng lên nhìn Tô Doanh.

Tô Doanh không hề bối rối, nói: “Không phải một người không thừa nhận là có thể thay đổi được chuyện mà mọi người đều biết. Nếu không thể thay đổi thì thân nhiên đối mặt không phải tốt hơn sao?”

Hâm Nhi buồn bực không lên tiếng, một lát sau lại hỏi: “Thế nương nương có thể thân nhiên nói cho ta biết, cha ta là người như thế nào không?” Nhìn thấy Tô Doanh ngây ra, cậu lại cười: “Cả vị hoàng thái hậu nước phía tây mà còn không tị hiềm thì sao nương nương không thể nói một ít chuyện của cha ta chứ?”

“Mặc dù người là hoàng đế nhưng cũng không thể biết hết chuyện trong thiên hạ.” Tô Doanh trả lời cậu như vậy.

Hâm Nhi lại cười càng lớn tiếng hơn: “Nhưng lúc ta muốn biết thì người bị ta hỏi đến phải trả lời.”

Tổ Doanh lắc đầu cười khở. “Hỏi chuyện của người đi, để cha người giữ lại sự thần bí của ngài ấy.” Nàng nói: “Người biết không? Chữ đầu tiên mà người nói là ‘trời’. Chỉ chuyện này thôi đã đáng nói đến hăng say hơn cả đời cha người rồi.”

Hâm Nhi tò mò tròn tròn hai mắt: “Sao người biết được?”

“Bởi vì khi đó người đang ở trong lòng ta.” Nàng nói.

Mây hôm ấy rất đẹp. Hâm Nhi đứng ở trên cầu chín khúc ngửa đầu nhìn trời, nhìn rất lâu vẫn chưa giảm hứng thú. Tạ Thăng lẳng lặng đợi ở bên, nghe thấy cậu nói: “Thật đẹp. Đẹp hơn tất cả mọi người. Chẳng trách ta chọn trời là chữ đầu tiên nói ra trong đời.”

Tạ Thăng cúi đầu nhìn mũi chân mình, lúng ta lúng túng nói: “Bệ hạ, còn có một bài văn đang chờ học thuộc đây ạ.”

Hâm Nhi chớp chớp mắt với cậu bé: “Người thật sự cho rằng đã trộm mất cơ hội có thêm học thức của ta à? Ha!” Cậu vừa đi về phía trước vừa lớn tiếng nói: “Vua là đầu, bề tôi làm cánh tay đắc lực, cùng chung một lòng, hợp thành một thể, thể chưa chuẩn bị thì chưa thành người được. Vậy thì đầu tuy cao quý nhưng ắt phải nhờ chân tay để thành thể; mặc dù vua sáng suốt nhưng ắt phải mượn cánh tay đắc lực để cai trị. ‘Lễ’ rằng: Dân lấy vua làm tim, vua lấy dân làm cơ thể, tim mà trang nghiêm thì cơ thể thư thái, tâm nghiêm nghị thì sẽ chứa sự tôn kính. ‘Thu’ rằng: Người đứng đầu mà sáng! Bề tôi ắt hiến lương! Trăm họ an khang! Người đứng đầu mà rối rắm! Bề tôi biếng lười! Thì muôn việc đổ bể!”

Thấy Tạ Thăng nghe đến đờ ra, Hâm Nhi nở nụ cười: “Lấy sách ra xem đi!”

Tạ Thăng vội vàng rút quyển sách không bao giờ rời người ra từ trong tay áo, không biết nên lật tới trang nào, nghe Hâm Nhi nói: “Quân thần giám giới thứ sáu.” Tạ Thăng giật mình, đây là quyển sách mà hai ngày trước thái hoàng thái phi tự mình chỉ định. Nhưng Hâm Nhi đã thuộc nằm lòng, đã sớm vượt xa bản thân không biết bao nhiêu.

“Rõ ràng đã thuộc rồi, tại sao cứ phải máy móc chép ba lần mới xong?”

Hâm Nhi bĩu môi, cười hì hì vỗ vai Tạ Thăng, “A Thăng, muốn trộm đồ của ta, người còn phải cố gắng nhiều. Lần này cứ cẩn thận chép tử tế cho ta. Lần sau, còn cố ý để thái hoàng thái phi nhìn ra như thế thì ta sẽ thật sự mất hứng đấy.”

“Thì ra bệ hạ đều biết cả.” Tạ Thăng xấu hổ đỏ mặt lên.

Hâm Nhi vươn người một cái rồi chạy đi nghịch nước như không có chuyện gì xảy ra.

## Chương 7: Âm thanh ban đầu

Tạ Thăng nhớ mấy năm có thái hoàng thái phi ở đó, ngày tháng trôi qua rất tĩnh mịch. Tạ Thăng không quá để ý sự thay đổi bất ngờ trong cung đình, không biết đã ngầm xảy ra bao nhiêu tranh đấu, cũng không quan tâm đến ý nghĩa sau mỗi một lần nhân sự thay đổi. Cậu bé chỉ biết là cha không đảm nhiệm chức tướng trấn thủ biên quan nữa mà lại về kinh thành nắm binh quyền. Không có ai tới gây khó khăn cho cậu bé nữa, mỗi ngày cậu bé cùng Hâm Nhi đọc sách viết chữ, bắn tên vung giáo. Thỉnh thoảng cậu bé cũng nghe anh em nhà họ Tô thì thầm mâu thuẫn giữa ngoại thân, từng nghe bọn họ nói đến ba tể tướng mỗi người đều có bất mãn đối với thái hoàng thái phi. Mỗi lần có loại đồn thổi này, Tạ Thăng lại lo sợ không yên, có lúc sẽ thấp thỏm hỏi cha xem liệu nàng có nguy hiểm không. Nhưng cha chỉ cười, mà tất cả những phiền phức trong tin đồn đến người thái hoàng thái phi thì đều tan thành mây khói.

Tạ Thăng không muốn biết nhiều về bí mật trong cung nhưng cậu bé không còn là đứa trẻ khù khờ nữa, cậu cũng bắt đầu hiểu ra vị nương nương rất hiền hòa với cậu không hề yếu ớt như vẻ bề ngoài.

Kẻ hiểu ra chuyện này không phải chỉ một mình cậu bé.

Ban đầu Hâm Nhi chỉ hi hi ha ha ở bên thái hoàng thái phi để nịnh cho nàng vui vẻ, có thể lười biếng thì lười biếng, lúc có thể biểu hiện thì cũng sẽ không để vượt mặt, dường như không hề để lại điều gì. Nhưng có một ngày cậu bé mang theo vẻ mặt bội phục nói với Tạ Thăng: “Giờ có lẽ Duệ tướng đã hối hận khi mời về một pho tượng thần như thế rồi. Còn ta, e rằng ta thật sự sẽ chịu thiệt.”

“Sao lại thế được?” Tạ Thăng nói: “Không phải nương nương đã nói với bệ hạ lời đó rồi sao?”

“Ông nội người ngồi ở đó hai mươi hai năm. Tuy đại trưởng công chúa Chân Ninh không đi vào nhưng ít nhiều gì cũng đã nắm quyền ở các Chiêu Văn nhiều năm. Cha của người thì chưa hề có một ngày.”

Khuôn mặt của thái hoàng thái phi vĩnh viễn không hề rung động. Ngày đó nàng chỉ vào điện Kim Loan xa xa, hỏi, “Người biết là vì sao không?” Hâm Nhi lắc đầu bảo không biết. Tô Doanh lại nói, “Lúc bệ hạ nghĩ ra thì tất cả những gì ta làm không còn coi là chuyện hiếm lạ như thế nữa. Vị trí kia sẽ không vượt khỏi tay người đâu.”

“Giọng điệu và ánh mắt khi đó rất chờ mong đúng không ạ?” Tạ Thăng nghĩ đến thì mỉm cười, “Thần luôn cảm thấy thái hoàng thái phi thật lòng thật dạ hy vọng bệ hạ có thể trở thành một ông vua sáng suốt, cũng thật lòng thật dạ hy vọng ngôi vị hoàng đế của bệ hạ mãi vững bền.”

Nhưng Hâm Nhi lại không thích hành động của người đi trước. Cậu luôn nghĩ ông nội là ông nội, cô là cô, cha là cha, cậu là cậu. Cậu còn nhớ trong ghi chép sinh hoạt thường ngày của ông nội có viết một câu cho cha rằng: “Không ai có thể thành thật truyền thụ một bộ bí quyết làm hoàng đế cho nhau cả. Con sẽ nghe thấy rất nhiều người bày mưu tính kế nhưng bọn họ chỉ có thể nói cho con biết ‘bọn họ cho rằng làm thế nào cho phải’. Không ai có thể nói cho con biết ‘làm như thế nào mới đúng’. Đây là loại người khó phỏng đoán nhất trên đời, đối với người khác hay đối với chúng ta đều giống nhau.”

Cậu vẫn có một suy nghĩ ngoan cố giống như bằm sinh trong đầu: Cậu nhất định có thể sống những ngày tháng mà bất cứ kẻ nào cũng không có, để cha, cô thậm chí cả ông nội ước ao. Kiểu hoàng đế trong lòng cậu có một nguyên mẫu rõ ràng, cậu nhất định có thể làm được.

Chỉ vì trong lòng không muốn buông bỏ cái bóng này nên cả đời cậu cũng không thể trở thành ông vua sáng suốt trong mắt người khác.

Lần đầu tiên giằng co cùng hậu cung và ngoại triều là vì chuyện lớn cả đời cậu. Tuy là quá náo loạn nhưng từ đầu tới cuối Hâm Nhi đều cảm thấy đáng giá.

“Tại sao không được?” Cậu mới vừa luyện bắn tên xong, sức mạnh ấy vẫn còn vờn quanh thân nên lời nói cũng hùng hổ dọa người: “Các người thường thích mở miệng ra là tiên đế. Tiên đế không có phi tử họ khác à?” “Không phải phi tử, là tài viện nương nương.” Lưu tướng lẩm miệng nhắc nhở, lập tức bị Hâm Nhi lạnh lùng liếc xéo.

Duyệt tướng nói: “Nạp họ khác vào hậu cung không phải chuyện quá đáng gì cả, nhưng phong quá cao thì... Và lại bệ hạ cũng nên suy nghĩ đến xuất thân của Cư thị.” Hâm Nhi miễn cưỡng nói: “Người muốn nói lời đó mấy lần? Hơn nữa ta đã không còn lời hay đối đáp với người nữa rồi.”

Phùng tướng luôn ăn nói sắc sảo nhưng đã nén bực tức đây một bụng từ lâu nên lúc này nói mà không chút nghĩ ngợi: “Có phải bệ hạ bị thái hoàng thái phi kích động nên mới có thể có chấp như vậy không? Phải biết rằng Cư thị đó là cháu gái của thái hoàng thái phi, nàng ta lấy được sắc phong thì trăm lợi mà không hại đối với thái hoàng thái phi. Còn bệ hạ lại vì thế mà bị vạn người chỉ trích...”

Ông ta đang nói hùng hồn thì bó mũi tên lạnh như băng đã trở ngay chớp mũi. Thiếu niên đặng đặng sát khí nói: “Hình như lúc nào người cũng thích nói bậy bạ vô căn cứ. Ta lại muốn hỏi người, người bị kẻ nào kích động mà khiến người mượn cơ hội công kích thái hoàng thái phi?” Phùng tướng tròn mắt, tuyệt vọng và đau lòng trầm mặc nhìn Hâm Nhi.

Mắt thấy ba tể tướng ai nấy đều mang sắc mặt khó coi, Hâm Nhi hừ lạnh một tiếng: “Các người không muốn phong hiệu thì không sao, ta có thể làm chút chuyện nhỏ này.” Dứt lời cậu bỏ cung tên xuống đi về phía cung Ngọc

Tiết. “Bệ hạ!” Ba tể tướng đồng loạt quỳ xuống trước cậu: “Sao vị trí hoàng hậu có thể rơi vào nhà kẻ bề tôi làm phản? Xin bệ hạ suy xét.” Hâm Nhi không thèm quay đầu lại, cười sang sảng: “Đúng, ta phải suy xét cẩn thận, nghĩ cho ra một phong hiệu thật vang dội.”

Hâm Nhi biết lần này lại khiến một đám người không vui. Cậu đã từng cho rằng mình không cần khiến bất cứ kẻ nào vui vẻ nhưng bây giờ cậu không cho là vậy nữa. Có điều thứ cậu mong muốn là một khuôn mặt tươi cười mà cậu muốn nhìn thấy, còn những người khác không ở trong phạm vi quan tâm của cậu.

Vừa bước vào cung Ngọc Tiết, một mùi hương ngọt ngào thoả mái phả vào mặt, Hâm Nhi hít sâu một cái, cả trái tim đều trở nên vui sướng. Cậu nóng lòng đi vào trong nhìn xung quanh, thấy Vong Cơ ngồi ở trên giường, hí hoáy rất nhiều hương liệu một cách hết sức chăm chú.

“Đây là trò mới gì thế?” Hâm Nhi đi lên hỏi.

Tất cả suy nghĩ của Vong Cơ đều đổ dồn lên trên chỗ hương liệu đó, biết cậu vào cũng vẫn không đứng dậy, nói: “Thần nghe nói lúc nung nung còn trẻ là một người chế hương lão luyện đấy! Cậu xin vài ngày, nung nung mới đồng ý dạy thần. Lúc này bảo thần gửi cái lò này, gửi được vị nào thì lựa ra theo thứ tự.” Nói rồi cô bé cầm lấy một khối hương liệu vụn ép thành bánh hương, hươ hươ ở trước mũi Hâm Nhi: “Người thấy mùi này có thơm không?”

Lúc này Tổ Doanh trở về từ bên ngoài, nhìn thấy dáng vẻ hai người trẻ tuổi thì dịu dàng gọi một tiếng: “Vong Cơ! Chuyện gì thế này? Bệ hạ đang đứng mà cháu dám ngồi...”

Hâm Nhi cười hì hì nói: “Không sao đâu ạ.”

“Có sao đây.” Giọng điệu Tổ Doanh mơ hồ mang theo vẻ nghiêm khắc, Vong Cơ vội vàng đứng dậy lui sang một bên. Hâm Nhi không ngờ nàng làm khó dễ, nhân thể ngồi ở chỗ Vong Cơ vừa ngồi, tay gảy hương liệu chuyển hướng câu chuyện: “Nung nung có tay nghề này mà sao không thường xuyên tiêu khiển?” Cậu lại hít một hơi lớn, nói: “Chuyện dịu dàng phong nhã như thế mới xứng với thái hoàng thái phi.”

Tổ Doanh khều hương trong lò, mùi vị mới lập tức vọt ra không giống vừa nãy cho lắm. Tuy vẫn mang theo mùi vị ngọt ngào nhưng lại có thêm một loại mùi sâu xa làm cho người khác chua xót trong lòng. Mùi hương lượn lờ, vừa hay nhuộm gò má nàng thành vẻ mỹ lệ mơ hồ. “Có người học được một nghề thành thạo để sử dụng cả đời. Có kẻ học chỉ dùng trong chốc lát, dùng xong rồi thì chẳng còn lòng dạ nghĩ tới nữa. Không chỉ lòng dạ mà tất cả khi đó cũng đều mất hết rồi.” Tổ Doanh nói: “Thứ ta học chính là việc thêm đau xót ngăn ngừa trong chốc lát như thế thôi.”

Hình như lại nói đến lời không nên nhắc đến... Hâm Nhi im lặng, ngửi mùi hương mê hoặc ấy, ngửi một lát rồi bỗng nhiên nói: “Nung nung, ta



muốn lập Vong Cơ làm hoàng hậu.”

Tổ Doanh không hề mảy may kinh ngạc, bình thản nói: “Không được.” Hâm nhi cũng chẳng kinh ngạc với câu trả lời của nàng, mỉm cười bảo: “Được ạ. Vong Cơ thông minh, lương thiện, cũng hiểu đạo lý, có thể làm một người hoàng hậu tốt.”

Tổ Doanh chỉ nhìn cậu cười khỏ. Hâm nhi không hề hoang mang nói: “Nương nương, có phải người cũng nghĩ một người hoàng hậu có thông minh hay không, có lương thiện hay không đều không quan trọng. Quan trọng là... nàng phải xuất thân từ họ Tô, có gia thế hiển hách và có lực lượng cha chú anh em mạnh mẽ. Vậy thì nàng mới có thể bảo đảm hậu cung ổn định, tích cực phò tá quân vương. Đây chính là đạo lý mà nương nương nghe thấy và học được từ nhỏ, đúng không?”

Cậu nhìn chăm chú vào đôi mắt của Tổ Doanh, nói: “Nhưng điều này không đúng. Nếu như chỉ cần một người phụ nữ có thể uy chấn lục cung thì dứt khoát bổ trí một nữ tể tướng ở hậu cung là xong rồi. Chẳng lẽ hoàng hậu không phải vợ của ta sao? Không phải người cùng ta đến già sao? Nàng có gia thế ra sao không quan trọng, người nhà của nàng có địa vị gì cũng không quan trọng. Ta có thể cho nàng gia thế, ta cũng có thể thay đổi vận mệnh cả nhà nàng. Nhưng nếu như hoàng hậu của ta không phải Vong Cơ thì còn ai có thể biến nàng thành Vong Cơ chứ?”

“Sao người có thể nói ra lời ngậy thơ như vậy?” Giọng điệu Tổ Doanh có chút thất vọng.

“Theo nương nương thì đúng là ngậy thơ nhỉ?” Hâm Nhi không hề tức giận mà cười nói: “Nhưng trong mắt của ta, đây là một việc rất đơn giản song cũng là chuyện rất quan trọng. Ta không rõ tại sao tổ tiên lại quên lãng lâu như thế.”

“Không phải quên mất mà là không muốn đưa người phụ nữ mình yêu mến vào ở giữa một đám Tô thị để hại nàng.” Tổ Doanh khẽ cười nói, “Tô thị không thể cho phép bệ hạ khinh thường như vậy. Tô thị tuyệt đối không thể cam chịu nổi nhục nhã khi giao vị trí hoàng hậu cho người ngoài. Bệ hạ muốn hại chết Vong Cơ ư? Nếu như thật lòng thích nó thì phong thành viện, tần gì mà không được? Sau này cung chiều nó dài lâu là được.”

“Như vậy mới thật sự là đang hại nàng.” Hâm Nhi trấn định nhìn Vong Cơ, nói: “Nếu muốn dẫn tài năng của nàng ra thì sao phải biến nàng thành một con ong vàng bóp cái chết ngay mà không phải một thanh kiếm sắc đáng sợ?”

Tổ Doanh nhìn thẳng vào mắt cậu, dường như đang tìm kiếm điều gì từ trong mắt của thiếu niên này. “Thích mạo hiểm như vậy giống ai đây?” Nàng nhìn một lúc lâu cuối cùng lui bước: “Ta khuyên người nhưng chắc người cũng sẽ không nghe đúng không?”

Hâm Nhi rất đổi vui mừng, “Ta nhất định sẽ để cho nương nương nhìn thấy một loại đế vương và hoàng hậu khác. Vong Cơ, nàng nghĩ thế nào?”

Vong Cơ lại quỳ phịch xuống: “Nhưng thưa bệ hạ, thân không thể nào trở thành hoàng hậu. Mặc dù biên thành kiếm sắc song thân cũng không thể khiến người khác kinh sợ, chỉ biết làm tổn thương chính mình.”

“Vong Cơ! Sao nàng có thể nói ra lời nhụt chí như vậy?”

“Bệ hạ.” Vong Cơ cười nói: “Đời sau của kẻ bề tôi có tội được lọt vào mắt xanh như vậy chỉ có tính mệnh để đền đáp. Nhưng trước nay hôn nhân của bậc vua chúa thì không phải là chuyện giữa hai người. Bệ hạ đã có nhiều hành động không chịu ràng buộc lệ thường, người đời đã không tài nào phỏng đoán hướng đi của bệ hạ. Khẩn cầu bệ hạ thỏa hiệp với người đời trong chuyện chưa từng có một mảy may sai lệch từ khi dựng nước tới nay đi thôi. Không thể vì thân mà để họ lại một lần nữa cảm thấy chúa tể của họ chính là một thiên tử hoang đường thích gì làm nấy được.”

Hâm Nhi há miệng, hơi không cam lòng nhưng không miễn cưỡng cô bé:

“Vây cứ theo ý nàng.”

Họ khác được sắc phong làm Chiêu phi hàng nhất phẩm là lần đầu tiên trong sử sách của vương triều. Đồng thời người được phong còn có Mục tần Bạch thị. Mở ra con đường sắc phong họ khác nên Hâm Nhi không thể nào chặn con gái của đại trưởng công chúa Vinh An ở ngoài cửa.

Lúc Chiêu Phi đến trước mặt thái hoàng thái phi dâng trà, Tô Doanh khen một câu như cố ý lại tựa như vô ý: “Bụng dạ Chiêu phi nương nương thật là khéo léo. Trong nháy mắt bằng lòng lấy người đã khiến người ngoan ngoãn nghe lời ngài rồi. Không thềm ngôi hậu bóng tay kia nhưng lại khiến người nợ ngài.”

Vong Cơ chẳng nói đúng sai, cười bảo: “Nương nương lại không phản đối ý của thánh thượng khiến thiếp rất bất ngờ.”

Tô Doanh vừa uống trà vừa tập trung suy nghĩ, nghĩ xong lại nở nụ cười:

“Bởi vì tài ăn nói của người quá tốt, mê hoặc ta mất rồi... Dường như ta đã quen đánh giá cao hành động độc đáo của người. A Thọ là quân vương vô cùng hiếm có, theo suy nghĩ của người sẽ luôn đi tới một vùng trời không tài nào tưởng tượng nổi. Lần này, ta lại khá hiếu kỳ đối với tương lai không có hoàng hậu Tô thị mà người miêu tả đấy.”

“Nhưng suy cho cùng thì đây vẫn là chuyện không thể, đúng không ạ? Bất kể là trong cung hay là trong lòng mọi người thì Tô thị và ngôi hậu đã không thể xa nhau. Nói cho người đời rằng hoàng hậu sẽ không còn mang họ Tô có gì khác biệt so với việc nói cho họ biết mặt đất đã bị lật đổ đâu?”

Vong Cơ cho rằng vị thái hoàng thái phi ở lâu trong cung đình này nhất định sẽ gật đầu nói: “Không sai.” Nhưng Tô Doanh không làm như vậy. Nàng yên lặng nhìn Vong Cơ sâu xa rồi thông thả nói: “Ai biết được? Cháu có cơ hội để kiểm chứng nhưng cháu lại bỏ lỡ rồi.”

Vong Cơ ngậy ra. Cô bé không cảm thấy cách làm của mình sai nhưng cũng không cho rằng thái hoàng thái nói sai điều gì. Có điều không phải thái hoàng thái phi nên hiểu rõ cái gì là truyền thống quan trọng, cái gì là thứ ắt phải gìn giữ hơn tất cả mọi người sao? Nàng nên là người trói buộc hoàng đế chứ không phải kẻ bị hoàng đế dắt đi...

Vong Cơ nhìn ánh mắt trong sáng lạnh nhạt của nàng, đột nhiên cảm thấy thứ lóe lên bên trong toàn là ánh lửa nguy hiểm. “Nương nương, hình như người đã hơi thay đổi rồi. Không giống lúc ban đầu người trở về cho lắm.”

Vong Cơ khiếp sợ nói: “Như vậy... có tốt không?”

Thái hoàng thái phi cười. Chỉ có nụ cười là vẫn bình thản như thế.

## Chương 8: Suy vi

*\*Chương có nội dung hình ảnh*

Nếu như không vì vị nương nương này thì có phải kết cục của mỗi người sẽ khác không? Có đôi lúc Tạ Thắng sẽ nghĩ như vậy. Song ở trong cung không có cái gì là “mãi mãi” cả, giống như Hâm Nhi thường nói mỗi khi bình luận người khác: “Người cũng chỉ là một người trần mắt thịt thôi.”

Cho dù nàng đối phó với việc trong cung vô cùng lão luyện thì vẫn sẽ không hóa giải được con dao sau lưng đột nhiên đâm tới vào một ngày nào đó.

Tháng chín năm Thùy Hựu thứ hai, tin Ngụy thái hậu qua đời truyền đến từ nước phía tây.

Vong Cơ được Hâm Nhi cho đi, từ tinh mơ đã đến khu rừng trong vườn ngự uống rượu ẩm ngắm cây phong. Giữa một mảnh cây hoàng lư và phong đỏ, bóng dáng màu trắng thuần khiết của cô bé thông dong thanh thản. Đám cung nhân dón lá thơm khô héo thành một đống rồi bắt đầu đốt, ở phía trên lò là rượu ẩm. Mùi thơm của lá mục và mùi rượu quán quanh lấy nhau, trở thành một mùi kỳ lạ mù mịt khắp vườn.

[Xem ảnh 1](#) cây hoàng lư

“Nghe nói là chứng đau đầu bỗng nặng thêm, đột nhiên không nhìn thấy, chỉ dần vật một ngày rồi đi.” Hâm Nhi uống một ly rượu nóng trong gió mai xào xạc, nói: “Ta chưa bao giờ thừa nhận Ngụy vương là vua một nước khác nên đương nhiên cũng không sai sứ đi chia buồn hay là nhận di vật gì cả.”

Vong Cơ nhặt sách ngọc lên, khều ra một phiến lá đỏ vẫn còn nguyên vẹn đường nét một cách kỳ tích trong chỗ lá cây chưa cháy hết.

“Năm nay người mới ba mươi hai tuổi.” Cô bé vừa ngắm nghía lá đỏ, vừa nói: “Tại sao thiếp cảm thấy người không phải chết vì bệnh?” Nói rồi cô bé búng ngón tay một cái, lá đỏ hoàn chỉnh không sứt mẻ lập tức rách đến mức trăm hồng ngàn khe. “Không phải mẹ con ruột thịt thì bất kể ở trong mắt người ngoài vui vẻ hòa thuận thế nào thì xoay người lại vẫn sẽ mỗi người một ý định. Ngụy vương bây giờ cũng đã là chàng trai oai hùng, có lẽ đã không thể nhìn được việc bà khoa tay múa chân nữa. Thật kỳ lạ, trong lòng ta bỗng nhiên nảy ra suy nghĩ như vậy.”

“Sứ giả nước tây tới thông báo tin tang, nghiêm nhiên coi mình là một quốc gia khác.” Hâm Nhi nói, “Có người nói vị sứ giả kia còn mang theo một phong mật thư giao cho thái hoàng thái phi.” Cậu nhìn Vong Cơ, kiên quyết nói: “Sự việc quan trọng, ta sẽ đích thân hỏi người. Nàng đừng tới xen miệng vào, cứ ở đây đốt lá nấu rượu chờ ta.”

Vong Cơ nghiêng mặt sang nhìn cậu một cái rồi cúi đầu thờ dài. Trong cung đình này cũng có một cặp hoàng đế và thái hoàng thái phi không cùng huyết thống. E rằng trong lòng nảy ra ý nghĩ như vậy chỉ vì thường ngày tích góp quá nhiều dự cảm chẳng lành...

Vùng cây phong trước cung Ngọc Tiết đỏ rực như lửa. Hâm Nhi từ xa đã nhìn thấy Tô Doanh mang theo vài cung nữ gom lá lại. Trong đám người ấy, nàng là kẻ nhẫn nại và an nhàn nhất, vừa nghĩ ngợi vừa lững thững, đi ra rất xa mới khom lưng một lần nhưng nhặt lá rụng lên rồi lại không chạm tay. Hâm Nhi nhìn một hồi, vừa lúc vài phiến lá đỏ sạch sẽ của cây phong bên cạnh rơi xuống bên chân cậu, cậu nhặt những chiếc lá ấy lên rồi đi tới bên nàng, hỏi đùa: “Nương nương góp nhiều lá rụng như thế làm gì? Chẳng lẽ muốn học ‘thơ đề lá đỏ’[1]?”

[1]Sách Văn khê hữu nghị của Phạm Thư ghi rằng: Thời Đường Tuyên Tông, thi nhân Lô Ốc về Trường An dự thi. Chàng bỗng nhiên đến bên bờ ngự câu (ngòi nước từ trong cung vua chảy ra), nhìn thấy một chiếc lá đỏ trên có đề một bài thơ, chàng liền vớt về, cất vào trong rương. Sau đó chàng lấy một người vợ họ Hàn, nguyên là cung nữ được cho ra khỏi cung. Một hôm, Hàn Thị nhìn thấy chiếc lá đỏ trong rương, than rằng: “Ngày ấy ngẫu nhiên đề thơ trên lá rụng, theo dòng nước trôi đi, ai ngờ lại được cất ở đây”. Cậu đã quen ăn nói tùy tiện với Tô Doanh, Tô Doanh chưa bao giờ giận cậu nhưng hôm nay lại đổi sắc mặt nói: “Lời này mà cũng có thể nói bừa ư?” Hâm Nhi cười hì hì bảo: “Vào tháng Chín, hoàng lư và tùng ôm tròn thái lẳng, lá phong đỏ điểm xuyết trong màu xanh thắm và vàng óng khắp núi, nhất định đẹp không sao tả xiết đúng không ạ?”

Tô Doanh nâng lá đỏ đầy tay, ánh mắt lẳng lẳng xẹt qua ngọn cây thẳng lên tận trời. “Thái lẳng lạnh hơn kinh thành rất nhiều, trên mặt đất đã nổi lên

một lớp sương dày từ lâu rồi, lá phong đỏ rơi ở phía trên cực kỳ đẹp.” Nàng dứt lời thì cười với Hâm Nhi, “Kinh thành vẫn chưa giáng sương nhưng ta lại cảm thấy lạnh lẽo hơn. Vào trong rồi hãy nói.”

Hai người bọn họ đi vào trong cung Ngọc Tiết, cố gắng không để cho bất cứ kẻ nào theo. Hâm Nhi hỏi thẳng vào vấn đề: “Trong tay nương nương có phong thư gửi tới từ phía tây không?” Tổ Doanh bình thản phủ nhận.

Hâm Nhi có chuẩn bị trước khi đến nên cười nói: “Nhưng ta nghe ba tể tướng nói, bọn họ đã có lời khai từ sứ giả. Lúc sứ giả tới lên truyền thư tít, không báo cho vua thì tất cả đều có thể coi là làm gián điệp. Phía tây có quan hệ thế nào với chúng ta chứ? Giữ thư mật mà họ đưa tới, dù nội dung là việc nhà hay việc nước thì đều là tai họa.” Cậu chìa tay về phía Tổ Doanh: “Nương nương nên giao thư cho ta thì hơn.”

Tổ Doanh cũng cười, “Việc này thật là làm khó ta. Trong tay ta thật sự không có bức thư nào. Còn về một phong thư thần bí không rõ nguồn gốc xuất hiện ở đầu giường của ta đã bị ta đốt lâu rồi.”

“Nương nương làm sạch sẽ như thế, xem ra việc nhắc tới trong thư là thật...” Mắt Hâm Nhi tụ lại một tầng sương mù lạnh như băng, “Nương nương từng sinh một đứa bé... là sự thật...” Cậu lấy lại bình tĩnh, lại hỏi: “Bây giờ con của người đang ở nơi nào?”

“Ta có thể đoán được người đang lo lắng điều gì.” Tổ Doanh nhìn thấy một cái bóng khác chòng lên trên mặt cậu, nhỏ giọng nói chậm: “Chuyện mà người và cha người lo lắng đều giống nhau.”

Nàng nhìn thẳng vào cậu, nói rõ ràng từng chữ: “Ta không có con.”

“Thế chúng họ ấy là vì đâu? Ta từng hỏi thái y, ông ta nói quả thật rất giống sau khi sinh nở không điều dưỡng thỏa đáng nên để lại mầm bệnh.”

Tổ Doanh không nhịn được cười, lông mày và mắt đều cong thành hình trăng non: “Suy nghĩ của bệ hạ luôn khiến ta phải thán phục. Nhưng sự miên man hôm nay thật làm người ta không biết nói gì.”

Hâm Nhi cắn răng đứng dậy: “Nương nương, thái lăng không phải chỉ có ba người là người, Bạch Tín Tắc và Tạ Chấn. Cũng không phải tất cả mọi người đều có thể quyết tâm miệng kín như bưng giống ba người.” Cậu nhìn chằm chằm Tổ Doanh, không thả lỏng lấy một khắc, “Tạ đại tướng quân bị đại trưởng công chúa Chân Ninh xa lánh, lúc vứt bỏ chức vị quan trọng trong kinh đến thái lăng để dẫn dắt lăng vệ, chắc có rất nhiều người tiếc rẻ vì hân nhi? Tái ông mất ngựa họa phúc khôn lường, ai mà ngờ Tạ đại tướng quân cả ngày canh giữ ở nơi hoang vu như thái lăng còn có thể mừng có con vào mùa xuân năm sau. Nhưng bây giờ cũng chẳng còn ai có thể nói rõ mẹ của đứa bé ấy là người thế nào.”

“Sao đột nhiên bệ hạ lại có hứng thú nghiên cứu việc riêng của Tạ đại tướng thế?” Về mặt Tổ Doanh mê man, “Đây không phải là hành vi của bậc vua chúa.”

Hâm Nhi cười khẩy rồi gật đầu: “Tốt, tốt. Ta sẽ đi giết A Thăng ngay bây giờ để xem liệu người còn có thể bình chân như vại được nữa không.”

“Nếu như người là một vị vua lạm sát kẻ vô tội thì đương nhiên ta không thể bình chân như vại được nữa.” Tổ Doanh thờ ơ dờn ánh mắt sang chỗ khác nhìn bức bình phong khắc mười sáu chữ, lãnh đạm nói: “Chắc người vẫn chưa nghĩ ra tại sao cha người không thể ngồi trên ngai rồng lấy một ngày.”

Nàng nói lời đó xong, rất lâu Hâm Nhi vẫn không trả lời. Tổ Doanh lơ đãng nhìn lướt qua thì chợt kinh hãi vì trước đây chưa bao giờ nhìn thấy vẻ đau buồn trên mặt đứa bé này.

“Lại nữa rồi... Người luôn coi ta thành cha ta.” Hâm Nhi khỏ sở cười nói, “Ta vẫn không làm chuyện cha làm nhưng người luôn cho rằng sớm muộn gì ta cũng sẽ làm. Trong mắt người rốt cuộc ta là gì chứ?” Cậu nói đến mức môi run rẩy: “Nương nương, có phải ở trong lòng người, trên đời chỉ có một mình đại tướng quân biết đến đáp ý tốt của người không? Ta chưa từng nghĩ tới chuyện giết chết con của người. Ta chỉ hy vọng cậu ta có thể đi xa hơn, không phải trở thành nguy hiểm của người và ta.”

Tổ Doanh ngỡ ngác nhìn Hâm Nhi, nghi ngờ đứa bé này sắp khóc. Ánh nước trong mắt cậu hấp dẫn nàng chậm rãi đứng dậy, muốn đích thân lau đi cho cậu. Hâm Nhi quật cường đẩy tay nàng ra, cứng rắn nói rồi bước nhanh đi mất.

Lần thứ hai Hâm Nhi giằng co cùng các đại thần là vì thái hoàng thái phi. Có người nói nàng âm thầm liên lạc với nước phía tây, để người anh trai canh giữ ở biên giới của mình giữ được tánh mạng nên nàng bí mật can thiệp việc quân cơ không chỉ một lần. Ngay cả Tà đại tướng quân cũng bị kéo vào trong âm mưu không vẻ vang gì.

“Ôi, thật lắm mồm.” Hâm Nhi ngáp to ở trên ngai vàng, đưa tay chỉ vào ba tể tướng: “Có kẻ nào trong các người có thể lấy ra thứ như vật chúng không?”

“Bệ hạ, hiện có khẩu cung của gián điệp...”

Hâm Nhi cười khẩy một tiếng: “Bình thường các người nói về biên giới phía tây thế nào nhỉ? ‘Thứ liều mạng cùng hung cực ác’, ‘đám ô hợp đại nghịch bất đạo’. Các người thà rằng tin tưởng lời của kẻ như thế cũng không tin thái hoàng thái phi cao quý nhất thiên hạ? Thật không biết các người và trẫm thì ai hoang đường hơn!”

“Bệ hạ...”

“Câm miệng hết đi!” Hâm Nhi vỗ mạnh lên bàn ngự, dọa cho cả điện Kim Loan hoàn toàn yên tĩnh. Cậu nhìn ánh thu đẹp đẽ bên ngoài cửa điện, giọng điệu bỗng thả lỏng đi: “Thường nói, ‘xuân săn thu bắn’, tiết săn thú lại đến rồi.”

Vừa nghe thấy lời này, các đại thần bèn đoán cậu lại muốn ham chơi trốn tránh, nhao nhao khuyên can: “Mười ngày trước bệ hạ mới vừa đi săn ở vườn ngự về. Gần đây không phải lễ cũng chẳng phải tết, vì sao lại có ý đi săn?”

Hâm Nhi biến sắc, trong đầu nặn ra một lý do đường hoàng: “Đêm qua trẫm mơ tới hoàng đế Thuận Thánh buồn rầu quanh quần ở dưới núi Hắc, hình như bị cái gì cách trở, khó có thể đi về phía trước. Núi Hắc chính là chỗ mà linh hồn người trần quy về, nếu núi Hắc mà có yêu quái thì cõi người ắt bắt đầu mầm tai vạ. Trẫm đã là thiên tử lại cũng là người, chẳng lẽ không nên tự mình quét sạch nghiệp chướng, ban ơn khắp gầm trời, tận hiếu với tổ tiên à?”

Các đại thần biết rõ đây là do cậu bịa đặt nhưng có ai có thể nói hoàng đế hoàn toàn không mơ thấy giấc mộng này ở trên điện Kim Loan, lại có ai có thể nói cảnh trong mơ của hoàng đế không có chút ý nghĩa nào? Dù cho có cản trở bằng mọi cách thì e cũng chỉ phí nước bọt đối với hoàng đế nhỏ quen thói nguy biện. Có mấy vị đại thần chưa từ bỏ ý định kiến nghị hoàng đế cúng tế trong cung hoặc là mời cao tăng làm pháp hội nhưng đều bị Hâm Nhi bác bỏ. Trước nay Phùng tướng có tính cách chính trực mãnh liệt luôn thẳng thắn can gián, lúc bấy giờ không nhịn được muốn tỏ hết suy nghĩ trong lòng lại bị Lưu tướng đằng hắng một tiếng cản lại.

Hâm Nhi thầm nghĩ: Thật là kỳ lạ, ba tể tướng luôn không hợp nhau, hôm nay lại cùng tính toán. Hành trình đến núi Hắc lần này phải cẩn thận nhiều hơn.

Việc hoàng đế đi săn chuẩn bị mười ngày nửa tháng là chuyện thường nhưng lần này lại vội vàng chuẩn bị năm ngày đã mang theo đội người ngựa lớn trùng điệp ra khỏi kinh.

Vong Cơ không thích săn thú, gần đây thân thể cũng không tốt lắm. Tuy Hâm Nhi rất muốn dắt cô bé cùng đi nhưng cô bé cứ một mực từ chối. Có điều trong cung không có hoàng đế, đột nhiên thêm quanh quẽ. Tinh thần Vong Cơ lơ lửng cả ngày, cảm thấy buồn chán gấp bội nên thường đến cung Ngọc Tiết làm bạn với thái hoàng thái phi để giải buồn.

Hôm ấy trong cung yên tĩnh khác thường, Tô Doanh chỉ dạy cô bé điều chế hương liệu đèn rất khuya, Bạch công công đột nhiên thất tha thất thểu chạy vào cung. Trước nay Vong Cơ chưa từng thấy vẻ mặt đó của y, thậm chí chẳng bao giờ nghĩ tới Bạch công công luôn bình tĩnh cũng sẽ hoảng hốt như thế.

“Nương nương!” Dáng vẻ thờ không ra hơi của Tín Tác làm Tô Doanh nghĩ đến một buổi chạng vạng chẳng lành. Ngày đó y cũng mang sắc mặt tái nhợt như vậy mà chạy vào cung Đan Xuyên, nói: “Trong cung có biến, nương nương đi mau!”

Lúc này không ngờ y lại nói như vậy. Tô Doanh thoáng như rơi vào trong mộng cũ trước kia, bên môi hiện lên một nụ cười nhẹ. Tín Tắc thấy nàng vẫn không nhúc nhích thì thúc giục: “Nương nương, giờ cũng không phải là lúc ngần người ra đâu!”

Tô Doanh buồn bã ủ rũ, vươn một tay đỡ lấy búi tóc, mặc dù mắt không nhìn thấy nhưng cũng biết đầu ngón tay đang chạm lên một lọn tóc đen xám xen lẫn trong đó. Một tay khác chống trên giường, nắm chặt tấm đệm, nắm lấy nỗi buồn khác khoải.

Đi đến chôn nào đây? Khi đó, nàng có thể liều mạng dùng toàn bộ sức lực chạy tới cung Ngọc Tiết, bởi vì nơi này có hắc... Có hắc ở đó thì nàng tuyệt đối sẽ không chết đột ngột dưới bậc thềm. Giờ đây nàng ở trong cung Ngọc Tiết này, nhưng đã không còn hắc nữa. Bảo nàng chạy đi đâu mới có thể tìm được một người khác ôm chặt nàng vào trong lòng, vung kiếm cứu giúp đây?

“Vong Cơ, cháu mau trở về cung của mình.” Tô Doanh đơn giản dặn dò một tiếng rồi nói với Tín Tắc: “Kẻ tới là ai? Trong kinh thành kẻ không nghe sự điều khiển của Tả đại tướng quân không nhiều. Bằng lòng đội việc mạo hiểm phạm thượng tác loạn theo ba tể tướng làm loạn thì càng ít. Là lính riêng Phi Hồ vệ của Vinh An phỏng?”

Tín Tắc nghiêng tai lắng nghe, giọng điệu gấp hơn: “Nương nương đi nhanh đi! Hôm nay trong cung thiếu người hỗ trợ, nương nương còn ở lại đợi cái gì nữa? Mau đến núi Hắc gặp thánh thượng và Tả đại tướng quân để họ lập tức về kinh xử trí nghịch tặc.”

Vong Cơ đi rồi quay lại, chạy đến thờ hồng hộc: “Nương nương, trên đường chính có rất nhiều người tới...” Trong cung vốn có mấy cung nữ hoạn quan, vừa rồi luống cuống nói không nên lời, lúc này mới biết họa ập đến nên từng người đều hoảng sợ đến bật khóc.

Tô Doanh liếc nhìn họ, than thở nói: “Tiếc thay những kẻ này đều là người chưa trải can qua, không trông cậy nổi.” Dứt lời nàng không để ý tới nữa. Lại nghĩ đã là người của Vinh An đến thì khả năng cao là người bên ngoài sẽ không sao, Vong Cơ ở lại trong cung thì chỉ sợ không sống được. Nàng bước nhanh tới dắt tay Vong Cơ, theo Tín Tắc đi vòng qua một mặt tường của cung Ngọc Tiết.

Vong Cơ đã không còn cách nào, chỉ đành chạy trốn theo họ, đang không biết tại sao lại trốn vào ngõ cụt này thì thấy Bạch công công đưa tay đẩy nặng nề một cái ở trên mặt tường. Sau một tiếng ầm vang, cả mặt tường dịch sang chỗ khác tạo thành một khe hẹp, không ngờ là tường sống, phía sau là một con đường yên tĩnh trong cung. Vong Cơ trở mắt đứng nhìn: Trước kia cô bé đã từng đi qua trên con đường này và ai oán bức tường này chặn kín đường, hại người ta phải đi vòng thêm một vòng lớn, nào ngờ trong đó có đạo lý huyền diệu khác!



Tố Doanh kéo cô bé nghiêng người đi qua rồi xoay người gọi Bạch công công. Tín Tắc lại cười đau buồn với nàng, “Nương nương, tôi già rồi... không phải là người trẻ tuổi có thể chạy có thể đánh năm đó nữa.” Tường cung đó vừa xoay lại đã đóng kín kẽ. Tố Doanh quát to một tiếng: “Tín Tắc! Anh làm cái gì đây?” Vốn dĩ hai mặt tường đều có cơ quan, nhưng bất kể Tố Doanh ấn cục gạch ngầm bên này thế nào thì vẫn ương bướng không chịu động đậy, chứng tỏ bên kia đã cài chặt rồi. Tố Doanh vội la lên: “Chúng ta đã từng thề rồi cơ mà!”

Bên kia không có tiếng vang lại. Vong Cơ túm ống tay áo Tố Doanh, cưỡng ép kéo nàng chạy đi. Nhưng trong lòng Vong Cơ không có đích đến, chạy một hồi thì không biết phương hướng. Trái lại Tố Doanh định thần nói: “Đi về cửa cung phía bắc.”

Vong Cơ lúng ta lúng túng nói: “Đó là cửa cung lớn.” Tố Doanh cười bảo: “Người gây chuyện đều vào từ cửa lớn, vì sao chúng ta không thể đi ra ngoài từ một cái cửa lớn khác?” “Nhưng lúc này ra khỏi cửa cung lớn thì phải có lệnh bài, khẩu lệnh hoặc tờ điều cho phép hay thủ dụ gì đó.”

Tố Doanh nhìn về phía sau, lúc ấy vẫn chưa có ai đuổi tới phương hướng này. Nàng kéo tay Vong Cơ nói: “Hắn là Vinh An không dám làm loạn cả hậu cung. Lúc này không khó tìm được một hai chỗ ẩn thân. Cháu tìm một chỗ ổn thỏa để trốn hay là theo ta thì mau mau quyết định đi.”

Tại Vong Cơ nghe thấy tiếng người huyên náo từ nơi rất xa, run giọng nói: “Xuất cung dễ vậy sao? Vì sao nương nương không tránh đi một lúc? Cấm vệ, cung vệ không bao lâu sẽ dẹp được loạn đảng thôi.”

“Ba tể tướng và Vinh An hành động âm ỉ như vậy, chẳng lẽ trước đó không nghĩ ra cách đối phó cấm vệ, cung vệ à?” Tiếng Tố Doanh trầm thấp làm Vong Cơ mơ hồ sợ hãi. “Đây không phải lần đầu ta gặp phải chuyện này. Ta sẽ không tin tưởng cung vệ, cấm vệ gì nữa.” Nàng nói rồi đi nhanh về cửa cung phía bắc. Vong Cơ không biết như thế nào cho phải, nhớ tới Hâm Nhi từng nói trong vườn phong có một một nơi giấu mình tuyệt hảo, từ nhỏ cậu đã trốn ở đó tránh người khác. Nhưng khi nhìn thấy bóng lưng cô độc của Tố Doanh, Vong Cơ dậm chân rồi lại đuổi theo.

Trong cung vốn nên có nhiều đội cung vệ, cấm vệ tuần tra nhưng hai người bọn họ đi hết một đoạn đường lớn mà không thấy một cái bóng. Cuối cùng Vong Cơ cũng tin đêm nay trong cung tuyệt không tầm thường.

Chỉ có cảnh tượng của cửa cung phía bắc là nghiêm ngặt: Mười hai đội binh vệ cầm thương canh giữ, giáp bạc lấp lánh sừng sững bất động, thật giống như đang bài binh bố trận. Trông thấy Tố Doanh và Vong Cơ đi bộ tới, hai gã thủ lĩnh hàng đầu hét lớn cản bước, đợi nhìn ra là hai vị phu nhân chói chang rực rỡ bèn tiến lên đón và cao giọng hỏi: “Quý nhân chính là nội quyền của thiên tử, có gì mà đêm hôm tới cửa cung?”

Qua quần áo, Vong Cơ nhận ra một người là thông lĩnh cấm quân, một người là cung môn đốc. Cô bé không biết ứng phó như thế nào, trong lòng trống rỗng, nghiêng người với Tố Doanh phía sau. Tố Doanh lặng lẽ kéo ra một dải lụa từ trên cổ, chỗ cuối buộc một miếng ngọc bài rộng cỡ hai ngón tay. Thông lĩnh cấm quân nhận ra ngọc bài, lập tức thấp giọng nói: “Tiêu nhân chức thấp, chưa bao giờ có vinh hạnh chiêm ngưỡng thánh dung của nương nương. Ân tín không giả nhưng không biết...” Tố Doanh không có ý làm khó dễ gã bèn nói: “Có thể dùng mật hiệu để đối đáp.” Vong Cơ nghe thấy như lọt vào trong sương mù, thông lĩnh đó tự nhiên hiểu ra, thấp giọng nói một câu: “Trăng Trung thu.” Tố Doanh trả lời mà không hề nghĩ ngợi: “Sét đầu xuân.” Môn Đốc cũng nói một câu mật ngữ: “Sấm sét ngầm nơi biên tái.” Tố Doanh lại nói: “Trăng sáng sinh chốn thâm cung.”

Hai người nghe thấy từng chữ rõ ràng không sai lầm thì lập tức quỳ gối, “Chúng tôi là vệ úy cấm quân bắc cung môn tướng và bắc cung môn đốc, phụng lệnh đại tướng quân giữ nghiêm cửa cung. Đại tướng quân e sợ tai họa sát nách, trước khi đi đã dặn nếu nương nương đến thì có thể dùng ngựa giỏi đưa vào phủ đại tướng quân.”

Vong Cơ nổi giận: “Nếu biết trong cung có biến thì vì sao không vào bên trong dẹp giặc cứu giá? Ở đây lặng lẽ canh giữ là có ý gì?” Tố Doanh kéo cánh tay cô bé, lại hỏi môn đốc: “Ngựa đâu?” Hai người môn tướng môn đốc lập tức dẫn họ ra cửa bắc, bên ngoài quả nhiên có ba thớt ngựa khỏe. Họ lại bảo: “Vừa rồi đã có ngựa giỏi truyền tin đến núi Hắc, đại tướng quân nhất định sẽ mang binh trở về kinh trước tờ mờ sáng.”

Tố Doanh phóng người lên ngựa, buồn bã nhìn con ngựa đen mà Tạ Chân chuẩn bị cho Tín Tắc, nói với Vong Cơ đang đứng không nhúc nhích: “Đi mau.” Sắc mặt Vong Cơ khiến nàng lập tức bưng tỉnh: “Cháu không biết cưỡi ngựa?”

“Chưa từng học ạ...” Vong Cơ luống cuống chân tay nhìn con ngựa cường tráng cao hơn cô bé rất nhiều, chợt thấy Tô Doanh dành ra một chiếc bàn đạp, đưa tay nói với nàng: “Nào...”

Trước giờ Vong Cơ chưa từng thấy thái hoàng thái phi như thế, ngơ ngác nắm tay nàng, đạp vào bàn đạp rồi nhảy lên lưng ngựa của nàng, giữ lấy eo nàng từ phía sau. Hành động to gan này thực sự là cả cuộc đời này cũng không dám nghĩ tới... Tuy Vong Cơ cảm nhận được tầm lưng ấm áp của nàng song vẫn cảm thấy thời khắc này nàng giống như ảo mộng, kinh ngạc gọi một tiếng: “Nương nương...”

“Ồm chặt!” Tố Doanh không cho cô bé cơ hội nói câu thứ hai.

Ngựa có lông trắng pha xanh nhanh như sao băng, hí dài một tiếng, xông pha vào bóng đêm gió đêm.

Tín Tắc châm lửa cho chiếc đèn cuối cùng, trong cung Ngọc Tiết không còn góc nào không có ánh sáng. Bọn cung nữ đã bị y đẩy đi trốn, y bình yên

ngồi trên chiếu ngay trung tâm thảm ni. Trong ánh nến, đóa hoa được móc lại từ dây ngũ sắc đua nhau chấp chờn vờn quanh y.

Cung Ngọc Tiết bị bao vây, y có thể nghe tiếng cháy lách tách của ngọn đuốc cảnh thông phía bên ngoài nhưng không ai phát ra tiếng cả. Tín Tắc biết y không cần đợi lâu, quả nhiên rất nhanh đã có một đôi giày nhẹ nhàng đạp lên bậc thềm.

Vinh An đẩy cửa vào, chỉ thấy một mình Tín Tắc nhưng không bắt ngờ, nàng ấy cười nhạt: “Đến lúc này quả nhiên ả bỏ lại kẻ gốc như anh. Đi rồi cũng tốt, sẽ không làm bẩn cung điện mà tiên hoàng thích nhất. Tôi lại muôn xem thử, ở trong cung này, ả có thể chuyển đến nơi nào.”

“Ngài không giết được người đâu.” Tín Tắc thông thả nói: “Tôi tin rằng cho dù ngài bảo người quỳ gối dưới chân, dùng đao kê ở cổ họng của nàng thì kẻ cảm thấy thất bại vẫn là ngài.”

“Bạch Tín Tắc!” Vinh An quát to một tiếng, “Anh còn nhớ mình mang họ Bạch không? Anh còn biết ai mới là người nhà của anh không? Rốt cuộc Tô Doanh cho anh lợi lộc gì mà lại có thể khiến anh phản bội nhà của mình?”

“Tôi chưa từng phản bội người nhà.” Ngón tay của Tín Tắc lướt qua một đóa hoa, lại nhẹ nhàng chạm vào một đóa khác, “Cho dù họ không nên thân, thậm chí ghê tởm đáng trách nhưng tôi cũng không muốn vứt bỏ bọn họ. Bởi vì tôi sợ... Bọn họ là máu mủ của tôi, không có họ thì tôi sẽ lẻ loi một mình. Ở trong cung đình mịt mờ, tôi không thể chịu đựng được nỗi tịch mịch và nguy hiểm mà việc trở thành cô nhi mang tới.” Y nhìn đóa hoa thêu màu vàng nhạt ở đầu ngón tay rồi cười nói: “Nhưng tôi đã không còn sợ từ lâu. Bởi vì ở trong cung đình gặp được nương nương.”

Vinh An ngây ra. Đúng là không thể tưởng tượng nổi... Lại là vì có ả!

“Nương nương cũng xem xem tôi, đều là người cự tuyệt việc trở thành cô nhi trong đầu.” Tín Tắc mỉm cười nhớ lại lần đầu tiên nhìn thấy nàng, một cô nương nhỏ yên lặng cẩn thận như vậy khiếp nhược đi ở phía sau y, tò mò nhìn quanh cung Đan Xuyên. “Dù cho người thân tệt hại cũng tốt hơn vắng ngắt không có gì cả. Thà rằng bị họ gây thêm phiền phức rắc rối cũng tốt hơn đứng ngoài quan sát người khác náo nhiệt không dây dưa rề má gì đến mình... Liệu mình muốn làm vài chuyện khiến người nhà không thể rời bỏ mình nhưng lại không phát hiện ra chúng tôi đã là trẻ mồ côi từ lâu rồi. So với người cha và anh em mà ông trời ban cho tôi thì người càng giống tôi hơn.” Y mở to hai mắt nhìn Vinh An, gần từng chữ nói: “Người là người nhà mà tôi chọn cho mình.”

Vinh An tức giận đến run bắn lên, rút trường kiếm ra kê ở cổ của y. Sắc mặt Tín Tắc không thay đổi, giọng điệu cũng vẫn như trước: “Trên đời này đã không còn chuyện gì tôi có thể làm được mà người không làm được. Trừ việc này ra. Giết chết tôi, ngài sẽ trở thành một cô em dâu giết chết anh cả, một kẻ phản tặc máu nhuộm cung đình, một kẻ ác bất hiếu không hòa

thuận, bất trung bất nghĩa thực thụ. Nương nương gánh vác một lời cam kết, vĩnh viễn không thể tôn thương ngài. Ngài có thể hoàn thành chuyện này để tác thành cho tôi không?”

“Anh bị điên rồi!” Vinh An quét mũi kiếm sát đỉnh đầu y, mũi và búi tóc của Tín Tắc bị kiếm sắc chém rơi tung, y vẫn ngồi đó không nhúc nhích. Vinh An cắn hận dậm chân nhưng không làm gì được y. Một gã binh sĩ võ trang đầy đủ tiến đến bẩm báo: “Điện hạ, đã tìm tất cả quanh đây vẫn không thấy bóng dáng của nàng ta.”

Vinh An gầm lên với Tín Tắc: “À đi đâu rồi?”

“Không biết.” Tín Tắc thản nhiên trả lời, “Không ai biết người sẽ dừng lại ở chốn nào.”

Tiếng gió rít vun vút bên tai, Vong Cơ vẫn luôn chôn mặt ở trên lưng Tô Doanh, nhắm chặt mắt. Dần dần sau khi chịu được xóc nảy, cô bé lén mở mắt ra quan sát.

“Nương nương, đây... đây là đường đến phủ đại tướng quân à?”

“Không phải.” Tô Doanh đối chọi với gió nói một câu rồi lại ho, nàng ghì chặt ngựa, Vong Cơ vội vàng vỗ nhẹ lưng cho nàng, ngẩng đầu nhìn lên thì phát hiện họ đang ở dưới cửa thành. Tô Doanh không để ý đáp lại câu hỏi của vệ tốt đang tiến lên mà quát to về phía cổng thành: “Bạch Tín Đoan! Còn không mau mau mở rộng cửa!”

Một gã tướng canh giữ trên công thành xuống phía dưới nhìn xung quanh, nói: “Vừa rồi đã dùng ngựa giỏi truyền tin rồi. Nương nương ra khỏi thành là vì chuyện gì? Xin chớ tùy tiện mạo hiểm.” Tô Doanh lạnh lùng nói:

“Ngay cả canh cửa thành anh cũng không muốn làm nữa phỏng?” Nói xong lại ho khan. Vong Cơ hét về phía cửa thành: “Thái hoàng thái phi tự đưa ra khẩu dụ, vì sao tướng thủ thành lại ngoảnh mặt làm ngơ? Nghe nói người mang họ Bạch, lẽ nào có liên quan đến Vinh An, muốn chặn thái hoàng thái phi ở chỗ này đợi nghịch tặc đuổi theo?”

Người trên thành im lặng một lúc, cửa thành âm âm mở ra. Tín Đoan nói:

“Tiểu nhân phái hai gã hộ vệ đưa tiễn dọc đường.”

“Không cần.” Tô Doanh dặn dò Vong Cơ “ngồi cho vững” rồi đánh ngựa vọt qua khỏi khe cửa thành.

Tháng Mười đồng không mông quạnh, cơn lạnh nơi hoang vu đánh úp người ta. Con ngựa khỏe chạy băng băng từ lúc màn đêm vừa buông xuống cho tới tận đêm khuya lá cỏ động sương, hơi nước phun ra từ trong miệng mũi nó dường như là sự ấm áp duy nhất trong đất trời. Cơn lạnh về đêm đập vào mặt làm cho Tô Doanh ngừng hô hấp, ho hết cơn này đến cơn khác. Vong Cơ thấy nàng rất khó chịu, lại khuyên nhủ lần nữa: “Nương nương, dừng lại nghỉ một lát đi.” Tô Doanh ho đến mức lồng ngực đau đớn, cảm cương đứng yên, không ngừng hít mấy hơi lớn.

Vong Cơ cóng đến lạnh run, phóng mắt nhìn chung quanh, trong đất hoang không tìm thấy một gia đình nào, gió to khắp trời đất từ bốn phương tám hướng cuốn tới, quét sạch mây đầy trời. Thảo nguyên như thể biển lớn dâng lên sóng bạc sóng tuyết, tiếng gió thổi qua cỏ ở nơi đồng nội trông không này hội tụ thành tiếng vang dội không lồ, trong đất trời hình như cuộn cuộn sóng biển không ngừng sinh sôi. Vong Cơ chưa bao giờ một mình ở trong đồng nội rộng lớn cô quạnh giá rét như vậy lúc đêm khuya nên bỗng cảm thấy cô lập bất lực, ngay cả phương hướng cũng không phân biệt rõ nữa. Tổ Doanh dần dần bình phục hơi thở, khen ngợi từ tận đáy lòng: “Bóng đêm thật tốt.” Nàng vừa buông dây cương ra mặc cho ngựa đi chậm, vừa ngẩng đầu đuổi theo chám nhỏ. Không biết cây trâm trên đầu nàng đã biến mất từ lúc nào, búi tóc tản ra tung bay trong gió, nàng hồn nhiên không nhận ra có gì khác, mặc cho mỗi một sợi tóc đen đi theo đuổi sự tự do. Nàng không hoảng hốt, Vong Cơ cũng dần quên nỗi sợ hãi. Hai người một ngựa chậm rãi thuận gió đi về phía trước dưới ánh bạc trên thảo nguyên. Tổ Doanh chỉ một ngọn đèn dầu yếu ớt xuất hiện phía cuối chân trời và nói: “Nơi đó có người, chắc là chân núi Hắc. Chúng ta hãy đi từ từ tới đó.” Vong Cơ bị gió thổi đến mức đầu đau sắp nứt, không phân biệt được bóng núi và màn đêm, không phân rõ ngọn đèn dầu và ánh sao, chỉ cảm thấy trước mắt toàn là mảnh vụn lấp la lấp lánh.

“Sợ không? Nơi này và cung đình, cái nào khiến cháu mất phương hướng hơn?”

Vong Cơ nghiêm túc suy nghĩ một lát, mấy lần cho là mình đã tìm được đáp án nhưng cuối cùng vẫn lắc đầu.

Tổ Doanh dịu dàng nói chậm rãi, “Có một lần, anh trai ta đã nói với ta ‘Chỉ có kẻ áo cơm không lo, đầu đá lẫn nhau với đám người giống mình thì mới có thể ảo tưởng có lẽ cuộc sống bình dân không tệ. Cho em đến dân gian một ngày, có lẽ em sẽ không cảm thấy khổ cực bởi vì em đeo vàng đeo bạc, ra tay rộng rãi. Nhưng em có bản lĩnh gì để kiếm sống? Vật ngoài thân cuối cùng rồi sẽ tản mạn khắp nơi, không tiền không thế, người con gái không có đường về như em dự định sống sót bằng cái gì? Vì một đồng tiền mà nghĩ hết cách, vì ba bữa cơm khó nuốt mà vật lộn, đó không phải là ngày tháng mà Tổ Doanh em có thể sống!’”

Nàng gục đầu xuống cười: “Anh nói chắc như đinh đóng cột, ta đã tin tưởng không nghi ngờ điều đó nên quả thực không biết giữa cung đình và bên ngoài cung đình thì thứ gì càng làm ta sợ hơn. Tuy nhiên lại có một người khác nói với ta...” Nàng vươn tay, khát vọng chạm đến cả phiến thảo nguyên, “Người đó nói mà không sợ hãi, cuộc đời của hắn nên ở chỗ này... Chỉ trong nháy mắt, ta đã cảm thấy trên đời không có nơi nào không thể chiến thắng.”

Vong Cơ thò người ra phía trước, nhìn trộm nàng, “Người nọ là Tà đại tướng quân ạ?”

“Tại sao?” Tô Doanh ngạc nhiên nói: “Tại sao cho rằng là hắn?”

Bởi vì vẻ mặt lúc nhắc tới người nọ hết như thường ngày khi nói đến đại tướng quân... Vong Cơ lén nghĩ trong lòng như vậy. Nhưng Tô Doanh là bề trên, cho dù lúc này hai người gần gũi như vậy nhưng cô bé cũng không dám nghịch ngợm chế nhạo. Cô bé mím môi không nói, chốc lát sau lại hỏi: “Sao nương nương không đến phủ đại tướng quân tránh một lát mà phải đến chốn hoang sơn dã lĩnh?” “Hắn chính là người bị liên lụy trong vụ án mật thư. Ta đến phủ hắn thì chẳng phải là hại hắn, chứng thực việc hắn cùng phạm tội ư? Người khác không đủ để tin, chỉ tin vua tôi... Sự việc đã loạn tới mức này, ngoại trừ đến bên cạnh A Thọ moi hết tim gan ra thì ta còn có cách gì tỏ rõ trong sạch đâu?”

Vong Cơ gật đầu, lại nghĩ tới một việc, bất mãn nói: “Đại tướng quân biết rõ trong cung không yên ổn, đương nhiên là cứu người quan trọng hơn, ngài ấy lại cứ để một đội cấm quân giữ chặt ở cửa bắc.”

Tô Doanh lãnh đạm nói: “Trong cung chỉ có một thứ mà Tà Chấn tuyệt đối sẽ không buông tay chính là cấm quân cửa bắc của hắn. Cấm quân cửa bắc của hắn tuyệt đối sẽ không tự ý rời vị trí, hành động thiếu suy nghĩ.”

Vong Cơ không phục, lẩm bẩm: “Lẽ nào có thể quan trọng hơn nương nương?”

Tô Doanh cười ha ha lơ đãng, nghiêng đầu thở dài: “Lần này trở lại trong cung, ta thực sự rất tức giận, giận đến mức không muốn trông thấy hắn nữa. Không phải là vì chán ghét cung đình mà là vì giận hắn. Hắn biết rất rõ ta muốn rời đi hơn.”

“Cháu đoán xem hắn đã nói gì?” Ngữ điệu của Tô Doanh giống như hư ảo, “Hắn nói, ‘Vây lần này tôi đến cho người một tòa cung đình mà lúc muốn đi nhất định có thể rời khỏi.’ Khi đó cảm thấy đây quả thực là nói mơ.

Nhưng mà...” Nàng cười phì: “Giờ ngẫm lại, chúng ta thực là cả gan làm loạn. Không nói từ khi dựng nước tới nay, ngay cả từ lúc khai thiên lập địa cũng không có mấy hậu phi chạy như điên ra khỏi kinh, dạo chơi ở nơi đất hoang này vào ban đêm như ta đâu.”

“Nương nương! Người còn có lòng nói cười ư?”

Tô Doanh cười rồi bỗng nhiên vừa ho khụ khụ vừa thở gấp, ho dữ dội đến mức lúc hai tay nắm chặt ngực thì thân thể khẽ cong ngã xuống ngựa. Vong Cơ sợ đến mức trượt khỏi lưng ngựa, nâng Tô Doanh dậy la lên luôn miệng: “Nương nương! Nương nương!” Tô Doanh chỉ nhắm nghiền hai mắt im hơi lặng tiếng, Vong Cơ đưa mắt thấy không có ai cứu giúp thì sốt ruột đến độ òa khóc.

Trong tiếng gió vun vút bỗng nhiên cuồn cuộn nổi lên một loại tiếng vang điên cuồng khác như thể sấm sét chui ra từ đất. Trong màn lệ trước mắt

Vong Cơ có một chuỗi đóm vàng lóng lánh, dường như ngôi sao trên bầu trời sợ hãi nhao nhao rơi xuống, tung bay rơi xuống thảo nguyên, càng ngày càng sáng sủa vô cùng.

Một đội kỵ binh cầm đuốc vọt tới trước mắt Vong Cơ trong chốc lát, bao bọc lấy cô bé. Vong Cơ khóc đến mức hai mắt đầm lệ, chỉ thấy người cầm đầu kia nhảy xuống ngựa, bước hai ba bước đến bên Tố Doanh, tiện tay kéo áo choàng xuống che kín nàng rồi ôm vào trong ngực.

Vong Cơ mang theo khóc nức nở gọi một tiếng “Đại tướng quân!”. Tạ Chân gật đầu với cô bé, trấn định như thường phân binh sĩ mang đến thành hai, đội người ngựa lớn thì vẫn về kinh, một đội hơn mười người hộ tống Vong Cơ chậm rãi đi tiếp. Chính hãn ôm lấy Tố Doanh dẫn hai thân vệ đi về núi Hắc giồng như bay.

Ngực chậm rãi dâng lên sự ấm áp, xua tan đáng kể cơn đau đớn. Tố Doanh mở mắt ra, ánh mặt trời rơi vào qua khe hở của lều vải. Người đầu tiên đập vào mắt là Tạ Chân, nàng không hề kinh ngạc, cười với hãn và hỏi: “Em làm sao vậy?”

“Không sao.” Hãn nhíu mày nói, “Không phải để người đến phủ đại tướng quân à? Sao lại nghĩ đến chuyện lặn lội đường xa trong đêm tối lạnh lẽo như thế.” Tố Doanh cười ha ha, nhẹ nhàng nói: “Bởi vì thật không ngờ sẽ thuận lợi ra khỏi cung nên dứt khoát tùy hứng một lần, vọt tới thế giới rộng lớn...”

Hãn giận tái mặt, “Chuyện hung hiểm như thế mà bị người coi như trò chơi? Người biết nơi hoang dã lúc nửa đêm nguy hiểm cỡ nào không? Lại còn mang theo một đứa bé yếu ớt một mình lên đường!” Tố Doanh thở dài, cái thở dài này lại khiến Tạ Chân không tiện nói gì nữa.

“Thánh thượng nói với tôi chuyện bức thư đó rồi. Đó... là thư của Táp Nhi à?” Tạ Chân dịu dàng hỏi.

Tố Doanh cười gật đầu rồi lại lắc đầu: “Chữ viết rất giống anh nhưng không dùng giấy màu xanh nhạt, cũng không dùng sáp niêm phong của anh. Là một bức thư đến từ Tố Táp giả.” Tạ Chân nhướng mày hỏi: “Có người cố ý sinh sự? Là cái tròng của ba tể tướng ư?”

Lần này Tố Doanh lắc đầu bảo: “Tố Táp giả này vì để cho em tin là thật nên trong thư đã hỏi em đứa bé sinh ở thái lăng hiện nay ra sao. Kẻ biết chuyện này chắc là từng làm lãng vệ ở thái lăng, theo anh ấy đến phía tây tìm nơi nương tựa. Em luôn cảm thấy đây là cái tròng của Ngụy vương. Cái chết của A Lan có điểm kỳ quặc, cậu ta lo không thể trói buộc anh nữa nên hy vọng em có thể đáp lại một phong thư, vậy thì sẽ có chứng cứ anh ấy cấu kết với nước địch. Bên kia chưa ai từng thấy chữ viết của em, nếu không... chỉ cần một phong thư giả tạo do em viết thì sẽ không tạo ra nhiều sự cô như vậy.”

“Người không lo lắng cho anh mình chút nào ư?” Giọng điệu của Tạ Chân có vẻ bất ngờ. Tô Doanh lại cười nói: “Bắt nạt anh ấy thì kẻ nên lo lắng là Ngụy vương mới đúng.” Nàng nói xong thì muốn uống nước, Tạ Chân tự mình dâng một chén. Lúc này Tô Doanh chợt phát hiện trong lều quá yên tĩnh, hình như bên ngoài không có ai canh.

“Đây là đâu vậy?” Bây giờ nàng mới nghĩ tới vấn đề này.

Tạ Chân không nói gì, lẳng lặng nâng đầu nàng lên, nhìn nàng uống nước xong mới nói: “Nơi đây chẳng phải chỗ nào cả. Không phải cung đình, không phải núi Hắc, đương nhiên cũng không phải phủ đại tướng quân.”

Hắn cầm tay Tô Doanh, chậm rãi nói: “Nàng cũng không phải bất cứ kẻ nào, không phải thái hoàng thái phi, cũng không phải Tô Doanh.”

“Anh đang nói cái gì đây?”

Tạ Chân nhìn đôi mắt mê man của nàng, chậm rãi nói: “Thái hoàng thái phi chạy khỏi kinh giữa đêm, nửa đường té ngựa, đêm qua đã mất rồi. Sáng sớm nay thánh thượng đưa linh cữu về kinh phát tang. Nghịch tặc trong cung đêm qua không tìm được thái hoàng thái phi, lúc rút lui khỏi cung, phần lớn bị chặn ở cửa Phụng Dương đồ sát, dư tàn của phe cánh do thánh thượng về kinh xử lý. Vụ án mật thư chỉ là lời nói vô căn cứ, thái hoàng thái phi không tiếc mạo hiểm để làm rõ ý chí, việc này không thể truy xét, xóa bỏ toàn bộ, không được nhắc lại.”

“À!” Tô Doanh đột nhiên nghe thấy rất nhiều, không biết thân này còn ở trong mộng hay không. “Em chết như vậy sao? Không trở về được nữa?”

Nàng thấy buồn cười. Đêm qua mới nói với Vong Cơ không biết giữa cung đình và ngoài cung đình thì thứ gì đáng sợ hơn, hôm nay bỗng nhiên biến thành việc mà mình sắp sửa tự trải nghiệm. Vừa nãy còn đang bàn luận về ba tể tướng, Ngụy vương, anh trai mà thoáng cái bọn họ đều trở thành đề tài cao xa...

“Em nên làm thế nào đây?” Nàng ngửa mặt nằm ở trên giường, hai mắt thất thần. Mặc dù không sợ nhưng quả thực không biết đi con đường nào. Lúc đầu đã nghĩ kỹ ở trong mơ, khi tỉnh lại phải quan tâm đến tình hình của Vong Cơ, hỏi tình cảnh của Vinh An, lại hỏi xem phải xử lý ba tể tướng như thế nào. Nhưng mà trong nháy mắt, những thứ này không tới lượt nàng hỏi nữa. Nhất định A Thộ đã nóng lòng muốn thử, muốn tự tay tới xử lý cung đình của mình, xử trí ba tể tướng đáng ghét ấy, sắp xếp thân tín của mình từ lâu rồi đúng chứ? Vừa không muốn làm tổn thương nàng nhưng lại dần dần không thể chịu đựng nàng. Thừa dịp nàng hôn mê, một cơ hội tốt trời ban như thế, không thềm hỏi han đã làm chủ đề cho nàng chết... Đúng là cách mà chỉ có đầu óc của A Thộ mới có thể nghĩ ra được...

Tô Doanh lại nhìn Tạ Chân: Lúc đó con người này độc hết sức tán thành hay là phản đối nhưng vô hiệu nhỉ? Hy vọng nàng hoàn toàn rời khỏi cung đình hay là hy vọng nàng tiếp tục tận trung với hoàng triều, xoay chuyển



tính tình của A Thọ, đến khi mài hết sự nhẫn nại của hoàng đế nhỏ? Nàng nghĩ quá nhiều, nghĩ lại mới nhớ ra chúng chẳng còn quan trọng nữa, cười khổ một tiếng: “Trời a! Em... thậm chí còn không biết sau khi rời khỏi cái giường này thì nên làm gì.”

“Biết kêu khổ là được rồi. Mỗi lần sau khi nàng oán giận sẽ luôn giải quyết sự việc ổn thỏa đến kì lạ.” Tạ Chân sửa lại mái tóc rồi bời trên gối rồi nói: “Bên ngoài có hai người mà tôi để lại. Bọn họ chưa thấy thái hoàng thái phi, cũng không biết người ngủ trong lều lúc này là ai. Họ sẽ đưa nàng đến một nơi.” Dứt lời hấn đứng dậy muốn đi, Tố Doanh nhẹ nhàng kéo lấy vạt áo của hấn, hỏi: “Còn anh thì sao?”

Hấn cúi đầu nhìn nàng, nói: “Thánh thượng mang Thăng Nhi đi... Ngài biết tôi sẽ không bỏ Thăng Nhi, ngài đang chờ tôi trở về.”

Tố Doanh cứng ngắc trong khoảnh khắc ngăn ngui rồi buông tay ra.

Ý nghĩa khi hấn trở về thực sự quá rõ ràng. Sau khi lật đổ Chân Ninh lại một lần nữa dẹp loạn, công lao trác việt, thăng quan tiến tước. Sau đó là quyền cao chức trọng, đạt tới đỉnh cao. Đây quả thực là một con đường đã được định trước.

“Em hiểu rồi.” Nàng cười với vị bề tôi được sủng ái mới của hoàng đế.

Thực ra nàng đã từng ảo tưởng rằng nếu như có một ngày cuối cùng nàng có thể buông bỏ tất cả... Lúc ở trong ảo tưởng cũng đã biết rõ ràng rằng hấn đã không còn là đứa trẻ mồ côi năm đó nữa, không thể bỏ tất cả để đuổi theo nàng...

## Chương 9: Thua trời

Vài phiến lá đỏ bị gió thu sắp xếp tán loạn, xoay một vòng rồi mới rơi xuống giữa hồ. Tạ Thăng ngồi bên hồ Thái Bình nhìn lá rụng, nhìn hồ nước rồi lại nhìn tán cây đong đưa, nhìn xong thì khóc thút thít. Có người đi tới vỗ vai cậu bé một cái, cậu bé cuống quýt lau khô vệt nước mắt, khom người cất tiếng “nuong nuong.” Hai chữ này được nói ra khỏi miệng thì trong lòng lại đau xót: Quả nhiên lúc gọi một cách vui lòng phục tùng nhất vẫn là khi đối mặt với vị kia.

“Tạ đại tướng quân quay về thật muộn. Vừa rồi ta thấy ngài ấy gặp thánh thượng từ đằng xa, đã xuất cung về phủ rồi. Cậu không về nhà à?” Vong Cơ ngồi xuống bên cạnh cậu bé, nói: “Dáng vẻ mặt đi thần thái của đại tướng quân thật khiến cho người ta thở dài. Hình như vô cùng mệt nhọc.”

“Thánh thượng không cho tôi đi.” Tạ Thăng thì thảo nói: “Ngài nói thái hoàng thái phi đột nhiên qua đời nên ngài muốn để tôi ở trong cung trò chuyện với ngài.”

Nhắc tới thái hoàng thái phi, Vong Cơ không nói nổi một chữ. Cô bé nhiều lần giận mình không biết cưỡi ngựa. Nếu như biết cưỡi ngựa thì sẽ không liên lụy đến thái hoàng thái phi, có lẽ nàng sẽ không ngã ngựa. Nếu như biết cưỡi ngựa thì sẽ không chạy đến núi Hắc muện như vậy, đến lúc đó thái hoàng thái phi đã không còn ở cõi trần... “Nương nương luôn giống như bức tranh bình lặng hoàn mỹ, lời nói cử chỉ chưa từng bao giờ mất đi phong độ, lần đó bỗng bột chạy bừa đã được định trước phải cháy hết giống như hoa lửa ư?” Vong Cơ nghĩ đến đây, nước mắt lại dâng lên viền mắt. “Đã từng gần kề sự ám áp của người như thế, vậy mà chưa tới một canh giờ đã cách xa nhau như trời với đất.”

Tạ Thăng nhìn mặt hồ, bỗng nhiên nói: “Nương nương, tôi muốn từ quan.” “Cha cậu là Tạ đại tướng quân, cũng coi như nhà quyền quý mới nổi lên. Thánh thượng chưa bao giờ đối xử tệ bạc với cậu, có lẽ mấy năm nữa sẽ gả Thành Tiết cho cậu. Sao cậu lại muốn từ quan?”

Bởi vì cho dù sau khi thái hoàng thái phi mất cũng không khiến khuôn mặt thánh thượng nhuốm chút thương xót nào... Trong lòng Tạ Thăng nghĩ như vậy nhưng không dám nói ra. “Sao tôi có thể trèo cao với tới trường công chúa chứ? Vả, có lẽ cha tôi cũng sẽ từ quan.” Cậu bé trả lời như vậy.

“Nói bậy!” Hâm Nhi cười hì hì đi tới phía sau họ, đột nhiên kêu lớn một tiếng, dọa cho bọn họ vội vàng đứng dậy chào. “Hắn là trọng thần của triều đình, là quân nhân, chỉ vì thái hoàng thái phi mất mà hắn đã quên mất trách nhiệm của kẻ bề tôi ư? Đó há có thể tính là một trang nam nhi!”

Tạ Thăng lặng lẽ mỉm cười. Cha gần như đã làm tất cả chức vụ: Tướng trấn thủ biên cương phía tây, đại tướng quân phòng ngự phía đông, vệ úy trong cung, thống lĩnh cấm quân... Triều vua trước bị họ Tô Đông Bình liên lụy lên voi xuống chó, bây giờ là công thần hai lần quét sạch bọn phản động, sắp được thăng chức. Nhưng ở trong lòng cha, ngòi trên vị trí ấy mà mưu việc lớn thì chỉ có thể coi là một trung thân. Chắc không phụ lòng thái hoàng thái phi mới có thể tính là một người đàn ông nhỉ?

Hâm Nhi hết nhìn người này lại nhìn người khác, bình tĩnh tuyên bố: “Lãng tâm của thái hoàng thái phi được quyết định ở phía bắc núi Sùng.”

Vong Cơ và Tạ Thăng đều lấy làm kinh hãi. Vong Cơ cả gan hỏi: “Không phải nên hợp táng với tiên đế ă?”

Hâm Nhi nhặt đá cuội bên chân lên, vung tay ném ra một đường gọn nước thật dài. “Nghe nói tình cảm của họ không ra sao, với tuổi tác của tiên đế có thể làm cha của người, về sau còn đuổi người xuống khỏi ngôi hậu. Đồi lại là nàng, nàng bằng lòng sống chết ở bên cạnh một người như vậy sao?” Cậu

nói rồi lại ném một tảng đá ra, lần này dùng quá nhiều sức nên ùm một tiếng chìm xuống đáy.

“Lần duy nhất leo lên núi Sùng cùng người, người cứ lẳng lẳng nhìn ra hướng ấy.” Cậu gãi đầu, “Hình như ta đã từng nghe người nói sau khi chết nên chôn ở một nơi tĩnh mịch an nhàn như phía bắc núi Sùng. Hình như ta nghe người mơ hồ nói mấy lời kiêu như có chết cũng sẽ không lượn lờ trong cung, nhất định sẽ đến núi Sùng... Hình như người rất thích chỗ đó.” Kết luận “hình như” đầy qua loa này làm Vong Cơ á khẩu không trả lời được. Cô bé lặng lẽ hành lễ rồi xoay người đi mất. Hâm Nhi đi mấy bước đuổi theo, ân cần hỏi: “Sao lại không vui thế?”

Vong Cơ trầm mặt khẽ lắc đầu: “Tại sao không cho Tạ Thăng xuất cung thế ạ? Bệ hạ thực sự cần có người cùng người vượt qua giờ khắc mất đi người thân này sao? Sao theo thiếp thấy bệ hạ không hề đau buồn chút nào?”

Hâm Nhi cắn răng trợn mắt với nàng, nói một cách u ám: “Vong Cơ... Là do ta vẫn không chú ý tới hay là nàng luôn ngông cuồng lớn mật như thế?”

Giọng điệu của cậu làm Vong Cơ đau xót trong lòng, bỗng nhiên giác ngộ: Từ rày về sau trong cung chỉ còn cô bé và người anh trai Tri Vi địa vị hèn mọn, ngoài ra không còn người thân nào để giúp đỡ, bầu bạn nữa... Nghĩ đến đó thì không khỏi lại nước mắt rung rung.

Hâm Nhi thấy cô bé khóc thì trong lòng hơi hối hận, nắm tay cô bé cùng bước chậm ở bên hồ. Hai người họ thường lững thững không nói một lời như vậy, nhưng trước đây tĩnh mịch ấm áp, hôm nay thì lại nặng nề xấu hổ. “Trông thấy bộ dạng người nhắm nghiền mắt thì ta lại càng hoảng sợ.” Hâm Nhi thở một hơi nặng nề, phá vỡ sự trầm mặc.

“Bị người dọa, cũng bị chính ta dọa. Ta cũng không biết trong lòng buồn bã hay là vui vẻ, hy vọng người tỉnh lại hay hy vọng người vĩnh viễn đừng tỉnh.” Cậu cầm lấy tay Vong Cơ, dần dần dùng sức, “Ta sợ tương lai không có người nhưng càng sợ tương lai có người hơn – sợ có một ngày ta không thể nhìn được người nữa, hận không giết được người. Ta cũng sợ người mãi mãi mãnh liệt mạnh mẽ hơn ta, ở sau màn che đùa bỡn ta trong lòng bàn tay mà ta thì hoàn toàn không có cách nào chống lại người. Ta càng sợ có một ngày kẻ mà mình không thể nhìn nổi nữa chính là người, sợ người biến thành một người cô Chân Ninh khác... E rằng đối với chúng ta mà nói, lúc này nàng rời đi đều là chuyện tốt.”

Vong Cơ nhìn cậu, trong lòng mơ hồ có chút sợ hãi. Dù sao cũng là không cùng dòng máu, có thể lạnh lùng biểu đạt rằng cậu không hề thương tiếc chút nào đối với một người đã khuất một cách lạnh lùng như vậy... Thái hoàng thái phi thật sự ngã ngựa mà chết ư? Có phải cũng giống như mẹ, đi vào kết cục thần bí nhưng lại cảm không được thăm dò nghiên cứu của Tổ hoàng hậu, Tổ thái hậu và tất cả những người phụ nữ cao quý nhất của nhà họ Tô không...

“Bệ hạ dự định xử lý đại tướng công chúa Vinh An thế nào?” Ba tể tướng âm mưu cung biến đã định trước không có kết cục tốt. Đại tướng công chúa Vinh An cùng mưu tính với họ là dòng dõi hoàng gia, Vong Cơ muốn biết cậu sẽ đối đãi với người thân của mình ra sao.

Sắc mặt Hâm Nhi không ổn định, “Người luôn miệng nói là vì tốt cho ta. Người tin chắc rằng thái hoàng thái phi cầu kết với phía tây, không phải âm mưu phé lập thì chính là gieo hại cho quốc gia. Người nói mình làm thế vì bảo vệ ta, nếu như người thật sự muốn hại ta thì sẽ không chọn lúc ta không có mặt. Người nói mình chưa từng có ý nghĩ làm tổn thương ta một mảy may.” Cậu nói một mạch rồi cười: “Ta biết điều người nói là sự thật. Nhưng người coi cung đình của ta là thứ gì? Động một cái là dẫn binh làm loạn thì sao được? Ta thấy người ỷ vào ba nghìn Phi Hồ Vệ của mình nên mới bông bột. Lần này tước tất cả lính riêng của người.” Hâm Nhi tò mò ngó nhìn Vong Cơ: “Sao nàng lại quan tâm tới người thế?”

Vong Cơ im lặng thật lâu, vùi đầu đi thật xa mới chậm rãi nói: “Chúc mừng bệ hạ.”

“Hà?”

“Thời đại của bệ hạ đã tới thật rồi.”

“À.” Hâm Nhi ngửa đầu nhìn bầu trời thay đổi bất ngờ. Từ lần đầu tiên cậu gọi tên nó đã qua khoảng mười sáu năm rồi.

Năm sau Hâm Nhi sắc phong một bé gái họ Tô Bắc Cố cùng tuổi với cậu làm hoàng hậu, còn Vong Cơ thì sinh ra hoàng tử đầu tiên. Mắt thấy cảnh tượng mới của cung đình, Tạ Chân đùn đẩy rằng cơ thể không khỏe, thật sự muốn từ quan. Hâm Nhi giận dữ: “Đại tướng quân đang tráng niên, cơ thể không khỏe cái gì? Không cho phép!”

Tạ Chân cười nói: “Tây chinh đông chiến, vết thương chồng chất quanh người, mỗi khi gió lạnh mưa dầm thì đau đớn khắp cả người – kể như vậy dù đương tráng niên thì cũng chẳng qua là kéo cái thân xác nửa tàn mà tự cao tự đại thôi. Tự cô anh hùng xuất thiếu niên, trong nước tướng lĩnh trẻ tuổi sắc bén không thể chống đỡ nhiều vô số kẻ, đang đợi bệ hạ dùng con mắt tinh tường phát hiện anh tài, dốc sức đề bạt.”

“Đại tướng quân đi tới vị trí hôm nay dễ dàng lắm sao?” Hâm Nhi cười nhạt, “Có thể dễ dàng vứt bỏ như vậy à?”

Tạ Chân lại cười thản nhiên: “Vinh hoa phú quý, quan lớn tước dày... đều do thời vận sắp đặt, há có thể dài lâu? Nếu như bệ hạ yêu quý vì thân thì xin cho thần già từ sự nghiệp khi đang trên đỉnh vinh quang. Vì thần thực sự không muốn đợi lúc dần dần già đi, ngồi không ăn bám mới về hưu trở lại cố hương, làm nhục sự hào hùng cả đời.” Hân ngẩng đầu lên, Hâm Nhi ngờ ngác nhìn vào trong mắt hân, bỗng nhiên nghĩ: Có thể là chuyện tốt đấy, không thể thật sự giữ hân cả đời được. Chớ để hân biến thành một Cừ Hàm Huyền tiếp theo, hại hoàng gia bận lòng hai đời.

“Đáng tiếc, đáng tiếc.” Hâm Nhi thở dài sau đó cho phép. “Đại tướng quân dự định ở ân chôn nào?”

“Quê cũ của nhà họ Tạ còn có sản nghiệp, cũng đủ để vi thần thẹn mặt sống quăng đời còn lại.”

Hâm Nhi cười: “Vậy thì ban thưởng thêm trăm mẫu ruộng tốt, ba trăm nô tỳ, trăm gánh vàng bạc, nghìn sợi gấm lụa cho người về quê an hưởng tuổi già.”

Cha vừa từ quan, Tạ Thăng cũng không còn lòng dạ nào ở lại cung nữa, đề xuất với Hâm Nhi hết lần này tới lần khác rằng mình cũng muốn từ quan về nhà, hầu hạ cha. Hâm Nhi không khỏi lại nổi giận một chặp: “Trẫm có lỗi với nhà họ Tạ các người khi nào hả? Nhìn bộ dạng của các người như thể muốn chắp cánh mà bay vậy! Cha người được trăm mẫu ruộng tốt, vàng bạc đầy nhà, nô tỳ thành đàn, còn cần người nuôi sống nữa à?”

Tạ Thăng xin xỏ mắt mặt mấy lần nhưng vẫn kiên nhẫn, cuối cùng làm Hâm Nhi thấy phiền nên trêu chọc cậu bé rằng: “Người chán ghét tòa cung đình này phỏng? Được thôi, cởi áo đỏ và lệnh bài ra rồi để lại đây! Người có thể tự mình ra khỏi cửa cung dù chỉ một bước thì ta sẽ không giữ người nữa!”

Tạ Thăng im lặng làm theo, đụng phải tường ở cả hai cửa cung. Mặc dù kẻ giữ cửa biết cậu bé song không thấy lệnh bài, tờ điều cho phép thì cũng không dám thả cho cậu bé ra ngoài. Tạ Thăng đã biết sẽ thế này từ lâu nên buồn bực thở dài. Việc này không có hi vọng thành công nhưng cậu bé nhất định phải làm cho Hâm Nhi xem, khiến cậu hiểu được quyết tâm của mình thì có lẽ cậu sẽ đổi ý.

Cậu bé vừa đi vừa nghĩ, ngẩng đầu lên thì nhìn thấy Chiêu Phi ôm hoàng tử nhỏ chơi đùa trong vườn ngự. Tạ Thăng đi qua hành lễ, Chiêu Phi dịu dàng cười nói: “Tìm được cửa thả cậu đi qua chưa?” Thấy biểu cảm của Tạ Thăng, cô bé liền hiểu, ngoắc gọi Tạ Thăng đến bên người, lén lút ghé vào lỗ tai cậu bé nói mấy câu.

“Có chuyện thế này ư?” Tạ Thăng khó tin nhìn Chiêu Phi, thấy cô bé nở nụ cười ôn hoà, mơ hồ có dáng vẻ của thái hoàng thái phi.

Chiêu Phi cười nhét một vật vào trong tay cậu bé, “Cậu cứ thử xem. Kết quả thế nào thì ta khó mà nói được.”

Tạ Thăng nghe xong lời của cô bé thì nửa tin nửa ngờ đi tới cửa bắc. Môn đóng đang tuần tra, chợt thấy con trai của Tạ đại tướng quân đi thẳng tới thì chả hiểu đầu cua tai nheo ra sao. Tạ Thăng lấy dũng khí, nói rõ ràng với gã: “Trăng Trung thu, sét đầu xuân. Sấm sét ngầm nơi biên tái, trăng sáng, trăng sáng...” Trong lòng cậu bé hoảng hốt bay qua một suy nghĩ, “A” một tiếng.

“Trăng sáng... sinh chôn thâm cung!”

Lúc Hâm Nhi tức giận đi tới cửa bắc, nhìn thấy Tạ Thăng đang ở bên kia cửa, khiêm tốn mỉm cười với cậu.

“Là ai thả cậu ta đi qua?” Ánh mắt giận dữ của Hâm Nhi quét qua mặt từng môn vệ. Môn đốc quỳ xuống bẩm báo: “Khởi bẩm bệ hạ, xưa nay đến cửa bắc thì dùng ấn tín, khẩu lệnh làm bằng chứng. Tạ đại nhân cầm ấn tín, khẩu lệnh thì không sai lấy một chữ nên tiểu nhân không thể nào ngăn cản.” “Ấn tín gì?” Hâm Nhi trợn mắt với Tạ Thăng.

Tạ Thăng vội vàng đi lên trước dâng lên một miếng ngọc đẹt và dài, rộng bằng hai đốt ngón tay, bên cạnh phần cuối khắc một chữ “bắc” nổi. “Vua không nói chơi.” Cậu bé nói, “Xin bệ hạ cho phép thần...”

“Hừ!” Hâm Nhi ném viên ngọc vào trong ngực cậu bé. “Bản lĩnh của người thật ghê gớm, trong cung không giữ được người. Đi đi!”

Tạ Thăng tươi cười rạng rỡ quỳ xuống tạ ơn vua, cầm lấy ngọc đi trả cho Chiêu Phi.

“Cậu giữ lấy làm kỷ niệm là được.” Chiêu Phi vẫn ôm hoàng tử dạo chơi trong vườn, nói: “Là thứ mà thái hoàng thái phi đeo ở trên cổ đêm hôm đó. Ta sợ sợi tơ buộc khiến người không thở nổi nên cởi xuống giúp người. Ai ngờ lại không còn cơ hội trả lại cho người.” Cô bé vừa đùa con, vừa nói: “Cậu có thể cầm đi. Trong cung không ai dùng đến nó nữa.”

“Nương nương...” Tạ Thăng nhìn cô gái đã từng dạy mình ném đá này, chân thành nói: “Bảo trọng.”

Tạ Thăng nói xong, nhẹ nhõm vui vẻ đi mất. Cậu bé có thể thấy cảnh tượng không còn gì cần lo lắng, nơi mà cậu bé không nhìn sẽ không tới lượt cậu quan tâm nữa. Ở trong mắt Tạ Thăng, chón cung đình này rất yên ổn, chung quanh bông bành hương thơm âm áp ngày xuân, dường như vẫn luôn giữ được vẻ tươi đẹp xán lạn.

Khi đó bất kể thế nào cũng không ngờ, hai năm sau đã nghênh đón kết cục thòi đại ngàn ngui của Hâm Nhi.

Năm Thùy Hựu thứ năm có thể gọi là một năm thiên tai khắc nghiệt, mùa màng thất bát khiến người vật cùng hoảng sợ. Hai nội trấn giữ quan trọng của biên giới phía Đông liên tiếp không thu hoạch nổi một hạt gạo, Hâm Nhi điều động hai lần, còn phân phát lương thực trong kho nhưng các nơi mất mùa, dù dỡ cả phía tây cũng không bổ sung được cho phía đông, ngược lại khiến phía tây cũng bị phá. Rộng lượng phân phối lương thực chỉ càng liên lụy nhiều địa phương phát sinh khủng hoảng hơn, luôn cảm thấy trên địa bàn của mình chỉ dựa vào chút khẩu phần lương thực như thể để sống, chuyển đến nơi khác thì vùng này cũng sắp không chịu nổi.

Mỗi ngày nhìn tấu chương báo cáo mất mùa, Hâm Nhi càng ngày càng không giữ được bình tĩnh. Cậu rất muốn tìm một đối tượng để lên án mạnh mẽ, rất muốn tìm ra mấu chốt của vấn đề để quyết giải quyết dứt điểm, khiến tất cả bình thường trở lại.

Nhưng trách ai được? Trách chính cậu không dự đoán được thiên tai à? Từ trước đến giờ hoàng đế không phải là loại người chuyên môn xử lý việc này, cậu chỉ là một kẻ điều hành chứ không phải là nhà nông học.

Vậy phải trách cậu không phân công người chính xác sao? Kho lương có thể đủ lương thực để phân phát, nên quy công cho các đại thần kiến nghị việc sắp xếp kho lương rộng rãi, tích trữ lương thực để phòng mất mùa. Cách của họ rất đúng, cậu cũng không coi thường ý kiến hay như thế. Bọn họ không hề sai. Tiếc là lương thực tích trữ trong kho lương quá ít. Không phải là bị tham ô mà là đất mẹ chỉ cho ít như vậy. Thường ngày túng túng để dành được một chút, sao chịu được trăm họ khắp thiên hạ há miệng chờ? Vậy thì chỉ có thể trách trời mà thôi... Hâm Nhi bị quan nhớ lại một vị tổ tiên: Vị hoàng đế kia không thể không nói là cẩn trọng, nhưng ngài cố gắng cả đời chỉ đấu tranh với thiên tai, cuối cùng lúc sắp thua dưới trời cao đã bị người ta chỉ là ông vua không có năng lực.

Càng ngày Hâm Nhi càng tốn nhiều thời gian ngửa mặt nhìn lên bầu trời. Chẳng lẽ bầu trời – thứ trở thành chữ đầu tiên mà cậu nói, trở thành thân vận mệnh che chở cho cậu – muốn vứt bỏ cậu ư?

Mùa hè lại một lần nữa xảy ra rối loạn, hoàng triều này đã như tổ chim trong mưa gió, lung lay chực đổ.

Hai nơi trấn giữ quan trọng của biên cương phía đông không cung cấp được khẩu phần lương thực, không ngăn được việc bách tính cướp bóc xin ăn, lính phòng giữ cũng rối loạn. Cuối cùng, một đám dân đói đánh cướp tính mệnh, xin mở kho thóc của quân đội. Tự ý mở kho là tội chết nên tướng trấn giữ không dám làm chủ. Sự từ chối của gã đã chọc giận tất cả dân đói ở biên cương, lập tức kêu gọi giết tướng trấn giữ rồi cướp lương thực. Tướng trấn giữ thấy lúc này đã không chạy khỏi cái chết nên dứt khoát sau khi mở kho phân phát lương thực, không đợi xử phạt đã làm phản.

Nước phía đông nhân cơ hội khởi binh ồ ạt, một mạch đánh hạ mười hai nơi trấn giữ phía đông.

Tin bại trận truyền đến, Hâm Nhi trầm mặc một lát mới hỏi: “Tạ đại tướng quân ở đâu?”

Vài tên võ tướng không ngờ cậu lại nhớ đến Tạ Chấn, nhìn nhau rồi thành thật trả lời: “Nhà họ Tạ ở trong quận Đông Bình, lần này không may bị Đông Ngô công phá. Nếu đại tướng quân còn may mắn sống sót thì chỉ e cũng đã lưu lạc nơi chiến trường rồi.”

“Khi đó nếu không thả cho hãn về quê...” Hâm Nhi nhắm mắt lại thở dài. Nếu như không thả hãn đi, chuyện mà bây giờ và ngày sau cần lo lắng lại là một vấn đề khác nhỉ?

“Triều ta lấy việc chinh chiến để dựng nước, danh tướng lớn nhỏ không dưới trăm vị. Vị tướng quân nào có thể dẫn binh đuổi Đông Ngô ra khỏi lãnh thổ quốc gia?” Hâm Nhi lớn tiếng hỏi.

Một gã tướng lĩnh nói: “Hiện nay tướng dũng mãnh của triều đình rất nhiều nhưng tướng thiện chiến thì lại ít. Thế tới của Đông Ngô hung mãnh, chỉ có tướng quân phòng giữ biên giới phía tây có thể đảm nhiệm nhiệm vụ này.”

“Lẽ nào Tô Táp ở biên giới phía tây có thể không nhân cơ hội à?” Hâm Nhi lắc đầu bác bỏ.

“Vừa hay phía tây đang cật lực phòng ngự dân tộc Man ở biên giới phía tây của họ, chưa chắc có thể bứt ra để tấn công vào biên giới nước ta.”

“Không đến nước bất đắc dĩ thì vẫn không nên hành động thiếu suy nghĩ.”

Hâm Nhi bàn bạc với người khác tới mức hoa mắt chóng mặt, tâm trạng suy sụp. Vừa giải tán một nhóm võ tướng thì một nhóm văn thần lại tới.

“Bốn biển hỗn loạn, thiên hạ bất an. Xin bệ hạ xuống chiếu kể tội của mình để yên lòng dân.” Bọn họ nói.

“Được rồi.” Hâm Nhi hơi uể oải, “Viết xong thì đưa cho trăm xem.”

Lập tức có người trình lên một xấp, thì ra đã chuẩn bị từ lâu. Hâm Nhi cười khẩy mở ra xem mấy mục thì biến sắc: “Điều thứ ba này, ‘cung chiều con gái họ khác, ban vinh hoa cho người đời sau của bệ tôi mang tội’ là do ai viết thế? Mang món nợ cũ này ra muốn nhận lúc cháy nhà mà đi hôi của hay sao?” Nói rồi một tay lấy xé nát bản gốc phác thảo thành nhiều mảnh nhỏ, ném ập vào các đại thần.

Đây cũng là lần cuối cùng nổi cơn thịnh nộ trong trí nhớ của cậu. Sau này, ngay cả cơ hội nổi giận cũng không còn nhiều.

Nghe nói kẻ địch tấn công về phía kinh thành, cậu ngồi yên thật lâu, cười ha ha: “Ta sẽ không can kẻ nào bằng lòng ở lại cùng chết với một tòa cung điện. Ta muốn tìm đường sống!”

Hoàng hậu Tô thị sợ hãi biến sắc, cố gắng khuyên hoàng đế nên ở lại cố vũ sĩ khí. Cậu chán ghét phất ống tay áo một cái: “Người luyện tiếc cung Đan Xuyên thì ở lại đi! Ta biết bản lĩnh của họ Tô rất lớn, đám người không có bản lĩnh như bọn ta thì đành phải chuồn đi thôi!” Cậu chạy đến cung Đan Thúy nhanh như chớp, kéo lấy tay Chiêu Phi, cười thê lương nói: “Vong Cơ, chúng ta không cần nơi này nữa. Chúng ta sẽ tìm một tòa đô thành rồi ta xây cho nàng một cung Đan Xuyên khác nhé. Nàng nói xem đi hướng nào thì tốt đây?” Chiêu Phi hất tay cậu ra, ai oán nói: “Ngay cả nơi đây cũng không giữ được thì thiên hạ không còn chỗ cho người dung thân đâu.” Cậu sững sốt, hồi lâu mới lắc đầu cười khổ, lật bàn tay ra đếm: “Mười sáu, mười bảy, mười tám... Cả một đời người lại chỉ có ba năm vui sướng. Sau này dù có sống sót cũng không còn ý nghĩa nữa!” Nói xong lời này thì không nhắc đến chuyện lánh nạn, trốn đi gì nữa.

Một trận đánh đến sáng khoải vui vẻ, đáng tiếc cũng thua đến mức tiếng kêu than dậy khắp đất trời.

Trước khi kinh thành rơi vào tay giặc, trăm quan quỳ xuống xin hoàng đế rời kinh, giữ lại dòng máu cho sự chính thống của hoàng gia, đợi ngày sau



chân chính non sông.

Nếu đã nói chân chính non sông vậy thì suy cho cùng chính là non sông không giữ được nữa! Hâm Nhi quanh đi quẩn lại trong cung điện lớn nhường ấy, sau khi để lại tiếng thờ dài ở mỗi một chỗ thì cuối cùng mang theo người thân cận chạy thoát thân.

Đường rút lui về phía bắc không dễ đi. Đêm hôm đó xóc nảy trông tránh, Hâm Nhi cũng chẳng biết đã đi tới ngọn núi nào, chỉ cảm thấy một con sông lớn với sóng nước trong suốt lạnh lẽo ở chân núi, nhìn lên trên nơi nơi đều là cỏ dại phủ sương. “Vong Cơ, nàng xem kia!” Cậu dìu dàng gọi vào trong xe, Vong Cơ mang cơ thể bệnh tật ốm yếu từ từ đi ra dò xét. Bại trận và chạy trốn đang hành hạ niềm tin của cô bé, thân thể này cũng không chịu được việc bôn ba mệt nhọc ngày đêm. Hâm Nhi muốn để cô bé nhớ kỹ non sông còn sót lại của cậu và cảnh đẹp khi đêm xuống này trong lúc mất hết hi vọng.

Non xanh nước biếc này đều là của cậu, cuộc đời này của cậu vẫn dùng để cướp nó, giữ nó, lúc tận mắt thấy nó mới cảm thấy hận vì gặp nhau muộn, có lẽ chỉ giữ được nhau trong một đêm ngắn ngủi.

Hâm Nhi và Vong Cơ dựa vào nhau bên bờ sông, tiếng nước chảy róc rách là âm nhạc duy nhất làm bạn trong đêm vắng này. Hâm Nhi có chút tiếc nuối, luôn cảm thấy thiếu thứ gì. “Vong Cơ, ném đá đi!”

Nhưng ngay cả sức nâng tay lên mà Vong Cơ cũng không có. Hâm Nhi nhìn một hồi lòng chua xót, ôm chặt cô bé vào trong ngực.

Không biết là do ý nghĩ nảy sinh trong lòng hay là âm thanh nhảy lên từ trong trí nhớ, trong như ảo như thật có một khúc sáo uyển chuyển du dương mơ hồ, hốt hoảng bay lượn trong núi. Hâm Nhi nhắm mắt lại, trong cơn mộng lung cho là đã từng nghe thấy nó. Đã từng nghe thấy ở nơi nào nhỉ? Cậu nhắm mắt lại chậm rãi thưởng thức, suy nghĩ bỗng nhiên bay trở về năm Thùy Hựu thứ nhất. Hôm đó là thiên thánh tiết sinh nhật của cậu, đồng thời là phụng thánh tiết sinh nhật của thái hoàng thái phi. Hai thánh tiết gặp nhau, có thể nói là hiếm thấy. Trong cung ngoài triều long trọng lo liệu một bận, ai nấy đều áo mũ hoa lệ, vui vẻ hân hoan... Thực là một ngày hoàn mỹ không thiếu sót! Trong tiệc rượu chúng thần pha trò, ép Tạ đại tướng quân trở tài nghệ để chúc thọ. Đại tướng quân từ chối không được, lấy một chiếc sáo ngọc từ trong tay áo. Sáo ngọc vô cùng xinh đẹp, vừa nhìn đã biết nó nhất định sẽ phát ra âm thanh tuyệt diệu.

Không ngờ đại tướng quân cũng là một người phong nhã, thổi một khúc sáo tuyệt không thể tả. Khúc đó rất đặc biệt nhưng ngay cả nhạc sĩ trong cung cũng không biết, chỉ cảm thấy ai oán hơn tất cả làn điệu trên thế gian. Một khúc kết thúc, người trong bữa tiệc không khỏi khen ngợi khâm phục, chỉ có thái hoàng thái phi khẽ cười nói: “Thực là tiếng sáo tịch mịch, biểu lộ tâm lòng tiễn mùa thu đi không sai sót. Đáng tiếc có một chỗ thổi không

được trôi chảy.” Dứt lời nàng đón lấy cây sáo của đại tướng quân thổi một lần nữa, tài nghệ lại vượt trên đại tướng quân. Cảnh này làm sứ giả miền nam tới thăm kinh hãi không thôi. Có người nói sau khi về nước còn lấy đó làm chứng cứ cho rằng phong tục và giác hóa ở phương bắc chưa được mở mang, sự gìn giữ giữa vua tôi nam nữ không nghiêm ngặt bằng nước nam... Vong Cơ dựa vào vai Hâm Nhi, yếu ớt nói: “Thiếp mới chỉ nghe thấy đại tướng quân và thái hoàng thái phi từng thổi khúc nhạc ấy...”

“A!” Lúc bấy Hâm Nhi mới biết tiếng sáo không phải đến từ nhớ mong. Trong khi muôn tiếng động đều câm lặng mà vẫn cứ nhỏ bé như vậy, không biết đã vòng qua mấy sườn núi, theo gió từ hướng nào mà đến. Chỉ có thể nghe ra có hai tiếng sáo cùng hòa reo vang. Chỉ chốc lát sau biến mất tăm, như thể bị gió thổi đi lui về trong trí nhớ xa xôi, chỉ cho cất giấu kỹ, không cho mạo phạm đụng chạm.

Tựa như hai người kia vậy, biết rõ là còn tồn tại nhưng không dễ dàng gặp được.

“Thật là một khúc nhạc tịch mịch, được bọn họ thổi đến mức không còn tịch mịch, lãng phí quá!” Lúc Hâm Nhi cười khồ, không biết tại sao trong họng có chút nghẹn ngào. Nếu như không nhớ lầm thì hôm nay là sinh nhật của cậu và một người khác.

Tất cả điều tốt đẹp của năm Thùy Hựu thứ năm đã chào cảm ơn trong một đêm như mộng ảo ở nơi ấy.

Từ rày về sau cậu mười chín tuổi bắt đầu lang bạc kỳ hồ, vợ con ly tán không còn sức lực nhớ lại trước kia, ý chí mạnh mẽ bị mài mòn đến mức gần như không còn. Cũng chẳng bao lâu, người vô cùng cao quý cũng mất trong hành trình trốn chạy.

Hình tượng ông vua trong một vạn không có lấy một được phác họa trong lòng lúc đó có đáng để đánh cược cả đời như trước nữa không? Cậu cười nhìn trời trước khi nhắm mắt.

Cả đời này cũng chỉ nặng nề viết xuống một nét thua trời.

Hết

-----oOo-----